

C.MÁC
VÀ
PH.ĂNG-GHEN
TOÀN TẬP
27



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

C.MÁC
VÀ
PH.ĂNG-GHEN
TOÀN TẬP
TẬP 27
THƯ TỪ

(THÁNG HAI 1842 - THÁNG CHẠP 1851)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
SỰ THẬT
HÀ NỘI - 1996

HỘI ĐỒNG XUẤT BẢN TOÀN TẬP C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN

GS. Nguyễn Đức Bình	Ủy viên Bộ Chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng
GS. Đặng Xuân Kỳ	Viện trưởng Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Phó chủ tịch (thường trực) Hội đồng
GS. PTS. Trần Ngọc Hiền	Phó giám đốc Học viện chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, uỷ viên
PGS. Hà Học Hội	Phó trưởng ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, uỷ viên
GS. PTS. Phạm Xuân Nam	Phó giám đốc Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn quốc gia, uỷ viên
GS. Trần Nhâm	Giám đốc - Tổng biên tập Nhà xuất bản chính trị quốc gia, uỷ viên
GS. Trần Xuân Trường	Trung tướng, Viện trưởng Học viện chính trị - quân sự, uỷ viên

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Tập 27 của bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ mở đầu những tập thư từ trao đổi giữa hai nhà kinh điển với nhau và giữa hai ông với những người khác. Trong lần xuất bản này, những tập thư đó được in thành 13 tập, từ tập 27 đến tập 39.

Là một phần quan trọng trong di sản lý luận và tư tưởng của các nhà kinh điển, các tập thư từ cho ta một bức tranh sinh động, phong phú và toàn diện về hoạt động lý luận và thực tiễn, về tình bạn và sự cộng tác chặt chẽ của hai ông trong hoạt động cách mạng và hoạt động khoa học sáng tạo. Mặt khác những bức thư còn phản ánh cuộc đấu tranh quyết liệt của hai ông để bảo vệ chủ nghĩa cộng sản khoa học, phê phán chủ nghĩa bè phái, sự chia rẽ trong phong trào công nhân. Điều đặc biệt bổ ích là qua các tập thư này ta có thể tìm thấy nhiều điều quan trọng mà chưa bao giờ hai ông nêu trên sách báo công khai.

Tập 27 trong bộ Toàn tập bao gồm những bức thư trong thời gian 1842 - 1851, thời kỳ trước cách mạng dân chủ tư sản 1848 - 1849 ở các nước châu Âu, trong và sau cuộc cách mạng đó. Các bức thư phản ánh bước chuyển của Mác và Ăng-ghe-nơ từ chủ nghĩa dân chủ cách mạng sang chủ nghĩa cộng sản khoa học, sự hình thành chủ nghĩa cộng sản khoa học, hoạt động của hai ông trong cách mạng dân chủ tư sản, tổng kết về mặt lý luận kinh nghiệm cách mạng và hoàn thiện thêm một bước sách lược cách mạng của giai cấp vô sản. Các bức thư còn thể hiện quá trình Mác và Ăng-ghe-nơ viết những tác phẩm nổi tiếng như "Gia đình thần thánh", "Hệ tư tưởng Đức",...; và cho thấy rõ cuộc đấu tranh của hai ông chống các tư tưởng phi khoa học khác như tư tưởng cải lương tiểu tư sản của Pru-dông, chủ nghĩa xã hội bình quân của Vai-tinh,..., lý thuyết của phái Hê-ghe-nơ trẻ, triết học Phoi-ơ-bắc...

Các bức thư trong tập này chia làm hai phần. Phần đầu là thư từ trao đổi giữa Mác và Ăng-ghe-nơ. Phần sau là thư của Mác và Ăng-ghe-nơ trao đổi với những người khác.

Tập này được dịch dựa vào bản tiếng Nga bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ tập 27 do Nhà xuất bản sách chính trị quốc gia Liên Xô xuất bản tại Mát-xcơ-va năm 1962. Ngoài

phần chính văn chúng tôi còn in kèm theo phần chú thích và các bản chỉ dẫn do Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin Liên Xô (trước đây) biên soạn để bạn đọc tham khảo. Các tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ được nhắc đến trong tập này đều được dẫn theo C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ, Toàn tập, tiếng Việt do Nhà xuất bản chính trị quốc gia xuất bản tại Hà Nội, và được ghi vắn tắt là Toàn tập, tiếp đó là số tập, năm xuất bản của tập đó và số trang đề cập đến vấn đề được dẫn.

Đồng thời với việc xuất bản bộ Toàn tập C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ chúng tôi sẽ tổ chức biên soạn sách giới thiệu nội dung mỗi tập và các tư tưởng cơ bản trong các tác phẩm chính của hai nhà kinh điển.

Tháng 5-1996

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Phần thứ nhất

THƯ TỪ TRAO ĐỔI GIỮA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN

THÁNG MƯỜI 1844 - THÁNG CHẠP 1851

NĂM 1844

1
ĂNG-GHEN GỬI MÁC¹
Ở PA-RI

[Bác-men, đầu tháng Mười 1844]

Mác thân mến!

Chắc hẳn anh thấy ngạc nhiên vì cho đến nay tôi không cho hay tin về mình, và anh hoàn toàn có lý. Song, ngay cả giờ đây tôi cũng không thể thông báo cho anh một điều gì xác định về sự trở về của tôi. Đã ba tuần nay tôi có mặt ở Bác-men và giải trí, trong chừng mực có thể, giữa một số ít bạn bè và tại gia đình rất đông đúc, mà may mắn thay, trong đó có mấy phụ nữ đáng yêu. Ở đây không thể nói đến làm việc được, nhất là cô em gái của tôi^{1*} đã đính hôn với một người cộng sản ở Luân Đôn, Ê-min Blăng-cơ - Ê-véc-béch có biết nhân vật này, - vì thế bây giờ trong nhà chúng tôi thường thấy cảnh bạn rộn đi lại tấp nập không tưởng tượng được. Tuy vậy, tôi hiểu rất rõ rằng cuộc trở về Pa-ri của tôi sẽ còn gặp nhiều trắc trở và chắc chắn tôi sẽ còn phải ở lại Đức nửa năm nữa, có thể cả năm

1*- Ma-ri-a Ăng-ghen

nữa cũng nên. Dĩ nhiên, tôi sẽ làm tất cả để tránh điều đó, song anh không thể hình dung nổi những nguyên do vụn vặt, những nỗi e ngại có tính chất dị đoan như thế nào đang được người ta nêu lên để phản đối việc tôi ra đi.

Tôi đã có mặt ba ngày ở Khuê và rất rối kinh ngạc trước những kết quả không thể tưởng tượng nổi của công tác tuyên truyền của chúng ta. Ở đây mọi người hoạt động rất tích cực, nhưng bộc lộ rất rõ tình trạng thiếu một điểm tựa thích đáng. Chẳng hạn những nguyên lý của chúng ta chưa được phát triển trong một số tác phẩm và chưa được rút ra, một cách lô-gích và xét trên phương diện lịch sử, từ thế giới quan có trước và từ giai đoạn lịch sử có trước, như là sự nối tiếp tất yếu của thế giới quan và giai đoạn lịch sử đó thì sẽ chưa có được ý thức rõ ràng thực sự trong khối óc của họ và đa số họ sẽ mò mẫm trong bóng tối mà thôi. Sau đó, tôi đã có mặt ở Đuyt-xen-đoóc-phơ, tại đó trong số anh em của chúng tôi cũng có vài nhân vật hoạt động tích cực. Song, những người mà tôi thích nhất vẫn là nhóm En-bơ-phen-đơ mà thế giới quan nhân đạo đã thực sự thấm sâu vào xương thịt của họ. Họ đã thật sự bắt tay vào việc cách mạng hóa kỷ cương gia đình của họ và họ luôn luôn trách bố mẹ họ, nếu những người kia tự cho phép mình đối xử theo lối quý tộc với những người phục dịch trong nhà hoặc với công nhân, - đây là kết quả không nhỏ đối với cái thành phố En-bơ-phen-đơ gia trưởng của chúng tôi. Ngoài nhóm này ra, ở En-bơ-phen-đơ còn có một nhóm rất khác, nhưng chưa định hình đầy đủ. Ở Bác-men viên thanh tra cảnh sát là một người cộng sản. Một người bạn cũ từ thời còn là học trò, nhà giáo trường tiểu học^{1*}, đã ba ngày nay ở trong nhà tôi; anh này cũng tiêm nhiễm nặng, mặc dù chưa bao giờ tiếp xúc với

1* - Vuốc-mơ

những người cộng sản. Nếu có thể tác động trực tiếp vào nhân dân, thì chúng tôi chẳng bao lâu nữa có thể chiếm được địa vị thống soái. Nhưng điều này hầu như không thể làm được, đặc biệt đối với chúng tôi, những người hoạt động trên văn đàn - chúng tôi phải có thái độ ôn hòa, nếu không sẽ phải vào tù. Tuy vậy, ở đây hoàn toàn an toàn, chúng tôi ít bị chú ý, chẳng hạn chúng tôi có thái độ ôn hòa, vì thế tôi nghĩ rằng do có những sự lo ngại nên H[ét-xơ] đã hình dung ra đủ mọi điều khủng khiếp đó thôi. Ở đây, cho đến nay tôi tuyệt nhiên không bị quấy rầy, chỉ có một lần viên phó uỷ viên công tố đã hỏi một người trong chúng tôi về tôi mà thôi. Tất cả những gì cho đến nay tôi biết được chỉ có vậy thôi.

Báo chí ở đây đưa tin là Chính phủ Phổ đã truy tố Béc-nai-xơ ở Pa-ri và đã kết án anh ấy². Xin anh hãy biên thư cho tôi biết điều đó có đúng sự thật không, và cũng xin cho biết tình hình cuốn sách mỏng^{1*} ra sao rồi, - chắc hẳn cuốn sách đó đã hoàn tất. Về anh em Bau-ơ thì ở đây không nghe thấy tin tức gì cả, không ai biết gì về họ. Trái lại, cho đến nay vẫn có nhu cầu lớn về tờ "Jahrbücher"³.

Bài báo của tôi viết về Các-lai-lơ^{2*} đã có được kết quả lớn trong "quần chúng" - thật nực cười! - trong khi đó chỉ có một số rất ít người đọc bài viết về kinh tế chính trị^{3*}. Điều này cũng dễ hiểu.

Ở En-bơ-phen-đơ các ngài linh mục, nói riêng là ông Crum-ma-khơ, cũng đã kích chúng tôi qua các bài thuyết giáo của họ; tạm thời họ mới chỉ đọc các bài thuyết giáo chống lại thái độ vô thần của thanh niên. Tuy vậy, tôi cho rằng sau đó sẽ diễn ra đợt lên án những người cộng sản. Mùa hè năm ngoái trong khắp thành phố

1*. C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Gia đình thần thánh"

2*. Ph.Ăng-ghen. "Tĩnh cảnh nước Anh. Tô-mát Các-lai-lơ "Quá khứ và hiện tại""

3*. Ph.Ăng-ghen. "Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị"

En-bơ-phen-đơ, đâu đâu người ta cũng bàn tán về những kẻ vô đạo này. Nói chung, ở đây đã diễn ra những thay đổi tuyệt vời. Từ khi tôi đi khỏi⁴, Vúp-pơ-tan đã đạt được một sự tiến bộ lớn lao về mọi mặt so với năm mươi năm trở lại đây. Tất cả nhịp điệu của đời sống xã hội đã trở nên văn minh hơn nhiều, sự quan tâm đến chính trị và thái độ phản nộ chống đối đã trở thành phổ biến, công nghiệp đạt được những thắng lợi to lớn, những khu phố mới đã được xây dựng, hàng loạt cánh rừng đã bị chặt sạch, và giờ đây toàn bộ địa phương này đang ở vào trình độ, nói đúng ra, cao hơn chứ không thấp hơn trình độ trung bình của nền văn minh Đức, vậy mà mới chỉ bốn năm về trước địa phương này còn ở dưới trình độ này nhiều; tóm lại, ở đây đang tạo ra một cơ sở tuyệt vời cho những nguyên lý của chúng ta, và nếu chúng tôi thu hút được vào phong trào những người thợ nhuộm và những người thợ tẩy sợi sợi nổi, đây nhiệt huyết thì thành phố Vúp-pơ-tan của chúng tôi sẽ còn làm cho anh ngạc nhiên nữa. Khoảng hai năm nay công nhân đã đạt đến trình độ tốt đỉnh của nền văn minh cũ, và sự phản kháng của họ chống lại chế độ xã hội cũ được thể hiện qua sự gia tăng nhanh chóng những vụ tội ác, những vụ cướp bóc và giết người. Vào buổi tối ngoài đường phố rất mất an ninh, giai cấp tư sản bị đánh, bị chém và bị cướp bóc, và nếu ở đây sự phát triển của những người vô sản sẽ diễn ra theo những quy luật giống như ở Anh, thì chẳng bao lâu nữa họ sẽ hiểu ra rằng nếu phản kháng bằng cách đó để chống lại xã hội cũ - như *những cá nhân đơn lẻ* và bằng con đường bạo lực, - thì sẽ là điều vô ích, đến lúc ấy, họ sẽ phản kháng chống lại xã hội ấy với phẩm chất phổ biến mới, như *những con người*, bằng con đường chủ nghĩa cộng sản. Nếu như có thể chỉ ra cho họ con đường đi thì tuyệt quá! Nhưng điều đó không thể làm được.

Tôi có người em trai^{1*} hiện đi lính ở Khuê, và hiện thời cậu ấy chưa bị nghi ngờ, có thể sử dụng địa chỉ của cậu ấy để gửi thư cho H[ét-xơ] và cho những người khác. Nhưng tạm thời tôi chưa biết địa chỉ chính xác của cậu ấy; vì thế tôi chưa thể thông báo địa chỉ ấy cho anh được.

Tôi đã có mặt ở En-bơ-phen-đơ từ lúc tôi viết những dòng trước đây và tôi lại gặp một số những người cộng sản mà trước kia tôi chưa hề quen biết. Dù đi đến đâu, nhìn về phía nào ta cũng đều gặp những người cộng sản. Có một người cộng sản đầy nhiệt huyết, là họa sĩ vẽ tranh biếm họa và mới bắt đầu bắt tay vẽ đề tài lịch sử, - họ anh ta là Den - hai tháng nữa sẽ đi Pa-ri. Tôi sẽ viết giấy giới thiệu cho anh ấy đến chỗ các anh. Tất cả các anh sẽ thích anh ấy - anh ấy là một người đầy nhiệt huyết, mê âm nhạc và hội họa, anh ấy sẽ có thể làm họa sĩ tranh biếm họa giúp chúng ta. Có thể, đến lúc ấy chính tôi cũng đến chỗ các anh, song điều này còn là một vấn đề không chắc chắn lắm.

Tờ "Vorwärts!"⁵ ở đây nhận được có vài bản; tôi đã quan tâm làm thế nào những người khác cũng đặt mua. Đề nghị tổ phát hành hãy gửi những số báo in thử đến En-bơ-phen-đơ xem sao, cho Ri-sốt Rốt, cho đại úy Vin-hem Blăng-cơ *em*, cho Ph.V.Stơ-ruy-cơ, cho Mây-ơ, một chủ quán rượu ở Phun-ken-stơ-ra-xơ (những người cộng sản thường tụ họp tại quán rượu này) - tất cả đều để trong các phong bì thông qua trung gian là nhà buôn sách của đảng cộng sản Bê-dê-cơ cũng ở địa điểm trên. Khi nào những người này thấy rõ là báo đến tay họ thì họ sẽ thường xuyên đặt mua. Anh hãy gửi đến Đuyt-xen-đoóc-phơ cho V.Muy-lơ, tiến sĩ y khoa, có thể gửi đến Khuê cho tiến sĩ y khoa Đét-xte, cho chủ quán rượu Luê-khen, cho

1* - Héc-man Ăng-ghen

người em vợ của anh^{1*}, v.v.. Đương nhiên, tất cả đều thông qua nhà buôn sách và gửi trong các phong bì.

Song xin anh hãy cố gắng làm thế nào để những tài liệu do anh thu thập được nhanh chóng ra mắt người đọc⁶. Từ lâu đã đến lúc phải làm việc này. Tôi cũng sẽ bắt tay làm việc một cách thích đáng và ngay hôm nay tôi sẽ lại bắt đầu viết. Tất cả những người Đức đều còn rất mơ hồ về tính chất khả thi trong thực tiễn của chủ nghĩa cộng sản. Để chấm dứt tình trạng lung tung đó tôi sẽ viết một cuốn sách nhỏ trong đó tôi sẽ nêu rõ những gì trên thực tế đã làm được rồi về phương diện này, và dưới một hình thức phổ cập tôi sẽ kể về thực tiễn hiện hành của chủ nghĩa cộng sản ở Anh và ở Mỹ⁷. Công việc này sẽ choán của tôi khoảng ba ngày và sẽ giúp giải thích rõ nhiều vấn đề cho người của ta. Tôi đã tin chắc vào điều này trong thời gian tôi có những cuộc luận đàm với công chúng ở đây.

Vậy là, cần hăng hái bắt tay vào việc và nhanh chóng xuất bản! Anh hãy cho tôi gửi lời chào đến Ê-véc-bếch, Ba-cu-nin, Ge-ri-ơ và những anh em khác, cùng cho tôi gửi lời chào đến phu nhân của anh, anh hãy mau mau viết thư cho biết về mọi chuyện. Nếu bức thư này đến với anh chưa bị bóc xem, thì xin hãy viết và gửi theo địa chỉ "Ph.V.Stơ-ruy-cơ và những người khác, En-bơ-phen-đơ"; xin anh hãy gửi thư trong phong bì, cố gắng ghi bằng nét chữ nắn nót, trong trường hợp ngược lại thì hãy gửi theo một địa chỉ khác nào đó trong số những địa chỉ tôi để lại cho Ê-véc-bếch. Tôi rất muốn biết xem cái hình thức bề ngoài thuần túy kiểu phụ nữ của bức thư tôi gửi liệu có lừa được bọn mật thám bưu điện hay không.

Thôi nhé, anh Các thân mến, xin chúc anh khỏe và mong anh hãy mau biên thư phúc đáp. Chưa một lần nào tôi lại có tâm trạng thoải

1* - Êt-ga phon Ve-xtơ-pha-len

mái và cảm thấy mình là một con người đến như thế, như thời gian mười ngày mà tôi đã ở chỗ anh.

Còn về công việc dự định làm thì tôi vẫn chưa có dịp thực hiện những bước nào đó theo hướng ấy.

Công bố lần đầu trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

2 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở PA-RI

Số 2 B[ác-men], 19 tháng Mười một 1844

Mác thân mến!

Cách đây khoảng hai tuần tôi đã nhận được của anh và của B[éc-na-i-xơ] mấy dòng đề ngày 8 tháng Mười, có đóng dấu bưu điện: Bruy-xen, 27 tháng Mười. Gần như đúng vào lúc anh viết thư cho tôi thì tôi lại gửi lá thư cho anh, gửi theo địa chỉ phu nhân của anh. Tôi hy vọng anh đã nhận được lá thư đó. Để sau này có thể yên tâm rằng không một ai chặn giữ các bức thư của chúng ta, tôi đề nghị đánh dấu chúng. Ví dụ, bức thư lần này của tôi là bức thư số 2, và khi nào anh viết thư cho tôi, xin hãy cho biết anh đã nhận được bức thư số mấy và liệu tất cả chúng có đến tay anh không.

Cách đây mấy ngày tôi đã có mặt ở Khuên và Bon. Ở Khuên mọi việc diễn ra đều tốt. Chắc là Grun đã kể với anh về hoạt động của anh em ở đó. Hét-xơ cũng định, hai hay ba tuần lễ nữa, sẽ đi Pa-ri nếu anh ấy nhận được số tiền cần thiết cho việc đó. Giờ đây tại đây các anh đã có Buyéc-ghéc-xơ, như vậy tạo thành một nhóm thật sự rồi. Do vậy các anh càng ít cần đến tôi, và ở đây người ta lại càng cần đến tôi. Hiện nay tôi tuyệt nhiên không thể đến đây được - nếu làm khác đi thì chắc chắn là tôi sẽ cãi cộ với toàn thể gia đình tôi. Ngoài ra, ở đây tôi hiện đang có một cuốn tiểu thuyết, và về phương diện này trước hết tôi cũng phải có một quyết định nào đó. Thêm vào đó, một người trong số chúng ta dẫu sao cũng phải ở lại đây, vì cần có sự lãnh đạo các anh em của chúng ta, để họ có thể làm được công việc thích đáng, chứ không phân tán vào những việc vụn vặt và không đi chệch đường. Ví dụ, I-ung và nhiều người khác không chịu hiểu rằng giữa chúng ta và Ru-gơ có những bất đồng mang tính nguyên tắc⁸, và họ vẫn cứ nghĩ rằng đó chỉ là những sự lục đục cá nhân. Khi ta nói với họ rằng R[u-gơ] tuyệt nhiên không phải là người cộng sản thì họ vẫn không tin điều đó và nghĩ rằng chúng ta hành động hấp tấp sơ xuất, đẩy khỏi mình "một cây bút có uy tín" lớn như R[u-gơ]! Anh bảo biết làm thế nào với họ? Đành phải chờ đến khi R[u-gơ] lại đưa ra một trò ngu ngốc ghê gớm nào đó, khiến cho điều đó trở thành *ad oculos*^{1*} rõ ràng đối với tất cả những con người ấy. Tôi thiết tưởng có ít hy vọng vào I[ung]: anh ta không có đủ tính kiên quyết.

Ở chỗ chúng tôi giờ đây người ta triệu tập các cuộc hội họp ở khắp nơi để lập ra các hội cải thiện tình cảnh của công nhân⁹. Điều đó tạo nên một sự sôi động lớn trong hàng ngũ người Đức và thu hút

1* - hiển nhiên

sự chú ý của giới phi-li-xtanh đối với những vấn đề xã hội. Các cuộc hội họp được triệu tập không xin phép, không thông báo cho cảnh sát biết. Tại Khuên ủy ban soạn thảo điều lệ gồm một nửa là người của chúng ta, ở En-bơ-phen-đơ trong số các uỷ viên trong uỷ ban cũng có một người của ta, và nhờ sự giúp sức của phái duy lý mà chúng ta đã làm cho bọn thuộc phái sùng đạo hoàn toàn thất bại tại hai hội nghị; bằng đại đa số phiếu chúng ta đã loại bỏ ra khỏi điều lệ tất cả những gì mang tính chất Cơ Đốc giáo¹⁰. Thật là thú vị khi thấy phái duy lý này với cái đạo Cơ Đốc trên lý thuyết và với chủ nghĩa vô thần trong thực tiễn của họ lâm vào tình cảnh nực cười như thế nào. Về nguyên tắc họ hoàn toàn thừa nhận tính chất đúng đắn của phái Cơ Đốc giáo đối lập, nhưng trên thực tế họ lại đề nghị rằng trong điều lệ hoàn toàn không nhắc tới đạo Cơ Đốc mà theo lời của chính họ thì đó là cơ sở của hội. Điều lệ phải chứa đựng cái gì cũng được, miễn là không phải nguyên tắc sống còn của hội! Những con người ấy đã hết sức ngoan cường bảo vệ cái lập trường nực cười của mình, đến nỗi tôi hoàn toàn không thấy cần phải lên tiếng. Chúng ta đã có được một điều lệ mà người ta không thể mong đợi cái gì tốt hơn thế trong điều kiện hiện nay. Một cuộc họp nữa đã được ấn định vào chủ nhật tới, nhưng tôi không thể đến dự được - ngày mai tôi đến tỉnh Ve-xtơ-pha-li.

Tôi vui đầu vào các sách và báo chí Anh để trên cơ sở đó tôi viết cuốn sách của mình về tình cảnh công nhân Anh^{1*}. Tôi hy vọng đến giữa hoặc cuối tháng Giêng tôi sẽ kết thúc cuốn này, vì đã gần hai tuần lễ trước đây tôi đã hoàn thành công việc khó khăn nhất là sắp xếp tư liệu. Tôi sẽ đưa ra cho người Anh thấy một bản liệt kê tuyệt hảo về những lỗi lầm của họ. Tôi buộc tội giai cấp tư sản Anh trước toàn thể giới là nó đã gây nên hàng loạt vụ giết người, cướp bóc và

1* - Ph.Ăng-ghen. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"

gây ra những tội ác khác. Tôi viết bằng tiếng Anh phần mào đầu của cuốn sách, phần này được in riêng và tôi sẽ gửi cho các nhà lãnh đạo đảng ở Anh, cho các tác gia và cho các nghị sĩ^{1*}. Mong sao họ nhớ đến tôi. Tuy vậy, dĩ nhiên, mặc dù tôi đắm vào bao cỏ, nhưng lại nhằm vào con lừa, nghĩa là giai cấp tư sản Đức. Tôi đã nói khá rõ ràng cho nó thấy rằng nó cũng không tốt như giai cấp tư sản Anh, nhưng nó lại hết sức không dũng cảm như thế, triệt để như thế và khéo léo như thế trong nghệ thuật bóc lột của mình. Khi nào tôi kết thúc cuốn sách này, tôi sẽ bắt tay vào viết lịch sử phát triển xã hội của nước Anh¹¹. Công việc này đối với tôi còn dễ dàng hơn, vì tôi đã thu thập xong tư liệu và trong đầu tôi đã sắp xếp tài liệu đầu vào đầy rồi - đối với tôi vấn đề đã hoàn toàn rõ ràng. Vào khoảng thời gian giữa chừng - nếu tôi có thời gian - tôi sẽ cố gắng viết vài cuốn sách mỏng, đặc biệt chống *Li-xtơ*¹².

Chắc rằng anh đã nghe người ta nói đến cuốn sách của Stieć-nơ "Kẻ duy nhất và sở hữu của nó"¹³, có thể anh đã có trong tay cuốn sách đó rồi. Vi-găng đã gửi cho tôi bản dập thử của cuốn sách đó; tôi đã mang theo bản dập thử đến Khuên và để lại ở chỗ Hét-xơ. Nguyên tắc của anh chàng Stieć-nơ nhân từ này - chắc anh còn nhớ cái anh chàng Smít người Béc-lin, cái anh chàng đã viết về "Những bí mật"¹⁴ trong tập sách của Bun - đó là chủ nghĩa vị kỷ của Ben-tam, chỉ có điều là nó được thể hiện triệt để hơn trên một phương diện, còn trên một phương diện khác thì ít triệt để hơn. Triệt để hơn là bởi vì St[iéc-nơ], với tư cách là người vô thần, đã đặt cá nhân cao hơn Thượng đế, hay nói đúng hơn, miêu tả cá nhân như nấc tốt cùng nhất, trong khi đó thì Ben-tam lại đặt Thượng đế ở một nơi xa xôi mù mờ bên trên cá nhân; tóm lại, bởi vì St[iéc-nơ] dựa vào chủ nghĩa

1*. Ph.Ăng-ghen. "Gửi các giai cấp lao động Đại Bri-ten"

duy tâm Đức và là người theo chủ nghĩa duy tâm, nhưng đã biến thành người duy vật và người theo chủ nghĩa kinh nghiệm, trong khi ấy thì Ben-tam chỉ đơn thuần là một phần tử kinh nghiệm chủ nghĩa. St[iéc-nơ] ít triệt để hơn vì ông ta tuy muốn tránh, nhưng lại không tránh được việc tái tạo cái xã hội đã phân ra thành những nguyên tử riêng rẽ - một việc mà B[en-tam] đang làm. Chủ nghĩa vị kỷ ấy chỉ là bản thể đã tự ý thức được bản thân trong xã hội hiện đại và trong con người hiện đại, và luận cứ cuối cùng của xã hội hiện đại chống lại chúng ta, là đỉnh điểm của mọi học thuyết trong khuôn khổ tính phi lý hiện hữu.

Vì vậy mà vấn đề này có một ý nghĩa to lớn, to lớn hơn nhiều, hơn là sự suy nghĩ của Hét-xơ chẳng hạn. Chúng ta không được gạt nó sang một bên, mà ngược lại, đúng ra là cần sử dụng nó như là sự biểu hiện đầy đủ nhất của tính phi lý hiện hữu, và dựa trên cơ sở ấy để xây tiếp *sau khi đã đảo ngược nó*. Chủ nghĩa vị kỷ ấy được nâng lên điểm cực đoan, nó hết sức phi lý và đồng thời hết sức được ý thức, cho nên trong sự phiến diện của nó thì nó không thể đứng vững được một khoảnh khắc và tất phải tức khắc biến thành chủ nghĩa cộng sản. Thứ nhất, không có gì dễ hơn là chứng minh cho St[iéc-nơ] thấy rõ ràng những con người vị kỷ của ông ta sẽ không tránh khỏi trở thành những người cộng sản, đơn giản chỉ xuất phát từ những sự thôi thúc vị kỷ mà thôi. Đó chính là điều cần phản bác lại ông ta. Thứ hai, cần nói với ông ta rằng trước hết là trái tim con người trực tiếp mang tính vô tư - chính vì chủ nghĩa vị kỷ của mình - và có khả năng chấp nhận những hy sinh và rằng, do vậy, ông ta lại quay trở về với cái mà ông ta tấn công. Nhờ những điều tâm thường như vậy có thể bác bỏ *tính phiến diện* của ông ta. Nhưng chúng ta cũng phải tiếp thu cả những gì là đúng đắn trong nguyên lý ấy. Dẫu sao thì trong nguyên lý ấy có điều đúng đắn là: nếu chúng

ta muốn bằng cách nào đó giúp cho một công việc nào đó thì trước hết công việc ấy phải trở thành công việc của chính chúng ta, là công việc có tính chất vị kỷ, do đó, xét theo ý nghĩa này - thậm chí không kể đến những khát vọng vật chất nào đó - chúng ta đều là những người cộng sản, đơn giản xuất phát từ những thôi thúc vị kỷ, và chính vì xuất phát từ những thôi thúc vị kỷ mà chúng ta muốn trở thành *những con người*, chứ không phải chỉ là những cá nhân. Hoặc nói theo cách khác: St[iếc-nơ] tỏ ra có lý khi ông ta bác bỏ "con người" của Ph[oi-ơ-bắc], chí ít cũng là con người trong "Bản chất của đạo Cơ Đốc". "Con người" của Phoi-ơ-bắc là cái phái sinh của Thượng đế, Ph[oi-ơ-bắc] đi từ Thượng đế đến "con người", và vì vậy "con người" của ông vẫn còn được phủ lên trên một lớp hào quang trù tượng thần thánh. Còn con đường thật sự dẫn đến "con người" lại là con đường hoàn toàn ngược lại. Chúng ta phải xuất phát từ cái "tôi", từ cá nhân mang tính kinh nghiệm, có thể xác, nhưng không phải để dấn chân ở điểm này như St[iếc-nơ], mà phải từ cá nhân đó vươn tới "con người". "Con người" sẽ mãi mãi chỉ là nhân vật hư ảo nếu cơ sở của nó không phải là con người mang tính kinh nghiệm. Tóm lại, chúng ta phải xuất phát từ chủ nghĩa kinh nghiệm, chủ nghĩa duy vật, nếu chúng ta muốn làm cho những ý niệm của chúng ta, và đặc biệt là "con người" của chúng ta trở thành một cái gì đó hiện thực, chúng ta phải từ cái đơn nhất rút ra cái phổ biến, chứ không phải từ cái chính bản thân mình hoặc từ cái không tồn tại, như Hê-ghe đã làm.

Tất cả những điều đó là những điều tầm thường và tự chúng đã rõ rồi và từng điều tầm thường riêng lẻ ấy đã được Phoi-ơ-bắc nói ra rồi. Tôi sẽ không nhắc lại những điều ấy nếu như Hét-xơ - tôi có cảm nghĩ rằng do thái độ ngưỡng mộ như trước kia của ông ta đối với chủ nghĩa duy tâm - không kịch liệt phê phán chủ nghĩa kinh

nh nghiệm, đặc biệt phê phán Phoi-ơ-bắc, và bây giờ là Stiếc-nơ. Nhiều điều mà Hét-xơ nói về Phoi-ơ-bắc, tỏ ra đúng, nhưng mặt khác, rõ ràng là ông ta vẫn còn giữ một số hành vi duy tâm - khi ông ta nói đến những vấn đề lý luận thì ông ta luôn luôn quy tụ tất cả mọi cái thành các phạm trù. Vì vậy mà ông ta không thể viết một cách phổ cập, ông ta tỏ ra quá trù tượng để làm như thế. Cũng vì nguyên nhân ấy mà ông ta cũng căm ghét mọi thứ chủ nghĩa vị kỷ và thuyết giảng tình yêu đối với con người v.v., mà điều đó thì vẫn lại quy tụ thành thái độ tự hy sinh theo kiểu Cơ Đốc giáo. Nhưng nếu cá nhân mang tính thể xác là cơ sở thực sự, là xuất phát điểm thực sự cho "con người" của chúng ta, thì đương nhiên, chủ nghĩa vị kỷ - tất nhiên, không những *chỉ* là chủ nghĩa vị kỷ lý trí của Stiếc-nơ, mà còn là *chủ nghĩa vị kỷ của trái tim* - cũng phải là điểm xuất phát cho tình yêu của chúng ta đối với con người, nếu không thì tình yêu ấy sẽ treo lơ lửng trong không khí. Vì Hét-xơ chẳng bao lâu nữa sẽ đến chỗ anh, nên đích thân anh có thể đàm đạo với ông ấy về đề tài này. Nói chung, toàn bộ trò huyền thuyên lý thuyết này càng ngày tôi càng thấy chán ngấy, và mỗi lời nói mà người ta phải nói về "con người", mỗi dòng phải viết hoặc phải đọc lên để chống lại thần học và thuyết trù tượng, cũng như để chống lại chủ nghĩa duy vật thô thiển, đều làm cho tôi khó chịu. Vấn đề sẽ hoàn toàn khác khi mà thay vì tất cả những điều hư ảo ấy - nên nhớ rằng ngay cả con người còn chưa làm cho bản thân mình trở thành hiện thực thì vẫn là điều hư ảo như thế trước khi làm cho mình trở thành hiện thực - ta nghiên cứu những đối tượng có thực, sống động, nghiên cứu sự phát triển lịch sử và những kết quả của sự phát triển ấy. Chí ít thì điều đó cũng là những gì tốt nhất mà chúng ta còn phải làm, chừng nào chúng ta vẫn buộc phải chỉ sử dụng ngòi bút thô và không có khả năng trực tiếp thể hiện những ý niệm của chúng ta thành hiện thực, bằng cách sử dụng những cánh tay và, nếu điều này là cần thiết, sử

dụng cả những nắm đấm nữa.

Đồng thời cuốn sách của St[iéc-nơ] lại còn cho thấy rõ quan niệm trù tượng đã ăn sâu như thế nào trong đầu óc của những nhân vật ở Béc-lin. Trong số tất cả "những người tự do"¹⁵ thì, không nghi ngờ gì nữa, St[iéc-nơ] là nhân vật tài ba nhất, có ý thức tự chủ và chăm chỉ nhất, song bất chấp mọi cái đó, ông ta vẫn nhảy qua nhảy lại từ quan niệm trù tượng duy tâm sang quan niệm trù tượng duy vật và không đi đến đâu cả. Chúng ta được nghe nói đến thành tích của chủ nghĩa xã hội tại tất cả các miền nước Đức, chỉ trừ Béc-lin. Những nhân vật sáng suốt tột đỉnh ấy ở Béc-lin sẽ kiến tạo cho mình ở Ha-den-hai-đơ một nền *démocratie pacifique*¹⁶ vào thời kỳ khi mà toàn nước Đức sẽ bãi bỏ sở hữu, - chắc rằng họ sẽ không tiến xa hơn điều đó. Rồi anh sẽ thấy, chẳng bao lâu nữa ở U-cơ-mác sẽ xuất hiện một vị tiên tri mới, nhân vật này sẽ vượt Phu-ri-ê theo tinh thần Hê-ghen, ông ta sẽ tạo dựng những pha-lan-xte-rơ từ những phạm trù vĩnh hằng và sẽ tuyên bố như một quy luật vĩnh hằng, những ý tưởng trở về với chính mình, rằng tư bản, tài năng và lao động phải được nhận những phần sản phẩm xác định. Đây sẽ là tân ước của thuyết Hê-ghen, còn Hê-ghen xưa cũ thì sẽ trở thành cựu ước, "nhà nước", luật pháp sẽ trở thành "giám thị trông coi đạo Cơ Đốc", còn những pha-lan-xte-rơ, mà tại đó những hố xí sẽ được bố trí theo sự cần thiết lô-gích, thì sẽ trở thành "bầu trời mới", "miền đất mới", một Giê-ru-da-lem mới từ trên trời rơi xuống, được tô điểm như cô dâu, về những điều đó chúng ta sẽ đọc được cận kề trong sách Khải Huyền mới. Rồi đến khi tất cả những điều đó kết thúc thì "sự phê phán mang tính phê phán" sẽ đến, và nó sẽ tuyên bố rằng nó là hiện thân của tất cả, rằng nó hợp nhất, trong đầu của mình, tư bản, tài năng và lao động, rằng tất cả những gì được sản sinh ra thì đều là do nó làm cả, chứ không phải bởi đám quần chúng

bất lực, - và nó sẽ đặt bàn tay nó lên tất cả. Đó là kết cục của "nền dân chủ [hòa bình]"^{1*} của phái Hê-ghen ở Béc-lin.

Nếu "Sự phê phán mang tính phê phán"^{2*} đã được hoàn thành rồi, xin anh hãy gửi cho tôi vài bản dựng trong những phong bì được niêm dán kỹ...^{1*}, thông qua người buôn sách, nếu không làm như thế những bản ấy có [thể]^{1*} bị tịch thu. Trong trường hợp anh [không nhận] được^{1*} bức thư gần đây nhất của tôi, thì tôi xin nhắc lại một lần nữa rằng anh có thể viết thư gửi cho tôi hoặc theo địa chỉ...^{1*} Ph.Ă.*Junior*^{3*}, *Bác-men*, hoặc gửi trong phong bì đề tên người nhận là Ph.B.Stơ-ruy-cơ và những người khác, E[n-bơ-phen-đơ]^{1*}. Tôi gửi bức thư này cho anh theo đường vòng.

Xin anh hãy mau chóng biên thư cho tôi - đã hơn hai tháng nay tôi không được tin gì về anh. "Vorwärts!" làm ăn ra sao? Cho tôi gửi lời thăm tất cả anh em của ta.

Bạn của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức

1*. Ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

2*. C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Gia đình thần thánh"

3*- con

NĂM 1845

3

ĂNG-GHEN GỬI MÁC¹⁷ Ở PA-RI

[Bác-men, 20 tháng Giêng 1845]

Anh Mác thân mến!

Nếu tôi chưa trả lời anh sớm hơn thì chủ yếu là vì tôi đợi các số báo "Vorwärts!" mà anh đã hứa gửi cho tôi. Nhưng vì cho tới nay những số báo ấy vẫn chưa nhận được, cho nên tôi không chờ đợi chúng nữa, cũng như không chờ cuốn "Sự phê phán có tính phê phán"^{1*}, về cuốn sách này thì không nghe thấy gì nữa. Còn về Stiéc-nơ thì tôi hoàn toàn đồng ý với anh. Khi tôi viết thư cho anh là lúc tôi còn mang ấn tượng nóng hổi về cuốn sách này, còn giờ đây khi tôi đã đặt nó xuống sau khi đọc xong và có điều kiện suy nghĩ tốt hơn, thì tôi cũng đã đi đến những kết luận như anh. Hét-xơ, - anh ấy vẫn còn ở đây, tôi đã có dịp nói chuyện với anh ấy hai tuần lễ trước đây ở Bon, - sau một vài suy nghĩ đắn đo cũng đã đi đến kết luận

1. *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Gia đình thần thánh"

như anh. Anh ấy đã đọc cho tôi nghe bài viết về một cuốn sách mà anh ấy sắp công bố và trong đó anh ấy - từ trước khi được đọc bức thư của anh - cũng nói ra chính ý kiến như vậy¹⁸. Tôi đã để lại bức thư của anh cho anh ấy bởi vì anh ấy muốn sử dụng đôi điều rút từ đó ra, do vậy tôi viết thư phúc đáp anh căn cứ theo những gì còn nhớ trong đầu.

Còn về việc tôi đến đó, thì có điều không còn nghi ngờ gì nữa là: khoảng hai năm nữa tôi sẽ đến Pa-ri; ngoài ra, tôi đã quyết định dứt khoát rằng vào mùa thu sang năm, bất luận thế nào, tôi cũng sẽ đến đó khoảng một tháng rưỡi. Nếu giới cảnh sát ở đây sẽ gây khó khăn cho tôi, tôi sẽ đến đó sớm hơn, mà trong tình hình ở đây những kẻ khốn kiếp ấy có thể quấy rầy anh em ta bất cứ lúc nào. Chúng ta sẽ thông qua trường hợp tờ "Bürgerbuch"¹⁹ của Puýt-man mà thấy rằng người ta có thể đi xa như thế nào mà vẫn không có nguy cơ bị bắt hoặc bị trục xuất.

Câu chuyện lãng mạn của tôi đã kết thúc đau buồn. Mong anh hãy cứu tôi thoát khỏi những sự giải bày nhàm chán, giờ đây không còn cái gì có công hiệu nữa đâu, vả lại, câu chuyện của tôi vốn đã gây cho tôi nhiều đau buồn. Tôi vui mừng thấy mình chỉ ít cũng có thể làm việc trở lại, nếu tôi viết cho anh biết về tất cả câu chuyện nhằm nhĩ ấy thì có lẽ tôi đã làm hỏng cả buổi tối nay.

Tin mới nhất: kể từ ngày 1 tháng Tư Hét-xơ và tôi sẽ xuất bản, thông qua Thi-mơ và Bút-xơ ở Ha-ghen, tập san "Gesellschaftsspiegel", trong đó chúng tôi sẽ đưa ra những bức tranh về các tai họa xã hội và về chế độ tư bản²⁰. Trong những ngày tới sẽ hoàn thành bản đề cương v.v.. Còn hiện giờ mong sao tờ "Thợ thủ công"²¹ đầy chất thơ cố gắng gửi đến cho chúng ta tài liệu về những tai họa ở đấy, đặc biệt là những trường hợp riêng lẻ, vì điều đó tác động mạnh hơn cả đối với giới phi-li-xtanh là đối tượng cần được chuẩn bị để tiếp thu chủ nghĩa cộng sản. Việc biên tập tờ tạp chí này sẽ không làm mất nhiều thời gian, còn để hàng tháng đảm bảo tài liệu cho bốn tờ in

thì sẽ có đủ số cộng tác viên; như thế, chúng ta sẽ có ít công việc và có một địa bàn hoạt động rộng. Ngoài ra, Puýt-man sẽ xuất bản, thông qua Le-xơ, một tờ tạp chí ra hàng quý có quy mô không bị kiểm duyệt, đó là tạp chí "Rheinische Jahrbücher"²², trong đó sẽ chỉ in các tác phẩm cộng sản chủ nghĩa. Anh cũng có thể tham gia tạp chí này. Ngoài ra, sẽ rất tốt, nếu chúng ta có thể in hai lần một phần các tác phẩm của chúng ta: trước hết trên tạp chí, rồi sau đó in riêng thành ấn phẩm, dưới hình thức những tập sách mỏng; cần nhớ rằng những cuốn sách bị cấm được phát hành ít tự do hơn, và như thế chúng ta có được khả năng gấp bội để tác động đến độc giả. Như anh thấy đấy, ở bên Đức chúng tôi rất bận: phải cung cấp tài liệu cho tất cả những tạp chí ấy, và ngoài ra, còn phải chuẩn bị những tác phẩm lớn hơn. Nhưng chúng tôi còn phải cố gắng nếu chúng tôi muốn đạt đến một điều gì đó, và thật là tốt nếu công việc lôi cuốn. Hai-ba tuần lễ nữa cuốn sách của tôi viết về công nhân Anh^{1*} sẽ hoàn thành sau đó tôi sẽ dành khoảng một tháng cho những việc vặt vãnh hơn, rồi sau đó tôi sẽ bắt tay viết tác phẩm về sự phát triển lịch sử của nước Anh và chủ nghĩa xã hội Anh²³.

Điều làm tôi đặc biệt vui mừng là sự kiện sách báo về chủ nghĩa cộng sản được phổ biến ở Đức, sự kiện này giờ đây đã trở thành fait accompli^{2*}. Mới chỉ có một năm, thật ra là như vậy, kể từ khi loại sách báo này ra đời và bắt đầu giành chỗ đứng cho mình ở bên ngoài nước Đức, ở Pa-ri, còn giờ đây thì nó đã trèo lên cổ nhân vật Mi-khen ở Đức. Các tờ nhật báo, các tuần san, các tạp chí ra hàng tháng và hàng quý cùng các đội hậu bị của đội trọng pháo đang kéo đến, tất cả đều dẫu vào đấy. Sự phát triển ấy diễn ra thật hết sức nhanh chóng! Công tác tuyên truyền bí mật cũng đem lại những kết quả

1. Ph.Ăng-ghen. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"
2* - việc đã rồi

của nó: cứ mỗi lần tôi đến Khuê hoặc đến một quán rượu ở đây, tôi đều nhận thấy những thành quả mới, những môn đồ mới. Cuộc hội họp ở Khuê^{1*}... đã đưa đến những kết quả tuyệt vời - dân già phát hiện được những nhóm cộng sản riêng lẻ mà trước đây đã phát triển thâm lặng, không có sự tác động của chúng ta.

"Gemeinnütziges Wochenblatt" mà trước kia đã từng được xuất bản cùng với tờ "Rheinische Zeitung"²⁴, thì giờ đây cũng ở trong tay chúng ta; Đét-xte đã bắt tay vào tuần báo này và sẽ cố gắng làm cho nó trở thành một cái gì đó. Bây giờ chúng ta cần trước hết cho xuất bản một số tác phẩm lớn - những tác phẩm ấy sẽ là điểm tựa có tính chất nền tảng cho nhiều phần tử nửa thông thái vốn tràn đầy những ý đồ tốt, nhưng bản thân họ không thể hiểu rõ mọi chuyện. Anh hãy nhanh chóng hoàn thành cuốn sách của anh về chính trị kinh tế học²⁵; dù bản thân anh còn chưa hài lòng với cuốn sách ấy về nhiều mặt, dẫu sao các khối óc đã trưởng thành rồi, chớ bỏ lỡ thời cơ. Những tác phẩm của tôi liên quan đến nước Anh, dĩ nhiên cũng sẽ gây ấn tượng - các sự kiện được nêu ra lại quá hùng hồn - nhưng tôi vẫn muốn có được nhiều tự do hơn trong hành động và viết một tác phẩm nào đó có thể gây được hiệu quả lớn hơn trong lúc này và có thể giáng một đòn mạnh mẽ hơn nhằm vào giai cấp tư sản Đức. Chúng ta, những nhà lý luận người Đức...^{2*} - thật nực cười, nhưng đây là đặc trưng của thời đại, nó nói lên sự tan rã của thói dè hèn dân tộc của người Đức - chúng ta lại tuyệt nhiên không thể...^{2*} hoàn chỉnh lý luận của chúng ta, chúng ta vẫn chưa công bố được ngay cả sự phê phán chống lại điều phi lý. Song lúc này thời gian không chờ đợi nữa. Vì thế, mong anh hãy kết thúc trước tháng

1* Xem tập này, tr. 19.

2* Ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

Tư. Anh hãy làm như tôi: hãy ấn định cho mình một thời hạn mà đến thời hạn ấy anh dứt khoát *phải kết thúc xong tác phẩm*, và xin anh hãy quan tâm sao cho cuốn sách nhanh chóng được xuất bản. Nếu anh không thể làm được điều đó ở Pa-ri, thì đề nghị anh cho xuất bản ở Man-hem, Đác-mơ-stát hoặc một nơi nào đó. Điều quan trọng là làm thế nào để cuốn sách được nhanh chóng ra mắt.

Tôi ngạc nhiên không ít, khi thấy anh đã kéo dài tác phẩm "Sự phê phán có tính phê phán" thành hai mươi tờ in. Điều đó thật là tốt, vì chỉ ít thì cũng xuất bản được nhiều cái trong số những tài liệu mà nếu không làm thế thì sẽ còn nằm lâu thêm nữa trong ngăn kéo của anh. Nhưng nếu anh đề cả tên tôi trên bìa cuốn sách thì điều đó sẽ gây nên ấn tượng kỳ cục, - vì tôi dốc hết sức mình cũng chỉ viết được có một tờ in ruối thôi. Như tôi đã nói, tôi không nghe thấy nói gì về Luê-ven-tan, cũng như về việc xuất bản cuốn sách mà đương nhiên tôi đang nóng lòng chờ đợi nó ra mắt.

Hôm qua tôi đã nhận được tờ "Vorwärts!" mà tôi không được nhìn thấy từ ngày tôi ra đi. Một số câu chuyện hài của Béc-nai-xơ làm cho tôi rất hài lòng; anh chàng này biết làm cho người ta phải cười thật sự, điều này thường ít khi xảy ra với tôi khi đọc sách báo. Nhìn chung, tờ báo này dở, không lý thú lắm và nó cung cấp ít điều bổ ích, do vậy, vị tất nhiều người Đức thích mua nó thường xuyên. Hiện nay tờ báo này ở trong tình hình như thế nào và có đúng là người ta đang sửa soạn - như tôi được nghe nói ở Khuê - biến nó thành tờ nguyệt san không. Ở đây chúng tôi quá bận rộn với công việc, nên...^{1*} từ chỗ chúng tôi, chúng tôi chỉ có thể thỉnh thoảng mới gửi đi các bài viết mà thôi. Ở nơi ấy các anh cũng sẽ phải vất vả đấy. Và mong anh hãy cứ bốn - sáu tuần một lần lại viết bài cho tờ báo,

và cũng đừng "chiều theo" tâm trạng của mình. Tại sao Ba-cu-nin không viết gì cả và tại sao lại không thể buộc Ê-véc-béc viết bài, cho dù là những bài tầm thường? Anh Béc-nai-xơ đáng thương chắc hẳn giờ đây đang bị giam; cho tôi gửi lời hỏi thăm anh ấy và anh hãy khuyên anh ấy đừng quá đổi bận lòng về tất cả câu chuyện không hay ấy - hai tháng sẽ trôi qua nhanh chóng, mặc dù điều đó thật sự rất khó chịu. Nói chung, anh em ta ở đây đang làm gì? Anh chẳng viết thư cho biết gì về điều đó cả. Ge-ri-ơ có trở lại đó không, Ba-cu-nin có viết gì bằng tiếng Pháp không? Bây giờ tất cả đám người ấy đang làm gì mà hồi tháng Tám tối nào họ cũng đến dạo chơi ở đường Vôn-te trên bờ sông? Còn bản thân anh đang sửa soạn làm gì? Tình hình của anh ở Pa-ri ra sao? Cu-nhi-xa^{1*} vẫn ngụ trong ngôi nhà các anh ở tầng dưới đấy chứ? Vừa rồi anh ấy lại viết bài báo âm ĩ trên tờ "Telegraph"²⁶ - dĩ nhiên là viết về chủ nghĩa yêu nước. Thật nực cười là anh ta không bỏ cái đề tài sở trường ấy: anh ta xem thường tất cả, miễn sao tiêu diệt được chủ nghĩa yêu nước. Chắc chắn, đây chính là nguyên nhân chủ yếu khiến anh ta không muốn đưa bài viết cho Phruê-ben. Vừa qua các báo ở Đức đưa tin cho biết Cu-nhi-xa trở về Đức. Nếu tin đó đúng sự thật, tôi chúc mừng anh ấy, nhưng điều đó thật hết sức khó tin, nếu không anh ta sẽ phải một lần nữa sắm cho mình chiếc xe ngựa có buồng vệ sinh, mà điều đó thì không thể có được.

Mới rồi tôi có nói chuyện với một người từ Béc-lin đến. Quá trình rửa nát của caput mortuum^{2*} của phái "Tự do" rõ ràng là đã kết thúc hoàn toàn. Ngoài những người như Bau-ơ, thì hình như cả Stiếc-nơ cũng chấm dứt quan hệ với phái đó. Chỉ còn là một nhóm nhỏ không đáng kể, May-en, Ru-ten-béc và đám bạn hữu của họ vẫn tiếp tục,

1* Ở chỗ này bản thảo bị hư hại

1* Ru-gơ

2 - nghĩa đen: cái đầu chết; nghĩa bóng: hài cốt người chết

như sáu năm về trước, hàng ngày - như không có chuyện gì xảy ra - đến Stê-khen vào hai giờ trưa rồi ba hoa về báo chí. Giờ đây họ đã đi đến chỗ lập ra "tổ chức lao động" và họ sẽ bị sa lầy ở điểm này. Rõ ràng là cả ngài Nau-véc cũng đã có gan làm việc này, vì ông ta rất tích cực diễn thuyết tại các cuộc hội họp đông người. Cần nhớ rằng tôi đã viết thư nói với anh là tất cả đám người này sẽ còn trở thành "démocrates pacifiques"^{1*}. Đồng thời tất cả những con người ấy rất "quý trọng" sự rõ ràng v.v. trong các bài viết của chúng ta đăng trên "Jahrbücher". Nếu tôi sẽ lại bị ma quỷ dẫn đường thì tôi sẽ trao đổi thư từ với May-en bé nhỏ, - có thể sẽ có được sự thoải mái nhờ đùa rồn với đám công chúng này, nếu như không thể nhận được ở họ sự thoải mái đó. Không làm như thế thì ở đây hoàn toàn không có điều kiện để mà chỉ ít là thỉnh thoảng cho tính nghịch ngợm của mình được thể hiện ra.

Bởi ở đây tôi sống một cuộc sống hợp với sự mong chờ của một kẻ phi-li-xtanh chính hiệu nhất, - một cuộc sống lặng lẽ và bình thản, lịch lãm và khả kính, tôi ngồi trong căn phòng của mình và làm việc, hầu như không đi đến đâu cả, trở thành một người đường bộ, hết như một người Đức chính tông. Nếu tình hình cứ tiếp tục như vậy, tôi sợ rằng Thượng đế sẽ không tha thứ cho tôi về những gì tôi viết và sẽ không cho tôi lên thiên đường. Tôi cam đoan với anh, ở đây, ở Bác-men này, tôi bắt đầu có được tiếng tăm tốt. Nhưng tôi chán ngấy tất cả những cái đó, vào dịp lễ Phục sinh tôi muốn đi khỏi đây, chắc là đến Bon. Vì nể những sự vật nài của em rể tôi^{2*} và thấy rõ sự buồn rầu trên nét mặt của hai cụ già, nên tôi lại cố bắt tay vào công việc kinh doanh và...^{3*} và đã làm việc mấy ngày ở

1* - "những người dân chủ hòa bình" (xem tập này, tr. 25.)

2* - Ê-min Blăng-cơ

3* - ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

văn phòng; yếu tố một phần đã thúc đẩy tôi làm việc này là câu chuyện tình của tôi. Nhưng công việc đó làm tôi chán ngấy ngay trước khi tôi bắt tay vào nó, thương mại là một thứ ghê tởm, thành phố Bác-men ghê tởm, sự phung phí một cách ghê tởm thời gian, và đặc biệt thật ghê tởm chẳng những bởi vì vấn đề phần tử tư sản, mà còn thậm chí là người chủ xưởng, nghĩa là một người tư sản tích cực chống lại giai cấp vô sản. Mấy ngày tôi có mặt ở công xưởng của ông cụ tôi^{1*} lại làm tôi thấy tận mắt...^{2*} toàn bộ sự kinh tởm dè hèn đó mà trước kia tôi chưa cảm nhận rõ lắm. Dĩ nhiên, tôi trông đợi chỉ làm công việc thương mại đến khi nào tôi thấy điều đó thuận tiện cho tôi; rồi ở đó sẽ viết một cái gì đó có tính chất đáng trách dưới con mắt của cảnh sát để rồi có cái cớ tốt để đi ra nước ngoài. Nhưng tôi sẽ không chịu đựng được lâu tình hình này! Nếu như tôi không có nghĩa vụ phải hàng ngày ghi trong cuốn sách của mình những bức tranh cực kỳ ghê tởm của đời sống xã hội Anh thì chắc chắn tôi đã buồn đến chết, nhưng chính điều đó lại càng làm cho tôi thêm bức mình. Vẫn còn có thể, vừa là người cộng sản, lại vừa là một phần tử tư sản xét về những điều kiện bên ngoài, và là một gã con buôn đều cang thối nát, nếu *không làm công việc viết lách*, - nhưng không thể cùng một lúc vừa tiến hành công tác tuyên truyền rộng rãi về chủ nghĩa cộng sản, lại vừa làm công việc thương mại con buôn, kinh doanh công nghiệp. Đủ lắm rồi, đến lễ Phục sinh tôi sẽ ra đi. Ngoài ra, lại còn cuộc sống ảm đạm này trong cái gia đình thuần túy mang tư tưởng Cơ Đốc giáo của Phổ, - tôi không thể nào chịu đựng được nữa, ở đây rồi cuối cùng tôi có thể biến thành một phần tử phi-li-xtanh Đức và đưa tư tưởng phi-li-xtanh vào phong trào cộng sản.

1* - Phri-đrich Ăng-ghe-nen bố, cha của Ăng-ghe-nen

2* Ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

Xin anh đừng bắt tôi chờ đợi thư của anh cũng lâu như anh đã chờ thư tôi lâu nay. Cho tôi gửi lời thăm phu nhân của anh, mặc dù tôi chưa được biết chị, và gửi lời thăm tất cả những ai đáng được gửi lời thăm hỏi.

Hiện thời anh hãy tiếp tục viết thư theo địa chỉ ở đây; nếu đến lúc ấy tôi đi khỏi đây, người ta sẽ chuyển các bức thư của anh cho tôi.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức*

4

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

Bác-men, 22 - 26 tháng Hai, 7 tháng Ba 1845

Anh Mác thân mến!

Cuối cùng, sau một đợt trao đổi thư từ lâu lắm, tôi vừa nhận được địa chỉ của anh từ thành phố Khuên, và thế là lập tức tôi ngồi biên thư cho anh. Khi vừa nhận được tin lô bưu kiện anh gửi đi²⁸, tôi thấy cần lập tức tổ chức việc đăng ký đặt mua để phân bổ, theo tinh thần cộng sản, cho tất cả chúng tôi nhận những khoản chi không lường trước của anh phát sinh từ việc gửi bưu kiện đi. Công việc diễn tiến tốt, và khoảng ba tuần lễ trước đây tôi đã gửi hơn 50 ta-le cho I-ung; tôi cũng viết thư cho các anh em ở Đuyt-xen-đoóc-phơ,

họ cũng thu thập được một số tiền như thế, còn ở Ve-xơ-pha-li tôi ủy nhiệm cho Hét-xơ tiến hành vận động theo hướng đó. Tuy nhiên, ở đây việc đăng ký đặt mua chưa kết thúc, bởi vì họa sĩ Quết-gen làm chậm công việc này, do vậy tôi chưa thu thập đủ số tiền mà tôi trông đợi thu được. Song tôi hy vọng mấy ngày nữa sẽ thu đủ số tiền ấy, lúc đó tôi sẽ chuyển kỳ phiếu đến Bruy-xen. Vì tôi không biết, liệu số tiền ấy có đủ để anh thu xếp ổn định ở Bruy-xen được không, cho nên, đương nhiên, tôi sẽ hết sức hoan hỉ trao cho anh sử dụng số tiền nhuận bút của tôi về tác phẩm đầu tiên về nước Anh^{1*}, số nhuận bút này nay mai tôi sẽ nhận được, dù chỉ một phần, và không có khoản nhuận bút ấy tôi cũng xoay xỏa trong lúc này được, vì tôi có thể vay của ông cụ tôi^{2*}. Ít ra thì lũ chó ấy cũng không thể hỷ hửng về việc chúng đã có hành động đốn mạt gây khó khăn cho anh về tiền nong. Thật là một điều quá khốn nạn khi bọn chúng còn bắt anh trả trước tiền thuê nhà. Nói chung, tôi sợ rằng cả ở Bỉ nữa bọn chúng cũng sẽ không để anh yên đâu, và cuối cùng rồi anh sẽ phải qua nước Anh để sống.

Nhưng thôi, không nói nữa về tất cả câu chuyện dè tiện ấy. Chắc hẳn Cri-ghe đã kịp đến chỗ anh trước khi anh nhận được bức thư này. Anh chàng này là một cán bộ cổ động tuyệt vời. Anh ấy sẽ kể cho anh nhiều điều về Phoi-ơ-bắc. Một ngày sau khi anh ấy rời khỏi đây tôi đã nhận được thư của Ph[oi-ơ-bắc], - chúng ta đã biên cho ông, - Ph[oi-ơ-bắc] nói rằng trước hết ông phải kết liễu triệt để thứ lý luận tôn giáo nhảm nhí đó, trước khi ông có thể bắt tay vào chủ nghĩa cộng sản, ở mức độ như vậy, đảm bảo vệ chủ nghĩa cộng sản qua các tác phẩm của mình. Ngoài ra, ở xứ Ba-vi-e ông quá xa rồi

1*. *Ph.Ăng-ghen*. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"

2* - *Ph.Ăng-ghen* bố, cha của Ăng-ghen

với cuộc sống nên không thể làm được việc này. Nhìn chung, theo ông nói, ông là một người cộng sản, và đối với ông thì vấn đề là ở chỗ làm thế nào để thực hiện chủ nghĩa cộng sản. Có thể, mùa hè này ông sẽ đến Ranh, khi đó ông tất phải đến Bruy-xen - điều này thì chúng ta sẽ đạt được ở ông.

Ở đây, tại En-bơ-phen-dơ, đang diễn ra những điều kỳ diệu. Ngày hôm qua, tại phòng lớn nhất, tại một nhà hàng ăn tuyệt nhất của thành phố, chúng tôi đã tổ chức hội nghị cộng sản thứ ba. Trong cuộc hội họp thứ nhất có 40 người, trong cuộc hội họp thứ hai có 130 người, trong cuộc hội họp thứ ba có ít nhất là 200 người. Tất cả thành phố En-bơ-phen-dơ và Bác-men, từ giới quý tộc tài chính cho đến những chủ hiệu nhỏ, đều có đại biểu đến dự, chỉ trừ giới vô sản. Hét-xơ đã đọc báo cáo. Người ta đã ngâm các bài thơ của Mui-lơ, Puýt-man và các trích đoạn của Se-li, cũng như đọc bài viết về các trại lao động cộng sản chủ nghĩa đang tồn tại, bài này được đăng trên tờ "Bürgerbuch"^{1*}. Sau đó mọi người tranh luận đến một giờ. Kết quả hết sức to lớn. Chủ nghĩa cộng sản là đề tài đàm đạo chủ yếu, mỗi ngày qua lại đem đến cho chúng ta thêm những môn đồ mới. Chủ nghĩa cộng sản của Vúp-pơ-tan đã trở thành hiện thực và hầu như thành một lực lượng rồi. Anh không thể hình dung được ở đây có miếng đất thuận lợi như thế nào cho điều đó. Đó là đám công chúng ngu đần nhất, biếng nhác nhất, phi-li-xtanh nhất, không hề quan tâm đến một điều gì trên thế giới, vậy mà họ đã bắt đầu thật sự hâm mộ chủ nghĩa cộng sản. Tôi không biết tôi sẽ còn phải chịu đựng điều đó lâu đến bao giờ nữa. Dù sao đi nữa, cảnh sát cũng gặp khó khăn lớn: bản thân nó không biết phải làm gì, còn con vật chủ yếu, tức tên thống đốc, chính hấn hiện nay lại đang có mặt tại Béc-lin.

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Mô tả những khu di dân cộng sản chủ nghĩa hình thành trong thời kỳ cận đại và còn đang tồn tại"

Nhưng nếu các cuộc hội họp của chúng tôi ở đây bị cấm, thì chúng tôi sẽ phớt sự cấm đoán ấy, còn nếu không làm được điều đó thì, vô luận thế nào, chúng tôi cũng đã khuấy động mọi người đến mức là tất cả những trước tác viết theo tinh thần của chúng ta đều được người ta ở đây tranh nhau đọc. Vì tôi sẽ ra đi vào dịp lễ Phục sinh, cho nên thật là tốt khi Hét-xơ sửa soạn đến cư trú ở đây và đồng thời còn sửa soạn cho xuất bản, thông qua Bê-đê-cơ ở En-bơ-phen-dơ, tờ nguyệt san^{1*}, theo tôi đề cương nguyệt san này đã có ở chỗ Cri-ghê rồi. Hình như tôi đã biên thư cho anh biết, dù thế nào đi nữa tôi cũng chuyển đến Bon^{2*}. Dự định của tôi đi Pa-ri nay bị hủy bỏ, vì đến nay tôi thấy ở đấy chẳng có gì cho tôi làm, nhưng chắc chắn tôi sẽ đến Bruy-xen, nhất là mẹ tôi và hai cô em mùa hè này sẽ đến Ô-xten-dơ. Ngoài ra, tôi phải đến Bi-lơ-phen một lần nữa để thăm những người cộng sản ở đấy, và nếu Phoi-ơ-bác không đến, thì tôi sẽ đến thăm chỗ ông ấy, rồi sau đó, nếu có thời giờ và tiền, tôi sẽ còn muốn đến nước Anh một lần nữa. Như anh thấy đấy, tôi có những kế hoạch lớn. Béc-ghen-rốt cũng nói với tôi rằng chắc chắn tuần lễ nữa ông ấy sẽ có mặt ở Bruy-xen. Cùng với các nhân vật ở Đuyt-xen-đoóc-phơ, ông ấy cũng tham dự cuộc họp thứ hai của chúng tôi và có phát biểu ở đấy. Anh có biết không, đứng trước những con người thật sự, đang sống, và trực tiếp tuyên truyền cho họ, một cách công khai, hiển nhiên, - đó là một điều hoàn toàn khác với công việc đáng nguyên rủa là viết những thứ trừu tượng, chỉ có đám công chúng cũng trừu tượng như vậy trước "con mắt tinh thần" của mình.

Thay mặt Hét-xơ và nhân danh cá nhân nữa - tôi một lần nữa đề nghị anh hãy gửi cái gì đó cho Puýt-man để sử dụng cho tờ tạp

1* - "Gesellschaftsspiegel"

2* Xem tập này, tr. 32.

san ra hàng quý của anh ấy^{1*}. Chúng ta nhất thiết phải cùng nhau xuất hiện ngay trong số đầu tiên để cho tạp chí này có được một tính chất xác định. Vả lại, dù sao thì nếu không có chúng ta số tạp chí này cũng không ra mắt được.

25 tháng Hai

Chiều tối hôm qua đã có tin cho hay là cuộc họp sắp tới đây của chúng tôi sẽ bị cảnh sát giải tán và các diễn giả sẽ bị bắt.

26 tháng Hai

Sáng hôm qua viên thị trưởng^{2*} đã cấm bà Ô-bơ-may-ơ không được để người ta sử dụng tòa nhà của bà vào mục đích tiến hành những cuộc hội họp như vậy, còn tôi được biết rằng nếu bất chấp lệnh cấm ấy, cuộc họp sẽ cứ được tiến hành thì sẽ xảy ra bất bô và sẽ bị truy tố. Dĩ nhiên, trong lúc này chúng tôi đã từ bỏ việc tiến hành hội họp và chờ xem người ta có đưa chúng tôi ra tòa truy tố hay không, nói chung thì điều đó ít có khả năng xảy ra, bởi vì chúng tôi cũng khá khôn khéo, cho nên sẽ không tạo ra một cái cớ nào để bọn chúng làm điều đó, cho nên tất cả cái trò nhảm nhí ấy chỉ có thể kết thúc với một sự nhục nhã vô cùng to lớn cho chính quyền mà thôi. Ngoài ra trong các cuộc hội họp ấy còn có cả các uỷ viên công tố và tất cả các thành viên của tòa án khu, còn bản thân viên trưởng công tố thì đã tham gia cuộc tranh cãi.

7 tháng Ba

Kể từ khi tôi viết những dòng trên đây, tôi đã có mặt một tuần lễ ở Bon và Khuên. Giờ đây anh em ở Khuên được phép tiến hành

1* "Rheinische Jahrbücher"

2* - Các-náp

hợp để lập hội²⁹. Về vụ việc của chúng tôi ở En-bơ-phen-đơ đã có chỉ thị của cơ quan hành chính khu từ Đuyt-xen-đoóc-phơ gửi đến ra lệnh cấm không được tiến hành tiếp các cuộc họp. Hét-xơ và Quết-gen đã phản kháng. Dĩ nhiên, việc làm ấy không giúp ích gì, nhưng căn cứ theo tính chất lời phản kháng thì đám người ấy sẽ thấy rằng không thể làm gì với chúng tôi được, Hét-xơ lại đang ở trong tâm trạng phấn khích nhất, vì mọi cái diễn ra tốt đẹp và những thành tích của chúng tôi thật sự là to lớn; anh chàng tốt bụng ấy luôn luôn tràn đầy những ảo tưởng.

Tạp chí của chúng ta "Gesellschaftsspiegel" thật tuyệt vời, từ in đầu đã trải qua khâu kiểm duyệt một cách suôn sẻ. Có rất nhiều bài viết. H[ét-xơ] sống ở thành phố *Bác-men* tại khách sạn "*Stat Luân Đôn*". Béc-ghen-rốt, rất có thể, sẽ còn lâu mới tới Bruy-xen, song sẽ có một nhân vật khác đến đó mà tôi không muốn nêu danh tính vì chắc chắn bức thư này sẽ bị người ta bóc xem. Nếu điều kiện cho phép, cả tôi nữa sẽ cố gắng đến đó ngay từ tháng Tư. Đối với tôi bây giờ điều chủ yếu là vấn đề tiền, bởi vì cuộc hội họp mà tôi đã có chuyện lôi thôi trong gia đình mà kết quả là ông cụ tôi^{1*} đã tuyên bố rằng ông sẵn sàng cung cấp tiền cho tôi để dùng vào *các công việc khoa học* của tôi, chứ tuyệt nhiên không phải để dùng vào những mục đích cộng sản chủ nghĩa nào đó.

Tôi có thể viết cho anh biết nhiều điều nếu như tôi có được địa chỉ đáng tin cậy ở Bruy-xen, mà anh nhất thiết phải cung cấp cho tôi địa chỉ ấy. Có nhiều điều trong số những gì đã xảy ra ở đây có thể gây hại cho ai đó nếu bức thư bị bóc ra để đọc trong "phòng tối"³⁰. Tôi còn ở đây thêm một tháng và đến đầu tháng Tư thì đến Bon. Bất luận thế nào, xin anh hãy biên thư một lần nữa đến đây

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

cho tôi, để tôi biết được tình hình của anh. Hầu như đã thu đủ số tiền rồi, tôi vẫn không rõ số đó là bao nhiêu, số tiền đó sẽ được gửi đi ngay. Ít ngày nữa bản thảo của tôi^{1*} sẽ được gửi đi.

Vẫn chưa nhận được "Sự phê phán có tính phê phán"! Tên gọi mới - "*Gia đình thần thánh*" - sẽ gây bất hòa hơn nữa giữa tôi và ông cụ tôi, một người đạo mạo và vốn đã có sẵn sự bực bội. Dĩ nhiên, anh không thể hiểu điều đó. Qua thông báo có thể thấy rõ là anh đặt tên tôi lên đầu. Tại sao vậy? Tôi gần như không...^{2*} viết gì cả, và rồi thì mọi người sẽ nhận biết văn phong [của anh]^{3*}.

Anh hãy viết thư cho tôi biết ngay xem anh có cần tiền nữa không. Sau khoảng hai tuần lễ nữa Vi-găng sẽ phải gửi cho tôi đôi chút, khi đó anh có thể sử dụng số tiền đó. Tôi e rằng khoản tiền đăng ký đặt mua sẽ cung cấp thêm không quá 120 - 150 phrăng.

A propos^{3*}. Ở đây chúng tôi sửa soạn dịch tác phẩm của Phu-ri-ê và nếu điều kiện cho phép, nói chung sẽ xuất bản "Tủ sách các tác phẩm của những nhà xã hội chủ nghĩa ưu tú ở nước ngoài". Tất nhiên nên bắt đầu từ Phu-ri-ê. Chúng tôi đã tìm được những dịch giả rồi. Hét-xơ vừa cho tôi biết về cuốn từ điển mới xuất bản ở Pháp để dùng cho các tác phẩm của Phu-ri-ê, do một môn đệ của Phu-ri-ê soạn thảo. Chắc rằng anh đã biết cuốn sách này. Xin anh hãy viết thư ngay cho tôi biết về cuốn từ điển này, và nếu có thể, xin anh gửi cho tôi một cuốn từ điển ấy bằng bưu kiện. Xin anh cũng giới thiệu những tác phẩm của các tác giả Pháp mà theo ý kiến anh nên dịch để đưa vào "Tủ sách". Nhưng đề nghị anh hãy làm mau lên, công việc thì gấp gáp, bởi vì chúng tôi đang thương lượng với một

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"

2* Ở chỗ này bản thảo bị hư hại.

3*- Tiện thể nói thêm

nhà xuất bản^{1*}. Cuốn sách của anh^{2*} tiến triển ra sao rồi? Bây giờ tôi phải bận rộn với bản thảo của mình, - vì thế tạm thời tôi dừng bút. Chúc anh khỏe và xin anh hãy trả lời ngay về tất cả các điểm.

Ph.Ă. của anh

Cho tôi gửi lời thăm Cri-ghê và Buyéc-ghéc-xơ. Béc-nai-xơ còn ở Bruy-xen chứ?

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức*

5

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

Bác-men, 17 tháng Ba 1845

Anh Mác thân mến!

Hôm qua Hét-xơ có chuyển cho tôi bức thư của anh. Về vấn đề dịch sách, thì công việc này hoàn toàn chưa được tổ chức xong. Ở Bon tôi muốn trao cho ai đó trong số các anh em của ta dịch các tác phẩm của Phu-ri-ê, dưới sự giám sát và chỉ đạo của tôi, dĩ nhiên là không có những tác phẩm vũ trụ học kỳ cục³¹, và nếu nhà xuất bản đồng ý, thì sẽ xuất bản những bản dịch ấy, đó là tập sách đầu tiên

1*- Bê-dê-cơ

2* Đây là nói về tác phẩm của Mác "Phê phán chính trị và kinh tế chính trị học".

trong Tủ sách. Đã có lần tôi bàn về việc này với B[ê-dê-cơ], người xuất bản tờ "Gesellschaftsspiegel", rõ ràng là anh ấy cũng sẵn sàng bắt tay vào việc này, nhưng để tạo ra một tủ sách *lớn* thì anh ta không đủ phương tiện. Nếu muốn xuất bản tủ sách ấy dưới hình thức đó, thì có lẽ nên nhờ đến Le-xơ hoặc nhờ một người nào khác có khả năng tài trợ công việc này thì tốt hơn. Vào mùa hè này *bản thân* tôi không thể tự đảm nhiệm công việc dịch sách, vì tôi phải kết thúc những tác phẩm viết về nước Anh. Trung tuần này tác phẩm thứ nhất^{1*} sẽ được gửi cho Vi-găng, và vì tôi đã thỏa thuận với anh ấy rằng sau khi nhận được bản thảo anh ấy phải gửi cho tôi 100 ta-le, cho nên khoảng 8 - 12 ngày nữa tôi hy vọng sẽ được tiền và gửi cho anh. Hiện thời chỉ có 122 phrăng 22 xăng-tim, số tiền ấy nhất định sẽ được chuyển đến Bruy-xen vào ngày 26 tháng Ba^{2*}.

Cùng với lá thư này anh sẽ nhận được số tiền còn lại trong số thu được qua đăng ký mua báo. Nếu những người ở En-bơ-phen-đơ không kéo dài một cách thậm tệ mọi việc - lẽ ra họ có thể đã thu được ở những bạn hữu tư sản của mình ít ra cũng được hai mươi ta-le - thì anh đã nhận được tiền sớm hơn và nhiều hơn.

Tôi quay lại vấn đề "Tủ sách". Tôi không biết liệu cách xếp theo trình tự "*lịch sử*" của loại sách này có phải là tốt nhất không. Vì các tác phẩm của các tác giả Pháp và Anh phải lần lượt xen kẽ nhau, nên tiến trình phát triển dù sao thì cũng bị thường xuyên xáo trộn. Tôi nghĩ, ngoài ra, tốt hơn nên hy sinh những lợi ích *lý luận* để thiên về những lý do thực tế và mở đầu từ những tác phẩm nào sẽ đem lại cho người Đức nhiều tư liệu nhất và gần nhất với các nguyên tắc

của chúng ta, nghĩa là mở đầu từ những tác phẩm ưu tú của Phu-ri-ê, Ô-oen, trường phái Xanh-Xi-mông v.v. - cũng có thể xếp tác phẩm của Mo-ren-li vào loại ra đầu tiên. Có thể trình bày lịch sử phát triển trong phần mở đầu vắn tắt cho toàn bộ ấn phẩm, như thế người đọc sẽ dễ dàng định hướng ngay cả với cách sắp xếp tài liệu theo cách đó. Chúng ta có thể cùng nhau viết phần mở đầu ấy: anh có thể đảm nhận phần nước Pháp, còn tôi - phần nước Anh. Tôi thiết nghĩ, việc này làm không khó, nếu tôi - như tôi dự tính - 3 tuần lễ nữa sẽ đến Bruy-xen, - chỉ ít chúng ta cũng sẽ thảo luận kế hoạch này.

Theo tôi, dù sao cũng cần phải bắt đầu ngay tức khắc, từ những tác phẩm nào có thể gây một tác động có ý nghĩa thực tế và quyết định đối với người Đức và giúp chúng ta không phải nhắc lại một lần nữa những gì người khác đã nói ra trước chúng ta rồi. Nếu chúng ta muốn tập hợp các nguồn tài liệu về lịch sử chủ nghĩa xã hội, hay nói đúng hơn, trình bày lịch sử chủ nghĩa xã hội thông qua các văn bản và các nguồn tài liệu, thì tôi e rằng chúng ta không thể nhanh chóng hoàn thành công việc này, hơn nữa sẽ còn làm cho bạn đọc buồn chán. Do vậy tôi chủ trương chỉ cung cấp những tác phẩm nào mà nội dung tích cực của chúng ngay cả bây giờ vẫn còn rất đáng quan tâm. Như vậy là tác phẩm "Chính nghĩa chính trị" của Gớt-uy-n³², với tư cách là một tác phẩm phê phán chính trị, xét trên góc độ chính trị và xã hội - công dân, sẽ hoàn toàn bị loại ra, mặc dù có nhiều đoạn rất hay, trong đó G[ớt-uy-n] tiến sát đến chủ nghĩa cộng sản, bởi vì anh sẽ viết phần phê phán chính trị một cách đầy đủ. Nhất là, ở *phần cuối* cuốn sách của mình G[ớt-uy-n] đi đến kết luận cho rằng con người phải hết sức tự giải phóng mình ra khỏi xã hội và chỉ sử dụng nó như một thứ đồ xa xỉ ("Chính nghĩa chính trị", II, quyển 8, phụ lục chương 8), và lại, những kết luận của ông ta

1* Ph.Ăng-ghen. "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh"

2* Những chữ: "122 phrăng 22 xăng-tim", "đến Bruy-xen vào ngày 26 tháng Ba" là do Xt.A.Nau-tơ ghi vào.

tuyệt đối mang tính chất phản *xã hội*. Nói chung, tôi đã từng ghi lại những đoạn trích cuốn sách đó từ rất lâu rồi, khi mà bản thân tôi còn chưa rõ nhiều điều, dù sao thì tôi cũng phải đọc lại thật kỹ một lần nữa cuốn sách này. Song, nếu chúng ta đưa những sách của Gốt-uy-n vào thì chúng ta không thể không bổ sung thêm vào đó, nghĩa là không thể không đưa cả những tác phẩm của Ben-tam, tuy rằng ông này có đầy những suy xét lý luận chán ngắt.

Mong anh hãy viết thư cho tôi cho biết về vấn đề đó, khi ấy sẽ rõ có thể làm được gì. Vì lý tưởng ấy đều đến với cả hai chúng ta, cho nên cần thực hiện nó - tôi muốn nói đến "Tủ sách". Chắc chắn Hét-xơ sẽ sẵn lòng tham gia vào công việc này và tôi cũng vậy, chỉ cần có được thời gian. Hét-xơ thì có đủ thời giờ, vì anh ấy hiện nay chỉ bận công tác biên tập tờ "Gesellschaftsspiegel" mà thôi, chứ không bận vào việc nào khác.

Nếu chúng ta nhất trí được với nhau về vấn đề chủ yếu thì khi nào tôi đến Bruy-xen - giờ đây tôi cố gắng thu xếp nhanh chuyến đi này cũng chỉ vì tất cả những điều đó - chúng ta sẽ có thể thỏa thuận đầy đủ về mọi khía cạnh và lập tức bắt tay vào việc.

Cuốn "Sự phê phán có tính phê phán"^{1*} thật sự là tác phẩm tuyệt vời, - hình như tôi đã biên thư cho anh biết là tôi đã nhận được cuốn sách ở đây rồi. Những lập luận của anh về vấn đề Do Thái, về lịch sử chủ nghĩa duy vật và về "Những bí mật"^{2*} thật tuyệt hảo và sẽ gây ấn tượng lớn. Nhưng mặc dù vậy, cuốn sách quá lớn. Sự khinh bỉ cao thượng của cả hai chúng ta đối với tờ "Literatur - Zeitung" rất ít hài hòa với khuôn khổ 22 tờ in mà chúng ta đã dành để viết về nó. Ngoài ra, phần lớn sự phê phán lại là sự triết lý mang tính

chất tư biện và nói chung mang tính chất trừu tượng sẽ là điều khó hiểu đối với đông đảo công chúng và phần ấy sẽ có ít người quan tâm đến. Về những phần khác thì toàn bộ cuốn sách đã được viết rất hay và buộc người ta phải cười đến vỡ bụng. Phái B[au-ơ] sẽ không thể đối đáp lại được gì. Nếu Buyéc-ghéc-xơ sẽ viết bài bình luận về cuốn sách này trong số đầu của tạp chí của Puýt-man^{1*}, thì ông ấy có thể chỉ rõ nguyên nhân tại sao tôi đã viết rất ít, và lại, chỉ viết về những vấn đề không đòi hỏi phải có sự nghiên cứu sâu sắc - đó là sự có mặt rất ngắn của tôi, chỉ có mười ngày ở Pa-ri. Vốn người ta đã có ấn tượng nực cười vì tôi chỉ viết chưa đầy một tờ rưỡi trang in, còn anh thì lại viết dài hơn hai mươi tờ in. Lẽ ra anh nên bỏ đoạn viết về "sự đánh đĩ". Đoạn này quá ngắn và không chứa đựng điều gì quan trọng.

Điều lý thú là ngoài "Tủ sách" cả hai chúng ta đều cùng một lúc nghĩ đến một kế hoạch nữa. Tôi cũng muốn viết cho tạp chí của Puýt-man một bài phê phán Li-xơ^{2*} - may thay, ông ấy đã kịp thời thông báo cho tôi biết ý định của anh. Nói chung, vì tôi muốn đề cập đến Li-xơ ở khía cạnh *thực tiễn*, phát triển những kết luận *thực tiễn* của học thuyết của ông ta, cho nên tôi sẽ phát triển, một cách tỉ mỉ hơn, một trong số "các bài phát biểu ở En-bơ-phen-đơ", trong đó tôi đã có đề cập vấn đề và qua loa vấn đề này (bài báo cáo về những hội nghị sẽ được công bố trên tạp chí của P[uyt-man])^{3*}. Ngoài ra, tôi nghĩ rằng - dựa trên bức thư của Buyéc-ghéc-xơ gửi Hét-xơ, và cũng do biết cả những sở trường cá nhân của anh - anh sẽ chú ý nhiều hơn đến những *tiền đề lý luận* của Li-xơ, hơn là đến những kết luận của ông ta.

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Gia đình thần thánh"

2* *Ô.Xuy*. "Những bí mật của thành Pa-ri"

1*- "Rheinische Jahrbücher"

2* Xem tập này, tr. 20.

Ở đây tôi thật sự đang sống một cuộc sống khốn khổ. Câu chuyện xảy ra với những cuộc hội họp và "hành động phóng đảng" của một số đảng viên cộng sản chúng ta ở đây mà tôi dĩ nhiên là đã từng tiếp xúc, lại đã gây nên một trận lôi đình ở ông cụ tôi^{1*}, một trận lôi đình của sự cuồng tín tôn giáo. Lời tuyên bố của tôi rằng tôi hoàn toàn từ bỏ công việc kinh doanh thương mại đã làm ông cụ giận dữ hơn nữa, thêm vào đó, hoạt động cộng sản công khai của tôi đã làm cho ở ông bùng lên ngọn lửa cuồng tín tư sản thực sự. Giờ đây anh có thể hình dung tình cảnh của tôi. Vì khoảng hai tuần lễ nữa tôi sẽ đi khỏi đây, cho nên tôi không muốn mở đầu một vụ ầm ĩ và cam chịu mọi điều. Họ thì không quen với tình hình đó và do đó cũng trở nên mạnh bạo thêm. Mỗi khi tôi nhận được thư thì họ đánh hơi ngửi nó từ mọi phía rồi mới chuyển thư cho tôi. Vì họ biết rõ tất cả những bức thư ấy là do những người cộng sản gửi đến, nên họ tạo ra một bộ mặt râu rĩ thanh cao đến mức chỉ có nước là phát điên lên thôi. Khi tôi bước ra khỏi phòng là thấy cũng bộ mặt râu rĩ ấy. Nhưng khi tôi ngồi trong phòng để làm việc - dĩ nhiên, mọi người đều biết tôi làm việc nghiên cứu chủ nghĩa cộng sản - thì cũng vẫn thấy bộ mặt râu rĩ ấy. Tôi không thể ăn uống, nghỉ ngơi, không thể phát ra một âm thanh nào mà lại không thấy trước mũi mình vẫn diện mạo sùng đạo không chịu nổi ấy. Dù cho tôi làm gì đi nữa - đi ra ngoài phố hay là ở lại trong nhà, nói chuyện hoặc im lặng, đọc sách hay viết lách, cười vui hay là không cười - thì nét mặt ông cụ tôi vẫn hiện lên sự râu rĩ đáng sợ ấy. Ngoài ra, ông cụ tôi còn mơ hồ đến nỗi đối với ông mọi cái đều giống như nhau cả - ông coi chủ nghĩa cộng sản và chủ nghĩa tự do đều là "cách mạng" như nhau, và bất chấp mọi ý kiến phản bác của tôi, ông luôn luôn quy lỗi cho tôi, chẳng

1* - Phri-đrich Ăng-ghen cha, bố của Ăng-ghen

hạn, về tất cả mọi hành động xấu xa của *giai cấp tư sản* Anh ở nghị viện! Cộng vào đó, ở gia đình tôi lại diễn ra mùa lễ nghi. Một tuần lễ trước đây em trai và em gái tôi^{1*} đã được làm lễ nhập đạo, hôm nay toàn thể gia tộc họp mặt để chịu lễ rước thánh thể - thánh thể đã phát huy hiệu lực, cho nên sáng hôm nay chung quanh tôi toàn là những bộ mặt còn râu rĩ hơn bất kỳ lúc nào khác.

Và đây là đỉnh cao của sự bất hạnh: tối hôm qua tôi đã cùng với Hét-xơ có mặt tại En-bơ-phen-đơ, ở đấy chúng tôi đã tuyên truyền về chủ nghĩa cộng sản đến hai giờ đêm. Nên dĩ nhiên, hôm nay vẫn lại thấy những bộ mặt bất bình về việc tôi về nhà muộn, có những lời bóng gió nghi tôi có lẽ đã đến nhà thổ. Cuối cùng thì họ cũng đã quả quyết hỏi xem tôi đã ở đâu. - "Ở nhà Hét-xơ". - "Ở chỗ Hét-xơ ư! Lay chúa!" - Một giây phút lặng thinh, còn nét mặt thì biểu lộ thái độ tuyệt vọng đầy vẻ Cơ Đốc giáo không thể tả xiết. "Anh đã chọn cho mình đám người loại gì vậy!" - Những tiếng thở dài v.v.. Thật sự có thể phát điên được. - Anh không thể hình dung nổi có biết bao sự độc địa nham hiểm trong sự săn đuổi kiểu Cơ Đốc giáo ấy đối với "linh hồn" tôi. Nếu ông cụ tôi mà phát hiện thấy có tàng trữ cuốn "Sự phê phán có tính phê phán" thì ông cụ có thể đuổi tôi ra khỏi nhà. Thêm vào đó, tôi luôn luôn bực bội vì thấy mình không thể làm gì với những con người ấy - họ đơn giản chỉ *muốn* hành hạ mình bằng đủ mọi điều tưởng tượng về địa ngục, đồng thời lại không thể giảng giải cho họ thấy được thậm chí những khái niệm sơ đẳng nhất về sự công bằng.

Nếu không có mẹ tôi, người mà tôi rất yêu quý - mẹ tôi là con người tuyệt vời và bà hoàn toàn tỏ ra phụ thuộc đối với cha tôi - thì không bao giờ tôi có một sự nhượng bộ nhỏ nào đối với ông cụ tôi, một con người cuồng tín và chuyên quyền. Còn bây giờ thì mẹ tôi

1* - Ru-đôn-phơ Ăng-ghen và Héc-vi-ga Ăng-ghen

luôn bị bức bối và mỗi lần bà giận tôi thì sau đó cả tuần lễ bà bị những cơn đau đầu. Tôi không thể chịu đựng tình trạng đó thêm được, tôi phải ra đi và khó khăn lắm tôi mới hình dung nổi tôi sẽ phải chịu đựng ở đây như thế nào những hai tuần nữa từ nay đến ngày ra đi. Nhưng dù thế nào thì cũng phải chịu đựng thôi.

Về những điều khác thì ở đây không có gì mới cả. Bọn tư sản thì vừa làm chính trị vừa đi lễ nhà thờ, còn giai cấp vô sản làm gì thì chúng tôi không rõ, vả lại, vị tất có thể biết được. Tạm thời địa chỉ mà theo đó các anh đã gửi đi bức thư gần đây nhất, vẫn còn đáng tin cậy. Chiều tối hôm nay tôi hy vọng sẽ nhận được tiền, - vừa rồi, Quết-gen cam đoan với tôi rằng chỉ vài ngày nữa, khi có được thời gian, thì anh ấy sẽ kiếm thêm một khoản nữa cho tôi. Song tôi không tin anh ấy lắm: Quết-gen chỉ xuất hiện ở nơi nào mà anh ta có thể nổi lên ở hàng đầu, nhìn chung anh ta chẳng làm được gì và không làm gì cả. Chào tạm biệt.

Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1846

6

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

Ô-xten-đơ, 27 tháng Bảy 1846
11, rue St. Thomas

Anh Mác thân mến!

Tôi đã mất mấy ngày đi tìm căn hộ cho anh, nhưng hầu như chưa tìm được gì cả. Những căn phòng tôi biết thì hoặc là quá to, hoặc là quá bé. Ít khi có căn hộ có *hai* phòng ở liền nhau, các phòng ngủ thì phần nhiều là nhỏ đến khủng khiếp. Cuối cùng thì hôm qua tôi đã tìm được hai căn hộ để chọn: 1) có hai phòng lớn, một phòng ở tầng hai, một phòng ở tầng ba; trong mỗi phòng đều có giường, giá thuê là 95 phr. một tháng; nếu muốn có thêm chiếc giường thứ ba thì phải trả thêm 30 phrăng; bữa sáng giá 1/2 phr. một ngày cho mỗi đầu người hoặc cho mỗi khẩu; 2) một ngôi nhà nhỏ, cũng thuộc người chủ đó: một phòng ở tầng dưới, ở trên có hai phòng ngủ liền kề, một phòng trong số đó khá rộng, phòng kia thì nhỏ, giá thuê là 150 phr. một tháng, giá bữa sáng cũng như đã nêu ở trên. Ai thuê nhà cũng sẽ được cấp người giúp việc trong nhà. Hai phòng kể trên nằm trong nhà hàng "Ô đuych Đơ Bra-băng", phố Lơ Ba-tuy, ở đấy, nếu muốn,

có thể ăn các bữa, nhưng ở đây anh và gia đình sẽ được hoàn toàn tự do. Bất luận thế nào, khi lựa chọn lấy một trong những căn hộ ấy thì tốt hơn cả là anh sẽ chọn nơi ở tại "Đuých Đơ Bra-băng", - ở đây giá thuê rẻ hơn là ở khách sạn; nếu anh không thích các phòng ấy, anh có thể yêu cầu bà chủ chỉ cho anh ngôi nhà ở phố Xơ Blăng, số 5. Nếu anh cũng không ưa ngôi nhà này, thì anh sẽ tìm được ngôi nhà khác. Nói chung, giá thuê các căn nhà đã tăng lên ghê gớm so với năm ngoái, cũng như mọi thứ khác, hoặc nói đúng hơn, "mọi cái cũng như thế cả". Anh có thể đặt bữa trưa cho cả gia đình với giá 5 phr., món bít-tết giá 1 phr., món thịt băm rán cũng giá ấy, giá rượu là 2 - 3 phrăng. Bia ở đây không ngon, xì-gà thì dở và đắt; tốt nhất nếu anh đem theo từ Bruy-xen đến đây vài trăm điếu. Làm như thế, có lẽ các khoản chi của anh sẽ gồm:

Mỗi tháng	Tiền thuê nhà.....	125 - 150 phr.
	Tiền ăn sáng.....	45 - 45 phr.
	Tiền ăn trưa.....	150 - 175 phr. (nếu thỉnh thoảng ăn trên bờ biển)
	Tiền ăn tối, 2 - 3 bít-tết.....	60 - 90 phr. (ở đây người ta ăn nhiều)
	Cà phê sau bữa ăn trưa trên bờ biển hết sức cần thiết, 2 chén.....	18 - 18 phr.
	Tiền thuê giặt quần áo rất đắt, tối thiểu	20 - 30 phr. Thêm vào đó giá nước tắm 1,30 phr. - 1,50 phr. - gần 40 phrăng

418 - 508 phr.

Ngoài ra, cũng nên có thêm 100 phr. để chi cho những khoản không lường trước được, vì nếu không như thế thì ở đây rất buồn tẻ. Anh không còn lý do gì để ở lại đây quá một tháng. Chỉ có những kẻ què quặt hoặc hoàn toàn tàn tật mới ở lại lâu hơn. Nhưng khi thuê nhà anh phải thỏa thuận trước để trong trường hợp ở quá một tháng thì họ sẽ tính tiền với anh theo giá nào đó, tính cho từng ngày nếu không thì họ sẽ tính tiền với anh thành nửa tháng, cho dù anh chỉ ở lại thêm hai ngày.

Nói chung, sống ở đây rất buồn tẻ. Vào những ngày đầu tiên, nếu không kể đến họ hàng thân thuộc, tôi chẳng gặp ai, ngoài anh chàng phi-li-xtanh Béc-lin tẻ nhạt, một kẻ ngu độn đầu óc được nhồi nhét đủ điều mà gia đình tôi đã ép tôi phải giao thiệp với kẻ đó. Hôm qua Blăng-cơ (anh biết người này) đã từ Luân Đôn đến đây, và cuối cùng thì tôi - thông qua nhân vật này - đã làm quen được với một người Pháp, một anh chàng rất sắc sảo và nói chung là con người được việc, mặc dù anh ta đã sống 15 năm ở En-bơ-phen-đơ và nhờ vậy nói được tiếng Đức.

"Để kết thúc, tôi xin nhắc thêm" về câu chuyện xảy ra với bà Hét-xơ. Điều này rất không hay, nhưng cũng không thể bắt bà ấy phải trả lời cho những điều ngu ngốc của cái ông Hét-xơ mà ta đã nói đến. Tôi sẽ cố gắng đưa bà ấy qua biên giới nếu tôi kiếm được ở ông cụ tôi^{1*} số tiền cần cho chuyến đi Pa-ri, về điều này thì tôi không chắc lắm. Xin anh gửi đến Khuê mẩu giấy kèm theo đây để an ủi con người thánh thiện^{2*} ấy. Vậy là, người đàn bà ấy đã có mặt ở Bruy-xen?

Ở đây không có một ai trong số những vị đại trượng phu. Chỉ mãi đến tháng Tám họ mới tới đây. Vẫn chưa được biết quý danh các

1* - Phri-đrich Ăng-ghen cha, bố của Ăng-ghen

2* - Hét-xơ (xem tập này, tr. 58.)

nhân vật Đức nổi tiếng sẽ đến nơi đây. Như vậy, tạm thời tôi phải thỏa mãn với dự án ngân hàng Phô³⁵. Thật kỳ lạ, các ngài này lại tưởng rằng họ có thể qua cách đó mà sẽ nhận được nhiều tiền. Có thể vận động một số chủ ngân hàng lớn tham gia vào công việc này, họ sẽ muốn trở thành "những cổ đông chủ chốt" và ký kết những hiệp định mật với bọn quan lại, chẳng hạn về việc không cho phép mua lại các cổ phiếu của họ, về việc đưa họ vào thành phần hội đồng quản trị, v.v.. Nhưng ngoài họ ra thì sẽ không có ai hưởng ứng việc này. Điều tuyệt diệu là "cả tên tuổi của những người đặt bút ký, cả những khoản tiền mà họ ký tên đóng góp, đều không được công bố". Có nghĩa là họ trông đợi số tiền hết sức ít và họ muốn bằng cách nào đó đề phòng để mình khỏi bị ô nhục; đây quả thật là phương pháp kiểu quan lại.

Xin anh hãy biên thư ngay cho tôi biết anh có đến đây không, và khi nào thì đến.

Ă. của anh

[Trong thư có hình vẽ biếm họa với lời chú thích của Ăng-ghen:]

Cả đàn ông và đàn bà đều có thể thấy được những bức tranh này ở trên biển vào ngày hôm qua.

Công bố toàn văn lần đầu trong Marx - Engels
Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd.1, 1929 và
bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen,
Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXI, 1929

In theo bản thảo
Nguyên văn là tiếng Đức

7 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

[Pa-ri], 19 tháng Tám 1846
Cercle Valois, Palais Royal

Anh Mác thân mến!

Sau chuyến du ngoạn đầy mệt nhọc và buồn tẻ, cuối cùng tôi đã đến đây³⁶ vào buổi tối thứ bảy. Tôi đã lập tức gặp Ê-véc-béch. Anh ấy là một anh chàng rất hoạt bát, rất dễ tính, trở nên nhạy cảm hơn bao giờ hết, tóm lại, tôi hy vọng rằng - với một sự kiên tâm nào đó - tôi có thể có quan hệ tốt với anh ấy về tất cả mọi phương diện. Anh ấy thối than vãn về những sự bất hòa trong đảng - vì nguyên nhân đơn giản là ở đây bản thân anh ấy đã buộc phải tống cổ một số phần tử Vai-tlinh^{1*}. Cho đến nay người ta biết ít về những gì cụ thể đã xảy ra giữa anh ấy và Grun, về nguyên nhân đã dẫn đến sự đoạn tuyệt giữa họ với nhau. Có một điều không nghi ngờ gì nữa là: với thái độ có lúc thì tỏ ra bợ đỡ, có lúc lại tự cao, Grun đã duy trì được, ở một chừng mực nào đó, sự gắn bó và thái độ quý trọng của anh ấy. Ê-v[éc-béch] hiểu rất rõ Hét-xơ là người như thế nào; anh ấy không hề có chút cảm tình nào đối với con người này. Ngay từ trước kia anh ấy đã có sự thù ghét cá nhân đối với Hét-xơ từ khi họ cùng sống bên nhau. Về vấn đề những nhân vật ở Ve-xơ-pha-li³⁷ tôi đã có một cuộc tẩy não ra trò đối với anh ấy. Vây - đ[ơ-mai-ơ], cái anh chàng bần tiện ấy, đã viết một bức thư than khóc kiểu

1* Xem tập này, tr. 59.

Ve-xto-pha-li gửi cho B[éc-nai]-xơ, miêu tả những nhân vật cao cả như M[ây-ơ] và R[em-pen] là những người tử vì đạo đã sẵn sàng hy sinh tất cả cho chính nghĩa, nhưng tựa hồ như chúng ta đã khinh bỉ gạt bỏ họ v.v.; và cả hai vị người Đức có tính cả tin ấy, Ê-v[éc-béch] và B[éc-nai-x]ơ, đều đồng lòng la lối rằng chúng ta là những kẻ không có lòng thương người và chuyên gây chuyện, họ đã tin vào những lời do viên trung uý nói ra. Người ta chỉ còn biết ngạc nhiên về sự cả tin ấy mà thôi.

Grun đã lừa gạt công nhân khoảng 300 phrăng dưới chiêu bài là ông ta dùng số tiền ấy để in tại Thụy Sĩ, một cuốn sách nhỏ dày đến 1 tờ in rưỡi^{1*}. Bây giờ thì số tiền trả cho cuốn sách này được gửi đến, nhưng công nhân thì chẳng nhận được một xu nào trong số tiền ấy. Về sự việc này họ bắt đầu lục vấn ông ta. Ê-v[éc-béch] giờ đây tự thấy rõ mình đã phạm phải một điều ngu ngốc như thế nào do đã dẫn Gr[un] ấy vào giới thợ thủ công. Bây giờ anh ấy sợ phải công khai quy tội Grun trước mặt thợ thủ công, vì cho rằng người ấy có thể mật báo cho cảnh sát biết mọi chuyện. Nhưng cái anh chàng Ê-v[éc-béch] ấy mới cả tin làm sao! *Bản thân* tên vô lại Grun ấy đã kể cho Ê-v[éc-béch] nghe về tất cả mọi chuyện lừa đảo dè tiện của mình - dĩ nhiên, như kể về những hành vi hy sinh quên mình một cách anh hùng, còn Ê-v[éc-béch] thì mới nghe hấn nói là đã tin ngay mọi chuyện. Anh ấy đã không hề biết về những hành vi bỉ ổi trước kia của tên lưu manh này ngoài những điều mà chính tên tội phạm đó thấy có thể kể cho anh ấy biết. Và lại, Ê-v[éc-béch] cũng ngửa trước cho Pru-đông về nhân vật Gr[un]. Gr[un] lại có mặt ở đây, hấn sống ở ngoại vi, ở khu Mê-nin-mông-tăng và viết những bài hát

1* Xem tập này, tr. 62.

hết sức ghê tởm đăng trên báo "Trier'sche Zeitung". Mây-ơ đã dịch cho Ca-bê những đoạn thích ứng trong cuốn sách của Grun³⁸. Anh có thể tưởng tượng thấy sự phẫn nộ như thế nào trên tờ "National".

Tôi đã ở chỗ Ca-bê. Ông già ấy rất niềm nở. Tôi đã lắng nghe tất cả những câu chuyện của ông kể lể, tôi cũng kể tất cả mọi cái cho ông nghe v.v.. Tôi dự định thường xuyên đến chỗ ông. Nhưng chúng ta đừng để ông phải tham gia viết bài vở³⁹. Thứ nhất, ông rất bận nhiều việc, thứ hai, ông quá đa nghi. Ông sẽ coi đó như là cái bẫy nhằm mục đích lợi dụng tên tuổi của ông.

Tôi đã đọc qua tác phẩm "Bản chất của tôn giáo" của Phoi-ơ-bắc trên tờ "Epigonen". Trừ một số đoạn viết đạt, tác phẩm này được viết ra hoàn toàn theo tinh thần trước kia. Lúc đầu khi ông chỉ bàn về tôn giáo tự nhiên, ông đã buộc phải dựa nhiều hơn vào cái nền tảng kinh nghiệm, nhưng sau đó phần kế tiếp là những điều hoàn toàn chẳng ai hiểu được. Vẫn lại mấy từ ngữ: thực chất, con người v.v.. Tôi sẽ đọc hết cuốn sách này kỹ lưỡng hơn và trong thời gian sớm nhất sẽ gửi cho anh những đoạn trích quan trọng nhất nếu tôi thấy là rất đáng chú ý để anh có thể sử dụng cho phần nói về Phoi-ơ-bắc⁴⁰. Tạm thời tôi chỉ xin trích hai đoạn mà thôi. Toàn bộ tác phẩm - dày khoảng sáu mươi trang - được mở đầu bằng việc định nghĩa về giới tự nhiên khác với bản chất con người.

"Cái thực thể khác biệt và độc lập với bản chất con người"(1), "hoặc với Thượng đế"(!!), "được lý giải trong "Bản chất của đạo Cơ Đốc", cái thực thể *không mang* bản chất con người"(2), *không mang* "những thuộc tính con người", (3) *không mang* "cá tính con người"(4), - "cái thực thể đó **thực ra không phải là cái gì khác** hơn là giới tự nhiên".

Đây là tuyệt tác của một ý trùng lặp được công bố bằng một giọng âm ỉ. Ngoài ra, trong luận điểm này Phoi-ơ-bắc đã hoàn toàn quy đồng cái *ảo ảnh* tôn giáo, được tưởng tượng ra của giới tự nhiên với giới tự nhiên đích thực. Như mọi lần. - Sau đó một chút, Phoi-ơ-bắc nói:

"Tôn giáo là sự chấp nhận và thừa nhận sự hiện hữu của cái Tôi"(!)... "Tự vươn lên đến sự nhận thức phụ thuộc vào giới tự nhiên, hiểu được sự phụ thuộc đó, thấm nhuần sự phụ thuộc ấy, thừa nhận sự phụ thuộc ấy - điều đó có nghĩa là *vuốt lên đến tôn giáo*".

Bộ trưởng Đuy-mông vừa rồi đã bị bắt quả tang trong tư thế trên người gần như không có y phục với bà vợ của một vị chủ tịch nào đó. "Corsaire - Satan" kể lại: Có một bà gửi đơn lên Ghi-dô đã nói như sau: "Đáng tiếc là một con người tuyệt vời như ông Ghi-dô lại luôn luôn nghiêm nghị và áo của ông luôn cài cúc cẩn thận". Còn bà vợ của một quan chức trong Bộ công tác xã hội thì nói: "Không thể nói như vậy về ông Đuy-mông; mọi người đều cho rằng có lẽ, với cương vị bộ trưởng thì ông ta lại quá phanh áo".

Tôi lại tiếp tục sau vài giờ, sau khi chiều theo ý Vai-lơ-khen^{1*} tôi đã uống công chạy đến tiệm giải khát "Các-di-nan". Vai-lơ-khen phần nào bực bội, bởi vì tờ "Démocratie pacifique" không trả nhuận bút cho ông, gần 1000 phrăng; chắc là tờ báo này đã gặp phải một tình cảnh khủng hoảng nghiêm trọng gì đó và không còn trả bằng tiền mặt nữa, còn ông Vai-lơ-khen lại là một người Do Thái quá chính hiệu, cho nên không thể thỏa mãn với những tờ kỳ phiếu xuất ra cho pha-lan-xte-rơ đầu tiên trong tương lai. Tuy nhiên, các ngài theo chủ nghĩa Phu-ri-ê ấy càng ngày càng trở nên tẻ nhạt. "Phalange" không chứa đựng điều gì ngoài những điều phi lý! Tất cả những tác phẩm được công bố thuộc di cảo của Phu-ri-ê đều chỉ được giới hạn ở sự vận động tỏa hương thơm và sự giao phối giữa các hành tinh, một sự giao phối ít nhiều thường xảy ra chắc chắn là từ phía sau. Kết quả sự giao phối giữa Thổ tinh và Thiên vương tinh cho ra đời những chú bọ hung mà vô luận thế nào bản thân những môn đệ của

1* - Vai-lơ

Phu-ri-ê cũng là những chú bọ hung ấy. Nhưng con bọ hung chủ yếu là ngài Hi-u Đô-héc-ti, người Ai-rơ-len, mà nói đúng ra, nhân vật này thậm chí cũng chưa phải là con bọ hung, mà là ấu trùng, hình nộm của con bọ hung, - sinh vật bất hạnh này đã đến lần thứ mười (bài thứ 10) bị mắc kẹt trong "vấn đề tôn giáo"⁴¹ và mãi không biết làm thế nào để rút khỏi sân khấu một cách xứng đáng.

Tôi vẫn chưa thấy Béc-nai-xơ. Nhưng theo lời của Ê-v[éc-béch] thì tình hình của anh ấy không đến nỗi nào và chủ yếu là anh ấy thấy khổ vì sự buồn chán. Nghe nói, anh ấy trở nên rất cứng cáp và mạnh khỏe. Trong cảnh u sầu của anh ấy thì công việc chăm sóc vườn tược - công việc chủ yếu của anh ấy - hiển nhiên là đã giúp anh ấy chiến thắng những niềm khổ đau của mình. Ngoài ra, nghe nói, anh ấy còn giữ sừng những con dê mỗi khi? phu nhân? của anh ấy - người ta chỉ có thể hình dung bà ấy ở giữa hai dấu hỏi - vắt sữa chúng. Dĩ nhiên, anh chàng tội nghiệp ấy không cảm thấy thoải mái giữa những người chung quanh. Ngoài Ê-véc-béch ra - là người mỗi tuần đến với anh ấy - anh ấy không thấy bóng dáng một người nào cả, anh ấy mặc chiếc áo choàng ngắn kiểu nhà nông, không bao giờ đi ra khỏi Xác-xe-lơ, một xóm tồi tàn nhất trên thế giới, ở đó thậm chí cũng chẳng có quán rượu; tóm lại, anh ấy cảm thấy buồn đến chết được. Chúng ta phải cố gắng kéo anh ấy sang Pa-ri, đến lúc ấy chỉ sau một tháng anh ấy sẽ lại như trước. Vì Buốc-nơ-stai-nơ - một tay mặt thám - không biết tôi đang ở đây, cho nên trước hết chúng tôi đã viết thư cho B[éc-nai-xơ] cho biết về cuộc gặp gỡ ở Mông-mô-ran-xi hoặc ở đâu đó gần đó, sau đó chúng tôi sẽ chở anh ấy đến Pa-ri và sẽ bỏ ra vài phrăng để anh ấy có thể giải trí thỏa đáng. Khi ấy, anh ấy sẽ trở thành một người khác. Nói chung, anh đừng nói lộ ra với anh ấy rằng tôi đã biên thư nói cho anh biết tất cả những điều đó về anh ấy; trong tâm trạng lảng mạn hết sức phần

khích, anh chàng tội nghiệp ấy có thể cảm thấy mình bị xúc phạm về tinh thần.

Điều tuyệt vời nhất là trong ngôi nhà ấy ở Xác-xe-lơ có hai bà vợ, hai ông chồng, mấy đứa con, trong đó có một đứa không rõ nguồn gốc, nhưng mặc dù như vậy, ở đó không xảy ra thảm kịch nào hết. Ở đó thậm chí cũng không có tình trạng đồng tính luyến ái. Đây là mối tình theo tinh thần Đức.

Bà Hét-xơ đang tìm kiếm ông chồng. Bà ấy chẳng thêm ngó ngang ông Hét-xơ. Nếu phát hiện thấy điều gì thích hợp thì hãy biên thư cho bà Gde-lơ, khu ngoại ô Xanh Ăng-toan. Cũng không phải là công việc gấp gáp, vì không có sự cạnh tranh lớn.

Mong anh trả lời ngay.

Ă. của anh

Địa chỉ của tôi: 11, Rue de l'arbre sec.

Dĩ nhiên, những gì tôi viết ở đây cho anh nói về Ê-v[éc-béch], B[éc-nai-]xơ và về những người quen biết khác, đều là những điều tuyệt đối bí mật.

Tôi không trả tiền cước phí cho những bức thư gửi đi vì tôi có ít tiền và từ nay cho đến ngày 1 tháng Mười không có hy vọng nhận được tiền. Nhưng vào đúng ngày đó tôi sẽ gửi kỳ phiếu đến để trang trải phần chi phí bưu chính của tôi.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

8 ĂNG-GHEN GỬI ỦY BAN THÔNG TIN CỘNG SẢN Ở BRUY-XEN⁴²

Pa-ri, 19 tháng Tám 1846
11, Rue de l'arbre sec

Gửi Ủy ban

Carissimi^{1*}

Công việc của chúng tôi tiến hành ở đây hoàn toàn có triển vọng thành công. Ê-v[éc-béch] rất vui sướng về sự việc này và chỉ mong rằng chúng ta đừng vội vàng chính thức tổ chức ra ủy ban này, vì sắp tới đây sẽ xảy ra phân liệt. Chắc chắn, sắp tới đây đám tàn dư của phái Vai-tlinh, một nhóm nhỏ những thợ may⁴³ sẽ bị hất ra khỏi tổ chức ở đây, và Ê-v[éc-béch] cho rằng tốt hơn cả là nên chờ đợi đến khi điều đó xảy ra. Song, anh ấy nghĩ rằng vị tất có thể thu hút được hơn bốn hoặc năm người tham gia vào Ủy ban thông tin, nhưng con số đó hoàn toàn đủ. Hy vọng là trong bức thư sau tôi sẽ thông báo cho các bạn về việc tổ chức ra Ủy ban này.

Thực ra, những thợ may ấy là những chàng trai tuyệt vời. Mỗi đây họ đã thảo luận hoàn toàn nghiêm túc vấn đề xét xem buộc những con dao và những chiếc cào rơm lại bằng những chiếc xích sắt có phải là tốt hơn cả chăng. Song, con số họ không nhiều.

Còn về bản thân ông Vai-tlinh thì ông đã không phúc đáp bức

1* - Các bạn thân mến!

thư gần đây, rất thô lỗ của những người ở Pa-ri. Ông đòi gửi cho ông 300 phrăng để tiến hành các thí nghiệm thực tiễn với sáng chế của ông, nhưng đồng thời cũng cho biết rằng hoàn toàn có khả năng đó sẽ là những đồng tiền ném qua cửa sổ. Các bạn có thể hình dung về điều mà người ta đã trả lời ông ấy.

Ngược lại, về những người thợ mộc và thợ thuộc da thì người ta nói rằng họ là những chàng trai cừ khôi. Tôi chưa được thấy họ, vì Ê-v[éc-béch] xem xét tất cả mọi chuyện đó với thái độ thận trọng quen thuộc của mình.

Bây giờ tôi thông báo với các bạn một số điểm rút từ các tạp chí Pháp - đương nhiên, từ những tạp chí không có bán ở Bruy-xen.

Nguyệt san của P.Lơ-ru gần như hoàn toàn đăng các bài viết của chính P.Lơ-ru nói về Xanh - Xi-mông và Phu-ri-ê⁴⁴. Trong đó ông ta tâng bốc Xanh - Xi-mông đến tận mây xanh và cố ra sức bôi nhọ Phu-ri-ê, miêu tả Phu-ri-ê như kẻ xuyên tạc và kẻ hậu bối của Xanh Xi-mông. Chẳng hạn, ông ta ra sức tìm cách chứng minh rằng "Bốn hình thức vận động" chỉ là sự ăn cắp văn, được soạn thảo theo tinh thần duy vật, của tác phẩm "Những bức thư của một người dân Giơ-ne-vơ"⁴⁵. Thằng cha ấy thực sự điên rồ. Vì trong đó có nói rằng học thuyết có tính chất bách khoa và bao trùm tất cả mọi môn khoa học, có thể được luận chứng tốt nhất bằng việc quy tụ tất cả mọi hiện tượng v.v. thành lực hấp dẫn vạn vật, cho nên Phu-ri-ê đã rút ra từ đó toàn bộ học thuyết của mình về lực hấp dẫn. Tất nhiên, đưa ra tất cả những luận cứ, những đoạn trích dẫn v.v. vẫn chưa đủ để chỉ để chứng minh rằng Ph[u-ri-ê] chỉ ít cũng đã đọc "Những bức thư" khi ông viết tác phẩm "Bốn hình thức vận động". Ngược lại, toàn bộ xu hướng Ăng-phăng-tanh được đánh giá như là chủ nghĩa Phu-ri-ê được đưa lậu vào trường phái của họ. Tạp chí mang tên "Revue Sociale, ou Solution pacifique du problème du prolétariat".

"Atelier" mãi sau này mới thông báo về đại hội đại biểu báo chí ủng hộ cải cách. Tại đại hội này không thấy có các đại biểu của Tạp chí này, vì thế nó rất ngạc nhiên thấy mình có trong danh sách các tờ báo và tạp chí có đại biểu dự đại hội này. *Các đại diện của báo chí nhân dân* không được phép đến đó mãi cho đến khi xác định được những nguyên tắc cơ bản của cải cách, và sau đó, khi người ta mở cửa cho các đại biểu báo chí công nhân để họ bày tỏ ý kiến "tán thành" thì họ lại thấy việc đến nơi đó là điều không xứng đáng với phẩm giá của họ. Tờ "Atelier" kể tiếp rằng chắc chắn đã có 150 công nhân, những người ủng hộ Buy-sê - đảng của nhân vật này, theo sự khẳng định của người Pháp, có đến 1000 người - đã mở tiệc vào ngày 29 tháng Bảy để kỷ niệm các sự biến tháng Bảy⁴⁶ mà không được phép của cảnh sát. Cảnh sát đã can thiệp, và vì họ từ chối đưa ra lời hứa không đọc các bài diễn văn chính trị và không hát các bài hát của Bê-răng-giê, cho nên cuộc hội họp này bị giải tán.

Ở đây đã nhận được tờ "Epigoe" của ngài Vi-găng. Ngài V[i-găng] trên tờ báo này đã lên tiếng âm ỉ với giọng điệu khoa trương và khoe khoang. Bài "Gửi Ác-nôn Ru-gơ"⁴⁷. Ông ta nhắc nhở Ru-gơ nhớ đến những nỗi bất hạnh mà cả hai người đã ném trái trong bốn năm trở lại đây. R[u-gơ] - ở Pa-ri - đã không thể "cùng kẻ vai sát cánh với chủ nghĩa cộng sản cuồng tín". Chủ nghĩa cộng sản là trạng thái "được nặn ra trong bộ óc ngu muội của chính mình, là sự dã man mang tính chất hạn chế và ngu muội mà người ta muốn dùng vũ lực áp đặt cho loài người". Ở đoạn kết thúc, ông ta huênh hoang liệt kê không biết bao nhiêu việc ông ta sẽ làm "chừng nào trên thế giới còn chì để đục chữ". Các bạn thấy đấy, ứng cử viên lên giá treo cổ vẫn chưa mất hết hy vọng trở thành ứng cử viên bị đưa lên cột đèn.

Tôi lưu ý các bạn về bài báo đăng trong số hôm nay của báo

"National" (thứ tư, ngày 19) về việc giảm, kể từ năm 1844, số lượng cử tri ở Pa-ri từ con số hơn hai mươi nghìn xuống còn mười bảy nghìn.

Ă. của các bạn

Pa-ri đã trở nên thảm hại kinh khủng. Đàng-tông bán củ trên đường phố Buốc-đông, còn Bác-ba-ru thì có một quầy bán hàng công nghệ ở phố Xanh - Ô-nô-rê, tờ "Réforme" không còn đủ sức đưa ra yêu sách về vùng Ranh nữa, phái đối lập tìm kiếm các tài năng mà không tìm ra, các ngài tư sản đi ngủ sớm quá đến nỗi vào 12 giờ mọi cái phải bị đóng cửa lại, còn giới trẻ của Pháp lại bình thản chịu đựng điều này. Chắc chắn, cảnh sát lẽ ra đã không thể đạt được điều đó nếu như công việc không bắt đầu được tiến hành rất sớm trong các văn phòng, giờ làm việc này được quy định bởi những ngài chủ vẫn sống theo tinh thần câu châm ngôn: Morgenstunde... và v.v..^{1*}.

Cuốn sách của ngài Grun được xuất bản bằng tiền của công nhân, đó chính là cuốn sách mà tôi đã nhìn thấy ở Dai-lơ: "Những quyết định của hoàng đế gửi cho các nghị viện bang ở Phổ; về những vấn đề thời đại ngày nay" (được xuất bản khuyết danh) - thì chủ yếu gồm những đoạn sao chép từ các bài viết của Mác (đăng trên tờ "Deutsch - Französische Jahrbücher") và những điều nhảm nhí khủng khiếp. Ngài Grun [quy đồng] những vấn đề "chính trị - kinh tế" với những vấn đề "xã hội chủ nghĩa". Về chế độ quân chủ chuyên chế ông ta nói như sau:

"Đức vua tạo ra cho mình một *vương quốc triều tượng*, và vương quốc tinh thần này được gọi là nhà nước. Nhà nước trở thành vương quốc của các vương quốc; một khi đã

1* Ở đây muốn nói đến châm ngôn Đức: "Morgenstunde hat Gold im Munde" ("Buổi sáng đầu óc sáng suốt hơn buổi tối").

trở thành vương quốc ý niệm rồi thì nhà nước cũng thủ tiêu từng vương quốc riêng lẻ, đồng thời lại vừa duy trì nó. Cứ mỗi lần vương quốc muốn trở thành tuyệt đối, độc lập thì nhà nước lại thủ tiêu nó". v.v..

Cái vương quốc "tinh thần" ấy, "nước Phổ", ngay sau đó lại biến thành vương quốc "nơi người ta cầu kinh, thành vương quốc của *giới tăng lữ*"!! Kết quả chung là: chủ nghĩa tự do ở Phổ *đã được khắc phục trên phương diện lý thuyết*, vì vậy các đại biểu đảng cấp sẽ không còn nghiên cứu những vấn đề tư sản nữa, mà sẽ trực tiếp nghiên cứu vấn đề xã hội.

"Thuế đánh vào bột mì và thịt *thực sự đã làm bộc lộ thực chất của thuế*, chính là nó chỉ cho ta thấy rằng mọi hình thức thuế đều là *đảm phụ tính theo đầu người*. Nhưng những kẻ thu *đảm phụ theo đầu người* thì họ lại nói: Những cái đầu và thân xác của các người đều thuộc về ta, các người là *những nông nô* của ta... Thuế đánh vào bột mì và thịt *hoàn toàn phù hợp với chế độ chuyên chế*" v.v..

Con lừa này trong suốt hai năm đã trả octroi^{1*} vậy mà cho đến nay lại không biết điều đó; hấn nghĩ rằng những hiện tượng ấy chỉ có ở nước Phổ. Nhìn chung, cuốn sách mỏng này, trừ một số đoạn văn sao chép từ các tài liệu khác và một số câu, còn thì sặc mùi *chủ nghĩa tự do*, hơn nữa đó lại là chủ nghĩa tự do Đức.

Tất cả công nhân ở đây đều tin chắc rằng Vai-tl[inh] *không đơn độc* viết tác phẩm "Những đảm bảo"⁴⁸. Ngoài X.Smít, Béch-cơ^{2*} và những người khác, tưởng như thể ông còn được một số người Pháp cung cấp tài liệu; chẳng hạn, ông đã nhận được những đoạn bản thảo của một người tên là A-ren-xơ từ Ri-ga tới, người này đã từng là công nhân ở Pa-ri, còn giờ đây đang sống ở Mỹ; A-ren-xơ cũng là tác giả của phần chủ yếu "Nhân loại dưới bộ mặt đích thực hiện tại của nó và bộ mặt cần phải có của nó". Công chúng ở đây đã có lần viết về điều này cho Vai-tlinh ở Luân Đôn, việc đó khiến cho ông ta

1* - thuế đánh vào những hàng hóa tiêu dùng đại chúng được nhập vào thành phố
2* - Au-gu-xơ Béch-cơ

rất tức giận và ông ta chỉ trả lời rằng đây là sự vu khống.

[Dòng chữ ghi ở mặt sau của bức thư]

Gửi ngài Các Mác. 19, Plaine Ste Gudule. Bruy-xen.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F. Engels und K. Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

9

ĂNG-GHEN GỬI ỦY BAN THÔNG TIN CỘNG SẢN Ở BRUY-XEN

[Pa-ri], thứ tư, 16 tháng Chính 1846

Gửi Ủy ban. Số 2

Các bạn thân mến!

Tôi rất quan tâm đến những thông báo do các bạn cung cấp về Bỉ, Luân Đôn và Brê-xláp^{1*}. Tôi đã giới thiệu với Ê-v[éc-bêch] và B[éc-nai-xơ] về những điều có thể đáng quan tâm đối với họ. Mong các bạn gắng hết sức thông báo cho tôi nắm được tất cả những gì liên quan đến thành công trong công việc của các bạn và về sự tham

1* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Vrô-xláp.

gia ít nhiều tích cực của các địa phương vào công việc của các bạn, để tôi có thể - nếu điều đó là hợp lý - kể đôi điều cho những công nhân ở đây. Những bạn ở Khuên đang làm gì vậy?

Từ nơi này tôi có thể thông báo những tin tức hết sức khác nhau:

1) Tôi đã có mấy cuộc gặp gỡ với công nhân ở đây, tức là với các người lãnh đạo của thợ mộc ở vùng phụ cận Xanh - Ăng-toan. Số quần chúng này có một tổ chức rất đặc trưng. Ngoài những việc làm có liên quan đến Hiệp hội⁴⁹, - những hoạt động này mang một xu hướng rất rắc rối do có những sự bất đồng nghiêm trọng với những thợ may theo xu hướng Vai-tlinh^{1*}, - những công nhân này, nói chính xác hơn, 12 - 20 người trong số họ, hàng tuần đều có tổ chức hội họp, tại các cuộc hội họp này cho đến nay vẫn diễn ra các cuộc tranh luận. Song, khi vì những nguyên nhân hoàn toàn dễ hiểu, đề tài tranh luận đã cạn thì Ê-[véc-bêch] buộc phải đọc cho họ nghe các bài giảng về lịch sử Đức, ab ovo^{2*}, cũng như về môn chính trị kinh tế - một sự rầm rối hết chỗ nói, sự giải thích của tờ "Deutsch - Französische Jahrbücher" theo tinh thần "nhân đạo". Đúng lúc đó tôi xuất hiện. Để thiết lập mối liên hệ chặt chẽ hơn, tôi đã trình bày với họ, qua hai cuộc nói chuyện, về quá trình phát triển của nước Đức từ thời kỳ có cuộc cách mạng Pháp, lấy điểm xuất phát là những quan hệ kinh tế. Tất cả những điều họ tiếp thu được trong các cuộc họp hàng tuần ấy đều được đem ra thảo luận - vào những ngày chủ nhật - tại các cuộc họp ở cửa ô thành phố, tại các cuộc họp ấy có sự tham gia của đủ mọi thành phần quần chúng và những người đến họp có đưa cả vợ con đến. Ở đây - nếu gác sang một bên mọi yếu tố chính trị, - người ta thảo luận vấn đề gì đó đại loại như "những vấn đề xã

1* Xem tập này, tr. 53, 59.

2* - nguyên văn là: từ trong trứng, nghĩa là từ đầu

hội". Những cuộc hội họp này rất thuận tiện để thu hút những người mới vì những cuộc hội họp này diễn ra hoàn toàn công khai. Khoảng hai tuần lễ trước cảnh sát đã ập đến, định cấm, nhưng cuối cùng rồi cũng im hơi và không đưa ra những biện pháp nào cả. Thường thường cuộc họp đông đến hơn 200 người.

Nhưng tình hình không thể cứ tiếp diễn như thế được. Trong số những người đó đã thấy xuất hiện thái độ thờ ơ nào đó vì nguyên nhân là chính họ đã tự làm cho mình nhầm chán. Tất cả những gì mà họ có thể đem ra đối chọi với chủ nghĩa cộng sản của những thợ may thì thật ra chỉ là những câu nói của Grun nói về "tính nhân đạo"⁵⁰ và của Pru-đông đã bị Grun hóa, những cái đó thì đích thân ngài Grun và thuộc hạ của ông ta - ông thợ mộc già nua kiêu ngạo, bố già Ai-dơ-man và một phần có cả người bạn của chúng ta là Ê-[véc-béch] đã hết sức chận vật giảng giải cho họ hiểu. Dĩ nhiên, những cái đó đã mau chóng trở nên chán ngấy đối với họ. Bắt đầu có những điều lặp lại muôn thuở, và để cho họ không *ngủ gật* (thật sự như vậy, vì căn bệnh dịch này bắt đầu hoành hành trong các cuộc họp), Ê-[véc-béch] đã dày ải họ bằng những sự suy xét rất khó hiểu về "giá trị chân chính" (điều này thì phân nào cũng thuộc trách nhiệm của tôi), cũng như bằng những câu ba hoa quá chán ngấy về những cánh rừng nguyên thủy ở Đức, về vị anh hùng Ác-mi-ni thuộc bộ lạc Khê-ru-xơ và những câu nhảm nhí về từ nguyên học Đức cổ xưa - theo tài liệu của A-đê-lung, một kẻ hoàn toàn nói những điều lừa bịp.

Tuy nhiên, người lãnh đạo thực sự của những công nhân ấy không phải là Ê-[véc-béch] mà là I-u[ng-ghê], người đã có lúc đến Bruy-xen. Anh chàng này biết rất rõ rằng cần thay đổi cái gì, và anh ta có thể làm được nhiều điều, vì anh ta nắm chặt họ trong tay và mình miễn gấp mười lần hơn đám công chúng ấy. Nhưng anh ta hết sức thay

đổi và luôn luôn nghĩ ra những dự án mới. Nếu cho đến nay làm được rất ít thì đó chỉ là vì trong gần ba tuần lễ tới không thể nào gặp anh ấy được - anh ấy không có mặt tại các cuộc hội họp và không thể tìm được anh ấy ở bất cứ nơi nào. Không có anh ấy thì đa số tỏ ra uể oải và không kiên quyết. Nhưng cần kiên nhẫn với đám công chúng này; trước hết cần đuổi cổ Grun là nhân vật đã trực tiếp hoặc gián tiếp gây nên một sự tác động vô cùng làm suy yếu họ, và khi nào họ quên đi những câu suông sáo đó, tôi hy vọng sẽ đạt được một điều gì đó, bởi vì tất cả bọn họ đều rất quan tâm đến việc nghiên cứu các vấn đề kinh tế. Vì giờ đây tôi nắm được Ê-[véc-béch] trong tay - nhân vật này mặc dù có những điều hết sức lẫn lộn ở trong đầu, nhưng tràn đầy những ý định tốt đẹp nhất - cũng như I-u[ng-ghê] hoàn toàn đứng về phía tôi, cho nên chẳng bao lâu nữa sẽ làm được điều đó. Về Ủy ban thông tin, tôi đã hội ý với sáu nhân vật. Kế hoạch đưa ra rất được hưởng ứng, đặc biệt là sự hưởng ứng của I-u[ng-ghê], và kế hoạch ấy sẽ được thực hiện ở đây. Nhưng chừng nào chưa loại bỏ được ảnh hưởng của cá nhân Gr[un] và chừng nào họ chưa hoàn toàn từ bỏ những câu trống rỗng của ông ta thì họ sẽ không lấy lại được nguồn nghị lực trước kia; thì chừng đó - xét tới những trở ngại to lớn về vật chất (đặc biệt là hầu như tất cả các buổi tối họ đều bận) - chưa thể làm nổi điều gì được. Tôi đã đề nghị với họ, với sự có mặt của họ, nói thẳng vào mặt Grun về tất cả những sự bỉ ổi của cá nhân ông ta; B[éc-nai]-xơ cũng muốn đến, hơn nữa Ê-[véc-béch] có ý định tính sổ với ông ta. Điều đó sẽ xảy ra khi nào họ kết thúc những công việc của chính họ với G[run], nghĩa là khi họ nhận được sự đảm bảo về việc hoàn trả lại số tiền cho G[run] vay để xuất bản cuốn sách nhảm nhí của ông ta về vấn đề quốc hội. Nhưng vì I-u[ng-ghê] đã không đến, còn những người khác ít nhiều đã có thái độ con nít trong cách cư xử với G[run], cho nên cả công việc ấy cũng chưa được hoàn tất, mặc dù chỉ cần tích

cực chút ít là có thể kết thúc công việc ấy trong năm phút. Điều bất hạnh là đa số những anh chàng ấy đều là người Đức.

2) Bây giờ xin nói về một vài điều đáng buồn cười. Trong cuốn sách mới của mình, vẫn chưa được xuất bản, - do Grun dịch ra - Pru-dông đã nghĩ ra một cách tuyệt vời làm ra tiền từ chỗ không có gì và làm cho tất cả công nhân xích đến gần cái vương quốc thiên đường trên trái đất⁵¹. Chẳng ai hiểu đó là cái gì. G[run] giữ kỹ điều bí mật ấy, nhưng lại diên cuồng khoe khoang rằng ông ta am tường nền tảng triết học mới. Một sự chờ đợi căng thẳng rộng khắp. Sau cùng thì tuần vừa rồi bố già Ai-dơ-man xuất hiện ở chỗ những người thợ mộc mà tôi đã ở chỗ họ, và rồi dần dần lão già bịp bợm ấy đã để lộ, một cách ngây thơ, điều bí mật vĩ đại ấy. Ngài G[run] đã tin cậy cho ông ta hay biết về toàn bộ kế hoạch. Bây giờ xin hãy nghe xem nội dung của cái kế hoạch vĩ đại ấy nhằm cứu vãn thế giới là ở chỗ nào: đây hoàn toàn, không hơn không kém, chỉ là những thuyết labour-bazars, hoặc labour-markets⁵² mà ở nước Anh người ta đã biết đến từ lâu và đã bị phá sản hàng chục lần, là những hiệp hội của tất cả những thợ thủ công thuộc các nghề khác nhau, một cái kho to lớn mà tại đó tất cả các sản phẩm do các thành viên của hiệp hội chở tới đều được đánh giá chính xác căn cứ vào số chi phí về nguyên liệu cộng với những chi phí về lao động, và được trả công bằng những sản phẩm khác của các thành viên trong hiệp hội, mà những sản phẩm này thì cũng được đánh giá cũng bằng phương pháp ấy. Phần sản phẩm được chở đến mà vượt quá nhu cầu của hiệp hội về loại sản phẩm ấy thì được đem bán trên thị trường thế giới, và số tiền bán sản phẩm này được trả cho những người sản xuất. Ông Pru-dông khôn ngoan triết lý rằng như vậy ông ta và các thành viên khác của hiệp hội ông ta xóa bỏ được lợi nhuận mà thương nhân trung gian nhận được. Rằng bằng cách này ông ta cũng loại trừ được lợi nhuận của *tư bản của hiệp hội ông ta*, rằng tư bản ấy và lợi nhuận ấy *cũng phải vừa đúng* bằng số tư bản và lợi nhuận của những

thương nhân trung gian mà ông đã loại trừ; rằng như thế ông dùng tay phải ném đi cái mà ông nhận được bằng tay trái, - về tất cả những điều đó thì nhà thông thái của chúng ta lại không nghĩ đến. Vì say sưa với ảo tưởng của mình mà ông ta cho là có thật, nên ông ta đã hoàn toàn quên rằng những công nhân của ông ta sẽ chẳng bao giờ có thể kiếm được số tư bản cần thiết, bởi vì trong trường hợp như thế họ cũng có thể thành lập một cách cũng thắng lợi như thế một xí nghiệp độc lập, rằng số chi phí tiết kiệm được - mà hiệp hội có thể đem lại - thì chẳng là gì so với sự rủi ro lớn lao là toàn bộ câu chuyện ấy chỉ là ước muốn định dùng trò ảo thuật ấy để loại trừ lợi nhuận ra khỏi thế giới này, chỉ để lại những người sản xuất ra lợi nhuận; rằng tất cả những điều đó là tư tưởng điên viên thực sự trong tinh thần của các chàng stơ-rau-bin-gơ [Straubingeridylle]⁵³, mà ngay từ đầu đã loại trừ hoàn toàn nền đại công nghiệp, nghề xây dựng, nông nghiệp v.v., rằng họ sẽ chỉ gánh chịu *những khoản thua lỗ* của các nhà tư sản mà không tham dự vào những khoản lợi nhuận của họ, - ông ta đã hoàn toàn quên tất cả những điều đó và hàng trăm ý kiến phản bác khác tự nhiên phát sinh. Đây thật là một câu chuyện hết sức lố bịch! Người cha của một gia đình lớn, ông Grun, dĩ nhiên tin vào cái kế hoạch cứu nạn mới đó và trong đầu đã hình dung thấy mình là người lãnh đạo một hiệp hội đông 20000 công nhân (ngay từ đầu họ đã muốn tiến hành công việc trên một quy mô *rộng lớn*), hơn nữa, đương nhiên là toàn thể gia đình lớn của ông ta sẽ được ăn uống, nhận quần áo và nhà ở miễn phí. Nhưng Pru-dông sẽ vĩnh viễn làm ô danh bản thân mình, cũng như làm ô danh những người xã hội chủ nghĩa và cộng sản Pháp trước các nhà kinh tế học tư sản nếu ông ta công khai đưa ra kế hoạch ấy. Điều giải thích tại sao ông ta than vãn và đả kích cách mạng⁵⁴ là ông ta đã giấu kín in petto^{1*} biện pháp cứu nguy bằng phương cách hòa bình. Ông

1* - trong thâm tâm

Pr[u-dông] giống ông Giôn Oát-xơ như hai giọt nước. Ông Giôn Oát-xơ coi sứ mạng của mình là: mặc dù cái chủ nghĩa vô thần và chủ nghĩa xã hội không đáng kính của ông, nhưng trong con mắt giai cấp tư sản ông vẫn là một người đáng kính; còn Pr[u-dông] thì ra sức cố làm sao để trở thành - bất chấp ý kiến phản bác của mình chống lại các nhà kinh tế học - một nhà kinh tế vĩ đại được mọi người thừa nhận. *Những phần tử bè phái là như thế đó.* Hơn nữa câu chuyện này lại quá cũ!

3) Còn bây giờ xin nêu thêm một chuyện hết sức đáng chú ý. - Tờ "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc, số ra ngày 21 tháng Bảy, trong một bài viết gửi từ Pa-ri ngày 16 tháng Bảy, đã viết như sau về sứ quán Nga:

"... Đây là sứ quán chính thức; nhưng ở bên ngoài sứ quán, hay nói đúng hơn, ở bên trên sứ quán này có một nhân vật mang họ *Tôn-xtôi*; ngài ấy không giữ một cương vị rõ ràng nào, nhưng được người ta biết đến như "*nhân vật tin cẩn của triều đình*". Trước kia ông ta là một quan chức trong Bộ giáo dục quốc dân, sau đó đến Pa-ri với *sứ mạng văn chương*, ở đây ông ta đã viết một số bài tùy bút để phục vụ Bộ của mình và soạn thảo một số bài tổng quan về báo chí Pháp. Về sau ông ta thôi viết lách, nhưng lại bắt đầu hành động. Ông ta sống rộng rãi, lui tới mọi chỗ, tiếp đón mọi người, làm mọi công việc, biết mọi chuyện và sắp đặt rất nhiều việc. Tôi có cảm nghĩ rằng chính ông ta mới là *vị đại sứ Nga chính hiệu* ở Pa-ri... Sự che chở của ông ta thực hiện được những điều kỳ diệu" (tất cả những người Ba Lan nào cần xin sự ân xá, đều nhờ cậy đến ông ta), "trong sứ quán mọi người đều kính cẩn đứng trước ông ta, còn ở *Pê-téc-bua* ông ta có rất nhiều ảnh hưởng".

Ngài Tôn-xtôi ấy không phải ai khác, mà chính là anh chàng Tôn-xtôi cao cả ở chỗ chúng tôi, hắn đã nói láo với chúng tôi rằng tuồng như thể hắn muốn bán các trang trại của mình ở Nga⁵⁵. Ngoài căn hộ mà chúng tôi đã đến thăm, hắn còn có một ngôi nhà tráng lệ ở phố Ma-tuy-ranh là nơi hắn đón tiếp các nhà ngoại giao, nhưng người Ba Lan và *nhều* người Pháp từ lâu đã biết điều đó, chỉ có những người cấp tiến Đức - đối với họ, hắn thấy mình đóng vai một nhân vật cấp tiến thì thuận tiện hơn - là không biết gì về chuyện

đó. Bài báo tôi trích dẫn là do một người Ba Lan viết - Béc-nai-xơ biết người đó - và bài đó lập tức được đăng lại trên tờ "Corsaire - Satan" và tờ "National". Khi Tôn-xtôi đọc xong bài viết này, hắn chỉ lớn tiếng cười và nói bông đùa rằng cuối cùng thì người ta đã phát giác ra hắn. Giờ đây hắn đang ở Luân Đôn, và vì ở đây hắn đã đóng vai trò của mình nên hắn sẽ thử vận may của mình ở đó. Tiếc rằng hắn sẽ không trở về đây để tôi thử chơi vài trò chơi tinh quái với hắn, để cuối cùng tôi để lại tấm danh thiếp của mình ở phố Ma-tuy-ranh. Sau tất cả những sự việc đó người ta thấy rõ là nhân vật An-nen-cốp, do hắn giới thiệu, cũng là tên mặt vụ Nga. Thậm chí Ba-cu-nin - là người *phải biết* toàn bộ câu chuyện này vì những người Nga khác đã biết nó rồi, - cũng là một nhân vật rất khả nghi. Đương nhiên, tôi sẽ không để cho ông ta nhận ra điều đó, nhưng tôi sẽ cố gắng đền đáp lại người Nga. Dù bọn mặt vụ ấy có ít nguy hiểm như thế nào đối với chúng ta đi nữa, song chúng không được bỏ qua một điều gì. Chúng là những đối tượng thuận tiện để người ta dùng chúng tiến hành những cuộc thí nghiệm in corpore vili^{1*} về phương diện các trò âm mưu, có lẽ chúng thích hợp cho công việc này.

4) Bố già Hét-xơ. Sau khi ở đây tôi đã may mắn quên đi vị phu nhân của ông ta - bà ta không ngừng chửi bới ông ta - nghĩa là tôi đã đẩy bà ta ra vùng ngoại vi xa xôi của khu ven đô Xanh-Ăng-toan, mà ở đó vẫn không thấy chấm dứt những lời rên xiết và nghiến răng (Grun và Gde-lo), - thì vừa rồi tôi lại nhận được của bố già cộng sản ấy - thông qua một người tên là Rai-nơ-hát - một bức thư với nội dung muốn nối lại quan hệ. Đọc bức thư này lên có thể cười đến chết được. Dĩ nhiên, tựa hồ như đã không có gì xảy ra, hoàn toàn in

1* - nguyên văn là: trên một cơ thể không có giá trị (đối với những thí nghiệm giải phẫu các con vật); còn ở đây có nghĩa là: những cuộc thí nghiệm trên các đối tượng không đáng chú ý.

dulci júbilo^{1*}, và hơn nữa vẫn lại là ông lão Hét-xơ đó. Sau khi ghi nhận rằng ông ta đã phần nào lại hòa giải với "đảng" (hiển nhiên là đám người Do Thái đã phá sản) và ông ta "lại có nguyện vọng muốn làm việc" (về sự kiện này cần phải rung chuông thật to để thông báo), ông ta dẫn ra tài liệu tham khảo lịch sử sau đây (đề ngày 19 tháng Tám):

"Ở đây, ở Khuên này mấy tuần lễ trước *suýt nữa* thì tình hình đi đến chỗ nổ ra cuộc *bạo loạn đẫm máu*, có *rất nhiều người* đã được vũ trang" (chắc chắn là Mô-dét không có trong số những người này). "Đã không xảy ra xô xát vì *bình lính đã không xuất hiện*" (cuộc hội hè to lớn của giới phi-li-xtanh tại các quán rượu ở Khuên) v.v. và v.v..

Sau đó nói về những cuộc hội họp của công chúng mà tại đó "chúng tôi", nghĩa là "đảng" và ngài Mô-dét, tức là những người cộng sản, "đã giành thắng lợi hoàn toàn khiến cho chúng tôi" v.v..

"Chúng tôi trước hết đã *hoàn toàn đánh bại* *bọn quý tộc nhiều tiền của... rồi sau đó là bọn tư sản nhỏ*" (vì trong số bọn chúng không có những tài năng). "*Cuối cùng chúng tôi lẽ ra đã có thể (!) thông qua mọi chuyện* trong các cuộc hội họp" (chẳng hạn, làm cho Mô-dét trở thành thị trưởng); "đã thông qua cương lĩnh mà hội nghị trao trách nhiệm cho các ứng cử viên của mình phải bảo vệ và cương lĩnh ấy" (xin hãy nghe đây, hãy nghe đây!) "không thể được soạn thảo với tinh thần cấp tiến hơn bởi những người cộng sản Anh và Pháp" (!!!) (và không một ai có thể hiểu cương lĩnh này một cách phi lý hơn là Mô-dét)... "**Xin hãy tham khảo**" (sic!^{2*}) "đôi khi về [vợ] tôi"^{3*} (cả hai phía mong muốn tôi nhận lãnh trách nhiệm - và tự gánh hết mọi rủi ro - quan tâm bảo trợ giới phụ nữ, tôi có những bằng chứng về việc này)... "và anh hãy giới thiệu bức thư này với Ê-v[éc-bê]ch để tán thành nó".

Xin thượng đế ban phúc lành cho các anh về "sự tán thành" này, về món cháo sữa thiên đường này. Đương nhiên, tôi hoàn toàn không đếm xỉa đến kẻ ngu ngốc ấy - bây giờ thì anh ta cũng đã viết thư cho Ê-[véc-bêch] (chủ yếu là để chuyển thư, cho vợ mình mà Ê-[véc-bêch] phải chịu cước phí) và dọa hai tháng nữa sẽ đến đây.

1*- trong niềm vui thâm lặng.

2*- nguyên văn đúng như vậy!

3* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

Tôi nghĩ rằng nếu anh ấy đến chỗ tôi, tôi cũng có thể thông báo cho anh ấy điều gì đó "đáng phấn khởi".

Vì tôi đã quá lan man rồi, nên để kết thúc tôi xin thông báo thêm cho các bạn rằng Hai-nơ lại ở đây và đã ba ngày nay tôi cùng với Ê-[véc-bêch] đang ở chỗ Hai-nơ. Anh chàng tội nghiệp ấy đang trong tình trạng khủng khiếp. Anh ấy gầy đi và trông giống bộ xương. Bệnh nhũn não lan rộng ra, mặt cũng bị liệt. Ê-[véc-bêch] nói rằng Hai-nơ có thể chết bất thần do xuất huyết phổi hoặc do trụy tim, nhưng cũng có thể sống thêm được ba hay bốn năm nữa trong tình trạng lúc cảm thấy đỡ hơn, lúc cảm thấy kém hơn. Đương nhiên, tâm trạng anh ấy có phần nặng trĩu, buồn rầu và - đây là nét tiêu biểu nhất - rất có thiện chí (hoàn toàn nghiêm chỉnh) trong các suy xét của mình. Chỉ riêng về Môi-rơ thì anh ấy không ngớt nói những lời dí dỏm. Nhìn chung, anh ấy vẫn giữ được tất cả nghị lực tinh thần của mình, nhưng diện mạo của anh ấy - trở nên kỳ lạ hơn do bộ râu cằm trắng bạc mà anh ấy để mọc dài (anh ấy không thể cạo râu cằm được nữa), - có thể làm cho bất kỳ ai trông thấy anh ấy cũng phải hết sức ngỡ ngàng. Thật vô cùng đau khổ khi phải thấy một anh chàng tuyệt vời như thế chết dần chết mòn.

Tôi cũng đã được nhìn thấy nhân vật Môi-rơ vĩ đại. "Hỡi con người nhỏ bé, hỡi con người nhỏ bé, sao mà anh ít cân đến thế!" Đúng là nên quan sát con người này, tôi đã hết sức thô lỗ với anh ấy; để cảm tạ, con lừa ấy lại tỏ ra đặc biệt quý mến tôi và nói về tôi rằng tôi có khuôn mặt thù mị. Trông anh ta giống như Các Mo-rơ sau khi chết được sáu tuần lễ. Mong các bạn hãy trả lời sớm!

Ă. của các bạn

Để các bạn thư giãn, tôi xin thông báo điều sau đây. Trong tờ

"Journal des Économistes" số ra tháng Tám năm nay có đăng bài nhận xét về cuốn sách của Bi-đéc-man...^{1*} về chủ nghĩa cộng sản⁵⁶, trong đó đã nói như sau. Thoạt đầu, người ta đưa ra tất cả những điều nhằm nhí của Hét-xơ trình bày theo lối nực cười của người Pháp, sau đó nói tiếp: Bây giờ xin nói về ông Mác.

"Ông Mác là thợ đóng giày ủng, cũng như ông Vai-tlinh, một người cộng sản Đức khác, làm nghề thợ may. Người thứ nhất" (M[ác]) "có sự đánh giá không cao về chủ nghĩa cộng sản Pháp" (!); "mà ông đã được may mắn nghiên cứu nó tại chỗ. Nhìn chung, M[ác] tuyệt nhiên đã không đi xa hơn các công thức trừu tượng" (chẳng lẽ anh không nhận ra ngài Phích-xơ qua câu nói mang sắc thái An-da-xơ này hay sao?) "và e ngại đụng chạm đến một vấn đề đích thực thực tiễn nào đó. Theo ý kiến ông ta" (hãy lưu ý đến điều nhằm nhí này) "sự giải phóng nhân dân Đức sẽ là tín hiệu để thực hiện sự giải phóng loài người; đứng đầu phong trào giải phóng này là triết học và trái tim của nó là giai cấp vô sản. Khi tất cả mọi việc đã được chuẩn bị xong thì con gà Gô-loa sẽ loan báo về sự phục sinh của nước Đức...

Mác nói rằng *cần phải tạo ra* ở Đức một giai cấp vô sản toàn thế giới (!!) để thực hiện tư tưởng triết học của chủ nghĩa cộng sản".

Ký tên: *T.ph.* (ông này đã chết rồi). Đây là tác phẩm cuối cùng của ông ta. Trong tập trước có in bài phê bình cũng nực cười như thế về cuốn sách của tôi⁵⁷. Trong số xuất bản vào tháng Chính có bài phê bình I-u-li-út, nhưng tôi vẫn chưa đọc bài đó⁵⁸.

Trong ban biên tập của tờ "Fraternité" đã xảy ra vụ xung đột giữa những người duy vật và những người theo thuyết duy linh. Những người duy vật đã bị thua, với tỷ lệ phiếu là 23 phiếu so với 22 phiếu, đã rút ra khỏi thành phần ban biên tập. Song, điều đó cũng không cản trở tờ "Fraternité" đăng một bài rất không tồi về những trình độ văn minh khác nhau và về khả năng của nền văn minh ấy phát triển tiếp lên chủ nghĩa cộng sản.

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

Mong các bạn mau chóng trả lời tôi, vì sau hai tuần lễ nữa [tôi sẽ rời] khỏi đây [và trong]^{1*} trường hợp này bức thư [có thể] dễ bị nằm lại một chỗ...^{1*} hoặc người ta sẽ từ chối nhận nó ở chỗ ở cũ.

[dòng chữ ghi ở mặt sau bức thư]

Gửi ngài Các Mác. Bois Sauvage, Plaine Ste Gudule. Bruy-xen.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

10 ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁵⁹ Ở BRUY-XEN

[Pa-ri], 18 tháng Chính 1846
11, Rue [de l'arbre sec]

Mác thân mến!

Có rất nhiều chuyện - mà tôi muốn viết cho riêng cá nhân anh biết - đã lọt vào bức thư của tôi bàn về công việc, bởi lẽ tôi đã viết bức thư đó từ trước. Lần này thì chẳng có gì không may nếu như những người khác cũng đọc được về tất cả những điều nhỏ nhặt ấy.

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

Tôi vẫn chưa lấy được tinh thần để viết những đoạn trích từ tác phẩm của Ph[oi-ơ-bắc]. Ở đây, ở Pa-ri này, tài liệu này tỏ ra rất buồn tẻ. Nhưng giờ đây cuốn sách này⁶⁰ đang có mặt ở nhà tôi, và tôi sẽ sớm bắt tay vào đọc nó. Những điều ba hoa đường mật của Vây-đơ-[mai-ơ] thật sự là cảm động. Anh chàng này lúc đầu tuyên bố rằng anh ta muốn soạn thảo bản tuyên ngôn trong đó sẽ gọi chúng ta là bọn vô lại, rồi sau đó tỏ hy vọng rằng điều đó sẽ không gây ra những sự hiểu lầm cá nhân nào. Một điều như vậy ngay cả ở Đức thì cũng chỉ có thể xuất hiện trên vùng biên giới Han-nô-vơ - Phổ mà thôi. Quả thật là một vụ tai tiếng nếu như tình hình tiền nong của anh vẫn ở trong tình trạng xấu. Ngoài Le-xơ ra tôi không quen biết một nhà xuất bản nào khác để in các bản thảo của chúng ta^{1*}, trong khi thương lượng sẽ phải để ông ta không hay biết gì về sự phê phán nhà xuất bản của ông ta; chắc chắn Luê-ven-t[an] sẽ không nhận các bản thảo ấy, ông ta đã vin vào đủ mọi lý do thảm hại để khước từ B[éc-nai]-xơ trong một công việc *rất hời* (tài liệu viết về cuộc đời một ông già ở đây, gồm hai tập, trong đó tập một phải in ngay và sau khi ông già chết thì lập tức phải được phân phát, sau đó lập tức phải in tập hai). Ngoài ra ông ta còn nhát gan - ông ta bảo rằng ông ta có thể bị đuổi ra khỏi Phran-phuốc. B[éc-nai]-xơ có hy vọng thu xếp in cuốn sách ở chỗ Bróc-hau-dơ; dĩ nhiên Bróc-hau-dơ tưởng rằng cuốn sách được viết theo tinh thần tư sản.

Liệu những bạn ở Ve-xơ-pha-li đã gửi các bản thảo cho Đ[a-ni-en]-xơ chưa⁶¹? - Anh có nghe được chi tiết nào không về bản dự thảo Khuên mà - như anh còn nhớ - Hét-xơ đã viết thư thông báo⁶²?

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"

Điều đặc biệt tuyệt vời là những điều ba hoa của Luy-ninh. Ta có thể hình dung được con người đứng đắn ngốc nghếch ấy, một kẻ sẵn sàng tống đầy vào quần. Nếu chúng ta phê phán tất cả những hành vi dè hèn của họ thì đáng trượng phu ấy tuyên bố rằng điều đó là *"tự phê phán"*⁶³. Nhưng chẳng bao lâu nữa các ngài ấy sẽ ở trong tình huống như mấy câu dưới đây:

"Nếu không có mông dít, -

Thì chàng hiệp sĩ lấy gì mà ngồi"?^{1*}

Và rõ ràng xứ Ve-xơ-pha-li dần dần bắt đầu nhận ra rằng nó không có mông dít, hoặc nói bằng ngôn ngữ của Mô-dét^{2*}, không có "cơ sở vật chất" cho chủ nghĩa cộng sản của mình.

Đối với *tôi* thì Puýt-man tuyệt nhiên không đến nỗi sai lầm, khi nói rằng những người ở Bruy-xen đã hợp tác với "Prometheus". Xin hãy nghe xem tên vô lại ấy đã tiến hành công việc một cách tinh vi như thế nào. Vì tôi cũng cần tiền, nên tôi đã viết cho hắn để cuối cùng hắn gửi cho tôi số tiền nhuận bút mong chờ từ lâu. Thằng cha ấy trả lời rằng khoản nhuận bút về bài báo mà hắn cho đăng trên tờ "Bürgerbuch"^{3*} thì Le-xơ, theo sự uỷ nhiệm của hắn, phải đem trả cho tôi (dĩ nhiên là chưa nhận được). Còn về bài báo thứ hai, được đăng trong số hai của tờ "Rheinische Jahrbücher"^{4*}, thì theo hắn nói, đúng là hắn đã nhận được nhuận bút của nhà xuất bản, nhưng vì những kẻ gọi là những người cộng sản Đức đã lừa hắn, tức nhân vật P. vĩ đại, hết sức trâng tráo cùng với nhân vật P. vĩ đại khác

1* Trích trong bài thơ trào phúng của Gơ-tơ "Trọn vẹn".

2* - Hét-xơ

3* Ph.Ăng-ghen. "Mô tả những khu di dân cộng sản chủ nghĩa hình thành trong thời kỳ cận đại và còn đang tồn tại"

4* Ph.Ăng-ghen. "Ngày hội của các dân tộc ở Luân Đôn"

của hấn, - "Prometheus", - cho nên hấn, nhân vật P. số 1, đã buộc phải dùng tất cả số nhuận bút (kể cả số nhuận bút của Ê-[véc-bế]ch và những người khác) để in bài của P. số 2, vì vậy số tiền nhuận bút chỉ có thể được trả cho chúng ta sau x tuần lễ!! Thật là những anh chàng lấu cá, nếu anh không trao cho họ bản thảo thì họ sẽ giữ lại tiền. Như vậy là ta trở thành cộng tác viên và cổ đông của "Prometheus".

Bản in lời kêu gọi Luân Đôn⁶⁴, tôi đã đọc tối hôm qua ở chỗ công nhân tại đây. Trò nhảm nhí! Người ta hướng về "nhân dân", nghĩa là hướng tới những người vô sản giả định ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ, tại đó người ta chẳng thấy người nào chung quanh ngoài đám người nông dân lạc hậu vùng hạ Đức và những phần tử theo chủ nghĩa sô-rau-bin-gơ tiêm nhiễm tinh thần phường hội. Luận điệu nhảm nhí ấy, hành động hoàn toàn xem thường những điều kiện thực sự hiện hữu, thái độ không hiểu biết sự phát triển lịch sử, - tất cả những điều đó họ đã học được ở người Anh. Thay vì câu trả lời trực tiếp về vấn đề Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ thì họ cố phấn đấu làm sao để "nhân dân" - mà hiểu theo nghĩa của họ thì ở đó hoàn toàn không có - xem thường vấn đề này, giữ thái độ hòa bình và thụ động; họ không nghĩ đến một điều là bọn tư sản lại làm tất cả những gì chúng muốn. Nếu như không kể đến những sự chửi bới vô bổ và hoàn toàn không liên quan đến những kết luận của họ, nhằm vào bọn tư sản (sự chửi bới này rất có thể được thay thế bằng những câu nói về tự do buôn bán), thì tài liệu này hoàn toàn có thể được công bố trên báo chí theo thuyết tự do mậu dịch ở Luân Đôn vì các báo chí này không muốn xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ tham gia Liên minh thuế quan.

Báo chí Đức cũng đã có sự ám chỉ rằng I-u-li-út phục vụ nước Phổ và viết bài cho Rô-thơ. Điều đó sẽ đem lại niềm vui sướng cho

Nhà tư sản^{1*}, mà nhân vật này, theo lời kể của Đé-[t-xte], thì hết sức khâm phục các tác phẩm cao đẹp của ông ta!

A propos^{2*} Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ. Người xà ích^{3*} cách đây ba ngày đã viết vài dòng cho Ê-[véc-bế]ch rằng bây giờ cần rất thận trọng với các bức thư, bởi vì người Đan Mạch bóc tất cả mọi thư từ trao đổi. Ông ta nghĩ rằng sự việc có thể dẫn đến chiến tranh. Tôi nghi ngờ, nhưng thật là tốt khi ông già người Đan Mạch hết sức trắng trợn gây sức ép với những người ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ⁶⁵. Nói chung anh đã đọc trên tờ "Rheinischer Beobachter" bài thơ nổi tiếng "Xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ với biển cả bao quanh" chưa? Bài thơ ấy gây cho ta một ấn tượng đại thể như sau (tôi không thể nào nhớ lời bài thơ ấy):

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Với con sóng bọt trắng của biển bao quanh!

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Với âm vang giọng nói thân quen của chúng ta!

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Với hơi nóng của lòng hăng say rực lửa!

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Phải sống dưới gót giày Đan Mạch!

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Đang say mê với cuộc tranh đấu sắp tới!

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Hướng tới chiến thắng, người hãy đứng vững!

Ôi, xứ Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ

Dù cho cổ bị bóp nghẹt, với cánh tay bất lực!

1* - Buyéc-ghéc-xơ

2* - Về vấn đề

3* - Vê-bơ

"Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ", tiếng

Xác láo của bấy khi!

Luận điệu nhằm nhí ấy kết thúc như thế này: Hồi xú Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ thân thương, hãy đứng vững vì quê hương! Đó là bài ca kinh tởm đáng để bọn Đi-tơ-móc-sen hát vang, và bọn này, đến lượt mình, lại xứng đáng để Puýt-man ca ngợi.

Bọn tư sản ở Khuên bắt đầu cựa quậy; chúng đưa ra lời phản kháng chống lại các ngài bộ trưởng, một lời phản kháng tối đa mà bọn thị dân Đức có thể đưa ra. Thật tội nghiệp cho nhân vật thuyết giáo ở Béc-lin^{1*}! Ông ta hần học với tất cả các hội đồng thị chính trong quốc gia mình: thoát đầu là cuộc tranh luận thần học ở Béc-lin, sau đó cũng cuộc tranh luận ấy diễn ra ở Brê-xláp^{2*} bây giờ thì câu chuyện xảy ra ở Khuên. Nhìn chung, tên ngu xuẩn này giống hệt Gia-cốp I ở Anh là kẻ mà hần rõ ràng đã lấy làm khuôn mẫu cho mình. Chắc chắn, chẳng bao lâu nữa, cũng như Gia-cốp I, hần sẽ thiêu những mù phù thủy trên giàn lửa.

Trong bức thư bàn về công việc^{3*} tôi đã tỏ thái độ hết sức không công bằng đối với Pru-đông. Vì ở đó không còn chỗ để ghi chú, nên tôi cần sửa điều đó ở đây. Anh có biết không, tôi đã từng cho rằng Pru-đông đã phạm phải một điều phi lý nhỏ, một điều phi lý trong giới hạn của sự suy nghĩ lành mạnh. Hôm qua vấn đề này lại được đưa ra thảo luận, và tôi thấy rõ là điều phi lý mới này trên thực tế lại là *một sự phi lý hoàn toàn không có giới hạn*. Anh hãy hình dung: những người vô sản phải *mua* các cổ phần nhỏ. Dựa vào số tiền ấy (lúc đầu dĩ nhiên cần có ít nhất là 10 000 - 20 000 công nhân) lúc

1* - Phri-đrich - Vin-hem IV

2* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Vrót-xláp.

3* Xem tập này, tr. 67 - 71.

đầu người ta mở ra một hoặc một số xưởng trong một hoặc vài ngành thủ công, và một bộ phận cổ đông bắt đầu làm việc tại đó. Sản phẩm làm ra 1) được đem bán cho các cổ đông theo giá của nguyên liệu cộng với giá của lao động (như vậy, các cổ đông không phải trả lợi nhuận), còn 2) số sản phẩm thừa có thể có được đem bán trên thị trường thế giới theo giá cả thị trường. Theo đà lượng tư bản của xã hội sẽ tăng lên nhờ thu hút các cổ đông mới hoặc những khoản tiết kiệm mới của các cổ đông cũ, người ta sẽ dùng khoản tư bản ấy để lập ra những xưởng mới và nhà máy mới v.v., cho đến khi *tất cả* những người vô sản có được việc làm, *tất cả* các lực lượng sản xuất hiện hữu ở trong nước sẽ được mua hết, và nhờ đó lượng tư bản nằm trong tay bọn tư sản sẽ mất đi quyền lực đối với lao động và sẽ không thể đem lại lợi nhuận! Bằng cách đó tư bản sẽ bị loại bỏ, bởi vì "đã tìm được một cấp mà tại đó tư bản, nghĩa là nguồn lợi tức" (được hiểu như *droit d'aubaine*⁶⁶ ngày xưa, nhưng với những nét rõ ràng hơn đôi chút và đã được Grun hóa) "tựa hồ tan biến mất". Như anh thấy đấy, những câu nói ấy - được bố già Ai-dơ-man nhắc lại không biết bao nhiêu lần và hiển nhiên do Grun nhồi nhét vào đầu ông ta, - vẫn rõ ràng để lộ những câu chữ cũ kỹ không có nội dung của Pru-đông. Các ngài này sửa soạn - không hơn, không kém - thoát đầu *mua hết cả nước Pháp*, rồi sau đó có lẽ sẽ mua cả phần thế giới còn lại, mua bằng số tiền tiết kiệm được của những người vô sản, bằng cách là những người vô sản khước từ lợi nhuận và lợi tức do tư bản của họ đem lại. Đã có bao giờ một kế hoạch tuyệt hảo như vậy được nghĩ ra chưa, và một khi người ta sẵn sàng đem thực hiện trò ảo thuật ấy, thì cứ đúc ngay ra những đồng tiền năm phrăng bằng bạc màu ánh trắng có đơn giản hơn không? Vậy mà những công nhân ngốc nghếch ở đây - tôi muốn nói đến những người Đức - lại

tin vào luận điệu nhằm nhí ấy, những con người ấy trong túi chẳng bao giờ có lấy sáu xu để mà ngồi trong quán rượu vào buổi tối sau những cuộc hội họp của mình, họ muốn dùng số tiền tiết kiệm của mình để mua toàn bộ nước Pháp mỹ lệ. Rốt-sin và các bạn bè của ông ta đơn giản chỉ là những tay hà tiện bủn xỉn so với những tay đầu cơ khổng lồ ấy. Có lý do để mà nổi giận. Tay Grun ấy đã làm cho những con người ấy hết sức mơ hồ đến nỗi họ coi câu nói vô nghĩa nhất là điều đáng tin hơn bản thân sự thật giản đơn được dẫn ra làm luận cứ kinh tế. Thật là nhục nhã khi phải đấu tranh thật sự chống lại luận điểm nhằm nhí quá phi lý đến như thế. Nhưng phải kiên nhẫn, và tôi sẽ không để yên đám người ấy chừng nào tôi chưa đánh bại hoàn toàn tay Grun ấy, chừng nào tôi chưa tẩy sạch những cái đầu đầy rác rưởi của họ.

Có một người duy nhất có tư duy lành mạnh hiểu được tính chất phi lý của tất cả những điều ấy, - đó là I-ung-[ghê] của chúng ta đã từng có mặt ở Bruy-xen. Ê-[véc-béch] cũng nhồi nhét vào đầu những con người ấy những điều vô nghĩa nhất. Trong đầu anh chàng này bây giờ hoàn toàn là một mớ hỗn độn, có lúc anh ta gần như điên rồ; bây giờ anh ta không còn khả năng kể lại những điều mà mới hôm qua anh ta đã thấy bằng chính mắt mình, ấy là chưa kể đến những gì anh ta đã nghe thấy, nhưng qua điều sau đây ta thấy rõ anh ta đã chịu ảnh hưởng đến mức nào của Grun. Khi vào mùa đông năm ngoái Van-tơ ở Tô-ria than vãn về nạn kiểm duyệt ở mọi nơi, thì Grun đã miêu tả anh ta như là người bị cơ quan kiểm duyệt hành hạ và là người tiến hành cuộc đấu tranh cao cả nhất và không hề sợ hãi v.v., và đã lợi dụng Ê-[véc-béch] và công nhân để soạn thảo và ký tên vào bức thư hết sức khoa trương gửi con lừa Van-tơ ấy để bày tỏ sự biết ơn về lòng dũng cảm của hấn trong cuộc đấu

tranh cho tự do ngôn luận!!!! Ê-[véc-béch] thấy vô cùng hổ thẹn, và anh ta tự giận mình vô cùng. Những điều ngu xuẩn đã xảy ra, và giờ đây lại phải bóp nặn ở anh ấy và ở công nhân một số *câu trống rỗng* mà anh ta đã hết sức khó khăn mới nhồi nhét được vào đầu mình và sau đó cũng vất vả như thế mới nhồi nhét được chúng cho công nhân. - Bởi lẽ anh ta sẽ chẳng hiểu được gì hết chừng nào chưa học thuộc lòng được điều đó, vả lại, những gì học thuộc lòng được thì anh ta phần lớn cũng hiểu không đúng. Nếu anh ta không có nhiều ý định tốt đẹp đến thế và nếu nói chung anh ta không phải là một chàng trai tuyệt vời, đặc biệt bây giờ, thì không thể quan hệ với anh ta được. Tôi ngạc nhiên, không hiểu làm sao tôi lại vẫn thu xếp được với anh ta; đôi khi anh ta đưa ra những nhận xét khá thiết thực, rồi sau đó lại nói những điều hết sức nhằm nhí: ví dụ, khi ngồi nghe những bài giảng cổ lỗ của anh ta về lịch sử Đức thì người ta khó mà nhịn cười được - trong những bài giảng ấy ở đâu đâu anh ta cũng phạm phải vô số sai sót và những ý kiến phi lý. Nhưng, như tôi đã nói, anh ta có một nhiệt tình to lớn, và anh ta hết sức sẵn sàng đồng ý tán thành mọi chuyện. Ngoài ra, anh ta thường xuyên ở trong tâm trạng tốt và luôn luôn có thái độ mĩa mai đối với bản thân. Tôi yêu quý anh chàng này hơn bao giờ hết, bất kể những điều ngu ngốc của anh ta.

Hầu như chẳng có gì để kể về B[éc-nai-xơ]. Tôi đã đến chỗ anh ta vài lần, còn anh ta thì chỉ đến đây một lần. Chắc chắn đến mùa đông anh ấy sẽ đến đây, chỉ dừng lại để lấy tiền. Những nhân vật ở Ve-xơ-pha-li đã gửi cho anh ấy 200 phrăng, họ muốn mua chuộc anh ấy, anh ấy cầm tiền, và đương nhiên anh ấy đã xỏ mũi họ. Trước đó Vây-[đơ-mai-ơ] đã đề nghị cấp tiền cho anh ấy, anh ấy viết thư cho biết anh ấy cần 2000 phrăng, nếu không thì anh ấy sẽ không đạt

được điều gì; tôi đã nói trước với anh ấy: các nhân vật ở Ve-xtơ-pha-li sẽ trả lời rằng họ không có sẵn tiền v.v. - tình hình diễn ra đúng như thế. Để tỏ lòng biết ơn về điều đó, anh ấy đã để lại cho bản thân số tiền 200 phrăng ấy. Anh ấy không rầu rĩ, không giấu giếm ai về toàn bộ câu chuyện đau buồn của mình, có thái độ hữu ái với những người chung quanh, sống như một nông dân làm việc ở trong vườn, ăn nhiều; tôi ngờ rằng anh ấy có quan hệ với một cô gái nông dân; anh ấy đã thôi không còn ủ rũ nữa. Cuối cùng thì anh ấy đã có được một quan niệm rõ ràng hơn và đúng đắn hơn về những bất đồng trong đảng, mặc dù luôn luôn thích đóng vai nhân vật Ca-mi-lơ Đê-mu-lanh mỗi khi tình hình đó xảy ra, nói chung anh ấy hoàn toàn không thích hợp với vai trò nhà hoạt động của đảng. Về những quan điểm luật pháp của anh ấy thì giờ đây không thể nói chuyện với anh ấy được, vì lần nào anh ấy cũng tìm cách chấm dứt câu chuyện và tuyên bố rằng chính trị kinh tế học, công nghiệp v.v. đều không phải là nghề của anh ấy, và trong những cuộc gặp gỡ hiếm hoi không thể có được một cuộc tranh luận thật sự. Song, tôi nghĩ rằng tôi đã tạo được một đột phá khẩu nhỏ, và khi nào anh ấy đến đây, chắc chắn là, cuối cùng tôi sẽ sửa được sai lầm của anh ấy. - Mọi người chờ anh ấy ra sao?

Ă. của anh

Xin hỏi: phải chăng không nên thông báo cho những người ở Luân Đôn^{1*} biết câu chuyện về Tôn-xtôi^{2*}, một câu chuyện *hoàn toàn có thật*? Nếu anh ta vẫn tiếp tục đóng vai trò của mình trong giới người Đức, thì họ có thể làm cho một số người Ba Lan mất thanh danh

1* - những nhà lãnh đạo của Liên đoàn những người chính nghĩa ở Luân Đôn

2* Xem tập này, tr. 70.

ghê gớm. Nếu hấn *viện vào anh* thì sẽ thế nào?

Béc-nai-xơ đã viết cuốn sách nhỏ về cuộc tranh luận chống Rốt-sin⁶⁷; cuốn sách này sẽ xuất bản bằng tiếng Đức ở Thụy Sĩ và mấy ngày nữa sẽ xuất hiện bằng tiếng Pháp ở đây.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx - Engels Gesamtausgabe Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

11 ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁶⁸ Ở BRUY-XEN

[Pa-ri, tháng Chính 1846]

... 7). Lẽ ra họ nên biến những đoạn nói về sự phân phối lợi nhuận cổ phần thành những đoạn nói về sự phân phối những khoản thua lỗ, bởi vì *nếu không có tất cả những cái đó* thì họ đã có thể bị phá sản chỉ vì nguyên tắc tuyệt trần: gánh chịu hoàn toàn số thua lỗ, còn lợi nhuận thì phân chia. Như vậy, để cho họ có thể trụ đứng được thì công việc của họ phải được tiến hành tốt hơn gấp đôi so với công việc của *bất kỳ* nhà xuất bản *nào khác*. Song, sự thật là cho đến nay tất cả những nhà xuất bản nào hoàn toàn chỉ kinh doanh

hoặc chủ yếu kinh doanh các loại sách cấm, - Phruê-ben, Vi-găng, Le-xcơ, - *về sau* đã phá sản cả: 1) do bị tịch thu; 2) do họ bị đẩy ra khỏi thị trường, điều đó nhất định diễn ra ở chừng mực nào đó; 3) do những hành động bỉ ổi của bọn đứng trung gian ăn tiền hoa hồng và của bọn kinh doanh sách hưởng tiền hoa hồng; 4) vì những sự đe dọa của cảnh sát, các vụ xử án, v.v.; 5) vì sự cạnh tranh của các nhà xuất bản chỉ thỉnh thoảng mới in các tài liệu bị thành kiến và do đó họ thỉnh thoảng mới bị cảnh sát đến thăm, do đó họ có nhiều cơ hội nhận in những bản thảo bán chạy, trong khi đó những nhà xuất bản ít mềm dẻo hơn thì gánh chịu mọi thứ rác rưởi và những cuốn sách không bán được rộng rãi. Cuộc đấu tranh của các nhà kinh doanh sách chống cảnh sát chỉ có thể diễn ra thắng lợi nếu có sự tham gia của nhiều nhà xuất bản. Về thực chất, đây là cuộc chiến tranh du kích và lợi nhuận chỉ lọt vào tay những ai chỉ *thỉnh thoảng* dám chấp nhận sự rủi ro ấy. Thị trường không đủ lớn để chuyên doanh mặt hàng này.

Nói chung, liệu công ty này sẽ phá sản hay không thì điều đó hoàn toàn không quan trọng - nó nhất định sẽ phá sản dù nó làm gì đi nữa; nhưng mặc dù có hệ thống những đảm bảo, công ty đó sẽ phá sản quá nhanh; đây sẽ là một cái gì đó giống như cơn sốt với ba cuộc khủng hoảng, trong đó cuộc khủng hoảng thứ ba nhất định sẽ dẫn đến kết cục chết người. Vì số lượng bản thảo dự tính sẽ được gửi đến có thể sẽ không nhiều lắm, cho nên hình thức ho lao nhẹ là điều đáng mong muốn hơn. Chỉ có điều không hay là tư bản của công ty sẽ bị chi phí nhiều hơn nhiều nếu bản thân công ty đó sẽ làm công việc in ấn. Nó cần có một số tư bản sao cho có thể in ấn được một năm rưỡi. Bởi vì giả thử, số tư bản mà công ty bỏ ra trong *năm thứ nhất* là bằng 3000 ta-le; việc tính toán bằng cân đối sau hội chợ vào dịp lễ phục sinh - nếu tình hình công việc tiến triển khá - sẽ đem

lại cho nó gần hai phần ba, nghĩa là chỉ ít là 2000 ta-le. Như vậy, ít ra nó phải có 1000 ta-le cho năm thứ hai, ngoài con số 3000 ta-le đó. Như vậy, 1/3 - 1/4 số tư bản luôn luôn bị đọng dưới dạng số sách không bán được, ở những khách hàng trả không đúng hạn v.v.. Có thể là món tiền ấy có thể được nhận bổ sung từ các cổ đông dưới hình thức khoản tiền ứng trước được trả dần dần. Nhìn chung, trước hết cần tham khảo một người kinh doanh sách nào đó để biết đích xác xem bộ phận nào trong số tư bản bỏ ra còn bị đọng vào cuối năm đầu, hoặc trong suốt khoảng thời gian nào đó toàn bộ số tư bản có thể quay vòng một lần. Tôi không biết điều đó một cách thỏa đáng, nhưng tôi có cơ sở để nghĩ rằng trong những con số tính toán nêu trên nói đúng ra tôi đã giảm bớt đi, hơn là tính tăng lên quy mô số tư bản thường xuyên bị đọng.

Ngài chủ nhà xuất bản sẽ giàu lên với phần của mình là 20% số lợi nhuận thu được. Nếu thêm vào quỹ dự trữ 10% số tiền thua lỗ có thể xảy ra thì kết quả sẽ là con số thiếu hụt khá lớn.

Chẳng cần phải nói đến những hậu quả nào sẽ xảy ra nhờ sự bảo đảm ấy đối với *các nhà văn*. Tôi nghĩ rằng cần *bác bỏ* nó một khi vấn đề đụng chạm đến những tác phẩm lớn hơn. Một khi công ty sẽ được xây dựng trên những cơ sở ấy, thì chúng ta không thể đề xuất điều gì cho nhà xuất bản khác vì nhà xuất bản ấy nhất định sẽ nghĩ rằng công ty đã *từ chối* không chịu xuất bản tác phẩm này. Ấy là tôi chưa nói đến một điều là ở đây vẫn còn hiệu lực của chính những nguyên nhân khiến chúng ta đã từ chối không đưa ra sự bảo đảm cho những nhân vật ở Ve-xtơ-pha-li⁶⁹. Danh dự của chúng ta, cũng như lợi ích của chúng ta không cho phép chúng ta đồng ý với điều đó.

Còn nói về những chi tiết riêng lẻ thì bảy uỷ viên trong uỷ ban quyết định phương hướng của nhà xuất bản [Tendenzkomite] thì quá nhiều. Chỉ cần ba người, tối đa là năm người. Nếu không, sẽ

có bọn ngu độn hoặc bọn âm mưu lọt vào đó. Ngoài ra, uỷ ban này chủ yếu phải đóng trụ sở tại Bruy-xen. Phải chăng có thể có *sự lựa chọn* nếu cần đến bảy uỷ viên? Và ngoài ra, hoàn toàn không có lý do cần đến một số lượng uỷ viên nhiều như vậy. Vì toàn bộ công việc sẽ do chúng ta thực hiện, và tôi sẵn sàng đảm nhận phần việc của mình; việc gì chúng ta cần đến tất cả những ông uỷ viên ấy? Và nếu như người ta sẽ ít đếm xỉa đến ý kiến của uỷ ban ấy cũng như đối với ý kiến của các quốc hội địa phương thì lúc đó sẽ ra sao? Tập hợp tất cả những ý kiến ấy ghi thành văn bản là một công việc vô cùng vất vả, nhưng chúng ta cũng không thể nghĩ đến chuyện tránh né nó. Tôi nhắc lại, tôi sẵn sàng đảm nhận phần công việc của mình.

Xin hỏi: nếu bọn tư sản bổ nhiệm một hội đồng hành chính gồm "những người xã hội chủ nghĩa *chân chính*", mà hội đồng này sẽ không đếm xỉa đến những ý kiến của chúng ta, thì lúc đó sẽ thế nào?

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

12

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

[Pa-ri, 18 tháng Mười 1846]
23, rue de Lille, Faubourg
St.Germain

Mác thân mến!

Cuối cùng, sau bao nhiêu lâu tự đấu tranh, tôi đã tự bắt mình phải đọc cuốn sách nhằm nhí của Phoi-ơ-bắc và tôi thấy rằng trong cuốn sách phê phán^{1*} của mình chúng ta không thể đề cập đến nó được. Anh sẽ thấy rõ vì nguyên nhân gì, khi nào tôi trình bày với anh, trên những nét chủ yếu, về nội dung của nó.

"Bản chất của tôn giáo", "Epigonen", t.I, tr. 117 - 178. - "*Ý thức lệ thuộc* của con người tạo thành cơ sở của tôn giáo" (tr. 117). Vì con người trước hết phụ thuộc vào thiên nhiên, nên "thiên nhiên là đối tượng ban đầu của tôn giáo" (tr. 118).

("Thiên nhiên chỉ là thuật ngữ chung để chỉ những loài vật, đồ vật, v.v. mà con người phân biệt chúng với bản thân mình và với những sản phẩm của mình".)

Những biểu hiện bên ngoài đầu tiên của tôn giáo là những lễ hội phản ánh các hiện tượng của giới tự nhiên, sự thay đổi mùa trong năm v.v.. Những điều kiện thiên nhiên đặc thù và các sản phẩm thiên nhiên mà một bộ lạc hoặc một dân tộc sinh sống trong đó, đã chuyển thành tôn giáo của họ.

Trong quá trình phát triển của mình, con người được sự hậu thuẫn của những sinh vật khác, nhưng đó không phải là những sinh vật *thượng* đẳng, không phải là những thiên thần, mà là những sinh vật hạ đẳng, đó là *những con vật*. Do đó mà có sự thờ phụng các con vật (nảy sinh sự tán dương những người theo đa thần giáo và bảo vệ họ chống lại những sự tấn công và những kẻ tà giáo và Cơ Đốc giáo; thật tầm thường).

Cả đối với những người theo Cơ Đốc giáo, thiên nhiên luôn luôn là cơ sở ẩn kín của tôn giáo. Những thuộc tính được dùng làm cơ sở cho sự khác biệt giữa Thượng đế với con người, là những thuộc tính của thiên nhiên (ban đầu, với tính cách là cơ sở ban đầu của chúng). Đó là tính vạn năng, tính vĩnh hằng, tính hiện hữu rộng khắp v.v..

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Hệ tư tưởng Đức"

Nội dung thực sự của Chúa Trời chỉ là thiên nhiên trong chừng mực Chúa được miêu tả chỉ như là đáng sáng tạo ra thiên nhiên, chứ không phải là nhà lập pháp chính trị và đạo đức.

Cuộc tranh luận chống lại quan điểm coi thiên nhiên được tạo ra bởi một sinh vật mang trí tuệ, chống lại thuyết coi tạo hóa xuất hiện từ hư vô v.v. - tất cả những điều đó phần nhiều là materialismus vulgaris^{1*} đã được "nhân cách hóa", nghĩa là được dịch sang thứ tiếng Đức nhân hậu, làm rung động trái tim của giới thị dân. Trong tôn giáo tự nhiên thì thiên nhiên là đối tượng không phải với tư cách là thiên nhiên, mà "như là sinh vật mang cá tính, sống động, có cảm xúc... là sinh vật mang linh hồn, nghĩa là một sinh vật mang tính chất chủ quan, sinh vật người" (tr. 138). Vì vậy, người ta tụng niệm nó, cố gắng tác động vào nó bằng những lý lẽ con người v.v.. Sở dĩ như vậy vì chủ yếu là do thiên nhiên thường biến đổi.

"Ý thức về sự lệ thuộc vào thiên nhiên do quan niệm thiên nhiên như là một sinh vật mang cá tính thường tác động tùy tiện, - ý thức ấy là cơ sở của tục tế sinh vật, của nghi lễ quan trọng nhất trong tôn giáo tự nhiên" (tr. 140).

Nhưng vì nghi lễ tế sinh vật mang mục đích *vụ lợi*, cho nên con người vẫn là *mục tiêu cuối cùng* của tôn giáo, tính thần thánh của con người là ý nghĩa cuối cùng của tôn giáo.

Tiếp đó là những lời bình luận tầm thường và những lý lẽ khoa trương cho rằng các tộc người nguyên thủy vẫn duy trì tín ngưỡng tự nhiên đã biến cả những hiện tượng mà họ không ưa - bệnh dịch hạch, sốt rét, v.v. - thành các ông thần.

"Cũng giống như con người đã từ sinh vật thuần túy thể chất biến thành sinh vật *chính trị*, nói chung biến thành sinh vật tự khác biệt với thiên nhiên và tự tập trung vào bản thân mình" (!!!), "cũng như thế, ông thần của con người cũng trở thành sinh vật chính trị, khác biệt với thiên nhiên". "**Từ đó** mà con người" đi đến "chỗ làm cho tự bản thân mình khác

với thiên nhiên và, do đó, đi đến ông thần khác với thiên nhiên, thoát đầu chỉ thông qua sự hợp nhất của mình với những người khác trong *cộng đồng* mà trong đó những **sức mạnh** khác biệt với thiên nhiên, **chỉ tồn tại trong ý nghĩ hoặc trong quan niệm**" (!!!), "quyền lực của luật pháp, của dư luận, của danh dự, của lòng nhân từ, đã trở thành... đối tượng của ý thức lệ thuộc của con người...".

(Câu văn mang văn phong khủng khiếp này là ở trang 149.)

Quyền lực của thiên nhiên, quyền lực đối với cuộc sống và cái chết đã bị hạ thấp thành dấu hiệu và công cụ của quyền lực chính trị và quyền lực tinh thần. Khúc chuyển điệu ở trang 151, về người phương Đông bảo thủ và người phương Tây cấp tiến.

"Ở phương Đông con người *không che lấp* - đối với con người - thiên nhiên... Bản thân nhà vua, không phải với tư cách là sinh vật trần gian mà là sinh vật trên trời, sinh vật thần thánh, - là đối tượng sùng bái của con người. Nhưng đứng ở bên cạnh thần thánh thì con người tan biến; chỉ khi nào trên trần gian không còn tồn tại các ông thần... thì con người mới giải phóng chỗ đứng và không gian cho mình".

(Một sự giải thích tuyệt vời cho thấy tại sao các dân tộc phương Đông bất động - vì họ có nhiều thánh thần khiến không còn không gian.) Giữa người phương Đông và người phương Tây có một sự so sánh giống như sự so sánh giữa người dân nông thôn và người dân thành thị; người phương Đông phụ thuộc vào *thiên nhiên*, người phương Tây thì phụ thuộc vào *con người* v.v., "vì vậy chỉ có người thành thị làm ra lịch sử" (đây là đoạn văn duy nhất cho thấy một chút chủ nghĩa duy vật phảng phất yếu ớt, nhưng thật khá là khó chịu).

"Người có khả năng thực hiện những công việc lịch sử chỉ khi nào người ấy đủ sức đem quyền lực của *thiên nhiên* hy sinh cho quyền lực của *dư luận*, đem *cuộc sống* của mình hy sinh cho *tên tuổi* của mình, đem sự tồn tại *thể xác* của mình hy sinh cho sự tồn tại của mình trong dư luận và suy nghĩ của hậu duệ".

Thế đấy! Tất cả những gì không phải là thiên nhiên đều là quan niệm, dư luận, sự ba hoa trống rỗng. Vì thế mà "chỉ có **"tinh hạo danh"** của con người mới là nguyên tắc của lịch sử!"

Trang 152: "Cũng giống như con người đi đến chỗ nhận thức được rằng... những tật xấu và sự ngu muội dẫn đến hậu quả là sự bất hạnh v.v., còn sự nhân hậu và sự sáng suốt

1* - chủ nghĩa duy vật tầm thường

thì, ngược lại... dẫn đến kết quả là sự hạnh phúc, do vậy, *những sức mạnh quyết định số phận của con người* là lý trí và ý chí..., cũng như thế, đối với con người, thiên nhiên trở thành sinh vật phụ thuộc vào lý trí và ý chí".

(Sự chuyển sang nhất thần giáo - Ph[oi-ơ-bắc] đã tách "sự nhận thức" ảo tưởng kể trên ra khỏi sức mạnh của lý trí và ý chí.) Cùng với sự thống trị của lý trí và ý chí đối với thế giới thì cũng xuất hiện chủ nghĩa siêu tự nhiên, sự tạo ra từ hư vô, nhất thần giáo vẫn còn được đặc biệt giải thích bởi "sự thống nhất của nhận thức của con người". Ph[oi-ơ-bắc] thấy không cần phải nói rằng ông thần duy nhất không bao giờ có thể xuất hiện nếu không có *ông vua duy nhất*, rằng ông thần duy nhất, kiểm soát vô số hiện tượng thiên nhiên và thống nhất các sức mạnh thiên nhiên đối địch nhau, - ông thần đó chỉ là sự phản ánh đáng độc tài phương Đông duy nhất mà bề ngoài hoặc thật sự thống nhất những con người có những lợi ích thù nghịch, xung đột nhau.

Luận điệu ba hoa chán ngấy đả kích thần học chỉ lặp lại quan điểm của các nhà duy vật xưa kia. Đồng thời đối với thế giới thật sự, Ph[oi-ơ-bắc] cũng phạm phải cái sai lầm mà ông ta đã quy cho các nhà thần học phạm phải đối với thiên nhiên. Ông ta đã chế nhạo không thành công đối với sự khẳng định của các nhà thần học cho rằng không có Thượng đế thì thiên nhiên đã tất phải biến thành trạng thái vô chính phủ (nghĩa là cho rằng không có tín ngưỡng tin vào Thượng đế thì thiên nhiên tất phải tan ra thành từng mảnh), rằng *ý chí* của Thượng đế, *lý trí*, *dư luận* của Thượng đế liên kết thế giới lại; nhưng chính bản thân ông lại cho rằng *dư luận*, sự sợ hãi *dư luận* xã hội, sợ hãi *luật pháp* và những *ý tưởng* khác ngày nay đang liên kết thế giới lại.

Trong một luận cứ chống lại thần học, Ph[oi-ơ-bắc] đã phát biểu như một *laudator temporis praesentis*^{1*}: theo ý kiến của ông, tình

1* - kẻ tán dương thời đại ngày nay (Hô-ra-xi-út. "Khoa học thơ ca", đây là câu lấy lại.)

trạng trẻ em chết rất nhiều trong những năm đầu sau khi ra đời bắt nguồn từ nguyên nhân là:

"*Thiên nhiên*, với sự phong phú của mình, đã hy sinh một cách phi lý hàng ngàn thành viên riêng lẻ"... "đây là kết quả của những nguyên nhân tự nhiên,... chẳng hạn, vào năm đầu sau khi ra đời cứ ba hoặc bốn em lại có một em chết, đến khi năm tuổi thì cứ hai mươi năm em lại có *một* em chết v.v."

Trừ một số ít những luận điểm được dẫn ra ở đây, thì không còn gì để nêu lên cả. Chúng ta không được biết gì về lịch sử phát triển của các tôn giáo. May lắm cũng chỉ dẫn ra được một số ví dụ rút ra từ lịch sử các tôn giáo nhằm chứng minh những lý lẽ tầm thường đã dẫn ra ở trên. Đại bộ phận bài viết ấy là sự bài bác Thượng đế và chống lại các tín đồ Cơ Đốc giáo, hoàn toàn theo tinh thần như ông ta đã làm từ trước đến nay; nhưng giờ đây khi ông ta đã bộc lộ hết những luận điểm của bản thân mình rồi, bất chấp tất cả những điều lặp lại luận điệu ba hoa trước kia, sự phụ thuộc vào những nhà duy vật vẫn bộc lộ ra rõ nét hơn. Để có thể nói được điều gì đó về những luận điểm tầm thường về tôn giáo tự nhiên, về đa thần giáo, nhất thần giáo thì cần đối chiếu với sự phát triển thật sự của những hình thức tôn giáo ấy với nhau, muốn vậy trước hết cần nghiên cứu những hình thức tôn giáo ấy. Nhưng đối với công việc của chúng ta, điều đó ít làm cho chúng ta quan tâm cũng như sự giải thích của ông ta về đạo Cơ Đốc. Bài viết này không cung cấp điều gì mới cho việc hiểu biết quan điểm triết học - thực chứng của Ph[oi-ơ-bắc]. Một số luận điểm mà tôi dẫn ra ở trên đây để phê phán, chỉ khẳng định những gì chúng ta đã viết. Nếu anh còn quan tâm đến Phoi-ơ-bắc thì hãy cố gắng trực tiếp hoặc gián tiếp lấy ở chỗ Ki-xlin-gơ tập I trong bộ tác phẩm của ông ta; trong đó Phoi-ơ-bắc còn viết một đoạn như là lời tựa có thể chứa đựng điều gì đó. Tôi còn thấy những đoạn trích trong đó Ph[oi-ơ-bắc] nói đến "điều ác ăn sâu trong đầu" và về "điều ác ăn sâu trong bụng", đây là một thứ bào chữa yếu ớt

để thanh minh tại sao ông ta không nghiên cứu thực tại. Vấn toàn là những điều mà một năm rưỡi trước đây ông ta đã viết cho tôi.

Tôi vừa nhận được thư của anh, bức thư ấy đã nằm lại mấy ngày ở căn hộ cũ của tôi vì tôi đã chuyển đến chỗ ở mới. Tôi sẽ thử liên lạc với các nhà xuất bản ở Thụy Sĩ. Nhưng tôi không chắc là tôi có thu xếp đưa in được bản thảo^{1*} hay không. Không một ai trong số những người ấy có tiền để in 50 tờ. Tôi ngả theo ý kiến cho rằng chúng ta sẽ không in nổi một cái gì, nếu chúng ta không *phân nhỏ* những tác phẩm ấy ra và không cố gắng in chúng thành những cuốn sách nhỏ riêng lẻ - thoát đầu là phần triết học mà ta cần xuất bản trước nhất, sau đó là phần còn lại. In một lúc khối lượng năm mươi tờ in - đó là một khối lượng to lớn, cho nên nhiều nhà xuất bản không nhận bản thảo này chỉ vì không đủ khả năng in nổi ấn phẩm này. - Ở đây còn có nhân vật Quýt-man ở Brê-men, hay là ở đó người ta còn gọi theo cái tên nào nữa, nhân vật này ở chỗ chúng tôi đã bị Mô-dét^{2*} và Vai-tlinh dụ dỗ rồi. Thành cha này đã đồng ý in những sách có thể bị cấm, nhưng lại không muốn trả nhiều tiền; *chúng ta* hoàn toàn *có thể* gửi bản thảo này đến chỗ ông ta. Anh có ý kiến như thế nào nếu ta phân tác phẩm này ra và nhờ một người in tập một, còn nhờ người khác in tập hai? Phô-gle có địa chỉ của Q[uýt-man] ở Brê-men. Bài về Li-xơ gần như đã xong^{3*}.

Những bài đăng trên tờ "Volks - Tribun"⁷⁰, tôi đã thấy ba tuần lễ trước đây. Tôi chưa hề thấy một cái gì nực cười và ngu ngốc hơn thế. Thái độ dè dặt của người anh em của Vai-tlinh đã đạt đến đỉnh điểm trong bức thư gửi Cri-ghe. Nhìn chung, về các chi tiết thì tôi

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"

2* - Hét-xơ

3* Xem tập này, tr. 20 và 46.

không nhớ lắm để có thể nói điều gì về việc đó. Nhưng tôi ủng hộ ý kiến cho rằng cần trả lời bản tuyên ngôn của Cri-ghe và của phái stơ-rau-bin-gơ, cho họ thấy hiển nhiên rằng họ phủ nhận rằng họ đã nói những điều mà chúng ta quả mắng họ, trong khi ấy ngay trong thư trả lời của mình họ vẫn nhắc lại chính những điều ngu xuẩn mà họ đã phủ định. Tôi cũng cho rằng chính Cri-ghe, với nhiệt tình cao thượng và với sự phẫn nộ của mình trước những sự chế giễu của chúng ta, xứng đáng được người ta dạy một bài học ra trò. Vì những số báo ấy giờ đây được chuyển từ tay người này sang tay người khác ở đây trong phái stơ-rau-bin-gơ, cho nên tôi không thể kiểm được những số báo ấy sớm hơn bốn - năm ngày sau.

Phái stơ-rau-bin-gơ ở đây la lối om xòm chống lại tôi, - tôi muốn nói đến 3 - 4 công nhân "có học" mà Ê-[véc-béch] và Grun đã cho biết về "tinh thần nhân đạo chân chính". Nhưng nhờ kiên trì, phần nào cũng nhờ dọa dẫm, tôi đã thành công: đa số ngả theo tôi. Grun từ bỏ chủ nghĩa cộng sản, và những người "có học ấy" rất muốn đi theo anh ta. Nhưng tôi liền xông vào trận, đe dọa làm cho lão già Ai-dơ-man sợ đến nỗi không xuất hiện nữa, và tôi kiên quyết nêu ra vấn đề để thảo luận: *ủng hộ chủ nghĩa cộng sản* hay là *chống lại chủ nghĩa cộng sản*. Tối hôm nay sẽ đem ra biểu quyết vấn đề quyết định xem hội nghị có phải là hội nghị cộng sản, hay là - như những người "có học" vẫn nói - nó "vì phúc lợi của loài người". Tôi tin rằng sẽ giành được đa số. Tôi tuyên bố rằng nếu họ không phải là *những người cộng sản* thì tôi không quan tâm đến họ và tôi sẽ không đến nữa. Tối hôm nay những học trò của Grun sẽ bị đánh bại hoàn toàn và đến lúc ấy tôi sẽ phải bắt đầu tất cả từ những điều sơ đẳng.

Anh không thể hình dung được xem những phân tử stơ-rau-bin-gơ "có học" ấy^{1*} đã đưa ra cho tôi những đòi hỏi như thế nào. "Thái độ

1* Trong nguyên bản ghi bằng thổ ngữ vùng Béc-lin: "Jebildeten".

nhẹ nhàng", "sự rụt rè", "những tình cảm anh em ấm áp". Nhưng tôi đã cho họ ném một cái bạt tai ra trò; tối tối tôi đã bắt phải cầm miệng tất cả cái nhóm đối lập ấy gồm năm, sáu, bảy người (vì lúc đầu toàn bộ cả hội chống lại tôi). Lần sau tôi sẽ thông báo tỉ mỉ hơn về toàn bộ câu chuyện này, nó nói lên tính cách của ngài Grun về nhiều phương diện.

Nghe nói, hai tuần nữa Pru-đông sẽ đến đây. Lúc ấy tha hồ vui vẻ!

Ở đây người ta đang sửa soạn cho ra một cái gì đó như là tạp chí^{1*}. Con người có dáng vóc như điệu xì gà Mây-ơ ấy khẳng định rằng ông ta có thể kiếm ra tiền để xuất bản tạp chí ấy. Nhưng tôi không tin vào thằng cha ấy chừng nào hắn chưa chìa tiền ra cho xem. Nếu điều đó đưa lại kết quả nào đó, thì tất cả mọi chuyện đều được xếp đặt sao cho công việc này hoàn toàn lọt vào tay *chúng ta*. Tôi dành cho viên chủ bút chính thức Mây-ơ quyền được in trong tạp chí ấy những điều nhằm nhí của chính ông ta, không thể khác được. Còn tất cả những bài khác đều phải qua tay tôi, tôi có quyền phủ quyết tuyệt đối. Những gì tôi sẽ viết, tất nhiên sẽ ký tên bằng bút danh hoặc không ký tên tác giả. Vô luận thế nào, nếu thực hiện được công việc ấy, tạp chí này sẽ không lọt được vào tay Hét-xơ, Grun hoặc nói chung vào tay bất kỳ một người theo xu hướng mơ hồ nào. Sẽ là điều rất tốt nếu *tẩy sạch* đôi chút *bầu không khí*. Chỉ xin anh đừng nói với ai về điều này chừng nào việc đó chưa được hoàn thành. Vấn đề sẽ phải được quyết định ngay trong tuần lễ này.

Chúc anh khỏe và mau chóng viết thư cho tôi

Ă.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - "Pariser Horen"

13 ĂNG-GHEN GỬI ỦY BAN THÔNG TIN CỘNG SẢN Ở BRUY-XEN

Pa-ri, 23 tháng Mười 1846

Bức thư thứ ba gửi Ủy ban

Hầu như không có gì để kể về những mẫu chuyện xảy ra với những phần tử sơ-rau-bin-gơ ở đây. Điều chủ yếu là giờ đây những vấn đề tranh cãi - mà vì chúng cho đến nay tôi vẫn phải đấu tranh với đám người này - đã được giải quyết. Nhân vật ủng hộ và môn đồ chủ chốt của Grun, bố già Ai-dơ-man, đã bị đánh quỵ, ảnh hưởng của những kẻ ủng hộ ông ta đối với quần chúng thì đã bị hoàn toàn sụp đổ, và tôi đã thông qua một quyết định trái với ý họ, quyết định này đã được nhất trí thông qua.

Xin trình bày vắn tắt sự việc đã diễn ra như thế nào.

Ba buổi tối chúng tôi đã tranh luận về kế hoạch thành lập các hiệp hội kiểu Pru-đông. Lúc đầu, hầu như mọi người đều phản đối tôi, nhưng về cuối thì chỉ còn Ai-d[ơ-man] và ba phần tử Grun khác chống lại tôi. Điều chính yếu mà tôi đã phải chứng minh, - đó là sự cần thiết của một cuộc cách mạng bạo lực và nói chung chứng minh tính chất phản vô sản, tiểu tư sản, phi-li-xtanh của "chủ nghĩa xã hội chân chính" của Grun, cái chủ nghĩa đã khai thác những nguồn sinh lực mới từ bài thuốc vạn năng của Pru-đông. Cuối cùng tôi đã nổi khùng lên vì các địch thủ của tôi cứ nhắc đi nhắc lại bất tận vấn

những lý lẽ ấy và tôi đã trực diện tấn công vào những phần tử stơ-rau-bin-gơ ấy, khiến cho phái Grun rất phẫn nộ. Nhưng tôi đã ép được nhân vật Ai-dơ-man cao thượng ấy phải *trực tiếp phát biểu* chống lại chủ nghĩa cộng sản. Sau đó tôi nện cho lão ta một trận nhừ tử, khiến lão ta không dám xuất hiện nữa.

Khi ấy tôi vớ lấy thứ vũ khí mà Ai-dơ-man đã trao vào tay tôi - đả kích chủ nghĩa cộng sản - nhất là Grun vẫn tiếp tục chơi trò âm mưu chạy đến các xưởng thợ, mời quần chúng đến chỗ mình vào các chủ nhật và v.v., và vào chủ nhật ngay sau cuộc họp nêu trên đây *bản thân ông ta* đã phạm phải một điều cực kỳ ngu xuẩn: với sự hiện diện của tám hoặc mười phần tử stơ-rau-bin-gơ, ông ta đã đả kích chủ nghĩa cộng sản. Vì vậy, trước khi bắt đầu thảo luận tôi đòi biểu quyết về vấn đề chúng tôi có phải là những người cộng sản hay là không phải. Nếu chúng tôi là những người cộng sản thì phải chấm dứt việc đả kích chủ nghĩa cộng sản mà Ai-d[ơ-man] đã cho phép mình làm. Nếu chúng tôi không phải là những người cộng sản, nếu hội họp ở đây là bất cứ những ai mới gặp nhau để bàn chuyện linh tinh thì tôi không cần biết đến họ, tôi sẽ không đến đó nữa. Điều này khiến cho phái Grun hết sức tức giận, họ bắt đầu khẳng định rằng họ đến họp là để thảo luận vấn đề "phúc lợi của loài người", họ đến họp để có được sự hiểu biết, họ là những người cầu tiến bộ, chứ không phải là những phần tử khống luận phiến diện v.v.. Làm sao có thể gọi những con người tử tế ấy là "những người lần đầu tiên gặp nhau"? Ngoài ra, họ *muốn biết trước hết* xem thật sự thì chủ nghĩa cộng sản là gì (bọn vô lại! Chính họ trong nhiều năm đã tự xưng là những người cộng sản và họ chỉ từ bỏ nó là vì sợ hãi Grun và Ai-d[ơ-man] sau khi những người kia luồn vào đội ngũ họ dưới chiêu bài chủ nghĩa cộng sản!). Dĩ nhiên, tôi đã không bị bất ngờ trước đề nghị đầy nhả ý của họ xin kể cho họ, cho những con người

ngu si - kẻ thật vẩn tắc - biết thế nào là chủ nghĩa cộng sản. Lúc ấy tôi đã đưa ra cho họ một định nghĩa đơn giản nhất, để định nghĩa ấy tuy không đi ra khỏi phạm vi những vấn đề tranh cãi đang được thảo luận, nhưng vẫn chứa đựng đòi hỏi về tài sản chung, qua đó mà *loại trừ* mọi thái độ yêu chuộng hòa bình, tinh thần nhẹ nhàng và sự tôn kính đối với giai cấp tư sản và đối với chủ nghĩa stơ-rau-bin-gơ, cũng như loại trừ các công ty cổ phần kiểu Pru-đông với việc duy trì *sở hữu* của cá nhân và duy trì tất cả những gì gắn với tài sản riêng đó. Còn về những khía cạnh khác, định nghĩa này không chứa đựng điều gì tạo cơ cho họ xa lánh định nghĩa ấy và tránh né cuộc biểu quyết được đề nghị tiến hành. Như vậy, tôi đã xác định những ý định của những người cộng sản như thế này: 1) bảo vệ lợi ích của những người vô sản chống lại lợi ích của các nhà tư sản; 2) thực hiện việc đó thông qua thủ tiêu sở hữu tư nhân và thay thế nó bằng tài sản chung; 3) không thừa nhận phương sách nào khác, nhằm thực hiện những mục tiêu này, ngoài cuộc cách mạng dân chủ bạo lực.

Về vấn đề này chúng tôi đã tranh luận hai buổi tối. Sang ngày thứ hai, nhân vật ưu tú nhất trong ba phần tử Grun, sau khi nhận thấy tâm trạng của đa số, đã hoàn toàn chuyển sang phía tôi. Còn hai người còn lại thì đã luôn luôn mâu thuẫn với nhau mà không biết. Có nhiều người tham dự trước đó đã không biểu quyết thì bỗng nhiên đã lên tiếng và kiên quyết tuyên bố rằng họ nhất trí với tôi. Trước đó chỉ có I-ung-ghe làm việc đó. Một số trong homines novi^{1*} ấy đã phát biểu rất hay mặc dù họ run sợ, sợ bị lầm lẫn; rõ ràng là họ đã có được một sự suy nghĩ khá tỉnh táo. Tóm lại, khi đến lúc đặt vấn đề biểu quyết thì hội nghị đã tự tuyên bố là hội nghị cộng

1* - những người mới

sản, hiểu theo tinh thần định nghĩa nêu trên đây. Nghị quyết đã được thông qua với mười ba phiếu tán thành vì hai phiếu chống của những phần tử trung thành với Grun; nói chung, một trong hai người này về sau đã tuyên bố rằng bản thân anh ta rất muốn tin vào chủ nghĩa cộng sản.

Như vậy, cuối cùng thì đã có được *tabula rasa*^{1*}, và bây giờ có thể thử hết sức cố gắng biến những anh chàng ấy thành một cái gì đó. Grun, kẻ đã dễ dàng thoát ra khỏi câu chuyện tiền nong của mình vì những nhân vật chủ chốt cấp tiến cũng lại là những phần tử theo Grun, những môn đệ chủ yếu của ông ta, - giờ đây Grun đã bị hạ thấp uy tín trong con mắt của đa số và thậm chí trong con mắt của một bộ phận những người ủng hộ ông ta và mặc dù đã thi thố tất cả mọi âm mưu và thủ đoạn (ví dụ, ông ta đã đội mũ khi đến tham dự các cuộc họp diễn ra ở cửa ô), nhưng ông ta đã thất bại thảm hại với những hiệp hội kiểu Pru-đông của mình. Nhưng nếu không có tôi ở đây thì anh bạn tôi Ê-[véc-béch] đã ngoan ngoãn để mình dính líu vào câu chuyện này rồi. -

Grun đã nghĩ ra thủ đoạn tinh khôn biết nhường nào! Vì vẫn hoài nghi về khả năng suy nghĩ của các chàng trai của mình nên anh ta vẫn cứ nhắc đi nhắc lại cho họ những điều ngu xuẩn của mình cho đến khi họ học thuộc lòng những điều ngu xuẩn ấy. Sau mỗi cuộc họp - dĩ nhiên, không có gì dễ dàng hơn là buộc nhóm đối lập ấy phải im mồm - thì cả cái bọn người ấy chịu thất bại đã chạy đến với Grun để kể về những điều tôi đã nói, dĩ nhiên một cách xuyên tạc, còn Grun lại trang bị cho họ. Sau đó, mỗi khi họ mở mồm thì chỉ cần họ nói hai chữ là đã có thể - lần nào cũng vậy - đoán ra toàn bộ cả câu. Đương nhiên, vì cái thói mách lẻo ấy mà tôi đã phải tỏ

1* - cái bảng sạch sẽ

ra rất thận trọng để không nói cho những anh chàng ấy biết về những luận điểm chung nào đó mà ông Grun có thể lợi dụng để mà lại tô vẽ cho cái "chủ nghĩa xã hội chân chính"; tuy vậy, tên vô lại ấy mới đây trên tờ "Kölnische Zeitung" đã lợi dụng - với những sự xuyên tạc khác nhau - những gì tôi đã nói với các phần tử stơ-rau-bin-gơ về cuộc cách mạng Giơ-ne-vơ⁷¹, trong khi đó ở đây hấn lại nhồi nhét vào đầu họ *những điều trái ngược hẳn*. Bây giờ thằng cha vô lại ấy nghiên cứu chính trị kinh tế học.

Chắc hẳn, các vị đã thấy quảng cáo về cuốn sách của Pru-đông^{1*}. Vài ngày tới tôi sẽ nhận được cuốn sách ấy; giá bán cuốn sách ấy là 15 phrăng, không thể nào mua được nó - quá đắt.

Đám quần chúng kể trên - mà trước mắt họ đã diễn ra câu chuyện ấy - gồm khoảng 20 thợ mộc, những người này ngoài ra chỉ hội họp ở cửa ô, tại đó có sự tham dự của đủ loại người; ngoài câu lạc bộ ca hát, họ chẳng có một tổ chức vững chắc nào, nói chung đây là một phần những tàn dư của Liên đoàn những người chính nghĩa⁷². Nếu có thể hội họp công khai thì ở chỗ chúng tôi có thể tập hợp được hơn trăm người, chỉ tính riêng thợ mộc. Trong số thợ may tôi chỉ biết vài người, những người vẫn đến dự các cuộc họp của những người thợ mộc. Trong khắp thành phố Pa-ri không thể tìm hiểu được gì về những người thợ rèn và thợ thuộc da. Không một ai biết gì về họ cả.

Mấy ngày gần đây, với tư cách thành viên của Liên đoàn những người chính nghĩa, Cri-ghe đã gửi bản báo cáo cho "hội đồng" (Ban lãnh đạo trung ương). Dĩ nhiên, tôi đã đọc thông điệp của anh ấy, nhưng vì đây là sự vi phạm lời tuyên thệ - mà vi phạm thì sẽ bị xử tử, bị đâm chết, bị treo cổ và bị uống thuốc độc - cho nên xin các vị không được nói với ai về việc này. Bức thư này, cũng như câu trả

1* *P.Gi.Pru-đông*. "Hệ thống những mâu thuẫn kinh tế, hay là Triết học về sự khốn cùng"

lời của anh ta về lời buộc tội của chúng tôi, chứng minh rằng lời buộc tội của chúng tôi^{1*} đã có lợi cho anh ta và rằng bây giờ anh ta quan tâm phần lớn đến công việc trần tục. Anh ta đã kể tỉ mỉ về những khó khăn mà họ gặp phải. Thời kỳ đầu trong lịch sử của phái stơ-rau-bin-gơ Mỹ này đầy rẫy những thất bại - đó là điều hiển nhiên, Cri-ghê là người lãnh đạo và nắm công việc tiền nông với tư cách là một người có tính khí hết sức rộng rãi. Tờ "Tribun" đã được đem phân phát, chứ không bán, nguồn thu nhập là những món tiền tặng tự nguyện, tóm lại, người ta muốn gặp lại các chương III - VI nói về sự nghiệp của các thánh tông đồ; cũng không thiếu những nhân vật A-na-ni và Xa-phia của mình, hậu quả là nợ nần chồng chất. Thời kỳ thứ hai - khi Cri-ghê trở thành người đơn thuần chỉ "phụ trách việc đăng ký" và hiển nhiên là việc quản lý tiền nông đã chuyển sang tay những chàng trai khác - là thời kỳ hưng thịnh. Thay vì kêu gọi lòng hào hiệp của mọi người, thì giờ đây người ta đã nhờ cậy vào những cái chân tinh táo của những kẻ thích khiêu vũ và nói chung nhờ cậy vào những nguồn thu nhập ít nhiều cũng không mang tính chất cộng sản; điều làm cho họ ngạc nhiên là họ thấy rằng có thể hoàn toàn có được đầy đủ số tiền cần thiết bằng cách tổ chức các buổi vũ hội, những cuộc du ngoạn ra ngoài ô v.v., và có thể lợi dụng sự hư hỏng của con người để phục vụ lợi ích của chủ nghĩa cộng sản. Giờ đây về phương diện tiền nông họ hoàn toàn được bảo đảm. Trong số "những trở ngại" mà họ phải vượt qua thì anh chàng bạo dạn người vùng Te-clen-bua^{2*} ấy còn kể đến đủ loại lời phỉ báng và ngờ vực mà họ phải chịu đựng "sau cùng, cả những lời phỉ báng và ngờ vực của các nhà triết học "cộng sản" ở Bruy-xen". Ngoài ra, anh ta còn đưa ra những lời suy xét tầm thường chống lại các trang trại lao động, giới thiệu cho họ (nghĩa là cho những địch thủ kiên

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Thông tri chống Cri-ghê"

2* - Cri-ghê

quyết nhất của mình) "người anh em Vai-tlinh", nhưng nói chung anh ta chủ yếu nói về những công việc trần thế, tuy là có chút sắc thái ngọt ngào nào đó, và chỉ đôi khi mới thấy những lời than khóc về tình huynh đệ v.v..

Ở Bruy-xen các anh có nhận được tờ "Réforme" không? Nếu các anh không được đọc tờ báo ấy, xin hãy viết thư cho tôi, tôi sẽ thông báo cho các anh biết về những điều đáng chú ý nếu có trên tờ đó. Đã bốn ngày nay nó đang truy tờ "National" vì hành động từ chối không ủng hộ vô điều kiện lời thỉnh cầu đang lưu hành ở đây về cải cách bầu cử. Nó khẳng định rằng sở dĩ như vậy chỉ là do thái độ gần bó với Chi-e. Cách đây ít lâu ở đây có tin đồn rằng Ba-xti-đơ và Tô-ma đã rút ra khỏi ban biên tập tờ "National", rằng Ma-ra-xtơ bị lẻ loi và ông ta liên kết với Chi-e. Báo này đã bác bỏ tin đồn này. Tuy nhiên, đã xảy ra những thay đổi trong ban biên tập của nó, nhưng tôi không rõ chi tiết; được biết đã một năm nay tờ báo này rất thông cảm với Chi-e; bây giờ tờ "Réforme" chứng minh cho tờ "National" thấy nó đã tự làm mất thanh danh mình rất nhiều vì có những cảm tình với Chi-e. Nhìn chung, chỉ riêng vì thái độ đối lập với tờ "Réforme" mà gần đây tờ "National" đã phạm phải một số điều ngu ngốc; ví dụ, chỉ vì giận dữ mà nó đã bác bỏ những tin tức xuất hiện lần đầu tiên trên tờ "Réforme", về phản cách mạng ở Bồ Đào Nha⁷³, mãi đến khi không thể bác bỏ được tin này được nữa, v.v.. Giờ đây tờ "Réforme" hết sức cố gắng tiến hành một cuộc tranh luận thật hoàn hảo như tờ "National", nhưng tờ "Réforme" không làm được như thế.

Khi viết xong tất cả những điều này, tôi đã đến chỗ phái stơ-rau-bin-gơ một lần nữa, tại đó mới được biết rõ những điều sau đây. Là một kẻ quá yếu nên không thể gây hại cho tôi bằng cách nào cả, Grun đã tổ chức việc mật báo về tôi ở trạm binh đầu ô, Ai-d[ơ-man] đã kích chủ nghĩa cộng sản tại cuộc họp công khai ở cửa ô, tại đó thường xuất hiện bọn mật vụ, và dĩ nhiên ở đó không

ai có thể trả lời cho anh ta được nếu không muốn hứng chịu hiểm nguy là bị trục xuất. I-ung-ghê đã trả lời anh ta một cách rất tức giận, nhưng hôm qua chúng tôi đã cảnh báo cho anh ấy rồi. Sau sự việc này Ai-d[ơ-man] đã gọi I-u[ng-ghê] là cái loa của người thứ ba (tất nhiên, đó là tôi) đã đột nhiên - theo lời Ai-dơ-man -, như một quả trái phá, chui vào hàng ngũ thợ thủ công và anh ta biết rất rõ ở đây người ta đẩy mọi người như thế nào vào các cuộc tranh luận tại cửa ô v.v.. Tóm lại, ở đây anh ta đã kể lại những chuyện chẳng khác nào một hành động *mật báo thực sự* cho cảnh sát; bởi vì người chủ địa điểm diễn ra câu chuyện này từ một tháng trước đó đã nói: trong số quý vị luôn luôn có những tên mật vụ, ngay cả viên thanh tra cảnh sát đã có lần ngồi dự cuộc họp. Ai-dơ-man đã đả kích I-u[ng-ghê] chính như là đả kích một "nhà cách mạng". Suốt thời gian ấy ngài Grun có mặt ở đó và đã nhồi nhét vào đầu Ai-[dơ-man] những điều mà Ai-dơ-man phải nói. Sự hèn hạ ấy đã vượt mọi giới hạn. Theo như tôi nắm được tình hình thì Grun hoàn toàn chịu trách nhiệm về tất cả những gì Ai-d[ơ-man] đã nói ra. Tuyệt đối không thể làm gì được để chống lại điều đó. Không thể đả kích tên vô tích sự Ai-d[ơ-man] ngay tại cuộc họp ở cửa ô vì làm như thế vẫn lại như là mật báo cho cảnh sát về những cuộc hội họp diễn ra hàng tuần; tay Grun quá nhát gan nên *tự bản thân* không dám nhân danh mình làm việc gì. Điều duy nhất có thể làm được là nói với quần chúng ở cửa ô để họ không tranh luận về chủ nghĩa cộng sản, bởi vì làm như thế là gây tiếng xấu cho toàn thể cuộc họp trong con mắt của cảnh sát.

Thôi, hãy viết thư ngay cho tôi đi nhé.

Ă. của các bạn

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

14 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

[Pa-ri, khoảng 23 tháng Mười 1846]

M[ác] thân mến!

Văn bản chống lại Cri[-ghê]⁷⁴, tôi đã nhận được rồi. Văn bản này rất tốt. Vì nó chỉ có chữ ký của anh, nên C[ri-ghê] dĩ nhiên sẽ gán cho chính tôi là tác giả của giọng điệu gay gắt trong văn bản thứ nhất^{1*}, thì sau văn bản thứ hai anh ta sẽ đến nhận lỗi, nhưng tôi hoàn toàn không quan tâm đến điều đó. Cứ mặc kệ để anh ta trút nỗi bực tức vào tôi và nói xấu tôi tùy thích trước mặt phái stơ-rau-bin-gơ ở Mỹ, nếu anh ta thích thú với việc làm đó.

Qua bức thư gửi Ủy ban^{2*} anh sẽ thấy tôi đã đạt được những thành tích như thế nào với phái stơ-rau-bin-gơ ở đây. Tôi đã không thương hại họ, quở tha ma bắt họ, tôi đã đả vào những thành kiến tồi tệ nhất của họ, tôi đã tuyên bố với họ rằng họ hoàn toàn không phải là những người vô sản. Nhưng về phần mình Grun đã ra sức tiếp tay cho tôi.

Xin khẩn thiết đề nghị đừng trả cước phí cho những bức thư gửi đến chỗ tôi. Giá như thằng cha Le-xơ khốn nạn ấy - con người mà sau cùng đã gửi đến cho tôi một kỳ phiếu vô dụng để chi về cái của

1* C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Thông tri chống Cri-ghê".

2* Xem tập này, tr. 97-104.

nợ cũ rích được gửi đi cho P[uyt-man]^{1*} và tôi đã buộc phải trả lại cái kỳ phiếu ấy, - giá như con chó Le-xơ ấy không để tôi không còn đồng tiền nào thì tôi đã gửi ngay cho các anh 25 phrăng bỏ vào quỹ của Ủy ban. Nhưng ít ra trong lúc này tôi đảm nhận về phía mình việc trả cước phí bưu điện cho những thư tín gửi về *cho tôi*. Nếu tôi chưa trả cước phí cho bức thư trước thì chỉ vì đã quá muộn, khi tôi chỉ kịp thả nó vào thùng thư để kịp gửi nó đi. Khi nào L[e-xơ] gửi tiền đến cho tôi, các anh sẽ nhận được ngay một phần số tiền ấy.

Sẽ không có một ai trong số các phần tử stơ-rau-bin-gơ được xem thư trả lời gửi cho Cri-[ghê], vì nếu không thì Gr[un] sẽ hay biết về bức thư đó. Chúng ta phải giấu kín mọi chuyện không để con người đó biết cho đến khi hấn xử lý xong cuốn sách của Pru-đông có kèm theo những lời ghi chú của C. Grun. Lúc ấy hấn sẽ nằm trong tay chúng ta. Trong cuốn sách ấy hấn đã từ bỏ nhiều quan điểm trước kia của mình và toàn tâm toàn ý tán thành cái hệ thống cứu nguy của Pru-đông. Sau đó hấn^{2*}... sẽ không còn có thể đầu cơ điều đó được nữa^{2*} nếu như hấn lại sẽ không quay ngược trở lại.

Vai-tlinh vẫn ở Bruy-xen chứ?

Tôi hy vọng sẽ đối phó được với phái stơ-rau-bin-gơ ở đây. Thật ra, những chàng trai này cực kỳ dấn động và do điều kiện sinh sống của mình họ hoàn toàn chưa trưởng thành. Không hề có sự cạnh tranh nào giữa họ với nhau. Mức thu nhập luôn luôn cố định. Cuộc đấu tranh chống thợ cả diễn ra hoàn toàn không phải vì khoản thu nhập, mà vì "thái độ ngạo mạn của bọn thợ bạn" v.v.. Bây giờ đám thợ may chịu tác động cách mạng hoá của các cửa hàng bán quần

1* Ph. Ăng-ghen. "Mô tả những khu di dân cộng sản chủ nghĩa hình thành trong thời kỳ cận đại và còn đang tồn tại".

2* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại

áo may sẵn. Giá như nghề may mặc không trở nên tiêu điều đến thế!

Grun đã gây tai hại ghê gớm. Tất cả những điều đã được xác định trong đầu những con người ấy thì đã bị hấn biến thành những câu mơ hồ, thành những ước vọng "chung của con người" v.v.. Núp dưới chiêu bài là hấn đấu tranh chống chủ nghĩa cộng sản kiểu Vai-tlinh và các loại chủ nghĩa cộng sản khổng luận khác, hấn đã nhồi nhét vào đầu họ những câu tiểu tư sản sáo rỗng mơ hồ nhất, còn tất cả những cái khác thì bị hấn coi là thuyết khổng luận. Thậm chí những thợ mộc là những người *chưa bao giờ* - trừ một vài ngoại lệ - theo Vai-tlinh, còn bị tiêm nhiễm nỗi sợ hãi dị đoan đối với "chủ nghĩa cộng sản thô kệch" ["Loffelkommunismus"^{1*}] và, - ít ra thì *trước* khi nghị quyết được thông qua, - họ sẵn sàng ủng hộ những lý lẽ ba hoa rầm rối nhất, những kế hoạch hoà bình nhằm đem lại hạnh phúc cho loài người v.v., hơn nữa là ủng hộ "chủ nghĩa cộng sản thô kệch" đó. Ở đây có sự ngự trị của tình trạng rối rắm hết chỗ nói.

Tôi đã gửi thư cách đây ít hôm cho Hac-ni, trong đó tôi đã đả kích đôi chút thái độ dĩ hoà vi quý của "Những người dân chủ anh em"⁷⁵. Đồng thời tôi cũng báo cho anh ấy nên tiếp tục gửi bài vở đến chỗ các anh.

Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1*-. "Chủ nghĩa cộng sản cái thà" hoặc "chủ nghĩa cộng sản miếng ăn"

15

ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁷⁶ Ở BRUY-XEN

[Pa-ri] 2 tháng Mười một [1846]

23, rue de Lille

Làm gì thấy bức thư với nội dung tở mĩ đã hứa từ lâu? Xin anh *sau cùng hãy gửi cho Béc-nai-xơ bản thảo của anh ta*, anh ấy chỉ cần những gì hiện có ở chỗ anh, bản in thì vẫn có ở chỗ anh ấy. Anh ấy đã không gửi gì sang Mỹ; những gì được in ra ở đây đã được thực hiện mà anh ấy không hay biết và ngoài ý muốn của anh ấy. Nhưng đã có rất nhiều số bản...^{1*} đã được in ra rồi...^{1*} và Le-xơ đã có thể phân phát chúng ở khắp nơi. Chúng tôi đã điều tra sự việc này. Có thể, việc làm đó đã được thực hiện thông qua Grun hoặc Buốc-nơ-stai-nơ. Tôi đã viết thư sang Thụy Sĩ đề cập đến các bản thảo^{2*}, nhưng có vẻ như là con chó ấy không có ý định trả lời cho tôi. Ngoài hấn ra chỉ còn Giên - ni nữa thôi, nhưng với con người này tôi đã chơi một trò đùa giỡn và không muốn trả lời anh ta. Trong bức thư tới đây xin anh hãy kèm trong đó vài dòng cho đối tượng ấy, tôi sẽ chuyển cho người ấy, nhưng việc đó chỉ là *chiếu lệ* thôi, chứ chắc chắn anh ta sẽ không đồng ý nhận bản thảo đâu. Người đầu tiên mà tôi viết thư đến là người xuất bản cuốn sách nhỏ của Béc-nai-xơ; có thể ông này sẽ đồng ý, song ông ta là một người phá sản nếu căn cứ vào những gì Puýt-man viết. Như vậy đó. Tôi mất

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại

2* Xem tập này, tr. 94

hết hy vọng vào Thụy Sĩ. Thời gian không chờ đợi, phải quyết định. Trong...^{1*} tình thế khó khăn hiện nay chắc chắn chúng ta không thể thu xếp in ngay một lúc hai tập được. Nếu chúng ta in được hai tập ở những nhà xuất bản hoàn toàn khác nhau thì tốt. Xin anh biên thư cho tôi biết ý kiến cả về vấn đề này nữa.

Ă. của anh

Chỉ bây giờ tôi mới đọc thấy những gì anh chàng^{2*} ấy viết về việc anh ta bỏ trốn khỏi cảnh cô liêu. Chúng ta đã lôi được anh ấy về Pa-ri, như thế là tốt; dần dần rồi anh ta sẽ lại khá lên thôi. Xin gửi lời chào đến toàn thể anh em ta ở đó.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel
zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart,
1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

16

ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁷⁷ Ở BRUY-XEN

[Pa-ri, tháng Chạp 1846]

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại

2* Béc-nai-xơ

Mác thân mến!

Sở dĩ vừa rồi tôi có viết bức thư ngắn gửi Gi-gô⁷⁸ là do những nguyên nhân sau đây. Trong thời gian có cuộc điều tra về những vụ xáo trộn ở vùng ngoại ô Xanh - Ăng-toan hồi tháng Mười⁷⁹ người ta cũng đã thẩm vấn rất nhiều người Đức bị bắt; toàn bộ đợt thứ hai gồm những phần tử stơ-rau-bin-gơ. Trong số người vô tích sự ấy có một số kẻ - giờ đây được đưa qua biên giới - chắc chắn đã nói nhiều điều nhằm nhĩ về Ê-[véc-bếch] và về tôi; thật vậy, với thái độ đê tiện của họ, những phần tử stơ-rau-bin-gơ ấy hoàn toàn có thể làm một điều là trong cơn đại khiếp sợ, họ sẽ kể ra những điều họ biết và những điều họ không biết. Ngoài ra phải thấy rằng những phần tử stơ-rau-bin-gơ quen biết tôi - họ hết sức giữ bí mật về những việc làm mờ ám của chính họ - đã hết sức làm âm ỉ về những cuộc gặp gỡ của tôi với họ. Đám người ấy là như vậy đó.

Hình như tôi đã viết thư cho các anh biết, tại các cuộc họp ở của ô nhân vật cao thượng Ai-dơ-m[an] đã cung cấp cho bọn mật vụ đầy đủ tin tức về tôi. I-u[ng]-[ghê] cũng đã phạm phải một số điều ngu ngốc; ở anh chàng này phần nào có biểu hiện thói sính oai vệ, anh ta muốn được phái - bằng tiền của Chính phủ Pháp - đến Ca-lơ và Luân Đôn. Tóm lại, ngài Đê-lê-xe đã phái hết tên mật vụ này đến tên mật vụ khác đến chỗ tôi và đến chỗ Ê-[véc-bếch] - là người từ lâu đã bị nghi ngờ và đã từng có lệnh trục xuất anh ta, nhưng tạm thời lệnh đó bị đình lại; những tên mật vụ này đã theo sát chúng tôi đến tận quán rượu là nơi chúng tôi đôi khi gặp gỡ với những chàng trai cục mịch thuộc vùng ngoại ô. Như vậy đã chứng minh được chúng tôi là những kẻ cầm đầu một băng tội phạm nguy hiểm; và không lâu sau đó tôi còn được biết rằng ngài Đê-lê-xe đã đề nghị ngài Ta-nơ-guy Đuy-sa-ten cho lệnh trục xuất tôi và Ê-[véc-bếch] và về vụ này tại sở cảnh sát, bên cạnh địa điểm kiểm tra sức khỏe bọn gái

diêm, có cả một đồng tài liệu.

Tất nhiên tôi hoàn toàn không muốn bị trục xuất vì đám phần tử stơ-rau-bin-gơ. Tôi đã thấy trước khả năng xảy ra câu chuyện ấy khi tôi phát hiện thấy những phần tử stơ-rau-bin-gơ đã làm âm ỉ với thái độ thản nhiên như thế nào, khi họ thảo luận ở khắp nơi xem ai có lý: tôi hay là Grun. Tôi đã chán ngấy đám người vô tích sự ấy, ngoài ra những anh chàng ấy không thể sửa được, họ thậm chí đã không bảo vệ một cách công khai những quan điểm của mình trong khi tranh luận, hết như những kẻ ở Luân Đôn; nhưng tôi đã đạt được mục đích chủ yếu của tôi: tôi đã hoàn toàn thắng Grun. Đây là trường hợp tuyệt vời để thanh toán một cách vẻ vang với phái stơ-rau-bin-gơ, cho dù câu chuyện ấy nói chung có khó chịu như thế nào đi nữa. Vì vậy, tôi đã cho họ hiểu rằng giờ đây tôi không thể dạy bảo họ được nữa, nói chung họ phải thận trọng. Ê-[véc-bếch] đã lập tức quyết định ra đi và hình như đã lập tức rời khỏi Pa-ri, ít ra thì tôi cũng không thấy anh ấy nữa. Anh ấy đi đâu, tôi cũng không biết.

Cảnh sát cũng tìm kiếm cậu bé (B[éc-nai-xơ]), nhưng vì những sự bất trắc gì đó, anh ta lại chuyển đến nơi ở cũ của mình (thật lạ lùng, hễ vừa bước đến thế giới văn minh là anh ấy liền rơi vào những cảnh ngộ hết sức éo le). Tôi không biết khi nào anh ấy quay lại Pa-ri, nhưng dù sao thì anh ấy sẽ không đến ở tại ngôi nhà mà anh ấy định ở. *Do vậy, địa chỉ mà anh được cung cấp, không sử dụng được.* Anh ấy đã nhận được bản thảo một cách suôn sẻ.

Nói chung tôi rất cảm ơn giới cảnh sát cao thượng vì nó đã bứt tôi ra khỏi đám phần tử stơ-rau-bin-gơ ấy và nhắc nhở tôi về những thú vui trần gian. Nếu những đối tượng khả nghi đã hai tuần lễ nay theo sát tôi mà là những tên mật vụ thực sự - tôi đã biết đích xác về một số tên trong bọn chúng - thì sở cảnh sát gần đây đã phân

phát rất nhiều vé vào cửa để tham dự các buổi khiêu vũ ở Mông-te-xki-ơ, Va-len-ti-nô, Pra-đô v.v.. Tôi phải chịu ơn ngài Đê-lê-xe vì đã có được những cuộc quen biết thú vị với các cô gái lẳng lơ và với nhiều điều thú vị, vì tôi muốn có được những ngày và đêm cuối cùng sung sướng nhất mà tôi còn có mặt ở Pa-ri. Song, do cho đến nay người ta chưa đụng đến tôi, nên hiển nhiên là mọi chuyện đều yên ắng. Tuy vậy, sau này xin các anh hãy gửi tất cả mọi thư từ theo địa chỉ của ngài A. Ph. Khuê-nơ, họa sĩ, ở số 29, Rue Neuve Bréda, Paris. Bên trong các anh hãy đề phong bì ghi tên tôi, nhưng phải làm sao để phong bì ấy không bị xem trộm.

Anh hiểu cho, trong hoàn cảnh như vậy, ở đây tôi hoàn toàn không có khả năng quan tâm đến vấn đề về V[in-hem] V[ai-tlinh]. Tôi không trông thấy ai trong số những người này và thậm chí không biết anh ấy có ở Pa-ri không hay là còn đang ở đây. Vả lại, điều đó hoàn toàn chẳng sao. Tôi không hề biết về những người theo Vai-tlinh; còn với những người mà tôi biết thì ông ta sẽ được đón tiếp với thái độ không hoàn toàn lịch sự đâu. Vì những cuộc xung đột triền miên với những thợ may bạn bè của Vai-tlinh nên họ hết sức ghét ông ta.

Câu chuyện xảy ra với những người ở Luân Đôn⁸⁰ thật là khó chịu chính vì Hác-ni, và cũng còn vì trong tất cả những phần tử thợ-rau-bin-gơ thì họ là những người mà ta có thể thử đặt quan hệ một cách giản dị, không hề có một ẩn ý nào. Nhưng nếu họ không muốn thì chẳng sao, cứ mặc họ đi đâu thì đi. Nói chung, chẳng bao giờ có thể tin chắc rằng họ sẽ lại không ra những lời kêu gọi thảm hại như lời kêu gọi gửi Rôn-ngơ hoặc gửi cho những người ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ⁸¹. Ngoài ra, còn thái độ luôn luôn ghen tức với chúng ta, "những học giả". Tuy nhiên, chúng ta có hai cách thoát khỏi họ nếu như họ lại bắt đầu nổi loạn: hoặc công khai đoạn tuyệt, hoặc dần dần chấm dứt trao đổi thư từ. Tôi chủ trương cách thứ hai nếu

bức thư cuối cùng của họ cho phép đưa ra một câu trả lời không đụng chạm quá gay gắt đến họ, nhưng khá lạnh nhạt để làm cho họ bị mất đi sự hào hứng nhanh chóng phúc đáp nó. Sau đó sẽ cần có một thời gian lâu không trả lời họ - vì họ thường lười viết thư, cho nên sau hai - ba bức thư thì mọi chuyện sẽ lắng đi một cách suôn sẻ. Nói đúng ra, bằng cách nào và nhằm mục đích gì mà chúng ta phải trút đòn giáng vào những con người ấy? Chúng ta không có cơ quan ấn loát, và nếu có đi nữa, thì chúng cũng không phải là những ấn phẩm văn học, mà chỉ thỉnh thoảng in những truyền đơn mà chẳng có ai nhìn thấy và không được ai quan tâm đến. Nếu chúng ta lên tiếng phê phán gay gắt chống lại *tất cả* những phần tử thợ-rau-bin-gơ *nói chung*, thì chúng ta luôn luôn có thể hướng sự phê phán ấy nhằm vào những văn bản tuyệt vời của họ; nếu việc trao đổi thư từ chấm dứt thì việc đó sẽ hoàn toàn thuận tiện; sự đoạn tuyệt sẽ diễn ra từ từ và không gây âm ỉ. Trong khi đó chúng ta sẽ bình tâm thỏa thuận với Hác - ni về tất cả những điều cần thiết, chúng ta sẽ thu xếp sao cho *họ* không phúc đáp chúng ta về bức thư cuối cùng (họ sẽ làm điều đó nếu người ta buộc họ phải chờ đợi thư phúc đáp trong thời gian 6 - 10 tuần lễ), và sau đó cứ mặc họ làm rùm beng lên.

Việc đoạn tuyệt trực tiếp với những con người ấy sẽ không đem lại cho chúng ta lợi ích cũng như vinh dự. Vị tất có thể có những bất đồng *lý luận* với đám người ấy vì họ không có lý luận, họ muốn học tập ở chúng ta bất kể những hoài nghi bên trong gì đó; họ cũng không biết trình bày những hoài nghi của mình, vì thế không thể có một cuộc tranh luận nào với họ được, phải chăng chỉ tranh luận bằng lời. Trong trường hợp xảy ra sự đoạn tuyệt công khai họ sẽ lợi dụng những luận điệu ba hoa rỗng tuếch ấy của mình về nỗi khát khao những tri thức cộng sản để chống lại chúng ta: ra điều họ sẵn sàng

học hỏi ở những ngài học giả này nếu các ngài ấy có một cái gì đó đáng học hỏi v.v.. Những bất đồng trong đảng về *vấn đề thực tiễn* đã mau chóng trở thành những sự đả kích cá nhân và cãi cọ cá nhân hoặc đã gây nên một ấn tượng như vậy, vì trong uỷ ban có không nhiều những sự bất đồng ấy và những bất đồng của chúng ta cũng không nhiều. Chống lại những nhân vật viết lách, chúng ta có thể lên tiếng như một chính đảng, còn chống lại nhóm stơ-rau-bin-gơ thì chúng ta không thể làm như vậy được. Cuối cùng thì phía những người ấy cũng có khoảng hai trăm người, nhờ H[ác-ni] họ bắt liên lạc được với người Anh; tờ "Rheinischer Beobachter" và những báo khác đã tuyên truyền rùm beng ở Đức về họ như là một tổ chức chiến đấu và đấu sao cũng là tổ chức cộng sản không phải bất lực; ngoài ra họ là những người biết điều nhất trong hàng ngũ các phần tử stơ-rau-bin-gơ, và chắc chắn đây là điều tốt nhất mà người ta có thể đạt được ở phái stơ-rau-bin-gơ chừng nào ở Đức chưa xảy ra những thay đổi nào đó. Nhưng đối với chúng ta câu chuyện này là bài học theo ý nghĩa là người ta không thể hy vọng phái stơ-rau-bin-gơ, ngay cả những phần tử ưu tú nhất trong số họ, có thể làm được một việc gì quan trọng chừng nào ở Đức chưa có một phong trào thật sự. Dầu sao, tốt nhất cứ bình thản để mặc họ, chỉ phê phán họ một cách tổng thể, en bloc, hơn là gây nên một cuộc tranh cãi trong đó chúng ta chỉ có thể sa lầy. *Đối với chúng ta*, những chàng trai ấy tự tuyên bố mình là "nhân dân", "là những người vô sản", còn chúng ta thì chỉ có thể nhờ cậy vào giai cấp vô sản cộng sản mà giai cấp này thì sẽ còn phải được hình thành ở Đức. Ngoài ra, sắp tới ở Phổ sẽ có Hiến pháp, có thể lúc ấy sẽ có thể sử dụng đám người ấy vào việc thu thập chữ ký v.v..

Tuy nhiên, chắc chắn tôi đưa ra những khuyến nghị muộn màng, và chắc hẳn các anh đã có quyết định trong vấn đề này và đã thực

hiện nó rồi. Tôi có thể viết sớm hơn, nhưng còn chờ kết cục câu chuyện xảy ra với cảnh sát.

Tôi vừa nhận được thư trả lời của nhà xuất bản ở Thụy Sĩ^{1*}. Bức thư tôi đính kèm theo đây, một lần nữa khẳng định rằng đối tượng ấy là một tên đầu cẳng. Thông thường nhà xuất bản sẽ không chấp nhận lời đề nghị với một giọng điệu thân mật như thế sau khi anh ta đã bắt người ta phải chờ thư phúc đáp mất mấy tuần lễ. Bây giờ chúng ta sẽ chờ xem nhân vật ở Brê-men^{2*} sẽ viết gì, sau đó chúng ta sẽ làm những gì chúng ta thấy cần làm. Còn có một đối tượng nữa ở chỗ Côn-xtan-xơ tại Ben-vin - có thể sẽ thỏa thuận được với anh ta; nếu nhân vật ở Brê-men từ chối, tôi sẽ tìm cách thỏa thuận với người này nữa. Đồng thời tôi sẽ hỏi một lần nữa về nhà xuất bản ở Hê-ri-dau; thật là tốt nếu chúng ta có một người đứng đắn ở Thụy Sĩ để có thể gửi cho người đó bản thảo^{3*}, giao nhiệm vụ cho người ấy chỉ trao bản thảo trong trường hợp trả bằng tiền mặt. Nhưng ở đây chỉ có người cha tham lam của gia đình - Puýt-[man]!

Để có thêm hình thức giải trí lành mạnh, trong những ngày gần đây, ngoài các bà phụ nữ, tôi cũng còn quan tâm đến Đan Mạch và những nước phương Bắc khác. Anh không thể hình dung được sự bỉ ổi ấy là như thế nào. Thà là một người Đức tệ hại nhất còn hơn là người Đan Mạch tốt nhất! Không ở đâu lại thấy một tình trạng hết sức nghèo nàn về đạo đức, đầu óc hẹp hòi phường hội và đẳng cấp như thế. Người Đan Mạch coi nước Đức là đất nước mà mọi người tới đó để "kiếm các cô nhân tình và phung phí hết tài sản với họ" ("khi anh ta đến nước Đức, anh ta có cô nhân tình, cô ả đã bắt anh

1* - Slép-phơ

2* - Quýt-man

3* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"

ta phung phí phần lớn gia tài của anh ta", - đó là lời trong một cuốn sách giáo khoa Đan Mạch). Người Đan Mạch gọi người Đức là "người Đức - bông lông" và họ tự coi mình là đại diện đích thực cho tinh thần giéc-manh. Còn người Thụy Điển lại khinh người Đan Mạch, coi họ là giống người "Đức hoá" và bị thoái hoá ba hoa và mềm yếu. Còn người Na Uy thì nhìn một cách trịch thượng vào người Thụy Điển đã bị Pháp hoá và giới quý tộc Thụy Điển, và họ vui sướng thấy rằng ở nước Na Uy của anh ta vẫn còn ngự trị lối làm ăn kiểu nông dân dân đen nhất, giống như thời còn Knút cao thượng. Nhưng đến lượt mình, người Na Uy lại bị người Ai-xơ-len coi là en canaille^{1*}, người Ai-xơ-len thì vẫn nói bằng chính thứ ngôn ngữ mà những bọn vi-kinh bản thủ của năm 900 vẫn dùng để giải thích với nhau, vẫn uống dầu cá, sống trong nhà hầm đắp bằng đất và không sống nổi nếu không ngửi thấy mùi cá ươn. Đã mấy lần tôi rơi vào sự thèm muốn được kiêu hãnh chí ít cũng bởi vì tôi không phải là người Đan Mạch và nhất là không phải là người Ai-xơ-len, mà chỉ đơn giản là người Đức.

Tổng biên tập tờ báo tiến bộ nhất của Thụy Điển "Aftonbladet" đã hai lần đến đây, đến Pa-ri, để tìm hiểu vấn đề tổ chức lao động; trong suốt nhiều năm ông ta đã đặt mua "Bon Sens" và "Démocratie pacifique", đàm đạo với L.Blăng và Công-xi-dê-răng, nhưng chẳng hiểu gì về tất cả những điều đó và đã trở về mà không thấy thông thái hơn khi tới đây. Giờ thì ông ta, vẫn như trước, ca ngợi tự do cạnh tranh, hay là - theo cách nói của người Thụy Điển - tự do *cung ứng sản phẩm*, hoặc còn gọi là Själförsörjningsfrihet, tự do tự cung ứng (có lẽ, cái này còn tốt hơn là tự do *làm nghề*). Đương nhiên, họ vẫn còn ngập ngụa trong vũng lầy tư tưởng phường hội, còn trong

1* - vô liêm sỉ, trơ trẽn

các quốc hội của họ thì chính bọn tư sản mới là những kẻ bảo thủ cố hữu nhất. Trong toàn đất nước chỉ có vên vện hai thành phố kha khá, một thành phố với 80000 dân, còn thành phố thứ hai có 40000 dân, còn ở thành phố thứ ba, ở thành phố Noóc-tri-ô-pinh-gơ, chỉ có 12000 dân, ở tất cả những thành phố còn lại có khoảng 1000, 2000, 3000 người. Tại tất cả các trạm bưu chính chỉ có một người ở. Ở Đan Mạch có lẽ chẳng có hơn gì; họ chỉ có một thành phố duy nhất, tại đó diễn ra những vụ kiện tụng mang tính phường hội bất tận, lại còn vô nghĩa hơn là ở Ba-lơ hoặc ở Brê-men, tại đó người ta không cho vào công viên đi dạo nếu không có vé vào cửa.

Điều duy nhất khiến cho những nước này được tiếng tốt là ở chỗ họ chỉ cho người ta thấy người Đức sẽ hành động ra sao nếu ở nước họ có tự do báo chí - chính là theo cách mà trên thực tế người Đan Mạch đã làm: lập tức lập ra "hội sử dụng đúng đắn tự do báo chí" và đem in ấn những sách lịch cứu rỗi của đạo Cơ Đốc. Tờ "Aftonbladet" cũng hiền lành như tờ "Kölnische Zeitung", nhưng nó tự coi mình là tờ báo "dân chủ, hiểu theo nghĩa chân chính của từ ngữ này". Nhưng ở người Thụy Điển lại có các cuốn tiểu thuyết của bà Brê-me, còn người Đan Mạch thì có những cuốn tiểu thuyết của vị cố vấn quốc gia Ê-len-sluê-gơ, huân tước thuộc hội đoàn Đa-nhe-brốc. Ngoài ra, ở đó có quá nhiều những phần tử thuộc phái Hê-ghen, còn thứ ngôn ngữ mà trong đó cứ 3 từ lại có 1 từ lấy từ tiếng Đức, thật hết sức thích hợp cho lối tư duy tư biện.

Bản báo cáo đã được khởi thảo từ lâu và vài ngày tới sẽ được gửi đi. Anh hãy biên thư cho tôi biết chỗ các anh đã có cuốn sách của Pru-đông chưa^{1*}.

Nếu anh muốn có cuốn sách của Pru-đông - nó thật vô dụng -

1* P.Gi.Pru-đông. "Hệ thống những mâu thuẫn kinh tế hay là Triết học về sự khốn cùng"

trong khi viết cuốn sách của mình, tôi có thể gửi cho anh những đoạn trích rất tỉ mỉ do tôi trích từ đó. Cuốn sách này không xứng đáng với giá 15 phrăng mà người ta phải trả để mua nó.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx - Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd.I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1847

17

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁸²
Ở BRUY-XEN**

Pa-ri, thứ sáu, 15 tháng Giêng 1847

Mác thân mến!

Lẽ ra tôi đã biên thư sớm hơn cho anh, nếu như Béc-nai-xơ không buộc tôi chờ lâu đến thế. Không thể nào gặp được anh chàng chết tiệt Buốc-nơ-stai-nơ - mà này, tôi cũng có hỏi anh chàng này về việc anh đến đây - vì thế tôi đã trao công việc này cho B[éc-nai-]xơ, là người muốn vào *thứ hai* này đem vào thành phố cho tôi bức thư để chuyển cho anh. Thay vào đó, hôm qua, tối mịt tôi lại nhận được mẫu thư đính kèm theo ở đây mà anh chàng lười biếng ấy đã ghi lại vào buổi tối của Xác-xen, cách đây ba ngày; những lời giải thích chứa đựng trong mẫu thư ấy tuyệt nhiên không mang tính chất khiến cần thiết phải suy nghĩ về chúng trong năm - sáu ngày. Nhưng anh chàng ấy là như thế đó. Tuy nhiên, tôi sẽ *đích thân* trao đổi với Buốc-nơ-stai-nơ, vì tôi hoàn toàn không thỏa mãn với sự giải thích ấy và thật thà mà nói, không một ai khác bị tôi ít tin vào lời như B[éc-nai-]xơ. Con người ấy suốt sáu tháng trời đã thì thầm vào hai tai tôi rằng anh có thể mạnh bạo đến đây bất kỳ ngày nào với tất

cả mọi hành lý của mình; và khi công việc đã trôi chảy thì anh ta đưa ra câu chuyện dài về tấm hộ chiếu. Tựa hồ như anh đang cần đến hộ chiếu! Ở biên giới không có ai hỏi đến nó; khi Mô-de-xơ^{1*} đến đây cũng không có ai hỏi hộ chiếu, cũng như tôi; nếu anh sẽ ở chỗ tôi, thì tôi muốn biết ai sẽ hỏi về việc này. Cùng lắm thì tấm hộ chiếu Bỉ có hiệu lực ở trong nước cũng có thể dùng làm giấy tờ tùy thân được, hoặc là một bức thư nào đó của ngài Lê-ô-pôn: Cabinet du roi^{2*} - như thế đã đủ cho mọi trường hợp rồi. Hai-nơ cũng có ý kiến như vậy, và khi nào tôi gặp được Buốc-nơ-stai-nơ, tôi sẽ hỏi kỹ anh ta về chuyện ấy.

B[éc-nai-]xơ còn nghĩ ra câu chuyện về Tôn-xtôi^{3*}, hay nói đúng hơn, B[uốc-nơ]-stai-nơ đã áp đặt câu chuyện này cho anh ta, bởi vì B[uốc-nơ]-st[ai-nơ] *áp đặt cho anh ta bất kỳ điều gì hắn ta muốn*. Tất cả những tin tức hết sức khác nhau mà trước đây B[éc-nai-]xơ đã biên thư báo cho chúng ta biết đều là từ nguồn ấy cả, và vì tôi đã nhiều lần chứng kiến B[uốc-nơ]-stai-nơ đã thản nhiên như thế nào khi kể lể cho B[éc-nai-]xơ về những giả thuyết của mình, những chuyện đơm đặt và những chuyện bịa đặt của chính bản thân, còn B[éc-nai-]xơ thì đã tưởng những câu chuyện ấy là có thật, cho nên tôi không *tin vào một lời nào* những tin quan trọng mà trước đây anh ta^{4*}... đã thông báo, trong các bức thư, "từ nguồn đáng tin cậy nhất".

Bản thân tôi...^{4*} đã nhìn thấy B[uốc-nơ]-stai-nơ khoe khoang sự hết sức thông thạo tin tức của mình, đã buộc B[éc-nai-]xơ tin (hắn anh đã biết Béc-nai-xơ đã *tin* với thái độ ngưỡng mộ như thế nào

1* - Hét-xơ

2* - Văn phòng quốc vương

3* Xem tập này, tr. 70.

4* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

nếu anh ta đã tin rồi) rằng tờ báo "National" hoàn toàn đã bán mình cho Chi-e, một phần đã nhận tiền mặt. Cậu bé ấy sẵn sàng đưa đầu ra trước lưỡi gươm mà thề rằng điều đó đúng là như vậy, - về phương diện này anh ta vẫn chứng nào tật ấy, giống hệt như về phương diện tâm trạng phần khởi, buồn rầu đến chết của mình. Trong vòng hai tuần lễ gần đây anh ta đã mười sáu lần rơi vào tình trạng gần như tuyệt vọng.

Đây là nói riêng giữa chúng ta thôi. Như vậy, về việc anh đến đây tôi sẽ hỏi B[uốc-nơ]-st[ai-nơ] một lần nữa; như tôi đã nói, Hai-nơ cho rằng anh có thể mạnh bạo đến đây. Hay là, có thể anh đến sứ quán Pháp và xin cấp cho anh hộ chiếu trên cơ sở *giấy chứng nhận anh là kiều dân Phổ?*

Anh đã báo cho tôi biết về việc Mô-dét tới, như vậy hay lắm. Ngài cao quý này đến chỗ tôi nhưng không gặp. Tôi đã viết thư đề nghị ông ấy ấn định ngày gặp gỡ. Hôm qua đã có cuộc gặp gỡ rồi. Ông ấy thay đổi rất nhiều. Những chòm tóc xoắn trể trung niên quanh đầu ông ta, lớp râu xinh đẹp tôn thêm vẻ duyên dáng cho cái cằm nhọn của ông ta, hai má ông ta ửng hồng như má thiếu nữ, nhưng vẻ oai vệ mất đi đã thể hiện trong đôi mắt đẹp của ông ta, và ông ta còn biểu lộ một thái độ khiêm nhường cực kỳ. Ở Pa-ri này tôi đã rèn đúc được một giọng điệu rất trâng tráo, bởi vì không có sự huyền ảo và bia bra-ga thì sẽ không buồn, mà với giọng điệu ấy ta có thể đạt được nhiều cái ở các bà. Nhưng dáng vẻ ủ rũ của nhân vật Hét-xơ không ai sánh kịp đã từng một thời làm rung chuyển thế giới, đã làm cho tôi gần như bị tước mất vũ khí. Tuy nhiên, những hành động anh hùng của "những người thuộc phái chủ nghĩa xã hội chân chính", những học trò của anh ấy (dưới đây sẽ nói tới) và diện mạo nội tâm không thay đổi của anh ấy lại đem lại cho tôi lòng dũng cảm. Tóm lại, tôi đã đón tiếp anh ta với thái độ rất lạnh nhạt và giấu cợt, khiến

anh ta sẽ không còn bất kỳ hứng thú nào muốn đến với tôi nữa. Điều duy nhất tôi đã làm cho anh ta là: tôi đã cho anh ta một số lời khuyên tốt đẹp về bệnh lậu mà anh ta đã đem đến từ Đức. Ở chỗ một số họa sĩ Đức mà trước kia anh ta quen biết ở Đức, thì anh ta cũng bị thất bại hoàn toàn. Chỉ có một mình Gu-xtáp A-đôn-phơ Quết-gen còn trung thành với anh ta.

Nhân vật ở Brê-men^{1*} dù sao đi nữa cũng đáng được ưu tiên hơn nhân vật Thụy Sĩ^{2*}. Tôi không thể viết thư cho nhân vật Thụy Sĩ: 1) vì tôi quên địa chỉ của anh ta, 2) vì tôi không muốn [đề xuất] với đối tượng này mức nhuận bút thấp hơn - tính theo tờ in - mức nhuận bút mà anh đã đề xuất với nhân vật ở Brê-men. Vì thế xin anh [hãy thông báo]^{3*} những đề nghị của mình với nhân vật ở Brê-men và đồng thời hãy gửi đến đây địa chỉ của đối tượng này. Anh ta đã trả nhuận bút khá cho B[éc-nai-]xơ về cuốn sách mỏng tôi của Béc-nai-xơ viết về Rốt-s[in], nhưng lại lừa bịp Puýt-[man]: in sách cho anh ấy, nhưng lại trì hoãn đến bất tận việc trả nhuận bút, lấy cớ là chưa có khoản tiền nhàn rồi.

Thật là điều rất tốt khi anh viết bằng tiếng Pháp chống lại Pru-đông. Phải hy vọng là khi nhận được bức thư này thì cuốn sách mỏng^{4*} đã được hoàn thành. Đương nhiên là *tôi cho phép anh* rút trong tác phẩm^{5*} của chúng ta tất cả những gì anh muốn. Tôi cũng nghĩ rằng hiệp hội của Pru-[đông] quy lại là kế hoạch của Brây⁸³. Tôi đã hoàn toàn quên anh Brây hiền hậu.

1* - Quýt-man

2* - Slép-phơ

3* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

4* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

5* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"

Có thể, anh đã đọc trên tờ "Trier'sche Zeitung" tin nói về tạp chí xã hội chủ nghĩa mới ở Lai-pxích có tên gọi là "Veilchen", những trang phê phán hiện đại *vô tội*!! Ngài Dem-mích gầm gừ trên tạp chí ấy như nhân vật Xa-ra-xơ-rô:

"Ồ chốn thiêng liêng ấy

Không ai biết hận thù,

Đằng sau bức tường thiêng liêng ấy

Chẳng hề có bọn phản bội đáng khinh.

Và khi ấy tựa vào cánh tay bạn hữu,

Con người ấy sẽ đi vào thế giới tốt đẹp hơn

Không còn đau thương và buồn khổ"^{1*}.

Nhưng đáng tiếc là ông ta không có giọng trầm cần thiết như ở nhân vật Rai-khen xưa kia. Ở đây nhân vật Da-ra-xơ-rô-Dem-mích dâng vật tế cho ba ông thần: 1) cho Hét-xơ, 2) cho Stiếc-nơ, 3) cho Ru-gơ, cho tất cả họ cùng một lúc. Hai nhân vật Hét-xơ và Stiếc-nơ [đã đi sâu]^{2*} vào khoa học.

Tờ bướm này hay là "bông hoa tím" - đó là trò nhảm nhí lớn nhất mà tôi thấy từ trước đến nay. Chỉ có ở Dắc-den mới có cái trò điên rồ vừa lạng lẽ lại đồng thời vừa trơ trên.

Giá mà giờ đây chúng ta có thể một lần nữa viết một chương nữa về "những người thuộc phái chủ nghĩa xã hội chân chính" thì rất tốt, vì bây giờ họ đã phát triển theo mọi hướng, đã có sự phân chia thành trường phái Ve-xơ-pha-li, trường phái Dắc-den, trường phái Béc-lin và v.v., bên cạnh những ngôi sao cô đơn như Puýt-man v.v.⁸⁴. Có thể phân họ thành những chòm sao trên trời: Puýt-man là chòm sao

1* *Mô-da*. vở ca kịch "Cây sáo thần", màn 2, ca khúc Da-ra-xơ-rô

2* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

Đại hùng tinh và Dem-mích là Tiểu hùng tinh, hoặc Puýt-man là chòm sao Kim Ngưu, còn Bát tú là 8 người con của ông ta. Đàng nào thì ông ta cũng xứng đáng với cái sừng, nếu ông ta chưa có nó. Còn Grun là chòm sao Đảo Bình v.v..

Tiện thể xin nói về Grun: tôi sẽ soạn lại bài viết về nhân vật Gơ-tơ của Grun, sẽ cắt ngắn nó xuống còn 1/2-3/4 tờ in và sẽ chuẩn bị bài đó phục vụ tác phẩm của chúng ta, *nếu* anh tán thành, anh cần viết thư cho biết ngay ý kiến về việc này⁸⁵. Cuốn sách này hoàn toàn tiêu biểu. Gr[un] ca ngợi mọi *tư tưởng phi-li-xtanh* của Gơ-tơ, coi đó là tư tưởng phi-li-xtanh của con người, ông ta biến nhân vật Gơ-tơ *quan lại* ở Phran-phước ấy thành "con người chân chính", trong khi ấy ông ta bỏ qua hoặc thậm chí phỉ báng mọi quan điểm vĩ đại và độc đáo. Như vậy, cuốn sách này là một bằng chứng hết sức hùng hồn cho thấy rằng *con người là một tiểu tư sản Đức*. Tôi mới chỉ phác qua, nhưng có thể mở rộng và cắt bớt đi khá nhiều đối với phần còn lại của bài báo vì nó không phù hợp với tác phẩm của chúng ta. Anh có suy nghĩ gì về vấn đề này?

Ăng-ghen của anh

[Dòng chữ ghi ở mặt sau bức thư]

Gửi ngài Các Mác. 42, rue d'Orléans. Faubourg de Namur. Bruxelles.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

18 ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁸⁶ Ở BRUY-XEN

[Pa-ri], thứ ba, 9 tháng Ba [1847]

Mác thân mến!

Sáng nay I-ung-ghê đã đem đến cho tôi cuốn sách mỏng dính kèm; mấy ngày trước Ê-[véc-béch] đã đem cuốn sách đó đến cho họ. Tôi đã xem và tuyên bố rằng cuốn sách này do Mô-dét^{1*} viết, và tôi đã phân tích cuốn sách ấy, từng phần, cho I-u[ng-ghê] hiểu. Tối hôm nay tôi trông thấy Ê-[véc-béch]; anh ấy thú nhận là đã đem cuốn sách ấy đến, và khi tôi mở xẻ ra trò cuốn sách này thì thấy rằng bản thân *anh ấy*, anh Ê-[véc-béch], là tác giả cuốn sách bỏ đi thảm hại này. Anh ấy khẳng định rằng anh ấy viết cuốn sách đó vào những tháng đầu tiên khi tôi đến ở đây. Anh ta được khích lệ bởi niềm say sưa ban đầu nhờ những tin tức tôi thông báo. Những chàng trai ấy là như thế. Ê-véc-béch cười giễu Hét-xơ vì Hét-xơ đã dùng những y phục của người khác để tô điểm cho mình mà anh ta lại không thích hợp với những bộ y phục ấy và đã cấm những phần tử stơ-rau-bin-gơ không được thông báo cho Grun về nội dung những báo cáo của tôi để con người ấy không tự nhận là tác giả những điều đã được phát biểu, còn bản thân anh ta lại ngồi vào bàn - như mọi lần, với những ý định tốt đẹp nhất - và hành xử y như thế, không hề tốt hơn. Mô-dét và Grun chưa chắc đã làm ô uế tất cả nhiều hơn

1* - Hét-xơ

tay lang băm dân gian chuyên về bệnh lậu này. Dĩ nhiên, thoát đầu tôi cười giễu anh ta, sau đó đã cấm anh ta không bao giờ được làm cái việc đê tiện như thế nữa. Nhưng hiển nhiên điều đó thuộc bản chất những loại người ấy. Tuần trước, phần vì ngang ngạnh, phần vì cần có tiền, tôi đã viết bức thư khuyết danh tri ân gửi tới Lô-lê Mông-tê-xơ⁸⁷, tràn đầy những điều mập mờ. Vào thứ bảy tôi đã đọc cho anh ta nghe mấy đoạn, và tối hôm nay anh ta kể cho tôi - với vẻ hiền từ thông thường của mình - rằng điều đó đã động viên anh ta sang ngày hôm sau viết một bài gì đó tương tự, rồi anh ta chuyển ngay cho Môi-rơ những điều đã viết để in trên tập san lưu hành bí mật^{1*} của nhân vật ấy (tạp chí này thực sự xuất bản hoàn toàn bí mật và chỉ dành cho ban biên tập, dưới sự kiểm duyệt của bà Môi-rơ, bà này nổi tiếng nhờ việc bà đã gạch bỏ bài thơ của Hai-nơ). Ra điều anh ta đến bây giờ mới thông báo cho tôi biết về việc đó để chứng tỏ sự trung thực của mình và không làm cái việc đánh cắp văn người khác! Tác phẩm mới tuyệt tác này của nhà văn ấy - một kẻ chuyên ham muốn thành quả lao động của kẻ khác dĩ nhiên là bài sào xáo lại câu chuyện đùa giỡn của tôi, thông qua một thứ văn phong khoa trương long trọng. Đương nhiên, anh ta làm sao mà đủ sức, tôi phải nhờ vào điều đó, song ví dụ cuối cùng ấy cho thấy có một sự cần thiết bức xúc là phải làm thế nào để hoặc là cuốn sách của anh^{2*}, hoặc là các bản thảo của chúng ta^{3*} được xuất bản càng nhanh càng tốt. Tất cả những ngài ấy luôn luôn gắng sức làm sao để những tư tưởng tuyệt vời ấy trong thời gian hết sức lâu không được nhân dân biết đến, và cuối cùng họ không tìm ra cách nào khác để giảm bớt nỗi khổ của mình, ngoài cách là vất hết ra khỏi người mình tất cả

1* - "Pariser Horen"

2* - C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

3* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"

những gì mà họ cho rằng họ đã nghiền ngẫm khá kỹ rồi. Vì vậy xin anh đừng rời mắt khỏi nhân vật ở Brê-men^{1*} ấy. Nếu ông ta không trả lời, thì anh hãy biên thư lần nữa. Cùng lắm hãy đồng ý chấp nhận mức tối thiểu nhất. Những bản thảo này, nếu bị nằm im một chỗ, thì mỗi tháng giá trị trao đổi của nó lại mất đi từ 5 đến 10 phrăng một tờ in. Vài tháng nữa trôi qua, tại Quốc hội Phổ sẽ bắt đầu các cuộc thảo luận, ở Béc-lin sẽ nổ ra cuộc xung đột, thế là sẽ không thể nhận được 10 phrăng 1 tờ in cho Bau-ơ và Stiéc-nơ. Khi ta làm cái công việc có tính chất thời sự nóng hổi ấy dần dần ta rơi vào tình thế là cần phải từ bỏ mức nhuận bút cao như lòng tự ái của nhà văn đòi hỏi.

Tôi đã ở chỗ B[éc-nai-xơ] tại Xác-xen gần một tuần lễ. Anh ta cũng phạm phải những điều ngốc nghếch. Anh ta viết bài cho tờ "Berliner Zeitungs - Halle" và vui sướng như một cậu bé thấy rằng trên báo đó đã đăng những luận điệu cộng sản giả hiệu của anh ta mắng nhiếc bọn tư sản. Dĩ nhiên, ban biên tập và cơ quan kiểm duyệt để lại những chỗ chỉ nhằm chống bọn tư sản và gạch bỏ một số ít những lời bóng gió có thể là khó chịu đối với bản thân họ. Anh ta chửi bới các tòa án bồi thẩm, "tự do báo chí của tư sản", hệ thống các cơ quan đại diện v.v.. Tôi giải thích cho anh ấy thấy rõ rằng điều đó gọi là làm việc thật sự pour le roi de Prusse^{2*} và gián tiếp thì chống lại Đảng ta; những tấm lòng cuồng nhiệt hướng đến điều đó cũng như những sự viện cớ không thể đạt được bất cứ điều gì. Tôi tuyên bố rằng tờ "Zeitungs-Halle" được chính phủ trả tiền; đáp lại là lời phủ nhận khẳng khẳng, viện dẫn những triệu chứng mà trong con mắt của toàn thế giới - trừ dân chúng nhạy cảm ở Xác-xen -

1* - Quýt-man

2* - "phục vụ cho vua Phổ"; nghĩa bóng là: "không công", "chỉ cốt đẹp lòng"

những triệu chứng ấy lại chính là bằng chứng về sự đúng đắn của những lời tôi phát biểu. Kết quả: niềm phấn khởi nhân hậu, tấm lòng đầy nhiệt huyết không thể viết trái với những tín hiệu của mình, nó từ chối hiểu rõ cái chính sách thương xót những người mà cho tới nay nó căm giận đến chết. "Đây không phải thể loại của tôi!" - cái ultima ratio^{1*} vĩnh hằng ấy. Tôi đã đọc không ít những bài báo ấy, được đăng ở Pa-ri; chúng được viết ra hết sức nhằm phục vụ lợi ích của chính phủ và theo tinh thần "chủ nghĩa xã hội chân chính". Tôi sẵn sàng từ bỏ B[éc-nai]-xơ và không có ý định can thiệp thêm nữa vào tình cảnh rối rắm gia đình kinh tế và cố ý tỏ ra cao thượng mà trong đó anh ta đóng vai nhân vật đầy lòng trung thành và hy sinh quên mình vô bờ bến. Phải thấy rõ điều đó. Tất cả những cái đó toát lên một mùi vị như có năm nghìn chiếc đệm lông chim không được quạt gió, cộng với vô vàn những cái ợ hơi sau khi ăn những món ăn chay tịnh của Áo. Và nếu anh chàng ấy sẽ còn mười lần bứt ra khỏi cái vũng lầy lội ở đó và chuyển đến Pa-ri thì anh ta sẽ lại mười lần quay trở về chỗ cũ. Anh có thể hình dung thấy vì nguyên nhân đó mà trong đầu con người ấy nảy ra những luận điệu đạo đức nhằm nhí như thế nào. Cái gia đình thuộc loại phức tạp của anh ta, đã hoàn toàn biến anh ta thành một gã phi-li-xtanh với đầu óc hạn chế. Không bao giờ anh ta có thể nhủ tới đến cái quán hàng của anh ta được nữa; vả lại, chẳng mấy chốc anh ta sẽ quên đi và hết nhớ đến tôi, một con người lãnh đạm.

Trong thời gian sớm nhất anh sẽ nhận được cuốn sách nhỏ về vấn đề hiến pháp⁸⁸. Tôi sẽ viết nó trên những tờ riêng để anh có thể ghi những điểm bổ sung hoặc cắt ngắn. Nếu có hy vọng là Phô-gle sẽ trả một khoản nào đó, anh hãy hỏi ông ấy xem liệu ông ấy có nhận

1* - lý lẽ cuối cùng

bài văn đả kích về Lô-la Mông-tê-xơ không - từ một tờ rưỡi đến hai tờ - nhưng không có lý do gì để nói với ông ta rằng tôi là tác giả bài đó. Anh hãy trả lời *gấp* về vấn đề này, vì nếu không tôi sẽ thử làm việc đó ở Ben-vuy. Chắc anh đã đọc trên tờ "Débats" hoặc trên tờ "Constitutionnel" tin cho biết Đại hội đồng đã cấm tên vô lại Slép-phơ ở Khe-ri-dau không được in những tài liệu cách mạng vì có những đơn kiện ở Vuyéc-tem-béc; bản thân hắn đã khẳng định điều đó trong các bức thư gửi đến đây và *đã cấm* gửi cho hắn một cái gì. Đây lại thêm một lý do để giữ nhân vật ở Brê-men. Nếu không thể thỏa thuận được với người đó thì chỉ còn lại "nhà xuất bản sách" ở Ben-vuy gần Công-xtan-xơ. Tuy nhiên, nếu việc xuất bản các bản thảo của chúng ta sẽ cản trở việc xuất bản cuốn sách của anh, thì xin anh hãy quảng các bản thảo của chúng ta đi, vì để cuốn sách của anh được xuất bản thì quan trọng hơn nhiều. Bởi vì cả hai chúng ta thu nhận không đặc biệt nhiều lợi ích từ các tác phẩm chung của chúng ta.

Có thể, anh đã đọc trong số báo hôm qua của tờ "Kölnische Zeitung" (số ra vào thứ hai) bài viết về câu chuyện tai tiếng xảy ra với Mác-tanh duy No? Đó là bài của B[éc-nai]-xơ; thỉnh thoảng anh ta viết bài vở thay cho Buốc-nơ-stai-nơ.

Giờ đây ở đây cảnh sát hoành hành hết sức. Có cảm tưởng là nó đang hết sức cố gắng khiêu khích gây ra một cuộc bạo loạn hoặc vụ âm mưu quy mô rộng lớn nhân có nạn đói. Trước hết nó phổ biến các loại ấn phẩm và treo dán các tờ truyền đơn mang tính chất xúi giục, còn bây giờ nó thậm chí đã chế ra và ném ra những khí cụ bốc cháy, tuy nhiên chúng *chưa được đem đốt cháy* để cho các chủ quán có thể cảm nhận được toàn bộ tính chất tác hại của âm mưu quỷ quái ấy. Ngoài ra, cảnh sát còn nghĩ ra câu chuyện những người cộng sản duy vật chủ nghĩa⁸⁹, đã bắt hàng loạt người trong đó A biết B, B lại biết C, C lại biết D và v.v., rồi dựa vào đó, vào sự quen biết ấy

và trên cơ sở một số những lời khai của nhân chứng, cảnh sát đã biến tất cả khối quần chúng ấy, mà phần lớn không quen biết nhau; thành "băng đảng". Vụ xử án "băng đảng" này sắp tới đây sẽ được tiến hành, và nếu bổ sung vào hệ thống mới này tội complicité morale^{1*} trước kia thì rất dễ dàng kết án bất kỳ người nào. Điều này giống Hê-be. Như thế, không có gì dễ hơn là kết án cả đức cha Ca-bê mà chẳng cần nói năng gì lời thôi.

Anh hãy đến đây vào tháng Tư nếu có khả năng. Trước ngày 7 tháng Tư tôi sẽ chuyển đi - tôi chưa biết sẽ đến đâu - đến lúc ấy tôi sẽ có được một ít tiền. Đến lúc đó chúng ta có thể cùng nhau sống thoải mái nhất đôi chút. Vả lại, vì bây giờ cảnh sát tỏ ra quá đáng (ngoài nhân vật người xứ Dắc-den mà tôi có nói đến trong thư, thì địch thủ cũ của tôi là Ai-dơ-man cũng bị yêu cầu rời khỏi đây - cả hai người này đều ở đây, hãy so sánh C.Grun trên tờ "Kölnische Zeitung"), cho nên tốt hơn hết nên nghe theo lời khuyên của B[uốc-nơ]-st[ai-nơ]. Anh hãy thử nhờ viên đại sứ Pháp cấp hộ chiếu *trên cơ sở giấy chứng nhận kiều dân của anh*; nếu việc đó không thành thì lúc ấy ở đây chúng tôi sẽ thử làm một điều gì đó - có thể, sẽ có một vị nghị sĩ bảo thủ nào đó mà chúng tôi có thể đặt quan hệ thông qua sáu nhân vật trung gian. Anh hoàn toàn cần thoát ra khỏi cái thành phố Bruy-xen buồn tẻ và đến Pa-ri, vả lại, tôi cũng rất muốn cùng anh sống thoải mái một chút. Ở đây có thể trở thành hoặc là một con người bừa bãi, hoặc là một người mô phạm; trở thành một kẻ sống bừa bãi trong số những kẻ sống bê tha bừa bãi - điều này chẳng có gì hay ho nếu anh không có tiền - hoặc trở thành nhà mô phạm của Ê-[véc-béch], của B[éc-nai]-xơ và bạn bè của họ. Còn nếu không thì sẽ phải nghe theo những lời khuyên sáng suốt của những người lãnh đạo phái cấp tiến Pháp để rồi sau đó sẽ lại

1* - sự tòng phạm về tinh thần

phải bảo vệ họ chống lại những kẻ ngu ngốc khác để họ không quá tự cao tự đại với cái thói kiêu ngạo kiểu Đức của họ. Nếu tôi có 5000 phr. tôi tức thì tôi chỉ còn biết làm việc và sống vui vẻ với các bà phụ nữ cho đến khi tôi chết. Nếu không có những phụ nữ Pháp thì nói chung chẳng đáng sống làm gì. Nhưng tạm thời trên thế gian này còn có những cô gái lẳng lơ thì lại là đảng khác! Ngoài ra cũng có thể thỉnh thoảng đàm đạo về một vấn đề nào đó đáng giá hoặc hưởng thụ một cuộc sống với một sự thanh tao nào đó; nhưng không thể có được hai điều đó với cái lũ người này - với những người quen biết của tôi. Anh phải đến đây.

Anh đã nhìn thấy tác phẩm "Cách mạng"⁹⁰ của L.Blăng chưa? Một sự pha trộn ghê gớm giữa những sự phỏng đoán đúng đắn và những điều phi lý hết sức không tưởng tượng nổi. Tôi chỉ mới đọc có một nửa tập thứ nhất ở Xác-xen. Nó gây nên một ấn tượng kỳ lạ. Ông ta có lúc làm ta ngạc nhiên bởi sự nhận xét rất lý thú, có lúc lại lập tức làm người ta choáng váng bởi một lý lẽ phi lý hết sức không thể tưởng tượng nổi. Nhưng L.Blăng có một sự nhạy cảm tốt và mặc dù tất cả những luận điểm điên rồ, ông ta vẫn đang đi trên con đường hoàn toàn không tồi. Song, ông ta sẽ không tiến lên quá những gì đã đạt được, "ông ta đã bị trói chặt bởi những bùa mê" - hệ tư tưởng.

Anh có biết đến cuốn sách mới xuất bản năm ngoái của A-sin Đơ Vô-la-ben: "Sự sụp đổ của đế chế, lịch sử của hai lần phục tích"? Tác giả là một người thuộc phái cộng hoà, làm việc trong tờ "National", là nhà sử học thuộc trường phái cũ, trước Chi-e-ri, Mi-ni-ê v.v.. Một sự hoàn toàn không hiểu biết những quan hệ thông thường nhất. Thậm chí Ca-pơ-phi-gơ, trong cuốn sách của mình "Một trăm ngày", còn khá hơn nhiều xét về phương diện này. Nhưng tác phẩm này hay ở chỗ nó liệt kê những sự dè hèn của triều đại Buốc-bông và các đồng minh của chúng, cũng như trình bày và phê phán khá chính xác những sự kiện, vì tác giả không bị cản trở bởi những lợi ích dân

tộc và chính trị của mình. Tuy nhiên, nhìn chung cuốn sách này được viết một cách buồn tẻ chính do không có sự hiểu biết về diễn biến tổng quát của các sự kiện. "National" là nhà sử học tồi, còn Vô-la-ben - theo người ta nói - là bạn của Ma-ra-xơ.

Mô-dét hoàn toàn biến mất. Ông ta *hứa* đọc các bài giảng cho "những công nhân" nào tôi *không* "tiếp xúc", tự coi mình là địch thủ của Grun và ủng hộ người bạn gần gũi của tôi! Thượng đế và Mô-dét cũng đều biết là trong thời gian xảy ra cuộc gặp gỡ thứ hai và cuối cùng của chúng ta trong hành lang tại nhà Vi-vi-ăng tôi đã làm cho ông ta đứng há hốc mồm ra, còn bản thân tôi đã cùng họa sĩ Kh[uê-nơ] bỏ đi cùng hai cô gái mà họa sĩ này đã bám gót được. Từ ngày đó đến nay tôi có gặp ông ta thêm một lần trong lễ tiễn mùa đông khi ông ta, dưới cơn mưa tầm tã, với vẻ mặt ủ rũ kinh người đã kéo lê cái "tôi" tràn đầy cuộc sống của mình về hướng sở giao dịch. Chúng tôi thậm chí cũng không tỏ vẻ đã nhận ra nhau.

Bức thư gửi cho Ba-c[u-nin], tôi sẽ chuyển đến ông ta khi nào tôi có địa chỉ chính xác của ông ta - cho đến nay tôi chưa tin chắc vào điều đó.

Tiện thể anh hãy biên thư cho Ê-[véc-béch] nói về cuốn sách mỏng của anh ta; cần chế giễu anh ta; anh ta đã hạ thấp mình để chĩa những cái móng của mình ra, rồi lại muốn người ta nện cho anh ta một trận - đó là câu chuyện quen thuộc.

Thôi nhé, hãy biên thư ngay và cố gắng thu xếp đến đây nhé.

Ph.Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

19 MÁC GỬI ĂNG-GHEN⁹¹ Ở PA-RI

[Bruy-xen], 15 tháng Năm [1847]

Ăng-ghen thân mến!

Như anh đã biết, Phô-gle đã bị bắt vào đầu tháng Tư ở A-khen. Vì vậy mà tạm thời không thể in cuốn sách do anh gửi tới^{1*}. Một phần ba ở đầu cuốn sách này tôi rất thích. Còn những phần còn lại nhất thiết phải có một số thay đổi. Lần sau tôi sẽ bàn chi tiết hơn về vấn đề này.

Tôi gửi kèm theo đây bản in thử bức biếm họa của anh⁹². Tôi đã gửi nó cho tờ "Brüsseler-Zeitung"⁹³.

Còn về bài báo thật sự ghê tởm của Grun hoặc của bạn bè ông ta đăng trên tờ "Trier'sche Zeitung" thì bây giờ có lẽ đã quá muộn, nhưng trước đây giá mà anh cho đăng vài dòng sớm hơn, cũng trên tờ báo đề tiện ấy để bác bỏ bài ấy thì tốt quá.

Tôi không thể đến Luân Đôn được⁹⁴. Tình hình tiền nông không cho phép tôi thực hiện việc đó. Nhưng tôi hy vọng là chúng tôi sẽ phái Vôn-phơ^{2*} đến đó. Và khi ấy sẽ đủ rồi vì cả hai anh đều ở đó.

Voce^{3*} tiền nông:

1* Ph.Ăng-ghen. "Vấn đề hiến pháp ở Đức"

2* - Vôn-hem Vôn-phơ

3* - Về vấn đề

Chắc anh còn nhớ, từ thời kỳ "Gesellschaftsspiegel" *Hét-xơ* còn nợ tôi và nợ người em trai của vợ tôi là Ết-ga^{1*}. Vì vậy, từ Bruy-xen tôi xuất tờ *kỳ phiếu* ghi tên anh ấy, khi *kỳ phiếu này được xuất trình thì nó phải được thanh toán* sau 30 ngày.

Béc-nai-xơ cũng nợ tôi *150 phrăng* từ tháng Năm năm ngoái. Người ta cũng sẽ xuất trình cho anh ấy kỳ phiếu để thanh toán.

Như vậy, tôi đề nghị anh làm giúp những việc sau đây:

- 1) trước hết cho tôi biết địa chỉ của hai người này;
- 2) thông báo cho cả hai người biết về tất cả những điều đó và bảo với những con người ngu ngốc ấy rằng
- 3) nếu họ nghĩ rằng trước ngày 15 tháng Sáu họ không thể trả được những số tiền ấy thì ít ra họ cũng phải *định giá* kỳ phiếu. Lúc ấy tôi sẽ lo liệu việc *đảm bảo* những kỳ phiếu ấy được thanh toán ở Pa-ri. Dĩ nhiên, anh sẽ *chỉ* nói với những con người ngu xuẩn ấy về *điều sau cùng* ấy trong trường hợp điều đó là tuyệt đối cần thiết.

Hiện nay tôi quá eo hẹp về tiền nong, nên mới buộc phải sử dụng những kỳ phiếu ấy, vả lại không việc gì phải tặng tiền cho lũ người ngu xuẩn ấy. Tất nhiên, nếu những kẻ ngu xuẩn ấy chấp nhận những kỳ phiếu ấy một cách *chiếu lệ*, thì tôi phải biết ngay việc đó.

Vì tình hình *rất khẩn cấp* nên tôi hy vọng rằng anh sẽ không chậm trễ một ngày, sẽ làm tất cả mọi việc cần thiết và *thông báo* cho tôi biết.

Ở đây, tại Bruy-xen đã tìm được một người chiết khấu kỳ phiếu.

Tôi không thể viết thư cho anh nữa. Khoảng mười hai ngày trước đây Brây-ơ đã trích *máu* cho tôi, nhưng thay vì *tay trái* lại trích ở

tay phải. Vì tôi tiếp tục làm việc như thế không có gì xảy ra, cho nên vết thương bị tấy lên mưng mủ chứ không lành đi. Câu chuyện có thể trở nên nguy hiểm và tôi có thể bị mất cánh tay. Bây giờ thì cánh tay ấy gần như lành hẳn rồi. Nhưng tay vẫn còn yếu và không thể bắt nó gắng sức được.

Mác của anh

[*Đoạn viết thêm của Ph.Gi-gô*]

Phri-xen thân mến!

Chính giờ đây tôi đang đọc cuốn sách nhỏ của anh - hiện thời thì công việc này đem lại cho tôi niềm thoải mái lớn lao - vì tôi hoàn toàn vui sướng nhận thấy rằng tôi *tuyệt nhiên không phải là người Đức*.

Mong Thượng đế, hoặc lý trí, hoặc họ tộc hãy bảo vệ chúng ta chống lại đám tiểu thị dân!!

Sau cùng xin kính chào

Bạn trung thành của anh: *Phi-líp*

P.S. Mong anh viết cho tôi dù chỉ nửa dòng.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Ết-ga Phôn Ve-xơ-pha-len

20

ĂNG-GHEN GỬI MÁC⁹⁵

Ở HÀ LAN

[Bruy-xen], thứ ba 28 - thứ năm 30 tháng Chính 1847

Mác thân mến!

Ở đây, cách đây vài ngày đã xảy ra một câu chuyện rất lý thú. Tất cả những phần tử người Đức ở đây bất bình với chúng ta và với những bài phát biểu của chúng ta, đã tập hợp thành một liên minh để lật đổ anh, tôi và nói chung đều lật đổ những người cộng sản và cạnh tranh với Hội công nhân⁹⁶. *Boóc-stét* hết sức bất bình. Những lời tuyên bố của Ôt-te-rơ-béc-gơ nói rằng chúng ta chỉ đơn giản lợi dụng B[oóc-stét] - sau đó được Dan-kun lặp lại và khẳng định, rồi đến lượt mình lại được Cruy-gơ và Mô-xa-rơ lợi dụng - đã làm cho Boóc-stét nổi giận chống lại tất cả chúng ta. *Mô-ra-xơ* và *Cruy-gơ* đi than vãn với mọi người rằng chúng ta có thái độ kiêu ngạo với họ, và như vậy đã đổ thêm dầu vào lửa. *Dai-lơ* giận dữ vì anh ta đã bị người ta xem thường một cách không thể tha thứ được khi thành lập Hội công nhân, cũng như vì những thắng lợi mà Hội công nhân giành được bất chấp tất cả những sự tiên đoán của ông ta. *Hanh-béc* thì khao khát một sự trả thù mạnh mẽ, mặc dù không đổ máu, về những hành động thô bỉ hàng ngày vẫn chĩa vào anh ta. Boóc-stét cũng căm tức vì bằng những cuốn sách được tặng và những bản đồ địa lý anh ta đã không thể mua được cho mình tư thế một người dân chủ có thể lực cũng như không thể đạt được việc trở thành thành viên danh dự và dựng tượng anh ta trong Hội công nhân, mà ngược

lại, người thợ sắp chữ của anh ta tối ngày mai sẽ thảo luận về việc đề cử anh ta như là vấn đề liên quan đến một người bình thường nhất. Anh ta cũng bức tức bởi lẽ là anh ta, trong tư thế là một *home d'esprit*^{1*} quý tộc lại có quá ít cơ hội hơn để cười giễu công nhân, hơn là anh ta hy vọng. Về Mô-ra-xơ thì anh ta giận dữ vì anh ta đã không thể lôi kéo tờ "*Brüsseler- Zeitung*" về phía Hai-nơ-txen. Sau cùng, tất cả những phần tử ô hợp ấy đã thống nhất lại để giảng một đòn nhằm đẩy chúng ta xuống hàng thứ hai trong con mắt Anh-be và những người dân chủ Bỉ và lập ra một hội có tính chất đường bệ hơn và vạm vỡ hơn là Hội công nhân nhỏ bé của chúng ta. Tất cả các ngài ấy khao khát có được dù chỉ một cơ hội để thể hiện sự chủ động của mình, và những tên khốn kiếp nhát gan ấy tưởng rằng thời gian anh vắng mặt là thời cơ thích hợp nhất để làm việc đó. Nhưng họ đã lầm một cách nhục nhã.

Vì vậy họ lặng lẽ quyết định tổ chức bữa ăn tối có tính chất dân chủ - thế giới chủ nghĩa và tại đó, hoàn toàn bất ngờ, đề nghị tổ chức một hội như hội "Những người dân chủ anh em" cùng với việc triệu tập các cuộc mít tinh của công nhân v.v. và v.v.. Họ thành lập một thứ uỷ ban trong đó - để chiếu lệ - họ đưa vào nhân vật Anh-be hoàn toàn vô hại đối với họ. Sau đủ loại tin đồn mù mờ, mãi đến tối chủ nhật tôi mới nhận được ở trong Hội những tin tức nào đó - do B[oóc-stét] cung cấp - về việc này, vậy mà bữa ăn tối đã được ấn định vào tối thứ hai. Không thể có được những chi tiết cụ thể thông qua Boóc-st[ét], ngoài tin cho biết Giô-tơ-răng, tướng Mê-li-nê, A-dôn-phơ Bác-ten-xơ, Cát-xơ v.v., những người Ba Lan, I-ta-li-a v.v. sẽ tham dự. Mặc dù tôi không hoài nghi gì về tất cả cái liên minh ấy (mãi đến sáng thứ hai tôi mới được biết rằng Boóc-[stét]

1* - người tinh anh

hơi giận dữ, còn Mô-ra-xơ và Cruy-gơ thì than vãn và chơi trò âm mưu; tôi không biết gì về Dai-lơ và Hanh-béc), nhưng sự việc vẫn làm cho tôi nghi ngờ. Nhưng có đến đó thì cũng chỉ vì người Bỉ, và cũng vì những suy nghĩ cho rằng ở cái thành phố Bruy-xen bé nhỏ này không có bất cứ một hoạt động dân chủ nào mà lại không có sự tham gia của chúng ta. Nhưng phải thu xếp làm sao để cả nhóm đến đó. Va-lau và tôi đã trình bày sự thể, tích cực bảo vệ quan điểm của mình, và lập tức đã có khoảng 30 người muốn đi. Sáng thứ hai Lu-pu-xơ^{1*} đã nói với tôi rằng ngoài vị chủ tịch danh dự là ông già Mê-li-nê và vị chủ tịch đích thực Giô-tơ-răng thì họ còn phải bầu ra hai phó chủ tịch, trong đó có một vị là Anh-be, còn vị kia phải là một người Đức, nên là một công nhân. Đáng tiếc là Va-lau không thích hợp bởi vì anh ấy không nói được tiếng Pháp. Boóc-stét nói với anh ấy như vậy. Còn anh Lu-pu-xơ đã trả lời rằng vậy thì tôi phải trở thành phó chủ tịch. Lúc đó tôi đề nghị Lu-pu-xơ trở thành vị phó chủ tịch ấy, nhưng anh ấy đã kiên quyết từ chối. Tôi cũng không muốn như vậy bởi vì trông tôi quá trẻ, nhưng cuối cùng tôi đã quyết định rằng: vì có thể xảy ra mọi bất trắc cho nên nếu tôi đồng ý thì tốt hơn.

Đến tối chúng tôi đến đó⁹⁷. Boóc-[stét] giả vờ không biết gì cả, như thể chưa chuẩn bị được gì hết ngoài những người được đề cử là các nhân vật lãnh đạo (vẫn như trước, trừ một người Đức) và một vài diễn giả đăng ký trước mà tôi không thể tìm hiểu được họ tên của họ, ngoài Cruy-gơ và Mô-ra-xơ. Hắn liên tục chạy ra chạy vào lấy có sắp xếp địa điểm, lúc chạy đến người này, lúc chạy đến người khác, nói quanh co, dỏm mỵ, ra sức vuốt ve phỉnh nịnh. Nhưng lúc đó tạm thời tôi chưa thấy có dấu hiệu nào của một âm mưu đặc

1* - Vin-hem Vôn-phơ

biệt, chỉ về sau này điều đó mới lộ ra. Chúng tôi có mặt ở quán rượu "Li-ơ-giua" tại quảng trường Pa-le Đơ Giuy-xti-xơ. Khi đến hồi bầu bán các nhân vật lãnh đạo thì Boóc-[stét], bất chấp mọi lời khuyên bảo, đã đề xuất Va-lau. Nhân vật Va-lau này đã được Vôn-phơ (Lu-pu-xơ) - là người đã đề xuất tôi - đưa ra ngoài theo đề nghị của anh ta; điều đó đã được thực hiện thật tuyệt vời. Như vậy là tất cả mưu đồ đã bị thất bại và đã mất hết ý nghĩa. Khi đó họ hoàn toàn bị hoang mang và đã để lộ mình ra. Sau lời phát biểu của Anh-be nâng cốc chúc những ai đã hy sinh vì tự do, tôi đã nâng cốc chúc bằng tiếng Pháp, để tưởng nhớ cuộc cách mạng năm 1792 và đón chào ngày kỷ niệm ngày 1 tháng Nho năm thứ I sắp tới của nền Cộng hoà. Sau tôi là Cruy-gơ lên phát biểu bài diễn văn nực cười mà ông ta đã bị mắc kẹt trong đó và buộc phải dỏ những lời ghi chép của mình ra. Sau đó Mô-ra-xơ đã đọc một bài thuyết giảng long trọng trong đó chủ yếu đề cập đến cá nhân ông ta. Cả hai người ấy nói bằng tiếng Đức. Những lời chúc rượu của họ thật rối rắm đến nỗi tôi hoàn toàn không nhớ nổi chúng. Sau đó Pe-le-rinh nói bằng tiếng phla-măng, còn luật sư Xpin-hoóc-nơ, người cùng Ghen-tơ đọc lời chúc rượu bằng tiếng Pháp chúc nhân dân Anh, rồi sau đấy - điều làm tôi hết sức ngạc nhiên - con nhện gù lưng Hanh-béc đã đọc bằng tiếng Pháp một bài diễn văn dài, tầm thường mang tính chất dạy đời, trong đó ông ta, thứ nhất, đã kiêu hãnh tự gọi mình là người chủ biên của tờ "Atelier Démocratique"; thứ hai, ông ta tuyên bố rằng *ông ta*, - vị Hanh-béc vĩ đại, trong nhiều tháng trời ông ta đã theo đuổi, - phải nói điều này bằng tiếng Pháp: L'association des ouvriers belges, voilà le but que Je poursuis depuis quelques mois^{1*} (nghĩa là

1* - Hiệp hội công nhân Bỉ - đó là mục tiêu mà Tôi theo đuổi trong mấy tháng nay

từ lúc Tôi ngộ ý tìm hiểu chương cuối cùng của "Sự khốn cùng của triết học"). Như vậy, ông ta theo đuổi mục tiêu ấy, chứ không phải Cát-xơ và những người Bỉ khác theo đuổi. "Chúng ta dấn thân vào sự nghiệp này để thay thế cha ông chúng ta"^{1*} v.v.. Ông ta sẽ làm cái điều mà Cát-xơ và Giô-tơ-răng đã không thể làm được. Thứ ba, ông ta đã đề nghị thành lập một cái gì đó giống như hội "Những người dân chủ anh em" và lại triệu tập các cuộc mít-tinh; thứ tư, trao nhiệm vụ cho uỷ ban thường vụ được bầu ra để tổ chức hai việc đó.

Hãy nghĩ mà xem, thật là rầm rối biết chừng nào! Thứ nhất, có sự lẫn lộn tư tưởng thế giới chủ nghĩa với các cuộc mít-tinh ở Bỉ liên quan đến các vấn đề của Bỉ; thứ hai, chuyển đề nghị ấy cho uỷ ban thường vụ hiện hữu thay vì lẽ ra phải hoàn toàn từ bỏ nó, bởi vì mọi cái ở chỗ họ đều thất bại cả! Nếu ông ta xuất phát từ việc tôi ra đi thì lẽ ra ông ta nên biết rằng chẳng có lý do nào để đưa vào uỷ ban thường vụ một nhân vật nào khác ngoài anh ra chứ? Nhưng anh chàng ngu ngốc ấy đã chuẩn bị sẵn và đã viết xong bài diễn văn của mình rồi, và lòng hiếu danh đã không cho phép ông ta khước từ bất kỳ cái gì khiến ông ta có thể thể hiện tính chủ động của mình. Dĩ nhiên, ý tưởng này đã được thông qua, nhưng vì thực ra nó được đón nhận những lời la ó rất không thành thật, nhưng lại om sòm tỏ ý tán thành, cho nên chẳng có lý do nào để nghĩ đến một sự trình bày tốt hơn về kiến nghị không rõ ràng này. Sau đó A. Bác-ten-xơ phát biểu (Giuy-lơ^{2*} đã không có mặt), sau nữa La-lau xin phát biểu. Nhưng tôi rất đỗi ngạc nhiên khi thấy đột nhiên Boóc-stết đứng phắt

1* Bài ca "Mác-xây-e" (Đoạn đầu của điệp khúc thứ bảy).

2* - Giuy-lơ Bác-ten-xơ

dậy và kiên quyết đòi để cho Dai-lơ phát biểu, viện cớ là người này được ghi tên trước nữa trong danh sách những người lên phát biểu. D[ai-lơ] được phát biểu và đã đọc một bài diễn văn vô cùng dài, đao to búa lớn, ngu ngốc, tầm thường đến nực cười, thật sự nhục nhã (bằng tiếng Pháp), trong đó ông ta nói những điều nhảm nhí khủng khiếp về quyền lập pháp, quyền hành chính và quyền hành pháp, đưa ra cho những người dân chủ đủ loại những lời khuyên sáng suốt (cũng như Hanh-béc là người đã tuôn ra những điều nhảm nhí đủ loại về vấn đề giáo dục và về những vấn đề giảng dạy); về sau D[ai-lơ] đứng trong tư thế vĩ nhân, nói về những hội dân chủ mà ông ta đã từng tham gia và *có thể là đã* (thật sự) *lãnh đạo chúng* và sau hết ông ta kể về uỷ ban thường vụ cao quý của mình⁹⁸ và về những tin tức mới nhất, nhận được từ Pa-ri v.v.. Tóm lại, đây là điều ghê tởm. Sau đó còn có nhiều người nữa lên phát biểu: một gã dốt nát nào đó từ Thụy Sĩ, Pe-le-rinh, Cát-xơ (rất hay) v.v., đến 10 giờ thì Giô-tơ-răng (anh ấy cảm thấy rất xấu hổ cho những người Đức) đã bế mạc cuộc họp. Bỗng nhiên Hanh-béc yêu cầu chú ý và tuyên bố rằng bài diễn văn của Véc-thơ tại quốc hội về vấn đề tự do buôn bán⁹⁹ ngày mai sẽ xuất hiện ở phần phụ trương của tờ "Atelier", *phụ trương này sẽ được bán riêng!!!* Da-lép-xki cũng rưng rưng nước mắt nói về sự liên minh giữa Ba Lan với nước Đức vĩ đại, cao thượng và thơ mộng - sau chót thì mọi cái đều rất yên ổn, nhưng mọi người ra về với tâm trạng rất bất bình.-

Thứ năm, 30 tháng Chín

Từ lúc những điều này được viết, đã xảy ra nhiều điều mới mẻ và có nhiều cái đã được giải quyết. Vào sáng thứ ba khi tôi được biết rõ toàn bộ mưu mô này thì tôi đã bắt đầu chạy ngược chạy xuôi và tổ chức việc chống lại; ngay vào 2 giờ đêm tôi đã chạy đến Lu-pu-xơ

ở Ủy ban thường vụ để tìm hiểu xem liệu có thể bầu Boóc-stét trong Hội công nhân không. Vào thứ tư tôi đã có mặt ở khắp nơi, nhưng mọi người cho rằng chúng tôi không thể đạt được điều đó. Vào tối thứ tư tôi đã đến dự phiên họp của Hội; B[oóc]-s[tét] đã có mặt ở đó rồi, ông ta giữ lập trường lập lờ; sau chót thì Tô-mi-xơ đã mang đến số báo mới^{1*}; bài báo của tôi chống lại Hai-nơ-xten^{2*} - mà tôi đã mang đến cho ông ấy từ thứ hai (vào lúc 2 giờ đêm), nhưng đã không gặp ông ta và tôi đã đem đến nhà in - *đã không được đăng báo*. Tôi đã hỏi ông ta về việc này thì được ông ta trả lời là không còn chỗ. Tôi đã nhắc về những điều mà anh đã thỏa thuận với ông ta¹⁰⁰. Ông ta phủ nhận điều này; tôi chờ Va-lau đến và anh ấy bảo tôi rằng có đầy đủ chỗ, nhưng vào thứ ba B[oóc]-s[tét] *đã ra lệnh rút* bài này ra khỏi nhà in và không gửi bài đó trở lại. Tôi đã đến gặp B[oóc]-s[tét] và nói với một giọng khá thô lỗ cho ông ta biết sự việc ấy. Ông ta tìm cách chống đỡ. Tôi nhắc đến sự thỏa thuận, nhưng ông ta lại phủ nhận tất cả, đưa ra những lý lẽ nhằm nhử đủ loại để lảng tránh. Tôi đã nói mấy câu thô lỗ với ông ta - trong khi ấy Cruy-gơ, Gi-gô, Anh-be và những người khác ngồi nhìn - và đặt câu hỏi cho ông ta: "Liệu ông sẽ in bài này vào chủ nhật hay là không?" - "Chúng ta sẽ phải bàn thêm về vấn đề này".- "Tôi sẽ không nói chuyện với các anh về việc này". - Đến đây tôi để mặc ông ta và bỏ đi.

Phiên họp đã bắt đầu. B[oóc]-s[tét] tì đầu vào tay và nhìn tôi với một vẻ đặc biệt trịnh trọng. Tôi cũng nhìn ông ta như thế và chờ xem cái gì sẽ xảy ra. Như anh đã biết, ngài Tô-mi-xơ đã phát biểu, trước đó đã đòi được phát biểu. Ông ta lúi từ trong túi ra bài diễn

1* - "Deutsche - Brüsseler - Zeitung"

2* Ph.Ăng-ghen. "Những người cộng sản và Các-lơ Hai-nơ-xten"

văn viết sẵn chứa đựng cả một mớ những điều đả kích hết sức phi lý nhân cuộc tranh luận hữu danh vô thực của chúng ta, rồi ông ta đọc bài đó bằng giấy. Cứ như thế tiếp diễn khá lâu, nhưng khi thấy cái việc đó cứ kéo liên miên, chẳng biết đến bao giờ mới kết thúc thì mọi người bắt đầu rầm rì, nhiều người bắt đầu đòi được phát biểu, thế là Va-lau yêu cầu T[ô-mi-xơ] giữ trật tự. Lúc ấy T[ô-mi-xơ] đã đọc trên tờ giấy 6 từ vô nghĩa về vấn đề này và về chỗ ngồi. Sau đó Hét-xơ phát biểu và đã bảo vệ rất hay cho chúng ta. Sau anh ấy là I-ung-ghê. Sau đó đến bài phát biểu của Vôn-phơ^{1*} ở Pa-ri, tuy nhiên nhân vật này đã ngáp ngừng ba lần, nhưng đã được chào đón bằng những tràng vỗ tay nhiệt liệt. Sau đó còn nhiều người khác nữa lên phát biểu. Vôn-phơ thú nhận rằng chúng tôi lên tiếng phản bác chỉ để chiếu lệ. Do vậy tôi đã phát biểu. Tôi đã nói - điều này làm cho B[oóc]-s[tét] hết sức lúng túng vì ông ta nghĩ rằng phần nhiều tôi bận rộn với những chuyện cãi cọ cá nhân - tôi đã nói về khía cạnh cách mạng của chế độ bảo hộ mậu dịch, hoàn toàn xem thường nhân vật Tô-mi-xơ kể trên, và nêu lên một vấn đề mới. Được thông qua. - Tạm nghỉ.- B[oóc]-s[tét] bị chấn động mạnh bởi thái độ gay gắt của tôi đối với ông ta, bởi sự thất bại hoàn toàn của Tô-mi-xơ (trong bài phát biểu của ông ta cảm thấy có B[oóc]-s[tét] và đặc biệt bởi thái độ gay gắt khi tôi kết thúc bài diễn văn, ông ta tiến đến chỗ tôi: "Nhưng anh bạn thân mến, anh rất nóng nảy" v.v.. Tóm lại, tôi phải ký tên vào bài báo. - "Không". - "Vậy thì ít ra chúng ta cũng phải thỏa thuận về phần mở đầu ngắn của ban biên tập". - "Được, ngày mai, vào lúc 11 giờ tại tiệm cà phê Xuy-ít".

Sau đó chúng tôi chuyển sang vấn đề tiếp đón B[oóc]-s[tét],

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

Cruy-gơ và Vôn-phơ. Người đầu tiên đứng dậy là Hét-xơ và đưa ra hai câu hỏi cho Boóc-stết về cuộc họp vào thứ hai. B[oóc]-s[tết] nói đối quanh co, còn Hét-xơ tỏ ra hết sức hèn nhát đến mức tự tuyên bố lấy làm thỏa mãn. I-ung-ghe đã đả kích cá nhân B[oóc]-s[tết] vì hành vi của ông ta trong Hội và vì ông ta đã đưa Dan-kun vào dưới tên một người khác. Phi-sơ đã rất tích cực chống lại B[oóc]-s[tết], tuy trước đó chưa thỏa thuận với chúng tôi, nhưng ông ấy nói rất hay. Còn nhiều người khác cũng đã phát biểu. Tóm lại, say sưa với thắng lợi, ngài Phôn Boóc-stết đã phải chính thức đi xuyên qua đội ngũ công nhân. Ông ta đã bị người ta nện một trận ra trò và ông ta - một kẻ đã cho rằng với việc đem tặng những cuốn sách, thì ông ta có thể đi vào lòng tin của người ta - đã bị chấn động đến nỗi chỉ có thể trả lời yếu ớt, quanh co, cầm chừng, mặc dù Va-lau đã tỏ thái độ cuồng tín đứng về phía ông ta, tiến hành cuộc họp rất dễ dàng và đã cho phép ông ta luôn ngắt lời các diễn giả. Tất cả mọi chuyện còn chưa rõ ràng khi Va-l[au] yêu cầu những người được đề cử hãy đi ra, và bắt tay vào biểu quyết. Cruy-gơ, do tôi đề xuất như là *một nhân vật hết sức vô hại, không thể gây hại cho Hội*, đã được ủng hộ vô điều kiện và đã được trúng cử. Về B[oóc]-s[tết] thì Va-l[au] đã đọc bài diễn văn dài để bảo vệ ông ta. Khi ấy tôi đã lên tiếng vạch trần toàn bộ mưu mô, vì nó đụng chạm đến Hội, tôi đã bác bỏ hết mọi thủ đoạn quanh co của B[oóc]-s[tết] và sau đó đã tuyên bố: "B[oóc]-s[tết] đã âm mưu chống lại chúng ta, muốn cạnh tranh với chúng ta, nhưng chúng ta đã thắng và vì vậy bây giờ chúng ta có thể để cho ông ấy tham gia Hội". Trong thời gian tôi phát biểu - đây là bài phát biểu hay nhất của tôi từ trước đến nay - tôi luôn luôn bị ngắt bởi những tràng vỗ tay; đặc biệt khi tôi nói: "các ngài ấy tưởng rằng họ đã giành được thắng lợi, bởi vì tôi,

vị phó chủ tịch của các bạn, rời khỏi nơi đây, nhưng họ đã không nghĩ đến một điều là trong chúng ta có một người có quyền giữ địa vị đó, một người duy nhất có thể trở thành người đại diện cho những người dân chủ Đức tại đây, tại Bruy-xen, - đó là Mác", - thì lập tức vang lên những tràng vỗ tay vang dội. Tóm lại, sau tôi không có ai lên phát biểu nữa, và như vậy B[oóc]-s[tết] thậm chí không xứng đáng với niềm vinh dự bị quăng đi. Ông ta đứng sau cánh cửa và nghe thấy hết. Tôi sẵn sàng nói ra điều đó trong sự có mặt của ông ta, nhưng không còn lối thoát nào khác, vì tôi phải giữ gìn sức lực của mình cho đòn giáng cuối cùng, còn Va-l[au] thì đã chấm dứt cuộc tranh cãi. Nhưng anh ấy, cũng giống như Vôn-phơ và Gruy-gơ, đã nghe thấy hết, đến lời cuối cùng. Khác với anh ấy, Vôn-phơ đã trúng cử gần như tuyệt vời.

Nói tóm lại, tại phiên họp ngày hôm qua B[oóc]-s[tết], Cruy-gơ và những phần tử khác đã bị mất mặt đến nỗi, để giữ thể diện, họ đã không thể xuất hiện trong Hội và họ sẽ còn nhớ lâu điều đó. Nhưng tất nhiên, rồi họ sẽ lại đến; thằng cha xác xược B[oóc]-s[tết] đã hoàn toàn bị đánh bại bởi vì chúng tôi đã tỏ ra trắng trợn hơn ông ta, vì tất cả mọi kế hoạch của ông ta đã hoàn toàn bị thất bại và chúng tôi đã hết sức kiên quyết chống lại ông ta. Ông ta chẳng tìm được cách gì tốt hơn là chạy ngược chạy xuôi trong thành phố Bruy-xen và ở đâu cũng than vãn về nỗi nhục nhã của mình - sự suy sụp đến tận cùng. Ông ta đã trở lại phòng họp với nỗi tức giận điên cuồng, nhưng hoàn toàn bất lực, và khi tôi từ biệt Hội và được tiễn đưa với một niềm vinh dự thích đáng thì ông ta bỏ đi với nỗi tức giận điên cuồng. Trong thời gian diễn ra cuộc tranh luận về ông ta thì Buyéc-ghec-xơ có mặt, nhân vật này đã đến đây vào buổi tối,

cách đây ba hôm.

Trong toàn bộ câu chuyện này những người công nhân của chúng ta đã giữ một thái độ *tuyệt vời*; không có một câu nào nói đến con số 26 cuốn sách và về 27 bức bản đồ đã được tặng; họ đã có thái độ hết sức lạnh nhạt và thẳng thừng với B[oóc]-s[tét], và khi tôi kết thúc bài phát biểu của mình, thì tôi đã có đủ quyền lực làm cho ông ta thất bại bằng đại đa số. Ngay cả Va-l[au] cũng phải thừa nhận điều đó. Nhưng chúng tôi đã xử sự với ông ta tệ hơn, chúng tôi đã chấp nhận ông ta, nhưng với một sự nhục nhã. Câu chuyện này đã gây một ấn tượng tuyệt vời đối với Hội; lần đầu tiên công nhân đã đóng vai trò quyết định, đã làm chủ cuộc họp bất chấp mọi mưu mô, và họ đã buộc con người muốn giữ vai trò nổi trội đối với họ, phải giữ đúng kỷ cương. Chỉ có một số phần tử văn thư v.v. là đã tỏ ra bất bình, toàn thể quần chúng đã nhiệt tình ủng hộ chúng tôi. Họ đã nhận thức được họ là một sức mạnh như thế nào khi họ đoàn kết lại.

Sáng hôm nay tôi đã đến tiệm cà phê "Xuy-ít-xơ", tuy nhiên, B[oóc]-s[tét] đương nhiên là không xuất hiện. Nhưng tiếp đón tôi đã có Véc-thơ và Dai-lơ, họ vừa mới nói chuyện với B[oóc]-s[tét], còn Dai-lơ thì tỏ ra là hiện thân của sự ngoan ngoãn và dễ bảo. Tất nhiên, tôi đã không có một sự chú ý nào đến anh ta. Tuy nhiên, cuộc họp hôm qua đã mang tính chất bi kịch, đã diễn ra và được triển khai hết sức thành công, đến nỗi nhân vật Vôn-phơ ở Pa-ri, chỉ vì ý thức đạo đức trong vấn đề này, đã lập tức ủng hộ phía chúng tôi. Hôm nay tôi cũng đã ở chỗ A.Bác-ten-xơ và đã tuyên bố với anh ấy rằng Hội công nhân Đức hoàn toàn không chịu trách nhiệm về tất cả những gì đã xảy ra vào thứ hai, rằng Cruy-gơ, B[oóc]-s[tét], Mô-ra-xơ, Dai-lơ, Hanh-béc và những người khác thậm chí không

phải là hội viên của nó và rằng toàn bộ câu chuyện ấy, - xảy ra mà Hội công nhân Đức không hay biết, - rõ ràng đã theo đuổi mục tiêu cạnh tranh với Hội của chúng ta. Một bức thư với cùng nội dung như thế và có chữ ký của tất cả các uỷ viên ban chấp hành, cũng sẽ được gửi cho Giô-tơ-răng vào ngày mai. Ngày mai tôi sẽ cùng với Lu-pu-xơ đến chỗ Anh-be. Sau đó tôi đã viết một bức thư như sau gửi cho Giô-tơ-răng về một chỗ khuyết - do tôi ra đi - trong uỷ ban tổ chức của hội "Những người dân chủ anh em" tại Bruy-xen:

"Thưa quý ngài! Vì tôi buộc phải rời khỏi Bruy-xen vài tháng, nên tôi không thể hoàn thành những trách nhiệm mà cuộc họp ngày 27 tháng này đã trao cho tôi.

Vì vậy, tôi đề nghị ngài hãy thu hút một nhân vật nào đó, trong hàng ngũ những người dân chủ Đức hiện đang cư trú ở Bruy-xen, tham gia công việc của uỷ ban, uỷ ban này được trao trách nhiệm tổ chức ra hội dân chủ quốc tế.

Tôi xin phép đề xuất với ngài một nhân vật, trong hàng ngũ những người dân chủ Đức ở Bruy-xen, mà nếu nhân vật này đã có mặt tại cuộc họp thì cuộc họp đó đã trao cho nhân vật này những trách nhiệm mà hội nghị này đã trao cho tôi chỉ vì nhân vật ấy vắng mặt. Tôi muốn nói đến ngài Mác mà theo niềm tin sâu sắc của tôi, đó là người xứng đáng nhất có quyền đại diện cho những người dân chủ Đức tại uỷ ban. Như vậy là, không phải ngài Mác sẽ thay thế tôi trong uỷ ban, mà là ngược lại, tại hội nghị trước đây tôi đã tạm thay ngài Mác. Xin kính chào ngài..."

Số là, từ trước tôi đã thỏa thuận với Giô-tơ-răng rằng tôi sẽ thông báo bằng thư cho ông ta biết việc tôi ra đi và tôi sẽ đề xuất đưa anh

vào uỷ ban. Giô-tơ-răng hiện cũng đang đi vắng và sẽ trở về sau hai tuần lễ nữa. Nếu câu chuyện này không đem lại kết quả - điều này tôi cho rằng sẽ rất có thể xảy ra - thì đề nghị của Hanh-béc sẽ thất bại; nếu việc này sẽ đem lại một điều gì đó, thì sẽ thấy là chính chúng ta đã thực hiện công việc này. Dù sao đi nữa chúng ta cũng đã đạt được kết quả là: anh, và sau anh là tôi, đã được thừa nhận là những đại diện của những người dân chủ Đức ở Bruy-xen, và nhìn chung thì toàn bộ mưu mô đã bị thất bại thảm hại.

Tối hôm nay đã có phiên họp của chi hội¹⁰¹. Tôi đã chủ trì phiên họp. Trừ nhân vật Va-l[au] ra - tuy nhiên, nhân vật này đã ngã về phía chúng ta và hành động hôm qua của nhân vật này có thể được biện minh bởi những nguyên nhân khác nhau mà tôi thừa nhận rằng chúng có cơ sở - trừ nhân vật này ra thì như vậy trong câu chuyện về B[ôóc]-s[tét] đã có được niềm hân hoan nhất trí. Những con người này bắt đầu cảm nhận được ý nghĩa của mình. Lần đầu tiên họ hành động như một tổ chức, như một lực lượng đối với những người khác, và họ hết sức tự hào rằng mọi chuyện diễn ra hết sức suôn sẻ và họ đã giành được một thắng lợi hết sức chói lọi. I-ung-ghê hết sức phấn khởi. Ri-đen không biết làm gì vì sung sướng, ngay cả anh chàng bé nhỏ Ô-nê-man cũng hân hoan như chú gà chọi. Tóm lại, tôi phải nhắc lại một lần nữa rằng câu chuyện này đã tạo được đà phấn khởi ở bên trong Hội và làm tăng ảnh hưởng của nó đối với bên ngoài và trong tương lai sẽ còn có tác động như thế. Có những người nói chung xưa nay chưa bao giờ phát biểu thì nay đã tấn công vào B[ôóc]-s[tét]. Thậm chí mưu mô ấy đã giúp chúng ta: một mặt, B[ôóc]-s[tét] ở đâu đâu cũng nói rằng Hội công nhân dân chủ Đức đã tổ chức cuộc họp đó, nhưng mặt khác, chúng ta lại phủ nhận tất

cả những điều đó, và chính nhờ cả hai tình huống ấy mà trong hàng ngũ những người dân chủ Bỉ người ta đã bắt đầu nói đến Hội và coi nó là một lực lượng rất quan trọng, ít nhiều mang tính chất huyền bí. Sáng hôm nay Bác-ten-xơ đã nói như sau: "Phái dân chủ Đức đang trở thành một lực lượng lớn ở Bruy-xen".

Tuy nhiên, anh cũng có mặt trong bức thư của uỷ ban gửi Giô-tơ-răng. Gi-gô sẽ ký với tư cách là thư ký thay cho Mác.

Mong anh hãy nhanh chóng thu xếp tình hình tiền nong của mình và trở về đây. Tôi rất nóng lòng chờ ngày ra đi, vậy mà ở đây tôi phải chờ đợi đến lúc kết thúc tất cả những mưu mô đó. Giờ đây tôi hoàn toàn không thể ra đi được. Như vậy là anh càng đến sớm thì càng tốt. Chỉ xin trước hết hãy thu xếp tốt tình hình tiền nong của mình. Tôi dù thế nào cũng ở lại cương vị của mình chừng nào còn có thể làm được như vậy, nếu làm được thì sẽ ở lại cương vị của mình cho đến khi anh đến đây. Nhưng chính vì vậy mà anh nên mau chóng đến đây.

Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. 1, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

21

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

Pa-ri, [25] - 26 tháng Mười 1847

Vác-phô-lô-mây thân mến!

Chỉ mãi đến hôm nay tôi mới biên thư cho anh được, bởi vì mãi đến hôm nay tôi mới tóm được anh chàng bé nhỏ Lu-i- Blăng - sau khi đấu tranh quyết liệt với bà gác cửa. Kết quả những cuộc thương lượng kéo dài của tôi với nhân vật này là con người bé nhỏ ấy đồng ý tất cả. Chính bản thân ông ta là hiện thân của thái độ nhã nhặn và lịch thiệp và hình như ông ta không mong muốn điều gì mạnh mẽ hơn là thiết lập với chúng ta những quan hệ chặt chẽ nhất. Ông ta cũng hoàn toàn xa lạ với thái độ kẻ cả đặc trưng cho người Pháp. Tôi đã viết thư báo cho ông ta là tôi sẽ đến chỗ ông ta với những thẩm quyền chính thức đại diện cho những người dân chủ Luân Đôn, Bruy-xen và Ranh và với tư cách là đại diện của phái Hiến chương. Ông ấy đã hỏi tỉ mỉ về mọi chuyện; tôi đã miêu tả cho ông ấy về tình hình rất sáng sủa của đảng chúng ta, nói về Thụy Sĩ, về Gia-cô-bi, về những người ở Ba-đen như là những đồng minh của chúng ta v.v..

Tôi đã nói anh là người lãnh đạo: "Ông có thể coi ngài M[ác] là người lãnh đạo đảng chúng tôi (nghĩa là phái tiên phong nhất trong phong trào dân chủ Đức mà tôi là đại diện của phái đó đứng trước nhân vật ấy), và có thể coi cuốn sách gần nhất của ngài ấy chống

lại ngài Pru- đông^{1*} là cương lĩnh của chúng tôi". Ông ta đã rất chú ý đến điều đó. Sau cùng ông ta hứa với tôi sẽ phát biểu ý kiến trên tờ "Réforme" về cuốn sách của anh. Ông ta đã kể nhiều cho tôi nghe về phong trào tiềm ẩn hiện đang hình thành trong công nhân; ông ta nói rằng công nhân đã in rở 3000 bản tác phẩm "Tổ chức lao động" của ông ta và sau hai tuần lễ đã phải tái bản 3000 bản; ông ta nói giờ đây công nhân mang tinh thần cách mạng hơn bao giờ hết, nhưng họ đã học được cách chờ đợi, không tổ chức các cuộc bạo loạn, mà chỉ giáng những đòn quyết định khi *tin chắc* vào sự thành công v.v.. Nhìn chung, hiển nhiên là ông đã bỏ thái độ kẻ cả ngay cả đối với công nhân.

"Khi tôi thấy những tài liệu như cương lĩnh mới này của ngài Đơ La-mác-tin, thì tôi thấy nực cười! Để phán xét đúng đắn về hiện trạng xã hội Pháp, cần phải có một địa vị tạo khả năng có được quan niệm về mọi vấn đề, đến gặp một vị bộ trưởng vào buổi sáng, sau bữa ăn trưa lại gặp một thương gia, đến tối lại gặp một công nhân. Cuộc cách mạng sắp tới đây sẽ mang một tính chất hoàn toàn khác, nó sẽ kiên quyết hơn nhiều so với tất cả những cuộc cách mạng trước, và sẽ là ngu xuẩn nếu cứ luôn luôn chỉ đứng lên chống lại các ông vua v.v.."

Sau cùng ông ta tỏ ra rất lịch thiệp và vui vẻ. Như anh thấy đấy, với nhân vật này mọi chuyện đều ổn thỏa, ông ấy có những ý định tốt đẹp nhất. Ông ta nói về anh với một cảm tình to lớn. Ông ta rất lấy làm tiếc rằng anh và ông ta đã chia tay có phần lạnh nhạt v.v.. Ông ta vẫn rất muốn xuất bản ở Pa-ri một tạp chí bằng tiếng Đức và một tạp chí bằng tiếng Pháp. Có thể, sau này sẽ có cơ hội sử dụng

1* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

điều đó. - Về Ru-gơ - ông ta đã hỏi về anh ấy - tôi đã kể cho ông ta nghe những điều không hay ho: "nhân vật ấy đã trở thành kẻ ca ngợi Quốc hội Phổ ngay cả sau khi nó bị giải tán mà chẳng đạt được kết quả nào"¹⁰². - "Có nghĩa là nhân vật ấy đã có bước thụt lùi?" - "Dĩ nhiên".

Tôi cũng có những quan hệ tốt nhất với cha Phlô-công. Lúc đầu tôi đến chỗ anh ta với tư cách đại diện của người Anh và hỏi ông ta - theo sự ủy nhiệm của Hác-ni - tại sao ông lại hết sức xem thường tờ "Star". Ông ta nói: đúng, ông ta rất lấy làm tiếc, ông ta rất muốn viết về tờ báo này, nhưng trong ban biên tập không có người nào biết tiếng Anh! Tôi đã đề nghị ông ta hàng tuần viết bài cho báo ấy, ông ta rất sẵn sàng đồng ý làm việc này. Khi tôi nói với ông ta rằng tôi là thông tin viên của tờ "Star", thì ông ta rất cảm động. Nếu cứ tiếp tục như vậy thì sau một tháng nữa chúng ta sẽ lôi kéo được toàn bộ xu hướng ấy về phía chúng ta. Phlô-công muốn tôi cung cấp một bản ghi chép nói về phong trào Hiến chương để cá nhân ông ta sử dụng, ông ta không có một chút quan niệm nào về phong trào này. Bây giờ tôi sẽ đến chỗ ông ta và sẽ cố gắng đưa ông ta tiến sâu hơn nữa vào mạng lưới chúng ta. Tôi sẽ nói với ông ta rằng tờ "Atelier" đang đề nghị tôi (thực ra đúng như vậy, tối nay tôi sẽ đến đó nữa), nhưng tôi khước từ những đề nghị ấy nếu ông ta, Phlô-công, sẽ có thái độ đúng mực. Điều này sẽ làm cho trái tim cao quý của ông ta cảm động. - Nếu tôi còn ở đây thêm chút ít và sẽ viết bằng tiếng Pháp hay hơn, thì tôi sẽ tung mỗi câu vào tờ "Revue indépendante".

Tôi hoàn toàn quên không hỏi L. Blăng xem tại sao ông ấy lại không nhận bài của anh nói về đại hội¹⁰³. Lần sau, khi nào ông ấy đến chỗ tôi, tôi sẽ trách ông ấy về điều đó. Tuy nhiên, tôi hoài nghi, *nói chung không biết ông ấy có nhận được* cuốn sách của anh không^{1*}.

1* C.Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

Hôm nay ông ấy hoàn toàn không thể nhớ lại điều này. Trước khi tôi ra đi ông ấy cũng đã nói *rất không rõ ràng* về vấn đề này. Vài ngày nữa tôi sẽ tìm hiểu việc này. Nếu ông ấy không có cuốn sách này, tôi sẽ cho ông ấy cuốn của tôi.-

Anh hãy hình dung xem, con người nhỏ bé Béc-nai-xơ ấy mà ở đây đang chạy ngược xuôi để làm ra vẻ mình là kẻ "tử vì đạo" bị mọi người hất hủi và "là người đã giúp đỡ mọi người bằng tiền bạc hoặc bằng lời khuyên tốt đẹp" (đúng như vậy), con vật ấy có a horse and gig - một con ngựa và một chiếc xe ngựa! Dĩ nhiên, điều đó thuộc về Béc-nơ-s[tai]-nơ, nhưng cái đó không có gì khác nhau cả. Vẫn đối tượng ấy, mà hôm nay tỏ ra là kẻ bất hạnh bị hành hạ, rất cần đến tiền bạc, thì ngày mai lại khoe khoang rằng hắn là người duy nhất *biết kiếm ra tiền*. Hắn đã viết 21 tờ in (!) về vụ án Pra-xlanh¹⁰⁴, cuốn sách này sẽ được xuất bản ở Thụy Sĩ. Thực chất của cuốn sách này là ở chỗ: công tước là người chịu khổ đau, chứ không phải là công tước phu nhân!! Đáp lại sự khoắc lác của hắn về hành động chết vì nghĩa, tôi đã đòi hắn phải hoàn lại cho tôi món nợ cũ 60 phrăng. Hắn trở thành một tay xoay xở thực sự và khoe khoang về điều đó. Nói chung, hắn là một kẻ điên khùng. - Thậm chí chính Ê-véc-béch cũng tức giận hắn.

Tôi vẫn chưa trông thấy Ca-bê. Rõ ràng là anh ấy lấy làm vui sướng được ra đi vì thấy rằng tình hình ở đây bắt đầu trở nên bấp bênh và không ổn định. Phlô-công muốn khởi sự, còn L.Blăng thì không muốn như thế; điều đó hoàn toàn đúng, tuy L.Bl[ăng] cũng có tham gia các vụ việc khác nhau và vui mừng quá sớm rằng giai cấp tư sản sẽ đột nhiên bị mất đi sự bình yên của mình nếu bỗng nhiên cách mạng nổ ra.

Tôi đã ở chỗ cha Phlô-công. Nhân vật tuyệt vời ấy đã hết sức nhiệt tình với tôi, và thái độ cởi mở chân thành của tôi khi kể về câu chuyện của mình với tờ "Atelier" đã làm ông cảm động đến rơi

nước mất. Từ câu chuyện về tờ "Atelier" tôi chuyển sang bàn luận về tờ "National": "Ồ Bruy-xen khi chúng tôi thảo luận vấn đề xem nên hướng đến cánh nào trong phong trào dân chủ Pháp, chúng tôi đã nhất trí đi đến ý kiến cho rằng trước hết cần đặt quan hệ với tờ "Réforme", bởi vì ở nước ngoài người ta có định kiến mạnh mẽ và hoàn toàn có cơ sở chống lại tờ "National". Trước hết, những định kiến dân tộc của tờ báo này đã cản trở mọi sự xích lại gần nhau". Cha Phlô-công nói: "Đúng, đúng, điều đó đúng, và đó thậm chí là nguyên nhân của việc ra đời tờ "Réforme"; ngay từ ngày đầu chúng tôi đã tuyên bố rằng chúng tôi không muốn những cuộc chinh phục". Tôi nói tiếp: "Và sau nữa, nếu tin vào lời những người đi trước tôi - vì bản thân tôi chưa bao giờ là ủy viên ban biên tập của tờ "National" - thì những ngài này luôn luôn làm ra vẻ là họ muốn trợ giúp người nước ngoài, vả lại, cái đó cũng hoàn toàn phù hợp với những định kiến dân tộc của họ; nhưng chúng tôi không cần đến sự trợ giúp của họ, chúng tôi không cần có những người bảo trợ, chúng tôi muốn có những đồng minh". - "Ồ, đúng, nhưng chúng tôi thì lại hoàn toàn khác, chúng tôi lại không nghĩ đến điều đó". - "Điều đó đúng, và tôi chỉ có thể bày tỏ ý kiến khen ngợi thái độ của các ngài thuộc tờ báo "Réforme"".

Việc nhắc đến những công việc của chúng ta đã giúp ích rất nhiều cho nhân vật Blăng bé nhỏ. Rõ ràng là anh ấy đã nhét vào đầu đó rất sâu bài diễn văn của anh dành cho đại hội; hôm nay anh ấy đã lập tức tìm kiếm bài đó và gửi nó cho Phlô-công với lời đề nghị khẩn thiết rằng hãy cho in ngay. Tôi đã giải thích cho Phlô-công rõ vấn đề. Nhân vật này đã không hiểu được *cur*, *quomodo*, *quando*^{1*}, vì Bl[ăng] đã gửi bài này cho ông mà không có sự giải thích nào. Phl[ô-công] rất lấy làm tiếc là bài này đã hết sức cũ rồi; ông hoàn toàn tán thành nó, nhưng bây giờ đã quá muộn. Song, ông sẽ xét

1* - tại sao, như thế nào, khi nào

xem có thể sử dụng nó trong bài viết được không. Ông nói sẽ làm tất cả mọi điều có thể làm được.

Bài viết đăng trên tờ "Réforme", nói về những ước nguyện tốt đẹp của La-mác-tin, là do L.Bl[ăng] viết, điều đó thì chắc hẳn anh đã hiểu. Bài này không tồi, xét về mọi phương diện thì bài đó tốt hơn nghìn lần so với những bài viết không hề có gì thay đổi của Phlô-công. Chắc chắn anh ấy đã có thể đả kích La-mác-tin với một thái độ còn gay gắt hơn nếu nhân vật kia không phải là kẻ cạnh tranh với anh ấy đúng vào lúc này.

Như anh thấy đó, những người này hết sức có cảm tình với chúng ta. Bây giờ tôi đã có những quan hệ tốt hơn nhiều với họ, hơn là Ê-véc-b[éch] đã có được vào bất cứ khi nào trước đó. Bây giờ tôi sẽ hoàn toàn cấm anh ta viết cho tờ "Réforme". Quỷ tha ma bắt anh ta, anh ta có thể đi mất và đến với tờ "National", để ở đó tạo ra một sự cạnh tranh với Vê-nê-đây và các bạn bè của nhân vật đó; ở đó anh ta sẽ vô hại, và người ta sẽ không đăng bài của anh ta.

Sau đó tôi còn có mặt tại báo "Atelier". Tôi đem đến phần sửa đổi cho bài báo đăng trên số báo trước viết về những công nhân Anh. Điểm sửa đổi này cũng sẽ được đăng^{1*}. Các ngài ấy rất lịch sự. Tôi đã kể cho họ nghe một mớ những giai thoại về công nhân Anh v.v.. Họ khẩn khoản mời tôi cộng tác, tuy nhiên, chỉ cùng lắm tôi mới chấp nhận lời mời ấy. Anh thử nghĩ xem, viên chủ bút cho rằng nếu công nhân Anh gửi cho công nhân Pháp một bức thư đề nghị đứng lên chống phong trào ủng hộ tự do mậu dịch và ủng hộ việc tổ chức lao động trên quy mô toàn quốc, thì như thế sẽ rất tốt. Thật là một sự hy sinh quên mình anh hùng làm sao! Nhưng kế hoạch này của anh ta đã thất bại ngay cả với quần chúng của chính anh ta.

1* Ph.Ăng-ghen. "Chủ và thợ ở Anh".

Tuy nhiên, tôi đã không phải chấp nhận nhượng bộ nào với những người ấy. Tôi đã nói với L.Blăng rằng chúng tôi đồng ý với họ trong tất cả các vấn đề thực tiễn và thời sự, rằng trong những vấn đề thuần túy lý luận thì chúng ta tiến đến một mục đích; rằng những nguyên lý được trình bày trong tập đầu quyển sách của anh ta^{1*}, xét về nhiều mặt, lại trùng khớp với những nguyên lý của chúng ta; còn về những điểm khác anh ta sẽ thấy một sự trình bày tỉ mỉ hơn trong cuốn sách của anh. Về vấn đề tôn giáo, chúng ta coi nó là vấn đề hoàn toàn thứ yếu, và vấn đề ấy không bao giờ được dùng làm cái có gây bất hoà giữa những người thuộc cùng một đảng. Tuy nhiên, một cuộc tranh luận mang tinh thần thân hữu về các vấn đề lý luận là hoàn toàn có thể có và thậm chí nên làm, và anh ấy đã hoàn toàn đồng ý với quan điểm này.

Lu-pu-xơ^{2*} đã hoàn toàn có lý khi cho rằng rất gần đây tôi sẽ được gặp các uỷ viên ban giám đốc ở đây¹⁰⁵. Chưa đầy ba ngày trôi qua kể từ khi tôi đến đây, tại phố I-ta-li-a tôi đã rơi thẳng vào vòng tay Dai-lơ. Chắc chắn, đã từ lâu các anh biết rằng anh ấy hoàn toàn bị cháy túi và không nghĩ đến chuyện trở về. Anh ta chạy ngược chạy xuôi đến các phòng thông tin viên ở Pháp để kiếm việc làm. Từ đó tôi không gặp anh ấy nữa và không biết tình hình anh ta ra sao. Nếu anh ta hoà vào công việc với tờ "Réforme" thì sẽ phải bác bỏ tư cách đại biểu của anh ta.

Anh hãy hỏi ở chỗ thằng cha Boóc-stết chết tiệt ấy xem điều đó có nghĩa là gì, tại sao anh ta lại không gửi cho tôi tờ báo của mình^{3*}.

1* L.Blăng. "Lịch sử cách mạng Pháp"

2* - Vin-hem Vôn-phơ

3* - "Deutsche - Brüsseler - Zeitung"

Tôi không thể chạy mãi đến chỗ những phần tử sơ-rau-bin-gơ để nhận báo ấy. Nếu anh ta vin vào lý do là không biết địa chỉ của tôi, thì xin anh hãy cung cấp cho anh ta địa chỉ của tôi: 5, rue Neuve Saint-Martin. Tôi sẽ gửi cho anh ta vài bài viết hễ khi nào có cơ hội.-

Ở những phần tử sơ-rau-bin-gơ người ta thấy tình trạng nhốn nháo không tưởng tượng được. Mấy ngày trước khi tôi đến, những phần tử cuối cùng thuộc phái Grun đã bị tổng cổ, đấy là cả một chi hội mà một nửa, tuy nhiên, sẽ quay trở lại. Cả thảy bây giờ chúng tôi có 30 người. Tôi lập tức đã tổ chức một chi hội tuyên truyền, chạy ngược xuôi suốt ngày và làm công việc tập huấn. Tôi lập tức được bầu vào uỷ ban khu vực, tôi được trao nhiệm vụ phụ trách công tác bài vở. Có đề nghị thu nạp 20-30 thành viên dự khuyết. Sắp tới chúng tôi sẽ lại mạnh thêm. *Xin nói riêng giữa chúng ta*, tôi đã chơi một trò quỷ quái với Mô-dét^{1*}. Ông ta vẫn thông qua được quyển kinh bốn¹⁰⁶ đã được sửa đổi trong tinh thần thần thánh. Vào thứ sáu tuần lễ trước tôi đã phân tích nó tại phiên họp của uỷ ban khu vực, từng vấn đề một, chưa kịp phân tích đến phần giữa thì đám cử toạ đã tuyên bố mình thỏa mãn rồi. Tôi đã được trao nhiệm vụ - trong tình hình *không bị bất kỳ ý kiến nào phản đối* - soạn thảo một quyển kinh bốn mới^{2*}, sẽ được đem ra thảo luận, vào thứ sáu tuần tới, tại phiên họp của uỷ ban khu vực và sẽ được gửi thẳng đến Luân Đôn, *không có sự thông báo cho các chi hội ở đây*. Nhưng đương nhiên, không một con quỷ nào được biết điều này, nếu không tất cả chúng ta sẽ bị quét sạch và sẽ xảy ra một vụ tai tiếng khủng khiếp.

Boóc-nơ sẽ đến chỗ các anh ở Bruy-xen, anh ta đang trên đường đến Luân Đôn¹⁰⁷. Có thể, anh ta sẽ đến trước khi lá thư này đến đó.

1* - Hét-xơ

2* Ph.Ăng-ghen. "Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản"

Anh ta điên rồ đến mức độ là sẽ xuôi về phía hạ lưu sông Ranh đi qua Phổ nếu như anh ta không bị chặn bắt. Khi nào anh ta đến nơi, xin anh hãy bơm một ít cho anh ta, anh chàng này tiếp thu các quan điểm của chúng ta tốt hơn tất cả những người khác, anh ta có thể rất hữu ích cho chúng ta ở Luân Đôn nếu anh ta được chuẩn bị đôi chút.

Chao ôi, Trời ơi, suýt nữa thì tôi quên mất tất cả cái thùng đựng đầy nước dơ bẩn ấy mà nhân vật Hai-nơ-txen¹⁰⁸ vĩ đại đã đứng từ ngọn núi An-pơ cao thăm đở xuống đầu tôi. Thật sự là gặp may khi thấy tất cả những điều đó được in một lèo trong một số báo, - sẽ không có người nào có thể lên đến đỉnh tội cùng, còn bản thân tôi thì đã phải nghỉ lấy sức mấy lần. Thật là một anh chàng vô dụng! Nếu trước kia tôi nói rằng anh ta không biết viết, thì bây giờ tôi phải nói thêm rằng anh ta cũng không biết đọc nữa, và rõ ràng anh ta cũng không thông thạo lắm về bốn phép tính. Con lừa ngu dốt ấy lẽ ra phải đọc bức thư của Ph. Ô' Cô-no gửi các tờ báo cấp tiến, được đăng trong số gần đây nhất của báo "Star", bức thư ấy mở đầu và kết thúc bằng mấy từ ngữ "đồ vô lại các anh"¹⁰⁹ - như thế anh ta đã có thể thấy anh ta là một kẻ ngu dốt thảm hại như thế nào về lĩnh vực chữ bới. Nhưng anh sẽ tẩy rửa đầu óc cho cái thằng cha ăn hại thô bỉ ấy. Sẽ rất hay nếu anh đưa ra câu trả lời hoàn toàn *ngắn ngủi*. Cá nhân *tôi* cũng không thể trả lời được trước những sự đả kích ấy, điều đó tuyệt đối không thể làm được - có chăng chỉ có thể đáp lại bằng cái tát.

Thứ ba

Bài báo của tôi được đăng trên tờ "Réforme"^{1*}. Điều kỳ lạ là

1* Ph.Ăng-ghen. "Cuộc khủng hoảng thương nghiệp ở Anh. - Phong trào Hiến chương. - Ai-rơ-len"

Phlô-công đã không thay đổi một chữ nào trong bài báo đó. Điều này làm cho tôi rất ngạc nhiên.

Tôi chưa đến chỗ cha Hai-nơ. Anh có thể hình dung là tôi vô cùng bận rộn với tất cả những công việc đó, tôi phải chạy ngược xuôi và viết nhiều kinh khủng.

Tôi đã viết thư gửi đến En-bơ-phen-đơ nói về vấn đề tự do mậu dịch và thuế quan bảo hộ, ngày nào tôi cũng chờ thư phúc đáp. Xin anh hãy mau chóng trả lời. Gửi lời chào đến phu nhân và các con của anh.

Ăng-ghen của anh

Anh nhất thiết phải đọc bài viết của Ô' Cô-no chống lại sáu tờ báo cấp tiến, đăng trong số gần đây nhất của báo "Star"- đây là một tuyệt tác về một lối chữ bới tài nghệ, thường còn hay hơn Cốp-bét, và hao hao giống như của Sếch-xpia.

Không hiểu ma quỷ nào ám anh chàng Mô-dét tội nghiệp mà làm cho anh ta không ngừng cho đăng trên báo những điều giả tưởng của mình về hậu quả của cách mạng vô sản?¹¹⁰

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. 1, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Pháp

22

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở BRUY-XEN

Pa-ri, [14-] 15 tháng Mười một 1847

Mác thân mến!

Cuối cùng thì hôm qua tôi đã bất ngờ được biết - sau khi tôi đã nhiều lần cử Rai-nơ-hát nêu trên đến chỗ Phran-cơ về cuốn sách của anh^{1*} - rằng thành cha khốn kiếp Phran-cơ ấy lúc đầu đã phân phát cho người Pháp nhiều bản mà không thu tiền, ở đâu đâu cũng đòi mỗi người phải trả 15 xu chi phí, và từ khắp nơi hắt lại được trả lại những cuốn sách đó. Sau đó thì những cuốn được trả lại ấy cùng với những cuốn chưa được phân phát đã *bình thản nằm nguyên ở chỗ hắt* và *chỉ mãi đến bây giờ, cách đây vài ngày*, hắt mới gửi đi cho những người có địa chỉ, và lần này thì không đòi trả 15 xu nữa. Như vậy là ngài Phran-cơ đã tổ chức vụ âm mưu lạng thình! Tôi đã lập tức chạy đến chỗ L. Blăng mà trước đó mấy ngày tôi vẫn lại không gặp được bởi vì anh ấy còn trong phiên gác (con người bé nhỏ ấy đội chiếc mũ lông gấu!); lần này tôi đã gặp được anh ấy, nhưng *vẫn chưa nhận được cuốn sách!* Sau cùng, tôi đã nhận trở lại cuốn của chính tôi, khi cần nó có thể giúp ích. Hôm nay, chủ nhật, không thể làm được gì. Tôi hẹn gặp R[ai-n]ơ - h[át] vào ngày mai, anh ta lập tức phải cùng tôi đến gặp Phran-cơ, việc này phải được thực hiện sớm hơn nhiều, nhưng đã không làm được chỉ vì sự cầu

1* *C.Mác*. "Sự khốn cùng của triết học"

thả của anh chàng R[ai-n]ơ - h[át] ấy. Anh ta phải giới thiệu tôi với Phr[an-cơ], bởi vì tôi không có giấy giới thiệu nào đến đối tượng này. Tôi sẽ nhận được một cuốn dành cho L. Bl[ăng] và sẽ lập tức chuyển cuốn sách cho Blăng. Con lừa Phlô-công mới ngốc nghếch làm sao! Hôm qua L.Bl[ăng] đã nói với tôi rằng Ph[lô-công] cho rằng bài viết của anh về tự do mậu dịch¹¹ *hơi rắm rồi khó hiểu!!!!* Chính bản thân hắt là kẻ khó hiểu, cái con vật ấy! Dĩ nhiên, tôi đã phản bác. Con người nhỏ bé ấy nói: "Ồ! Tôi đâu có nói như vậy, trái lại, tôi rất thích bài này, và quả thật tôi không biết điều mà ngài Phlô-công... tuy nhiên" (với nét mặt nhăn nhó phần nào mang tính chất mập mờ liếc về phía Phlô-công), "đây là những lời của ông ta". Nói chung, thành phần ban biên tập của báo "Réforme" thật hết sức tồi tệ. Nói chung, một tay penny-a-liner^{1*} nào đó với dáng vẻ đạo mạo nhưng vô dụng là tác giả viết các bài về cuộc khủng hoảng ở Anh và tất cả các bài viết về kinh tế, tay viết này chần chẫn đã nghiên cứu những vấn đề này căn cứ vào các bài về sở giao dịch, do một phòng thông tin viên nào đó thảo ra, và hắt nhìn mọi cái bằng con mắt của một nhân viên văn phòng loại ba ở Pa-ri và làm việc cho một chủ ngân hàng loại bốn, hắt suy xét mọi cái với thái độ không bao giờ phạm sai lầm của "empiric"^{2*} như người Anh vẫn nói. Phlô-công không hiểu gì về điều này và càng ngày tôi càng cảm thấy ông ta là một người bị hạn chế về tri thức. Đó là con người có những ý định tốt đẹp, - đó là điều lớn nhất có thể nói được về ông ta. L.Blăng cũng không che giấu sự khinh bỉ của mình đối với con người ấy.

Thứ hai

Tôi đã không gặp được tay Rai-nơ-h[át] chết tiệt ấy. Tối hôm nay

1* - văn sĩ ba xu, văn sĩ rẻ tiền

2* - "người hoạt động thực tiễn"

tôi sẽ lại đến chỗ hần. Đến mai bằng bất kỳ giá nào tôi cũng phải dàn xếp ổn thoả câu chuyện này. Nếu không thấy tôi biên thư ngay cho anh thì có nghĩa là mọi việc đều ổn.

Tối hôm qua đã bầu các đại biểu¹¹². Sau phiên họp rất lộn xộn tôi đã trúng cử với 2/3 số phiếu. Lần này tôi hoàn toàn không phải dùng mưu mẹo, ngoài ra cũng ít có cơ để làm việc đó. Thái độ đối lập chỉ là bề ngoài; để chiếu lệ người ta đã đề xuất một công nhân, nhưng những người đề cử anh công nhân này lại bỏ phiếu cho tôi.

Tiền đang đến. Xin anh biên thư cho biết anh và Tê-dê-xcô có đi đến đó không. Bởi vì nếu các anh không thể đến đó thì tôi cũng không thể đến đó một mình để một mình tôi tham gia đại hội - điều đó sẽ là vô nghĩa. Nếu các anh không thể đến đó được thì công việc sẽ bị hỏng và sẽ phải hoãn lại mấy tháng. Trong trường hợp như vậy, xin anh hãy biên thư về Luân Đôn để có thể kịp thời thông báo đi khắp nơi về sự việc này.

Phlô-công cũng nói với L.Bl[ăng] rằng sẽ phải đưa vào bài viết của anh một số điều sửa đổi, chính là để cho bài ấy trở nên "rõ ràng" hơn và có thể chấp nhận được. L.Bl[ăng] đề nghị tôi, thay mặt anh ấy, một lần nữa nhắc Phl[ô-công] về bài viết ấy; nhưng trong tình huống như vậy tôi thấy từ chối việc này thì đúng hơn. Còn thiếu một nước là để cho Phlô-công sửa lại bài này! Tôi không thể hiểu được đầu óc hạn chế ngu xi ấy; như tôi đã biết, trước mặt tôi Bl[ăng] đã phần nào cảm thấy xấu hổ cho người đồng nghiệp của mình. Nhưng biết làm sao được! Tôi để mặc cho Phl[ô-công] làm tất cả những gì ông ta muốn, tôi sẽ không lao vào lý sự với ông ta và sẽ cố gắng quan hệ chủ yếu với L. Bl[ăng], vì anh ấy dù sao vẫn là người biết lẽ phải nhất trong số tất cả bọn họ. Tuyệt nhiên không thể làm gì được trên tờ "National", càng ngày tờ báo này càng trở nên bị hạn chế hơn và nó càng ngày càng xích lại gần với Ba-rô và Chi-e, điều đó đã được chứng minh qua buổi tiệc ở Li-lô¹¹³.

Chắc chắn Dai-lơ đã biên thư cho anh biết là cuốn sách của anh bán rất chậm ở đây. Điều đó không đúng. Phran-cơ đã nói với R[ai-nơ]-h[át] rằng nói chung anh ta lấy làm hài lòng về tình hình bán sách. Tuy anh ta có hành vi kỳ quặc nhưng hình như anh ta đã bán được khoảng 40 cuốn. Trong thư sau tôi sẽ viết tỉ mỉ về việc này. Dai-lơ khẳng định rằng - vừa rồi anh ấy có đến chỗ tôi, nhưng sau khi bị đón tiếp rất lạnh nhạt thì không thấy đến nữa - anh ta đã để lại ở Bruy-xen chăn màn, bàn ghế và giấy tờ v.v., với một khối lượng đủ để cứu giúp Vôn-phơ và Hanh-béc. Nếu quả thật như thế, xin anh hãy theo dõi sao cho Hanh-béc ít ra cũng không lừa gạt Lu-pu-xơ^{1*}. Nhưng rõ ràng đây đơn giản là sự khoe mẽ.

Nhờ trái khoán mới mà Rốt-sin đã kiếm chác được 10 triệu phrăng - 4% lợi nhuận ròng.

Trên đường đến Luân Đôn tôi sẽ không thể ghé qua Bruy-xen được - tôi có ít tiền quá. Chúng ta sẽ đành phải hẹn gặp nhau ở Ô-xten-dơ - vào buổi tối ngày 27 (thứ bảy), đến chủ nhật thì băng qua La - Măng-sơ để đến thứ hai chúng ta có thể bắt đầu công việc. Có thể, vào thứ hai, ngày 29, vào ngày kỷ niệm của Ba Lan, "Những người dân chủ anh em" sẽ tổ chức cái gì đó, và chúng ta cần có mặt ở đó¹¹⁴. Điều đó sẽ rất hay. Ở Luân Đôn anh sẽ đọc diễn văn bằng tiếng Pháp, chúng ta sẽ đăng diễn văn ấy trên tờ "Réforme". Người Đức nhất định sẽ phải làm cái gì đó để có thể ra mắt trước mặt người Pháp. Một bài diễn văn sẽ đem lại nhiều sự hữu ích hơn là mười bài báo và một trăm cuộc viếng thăm.

Chắc chắn, anh đã đọc thấy - trên tờ "Northern Star" số ra ngày 2 tháng Mười - lời đề nghị của Hác-ni và "Những người dân chủ anh em" về việc triệu tập đại hội dân chủ. Anh hãy ủng hộ lời đề

1* - Vin-hem Vôn-phơ

ngợi này. Tôi sẽ ủng hộ đề nghị ấy trong hàng ngũ người Pháp. Sang năm tới có thể tìm cách thu xếp việc đó ở Luân Đôn, có thể cùng một lúc với đại hội của chúng ta. Nếu đại hội dân chủ được tiến hành thì sự việc ấy sẽ có ảnh hưởng rất tốt đối với người Pháp, họ sẽ trở nên khiêm tốn hơn đôi chút. Nếu đại hội ấy không triệu tập được thì thất bại là do phía người Pháp, ít ra thì họ sẽ phải giải thích lý do. Nếu đại hội này có thể họp ở Bruy-xen thì càng tốt, ở Luân Đôn Phéc-giuýt^{1*} có thể làm những điều ngu xuẩn.

Không có những tin mới nào khác. Xin anh hãy chuyển thư kèm theo đây cho B[ôóc]-s[tết] và mau biên thư cho tôi biết anh có đi Luân Đôn hay không.

Ă. của anh

Anh hãy gửi thư về địa chỉ của họa sĩ^{2*}, nếu anh còn giữ địa chỉ ấy. Như thế tốt hơn.

Hai-nơ nhờ tôi gửi lời chào tới anh. Anh ấy rất yếu và trông hơi uể oải. Cụ thể ai đã gửi bài báo của anh cho L. Bl[ăng]? Anh ấy bảo bức thư được ký tên một người hoàn toàn không quen biết. Có thể, đây là lý do khiến cho bài báo đó nằm lâu đến thế ở chỗ anh ấy.

[Chữ ghi ở mặt sau bức thư]

Gửi ngài Các Mác. 42, rue d'Orléans, Faubourg d'Ixelles. Bruxelles.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Ô' Cô-no

2* - A.Ph. Khuê-nơ

23

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

[Pa-ri], tối thứ ba, [23-24 tháng Mười một 1847]

Mác thân mến!

Đến mãi tối hôm nay mới hoàn toàn thấy rõ là tôi sẽ đến^{1*}. Như vậy là: gặp nhau vào tối thứ bảy ở Ô-xten-đơ, ở khách sạn "Cô-rô-na", tại bể bơi đối diện ga xe lửa, đến chủ nhật, buổi sáng, sẽ băng qua biển La-Măng-sơ. Nếu các anh khởi hành bằng chuyến xe lửa xuất phát vào khoảng giữa bốn giờ và năm giờ thì các anh sẽ đến đó gần như cùng một lúc với tôi.

Nếu như, trái với sự trông đợi, vào chủ nhật sẽ không có chuyến tàu thủy của bưu điện chạy đến Đu-vơ thì xin anh hãy báo ngay tình hình ấy cho tôi. Như thế có nghĩa là: vì anh sẽ nhận được bức thư của tôi vào sáng thứ năm, cho nên anh phải lập tức tìm hiểu tình hình và trả lời cho tôi biết, nếu cần thì vào ngay buổi tối hôm ấy, bằng cách gửi thư ở trụ sở chính của bưu điện, chắc hẳn trước năm giờ. Như thế là, nếu anh muốn có sự thay đổi nào đó trong cuộc gặp của chúng ta thì vẫn còn thời gian. Nếu đến sáng thứ sáu không nhận được thư của anh thì tôi hy vọng gặp anh cùng với Tê-dê-xcô vào tối thứ bảy ở khách sạn "Cô-rô-na". Như vậy, chúng ta sẽ có đủ thời gian để thỏa thuận về mọi vấn đề. Đại hội này sẽ có ý nghĩa quyết định, bởi vì lần này mọi cái sẽ nằm trong tay chúng ta¹¹⁵.

Tôi không thể nào hiểu được tại sao anh không cấm Mô-dét^{2*} cho

1* Xem tập này, tr. 163

2* - Hết-xơ

đăng những điều đơm đặt của mình. Ở đây những điều đó gây nên một sự mơ hồ kinh khủng và buộc tôi phải đưa ra những lời phản bác hết sức dài dòng trước các công nhân. Hàng loạt phiên họp của khu vực được tiến hành chỉ nhằm vào việc đó, còn ở các chi hội thì thậm chí không thể tỏ thái độ kiên quyết chống lại những điều nhảm nhí "nhảm tai ể ảm" ấy, đặc biệt trước khi tiến hành bầu cử thì không thể nghĩ gì đến việc đó được.

Tôi hy vọng đến ngày mai sẽ còn gặp được L.Blăng. Nếu không làm được việc đó thì đến ngày kia thế nào tôi cũng sẽ trông thấy anh ấy. Nếu tôi không có khả năng thông báo gì thêm trong bức thư này thì đến thứ bảy anh sẽ được biết những tin tức mới.

Tuy nhiên, Rai-nơ-hát đã nói ba láp với tôi về số lượng bản của cuốn sách đã bán được - không phải 37 bản, mà là 96 bản đã bán được trong tuần lễ trước. Cũng vào ngày hôm ấy chính tôi đã mang đến cho L. Blăng cuốn sách của anh^{1*}. Tất cả số lượng bản của cuốn sách đó đã được phân phát theo các địa chỉ được ấn định; những bản của cuốn sách ấy chỉ không được gửi tới cho La-mác-tin (ông ta không có mặt ở đây), L.Bl[ăng] và Vi-đan vì không tìm được địa chỉ của người này. Tôi đã chỉ thị chuyển cuốn sách này cho tờ "Presse". - Tuy nhiên, phải nói rằng bộ phận công tác phát hành ở chỗ Phrăng-cơ được tổ chức một cách thực sự dở kinh khủng.

Mong anh chí ít hãy quan tâm làm sao để trong thời gian chúng ta vắng mặt, Mô-dét không có những hành động ngu xuẩn! Vậy nhé, chào tạm biệt!

Ă. của anh
Verte^{2*}.

1* *C.Mác*. "Sự khốn cùng của triết học"

2* - Hãy xem ở mặt sau

Trang đầu bức thư của Ăng-ghen gửi Mác,
23 - 24 tháng Mười một 1847

Anh hãy suy nghĩ về "Biểu tượng của niềm tin". Tôi cho rằng tốt hơn hết nên vứt bỏ hình thức kinh bốn và đặt tên cho tác phẩm này là "*Tuyên ngôn* của chủ nghĩa cộng sản". Bởi vì trong đó, ở chừng mực nào đó, sẽ phải soi rọi lịch sử của vấn đề, mà để làm việc này thì hình thức hiện nay hoàn toàn không thích hợp. Tôi sẽ mang theo đến đó bản dự thảo ở đây, do tôi soạn ra^{1*}. Nó được viết dưới hình thức trần thuật giản dị, nhưng còn hết sức dở, mới được biên tập vội vã. Tôi mở đầu từ câu hỏi chủ nghĩa cộng sản là gì, sau đó tôi chuyển thẳng sang nói về giai cấp vô sản - lịch sử ra đời của nó, sự khác biệt của nó so với những người lao động trước kia, sự phát triển của tính chất đối lập giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, những cuộc khủng hoảng, những kết luận. Tiện thể còn bàn đến những vấn đề thứ yếu khác nhau, sau cùng là chính sách của đảng của những người cộng sản, vì có thể công khai nói đến chính sách này. Bản dự thảo ở đây còn chưa được duyệt y hoàn toàn, nhưng tôi hy vọng sẽ phấn đấu sao cho nó không chứa đựng - trừ một số điều vụn vặt không có ý nghĩa - một điều nào mâu thuẫn với những quan điểm của chúng ta.

Sáng thứ tư

Tôi vừa nhận được thư của anh mà tôi đã phúc đáp bằng bức thư kể trên. Tôi đã đến chỗ L.Bl[ăng]. Tôi thật hết sức không gặp may với anh ấy - anh ấy đã đi rồi; *có thể*, hôm nay anh ấy sẽ về. Đến ngày mai, hoặc nếu cần thì ngày kia, tôi sẽ lại đến chỗ anh ấy.

Tối thứ sáu tôi chưa thể có mặt ở Ô-xten-đơ, vì chỉ đến thứ sáu mới thu góp được tiền.

1* Ph.Ăng-ghen. "Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản"

Người anh em họ của anh là Phi-líp-xơ sáng hôm nay đã ở chỗ tôi.

Boóc-nơ sẽ soạn thảo bài diễn văn rất hay, nếu anh thúc ép anh ta một chút. Thật là tốt khi một công nhân đại diện cho những người Đức. Nhưng cần kiên quyết bắt Lu-pu-xơ^{1*} phải bỏ thái độ khiêm nhường quá đáng. Anh chàng tốt bụng ấy là một trong số ít những nhân vật cần được *đưa lên* hàng đầu. Hãy vì Thượng đế, chỉ xin đừng cử Véc-thơ đến với tư cách đại biểu! Con người ấy suốt đời tỏ ra quá biếng nhác và chỉ một ngày thắng lợi ở đại hội¹¹⁶ đã buộc anh ta tham gia vào công việc! Ngoài ra, anh ta lại còn muốn là thành viên độc lập. Cứ để mặc anh ta ở lại trong môi trường của mình.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Vin-hem Vôn-phơ

NĂM 1848

24

**ĂNG-GHEN GỬI MÁC¹¹⁷
Ở BRUY-XEN**

Pa-ri, 14 tháng Giêng 1848

Mác thân mến!

Nếu tôi chưa biên thư cho anh thì nguyên nhân là vì đến ngày hôm nay tôi vẫn không thể nào tóm được anh chàng Lu-i Blăng chết tiệt ấy. Không nghi ngờ gì cả, anh ta cố tình làm như vậy. Nhưng dù thế nào tôi cũng sẽ tóm được anh ta - tôi sẽ đến đó mỗi ngày hoặc sẽ phục kích anh ta ở quán cà phê. Trái lại, có thể quan hệ với cha Phlô-công được. Ông ấy rất phấn khởi thấy tờ "Brüsseler - Zeitung" và tờ "Northern Star" đã bênh vực tờ "Réforme" chống lại tờ "National"^{1*}. Ông ấy thậm chí không thấy bối rối về lời phê phán nhằm vào L. Bl[ăng] và Lơ-đruy-[Rô-lanh], cũng như về lời tuyên bố của tôi nói rằng ở Luân Đôn giờ đây chúng ta đã quyết định công

1* *Ph. Ăng-ghen*. "Các báo "Réforme" và "National"". "Đa số "đã được thỏa mãn". - Dự án "cải cách" do Ghi-dô đưa ra. - Những quan điểm lạ lùng của ngài Gác-ni-ê Pa-gie-xơ.- Bữa tiệc dân chủ ở Sa -lôn. - Bài diễn văn của ông Lơ-đruy-Rô-lanh.- Đại hội dân chủ. Bài diễn văn của ông Phlô-công.- Các báo "Réforme" và "National".

khai lên tiếng với tư cách là những người cộng sản. Đương nhiên, ông ta đưa ra một loạt những lý lẽ tuyệt vời để chống lại điều đó: "Các ngài sẽ dẫn đến chế độ chuyên chế, các ngài sẽ giết chết cách mạng Pháp; ở nước chúng tôi có 11 triệu tiểu nông, họ đồng thời cũng là những người tư hữu cuồng nhiệt nhất" v.v., mặc dù ông ta cũng chửi bới nông dân, nhưng ông ta nói: "cuối cùng thì những nguyên lý của chúng ta gần gũi nhau đến mức chúng ta phải đi cùng nhau; về phía chúng tôi, chúng tôi sẽ ủng hộ các ngài trong giới hạn sức lực của chúng tôi" v.v..

Câu chuyện xảy ra với Mô-dét^{1*} rất hài hước, tuy rằng tôi thấy bực vì nó đã bị loan truyền. Ở Bruy-xen ngoài anh ra, chỉ có Gi-gô và Lu-pu-xơ^{2*} biết chuyện này, cả Boóc-nơ nữa, vì nhân vật này đã có lần ở Pa-ri, trong lúc vui vẻ, được tôi kể cho biết chuyện này. Thôi, điều đó cũng không sao. Nhân vật Mô-dét giờ khẩu súng lục lên đe dọa và trưng những chiếc sừng của mình ra ở khắp Bruy-xen, hơn nữa còn trưng ra ở chỗ Boóc-stét nữa!! Chắc là điều đó thật hấp dẫn. Câu chuyện bịa đặt của Phéc-di-năng Vôn-phơ về biên bản đã khiến tôi phải cười đến chết, - còn Mô-dét thì lại tin vào điều đó! Tuy nhiên, nếu con lừa ấy sẽ cứ khẳng khẳng theo đuổi câu chuyện dối láo tầm thường về sự căm dỗ, thì tôi có thể đưa ra cho hắn ta những chi tiết trước kia, những chi tiết hiện nay và mãi sau này mà vì những chi tiết ấy hắn ta sẽ không được yên thân. Bởi vì kể suốt đời ngậm miệng ấy mới hồi tháng Bảy năm ngoái ở đây, ở tại Pa-ri này, còn bây giờ hết cỡ tình cảm triu mến và lòng trung thành đối với tôi và đã thổ lộ với tôi những điều bí mật sâu lắng nhất trong đời sống gia đình của mình! Sở dĩ con người ngậm miệng ấy nổi khùng chống lại tôi thì chỉ là vì tình cảm triu mến ấy bị bác bỏ. Nói

1* - Hét-xơ

2* - Vin-hem Vôn-phơ

chung, ở Va-lăng-xi-en tôi chỉ nghĩ đến Mô-det sau người khác. Trước hết, tôi muốn trả thù về những hành động dê hèn của bọn người ấy đối với Me-ri^{1*}.

"Số lượng tràn trề rượu vang", thực ra chỉ đóng khung ở một phần ba chai rượu boóc-dô. Đáng tiếc là anh chàng Dích-phrít mọc sừng ấy đã không soạn một biên bản chính thức trong Hội công nhân về tình trạng bất hạnh của mình. Tuy nhiên, tôi để cho anh ta được hoàn toàn tự do giành lại cơ hội phục thù cùng với những người tình quá khứ, hiện tại và tương lai của tôi, và để làm việc đó tôi giới thiệu với anh ta: 1) một phụ nữ khổng lồ người Phla-măng đang sống tại căn hộ cũ của tôi, ở số 87, Chaussée d'Ixelles, tầng một, và được gọi là cô Giô-dê-phi-na, và 2) một phụ nữ người Pháp là cô Phê-li-xít-tê, người phụ nữ này vào chủ nhật, 23 tháng này, sẽ đáp chuyến xe lửa đầu tiên từ Khuên đến Bruy-xen để từ đó đi Pa-ri. Sẽ rất ân hận, nếu anh ta không đạt được kết quả với một trong số hai phụ nữ ấy. Xin nhờ anh hãy thông báo cho anh ta những dữ kiện ấy để anh ta có thể tin vào lòng chân thành của tôi. Tôi xử sự trung thực với anh ta.

Hai-nơ gần chết. Hai tuần lễ trước tôi đã ở chỗ ấy, anh ấy nằm liệt trên giường, anh ấy bị cơn động kinh. Hôm qua anh ấy đã dậy được nhưng đang trong tình trạng hết sức thiếu não. Khó khăn lắm anh ấy mới đi được vài ba bước, phải tựa vào tường, lần mò từ ghế ngồi ra đến giường và vice versa^{2*}. Ngoài ra, tiếng ồn trong nhà làm anh ấy phát điên: tiếng đục đẽo của thợ mộc, tiếng bú v.v.. Về trí tuệ, anh ấy cũng có phần suy yếu. Hai-nơ-txen muốn ghé thăm anh ấy, nhưng không được vào.

Hôm qua tôi cũng có mặt ở chỗ Héc-véch. Cùng với cả gia đình,

1* - Me-ri Bóc-xơ

2* - ngược lại

anh ta bị bệnh cúm, có những bà già nào đó đến thăm anh ấy. Anh ấy bảo tôi sự thành công tuyệt đối của tập hai của Mi-sơ^{1*} đã hoàn toàn làm lu mờ tập hai của L.Blăng^{1*}. Tôi chưa đọc cả hai tác phẩm ấy, vì không có tiền nên không mua vé thường xuyên vào đọc tại thư viện được. Nói chung, thành công của Mi-sơ chỉ là nhờ việc ông ta bị bãi chức và nhờ tinh thần tử sản của ông ta.

Tình hình của Liên đoàn^{2*} ở đây thật tồi tệ. Chưa bao giờ tôi thấy một tình trạng rệu rã như thế và lòng ghen tị với nhau nhỏ nhen như vậy. Chủ nghĩa Vai-tlinh và chủ nghĩa Pru-đông thật sự là biểu hiện hoàn hảo nhất về những điều kiện sống của những con lừa ấy, nhưng người ta không thể làm gì để chống lại tình hình đó. Trong số họ một số người là những phần tử stơ-rau-bin-gơ thực sự, những tiểu thị dân đang già cỗi, còn số khác là những phần tử tiểu tư sản tương lai. Một giai cấp mà sống bằng cách - giống như người Ai-rơ-len - cắt bớt tiền công cho người Pháp thì chẳng làm được gì nên chuyện. Bây giờ tôi sẽ thử cố gắng lần cuối cùng, nếu cố gắng ấy không thành thì tôi sẽ từ bỏ lối tuyên truyền kiểu ấy. Tôi hy vọng rằng tôi sắp có được những văn bản Luân Đôn^{3*}, những văn kiện ấy sẽ lại thúc đẩy đôi chút công tác này lên; lúc đó tôi sẽ tranh thủ tình hình. Những anh chàng này cho đến nay chưa thấy được kết quả nào của đại hội^{4*}, cho nên tất nhiên họ bắt đầu suy sụp. Tôi duy trì quan hệ với một số công nhân mới do Stum-phơ và Noi-bếch giới thiệu cho tôi, nhưng chưa thể nói được việc đó sẽ mang lại được điều gì không.

Xin anh hãy truyền đạt lại cho Boóc-stét: 1) Đối với những công nhân ở đây, trong khi tiến hành đăng ký mua ấn phẩm, anh ta không

được biểu lộ thái độ nghiêm khắc thương mại quá đáng, nếu không anh ta sẽ bị mất tất cả những công nhân ấy. 2) Người đại lý mà Mô-dét giới thiệu cho anh ta, là một kẻ hay than khóc và là kẻ đốn hèn háo danh nhưng là người duy nhất còn muốn và có thể làm công việc này, do vậy không nên gạt bỏ con người ấy; anh chàng ấy rất chăm chỉ, nhưng anh ta không thể bỏ tiền túi của mình ra để bù thêm tiền, mặc dù anh ta *đã từng có lần phải làm như vậy*. Số tiền mà anh ta nhận được, anh ta phải dùng để trang trải các khoản chi phí gửi tin bài v.v..^{1*} 3) Nếu anh ta sẽ gửi những số riêng lẻ đến đây^{2*} thì dù sao cũng không nhiều hơn con số 10 - 15 bản...^{1*} của mỗi số, và chỉ *khi nào có dịp*. Những bao đựng...^{1*} thông thường được chuyển đến bộ của Đuy-sa-ten, tại đó muốn nhận được chúng...^{1*} phải mất nhiều thời gian và tại đây - nhằm phá hỏng công việc này - người ta thu một khoản cước phí bổ sung lớn. Mỗi bao đựng ấy giá từ 6 đến 8 phrăng, nhưng biết làm sao được nếu điều đó là cần thiết? Êt-xơ-len ở Li-e-giơ muốn tìm kiếm một hướng dẫn viên trên tàu hỏa có thể đảm nhận việc này; anh hãy gửi thư đến Li-e-giơ để người ta thu xếp việc này. 4) Những số báo còn đọng lại ở đây đã gặp dịp thuận tiện để gửi về miền Nam Đức rồi. Nếu gặp dịp thuận tiện, thì yêu cầu B[oóc-stét] hãy gửi đến đây thêm vài số mới nữa để tuyên truyền tại các quán cà phê v.v.. 5) Vài ngày nữa B[oóc-stét] sẽ nhận được bài báo^{3*} và bài khảo luận lịch sử về tình hình tài chính của Phổ. Nhưng anh cần xem lại một lần nữa một phần bài khảo luận ấy liên quan đến các uỷ ban năm 1843¹¹⁹, và đưa vào đó những điểm sửa chữa cần thiết, vì bài ấy được viết trên cơ sở những hồi ức rất

1* L. Blăng. "Lịch sử cách mạng Pháp"

2* - Liên đoàn những người cộng sản

3* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

4* - đại hội lần thứ hai của Liên đoàn những người cộng sản

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

2* - "Deutsche - Brüsseler - Zeitung"

3* Ph.Ăng-ghen. "Các phong trào năm 1847"

lờ mờ.

Nếu câu chuyện xảy ra với Mô-dét dẫn đến chỗ anh sẽ bắt đầu đả kích anh ta trên tờ "Brüsseler - Zeitung" thì điều đó sẽ làm cho tôi rất hài lòng. Thật không hiểu tại sao thằng cha ấy cho đến nay vẫn ở Bruy-xen. Lại có thêm cái cớ để trục xuất hẳn đến Vê-ri-ơ. Tôi sẽ quan tâm đến vụ việc về tờ "Réforme"^{1*}.

Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx - Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

25

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở BRUY-XEN

Pa-ri, tối thứ sáu [21 tháng Giêng 1848]

Mác thân mến!

Cuối cùng thì tôi đã tóm được L.Blăng và đồng thời đã được biết nguyên nhân tại sao tôi không thể nào gặp được anh ấy. Anh hãy

^{1*} Xem tập này, tr. 178.

nghĩ mà xem: ông quan văn chương nhỏ bé này chỉ tiếp khách vào thứ năm, mà cũng chỉ sau giờ ăn trưa! Về việc này anh ta chưa bao giờ nói với tôi trực tiếp cũng như gián tiếp, thông qua người gác cửa. Tất nhiên, ở chỗ anh ta có nhiều kẻ ngu ngốc, trong số những kẻ khác còn có Ra-mông Đơ La Xa-gra; anh ta đưa cho tôi cuốn sách nhỏ mà tôi gửi kèm theo bức thư này¹²⁰. Tôi còn chưa đọc cuốn sách ấy. Sau đó tôi còn có dịp trao đổi ít phút với Lu-i Blăng về công việc của chúng ta. Anh ấy thú nhận - không phải không do dự - rằng anh ấy chưa có thời gian để đọc cuốn sách của anh^{1*}..."Tôi có lật qua cuốn sách đó và nhận thấy rằng trong cuốn này ngài Pru-đông bị đả kích khá mạnh...". Tôi hỏi: "Vậy thì thế nào, bây giờ ngài có thể viết một bài cho báo "Réforme", bài báo mà ngài đã hứa với tôi ấy?" - "Một bài báo ư? Trời ơi, không được đâu, các nhà xuất bản của tôi vây chặt lấy tôi! Nhưng cần làm việc sau đây: các ngài hãy tự mình viết bài, còn tôi sẽ đem đăng nó trên tờ "Réforme". Đến đó câu chuyện đã chấm dứt. Thực ra, làm như vậy anh chẳng mất gì cả. Ít ra thì tôi sẽ trình bày được những quan điểm của chúng ta một cách đúng đắn hơn là anh ta làm điều đó. Tôi sẽ đối chiếu những quan điểm của chúng ta với những quan điểm của anh ta - đó là tất cả những gì có thể làm được, bởi vì ở ngay trên những trang của báo "Réforme" không thể đưa ra những kết luận *chống lại* chính tờ "Réforme". Tôi sẽ viết bài báo này ngay.

Tại sao anh không bảo Boóc-st[ết] để *anh ta đừng* viết trên báo "Réforme" nói về công việc của anh? Bài báo của tôi đã viết xong rồi khi trên tờ "Réforme" xuất hiện bài của B[oóc-]st[ết] đồng thời cùng với các bài về phái Hiến chương¹²¹ mà tôi chờ đợi sự xuất hiện của những bài đó để gửi bài của tôi tới đó. Bài báo ấy có quy mô lớn hơn

^{1*} C. Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

nhiều so với một bài tiểu luận, ngoài ra trong đó họ tên của anh lại còn bị in sai bét. Tôi đã nói với Phl[ô-công] để anh ta cho sửa lại chỗ in sai; ngày hôm qua anh ta chưa làm việc đó, còn hôm nay thì tôi chưa trông thấy tờ "Réforme". Nhưng điều đó không quan trọng.

Khi nào bài diễn văn của anh được xuất bản^{1*}, xin anh hãy gửi ngay cho tôi 4-5 bản để đưa cho tờ "Réforme", cho L.Blăng, Đơ La Xa-gra (cho "Démocratie pacifique") v.v.. Từ cái đó bây giờ tôi có thể viết được một bài báo lớn hơn, vì bài tiểu luận thì ngắn quá đáng.

Về L.Bl[ăng] thì cần trừng phạt anh ta. Anh hãy viết bài phê phán tác phẩm "Cách mạng" của anh ta để đăng trên tờ "Deutsche - Brüsseler - Zeitung" và hãy chỉ rõ trên thực tế cho anh ta thấy chúng ta cao hơn anh ta như thế nào - nói dưới một hình thức thân hữu, nhưng phải dứt khoát nhấn mạnh ưu thế thực chất của chúng ta. Người ta sẽ thông báo điều đó cho anh ta. Cần đe dọa một chút ông vua nhỏ bé này. Đáng tiếc là cho đến nay mặt mạnh duy nhất của chúng ta là lý luận, nhưng đối với những người hâm mộ khoa học xã hội, "quy luật về nền sản xuất đầy đủ" v.v. thì điều đó có một ý nghĩa to lớn. Các ngài ấy thật tuyệt diệu với việc họ theo đuổi quy luật mù mờ đó. Họ muốn tìm ra một quy luật mà nhờ đó có thể tăng sản xuất lên mười lần. Giống như người xà ích trong truyện cổ tích, họ đi tìm nhân vật Héc-quyn để nhân vật ấy, chứ không phải họ, có thể lôi cỗ xe xã hội từ vũng bùn lên. Nhưng nhân vật Héc-quyn lại ở trong tay họ. "Quy luật về nền sản xuất đầy đủ" là: sản xuất "đầy đủ". Nếu như họ không thể làm được điều đó, thì không có bài nhiệm thần chú nào có thể giúp được họ. Những nhà sáng chế nhận được^{2*}...

1* C. Mác. "Diễn văn về mâu dịch tự do"

2* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

bằng sáng chế lại làm được nhiều hơn nhiều cho nền sản xuất đầy đủ, hơn là cái anh chàng L.Blăng cùng với ước nguyện sâu xa của mình hướng tới khoa học.

Đáp lại bức thư gần đây nhất của B[éc-nai-]xơ, tôi đã biên thư cho anh ta với một giọng rất châm biếm, bày tỏ thái độ lấy làm tiếc rằng sự thờ ơ của anh ta làm cho tôi mất đi niềm an ủi cuối cùng - niềm an ủi được trở thành một tâm hồn cao thượng không được công nhận, theo kiểu Pra-xanh. Với cái nhìn buồn rầu hướng lên trời, anh ta đem trả lại cho tôi bức thư và nhận xét rằng đến đây sự trao đổi thư từ giữa chúng tôi sẽ chấm dứt. Sela^{1*}.

Không có gì mới. Mong anh mau chóng biên thư cho tôi.

Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - A-men

26

ĂNG-GHEN GỬI MÁC¹²²

Ở PA-RI

Bruy-xen, [8]-9 tháng Ba [1848]
13, rue Neuve Chaussée de Louvain

Mác thân mến!

Tôi hy vọng ngày mai sẽ nhận được thư của anh.

Ở đây mọi cái đều yên ổn. Tối chủ nhật vừa qua Giô-tơ-răng đã kể tại Hiệp hội dân chủ về câu chuyện xảy ra với anh và vợ anh¹²³. Tôi không kịp đến lúc anh ấy nói và chỉ được nghe thấy mấy lời phản bác đầy giận dữ bằng tiếng phla-măng của Pe-le-rinh. Gi-gô cũng phát biểu và đề cập vấn đề này. Trên tờ "Emancipation" Liu-bli-nơ đã cho đăng bài viết về vấn đề này. Ở đây các tay luật sư đang làm om sòm lên, Manh-xơ muốn đưa ra toà việc này và muốn anh lấy tư cách là công dân đâm đơn kiện về hành động vi phạm tính chất bất khả xâm phạm về nhà ở v.v.. Gi-gô cũng phải đâm đơn kiện. Làm như thế sẽ rất tốt, tuy rằng chính phủ đã tuyên bố rằng thủ phạm sẽ bị thải hồi. Hôm qua Manh-xơ đã cung cấp cho Ca-xti-ô những văn bản cần thiết để chất vấn về vụ việc này; tôi cho rằng đến ngày mai hoặc ngày kia mục chất vấn sẽ được đưa vào. Câu chuyện này đã gây nên một vụ giật gân lớn và giúp rất nhiều cho việc làm giảm bớt sự thù ghét đối với người Đức.

Chủ nhật trước, vào lúc 11 giờ trưa, Lu-pu-xơ^{1*} đã bị chở đến ga

1* - Vin-hem Vôn-phơ

xe lửa và bị chuyển đến Va-lăng-xanh; anh ấy đã gửi thư từ đó về đây và rõ ràng đang còn ở đó. Người ta không mở phiên tòa xét xử anh ấy. Thậm chí người ta không cho phép anh ấy ghé về nhà để mang theo hành lý!

Tôi không bị đụng đến. Căn cứ vào mấy câu do bọn đó buột miệng thốt ra, chúng sợ không dám trực xuất tôi vì trước kia chúng đã cấp hộ chiếu cho tôi và giờ đây việc đó có thể bất lợi cho chúng.

Ở Khuên xảy ra một chuyện không hay: ba nhân vật ưu tú bị ngồi tù¹²⁴. Tôi đã nói chuyện với một người đã tích cực tham gia vào các sự kiện ấy. Họ muốn hành động, nhưng lẽ ra phải trang bị vũ khí cho mình - có thể dễ dàng kiếm được vũ khí này - thì họ lại đi đến toà thị chính với tay không và để cho mình bị bao vây. Người ta khẳng định rằng một bộ phận lớn quân đội đứng về phía họ. Hành động ấy đã được khởi sự hết sức ngu ngốc; nếu tin vào tin tức do người này nói ra thì họ có thể hành động một cách bình tĩnh và có thể kết thúc mọi chuyện trong vòng hai giờ. Nhưng mọi chuyện được tổ chức một cách ngu ngốc kinh khủng.

Những bạn bè cũ của chúng ta ở Khuên¹²⁵ rõ ràng là đã hoàn toàn đứng ngoài cuộc, mặc dù từ trước đó đã thông qua quyết định chung về việc khởi sự hành động. Nhân vật Đét-[xte] nhỏ bé, Đ[a-ni-en-xơ]; B[uyếc-ghéc-xơ] chỉ có mặt ở đó vài phút, sau đó bỏ đi, tuy rằng vào lúc ấy sự hiện diện của vị bác sĩ nhỏ bé ấy^{1*} ở toà thị chính là cần thiết.

Nói chung, những tin tức từ nước Đức gửi đến đều tuyệt vời. Ở Na-xau cách mạng đang hết sức sôi sục, ở Muyn-khen rõ ràng là có cuộc nổi dậy của sinh viên, các họa sĩ và công nhân, còn Cát-xen thì

1* - Đét-xte

ở ngưỡng cửa của cách mạng, ở Béc-lin thì nỗi sợ hãi vô hạn và thái độ chần chừ đang ngự trị, ở khắp miền Tây nước Đức đã tuyên bố tự do báo chí và thành lập đội vệ binh quốc gia; tạm thời như vậy cũng đã đủ.

Cứ mặc cho Ph[ri-đrich] - V[in-hem] IV tiếp tục chống cự! Như vậy sẽ có lợi cho tình hình, sau vài tháng nữa cách mạng Đức sẽ nổ ra. Cứ mặc cho hán bám chặt vào những hình thức phong kiến của mình! Nhưng đến ma quỷ cũng chẳng đoán trước được xem tên đồng bóng điên rồ ấy sẽ có hành động như thế nào!

Ồ Khuên toàn thể giai cấp tiểu tư sản chủ trương ủng hộ nền cộng hoà Pháp; hiện nay ở đó chủ yếu người ta hồi tưởng đến năm 1797¹²⁶.

Tê-đê-xcô vẫn còn bị ngồi tù¹²⁷. Tôi không biết bao giờ anh ấy phải ra toà.

Về câu chuyện của anh đã có một bài báo sấm sét đã được gửi đến tờ "Northern Star"^{1*}.

Phiên họp của Hiệp hội dân chủ, diễn ra vào tối chủ nhật, đã được tiến hành một cách bình yên đến kỳ lạ. Đã ra quyết định gửi đơn thỉnh cầu lên hai viện yêu cầu giải tán ngay và tổ chức cuộc bầu cử mới trên cơ sở tư cách cử tri mới. Chính phủ không muốn giải tán các viện này, nhưng nó đã buộc phải làm việc đó. Tối mai đơn thỉnh cầu sẽ được tiếp nhận và sẽ được lấy chữ ký ngay tại phiên họp. Đã có sự phúc đáp rất lịch sự nhưng khước từ đối với đơn thỉnh cầu của Giô-tơ-răng gửi ông thị trưởng và gửi toà thị chính.

Anh không thể hình dung được ở đây có một bầu không khí yên tĩnh như thế nào. Tối hôm qua đã có cuộc dạ hội hoá trang, hoàn

toàn như mọi khi; người ta hầu như không nói đến cộng hoà Pháp. Hầu như không có khó khăn gì nếu muốn có được những tờ báo Pháp ở quán cà-phê, và không phải chờ đợi lâu. Nếu không biết rằng họ *mắc nợ*, dù họ muốn điều đó hay không, - thì có thể nghĩ là ở đây mọi chuyện đã kết thúc.

Vào chủ nhật Giô-tơ-r[ăng], vì giận dữ trước những hành động truy tìm chống lại anh, đã đọc một bài diễn văn rất hay; những hành động bạo hành của Rô-gi-ê đã buộc anh ấy thừa nhận sự tồn tại của những mâu thuẫn giai cấp. Anh ấy mắng nhiếc thậm tệ giai cấp đại tư sản và đi vào^{1*}... - tuy nhiên, vào những chi tiết rất^{1*}... tầm thường và dựa trên những ảo tưởng, nhưng tuy vậy vẫn là những chi tiết kinh tế^{1*}..., muốn chứng minh cho giai cấp tiểu tư sản thấy rằng^{1*}... giai cấp công nhân, một khi được trả công khá và là giai cấp tiêu thụ nhiều, sẽ là khách mua hàng tốt nhất đối với nó, hơn là triều đình và giới quý tộc ít người. Hoàn toàn theo kiểu Ô' Cô-no.

Tôi không kịp đưa bức thư này ra bưu điện - ngày mai tôi mới viết xong.

Thứ năm

Không có gì mới; tôi đã thấy bài viết của anh trên tờ "Réforme"^{2*}; ở nước Anh cũng đã có tình hình sục sôi - như vậy càng tốt.

Nếu trước khi nhận được thư này anh chưa biên thư cho tôi thì xin anh hãy biên thư ngay.

Như thể để giễu cợt, chỉ vừa mới đây hành lý của tôi mới tới được Pa-ri - nó làm cho tôi phải trả 50 phrăng cộng với thuế v.v.!

Tạm biệt anh!

Ăng-ghen của anh

1* Ph. Ăng-ghen. "Thư gửi ông tổng biên tập báo "Northern Star""

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

2* C.Mác. "Thư gửi ông tổng biên tập báo "Réforme""

Nghe nói, tay trợ lý - kẻ đã mò đến chỗ anh - của viên thanh tra cảnh sát đã bị thải hồi rồi. Câu chuyện này đã gây nên một nỗi tức giận mạnh mẽ trong tầng lớp tiểu tư sản ở đây.

[Chữ ghi ở mặt sau bức thư]

Gửi bà Gơ-de-lơ để chuyển cho Các Mác. 75, Boulevard Beaumarchais, *Pa-ri*.

Công bố lần đầu trong cuốn: *"Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx"*. Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

27

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở BRUY-XEN

Pa-ri, [khoảng 12 tháng Ba 1848]
10, rue neuve Ménilmontant
(Boulevard Beaumarchais)

Ăng-ghen thân mến!

Anh hãy nhận *100 phrăng* ở chỗ Brây-ơ, đây là số tiền mà anh ta đã thề trả lại tôi sau một tuần lễ; *30 phrăng* ở chỗ Gi-gô, *10 phrăng* ở chỗ Hét-xơ. Tôi hy vọng là vào lúc này B[rây-ơ] sẽ thực hiện lời hứa của mình.

Manh-xơ sẽ chuộc lại ở Cát-xen một kỳ phiếu trị giá 114 phrăng và sẽ xuất tiền trả cho anh. Anh hãy thu góp tất cả những khoản tiền đó và hãy sử dụng số tiền đó. Ở báo "Réforme" người ta nói đến anh với thái độ thân hữu. Phlô-công bị ốm, tôi vẫn chưa nhìn thấy ông ấy. Lời đồn đại do Dai-lơ tung ra đang lan truyền rộng trong hàng ngũ người Đức. Cho đến nay A-lác vẫn chưa bị cách mạng lật đổ. Tôi khuyên anh nên đến đây.

Ở đây đang thành lập Ban chấp hành trung ương¹²⁸, vì Giôn-xơ, Hác-ni, Sáp-pơ, Bau-ơ^{1*}, Môn đang ở đây. Tôi được bầu làm Chủ tịch, còn Sáp-pơ làm Thư ký. Các uỷ viên gồm có Va-lau, Lu-pu-xơ^{2*}, Mô-lơ, Bau-ơ và Ăng-ghen.

Hôm qua Giôn-xơ đã đi sang nước Anh. Hác-ni thì đang bị ốm.

Chào anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: *"Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx"*. Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Hen-rích Bau-ơ

2* - Vin-hem Vôn-phơ

28

MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở BRUY-XEN

[Pa-ri], 16 tháng Ba 1848

Ăng-ghen thân mến!

Trong những ngày này tôi không có được một phút nhàn rỗi để biên thư kể cho anh tỉ mỉ hơn. Tôi chỉ nói những gì cần thiết nhất.

Phlô-công có tình cảm rất tốt đối với anh.

Tất cả những phần tử *stơ-rau-bin-gơ* ở đây đều ít nhiều tức giận anh (vụ cãi vã với S^{1*} v.v.).

Còn về những đồ đạc của tôi thì anh hãy mang chúng đến Va-lăng-xanh và ở đấy cứ để người ta niêm phong chúng lại. Sau này tôi sẽ chuộc lại. Còn về số *bạc* thì số quyền góp ở đó đã được thanh toán ở đây rồi, ở Pa-ri. Nhưng ở Va-lăng-xanh anh nhất thiết phải ghé đến một người cư trú tại địa chỉ đính kèm theo đây. Theo lời khuyên của *Phô-gle*, vợ tôi đã gửi cho người này các chìa khoá của những chiếc va-li (đang còn nằm ở Bruy-xen), nhưng không có thư kèm theo. Anh phải lấy các chìa khoá này ở chỗ người đó, bởi vì nếu không thì ở cơ quan hải quan tại đây người ta sẽ nạy tung mọi thứ của chúng tôi.

Về tiền nong, xin anh hãy tuyên bố với *Cát-xen* rằng anh ấy phải trả lại cho anh tờ kỳ phiếu, nếu anh ấy không muốn thanh toán kỳ phiếu này. Có thể, lúc đó *Bai-lút* sẽ thanh toán kỳ phiếu ấy.

1* Có lẽ có ý ám chỉ Séc-tơ.

Hãy bảo Gi-gô xuất trình bản thanh toán và ít ra cũng phải hoàn trả số còn lại.

Còn về B[rây-ơ], thì anh phải ghé đến chỗ anh ta một lần nữa và tuyên bố với anh ta rằng anh ta sẽ tỏ ra *đê tiện*, nếu lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của tôi để không thanh toán. Ít ra anh ta cũng phải kiếm cho anh một phần số tiền ấy. Đối với con người ấy cách mạng không đáng giá một xu.

Ở đây giai cấp tư sản lại có thái độ trắng trợn ghê tởm và phản động, nhưng nó sẽ còn được nếm đòn.

Boóc-stết và Héc-vếch tỏ ra là những kẻ đểu giả. Ở đây họ đã lập ra cái hội đen - đỏ - vàng¹²⁹ để chống lại chúng ta. Hiện nay tay Boóc-stết sẽ bị khai trừ ra khỏi Liên đoàn^{1*}.

M. của anh

Trong giờ phút này tôi chưa tìm được giấy chứng nhận quá cảnh, còn bức thư này thì cần được gửi đi.

Hãy để cho Gi-[gô] từ chức nếu anh ta sẽ không biểu hiện một sự tích cực nhiều hơn. Hiện nay lẽ ra anh ta cần hành động tích cực hơn. Anh hãy chuyển lời thăm nồng nhiệt của tôi đến Mai-nơ-xơ, cũng như đến Giô-tơ-răng. Số gần đây nhất của tờ "Débat Social", tôi đã nhận được rồi.

Cũng xin gửi lời hỏi thăm đến *Phô-glơ*.

Tôi sẽ viết thư nói tỉ mỉ cho Mai-nơ-xơ và Giô-tơ-răng. Chào anh.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Liên đoàn những người cộng sản

29

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở PA-RI

[Bruy-xen], thứ bảy, [18 tháng Ba 1848]

Mác thân mến!

Về những đồ đạc của anh tôi sẽ quan tâm lo liệu.

Anh hãy viết vài dòng cho ngài luật sư Vích-to Phê-đơ, hoặc viết thư trực tiếp cho ông, hoặc anh bỏ thư ấy vào bức thư gửi tới Blô-xơ: anh cần cảm ơn ông ấy đã có những biện pháp giúp anh và giúp vợ anh, và uỷ nhiệm cho ông ấy thực hiện những bước tiếp theo. Vấn đề ở chỗ là, sau khi đột ngột tự xưng là một người cộng hoà nhiệt thành thì Phê-đơ đã đảm nhận vai trò người bào chữa cho anh và với tư cách như vậy ông ấy sẽ đưa ra câu trả lời cho tờ "Moniteur belge"¹³⁰ và sẽ tiến hành công việc. Ông ấy hy vọng rằng anh sẽ không bác bỏ tư cách đại diện của ông ấy; sẽ rất tốt nếu ông ấy nhận được mẫu thư ngắn của anh, như vậy ông ấy có khả năng lên tiếng một cách kiên quyết. Tốt nhất để cho một người Bỉ tiến hành công việc hơn là để cho Mai-nơ-xơ, và vì ông ấy tự mình đề xuất sự giúp đỡ của mình cho nên chắc chắn là ông ấy sẽ đảm nhiệm tốt công việc.

Nhất thiết anh phải gửi đến đây giấy chứng nhận quá cảnh. Giấy đó rất cần thiết; hằng ngày Mai-nơ-xơ hỏi tôi về tờ giấy ấy.

Tê-dê-xcô đã được thả rồi, và anh ấy đã lập tức đi về Li-e-giơ, chưa kịp gặp một người nào cả. É-t-xơ-len đã ở đây mấy ngày, nhưng tôi không trông thấy anh ấy.

Ở đây đang có một cuộc khủng hoảng tài chính, chứng khoán, công nghiệp và thương mại chưa từng thấy. Giới thương mại lảng tránh công việc kinh doanh và tuôn ra những lời than vãn tại quán cà phê "Xuy-ít-xơ", còn các ngài Cau-véc-xơ, Lau-phơ và bạn bè của họ thì đi lang thang như những chú chó xù bị ướt lông, công nhân tiến hành hội họp và đưa ra những đơn thỉnh cầu; đâu đâu cũng thấy cảnh túng thiếu. Không một ai có tiền mặt, vậy mà lại còn thực hiện đợt công trái bắt buộc với tổng số là 60 triệu! Ở đây sở giao dịch sẽ áp đặt cho họ chế độ cộng hoà.

Sau khi trở về đây Luy-ninh được tin là ở Phổ người ta khởi tố anh ấy; anh ấy dự định đưa vợ đến đây và đi Pa-ri.

Dron-ke trước khi bỏ trốn đã được Vi-lích và bạn bè kết nạp vào Liên đoàn^{1*}. Ở đây tôi tiến hành kiểm tra anh ta thêm, trình bày với anh ấy những quan điểm của chúng ta và đã phê duyệt việc kết nạp vì anh ấy đã tán thành những quan điểm của chúng ta. Không thể làm gì khác được ngay cả nếu còn có một số sự hoài nghi. Tuy nhiên, anh ta là một chàng trai rất khiêm tốn, rất trẻ và hiển nhiên là rất dễ tiếp thu; do đó, tôi cho rằng nếu được theo dõi đôi chút và tiếp tục học hỏi thêm nữa, anh ta sẽ trở thành một người được việc. Anh ấy tuyên bố với tôi rằng anh ấy từ bỏ tất cả những gì trước đây đã viết. Đáng tiếc, anh ta sống ở chỗ Mô-dét^{2*}, người này trong thời gian ấy sẽ cố thuận phục anh ấy, nhưng như mọi người đã rõ, điều đó còn chưa nói lên cái gì cả. Trong trường hợp với Luy-ninh - người mà anh ấy đã có thời hết sức gắn bó - chỉ cần đôi ba lời cũng đủ để làm cho anh ấy mất ăn mất ngủ.

Nói chung Mô-dét lịch sự hơn bất kỳ lúc nào trước kia, - ai mà

1* - Liên đoàn những người cộng sản

2* - Hét-xơ

hiếu anh ta được!

Tôi không thể làm gì được với Cát-xe-lơ, vì tờ phiếu nằm ở chỗ Manh-xơ, chứ không phải ở chỗ tôi. Brây-ơ viện cớ tình trạng khủng hoảng tài chính, viện cớ rằng bây giờ không thể trì hoãn những khoản nợ cũ theo các kỳ phiếu, viện cớ rằng tất cả khách hàng của anh ta từ chối thanh toán. Anh ta thậm chí còn tuyên bố muốn đem bán con ngựa duy nhất của mình. Song tôi sẽ cố gắng nhận được một khoản nào đó, vì số tiền của Manh-xơ khó mà đủ cho tôi, còn số tiền của Hét-xơ - là người trả sớm nhất - thì đã đạt tới giới hạn tột cùng. Gi-gô cũng hết sức gặp khó khăn. Hôm nay tôi lại ghé đến chỗ Brây-ơ một lần nữa.

Ngày mai trên tờ "Débat Social" sẽ xuất hiện bài báo rất tỉ mỉ, bác bỏ từng chữ một, về tin do tờ "Moniteur" đăng.

Trong thư gửi cho Phê-đơ xin anh hãy nói thêm: nếu anh ấy cần có giấy ủy nhiệm đặc biệt thì anh sẽ gửi giấy ấy cho anh ta.

Anh hãy viết vài dòng cho ngài Bri-cuốc, nghị sĩ trong hạ nghị viện, là người đã lên tiếng rất hay ủng hộ anh tại viện đó, đã đưa ra lời chất vấn gay gắt ông bộ trưởng theo đề nghị của Manh-xơ và đã thành công trong việc đòi điều tra về câu chuyện này. Ông ấy là đại biểu của vùng Sác-lơ-roa, sau Ca-xti-ô ông ấy là người tốt nhất. Trong thời gian này Ca-xti-ô còn ở Pa-ri.

Xin anh hãy đọc qua bài viết không ra đầu vào đâu^{1*}, được đính kèm theo đây, và anh hãy gửi nó cho tờ "Réforme". Nhất thiết cần chọc tọc đám công chúng ở đây.

Nếu có thể được, tôi sẽ đi vào thứ hai¹³¹. Nhưng những khó khăn về tiền bạc luôn luôn cản đường tôi.

1* Ph. Ăng-ghen. "Tình hình ở Bỉ"

Tôi không nhận được tin tức nào từ nước Anh, qua thư từ cũng như qua tờ "Star".

Ở Đức tình hình thật sự rất tốt; ở đâu đâu cũng nổi dậy, còn bọn Phổ thì không nhượng bộ. Như thế càng tốt. Tôi hy vọng là chúng ta sẽ không phải ở lại lâu tại Pa-ri.

Rất hay là các anh đã quẳng tay Boóc-s[tết]^{1*} đi. Ngủ này tỏ ra không đáng tin cậy đến mức quả thật cần khai trừ hẳn ra khỏi Liên đoàn. Hẳn ta và Véc-thơ bây giờ vẫn...^{2*}, và tay Véc-thơ ở đây tỏ vẻ mình là một người cộng hòa nhiệt thành...^{2*}.

La-mác-tin ngày càng trở nên ghê tởm...^{2*}. Trong tất cả các diễn văn của mình, con người ấy chỉ hướng về bọn tư sản và cố gắng làm yên lòng bọn đó. Truyền đơn của chính phủ lâm thời về cuộc bầu cử cũng hoàn toàn hướng về bọn tư sản để làm chúng yên lòng. Không lấy gì làm lạ là những con người đê hèn ấy trở nên trơ trên.

Adios, au revoir^{3*}.

Ph. Ă.

Tất cả những thư gửi về đây, xin anh hãy gửi theo địa chỉ nêu trên; Bl[ô-xơ] sẽ chuyển các thư ấy cho Gi-[gô] nếu tôi vắng mặt.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Xem tập này, tr. 187.

2* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại.

3* - Tạm biệt, hẹn gặp lại.

30

MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹³²

Ở BÁC-MEN

Khuên,[trước 25 tháng Tư 1848]
Apostelstraße Nr.7

Ăng-ghen thân mến!

Ở đây đã có khá nhiều người đã đăng ký, và sắp tới chúng ta sẽ có thể khởi sự¹³³. Nhưng bây giờ anh cần đưa ra những đòi hỏi của mình cho ông cụ của anh^{1*}, và nói chung anh cần xác định *dứt khoát* xem có thể làm được gì ở Bác-men và ở En-bơ-phen-đơ.

Bản tóm tắt v.v. đã được gửi từ đây đến En-bơ-phen-đơ cho Héch-cơ (bản tóm tắt này do Buyéc-ghéc-xơ viết)¹³⁴.

Ở chỗ anh có địa chỉ của Đron-ke không? Cần viết thư ngay cho anh ấy.

Mong anh trả lời ngay. Tôi đã có thể đến rồi, nếu như ở chỗ các anh không có tâm trạng khiếp sợ đến thế.

M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Phri-drích Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

31

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở KHUÊN

B[ác-men], 25 tháng Tư 1848

Mác thân mến!

Tôi vừa mới nhận được bản tóm tắt cùng với bức thư của anh. Đáng tiếc là ở đây rất ít hy vọng trông cậy vào những cổ phiếu. Blăng-cơ - người mà trước đó tôi đã viết cho biết về việc này và là người tốt hơn những kẻ khác - trên thực tế đã biến thành một nhà tư sản; những người khác lại còn tư sản hơn, từ sau khi họ đã có được những doanh nghiệp của mình và bắt đầu xung đột với công nhân. Những con người này sợ - như sợ bệnh dịch hạch - thảo luận các vấn đề xã hội; họ gọi việc làm đó là sự xúi giục. Tôi đã trở tài hùng biện không ít, đã sử dụng đủ loại các ngón ngoại giao, thế mà chỉ nhận được những câu trả lời không rõ ràng. Bây giờ tôi sẽ cố gắng lần cuối, và nếu cố gắng này không thành công thì mọi chuyện sẽ đến hồi cáo chung. Sau hai - ba ngày nữa anh sẽ nhận được thông báo rõ ràng về kết cục của tất cả mọi chuyện. Thực chất vấn đề là ở chỗ: ngay cả những phần tử tư sản cấp tiến ấy ở Bác-men cũng coi chúng ta là các kẻ thù chủ yếu của họ trong tương lai và họ không muốn trao vào tay chúng ta thứ vũ khí mà chúng ta có thể rất nhanh chóng quay lại chống chính họ.

Hoàn toàn không thể đạt được gì ở ông cụ tôi. Đối với ông thì thậm chí tờ "Kölnische Zeitung" cũng là nơi tập trung mọi thứ phản loạn, và thay vì cho một nghìn đồng ta-le ông thà sẵn sàng tặng một

nghìn viên đạn găm vào chúng ta.

Những phần tử tư sản tiến bộ nhất ở đây cũng hoàn toàn thỏa mãn với việc tờ "Kölnische Zeitung" đại diện cho đảng của họ. Trong hoàn cảnh như vậy anh bảo tôi phải làm gì?

Tay sai của Mô-dét^{1*} là Sna-cơ đã có mặt ở đây tuần trước và hình như hắn cũng đã vu khống đủ điều về chúng ta.

Còn về Đron-ke thì tôi chỉ có địa chỉ sau đây: thương gia A-đôn-phơ Đô-mi-ni-cút ở Cô-blen-tơ (đó là bác anh ta). Ông cụ của anh ấy^{2*} sống ở Phun-đơ, hình như giữ chức hiệu trưởng trường trung học. Thành phố này rất nhỏ. Các thư gửi về địa chỉ: gửi hiệu trưởng E.Đ[ron-ke] - con ở Phun-đơ, thì chắc chắn sẽ đến tay anh ấy, nếu anh ấy có mặt ở đó. Nhưng thật là ngốc vì không thấy anh ấy viết thư thông báo, ít ra thì cũng cho biết anh ấy đang ở đâu.

Tôi đã nhận được thư của Ê-véc-[bếch]; anh ấy hỏi xem chúng ta có nhận được bức thư như thể là quan trọng của anh ấy hay không, được gửi đến Mai-nơ-xơ cho một địa chỉ đã được biết. Nếu anh chưa nhận được thư, xin anh hãy viết thư đến Mai-nơ-xơ (cho Phi-líp] Noi-bếch, người được tuyển làm giáo viên, Rentengasse (Heiliger Geist), Mai-nơ-xơ).

Ê[-véc-bếch] ở Pa-ri đã đặt dịch "Tuyên ngôn"^{3*} ra tiếng I-ta-li-a và tiếng Tây Ban Nha và yêu cầu gửi đến đó 60 phrăng để làm việc đó, số tiền này anh ấy phải trả. Đây lại là một trò gì đó của anh ta. Tôi hình dung được những bản dịch ấy sẽ hay như thế nào.

1* - Hét-xơ

2* - Êc-nơ-xơ Phri-đrich I-ô-han Đron-ke, cha của Đron-ke

3* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

Tôi đang ngồi dịch ra tiếng Anh, bản dịch này hoá ra khó hơn là tôi tưởng. Tuy nhiên, hơn một nửa bản dịch này đã xong, sắp tới sẽ hoàn thành nốt phần còn lại.

Nếu ở đây có ai đó phân phát dù chỉ một bản của tài liệu 17 điểm của chúng ta^{1*} thì đối với chúng ta mọi chuyện ở đây sẽ bị tiêu ma. Giới tư sản đang có một tâm trạng thật sự dè dặt. Công nhân bắt đầu cựa quậy đôi chút; phong trào vẫn còn mang tính chất chưa chín muồi, nhưng đã mang tính chất rộng rãi. Họ lập tức bắt đầu tổ chức ra các hiệp hội. Nhưng chính điều đó cản trở chúng ta. Câu lạc bộ chính trị ở En-bơ-phen-đơ đã đưa ra những lời kêu gọi gửi người I-ta-li-a, phát biểu tán thành bầu cử trực tiếp, nhưng nó kiên quyết bác bỏ mọi sự thảo luận các vấn đề xã hội; tuy nhiên, khi đứng trực diện thì các ngài này công nhận rằng giờ đây những vấn đề loại đó đã được đặt vào chương trình nghị sự, thế mà họ lại tuyên bố rằng chúng ta không được đề ra quá sớm những vấn đề ấy!

Tạm biệt. Anh hãy mau chóng biên thư kể tỉ mỉ hơn. Bức thư đã được chuyển đi Pa-ri chưa và nó có đưa đến kết quả nào đó không?

Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Những yêu sách của Đảng cộng sản ở Đức"

32

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở KHUÊN

[Bác-men], 9 tháng Năm 1848

Mác thân mến!

Kèm theo đây có:

1) Bản liệt kê các cổ phiếu đã được đăng ký mua tính đến lúc đó, với số lượng 14.

2) Giấy uỷ nhiệm cho anh¹³⁵.

3) Cũng như thế dành cho Đét-xte (B[on-stét-tơ] - người quen của anh ấy).

4) Cũng như thế dành cho Buyéc-ghéc-xơ.

Đã không thể ngăn cản việc Bon-stét-tơ và Héch-cơ trao các giấy uỷ nhiệm cho những người quen biết của cá nhân họ.

Huy-néc-bai sẽ đích thân có mặt ở đó để phát biểu nhân danh cá nhân và đại diện cho hai người dân địa phương.

Bản danh sách còn chưa kết thúc. Tôi đã không gặp được La-vê-ri-ê và Blăng-cơ mặc dù đã nhiều lần đến tìm gặp. Xu-lau-phơ đảm nhận việc thuyết phục La-vê-ri-ê.

Còn Ghéc-cơ sẽ thuyết phục hai người khác, là những người mà tôi đã không đạt được gì ở họ.

Hôm nay Xu-l[au-phơ] đến Rôn-xđoóc-phơ là nơi anh ấy có cơ

hội thành công.

Chúng tôi gặp khó khăn nhiều nhất với hai loại người sau đây: thứ nhất, với những républicains en gant jaunes^{1*} trẻ, họ sợ hãi cho tài sản của họ và e sợ chủ nghĩa cộng sản, và thứ hai, với những nhân vật danh tiếng ở địa phương coi chúng tôi là những kẻ cạnh tranh với họ. Không thể thuyết phục được Nô-lơ cũng như Bra-khơ-tơ. Trong số các luật gia thì Bon-stét-tơ là người duy nhất mà ta có thể đặt quan hệ. Nói chung chúng tôi đã phải mất nhiều công sức uống phí.

Ngày mai tôi đi đến En-ghen-xkiéc-khen trong hai ngày. Xin các anh thông báo ngay về kết quả cuộc họp của các cổ đông.

Cũng đã thực hiện các bước tổ chức chi hội của Liên đoàn^{2*}.

Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - những người cộng hoà đeo găng tay màu vàng

2* - Liên đoàn những người cộng sản

33

MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹³⁶

Ở GIƠ-NE-VƠ

[Khuê-n, 26 tháng Mười 1848]

Ăng-ghen thân mến!

Vì bức thư của anh chỉ mới vừa nhận được tối nay, nên tôi không có thời gian quan tâm đến các kỳ phiếu. Thậm chí cũng không có thời gian ghé về nhà. Tôi gửi cho anh số tiền mà tôi hiện có trong tay, ngoài ra còn khoản tiền chuyển 50 ta-le của Sun-tơ gửi cho một công dân ở Giơ-ne-vơ mà nói chung anh có thể nhận ở người đó sự giúp đỡ.

Tôi đã gửi từ lâu đến Pa-ri số tiền 50 ta-le cho anh và cho Dron-ke, và đồng thời đã chuyển hộ chiếu của anh đến Bruy-xen cho Gi-gô.

Tờ báo lại được xuất bản từ ngày 11 tháng Mười dưới hình thức trước đây¹³⁷. Bây giờ chưa phải là lúc viết tỉ mỉ kể cho anh về chuyện này, vì cần phải làm gấp gáp. Khi nào có thể, anh hãy viết các bản tin và các bài viết dài hơn. Bây giờ khi mọi người đã đi hết, trừ Véc-thơ, còn Phrai-li-grát chỉ mới mấy ngày trước mới tham gia ban biên tập, thì công việc ùn lên tận cổ tôi, và vì thế tôi không thể làm những việc quan trọng hơn; ngoài ra, viện công tố làm mọi cái để lấy mất thời gian của tôi.

Tiện thể xin nói, ông cụ^{1*} của anh đã biên thư cho Gi-gô hỏi xem

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

anh có đang ở đây không. Theo lời cụ nói thì cụ muốn gửi tiền cho anh. Tôi đã gửi địa chỉ của anh cho cụ.

C. Mác của anh

Anh hãy trả lời ngay. Có cần gửi quần áo lót v.v. của anh không? Pla-xman sẵn sàng làm ngay việc đó. Tuy nhiên, cha của anh đã trả tiền cho anh ta rồi.

Chữ ghi của Lu-i Sun-tơ

P.S. Đề nghị anh bóc lá thư gửi kèm theo đây và chuyển lá thư ấy cho I.Khuê-lơ (ở hồ hoặc trên đường Ruy-đuy- Rông ở Giơ-ne-vơ), khi xuất trình thư này người này sẽ trả cho anh 250 phrăng tính vào tài khoản của tôi.

Xin gửi lời chào thân ái.

Lu-i Sun-tơ

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

34

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở LÔ-DAN

[Khuê-n, giữa tháng Mười một 1848]

Ăng-ghen thân mến!

Tôi thật sự kinh ngạc được biết anh vẫn chưa nhận được số tiền do tôi gửi. Từ rất lâu rồi *tôi* (tôi, chứ không phải bộ phận phát hành) đã gửi đến Giơ-ne-vơ cho anh - trong một phong bì niêm phong, có đề rõ địa chỉ người nhận - số tiền 61 ta-le: 11 ta-le bằng giấy bạc, và 50 ta-le bằng kỳ phiếu. Vì vậy anh hãy hỏi xem thế nào và viết thư báo ngay. Tôi còn giữ tờ biên lai của cơ quan bưu điện, và tôi có thể đòi họ trả lại tiền.

Tiếp đó, tôi đã gửi - để chuyển cho các anh - 20 ta-le cho Gi-gô, sau đó gửi 50 ta-le cho Đron-ke, tất cả đều từ số tiền của tôi, tổng cộng khoảng 130 ta-le.

Ngày mai tôi sẽ gửi cho anh thêm một chút nữa. Nhưng anh hãy tìm hiểu về vấn đề số tiền ấy. Đồng thời trong tờ kỳ phiếu còn gửi kèm một bức thư giới thiệu cho anh để đến gặp một phần tử phi-li-xtanh giàu có ở Lô-dan.

Số tiền tôi đã có vừa đủ. Tôi đã mang về 1850 ta-le sau chuyến đi của tôi: tôi nhận được 1950 ta-le từ tay những người Ba Lan^{1*}, tôi chi hết 100 ta-le dọc đường đi. Tôi chi hết 1000 ta-le cho tờ báo^{1*} (bao gồm số tiền tôi ứng trước cho anh và cho những nhân vật lưu vong khác); tôi còn phải trả 500 ta-le trong tuần này về chiếc máy. Còn lại 350 ta-le. Vả lại, tôi vẫn chưa nhận được một hào nào của tờ báo.

Về sự tham gia của các anh vào ban biên tập thì tôi 1) đã ngay lập tức chỉ rõ trong số báo đầu tiên rằng thành phần uỷ ban biên tập không có sự thay đổi^{2*}; 2) tôi đã tuyên bố với những uỷ viên biên

tập là cổ đông ngu xuẩn rằng nếu họ muốn thì họ có thể coi các anh không còn thuộc thành phần ban biên tập nữa, nhưng tôi có quyền *trả nhuận bút ở mức mà tôi muốn*, vì thế về phương diện tiền nong họ không thu được lợi lộc gì.

Đối với tôi, điều hợp lý hơn là: không nên đầu tư vào tờ báo này số tiền lớn như vậy, bởi vì trên đầu tôi còn treo ba - bốn vụ án về tờ báo¹³⁹, ngày nào tôi cũng có thể bị bắt và lúc ấy tôi sẽ cần đến tiền như cần không khí. Nhưng nhiệm vụ là ở chỗ: trong mọi hoàn cảnh cần giữ cho được *thành trì* này cho mình và không từ bỏ lập trường chính trị.

Sau khi anh thu xếp ổn thoả vấn đề tiền nong ở Lô-dan thì tốt nhất anh nên đến Béc-nơ và thực hiện kế hoạch do anh đề ra. Ngoài ra, anh có thể viết những gì anh muốn. Những bức thư của anh luôn luôn đến một cách khá đều đặn.

Làm sao anh lại có thể cho rằng tôi bỏ mặc anh cho số phận, dù là một phút! Anh luôn luôn là người bạn gần gũi nhất của tôi, cũng như - tôi hy vọng như vậy - tôi là bạn gần gũi nhất của anh.

C. Mác

Ông cụ của anh là một người dở quá chừng, chúng ta sẽ viết cho cụ một bức thư hết sức khiếm nhã.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

2* C. Mác. "Việc xuất bản lại tờ "Neue Rheinische Zeitung""

35 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở BÉC-NƠ

Khuên, 29 tháng Mười một [1848]

Ăng-ghen thân mến!

Các số báo đã được gửi cho anh rồi. Nếu như trước đây việc này không được tiến hành thì chỉ là vì lỗi của con lừa Coóc-phơ, con người này cho đến nay đã không hoàn thành những công việc do tôi giao cho, trong khi đó tôi ngập đầu trong công việc và ngoài ra tôi còn phải trình diện vô hồi kỳ trận trước viên dự thẩm của tòa án. Tạm thời hãy ở lại Béc-nơ. Khi nào anh có thể đến đây, tôi sẽ biên thư ngay cho anh.

Anh hãy dán kỹ hơn nữa những bức thư của mình. Một lá thư trong số đó đã bị bóc trộm, điều này thì tôi đã chỉ ra trên tờ báo^{1*} (dĩ nhiên, không nêu tên anh)¹⁴⁰.

Anh hãy viết thư nói tỉ mỉ về Pru-đông và - vì anh là một nhà địa lý giỏi - về cái thứ rác rưởi Hung-ga-ri (cái tổ ong của các dân tộc). Khi phân tích Pru-đông, anh đừng quên tôi¹⁴¹, vì giờ đây những bài viết của chúng ta sẽ lọt vào hàng loạt tờ báo Pháp.

Anh cũng hãy viết bài chống lại nước cộng hòa liên bang; Thụy Sĩ là cái có tốt nhất để làm việc này¹⁴².

C. Hai-nơ-txen đã cho đăng một bài rác rưởi cũ rích chống lại chúng ta¹⁴³.

Tờ báo của chúng ta luôn luôn ở trong tư thế "nổi loạn", nhưng bất chấp tất cả các trát lệnh phải trình diện trước viên dự thẩm, tờ báo ấy vẫn luôn luôn luôn lách yên ổn quanh Bộ luật hình sự. Bây giờ tờ báo này rất được ưa chuộng. Chúng ta cũng ấn hành hàng ngày các tờ truyền đơn¹⁴⁴. Cách mạng đang tiến lên. Anh hãy viết đều đặn.

Tôi đã vạch ra một kế hoạch chính xác về cách kiếm tiền ở ông cụ của anh, vì bây giờ chúng ta chẳng còn gì. Anh hãy viết thư cho tôi đề nghị về vấn đề tiền (dưới hình thức càng gay gắt hơn thì càng tốt), trong bức thư này anh sẽ kể về tất cả những chuyện chẳng may của mình, nhưng phải làm sao để tôi có thể đưa cho mẹ anh xem. Ông cụ bắt đầu cảm thấy sợ hãi.

Tôi hy vọng mau chóng lại được gặp anh.

Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

36

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở KHUÊN

Béc-nơ, 28 tháng Chạp [1848]

Mác thân mến!

Có gì vậy? Phải chăng tôi vẫn không thể trở về trong một thời gian gần nhất - bây giờ, sau khi G[ốt-san-cơ] và A[n-nê-ke]¹⁴⁵ đã được trắng án ư? Nên nhớ rằng bây giờ chắc chắn bọn chó Phổ sẽ nhanh chóng không còn hứng thú có quan hệ với những vị bồi thẩm. Như tôi đã nói, tôi sẽ đến ngay nếu không thấy có lý do sợ bị tạm giam. Sau đó bọn chúng có thể đưa tôi ra dù là trước 10 000 tòa án bồi thẩm, nhưng trong khi bị tạm giam người ta cấm hút thuốc, và tôi không chịu được điều đó.

Dù sao thì toàn bộ câu chuyện tháng Chín¹⁴⁶ kết thúc mà không đưa đến kết quả nào. Tất cả mọi người lần lượt trở về. Như thế, anh hãy biên thư.

Tiện thể xin nói, đến giữa tháng Giêng tôi sẽ rất cần đến một ít tiền. Đến lúc ấy chắc các anh sẽ nhận được một khoản tiền lớn.

Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1849

37

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở KHUÊN

Béc-nơ, 7 [-8] tháng Giêng 1849

Mác thân mến!

Bây giờ sau khi phục hồi lại sức sau mấy tuần lễ ngồi để phí thời gian một cách tội lỗi, sau những chuyện không may và tha hương đó đây thì tôi, thứ nhất, lại cảm thấy có nhu cầu lại bắt tay vào công việc (bằng chứng không thể bác bỏ được: bài viết được kèm theo đây, nói về tình hình của người ma-gi-a - Xla-vơ^{1*}) và thứ hai, tôi cần tiền. Điều thứ hai vừa nói là điều khẩn cấp nhất, nếu khi nhận được bức thư này mà các anh vẫn chưa gửi gì cho tôi thì xin các anh hãy làm ngay việc đó, bởi vì đã mấy ngày nay tôi không có một xu, ở trong cái thành phố chết tiệt này thì chẳng có ai để mà vay mượn.

Giá như ở cái nước Thụy Sĩ chết tiệt này xảy ra điều gì đó để có thể viết về nó! Thế nhưng không xảy ra điều gì cả, tất cả các vụ hục hặc ở địa phương đều thuộc loại hết sức không đáng kể. Tôi sẽ

1* Ph. Ăng-ghen. "Cuộc đấu tranh ở Hung-ga-ri"

mau chóng gửi cho anh mấy bài viết chung chung về Thụy Sĩ^{1*}. Nếu tôi sẽ còn phải ở nước ngoài lâu, thì tôi sẽ đến Lu-ga-nô, đặc biệt nếu ở I-ta-li-a sẽ xảy ra điều gì đó - điều đó là hoàn toàn có thể xảy ra.

Nhưng tôi luôn luôn có cảm nghĩ là tôi sẽ mau chóng có thể trở về. Thật không thể chịu nổi và ghê tởm cái cảnh ăn không ngồi chơi ở nước ngoài mà không thể làm được việc gì có ý nghĩa và tự cảm thấy mình hoàn toàn bị tách khỏi phong trào. Chẳng mấy chốc nữa tôi sẽ đi đến kết luận là thậm chí cảnh bị tạm giam ở Khuên cũng còn tốt hơn cuộc sống ở xứ Thụy Sĩ tự do này. Anh hãy viết thư cho tôi biết xem phải chăng không còn hy vọng nào về khả năng người ta cũng sẽ đối xử với tôi một cách thiện ý như đối với Buyéc-ghéc-xơ, Béch-cơ^{2*} và những người khác, hay sao.

Ra-vô có lý: thậm chí ở cái nước Phổ¹⁴⁷ có hiến pháp vua ban ta cũng cảm thấy mình được tự do hơn là ở nước Thụy Sĩ tự do. Ở đây mỗi kẻ tiểu thị dân đều vừa là tên mật vụ, vừa là tên giết người. Ví dụ về điều đó, tôi đã được thấy trong đêm giao thừa.

Một kẻ quỷ quái nào vậy vừa rồi đã cho đăng báo một bài báo buồn tẻ - được gửi từ Hây-đen-béc-gơ - với nội dung giáo lý - tôn giáo bàn về "Liên minh thánh Ba"¹⁴⁸? Hen-rích-cuốc^{3*} thỉnh thoảng lại cố nặn ra một vài bài báo, điều này thì tôi cũng hài lòng nhận thấy được căn cứ vào những lời than vãn về thông tư của La-đen-béc, những bài này kéo dài đến hai số¹⁴⁹.

Bây giờ ở Thụy Sĩ người ta rất hăng hái trích dẫn tờ báo của

1* Ph. Ăng-ghen. "Báo chí Thụy Sĩ"

2* - Héc-man Béch-cơ

3* - Buyéc-ghéc-xơ

chúng ta^{1*}; tờ "Berliner - Zeitung" đã rút tĩa nhiều đoạn, cũng như tờ "National - Zeitung", và từ đó tất cả các tờ báo khác đăng lại. Và trên các tờ báo xuất bản ở phần nước Thụy Sĩ nói tiếng Pháp người ta rất hay trích dẫn tờ báo của chúng ta, ít hơn tờ "National" v.v., nhưng lại nhiều hơn tờ "Kölnische Zeitung".

Chắc chắn các anh đã cho đăng thông báo rồi¹⁵⁰. Tôi đính kèm theo đây bài đăng lại thông báo của chúng ta trên tờ "Berliner - Zeitung". Xin gửi lời chào đến tất cả bạn bè.

Ă. của anh

Hôm qua tôi không kịp gửi thư đi. Hôm nay tôi chỉ bổ sung rằng từ ngày 1 tháng Giêng tờ "Neue Rheinische Zeitung" *thôi không còn được gửi đến đây nữa*. Anh tìm hiểu xem, người ta gửi nó có đều đặn không. Tôi đã thăm dò tình hình; không thể thu xếp được gì với việc đăng ký mua. Tôi lẽ ra phải đặt mua *nửa năm*; cứ thế này tôi sẽ không ở đây lâu, vả lại tôi cũng không có tiền để làm việc này. Như tôi đã viết, điều rất quan trọng là làm sao để tờ báo đến đây không phải chỉ vì tôi mà chủ yếu vì tờ báo "Berliner - Zeitung" - là tờ báo có cảm tình với chúng ta và do một người cộng sản^{2*} làm chủ bút - làm tất cả mọi cái để tờ báo của chúng ta trở thành tờ báo nổi tiếng ở đây.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

2* - Stem-phli

38

MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁵¹

Ở KHUÊN

Hăm-buốc, 23 tháng Tư [1849]

Ăng-ghen thân mến!

Chỉ mãi hôm nay tôi mới nhận được thư của anh, vì tôi đã đi khỏi Brê-men vào buổi sáng thứ tư. Đã chẳng làm gì được ở Brê-men. Một năm trước đây Ruê-dinh đã bị phá sản và chỉ sống nhờ vào lợi tức của số tư bản còn lại của bà vợ anh ta. Như vậy, không đạt được kết quả gì.

Còn ở đây thì ngược lại, chắc chắn tôi sẽ kiếm ra tiền.

Còn về vấn đề đăng ký mua báo thì liệu *Ve-re-xơ* có thể đăng ký mua được không?

Về vấn đề tiền nong trong khi tôi đi vắng thì tôi có thể nói như sau: Pla-xman đã hứa chắc chắn với tôi - trước lúc tôi đi - về bất cứ món tiền vay cần thiết nào. Có thể là X. Nau-tơ vì tính hay ngượng ngùng của mình sẽ không muốn đến với nguồn này. Nếu cần đến điều đó, mong anh hãy *tự mình* làm việc này.

Tờ báo^{1*} trong tuần này rất suy kiệt, điều này không giúp cho sự thành công của sứ mạng mà hiện nay tôi đang đảm đương.

Cho tôi gửi lời thăm nồng nhiệt tới phu nhân của anh và những người khác.

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

Bằng cách này hay cách khác, mong anh hãy trả lời ngay và mong anh đừng buồn. Tình hình sẽ tốt lên thôi.

C. Mác của anh

Địa chỉ: gửi thương gia Rô-đê, Bleichenbrücke (gửi trong phong bì niêm phong kỹ).

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

39

MÁC GỬI ĂNG-GHEN

Ở KHUÊN

[nửa cuối tháng Tư - đầu tháng Năm 1849]

Ăng-ghen thân mến!

Anh hãy quảng bài viết về B.Đi-txơ chừng nào *sự việc còn chưa được xác định*. Tự chúng tôi sẽ biên thư đến Bruy-xen nói về việc này.

Tiện thể, anh hãy cố gắng tìm hiểu tên người thợ xếp chữ đang

học việc, anh thợ này đã báo cho Đì-tơ về việc này mà không được ai uỷ nhiệm.

Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

40

MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁵² Ở CAI-DÉC-XLAU-TÉC-NƠ

Pa-ri, 7 tháng Sáu [1849]
45, rue de Lille

Ăng-ghen thân mến!

Tôi viết thư cho anh lần này không tỉ mỉ lắm. Trước hết anh phải trả lời cho tôi biết xem bức thư ấy đến nơi có bị hư hại gì không. Tôi cho rằng những bức thư lại bị bóc trộm một cách ưu ái.

Ở đây thế lực phản động trung thành với triều đình đang ngự trị, thế lực này vô liêm sỉ hơn là dưới thời Ghi-dô; chỉ có thể sánh nó với thời kỳ sau năm 1815. Pa-ri có dáng vẻ ảm đạm. Ngoài ra lại còn nạn dịch tả đang hoành hành một cách lạ thường. Và bất chấp

tất cả điều đó, vụ nổ hết sức to lớn của núi lửa cách mạng chưa bao giờ lại đến gần như hiện nay ở Pa-ri. Sau này sẽ nói tỉ mỉ về điều đó. Tôi đã gặp tất cả các phái cách mạng và qua mấy ngày nữa tôi sẽ có trong tay *tất cả* các báo chí cách mạng.

Về những sứ giả của vùng Pphan-xơ - Ba-den ở đây thì Blin-đơ, do hoảng sợ bởi đợt dịch tả thực sự và giả tạo, đã về quê cách Pa-ri vài giờ đi xe lửa¹⁵³.

Về Suýt-xơ thì cần thấy điểm sau đây:

1) Chính phủ lâm thời đặt nhân vật này vào một tư thế khó xử, không gửi cho anh ta một thông tin nào. Người Pháp đòi có những sự thật, nhưng anh ta lấy đầu ra chúng, một khi không ma nào viết cho anh ấy? Anh ấy cần hết sức thường xuyên có được những công văn khẩn gửi đến. Rõ ràng là vào thời điểm này anh ta không thể làm gì được. Điều duy nhất có thể đạt được là tung hỏa mù với Chính phủ Phổ, tạo điều kiện cho Suýt-xơ có khả năng thường xuyên gặp gỡ với các lãnh tụ của phái Núi¹⁵⁴.

2) Sai lầm thứ hai không tha thứ được của Chính phủ lâm thời của xứ Pphan-xơ là ở chỗ sau lưng sứ giả chính thức người ta đã trao phó cho rất nhiều người Đức nhỏ mọn đảm nhiệm một sứ mạng nào đó. Cần phải vĩnh viễn chấm dứt việc làm đó để Suýt-xơ có thể ít ra duy trì uy tín của mình trước mặt phái Núi, mà hiện nay thì tất cả ý nghĩa sứ mệnh của Suýt-xơ đối với nước Phổ là ở đó.

Đương nhiên, nhìn chung anh ta ít tin tức, bởi lẽ anh ấy chỉ gặp gỡ với một số nhân vật *chính thức* thuộc phái Núi. Tuy nhiên, tôi sẽ thường xuyên cho anh ấy biết tình hình.

Về phía mình, tôi yêu cầu anh viết thư thường xuyên cho tôi, ít nhất là hai lần trong một tuần, ngoài ra anh cần thông báo ngay lập tức mỗi khi xảy ra điều gì đó nghiêm trọng.

Trong bài báo châm biếm đăng trên tờ "Kölnische Zeitung" nói về

phong trào ở Pphan-xơ, được gọi là "Đuyệt-hem ở Gác-dơ-tơ", có đoạn nói như sau:

"Ở đây người ta không bằng lòng với ngài Mác, chủ biên báo "Rheinische Zeitung". Ngài Mác tưởng như đã tuyên bố với Chính phủ lâm thời rằng thời gian của ngài ấy chưa tới và tạm thời ngài ấy sẽ đứng sang một bên".

Làm thế nào gắn điều này với điều kia? Những phần tử đáng thương trong giới người Đức ở đây - nói chung, tôi tìm mọi cách lảng tránh tiếp xúc với họ - sẽ cố gắng loan âm chuyện đó đi khắp thành phố Pa-ri. Vì vậy tôi thấy cần làm thế nào để trong bài viết cho báo "Karlsruher Zeitung" hoặc báo "Mannheimer Abendzeitung" các anh phải đặc biệt tuyên bố rằng tôi đang có mặt ở Pa-ri với tư cách là đại diện của *Ban chấp hành trung ương dân chủ*¹⁵⁵. Tôi coi điều đó là bổ ích cũng còn vì lý do là hiện nay ở đây trực tiếp chưa thể đạt được bất kỳ kết quả nào, cần phải buộc người Phổ tin rằng ở đây đang diễn ra những mưu mô hết sức kinh tởm. Cần phải gây sợ hãi cho giới quý tộc.

Ở đây ảnh hưởng của Ru-gơ không có gì.

Đron-ke đang làm gì vậy?

Anh cần *tìm kiếm ở đâu đó tiền cho tôi*; như anh đã biết, tôi đã chi hết các khoản tiền thu nhập thường kỳ để thanh toán theo các trái khoán của "Báo Ranh mới", mà trong hoàn cảnh như hiện nay tôi không thể sống khép kín được và lại càng không thể sống trong tình trạng khó khăn về tiền bạc.

Nếu có thể, mong anh hãy gửi cho tôi bài báo Pháp trong đó tóm tắt về tất cả mọi vấn đề của Hung-ga-ri.

Mong anh hãy thông báo nội dung của bức thư này cho Đét-xte.

Nhờ anh chuyển lời chào nồng nhiệt đến anh ấy. Nếu tôi phải viết thư theo địa chỉ khác, thì các anh hãy thông báo cho anh ấy.

Anh hãy viết thư gửi cho tôi theo địa chỉ: gửi ông Ram-bô, 45, rue de Lille.

[Chữ ghi ở mặt sau bức thư]

Gửi ngài *Ph. Ăng-ghen*, hỏi ở tiến sĩ Đét-xte.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

41

MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁵⁶ Ở VI-VI

[Pa-ri, khoảng 1 tháng Tám 1849]

Ăng-ghen thân mến!

Tôi đã rất lo lắng cho anh và vô cùng vui mừng khi nhận được thư vào ngày hôm qua, do chính tay anh viết^{1*}. Tôi đã giao cho Đron-kê (anh ấy đang ở đây) biên thư cho người em rể của anh^{2*}

1* Xem tập này, tr. 724-726

2* - Ê-min Blăng-cơ

để có được tin tức về anh. Anh ta dĩ nhiên là không biết gì cả.

Toàn bộ gia đình tôi đang ở đây. Chính phủ muốn trục xuất tôi đến Moóc-bi-an, đến vùng đầm lầy Pô-ti của xứ Brơ-ta-nhơ. Cho đến nay tôi đã tránh khỏi việc thi hành lệnh đó. Nhưng nếu anh muốn tôi viết thư kể cho anh nghe tỉ mỉ hơn về tình cảnh của tôi ở đây, cũng như về tình hình chung của công việc thì anh phải gửi đến cho tôi một địa chỉ đáng tin cậy hơn, bởi vì ở đây rất đáng lo ngại.

Giờ đây tôi có điều kiện tuyệt vời để có thể viết về lịch sử cuộc cách mạng ở Ba-đen - Pphan-xơ hay là một tiểu luận châm biếm về vấn đề này¹⁵⁷. Không có sự tham gia của anh vào các hoạt động quân sự chúng tôi đã không thể đưa ra quan điểm của mình về cái chủ trương ngớ ngẩn ấy. Đồng thời anh có thể phát biểu một cách tuyệt hảo về lập trường chung của tờ "Neue Rheinische Zeitung" đối với đảng dân chủ. Tôi tin chắc rằng việc làm này sẽ thành công và sẽ mang lại cho anh tiền bạc.

Tôi đã bắt đầu thương lượng về việc xuất bản ở Béc-lin một tạp chí kinh tế - chính trị định kỳ (ra hàng tháng), mà chủ yếu cả hai chúng ta sẽ phải viết bài cho tạp chí đó¹⁵⁸.

Lu-pu-xơ^{1*} cũng đang ở Thụy Sĩ, tôi cho là ở Béc-nơ. Hôm qua Véc-thơ có đến chỗ tôi, anh ấy thành lập hãng tin ở Li-vóc-pun. Vôn-phơ Đơ^{2*} đang sống ở chỗ tôi. Đương nhiên, tình hình tài chính rất hỗn loạn.

Phrai-li-grát vẫn tiếp tục ở lại Khuên. Giá như vợ tôi không mang bầu, thì tôi đã sẵn lòng rời khỏi Pa-ri một khi tình hình tài chính của tôi cho phép.

1* - Vin-hem Vôn-phơ

2* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

Chúc anh khỏe. Tôi gửi lời chào nồng nhiệt đến V[i-lí]ch và mong anh hãy trả lời ngay theo địa chỉ: gửi ngài Ram-bô, rue de Lille, 45.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

42 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở VI-VI

Pa-ri, 17 tháng Tám [1849]

Ăng-ghen thân mến!

Tôi không biết anh đã nhận được lá thư thứ nhất của tôi chưa - thư này trả lời lá thư thứ nhất của anh để tên vợ tôi - bởi vì địa chỉ của anh rất không chính xác. Lẽ ra tôi có thể trả lời cả lá thư thứ hai của anh, nếu không gặp trở ngại là cả gia đình tôi đang bị ốm ở đây. Một lần nữa tôi muốn nói với anh rằng tôi và vợ tôi đã hết sức lo lắng cho anh và đã rất vui mừng khi đột nhiên nhận được những tin tức chính xác về anh.

Qua ngày tháng đề trong thư, anh thấy rằng đáp lại đơn đề nghị của tôi Bộ nội vụ tạm thời còn để tôi yên ở Pa-ri. Tỉnh Moóc-bi-an

- nơi mà người ta định đẩy tôi đến - vào mùa này rất tai hại - đây là vùng đầm lầy Pôn-tin của xứ Brơ-ta-nhơ. Trong lúc này mà viết về vụ án ngày 13 tháng Sáu¹⁵⁹ thì thật là không thận trọng. Tôi không nghĩ rằng - ít ra thì tôi cũng không biết - tính chất bí mật của việc trao đổi thư tín liệu có được tôn trọng không.

Tôi có thể miêu tả tình hình chung ở đây như bằng vài ba dòng sau: phái đa số phân ra thành những thành phần ban đầu thù địch nhau, chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ đã vĩnh viễn bị mất uy tín, nông dân tức giận vì sự duy trì thuế phụ thu 45 xăng-tim, số người sản xuất rượu vang thì giận dữ đến điên khùng vì họ bị sự đe dọa của thuế nước uống vẫn được duy trì, trong dư luận xã hội lại xuất hiện một dòng tư tưởng chống phản động, trong cái nghị viện bị trì hoãn¹⁶⁰ và trong nội các sự thống trị tuyệt đối của phe phản động được xác lập, phe phản động này đã thực hiện việc gạt bỏ phe đảng Ba-rô-Đuy-phô-rơ ra khỏi nội các. Chỉ khi nào điều đó xảy ra, là anh lại có thể hy vọng về một sự phục hồi nhanh chóng của cách mạng.

Tôi không biết liệu ở Thụy Sĩ anh có điều kiện theo dõi phong trào ở nước Anh không. Người Anh đã phục hồi phong trào của mình chính là từ cái điểm mà tại đó cuộc cách mạng tháng Hai đã làm cho nó bị gián đoạn. Như anh đã biết, đảng hòa bình chỉ là chiếc mặt nạ mới của đảng chủ trương tự do mậu dịch. Nhưng lần này giai cấp tư sản công nghiệp hành động với tinh thần cách mạng hơn là trong thời gian diễn ra cuộc vận động của Đồng minh chống các đạo luật về ngũ cốc. Tình hình đó diễn ra theo hai con đường: 1) Đối với giới quý tộc đã bị giáng một đòn quyết định trong lĩnh vực chính sách đối nội nhờ việc hủy bỏ các đạo luật về ngũ cốc và đạo luật về hàng hải, - giai cấp tư sản tìm cách đập tan nó cả trong lĩnh vực chính sách đối ngoại liên quan đến các vấn đề châu Âu. Điều đó hoàn toàn ngược lại với chính sách của Pít. Chống lại Nga, Áo, Phổ, tóm

lại - ủng hộ I-ta-li-a và Hung-ga-ri. Cóp-den dọa một cách thật sự rằng sẽ đoạn tuyệt với những chủ ngân hàng nào dành các khoản cho vay cho nước Nga, và ông ta đã mở một cuộc tiến quân thật sự chống lại nền tài chính của Nga. 2) Vận động ủng hộ quyền bầu cử phổ thông nhằm mục đích hoàn toàn tách - về phương diện chính trị - những người lãnh canh ra khỏi giới quý tộc địa chủ, dành cho các thành phố có được đa số tuyệt đối trong nghị viện, vô hiệu hóa vai trò của thượng viện; tiến hành cải cách tài chính nhằm hạn chế giáo hội và cắt giảm những thành quả chính trị của giới quý tộc.

Trong cả hai hình thức vận động ấy phái Hiến chương và phái chủ trương tự do mậu dịch đều đồng tâm nhất trí. Hác-ni và Pan-móc-xơn tựa hồ như hòa thuận với nhau. Trong cuộc mít-tinh gần đây nhất ở Luân Đôn người ta thấy có sự nhất trí hoàn toàn giữa Ô' Cô-no và đại tá Tôm -xơn.

Cuộc tiến quân kinh tế ấy chống giai cấp phong kiến và chống Liên minh thần thánh có thể đem lại những hậu quả hết sức không lường trước được.

Hung-ga-ri thật tuyệt vời. Nhưng còn nước Phổ đáng ghét ấy thì thế nào? Anh sẽ có ý kiến gì về vấn đề này? Những "tên đốn mạt tái nhợt" ấy^{1*} giờ đây đang được sống no nê phê phỡn ở các xứ Dắc-den, Ba-den, Pphan-xơ. Nếu chúng phái quân đội đi cứu giúp người Áo thì việc đó sẽ được thực hiện với mục đích để bản thân chúng sẽ ở lại xứ Bô-hê^{2*} và dân ở đây sẽ phải nuôi chúng. Nhưng nước Phổ đáng thương - tôi sợ rằng nó sẽ tỏ ra quá hèn nhát - sẽ bị tiêu vong ngay khi nó vừa tham gia vào sự kiện Hung-ga-ri, mà dẫu sao thì sự kiện ấy sẽ biến thành cuộc chiến tranh rộng khắp.

1* *Hai-nơ*. "Nước Đức. Truyền cổ tích mùa đông", chương VIII.

2* - Séc

Bạn thân mến, giờ đây, về phía mình, chúng ta phải làm gì? Chúng ta cần bắt tay vào công việc viết lách có thu nhập. Tôi chờ những đề xuất của anh.

Lu-pu-xơ Đơ^{1*} sống trong cùng một tòa nhà với tôi. Đron-ke cũng ở Pa-ri; đây là một con người bé nhỏ thuộc trường phái Ê. May-en. Lu-pu-xơ^{2*} ở Xuy-rích, địa chỉ của anh ấy: gửi tiến sĩ Luy-ninh. Anh không việc gì phải viết riêng cho ngài Ram-bô. Đó là bút danh của tôi.

Vậy là, ghi địa chỉ đơn giản như sau: gửi ngài Ram-bô, 45, rue de Lille.

Chào anh!

C.M.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

43

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở LÔ-DAN

[Pa-ri], 23 tháng Tám [1849]

1* - Phéc-đi-năng Vôn-phơ

2* - Vin-hem Vôn-phơ

Ăng-ghen thân mến!

Người ta trực xuất tôi đến tỉnh Moóc-bi-an, đến vùng đầm lầy Pôn-ti thuộc miền Bơ-ta-nhơ. Anh hiểu rõ rằng tôi sẽ không đồng ý với âm mưu giết người được nguy trang đó. Vì vậy, tôi rời nước Pháp.

Người ta không cấp hộ chiếu cho tôi đến Thụy Sĩ, như vậy tôi phải đi Luân Đôn, mà chậm nhất là ngày mai. Thụy Sĩ thì vốn dĩ chẳng bao lâu nữa sẽ bị đóng kín, rồi thì đến con chuột cũng sẽ bị tóm cổ trong nháy mắt.

Ngoài ra: ở Luân Đôn tôi có những triển vọng *khả quan* cho việc lập một tạp chí Đức^{1*}. Một phần số tiền cần có, tôi đã *được bảo đảm*.

Vì vậy, anh phải đi ngay đến Luân Đôn. Ngoài ra, sự an ninh của anh cũng đòi hỏi phải làm như vậy. Bọn Phổ có thể xử bắn anh đến hai lần: 1) vì sự kiện ở Ba-đen; 2) vì sự kiện En-bơ-phen-đơ¹⁶¹. Mà anh cần gì đến cái nước Thụy Sĩ ấy, nơi mà tại đó anh không thể làm gì được?

Không có gì cản trở anh đến Luân Đôn, dù là dưới danh xưng Ăng-ghen hay dưới danh xưng Mây-ơ. Chỉ cần anh tuyên bố rằng anh muốn đến nước Anh là anh sẽ nhận được ở sứ quán Pháp giấy phép quá cảnh đi Luân Đôn.

Tôi *thật sự* hy vọng vào việc này. Anh *không thể* ở lại Thụy Sĩ được. Ở Luân Đôn công việc đang chờ chúng ta.

Tạm thời vợ tôi ở lại đây. Anh có thể viết thư cho bà ấy vẫn theo địa chỉ cũ: 45, rue de Lille, gửi ngài Ram-bô.

Tôi nhắc lại một lần nữa: tôi hy vọng chắc chắn rằng anh sẽ không làm tôi bị hỏng việc.

C.M. của anh

1* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch ökonomische Revue"

Lu-pu-xơ^{1*} đang ở chỗ tiến sĩ Luy-ninh tại Xuy-rích. Anh cũng nên biên thư báo cho anh ấy biết về kế hoạch của tôi.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Vin-hem Vôn-phơ

NĂM 1850

44

**MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁶²
Ở MAN-SE-XTƠ**

[Luân Đôn], 19 tháng Mười một 1850

Ăng-ghen thân mến!

Tôi chỉ biên cho anh vài dòng thôi. Hôm nay, vào lúc 10 giờ sáng, cậu bé âm mưu bé nhỏ của chúng tôi là Phốc-xích¹⁶³ *đã chết* - một cách đột ngột, trong một cơn co giật mà vẫn thường xảy ra với nó. Chỉ mấy phút trước đó nó vẫn còn cười và đùa nghịch. Tất cả chuyện đó xảy ra hoàn toàn bất ngờ. Anh có thể hình dung xem điều gì đang xảy ra ở đây. Vì anh vắng mặt cho nên chính vào giờ phút này chúng tôi cảm thấy rất cô đơn.

Trong thư sắp tới tôi sẽ thông báo cho anh biết đôi điều về Hác-ni, để anh sẽ thấy anh ta đang ở trong một tình cảnh khủng khiếp như thế nào.

C. Mác của anh

Nếu anh vui lòng, mong anh hãy viết vài dòng cho vợ tôi. Bà ấy

hoàn toàn không còn trấn tĩnh được nữa.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

45 MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁶⁴ Ở MAN-SE-XTO

Luân Đôn, 23 tháng Mười một 1850

Ăng-ghen thân mến!

Bức thư của anh tác động rất tốt đến vợ tôi. Bà ấy ở trong tình trạng hết sức bị xúc động và mệt mỏi. Tự tay nhà tôi đã nuôi đứa con nhỏ và trong điều kiện khó khăn nhất đã cố cứu tính mạng của nó bằng một cái giá phải trả là những sự hy sinh vô cùng to lớn. Hơn nữa, bà ấy còn bị dằn vặt bởi ý nghĩ cho rằng đứa con bất hạnh ấy đã trở thành nạn nhân của tình cảnh khốn khó về vật chất, mặc dù chính nó không bị thiếu thốn về mặt chăm sóc.

Ngài Sram^{1*} đã hoàn toàn rơi vào ảnh hưởng của Dai-lơ và đang trải qua một trong những thời kỳ đáng ghê tởm nhất của mình. Trong suốt hai ngày, trong ngày 19 và 20 tháng Mười một, hoàn toàn không

1* - Côn-rát Sram

trông thấy anh ấy ở chỗ chúng tôi; sau đó anh ấy có đến trong một phút và lại biến đi ngay lập tức sau khi đưa ra vài lời nhận xét ngốc nghếch. Vào hôm tiến hành an táng, anh ấy đề nghị đưa anh ấy đi theo, nhưng sát thời gian ấn định anh ấy mới đến, anh ấy không nói lời nào về lễ an táng, mà còn nói với vợ tôi rằng anh ấy rất vội vã sợ không kịp đến dự bữa ăn trưa ở chỗ người anh trai^{1*}. Anh có thể hình dung thấy trong tình trạng rất đau khổ hiện nay của vợ tôi mà bà ấy lại bị xúc phạm bởi thái độ ấy của con người đã từng được gia đình chúng tôi rất có cảm tình như một người bạn.

Giôn-xơ đã cho tôi biết về thực trạng của Hác-ni. Anh ấy đang bị một vụ truy tố đe dọa. Xét về toàn bộ nội dung của mình thì ấn phẩm của anh ấy thuộc diện phải đóng thuế tem¹⁶⁵. Chính phủ chỉ rình sẵn sự phổ biến rộng hơn nữa của ấn phẩm ấy để ra tay với nó. Vụ án xử Đích-ken-xơ được bày đặt chỉ là để tạo ra tiền lệ đối với Hác-ni. Nếu anh ta bị bắt thì ngoài hình phạt tương ứng, anh ta sẽ phải ngồi tù khoảng hai mươi năm vì không có khả năng kiếm ra khoản tiền bảo đảm.

Bau-ơ và Pphen-ơ đã thắng trong vụ xử án của mình¹⁶⁶, Rô-bóc là luật sư bào chữa cho họ.

C.M. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ru-đôn-phơ Sram

46

ĂNG-GHEN GỬI MÁC¹⁶⁷

Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 25 tháng Mười một 1850

Mác thân mến!

Hôm nay tôi viết thư cho anh chỉ là để thông báo rằng đáng tiếc là hôm nay tôi vẫn chưa thể gửi cho anh 2 pao xtéc-linh, như tôi đã hứa trong thư gần đây nhất. Éc-men đã đi khỏi đây trong mấy ngày, và vì đối với chủ ngân hàng không một ai trong chúng tôi có thể là người được uỷ quyền cho nên chúng tôi không thể xuất séc rút tiền ra được và phải bằng lòng với những khoản thu nhỏ ngẫu nhiên đến với chúng tôi. Trong quỹ còn tất cả là gần 4 pao, vì vậy anh hiểu cho, tôi phải chờ một chút. Khi nào É[c-men] về, tôi sẽ lập tức gửi tiền cho anh. Tôi hy vọng rằng khoản tiền chuyển lần đầu đã đến kịp lúc.

Hành động của Sr[am] quả thật là một hành vi hèn hạ hết sức.

Câu chuyện xảy ra với Hác-ni dẫu sao cũng rất đáng buồn. Nếu chúng muốn bắt anh ấy thì không một sự đổi tên nào của tạp chí^{1*} có thể ngăn cản việc đó được. Anh ấy cũng không thể hoàn toàn chấm dứt việc xuất bản tạp chí ấy, và nếu ấn phẩm này rơi vào diện các ấn phẩm phải nộp thuế tem thì tôi không biết, nói chung sẽ bằng

1* - "Red Republican"

cách nào có thể xuất bản một tuần san chính trị nào mà lại không thuộc diện đóng thuế tem. Dù sao đi nữa cũng sẽ là một biện pháp tốt nếu anh ấy bỏ đi mục thời sự công nhân ở trang 8 - đây thuộc mục tin tức và, không còn nghi ngờ gì nữa, nó thuộc diện phải đóng thuế tem. Nhưng xét theo những điều anh viết thư cho biết thì thấy rằng những bài xã luận của anh ấy, theo ý kiến của Giôn-xơ, cũng thuộc diện phải đóng thuế tem nếu xét về nội dung những bài ấy. Nếu vậy thì mọi chuyện đều tiêu ma.

Như có thể thấy qua cả bức thư của Dai-lơ nói về tiền nong thì nhân vật Sr[am] đây phần nộ ấy lại có những quan hệ tốt nhất với người anh của mình^{1*} và thậm chí còn bắt đầu tỏ thái độ quý trọng đối với người anh ấy.

Tôi hy vọng là phu nhân của anh bình phục trở lại. Xin gửi tới chị ấy và tới toàn thể gia đình anh lời hỏi thăm nồng nhiệt.

Ph. Ă. của anh

Trong tuần lễ này tôi sẽ gửi cho vợ anh những cuộn chỉ mà tôi hy vọng là chị ấy sẽ thích.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ru-đôn-phơ Sram

47 MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁶⁸ Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 2 tháng Chạp [1850]
64, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Tôi vừa bị ốm thật sự mất mấy ngày, vì vậy anh sẽ nhận được bức thư này, cũng như thông báo về việc đã nhận hai khoản tiền chuyển bằng bưu điện, chậm hơn, chứ không như tôi mong muốn. Tôi đã gửi cho Dai-lơ 7¹/₂ si-linh. Về tờ "Indépendance" thì vào lúc này cả hai chúng ta không mắc nợ gì với Dai-lơ vì anh ta đã chọn được thời gian thích hợp để cho phép người chủ trực xuất mình đi sau khi để lại cho anh ta khoản đền bù về món tiền 10 pao mà anh ấy nợ người đó, khoản đền bù ấy chỉ là một tờ báo "Indépendance" chưa được trả tiền, một thứ bất động sản trị giá 18 pen-ni và hai hoặc ba quyển sách mượn của tôi và của người khác. Anh ta đã nắm được - thật sự ở một trình độ cao - tài nghệ xoá sổ, thuần túy theo kiểu Mỹ, con số vượt trội của khoản chi so với khoản thu.

Nhân vật *Hanh-béc* vĩ đại đã đến đây với một cô gọi là vợ trẻ của mình. Tôi không có vinh dự được trông thấy nhân vật Tu-cơ thần thoại, nhân vật này dĩ nhiên đã đến đây từ bên kia bờ đại dương trong một tư thế quan trọng hơn nhiều - đây là địch thủ nguy hiểm đối với Dai-lơ. Ông ta đã hoàn toàn chiếm được Băm-béc-gơ, ông ta gọi anh ta là "người anh em" và bà lão Am-se-lơ là "cô".

Tôi vẫn chưa trông thấy những số của tờ "Revue" và cũng chưa

nghe gì về nó cả. Tôi đang thương lượng với Khuên về việc xuất bản một tạp chí ra hàng quý.

Một phần vì sức khoẻ không tốt, một phần cũng do cố ý, tôi chỉ gặp gỡ với những người khác ở Pan-tơ-ni-xtơóc-dơ vào những ngày có những phiên họp chính thức. Vì các ngài ấy tranh cãi nhiều chung quanh vấn đề xem hiệp hội này có buồn tẻ không, cho nên dĩ nhiên tôi để cho họ tự mình thỏa thuận với nhau về tính chất dễ chịu của việc họ sử dụng thời gian. Còn bản thân tôi thì ít khi xuất hiện ở đó. Cả hai chúng tôi đều trải qua kinh nghiệm mà thấy rằng nếu chúng ta càng dành cho họ nhiều thời gian thì những con người này sẽ bắt đầu đánh giá ta càng ít đi. Ngoài ra, tôi đã chán họ rồi, và tôi muốn sử dụng thời gian của mình một cách càng hiệu quả càng tốt. Anh bạn Sram đã đóng vai kẻ bất mãn, trong suốt mấy tuần lễ nhưng sau chót đã nhận ra rằng tuyệt nhiên không có ai có ý định gây cản trở đối với những sự thay đổi tự nhiên trong tâm trạng của anh ta, cho nên anh ta càng ngày càng mang tâm trạng tiêu biểu cho những căn phòng kiểu mẫu có đầy đủ đồ đạc tiện nghi.

Ở trụ sở tại phố Grít-Uyn-đơ-min¹⁶⁹ đang có một bầu không khí kích động mạnh mẽ vì khoản tiền 16 pao xtéc-linh bị thiệt hại theo án quyết của tòa. Đặc biệt là sự phẫn nộ của Lê-man. Sự phẫn nộ của anh ấy không lắng dịu chừng nào Bau-ơ^{1*} và Pphen-đơ còn chưa bị phỉ nhổ công khai trên tất cả các báo ở châu Âu như là những tên ăn trộm và tội phạm. Nhân vật Bau-ơ bé nhỏ giờ đây khẳng định - dĩ nhiên trong cơn phẫn nộ về đạo đức - rằng việc trả tiền, dù là một đồng phen-ních, cho hiệp hội ở phố Grít-Uyn-đơ-min hoặc nhằm vào mục đích từ thiện xã hội cũng đều sẽ là sự lãng mạ không thể tha thứ được đối với tòa án Anh và là "sự thừa nhận giai cấp tư sản".

1* - Hen-rích Bau-ơ

Trong khi đó những vị tai to mặt lớn ở phố Grít-Uyn-đơ-min đã thu được thắng lợi, như ta có thể thấy rõ qua tài liệu sau đây:

"Gửi những người dân chủ của tất cả các dân tộc"

"Thưa các vị! Là những người bị trục xuất đang sống lưu vong ở nước Anh, và *chỉ riêng vì thế* đã được đặt vào những điều kiện thuận lợi hơn *để mà* phán xét về các phong trào chính trị trên lục địa, nên chúng tôi" (hãy lưu ý! trong cái câu *duy nhất* ấy - không có chủ ngữ, từ tiếp nối và không có vị ngữ - đã phạm phải một lỗi văn phạm nghiêm trọng; lẽ ra phải nói: và vì thế mà được đặt vào những điều kiện thuận lợi *hơn là* quý vị, v.v., *để mà*) "đã có được khả năng theo dõi và tích cực quan sát tất cả mọi thủ đoạn của các cường quốc đồng minh đang chuẩn bị mở cuộc xâm lăng mới *vào nước Pháp*, mà tại đó" (thật tuyệt!) "những kẻ a tòng đang chờ những người cô-dắc phương Bắc *để mà*" (vẫn lại: *để mà*) "đập tắt ngay ở trong cái lò phát sinh" (ở trên quê hương của Bác-tê-lê-mi và Pô-chi-ê) "ngọn núi lửa cách mạng thế giới.

Bọn vua chúa và bọn quý tộc ở châu Âu hiểu rằng đã đến lúc phải dựng lên một con đập để chặn những đợt sóng nhân dân" (tốt hơn nên nói là: sự suy sụp của nhân dân^{1*}), "đang đe dọa nuốt chửng các ngai vàng đã lung lay của chúng.

Ở Nga, ở Áo, ở Phổ, ở Ba-vi-e, Han-nô-vơ, Vuyéc-tem-béc, Dắc-den, tóm lại, ở tất cả các quốc gia Đức đã tập hợp những đội quân đông đảo" (các đội quân... đã tập hợp rồi!). "Ở I-ta-li-a có 130000 người đang uy hiếp biên giới Áo. Pho-rác-lơ-béc đã bị đội quân 80000 người chiếm đóng. Vùng Thượng Ranh bị chiếm đóng bởi 80 000 quân gồm người Vuyéc-tem-béc, Ba-den và Phổ. Vùng Mai-nơ đặt dưới sự bảo vệ của 80000 quân gồm người Ba-vi-e và Áo. Trong khi ấy 370000 người chiếm giữ những địa điểm đã được chúng tôi nêu ra. Nước Phổ đã huy động 200000 binh lính và nó đã đặt trong tư thế sẵn sàng (sic!^{2*}) để tung số quân ấy đến vùng biên giới Bỉ và Pháp; Hà Lan và Bỉ sẽ bị những nước thành viên khối liên hiệp ép buộc phải ủng hộ cuộc xâm lăng bằng đội quân đông 150 000 người. Ở xứ Bô-hêm^{3*} đã có 150000 người trong tư thế sẵn sàng và chỉ đợi lệnh để hợp quân với đội quân Mai-nơ mà hồi đó quân số sẽ lên đến 230000 người. Ở gần Viên đã tập trung 80000 người. Đã có 300000 quân Nga hạ trại đóng quân ở Ba Lan và có 80000 quân Nga đóng ở vùng ngoại vi Pê-téc-bua. Tổng cộng những đội quân ấy sẽ tạo thành một lực lượng quân sự 1300000 chiến binh chỉ chờ hiệu lệnh mở cuộc tấn công. Ở phía sau các đội quân ấy còn có 180000 quân Áo, 200000 quân Phổ, 100000 binh lính do các

1* Chơi chữ: "marée" - "sóng", "marasme" - "sự suy sụp".

2* - đúng nguyên văn!

3* - Séc

quốc gia Đức nhỏ cung cấp, và 220 000 quân Nga cũng đã sẵn sàng (!). Tất cả những đội quân ấy tạo thành đội dự bị 700 000 người, chưa kể vô số (sic!) các đội quân của các dân tộc man di mà nhân vật At-ti-la Mát-xơ-va sẵn sàng huy động từ những xứ xa xôi của châu Á để - như hồi nào (!) - xua những đội quân ấy xông vào nền văn minh châu Âu.

Các báo ở Đức^{1*} (ở phần ghi chú đã đặc biệt dẫn ra - để làm vừa lòng Luy-ninh- một câu tồi tệ trên tờ "Neue Deutsche Zeitung") "và *những thông tin của chính chúng tôi đã tạo cho chúng tôi khả năng phát giác những kế hoạch bí mật của các cường quốc* mà các đại diện toàn quyền của họ đã họp với nhau ở Vác-sa-va vào ngày 25 tháng Mười. Trong hội nghị này (!) *người ta đã quyết định* rằng cuộc chiến tranh phổ diễn bề ngoài" (quỷ tha ma bắt họ đi, những nhà ngoại giao như thế đó!) "giữa nước Phổ và nước Áo phải là cái cớ để binh sĩ hành động, mà những binh sĩ này thì đã bị *ý chí* của Nga hoàng biến thành công cụ mù quáng và thành những tên sát nhân đã man giết thuê trong cuộc đấu tranh chống những người bảo vệ tự do". (Hoan hô!) "Vì những sự kiện ấy không thể hoài nghi thêm nữa: vào lúc này người ta đang tổ chức một cuộc trừng phạt đẫm máu đã bắt đầu (!) chống lại tất cả những người cộng hòa. Sự điên cuồng của kẻ thù của chúng ta đã không nguôi bớt sau những sự kiện tháng Sáu năm 1848 với những cuộc trừng phạt đẫm máu và những vụ trục xuất diễn ra sau đó, sau cuộc tàn phá và nô dịch của nước Áo đối với Hung-ga-ri, sau việc nước I-ta-li-a bị đặt dưới quyền lực của giáo hoàng và của bọn tu sĩ dòng Tên khi Cộng hoà Rô-ma bị bóp chết bởi bàn tay bọn binh sĩ của Chính phủ Pháp. Bọn chúng mơ ước nô dịch tất cả các dân tộc đang đấu tranh cho thắng lợi của nền tự do rộng khắp. Nếu phái dân chủ không có tinh thần cảnh giác đầy đủ thì Ba Lan, Hung-ga-ri, Đức, I-ta-li-a và Pháp sẽ lại nhanh chóng bị đặt dưới quyền lực của bọn quân phiệt dã man của vua Ni-cô-lai, là kẻ muốn thúc giục các dân tộc man di đứng lên đấu tranh nên đã hứa để mặc họ tàn phá và cướp bóc châu Âu.

Hãy *tiến lên, tiến lên!* chống lại hiểm họa ấy đang đe dọa chúng ta... hồi những người cộng hoà Pháp, Đức, I-ta-li-a, Ba Lan và Hung-ga-ri, chúng ta hãy trút khỏi mình trạng thái mơ màng ấy" (còn say rượu của Sáp-pơ và Vi-lích!) "đang làm suy yếu lực lượng của chúng ta và đang chuẩn bị thắng lợi dễ dàng cho bọn thống trị chúng ta. Hãy *tiến lên!*... Mong rằng sau những ngày bất động và ô nhục hiện nay sẽ là những ngày lao động và vinh quang mà cuộc chiến tranh thiêng liêng vì tự do đang chuẩn bị cho chúng ta! Đến khi quý vị tiếp cận với những hiểm nguy mà chúng tôi đã chỉ ra cho quý vị thì quý vị sẽ hiểu - cũng như chúng tôi - rằng sẽ là một sự điên rồ nếu cứ tiếp tục ngồi chờ sự tấn công của kẻ thù chung; chúng ta phải chuẩn bị tất cả và ngăn chặn mỗi hiểm nguy đang bao quanh chúng ta". (Xin các vị hãy thủ ngăn chặn mỗi hiểm nguy đang *bao quanh* chúng ta!) "Thưa các vị dân chủ - xã hội chủ nghĩa, chỉ có bản thân chúng ta mới cứu được chúng ta, chúng ta phải trông cậy chỉ vào sức mạnh của mình mà thôi; có được bài học kinh nghiệm của

quá khứ, chúng ta phải tự vũ trang chống lại sự phản bội sắp tới. Chúng ta hãy tránh, chúng ta hãy đặc biệt tránh những cạm bẫy do những con rắn ngoại giao giăng ra để bẫy chúng ta (!). Những môn đồ của Mét-téc-ních và của Ta-lây-răng vào lúc này hy vọng dập tắt ngọn đuốc cách mạng, bằng cách gây ra ở Pháp - thông qua cuộc xâm lăng mà chúng đang sửa soạn - một cuộc chiến tranh dân tộc để trong đó các dân tộc tiêu diệt lẫn nhau, làm lợi cho kẻ thù chống lại việc giải phóng họ. Không, thưa quý vị! không cần có những cuộc chiến tranh dân tộc thêm nữa! Những bức tường ngăn cách - mà bọn chuyên chế đã dựng lên để ngăn cách các dân tộc bị chúng phân ra thành từng bộ phận - phải bị xoá bỏ và *các dân tộc* hòa nhập vào nhau thành một khối" (thực tế: *hòa nhập vào nhau*) "sẽ chỉ có một lá cờ trong tương lai, trên lá cờ đó chúng ta đã lấy máu của những người bị đẩy ải của chúng ta để viết lên dòng chữ : "*Nước cộng hoà dân chủ và xã hội toàn thế giới!*"

Thay mặt *các liên minh của mình*: các uỷ viên thuộc Uỷ ban của Hội dân chủ - xã hội chủ nghĩa Pháp lưu vong ở Luân Đôn: *A-đan* (Cam-bơ-rơ), *Bác-tê-lê-mi* (Ê-ma-nu-en), *Ca-pơ-rông* (Pô-len), *Pha-nông*, *Gu-tê*, *Chi-e-ri*, *Vi-đin* (Giuy-lơ). Các đại biểu của tiểu ban thường trực của chi hội dân chủ Ba Lan ở Luân Đôn: *Da-va-skê-vích*, *Vác-xki-rô-xki*. Các uỷ viên Uỷ ban dân chủ xã hội chủ nghĩa của những người Đức lưu vong¹⁷⁰ và các thành viên của Hội công nhân Đức: *Đi-txơ* (Ô-xvan-đơ), *Ghê-béc* (A.), *May-ơ* (A-đôn-phơ), *Sốc-tơ-nơ* (A.), *Sáp-pơ* (Cắc-lơ), *Vi-lích* (Ô-guy-xtơ). Các đại biểu của liên minh dân chủ ở Luân Đôn: *Mô-li-na-ri*, *Si-mô-ni*.

Luân Đôn, ngày 16 tháng Mười một, 1850

Nếu loại rận rệp còn không dùng được"

Thì vị tất có điều gì xấu hơn được mơ thấy!"

Khi tôi đọc bản tuyên ngôn của Rô-lanh, Mát-di-ni, Ru-gơ và những người khác gửi người Đức¹⁷¹, trong đó người ta kêu gọi họ hãy ca lên bài ca chiến đấu, nhắc nhở họ rằng tổ tiên của họ tự xưng mình là "người phrăng-cơ", và trong đó còn nói rằng vua Phổ đã quyết định cho phép nước Áo đập tan mình, thì tôi cho rằng không có gì ngu ngốc hơn thế. Thế nhưng không phải thế! Lại xuất hiện bản tuyên ngôn của Pha-nông - Ca-pơ-rông - Gu-tê, - như tờ "Patrie" của nó đã gọi như thế, những *dii minorum gentium*^{2*} ấy - cùng mang

1* Tục ngữ Đức lưu hành rộng rãi ở vùng Ranh.

2* - nghĩa đen là: những vị thần dân em; nghĩa bóng: những nhân vật thứ hai

một nội dung như thế, như tờ báo này đã nhận xét chính xác như vậy, nhưng không mang vẻ hào nhoáng, không mang kiểu cách, với những cánh hoa thắm hại nhất của sự hùng biện, đại thể như những cách diễn tả hình tượng: "những con rắn", "bọn sát nhân giết thuê" và "những cuộc chém giết đẫm máu"! Sau khi dẫn ra vài dòng rút từ tuyệt tác ấy, tờ "Indépendance" thông báo rằng những người soạn thảo ra nó là "những người dân chủ bình thường *ít danh tiếng nhất*" và rằng những con người tội nghiệp ấy đã gửi bản tuyên ngôn ấy cho thông tin viên của báo này ở Luân Đôn mặc dù tờ báo ấy theo xu hướng bảo thủ. Họ đã hết sức khao khát thấy nó được đăng trên báo. Để trừng phạt tờ báo ấy không nêu ra *một* tên tuổi nào, còn tờ "Patrie" thì chỉ nêu tên ba người nêu trên. Ngoài ra họ lại còn nhờ một phần tử stơ-rau-bin-gơ (thằng cha này ngày hôm qua đã kể câu chuyện đau buồn này cho Pphen-đơ) chuyển 50 bản sang Pháp. Đến gần Bu-lô-nơ, hấn đã quẳng xuống biển 49 bản, và khi đến Bu-lô-nơ, vì hấn không có hộ chiếu, nên người ta đã gửi hấn trở về Luân Đôn, và phần tử stơ-rau-bin-gơ ấy kể rằng "giờ đây hấn sửa soạn đi Bô-xtơn".

Chúc anh khoẻ và hãy trả lời ngay

C. Mác của anh

Tiện thể xin nói! Cuối cùng thì mong anh hãy biên thư cho Đron-kê đáng kính, để cho anh ta trả lời về những bức thư đề cập đến các công việc của Liên đoàn, chứ không chỉ xin tiền. Các ngài ở Khuê¹⁷² chưa thấy tăm hơi gì. Vây-đơ-mai-ơ có nhắc đến "Hau-đơ", là người đã bị trả giá tàn khốc ở Đức, còn bây giờ lại đang có mặt ở đây; nhân vật ấy coi anh ta "nói chung là một anh chàng rất tốt".

Anh cần suy nghĩ kỹ xem anh cần viết về vấn đề gì. Nước Anh

không thích hợp, bởi vì đã có hai bài viết về vấn đề này rồi; nếu tính cùng với bài viết của Êch-ca-ri-út thì có lẽ đã có cả thảy ba bài rồi. Về nước Pháp cũng không thể viết nhiều được. May là anh có thể, sau cùng, - nhân sự xuất hiện của những tác phẩm mới nhất của Mát-di-ni, - tóm chặt gáy những con người I-ta-li-a đáng thương hại ấy cùng với cuộc cách mạng của họ chẳng?

(Tác phẩm của ông ta "Chế độ cộng hoà và chế độ quân chủ" v.v. và tác phẩm "Tôn giáo, giáo hoàng" v.v. của ông ta)

[Đoạn viết thêm của Gien-ni Mác]

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Sự quan tâm đầy tình bạn của ngài trước tai hoạ nặng nề giáng xuống chúng tôi - việc chúng tôi mất đi đứa con yêu quý bé bỏng, đứa con tội nghiệp của tôi đã làm cho tôi phải chịu đựng biết bao đau khổ^{1*} - đã đem lại cho tôi một sự an ủi to lớn, nhất là vì trong những ngày đau khổ gần đây nhất tôi có đủ mọi lý do để đau lòng than phiền về người bạn của chúng tôi - Sr[am]. Chồng tôi và tất cả chúng tôi rất nhớ đến Ngài, và chúng tôi thường cảm thấy buồn nhớ Ngài. Dầu sao tôi cũng vui mừng thấy Ngài đã đi khỏi nơi đây và đang đi trên con đường đúng đắn để tiến tới trở thành một ông trùm lớn trong ngành bông vải sợi. Mong Ngài hãy xem, một cách chần chẫn, vào giữa hai người anh em đang thù ghét nhau; cuộc đấu tranh ấy sẽ làm cho Ngài trở thành người cần thiết cho người cha đáng kính của Ngài, và tôi đã hình dung thấy Ngài trong tư thế Phri-đrich Ăng-ghen junior^{2*} và thành viên cùng công ty với cha Ngài. Song tuy vậy, điều quý nhất vẫn là: bất chấp công việc kinh doanh bông và những thứ khác, Ngài vẫn là anh Phrit-xơ như xưa, và nếu nói bằng ngôn ngữ của ba nhân vật dân chủ đàn anh Phri-đrich Vin-hem (đệ nhất), Kin-ken và Mát-di-ni, Ngài "sẽ không từ bỏ sự nghiệp thiêng liêng của tự do". Anh Các đã viết đôi điều cho Ngài về vùng bùn ở đây; tôi xin thêm vài sự việc. Anh chàng ngu xuẩn to bụng Hau-dơ, sau chuyến đi khắp nước Đức để làm công việc vu khống, đã bị mất hết lớp mỡ của mình và rất ngưng ngừng mỗi khi gặp phải ai. Nghe nói, ở nhân vật độc tài Gíp-pô-pô-tam^{3*} đã xuất hiện một chú Gíp-pô-pô-tam bé con có nguồn gốc khả nghi, còn

1* - Hen-rích Gvi-đô Mác

2* - con

3* - Sáp-pơ

hiệp sĩ Grit-Uyn-dơ-min Vi-lích Hô-hen-txô-léc đã tăng số lượng đám tuý tùng cao đẹp của mình lên bằng mấy tên vô lại và cướp đường nữa. Còn đám công chúng của chính chúng ta thì đang sống lần hồi qua ngày bằng cách vay mượn vài pen-ni. Ở đây Rinh-xơ giờ đây cũng kiểm chác được ít nhiều nhờ làm cố vấn văn chương cho công tước Brao-nơ-svai-gơ, nhân vật này lại đọc diễn văn trước tòa án.

Tại bữa tiệc Ba Lan mới đây, do đám crapauds^{1*} Pháp, Đức, Hung-ga-ri và Ba Lan (Vi-lích, Phi-si, A-dan và những nhân vật khác) cùng nhau tổ chức, đã xảy ra cảnh đánh lộn. Chúng tôi không còn nghe gì thêm về bọn người ấy.

Tối hôm qua chúng tôi đã dự buổi lên lớp đầu tiên của Êc-nơ-xơ Giôn-xơ về lịch sử sự trị vì của giáo hoàng. Bài giảng của ông ấy rất hay và đối với người Anh thì nó thật sự là xuất sắc; còn đối với người Đức chúng ta đã trải qua lò rèn rửa của Hê-ghen, Phoi-ơ-bắc v.v., thì bài giảng này không hoàn toàn ở tầm cao cần thiết. Hác-ni tội nghiệp đang sắp chết; anh ta bị khối u trong cuống họng. Anh ấy vẫn chưa thể nói được. Bác sĩ người Anh đã hai lần mổ cho anh ấy và không mổ đúng chỗ có bệnh. Ấn phẩm "Red Republican" của anh ấy đã chuyển thành "Friend of the People". Vậy là lần này như vậy đủ rồi. Các cháu nói nhiều về chú Ăng-ghen, còn cậu bé Ti-lơ^{2*}, do vâng theo những chỉ giáo quý báu của Ngài Ăng-ghen thân mến, đã hát rất hay, bài ca "về chiếc áo choàng lông cũ và về cái chổi dùng mãi mãi".

Tôi hy vọng là vào lễ Giáng sinh chúng tôi sẽ được gặp lại Ngài.

Gien-ni Mác của Ngài

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức và tiếng Pháp

1* - tiểu thị dân

2* - Êt-ga Mác

48 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 17 tháng Chạp 1850

Mác thân mến!

Thời gian gần đây tôi rất bận - đây là ngoại lệ - ngoài ra, còn có những trở ngại khác làm tôi không còn ở trong nhịp sống bình thường của tôi và đã cản trở tôi viết thư. Chính vì thế mà tôi trả lời chậm.

Tuyên ngôn của bộ ba Pha-nông - Ca-pơ-rông - Gu-tê thật sự là một tuyệt tác xét cả về nội dung lẫn hình thức. Tư tưởng đặc thắng ở đây đã đạt được sự thể hiện hoàn hảo nhất, và sau cùng thì ngài Bác-tê-lê-mi đã cho thế giới một ví dụ về thể nào là nói thẳng. Những tính toán quân sự của con người cứng rắn ấy cũng rất ngây thơ: con người ngờ nghệch này đã tính hai lần phần lớn các binh đoàn của quân đội Áo, điều này dễ dàng có thể nhận thấy ngay cả khi đọc liếc các báo một cách hời hợt nhất. Vả lại - sau tất cả những thất bại nhục nhã, kể từ năm 1848, và trong tình hình hiện nay, khi tất cả các dân tộc, đặc biệt là crapauds^{1*} tỏ rõ sự bình tâm, mà lại kêu gào về những làn sóng nhân dân đang đe dọa nuốt trôi các ngài vua thì thật là một thái độ trở trêu quá đáng. Việc tập hợp các tên tuổi ký tên dưới bản tuyên ngôn có lẽ là nét tuyệt vời nhất của tác phẩm này. Chưa bao giờ có một đại hội nào như thế này ở châu Âu. Do thái độ ấu trĩ ấy mà Lơ-đruy - R[ô-lanh], Mát-d[i-ni] và bạn bè

1* - những phần tử tiểu thị dân Pháp

họ đã có được một ý nghĩa nào đó. Tuy nhiên, tôi muốn biết cái con người ươn hèn Da-va-skê-vích ấy, cái con người ký tên dưới bản tuyên ngôn ấy có điểm nào khác với nhân vật Ba Lan Đa-ra-sơ theo xu hướng Lơ-đruy - Rô-lanh và có thể dành ưu tiên đến mức độ nào cho hai người Hung-ga-ri đã ký tên dưới bản tuyên ngôn, hơn là Mát-di-ni. Dĩ nhiên, Sáp-pơ và Ru-gơ xứng đáng với nhau, và nếu con gián Đì-tơ ấy không làm cho cán cân nghiêng, nhờ sức nặng của nó, về phía ủy ban châu Âu mới thì vị tất các ngài ấy sẽ đứng vững được trong cuộc cạnh tranh với sự độc đáo của mình.

Vừa mới đây tôi đã ở chỗ Giôn Oát-xơ; hình như anh chàng này kinh doanh không tồi; cửa hàng của anh ta ở Đin-xghết, nằm ở một nơi cao hơn một chút, giờ đây đã được mở rộng nhiều. Anh ấy trở thành một người tiểu thị dân cấp tiến thật sự, không quan tâm đến điều gì cả ngoài phong trào khai trí^{1*}, hăm mộ "sức mạnh tinh thần"¹⁷³ và đã chọn ngài Pru-đông làm thần tượng của mình. Anh ta đã dịch tác phẩm "Những mâu thuẫn kinh tế"^{2*} và những tác phẩm khác, trong khi làm việc này còn bị mất nhiều tiền, vì công nhân Anh còn chưa được "giáo dục" đủ tốt để có thể hiểu được những cuốn sách tuyệt hảo đó. Anh ta kể cho tôi nghe về nhiều chuyện khác nhau cho thấy rằng anh ta biết cách phát triển hết sức khả doanh nghiệp may quần áo của mình qua việc trương lên chủ nghĩa tự do tư sản của mình. Trong các uỷ ban khai trí anh ta cùng ngồi họp trong tinh thần nhất trí với các kẻ thù điên cuồng trước đây của mình, với những cha cố dị giáo, và đôi lúc được họ cảm ơn về "một bản báo cáo rất thiết thực do anh ta đọc tối hôm nay". Theo tôi, do sự hoá thân ấy mà anh chàng ấy đã mất đi mọi vẻ hấp dẫn; từ đây tôi không

1* Xem tập này, tr. 272-275.

2* P.Gi. Pru-đông. "Hệ thống những mâu thuẫn kinh tế, hay là Triết học về sự khốn cùng"

đến chỗ anh ta nữa. Đối với những kẻ đã có một sự thay đổi như thế và đã trở thành những nhà tư sản đạo mạo thì dĩ nhiên ở đây Pru-đông là một phát hiện thực sự: tưởng như đi rất xa, xa hơn Ô-oen, nhưng ông vẫn là một nhân vật hoàn toàn đáng kính.

Tôi hoàn toàn không có gì phản đối việc viết về ngài Mát-di-ni và về lịch sử I-ta-li-a. Ngoài bài đăng trên tờ "Red Republican" tôi chỉ thiếu tất cả các tác phẩm của Mát-di-ni. Song, trước lễ Giáng sinh tôi sẽ không làm được gì, vì sau một tuần nữa tôi sẽ có mặt ở Luân Đôn. Đến lúc ấy tôi sẽ thu lượm tất cả những gì tôi cần. Có thể, trước lúc ấy trong đầu chúng ta sẽ nảy ra một điều gì đó.

Xin gửi lời cảm ơn nhiệt liệt tới phu nhân của anh đã viết cho tôi những dòng thân hữu^{1*}. Chuyện trở thành ông trùm trong lĩnh vực bông vải sợi cũng không đáng sợ lắm đâu; ông cụ tôi^{2*} hình như hoàn toàn không thích giữ tôi ở lại đây lâu hơn khoảng thời gian tuyệt đối cần thiết. Tuy nhiên, sau này chúng ta sẽ rõ. Ở đây Pê-tơ Êc-men cứ chạy ngược chạy xuôi hoài, như con chồn bị kẹt đuôi trong những gọng kìm sắt, và anh ta cố làm cho tôi bị đánh bật đi bằng những mưu mô. Thằng cha ăn hại ấy tưởng rằng *hắn* có thể làm cho tôi điên tiết lên.

Tôi đã biên thư cho Đron-ke rồi.

Tôi gửi lời thăm chị và các cháu.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Xem tập này, tr. 232.

2* -Phri-drích Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

NĂM 1851

49

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 6 tháng Giêng [1851]

Ăng-ghen thân mến!

Tôi sẽ rất biết ơn anh, nếu anh có thể gửi ngay tiền cho tôi. Bà chủ của tôi rất nghèo; đã hai tuần nay tôi chưa trả tiền cho bà ấy, vì thế bà ta điên cuồng sùng sộ với tôi.

Hôm qua Vôn-phơ^{1*} đã đến dự phiên họp của khu vực, nhưng không thấy Líp-nếch và Sram. Sau khi Điều lệ mới được thông qua¹⁷⁴, tôi đã hoãn công việc nhằm nhí đó đến một thời gian vô hạn định.

C.M. của anh

Tờ "Revue" của chúng ta chắc chắn sẽ mau chóng xuất hiện trở

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

lại ở Thụy Sĩ. Vậy là, anh hãy viết một cái gì đó đi, để trong trường hợp cần thiết tôi có sẵn bản thảo.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

50

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTO

Luân Đôn, 7 tháng Giêng 1851

Ăng-ghen thân mến!

Hôm nay tôi biên thư để đề xuất với anh một *questiuncula theoretica*^{1*} nhỏ, dĩ nhiên là *naturae politico-economicae*^{2*}.

Tôi sẽ mở đầu *ab ovo*^{3*}. Như anh đã biết, theo lý thuyết về địa tô của Ri-các-đô thì địa tô không phải là cái gì khác hơn là sự chênh lệch giữa chi phí sản xuất và giá sản phẩm của ruộng đất hay là - như ông ta biểu thị theo cách khác ý tưởng này, - sự chênh lệch giữa giá cả mà theo đó cần bán sản phẩm của loại ruộng đất xấu nhất để

1* - vấn đề lý luận

2* - thuộc lĩnh vực khoa kinh tế chính trị

3* - từ quả trứng, nghĩa là từ điểm khởi đầu

Trang đầu bức thư của Mác gửi Ăng-ghen

7 tháng Giêng 1851

hoàn bù các chi phí trên lô ruộng đất ấy (vả lại, trong chi phí luôn luôn bao gồm lợi nhuận của người thuê ruộng và số lợi tức mà người này phải trả), - với giá cả mà theo đó có thể bán sản phẩm của loại ruộng đất tốt nhất.

Theo học thuyết của Ri-các-đô - như chính ông ta trình bày nó - thì địa tô tăng lên cho thấy những điều sau đây:

1. Người ta phải canh tác những ruộng đất có phẩm chất ngày càng xấu hơn, hay là cùng một số lượng tư bản được đầu tư tuần tự vào cùng một lô ruộng đất, nhưng lại đem lại sản phẩm không như nhau. Tóm lại nhu cầu của dân cư về các sản phẩm của ruộng đất tăng lên bao nhiêu thì ruộng đất lại xấu đi bấy nhiêu. Ruộng đất ngày càng kém mầu mỡ một cách tương đối. Chính điều này là cơ sở thực tế để Man-tút đề ra thuyết nhân khẩu của ông ta, và giờ đây chính điểm này được các học trò của ông ta tìm kiếm như kế thoát cuối cùng của mình.

2. Sự tăng lên của địa tô (ít ra, về *phương diện kinh tế hiện tượng này là hợp quy luật*) chỉ có thể diễn ra khi giá lúa mì tăng lên; địa tô phải giảm khi giá lúa mì giảm.

3. Nếu *tổng địa tô của toàn đất nước* tăng lên thì điều đó chỉ có thể được giải thích bằng hiện tượng là có một số lượng rất lớn những ruộng đất tương đối xấu được đưa vào canh tác.

Tuy nhiên, ở đâu đâu lịch sử cũng đều mâu thuẫn với ba luận điểm ấy.

1. Không nghi ngờ gì nữa, với tiến bộ của nền văn minh tất cả các loại ruộng đất xấu đều được đưa vào canh tác. Nhưng cũng không nghi ngờ gì nữa, nhờ tiến bộ của khoa học và công nghiệp mà những ruộng đất xấu ấy lại tỏ ra tương đối tốt so với những ruộng đất trước kia được coi là tốt.

2. Từ năm 1815 giá lúa mì giảm từ 90 sl. xuống còn 50 sl. và còn giảm xuống nữa - vào đêm trước của ngày bãi bỏ các đạo luật về ngũ cốc; những giá cả ấy giảm không đều, nhưng thường xuyên. Còn địa tô thì tăng liên tục. Tình hình ở Anh đã diễn ra như thế và, *mutatis mutandis*^{1*}, cũng đã diễn ra như thế ở khắp nơi trên lục địa.

3. Như Pét-ti đã nhận xét, ở tất cả các nước chúng ta đều bắt gặp hiện tượng sau đây: trong khi giá lúa mì giảm thì tổng địa tô ở trong nước lại tăng lên.

Tuy vậy, nhiệm vụ chủ yếu vẫn là làm cho quy luật địa tô phù hợp với sự tiến bộ về năng suất của nông nghiệp nói chung; chỉ có bằng cách đó mới giải thích được những sự kiện lịch sử, và mặt khác, bác bỏ học thuyết của Man-tút về sự xấu đi chẳng những của những bàn tay lao động, mà cả của ruộng đất nữa.

Tôi cho rằng vấn đề được giải thích một cách rất đơn giản, cụ thể như sau:

Chúng ta giả định rằng với trạng thái hiện thời của nông nghiệp thì giá của một quắc-tơ lúa tiểu mạch là 7 sl. và rằng một a-cơ-rơ ruộng đất có chất lượng tốt nhất đem lại 10 sl. địa tô và sản xuất ra được 20 bu-sen. Như vậy, thu thập trên mỗi a-cơ-rơ ruộng đất bằng 20 x 7, hay là 140 si-linh. Trong trường hợp này chi phí sản xuất bằng 130 si-linh. Có nghĩa là: 130 sl. là giá của sản phẩm sản xuất ra trên loại ruộng đất xấu nhất trong số những ruộng đất được canh tác.

Bây giờ chúng ta giả định rằng tình hình chung của nông nghiệp trở nên tốt. Khi giả định như vậy, chúng ta đồng thời cũng giả định có sự tiến bộ của khoa học, của công nghiệp và sự gia tăng dân số.

1* - với những thay đổi tương ứng

Sự tăng lên chung của độ phì nhiêu của ruộng đất - sự tăng lên này là kết quả công việc canh tác được cải tiến - lại đòi hỏi phải có những điều kiện ấy, khác với độ phì nhiêu của đất do kết quả chỉ do những hoàn cảnh ngẫu nhiên - như thời tiết thuận lợi - mang lại.

Chúng ta giả định rằng giá lúa mạch giảm từ 7 sl. xuống còn 5 sl. một quắc-tơ. Loại ruộng tốt nhất, loại số 1, trước kia cho thu hoạch 20 bu-sen thì giờ đây cho thu hoạch 30 bu-sen. Như vậy là, khoản thu nhập do nó đem lại không còn là 20 x 7, hay 140 sl. mà đã là 30 x 5, hay là 150 si-linh. Vậy là, loại ruộng đất ấy cho mức địa tô 20 sl. thay vì mức địa tô trước kia là 10 si-linh. Loại ruộng đất xấu nhất, không đem lại địa tô, thì phải sản xuất ra 26 bu-sen, bởi vì theo giả định của chúng ta, giá cả cần thiết của sản phẩm do ruộng đất ấy sản xuất ra là 130 si-linh, mà 26 x 5 = 130. Nếu sự cải tiến của công việc canh tác - nghĩa là sự tiến bộ phổ biến của khoa học diễn ra song song với sự tiến bộ chung của xã hội, với sự gia tăng dân số v.v. - không phải mang tính chất phổ biến đến mức là loại ruộng đất xấu nhất, trong số các ruộng đất thuộc diện canh tác, có thể đem lại lượng thu hoạch 26 bu-sen thì giá lúa mì không thể giảm xuống còn 5 sl. một quắc-tơ.

Cũng như trước kia, 20 sl. địa tô biểu thị sự chênh lệch giữa chi phí sản xuất và giá lúa mì trên loại ruộng đất tốt nhất, hay là sự chênh lệch giữa chi phí sản xuất trên loại ruộng đất xấu nhất và chi phí sản xuất trên loại ruộng đất tốt nhất. Vẫn như trước kia, một loại ruộng đất nào đó vẫn là không mầu mỡ - một cách tương đối - so với một loại ruộng đất khác. Nhưng *xét chung* thì *độ phì nhiêu* đã tăng lên.

Chúng ta chỉ giả định rằng nếu giá lúa mì giảm từ 7 sl. xuống còn 5 sl. thì sự tiêu thụ, mức cầu, sẽ tăng lên tương ứng, nói một cách khác, chúng ta giả định rằng năng suất không vượt quá số cầu mà người ta có thể hy vọng đạt tới với mức giá 5 si-linh. Giả định

ấy sẽ tỏ ra không chính xác nếu giá lúa mì giảm từ 7 sl. xuống còn 5 sl. tuyệt đối chỉ là do kết quả một mùa thu có thời tiết thuận lợi, nhưng giả định ấy là tất yếu trong trường hợp độ phì nhiều tăng lên từ từ nhờ bản thân những người sản xuất. Dẫu sao thì ở đây cũng chỉ nói đến xác suất kinh tế của giả thuyết này.

Từ đó ta thấy rằng:

1. Địa tô có thể tăng lên mặc dù giá sản phẩm nông nghiệp giảm đi, và tuy thế *quy luật của Ri-các-đô vẫn đúng*.

2. Quy luật địa tô - dưới hình thức một luận đề đơn giản nhất do Ri-các-đô đưa ra, - nếu chúng ta gạt sang một bên những kết luận tiếp theo từ quy luật ấy, thì nó tuyệt nhiên không giả định một độ phì nhiều ngày càng giảm đi của ruộng đất, mà chỉ giả định tình huống là: *mặc dù có sự gia tăng phổ biến về độ phì nhiều của ruộng đất diễn ra song song với sự phát triển của xã hội*, song độ phì nhiều của những lô ruộng đất khác nhau vẫn *khác nhau*, hay là: trong điều kiện có sự đầu tư tuần tự tư bản trên cùng một lô ruộng đất thì kết quả sẽ khác nhau.

3. Sự cải thiện của chất đất càng mang tính chất phổ biến bao nhiêu thì sự cải thiện ấy bao trùm lên một số lượng loại chất đất càng nhiều bấy nhiêu, và tổng địa tô của cả nước có thể tăng lên, mặc dù, nhìn chung giá lúa mì lại giảm đi. Nếu lấy trường hợp nêu trên ra làm ví dụ thì ở đây tất cả chỉ tùy thuộc vào quy mô số lượng các lô ruộng đất sản xuất ra được nhiều hơn là 26 bu-sen theo giá 5 sl., và lại hoàn toàn không nhất thiết chúng phải sản xuất ra được 30 bu-sen; nói cách khác, tất cả đều phụ thuộc vào mức độ khác nhau về chất lượng của các lô ruộng khác nhau chiếm vị trí trung gian giữa loại ruộng đất tốt nhất và loại ruộng đất xấu nhất. Ở đây mức địa tô cao của loại ruộng đất tốt nhất không có ý nghĩa. Điều này nói chung không liên quan trực tiếp đến mức độ cao của địa tô.

Như anh đã biết, tất cả thực chất của vấn đề địa tô là ở chỗ: địa tô nảy sinh thông qua sự cao bằng các giá cả của sản phẩm được sản xuất ra với những chi phí sản xuất khác nhau, nhưng quy luật ấy về giá cả thị trường không phải là cái gì khác hơn là quy luật về sự cạnh tranh tư sản. Tuy vậy, thậm chí sau khi nền sản xuất tư sản bị thủ tiêu thì vẫn còn tồn tại trở ngại là ruộng đất trở nên ít màu mỡ hơn một cách tương đối, một số lượng lao động được đầu tư tuần tự như nhau lại cho những kết quả ít hơn, mặc dù đến lúc ấy - khác với chế độ tư sản - sản phẩm của loại ruộng đất tốt nhất không đắt như sản phẩm của loại ruộng đất xấu nhất. Nhưng nỗi e ngại ấy không còn nữa do kết quả của những điều nói trên.

Tôi đề nghị anh hãy cho biết ý kiến về vấn đề này.

Để đền cho việc tôi đã bắt anh phải ngồi buồn tẻ với cái của vớ vẩn ấy, tôi xin gửi cho anh - để giải trí - một tập thư của tiến sĩ *Mác-nu-xơ Grô-xơ* (ông Grô-xơ vĩ đại gấp bội! Ông Grô-xơ vĩ đại nhất!)^{1*} người xứ Xin-xin-na-ti¹⁷⁵. Anh sẽ thấy rằng nếu ngài Grô-xơ không vĩ đại [grand] thì dù sao ông ta cũng to béo [gros]. Tê-lơ-rinh II in nuce^{2*}. Tuy nhiên, tất cả các phần tử thuộc loại Cô-blen-txơ đều giống nhau¹⁷⁶. Nhờ anh hãy gửi trở lại cái thứ này, và nếu anh có thời gian và hứng thú thì đề nghị anh hãy gửi vài dòng cho Đron-ke.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* Chơi chữ: Magnus Gros là tên và họ; trong khi đó "magnus" (tiếng la-tinh) và "groß" (tiếng Đức) có nghĩa là "lớn", "vĩ đại".

2* - trong trứng, mạnh nhà

51 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xơ, 8 tháng Giêng 1851

Mác thân mến!

Kèm theo đây là khoản tiền một pao chuyển bằng bưu điện, việc thực hiện các thủ tục vẫn như trước. Khách mua của tôi - anh quản gia của chúng tôi - gần đây rõ ràng là đã chi những khoản chi tiêu lớn, và anh ta không muốn lấy quá nhiều tiền của hãng ngay một lúc. Rõ ràng anh ấy không muốn làm như vậy, - còn tôi thì dĩ nhiên không gây một áp lực quá lớn đối với anh ta. Do những chi tiêu về chuyến đi Luân Đôn¹⁷⁷, bản thân tôi cũng chi tiêu nhiều nên cạn tiền, nếu không tôi đã sẵn lòng gửi cho anh toàn bộ khoản tiền; như vậy, hôm nay tôi buộc phải hạn chế ở việc làm nghĩa vụ của một nhân viên quản trị bình thường và gửi cho anh một nửa trị giá như một khoản tiền tạm ứng. Nửa kia sẽ được gửi tiếp theo, chậm nhất là vào những ngày đầu tháng Hai; có thể còn sớm hơn, cụ thể là khi nào hãng gửi cho ông cụ tôi^{1*} bức thư thông báo các khoản tiền đã được trả cho tôi.

Giôn-xơ đã ở đây và đã lên tiếng chống lại các kẻ thù của mình trong một cuộc họp công khai tại trụ sở của chính họ¹⁷⁸. Phát biểu phản đối anh ấy thì có Li-sơ và Đô-nô-van. Cuộc thảo luận diễn ra không hoàn toàn như tôi trông đợi. Cả hai phía đều có những thủ

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

đoạn quân sự nhỏ mọn, đã có nhiều câu chuyện tai tiếng để an ủi trong điều kiện thiếu một vài điều tuyệt diệu của cuộc sống ở Luân Đôn. Giôn-xơ trội hơn các địch thủ về tài diễn thuyết. Ngược lại, Li-sơ lại là người hết sức bình thản, nhưng đôi lúc tỏ ra hết sức phi lý. Đô-nô-van là một phần tử mưu mô thấp hèn thuộc cỡ nhỏ. Nhìn chung, nhờ có tờ "Neue Rheinische Zeitung"^{1*} và nhờ sự có mặt của tôi mà Giôn-xơ đã buộc phải tuyên bố mình là người cộng hòa đỏ và người chủ trương quốc hữu hoá sở hữu ruộng đất. Trái lại, Li-sơ đã tỏ ra là người kiên quyết ủng hộ các hiệp hội hợp tác, nói riêng cũng còn vì những tổ chức này bác bỏ việc cổ động chính trị. Tuy nhiên, rõ ràng là hiện nay ở Lan-kê-sia có rất nhiều hiệp hội như vậy, vì Giôn-xơ cùng bạn bè của anh ta e sợ rằng trong mọi sự liên minh giữa họ và phái Hiến chương họ có thể nắm được phong trào Hiến chương. Tình hình đó giải thích một số điểm nhân nhượng mà Hác-ni thấy cần phải thực hiện đối với họ.

Kết quả bài phát biểu của Giôn-xơ là điều tối đa mà người ta có thể trông đợi, anh ấy đã đưa ra vấn đề thừa nhận Ban chấp hành Luân Đôn như là điểm quyết định trong cuộc tranh luận giữa anh ấy và Hội đồng Man-se-xơ của phái Hiến chương. Số phiếu được phân bố đều nhau mặc dù Li-sơ và các bạn bè của nhân vật này đã có được khoảng ba giờ để đưa người của mình đến hội nghị, và họ đã đến với một số lượng khá đông. Lúc đầu khi thành phần cử tọa mang tính chất thuần túy ngẫu nhiên (Li-sơ hy vọng rằng Gi[ôn-xơ] không thể có mặt ở đây trước 9 giờ, vậy mà người kia lại xuất hiện lúc 8 giờ, điều đó làm cho L[i-sơ] rất bức trong lòng), Gi[ôn-xơ] đã được đón chào một cách nhiệt liệt.

Ở trong hàng ngũ phái Hiến chương - mà anh ta muốn lôi kéo

1* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

về phía mình hoặc cột chặt hơn nữa với mình - thì Giôn-xơ tuyệt nhiên không quá ngây thơ như khi ở trong hàng ngũ chúng ta. Anh ta rất tỉnh táo. Có lẽ, thậm chí quá tỉnh táo; - dù sao chúng tôi cũng "nhìn thấy ý đồ" của anh ta^{1*}.

Trong số các bạn bè của H[ác-ni] ở đây có một người - một người buồn tẻ xứ Xcốt-len, hết sức nhạy cảm và vì vậy hết sức lảm nhảm; còn người khác là một anh chàng nhỏ bé kiên quyết và nóng tính; tôi còn chưa rõ trình độ năng lực trí tuệ của anh ta; người thứ ba - mà Hác-ni không nói gì về người này - là Rô-bốt-xơn, tôi có cảm nghĩ rằng anh ta là người biết điều nhất trong tất cả những người ấy. Tôi sẽ cố gắng cùng những chàng trai ấy tổ chức ra một câu lạc bộ nhỏ hoặc những cuộc gặp gỡ đều đặn và sẽ cùng họ thảo luận bản "Tuyên ngôn"^{2*}. Ở đây Hác-ni và Giôn-xơ có nhiều bạn bè, còn Ô'Cô-[no] thì có nhiều kẻ thù bí mật, nhưng hiện giờ anh ấy sẽ không dễ xảy ra hành động nào làm cho anh ta mất uy tín nghiêm trọng trước công chúng, ở đây sẽ không thể chính thức hạ đổ anh ta được. Tuy nhiên, tại cuộc họp Gi[ôn-xơ] đã tỏ thái độ hết sức không kính trọng đối với anh ta và đối với Rây-nôn-đơ-xơ.

Vài ngày trước đây em rể tôi^{3*} có thông báo một tin tốt lành liên quan đến tôi: một người Mỹ được dự tính trở thành thành viên trong công ty với tôi có mặt ở Luân Đôn, sau cuộc trao đổi diễn ra giữa hai nhân vật này mới vỡ lẽ ra rằng tôi không phải là người cần thiết trong công việc của anh ta. Như vậy, vấn đề về nước Mỹ bị hoãn lại đến một thời gian vô hạn định, vì giờ đây nếu không có sự

1* Câu này lấy lại lời trong vở kịch của Gơ-tơ "To-quả-đô Ta-xô". Hồi thứ hai, cảnh một

2* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

3* - Ê-min Blăng-cơ

đồng ý của tôi thì sẽ không có một dự án mới nào được vạch ra.

Xin gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt tới chị và các cháu.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

52 MÁC GỬI ĂNG-GHEN¹⁷⁹ Ở MAN-SE-XƠ

[Luân Đôn], 22 tháng Giêng 1851

Ăng-ghen thân mến!

Anh im lặng như đã chết. Kèm theo đây tôi gửi cho anh: 1) Tuyên bố của Ô-xvan-đơ Đi-txơ phản đối Pphen-đơ và Bau-ơ^{1*}; được đăng trên tờ "National - Zeitung"¹⁸⁰ ở Ba-lơ; 2) bài vu khống do ngài A. Ru-gơ cùng với Stơ-ru-vơ và Vi-lích nặn ra để chống lại chúng ta¹⁸¹. Chậm nhất là sau hai ngày nữa anh phải gửi trả lại cho tôi cái bài báo rác rưởi ấy và cho biết xem chúng ta phải có biện pháp gì chống

1* - Hen-rích Bau-ơ

lại bài số 2. Nếu anh soạn ra một cái gì đó như một bản tuyên bố thì mong anh hãy gửi nó cho cả tôi nữa.

C.Sram sẽ tự mình công bố bản tuyên bố của mình.

Anh có ý kiến gì về tác phẩm kiểu mẫu này của Át-ta Tô-rôn^{1*} và của "đấng trưởng phu xuất chúng và kiên quyết Stơ-ru-vơ" nấp sau lưng anh ta, cũng như của "anh chàng Vi-lích dũng cảm"? Đây là điều quá đáng. Tờ báo này vô tình lọt vào tay tôi ở chỗ Băm-béc-gơ. Còn có ai đọc và biết về tờ "Bremer Tages - Chronik. Organ der Demokratie" nữa không?

Dĩ nhiên, Bau-ơ và Pphen-đơ sẽ không trả lời. Đối với họ trong lúc này sự im lặng ít ra cũng là điều khôn ngoan nhất.

Tôi vẫn chưa nhận được tin tức gì từ chỗ Sa-bê-lít-xơ là người muốn đảm nhận việc tiếp tục ấn hành tờ "Revue" của chúng ta, cũng như từ chỗ Béch-cơ, là người muốn bắt tay vào xuất bản các tác phẩm của tôi¹⁸². Tất cả những biện pháp của tôi đối với ngài Su-béc-tơ tạm thời chưa đưa đến kết quả nào. Nếu Hau-pơ-tơ có thể tìm được một luật sư chịu đảm nhận công việc này thì người đó sẽ nghĩ cách tiến hành vụ án chống lại anh ta¹⁸³.

Me-ri và Li-di sống ra sao? Và trước hết, bản thân anh đang làm gì? Có lần, vào một buổi tối, Hác-ni cùng với Pi-pơ, Éch-ca-ri-út và những người khác đã ngồi ở chỗ tôi và anh ấy rất vui vẻ chứng nào "vị phu nhân quý báu" của anh ta chưa lời anh ta về, gần như cưỡng bức lời về. "Một phần thì bà ta lời anh ta lại với mình, một phần thì anh ta ngả đầu vào bà ta"^{2*}.

C.M. của anh

1* - Ác-nôn Ru-gơ (biệt danh này được đặt theo tên nhân vật trong bài thơ trào phúng cùng tên của Hai-nơ).

2* *Gơ-tơ*. "Ngư phủ".

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

53

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ bảy, [25 tháng Giêng 1851]

Mác thân mến!

Anh thật rất dễ thương khi bảo rằng tôi im lặng như đã chết, nhưng dầu sao tôi cũng tự kiềm chế để không đưa ra câu trách móc như thế đối với anh.

Sự tráo trở thấp hèn của anh chàng Ru-gơ người xứ Pô-mê-ra-ni quả thật đã vượt quá mọi giới hạn. Đơn giản nhất là anh hãy soạn ra một bản tuyên bố mà cả hai chúng ta sẽ ký tên trong đó. Còn những nhận xét riêng của cá nhân - nếu những nhận xét ấy là hết sức cần thiết - thì có thể được bổ sung thêm dưới hình thức những chú thích và sẽ do từng người trong hai chúng ta ký tên ở dưới. Tôi không biết tôi có cần lấy danh nghĩa cá nhân để bổ sung thêm điều gì đó, có chăng là: trong vị thế thương gia của mình tôi đã giữ được tư thế hoàn toàn độc lập của mình và những "ông chủ" của tôi không

thể ra lệnh cho tôi ký tên vào những bức thư đầy xúc động gửi Thượng đế, không giống như ngài Ru-gơ, bất kể tất cả những lời khoe khoang vô thần trước đây của mình, đã bị cấp trên của ông ta là Mát-di-ni¹⁸⁴ ra lệnh; tiếp nữa, tôi đã chọn con đường này để khỏi bị rơi vào cảnh phải sống bằng hoạt động ăn xin dân chủ, đó là điều rất hợp với tâm tư của các loại phần tử phi-li-xtanh mà ngài R[u-gơ] đem ra đối chọi lại chúng ta - hoặc làm một việc gì đó đại thể như thế, anh hãy nói cho tôi biết xem liệu anh có coi điều đó là cần thiết hay không.

Tuy nhiên, bài báo này tràn đầy sự phẫn nộ đạo đức và sự dối láo ghê gớm lại cung cấp một tài liệu tuyệt hảo để chế nhạo. Đồng thời nó còn dẫn đến dấu vết những mưu mô của Ru-gơ. Điều hết sức tự nhiên là: ngài R[u-gơ] và Ủy ban châu Âu của Mát-[di-ni]¹⁸⁵ phải gây nên sự kinh ngạc mạnh mẽ cho vị cha cố cao thượng Đu-lông, và trong hàng ngũ những người dân chủ Bắc Đức và Hạ Dắc-den thích than khóc ấy, được pha thêm món nước sốt ướt át mang tính chất mỹ văn vùng Brê-men, người ta có thể tìm kiếm được nền tảng duy nhất thích hợp cho những bản tuyên ngôn cao siêu kiểu Mát-di-ni ở Đức. Những ngài ấy, như "Những người bạn của ánh sáng"¹⁸⁶, phải tìm thấy những đồng minh đáng mong đợi ở những con người như Rôn-ngơ - Mát-di-ni và nhân vật Ru-gơ đã trở về với Chúa, và tất nhiên niềm vinh dự được trao đổi thư tín chính thức với các nhân vật vô cùng vĩ đại trong giới dân chủ châu Âu tử tế, trong tư cách "ủy ban Đức", tất sẽ buộc vị cha cố nhu nhược Đu-lông phải có thái độ độ lượng với sự vụ khổng hèn hạ nhất chống lại các ngài "không đứng đắn" và vô đạo thuộc tờ báo "Neue Rheinische Zeitung". Ru-gơ cũng chỉ trở nên mạnh bạo từ khi ông ta tưởng rằng tờ "Revue" đã chết. Nhưng tôi nghĩ rằng ông ta đã lầm, và trận giông tố thật sự

chẳng bao lâu nữa sẽ bùng nổ ở trên cái đầu tạt nguyên của ông ta.

Có thể là cũng nên lặng lẽ thuận phục vị Đu-lông ấy thông qua người bạn của ông ta là Béch-cơ đơ^{1*} chẳng, bởi vì chúng ta không thể làm âm ĩ nhiều chung quanh bài báo này và chỉ có thể đáp lại nó trên tờ "Tages - Chronik"? Sau khi đã có sự vụ khổng hèn hạ ấy chúng ta thậm chí cũng không tin chắc rằng sự trả lời của chúng ta sẽ có được chấp nhận không.

Nhưng điều rõ ràng như ban ngày là, hành vi ngu xuẩn của Sram và sự khoe khoang thiếu suy nghĩ của anh ta - nếu xét theo bài báo ấy - khi có mặt ở chỗ anh trai^{2*} mình đã làm cho những con lừa ấy có sự mạnh dạn thêm để tung ra những lời chửi bới thô lỗ như thế chống lại chúng ta, "những kẻ cô đơn và bị mọi người hắt hủi". Giờ đây bản thân con người ấy sẽ thấy hấn ta đã trở thành một công cụ hèn mạt như thế nào, và hấn ta cũng cần phải hiểu rằng bằng hành động ngu xuẩn của mình hấn gây tai hại cho bản thân mình nhiều hơn là cho người khác. Nhân vật R[u-gơ] vĩ đại thậm chí không dành cho hấn được một nửa sự chú ý mà nhân vật ấy dành cho Tê-lơ-rinh. "C.Sr[am], không được lẫn lộn!"¹⁸⁷. Anh chàng ấy giờ đây đang làm gì? Vấn đề này không có ý nghĩa to lớn. Những chuyện đơm đặt đối trá và khó hiểu, những chuyện vu khống nặng nề và không thể hiểu được cùng giọng điệu dạy đời kiêu ngạo - may thay, chúng ta đã từng chịu đựng những sự dả kích còn hơn thế nữa! Chỉ có điều khó chịu là: câu chuyện này sẽ làm cho vợ anh rất khổ tâm, và điều này rất nên tránh trong tình trạng hiện nay của chị ấy.

Sang tuần sau, tôi sẽ nện cho cái Ủy ban châu Âu ấy một trận ra trò trên tờ "Friend of the People"¹⁸⁸; tôi đã báo trước cho H[ác-ni]

1* - Héc-man Béch-cơ

2* - Ru-đôn-phơ Sram

về việc đó. Còn bây giờ phải dừng bút, văn phòng đang đóng cửa, sau đấy đến lượt bưu điện đóng cửa. Lần sau tôi sẽ viết nhiều hơn.

Ph. Ă. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

54

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 27 tháng Giêng 1851

Ăng-ghen thân mến!

Cùng với thư này anh sẽ nhận được bản tuyên bố để lấy chữ ký. *Không thể nào gửi nó cho Đu-lông được, vì Ru-gơ đã trở thành một trong những người sở hữu tờ "Bremer Chronik". Cần gửi nó đến tờ báo bảo thủ, tờ "Weser - Zeitung"¹⁸⁹ ở Brê-men. Khi nào anh gửi đi bản tuyên bố, đồng thời anh hãy viết thư đến ban biên tập này. Chúng ta sẽ nói với họ để họ gửi cho chúng ta hai bản đến Luân Đôn theo địa chỉ của tôi, 28, Deanstreet, và đồng thời để họ thông báo cho biết chi phí của việc in bản tuyên bố và phương thức trả tiền cho nó như thế nào. Anh cũng đừng quên ghi rõ địa chỉ và dán tem trên bức thư.*

Vì phải viết vội cho kịp chuyển xe bưu điện xuất phát, nên tôi bổ sung thêm những điểm sau đây:

1. Anh đã chuyển bức thư của tôi cho *Véc-thơ* chưa, bức thư này do vợ tôi gửi đi? - Trong thư đó nhà tôi có viết vài dòng cho anh^{1*}.

2. Anh đã nhận được bức thư của tôi chưa? Trong thư đó tôi đã gửi cho anh *bài viết nguệch ngoạc của tiến sĩ Mác-nu-xơ Grô-xơ* v.v., tôi muốn nhận được thư trả lời của anh về bức thư ấy^{2*}. Nếu anh chưa nhận được thư ấy thì trong trường hợp này *tôi đề nghị anh hãy ra bưu điện đòi lại ngay bức thư ấy*. Tôi đã gửi cho anh bức thư ấy một ngày *sau* khi nhận được *lá thư của anh, tức là khoảng hai tuần lễ trước*.

Mong anh hãy trả lời ngay và cho biết xem anh có tán thành bản tuyên bố ấy không.

C.M. của anh

Tôi cho rằng sẽ là thừa nếu có những chú thích đặc biệt trong bản tuyên bố ấy.

P.S. Anh cũng đừng nên viết thư cho ban biên tập ở Brê-men, tức là cho ban biên tập tờ "Weser - Zeitung", để họ tuân thủ trình tự cần thiết và đăng tuyên bố của Sram *sau* bản tuyên bố của chúng ta, chứ không phải *trước* nó. Tiện thể nói luôn! Nếu anh thực sự chưa nhận được hai lá thư ấy, thì hãy viết thư cho tôi sau khi anh đích thân tìm hiểu ở Man-se-xtơ những tư liệu tham khảo, *bằng tiếng Anh*, xem tôi phải viết gì cho ông trạm trưởng bưu điện. Trong bức thư gửi đi hai tuần trước đây tôi đã trình bày cho anh rõ quan

^{1*} Xem tập này, tr. 875

^{2*} Xem tập này, tr. 237-246

điểm mới về địa tô^{1*} mà tôi muốn biết ý kiến của anh về quan điểm ấy.

C.M. của anh

[Chữ ghi của Pi-pơ]

Ăng-ghen thân mến!

Tôi vội báo để anh biết rằng M[ác] vô cùng tức giận vì sự hoàn toàn im lặng của anh về học thuyết mới của anh ấy về địa tô mà mới đây anh ấy đã viết thư cho anh biết. M[ác] sống rất biệt lập, những người bạn duy nhất của anh ấy là Giôn Xtiiu-ác Mìn và Lôi-đơ. Mỗi khi người ta đến với anh ấy thì thay những câu chào hỏi anh ấy lại đón tiếp bằng những phạm trù kinh tế.

Cuối cùng thì không thể sống thiếu anh được, ai muốn sống không phải với những vấn đề kinh tế, giống như tôi đang thích như thế, thì người đó - vì ở đây không còn ai nữa để giao tiếp - phải lao vào những công việc kỳ dị thâm lặng. Nói chung, tôi cố gắng dịch một cái gì đó, một phần bản thân tôi thử luyện trong lĩnh vực văn phong, nhưng tôi vẫn còn rất hoài nghi không biết liệu tôi có đạt được kết quả quan trọng nào không. Tôi rất vui thấy anh sáng khoái, sắp tới tôi sẽ viết cho anh mạch lạc hơn.

Gửi tới anh lời chào nồng nhiệt.

V.Pi-pơ

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1919 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Xem tập này, tr. 237-246

55 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], tối thứ tư, 29 tháng Giêng [1851]

Mác thân mến!

Tôi hoàn toàn bất ngờ hiểu ra nguyên nhân của sự im lặng của anh và sự ngạc nhiên của anh về sự im lặng của tôi, sau khi mù phù thủy quản gia của tôi - sau cuộc truy hỏi hết sức nghiêm khắc - hôm nay đã lôi từ đồng sách trong phòng tôi bức thư của anh đề ngày 7 tháng này, nó đã nằm yên trong đó từ ngày 8 tháng Giêng^{1*}. Vào đêm hôm ấy tôi không có mặt ở nhà, thế là bà ta nhét thẳng lá thư này vào đồng sách; sau đó trong lúc dọn dẹp phòng vì vội vã bà ta đã đặt quyển sách khác lên trên, và vì đồng sách này thường xuyên không bị đụng đến, cho nên nếu anh không nhắc đến thì bức thư này có thể nằm im ở đó đến khi Chúa xuất hiện lần thứ hai. Điều đó lẽ ra đã không xảy ra nếu như trong tháng này, thay vì môn sinh lý học, tôi học tiếng Nga.

Đương nhiên, những suy nghĩ mới của anh về địa tô là hoàn toàn đúng đắn. Lời khẳng định của Ri-các-đô về tình trạng độ phì nhiêu của đất không ngừng giảm đi cùng với sự tăng dân số luôn luôn tỏ ra không thuyết phục được tôi; cũng như thế, tôi chưa bao giờ có thể tìm ra được những bằng chứng chứng minh cho luận điểm của Ri-các-đô về sự tăng lên không ngừng của giá lúa mì. Nhưng với sự chậm chạp thường thấy của tôi trong các vấn đề lý luận, tôi chỉ hạn

^{1*} Xem tập này, tr. 237-246

chế ở sự phản đối bên trong của cái "tôi" ưu tú của tôi và chưa bao giờ thử tìm tòi thực chất của vấn đề. Hoàn toàn không còn nghi ngờ gì nữa, cách giải quyết vấn đề như anh là đúng, điều đó càng tạo cho anh cơ sở để xứng đáng với danh hiệu nhà kinh tế học về các vấn đề địa tô. Nếu như trên đời này còn có luật pháp và sự công bằng thì tất cả địa tô, ít nhất cũng trong một năm, giờ đây phải thuộc về anh, và đó là tối thiểu những gì anh có thể đòi hỏi.

Trong đầu, tôi không thể nào hiểu nổi luận điểm đơn giản của Ricardô trong đó ông ta miêu tả địa tô như là sự chênh lệch giữa năng suất của các loại đất khác nhau, hơn nữa để chứng minh cho luận điểm này của mình, ông ta, thứ nhất, đã không đưa ra luận cứ nào khác ngoài việc cho rằng người ta phải canh tác những ruộng đất ngày càng xấu, thứ hai, ông ta hoàn toàn không đếm xỉa đến sự tiến bộ trong nông nghiệp và, thứ ba, ông ta kết thúc bằng việc hoàn toàn gạt sang một bên việc người ta phải canh tác những ruộng đất ngày càng xấu, thay vào đó ông ta lại luôn luôn dựa vào ý kiến khẳng định rằng số tư bản được tuần tự đầu tư vào một lô ruộng đất nhất định nào đó ngày càng ít góp phần làm tăng thu nhập. Bản thân luận điểm cần được chứng minh đã tỏ ra sáng rõ bao nhiêu thì những luận cứ được đưa ra để chứng minh luận điểm ấy, lại càng tỏ ra xa lạ với nó bấy nhiêu; và chắc chắn anh còn nhớ là ngay trong bài đăng trên tờ "Deutsch - Französische Jahrbücher" tôi đã đem những tiến bộ của khoa học nông nghiệp¹⁹⁰ ra để đập lại thuyết độ phì nhiêu ngày càng giảm, - tuy nhiên, tôi làm điều đó chỉ mới ở dạng phác thảo, chưa có một sự hệ thống hóa hoàn chỉnh. Anh đã làm cho vấn đề ấy hoàn toàn sáng tỏ và đây lại thêm một nguyên nhân thúc đẩy nữa để anh khẩn trương kết thúc và công bố tác phẩm kinh tế chính trị. Nếu có thể đăng trên một tạp chí nào đó ở Anh bài viết của anh về địa tô, thì điều đó sẽ gây ấn tượng to lớn. Mong anh suy nghĩ về việc này. Tôi sẽ đảm nhận việc dịch bài viết đó.

Tôi trả lại những lá thư của nhân vật Grô-xơ vĩ đại. Sắp tới đây tôi sẽ gửi cho anh một vài dòng dành cho Đron-ke vô cùng dễ thương, còn tối hôm nay tôi quá buồn ngủ cho nên không thể làm được việc gì nữa. Cái lũ vô lại tuyệt trần ấy - những nhân vật Grô-xơ, Vin-hem-mi và người xuất bản những tiểu phẩm trào phúng "tiến bộ" người xứ Xin-xin-na-ti^{1*} ấy! Hiển nhiên là những anh chàng này thật sự tin chắc rằng chúng ta đang trong cơn hấp hối về các phương diện thể lực, đạo đức và trí tuệ, nếu không thì họ đã không thể đưa ra cho chúng ta những đề nghị như vậy¹⁹¹. Tuy vậy điều đó thật nực cười. Và tôi chân thành bật cười về những vị cứu tinh xã hội tầm cỡ tỉnh lẻ ấy và về những đề nghị của họ, với khoản nhuận bút cho Đron-ke. "Vị cay và vị mặn" của ngòi bút tiến sĩ Dích-phrít Vây-xơ¹⁹² đã thua kém ngòi bút "đỏ, đầy quyến rũ, mang tính châm biếm và đa dạng" của vị thần "A-đô-ni-xơ của người đẹp từ lâu đã bị lãng quên". Xin Chúa hãy ban phúc cho anh ta!

Những bản tuyên bố, cùng với những chỉ dẫn cần thiết, ngày mai sẽ được gửi đến Brê-men. Ngài Sram có thể chép lại bản tuyên bố của mình. Do nó được viết ra cầu thả nên chắc chắn sẽ có sự lẫn lộn.

Hội nghị của Ô' Cô-no ở đây đã trở thành trò lừa bịp trăm phần trăm¹⁹³. Tại cái hội nghị ấy, tuồng như đại diện cho toàn thể phong trào Hiến chương ở Anh, có tám người tham dự, họ đại diện cho bốn thành phố: Man-se-xtơ, Brát-phoóc, Ua-rinh-tơn và Xau-ớc-bi. Trong số đó thành phố Ua-rinh-tơn và Brát -phoóc là phái đối lập và bày tỏ nhất trí với Ban chấp hành. Nhân vật Man-tơ-lơ đại diện cho thành phố Ua-rinh-tơn, đã chế giễu một cách gay gắt phái đa số; ông ta khai mạc phiên họp bằng lời đề nghị rằng vì quá ít đại biểu

1* -Hi-nơ

và vì tính chất không có uy tín nên hội nghị nên lập tức ra nghị quyết tự giải tán và trở về nhà; ngày mai ông ta sẽ yêu cầu họ biểu quyết tín nhiệm đối với Ban chấp hành, tức là đối với Hác-ni và Giôn-xơ, và cả Ô' Cô-no cũng sẽ phải biểu quyết tán thành cuộc bỏ phiếu ấy. Khi người ta nêu lên vấn đề: có nên ủng hộ những người tán thành cải cách tài chính¹⁹⁴ không thì có 3 phiếu ủng hộ, 2 phiếu chống, 3 người không bỏ phiếu, trong đó có Ô' Cô-no là người, tiếc thay, đã bị Man-tơ-lơ làm cho hoảng sợ qua bài phát biểu trơ trẽn của mình; nếu không thì lẽ ra Ô' Cô-no đã biểu quyết *tán thành* rồi và hoàn toàn vĩnh viễn bỏ họ thanh danh của mình.

Phe đa số trong hội nghị này gồm có: Ô' C[ô-no], Li-sơ, Mác- Grát, Clác và một người tên là Hóc-xơ. Ngài Tô-mát Clác, trong bữa tiệc vào buổi trưa thứ hai để chào mừng Ô' C[ô-no] đã nâng cốc phát biểu như thế này: hãy dành cho nữ hoàng các quyền của bà, nhưng không nhiều hơn thế, hãy dành cho nhân dân các quyền của nhân dân, nhưng không ít hơn thế. Cả lần này nữa Man-tơ-lơ, con người nóng nảy, bốc lửa và hoàn toàn không biết ngoại giao, cũng đã cản trở Ô' C[ô-no] đứng dậy để càn chén.

Bức thư gửi Véc-thơ đã được gửi đi rồi và sau vài ngày nữa nó sẽ đến với anh ta nếu anh ta không chui quá sâu vào đất nước Ma-rốc.

"Lần này chúng tôi chỉ dừng ở đây".

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

56 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 3 tháng Hai 1851

Ăng-ghen thân mến!

Anh liệu có nghiên cứu môn sinh lý học qua trường hợp của Me-ri^{1*} hay là bằng cách nào khác chẳng? Trong trường hợp thứ nhất tôi hiểu rằng điều đó không giống như việc học tiếng *Do Thái* cổ hay thậm chí *tiếng Nga*.

Học thuyết mới của tôi về địa tô tạm thời chỉ đem lại cho tôi sự nhận thức về những phẩm giá của mình, nhất định mỗi người có lương tri đều hướng tới sự nhận thức ấy. Dầu sao thì tôi cũng thấy vui là anh đã hài lòng về thuyết ấy. Tỷ lệ nghịch giữa độ phì nhiêu của đất đối với khả năng sinh sản của con người phải làm cho người cha của một gia đình đông con như tôi phải bối rối. Nhất là cuộc hôn nhân của tôi lại tỏ ra có hiệu quả hơn là nghề nghiệp của tôi.

Bây giờ tôi chỉ đề nghị anh làm phần minh họa cho lý luận về lưu thông tiền tệ, việc tôi nghiên cứu học thuyết này sẽ được phái Hê-ghen nhận định như việc nghiên cứu "tồn tại khác", "cái khác lạ", tóm lại - "cái thần thánh".

Học thuyết của ngài Lô-i-đơ và của tất cả những vật khác, bắt đầu từ Ri-các-đô, là như sau:

1* - Me-ri Bóc-xơ

Chúng ta giả định sự lưu thông tiền tệ của loại tiền thuần túy kim loại. Ở đây nếu trong lưu thông có quá nhiều tiền thì giá cả sẽ tăng lên và, do đó, khối lượng hàng hóa xuất khẩu sẽ giảm đi. Song, khối lượng hàng hóa nhập khẩu sẽ tăng lên. Nhập khẩu sẽ vượt trội xuất khẩu. Như thế, sẽ xuất hiện tình trạng bất lợi về cán cân thương mại và tỷ giá kỳ phiếu bất lợi. Tiền kim loại sẽ chạy ra nước ngoài, số lượng tiền trong lưu thông sẽ giảm đi, giá cả hàng hóa sẽ giảm xuống, nhập khẩu sẽ giảm, xuất khẩu sẽ tăng, và tiền sẽ lại quay trở về trong nước, tóm lại - sự cân bằng trước kia sẽ được khôi phục.

Trong trường hợp ngược lại thì cũng như vậy, *mutatis mutandis*^{1*}.

Từ đó rút ra nguyên lý: vì tiền giấy phải tái tạo sự vận động của tiền kim loại và vì trong trường hợp này thay vì quy luật tự nhiên phát sinh tác dụng trong trường hợp thứ nhất thì sẽ phải áp dụng sự điều tiết nhân tạo, - cho nên cứ mỗi khi các kim loại quý chảy vào thì Ngân hàng Anh phải tăng phát hành số lượng giấy bạc của mình (ví dụ, bằng cách mua vào các chứng khoán có giá của nhà nước, những kỳ phiếu của ngân khố v.v.), còn khi dự trữ kim loại giảm đi thì nó phải cắt giảm phát hành giấy bạc bằng cách giảm các hoạt động chiết khấu của mình hoặc đem bán ra các chứng khoán có giá của nhà nước. Còn tôi lại khẳng định rằng ngân hàng phải làm ngược lại, - nghĩa là *mở rộng* những hoạt động chiết khấu của mình khi dự trữ kim loại *giảm đi*, và để cho những hoạt động ấy diễn ra bình thường khi dự trữ kim loại tăng lên, - để tránh xảy ra tình trạng gay gắt không cần thiết của cuộc khủng hoảng thương mại đang tới gần. Nhưng lần sau sẽ bàn về vấn đề này.

Ý tưởng mà tôi muốn trình bày ở đây, có liên quan đến những nền tảng sơ đẳng của vấn đề này. Cụ thể là, tôi khẳng định *rằng ngay cả trong lưu thông tiền tệ của loại tiền thuần túy kim loại thì*

1* - với những thay đổi tương ứng

số lượng tiền kim loại, sự tăng lên và giảm đi của chúng đều không có quan hệ với việc các kim loại quý bị chạy ra nước ngoài hay được đổ vào trong nước, với cán cân thương mại xuất siêu hay nhập siêu, với tỷ giá hối phiếu thuận lợi hay không thuận lợi, trừ những trường hợp hãn hữu nhất mà trong thực tiễn không bao giờ xảy ra, nhưng trên phương diện lý thuyết thì hoàn toàn có thể hình dung được. Tu-cơ đưa ra lời khẳng định như vậy, nhưng tôi không tìm ra những bằng chứng nào trong tác phẩm của ông ta "Lịch sử của giá cả" những năm 1843-1847.

Như anh thấy đấy, vấn đề đó là quan trọng. Thứ nhất, như vậy là toàn bộ học thuyết về lưu thông bị bác bỏ đến tận gốc. Thứ hai, điều đó chứng minh rằng diễn tiến của các cuộc khủng hoảng, - mặc dù *hệ thống tín dụng* là một trong những điều kiện đẻ ra chúng, - chỉ liên quan đến *lưu thông tiền tệ* trong chừng mực sự can thiệp phi lý của chính quyền nhà nước vào công việc điều tiết sự lưu thông tiền tệ ấy có thể làm cho cuộc khủng hoảng đó thêm trầm trọng như tình hình đã diễn ra trong năm 1847.

Cần chỉ ra rằng trong những sự minh họa được dẫn ra dưới đây tôi xuất phát từ ý kiến cho rằng việc các kim loại quý *chảy vào trong nước* gắn với tình hình kinh doanh tốt khi giá cả vẫn chưa cao, nhưng giá cả sẽ tăng lên khi xuất hiện tình trạng thừa tư bản khi mà xuất khẩu vượt trội nhập khẩu. Hiện tượng vàng chạy ra nước ngoài có liên quan đến *vice versa*, *mutatis mutandis*^{1*}. Tiền đề này cũng là điểm xuất phát của những người mà ý kiến phản bác của tôi nhắm vào họ. Họ không thể đưa ra ý kiến nào để phản bác điều đó. Trên thực tế có thể hình dung hàng nghìn trường hợp khi mà vàng chạy ra nước ngoài, mặc dù ở đất nước xuất vàng ra ngoài thì giá cả các

1* - những điều kiện trái ngược lại, với những thay đổi tương ứng

hàng hóa khác lại thấp hơn nhiều so với ở những nước nhập vàng vào từ nước kia. Ví dụ, đó là tình hình ở Anh vào những năm 1809-1811 và 1812, v.v.. Song, *tiền để chung*, thứ nhất, là đúng in abstracto^{1*}, và thứ hai, nó được các anh chàng thuộc trường phái lưu thông tiền tệ chấp nhận. Như vậy, ở đây tạm thời chưa tranh cãi.

Vậy là, chúng ta giả định rằng ở nước Anh sự lưu thông của tiền kim loại thuần túy đang thống trị. Điều đó không có nghĩa là hệ thống tín dụng không còn tồn tại. Ngoài ra, Ngân hàng Anh có thể biến thành ngân hàng nhận gửi tiền, đồng thời vừa là ngân hàng cho vay, nhưng những khoản tiền nó cho vay hoàn toàn bằng tiền mặt. Nếu không có điều kiện tiền quyết ấy thì trong trường hợp này tất cả những gì là tiền gửi trong Ngân hàng Anh sẽ trở thành báu vật của các tư nhân, và cũng như vậy, những khoản tiền cho vay của ngân hàng sẽ trở thành những khoản cho vay của các tư nhân. Như vậy, những gì ở đây sẽ được nói về những khoản tiền gửi trong Ngân hàng Anh chỉ là sơ đồ được thảo ra để có thể hình dung quá trình này không phải dưới dạng phân nhỏ, mà trong một điểm hội tụ tập trung.

Trường hợp thứ nhất: *khi các kim loại quý đổ vào trong nước*. Ở đây vấn đề rất đơn giản. Có rất nhiều tư bản tự do và, do đó, các khoản tiền gửi tăng lên. Để tung chúng vào lưu thông, ngân hàng sẽ giảm lãi suất. Điều đó sẽ làm cho tình hình làm ăn ở trong nước được mở rộng. Lưu thông tiền tệ sẽ chỉ tăng lên trong trường hợp tình hình kinh doanh phát đạt đến mức là để tiến hành công việc kinh doanh ấy sẽ cần phải có nhiều phương tiện lưu thông hơn. Nếu không số lượng tiền đưa vào lưu thông dư thừa sẽ chạy ngược trở lại vào ngân hàng dưới hình thức những khoản tiền trả về kỳ phiếu

1* - xét một cách trừu tượng

v.v. với tư cách là các khoản tiền gửi v.v.. Như vậy, *lưu thông tiền tệ* ở đây không phải là *nguyên nhân*. Xét cho cùng, sự tăng lên của lưu thông tiền tệ là *hậu quả* của sự tăng lên của khoản tư bản được đầu tư vào công việc kinh doanh, chứ không phải ngược lại. (Như thế, trong trường hợp này, kết quả *trước mắt* sẽ là *sự gia tăng của các khoản tiền gửi*, nghĩa là những tư bản nhàn rỗi, chứ không phải là sự gia tăng của lưu thông tiền tệ).

Trường hợp thứ hai. Nói đúng ra, ở đây về thực chất vấn đề mới chỉ bắt đầu. Tiền đề - *các kim loại quý bị xuất ra nước ngoài*. Bắt đầu thời kỳ tiêu điều. Tỷ giá hối phiếu không thuận lợi. Đồng thời mùa màng thất thu v.v. (hoặc nguyên liệu công nghiệp đắt lên) gây nên sự cần thiết phải nhập khẩu hàng hóa ngày càng nhiều hơn. Giả định rằng vào đầu thời kỳ kể trên cán cân của Ngân hàng Anh là như sau:

a		
<i>Tư bản</i>	14 500 000	p.xt.
<i>Dự trữ</i>	3 500 000	"
<i>Các khoản tiền gửi</i>	12 000 000	"
	30 000 000	p. xt.
<i>Các chứng khoán có giá của nhà nước</i>	10 000 000	p. xt.
<i>Kỳ phiếu</i>	12 000 000	"
<i>Kim loại quý bằng thỏi hoặc tiền kim loại</i>	8 000 000	"
	30 000 000	p. xt

Số nợ của ngân hàng - với giả định rằng ở trong nước không tồn tại *giấy bạc* - chỉ là 12 triệu về các khoản tiền gửi. Theo nguyên tắc

(nguyên tắc chung cho các ngân hàng nhận gửi tiền và phát hành giấy bạc, nguyên tắc này thể hiện ở chỗ là chỉ cần có một phần ba là tiền mặt để trang trải các cam kết của mình) thì số trữ kim của nó, của ngân hàng, bằng 8 triệu và lớn hơn hai lần mức cần thiết. Để tăng lợi nhuận của mình, ngân hàng *hạ lãi suất xuống* và mở rộng các hoạt động chiết khấu, chẳng hạn, với trị giá 4 triệu, số tiền này xuất ra nước ngoài để trả cho số lúa mì nhập khẩu v.v.. Khi ấy có thể hình dung như sau về bản cân đối của ngân hàng:

b		
<i>Tư bản</i>	14 500 000	p.xt.
<i>Dự trữ</i>	3 500 000	"
<i>Các khoản tiền gửi</i>	12 000 000	"
	30 000 000	p. xt.
<i>Các chứng khoán có giá của nhà nước</i>	10 000 000	p. xt.
<i>Ký phiếu</i>	16 000 000	"
<i>Kim loại quý bằng thời hoặc tiền kim loại</i>	4 000 000	"
	30 000 000	p. xt.

Qua bảng trên ta thấy:

Các thương gia tác động *trước hết* đến *khối lượng trữ kim của ngân hàng* một khi họ cần xuất *vàng* ra nước ngoài. Số lượng vàng xuất ra nước ngoài đó *làm giảm* số dự trữ của nó (của ngân hàng), nhưng tuyệt nhiên không mấy may ảnh hưởng đến bản thân *lưu thông tiền tệ*. Đối với lưu thông tiền tệ thì 4 triệu ấy nằm trong các hầm chứa của ngân hàng hay là nằm trên con tàu đi đến Hăm-buốc *cũng thế thôi*. Xét cho cùng người ta thấy rằng có thể xảy ra hiện

tượng *khối lượng trữ kim giảm đi* đáng kể - trong trường hợp này là 4 triệu p.xt. - nhưng điều đó tuyệt nhiên không đụng chạm đến lưu thông tiền tệ cũng như hoạt động kinh doanh của đất nước. Chính tình hình ấy diễn ra trong suốt thời kỳ mà trong đó *khối lượng trữ kim quá lớn* so với số lượng những trái khoán, sẽ được quy lại vào một *tỷ lệ thích đáng* so với số lượng trái khoán.

c

Nhưng chúng ta giả định rằng những trái khoán khiến cho cần làm giảm khối lượng trữ kim của ngân hàng đi 4 triệu, vẫn tiếp tục tồn tại: tình trạng thiếu bột mì, giá nguyên liệu bông tăng lên, v.v.. Ngân hàng bắt đầu lo ngại cho sự đảm bảo của mình. Ngân hàng *tăng lãi suất lên* và hạn chế *các hoạt động chiết khấu* của mình. Do đó tạo nên tình trạng đình đốn trong thế giới thương mại. Tình trạng đình đốn ấy ảnh hưởng như thế nào? Những người gửi tiền đòi ngân hàng hoàn lại *những khoản tiền gửi* của mình, khối lượng trữ kim của ngân hàng giảm đi tương ứng. Nếu các khoản tiền gửi giảm xuống còn 9 triệu, nghĩa là nếu các khoản tiền gửi giảm đi 3 triệu, thì khối lượng trữ kim của ngân hàng cũng phải giảm đi 3 triệu. Như thế, khối lượng trữ kim ấy sẽ giảm xuống còn 1 triệu (lấy 4 triệu trừ đi 3 triệu) so với 9 triệu của khoản tiền gửi - tỷ số này là nguy hiểm đối với ngân hàng. Như vậy, nếu ngân hàng muốn giữ khối lượng trữ kim nó có ở mức bằng 1/3 khối lượng tiền gửi, thì nó phải giảm đi 2 triệu trong tổng số những hoạt động chiết khấu của mình.

Như vậy, có thể hình dung bảng cân đối của ngân hàng như sau:

<i>Tư bản</i>	14 500 000	p.xt.
<i>Dự trữ</i>	3 500 000	"
<i>Các khoản tiền gửi</i>	9 000 000	"
	27 000 000	p.xt.

Các chứng khoán có giá

<i>của nhà nước</i>	10 000 000	p. xt.
<i>Chiết khấu kỳ phiếu</i>	14 000 000	"
<i>Kim loại quý bằng thỏi</i>		
<i>hoặc tiền kim loại</i>	3 000 000	"
	27 000 000	p. xt.

Từ đó thấy rằng: khi khối lượng trữ kim giảm đến mức khiến khối lượng trữ kim không vượt quá tỷ lệ tương ứng so với khối lượng tiền gửi thì ngân hàng tăng lãi suất và giảm các hoạt động chiết khấu. Nhưng khi ấy tình hình này lại bắt đầu *ảnh hưởng đến các khoản tiền gửi*, mà hậu quả của sự giảm sút các khoản tiền gửi là khối lượng trữ kim cũng giảm đi, nhưng khối lượng chiết khấu kỳ phiếu còn giảm đi nhiều hơn thế nữa. Song, *lưu thông tiền tệ* thì tuyệt nhiên không bị đụng chạm. Một phần khối lượng trữ kim và khối lượng tiền gửi bị giảm đi lại *bổ sung* cho khoảng trống được tạo ra trong lưu thông nội địa do cắt giảm những khoản cho vay của ngân hàng, còn một phần khác thì chạy ra nước ngoài.

d

Chúng ta giả định rằng việc nhập khẩu bột mì v.v. vẫn tiếp tục diễn ra và bằng khối lượng tiền gửi giảm xuống còn 4 500 000; lúc ấy, để giữ khối lượng trữ kim ở một tỷ lệ cần thiết so với khối lượng trái khoán của mình ngân hàng sẽ giảm đi thêm 3 triệu nữa các hoạt động chiết khấu của mình:

<i>Tư bản</i>	14 000 000	p.xt.
<i>Dự trữ</i>	3 000 000	"
<i>Các khoản tiền gửi</i>	4 500 000	"
	21 500 000	p.xt.

<i>Các chứng khoán có giá của nhà nước</i>	10 000 000	p. xt.
<i>Chiết khấu kỳ phiếu</i>	11 000 000	"
<i>Kim loại quý bằng thỏi hoặc tiền kim loại</i>	1 500 000	"
	22 500 000	p. xt.

Với giả định này, ngân hàng sẽ giảm khối lượng chiết khấu kỳ phiếu từ 16 triệu đồng xuống 11 triệu, nghĩa là giảm đi 5 triệu. Những nhu cầu cần thiết của lưu thông tiền tệ được bảo đảm nhờ những khoản tiền gửi được hoàn trả. Nhưng đồng thời cũng thấy tình trạng thiếu tư bản, giá cả cao về nguyên liệu, số cầu giảm, do đó tình hình kinh doanh cũng giảm và *cuối cùng* thì lưu thông tiền tệ giảm, nghĩa là *các phương tiện lưu thông* cần thiết giảm đi. Phần dôi ra của những phương tiện lưu thông ấy chạy ra nước ngoài - dưới dạng thỏi - để thanh toán khối lượng hàng hóa nhập khẩu. Như thế, khối lượng tiền lưu thông chỉ bị đụng chạm đến *sau chót*, và *khối lượng* ấy chỉ *giảm xuống* dưới mức khối lượng cần thiết của chúng khi khối lượng trữ kim giảm xuống dưới tỷ lệ cần thiết so với khối lượng tiền gửi.

Ngoài những điều kể trên còn phải nhận xét thêm như sau:

1. Thay vì giảm các hoạt động chiết khấu của mình, ngân hàng có thể đem bán các chứng khoán có giá của nhà nước mà nó có. Trong những điều kiện như vậy thì việc làm ấy là không có lợi, nhưng kết quả thì cũng thế. Thay vì cắt giảm số dự trữ của bản thân mình và những hoạt động chiết khấu, ngân hàng sẽ giảm số dự trữ và những hoạt động của các tư nhân đầu tư tiền của mình vào những chứng khoán có giá của nhà nước.

2. Ở đây tôi giả định một sự giảm sút là 6 500 000 pao trong khối lượng trữ kim của ngân hàng. Năm 1839 đã xảy ra tình trạng giảm sút với trị giá 9 - 10 triệu.

3. Quá trình được giả định đó - diễn ra trong lưu thông tiền kim loại thuần túy - lại có thể, giống như trong lưu thông tiền giấy, dẫn đến sự chấm dứt các hoạt động thanh toán, là điều đã xảy ra hai lần trong thế kỷ XVIII ở Hăm-buốc.

Mong anh mau chóng biên thư cho tôi.

C. M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

57

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 5 tháng Hai 1851

Mác thân mến!

Kèm theo đây tôi gửi pao xtéc-linh cuối cùng về tập bản đồ; tôi lấy làm tiếc là đã không thể gửi cho anh số tiền này sớm hơn được.

Khi nào anh gặp Hác-ni, mong anh hãy bảo anh ta rằng đến cuối tuần anh ấy sẽ nhận được của tôi ít ra là nửa đầu của loạt bài viết về phong trào dân chủ ở lục địa¹⁹⁵; các bài này được phân chia sao cho mỗi bài trong số đó chiếm không quá 2-2¹/₂ cột trên tờ báo của

anh ta "Friend of the People". Tranh thủ cái cơ hội ở trên đây, tôi sẽ phê phán tôi bởi toàn bộ phong trào dân chủ chính thức; tôi sẽ làm mất uy tín nó trong con mắt của giai cấp vô sản Anh, bằng cách là tôi sẽ xếp nó, kể cả Mát-di-ni, Lơ-drui - Rô-lanh và những nhân vật khác, cùng một giuộc với những phần tử tán thành cải cách tài chính¹⁹⁶. Ủy ban châu Âu sẽ được một trận nên thân. Tôi sẽ mắng nhiếc các ngài ấy từng cá nhân một: các tác phẩm của Mát-di-ni, những chiến công anh hùng chói lọi của L[ơ-drui] - Rô-lanh hồi tháng Hai - tháng Sáu 1848; tất nhiên cũng sẽ không bỏ sót cả ngài Ru-gơ. Với người I-ta-li-a, người Ba Lan và người Hung-ga-ri tôi sẽ nói khá rõ ràng rằng trong tất cả các vấn đề hiện tại họ nên im lặng. Câu chuyện về hành động không đẹp đẽ của Hác-ni trong vụ gửi những bức thư xin xỏ tới Mát-di-ni và đồng bọn, đã đi quá xa rồi, và vì không thể bằng cách nào khác uốn nắn Hác-ni được, nên tôi sẽ buộc phải bóc trần sự ngu ngốc và sự hèn hạ của những anh chàng ấy trên tờ báo của chính anh ta và vạch trần, trước phái Hiến chương Anh, những điều bí ẩn của phong trào dân chủ trên lục địa. Một bài viết tranh cãi tỉ mỉ bao giờ cũng tác động đến H[ác-ni] tốt hơn là mọi cuộc tranh luận bằng miệng. Đáng tiếc là ở đây tôi có vô cùng ít tài liệu.

Bây giờ ở đây tôi có cuốn sách của Xa-răng con "La-phai-ét và cuộc cách mạng tháng Bảy". Nếu tôi kiếm được vài nguồn khác nữa, tôi có thể soạn cho tờ "Revue" của chúng ta một bài viết về cuộc cách mạng tháng Bảy và về thời kỳ tiếp theo, cho đến cuộc cách mạng tháng Hai, đồng thời còn phê phán một cách thân mật cuốn "Lịch sử của mười năm"¹⁹⁷. "Mười năm" ấy vẫn chưa bị phê phán trên góc độ triệt để hơn và được thừa nhận là tài liệu giáo khoa cho toàn thể phái cách mạng ở Đức cũng như ở Pháp. Tôi cho rằng sẽ là một việc hoàn toàn không tồi nếu hạn chế ảnh hưởng của cuốn sách này

trong giới hạn thích đáng; từ trước đến nay uy tín của nó chưa bị một sự hoài nghi nào.

Ngài Rốt-xen, con chó nhát gan ấy, lại một lần nữa bị ô nhục khủng khiếp. Lúc đầu hắn điên cuồng chống cuộc xâm lăng của giáo hoàng¹⁹⁸, sau đó hắn thấy rằng phái Man-se-xơ hoàn toàn không muốn nhúng tay vào câu chuyện bản thủ này, lúc ấy hắn mới dám đưa ra lời đề nghị anh dừng về việc cấm các giám mục Thiên chúa giáo mang các tước hiệu của Anh. Sau cùng, thông qua sự trung gian của ngài Pi-tơ hắn cho mọi người hiểu một cách không úp mở rằng mặc dù trong kỳ họp lần này rất nên mở rộng quyền bầu cử, nhưng vì hiện nay đang diễn ra cuộc cải cách trong lĩnh vực tư pháp, nên vấn đề quyền bầu cử phải bị hoãn đến sang năm! Đây thật là một kiểu mẫu thật sự về lô-gích của đảng Vích! Tuy nhiên, các nghị sĩ rất có thái độ phê phán và không tin chắc, mà các cuộc bầu cử lại đang đến gần, họ phải khoác bộ y phục chủ nghĩa tự do hoặc chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, và nếu cuộc triển lãm¹⁹⁹ không trùng với chính thời điểm diễn ra đỉnh điểm cuộc thảo luận về chính sách cao siêu trong nghị viện thì có lẽ con người nhỏ bé^{1*} của chúng ta đã không được yên thân rồi! Và lại, ai mà biết được điều gì sẽ xảy ra!

Chiếc bánh chính trị thiết yếu nói chung ngày càng trở nên cứng lại. Tình hình tuyệt diệu mà hiện nay nước Pháp xinh đẹp đang trải qua một cách yên ổn, cũng là điều rất có ý nghĩa giáo huấn. Và lại, không thể phủ nhận được rằng các ngài đô thống²⁰⁰ càng ngày càng không còn là những đại biểu của các phái tư sản, hay nói đúng hơn, các nhà tư sản càng ngày càng xa rời các lãnh tụ trước kia của mình thuộc phái chính thống và phái Oóc-lê-ăng. Thứ nhất, phần lớn phái thiểu số đã lên tiếng ủng hộ Ba-rô-sơ tại phiên họp mà trong đó

1* - Rốt-xen

khối liên minh đã đánh đổ ông ta; trong phái này cũng có cả những phần tử không theo chủ nghĩa Bô-na-pác-tơ, những phần tử trước kia theo phái Oóc-lê-ăng v.v.; sau nữa, tâm trạng của toàn thể giai cấp tư sản bảo thủ rõ ràng là đã trở nên thuận lợi hơn nhiều đối với Na-pô-lê-ông, hơn là trước kia. Hiển nhiên là giờ đây đa số những con người này đều không muốn có những mưu đồ phục tích của phái Oóc-lê-ăng, cũng như của phái chính thống. Những quyết định sau cùng đó không làm họ hài lòng, mà họ thì chỉ muốn tiếp tục trò ve vãn thể chế tổng thống hiện nay. Những anh chàng này không mang tư tưởng bảo hoàng, không mang tư tưởng cộng hoà, không ủng hộ đế chế mà ủng hộ chế độ tổng thống; nhưng đồng thời điều quan trọng nhất là ở chỗ: trạng thái vô định dễ chịu ấy chỉ có thể tồn tại đối với quần chúng; bất kỳ người nào muốn trở thành đại diện chính thức của trào lưu này đều phải từ bỏ - chậm nhất là sau nửa năm - thái độ trung lập và gia nhập vào một phái bảo hoàng nhất định hoặc gia nhập vào phái ủng hộ đế chế. Tuy nhiên, trong số các tờ báo Pháp tôi chỉ có các tờ "Débats" và "Charivari", tiếc thay, tờ báo này, đối với ai đó ở đây, lại bắt đầu tỏ ra là tờ báo sắc sảo, nhờ sự hài hước tinh tế của các cư dân vùng này.

Qua cửa miệng một người Hung-ga-ri lưu vong ngu ngốc - mà vài ngày trước đây tôi đã có dịp tiếp xúc ở đây - tôi được biết là cái đám người cao quý ấy, trong dịp cuộc triển lãm diễn ra, lại có những kế hoạch âm mưu ám sát và khởi nghĩa. Tôi có cảm giác là trong những sự ồn ào ấy tôi nhận ra tiếng nói hùng dũng của những tay thích quây phá ở Luân Đôn: Vi-lích và Bác-tê-lê-mi. Tuy vậy, ta không thể thoát khỏi bọn vô lại ấy: cách đây không lâu trên đường phố có một anh chàng bắt chuyện với tôi; hoá ra, đây là một người lưu vong ở khu phố Grít-Uyn-đơ-min²⁰¹ giữ một chức vụ ở Li-vóc-pun. "Dù cho ta có bay trên đôi cánh của bình minh, dù cho ta có bay tới

được tận cuối đại dương"^{1*}, thì ở đó ta cũng không tránh được lũ người ấy.

Phái mậu dịch tự do ở đây lợi dụng tình hình làm ăn thịnh vượng hoặc nửa thịnh vượng để mua chuộc giai cấp vô sản, và trong việc này Giôn Oát-xơ là kẻ môi giới. Anh đã biết về kế hoạch mới của Cốp-đen: Hiệp hội nhà trường tự do toàn quốc nhằm thực hiện cái đạo luật được dùng làm cơ sở để chính quyền thành phố có quyền bắt dân cư nộp thuế địa phương dùng vào việc xây dựng trường học. Người ta tích cực thúc đẩy vấn đề này. Ngoài ra, ở Xôn-phoóc đã lập ra thư viện tự do và viện bảo tàng - phân phát sách và sử dụng phòng đọc miễn phí. Ở Man-se-xơ bằng số tiền thu được qua các cuộc quyên góp của quần chúng (tất cả là khoảng 7 000 p.xt.) một uỷ ban đã mua được Cung khoa học để nó cũng sẽ biến thành một thư viện tự do; cả ở đây nữa, như bản thân ngài thị trưởng Man-se-xơ đã thừa nhận một cách nhân từ, Uốt-xơ rõ ràng đã đóng vai trò làm trung gian. Người ta trù tính mở thư viện vào cuối tháng Bảy - lúc đầu gồm có 14 000 cuốn sách. Trong tất cả các cuộc mít-tinh và hội họp nhằm mục đích này người ta đưa ra những lời khen ngợi công nhân, đặc biệt khen ngợi nhân vật Oát-xơ trung thực, khiêm tốn, có ích, mà giờ đây đang có những quan hệ tốt nhất với giám mục ở Man-se-xơ. Tôi vốn đã vui sướng từ trước về sự bùng nổ của cơn giận dữ trước thái độ vô ơn của công nhân, sự bùng nổ này sẽ bộc phát ở khắp mọi phía khi nổ ra cuộc đụng độ đầu tiên.

Ông cụ tôi^{2*} mấy ngày trước đây đã gửi cho tôi một bức thư thú vị; trong thư ông tỏ ý muốn tôi ở đây vô thời hạn, nghĩa là chừng nào còn tiếp diễn câu chuyện xảy ra với những nhân vật Éc-men (mà tình hình này có thể kéo dài đến năm 1854). Đương nhiên, tôi

1* Kinh thánh. Sách thánh thi, bài số 139, câu thơ số 9 (được lấy lại).

2* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

thấy điều này rất dễ chịu, đặc biệt nếu ông cụ trả tiền hậu hĩnh cho tôi về nỗi buồn chán của tôi. Đương nhiên, tôi không tỏ thái độ: tôi nhận "sự hy sinh" này cho "sự nghiệp" và tỏ ý sẵn sàng "tạm ở đây chờ diễn biến tiếp tục của tình hình". Mùa hè sang năm ông cụ sẽ đến đây, và đến khi ấy tôi sẽ cố gắng tỏ ra - đối với ông cụ - là một người cần thiết đến mức là ông cụ sẽ phải đồng ý tất cả.

Xin gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt đến phu nhân và các con anh.

Ph. Ă. của anh

Thủ tục nhận tiền chuyển qua bưu điện vẫn như trước.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

58

MÁC GỬI ĂNG-GHEN²⁰² Ở MAN-SE-XƠ

[Luân Đôn], 10 tháng Hai 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Khi anh viết rằng sẽ mau chóng đến lúc phải tỏ thái độ chống

Lu-i Blăng, thì anh đã tỏ ra chí ít là một nhà tiên tri. Anh hãy nghe câu chuyện sau đây:

Mấy ngày trước đây, khoảng một tuần trước đây, Lăng-đôn-phơ có gặp tôi, trông nét mặt lúng túng khi anh ấy chào tôi và vợ tôi, là tôi đã nhận thấy rằng "có điều gì đó không hay"^{1*} đã xảy ra với người bạn hiệp sĩ của chúng tôi, nhân vật Bai-i-ác Sơn cước của chúng tôi. Và điều gì vậy! *Lăng-đôn-phơ* và *Lu-i Blăng* đã hợp nhất với uỷ ban *Vi-lích - Sáp-pơ* mà ngài A-đan đã rút ra khỏi uỷ ban ấy! Vậy mà mới hai tuần lễ trước Lăng-đôn-phơ còn chửi bới ra trò Bác-tê-lê-mi, và tôi đã kể cho anh ấy nghe về vụ làm ăn của các ngài V[i-lích] và S[áp-pơ]. Anh sẽ có ý kiến gì về việc này? Những phần tử phi-li-xtanh ấy không hề hé lời nào báo trước cho tôi biết.

Sự thể là như thế này.

Hiệp hội ở phố Sóc-sơ tổ chức bữa tiệc ngày 24 tháng Hai²⁰³, những người được mời đến dự bữa tiệc này gồm có Blăng, Lơ-đruy - Rô-lanh, và ngoài ra còn có Lăng-đôn-phơ. Để chỉ cho L[ơ-đruy] - R[ô-lanh] thấy rằng ông ta cũng có sau lưng mình một uỷ ban theo chủ nghĩa thế giới và để trừng phạt hiệp hội ở phố Sóc-sơ về tội nó đã coi Lu-i Blăng và Lơ-đruy là "có ý nghĩa như nhau", - để chỉ rõ điều đó Lu-i Blăng đã tuyển mộ các đội quân của mình từ những người thuộc hiệp hội ở khu phố Grít-Uyn-đơ-min và tại quán rượu mà những người Ba Lan truy lạc hay lui tới.

Lại một nước cờ! Anh sẽ nói gì về việc này?

Vài ngày trước đây hiệp hội ở phố Sóc-sơ đã nhận được thông tri được in làm giấy mời (đồng thời cả *bản tuyên ngôn*) đến dự bữa tiệc quái dị tổ chức vào ngày 24 tháng Hai; thông tri này có chữ ký, thứ

nhất, của Lăng-đôn-phơ và tiếp ngay sau Sáp-pơ là L. Blăng. Người ta thấy có sự phẫn nộ ghê gớm trong hiệp hội ở phố Sóc-sơ! Còn ở trong uỷ ban ở Grít-Uyn-đơ-min lại thấy niềm vui mừng lớn lao!

Trong bản tuyên ngôn thông tri, Lu-i Blăng nói không nhân danh một dân tộc nào đó, mà nhân danh và nói theo tinh thần của công thức vĩnh hằng: *liberté, égalité, fraternité!*^{1*}. Đối với tôi chỉ có một điều khó chịu là tôi còn nợ Lăng-đôn-phơ 1½ p.xt. mà giờ đây cần được gửi đi ngay thông qua Vôn-phơ.

Thật chẳng khó khăn gì cũng hình dung được Vi-lích và Sáp-pơ đã trưởng thành đến mức độ nào trong con mắt của chính họ và họ đã coi chúng ta là những kẻ đã bị đánh bại!

Nhưng chúng ta sẽ đập tan họ theo cách khác. Chúng ta có một phương sách chính xác nhất để *làm phát điên*, thật sự làm phát điên vị hạ sĩ quan và anh thợ mộc Vi-lích²⁰⁴.

Anh còn nhớ bức thư mà Sram đã thay mặt Béch-cơ^{2*} viết cho Vi-lích trong đó ông ta đã đề nghị với Vi-lích thiết lập một nền chuyên chính quân sự, đả kích báo chí và phủ một bóng đen nhỏ lên đạo đức của Sáp-pơ.

Và rồi thế nào! Tay Vi-lích ấy, một con lừa vô học, bốn lần bị cấm sừng, đã bị sa vào bẫy. Ông ta oanh kích Béch-cơ bằng những bức thư, ông ta đã chuẩn bị xong một phái viên để cử đi, ông ta nhìn Sáp-pơ với con mắt ngạo mạn, chơi trò âm mưu, coi thường và lảng nhệch bằng mọi cách tay phi-li-xtanh ấy; ông ta đã tinh thông những dáng điệu tỏ rõ quyền uy của một nhân vật Crôm-oen II nào đó, trở nên nóng nảy, không chịu đựng bất cứ ý kiến phản đối nào nữa và

1* *Séch-xpia*. "Hăm-lét", hồi I, cảnh 4.

1* - tự do, bình đẳng, bác ái!

2* - Hen-rích Béch-cơ

trao cho Béch-cơ nhiệm vụ tiến hành một cuộc cách mạng ở Khuên tỏ ý sẵn sàng đảm nhận sự lãnh đạo tối cao.

Vừa mới đây ông ta đột nhiên đứng dậy trong một phiên họp và gào lên rằng những bức thư của ông ta gửi đi từ Pa-ri và Khuên vẫn chưa tới nơi, - điều đó liên quan đến cuộc khủng hoảng nội các Pháp gần đây nhất - ông ta than vãn rằng trong đầu của ông ta (trong cái đầu của con lừa) toàn thấy những điều hỗn độn và hỗn độn, bỏ nhào vào phố Bon-dơ và đổ lên đầu mình cả một thùng nước. Bây giờ tôi đã chuẩn bị cho ông ta một cuộc tắm nước lạnh, nó sẽ tác động theo hướng ngược lại. Sau mấy ngày nữa tôi sẽ nhận được từ tay Béch-cơ những bức thư của Vi-lích và đến lúc ấy tôi sẽ cho nổ trái mìn.

Có cả một đám bọn vô lại dân chủ đến đây: những phần tử người Pháp bị trục xuất khỏi Bruy-xen, Hây-dơ từ Cát-xen, Ốp-pen-hai-mơ từ Bruy-xen, Guyn-tơ từ Phran-phước v.v.. Tuy nhiên, may thay, tôi không nhìn thấy một ai trong số những người nói sau cùng đó.

Dĩ nhiên, anh đã nhận được bức thư gần đây nhất của tôi rồi chứ?

C.M. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

59 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 11 tháng Hai 1851

Ăng-ghen thân mến!

Iterum Crispinus!^{1*}

Tôi vừa được biết tối hôm nay tại Tốt-ten-hem Coóc-tơ-rốt đã diễn ra cuộc mít-tinh nhân cái chết của Bem. Trên lễ đài có: *chủ tịch* - Sáp-pơ v.v., Lu-i Blăng và những thành viên khác trong uỷ ban mới của liên minh các dân tộc. Trong hội trường trên hàng ghế đầu là Hác-ni cùng vợ. Bộ phận cơ bản những người tham gia là gồm những thành viên của hiệp hội ở phố Grít-Uyn-đơ-min. Giữa những tràng vỗ tay Sáp-pơ đã đọc bằng tiếng Anh bài diễn văn muôn thuở của mình: cuộc đấu tranh sống mái! Lu-i Blăng phát biểu cũng chẳng hay hơn. Chiến tranh muôn năm! *Tau-dơ-nau* cũng có mặt, đã nói về Bem. *Hác-ni* đã đọc một bài thuyết giảng dài và, nghe nói, thành công, khi kết thúc bài diễn văn này ông ta đã tuyên bố Blăng-ki, Bác-be và tiếp đó Lu-i Blăng là những đáng cứu thế xã hội chủ nghĩa.

Anh sẽ có ý kiến gì về điều này?

Phải chăng anh bạn Hác-ni sẽ cho là trung thực nếu anh phát biểu tại một cuộc hội họp dưới sự chủ tọa của *T. Clác*, một vị trưởng

^{1*} - Ecce iterum Crispinus - thế là lại là Cri-xpin (phần đầu bài thơ trào phúng thứ IV của Giu-vê-nan), nghĩa bóng: "lại vẫn là nhân vật cũ" hoặc "lại vẫn là điều đó".

phu, và nói đúng ra, chỉ bằng sự hiện diện của mình và bằng bài phát biểu của mình anh sẽ đem lại trọng lượng cho hội nghị này?

Vậy là anh ta không những bảo trợ cho Ru-gơ trên tờ "Friend of the People" của mình, mà còn thấy cần phải bảo trợ, một cách gián tiếp, cho cả Sáp-pơ - Vi-lích nữa.

Chủ nhật vừa rồi anh ta có mời tôi đến nhà. Mục đích là thúc giục Giôn-xơ đồng ý đầu đề: "Friend of the People". Tôi đã không đi. Mặc cho anh ta nhờ L. Bläss, Lãng-đôn-phơ, Sáp-pơ hoặc Vi-lích làm việc này. Đối với tôi, cái việc Hác-ni công khai tán dương không một một những vị đại trượng phu bé nhỏ thế là đã đủ rồi.

Mặc dù có sự cố ấy, mặc dù anh, Brút (Hác-ni), nếu anh không chống lại chúng tôi, thì dù sao anh cũng đóng vai một người không đảng phái, và trong khi Ăng-ghen làm việc cho anh ở Man-se-xtơ, thì Ếch-ca-ri-út^{1*} viết trên tờ báo của anh, còn tôi cứ có dịp lại làm cái việc thuần phục Giôn-xơ cho anh, - mặc dù tất cả những điều đó, tôi rất thích sự cô lập xã hội, sự cô lập thực sự mà giờ đây cả hai chúng ta, anh và tôi, đang lâm vào. Sự cô lập ấy hoàn toàn phù hợp với lập trường của chúng ta và những nguyên tắc của chúng ta. Hệ thống những sự nhân nhượng lẫn nhau và lập trường nửa vời mà ta phải chịu đựng vì phép lịch sự, cũng như sự cần thiết phải đứng trước công chúng nhận về mình một phần trách nhiệm về những điều nực cười trong cùng một hội với tất cả những con lừa ấy, - giờ đây những điều đó đã được chấm dứt.

Về bức thư này, tôi cũng đề nghị anh trả lời ngay. Ở đây tôi hầu như chỉ gặp có mỗi một mình Pi-pơ và tôi sống hoàn toàn khép kín. Vì thế tôi sẽ hiểu được rằng ở đây tôi đặc biệt thấy thiếu anh và tôi có nhu cầu được nói chuyện với anh.

1* - I-ô-han Ghê-oóc Ếch-ca-ri-út

Ngày mai, qua các báo anh sẽ thấy rằng khoản trợ cấp đã bị bác bỏ với đa số 102 phiếu²⁰⁵.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

60

ĂNG-GHEN GỬI MÁC²⁰⁶ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ tư, [12 tháng Hai 1851]

Mác thân mến!

Tôi vừa tìm thấy bức thư của anh ở nhà và tranh thủ ngay chuyến bưu chính hôm nay để thông báo cho anh biết rằng cuối tuần này, hoặc chậm nhất là vào đầu tuần sau, tôi sẽ cố gắng gửi cho anh 1 p.xt. 10 si-linh để chuyển cho Lãng-đôn-phơ nhằm nhanh chóng chấm dứt câu chuyện này và không kéo dài nó thêm nữa. Ông bạn Lãng-đôn-phơ của chúng ta một lần nữa lại tỏ ra là một mụ già, còn sự háo danh kỳ quặc nhỏ mọn của nhân vật siêu sáng suốt L. B[lãng] ấy đã mang một hình thức nói lên rằng anh chàng người lùn được tâng bốc ấy thật sự là một thằng ngốc. Điều đó tốt thôi. Người

ta càng ngày càng nhận rõ rằng cuộc sống lưu vong là một trường đại học mà nhờ nó mỗi người không tránh khỏi phải biến thành một kẻ dấn dộn, một con lừa hoặc đơn giản thành một kẻ bịp bợm nếu người đó hoàn toàn không đoạn tuyệt với cuộc sống lưu vong và không thỏa mãn với địa vị của một nhà trước tác độc lập hoàn toàn không quan tâm đến cái gọi là "dáng cách mạng". Đó là một trường học thực sự về khoa ăn nói tàn nhẫn và dê hèn, trong trường học đó một con lừa mặt hạng nhất lại trở thành đáng cứu tinh số một của tổ quốc. Dẫu sao thì một con người nhỏ bé đi tìm sự nổi danh sẽ phải trả giá về điều đó một khi chúng ta sẽ lại có tờ báo của mình. Anh có biết không, ở đây tôi bị mất hết mọi giấy tờ của mình, do đó anh hãy chỉ cho tôi biết thêm vài nguồn tư liệu mà anh biết về lịch sử Pháp thời kỳ 1830 - 1848, còn tôi sẽ cố gắng dùng các phương tiện sách báo để thực hiện cho được việc đặt dưới chân ngài tổng thống vài cục than cháy hồng. Ngoài ra, trong các bài viết cho tờ "Friend of the People" tôi định đòi - nếu anh không có gì phản đối, bởi vì Blăng đã kể câu chuyện này cho anh nghe rồi - anh ta công bố những tin tức, do ngài Mát-di-ni cung cấp, về tính chất của Ban chấp hành trung ương châu Âu và lập trường của nó đối với những người xã hội chủ nghĩa và những người cộng sản, và lại tôi sẽ có những sự gợi ý cần thiết để mọi cái đều hiểu được. Có sao chúng ta phải e dè?

Hôm nay Hác-ni sẽ nhận được ba bài viết mang tính chất phân mở đầu, hơi có phần kéo dài ra, với những sự gợi ý nhẹ nhàng nằm rải rác đôi chỗ trong các bài ấy. Chỉ có điều bức mình là: trước những người vô sản Anh và đám công chúng của Hác-ni thật khó mà đả kích Lơ-đruy và bè lũ nếu không phần nào quy bản thân mình đồng nhất với bè lũ Vi-lích Béc-t[ê-lê-mi]. Cuối cùng thì chẳng còn lối thoát nào khác hơn là dành cho bè lũ ấy vài bài đặc biệt. Trong ba bài đầu này vẫn chưa chứa đựng điều gì đặc biệt, nói đúng ra, những

bài này được viết để cho Hác-ni, để đặt anh ta vào con đường đúng, chứ không phải nhằm mục đích nào khác. Song, trong các số báo 4 - 9 sẽ lần lượt có những đòn giáng vào Lơ-đruy, Mát-[di-ni], Ru-gơ v.v. dưới một hình thức trực tiếp nhất và đích danh nhất có thể được.

Câu chuyện xảy ra với Vi-lích thật là thú vị. *Anh hãy lo liệu làm sao để có được những bức thư ấy*^{1*}. Tôi muốn thấy sự phẫn nộ đạo đức của họ khi trái bom này phát nổ. Hình như từ ít lâu nay các anh lại có những viên thám báo cừ khôi ở khu Grít-Uyn-đơ-min, điều này cũng không tồi và ít ra cũng tạo ra một trò giải trí. Thú thật, tôi không cho rằng thằng cha ấy quá ngu xuẩn đâu. Tuy nhiên, chắc chắn là giờ đây hẳn ta đặc biệt hung hăng, từ khi các tờ báo của Chính phủ Phổ nói đến khả năng nổ ra chiến tranh với Thụy Sĩ, còn các đội vệ binh dự bị, như người ta đã thông báo cho họ trong cuộc diễu binh, sẽ được mang vũ khí chính là vì lý do ấy. Chính phủ các nước thuộc khối Liên minh thần thánh thật sự tỏ ra vô trách nhiệm khi họ hành động tiếp tay cho những con lừa mang đầu óc hoang đường ấy, và nếu không có Pan-móc-xton thì "thời kỳ giải phóng sự ngu ngốc phổ biến" đã có thể xuất hiện sớm hơn nửa năm.

Hiện nay phát kiến mới nhất của anh trong lĩnh vực kinh tế là đề tài của những suy ngẫm nghiêm túc nhất của tôi. Hôm nay tôi không có thời gian để bàn tỉ mỉ hơn về vấn đề này, nhưng tôi thiết tưởng, phát kiến ấy là hoàn toàn đúng. Song, không thể đùa dờn với những con số, vì thế tôi suy ngẫm kỹ lưỡng vấn đề này.

Nhân vật Lu-i Na-pô-lê-ông mới thật ngu ngốc làm sao! Ông ta đem bán cho Quốc hội những hoài nghi của mình về vấn đề "luật bầu cử", còn bản thân mình thì đem bán cho Mông-ta-lăm-be để đổi

1* Xem tập này, tr. 276-278

lấy 1 800 000 phrăng mà rốt cuộc ông ta cũng chẳng nhận được chúng²⁰⁷. Song, không thể làm gì được với phần tử phiêu lưu ấy. Nếu trong vòng bốn tuần lễ ông ta để cho mình bị những tay âm mưu ranh ma điều khiển thì đến tuần lễ thứ năm tất nhiên ông ta sẽ xoá sổ, một cách ngu ngốc nhất, tất cả những gì ông ta đạt được. Aut Caesar, aut Clichy!^{1*}

Vừa qua ở đây chúng tôi đã lập ra một tổ chức mới của phái Hiến chương ở địa phương này. Trong những giới hạn của các hình thức dân chủ, những người Anh này tỏ ra không có lương tâm hơn nhiều so với chúng ta, những người Đức rụt rè và thẳng thắn. Chúng tôi có tất cả mười ba người, và lập tức ra quyết định bầu ra một hội đồng gồm mười ba uỷ viên, tức là gồm tất cả những người có mặt. Sau đó từng người đề cử một người trong số những người có mặt, và vì tôi đương nhiên đã từ chối cho nên, thay vào chỗ của tôi, một người nào đó đã đề cử một người không có mặt, và thế là chưa đầy năm phút những vị hảo hán tư nhân này đã biến thành một hội đồng. Và dẫu sao thì từng uỷ viên đều được bầu ra, và cái thủ tục tuyệt diệu ấy đã diễn ra hoàn toàn nghiêm trang và như là một điều tự nhiên. Điều đó sẽ đưa đến kết cục ra sao thì tương lai sắp tới đây sẽ cho ta thấy rõ. Hôm nay tôi chúc mọi sự tốt đẹp.

Ph. Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

1* - "Hoặc là Xê-da, hoặc là Cli-si!" (Cli-si là nhà tù ở Pa-ri dành cho các phạm nhân mắc nợ). Đây là sự lấy lại câu châm ngôn nổi tiếng: "Aut Caesar aut nihil" - "Hoặc là Xê-da, hoặc là chẳng là gì".

61 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ năm, 13 tháng Hai 1851

Mác thân mến!

Tôi đã từng hầu như tin chắc là với Hác-ni sẽ xảy ra chuyện đó. Tôi tìm thấy trên tờ "Friend of the People" bản thông báo về cuộc mít-tinh tưởng nhớ Bem; trong thông báo nói rằng tham gia cuộc mít-tinh này sẽ có: người Đức, người Pháp, người Ba Lan và người Hung-ga-ri, ngoài ra, cũng còn có "Những người dân chủ anh em"²⁰⁸, và người ta thấy rõ đây là việc làm của hiệp hội ở đường phố Uyn-đơ-min và bè lũ. Trước đây tôi quên lưu ý anh về bản thông báo này. Hôm nay tôi không thể làm gì được nữa về vấn đề này. Nhưng ngày mai tôi sẽ viết thư cho Hác-ni để bảo anh ta đừng đăng bản thảo mà tôi đã gửi cho anh ta, bởi vì tôi sẽ không tiếp tục viết bài đó nữa²⁰⁹; đồng thời trong thư này tôi sẽ giải thích cho anh ta nghe tỉ mỉ về câu chuyện này. Nếu bức thư này không giúp gì được sẽ phải vứt bỏ tất cả câu chuyện dài lê thê này chừng nào bản thân ngài Hác-ni chưa trở về, mà điều đó thì rất sớm xảy ra. Tôi có đủ căn cứ để nghĩ rằng ông ta chẳng bao lâu nữa sẽ đến đây, đến lúc ấy tôi sẽ cho ông ta một trận nên thân. Cứ để ông ta cuối cùng sẽ nhận ra rằng chúng ta không có ý định đùa dỡn với ông ta. Dẫu sao, để khỏi mất thời gian và khỏi viết hai lần, tôi gửi cho anh bức thư này, còn anh, sau khi đọc xong, hãy hết sức nhanh chóng chuyển nó cho anh ấy.

Việc làm ngu xuẩn và thiếu tế nhị của Hác-ni làm cho *cá nhân* tôi thấy tức giận nhiều hơn bất kỳ điều gì khác. Nhưng xét về thực chất thì điều này chẳng có ý nghĩa gì cả.

Cuối cùng thì bây giờ chúng ta lại có khả năng - lần đầu tiên sau một thời gian dài - chỉ cho người ta thấy rằng chúng ta không cần đến một sự nổi tiếng nào, một sự hậu thuẫn nào từ phía bất kỳ một chính đảng nào của bất kỳ nước nào và rằng lập trường của chúng ta hoàn toàn không phụ thuộc vào những điều nhằm nhí ấy. Từ nay chúng ta chỉ chịu trách nhiệm về bản thân mình thôi, và đến lúc cả các ngài ấy cần đến chúng ta thì chúng ta có thể áp đặt những điều kiện của mình cho họ. Ít ra thì từ nay đến lúc ấy họ sẽ để chúng ta được yên. Dĩ nhiên, sẽ có một sự đơn độc nào đó nhưng, trời ơi, tôi đã từng chịu đựng cảnh cô đơn ấy trong ba tháng sống ở Man-se-xơ và đã quen với cảnh đó rồi; đồng thời tôi đã sống như một người thực sự chưa có vợ, mà dẫu sao thì cảnh đó cũng hết sức buồn tẻ trong điều kiện ở đây. Tuy nhiên, thực ra chúng ta thậm chí cũng không thể quá than phiền được rằng những vị vĩ nhân nhỏ bé ấy sợ hãi chúng ta; phải chăng trong suốt từng ấy năm chúng ta đã không làm ra vẻ là mọi đám người là cánh của chúng ta, trong khi chúng ta chẳng có cánh nào cả, còn những người mà chúng ta, ít nhất cũng trên phương diện chính thức, coi là thuộc cánh chúng ta - đồng thời dành cho bản thân mình có quyền thăm gọi họ là những phần tử vô dụng bất trị - thì lại không hiểu được thậm chí những nguyên lý sơ đẳng trong các học thuyết của chúng ta? Phải chăng những người như chúng ta lại thích hợp cho một "cánh" nào đó, vì chúng ta né tránh những chức vụ chính thức như tránh bệnh dịch hạch? Một "cánh", nghĩa là một lũ những con lừa tin một cách mù quáng vào chúng ta, những người nhỏ toẹt vào danh tiếng, - một "cánh" như thế có nghĩa gì đối với chúng ta, những người đã không còn nhận ra

mình nữa khi chúng ta bắt đầu trở thành có danh tiếng? Thật ra chúng ta sẽ chẳng mất mát gì do chỗ người ta thôi không còn coi chúng ta là "sự biểu thị chân chính và tương xứng" của những kẻ ngu si đáng thương mà trong những năm gần đây chúng ta đã cùng đi với họ.

Cách mạng là hiện tượng thuần khiết của tự nhiên, phần nhiều nó xảy ra dưới tác động của những quy luật vật lý hơn là trên cơ sở những quy luật quyết định sự phát triển của xã hội trong thời kỳ bình thường. Hoặc nói đúng hơn, trong thời gian nổ ra cách mạng những quy luật ấy mang tính chất vật lý rõ hơn nhiều, sức mạnh vật chất của tính tất yếu thể hiện ra mạnh mẽ hơn. Và chỉ cần ta trở thành đại diện của một đảng nào đó là ta bị cuốn hút vào dòng nước xoáy ấy của sự tất yếu tự nhiên không thể cưỡng nổi ấy. Chỉ có giữ thái độ độc lập, *về thực chất* tỏ ra cách mạng hơn là những người khác thì mới có thể - ít ra cũng trong một thời gian - giữ được tư thế độc lập của mình đối với dòng nước xoáy ấy, tuy rằng rốt cuộc thì ta vẫn bị hút vào nó.

Chúng ta có thể và cần phải giữ lập trường này trong những sự kiện sắp diễn ra nay mai. Không những chẳng cần đến bất kỳ cương vị *nhà nước* nào, mà - chừng nào còn có thể - cũng còn chẳng cần đến bất kỳ cương vị chính thức nào *trong đảng*, chẳng cần có vị trí nào trong các uỷ ban v.v., chẳng cần phải chịu trách nhiệm nào về những con lừa, cần phê phán không thương xót tất cả bọn chúng, và sau nữa cần có một sự hài hước mà tất cả "những âm mưu" của những kẻ ngu si ấy cộng lại cũng không thể làm cho chúng ta mất đi sự hài hước ấy. Và chúng ta có thể làm được việc đó. Thực ra, chúng ta luôn luôn có thể tỏ ra cách mạng hơn là những kẻ bẻm mép ấy, bởi vì chúng ta đã học hỏi được một cái gì đó, còn họ thì

không; bởi vì chúng ta biết rằng chúng ta muốn gì, còn họ thì không; bởi vì sau tất cả những điều mà chúng ta chứng kiến trong ba năm gần đây chúng ta sẽ cảm nhận mọi cái với thái độ bình thản hơn nhiều, hơn là những kẻ mà cá nhân họ lại quan tâm đến tất cả công việc ấy.

Hiện nay, điều chủ yếu là khả năng in ấn những tài liệu của chúng ta; hoặc là in trong ấn phẩm tam cá nguyệt mà trong đó chúng ta sẽ tiến hành những cột công kích trực tiếp và bảo vệ lập trường của chúng ta bằng cách lên tiếng chống lại *những cá nhân* xác định, hoặc là in trong các cuốn sách dày trong đó chúng ta cũng sẽ làm chính công việc ấy, thậm chí cũng không thấy cần thiết phải nhắc đến một kẻ nào trong số những con nhện ấy. Theo tôi, cả hai cái đó đều tốt; trong một thời gian dài và trong thời kỳ thế lực phản động mạnh lên thì khả năng thứ nhất, theo tôi nghĩ, trở nên ít có khả năng hiện thực; rõ ràng là khả năng thứ hai sẽ ngày càng trở thành nguồn dự trữ duy nhất mà chúng ta sẽ phải sử dụng đến nó. Khi anh sẽ dùng môn kinh tế chính trị để đáp lại tất cả những lời đơm đặt và xuyên tạc được tất cả bọn người hắc ám trong giới lưu vong tung ra nhằm vào anh, thì sẽ còn lại gì ở tất cả những lời đơm đặt và xuyên tạc ấy?

Ngày mai sẽ gửi thư cho Hác-ni. Thôi, đến đây xin chào anh!

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

62 MÁC GỬI ĂNG-GHEN²¹⁰ Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 23 tháng Hai [1851]

Ăng-ghen thân mến!

Suốt một tuần anh đã không nhận được tin tức gì của tôi, thứ nhất, bởi vì tôi chờ đợi tài liệu từ Khuên đến và muốn giới thiệu để anh biết những tài liệu ấy, thứ hai, bởi vì tôi phải chờ đợi những chi tiết chính xác hơn về "người bạn cũ" của chúng ta. Những tài liệu từ Khuên vẫn chưa đến, còn về những chi tiết chính xác hơn thì giờ đây tôi đã có những thông tin chính xác hơn.

Hác-ni đã kịp thời nhận được thư của anh.

Như lời của Te-si-e duy Mô-thay kể cho tôi nghe, ông này hiện đang ở đây, thì lúc đầu câu chuyện xảy ra với Lu-i Blăng là như sau:

Hiệp hội ở đường phố Sóc-sơ đã tự xưng là một hiệp hội từ thiện để trợ giúp các chính khách Pháp lưu vong. Lơ-đruy - Rô-lanh, Lu-i Blăng, A-đan, tóm lại, tất cả đều tham gia hội này dưới chiêu bài ấy. Theo điều lệ thì chính trị bị loại trừ. Nhưng ngày 24 tháng Hai đến gần. Anh biết đó, khả năng như vậy để tạo vẻ quan trọng cho mình đã được những người Pháp thảo luận với thái độ trịnh trọng và kịp thời y như một phụ nữ có chửa thảo luận ngày sinh nở sắp tới. Như hiệp hội này đã nói, nếu thậm chí hội này chỉ mang tính chất từ thiện thôi thì đầu sao các thành viên của hội, vì là người Pháp, vẫn phải kỷ niệm ngày 24 tháng Hai. Để tiến hành thảo luận về sự kiện vĩ đại này, người ta đã ấn định hẳn một buổi tối. Cả hai

người, Lơ-drui và Blăng đều tham gia vào buổi tối ấy. Từ lâu trước đó Blăng đã đọc một bài diễn văn mang tư tưởng dòng Tên, đã được chuẩn bị sẵn một cách tuyệt hảo, trong đó ông ta cố gắng chứng minh rằng bữa tiệc chính trị ấy mâu thuẫn với điều lệ của hiệp hội, ông ta chỉ cho nước Pháp thấy những sự lục đục hiện hữu bên trong hiệp hội này v.v.. Và khi phát ra những tiếng rên ai oán về tình huynh đệ thì con quỷ lùn người đảo Coóc đã tỏ ý bức bối về việc Lơ-drui và Mát-di-ni đã không đưa ông ta vào chính phủ lâm thời²¹¹. Ông ta đã nhận được câu trả lời. Bất chấp bài diễn văn của ông ta mà bản thân ông ta đã ca ngợi chân thành, người ta vẫn quyết định tổ chức buổi dạ tiệc.

Vậy nhân vật la blanche Louise^{1*} làm gì? Ông ta viết rằng bằng quyết định này hiệp hội đã tự giải tán, đã trả lại cho từng người sự tự do cá nhân của mình, và ông ta sẽ tranh thủ sự phục hồi này của "ý chí tự do" của mình để tổ chức bữa tiệc không mang tinh thần bè phái, tạo ra một tình huynh đệ thuần khiết và những điều tuyệt diệu giống như thế.

Dĩ nhiên, ông ta đã ngược nhìn về phía Bác-tê-lê-mi, vì biết rằng người Đức, người Ba Lan v.v. cùng với ông ta tạo thành một nhóm chặt chẽ. Mặt khác, anh chàng đẹp trai Lãng-đôn-phơ được trao nhiệm vụ chiếm lấy nhân vật Hác-ni "quý giá". Ông L.Blăng thậm chí còn tỏ thái độ tử tế đến nỗi đã mời Hác-ni đến dự bữa tối, người mà ông và Lãng-đôn-phơ trong suốt nửa năm đã hoàn toàn coi thường. Thật là một sự độ lượng biết bao!

Mặt khác, L.Blăng đã phác thảo một bản tuyên ngôn mà nhân vật "quý báu" của chúng ta có thể gọi nó là out and out^{2*}. Chắc chắn

1* - Lu-i-da Trắng: Mác đã gọi mĩ mai Lu-i Blăng là như vậy (chơi chữ: Blăng là họ, còn "blanc" là "trắng").

2* - hoàn hảo; độc nhất vô nhị

anh đã đọc bản tuyên ngôn ấy trên tờ "Friend of the People". Ông ta thậm chí còn bác bỏ "*giới quý tộc tinh thần*", điều đó, một mặt, tất phải là động cơ giải thích việc ông ta đã hạ cố xuống diu-mino-um gentium^{1*}; mặt khác, Sáp-phơ và bạn bè ông ta có được niềm hy vọng vui sướng về ngày thiết lập "*giới quý tộc ngu si*" sắp diễn ra. Nhưng bản tuyên ngôn ấy - dĩ nhiên chỉ là những câu sáo rỗng tầm thường - đã được L.Blăng coi là "đỉnh cao của sự sáng suốt" mà bản chất con người có thể đạt được trong những điều kiện thuận lợi nhất. Bản tuyên ngôn này không những phải làm cho toàn châu Âu kinh ngạc, mà còn phải đặc biệt quật ngã Lơ-drui Rô-lanh, còn đối với phái Blăng-ki ở Pháp thì nó phải tạo ra cho họ ấn tượng là con người nhỏ bé không thể mua chuộc được ấy đã chia tay với hiệp hội ở phố Sóc-sơ chỉ là do xuất phát từ tính nguyên tắc anh dũng.

Như vậy, nhân vật Hác-ni dũng cảm đã trở thành công cụ của một âm mưu thông thường và chính là âm mưu chống lại Lơ-drui Rô-lanh, là người mà đồng thời anh ta lại chạy đến và bữa tiệc của người đó ngày mai cũng sẽ được anh ta quý trọng bằng sự có mặt của mình. Để gây bức tức hơn nữa cho con người đó, bất kể những phẩm chất người *bình dân* quá *nhạy cảm*, thú vị và đáng kính của con người đó - đặc biệt nhạy cảm đối với những nhân vật có tên tuổi mà anh ta cúi rạp đầu trước cái bóng của họ với vẻ ngây ngất, - và đồng thời để chỉ rõ cho Lơ-drui - Mát-di-ni thấy rằng không thể nhân danh chủ nghĩa xã hội chống lại Na-pô-lê-ông mà không bị trừng trị, cậu bé ấy đã tiếp nhận những lời chúc mừng của công nhân Pa-ri. Những "công nhân Pa-ri" ấy - mà chỉ nghĩ đến sự xuất hiện sắp tới đây của họ thì nhân vật "quý mến" của chúng ta đã thấy máu dồn lên đầu rồi - dĩ nhiên không phải ai khác mà chính là 25 vị đại

1* - nguyên văn: các vị thần đàn em; nghĩa bóng: những nhân vật hạng hai

biểu lừng danh thuộc uỷ ban Luých-xăm-bua; chưa bao giờ họ được ai cử làm đại biểu cả và trong khắp thành phố Pa-ri họ trở thành hoặc là đối tượng để người ta căm ghét, hoặc là trò cười đối với những công nhân khác, - đó là những phần tử mang một ý nghĩa như các thành viên của Tiền Nghị viện và Uỷ ban 50 người ở Đức²¹². Họ cần đến một vị thần nhỏ bé nào đó, một bái vật, mà trong bộ mặt của cậu bé này chứa đựng điều gì đó quái dị luôn luôn có thể trở thành vật thờ phụng. Về phía mình, con người ấy khẳng định với họ rằng họ là những nhân vật vĩ đại nhất và là những người xã hội chủ nghĩa chân chính nhất trên toàn thế giới. Phải chăng ông ta đã không đề bạt họ thành những vị *công khanh* trong chính thể cộng hoà công nhân tương lai đó sao? Chỉ cần ông ta phẩy ngón tay là họ chúc tụng ông ta, mà chỉ cần họ chúc tụng là lập tức ông ta bấy tỏ với họ lời cảm tạ đầy xúc động của mình. Và lần này ông ta đã phẩy ngón tay, còn Hác-ni thì dĩ nhiên đã thấy Pa-ri, thấy toàn bộ Pa-ri hiện ra qua những nhân vật chuyên nghề chúc tụng ấy.

Trước khi chia tay với con quỷ lùn, xin kể thêm về hai tình huống mà tôi được biết qua Te-si-e, và những tình huống ấy rất đặc trưng đối với đám khóc muốn tôi tàn ấy.

Nhân vật Lu-i-da không bao giờ đọc diễn văn của mình theo kiểu ứng khẩu. Ông ta viết những bài diễn văn của mình từng chữ một, và *đứng trước gương học thuộc lòng* chúng. Về phía mình, Lơ-đrui lại luôn luôn đọc diễn văn theo kiểu ứng khẩu và trong những trường hợp quan trọng thì ghi một vài chỗ cần nhớ có tính chất thực tế. Hoàn toàn không phụ thuộc vào sự khác nhau bề ngoài giữa họ. Lu-i-da chỉ riêng vì lý do ấy đã hoàn toàn không có khả năng gây một ấn tượng nhỏ nào khi *đứng cạnh* Lơ-đrui. Đương nhiên là ông ta phải nắm lấy mọi cơ hội cho phép ông ta tránh được sự so sánh với địch thủ nguy hiểm này!

Còn nói về những tác phẩm về lịch sử của ông ta thì ông ta viết những tác phẩm ấy giống như A. Đuy-ma viết những bài văn trào lộng của mình. Ông ta luôn luôn chỉ nghiên cứu tài liệu cho chương tiếp theo. Như vậy, đã xuất hiện những cuốn sách đại loại như "Lịch sử mười năm". Một mặt, điều đó làm cho sự trình bày của ông ta có được tính chất mới mẻ nào đó, bởi vì những gì ông ta thông báo thì đối với ông ta cũng mới mẻ như đối với người đọc, nhưng mặt khác, xét về toàn cục thì lại yếu.

Đó là nói về L. Blăng. Bây giờ xin nói về nhân vật "quý mến" của chúng ta!

Ông ta tuyệt đối không muốn thỏa mãn với việc tham gia vào cuộc hội họp do những con người ấy tổ chức. Không. Bữa tiệc ngày 24 tháng Hai - mà nếu không có ông ta tham dự thì bữa tiệc ấy sẽ hoàn toàn thất bại - đã được ông ta biến thành *sự kiện Luân Đôn*. Đã bán được một nghìn vé dự buổi tiệc được tổ chức ở khu Xi-ti. Cách đây ba ngày Giôn-xơ có kể cho tôi biết rằng Hác-ni đã phân phát *đại bộ phận số vé ấy*. Những người sẽ tham dự gồm có Ô' Cô-no, Rây-nôn-đơ-xơ, hàng trăm thành viên phái Hiến chương. Họ đã được Hác-ni tập hợp lại. Hác-ni suốt ngày chạy ngược xuôi để thi hành các nhiệm vụ do L. Blăng giao cho. Điều này cũng do Giôn-xơ báo cho tôi biết.

Hác-ni đã có một sự phản bội nhỏ đối với Giôn-xơ: Hác-ni giao cho Giôn-xơ dịch bản tuyên ngôn của L. Blăng và bạn bè, sau đó lại hỏi Giôn-xơ có phản đối gì không nếu tên của Hác-ni được ghi vào đó với tư cách người dịch? Việc này xảy ra vào thứ tư. Như thế là vào ngày ấy ông ta đã nhận được lá thư của anh rồi nhưng không nói lời nào với Giôn-xơ về bức thư ấy. Giôn-xơ chỉ xem câu hỏi ấy như là một sự khơi dậy lối tư duy "xã hội chủ nghĩa" của bản thân mình, vì vậy tất nhiên Giôn-xơ đã trả lời rằng anh ấy không có gì phản đối.

Giôn-xơ tuyên bố với tôi rằng sau những lời giải thích của tôi, chắc là anh ấy sẽ - anh ấy không thể nói hoàn toàn chắc chắn điều này - không tham gia buổi tiệc. Những lý do khiến anh ấy lưỡng lự thì rất có căn cứ. Nếu anh ấy không đến dự tiệc, thì anh ấy sẽ mất một phần uy tín, bởi vì nhờ nhân vật "quý mến" bữa tiệc ấy đã biến thành hoạt động của phái Hiến chương. Anh ấy cũng sợ rằng Rây-nôn-dơ-xơ có thể tiến hành những mưu mô sau lưng anh ấy.

Giôn-xơ không tán thành hành vi của nhân vật "quý mến" mà tôi không nhìn thấy nữa. Anh ấy cố tha thứ cho nhân vật kia với lý do là phái Hiến chương sẽ bị quy lỗi là có thái độ thờ ơ chính trị hoặc ác cảm với những nhà cách mạng nước ngoài, nếu phái này không tham gia một bữa tiệc nào trong số các buổi tiệc ấy. Tôi trả lời anh ấy rằng: Lẽ ra Hác-ni và những người khác cần tổ chức một cuộc mít-tinh của phái Hiến chương để kỷ niệm ngày 24 tháng Hai thảm hại, chứ không nên biến mình thành cái bệ tượng cho thằng lùn hoặc cho nửa tá những tên ngu si; cho cái thằng lùn đã gọi Hác-ni không phải bằng danh hiệu nào khác hơn là "anh chàng tuyệt vời" và trong trường hợp nếu ngày mai xuất hiện phong trào ở Luân Đôn thì thằng lùn ấy - sau một năm hoặc hai mươi năm - sẽ chứng minh có bằng chứng rằng chính hắn đã thúc đẩy những người Anh khốn khổ bước vào con đường tiến bộ và rằng sự kiện ấy đã xảy ra vào thời gian giữa năm 1688 và ngày 24 tháng Hai 1851, khi mà toàn thể Luân Đôn đã hoan hô Lu-i Blăng cũng như trước kia đã hoan nghênh 50 000 công nhân tại sân của ban biên tập của tờ "Réforme", là cái sân chưa chắc đã chứa được 50 người. Và ông sẽ nhỏ bao nhiêu nước mắt cá sấu xuống trang giấy nhân cái sự kiện ấy, một sự kiện chưa từng có từ trước đến nay!

Hác-ni dính líu vào toàn bộ chuyện này, trước hết là do ảnh hưởng của ý thức sùng bái các đấng đại trượng phu chính thức mà ngày

trước đã từng thường xuyên bị chúng ta giấu cọt. Sau nữa, anh ta ưa thích những ấn tượng mạnh của sân khấu. Anh ta nhất định là ưa chuộng sự thành công, song tôi không muốn nói rằng anh ta là một kẻ háo danh. Không chối cãi gì nữa, bản thân anh ta là nô lệ của thói nói suông và tuôn ra những luồng khí hùng tráng rất tràn trề, anh ta đã bị lún vào vũng bùn của phái dân chủ, mà lại lún sâu hơn là mức anh ta muốn biểu lộ. Ở anh ta có hai spirit^{1*}: một tính cách do Phri-đrich Ăng-ghen đã tạo nên ở anh ta, và một tính cách khác - tính cách của riêng anh ta. Tính cách thứ nhất - đó là một thứ áo bọc ngoài mang tính chất hiền từ đối với anh ta. Còn tính cách thứ hai - đó chính là bản thân anh ta in puris natura - libus^{2*}. Nhưng phải bổ sung thêm tính cách thứ ba: spiritus familiaris^{3*}, đó là vị phu nhân đáng kính của anh ta. Bà ấy rất có thiện cảm với gants jaunes^{4*}, đại thể như Lăng-đôn-phơ và Lu-i Blăng. Ví dụ, bà ấy ghét tôi, coi tôi là người nhẹ dạ có thể trở thành nguy hiểm đối với "sở hữu" của bà ta, mà "sở hữu này phải được bảo vệ". Tôi có những bằng chứng không thể bác bỏ được cho thấy rằng những cánh tay bình dân dài của người đàn bà ấy đã nhúng vào câu chuyện này. Hác-ni đã bị spiritus familiaris này chi phối đến mức độ nào và người đàn bà ấy ranh ma nhỏ nhặt đến mức nào qua những mưu mô của mình, điều đó anh có thể thấy được qua sự việc sau đây: chắc anh còn nhớ, vào buổi tối hôm giao thừa của năm mới, trong khi vợ tôi có mặt, bà ta đã lăng mạ Mác-pha-rơ-lin như thế nào. Sau đó, miệng mỉm cười, bà ta đã kể lại cho vợ tôi rằng suốt buổi tối hôm ấy Hác-ni đã không nhìn thấy M[ác-pha-rơ-lin]. Còn với anh ta thì sau này bà

1* - linh hồn, tính cách

2* - ở dạng tự nhiên

3* - linh hồn gia đình

4* - những người đeo găng tay da cừu

ta đã kể lại rằng bà ta đã từ chối làm quen với Mác-pha-rơ-lin, bởi vì tất cả mọi người, đặc biệt là vợ tôi, đã bức mình và cười giễu người đàn bà thích gây gổ ấy. Còn Hác-ni đã tỏ ra là một con lừa và một kẻ hèn nhát đến nỗi không để cho Mác-pha-rơ-lin có được một sự hạ dạ nào trước hành động lăng mạ bà ấy và anh ta đã đoạn tuyệt một cách hết sức tồi tệ với người cộng tác duy nhất thật sự có những ý tưởng trong tờ tạp chí nhỏ bé mang về khoa trường của anh ta. Rara avis^{1*} trong tờ tạp chí nhỏ bé của anh ta.

Còn có một điều nữa khiến cho cuộc hội họp này có trọng lượng đặc biệt - đó là không khí sôi động đang ngự trị ở Luân Đôn nhân sự từ chức của nhân vật Giôn-ni^{2*} bé nhỏ và việc Xten-li - Đi-xra-e-li²¹³ lên cầm quyền.

Người Pháp không sợ hãi điều gì bằng cuộc tổng ân xá. Nó làm mất đi vòng hào quang của tất cả các nhân vật trên sân khấu ở đây.

A.Ru-gơ đã toan tính cùng với Stơ-ru-vơ, Kín-ken, Sram, Buy-xơ v.v. tiến hành xuất bản tờ "Volksfreund" hoặc, như anh chàng Gu-xtap^{3*} của chúng ta đề xuất, tờ "Deutscher Zuschauer". Sự việc thất bại, một phần vì những người khác đã không muốn chế độ nhiếp chính của Vin-ken-rít^{4*}, một phần thì vì có người, ví dụ như anh chàng Kín-ken "chân chất", đã đòi trả bằng tiền mặt, nhưng điều này không nằm trong dự tính của ngài Ru-gơ. Nhiệm vụ chủ yếu của ngài là bòn rút tiền của cái hội văn chương mà anh đã biết. I-u-li-út đã ngăn cản việc đó vì anh ta cũng muốn xuất bản một tờ báo ở đây.

1* - Nhân vật quan trọng hiếm hoi

2* - Giôn Rốt-xen

3* - Stơ-ru-vơ

4* - Ru-gơ (mang biệt danh chế nhạo là Vin-ken-rít, một chiến binh mang tính chất nửa huyền thoại của Thụy Sĩ, vì cả hai nhân vật này có tên giống nhau - cả hai đều có tên là Ác-nôn-đơ).

C. Hai-nơ-txen là chủ biên của tờ báo đã phá sản ở Niu Oóc là tờ "Schnellpost" và đã bắt đầu cuộc tranh cãi khùng khiếp với Vai-tlinh.

Anh sẽ làm một việc rất tốt nếu anh, dù chỉ một lần, biên thư ngay cho Béch-cơ đơ^{1*} ở Niu Oóc và thông báo cho anh ấy biết về tình hình hiện nay.

Kèm theo đây là bức thư do Đron-ke gửi. Mong anh hãy trả lại cho tôi bức thư này ngay lập tức; nếu ngoài ra bản thân anh có ý định viết thì lại càng hay.

Bằng việc gửi tiền, anh đã giúp đỡ tôi nhiều lắm, vì tôi không thể mắc nợ anh chàng đẹp trai^{2*} ấy nữa, dù chỉ là một phác-thỉnh.

Trong lá thư sắp tới đây của tôi, tôi sẽ bàn một chút về văn học Pháp những năm 1830-1848.

Anh cũng biên thư cho biết những con số tính toán của tôi có đúng không.

C.M. của anh

Tuy nhiên, bây giờ cần có thái độ xem thường anh ta - vì nhân vật "quý mến"^{3*} sẽ cố gắng trở về sau khi kết thúc trò diễn ấy - và để cho anh ta cảm thấy rằng anh ta đã "mất" gì qua việc làm đó.

Tiện thể nói thêm: Hác-ni đã sắp xếp thế nào mà người ta đã bầu anh ta vào đoàn đại biểu của phái Hiến chương được phái đến phố Sóc-sơ; thoát đầu anh ta xuất hiện ở đó, sau đó sẽ đến khu Xi-ti, rồi anh ta sẽ đóng đô ở đó.

1* Có lẽ, đây là Mác-xơ I-ô-dép Béch-cơ.

2* - Lăng-đôn-phơ

3* - Hác-ni

Anh ta hành động như vậy không phải do ngẫu thơ, điều đó cũng thấy rõ ngay cả qua sự việc là anh ta đã làm tất cả những việc đó *sau lưng tôi*, cùng với "anh chàng đẹp trai", và không hề *viết cho anh một lời nào*.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

63 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 24 tháng Hai 1851
28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Bây giờ là một giờ đêm. Khoảng một giờ trước đây Pi-pơ đã lao đến đây, đầu không đội mũ, tóc rối bù, người phờ phạc. Chuyện là thế này.

Tối hôm nay đã có cuộc họp hoặc bữa tiệc ở khu Xi-ti. *Vi-lích làm chủ toạ*. Như đã biết, Giôn-xơ đã không đi. Nhân vật "quý mến" của chúng ta đã đeo chiếc nơ đỏ. Có khoảng 700 người tham dự,

khoảng 150 người Pháp, 250 người Đức, 200 thành viên thuộc phái Hiến chương, số còn lại là người Ba Lan và Hung-ga-ri. Blăng đã đọc những thư chúc mừng do ông ta nhận được của những người anh em đồng chí của mình ở Pa-ri, còn Vi-lích thì công bố lời chào mừng gửi từ La-Sô-dơ - Phong đến. Họ không nhận được bức thư nào từ nước Đức. Ngoài ra, người ta đã đọc bức thư của những người Ba Lan gửi từ Pa-ri đến.

Nghe nói, các bài diễn văn thì dở đến nực cười. Nhìn chung, mặc dù tình huynh đệ chung, nhưng trên tất cả mọi nét mặt đều in dấu ấn của sự chán nản, mà tình trạng buồn chán thì đã cột chặt mọi cái lưỡi.

Sram và Pi-pơ đã mua vé để vào thưởng ngoạn cái trò hề này. Ngay từ đầu người ta đã dở trò sinh sự với họ. Sram bước đến chỗ một nhân vật điều khiển, vị Lãng-đôn-phơ anh dũng có dáng hiệp sĩ, và đòi hỏi phải đảm bảo cho họ, - vì họ đã trả tiền - ít nhất có được sự yên tĩnh. Nhân vật này trả lời rằng ở đây không phải là nơi giải thích với nhau.

Chẳng bao lâu sau các ngài thuộc hiệp hội ở phố Uyn-đơ-min²¹⁴ đã chán cái trò này. Họ bắt đầu la ó: "Tên gián điệp, tên gián điệp, Hay-nau, Hay-nau"; sau đó họ quăng Sram và Pi-pơ ra khỏi phòng họp, giật mũ và ngay trong sân trước phòng họp họ dẫm chân lên, đánh vào mặt, tóm lại - hai người gần như bị xâu xé nát thân, tóc bị giật đứt v.v.. Bác-tê-lê-mi tiến lại và nói về Sram: "Đây là một tên khốn kiếp! Phải dẫm nát nó". Sram trả lời: "Các anh là lũ tù khổ sai bị sống".

Trong vụ hành hung này có đến 200 kẻ tham gia - người Đức, người Pháp và các ngài "anh em"²¹⁵, những vị này cũng tỏ ra không kém "dũng cảm" trong vụ đánh đấm hai người tay không.

Post festum^{1*}, khi nhân vật "quý mến" mới xuất hiện, và lẽ ra tích cực can thiệp vào - như tình hình sự việc đòi hỏi - thì ông ta lại bắt đầu nói áp úng rằng ông ta biết những người này và định đưa ra những lời giải thích dài dòng. Thật là một phương sách tuyệt vời vào giờ phút như thế!

Những người của chúng ta đã điên cuồng tự vệ.

Các ngài trong hiệp hội ở phố Uyn-đơ-min la âm lên: hấn đánh cấp 19 si-linh trong quỹ của chúng ta.

Hôm nay thế là đủ rồi. Bạn thân mến của tôi, anh sẽ có ý kiến gì về việc này? Nếu ngày mai ở Luân Đôn bùng nổ cách mạng thì Vi-lích - Bác-tê-lê-mi nhất định sẽ lên cầm quyền.

C. Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

64

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ ba, 25 tháng Hai [1851]

1* - Sau ngày lễ, nghĩa là sau khi sự việc đã xảy ra, đã muộn

Mác thân mến!

Hôm qua vừa đúng một tuần kể từ lúc tôi gửi cho anh bức thư để chuyển cho Hác-ni, vậy mà tôi chưa nhận thư trả lời nào của anh; điều đó có thể phần nào đặt tôi vào tình thế khó xử, nếu bức thư của H[ác-ni] - nó có thể đến vào bất kỳ ngày nào - đòi hỏi phải có sự trả lời mau chóng hoặc nếu cuộc thương lượng của phái Hiến chương mới ở đây về chuyến đi đến đây của Hác-ni sẽ kết thúc thành công, và vào một buổi sáng nào đó anh ta sẽ bỏ nhào đến nhà tôi. Tôi hy vọng rằng anh ta đã nhận được đầy đủ mọi thứ và không phải tình hình sức khoẻ đã cản trở anh viết thư trả lời. Có thể, anh không hài lòng với lá thư này hoặc anh không thích cách thức hành động của tôi là hành động ngay, tự mình nhận lấy may rủi, mà không tham khảo ý kiến anh. Nhưng tôi gửi thư cho anh chính là để nhằm mục đích là nếu anh có những ý kiến gì phản đối lá thư ấy thì đơn giản nhất là nói thẳng với Hác-ni để anh ta tạm thời dừng đăng những bài viết^{1*} của tôi, và gửi lại cho tôi bức thư kèm theo các nhận xét, mà như anh biết đấy, sẽ được lưu ý thích đáng.

Dứt khoát là từ lâu tôi đã mắc nợ anh trong việc trả lời bức thư viết về vấn đề lưu thông tiền tệ^{2*}. Xét về thực chất, vấn đề này đã được anh đặt ra, theo ý kiến tôi, một cách hoàn toàn đúng và nó sẽ giúp rất nhiều cho việc quy tụ học thuyết rầm rối về lưu thông tiền tệ thành những luận điểm cơ bản đơn giản và rõ ràng. Nói về cách trình bày sự việc trong thư anh thì tôi chỉ thấy cần nêu ra nhận xét sau đây:

1. Giả sử ở đầu thời kỳ đình đốn, bảng cân đối của Ngân hàng Anh bao gồm - theo giả thuyết của anh - 12 triệu p.xt. tiền gửi và 8 triệu kim loại quý ở dạng thỏi hoặc tiền kim loại. Để giải thoát khỏi 4 triệu p.xt. kim loại quý dư trội, anh buộc ngân hàng phải hạ

1* Xem tập này, tr. 254, 270

2* Xem tập này, tr. 261 - 270

mức chiết khấu. Theo tôi, Ngân hàng Anh hoàn toàn không việc gì phải làm điều đó, và theo chỗ tôi còn nhớ, từ trước đến nay ở đầu thời kỳ đình đốn chưa bao giờ có hiện tượng hạ mức chiết khấu. Theo quan điểm của tôi, tình trạng đình đốn sẽ lập tức tác động đến các khoản tiền gửi và rất nhanh chóng chẳng những sẽ phục hồi sự cân bằng giữa khối lượng trữ kim và khối lượng tiền gửi, mà sẽ còn buộc ngân hàng nâng mức chiết khấu lên để cho khối lượng trữ kim không tụt xuống dưới 1/3 khối lượng tiền gửi. Tình trạng đình đốn tăng lên như thế nào thì sự lưu thông tư bản, lưu thông hàng hóa cũng bị kìm hãm như thế ấy. Nhưng những kỳ phiếu đã có lúc được phát hành, thì nay đã hết kỳ hạn, và chúng phải được thanh toán. Do đó, cần sử dụng tư bản dự trữ, khối lượng tiền gửi - như anh hiểu đấy, không phải như là các phương tiện lưu thông, mà như là tư bản, như vậy, bản thân sự thất thoát đơn giản của kim loại quý, cùng với tình trạng đình đốn, sẽ đủ làm cho ngân hàng mất hết số trữ kim dư trội của nó. Đồng thời ngân hàng không cần phải *hạ* lãi suất *của mình* trong những điều kiện đồng thời dẫn đến *sự gia tăng* chung của lãi suất trên toàn quốc.

2. Tôi cho rằng trong thời kỳ đình đốn tăng lên thì ngân hàng sẽ phải tăng tỷ lệ trữ kim so với khối lượng tiền gửi (để không rơi vào tình trạng khó khăn), tăng lên cùng với mức độ tăng của tình trạng đình đốn. Đối với ngân hàng thì bốn triệu dư trội ấy sẽ là vật bất được quý nhất, và ngân hàng sẽ cố gắng chi khoản tiền ấy càng chậm càng tốt. Trong điều kiện tình trạng đình đốn tăng lên thì tỷ lệ giữa khối lượng trữ kim so với khối lượng tiền gửi bằng 2/5: 1, 1/2: 1 và thậm chí là 3/5: 1, thì tỷ lệ ấy cũng tuyệt nhiên không phải là bị khuếch đại, nếu chấp nhận những tiền đề do anh đưa ra, và lại càng dễ thực hiện tỷ lệ ấy vì khi khối lượng tiền gửi giảm đi thì khối lượng trữ kim cũng sẽ giảm đi một cách tuyệt đối, ngay dù nó có tăng lên một cách tương đối. Trong trường hợp này hiện tượng tiền gửi bị rút hàng loạt ra khỏi ngân hàng có thể diễn ra, giống như trong trường hợp tiền giấy, và hiện tượng đó có thể nảy sinh do chính những quan

hệ thương mại thông thường nhất, cho nên uy tín của ngân hàng sẽ không bị lung lay.

3. Anh nói: "khối lượng tiền đang lưu thông sẽ chỉ bị đụng chạm đến *sau cùng*". Giả thuyết của chính anh cho rằng nó sẽ bị đụng chạm do xảy ra tình trạng đình trệ trong công việc kinh doanh, trong đó dĩ nhiên cần ít phương tiện lưu thông hơn, - giả thuyết ấy dẫn đến kết luận là khối lượng phương tiện lưu thông giảm đi đồng thời với sự giảm đi của cường độ thương mại và một bộ phận các phương tiện lưu thông trở nên dư thừa theo đà tình trạng đình đốn tăng lên. Tuy nhiên, sự giảm đi ấy chỉ đến cuối thời kỳ đình đốn mới *hiện rõ*, trong điều kiện tình trạng đình đốn nghiêm trọng, nhưng nhìn tổng thể thì quá trình ấy phát triển ngay từ đầu thời kỳ đình đốn, mặc dù trên thực tế không thể minh họa quá trình ấy một cách chi tiết. Nhưng vì hiện tượng một bộ phận phương tiện lưu thông bị đẩy ra ngoài là *hậu quả* của tất cả những quan hệ thương mại khác, của tình trạng đình đốn không phụ thuộc vào lưu thông tiền tệ, còn tất cả các quan hệ hàng hóa và quan hệ thương mại khác bị ảnh hưởng bởi tình trạng đình đốn này *sớm hơn* là lĩnh vực lưu thông tiền tệ, và vì dù sao sự giảm sút ấy của khối lượng phương tiện lưu thông chỉ mãi đến cuối thời kỳ đình đốn mới *thật sự* lộ rõ, - vì vậy mà tất nhiên lưu thông tiền tệ bị cuộc khủng hoảng đụng chạm đến cuối cùng.

Như anh thấy đấy, những nhận xét này chỉ liên quan đến modus illustrandi^{1*}. Còn về thực chất thì tất cả đều hoàn toàn đúng.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* phương pháp minh họa

65 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ tư, 26 tháng Hai [1851]

Mác thân mến!

Sáng hôm nay tôi đã nhận được bức thư của anh viết ngày 23, đóng dấu ngày 25. Trong tương lai xin anh hãy gửi thư cho tôi luôn luôn theo địa chỉ sau: gửi ngài Éc-men và Ăng-ghen, Man-se-xtơ. Như vậy thư sẽ đến chỗ tôi nhanh hơn và chắc chắn hơn, vì tôi thường không có mặt ở nhà, mà các nhân viên bưu điện thì vốn dĩ đôi khi đã chuyển đến văn phòng cho tôi - nơi mà dù sao tôi cũng có mặt mỗi ngày một lần - những bức thư ghi địa chỉ nhà ở. Anh cố sử dụng chuyến xe bưu điện đầu tiên xuất phát vào buổi tối ở Luân Đôn - trước sáu giờ thì ở đường Sơ-rinh-gơ - Crô-xơ hoặc trước năm giờ rưỡi thì ở các chi nhánh bưu điện nhỏ: như vậy chắc chắn thư đến vào hôm sau, vào lúc 10 giờ sáng ở văn phòng.

Anh đã quên bỏ kèm vào đó bức thư của Đron-ke. Mong anh hãy mau chóng gửi bức thư ấy cho tôi, tôi muốn viết riêng cho anh ấy để nói lại việc trao đổi thư từ với Lu-pu-xơ^{1*}, về nhân vật này tôi thậm chí cũng không biết hiện giờ anh ta đang ở đâu, bởi vì về tất cả những lá thư tôi gửi đi, tôi đều chưa nhận được thư trả lời nào cả. Nếu anh muốn không trả tiền nộp cho bưu điện và không gánh chịu những khoản chi trả lệ phí bưu điện cho những bức thư gửi ra

1* - Vin-hem Vôn-phơ

nước ngoài, thì anh hãy gửi chúng cho tôi hoặc anh bảo người ta ghi địa chỉ tên tôi, để tôi gửi chúng cho hãng thanh toán.

Trên tờ "Constitutionnel" có đưa tin rằng Đét-xte đã bị trục xuất khỏi Thụy Sĩ và đã rời khỏi Thụy Sĩ, vậy anh có hay biết gì về việc này không?

Bản đồ của anh đã được cứu. Cuối cùng thì tôi đã từ chối không đem bán nó và tạm thời để nó ở đây vì tôi rất cần đến nó; hiện nay tôi đang đọc lịch sử của thời kỳ Tổng tài chấp chính và Đế chế qua sự trình bày của các nhà sử học Pháp và Anh, đặc biệt trên góc độ quân sự. Tác phẩm xuất sắc nhất trong lĩnh vực này mà tôi phát hiện được cho tới nay là tác phẩm "Lịch sử cuộc chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cơ" của U.P. Nây-pia (nay là tướng). Ông ta có những điều kỳ dị của mình, giống như ở tất cả những nhân vật mang họ Nây-pia, nhưng bên cạnh đó ông ta còn bộc lộ hết sức nhiều tư duy lạnh mạnh, và - điều này còn quan trọng hơn - quan điểm hết sức đúng trong việc đánh giá thiên tài quân sự và hành chính của Nápô-lê-ông. Một tác giả Pháp hoàn toàn không thể viết được một cuốn sách như vậy. Về mặt tính xác thực lịch sử và thậm chí xét về tính chất đúng đắn trong việc nhận định sự việc thì Chi-e không hơn một sợi tóc so với nhân vật bảo thủ đáng thương Xa-u-ti, nhà thơ đã nhận được giải thưởng nay đã qua đời, là người cũng đã viết lịch sử cuộc chiến tranh Tây Ban Nha²¹⁶ trong tinh thần thoả mạ và ngợi ca. Chỉ có điều là Nây-pia đã quá đề cao lên hàng đầu vị tư lệnh của mình, Oen-linh-tơn, nhưng tôi chưa đọc được nhiều trong cuốn sách của ông ta để có thể có được một sự suy xét dứt khoát về vấn đề này.

Tôi ghi nhớ thật kỹ những thông tin của anh về các ngài Blăng và Hác-ni. Tôi vẫn chưa nhận được thư từ gì của Hác-ni. Tôi cứ

nghĩ rằng trong chuyện này có sự can dự của spiritus familiaris^{1*} của ông ta. Bà ta có thái độ kính trọng vô hạn đối với các vị đại trượng phu và ngày càng trở thành một phụ nữ đáng khó chịu. Dầu sao thì khi nào ông ta xuất hiện ở chỗ chúng ta, cũng cần cho ông ta cảm nhận thấy điều đó. Còn về nhân vật Blăng bé nhỏ thì cũng nên - hãy có dịp - tiến hành một sự phân tích bộ toàn tập của ông ta; anh có thể đảm nhận cuốn "Tổ chức lao động" và "Lịch sử cách mạng", còn tôi đảm nhận cuốn "Mười năm"; ngoài ra, chúng ta nên cùng nhau tiến hành phê phán tư tưởng của ông ta muốn lập hiệp hội sản xuất, đã được thực hiện sau tháng Hai, cũng như cuốn "Những trang lịch sử". Vào dịp lễ phục sinh tôi sẽ đến Luân Đôn, và đến khi đó sẽ có thể làm một điều gì đó. Có thể mua với giá rẻ ở đây những cuốn sách đó được xuất bản ở Bỉ. Vì vụ âm mưu của tôi với ông cụ tôi^{2*} đã thành công hoàn toàn - ít ra cũng vào lúc này - nên tôi sẽ thu xếp ở đây một cách cơ bản, và ngoài ra, tôi sẽ đặt mua các sách của tôi ở Bruy-xen. Có thể, anh muốn nhận được cái gì đó từ Khuên, nếu thế anh hãy cho tôi biết về việc đó; vài ngày nữa tôi sẽ viết thư cho Đa-ni-en-xơ thông báo về những thứ của tôi, và đến lúc ấy chúng ta có thể nhờ anh ta đóng gói tất cả gộp lại với nhau. NB. Tất cả mọi thứ, nhưng không phải những cuốn sách của nước Anh được in lại ở lục địa.

Tôi sẽ kể bằng miệng cho anh nghe về câu chuyện tiếp theo với ông cụ tôi và về âm mưu mới mà tôi phải thực hiện, một mặt, để kéo dài thời gian tôi ở đây, lấy cớ là tôi là nhân vật không ai thay thế được, và mặt khác, không để cho người ta bắt tôi làm việc quá

nặng ở văn phòng. Đằng nào thì một tháng rưỡi nữa sẽ đến ngày lễ phục sinh, mà vấn đề lại đòi hỏi phải có sự trình bày tỉ mỉ. Dầu sao có một điều đã rõ ràng: về tất cả những việc đó ông cụ tôi sẽ phải trả giá đắt cho tôi, hơn nữa, phải bằng tiền mặt, đặc biệt khi cụ lại đến đây một lần nữa, và tôi sẽ đẩy cụ vào công việc này nhiều hơn nữa. Khó khăn là như sau: phải giữ cương vị chính thức với tư cách là đại diện của ông cụ tôi đối với các ngài É[c-men], và dù thế nào cũng không giữ *một* chức vụ chính thức *nào* trong hăng ở đây với lời cam kết làm việc và với đồng lương của hăng. Nhưng tôi vẫn hy vọng thực hiện được việc đó; những bức thư về công việc kinh doanh đã làm cho ông cụ tôi khâm phục, và ông cụ coi việc tôi sẵn sàng ở lại đây như là một sự hy sinh to lớn. Đối với tôi, điều đó có nghĩa là hoặc chẳng bao lâu nữa mỗi tháng sẽ có thêm năm pao, chưa kể những khoản thêm sau này.

Ph. Ă. của anh

Xin anh đừng quên gửi ngay đến cho tôi những chuyện giai thoại ở Khuên để tôi giải trí trong cảnh cô đơn, sau khi anh nhận được và đọc xong chúng^{1*}

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - linh hồn gia đình (ám chỉ vợ của Hác-ni)

2* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

1* Xem tập này, tr. 276 - 278

66

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTO

[Luân Đôn, 26 tháng Hai 1851]

Ăng-ghen thân mến!

Qua những lá thư của Pi-pơ và Sram mà tôi gửi cho anh, anh sẽ được biết sự thật qua lời kể của chính những người trong cuộc. Qua đó anh sẽ đưa ra được những sự suy xét của chính mình một cách tốt nhất. Thật là một sự đê hèn hết chỗ nói của 200 tên ăn cướp "anh em"²¹⁷ đã bộc lộ sự khao khát của mình về những chiến công cách mạng trên thân thể hai con người trong tay không vũ khí, thật không thể hiểu được sự hèn hạ của nhân vật "quý mến"^{1*}, của Lãng-dôn-phơ, Lu-i Blăng v.v., những kẻ đã bình thản đứng xem cảnh tượng đó và vẫn từng nhắc đi nhắc lại những câu học thuộc lòng của mình về tình huynh đệ.

Sau đây là một vài chi tiết qua câu chuyện trao đổi giữa Sram với Hác-ni: H[ác-ni] nhấn mạnh rằng Sáp-pơ là "chỗ quen biết cũ" của anh ta và rằng trong thời gian chúng tôi ở Bruy-xen anh ta đã có những quan hệ rất gần gũi với Sáp-pơ.

Nhân tiện nói thêm: *toàn bộ bản báo cáo* về hội nghị đã được các ngài Lu-i Blăng và bạn bè ông ta gửi đến một tờ báo ở Pa-ri một ngày trước khi cuộc họp diễn ra.

1* - Hác-ni

Vụ xử án có thể làm tiêu ma L.Blăng. Anh hãy hình dung mà xem, đây là chất nuôi dưỡng tốt như thế nào cho tờ "Times", đặc biệt vì Bác-tê-lê-mi, "tên tù khổ sai" ấy, "tên giết người" ấy v.v. sẽ được coi là bị can và kẻ xúi giục vụ giết người. Bởi vì trong lúc diễn ra vụ đánh đập ấy Bác-tê-lê-mi đã chỉ vào Sram và nói: "Đây là tên khốn kiếp, phải đè nát nó ra".

Vụ xử án có thể có một kết quả xấu *sau đây*: tờ báo mà Hác-ni và Giôn-xơ dự định xuất bản, sẽ bị tiêu ma, còn Hác-ni và "Những người dân chủ anh em" sẽ biến ra tro, tờ báo "Times" sẽ đắc thắng, Pi-pơ sẽ mất địa vị của mình (anh ấy cao thượng lắm nên không hỏi về chuyện đó), còn Sram v.v., cùng tất cả những người thuộc phái Hiến chương cuối cùng rồi sẽ bị bẻ gãy cổ. Làm cách nào đây? Ngày mai tôi sẽ trao đổi lại với Giôn-xơ về việc này. Hình như anh bạn Hác-ni cùng với Sáp-pơ cho rằng mọi chuyện sẽ bình thường. Hác-ni thậm chí còn không thấy cần phải thực hiện những biện pháp cần thiết đối với chúng ta và chấp nhận những sự nhân nhượng tương ứng. Như thế, con lửa này làm cho tình hình khó khăn thêm. Không thể không có phản ứng trước tất cả hành động đê hèn đó.

Nếu Hác-ni viết thư cho anh, xin anh hãy coi chừng một điều. Trong thư của anh, anh đã bàn quá chi tiết về việc phê phán Lơ-đruy và Blăng trong lĩnh vực lý luận. Bây giờ H[ác-ni] miêu tả sự việc tuồng như thể chúng ta đòi anh ta đi theo đuôi chúng ta. Trước hết cần chỉ rõ cho anh ta thấy rằng:

1. Vấn đề *chỉ* đề cập đến quan hệ của anh ta đối với Sáp-pơ và Vi-lích, anh ta đứng về phía những kẻ thù ra mặt của cá nhân chúng ta - những con người thấp hèn ấy - và trước mặt nước Đức anh ta đã dùng tất cả uy tín của mình vào việc ủng hộ họ và chống lại chúng ta. Chẳng phải anh ta đã *cùng với chúng ta* cắt đứt quan hệ, *bằng văn bản*, với Vi-đin, Bác-tê-lê-mi và Vi-lích, đó sao?²¹⁸. Làm sao

anh ta lại có thể nối lại các quan hệ ấy mà không cho chúng ta biết, sau *lưng* chúng ta và *chống lại* ý chí của chúng ta! Nếu điều đó là trung thực thì tôi không thể nào hiểu được điều gì cả.

2. Anh ta *quay lưng lại với chúng ta*, vì sau sự cố xảy ra với Sram và Pi-pơ ở ngay trong cuộc họp thì anh ta đã không tỏ thái độ phản đối và không bỏ đi ngay lập tức. Thay vì làm như thế, anh ta ra sức cố miêu tả - cho bạn bè mình - tất cả sự việc này như là một sự cố không quan trọng.

Kèm đây là bức thư của Đron-ke. Anh hãy viết thư cho anh ấy kể tỉ mỉ về toàn bộ hành động bỉ ổi ấy, kể cả những sự việc mới nhất. Tôi phải viết rất nhiều để gửi đi Khuên, Hăm-buốc v.v..

Xin lỗi, hôm nay thư chưa trả cước phí. Trời đã quá muộn nên không đi mua tem được, nhưng lại cần bỏ lá thư này vào bưu điện tối hôm nay.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

67

ĂNG-GHEN GỬI MÁC²¹⁹ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ tư, [26 tháng Hai 1851]

Mác thân mến!

Tôi vừa tìm thấy bức thư thứ hai của anh. Tôi đã lập tức biên lá thư thứ hai cho H[ác-ni]; nếu anh đồng ý thì xin anh hãy chuyển lá thư này ngay lập tức cho ông ấy. Hành động bỉ ổi ấy đã đi quá xa, và ông ta phải cảm nhận được điều đó. Nếu ông ta liên minh với những người khác thì như thế càng tồi tệ cho ông ta, cứ để mặc cho ông ta cuốn xéo đi với ma quỷ.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư mà tôi cho là rất lạ lùng²²⁰. Sự việc ở đây là như thế nào? Tôi không biết Vôn-phơ Đơ^{1*} hành động theo sáng kiến của mình đến mức độ nào. Trong bức thư này có biết bao nhiêu điều điên rồ, khiến tôi không thể trả lời nó được nếu chưa có những dữ kiện tỉ mỉ. Vì vậy xin anh cho biết, cái trò bịp ấy là như thế nào, và anh hãy gửi trả lại điều nhảm nhí ấy. Bây giờ là một giờ đêm.

Ph. Ă của anh

Tôi không còn tem, và vì tôi phải mang ngay nó ra bưu điện nên tôi không thể trả cước phí cho bức thư này được.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

68

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], thứ năm, 27 tháng Hai 1851

Mác thân mến!

Hôm qua, vào lúc 12 giờ đêm, khi trở về nhà và tìm thấy bức thư của anh trong đó anh kể về hành động dè hèn mà người ta gây ra cho Sr[am] và P[i-pơ], tôi đã lập tức gửi cho anh một lá thư dành cho Hác-ni. Cứ xét theo lá thư này, xét theo nét chữ viết không đều, xét theo thái độ phần nộ đầy vẻ hùng tráng, xét theo trật tự tư duy lộn xộn và ngắt quãng và sự hài hoà không rõ lắm, - thì anh chắc hẳn đã hiểu ra rằng lá thư ấy được viết dưới tác động của vài cốc rượu với độ men mạnh mà tôi đã uống - đây là một ngoại lệ - vào tối hôm ấy, và chắc là vì thế mà anh đã không gửi lá thư ấy đi. Thực ra, tôi đã hết sức diên tiết đến nỗi không thể đi ngủ được nếu chưa gửi lá thư ấy đi; thế là vào một giờ đêm tôi đã chạy ra bưu điện, nói đúng hơn, để làm yên lòng bản thân mình hơn là để thông báo cho H[ác-ni] về ý kiến của tôi. Chắc là anh đã nhận được lá thư này vào ngày hôm nay, khoảng giữa trưa, nhưng vì hôm nay trước buổi tối không có xe thư, cho nên tôi đã không thể gửi lá thư thứ hai sớm hơn được. Kèm theo đây tôi gửi lá thư đã sửa chữa để chuyển cho H[ác-ni] anh sẽ chuyển thư này cho anh ta nếu như anh chưa gửi - tôi hy vọng như vậy - cho anh ta lá thư thứ nhất.

Trong tương lai anh hãy gửi thư cho tôi theo địa chỉ ghi như sau:

1. Tất cả những lá thư anh sẽ gửi trước sáu giờ chiều ở chi nhánh

bưu điện Sơ-rinh-gơ Crô-xơ hoặc trước năm giờ rưỡi chiều tại những chi nhánh bưu điện nhỏ, xin anh hãy gửi về văn phòng (É[c-men] và Ă[ng-ghen]). Như thế tôi sẽ nhận được những thư ấy vào lúc 10 giờ sáng.

Tất cả những bức thư anh gửi đi *sau* 6 giờ chiều, xin anh đề địa chỉ ở phố Grai-tơ - Đuy-xơ -. Như thế tôi sẽ nhận được những thư ấy vào ngày hôm sau, vào lúc 6 giờ chiều, trong khi đó ở văn phòng thì tôi sẽ chỉ nhận được những thư ấy vào buổi sáng, sang ngày thứ ba.

Cách đây mấy ngày Huy-néc-bai đã viết thư cho tôi. Miéc-bắc đã chạy thoát yên ổn và rời khỏi Pa-ri đến A-ten tiếp theo sau vợ anh ấy.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

69

ĂNG-GHEN GỬI MÁC²²¹

Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], thứ sáu, [28 tháng Hai 1851]

Mác thân mến!

Chỉ mãi đến sáng nay bức thư của anh mới tới nơi, sau ba ngày.

Nếu như tối hôm qua tôi được biết tất cả những chi tiết này thì tôi đã viết cho nhân vật H[ác-ni] quý mến theo một tinh thần hoàn toàn khác. Nhưng anh ta sẽ còn xuất hiện trước mặt tôi, lúc ấy anh ta sẽ bị một trận.

Tôi nghĩ, vị tất sẽ bổ ích nếu thực sự khởi sự cuộc điều tra tư pháp nhân câu chuyện này. Không phụ thuộc vào Hác-ni, Giôn-xơ và những người thuộc phái Hiến chương, câu chuyện này sẽ chỉ quy thành những sự chửi bới và quy tội lẫn nhau mà thôi. Với sự giúp sức của bất cứ những luật sư nào mà họ bắt gặp, phía bên kia sẽ đưa ra cho Sr[am] và P[i-pơ] những câu hỏi vô sỉ nhất; ví dụ, liệu Sr[am] có ăn trộm tiền từ két sắt đặt ở phố Grít-Uyn-đơ-min không v.v.; số lượng những câu hỏi như thế đủ để xóa đi hết mọi hiệu quả, dù có tích cực đập lại họ như thế nào đi nữa. Các nhân chứng của phái bên kia sẽ thề rằng Sr[am] có nói điều gì đó; họ sẽ nhớ lại về một số cảnh tượng do Sr[am] gây ra ở phố Grít-Uyn-đơ-min và sẽ thổi phồng cảnh đó đến mức là miêu tả Sr[am] như là một kẻ vi phạm trật tự tại những cuộc hội họp của công chúng v.v., còn vị thẩm phán, do thỏa mãn với việc những kẻ mị dân ấy miêu tả nhau như là những tên đốn mạt, nên sẽ làm tất cả mọi chuyện có thể trùm bóng đen lên cả hai bên. Song, Sr[am] phải tận dụng việc làm ấy như sự đe dọa.

Anh ta vốn dĩ đã nổi tiếng là con người có cá tính hết sức coi trời bằng vung, và họ cho rằng anh ta có thể làm cho tình hình đi đến chỗ như thế. Lẽ ra anh ta cần đánh cho Lăng-đôn-phơ mấy bạt tai và tập luyện cách bắn súng. Con người ấy, luôn luôn rơi vào những câu chuyện như thế, và đối với anh ta biết bắn súng là việc làm cần thiết hơn là đối với bất cứ người nào khác.

Cuối cùng thì vụ xử án này sẽ kết thúc bằng một sự khước từ rất

thô lỗ của thẩm phán đối với vụ kiện của cả hai bên và vụ án ấy sẽ không đem lại gì thêm, đặc biệt bởi vì nó sẽ diễn ra ở đó, ở Ai-xlinh-ton, nơi có những thẩm phán mà chỉ có trời mới biết họ là những con lừa già cằn cỗi như thế nào. Và nếu Lăng-đôn-phơ - *đại biểu nhân dân*, sẽ tuyên bố rằng Sr[am] đã có thể đến đó với ý định gây ra vụ xằng-đạn v.v., thì liệu anh có nghĩ là cuối cùng thì cả công chúng cũng sẽ tin vào điều đó hơn là tin vào những lời giải thích của Sr[am] và P[i-pơ] không. Có thể từ câu chuyện này tạo ra một vụ xằng-đạn lớn, nhưng trong trường hợp này vụ xằng-đạn - do những lời vu khống bịa đặt - sẽ có hại cho cả Sram ở mức độ nào đó.

Sau nữa, vụ xằng-đạn này sẽ đưa đến hậu quả không thể nghi ngờ là đạo luật mới về người nước ngoài sẽ được đem áp dụng nhằm mục đích bảo vệ những phần tử phản động tai to mặt lớn từ lục địa đến dự cuộc triển lãm²²².

Nhưng tại sao - quái quỷ thật - Sr[am] lại không đến chỗ Hác-ni để lôi anh ta vào vụ việc này, ngay sau khi Lăng-đôn-phơ từ chối ủng hộ Sram?

Bây giờ đã đến lúc gửi thư rồi. Tạm biệt.

Ph.Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

70
MÁC GỬI ĂNG-GHEN²²³
Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], thứ bảy, 1 tháng Ba 1851

Ăng-ghen thân mến!

Hiển nhiên, ở chỗ anh có những con ngựa già hoàn toàn đặc biệt dùng để chở thư, bởi vì tất cả những bức thư của tôi đến quá chậm.

Nếu anh đã chăm chú đọc những lá thư đã nhận được, thì anh biết rất rõ rằng tất cả những gì anh khuyên đều đã được thực hiện, trừ cái tát vào mặt Lăng-đôn-phơ, điều đó thì tôi không tán thành. Nếu phải lăng mạ một người nào đó thì đó là nhân vật nhỏ bé "Híp-híp-u-ra", anh chàng Gioóc-giơ Giu-li-an Hác-ni người xứ Xcốt-len, chứ không phải người nào khác, và như thế Hác-ni sẽ phải tập luyện cách bắn súng.

Tôi đang giữ cả hai bức thư của anh gửi Hác-ni; tôi đã gửi đi lá thư *thứ nhất*, bởi vì, theo ý kiến tôi, nó được viết hay hơn và thích hợp hơn là lá thư thứ hai đã biên tập sửa lại.

Hác-ni và Lăng-đôn-phơ đã bị người ta đe dọa khá đủ rồi qua các thủ tục xét xử, anh không có cơ sở khi e ngại rằng Lăng-đôn-phơ sẽ đưa ra những lời khai chống lại Sram. Đúng hơn, anh ấy sẽ thề là trước khi xảy ra vụ tai tiếng Sram đã đề nghị anh ta, với tư cách uỷ viên trong uỷ ban, hãy duy trì trật tự trong đám đông.

Vậy là, một khi "sự đe dọa" bằng thủ tục xét xử đã không tác động

được thì biết làm thế nào nếu anh không muốn bình thản cam chịu những vụ đánh đập, những lời buộc tội là làm gián điệp và sự đắc thắng của Sáp-phơ - Vi-lích?

Tất cả những sự lo ngại của anh về vụ tai tiếng đều tỏ ra là đúng. Nhưng phía chúng ta cũng sẽ có luật sư giỏi. Sram hoàn toàn không quan tâm đến sự thể là danh tiếng của anh ấy sẽ bị tổn hại nhiều hơn hoặc ít hơn đôi chút. Nhưng nếu bây giờ anh ta lăng quên đi vụ việc này sau khi những người Pháp thuộc tổ chức trên đường phố Sóc-sơ²²⁴ đã dính vào vụ việc đó, thì lúc ấy anh ta sẽ tiêu ma; anh ta cần có được sự đáp ứng thỏa mãn công khai từ phía phái Hiến chương, hoặc là sẽ đẩy vụ việc này đến chỗ đưa ra toà, - với anh ta chỉ có thể xảy ra một trong hai điều này.

Như tôi đã viết cho anh, vào thứ hai Giôn-xơ đã không có mặt trong cuộc họp. Tôi đã thỏa thuận gặp anh ấy ở nhà tôi, nhưng vào thứ ba tôi đã vội chạy đến chỗ anh ấy; tôi đã không gặp anh ấy, để lại cho anh ấy mẫu giấy đề nghị đến chỗ tôi vào thứ tư. Anh ta đã không đến. Đến thứ năm thì tôi đến chỗ anh ta. Người ta nói với tôi là anh ấy không có ở nhà. Tôi lại để cho anh ta mẫu giấy mời anh ta đến chỗ tôi. Anh ta lại không đến... Tối thứ năm tôi đã viết cho anh ta một lá thư tỉ mỉ trong đó tôi đã trình bày một cách bình tĩnh, đơn giản, rõ ràng về toàn bộ sự dè tiện ấy từ đầu, chỉ cho anh ta thấy những hậu quả ghê tởm có thể có, tôi đòi anh ta phải công khai xin lỗi và cuối cùng tôi đề nghị anh ta đến chỗ tôi để thảo luận về toàn bộ chuyện này. Anh ta đã không đến, mặc dù có mặt ở trong thành phố, và cũng không gửi thư trả lời. Như vậy, rõ ràng là Giôn-xơ đã bị kẻ âm mưu^{1*} người Xcốt-len nhỏ bé quy thuận, mà nhân

1* - Hác-ni

vật này lại không muốn có cuộc gặp giữa tôi với Giôn-xơ. Như vậy, anh thấy rằng: không có cơ hội nào hy vọng có sự xin lỗi công khai từ phía phái Hiến chương. Chỉ còn lại thủ tục xét xử. Cứ mặc cho thế nào thì thế. Chỉ có điều khó chịu là vì chuyện đó mà Pi-pơ sẽ mất đi vị trí của mình, còn chúng ta chắc chắn sẽ đẩy đông đảo những phần tử Hiến chương chống lại chúng ta ở một mức độ ít nhiều.

Việc áp dụng đạo luật về người nước ngoài sẽ là một sự kiện hết sức dễ chịu đối với chúng ta. Nếu không có những cuộc biểu tình của công chúng diễn ra hàng ngày thì những cơn bão ấy sẽ là cái gì?

Chỉ còn lại một biện pháp nữa để thu xếp chuyện này mà không làm cho câu chuyện ấy đi đến chỗ biến thành một vụ tai tiếng hết sức to lớn, - đó là nếu như anh *lập tức*, không chậm trễ, *đến đây*²²⁵. Anh có thể dừng chân ở chỗ tôi, bởi vì bây giờ tôi thuê thêm hai phòng. Tôi dứt khoát tuyên bố với anh: không có phương cách nào khác. Các bức thư làm cho rối mù lên, làm cho công việc chậm trễ, không đạt đến mục đích.

C.Mác của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

71 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 8 tháng Ba 1851

Ăng-ghen thân mến!

Hôm nay tôi chỉ biên mấy dòng có tính chất thực tế. Như anh thấy đấy, báo "Times" đã không đăng bài vớ vẩn ấy²²⁶. Nhưng chuyện này không còn liên quan đến chúng ta nữa.

Từ sáng hôm kia Hác-ni đã viết thư cho Sram. Anh chàng vô tích sự và vô công rồi nghề ấy đã bước ra khỏi nhà vào lúc 9 giờ sáng và trở về nhà vào lúc gần một giờ đêm. Vì thế chỉ mãi đến hôm qua bức thư mới đến tay anh ta.

Hác-ni đăng tuyên bố của anh ta²²⁷, anh ấy đã viết đoạn mở đầu thoả đáng cho lời tuyên bố ấy. Anh ta viết cho Sram: "Sram thân mến" và nhắc nhở Sram để anh ta cũng thực hiện cam kết của mình và không nhờ đến toà vi cảnh - đây là văn bản có hại cho những người Pháp.

Hôm qua tờ "Patrie" (hôm nay là "Constitutionnel") đã đăng lời tuyên bố của các ngài Blăng, Bác-tê-lê-mi, Sáp-pơ, Vi-lích và của tất cả những uỷ viên khác trong uỷ ban, trong tuyên bố này các ngài này đã khẳng định rằng Blăng-ki đã không gửi lời chúc rượu cho một uỷ viên nào trong uỷ ban. Về vấn đề này tờ "Patrie" nhận xét rằng nó không muốn đăng bài đó nếu chưa có những sự tham khảo trước. Và thế là ngài Ăng-toan - em rể của Blăng-ki - đã gửi cho tờ báo này thông báo sau đây: lời chúc rượu đã được gửi cho Bác-tê-lê-mi

là người cũng ký tên trong bản tuyên ngôn ấy, và nhân vật này đã xác nhận rằng đã nhận được lời chúc rượu này. Anh hãy hình dung mà xem, trong phe này đã vang lên lời rên rỉ như thế nào!

Nhưng không phải chỉ có thế thôi đâu.

Vôn-phơ sáng hôm qua đã phái Vơ-đơ-lốp cùng với một người Anh chính tông đến chỗ Lãng-đôn-phơ. Anh chàng này hành động như một con bạc bịp nổi giận: lúc đầu gào thét, ba hoa, tuôn ra những câu suông sáo, làm ra vẻ quan trọng, vung tay dậm chân, rồi sau đó anh ta lại chìm trong tâm trạng hèn nhát không sao cưỡng nổi. Tối hôm nay người ta sẽ lập biên bản với sự có mặt của những crapauds^{1*} đáng thương hại đó thuộc hiệp hội ở phố Sóc-sơ²²⁸.

Sau cùng: nhận được những tin xấu do bà cụ tôi^{2*} gửi đến. Bà đặt mọi chuyện phụ thuộc vào Bom-mê-lơ. Chắc là tôi sẽ buộc phải thực hiện bước tuyệt vọng ấy.

C.Mác của anh

Tôi đã nhận được, từ chỗ Béch-cơ^{3*}, những lá thư của Vi-lích. Đến thứ ba anh sẽ nhận được những lá thư ấy.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - tiểu thị dân

2* - Hen-ri-ét-ta Mác

3* - Héc-man Béch-cơ

72

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ hai, 10 tháng Ba 1851

Mác thân mến!

Sáng hôm nay tôi đã nhận được lá thư của Véc-thơ, mà tôi gửi kèm theo đây, sau khi nhận được tôi liền gửi nó cho anh ngay. Như vậy, giờ đây đã khắc phục xong vụ xung đột giữa Sr[am] và Hác-ni. Nếu anh có thể thuyết phục được kẻ vô công rồi nghề ấy, đề nghị anh hãy bắt hẩn phải gửi cho H[ác-ni] một bản dịch lời chúc rượu của Blăng-ki, việc này sẽ gây ấn tượng. Nói chung, sẽ tốt đấy, nếu ông ta giờ đây - do lại có được những quan hệ tốt nhất với H[ác-ni] - sẽ giữ mối liên hệ đó. Dù sao đi nữa Hác-ni cũng có tạp chí^{1*}. Cũng có thể gửi cho Blăng-ki ở Be-lơ - I-lơ²²⁹ một bản của bài báo đã được gửi cho tờ "Times". Trong vụ việc này Sram không nên tỏ thái độ quá cầu thả, - có như vậy anh ta mới che chắn được phía sau của mình từ nhiều phía khác nhau. Ngày mai tôi sẽ gửi tiền.

Ph. Ă của anh

Bác-tê-lê-mi đã bị mất mặt nghiêm trọng - *điều này* đáng hài lòng.

Anh hãy bắt Sr[am] thông báo cho Hác-ni biết tất cả câu chuyện này bằng văn bản. Bằng cách đó chúng ta sẽ đưa ra sự cảnh cáo, và

1* - "Friend of the People"

đây dù sao cũng là tình huống mà sau này có thể sẽ có ý nghĩa.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

73

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 17 tháng Ba 1851

Mác thân mến!

Tôi vừa mắc bệnh cúm hết sức khó chịu, khiến cho tôi không thể làm tất cả những việc hợp lý và không hợp lý. Đó là lý do giải thích vì sao tôi đã im lặng. Tôi chỉ có thể gửi cho anh, vào tuần lễ trước, khoản tiền gửi qua bưu điện - chắc anh đã nhận được khoản tiền ấy rồi. 5 si-linh dành cho Len-khen, chính là người đã không có mặt ở nhà khi tôi đi khỏi chỗ anh. Nếu có điều kiện, tôi sẽ gửi cho anh - vào tuần này hoặc chậm nhất vào tuần sau - 2 pao dành cho "Hip-hip-u-ra"^{1*}. Sram có thể chuyển số tiền đó cho anh ta. Vì tôi cho đến nay - kể từ khi tôi gửi cho anh lá thư của Véc-thơ - vẫn chưa nhận được dòng chữ nào của anh, cho nên đương nhiên, tôi không biết điều gì và tôi vẫn đang chờ những lá thư tốt đẹp của Vi-lích. Tôi chưa trông thấy số tạp chí "Friend of the People" đăng

tuyên bố của Sr[am]; tạp chí này đến đây rất không đều đặn; anh hãy yêu cầu Sr[am] gửi cho tôi một số bằng bưu kiện. Chắc chắn anh ấy sẽ dễ dàng có thể kiếm được một số nếu anh ta không còn giữ một số nào. Sẽ rất thú vị nếu được biết rằng Lăng-đôn-phơ cuối cùng đã tỏ ra là một kẻ nhát gan thật sự; tôi vẫn đợi lá thư lừng tiếng của anh ta.

Tôi hết sức tức giận về lẽ lối ngu xuẩn ở đây; nói đúng ra, lẽ lối này không tạo điều kiện cho tôi làm việc đều đặn, không bị gián đoạn. Một thư viện thì tôi không thể đến được, còn ở thư viện khác, thư viện công cộng, thì chỉ thỉnh thoảng người ta mới kiếm được những gì làm tôi quan tâm nhất trong thời điểm nhất định, vả lại giờ giấc cũng không thích hợp, do đó trong tay tôi chỉ còn duy nhất A-tê-nây thăm hại mà ở đó không bao giờ có thể kiếm được gì và tủ sách của nhân vật ấy lại vô cùng lộn xộn. Ví dụ, tôi lại tất tưởi tìm kiếm vô hiệu tác phẩm của Nây-pia^{1*} và phải mất 2-3 tuần lễ mới tìm được tập tiếp theo. Vì tuyệt vọng tôi đã bắt tay vào nghiên cứu tập thư của Xi-xê-rông và căn cứ vào đó mà nghiên cứu thời kỳ cầm quyền của Lu-i - Phi-líp và tệ tham nhũng của thời kỳ nhiếp chính. Đây là những tài liệu thời sự ghi chép những chuyện tai tiếng hết sức vui. Xi-xê-rông thật sự là một tác giả vô giá - cùng một lúc vừa là giáo sư Cru-gơ, lại vừa là Xê-ba-xti-an Dai-lơ. Kể từ ngày đầu thế giới được tạo ra, người ta chưa hề thấy một kẻ vô lại thấp hèn nào hơn thằng cha ấy trong giới phi-li-xtanh. Tôi sẽ tóm tắt một cách thích đáng cuốn sách dễ thương này. Lần này chúng ta tạm dừng ở đây nhé.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Hác-ni

1* P. Nây-pia. "Lịch sử chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cô"

74 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTO

Luân Đôn, 17 tháng Ba 1851

Ăng-ghen thân mến!

Cả một tuần tôi đã không viết thư. Trước hết, do có tâm hồn thân thiết ruột thịt với anh nên bản thân tôi đã bị cúm, sau nữa tôi lại bận bù đầu vào những việc vụn vặt đã giáng lên đầu tôi trong tuần lễ tai hại này.

Kèm theo đây tôi gửi cho anh những bức thư vui vẻ của chàng hiệp sĩ Phôn Vi-lích.

Trong tờ báo lá cải bản thủ của Hai-nơ-txen^{1*} có đăng một bản tin mà người ta giả mạo là gửi từ Pa-ri, nhưng thực ra được bịa ra ở đây, tại Luân Đôn, trong bản tin đó, dĩ nhiên, cả hai chúng ta bị đả kích trước hết, sau đó đến Ru-đôn-phơ Sram, vị đại biểu đã sống bằng tiền của vợ mình "bởi vì ông này, không hề bị lương tâm cắn rứt", sau nữa đến "những kẻ nửa người nửa ngợm, đó là Tau-dơ-nau. I-u-li-ut và Buy-xơ và, sau chót, - một cách rất cay độc, đến lượt *Kin-ken* vĩ đại. Hai-nơ-txen không bao giờ tha thứ cho *Kin-ken* về tội cạnh tranh trong việc xin xỏ. Chỉ có Ru-gơ vĩ đại và Stơ-ru-vê được ca ngợi. Trong bức thư này gửi từ Pa-ri có nói về Ru-gơ rằng Ru-gơ đã từ Brai-tơn đến Luân Đôn một ngày. Bài báo bản thủ này xuất hiện là do Hai-nơ-txen đã tập hợp lại thành một mớ và đem

1* - "Deutsche Schnellpost"

đăng những chuyện đơm đặt rút từ lá thư riêng của Ru-gơ và lá thư riêng của Băm-béc-gơ mà những lời buộc tội họ lại trái ngược nhau.

Trong một bữa tiệc lớn, mà tại đó Ru-gơ đã phát biểu như "một kẻ ngu đần hết chỗ nói" - chính Vôn-phơ và Líp-nếch đã tham dự bữa tiệc này - đã không có một đại biểu nào của Béc-lin hoặc Phran-phuốc²³⁰. Họ không chấp nhận bá quyền của cặp Ru-gơ - Stơ-ru-vơ. Bè lũ: Sram, bá tước Rai-sen-bác^{1*} (ở Phran-phuốc, chứ không phải "bộ râu xồm của đảng"^{2*}) và Ốp-pen-hai-mơ, Buy-xơ, sau chót là I-u-li-ut, một người hành động độc lập, - tất cả bọn họ lại mưu mô chống lại các vị thần ngu ngốc ấy. Đương nhiên là cũng xuất phát từ những động cơ cao thượng. Tôi xin nói với anh rằng tất cả những kẻ khốn kiếp ấy đều là một lũ người đốn mạt bỏ đi, thật sự là một lũ những kẻ đốn mạt bỏ đi.

Nhân vật *Kin-ken*, kẻ đã đăng mọi lời vu khống chống lại chúng ta, thì đã đọc tại bữa tiệc ấy, với một giọng văn kiểu "da dê đỏ" thông lệ của mình, một bài diễn văn lâm ly về sự hoà giải giữa tất cả mọi người - "từ một chiến sĩ bình thường đấu tranh cho hiến pháp cho đến phần tử cộng hoà đỏ".

Tất cả những con lừa ấy, tuy rằng chúng nhớ nhung khao khát đến nền cộng hoà, còn *Kin-ken* hễ có dịp thì thậm chí còn nhớ nhung đến nền cộng hòa đỏ, nhưng chúng tâng bốc một cách hèn hạ, với một thái độ bộ đờ, hiến pháp Anh, - đó là sự mâu thuẫn mà thậm chí tờ báo ngày thơ "Morning Chronicle" cũng đã phải đưa ra nhận xét với bọn họ qua việc chỉ cho họ thấy sự thiếu lô-gích của họ.

Về Lãng-đôn-phơ không có tin gì mới. Anh ta mang danh hiệu của kẻ bạc bịp đội lốt phẩm giá của "con người biết trọng danh dự"

1* - Ô-xca Rai-xen

2* - Ê-đu-a Rai-khân-bác.

đã bị vạch mặt.

Tấn hài kịch về Blăng-ki vẫn chưa kết thúc. Cự đại uỷ Vi-đin đã gửi cho tờ "Patrie" bản tuyên bố trong đó anh ta viết rằng ý thức danh dự và tinh thần hướng tới chân lý đã buộc anh ta phải tuyên bố rằng L.Blăng, tất cả những người khác và bản thân anh ta đã nói dối trong bản tuyên bố ban đầu của họ. Uỷ ban gồm 13 người chứ không phải gồm 6 người. Tất cả bọn họ đã được người ta cho xem bài diễn văn chúc rượu của Blăng-ki, bài đó đã được tất cả bọn họ thảo luận. Anh ta, tức Vi-đin, cũng ở trong số 6 người ấy²³¹. Nhân vật Bác-tê-lê-mi cao quý, về phía mình, tuy không đọc lá thư ấy, sau sự việc ấy vài ngày đã gửi bản tuyên bố cho tờ "Patrie" trong đó nói rằng *anh ta* đã nhận được diễn văn chúc rượu, nhưng không thông báo cho những người khác biết; như vậy, bản thân anh ta đã thừa nhận rằng anh ta là kẻ nói dối ba lần. Tờ "Patrie", khi cho đăng bức thư của anh ta và sau cùng đưa ra lời tuyên bố rằng nó sẽ không tiếp nhận gì thêm của những con lừa ấy, thì đã cho đăng kèm theo lá thư ấy lời nhận xét sơ bộ như sau:

"Chúng tôi tự đặt cho mình câu hỏi - và không dễ gì trả lời câu hỏi này - ở những kẻ mị dân tính cách nào phát triển mạnh hơn: tính khoe khoang hay là sự ngu xuẩn? Bức thư thứ tư từ Luân Đôn mà chúng tôi nhận được lại làm cho chúng tôi khó trả lời hơn nữa. Ở đó có biết bao nhiêu con người đáng thương ấy vẫn rất khát khao viết bài và muốn thấy tên của mình được đăng trên các tờ báo *phản động*, đến nỗi khiến họ thậm chí không dừng bước trước sự ô nhục hết chỗ nói và sự hạ mình hết chỗ nói! Họ chẳng cần biết đến những sự cười giễu và sự phẫn nộ của công chúng, vì những ấn phẩm "Journal des Debats", "Assemblée nationale", "Patrie" sẽ đăng những bài luyện tập văn phong của họ. Để đạt được niềm hạnh phúc ấy thì đám người dân chủ theo chủ nghĩa thế giới ấy sẽ không coi bất kỳ một sự trả giá nào là quá cao cả... Vì vậy, nhân danh *sự thông cảm về nỗi đau* văn đàn, chúng tôi cho đăng bức thư dưới đây của ông Bác-tê-lê-mi... Bức thư ấy là bằng chứng mới và - chúng tôi hy vọng như vậy - cuối cùng về tính chất đích thực của bài diễn văn chúc rượu nổi tiếng dưới đây của ngài Blăng-ki, mà sự tồn tại của bài văn đó lúc đầu bị tất cả mọi người phủ nhận, còn giờ đây thì mọi người lại sẵn sàng nhảy vào dút tọc nhau chỉ để nhằm mục đích xem ai sẽ là người chứng thực cho nó".

Phải chăng điều này không tuyệt diệu ư?

Tôi đã nhận được khoản tiền chuyển qua bưu điện của anh rồi. Nếu trong công việc thương mại của mình mà anh cũng trả những khoản lợi tức như thế thì hoặc những khoản lợi nhuận của anh, hoặc những khoản thua thiệt của anh sẽ phải là hết sức to lớn.

Mong anh đừng quên viết thư cho Đron-ke. Ga-lê đã chết. Vậy là, đề nghị anh hãy bỏ thư vào phong bì ghi tên người nhận là T.Su-xơ ở Phran-phuốc.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức và
tiếng Pháp*

75

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], thứ tư, 19 tháng Ba 1851

Mác thân mến!

Câu chuyện về bài văn chúc rượu của Blăng-ki đang diễn ra thật sự hết sức tốt đẹp. Lời tuyên bố của Vi-đin về Lu-i Blăng thật có ý

nghĩa vô giá; anh chàng này bị phơi bày trước toàn nước Pháp và nước Anh như một kẻ nói dối ngây ngô. Bác-tê-lê-mi đã bị hố to. - Trong thư của anh có một chỗ tôi không hiểu. Vi-din tuyên bố: "Ủy ban gồm 13 người, chứ không phải 6 người... Anh ta có trong số 6 người". Ai là 6 người ấy? Họ là những người đã ký tên vào bản tuyên bố đầu tiên, hay là có thể họ là nhóm đã biểu quyết tán thành công bố bài chúc rượu của Blăng-ki?

Sự âm ỉ trong hàng ngũ người Đức cũng là chuyện không tồi. Tôi thấy bài tường thuật về buổi tiệc ấy đăng trên tờ "Daily News". Vì buổi tiệc ấy là rất khả kính nên lần này cả ngài Mát-di-ni cũng không rụt rè có mặt. "Tướng Hâu-gơ đã chủ tọa!" Anh chàng này có cơ hội biến thành bức biếm họa về tướng Đuy-buốc vào năm 1830. Nếu xét theo lời công bố trên tờ "Times" thì quán rượu của Guê-rinh-gơ "Gôn-đen Sta-ơ" giờ đây cũng là địa điểm rất đáng kính trọng. Nhưng vì tôi vẫn cần thu thập toàn bộ những tài liệu ấy về vụ âm ỉ này, nên sẽ rất tốt nếu gửi đến đó một đội tuần tiểu để thám thính bởi vì sẽ có kẻ sẵn sàng chõ mũi vào điều dè hèn đó, ngay dù có nguy cơ bị tổng cổ ra khỏi cửa.

Last - but not least^{1*}: câu chuyện về Vi-lích^{2*} giúp tôi rất nhiều để tôi có được tâm trạng vui vẻ trong lúc diễn ra bữa ăn sáng hôm nay. Đúng là một kẻ vô tích sự! Thực ra tôi khó hình dung nổi tại sao anh ta lại có thể coi lá thư của Sr[am] là lời phúc đáp cho lá thư thứ nhất của mình. Nhưng viễn cảnh về một nền chuyên chế quân phiệt ở tỉnh Ranh, không có báo chí, điều có thể gây bức bối

1* - điều cuối cùng, nhưng không phải là ít quan trọng nhất

2* Xem tập này, tr. 276-278

cho hắn, - thật quỷ quái, cái viễn cảnh thật sự đã có thể làm quay cuồng cái đầu của con vật ngu xuẩn ấy! Đây thật sự là một tay quân quân nhu và hạ sĩ trong quân đội! Một cuộc cách mạng xã hội nhờ vào việc tiến hành "khoản cứu tế chết đói" cho các gia đình của đám quân lan-ve, một sự thống kê tựu trung lại là sự kiểm kê "những số quân trang, súc vật, phương tiện vận tải và binh lính!" Đề án ấy về cách mạng đã hoàn toàn đánh bại kế hoạch vạch ra từ trước đó - chinh phục nước Đức bằng số lượng 5000 người. Nếu quân lan-ve không tán thành thực hiện "điều đó" thì sẽ phải thất vọng về loài người. "Tôi đã chở mấy người đến đây, và sẽ kêu gọi những người khác". Anh có hiểu không, anh chàng ấy ngụ ý điều gì? "Ông Các Mác được lệnh trong vòng 48 giờ phải có mặt ở Khuên và đảm nhận việc lãnh đạo các vấn đề tài chính và các cải cách xã hội dưới sự giám sát và kiểm tra của ông Ghê-béc. Hành vi không tuân lệnh này, cũng như mọi hành động chống đối hoặc bàn luận về lệnh này, cũng như những lời đàm tiếu không được phép sẽ bị trừng trị bằng hình phạt tử hình. Sẽ cử một viên hạ sĩ quan và sáu lính làm công việc giám sát ông Mác". - Còn con người ấy đã nói như thế nào về Sáp-pơ! "Chúng tôi không muốn thấy những kẻ chỉ thích hưởng lạc nữa!" Như vậy là thậm chí "pot half and half"^{1*} theo lối của người xứ Xpác-tơ và sự nhu nhược khiếp sợ của con lợn phục phịch ấy trước các bà cũng bị tên hạ sĩ chuyên say sưa bằng tiền của người khác và chỉ thỏa mãn bản thân mình này coi là lối sống sa hoa. Tuy nhiên, ai mà biết được xem cái con lợn phục phịch ấy, nếu có cuộc bao vây nào đó xảy ra với thành phố Khuên, liệu nó có sẽ hành động

1* - "cốc rượu nửa nọ nửa kia" (một nửa là rượu e-lơ và một nửa là rượu poóc-tơ)

như nhân vật cao thượng Pa-la-phốc-xơ ở Xa-ra-gốt hay không; trong suốt cuộc vây hãm lần thứ hai (cuộc vây hãm thật sự) thành phố Xa-ra-gốt²³² Pa-la-phốc-xơ đã không một lần nào thò mũi ra ngoài, bởi lẽ hắn đã cùng với ba hoặc bốn con sâu rượu và một lũ dĩ điểm chè chén say sưa trong căn hầm đạn pháo không xuyên vào được của nhà thờ, giữa những thùng rượu, và hắn chỉ xuất hiện khi phải ký vào bản chấp nhận những điều kiện đầu hàng.

Nhưng Vi-lích trả lời cho bức thư nào qua bức thư thứ ba của mình đây sự đắc thắng, hoàn toàn tin vào thắng lợi? Trong bức thư này ông ta chỉ phàn nàn về những khó khăn về tiền nong. Phải chăng S[ram] đã gửi cho ông ta lá thư thứ hai, hay là Béch-cơ^{1*} đã trả lời lá thư thứ hai của V[i-lích]? Anh hãy giải thích cho tôi về việc này và hãy cho biết, hiện nay có cần trả lại các bức thư cho anh không; tôi sẵn lòng giữ lại chúng ở chỗ tôi thêm một thời gian nữa để có dịp là sẽ trích một số đoạn trong đó.

Vụ đầu cơ đường sắt lại rộ lên - từ ngày 1 tháng Giêng tỷ giá của đa số các cổ phiếu đã tăng 40%, đồng thời tỷ giá các cổ phiếu tồi nhất lại tăng lên hơn cả. Đó là điều hứa hẹn nhiều.

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Héc-man Béch-cơ

76 MÁC GỬI ĂNG-GHEN²³³ Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn, 22 tháng Ba 1851]

Ăng-ghen thân mến!

Tôi đã uỷ nhiệm cho Pi-pơ chép lại văn bản tuyệt diệu này để chuyển cho anh. Ru-gơ, lấy cớ là ông ta đã đảm bảo khoản vay của Mát-di-ni, đã đòi phải có tiền để biến chúng thành "dư luận xã hội". Trong hàng ngũ những người Phổ ở đây - Buy-xơ En-xơ, Xim-méc-van v.v. - đang có nổi tức giận to lớn về vấn đề "chính phủ lâm thời mạnh".

Về con số "sáu uỷ viên" đã làm anh băn khoăn lo ngại thì những người ấy gồm có Lăng-đôn-phơ và Blăng, Vi-lích và Sáp-pơ, Bác-tê-lê-mi và Vi-đin, tóm lại, đó là sáu sát thủ đâm bô; người Hung-ga-ri, người Ba Lan và các loại dân đen tương tự không được vời thì đã không có vai trò.

Trong bức thư thứ ba Vi-lích chỉ trả lời cho chính tiến trình tư duy của bản thân mình. Ông ta đã không nhận được của Béch-cơ, cũng như của Sram một lá thư nào, một thứ gì khác. Hôm nay anh chàng này sẽ có một ngày dễ chịu. Khoảng hai tuần lễ trước đây Vôn-phơ^{1*} đã gặp anh ta vào lúc hai giờ đêm tại tiệm uống mà bọn gái điểm thường lui tới, và đã thốt to: "Ôi chào! Anh Vi-lích nhân hậu đang ở đây!" Sau sự việc này nhân vật "nhân hậu" đã biến mất.

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

Nhân vật thật sự sáng lập ra Xí nghiệp bịp bợm trung ương²³⁴ là *nhân viên vận hành chai sạn* không một mỗi có hình dáng da bì và con vật ăn cỏ Stơ-ru-vơ. Giờ đây anh chàng này làm cái nghề cũ của mình là thông qua môn khoa học phân tích sọ người, đạo đức và những trò vớ vẩn tương tự để thu hút sự chú ý về phía mình. Một kẻ to mồm ngoài chợ, hơn nữa lại có giọng khàn đặc trong họng. Trong 25 năm gần đây con lừa này đã soạn ra "từ điển dân chủ về các khoa học chính trị" và lịch sử phong trào dân chủ toàn thế giới"²³⁵, cả hai tài liệu này chẳng là cái gì cả: một tài liệu thì chỉ là bản dịch lại tác phẩm của Ven-cơ - Rốt-tếch²³⁶ ra thứ ngôn ngữ của Stơ-ru-vơ, còn tài liệu thứ hai chẳng qua chỉ là tác phẩm của Rốt-tếch được soạn lại theo tinh thần dân chủ²³⁷. Và Ru-gơ đã hạ thấp mình đến mức là chỉ có cơ quan cảnh sát đầy lòng trắc ẩn mới kiểm chế được anh ta để anh ta không in tài liệu nhằm nhí này ở Đức mà thôi.

Nhân vật gốc ghéech Kin-ken đã biết khéo léo xua tan những ảo tưởng của đám phi-li-xtanh. Không có gì vạch trần một cách căn bản con lừa ấy bằng sự việc là anh ta đã rơi vào tay *những nhân vật diễn vai hề dầy dạn* như Stơ-ru-vơ và Ru-gơ. Vô luận thế nào đi nữa, giữa đám người ấy anh ta sẽ mất đi tấm da sư tử của mình.

C.Mác của anh

Mấy ngày trước đây Giôn-xơ có đến chỗ tôi và anh ấy rất mừng - đặc biệt sau những vụ vạch trần gần đây - rằng tôi đã cứu anh ấy thoát khỏi việc tham gia bữa tiệc.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

77

MÁC GỬI ĂNG-GHEN²³⁸ Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 31 tháng Ba 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Trong khi anh nghiên cứu lịch sử quân sự, thì tôi tiến hành cuộc chiến tranh nhỏ trong đó chẳng bao lâu nữa thất bại sẽ đe dọa tôi; đó là cuộc chiến tranh mà cả Na-pô-lê-ông, thậm chí cả đích thân nhân vật cộng sản Crôm-oen Vi-lích cũng sẽ không thể tìm được lối thoát ra khỏi nó.

Như anh biết đấy, ngày 23 tháng Ba tôi đã phải trả 31 p.xt. 10 sl. cho ông già Băm-béc-gơ, còn ngày 16 đã phải trả 10 p.xt. cho lão Do Thái Sti-ben, tất cả số tiền đó được trả theo những kỳ phiếu đã được đưa vào lưu thông. Tôi trước hết đã xin tiền ở bà cô tôi^{1*} trực tiếp thông qua Gien-ni. Đã nhận được câu trả lời rằng ngài Ết-ga^{2*} đem theo *số tiền còn lại của Gien-ni* đã lại được phái đến Mê-hi-cô, thế là tôi đã không bóp nặn được *một* xăng-tim nào.

Lúc đó tôi đã viết thư cho mẹ tôi, dọa sẽ phát hành các kỳ phiếu ghi tên bà ấy và trong trường hợp không thanh toán thì tôi sẽ sang Phổ và để cho mình bị bắt. Quả thật tôi đã sẵn sàng làm cái việc được nói sau cùng ấy để có dịp, nhưng đương nhiên tôi không thể sử dụng biện pháp ấy sau khi những con lừa ấy bắt đầu la lối trên

1* - Ca-rô-li-na Phôn Ve-xtơ-pha-len

2* - Ết-ga Phôn Ve-xtơ-pha-len

báo chí về việc công nhân quay lưng lại với tôi, về sự giảm sút tiếng tăm của tôi v.v.. Nếu không thì tất cả những chuyện đó có vẻ như là một thủ thuật chính trị khôn ngoan, như là một sự bất chước - ít nhiều được suy tính kỹ - nhân vật Giê-xu Crít - Kin-ken. Tôi đã thông báo cho bà cụ tôi rằng thời hạn cuối cùng là ngày 20 tháng Ba.

Ngày 10 tháng Ba bà cụ đã viết thư cho tôi rằng họ muốn nhờ họ hàng; ngày 18 tháng Ba bà cụ viết rằng những người họ hàng đã *không* trả lời. Điều đó tất phải có nghĩa là: chấm hết. Tôi đã trả lời ngay với bà rằng: những điều tôi viết trong bức thư thứ nhất vẫn còn hiệu lực.

Tôi đã trả cho Sti-bơ, vào ngày 16 tháng Ba, số tiền 10 p.xt. của ông ta thông qua Pi-pơ. Ngày 23 tháng Ba, sau một loạt biện pháp vô hiệu do tôi tiến hành, kỳ phiếu của ông già Băm-béc-gơ dĩ nhiên đã bị khiếu nại. Tôi đã bị ông cụ tôi rầy la ghê gớm, ngoài ra cụ còn mắng nhiếc tôi khủng khiếp tại nhà ông Dai-lơ khả kính. Thông qua chủ ngân hàng của mình ở Tơ-ria, con lừa này đã dò hỏi về tôi ở chỗ chủ ngân hàng Lau-xơ, thằng cha này, là lão chủ ngân hàng của bà cụ tôi và là kẻ thù của cá nhân tôi, đã biên thư đến đây, dĩ nhiên, viết những điều hết sức ngu ngốc về tôi và ngoài ra còn kích bà cụ tôi chống lại tôi.

Đối với ông già Băm-béc-gơ tôi không còn cách nào khác hơn là trao cho ông ta hai kỳ phiếu mới - một ghi tên ông ta ở Luân Đôn, với thời hạn một tháng kể từ ngày 24 tháng Ba, còn kỳ phiếu kia thì ghi tên bà cụ tôi ở Tơ-ria, với thời hạn ba tuần lễ, để trang trải cho kỳ phiếu thứ nhất. Tôi đã lập tức thông báo cho bà cụ tôi. Hôm nay, cùng với thư của anh, tôi đồng thời cũng nhận được thư của bà cụ tôi, lá thư này dùng lời lẽ hết sức nặng nề và chứa chan nỗi tức giận mang tính chất đạo đức, trong thư bà cụ tôi dứt khoát tuyên

bổ rằng cụ sẽ khiếu nại từng tờ kỳ phiếu do tôi xuất ghi tên cụ.

Như vậy, ngày 21 tháng Tư tôi có thể chờ đợi xảy ra điều tồi tệ nhất từ phía ông già nổi giận Xi-môn Băm-béc-gơ.

Đồng thời vợ tôi đã ở cũ vào ngày 28 tháng Ba. Lần sinh nở này cũng dễ dàng, nhưng giờ đây nhà tôi ốm lăm và nói đúng ra, vì những nguyên nhân vật chất hơn là vì nguyên nhân thể lực. Trong khi đó ở nhà tôi thật sự không có lấy một phác-thình nào, nhưng lại càng có nhiều phiếu yêu cầu thanh toán được gửi đến từ những thương nhân nhỏ, chủ quầy bán thịt, chủ hiệu bán bánh mỳ, v.v..

Sau 7-8 ngày nữa, bản sao di chúc sẽ được gửi từ Xcốt-len đến đây cho tôi. Nếu như có thể lợi dụng chuyện đó thì nhân vật Băm-béc-gơ nhỏ bé sẽ thực hiện chuyện đó, vì lợi ích của chính mình. Nhưng tôi không thể trông cậy vào việc này.

Anh sẽ đồng ý với tôi rằng tất cả những chuyện dở hơi này là một vấn đề không thú vị lắm và tôi đã lún sâu đến tận cổ trong vũng bùn phi-li-xtanh này. Thêm vào đó, tôi lại còn bóc lột công nhân nữa chứ! Rồi tôi lại hướng đến chuyên chế! Thật là khủng khiếp làm sao!

Nhưng không phải chỉ có như vậy thôi đâu! Một chủ xưởng ở Tơ-ria đã gửi đến Bruy-xen số tiền cho tôi vay, lại còn bám riết lấy tôi, đòi trả lại số tiền ấy, vì tình hình làm ăn của ông ta ở nhà máy luyện kim không được tốt. Như vậy càng tồi tệ cho ông ta. Tôi tuyệt nhiên không thể thỏa mãn đòi hỏi của ông ấy được.

Và sau hết, như để kết thúc một cách bi hài vấn đề này, có một điều bí mật đã xuất hiện trên sân khấu, mà ngay bây giờ tôi sẽ tiết lộ bí mật ấy cho anh một cách vắn tắt. Nhưng người ta vừa mới quấy rầy tôi, bởi vì tôi cần đến chỗ vợ tôi để chăm sóc nhà tôi. Vì vậy, để đến lần khác tôi sẽ viết thư cho anh kể về vấn đề khác mà trong đó

anh cũng giữ một vai trò.

C.M. của anh

Tiện thể xin nói luôn. Các thương nhân, các chủ xưởng v.v. tính toán ra sao phần lợi nhuận mà bản thân họ kiếm chác được? Họ cũng lấy số tiền ấy ở chủ ngân hàng chứ, hay là việc đó được tiến hành như thế nào? Đề nghị anh trả lời về vấn đề này.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

78

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 2 tháng Tư 1851

Ăng-ghen thân mến!

Kèm theo đây tôi gửi chiếc phong bì có ghi địa chỉ bức thư mà hôm nay tôi nhận được của anh. Chẳng nhẽ Pít Êc-men đã bóc trộm thư anh? Anh phải làm rõ vấn đề này.

Đối với tôi, khoản tiền của anh gửi bằng bưu điện đã đến rất đúng lúc. Cả lần này nữa, tốc độ nhanh chóng đã tăng từ bảy lên gấp mười lần, giống như các khoản lợi nhuận đường sắt của ngài Pru-đông²³⁹.

Anh có thể vững tin rằng tôi không ngồi khoanh tay đâu, và ngoài những khoản tạm ứng của anh, tôi hy vọng sẽ thu góp số tiền còn thiếu từ các nước trên thế giới.

Về "điều bí mật" thì tôi chưa viết cho anh biết, vì đến cuối tháng Tư, cho dù như thế nào đi nữa, nhất định tôi sẽ đến chỗ anh. Tôi cần rời khỏi chỗ này trong một tuần lễ²⁴⁰.

Điều tồi tệ nhất là hiện giờ tôi đột nhiên đành phải dừng công việc đọc sách ở thư viện. Tôi đã tiến được hết sức xa, đến mức là sau khoảng năm tuần lễ nữa tôi sẽ kết thúc toàn bộ cái của nợ kinh tế ấy. Làm xong công việc ấy, tôi sẽ ngồi ở nhà để triển khai nghiên cứu môn kinh tế chính trị, còn ở bảo tàng^{1*} thì tôi sẽ bắt tay vào các môn khoa học khác. Điều này bắt đầu hấp dẫn tôi. Nói đúng ra thì từ thời A.Xmít và Đ.Ri-các-đô môn khoa học này đã không tiến lên được, mặc dù trong lĩnh vực những công trình nghiên cứu riêng lẻ, nhiều khi là những công trình hết sức tinh xảo, người ta đã làm được không ít.

Mong anh hãy trả lời câu hỏi mà tôi đã nêu lên trong lá thư gần đây nhất của tôi.

Vì hiện nay anh đang nghiên cứu khoa học quân sự, cho nên anh có thể - dưới một hình thức soạn mới - trình bày lịch sử những cuộc tiến quân ở Hung-ga-ri dựa vào tờ "Neue Rheinische Zeitung", cuốn Sách xanh của Pan-móc-xtơ²⁴¹ v.v. được chẳng? Điều đó sẽ rất bổ ích. Sớm hay muộn rồi tôi sẽ xuất bản hai tập, với 60 tờ in mỗi tập,

1* - thư viện của Bảo tàng Anh

và như thế sẽ tuyệt vời và đúng lúc. Nếu anh muốn biết các chi tiết về những vụ âm mưu, những cuộc chiến đấu, những nhân vật, thì anh chỉ cần gửi thư cho tôi, một cách công khai - theo địa chỉ của bà nữ bá tước Phôn Béch. Tôi có quan hệ với bà ấy. Bà ta là nhân viên của Cô-sút và là nhân vật thật sự am tường vững bền Hung-ga-ri. Cần bóc lột bà ta. Bà ta quá ngốc nghếch nên không thể che giấu sự thật được. Tôi đã làm những thí nghiệm về phương diện này.

Tiếc thay, vợ tôi đã sinh cháu gái^{1*} chứ không phải cháu trai. Nhưng có điều còn tệ hơn nữa, cháu bé rất không mạnh khỏe.

Tôi gửi kèm theo đây bức thư của Đa-ni-en-xơ là người tôi đã gửi thư nói tỉ mỉ về tác phẩm "Sinh lý học"²⁴² của anh ta. Những điều mang tính chất hợp lý một nửa trong bức thư của anh ta, chẳng qua là dư âm bức thư của tôi. Dù sao đi nữa, anh hãy trả lại cho tôi mẫu giấy ấy và anh *hãy biên thư cho biết anh nghĩ gì về chuyện đó*.

C.M. của anh

Nói chung tôi sẽ biết ơn anh nếu như trong tình hình hiện nay anh sẽ viết thư cho tôi hết sức thường xuyên hơn. Anh biết đấy, sự quen biết của tôi ở đây chỉ bao gồm gần như toàn những anh chàng ngốc nghếch.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Phran-xi-xca Mác

79 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], 3 tháng Tư [1851]

Mác thân mến!

Câu chuyện về bức thư bị bóc trộm của tôi rất lạ lùng. Ở văn phòng bức thư ấy chỉ có thể do người nhân viên quản trị của chúng tôi bóc trộm, nhưng tôi không cho rằng anh ta to gan như vậy. Ngoài ra, anh ta chỉ có thể làm việc ấy nếu ông già Hin-lơ vắng mặt, nhưng tôi không nghĩ rằng ông già kia lại có thể rời văn phòng trong một giây lát nào. Trong thành phố không có ai thuộc gia đình của Éc-men. Dĩ nhiên, không thể làm rõ việc này được, vì nếu xét đến những cuộc chất vấn tại nghị viện về những ngoại kiều, thì hoàn toàn có thể nghĩ rằng việc đó đã xảy ra ở ngành bưu điện. Ngay trước đó, tôi cũng đã có ấn tượng rằng thời gian gần đây tôi đã gây nên những sự nghi ngờ ở nhân viên quản trị là người nói đúng ra, phục vụ "anh em Éc-men" hơn là phục vụ cho hăng "É[c-men] và Ă[ng-ghen]"; nhưng từ sự việc ấy đến chỗ bóc trộm thư thì còn xa. Dù sao đi nữa, sau này tôi sẽ biết cách ngăn ngừa hiện tượng ấy. Nếu như thậm chí kẻ ngu ngốc ấy có đọc trộm thư thì điều đó cũng chẳng có ý nghĩa nào cả, bởi vì nếu anh ta có ý định vào một lúc nào đó - ví dụ vào trường hợp ông cụ tôi^{1*} đến đây - sử dụng thông tin ấy thì anh ta sẽ làm cho mình mất uy tín đến mức là anh ta sẽ lập tức bị đuổi cổ.

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

Nhưng tôi nhắc lại, tôi không tin rằng anh ta có gan làm điều đó.

Câu hỏi mà anh nêu ra trong bức thư trước lá thư cuối cùng, tôi thấy không rõ lắm. Tuy vậy, tôi nghĩ rằng điều sau đây sẽ làm anh thỏa mãn.

Thương nhân với tư cách là hãng buôn, với tư cách một người thu lợi nhuận, và cũng thương nhân ấy với tư cách là người tiêu thụ, - trong thương mại, đó là hai nhân vật hoàn toàn khác nhau, thù địch nhau. Thương nhân với tư cách là hãng buôn - đó là cột ghi tư bản hoặc sự tính toán tương ứng về khoản lợi nhuận và khoản thua lỗ. Còn thương nhân với tư cách là một người ăn tham, uống tục, đi thuê nhà và đẻ con - đó là cột ghi các khoản chi tiêu trong gia đình. Cột ghi tư bản thì ghi nợ cho cột ghi số chi tiêu trong gia đình, đến từng xăng-tim nhảy từ lĩnh vực thương mại vào túi của cá nhân, vì cột ghi số chi tiêu trong gia đình chỉ có "khoản nợ" mà không có "khoản có", như vậy đó là một trong số những con nợ tệ hại nhất của hãng, cho nên đến cuối năm toàn bộ khoản nợ ở cột ghi các khoản chi tiêu trong gia đình sẽ là khoản thất thu thuần túy và được trừ vào lợi nhuận. Trong khi đó, khi lập bảng cân đối thu chi và khi tính tỷ suất lợi nhuận thì con số chi tiêu trong gia đình lại thường được xem là số hiện có và được coi là lợi nhuận; ví dụ, nếu với tư bản 100 000 ta-le mà thu được 10 000 ta-le lợi nhuận, nhưng có 5000 ta-le bị chi tiêu, thì người ta cho rằng tỷ suất lợi nhuận là 10%, và sau khi mọi thứ đã được ghi lại chính xác trong các quyển sổ thì cột ghi tư bản trong năm tới sẽ được ghi với khoản chi 105 000 ta-le. Bản thân thủ tục có phần phức tạp hơn so với cách tôi trình bày ở đây, vì cột ghi tư bản và cột ghi các khoản chi tiêu trong gia đình thỉnh thoảng hoặc chỉ đến cuối năm mới được đem so sánh với nhau, và cột ghi các khoản chi tiêu trong gia đình thường được coi là khoản nợ trong "tài khoản quỹ", đóng vai trò "môi giới"; nhưng sau chót thì sự việc đi đến chính kết cục ấy.

Khi có một số thành viên của công ty thì tình hình rất đơn giản.

Ví dụ, A đầu tư vào công việc kinh doanh 50 000 ta-le và B cũng đầu tư 50 000 ta-le; họ thu được 10 000 ta-le lợi nhuận và chi tiêu mỗi người hết 2 500 ta-le. Như vậy, đến cuối năm - với phương pháp kế toán giản đơn, không có những tài khoản giả - có được những khoản sau đây:

A. Khoản có của A và B - đầu tư tư bản...	50 000 ta-le
A. Khoản có của A và B - phần lợi nhuận...	5 000 "
	55 000 ta-le
Khoản nợ của A và B bằng tiền mặt...	2 500 "
A. Khoản có cho năm sau...	52 500 ta-le

Ở B bức tranh cũng giống hệt như thế. Nhưng trong trường hợp này hãng luôn luôn cho rằng nó có 10% lợi nhuận. Tóm lại, khi tính tỷ suất lợi nhuận các thương nhân không tính đến những khoản chi tiêu của các thành viên của hãng, trái lại - khi tính số tư bản tăng lên nhờ khoản lợi nhuận thì họ lại tính đến những khoản chi ấy.

Về cuộc chiến tranh Hung-ga-ri - hay tốt hơn, nếu có thể làm được, viết về tất cả các cuộc chiến tranh những năm 1848-1850 - lẽ ra tôi đã sẵn lòng viết về nó, nếu như có thể tìm được các nguồn tư liệu. Báo "Neue Rheinische Zeitung" chỉ có thể giúp tôi đối chiếu với những bản tin của Áo, mà như anh đã biết đấy, trong những bản tin ấy thì có rất nhiều thiếu sót. Chỉ riêng về cuộc chiến này tôi đã cần tìm kiếm ít ra cũng là mười - mười hai cuốn sách, và thậm chí như vậy thì tôi vẫn còn thiếu điều chủ yếu: thiếu tờ "Közlöny" ("Truyền tin") của Cô-sút. Không ở trong một lĩnh vực nào khác người ta dễ bị tai tiếng bằng trong lĩnh vực lịch sử chiến tranh, nếu tìm cách đưa ra những suy xét mà trong tay lại không có tất cả những số liệu

về lực lượng, về khâu cung cấp lương thực và vũ khí đạn dược v.v.. Tất cả những điều đó là tốt đối với báo chí, vì tất cả các báo đều nắm ít thông tin như nhau, và trên các báo vấn đề là: trên cơ sở những số liệu ít ỏi có trong tay người ta đưa ra những kết luận đúng đắn. Nhưng để có khả năng có thể nói *post festum*^{1*} trong mọi trường hợp có tính chất quyết định: ở đây phải hành động như thế này, như thế kia, còn ở đây người ta đã hành động đúng, mặc dù kết cục của việc làm tựa hồ như chứng minh điều ngược lại, - tôi cho rằng để có thể nói như vậy thì số lượng tài liệu đã công bố về cuộc chiến tranh Hung-ga-ri vẫn chưa đủ. Ví dụ, ai sẽ cung cấp cho tôi các số liệu về tình hình của quân đội Áo và quân đội Hung-ga-ri và của các binh đoàn khác nhau vào hôm trước khi diễn ra từng trận đánh và trước khi diễn ra từng cuộc chuyển quân quan trọng? Để làm việc đó trước hết cần xuất bản những hồi ký của Cô-sút và Guéc-gây và phải có trong tay - bản gốc - những kế hoạch về các trận đánh và các chiến dịch, do Đêm-bin-xkin vạch ra. Tuy nhiên, ngay cả trên cơ sở những tài liệu hiện có cũng có thể giải thích được đôi điều và rõ ràng là có thể viết được một bài khá lý thú. Dù sao thì giờ đây đã có một điều rõ ràng rồi: vào đầu năm 1849 cuộc khởi nghĩa ở Hung-ga-ri cũng giống như cuộc khởi nghĩa ở Ba Lan năm 1830 và đế quốc Nga năm 1812 - đã được cứu vớt chỉ là nhờ mùa đông. Hung-ga-ri, Ba Lan và nước Nga là những nước duy nhất ở châu Âu mà kẻ địch không thể mở cuộc xâm lăng vào mùa đông được. Nhưng đương nhiên luôn luôn có một hiện tượng có tính chất tiên định là: có khi cuộc khởi nghĩa được cứu chỉ là nhờ bùn lầy vô cùng sâu bao quanh cuộc khởi nghĩa ấy. Giá như cuộc xung đột giữa Áo và Hung-ga-ri nổ ra vào tháng Năm chứ không phải vào tháng Chạp

1* - sau ngày lễ, nghĩa là sau khi sự việc đã xảy ra, nói vuốt đuôi

thì quân đội Hung-ga-ri tuyệt nhiên không thể được tổ chức lại, và toàn bộ chuyện vớ vẩn ấy sẽ kết thúc y như ở Ba-đen, không hơn không kém. Tôi càng nghiên cứu các cuộc chiến tranh thì tôi càng khinh thường lòng dũng cảm anh hùng; lòng dũng cảm anh hùng - đó đơn giản là câu nói suông tầm thường mà một người lính đứng đắn sẽ không bao giờ nói ra. Trong những trường hợp Na-pô-lê-ông không viết những lời hiệu triệu và không đọc những bài diễn văn long trọng, mà chỉ nói một cách bình thản, thì ông ta đã không bao giờ sử dụng những từ ngữ như "anh dũng" hoặc "sự dũng cảm quên mình" v.v., mà cùng lắm chỉ nói: "anh ta đã chiến đấu giỏi".

Tuy nhiên, không nghi ngờ gì nữa, nếu trong năm tới ở Phổ nổ ra cách mạng thì Liên minh thần thánh *ít ra* cũng sẽ tiến đến cửa ngõ của Pa-ri. Và mặc dù những chiến sĩ cách mạng Pháp của chúng ta có những tri thức tuyệt vời và nghị lực hiếm có nhưng có những sự hoài nghi lớn về việc liệu thậm chí những thành lũy ở Pa-ri và pháo đài có được trang bị vũ khí và lương thực hay không. Và chỉ cần hai đồn lũy bị đánh chiếm, ví dụ Xanh - Đê-ni và những đồn kế cận về hướng đông, thì Pa-ri và cách mạng đã tiêu vong ngay trước khi có tín hiệu mới. Vấn đề này sắp tới đây tôi sẽ trình bày với anh tỉ mỉ trên góc độ quân sự và đồng thời tôi sẽ nêu lên biện pháp duy nhất có thể áp dụng để chống lại, dặng ít ra cũng làm yếu cuộc xâm nhập; việc quân Pháp chiếm giữ các thành lũy Bỉ và việc đánh chiếm các thành lũy ở vùng Ranh bằng cách thực hiện cuộc nổi dậy giáng *coup de main*^{1*} rất không đáng tin cậy. Chắc hẳn anh sẽ thích câu chuyện giai thoại sau đây giúp ta nhận định về tình trạng thủ cựu của Phổ về lĩnh vực quân sự và giúp ta giải thích trận thất bại sau

1* - đòn giáng bất ngờ

này ở I-ê-na v.v.. Những đòn tấn công đầy vững tin của Na-pô-lê-ông mà xét bề ngoài thì có vẻ liều lĩnh trong trận đánh ở gần Ma-ren-cô đã làm cho môn đệ theo trường phái của lão già Phrít-xơ^{1*}, viên tướng Phổ Buy-lốp, tức là bố hoặc chú của nhân vật Buy-lốp sau này vào năm 1813, - đi đến sự khẳng định rằng: 1) cần thiết lập một học thuyết quân sự dựa trên lập luận phi lý, nghĩa là "tạo nên sự bối rối" cho kẻ địch bằng cách thực hiện ngày càng nhiều những cuộc xuất kích điên rồ, và 2) thay vì luồn lách, cần trang bị cho bộ binh những chiếc giáo nhọn như trong thời kỳ diễn ra cuộc Chiến tranh Ba mươi năm! Muốn đánh bại Na-pô-lê-ông, cần hủy bỏ thuốc súng! Anh có ý kiến gì về việc này?

Tôi rất vui mừng được biết là anh, bất chấp mọi chuyện, sẽ đến đây vào cuối tháng Năm. Nhưng trong trường hợp này anh phải mang đến đây một bộ đầy đủ các số báo "Neue Rheinische Zeitung" - trên cơ sở các số báo ấy tôi sẽ lập hồ sơ về tất cả những con lừa thuộc phái dân chủ ở Đức, cũng như ở Pháp; đó là công việc dẫu sao cũng phải làm trước khi chúng ta lại bị người ta làm vấy bẩn trong một vũng bùn nào đó. Thật là sẽ rất tốt nếu vị Líp-nếch đáng kính - nhân vật này khá giỏi để làm việc này - đến Bảo tàng^{2*} để thực hiện mục đích ấy, xem lại kết quả những cuộc biểu quyết tại các cuộc họp ở Béc-lin, Phran-phuốc và Viên - hiển nhiên có thể tìm kiếm được những kết quả này ở đấy (trong các biên bản tốc ký) - và trích ra những đoạn liên quan đến tất cả những người thuộc phái tả.

Như anh biết đấy, tôi đã không đọc phần cuối bản thảo của Đa-ni-en-xơ^{3*}. Hoàn toàn có thể giải thích được tại sao anh chàng này kiên trì bám lấy "những khái niệm", coi đó như là mối liên hệ

1* - Phri-drích II

2* - thư viện của Bảo tàng Anh

3* Xem tập này, tr. 337

trung gian giữa người với người v.v.; anh sẽ không bao giờ buộc được con người ấy - một người viết về môn sinh lý học - từ bỏ điều đó được đâu. Sau cùng thì anh ta luôn luôn tự thoát thân bằng luận cứ ấy, cho rằng mọi sự việc hiện thực, khi tác động vào con người, đều tạo ra ở con người những khái niệm và vì thế chỉ trong giai đoạn thứ hai thì sự phản ứng trước những sự thực ấy mới là hậu quả của những sự thực ấy, còn ở giai đoạn thứ nhất sự phản ứng ấy là hậu quả của những khái niệm. Dĩ nhiên, không thể phản bác gì được cái lô-gích hình thức ấy, và mọi cái đều phụ thuộc vào phương pháp trình bày trong bản thảo của anh ta như thế nào, tôi không biết được phương pháp ấy. Tôi thiết nghĩ, tốt hơn hết là nên viết cho anh ấy về những điều mà anh ta đã biết, cho anh ta biết phần này hoặc phần kia trong tác phẩm của anh ta có thể gây nên những sự lý giải sai lạc, làm thế nào để anh ta sửa lại bản thảo ấy sao cho nổi rõ những quan điểm "đích thực" của anh ta. Đây là tất cả những gì anh có thể làm, nếu không làm như thế anh sẽ phải tự mình soạn lại bản thảo ở những đoạn khả nghi, mà việc đó cũng không ổn.

Anh hãy viết cho tôi biết tình hình sức khỏe vợ anh ra sao và chuyển tới chị ấy lời hỏi thăm nồng nhiệt của tôi.

Tôi vui mừng thấy anh cuối cùng cũng đã kết thúc môn kinh tế chính trị. Chuyện ấy đã kéo dài thật sự quá lâu và chừng nào anh còn chưa đọc xong dù là một cuốn sách mà anh cho là quan trọng, thì anh còn chưa bắt tay viết.

Việc thu xếp nhà xuất bản để xuất bản hai tập, với quy mô mỗi tập đầy 60 tờ in, - mà anh dự định cho xuất bản - ra sao rồi? Nếu việc này được thu xếp ổn thỏa, thì có thể thuyết phục nhà xuất bản cung cấp những tài liệu cần thiết cho bài viết về Hung-ga-ri - tôi có thể nêu ra những tài liệu nào; nếu cần có thể hoàn trả sau này, trừ vào nhuận bút. Cũng cần có một bản đồ đặc biệt, *rất tốt*, về

Hung-ga-ri và xứ Tô-ran-xin-va-ni và cố gắng có những sơ đồ các trận đánh mà - theo chỗ tôi được biết - trong các tác phẩm xuất bản trước đây đã không có - một bản đồ có thể trị giá khoảng 15 - 20 ta-le. Tôi sẽ cố gắng tìm một bản đồ như thế thông qua Vây-đơ-mai-ơ. Tiện thể xin hỏi, anh có địa chỉ của ông ta không? Tôi muốn thông qua ông ấy để tìm hiểu những cuốn cẩm nang quân sự về tổ chức quân đội và về chiến thuật; chính là cái thứ vớ vẩn ấy tôi không thể kiếm được ở đây. Xin anh cũng tìm hiểu xem những cuốn sách nào về Hung-ga-ri vô luận thể nào cũng có thể kiếm được ở bà Béch hoặc thông qua bà ấy. Tôi cũng cần cả tác phẩm của Đếch-cơ²⁴³ mà anh vẫn giữ ở chỗ anh.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

80

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 11 tháng Tư 1851

Mác thân mến!

Tôi cho rằng nội nhật hôm nay tôi sẽ kết thúc được bài khảo luận chiến lược đồ sộ của tôi^{1*} thôi. Nhưng chưa chắc đến tối khuya hôm nay tôi có thể kết thúc bài này được không, một phần vì những sự chậm trễ, một phần vì cần phải tìm hiểu kỹ những chi tiết trong các cuốn sách, một phần vì tác phẩm này lớn hơn là tôi dự tính. Nói chung, nó không thích hợp cho báo chí: nó chỉ thích hợp để làm thông tin riêng tư, còn đối với tôi thì đây là một thứ tập luyện viết lách.

Tôi cũng bắt đầu dần dần làm sáng tỏ cá tính của Oen-lin-tơn. Ông là một người Anh ngoan cường, kiên trì, bướng đầu, tràn đầy tư duy lành mạnh và có một tài năng hết sức tiêu biểu cho dân tộc ông trong việc vận dụng những nguồn dự trữ; là một người chậm chạp trong việc đưa ra các quyết định, thận trọng, không bao giờ hy vọng vào sự ngẫu nhiên may mắn mặc dù là người rất hay gặp may; ông lẽ ra có thể trở thành thiên tài nếu như "tư duy lành mạnh" ấy có khả năng được phát triển lên đến mức thành thiên tài. Tất cả những việc làm của ông đều là kiểu mẫu, nhưng không một công việc nào mang tính chất tài nghệ^{2*}. Một vị tướng như ông dường như được tạo ra cho quân đội Anh mà trong đó mỗi người lính, mỗi thiếu uý đều là một Oen-lin-tơn nhỏ trong lĩnh vực của mình. Ngoài ra, ông còn am hiểu quân đội của mình, sự kiên cường của nó trong phòng thủ mà mỗi người Anh đã mang theo từ vũ đài môn quyền Anh; sự ngoan cường ấy làm cho quân đội Anh có thể vẫn mở những đợt tấn công sau cuộc phòng thủ căng thẳng tám giờ liền có thể khiến cho bất kỳ một đội quân nào khác phải ngã gục, trong những đợt tấn công ấy sự thiếu sinh động được bù lại bằng sự phối hợp

1* *Ph. Ăng-ghen*. "Khả năng và triển vọng cuộc chiến tranh của Liên minh thần thánh chống lại nước Pháp năm 1852".

2* Chơi chữ: "musterhaft" - "kiểu mẫu", "meisterhaft" - "tài nghệ".

hành động và lòng kiên định. Bất kỳ đội quân nào mà không có một hạt nhân là 35 000 quân Anh thì cũng đều không thể giữ vững được thể phòng thủ trong trận Oa-téc-lô cho đến khi quân Phổ đến kịp.

Tuy nhiên, trong thời gian diễn ra cuộc chiến tranh Tây Ban Nha, Oen-lin-tơn đã hiểu được rõ hơn thực chất của nghệ thuật quân sự của Na-pô-lê-ông, hơn là những dân tộc đã được Na-pô-lê-ông cho thấy rõ ưu thế của nghệ thuật quân sự ấy trên lưng họ. Trong khi quân Áo hoàn toàn hoang mang, còn quân Phổ thì quá hấp tấp đến nỗi quy làm một sự ngu xuẩn và sự thiên tài, thì Oen-lin-tơn đã tỏ ra rất khôn khéo đã biết tránh những sai lầm mà người Áo và người Phổ đã mắc phải. Ông đã không bắt chước những cách thức của Na-pô-lê-ông mà còn hết sức gây khó khăn cho người Pháp trong việc sử dụng các cách đánh của mình đối với ông. Ông không mắc phải một sai lầm nào nếu như những lý do chính trị không buộc ông phải mắc sai lầm, tuy thế, tạm thời tôi tuyệt đối chưa phát hiện được điều gì trong đó ông bộc lộ dù chỉ một chút thiên tài. Bản thân Nây-pia^{1*} đã nêu lên những trường hợp mà ông có thể thực hiện những đòn giáng thiên tài có ý nghĩa quyết định nhưng lại không nghĩ đến điều đó. Trong chừng mực tôi có thể nhận rõ điều đó, - ông quả là đã không một lần biết vận dụng những tình huống như vậy. Ông vĩ đại theo cách của mình, chính là vĩ đại đến hết mức có thể, đồng thời vẫn tiếp tục là một người tầm thường. Ông có tất cả những phẩm chất của người lính; tất cả những phẩm chất ấy đều phát triển một cách cân đối và hài hoà tuyệt diệu; nhưng chính sự hài hoà ấy lại ngăn cản mỗi phẩm chất ấy đạt tới sự phát triển đích thực thiên tài. Là một người lính như thế nào thì là một chính khách cũng như thế. Người bạn cố tri của ông trong chính trường là Pin

1* P. Nây-pia. "Lịch sử cuộc chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cô"

có thể được coi là bản sao của ông. Cả hai nhân vật này đều đại diện cho đảng bảo thủ, đảng này có đủ tư duy lành mạnh để có thể nhường hết trận địa này đến trận địa khác và hoà tan vào giai cấp tư sản mà vẫn giữ được thể diện. Đó là bước rút lui về phía Tô-rét-xơ Vê-đrát-xơ²⁴⁴. Oen-lin-tơn là như thế đó.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

81 MÁC GỬI ĂNG-GHEN²⁴⁵ Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 15 tháng Tư 1851

Ăng-ghen thân mến!

Anh đã không nhận được một lá thư nào của tôi, và giờ đây anh cũng chỉ nhận được vài dòng này thôi, bởi vì ngày này qua ngày khác tôi vẫn đợi lá thư của anh đã hứa. Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Lu-pu-xơ^{1*}. Tôi đã viết thư cho anh ấy từ bốn ngày trước đây, nhưng tôi đã không trả lời những câu hỏi mà anh ấy nêu ra cho anh.

1* -Vin-hem Vôn-phơ

Tôi gửi cho anh bức thư gửi từ Mỹ của nhân vật Phi-sơ mà tôi không quen biết. Tạm thời thì tôi uỷ nhiệm cho Líp-nếch viết thư cho nhân vật ấy.

Lần sau tôi sẽ chuyển cho anh lá thư của Rốt-tác-cơ. Cả con lừa ấy cũng làm công tác biên tập ở Mỹ. Qua thư của anh ta thấy rõ một điều là từ miền xa nhất của phương Tây đến phương Đông, ở đâu người ta cũng la ó về chúng ta. Trong tờ báo nhỏ^{1*} của mình, Vai-tlinh đã đăng bài viết từ Pa-ri gửi đến (nghe nói, quả thật tác giả bài ấy là Vi-lích) chống lại tôi và anh²⁴⁶. Mặt khác, Snau-phơ đã đả kích Vi-lích vĩ đại.

Sau khi đảm bảo có được khoản vay 10 triệu, thì *Stơ-ru-vơ* thay vào việc xin tiền để di cư sang Mỹ cùng với A-ma-li-a^{2*} đã lập tức tung ra tờ phiếu ký danh lưu hành ở khu Xi-ti. Anh ta đã làm được việc này. Vào thứ sáu tuần trước anh ta đã biến đi rồi, vẫn lại đi cùng với A-ma-li-a.

Vi-lích đã làm mọi chuyện bĩ ối với sự hỗ trợ của Guê-rinh-gơ. Tuy nhiên, ông ta đã rơi vào tâm trạng hết sức bức bối mất hai tuần lễ sau khi nhận được thư trả lời gần đây nhất của nhân vật giả danh Béch-cơ và bài diễn văn chúc rượu được gửi kèm trong thư đó. Hai tuần lễ ấy ông ta đã không ra khỏi tháp canh; tức là trại quân, và sau khi trở về phố Uyn-đơ-min thì ông ta đã đưa ra thảo luận bài diễn văn chúc rượu và lời tựa cho bài diễn văn ấy^{3*}, chắc là để trao cho mình testimonium paupertatis^{4*}.

1* - "Republik der Arbeiter"

2* - vợ của Gu-xtáp Stơ-ru-vơ

3* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Lời tựa cho bản dịch tiếng Đức lời chúc mừng của Ô. Blăng-ki"

4* - giấy chứng nhận về cảnh nghèo túng

Sáp-pơ đã soạn thảo xong bản hiến pháp cho nước Anh, vì cũng ở đường Uyn-đơ-min ấy, sau sự suy ngẫm chín chắn và cuộc hội thảo dài dòng thì người ta đã quyết định rằng ở Anh không có bản hiến pháp thành văn và nó phải có bản hiến pháp đó. Và Sáp-pơ Ghê-béc sẽ đem lại bản hiến pháp ấy cho nó. Bản hiến pháp đã được viết xong.

Sim-men-phen-ních đã đi khắp nước Đức và ở đâu nhân vật này cũng rất tích cực thực hiện những âm mưu chống lại chúng ta, nhằm phục vụ lợi ích chung của những nhân vật Vi-lích - Sáp-pơ, Ru-gơ - Kin-ken, Béch-cơ^{1*} - Di-ghen. Những chuyện đơm đặt bất tận - chủ yếu ở những nơi có thái độ hâm mộ Kin-ken, đặc biệt là ở Ve-xtơ-pha-li, Ô-xna-bruy-cơ, Bi-lơ-phen v.v. - ở đó chẳng bao giờ người ta hoan nghênh chúng ta đâu.

C.M. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - I-ô-han Phi-líp Béch-cơ

82

ĂNG-GHEN GỬI MÁC

Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, thứ ba, 15 tháng Tư [1851]

Mác thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây khoản tiền chuyển bằng bưu điện 5 pao.

Nếu tình hình sức khỏe của vợ anh và những điều kiện khác cho phép thì xin anh hãy đến Man-se-xtơ²⁴⁷ vào thứ năm, ngày kia. Anh có thể lựa chọn ba chuyến xe lửa: 1) vào lúc sáu giờ rưỡi sáng; chuyến đó đến đây vào lúc 2 giờ (có toa loại hai). 2) Chuyến xe lửa nghị viện²⁴⁸ khởi hành vào lúc 7 giờ sáng (loại hai và loại ba), chuyến đó đến đây vào lúc sáu giờ rưỡi chiều. 3) Chuyến khởi hành vào 12 giờ trưa; đến lúc 9 giờ tối (loại hai). Như thế chúng ta sẽ có thể - từ thứ sáu đến thứ hai - đi dạo quanh vùng đôi chút.

Dù sao cũng xin anh viết thư ngay cho biết liệu anh có đến không và bằng chuyến tàu nào; như vậy tôi sẽ đón ở ga. Nếu anh không thể đến vào thứ năm được - mặc dù về nhiều phương diện phương án này tốt hơn - thì xin anh hãy đến vào thứ sáu. Dù sao xin anh hãy cho tôi biết ngay anh định làm như thế nào.

Về tất cả những điều khác, chúng ta sẽ trao đổi khi trực tiếp gặp nhau, còn bây giờ tốt nhất tôi đến bưu điện gửi tiền.

Gửi lời thăm chị và các cháu.

Ph.Ă. của anh

Bưu kiện lại quá tải. Tôi gửi kèm theo đây một nửa của tờ ngân phiếu 5 pao, còn nửa kia tôi sẽ gửi bằng chuyển bưu kiện gần nhất.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXII, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

83

ĂNG-GHEN GỬI MÁC²⁴⁹

Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 1 tháng Năm 1851

Mác thân mến!

Sau vài ngày nữa, chậm nhất sau một tuần nữa, anh sẽ nhận được 5 pao tiếp theo; lẽ ra tôi đã gửi cho anh số tiền ấy ngày hôm nay, nếu như tôi không phải trả - vừa trả xong - 10 pao ngay lập tức.

Đã mấy ngày nay tôi uống công tìm kiếm những lá thư của Lu-pu-xơ^{1*} và của Đron-ke. Rõ ràng là anh đã cầm cả hai lá thư ấy theo mình rồi. Nếu như anh tìm thấy những lá thư ấy ở chỗ anh, xin hãy gửi trả lại cho tôi những thư ấy bằng bưu điện, lúc ấy tôi sẽ viết ngay tức khắc. Tôi cũng không tìm thấy lá thư của Phi-sơ gửi

1* - Vin-hem Vôn-phơ

từ Tân Oóc-lê-ăng.

Chúng ta sẽ không đặc biệt than phiền về những môn đệ tồi. Ở trong nhà tôi đang lưu giữ chính là tập hồi ký của Sa-va-ri²⁵⁰. Na-pô-lê-ông cũng có những môn đệ của mình - hơn nữa, lại là những môn đệ như thế nào kia! Nhân vật Sa-va-ri này là một mẫu tuyệt vời của loại môn đệ như vậy. Không có ai tầm thường hơn thằng cha này. Nếu có những kẻ tưởng rằng mình đứng ở tầm cao xứng đáng mà thậm chí vẫn không hiểu "Tuyên ngôn cộng sản", thì anh chàng Sa-va-ri này tưởng rằng Na-pô-lê-ông nằm trong túi anh ta, rằng anh ta là một trong số ít nhân vật thượng lưu có khả năng đánh giá được tất cả sự vĩ đại của Na-pô-lê-ông, nhưng trong khi đó anh ta lại không hiểu nổi sơ đồ về một cuộc hành quân hoặc trận đánh nào. Vào thời gian anh ta viết tập hồi ký của mình, chưa có ai trình bày được một cách tử tế những chiến dịch ấy, do đó trong những hồi ký ấy - đây là sự tán tụng Na-pô-lê-ông cũng như tán tụng chính tác giả - dĩ nhiên anh ta đã muốn đưa ra được tối đa những gì anh ta có thể làm được về mặt này; nhưng thay vì điều đó, chúng ta thấy vài câu chung chung và một mớ những chi tiết lộn xộn không gắn gì với nhau, do những nhân chứng thứ yếu cung cấp. Ví dụ, về Ô-xtéc-lít thì anh chàng này chỉ biết rằng kẻ địch bị chộp bất ngờ do cuộc tiến quân tạt sườn và bị phân nhỏ thành những bộ phận với số lượng bằng số lượng những toán quân Pháp - đây là bản sao nguyên văn bản thông báo của Na-pô-lê-ông. Nhưng điều đó diễn ra như thế nào thì anh ta chẳng biết gì cả. Nói chung thì hết sức nhiều chuyện đơm đặt từ thời đế chế và thời kỳ chế độ Tổng tài chấp chính; đây là bản mẫu đích thực về một phần tử crapaud^{1*}, khoác lác, nói dối, khúm núm và tự hiển mình - với thái độ hoan hỷ

1* - tiểu thị dân

thật sự - cho công việc cao cả của một tên cảnh sát khoái chí với quyền hành của mình trong các vụ bắt bớ và vui sướng làm nghề gián điệp; đồng thời hắn cũng hoàn toàn thích hợp cho mọi thứ công việc nhỏ mọn và âm mưu, nhưng ở đâu đâu hắn cũng bộc lộ sự tầm thường, sự hăng hái quá đáng và sự hạn chế về tầm hiểu biết, khiến cho người ta phải luôn luôn xích hắn lại và đưa cho hắn những mệnh lệnh chính xác. Sau chót, đó là một kẻ hoàn toàn không có tư cách đại diện, thực ra thì không khá hơn và không kém hơn, không hữu dụng hơn và không làm mất thanh danh hơn bọn "amici"^{1*} nổi tiếng, vậy mà về sau Na-pô-lê-ông đã biến hắn thành một cỗ máy không đến nổi nào, thành công tước Rô-vi-gô và một nhân vật triều đình đã không làm cho Na-pô-lê-ông bị mất mặt trước hoàng đế Nga^{2*}. Nhưng đương nhiên phải biết mua chuộc những loại người như thế, muốn vậy trước hết cần có tiền và quyền lực.

Tuy nhiên, Chi-e cao quý đã trơ trên sao chép lại tác phẩm của mình²⁵¹ ở Sa-va-ri, người có tập hồi ký khá nổi tiếng ở Pháp, mà lại sao chép một cách không thua kém gì nghệ thuật ăn cắp văn của các nhà chính trị - kinh tế học ở Anh. Đồng thời ông đã sử dụng ngài Sa-va-ri như là nguồn chủ yếu chẳng những trong lĩnh vực những chuyện đơm đặt, mà cả trong các vấn đề quản lý v.v..

Nếu căn cứ vào tờ "Times" thì giờ đây Luân Đôn mang một hình dáng khủng khiếp, bởi vì bọn tác-ta, người Pháp, người Nga và những bọn người mông muội khác chắc là đã hoàn toàn chiếm đoạt thành phố này rồi. Ngoài ra còn có triển vọng là sẽ có được những đội gián điệp từ khắp các nơi trên thế giới đến và thậm chí cả những tên sen đầm Phổ, ấy là không kể đến những bạn bè dân chủ người Đức loại như Ôt-te-rơ-béc-gơ sẽ đến vào tháng Sáu để được thấy cuộc triển

1* - "bạn bè"

2* - A-lếch-xan-đrơ I

lâm vĩ đại²⁵² và những vĩ nhân. Điều đó thật tuyệt vời. Mong anh hãy thận trọng. Người ta sẽ gửi đến anh những nhân vật có mang theo các thư giới thiệu và không có những thư ấy, họ sẽ yêu cầu anh chỉ cho họ thấy Lơ-đruy, Mát-di-ni, L.Blăng và Cô-si-di-e, rồi sau đó ở Đức họ sẽ nói đơm đặt hết sức nhiều rằng anh đã không kiếm cho họ những giấy mời đến dự bữa ăn trưa do Phéc-giuýt Ô' Cô-no tổ chức. Sẽ có những người đến hỏi: - Có phải ngài là ngài Mác? - Tôi rất hân hạnh, - chắc Ngài biết tôi, tôi là Noi-hau-dơ, người lãnh đạo phong trào Thụy-rinh-ghen.

Chắc là anh đã đọc trên báo những tin tức nói đến vụ tai tiếng trong toà thị chính ở Khuên chung quanh bài diễn văn của ông phó thị trưởng Sen-cơ chào mừng hoàng tử Phổ, cũng như bài diễn văn vô liêm sỉ của vị hoàng tử này. "Báo chí không tốt, báo chí ở Khuên phải tự sửa chữa!"²⁵³. Dĩ nhiên, anh chàng Bruy-ghe-men tội nghiệp ấy vớ lấy dịp này để tung ra những câu chuyện ba hoa bảy bạ mà người ta thường cả gan đem đăng trên loại báo chí chịu kiểm duyệt với thái độ hết sức khiêm tốn và thiện chí. Nhưng bây giờ thì cả nhân vật "Stúp-ơ của chúng ta" đã là viên thị trưởng và là người to nhất ở Khuên, còn người anh em của vợ anh^{1*} thì đã tịch thu các cuốn sách với một sự hăng hái đáng khen. Tôi chỉ sợ rằng trong cương vị là ông Bru-tút quan liêu - Phổ, anh ta chẳng bao lâu nữa cũng sẽ rờ đến cả những thứ của anh, mà điều đó có thể ảnh hưởng hết sức xấu đến việc trả nhuận bút. Còn vị anh em vợ của ngài cao quý ấy - như các báo ở Đức cho biết, - đã chạy sang phía giáo hội Thiên chúa giáo với tư thế trống rỗng cờ mở. Gia đình anh ít ra cũng rất thú vị, còn trong gia đình tôi thì bản thân tôi phải tiến hành những biện pháp phiêu lưu.

1* - Phéc-di-năng Phôn Ve-xtơ-pha-len

Luôn tiện xin nói với anh rằng anh sẽ làm ơn cho tôi rất nhiều nếu anh kiếm cho tôi, càng nhanh càng tốt, ở chỗ Đa-ni-en-xơ hoặc ở chỗ người khác ở Khuên - người nào mà anh cho là thích hợp cho việc đó - bức thư (đã được gửi thẳng đến đây, tức là có đóng dấu bưu điện Khuên) trong đó có thông báo cho tôi biết về việc nhận được hai phiếu ghi năm pao, cũng như về phiếu đã nhận được trước đó, tổng cộng là 15 pao xtéc-linh; đồng thời cần nói thêm rằng theo sự chỉ dẫn của tôi số tiền này đã được trả cho một số cá nhân ở Khuên và như vậy đã thu xếp xong hoàn toàn các khoản thanh toán của tôi với những nhân vật khác nhau ở Khuên. Có thể bổ sung vài thứ không quan trọng, vài lời hỏi thăm v.v., để bức thư không gây ấn tượng về sự giả tạo. Tôi cần có một văn bản nào đó để trong trường hợp cần thiết tôi có thể dùng nó chứng minh rằng tôi đã trả hết nợ ở Khuên, bởi vì tôi thấy trước sẽ có cuộc nói chuyện về số tiền tôi đã cấp. Tôi càng sớm nhận được lá thư ấy thì càng tốt. Tôi hoàn toàn để anh tùy ý thu xếp việc này, và tôi muốn chính anh kiểm cho tôi văn bản này, bởi vì những quan hệ công việc của cá nhân chúng ta không liên quan đến ai cả. Nếu anh muốn, anh có thể viết rằng tôi bị mang công mắc nợ là vì đàn bà hoặc là trước đây tôi đã đứng ra bảo lãnh cho số tiền ấy để giải quyết các công việc của Đồng minh và bây giờ tôi phải thanh toán khoản nợ ấy, hoặc viết gì khác tùy ý anh, - điều đó không quan trọng. Tuy nhiên, đến tháng Sáu bức thư ấy sẽ được hoàn trả ngay lập tức cho tác giả. Điều quan trọng nhất là làm sao bức thư ấy có đóng dấu bưu điện Khuên và được ghi ngày gửi vào nửa đầu tháng Năm.

Có nghe thấy gì ở nhà anh không? Tôi gửi lời thăm chị và các cháu và đề nghị anh viết thư ngay.

Ph.Ă. của anh

Tôi vừa tìm thấy những bức thư của Lu-pu-xơ^{1*} và của Phi-sơ, còn lá thư của Đron-ke thì tôi không tìm thấy. Ngay hôm nay tôi sẽ viết thư cho Lu-pu-xơ^{2*}. Khi nào anh viết thư gửi đi Khuên, nếu anh thúc giục họ về vấn đề số tiền đi đường dành cho Lu-pu-xơ thì sẽ rất tốt - vì anh biết rõ những người ở Khuên^{3*}.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

84

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 3 tháng Năm 1851

Ăng-ghen thân mến!

Chính bản thân Lu-pu-xơ viết thư cho tôi rằng anh ấy đã nhận được hộ chiếu Anh gửi từ Khuên đến và số tiền đi đường cho anh ấy

1* - Vin-hem Vôn-phơ

2* Xem tập này, tr. 786-790

3* - Các ủy viên trong Ủy ban trung ương ở Khuên của Liên đoàn những người cộng sản

và cho Đron-ke. Đron-ke cũng gửi cho những nhân vật ở Khuên bài báo nói về cuộc cách mạng ở I-ta-li-a.

Nhưng điều nực cười nhất là người ký tên trong lá thư gửi ủy ban lúc ấy phụ trách tổ chức lễ kỷ niệm cuộc cách mạng tháng Hai - thư này được đăng trên tờ báo của Lu-i Bắng - rõ ràng là Đron-ke. Chúng ta sẽ yêu cầu anh ta giải thích về hiện tượng kỳ lạ này. May lắm thì đây cũng là hành động không phải lắm của con quỷ lùn này.

Béch-cơ^{1*} đã chuyển phòng xếp chữ và xưởng in của mình đến Véc-vi-ê; có cảm tưởng là những sự truy nã của chính phủ đã không gây hại gì cho anh ta. Đã có một tập tác phẩm nhảm nhí của tôi²⁵⁴ được gửi đến đây rồi, nhưng chỉ có một cuốn.

Ủy ban trung ương của phái dân chủ Đức ở đây²⁵⁵ đã tan rã đúng vào lúc Các Hai-nơ-txen vĩ đại đã tuyên bố "một sự quy phục kiểu quân sĩ" đối với ủy ban này. Vì những bài giảng mang kịch tính của mình dành cho đám "công chúng đáng kính" thuộc khu Xi-ti mà nhân vật Kin-ken hết sức ngọt ngào ấy dĩ nhiên đã không muốn làm mất thanh danh của mình và vì thế ông ta đã tách ra - ông ta đọc 12 bài giảng để đổi lấy một ghi-nê: nhân vật vô cùng ngọt ngào ấy phân phát tứ tung các vé ấy thông qua ủy ban (trong đó có cả Ốp-pen-hai-mơ ở Béc-lin), ông ta có khoảng 300 thính giả. Hâu-gơ cũng cãi cọ với tất cả mọi người. Ông Ru-gơ - mà hình như tình hình tài chính của ông ta rất sa sút - đã sửa soạn mua xưởng chế thuốc tráng phim ảnh và với tư cách là nhà chế tạo loại thuốc ảnh này ông ta sửa soạn đi khắp đất nước.

Hôm nay Véc-thơ viết cho tôi với một giọng hết sức bất bình: những cái mũi dài và loại thịt hun khói đã làm cho anh ta chán ngấy.

1* - Héc-man Béch-cơ

Ngoài ra, anh ta còn nói rằng anh ta đang bị đe dọa bởi một "địa vị chói lọi". Hôn nhân ư? Nhưng theo anh ấy thì anh ấy đã quá già nên làm sao mà trở thành một kẻ phi-li-xtanh được. Anh hẳn đã biết anh bạn của chúng ta là Véc-thơ. Anh ta nhanh chóng chán mọi cái, hẳn là khi anh ta ở vào khung cảnh ấm cúng tiểu thị dân. Người bạn của anh ta là Cam-pe lấy làm bức bối chỉ vào cái mở văn chương dở hơi ấy mà bảo anh ta rằng: "Tất cả mọi cái đều gây nên sự chú ý, nhưng chẳng có gì mở được con đường cho mình cả!" Và theo ý anh ta, đây là tình trạng chung ở Đức.

Luân Đôn lúc nhúc đủ mọi loại người. Tôi không nghĩ rằng đối với tôi, tình hình đó là một sự nặng nề ở mức độ nào đó. Bởi vì tất cả những gì mang tính chất tự do, cấp tiến hoặc thậm chí đơn giản là tò mò trong giới các nhà kinh doanh công nghiệp^{1*}... thì đều được chớp lấy một cách cẩn thận bởi Guê-rinh-gơ hoặc bởi bè lũ Kin-ken và lập tức những cái đó được nhồi nhét đầy những thông tin tai tiếng về cả hai chúng ta. Như thế càng hay cho chúng ta!

Suốt tuần này thư viện đóng cửa. Không có chút tin tức gì của tay ngu ngốc đồ^{2*}.

Đa-ni-en-xơ viết thư cho tôi nói rằng không có ở nơi nào mà họ lại có đại diện tốt như ở Béc-lin; trong tay họ có hai "tài năng" và "vị trượng phu" rất tích cực hoạt động.

Táp-man^{3*} bị bệnh lậu rất nghiêm trọng. Sau vụ âm ỉ với bà nam tước phu nhân^{4*} vấn đề lại được dàn xếp một nửa, nhưng tư thế của ông đã trở nên phụ thuộc hơn do tính nhẹ dạ của ông ta.

Ở đây, tại trường Đại học Bách khoa người ta đã giới thiệu thí

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại

2* - Héc-man Béch-cơ

3* - Pi-pơ

4* - nam tước phu nhân Rốt-sin

nhịệm quả lác của Phu-cô.

Ngày mai tôi sẽ gửi đi bức thư gửi cho Đa-ni-en-xơ mà anh đã đề nghị gửi cho anh, Sram, mirabile dictu^{1*}, có được vé vào cửa theo mùa.

Nhân vật Hai-nơ-txen đáng khinh bỉ, trong tờ báo nhỏ^{2*} bản thủ của mình, lại bắt đầu hất những thứ bản thủ "có tính chất bản chất" của mình vào người tôi. Thằng cha này ngu xuẩn đến mức là Sram viết cho hắn dưới cái tên "Muy-lơ" để lấy tiền và đưa lậu vào cái quán báo của hắn những thứ hoàn toàn không thích hợp đối với cái quán ấy, ví dụ: diễn văn chúc rượu của Blăng-ki v.v..

Mấy ngày trước đây Vi-lích đã gặp Băm-béc-gơ mà trước đây đã có lần anh ta nhìn thấy. Anh ta tiến đến Băm-béc-gơ. Anh ta bắt tay và nói với Băm-béc-gơ: "Tôi đã bị ốm rất nặng ba tuần. Tôi đã không thể ra khỏi nhà. Cách mạng tiến lên phía trước thật tuyệt diệu. Đặc biệt ở đây, ở Luân Đôn, chúng tôi rất tích cực hoạt động. Chúng tôi đã thành lập hai hội chi nhánh mới. Sáp-phơ hết sức tích cực".

Lần sau tôi sẽ viết nhiều hơn. Tuần sau tôi đến thư viện để tiến hành những cuộc tìm kiếm quan trọng về những tài liệu cần thiết cho anh để làm nguồn cung cấp tư liệu phê phán L. Blăng.

C.M. của anh

Bà vợ của tôi [nhờ chuyển đến anh lời hỏi thăm nồng nhiệt]^{3*}. Bà ấy tức giận khi thấy Pi-pơ đã kích ngay chúng tôi dai dẳng đến thế.

1* - sự thể thật kỳ lạ

2* - "Deutsche Schnellpost"

3* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại .

Nhân tiện nói thêm anh luôn luôn tặng thừa một con tem cho bưu điện. Chỉ cần một tem là đủ rồi.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel
zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart,
1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

85

MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 5 tháng Năm [1851]

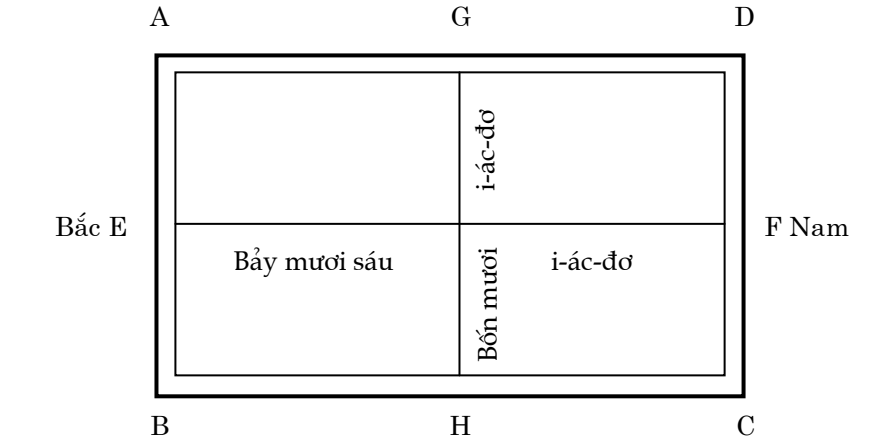
Ăng-ghen thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây cho anh bản sao bài viết về việc ứng dụng điện trong nông nghiệp, tôi sao lại nó chính xác từng chữ một, bằng tiếng Anh. Anh hãy làm ơn trả lời ngay cho tôi:

- ý kiến của anh như thế nào về bài này;
- hãy giải thích câu chuyện này - vì tôi không hoàn toàn hiểu được chuyện này, - bằng tiếng Đức thông thường²⁵⁶.

"Lô ruộng được chia thành những mảnh hình chữ nhật với chiều dài là 76 i-ác-đơ và chiều rộng 40 i-ác-đơ; như vậy, mỗi mảnh này chiếm một diện tích một a-cơ-rơ. Bản vẽ dưới đây là sơ đồ của một mảnh hình chữ nhật như vậy.

Ở mỗi điểm trong các điểm A, B, C, D người ta cắm cọc xuống đất. Những tuyến xung quanh là những dây thép dây được căng từ cọc này đến cọc kia, được buộc chặt ở từng



cọc và nối liền với nhau sao cho chúng tạo thành hình chữ nhật bằng dây thép được chôn xuống đất với độ sâu 3 duy-mơ. Ở các điểm E và F người ta dựng những chiếc sào cao 15 phút. Ở điểm E sợi dây ngang nằm dưới đất được nối với một dây khác được kéo dọc theo chiếc sào ngược lên cao, sau đó đi qua giữa hình chữ nhật cho tới đỉnh cao nhất của chiếc sào F, từ đó nó hạ thấp xuống tới sợi dây ngang nằm dưới đất và được cột chặt ở điểm F. Đồng thời cũng phải nêu rõ là hình chữ nhật phải được bố trí sao cho nó kéo dài từ bắc xuống nam và sợi dây E - F phải tạo thành góc vuông với đường xích đạo. Người ta biết rằng trong không trung xuất hiện một lượng điện lớn thường xuyên chuyển dịch từ đông sang tây tuân theo sự chuyển động của trái đất. Lượng điện này được hút vào sợi dây căng từ E đến F và nó được truyền cho các dây tạo thành hình chữ nhật nằm ở dưới bề mặt của đất, từ các điểm A, B, C, D... Lượng điện cần thiết có thể có được bằng cách là: dưới đất, ở điểm G người ta đặt bọc đựng than củi và ở điểm H người ta đặt những tấm kẽm được nối với than củi bởi một sợi dây chạy qua cả hai chiếc sào, giống như những chiếc sào đặt ở các điểm E và F. Dây này quấn với dây chạy dọc qua các điểm E và F. Số chi phí để tạo ra thiết bị này là 1 p.xt. cho một a-cơ-rơ ruộng, và người ta tính toán rằng thiết bị này có thể sử dụng trong 10 - 15 năm, nếu mỗi năm gỡ dây ra một cách thận trọng rồi sau đó lại đặt nó vào chỗ cũ".

"Các chiếc sào được làm bằng cây khô. Diện tích càng rộng thì chi phí càng giảm... Lô ruộng được chuẩn bị như sau. Người ta dùng la bàn đi biển và dây có chiều dài nhất định để ước tính nơi đóng các cọc gỗ để cột chặt vào đó sợi dây đặt dưới đất (nó chạy theo các lớp lót hẹp). Cần theo dõi sao cho sợi dây dưới đất phải chạy theo hướng chính xác

với la bàn theo chiều dọc từ bắc xuống nam, còn ở chiều ngang thì chạy chính xác từ đông sang tây. Sợi dây này phải được chôn xuống đất ở độ sâu 2 -3 dui-mơ. Như vậy, tuyến các dây ngầm dưới đất đã kết thúc. Còn dây treo thì, ở cả hai đầu, phải được nối liền với dây ngầm dưới đất. Vì vậy, cần chôn cọc và lấp lót xuống đất, còn hai chiếc cọc (một chiếc cao 14 phút, một chiếc cao 15 phút) thì phải căn cứ theo la bàn mà đặt chính xác theo hướng từ bắc xuống nam; sợi dây phải được căng trên hai cọc ấy, các đầu của sợi dây này được cột vào chiếc sào gỗ và đồng thời ở những điểm này chúng phải tiếp xúc với sợi dây ngầm dưới đất. Sợi dây treo phải được kéo thật căng để gió không làm nó đứt".

Đó là toàn bộ câu chuyện.

Các "vị trượng phu trung ương" Đức đã lại thống nhất lại với nhau không biết đến lần thứ mấy rồi, và lại thấy xuất hiện thông báo của tướng Hau-gơ về sự ra đời, từ ngày 10 tháng Năm, tờ tạp chí của ông ta "Kosmos", với sự cộng tác của các ngài Ru-gơ, Kin-ken, Rôn-ngơ v.v.. Điều này thật tuyệt diệu.

Vừa rồi Táp-man^{1*} mang đến cho tôi lá thư của Mi-ken cho thấy rằng những người dân chủ Đức - cũng như một số người cộng sản - dưới sự dẫn dắt của tờ báo lá cải tồi tệ của Ru-gơ ở Brê-men^{2*} đang vu khống tôi một cách không một mảy, và dĩ nhiên bọn phi-li-xtanh Đức và các phần tử thuộc phái stơ-rau-bin-gơ đang hăm hở về lấy những thứ đó. Hiển nhiên đứng trước tôi, những anh chàng này cảm thấy sợ hãi đến hoảng loạn, bởi vì ngay từ bây giờ họ đã áp dụng mọi biện pháp để cho tôi không thể lưu lại ở Đức được nữa.

C.M. của anh

Hôm qua Giôn-xơ đã đọc một bài giảng thực sự đáng chú ý chống lại phong trào hợp tác xã, trong đó anh ấy đã công khai đả kích chính

1* - Pi-pơ

2* - "Bremer Tages - Chronik"

đám công chúng của mình. Anh ấy nói với tôi là chắc rằng mưu toan cùng với Hác-ni xuất bản tờ báo sẽ không đi đến kết quả gì, bởi vì không thể có quan hệ với vợ anh ta được. Tạm thời anh ta sẽ tự mình xuất bản tờ tạp chí²⁵⁷.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

86

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, 6 hoặc 7 tháng Năm 1851]

Mác thân mến!

Ngày mai hoặc ngày kia anh sẽ nhận được tiền qua bưu điện. Hôm nay kế toán của chúng tôi lại chưa có tiền mặt.

Từ hồi nào anh đã bắt đầu đóng con dấu đẹp ấy - mà tôi sẽ gửi trả lại cho anh - vào những bức thư của mình vậy, phải chăng đã xảy ra điều gì?

Vậy là chắc mùa hè này toàn thể ban biên tập của tờ "Neue Rheinische Zeitung" sẽ tụ tập ở Luân Đôn, có thể trừ nhân vật

Phrai-li-grát và honorarius^{1*} Buyéc-ghéc-xơ. Tôi rất mừng là Lu-pu-xơ^{2*} dứt khoát sẽ đến. Tuy nhiên, tôi biết rõ là phòng nhập cảnh người nước ngoài ở đây, tại biên giới, bây giờ hành động ít khắt khe hơn trước nhiều, và vì vậy tất cả câu chuyện tai tiếng về việc cấm gửi những người lưu vong đến đây là điều hoàn toàn nhảm nhí.

Điều hết sức lạ lùng là con quỷ lùn^{3*} lại ký tên vào lời chào mừng Giơ-ne-vơ^{4*} - đây là một hành động hấp tấp không thể hiểu được, đây lại thêm luận cứ nữa chứng tỏ rằng cần phải theo dõi sát những anh chàng non nớt này và cần phải quản lý chặt họ. Đây chỉ có thể là hành động hấp tấp, vì những lá thư của chàng trai này toát lên một sự hăng hái quá mức, và có thể anh ta nghĩ rằng bằng cách đó có thể tung ra một trò thật khôn ngoan tuyệt trần. Cần phải nghiêm khắc thẩm vấn anh ta, quả mãng và khuyên anh ta là: "Surtout pas de zèle!"^{5*}.

Sắp tới đây tôi sẽ trình bày cho anh biết tác phẩm kinh tế của Oen-lin-tơn - viết vào năm 1811 - về tự do mậu dịch và về độc quyền trong nền mậu dịch thuộc địa. Đây là một tài liệu đáng chú ý, và vì trong đó đề cập đến các thuộc địa của Tây Ban Nha, chứ không phải của Anh, cho nên ông ta tự cho phép mình đóng vai người chủ trương tự do mậu dịch, mặc dù ngay ở phần đầu ông ta đã chửi bới giới thương nhân, với một tinh thần cuồng tín vốn có của giới quý tộc quân phiệt. Lúc đó ông ta chưa nghĩ rằng sau này ông ta sẽ

1* - uỷ viên danh dự [của nó]

2* - Vin-hem Vôn-phơ

3* - Đron-ke

4* Xem tập này, tr. 358

5* - "Điều chủ yếu là chó có quá hăng hái!" (câu nói này được cho là của Ta-lây-răng).

phải thúc đẩy việc áp dụng những nguyên tắc ấy vào các thuộc địa của Anh. Nhưng toàn bộ thực chất là ở chỗ đó. Vì ông già người Ai-rơ-len này đã chiến thắng Na-pô-lê-ông một cách không xứng đáng, nên về sau này ông ta đã bị Cóp-đen đánh bại và đã phải vác mặt "đeo cái ách Cáp-đin trên cổ" của mậu dịch tự do trong lĩnh vực kinh tế chính trị²⁵⁸. Phải thừa nhận là lịch sử thế giới rất thường hay làm cho chúng ta nảy sinh những suy tư thú vị!

Sự tan rã của Chính phủ lâm thời dân chủ ở Luân Đôn của nước Đức, đã làm cho tôi rơi vào tâm trạng buồn rầu. Không phải sẽ mau chóng có được cơ hội tuyệt vời lần thứ hai như thế để lũ lừa ấy bị xã hội cười giễu. Nhưng nhân vật vĩ đại Phran-txơ Ra-vô lại khơi mào, trên tờ "Kölnische Zeitung", cuộc bút chiến mang tính chất bẻ phái của mình với ngài Pau-lơ Phran-cơ và với những con lừa khác. Ông ta đã lại trưởng thành để được bầu vào một viện dân tộc nào đó của bọn ngu xuẩn và tuyên bố ở đó: "Thưa các ngài, hôm nay thành phố Khuên trải qua một ngày vĩ đại!"^{1*}. Con vật ấy giờ đây đang ngồi ở Bruy-xen. Người bạn của chúng ta, vị chỉ huy trưởng Ăng-ghen, đã trở thành một viên tướng và viên tư lệnh số một, và thế giới phi-li-xtanh đã tổ chức một bữa ăn trưa để chào mừng ông, trong bữa tiệc ấy nhân vật "Stúp-pơ của chúng ta" đã cạ chen chúc sức khoẻ của vị đó.

Như anh thấy đấy, vẫn còn có thể đạt được một điều gì đó, ngay dù mang cái họ Ăng-ghen. Và con lợn già được vỗ béo ấy, mà trước kia dưới thời Na-pô-lê-ông đã từng là trung uý, trong bài diễn văn cảm tạ của mình đã bày tỏ niềm vui sướng được chứng kiến tinh thần Phổ đặc trưng của thành phố Khuên và của ngày hội ấy.

1* - Trong nguyên bản câu này ghi bằng tiếng địa phương

Tuy nhiên, trong thâm tâm tôi tin rằng Vi-lích và bạn bè của ông ta hiện đang soạn ra một kế hoạch tuyệt vời nhằm cách mạng hoá nước Anh trong thời gian diễn ra cuộc triển lãm, mặc dù cũng không nghi ngờ gì nữa rằng họ sẽ không đụng đây một chút gì đâu. Tình hình ấy sẽ còn diễn ra không phải một lần!

Con tem thứ hai dán trên các lá thư của tôi là do bỏ thư vào bưu điện chậm. Bằng con tem thứ hai tôi có thể bảo đảm lá thư sẽ được chuyển đi cùng với chuyến xe lửa ấy, mặc dù bỏ thư chậm mất một giờ rưỡi sau khi chuyển bưu kiện đã khép lại. Nhưng hăng buồn sẽ chịu chi phí về chiếc tem ấy.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

87

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ năm, 8 tháng Năm 1851

10 giờ tối

Mác thân mến!

Hôm nay cùng với chuyến bưu điện đầu tiên tôi đã gửi cho anh

số tiền chuyển qua bưu điện là 5 p.xt. mà tôi hy vọng rằng anh đã nhận được rồi.

Dứt khoát đã có điều gì đó xảy ra với bưu điện Anh. Thoạt đầu là bức thư anh nhận được sau khi nó bị mở ra, sau đó hôm kia bức thư anh gửi cho tôi lại đến đây trong trạng thái dấu đóng bị xoá mờ mà tôi đã gửi trả lại anh. Hôm nay, thứ năm, ngày 8 vào lúc 7 giờ tối tôi nhận được bức thư của anh đề ngày 5, tức là thứ hai, viết về câu chuyện ứng dụng điện. Trên bức thư này có ba dấu bưu điện Luân Đôn đóng ngày mùng 6 (thứ ba), trong đó hai dấu chứng tỏ rằng bức thư này đã được chuyển giao vào thứ ba, vào lúc 10 giờ sáng. Sau nữa, trên lá thư này còn có một dấu bưu điện Man-se-xtơ đóng vào ngày mùng 7 (hôm qua), và sau cùng, còn có hai dấu bưu điện như thế được đóng vào ngày hôm nay. Ngoài ra, con dấu không quen thuộc đối với tôi lại bị xoá mờ đi và được sửa lại qua loa, mà tôi gửi kèm theo đây cho anh để kiểm tra. Ngay hôm nay tôi sẽ gửi chiếc phong bì ấy cho viên trưởng trạm bưu điện ở đây và đòi phải có sự giải thích xem tại sao lẽ ra thư phải được trao vào ngày hôm qua thì mãi tới hôm nay mới được trao. Mong anh hãy viết thư ngay cho tôi biết chính xác khi nào bức thư đã được trao cho bưu điện và liệu mọi chuyện có phải là suôn sẻ với dấu bưu điện đóng trên phong bì hay không. Chúng ta sẽ cho bọn chó ấy hứng lấy một vụ tai tiếng để họ sẽ còn phải nhớ đời. Những bọn người ấy đã làm những điều dè hèn, điều đó có thể thấy rõ qua số ra hôm nay của báo "Daily News", trong đó có nói dứt khoát rằng ở Viên và ở Béc-lin Pan-móc-xtơ đã đòi phải cử các tên gián điệp đi giám sát những người lưu vong, và trong số báo này người ta còn đưa ra cho công chúng nước Anh bản mô tả thích đáng về các ngài Sti-bơ và Gôn-hai-mơ người Béc-lin. Sẽ tuyệt vời nếu chúng ta cũng có thể đẩy Grây lên cái cột ô nhục ấy, như trước kia Mát-di-ni đã làm như thế với Grê-hêm²⁵⁹.

Đúng là đã xảy ra một điều gì đó đặc biệt với bức thư, điều này

cũng được chứng minh qua ký hiệu mà chúng ghi trên bức thư đó. Chữ "Man-se-xtơ" ở dòng ghi địa chỉ đã được đánh dấu bằng hai dấu chữ thập ở hai phía, như sau:

X Manchester X

và được tô đậm nét hơn là tôi sao chép lại.

Xin anh hãy giữ lại những chỗ có đóng dấu, mà tôi trả lại cho anh, có thể những dấu ấy sẽ được chúng ta dùng đến.

Ngày mai tôi sẽ biên thư cho anh để bàn về những vấn đề khác đã được đề cập đến. Bây giờ tôi đi bỏ lá thư này vào thùng, cũng như bức thư gửi cho trưởng trạm bưu điện.

Nhờ anh chuyển hộ tôi lời thăm chị.

Ph. Ă. của anh

Bức thư ấy đã được bóc trộm một cách vụng về, khiến cho vẫn còn thấy rõ những mép của dấu đóng trước đó có kích thước lớn hơn. Không có loại xi nào có thể giúp ích được nếu không đặt lớp vỏ lót ở bên dưới, lớp vỏ lót đó giữ chắc tất cả bốn phía của phong bì. Hiện nay tôi lại không có lớp vỏ lót, và vì tôi muốn anh nhận được lá thư này ở trong trạng thái không bị bóc trước, nên tôi không có cách nào khác hơn là gửi thư đó cho Sram, người ở gần chỗ anh, hơn là Pi-pơ, và qua Sram anh ít ra cũng có cơ hội nhanh chóng nhận được thư.

Xét đến tất cả những điều đó thì có lẽ tốt hơn là gửi thư qua Pi-pơ, như tôi đang làm.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

88 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ sáu, 9 tháng Năm 1851

Mác thân mến!

Hôm qua tôi đã gửi cho anh hai lá thư; trong một lá thư không có gì ngoài số tiền gửi bằng bưu điện, lá thư khác tôi gửi qua Táp-man^{1*}. Tôi hy vọng rằng anh đã nhận được cả hai lá thư ấy rồi.

Về thiết bị điện thì thấy rằng xét về cấu trúc của nó thiết bị này thật đơn giản. Trong bốn góc A, B, C, D - tôi cho rằng hiện nay anh có trong tay sơ đồ thiết bị này - người ta chôn xuống đất những chiếc cọc, và ở độ sâu ba đuy-mơ dưới mặt đất người ta đặt sợi dây dây chạy từ cọc này đến cọc kia, như vậy nó bao quanh toàn bộ khoảng ruộng. Tại các điểm E và F ở phía bắc và ở phía nam người ta chôn xuống đất hai chiếc sào gỗ mà ngọn của chúng ở độ cao 15 phút cách mặt đất cũng được nối liền với nhau bằng một sợi dây thép. Cả hai đầu của sợi dây này chạy xuống dưới theo các chiếc sào gỗ này và được nối ở dưới đất với sợi dây chạy dưới mặt đất ABCD. Cũng y hệt như vậy từ G đến H có một sợi dây bắc ngang chạy theo hai sào gỗ, dây này đến giữa thì đan xen với sợi dây EF. Tôi chưa hoàn toàn hiểu rõ tại sao cần bọc đựng than củi và những tấm kẽm ở đầu kia, bởi vì tôi quên không nhớ than củi có những đặc tính điện như thế nào; nhưng tôi cho rằng nhờ bọc than củi này ở điểm G và nhờ những

1* - Pi-pơ

tấm kẽm ở điểm H - cũng được chôn xuống đất và được liên kết với sợi dây lớn ở dưới mặt đất, người ấy muốn tạo ra các cực điện, tạo ra cực dương (tấm kẽm) và cực âm (than).

Những điều khác thuộc về các vấn đề kỹ thuật - cách ly các dây dẫn điện, v.v..

Vì anh không cho tôi biết thêm gì nữa, nên tôi cho rằng câu chuyện này có liên quan đến một cuộc thí nghiệm nào đó, hình như anh đã từng nói với tôi là sự việc này đã được nói tới trong tờ "Economist" hoặc ở đâu đó. Tôi hơi nghi ngờ thành công của cuộc thí nghiệm này, nhưng có thể đạt được kết quả nào đó nếu triển khai và cải tiến việc đó. Chỉ có điều cần hỏi: 1) bằng phương pháp ấy có thể thu nhận được bao nhiêu điện từ không trung và 2) điện năng này có ảnh hưởng như thế nào đến sự sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Dấu sao xin anh hãy cho tôi biết, thí nghiệm này đã được thực hiện chưa, với kết quả như thế nào và ở đâu có đăng bài nói về chuyện này.

Dù sao thì trong việc này cũng có hai khó khăn.

1) Nhân vật ấy muốn sợi dây có nhiệm vụ thu điện, lại phải chạy chính là từ bắc xuống nam và yêu cầu các chủ nông trại phải đặt sợi dây ấy theo la bàn. Ông ta không nói gì đến sự sai lệch hướng của la bàn ở đây, ở nước Anh, mà sự chệch hướng ấy được tính là 20-30 độ, vậy mà lẽ ra ông ta phải nói cho biết xem có cần tính đến điểm đó hay không. Dù sao thì các chủ nông trại cũng không hay biết gì về sự chệch hướng của la bàn, và nếu họ cứ đặt dây dẫn theo kim của la bàn, thì sợi dây ấy sẽ chạy không phải từ bắc xuống nam, mà là từ bắc - tây-bắc xuống nam - đông-nam.

2) Nếu điện năng này ảnh hưởng tốt đến sự sinh trưởng và sự phát triển của cây trồng thì nguồn điện ấy sẽ gây ra, vào mùa xuân, sự sinh trưởng *quá sớm* của cây trồng và làm cho cây trồng có nguy

cơ bị những đợt sương rét ban đêm v.v.. Dù sao hiện tượng ấy cũng biểu lộ ra, và có thể giúp cho công việc được, chỉ cần, vào mùa đông, tách rời cả dây ngầm, cả dây treo. Và nhân vật ấy cũng không nói gì về vấn đề này. Nguồn điện thu được bằng cách ấy hoặc là sẽ không gây một tác động tốt nào, hoặc sẽ dẫn đến sự sinh trưởng quá sớm. Điều này cũng cần được làm sáng tỏ.

Tuy nhiên về vấn đề này chưa thể đưa ra những suy xét được chừng nào nó chưa được thử nghiệm và chưa có được những kết quả hiển nhiên; vì vậy anh hãy cho tôi biết xem tôi có thể tìm kiếm được ở đâu những dữ kiện tỉ mỉ hơn về vấn đề này.

Tôi cảm ơn đáng Tới cao về việc "những con lừa trung ương"²⁶⁰ lại hợp nhất với nhau, và tôi thậm chí không ghen tức về tờ tạp chí của họ "Kosmos" đâu. Vì sắp tới đây chúng ta sẽ lại có trong tay ấn phẩm của mình - nếu cần thiết - và trong ấn phẩm ấy chúng ta sẽ có thể đập lại tất cả những sự đả kích mà không lên tiếng trực tiếp nhân danh chúng ta. Đó chính là ưu thế của tờ nguyệt san dự định xuất bản ở Khuên so với tờ "Revue"²⁶¹ của chúng ta. Chúng ta sẽ đẩy tất cả việc này lên đầu anh Buyéc-ghéc-xơ tốt bụng, cũng cần đền đáp cho anh ấy bằng cái gì đó vì sự uyên thâm của anh ta.

Cũng đã không thể nghĩ rằng sự chửi bới nhằm vào chúng ta sẽ ít lan truyền ở Đức hơn là ở Mỹ và ở Luân Đôn. Giờ đây anh đang ở trong một vị thế đáng ghen tị vì cùng một lúc anh bị cả hai lực địa đả kích, mà điều đó thì ngay cả với Na-pô-lê-ông cũng chưa bao giờ xảy ra. Tuy nhiên, các bạn bè của chúng ta ở Đức là những con lừa. Họ không chú ý đến sự chửi bới đơn giản và chỉ ba tháng một lần họ mới thông báo vài lời về tình hình các công việc bản thảo ấy, - điều đó là hoàn toàn bình thường. Nhưng khi sự thể đi đến chỗ vu khống, khi phần tử dân chủ phi-li-xtanh không còn thoả mãn với nhận thức đơn giản rằng chúng ta là những con quái vật khủng khiếp

nhất, và hấn bắt đầu tung ra những tài liệu bịa đặt và xuyên tạc về chúng ta, - lúc ấy quả thật sẽ không phải là thừa nếu những ngài ấy gửi cho một trong hai chúng ta những tài liệu này để chúng ta có thể áp dụng các biện pháp của mình. Nhưng người Đức lại cho rằng anh ta đã làm đủ rồi nếu đơn giản anh ta không *tin* vào trò vớ vẩn ấy. Anh hãy bắt Táp-man viết thư cho Mi-ken biết sự việc này. Tuyệt nhiên không cần phải trả lời ngay; một khi tích tụ mấy tá những kẻ vô tích sự ấy thì ta có thể vung tay lên một lần một cách ra trò rồi lấy chân đè nát lũ rệp ấy. Còn về ý đồ bọn chúng muốn làm cho chúng ta không thể lưu lại ở Đức thì chúng ta cứ để chúng làm cái việc thú vị ấy! Chúng không thể xoá khỏi lịch sử tờ "Neue Rheinische Zeitung", "Tuyên ngôn"^{1*} v.v. và tất cả những lời la ó của chúng sẽ không giúp ích gì cho chúng. Những kẻ duy nhất có thể gây nguy hiểm cho chúng ta ở Đức, - đó là bọn sát nhân, nhưng từ khi Gốt-san-cơ chết đi, thì ở Đức không có một ai đủ gan phái những kẻ như thế đến chỗ chúng ta. Và sau nữa, ngay vào năm 1848 phải chăng lúc đầu chúng ta đã không phải giành cho mình một địa vị ở Khuê-n? Nhưng, nên nhớ rằng chúng ta sẽ chẳng bao giờ có được sự *yêu quý* của bọn hắc ám trong giới dân chủ, trong bọn đồ hoặc thậm chí trong giới cộng sản.

Tôi vui mừng khi thấy các ngài đến dự cuộc triển lãm tạm thời còn để anh yên. Tôi thì đã bị họ bao vây rồi. Ở đây, hôm qua có hai thương nhân từ Lếch-cô đến, một người đã quen biết từ lâu, từ năm 1841. Bọn Áo làm chủ rất giỏi ở xứ Lô-m-bác-di. Cuối cùng thì người ta đã áp dụng một chế độ nào đó sau tất cả các hình thức đền bù chiến tranh, những khoản vay cưỡng bức lập đi lập lại, các loại thuế má, phải nộp ba lần trong một năm. Các thương nhân hạng trung ở Lếch-cô hàng năm phải trả 10 000 - 24 000 xvan-xi-gơ (350 - 700

1* C. Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

p.xt.) - dưới dạng những loại thuế trực thu thường xuyên, tất cả đều thu bằng tiền mặt. Vì sang năm tới ở đây cũng dự tính đưa vào lưu thông giấy bạc của Áo, cho nên chính phủ muốn - trước khi diễn ra điều đó - thu hồi tất cả các thứ tiền kim loại. Đồng thời người ta *rất thương xót* tầng lớp quý tộc bên trên, i gran ricchi^{1*}, và ở chừng mực nào đó cũng thương xót cả nông dân; tất cả gánh nặng thuế khoá lại rơi vào il medio liberale, giai cấp trung lưu tự do ở thành thị. Anh thấy đấy, chính sách của bọn người ấy là như thế nào. Dưới ách áp bức như vậy, lẽ đương nhiên là có thể hiểu được tại sao dân chúng ở Lếch-cô đã ký tên vào lời tuyên bố và gửi nó lên chính phủ. Trong tuyên bố có nói rằng họ sẽ không trả tiền nữa, thà để cho người ta niêm phong tài sản của họ, nhưng nếu chế độ ấy vẫn còn tiếp diễn thì tất cả họ sẽ đi ra nước ngoài sống lưu vong; tài sản của nhiều người đã bị niêm phong. Cũng dễ hiểu là những con người ấy chờ đợi Mát-di-ni và tuyên bố rằng sẽ *phải* diễn ra cuộc bùng nổ ấy, bởi vì họ không thể chịu đựng được nữa "bởi vì chúng tôi đã phá sản hoặc dẫu sao cũng sẽ phá sản". Điều đó phần nào giải thích ý chí phần nộ của người I-ta-li-a muốn đứng lên. Tất cả những người đang có mặt ở đây đều là những phần tử cộng hoà, hơn nữa toàn là những nhà tư sản có tiếng tăm; một người trong số họ là thương gia số một ở Lếch-cô và *bản thân* ông ta hàng tháng trả một khoản thuế là 2 000 xvan-xi-gơ. Ông ta muốn biết bằng được xem cuộc nổi dậy sẽ bắt đầu vào lúc nào; tại Lếch-cô - nơi duy nhất mà tôi được nhiều người biết đến - họ đã khăng định với nhau rằng tôi tất phải biết chính xác điều đó.

Ngày mai tôi sẽ nói về Oen-lin-tơn; những anh chàng ấy đã cản trở tôi nghiên cứu về nhân vật này.

Ph. Ă. của anh

1* - bọn giàu có cổ bộ

Bức thư này đã được cặp chì và đóng dấu của hãng chúng tôi É[c-men] và Ă[ng-ghen]. Như vậy, anh sẽ thấy nó có bị bóc trộm hay không.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

89

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ năm, [15 tháng Năm 1851]

Mác thân mến!

Tuần trước tôi đã gửi cho anh cả một đồng thư, trong đó có một lá thư có gửi kèm theo tiền và một thư thì gửi qua Pi-pơ. Sau đó tôi lại gửi một lá thư vào thứ ba tuần trước mà dấu sao hôm nay tôi cũng chờ thư trả lời cho lá thư ấy. Thế mà không nhận được dòng nào. Đành phải nghĩ rằng tất cả những lá thư ấy đã thất lạc, bởi vì về bức thư được gửi qua Pi-pơ thì tôi dứt khoát chờ nhận được thư trả lời, và nếu không nhận được thư trả lời thì tôi sẽ rơi vào tư thế khó xử trước mặt viên trạm trưởng bưu điện ở đây. Có thể, đã xảy ra điều bất hạnh nào đó, nhưng cả trong trường hợp này cũng muốn nhận được vài lời. Câu chuyện này làm tôi lo lắng thực sự, và nếu ngày mai hoặc chậm

nất vào ngày kia mà tôi chưa nhận được chữ nào của anh, thì tôi không biết phải nghĩ như thế nào và làm cách nào để sắp xếp việc gửi thư đến cho anh sao cho không để thất lạc thư nào.

Viên trạm trưởng bưu điện ở đây muốn sau này anh đề địa chỉ trên các bức thư của mình không như trước đây, mà theo cách sau đây: ở phía trên ghi họ tên, dưới đó ghi số nhà và phố, còn ở dưới cùng thì đề Man-se-xtơ. Ông ta viện dẫn trường hợp cách đây không lâu lá thư của anh đã đi chu du từ đây trở về Luân Đôn, sau đó lại quay trở về đây. Vậy là, tôi chờ sẽ có thư trả lời ngay.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXII, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

90

MÁC GỬI ĂNG-GHEN²⁶² Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 16 tháng Năm 1851

Ăng-ghen thân mến!

Hôm kia tôi đã nhận được thư của anh, thật muộn quá, nên không thể trả lời bức thư ấy ngay trong đêm đó. Tôi đi khỏi nhà để đến

Bảo tàng^{1*} trước lúc người đưa thư đến và mãi 7 giờ tối mới trở về nhà. Còn hôm qua tuy hết sức muốn viết thư cho anh, nhưng không thể viết được, bởi vì tôi bị một cơn đau trong bụng đến mức suýt nữa vỡ toang đầu giống như chiếc trống của nhân vật người da đen của Phrai-li-grát^{2*}.

Sự rắc rối xảy ra đơn giản vì tôi đã đưa thư trả lời bức thư thứ nhất của anh - để chuyển ngay lập tức - cho một trong số hai nhân vật vô công rồi nghề (S[ram]). Dĩ nhiên, anh ta đã quên lá thư ấy, thế là mấy dòng đó hôm qua vẫn còn nằm trong chiếc ví của anh ta.

Còn về câu chuyện điện năng thì bài báo về vấn đề này đăng trên tờ "Economist" năm 1845. Ở đó chẳng có gì thêm ngoài những điều mà tôi đã thông báo cho anh, và những ý kiến chỉ dẫn cho thấy thí nghiệm này đã được thực hiện rất thành công ở Xcốt-len. Tạp chí này thậm chí còn nêu tên người phéc-mi-ê.

Mấy ngày nữa Phrai-li-grát sẽ tới đây.

Bây giờ về câu chuyện xảy ra với bưu điện. Tôi cho rằng bưu điện không có lỗi. Dẫu sao tự tôi chịu trách nhiệm về hình dáng không đẹp của dấu đóng. Tôi cho rằng điều duy nhất lạ lùng là XMan-se-xtơ^{3*}.

Anh có thấy trên tờ "Kölnische Zeitung" đưa tin này: nhân vật Kin-ken vô liêm sỉ ấy, qua sự trung gian của vợ mình, đã phủ nhận mọi sự dính líu của mình trong việc soạn thảo bản tuyên ngôn của "chính phủ lâm thời"²⁶³, hay không? Và hẳn đã nói dối trơ trẽn như thế nào về "bệnh tình trầm trọng" của mình để cho phần tử phi-li-xtanh Đức chú ý đến hẳn?

1* - thư viện của Bảo tàng Anh

2* - Âm chỉ bài thơ của Phrai-li-grát "Thủ lĩnh da đen"

3* Xem tập này, tr. 369

Do sự can thiệp của người anh vợ là bộ trưởng đáng kính của tôi^{1*} cho nên việc đăng các tài liệu của tôi - như trước đây đã xảy ra với tờ "Revue" - lại bị đình chỉ²⁶⁴. Rõ ràng là Béch-cơ^{2*} đã gặp phải khó khăn ở Ve-ri-ê.

Ở Pháp hình như *Ca-ve-nhắc* bắt đầu tiến thủ rất mạnh. Việc ông ta trúng cử là lối thoát hợp lý, nhưng sự việc ấy sẽ đẩy cách mạng thụt lùi trong nhiều năm. Cuộc hội nghị của Ni-cô-lai, Phri-đrich Vin-hem và Háp-xbuốc²⁶⁵ cũng có một ý nghĩa gần như cuộc hội nghị giữa tướng Hâu-gơ, Ru-gơ và Rôn-gơ. Tuy nhiên, vào thời điểm ấy thuế thu nhập là điều khôn ngoan nhất mà người Phổ có thể làm được.

Bây giờ xin có vài dòng về giới lưu vong ở địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của một anh chàng (một người Đức) mà tôi không biết tên, hay nói đúng hơn, cùng với anh chàng này - nhân vật Phau-chơ bất tử, Ê.May-en không thể thiếu vắng mà hiện nay cũng đang có mặt ở đây, và những người khác ở Luân Đôn đã họp thành ban biên tập bản tiếng Đức của tờ "Illustrated London News" (ra hàng ngày). Vì không một ai trong số những nhân vật ấy biết tiếng Anh, cho nên họ đã yêu cầu lập ra một siêu ban biên tập mà hiện thân là một người vừa là Đức vừa là Anh. Người ta đã cung cấp cho họ một thủ trưởng là một bà lão đã ở Đức trước đó 20 năm và nói được thứ tiếng Đức bập bẹ. Cũng giống như ông già Đô-lê-san, bà ta đã gạch bỏ bài viết rất sâu sắc của Ê.May-en "Điều khắc". Con người dấn dộn này đã tái tạo tại đây, tại Luân Đôn, những điều ngu ngốc về nghệ thuật mà hẳn đã viết nguệch ngoạc 10 năm trước đây

1* - Phéc-di-năng Phôn Ve-xtơ-pha-len

2* - Héc-man Béch-cơ

dành cho một tờ báo văn học lá cải ở Béc-lin. Phau-chơ cũng bị kiểm duyệt không thương xót. Và mấy ngày trước đây viên chủ biên đã mời những kẻ ngu dân ấy đến chỗ mình, bọn này tuy miễn cưỡng nhưng vẫn ngoan ngoãn tuân theo quyền hành của bà lão, và vị chủ bút này đã tuyên bố với những ngài này rằng mình không cần đến những tác phẩm bôi bác của chính họ và rằng họ chỉ được hạn chế trong việc dịch các bài viết bằng tiếng Anh. Và vì những con người khốn khổ ấy không biết tiếng Anh, cho nên đó là sự bãi chức dưới một hình thức lịch sự. Thế là họ đã chấp nhận việc bãi chức ấy. Và rồi May-en sẽ lại phải có sự kiên nhẫn và chờ đợi mười năm trong niềm hy vọng đăng được bài "Điêu khắc" của mình.

Hơn thế nữa, mấy tuần lễ trước đây tờ "Kölnische Zeitung" đã chẳng giữ phép lịch sự gì mà đã quảng ngài Phau-chơ đi, viện lý rằng các bài viết của ông này làm cho bạn đọc buồn chán.

Anh có ý kiến gì về cuộc cách mạng Bồ Đào Nha?²⁶⁶

Ngài A. Guê-gơ đang ở đây; ông ta đã bị Vi-lích và bầu bạn của Vi-lích chop ngay lập tức, thế là ông ấy đang đọc các bài giảng ở hiệp hội tại đường Uyn-đơ-min. Xin chúc may mắn!

Bạn thân mến, bây giờ xin chào nhé! Từ bây giờ việc trao đổi thư từ sẽ lại đi vào nề nếp.

C. *Mác* của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

91 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, thứ hai, 19 tháng Năm 1851

Mác thân mến!

Tôi lấy làm mừng thấy rằng đã không xảy ra điều gì với những bức thư. Dù sao như thế vẫn tốt hơn. Viên trạm trưởng bưu điện ở đây cũng đã đưa cho tôi lời giải thích thoả đáng về việc chuyển thư đến quá chậm. Sau này xin anh hãy ghi ở trên chỗ ghi địa chỉ tên phố và ghi số nhà ở *bên trên* tên thành phố, sao cho chữ "Man-se-xtơ" ghi ở dưới cùng; các nhân viên bưu điện đã quen với cách ghi như thế, và có một lần vì tên phố được ghi ở bên dưới, cho nên họ đã không nhìn và bỏ sót chữ "Man-se-xtơ" rồi gửi trả lại về Luân Đôn bức thư ấy vì coi nó như là bức thư gửi trong Luân Đôn.

Tin tức mới nhất - đó là việc anh đã hoàn toàn bị tiêu diệt. Anh cho rằng anh đã phát hiện ra học thuyết đúng đắn về địa tô ư? Anh cho rằng anh là người đầu tiên đã bác bỏ học thuyết của Ri-các-đô ư? Ôi, anh là kẻ bất hạnh! Anh đã bị người vượt lên trước, anh bị tiêu diệt, bị đánh bại, bị đè bẹp. Tất cả cái nền móng của "monumentum aere perennius"^{1*} của anh đã bị sụp đổ. Xin anh hãy nghe: ngài Rốt-béc-tút vừa mới cho xuất bản tập ba của tác phẩm "Những bức thư xã hội gửi Phôn Kiếc-xman" - 18 tờ in. Tập này với nội dung "hoàn toàn bác bỏ học thuyết Ri-các-đô về địa tô và trình bày học

1* - "tượng đài vĩnh cửu hơn đồng" (*Hô-ra-xi-út "Đoản ca"*. Quyển ba, đoạn thi thứ ba mươi)

thuyết mới về địa tô". Anh hãy xem tờ "Illustrierte Zeitung" số ra tuần trước. Bây giờ thì anh đi tong rồi.

Những cố gắng của nhân vật Kin-ken vĩ đại muốn thoát ra khỏi nhóm người bất hảo mang tên là Ủy ban châu Âu mà lại không để lại sau mình mùi hôi thối thì thật là rất buồn cười. Trong số ra vào thứ bảy của tờ "Sun" chắc là anh đã đọc thấy tin cho biết một vài nhà dân chủ to mồm đã hội họp ở gần En-bơ-phen-đơ, họ đã có những hành động náo loạn nhỏ và đã phân phát những tờ bướm, việc này đã làm được nhờ Rôn-ngơ có những liên hệ với giới Thiên chúa giáo Đức. Kin-ken cũng như bất cứ kẻ nào khác trong dàn hợp ca ấy lẽ ra đã không thể làm được điều gì cả.

Câu chuyện về Ca-ve-nhắc mang tính chất định mệnh xét về mọi phương diện; nếu như *Gi-rác-đanh* nói về Ca-ve-nhắc rằng nhân vật ấy có những vận hội lớn nhất thì chắc phải đúng. Ngoài ra, những kẻ đó ngày càng nhận rõ rằng không thể xem xét lại hiến pháp²⁶⁷ bằng con đường hợp pháp. Mà, như tờ "Débats" nói, con đường bất hợp pháp - đó là đảo chính, nhưng ai sử dụng đầu tiên con đường đảo chính thì kẻ đó thường bị dè bẹp. Na-pô-lê-ông đã trở nên rệu rã nghiêm trọng rồi. Săng-gác-ni-ê đã bị đánh gục, đã hoàn toàn bị bãi chức, việc hợp nhất không đưa đến kết quả thực tế trực tiếp nào, dù cho sự hòa nhập ấy có tuyệt vời như thế nào nữa; không còn ai khác ngoài Ca-ve-nhắc. Nếu thằng cha này đẩy cách mạng ra xa thì xét cho cùng điều đó cũng không nguy hiểm lắm; vài năm phát triển mạnh mẽ của công nghiệp nhằm khắc phục khủng hoảng và sẽ có được thời kỳ thịnh vượng mới - điều đó tuyệt nhiên không thể gây tác hại được, đặc biệt là nếu hiện tượng ấy đi đôi với những cải cách tư sản ở Pháp v.v.. Nhưng ở Pháp Ca-ve-nhắc và cải cách tư sản có nghĩa là cải cách hệ thống thuế quan và liên minh với nước Anh, nhưng hễ gặp dịp thuận tiện sẽ mở cuộc chiến tranh chống lại Liên minh thần thánh với sự giúp đỡ của Anh, nhờ bỏ thời gian vào việc

vũ trang và đi đôi với việc xâm lăng được chuẩn bị kỹ càng vào nước Đức, điều đó có thể làm chúng ta phải trả giá bằng đường biên giới vùng Ranh. Ngoài ra, điều đó sẽ là biện pháp tốt nhất để khuất phục chủ nghĩa xã hội tiểu thị dân ở Pháp [Crapaudsozialismus], lấy niềm vinh quang để bịt họng nó lại.

Tuy nhiên, tờ "Débats" đã hèn hạ đến mức là nó cho rằng chỉ có việc duy trì luật bầu cử mới mới có thể là sự cứu vãn cho xã hội.

Câu chuyện về Phau-chơ và May-en thật tuyệt vời. Vì tôi chỉ mới được nhìn thấy trang đầu của số 1 của bản tiếng Đức tờ "Illustrated London News" được bày ở cửa hàng, cho nên tôi muốn biết xem ai là "những nhà văn hạng nhất của Đức" đã viết bài nhằm nhí tự cao tự đại ấy.

Trong bản tin gửi từ Khuê, tờ "Frankfurter Journal" cho biết giờ đây những người lưu vong ở Luân Đôn sống khá tốt, trừ những người sống trong trại lính, trong đó có cả Vi-lích. Tờ "Allgemeine Zeitung" ở Au-xbuốc thật sự nghĩ rằng đạo luật về người nước ngoài²⁶⁸ vẫn còn hiệu lực, và nó nhìn thấy những người lưu vong - đó là những người đời đời kiếp kiếp là người Do Thái trong thế kỷ mười chín - đã lén lút đến Luân Đôn trong nỗi run sợ, sợ hãi đến tái xanh tái xám trước đạo luật này.

Tôi không thể nói gì về cách mạng Bồ Đào Nha. Chỉ cần nêu rõ rằng Xan-đa-nhi-a với tư cách là người khởi nghĩa, chỉ hành động nhân danh *cá nhân*, theo nguyên tắc: Cô-sta Ca-bran, "ô-te-toi de là, que je m'y mette"^{1*}, thì đã hoàn toàn không đạt được gì; song, từ khi ông buộc phải ngả theo những người tư sản tự do Ô-poóc-tô và tiếp nhận Giô-dê Pa-xô-cơ như là nhân vật có quyền lực tối thượng

1* - "cút khỏi đây để ta thay vào chỗ người" (*Xanh-Xi-mông*. "Sách giáo lý của các nhà công nghiệp". Tập thứ nhất)

đại diện cho lực lượng tư sản này, kể từ khi ấy toàn thể quân đội đã ngả về phía ông. Địa vị mà Pa-xô-xơ sẽ có được, cũng như toàn bộ tiến trình các sự kiện sắp tới sẽ cho thấy Xan-đa-nhi-a và nữ hoàng^{1*} liệu có sẽ tìm cách lại lừa bịp giai cấp tư sản ngay tức khắc hay không. Lít-xbon - không là cái gì, còn Ô-poóc-tô là trung tâm của giai cấp tư sản lập hiến, của trường phái Man-se-xtơ ở Bồ Đào Nha.

Anh hãy lấy làm mừng là ngài Guê-gơ đã không xuất hiện ở chỗ anh. Quý tha ma bắt tất cả những kẻ tầm thường bị lừa bịp ấy.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

92

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 21 tháng Năm 1851

Ăng-ghen thân mến!

1* - Ma-ri II đa Glô-ri-a

Phrai-li-grát đang ở đây và gửi lời thăm anh. Anh ấy đến đây để tìm một chức nào đó cho mình. Nếu anh ấy không tìm thấy được gì thì sẽ sang Mỹ.

Anh ấy mang đến những tin tức rất tốt đẹp từ nước Đức. Những nhân vật ở Khuên^{1*} lại rất tích cực hoạt động. Các phái viên của họ đi khắp nơi kể từ tháng Chín. Ở Béc-lin, họ có hai đại diện rất tốt, và vì những người dân chủ thường xuyên đến Khuên để tham khảo ý kiến, cho nên những nhân vật ở Khuên thường làm tê liệt những hoạt động của các ngài khác. Chẳng hạn, những người ở Brao-nơ-svai-gơ nhất định đưa cho Sim-men-phen-ních 2000 ta-le để chuyển cho Ủy ban Luân Đôn (Ủy ban xã hội). Nhưng lúc đầu họ cử tiến sĩ Lu-xi-út đến Khuên, và thế là ý đồ này đã thất bại.

Kin-ken rất bị mất uy tín ở tỉnh Ranh, đặc biệt ở Bon. Ủy ban ở đây đã gửi cho I-ô-han-na^{2*} 200 p.xt., nhưng sau hai tuần lễ bà ấy lại đòi tiền nữa. Điều này khiến cho giới phi-li-xtanh rất không bằng lòng.

Sau đó mấy tuần, những nhân vật ở Khuên đã tổ chức đại hội cộng sản.

Đại tướng Di-ghen đang có mặt ở đây và đã gia nhập hiệp hội ở phố Uyn-đơ-min.

Người ta cũng đã ấn hành số tạp chí "Kosmos" của tướng Hau-gơ. Số tạp chí này quảng cáo cho Vi-lích, Kin-ken và Guê-rinh-gơ. Những băng nhóm khác nhau này bắt đầu ngày càng xích lại gần với nhau.

1* - các ủy viên Ban chấp hành trung ương ở Khuên của Liên đoàn những người cộng sản

2* - I-ô-han-na Kin-ken (vợ của Gốt-phrít Kin-ken)

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy và nghe thấy một trò vô duyên nhạt nhẽo nào có tính chất bịp bợm hơn và tự mãn hơn thế. Ngoài tất cả những điều khác ra, số tạp chí đó còn đăng một bài viết có tính chất trò hề của Ác-nôn-dơ Vin-ken-rít Ru-gơ. Con vật này đã bịa đặt ra cho mình một bức thư của một "anh bạn chí cốt" người Đức, trong đó anh bạn kia ngạc nhiên trước mọi cái mà anh ta đã đọc thấy trên các báo nói về "tinh thần mến khách của người Anh", bày tỏ sự lo lắng rằng "tình trạng quá bận rộn" của Ru-gơ với "các công việc nhà nước" sẽ làm cho ông ta không thể tham gia một cách thích đáng vào "cuộc hoan lạc giàu lòng mến khách" ấy, và hỏi ông ta:

"Như vậy, không phải tên phản bội Ra-dô-vít-xơ mà là Mát-di-ni, Lơ-đruy Rô-lanh, ngài Vi-lích, Kin-ken và chính bản thân ngài đã được mời đến Uyn-dơ có phải không?"

Đáp lại, Ru-gơ đã xua tan sự lầm lạc của bạn mình và an ủi anh ta bằng cách tuyên bố rằng người Anh tuy có lòng mến khách nhưng cũng sẽ không cản trở họ đốt đuốc lên mà trở về Đức. Thật là một tên dấn dện!

Nhìn toàn cục thì bài này được viết bằng giọng văn mỹ miều ngốc nghếch non nớt kiểu học trò, với thái độ tự mãn ngu xuẩn, không có gì sánh bằng nó trong biên niên của lịch sử thế giới, hơn nữa lại hoàn toàn không thể hiện một tài nghệ nào. Tuy nhiên, tôi sẽ cố gắng kiếm cho anh một bản của cái đồ rác rưởi này.

Con rệp May-en ở đây đang chạy ngược xuôi một cách rất tích cực và thông báo cho bất kỳ ai muốn nghe hấn biết rằng ở nước Đức Mác và Ăng-ghe-nơ đã mất hết những người đi theo mình và mất hết ảnh hưởng. Nhân vật May-en ấy mới thật khủng khiếp!

Tuy nhiên, để cung cấp cho anh một kiểu mẫu điển hình về thái độ những nhẽo dai dẳng vô sỉ của bọn người vô lại ấy và thói xin xỏ

đáng thương hại của chúng, tôi sẽ kể cho anh câu chuyện sau đây:

Chủ nhật trước tôi đã có mặt ở Giôn-stơ-rít, tại đó ông cụ Ô-oen, vào ngày sinh 80 tuổi của mình, đã đọc bài giảng. Mặc dù những tư tưởng có tính chất áp đặt của mình, ông cụ ấy tỏ ra hóm hỉnh và rất dễ chịu. Khi ông kết thúc thì một người trong số các môn đệ của tạp chí "Kosmos" đã len lên chỗ ông và dúi vào tay ông một số tạp chí "Kosmos" và tuyên bố rằng ấn phẩm này tán thành những nguyên lý của ông. Và ông cụ này đã thực sự giới thiệu ấn phẩm này cho công chúng. Điều này quả thật là quá buồn cười!

Vào buổi tối hôm ấy, tuy nhiên, tôi đã không thể tránh được cuộc nói chuyện với Hác-ni. Anh ta đến với tôi trong tư thế ngà ngà say và đã e dè dò hỏi về anh.

Vi-lích đã hoàn toàn thành công với công việc xin sỏ của anh ta. Khi những người Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ lưu vong đến đây, anh ta đã xin được 200 p.xt. của đám thương gia khu Xi-ti "dành cho họ"(!)

Mặc dù Gi-rác-đanh nói rằng giờ đây Ca-ve-nhắc là ứng cử viên nghiêm túc duy nhất của đảng trật tự²⁶⁹, của khối công chúng tư sản chủ yếu, nhưng bản thân ông ta lại điên cuồng đả kích Ca-ve-nhắc và Săng-gác-ni-ê, và cuộc tranh luận của ông ta lại làm cho người ta nhớ lại thời hoàng kim của cuộc đấu tranh của ông ta chống lại tờ "National". Ở Pháp con người này đang tiến hành một cuộc vận động sâu rộng hơn tất cả cái băng nhóm của phái Núi và bọn đồ gộp lại. Tuồng như thể không thể nói về Bô-na-pác-tơ. Trong khi đó nếu phe đa số bảo hoàng trong quốc hội sẽ lại vi phạm hiến pháp và, bằng đa số *thường*, sẽ quyết định xét lại bản hiến pháp, thì phải đa

số ấy sau cùng rồi sẽ buộc phải - vì bản thân nó sẽ mất đi mọi chỗ dựa hợp pháp - ký thoả hiệp với Bô-na-pác-tơ với tư cách là đại diện quyền hành pháp. Trong trường hợp này sự việc có thể đi đến chỗ xảy ra những xung đột nghiêm trọng, vì vị tất Ca-ve-nhắc một lần nữa lại để cho người ta giành giật miếng mồi ở ngay trước mũi.

Chẳng bao lâu nữa toàn bộ ban biên tập của tờ "Neue Rheinische Zeitung" sẽ có mặt ở đây. Tôi chỉ ngạc nhiên một điều là tại sao vẫn chưa thấy Lu-pu-xơ^{1*}. Hay là đã có tai hoạ gì xảy ra với anh ấy?

Ở đây, hàng ngày tôi làm việc từ 10 giờ sáng đến 7 giờ tối ở thư viện; tôi hoãn lại việc thăm triển lãm đến khi anh đến.

Anh đã đọc hay chưa bản thông điệp giả và bản thông điệp thật của Mát-di-ni trên tờ "Débats"?

C.M. của anh

Mu-sơ^{2*} gửi lời thăm đến "Phri-đrich Ăng-ghen".

Tiện thể tôi nói luôn Vi-lích và Sim-men-phen-ních đã cho ấn hành lời kêu gọi thường kỳ gửi "những người anh em của mình trong quân đội Phổ".

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Vin-hem Vôn-phơ

2* - Êt-ga Mác

93 ĂNG-GHEN GỬI MÁC²⁷⁰ Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 23 tháng Năm 1851

Mác thân mến!

Tôi lấy làm hài lòng được biết qua các báo rằng tờ "Neue Rheinische Zeitung" cũng được anh đại diện trong buổi tiệc của giới báo chí toàn thế giới ở chỗ ông Xôi-ơ. Tôi hy vọng là anh thích món tôm hùm nấu à la Oa-sinh-tơn và rượu sâm banh ướp lạnh. Nhưng tôi vẫn chẳng biết là làm thế nào mà ngài Xôi-ơ đã tìm ra địa chỉ của anh.

Anh có biết điều gì đã xảy ra với con sâu rượu La-rô-sơ thuộc hiệp hội ở phố Grít-Uyn-đơ-min không? Như các báo của Đức cho biết, anh ta bị bắt và ở Béc-lin đã bị kết án tử hình, bị treo cổ. Hóa ra, anh chàng mệnh danh là cựu trung úy của đội khinh kỵ Phổ ấy chẳng phải người nào khác mà chính là tay thợ đóng giày ủng Au-gu-xtơ Phri-đrich Gốt-líp Lê-man người vùng Tơ-ri-ben ở Xô-ran^{1*} thuộc miền Thượng Xi-lê-di của Ba Lan, đội viên đội tự vệ khóa một, đã bị kết án ngày 23 tháng Ba 1842 - về tội đào ngũ trong thời bình, về tội giả mạo và vì những khoản nợ bất hợp pháp - bị tước hết mọi danh hiệu khen thưởng của quân đội và bị kết án 16 tháng phục vụ trong tiểu đoàn phạt cải tạo. Đây lại là những sự thật mới để đánh giá các nhân vật cách mạng Đức của chúng ta.

1* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Tsê-be-lơ và Gia-ru

Điều rất tốt là những chiến binh vĩ đại: Vi-lích, Sim-men-phen-ních và Di-ghen, ngày càng xích lại gần với nhau. Lũ chiến binh ô hợp ấy có nét nổi bật là tinh thần phường hội hết sức bản thủ. Bọn họ căm ghét nhau đến chết, ghen tức nhau như lũ học sinh trong mọi dịp nổi trội nhỏ nhất, nhưng về thái độ đối với đám người "dân sự" thì tất cả lũ người ấy lại nhất trí. Y hệt như tình hình trong các đội quân ban đầu của Pháp vào những năm 1792 - 1793, song chỉ với quy mô tí hon - nực cười mà thôi. Cái hiệp hội ở phố Uyn-đơ-min được tất cả bọn người ấy coi là một tiểu đoàn sẽ bước vào cuộc hành quân trong tư thế hoàn toàn sẵn sàng chiến đấu, với những đội ngũ cố kết; đó là tất cả những gì còn lại sau khi những người lưu vong bị đập tan ở Thụy Sĩ và bị trục xuất ra khỏi nước đó. Vì vậy, chẳng có gì ngạc nhiên khi ta thấy tất cả bọn chúng ủng hộ cái đội ngũ cao quý ấy. Thật là rất tốt một khi ngay từ bây giờ đã thấy hiện rõ tinh thần sĩ quan phường hội kiểu trại lính ngày xưa và kiểu hội nghị sĩ quan, và ngay từ bây giờ mọi người đã thấy rằng trong giới sĩ quan lưu vong thì hệ thống các băng đảng lại ngự trị cũng ở một mức độ mạnh mẽ như trong "quân đội anh hùng"²⁷¹. Sẽ đến lúc chúng ta cho các ngài ấy thấy thế nào là "đám dân sự ấy". Tất cả những câu chuyện như thế chỉ rõ cho tôi thấy rằng điều tốt nhất mà tôi có thể làm là tiếp tục nghiên cứu quân sự để ít nhất thì một người trong "đám dân sự" cũng có thể độ sức với họ trong lĩnh vực lý luận. Dù sao thì tôi cũng muốn đẩy công việc đến chỗ làm sao để những con lừa loại ấy không thể làm tôi ù tai bởi những lời ba hoa của họ. Tôi rất mừng khi thấy họ dù sao vẫn cứ bị người ta lừa 2.000 ta-le. Những tin tức từ Khuê-n gửi tới thật dễ chịu. Chỉ mong sao mọi người ở đó hãy cẩn trọng.

Trong việc xin sổ thì bà I-ô-han-na^{1*} cao quý thực sự đã vượt

1* - I-ô-han-na Kin-ken (vợ của Gốt-phrít Kin-ken).

tất cả những gì đã có trước bà ta. Hai-nơ-txen chỉ còn cách treo cổ mình lên mà thôi; ông ta chưa bao giờ biết cách đi đến sự trơ trẽn như người đàn bà này, vả lại bà ta cũng chẳng đẹp dễ gì, chẳng khác gì tội lỗi của người trần thế.

Chỉ căn cứ vào các báo ở Anh cũng thấy rõ là Gi-rác-đanh không ủng hộ Ca-ve-nhắc. Nhưng nếu ông ta ghi nhận sự thật là Ca-ve-nhắc có những vận hội hoàn toàn không tồi, thì điều đó cũng đủ để nhận định tình hình. Nếu như thực hiện được khả năng mà anh nói tới, cụ thể là: phe đa số và Bô-na-pác-tơ đi đến thỏa thuận và cố gắng tiến hành việc xét lại một cách bất hợp pháp thì tôi cho rằng điều đó sẽ chẳng mang lại kết quả gì. Họ sẽ không bao giờ đạt được điều đó; chừng nào Chi-e, Săng-gác-ni-ê và tờ "Débats" cùng với những tay sai của mình vẫn chống lại điều đó. Trong trường hợp này Ca-ve-nhắc sẽ có những cơ hội quá tốt; và lúc ấy tôi nghĩ rằng hẳn có thể trông cậy vào quân đội.

Nếu giông tố nổ ra vào năm tới đây thì nước Đức sẽ rơi vào tình cảnh tuyệt vọng. Nước Pháp, nước I-ta-li-a và Ba Lan muốn nó bị chia nhỏ. Như anh thấy đó, Mát-di-ni thậm chí đã hứa hẹn với người Séc sẽ khôi phục quốc gia của họ. Trừ Hung-ga-ri, nước Đức sẽ chỉ có thể có một đồng minh - nước Nga, với điều kiện là ở đó sẽ nổ ra một cuộc cách mạng nông dân. Nếu không thì chúng ta sẽ phải tiến hành một cuộc chiến tranh sống mái với những người bạn cao quý của chúng ta từ mọi nơi trên thế giới, và vẫn còn một câu hỏi lớn là tất cả câu chuyện ấy rồi sẽ kết thúc ra sao.

Tôi càng suy ngẫm về lịch sử thì tôi càng thấy rõ là người Ba Lan là une nation foutue^{1*}, và người ta chỉ cần đến nó - với tư cách là phương tiện - trước khi bản thân nước Nga bị lôi cuốn vào cuộc cách

1* - một dân tộc gay go rồi; một dân tộc bị đẩy vào chỗ diệt vong

mạng ruộng đất. Từ giờ phút ấy sự tồn tại của Ba Lan mất hết mọi ý nghĩa. Trong lịch sử người Ba Lan chưa bao giờ làm việc gì khác ngoài những hành động ngu xuẩn táo bạo và hung hăng. Và không thể nêu lên một thời điểm nào trong đó Ba Lan - ngay dù chỉ đem so với nước Nga - đại diện một cách thắng lợi cho bước tiến bộ hoặc thực hiện được điều gì đó có ý nghĩa lịch sử. Trái lại, nước Nga thực sự giữ vai trò tiến bộ đối với phương Đông. Mặc dù tất cả sự đê hèn của nó và sự nhơ nhuốc kiểu Xla-vơ của nó, sự thống trị của nước Nga đóng vai trò khai hoá đối với biển Đen và biển Ca-xpien và vùng Trung Á, đối với người Ba-skia và người Tác-ta; và nước Nga đã hấp thụ được nhiều yếu tố khai sáng hơn nhiều và đặc biệt là những yếu tố phát triển công nghiệp hơn là Ba Lan là nước mà xét về chính bản chất của mình lại là một đất nước chìm trong giấc ngủ của đám quý tộc. Ưu thế của nước Nga chỉ ít cũng thể hiện ở chỗ là giới quý tộc Nga - kể từ vị hoàng đế và bá tước Đê-mi-đốp cho đến vị quý tộc thấp nhất thuộc hạng mười bốn mà điều duy nhất hẳn có chỉ là nguồn gốc cao quý^{1*}, đều tiến hành công việc sản xuất công nghiệp, thu lợi nhuận, lừa đảo, nhận của hối lộ và thực hiện những vụ làm ăn gian lận đủ loại kiểu Cơ Đốc giáo và kiểu Do Thái. Người Ba Lan chưa bao giờ biết đồng hoá những thành phần dị tộc. Ở các thành thị thì người Đức đã và vẫn là người Đức. Trong khi đó mỗi người Đức ở Nga thuộc thế hệ thứ hai đều là bằng chứng sinh động cho thấy nước Nga biết Nga hoá người Đức và người Do Thái như thế nào. Thậm chí tại Nga ở người Do Thái cũng xuất hiện những gò má của người Xla-vơ.

Những cuộc chiến tranh của Na-pô-lê-ông vào các năm 1807 và

^{1*} Trong nguyên bản, bên cạnh từ tiếng Đức còn có từ tiếng Nga, được viết bằng các chữ cái la-tinh: blaharodno

1812 cho ta những ví dụ sáng tỏ về "Sự bất diệt" của Ba Lan. Ở người Ba Lan điều bất tử của họ chỉ là tính hung hăng vô duyên có của họ. Ngoài ra, một bộ phận lớn của Ba Lan - mệnh danh là Tây Nga, nghĩa là Bê-lô-xtốc, Grôt-nô, Vi-nô, Xmô-len-xcơ, Min-xcơ, Mô-ghi-lép, Vô-lun và Pô-đô-li-a - kể từ năm 1772, trừ những ngoại lệ không quan trọng, đều đã quy phục một cách âm thầm sự thống trị của người Nga; họ cũng không hề cự quậy, trừ một số ít dân thành thị và quý tộc ở một số địa phương. Một phần tư dân cư ở Ba Lan nói tiếng Lit-va, một phần tư nói tiếng Nga, một bộ phận không lớn nói thứ ngôn ngữ nửa Nga, còn bộ phận Ba Lan đích thực thì có đến hơn một phần ba đã bị Đức hoá rồi.

May thay, trên tờ "Neue Rheinische Zeitung" chúng ta đã không nhận những cam kết nào rõ ràng đối với người Ba Lan, ngoài sự cam kết tất yếu về việc khôi phục nước Ba Lan trong những đường biên giới tương ứng, hơn nữa cũng với điều kiện là nếu nổ ra cuộc cách mạng ruộng đất. Tôi tin chắc rằng ở Nga cuộc cách mạng này đã được thực hiện đầy đủ sớm hơn ở Ba Lan, do tình cảnh dân tộc của người Nga, cũng như do trình độ phát triển mạnh hơn của những thành phần tư sản ở đó. Vác-sa-va và Cra-cốp là gì so với Pê-téc-bua, Mát-xcơ-va, Ô-đét-xa v.v.!

Kết luận: chiếm lấy tất cả những gì có thể lấy được của người Ba Lan ở phía Tây, đưa quân Đức chiếm lấy các thành trì của họ, đặc biệt là Pô-dơ-nan, lấy có là để bảo vệ, để cho họ được làm ăn, phái họ vào chỗ có lửa, ăn ngốn hết các thực phẩm của họ, nuôi dưỡng họ bằng những sự hứa hẹn về Ri-ga và Ô-đét-xa, và khi gặp dịp thuận tiện, nếu lôi kéo được người Nga vào phong trào, thì liên kết với họ và buộc người Ba Lan phải chấp nhận những nhượng bộ. Mỗi in-sơ đất đai mà chúng ta nhường cho người Ba Lan ở biên giới từ

Mê-men^{1*} đến Cra-cốp đều sẽ hoàn toàn phá huỷ - về phương diện quân sự - những đường biên giới vốn đã hết sức suy yếu ấy và bỏ ngỏ toàn bộ bờ biển Ban-tích đến tận Stét-tin^{2*}.

Tuy nhiên, tôi tin chắc rằng trong những cuộc xáo trộn sắp nổ ra tới đây, toàn bộ cuộc khởi nghĩa Ba Lan sẽ chỉ có giới quý tộc ở vùng Pô-dơ-nan và Ga-li-xi-a cùng với một số lượng nào đó những phần tử mới chạy từ phía Vương quốc Ba Lan sang tham gia mà thôi, bởi vì Vương quốc Ba Lan đã bị kiệt quệ đến mức là nó không có khả năng làm gì cả, và do đó những tham vọng của các hiệp sĩ ấy - nếu họ không có được sự ủng hộ của người Pháp, người I-ta-li-a, của các nước vùng Xcăng-di-na-vơ v.v. và nếu họ không được sự chi viện của các cuộc khởi nghĩa ở Tiệp Khắc - sẽ bị thất bại vì những nỗ lực của họ thảm hại quá. Một dân tộc mà chỉ có thể cung cấp tối đa được có 20 000 - 30 000 người thì không thể có được tiếng nói. Hiển nhiên, Ba Lan sẽ không cung cấp được nhiều hơn thế đâu.

Anh hãy chuyển lời hỏi thăm đến Phrai-li-grát nếu anh thấy anh ta, và chuyển lời hỏi thăm tới gia đình anh, bao gồm cả anh chàng Mu-sơ^{3*}. Tôi sẽ đến Luân Đôn chậm hơn một tuần so với dự định; điều này phụ thuộc vào một số điều vụn vặt.

Luôn tiện xin nói rằng tôi chưa nhận được một đồng nào từ Khuên. Anh đã viết chưa? Nếu tôi không nhận được thư *trong thời gian gần nhất*, thì bức thư ấy sẽ không còn giúp được tôi^{4*}. Tôi không hiểu tại sao Đ[a-ni-en-xơ] lại không thể giúp tôi việc đó. Có nên viết thư lần nữa cho anh ấy chăng? Đ[a-ni-en-xơ] có thể biên ngay vài dòng

1* Tên gọi bằng tiếng Lít-va là: Clai-pê-đa

2* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Sê-xin

3* - Êt-ga Mác

4* Xem tập này, tr. 356-358

và gửi cho tôi. Nếu không, tôi có thể lâm vào một tình thế vô cùng khó chịu.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

94 MÁC GỬI ĂNG-GHEN²⁷² Ở MAN-SE-XƠ

[Luân Đôn], 28 tháng Năm 1851

Ăng-ghen thân mến!

Đa-ni-en-xơ đã không trả lời (tuy nhiên, ngày mai tôi sẽ lại viết thư cho anh ấy, nếu hôm nay tôi chưa nhận được thư) vì những hoàn cảnh rất đáng trách. Nốt-i-ung bị bắt ở nhà ga Lai-pxích. Dĩ nhiên, tôi không biết người ta đã bắt được những giấy tờ gì trong người anh ta. Sau đó (hoặc có thể là đồng thời, tôi cũng không biết nữa) Béch-cơ và Ruê-dơ cũng bị bắt ở Khuên, nhà của họ bị lục soát, cũng như nhà của Buyéc-ghéc-xơ. Buyéc-ghéc-xơ đang có mặt ở Béc-lin, hiện có lệnh bắt anh ấy, nhưng chắc chắn anh ấy sắp đến đây.

Về những biện pháp này của cảnh sát chống lại các phái viên v.v.

thì chúng ta hoàn toàn phải cảm ơn những lời la lối thảm hại của những con lừa ở Luân Đôn. Những chiếc bong bóng được thổi căng ấy biết rất rõ rằng họ tuyệt nhiên không hoạt động bí mật, không theo đuổi những mục đích thực sự nào và ở Đức họ không có một tổ chức nào cả. Họ chỉ muốn *tỏ ra* là nguy hiểm và tạo việc làm cho chiếc cối xay bột báo chí. Như vậy, bọn khốn kiếp ấy gây cản trở cho phong trào thực tế, đẩy nó vào vòng nguy hiểm và đưa cảnh sát đi lần theo dấu vết. Phải chăng đã có lúc nào đó đã từng tồn tại một chính đảng mà nhiệm vụ của nó - theo sự thừa nhận của chính nó - chỉ là sự khoác lác?

Bằng sự linh cảm Phrai-li-grát đã bỏ đi rất kịp thời, nên đã tránh được vụ bắt giữ. Khi anh ấy vừa đến đây thì tất cả các băng nhóm lưu vong, những người bạn đầy lòng từ thiện của Kin-ken, những kẻ lên mặt đạo đức như Hau-ít v.v. bắt đầu đặt những chiếc dồ trước anh ấy để chộp anh ấy cho phe cánh của mình. Trước tất cả những mưu toan đó anh ấy đã đáp lại rất gay gắt, trả lời rằng anh ấy thuộc tờ "Rheinische Zeitung"^{1*}, không có gì giống đám người theo chủ nghĩa thế giới và chỉ tiếp xúc với "tiến sĩ Mác và với những người bạn tâm tình nhất của tiến sĩ Mác" mà thôi.

Bây giờ tôi sẽ kể cho anh về tạp chí "Kosmos". Trước đó xin có vài lời nữa về tình hình ở Pháp.

Tôi càng ngày càng tin rằng bất luận thế nào thì Na-pô-lê-ông vẫn có nhiều vận hội hơn tất cả những ứng cử viên khác. Về nguyên tắc người ta sẽ thông qua quyết định về việc xét lại bản hiến pháp, trên thực tế việc xét lại ấy chỉ hạn chế ở điều khoản liên quan đến tổng thống²⁷³. Nếu phe thiểu số làm âm ỉ quá đáng thì phe đa số sẽ

ra [nghị quyết]^{1*} đơn giản về việc giải tán Quốc hội và triệu tập Quốc hội mới; mà cuộc bầu cử mới sẽ diễn ra dưới sự bảo trợ của Phô-sê, điện báo và đạo luật ngày 31 tháng Năm²⁷⁴. Giai cấp tư sản thích Ca-ve-nhắc hơn; nhưng họ cho rằng sẽ quá mạo hiểm nếu tìm cách đoạn tuyệt với status quo^{2*} bằng cách tiến hành cuộc bầu cử mới hoàn toàn. Ngay từ bây giờ nhiều chủ xưởng đã bắt công nhân của mình ký tên vào các đơn thỉnh nguyện ủng hộ việc xét lại bản hiến pháp và kéo dài thời hạn nắm quyền của tổng thống. Dẫu sao thì sắp tới đây vấn đề cũng sẽ phải được giải quyết, đến lúc ấy chúng ta sẽ thấy!

Vậy là, "Kosmos" đã chịu một thất bại khủng khiếp.

Người ta đã đăng ký tên với đầu đề: "*Các bài giảng của Kin-ken*", dưới ký tên là "Người công nhân":

"Khi tôi có dịp nhìn vào những bức tranh mù mờ của Đuê-bơ thì trong đầu tôi nảy ra một ý nghĩ nực cười - liệu có thể tạo ra được những tác phẩm hỗn loạn bằng "lời nói" được chăng, liệu có thể kể ra những bức tranh mù mờ được chăng? Tuy nhiên, thật là khó chịu khi người phê bình ngay từ những lời đầu tiên đã phải thừa nhận rằng, trong trường hợp này sự tự do phê phán lại giao động trong những dây thần kinh được nạp điện của một quá trình tái hiện gây hồi hộp giống hệt như âm thanh yếu dần của nốt nhạc tan biến trên những sợi dây đàn rung lên yếu ớt. Vì vậy, tôi đã lựa chọn việc khước từ lối phân tích nhằm chán trong tinh thần thông thái rỗng của đầu óc uyên thâm vô cảm, hơn là khước từ sự cộng hưởng mà nền thơ ca đầy quyến rũ của giới lưu vong Đức đã khai sinh trong cuộc trình diễn những ý tưởng của sự nhạy cảm của tôi. Cái âm hưởng cơ bản ấy của những hình tượng kiểu Kin-ken, sự cộng hưởng ấy của những gam nhạc của nó đã tạo nên một từ mang âm thanh sáng tạo, xây dựng, được hình thành dần dần - đó là từ *tư duy hiện đại*. Sức mạnh con người trong "*sự suy xét*" của tư duy ấy làm lộ rõ chân lý từ khối hỗn loạn những truyền thống giả tạo và đặt nó vào địa vị của hình thức sở hữu rộng khắp bất khả xâm phạm, dưới sự bảo vệ của những thiểu số phát triển về mặt trí tuệ, biết tư duy một

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

1* Ở đoạn này bản thảo bị hư hại

2* - hiện trạng, nguyên trạng, trật tự hiện hành

cách lô-gích, những thiếu sót ấy đưa nó từ sự ngu dốt có tín ngưỡng đến sự uyên thâm không tín ngưỡng. Sự uyên thâm không tín ngưỡng lãnh nhận trách nhiệm tầm thường hoá tính chất thần bí của sự lừa bịp thánh thiện phá huỷ sự hùng mạnh toàn năng của truyền thống đã chìm ngập trong những định kiến, thông qua sự hoài nghi - cái máy chém triết học hoạt động không mỗi một ấy - mà chặt đầu các uy quyền và thông qua những cuộc cách mạng đưa các dân tộc ra khỏi đám mây mù của thần quyền để bước vào những cánh đồng nở rộ hoa của dân chủ" (điều vô nghĩa).

"Việc nghiên cứu kiên trì và tích cực những biến niên sử về loài người, cũng như về bản thân các con người, là nhiệm vụ vĩ đại nhất của tất cả những người tham gia cuộc cách mạng, và điều đó đã được nhận thức rõ bởi nhà thơ khởi nghĩa đã bị xua đuổi mà trong suốt 3 ngày thứ hai, vào các buổi tối, nhà thơ ấy đã phát triển "những bức tranh mù mờ" của mình trước công chúng tư sản, trong khi vẽ lên lịch sử của nhà hát hiện đại".

*"Người công nhân"*²⁷⁵

Một khi cái đó không thích hợp cho lũ rệp

Thì vị tất thậm chí trong giấc mơ lại có thể thấy điều gì tệ hơn^{1*}.

Vale faveque!^{2*}

Các Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXXV, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Tục ngữ Đức phổ biến rộng rãi ở vùng Ranh

2* - Chúc sức khoẻ và hãy thông cảm cho tôi!

95 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ ba, [3 tháng Sáu 1851]

Mác thân mến!

Vào thứ bảy tôi sẽ đến Luân Đôn nếu không có gì cản trở tôi²⁷⁶.

Rõ ràng là những sự lo ngại của tôi về những nhân vật ở Khuê đã trở thành hiện thực quá nhanh; việc bắt giam B[éch-co] Đơ^{1*} và Ruê-dơ do bị quy tội phản quốc và mưu toan lật đổ chế độ hiện hành, cũng như mưu toan bắt giam nhân vật Hen-rích hiên lành^{2*} rõ ràng là đã có mối liên quan nào đó với Liên đoàn^{3*}. May thay - như tờ "Frankfurter Journal" đã đưa tin, - ở cả hai nhân vật bị bắt này người ta đã hoàn toàn không tìm thấy giấy tờ gì; không thấy nói, liệu người ta có tìm thấy gì ở B[uyéc]-[ghéc]-xơ không. Hiển nhiên là giờ đây Hen-rích cũng sẽ đến Luân Đôn, nhập vào những uỷ viên đã tụ tập ở đây của ban biên tập tờ "Neue Rheinische Zeitung". Lịch sử có thể sẽ có chiều hướng không hay nếu những người đó xử sự ngu xuẩn.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Héc-man Béch-co

2* - Buyéc-ghéc-xơ

3* Liên đoàn những người cộng sản

96

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 16 tháng Sáu 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Ở nhà Đa-ni-en-xơ đã có cuộc lục soát, và anh ấy đã bị bắt. Tôi không nghĩ rằng người ta đã tìm thấy thứ gì ở nhà anh ấy.

Sáng hôm nay tôi đã nhận được một bức thư, mà nét chữ chắc chắn là nét chữ của Đa-ni-en-xơ, nhưng không thấy ký tên; trong thư này người ta báo cho tôi biết sự việc đã được nhắc tới và đồng thời đề nghị hãy giấu tất cả những bức thư, vì một nguồn tin "**đáng tin cậy**" (nguyên văn viết như vậy) cho biết rằng cả ở đây, ở nước Anh này, cũng sẽ diễn ra những cuộc lục soát.

Tôi không biết, theo luật pháp điều đó có thể diễn ra được không. Dù sao thì tôi cũng sẽ giấu tất cả các bức thư đi. Và anh sẽ hành động tốt nếu anh đem đốt những lá thư ít quan trọng, còn những lá thư khác, có chứa đựng những dữ kiện nào đó v.v. thì anh hãy đựng trong một bọc được niêm phong để ở chỗ Me-ri^{1*} hoặc để ở chỗ viên quản trị của gia đình anh.

Chắc chắn người ta đã tìm thấy ở nhà Gia-cô-bi giấy giới thiệu của Đa-ni-en-xơ.

Thông qua một thương nhân hôm nay tôi đã nhận được bức thư

^{1*} - Me-ri Bóc-xơ

của Vây-đơ-mai-ơ đang nấu ản ở ngoại ô Phran-phuốc. Tôi gửi kèm theo đây lá thư đó. Ở chỗ anh liệu có những số liệu chính xác - mà Vây[-đơ-mai-ơ] đang cần - về tỷ lệ giữa nội thương và ngoại thương của nước Anh, hay không? Trong thời gian gần đây trong lĩnh vực này đã diễn ra những chuyển biến quan trọng. Chào anh.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

97

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 27 tháng Sáu 1851

Mác thân mến!

Cảnh sát tài ba ở Dắc-den xử lý rất chân chất khi đích thân đáng tối cao thông báo cho chúng tôi hay biết những điều mà từ trước đến nay chúng ta không biết hoặc không thể biết được. Bức thư thông tư với giọng điệu khoa trương - dạy đời của Buyéc-ghéc-xơ, với những lý lẽ mù mờ nổi tiếng của anh ta tất đã phải buộc họ vắt óc ra mà suy nghĩ ghê gớm và không đi đến kết quả nào²⁷⁷, vì thế mà họ đã

dùng cỡ chữ to đậm để công bố chính chỉ là những đoạn không đúng. Điều rất nực cười là những vị trượng phu vĩ đại ở phố Uyn-đơ-min²⁷⁸ giờ đây, trước toàn thế giới, lại hiện ra như những kẻ bị quăng ra khỏi chính cái đảng của mình; nhân vật vĩ đại Vi-lích cùng với Hâu-đơ, Ghê-béc và một tên vô lại khác không rõ tên tuổi, cùng với một kẻ tên là "Sốp-pơ" (từ chữ "Schoppen")^{1*} với những công trạng hiếm hoi và rất ít được biết đến, đến nỗi thậm chí ở *Khuê* người ta đã không thể in chính xác tên của nhân vật này! Về phương diện này mọi chuyện đều ổn. Nhưng tiết thứ nhất trong Điều lệ lại nguy hiểm cho những người bị bắt: "Tất cả các phương tiện hoạt động cách mạng", hoặc như cách nói đại thể như vậy ở trong tài liệu ấy²⁷⁹. Vì lý do đó mà toàn bộ vấn đề từ lĩnh vực một tổ chức bí mật thông thường lại chuyển thành lĩnh vực phản quốc. Tuy nhiên, trong chừng mực có thể suy xét căn cứ theo sự ám chỉ của tờ "Kölnische Zeitung" thì giả thuyết của tôi tỏ ra có lý khi cho rằng họ có ý muốn nói đến việc chuyển giao tất cả những nhân vật ấy cho tòa án tối cao Béc-lin mà người ta sửa soạn lập ra đặc biệt vì vụ án to lớn này.

Dấu hiệu chính xác nói lên tâm trạng của bọn tư sản là việc chính phủ đã hoàn toàn thất bại trong âm mưu của nó lợi dụng vụ phát hiện lớn ở Dre-xden để làm con ngáo ộp hù dọa công chúng. Bọn tư sản đã tỏ ra hết sức ít sợ con ma đó đến mức là chúng không muốn nghe nói đến một vụ âm mưu lớn của cộng sản và chúng sợ rằng phương pháp lục soát tại nhà trong tương lai sắp tới cũng sẽ áp dụng cả đối với chúng.

Không một tờ báo nào muốn can thiệp với miếng mồi ấy, cho nên những mưu toan tuyệt vọng của chính phủ muốn phát hiện ra những

1* Ăng-ghen lợi dụng lỗi in sai trên báo "Kölnische Zeitung" đã in nhầm là "Schopper" ("Sốp-pơ") thay vì "Schapper" ("Sáp-pơ"). Từ đó mới có sự chơi chữ khó dịch, vì tiếng Đức "Schoppen" có nghĩa là "chai", "cốc to".

vụ âm mưu mới trong các hội học sinh, trong các "Hiệp hội tự do"²⁸⁰ và trong hàng ngũ thợ may chơi trò chơi dân chủ, đều chứng tỏ, một mặt, sự bức bối của nó trước thái độ thờ ơ của giới tư sản và sự cố gắng của nó muốn khơi dậy sự tò mò của giới tư sản, mặt khác, cũng cho thấy bản Điều lệ và thư thông tri đã dẫn đến những sự phát hiện không quan trọng như thế nào về sau này. Hình như vụ lục soát ở nhà Mi-ken cũng không có kết quả.

Có gì mới ở Luân Đôn không?

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

98

ĂNG-GHEN GỬI MÁC²⁸¹ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 6 tháng Bảy 1851]

Mác thân mến!

Mất cả một tuần lễ bận bịu với ông cụ^{1*} của tôi, nay tôi đã thu

1* -Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

xếp ổn thoả để ông trở về, và cuối cùng thì hôm nay tôi đã có thể gửi cho anh một khoản tiền chuyển qua bưu điện là 5 pao. Nhìn chung, tôi có thể lấy làm hài lòng với kết quả cuộc gặp gỡ của tôi với ông cụ. Ở đây, ông cụ cần có tôi, ít ra cũng khoảng 3 năm, còn tôi lại không đảm nhận những cam kết bất di bất dịch nào ngay cả trong 3 năm ấy; vả lại, người ta đã không đòi hỏi ở tôi những cam kết ấy xét cả về phương diện hoạt động viết lách cũng như về phương diện là cần phải ở lại đây trong trường hợp nổ ra cách mạng.

Hình như ông cụ không nghĩ đến cách mạng, đám người ấy bây giờ tự cảm thấy mình hết sức tự tin! Về phía mình, tôi ngay từ đầu đã kiếm được cho mình khoản tiền chi cho việc đại diện và cho cuộc sống - khoảng 200 pao xtéc-ling hàng năm; và việc đó đã có được sự đồng ý mà không gặp phải những khó khăn lớn. Với đồng lương ấy có thể sống được và nếu trước khi có được bảng cân đối sắp tới đây mà mọi chuyện vẫn yên ổn và tình hình ở đây sẽ tiến triển tốt thì ông cụ sẽ còn phải bị tổn kém không phải như thế - ngay trong năm nay tôi sẽ tiến xa hơn giới hạn hai trăm pao. Đồng thời ông cụ đã làm cho tôi nắm được tình hình mọi việc của mình ở đây cũng như ở nơi đó; mà vì công việc của ông cụ tôi được tiến hành rất tốt và trong khoảng thời gian từ năm 1837 cụ đã nhân gia tài của mình lên hơn hai lần, thì dĩ nhiên là trong hoàn cảnh ấy tôi sẽ không tự hạn chế mình hơn mức cần thiết.

Tuy nhiên ông cụ tôi cũng khá nhanh trí. Kế hoạch của cụ - tuy rằng chỉ có thể thực hiện được một cách rất chậm chạp và một cách khó khăn và đến lúc nào đó vị tất có thể thực hiện được nó do có những va chạm với những người thuộc dòng họ Éc-men - là như sau: để cho Pê-tơ Ê[c-men] chuyển đến Li-vóc-pun như bản thân anh ta mong muốn, còn tất cả việc lãnh đạo văn phòng ở đây thì chuyển giao cho tôi - đồng thời lúc ấy G. Éc-men sẽ quản lý nhà

máy. Đương nhiên, tình hình ấy sẽ trói buộc tôi. Dĩ nhiên, tôi đã tuyên bố rằng việc đó vượt quá sức tôi đã tỏ ra là người khiêm tốn. Nếu ông cụ tôi vẫn ở lại đây thêm vài ngày nữa thì giữa hai chúng tôi nhất định sẽ nổ ra trận chiến. Con người ấy hoàn toàn không thể hiểu rõ được nhiệm vụ của mình, tự cao tự đại, rơi vào thói lên mặt đạo đức như trước kia, trở thành một kẻ thách thức; trong khi đó ông cụ lại khờ khạo và thiếu tế nhị đến mức là, chẳng hạn, thậm chí trong ngày cuối cùng có mặt ở đây đã lợi dụng sự có mặt của một người trong số những người thuộc gia đình Éc-men để chọc tức tôi bằng việc ca tụng những thiết chế Phổ. Đồng thời, ông cụ còn cho rằng sự có mặt của Éc-men sẽ buộc tôi phải giữ thái độ lịch sự và sẽ bịt miệng tôi. Dĩ nhiên, chỉ cần vài lời và cái nhìn giận dữ cũng đủ để kiềm chế ông cụ, nhưng đồng thời điều đó cũng đủ để giữa hai chúng tôi lập tức xuất hiện những quan hệ lạnh nhạt - chính là vào lúc từ biệt - và đương nhiên là tôi chờ xem ông cụ sẽ cố gắng trả thù - dưới hình thức này hay hình thức khác - vì vụ thất bại ấy. Chúng ta sẽ chờ xem. Nếu câu chuyện này sẽ không dẫn đến những hậu quả thực tế xấu nào, nghĩa là sẽ không ảnh hưởng đến tình hình tiền nong của tôi, thì dĩ nhiên, những quan hệ công việc lạnh nhạt sẽ tỏ ra còn dễ chịu hơn nhiều so với mọi sự thể hiện những tình cảm không chân thật.

Đây là nói riêng giữa hai chúng ta thôi.

Ở đây, từ đầu tháng Bảy không còn được nhìn thấy tờ "Kölnische Zeitung" nữa, chắc là vì người ta đã quên tiếp tục đặt mua nó. Do vậy, tôi không được biết là có còn điều gì xảy ra nữa không. Nếu anh biết được tin tức gì mới mẻ, xin anh hãy thông báo cho tôi. Dĩ nhiên, tôi sẽ lại có thể bắt đầu làm việc đều đặn, bởi vì bây giờ những trở ngại do cuộc triển lãm gây ra²⁸², hầu như đã hoàn toàn không

còn nữa và bản liệt kê các tác phẩm của A-tê-nây^{1*} đã được hoàn tất. Tôi cũng sửa soạn sắp tới đây đi về nông thôn, ở đó sẽ không có ai gây trở ngại cho tôi. Vì ông cụ sẽ không đến đây hàng năm trời, cho nên tôi có thể thu xếp hoàn toàn theo ý mình và sẽ sử dụng hoàn toàn theo cách khác phần lớn số tiền nhận được cho cơ sở đại diện.

Tôi gửi lời thăm chị và mong anh mau chóng biên thư cho tôi.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

99

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 13 tháng Bảy 1851
28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Tôi đã hoãn gửi thư hết ngày này qua ngày khác để chuyển hết

1* Xem tập này, tr. 233.

cho anh tất cả các văn bản được kê ở dưới đây. Nhưng vì chỉ sau vài ngày nữa tôi mới có thể giới thiệu đầy đủ những văn bản ấy được, cho nên hôm nay tôi biên thư cho anh để khỏi bắt anh chờ đợi thêm nữa thư trả lời.

Việc đầu tiên. Qua những lá thư của anh có thể kết luận được rằng trong suốt thời gian ông cụ^{1*} của anh có mặt ở Man-se-xtơ anh đã không tìm thấy tài liệu thứ hai - được đăng trên tờ "Kölnische Zeitung", dưới đầu đề "Liên đoàn những người cộng sản". Đó là lời kêu gọi gửi Liên đoàn^{2*}, do hai chúng ta cùng soạn thảo - về thực chất đây không phải là cái gì khác mà chỉ là kế hoạch chiến dịch chống lại phe dân chủ. Một mặt, văn bản ấy được đăng, như thế là tốt - để đối chọi lại văn bản của Buyéc-ghéc-xơ²⁸³ ít nhiều mang tính chất phi lý xét về hình thức và ít vui mừng xét về nội dung. Mặt khác, một số chỗ của văn bản này làm xấu thêm tình cảnh của những người bị bắt.

Như tôi được biết thông qua Lu-i Sun-tơ ở Khuên, Buyéc - ghéc-xơ từ Dre-xden viết đi những lá thư rất sâu sắc. Trái lại ở Khuên tất cả mọi người đều trông chờ vào việc Đa-ni-en-xơ được thả, vì không có chứng cứ nào buộc tội anh ấy và vì tại cái thành phố thiêng liêng ấy "những kẻ chuyên than khóc" đã cất lên những lời la lối rộng khắp²⁸⁴. Tất nhiên, họ cho rằng anh ấy không có khả năng phạm phải "những điều ngu xuẩn" như thế.

Mi-ken đã viết thư từ Gơ-tinh-ghen. Tại nhà anh ấy đã diễn ra một vụ lục soát. Người ta đã không tìm thấy gì cả. Anh ấy không bị bắt. Từ Gơ-tinh-ghen đã có 5 vị phái viên hào hoa phong nhã mới

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

2* C. Mác và Ph.Ăng-ghen. "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1850".

đi Béc-lin v.v.. Tất nhiên, việc tầm nã những người Do Thái làm tăng sự tích cực và sự quan tâm.

Điều nực cười nhất là tờ báo nhằm nhĩ tại Au-xbuốc là tờ "Allgemeine Zeitung" đã biến văn bản do chúng ta soạn thảo thành sản phẩm của các ngài Mát-di-ni - Ru-gơ, nó lại đâm vào ngực mình than khóc vì câu chuyện ấy và không biết thể hiện sự mất trí của chính mình - sự mất trí bắt nguồn từ cái văn bản khủng khiếp ấy - bằng cách nào khác hơn là la lối om xòm lên: Sự điên rồ! Sự điên rồ! Sự điên rồ!

Đương nhiên, tờ "Trier'sche Zeitung" - nghĩa là Các Grun tràn đầy vẻ quan trọng và dựa trên văn bản thứ nhất đã chứng minh sự bất lực về vật chất của đảng, và dựa trên văn bản thứ hai đã chứng minh sự bất lực "tinh thần" của đảng. Đương nhiên, không thiếu gì những câu nói theo tinh thần "Những người bạn của ánh sáng"²⁸⁵ và những câu nói "vô chính phủ" đầy hứa hẹn nhất. Theo họ nói, họ muốn làm tất cả từ trên xuống! Nhà nước cảnh sát! Họ thực sự sẵn sàng rút phép thông công và khai trừ những kẻ có tư tưởng bất đồng! Trời ơi! Cuối cùng thì điều đó đã vượt mọi giới hạn.

Còn bây giờ xin nói về những trận giông tố ở đây, mà thông thường là những trận giông tố trong cốc nước.

Thứ nhất. Bố già Vi-lích đã tạo lực đẩy từ trại lính - hình như việc đóng cửa trại lính này là việc đã được quyết định - và đã gây lộn nghiêm trọng với phần lớn đội vệ binh của mình.

Thứ hai. Nhân vật Phi-clơ vĩ đại đã có nhĩ ý tới đây rồi. Mấy ngày trước khi đến nước Anh, Lu-pu-xơ^{1*} đã cùng nhân vật ấy có mặt ở Stơ-ra-xbua. Líp-nếch từ lâu đã có những quan hệ gần gũi với người này. Như vậy, ngày 5 tháng Bảy cả hai người đã đến chỗ

1* - Vin-hem Vôn-phơ

nhân vật ấy. Phi-clơ đã trò chuyện rất thân mật, nói đến sự cần thiết hoà giải giữa các đảng v.v.. Đến đây thì nhân vật A. Guê-gơ vĩ đại tiến đến. Guê-gơ gọi Vi-lích là một "kẻ mơ mộng rỗng tuếch", gọi Sáp-pơ là một "kẻ ghê tởm", sau khi đã mấy lần được nghe ở phố Uyn-dơ-min những bài diễn văn rất om xòm của anh chàng này, ông ta đã chia tay với họ và sẽ không lui tới nơi đó nữa. Cả Phi-clơ, cả Guê-gơ đều đã dả kích đặc biệt mạnh mẽ nhân vật Kin-ken vĩ đại mà giờ đây tại đây nhân vật này đóng vai một tay mới phát luôn luôn vớ bở và qua đó mà đã thu hút về phía mình sự giận dữ của những vĩ nhân khác. Trái lại, họ lại coi Ru-gơ như một thứ ngôi sao toả sáng.

Phi-clơ hỏi về địa chỉ của tôi, còn Lu-pu-xơ và Líp-nếch thì đã bỏ đi sau khi bị đám phi-li-xtanh đang hướng tới "sự thống nhất" ấy lừa bịp.

Sau đó vài ngày Phrai-li-grát đã gửi cho tôi bức thư sau đây mà anh ấy đã nhận được:

"4, Brunswickplace, North Brighton,

4 tháng Bảy 1851

Phrai-li-grát thân mến!

Chúng tôi dự tính thành lập một loại câu lạc bộ hoặc một hiệp hội có nhiệm vụ loại bỏ đầu óc nhóm phái và không loại bỏ ai ra khỏi hàng ngũ của mình, không loại bỏ một ai thuộc đảng dân chủ - xã hội cách mạng, trừ những người muốn đứng bên lẽ hoặc những người nào mà vì tính cách của họ và hành vi trước kia của họ khiến cho không thể có bất kỳ sự tiếp xúc nào với họ được.

Những người làm việc này gồm có Phi-clơ, Guê-gơ, Di-ghen, Rôn-ngơ, Ru-gơ, còn tôi đảm nhiệm việc thông báo cho anh và mời anh - nếu như anh quan tâm đến việc đó, tôi hy vọng là như thế - tham gia hội nghị được triệu tập nhằm mục đích đó, vào ngày 14 tháng Bảy (vào thứ hai, sau một tuần lễ nữa) vào lúc 11 giờ sáng tại căn hộ của Phi-clơ, 26 Yorkbuildings, là một phần của Niu-rốt ở đoạn cuối của Béc-cơ- Xơ-rít. Chúng tôi đã gửi giấy mời khoảng 24 người mà chúng tôi được biết như là những nhân vật đáng tin cậy và vẫn trung thành. Vào lúc này chúng tôi không tìm thấy những người khác.

Tôi sẵn sàng trao đổi với anh. Nếu dự án của chúng tôi thành công thì dù sao chăng nữa cuộc trao đổi của chúng ta sẽ có thể diễn ra tức khắc. Nếu anh không ở lại Luân Đôn thì mong anh dù thế nào cũng đến đó.

Gửi lời chào anh. Bắt tay anh.

A.Ru-gơ của anh"

Anh có ý kiến gì về việc này?

Phrai-li-grát đã phạm một sai lầm lớn vì mãi hôm qua, 12 tháng Bảy, mới gửi đi thư trả lời, do đó Ru-gơ sẽ không nhận được thư ấy trước khi anh ấy rời Brai-ton đi Luân Đôn. Nói chung, Phrai-li-grát có thái độ quá thụ động đối với việc này. Nhưng, xét cho cùng thì mỗi người đều có cách hành động của mình. Lu-pu-xơ - là người đã được tôi thông báo nội dung lá thư này - đã viết thư ngay lập tức cho Phi-clơ:

"10 tháng Bảy 1851

Thưa ngài Phi-clơ!

Ngày 5 tháng này tôi cùng với Líp-nếch đã đến thăm ngài. Căn cứ vào những điều mà ngài đã nói với chúng tôi khi ấy thì tôi tuyệt đối không thể kết luận rằng một ngày trước đó bức thư sau đây đã được gửi cho Phrai-li-grát (tiếp theo là lá thư kể trên).

Nếu ngày 5 tháng này tôi có một chút hồ nghi rằng ngài có quan hệ với nhân vật A. Ru-gơ, một tên vô lại vô liêm sỉ ngu xuẩn thì, đương nhiên, tôi đã không bước qua ngưỡng cửa nhà ngài.

Nhưng vì ngài, như tôi đã tin chắc như vậy qua lá thư nêu trên đây, đi cùng với nhân vật mà "*vi tính cách của anh ta và hành vi trước kia của anh ta*" (ví dụ, hành động hèn nhát chạy trốn khỏi Béc-lin v.v. của con người này) "*đã khiến cho* bất kỳ một đảng cách mạng chân chính nào *cũng không thể* có bất kỳ một *sự tiếp xúc* nào với *con người đó*", và nhân vật đó đã bị toàn thể đảng cộng sản ở Đức tẩy chay, - cho nên bằng những dòng này tôi muốn ghi nhận rằng với những kẻ quay cuồng một cách hết sức tâm tình trong giới các cá nhân tương tự như Ru-gơ, tôi không muốn và không thể có điểm nào chung với họ được.

V. Vôn-phơ

3, Broadstreet, Golden Square.

P.S. Ngài có thể sử dụng những dòng này vào bất cứ việc gì. Về phía mình, tôi sẽ thông báo cho các đồng chí của tôi biết về những dòng chữ này.

Đã ký như trên".

Về vấn đề này Lu-pu-xơ đã nhận được thư trả lời như sau:

"Luân Đôn, 11 tháng Bảy 1851

Ngài Vôn-phơ thân mến!

Thực ra khả năng của tôi trong việc nhìn thấy trước lại hết sức yếu khiến tôi hoàn toàn chẳng ngại gì là sẽ có thể bị mất đi sự ưu ái của ngài và có thể chẳng còn quen biết được với ngài chỉ vì tôi vẫn có sự tiếp xúc với "tên vô lại" Ru-gơ. Và lại tôi cũng không biết là trong lĩnh vực này tôi đã chịu sự bảo trợ của một chi bộ đảng nào đó và bị đặt dưới quyền lợi cảnh sát của những vị trưởng phụ của tương lai. Sở dĩ tôi dấn dện, cũng như sở dĩ tôi có được nhận thức - trong suốt 20 năm hoạt động chính trị - cho rằng không có một chính đảng nào lại có thể không cần làm việc với những tên vô lại, là nhờ tôi đã quyết định chia tay mình ra cho bất kỳ người nào có năng lực muốn cùng đi với tôi trên con đường cách mạng, bất kể người đó sẽ chỉ đi nửa con đường dẫn đến mục tiêu đã định, hay là người đó sẽ cùng đi với tôi đến cuối con đường ấy và sẽ còn tiến xa hơn nữa.

Những sự hiểm thù chính trị và tôn giáo trở nên lỗi thời ngay cả khi chúng xuất phát từ vị hoàng đế và giáo hoàng; nhưng chúng hoàn toàn trở nên nực cười khi mà chúng được tuyên bố từ cửa miệng những ông vua nhỏ và những giáo hoàng nhỏ của một đảng - như người ta đã công khai tuyên bố - hiện đang ở trong tình trạng lung tung như đảng của các ngài và đảng ấy hiện nay, trong chính hàng ngũ của mình, đang biến những người mà mới ngày hôm qua hầu như còn được tôn sùng như thần thánh, trở thành "những kẻ vô lại"!

Trên con đường đời của mình, tôi gặp phải "những tên vô lại" hết sức nhiều hơn là những người trung thực, và tôi bị loại người thứ nhất lường gạt ít hơn nhiều so với loại người thứ hai. Do vậy, tôi không để mất thời gian vào việc phân biệt những thứ loại ấy và tôi chủ yếu chú ý đến những khả năng của những người trở nên cần thiết trong những tình huống hết sức khác nhau.

Sau những điều kể trên, nếu ngài cùng với Mác và Líp-nếch - tôi đề nghị ngài nói lại với họ về điều đó - mong muốn tham gia "hội nghị" kể trên, thì tôi mời ngài đến, tuy nhiên xin nói trước rằng vấn đề nói đến chỉ là hội nghị sơ bộ, và nói chung điều khó chịu chủ yếu nhất đối với ngài, cũng như đối với một nửa số người tham dự hội nghị, chắc chắn sẽ là ở hiện tượng thiếu chỗ ngồi dành cho những bộ phận ít quý báu nhất của cơ thể, nhưng

điều đó sẽ giúp đẩy nhanh cuộc họp.

Xin gửi lời chào thân ái.

Phi-clo của ngài"

Điều nực cười nhất trong toàn bộ câu chuyện này vẫn là những cố gắng bất tận của Ru-gơ và phe nhóm của anh ta muốn bắt công chúng phải chấp nhận bản thân mình bằng ngày càng nhiều thủ đoạn mới. Nếu tình hình không tiến triển như ABCDEF, thì nó nhất định sẽ diễn ra như FEDCBA. Xin hãy thử tính xem, còn có thể có bao nhiêu phương án và cách sắp xếp lại thuộc loại đó. Đã có khi nào có một bầy lũ những con lừa bất lực hơn thế và mang nhiều tham vọng đến nực cười như thế không?

C. Mác của anh

Tiện thể xin báo tin tôi đã nhận được 5 pao rồi. Số tiền ấy xuất hiện như *deux ex machins*^{1*}, vì tình thế thật là ghê tởm, và khó có thể nói được sẽ thoát ra khỏi tình thế ấy bằng cách nào.

Xin anh hãy biên thư *thắng* cho Clô-dơ (6, Upper, Ruppert-street, gần Princesstreet, Soho), vì nếu không như thế thì thằng cha ngu ngốc này sẽ nghĩ rằng lá thư của hắn - anh còn nhớ số tiền 10 pao chứ? - đã không đến tay anh.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - nghĩa đen: "ông thần chui ra từ cỗ máy" (trong nhà hát thời cổ đại, các diễn viên đóng vai các vị thần xuất hiện trên sân khấu nhờ những thiết bị đặc biệt); nghĩa bóng: nhân vật hoặc tình huống xuất hiện bất thần cứu vãn được tình thế.

100
MÁC GỬI ĂNG-GHEN
Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn, khoảng 17 tháng Bảy 1851]
28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Xin anh hết sức làm ơn gửi ngay ở bưu điện Man-se-xtơ lá thư kèm theo đây để chuyển cho Sun-xtơ.

Kèm theo đây anh sẽ nhận được lá thư của Phrai-li-grát gửi cho Ru-gơ - và tôi đề nghị gửi trả lại lá thư này - cũng như lá thư của Béc-mơ-bắc gửi cho tôi, cùng lá thư của Mi-ken.

Có một người tên là "Un-mơ" thợ đóng giày ủng, bỏ trốn khỏi Khuên trong thời gian xảy ra những vụ lục soát gần đây. Ở chỗ "Sóc-tơ-nơ" anh ta đã đưa cho một phần tử sô-rau-bin-gơ lá thư để chuyển cho những người thân của mình. Phần tử sô-rau-bin-gơ này đã bị bắt giữ lập tức cùng với lá thư ấy tại biên giới Hà Lan. Những kẻ bị mất mặt qua vụ này chỉ là những kẻ đã thả anh ta ra. Trong cơ sở của Sóc-tơ-nơ cảnh sát được tổ chức tốt như thế đấy.

Vây-đơ-mai-ơ đã vượt biên giới rồi. Chúng tôi đang đợi anh ấy ở đây.

Những kẻ đáng thương hại là Hai-nơ-txen - Ru-gơ thì khẳng định rằng họ nhận được các lá thư tuồng như từ nước Đức - với đủ điều đơm đặt nhằm nhí về các sự kiện ở Khuên. Tính chất đối trá của nội dung cho ta thấy rằng bản thân họ là những thông tin viên của chính mình.

Tôi chờ thư của anh.

C.M. của anh

P.S. Trong đầu tôi vừa mới nảy ra ý nghĩ rằng sẽ tốt hơn nếu đích thân anh gửi lá thư cho Béc-mơ-bắc; anh hãy ghi trên phong bì: Gửi Lu-i Sun-xtơ, 2, S.childergasse, Köln. Bên trong đó anh bỏ vào lá thư dán kín gửi Béc-mơ-bắc. Dĩ nhiên, anh hãy dán phong bì sao cho không nhìn thấy địa chỉ ở phía trong, và anh hãy làm cho lá thư mang dáng vẻ như thương mại.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

101

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 17 tháng Bảy 1851

Mác thân mến!

Hôm nay sẽ viết thư cho Clô-dơ - rất hay là anh đã gửi kèm theo địa chỉ của anh ấy trong phong thư, vì tôi không có địa chỉ đó. Tôi sẵn sàng tin rằng anh đang rất eo hẹp, và điều đó càng làm tôi buồn

bực vì trước đầu tháng tới tôi không có thêm một xăng-tim nào. Nếu anh không thể chờ đến lúc đó thì nên chăng có thể thu xếp sao cho Véc-thơ kiếm được một chút ít cho anh từ nay tới lúc đó? Đến ngày 1 tháng Tám tôi có thể cung cấp 5 pao và đến ngày 1 tháng Chín sẽ cung cấp thêm 5 pao, và số tiền ấy là hoàn toàn chắc chắn.

Ở đây lại vừa chỉnh đốn được việc đặt mua báo, và sau cùng thì tôi đã thấy tờ "Kölnische Zeitung" đăng tài liệu cũ của chúng ta^{1*}. Tuy nhiên, trong một bản tin gửi từ Dre-xden, "Báo Au-xbuốc"^{2*} - rõ ràng là tác giả bản tin này là người được thông tin khá đầy đủ - cho biết rằng rốt cuộc thì nhờ những cuộc hỏi cung thâm hiểm người ta đã đánh gục được Nốt-i-ung, là kẻ đã đưa ra những lời thú nhận cặn kẽ nhất²⁸⁶. Dù sao tôi cũng thấy rất có thể là những tay điều tra viên khôn ngoan đã dồn con người ấy vào chỗ bí và làm cho anh ta rơi vào những điều mâu thuẫn phi lý nhất. Như thể là đã có một quan chức Phổ đến đó để vắt thêm nữa ở anh ta. Hoàng đế Han-nô-vơ^{3*} tưởng như đã khước từ việc khởi sự những cuộc truy tầm ở xứ mình, ít ra thì cũng là dưới hình thức thô lỗ như đã xảy ra ở Phổ, ở Hăm-buốc v.v.. Bức thư của Mi-ken tựa hồ như xác nhận điều đó. Như anh đã biết, Mác-ten-xơ đã bị bắt ở Hăm-buốc. Tuy nhiên, sự ngu dốt của bọn Phổ không thấy ở đâu lại lộ rõ như trong cuộc lục soát nhà ở của "Các-lơ ở vùng sông Ranh" là người cũng đã bị tình nghi là thuộc Liên đoàn cộng sản và ở người này chỉ tìm thấy các bức thư của Ra-vô!

Tài liệu văn bản cũ chỉ có thể gây hại cho những người bị bắt ở

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1850".

2* - "Allgemeine Zeitung"

3* - Êc-nơ-xtơ Au-gu-xtơ

một đoạn nói về "những hành động quá khích"²⁸⁷; còn tất cả những đoạn khác đều nhằm chống lại những người dân chủ và sẽ chỉ làm cho tình cảnh của họ bị xấu đi trong trường hợp họ bị xét xử trước một tòa án bồi thẩm nửa dân chủ; nhưng rõ ràng là họ bị xét xử tại tòa án bồi thẩm tối cao đặc biệt hoặc tại tòa án bồi thẩm liên bang nếu nói chung họ sẽ bị đem ra xét xử tại một tòa án như vậy. Nhưng cả những thứ đó cũng đã có trong tài liệu của Buyéc-ghéc-xơ đã bị chộp được ngay từ đầu²⁸⁸ mà phần lớn đã bị soạn lại rồi. Mặt khác, chúng ta có một điểm hết sức có lợi là văn bản này đã được công bố và đã xuất hiện trên tất cả các báo. Đối với những tổ nhóm riêng lẻ, hoạt động lặng lẽ khi bước vào con đường chủ nghĩa cộng sản - về các tổ nhóm này chúng ta không biết điều gì cả, nhưng căn cứ vào kinh nghiệm quá khứ mà xét thì các tổ nhóm ấy có ở tất cả các miền nước Đức - thì văn bản ấy sẽ là chỗ dựa tuyệt vời; bởi vì ngay cả xét theo bài báo đăng trên tờ "Báo Au-xbuốc" cũng thấy rõ là tài liệu ấy đã gây cho nó một ấn tượng hoàn toàn khác hơn là những phát hiện ban đầu. Qua sự trình bày của báo này về nội dung thì thấy rằng nó hiểu quá rõ "sự điên rồ" ấy - và lại, làm sao lại có thể không hiểu được nó.

Ngoài ra, thế lực phản động phong kiến đã hành động lẫn tới một sự điên cuồng hết sức mù quáng, đến mức là tất cả sự báo động giả đó không gây được một chút ấn tượng nào đối với giai cấp tư sản. Thật thú vị khi thấy rằng giờ đây hàng ngày tờ "Kölnische Zeitung" sẽ thuyết giảng rằng "cần phải đi xuyên qua biển đỏ", và nó thừa nhận tất cả mọi sai lầm của phái lập hiến năm 1848. Và quả thật, nếu người được cử làm chủ tịch của Cô-blen-tơ là Clai-xơ - Rét-xốp và nếu tờ báo vô liêm sỉ "Kreuz - Zeitung" ngày càng trở nên trơ trẽn hơn trong những sự đùa cợt và trong những bài thơ nhạt nhẽo thì phái đối lập lập hiến có học thức và đường bệ còn biết làm gì nữa!

Đáng tiếc là ở đây chúng tôi không có được tờ "Kreuz - Zeitung". Tôi được thấy những đoạn trích khác nhau từ báo này. Thậm chí không thể hình dung nổi xem giờ đây tờ báo nhằm nhí này đang dùng giọng điệu trâng tráo - tầm thường và ngu ngốc - khảm thối kiểu Phổ như thế nào để đả kích "những cây đại thụ" lập pháp lịch lãm, giàu có và khả kính. Nếu các ngài như Béch-cơ- rát và đồng bọn có chút ít lòng tự trọng và khả năng phản kháng thì lẽ ra họ đã phải lựa chọn chấp nhận những sự lăng mạ và chửi bới của một "Père Duchesne" nào đó chất phác kiểu vùng Ranh và tất cả sự khùng bố đở, hơn là chấp nhận kiểu đối xử hàng ngày giờ đây của bọn gioong-ke và của tờ báo "Kreuz - Zeitung" đối với họ.

Rồi con lừa ấy thừa tiếp:

Đấy, ngài cố vấn hương xã Phôn Vê-den.

Và nếu tôi không phải là một con lừa,

thì tôi đã muốn trở thành ngài cố vấn Phôn Vê-den.

Bây giờ tờ "Kreuz - Zeitung" dùng những câu thơ sắc sảo ấy để thoả mạ lần lượt tất cả các vĩ nhân lập hiến, còn những anh chàng ấy thì cứ bình thản chịu đựng điều đó. Nhưng những con chó ấy thật đáng đời - những bài viết ưu tú của tờ "Neue Rheinische Zeitung" đã bị chúng trâng tráo gọi là một "sự chửi bới bỉ ổi"; cứ mặc cho chúng qua kinh nghiệm của bản thân mà cảm nhận sự khác biệt trong cách đối xử. Bọn chúng sẽ còn nhớ lại, với niềm nhớ thương, những sự giễu cợt vô cùng tinh vi của tờ "Neue Rheinische Zeitung".

Câu chuyện xảy ra với Vi-lích^{1*} là sự an ủi trong những giây phút buồn rầu. Vậy là, "con người nổi tiếng nhất" đã đạt đến tột đỉnh sự nổi tiếng của mình và có thể - với tư cách là đáng cứu thế không

1* Xem tập này, tr. 408

được thừa nhận của loài người - thất vọng bởi thái độ vô ơn của toàn thế giới, tìm kiếm niềm an ủi qua cốc bia và tinh thần của Sáp-pơ. Tôi có thể hình dung được sự buồn bực của ông ta, bởi vì giờ đây quân đội của ngày mai đã bị thủ tiêu rồi, cái "hạt nhân" mà toàn châu Âu đã phải tập hợp chung quanh nó, nay đã bị thủ tiêu rồi. Con người cao cả ấy bây giờ tìm đâu ra "những con người có tính nguyên tắc" mới nữa.

Câu chuyện xảy ra với Phi-clơ^{1*}, tôi không hoàn toàn hiểu rõ, tại sao Lu-pu-xơ^{2*} đã chạy ngay đến chỗ Phi-clơ, chứ không giao cho Líp-nếch trước hết thăm dò nền móng, - bởi vì nhân vật Líp-nếch chỉ có thể tự làm mất thanh danh của bản thân mình? Điều đó có vẻ như là người ta đã có ý muốn có được Phi-clơ. Và sau đó, do Lu-pu-xơ cũng có mặt ở đó, bức thư của anh ấy đã tỏ ra quá thô lỗ. Một trong hai điều: hoặc là nói chung không đáng phải vất vả vì Phi-clơ, hoặc là chỉ cần đơn giản đoạn tuyệt với anh ta là đủ - sau khi trong lúc diễn ra cuộc trao đổi, Ru-gơ đã được Phi-clơ và Guê-gơ miêu tả như một ngôi sao sáng chói - mà không nhất thiết phải đi đến chỗ đoạn tuyệt hoàn toàn và thô lỗ như thế. Rõ ràng đây là sự hèn hạ của Phi-clơ. Nhưng phải chăng không cần trông đợi trước một điều gì đó tương tự sẽ xảy ra từ phía anh chàng phi-li-xtanh miền Nam Đức, hay sao? Nên biết rằng anh ta cũng không giấu giếm rằng anh ta kính trọng Ru-gơ. Thật vậy, thái độ quấy nhiễu dai dẳng của Ru-gơ không có giới hạn. Nhưng chính là những biến tướng mãi mãi mới ấy là bằng chứng đầy đủ cho thấy rằng không một biến tướng nào trong số ấy thậm chí có được một thành công tối thiểu và cái "ủy ban Đức" mà Mát-di-ni gửi cho nó "những thông điệp gửi

1* Xem tập này, tr. 408-412

2* - Vin-hem Vôn-phơ

người La Mã" - chỉ còn tồn tại trong đầu Ru-gơ mà thôi²⁸⁹.

Mong anh hãy quan tâm đến việc làm sao để Véc-thơ đến được đây, và mong anh hãy mau biên thư cho tôi.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

102

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 20 tháng Bảy 1851]

Mác thân mến!

Tôi trả lại các văn bản. Tôi hài lòng với lá thư của Mi-ken. Chí ít thì đây cũng là anh chàng có hiểu biết; chắc chắn anh ấy sẽ trở thành một người hoàn toàn làm được việc nếu được ở nước ngoài một thời gian. Những lo ngại của anh ấy hoàn toàn có lý - lo ngại rằng văn bản^{1*} hiện đã được công bố của chúng ta sẽ gây một ấn

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1950"

tượng không tốt đối với những người dân chủ - bởi vì vấn đề nói về quê hương của anh ấy. Phái dân chủ độc đáo trung nông miền Hạ Dắc-den ấy, mà mới đây tờ "Kölnische Zeitung" còn bỏ dỡ nó qua việc đề nghị được liên minh với nó, chỉ xứng đáng với điều đó và nó đứng thấp hơn nhiều so với phái dân chủ tiểu thị dân ở những thành phố tương đối lớn, vì phái dân chủ tiểu thị dân ấy lãnh đạo phái dân chủ Hạ Dắc-den kia. Mà phái dân chủ tiểu tư sản tiêu biểu ấy, mặc dù rõ ràng là có bị xúc phạm mạnh bởi văn bản của chúng ta, song bản thân nó cũng quá bị tổn thương và bị đè nén, cho nên nó lại càng sẵn sàng cùng giai cấp đại tư sản thừa nhận sự cần thiết phải "băng qua biển đỏ". Đám công chúng này càng ngày sẽ càng cam chịu sự cần thiết của nền thống trị mang tính chất trấn áp ngắn hạn của giai cấp vô sản, tự nhủ mình rằng sự thống trị ấy không thể kéo dài được, bởi vì nội dung tích cực của văn bản này phi lý đến nỗi không thể nói đến sự thống trị thường xuyên của những con người ấy và đến việc thực hiện dứt điểm những nguyên tắc như thế! Ngược lại, tầng lớp đại nông và trung nông ở Ha-nô-vơ không có gì khác ngoài khoảnh ruộng của mình, còn nhà cửa, vườn tược và kho của họ thì chịu mọi sự nguy hiểm vì sự phá sản có thể xảy ra của tất cả các công ty bảo hiểm, ngoài ra từ thời Éc-nơ-xơ - Au-gu-xơ họ đã được nếm tất cả vị ngọt ngào của sự phản kháng hợp pháp, - tầng lớp sturdy yeoman^{1*} ấy ở Đức sẽ ba lần suy tính trước khi quyết định bước chân vào biển đỏ.

Cứ xét theo lá thư của B[éc-mơ-bắc] thì Hau-pơ-tơ là tên phản bội; tôi không thể tin điều đó được. Dù sao cũng cần điều tra câu chuyện này. Tuy nhiên, có điều khả nghi là, theo chỗ tôi được biết, H[au-pơ-tơ] vẫn còn được tự do. Không thể nghĩ đến chuyện đi từ

1* - nông dân cứng cỏi

Khuên hoặc từ Gơ-tinh-ghen đến Hăm-buốc được. Khó mà nói được rằng liệu chúng ta đến khi nào đó sẽ tìm được những chỉ dẫn nào đó về vấn đề này qua các tài liệu hoặc các biên bản của tòa án. Nếu con người này là tên phản bội thì không được quên điều đó, và hễ có dịp thuận tiện là hẳn phải bị trừng trị để làm gương.

Tôi hy vọng là Đa-ni-en-xơ sắp được thả ra. Vì đây là nhân vật chính khách duy nhất ở Khuên. Chắc chắn anh ấy sẽ biết tiến hành công việc một cách thích đáng, bất chấp bị cảnh sát theo dõi.

Tôi trở lại vấn đề tác động của văn bản của chúng ta đối với những người dân chủ. M[i-ken] cần nhớ rằng chúng ta không ngừng truy tầm một cách có hệ thống những ngài ấy, tấn công họ trong mọi văn bản tài liệu mà ít nhiều cũng đều là những tuyên ngôn của đảng. Tại sao bỗng dưng lại có sự âm ỉ như thế chung quanh một cương lĩnh chỉ tổng kết - dưới một hình thức rất ôn tồn, và chủ yếu là nó hoàn toàn không đụng chạm đến các cá nhân - những gì mà từ lâu đã được ấn hành? Có thể, những môn đệ của chúng ta trên lục địa đã từ bỏ chúng ta rồi chẳng, có thể họ đã có những quan hệ chặt chẽ hơn với những người dân chủ, chặt chẽ hơn mức độ được phép, xét về phương diện chính sách của đảng và danh dự của đảng, chẳng? Nếu những lời ba hoa om xòm về cách mạng của những người dân chủ sỗ dĩ có chính là do tình trạng thiếu những bất đồng nghiêm trọng thì thử hỏi, ai là người có lỗi về tình trạng thiếu những bất đồng ấy? Dù sao cũng không phải là chúng ta có lỗi, mà đúng hơn cả là những người cộng sản Đức ở ngay trong nước Đức. Hình như tất cả thực chất vấn đề chính là ở chỗ đó. Bất kỳ một người dân chủ nào có hiểu biết đôi chút cũng đều phải biết trước xem người đó có thể chờ đợi điều gì ở đảng chúng ta; văn bản này đã không thể đem đến cho anh ta một điều gì đặc biệt mới. Nếu họ tạm thời liên kết với những người cộng sản thì họ đã được thông báo đầy đủ về những

điều kiện và thời hạn của sự liên kết đó. Chỉ có những trung nông ở Han-nô-vơ và những luật sư mới có thể bỗng nhiên tin rằng từ năm 1850 những người cộng sản đã từ bỏ các nguyên tắc và chính sách của tờ "Neue Rheinische Zeitung". Chắc là Van-đếch và Gia-cô-bi cũng không tài nào tưởng tượng ra được điều gì như thế. Dầu sao thì những tài liệu được công bố ấy cũng sẽ không tạo nên những thay đổi nào lâu dài cả trong "bản chất của sự vật" cả trong "khái niệm về quan hệ", nếu như nói theo cách nói của Stiếc-nơ²⁹⁰. Lối ba hoa dân chủ và sự cổ động bí mật lại sắp nổ rộ, rồi những người dân chủ sẽ tay nắm tay cùng với những người cộng sản. Nhưng từ lâu chúng ta đã biết rõ là ngay sang ngày hôm sau của cuộc cách mạng những ngày này sẽ gây cho chúng ta những điều bĩ ố như thế nào, và người ta không thể dùng bất kỳ thủ đoạn ngoại giao nào để ngăn ngừa điều đó được.

Nhưng điều làm cho tôi rất vui mừng - như tôi đã thấy trước - là ở mọi nơi, trên cơ sở bản "Tuyên ngôn"^{1*} đang xuất hiện những nhóm cộng sản không lớn. Đây chính là điều mà chúng ta không có được với sự yếu kém của bộ tổng tham mưu đã từng tồn tại trước đây. Khi những điều kiện cho cái đó sẽ chín muồi thì những người lính tự bản thân họ sẽ xuất hiện, nhưng sẽ là điều rất vui mừng nếu triển vọng có được một bộ tổng tham mưu không gồm những phần tử stơ-rau-bin-gơ và tạo được khả năng có được sự lựa chọn tự do hơn bây giờ, là lúc mà trong đó chỉ có 25 người có đôi chút học vấn. Thật là tốt nếu khuyến nghị tiến hành ở mọi nơi công tác tuyên truyền trong giới nhân viên văn phòng. Trong trường hợp cần phải tổ chức công việc quản lý thì không thể thiếu những người loại ấy được. Họ đã quen với loại công việc tĩnh tại và thông thạo công việc

giấy tờ sổ sách. Thương mại là trường học thực tế duy nhất cho những nhân viên văn phòng thạo việc. Những luật sư của chúng ta v.v. đều không thích hợp cho công việc ấy. Điều chúng ta cần chính là những nhân viên văn phòng để trông nom sổ sách và làm báo cáo, những người có học thức đầy tài năng để soạn thảo các công văn, thư tín, văn bản. Với 6 nhân viên văn phòng tôi dám đảm nhận công việc tổ chức bất kỳ lĩnh vực quản lý nào một cách đơn giản hơn, thành thực hơn và thiết thực một nghìn lần hơn là với 60 quan chức cao cấp và các quan chức quản trị nhà nước. Những quan chức quản trị nhà nước thậm chí không biết viết cho rõ ràng và họ làm cho sổ sách lộn xộn đến nỗi ma quỷ cũng không hiểu nổi những sổ sách ấy ghi chép gì. Vì tình hình càng ngày càng buộc chúng ta phải sẵn sàng ứng phó với khả năng có thể xảy ra đó, cho nên công việc này không phải không có ý nghĩa. Ngoài ra, những nhân viên văn phòng ấy đã quen với công việc có tính chất máy móc tĩnh tại, họ ít động dảnh, dễ dàng làm cho họ bỏ thói ngồi rồi hơi, và trong trường hợp, không dùng được thì dễ dàng loại thải hơn.

Bức thư gửi đi Khuê đã được chuyển đi rồi - lá thư ấy được tạo cho một dáng vẻ thích hợp. Nếu lá thư ấy sẽ không được chuyển đi, thì tôi không biết phải làm sao đây. Nói chung, địa chỉ của Sun-tơ không thuận lợi lắm - nguyên là người cùng xuất bản!

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản".

103 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 30 tháng Bảy 1851

Mác thân mến!

Điều làm tôi ngạc nhiên là trong suốt hai tuần lễ tôi không nhận được gì từ chỗ anh.

Những giả thuyết của chúng ta trong số cuối cùng của tờ "Bình luận" - cho rằng ngành chạy tàu đại dương đang được hết sức mở rộng - đã tỏ ra đúng²⁹¹. Ngoài một số tuyến nhỏ riêng lẻ, giờ đây đã có hai tuyến lớn mới rất quan trọng: 1) những chiếc tàu chạy bằng chân vịt đi từ Li-vóc-pun đến Phi-la-đen-phi-a: cứ hai tuần lại có bốn chiếc tàu xuất phát; 2) các tàu chạy theo tuyến giữa Li-vóc-pun, Ri-ô-đơ-Gia-nê-rô và Van-pa-rai-xô v.v.: cứ bảy tuần lại có bốn tàu xuất phát. Sau 1- 2 tháng nữa nối tiếp vào đó sẽ có hai tuyến thường xuyên đi Ca-li-phoóc-li-a với đoạn chuyển tải trên bộ: Niu Oóc, Xăng-Hoan, từ đó có thể đi tàu thủy đến hồ Ni-ca-ra-go-a, đi đường bộ đến Lê-ông, từ đó đi thẳng đến Xan-phran-xi-xcô. Những tuyến ấy sẽ giảm bớt số thời gian đi đường đến Ca-li-phoóc-li-a, ít nhất cũng bớt được một tuần.

Sang tháng sau tuyến đường sắt giữa Luân Đôn và A-béc-đin sẽ bắt đầu hoạt động: 550 dặm Anh, hoặc 8 vĩ độ trong một ngày.

Giờ đây từ Lít-xơ đến Luân Đôn và ngược lại có thể đi theo một

tuyến xe lửa chỉ phải trả 5 si-linh và theo tuyến xe lửa khác thì phải trả 4 si-linh 6 pen-ni. Vào thứ bảy sau ở chỗ chúng tôi người ta cũng dự định giảm giá vé xe lửa. Nếu giá vé sẽ được giảm xuống thấp như vậy thì ít ra cứ hai tuần một lần tôi sẽ đến Luân Đôn.

Nếu trong sáu tuần sắp tới đây không có gì đặc biệt xảy ra thì năm nay sản lượng vụ thu hoạch bông sẽ là 3 000 000 kíp hoặc từ 1200 đến 1350 triệu pao. Chưa bao giờ có được một vụ thu hoạch như vậy. Ngoài ra lại còn có những triệu chứng về tình trạng công việc kinh doanh bị giảm bớt: xứ Đông Ấn đã bị tràn ngập hàng hóa và đang la lối đòi ngừng nhập khẩu các loại vải dệt bằng sợi bông; thị trường vải sợi ở đây vẫn còn ở trong tình trạng chao đảo vì sự lên xuống của giá bông. Nếu sự phá sản trên thị trường trùng với sản lượng thu hoạch to lớn như vậy thì tình thế sẽ thật vui vẻ. Ngay từ bây giờ chỉ cần nghĩ đến điều đó là nhân vật Pê-tơ Éc-men đã sợ hết hồn, mà con nhái màu xanh này lại là chiếc phong vũ biểu khá tốt.

Đấy, lần này thì anh được nghe khúc tập thành công nghiệp đấy nhé.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

104
MÁC GỬI ĂNG-GHEN²⁹²
Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 31 tháng Bảy 1851

28, Soho, Deanstreet

Ăng-ghen thân mến!

Tôi vừa nhận được thư của anh, nó mở ra những triển vọng rất dễ chịu của cuộc khủng hoảng thương mại.

Gần như trong hai tuần lễ tôi đã không viết gì cả, bởi vì trong những lúc tôi không có mặt ở thư viện thì người ta đã săn đuổi xúc xiêm tôi, như săn đuổi một con chó, cho nên mặc dù có những ý định tốt đẹp nhất tôi vẫn không thể nào thu xếp cho công việc viết lách.

Sau khi cha con nhà Băm-béc-gơ hết tuần này đến tuần khác - trước kia thì từ tháng này qua tháng khác - trì hoãn lời hứa hẹn của mình sẽ tiến hành chiết khấu kỳ phiếu cho tôi; sau khi tôi, sau cùng, vì mục đích ấy mà vào thứ hai tuần trước đã được mời đến cái quán Do Thái ấy và đã mang theo mình một tờ tín chỉ thì anh Băm-béc-gơ con lại tuyên bố rằng ông cụ nhà anh ta - là người cũng đã có mặt ở đó - không thể, v.v. và v.v..

Vô cùng lấy làm tiếc là tôi đã không thể nện cho hai tay Do Thái ấy một trận vì cái trò dây dưa bỉ ổi ấy, vì làm tôi mất thời gian, vì họ đã đặt tôi vào tình thế khó xử đối với những nhân vật khác.

Tuy nhiên, nếu không phải *trên thực tế*, thì cũng là *về nguyên tắc*

tôi phải chịu ơn ngài Côn-rát Sram về việc tôi thật sự đã bị người ta lừa bịp à la Xăng - xô, lúc đầu thì trong suốt nhiều tháng, về sau thì lại trong suốt 6 tuần lễ gần đây.

Như anh đã biết, tay này đã đến Pa-ri cách đây 4 - 5 tuần. Bao giờ cũng vậy - mỗi khi ta có dịp tiếp xúc với những người bạn cao quý của chúng ta - chỉ bây giờ tôi mới được họ cho biết, chẳng hạn, anh chàng ngốc nghếch Hai-nơ đó cho biết những gì mà từ lâu họ đã biết về tên vô lại ấy. Nhưng tôi đã cấm họ ngay lúc này "làm âm lên", bởi vì điều đó chỉ có thể gây tác hại, chứ không giúp ích gì. Vậy là, tôi không biết, liệu tôi có viết về vấn đề này cho anh hay chưa - có một lần, vào buổi tối, tôi được ngài Sram cho biết rằng sau 2 ngày nữa ông ấy muốn đi. Vì thế tôi đã quyết định thi hành những biện pháp cần thiết đối với các giấy tờ của Liên đoàn^{1*} và đối với những văn bản khác vẫn còn ở chỗ ông Côn-rát. Trong buổi tối hôm ấy tôi được biết qua Líp-nếch rằng ông Côn-rát không muốn trao lại những giấy tờ ấy, mà lại đóng gói niêm phong chúng và chuyển cho ngài Lu-i Băm-béc-gơ. Nhưng tình hình sau đây đã đòi hỏi những hành động nhanh chóng hơn: sang ngày *hôm sau* khi tôi từ Bảo tàng^{2*} trở về thì thấy rằng tên vô lại ấy không phải sau 2 ngày sẽ đi mà chỉ sau một ngày, tức là vào 2 giờ đêm ngày hôm nay. Nhân vật Côn-rát cao quý đã đề nghị tôi trực tiếp gặp vào buổi tối hôm ấy, nhưng tôi đã phá vỡ kế hoạch của ông ta sau khi đem theo mình Lu-pu-xơ^{3*}, Líp-nếch, Pi-pơ. Khi chúng tôi vừa ngồi vào một quán bia biệt lập, tôi liền đòi ông Côn-rát giải thích về những thủ đoạn của ông trong việc xử lý giấy tờ v.v.. Như thường lệ, mỗi khi ông ta làm một hành

1* - Liên đoàn những người cộng sản

2* - thư viện của Bảo tàng Anh

3* - Vin-hem Vôn-phơ

động đối trá thì thằng cha ấy lại phát điên phát rõ mà tuyên bố rằng hấn không muốn trao các giấy tờ ấy vì *hấn* cần có chúng để biện hộ cho hấn, rồi hấn còn nói những điều ngu xuẩn khác nữa. Hấn bảo hấn cũng đại diện cho Liên đoàn, chẳng khác gì tôi và anh, và hấn cũng có thể có những hành động cứu Liên đoàn. Hấn thậm chí còn không biết liệu tôi có phải là người lãnh đạo của khu Luân Đôn không. Sau đó đến câu chuyện của Stiéc-nơ nói rằng ông ta là người duy nhất trong đảng²⁹³. Những người khác, đặc biệt là Lu-pu-xơ, đã nổi nóng; ông ta dọa bỏ đi, lớn tiếng, làm âm lên, tóm lại là ông ta làm cho tất cả mọi cái theo bài bản. Tôi đã chấm dứt cuộc âm ỉ này; do tôi biết xử sự như thế nào với thằng cha ấy, và vì toàn bộ vụ âm ỉ này không thể đem lại lợi lộc gì, còn giấy tờ thì phải có được và chính là vào lúc này, cho nên tôi đã vừa đe dọa, vừa khấn khoản yêu cầu nên đã buộc được ngài Côn-rát đưa cho tôi một lá thư tay gửi Băm-béc-gơ uỷ nhiệm cho ông này chuyển giao cho tôi bọc tài liệu được niêm phong.

Thế là sang ngày hôm sau tôi đã nhận được bọc tài liệu. Trong bọc đó có tất cả. Trong đó có cả tuyên bố chung của chúng ta chống lại A. Ru-gơ^{1*} mà ông Côn-rát cao quý đã không gửi đi, nghĩa là không gửi cho tờ "Staatszeitung", - chắc là bởi vì sau khi đã nói dối quá đáng với người anh^{2*} em của mình, ông ta đã sợ mọi sự giải thích công khai.

Đồng thời tên vô lại đó còn bảo cha con nhà Băm-béc-gơ đề phòng tôi - hấn tưởng bằng cách ấy có thể cứu vãn tình thế của mình; hấn bảo rằng tôi đã tiêu hết khoản tiền gửi cuối cùng nên không thể trả

theo những kỳ phiếu cuối cùng v.v. và v.v.. Nói chung hấn đã thực hiện thủ đoạn âm mưu bỉ ổi nhất và nói dối chống lại chúng ta v.v..

Giờ đây khi sự việc đã rồi, thì không cần làm theo ý muốn của những kẻ ngu ngốc ở đây và không nên đi theo con đường của chúng, không nên làm âm lên và nổi giận theo kiểu tiểu thị dân, mà nên tạo điều kiện cho tên đểu cáng ấy cứ tiếp tục tin vào mối liên hệ của hấn với chúng ta cho đến khi chúng ta, vào một thời điểm thích hợp, có đủ sức loại bỏ hấn bằng cách này hay cách khác. Vào lúc này tên này có thể trở nên hết sức nguy hiểm cho các đồng chí Đức của chúng ta, nếu có ai đó lên tiếng chống lại hấn với lời đe dọa vạch trần tất cả những hành động bỉ ổi của hấn.

Tuy nhiên, chẳng cần giải thích thêm nữa thì anh cũng tin tôi, rằng tôi đã trở nên hết sức mệt mỏi vì tình cảnh này của tôi. Tôi đã viết thư sang Mỹ hỏi xem liệu có thể cùng với Lu-pu-xơ gửi từ đó những tin bài để cung cấp cho hai tờ báo, bởi vì không thể tiếp tục sống như thế được nữa.

Về cuộc thương lượng với Ép-nơ ở Phran-phuốc thì ông ấy viết thư cho tôi biết rằng chắc là Cốt-ta sẽ nhận tài liệu kinh tế chính trị của tôi - tôi đã chuyển cho ông ấy bản đề cương tài liệu ấy rồi - nếu nhân vật ấy không nhận thì ông ta sẽ tìm kiếm một người nào khác nhận xuất bản. Lẽ ra tôi đã kết thúc công việc từ lâu ở thư viện. Nhưng những sự gián đoạn và những trở ngại thật quá lớn, còn ở nhà - là nơi mà mọi cái ở trong tư thế bị vây hãm và nhiều đêm liền người ta dấy vò tôi và làm cho phát điên lên bằng những dòng nước mắt tuôn trào như suối - thì dĩ nhiên tôi có thể làm được không nhiều. Tôi thương vợ tôi lắm. Cô ấy phải gánh lấy gánh nặng chủ yếu, và thực ra cô ấy nói đúng. Cần làm thế nào để công việc làm ăn có hiệu quả hơn là cuộc hôn nhân. Nhưng bất chấp mọi cái

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Tuyên bố chống A.Ru-gơ"

2* - Ru-đôn-phơ Sram

đó, anh biết đấy, bản chất con người tôi rất ít kiên nhẫn và thậm chí phần nào hà khắc, cho nên thỉnh thoảng tôi bị mất sự thăng bằng tinh thần.

Khoảng một tuần trước đây người ta đã chôn cất I-u-li-út. Tôi đã tham dự buổi an táng. Ông Kin-ken cao quý đã đọc một bài diễn văn đầy thương đau ở mộ. I-u-li-út là người duy nhất trong hàng ngũ những người lưu vong đã chịu học hành và càng ngày càng chuyển từ chủ nghĩa duy tâm sang lập trường của chúng ta.

Nhân vật Duy-lông cao quý đang ở đây.

Hai-nơ-txen và Ru-gơ tiếp tục gây ồn ào trên tờ "Schellpost" ở Niu Oóc chống lại những người cộng sản và đặc biệt nhằm chống lại chúng ta. Nhưng hành động ấy được thực hiện vô cùng ngu ngốc đến nỗi không thể đáp lại hành động ấy bằng cách nào khác hơn là soạn thảo, vào một lúc thích hợp, một bản tập hợp những đoạn nực cười nhất trong bài viết bôi bác của Ru-gơ để chỉ rõ cho những người Đức thấy giờ đây ai là người điều khiển họ trái với ý muốn của họ.

Có thể, anh đã đọc tác phẩm gần đây nhất của Pru-đông²⁹⁴ rồi chẳng?

Vây-đơ-mai-ơ từ Xuy-rích đã biên thư cho tôi. Các-xten-xơ^{1*} thì ngồi tù ở Ma-in-xơ. Anh ấy đã thất bại trong lần toan tính chạy trốn.

Vale faveque^{2*}.

C. M. của anh

Sẽ rất tốt nếu anh - nên ký tên của mình - viết một bài dành cho Giôn- xơ. Trong cơ quan ngôn luận của mình, anh ấy tiến lên phía trước, anh ta học tập. Đây không phải là một anh chàng Hác-ni

1* - Le-xnơ

2* - Chúc mạnh khoẻ và hãy thông cảm cho tôi

nào đó. Tạp chí "Notes to the People" đang trưởng thành, trong khi tờ "Friend of the People" lại tiêu vong.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

105

ĂNG-GHEN GỬI MÁC²⁹⁵ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 1 tháng Tám 1851]

Mác thân mến!

Kèm theo đây tôi gửi phần thứ hai của tờ phiếu 5 pao.

Tôi không biết rằng S[ram] đã đi khỏi Pa-ri. Anh đã không biên thư cho tôi biết gì về việc đó. Vì vậy tôi vô cùng ngạc nhiên khi đọc thấy trên tờ "Kölnische Zeitung" đưa tin là nhân vật ấy đã chết chìm; đáng tiếc, đây chắc chắn là tin sai sự thật. Tên vô lại ấy rất nguy hiểm - chúng ta đã cho hắn gần gũi quá, mà hắn lại là một tên đều cáng, hoàn toàn đều cáng. Tuy nhiên, anh đã có lý: những lời la lối và âm ĩ sẽ chẳng giúp được gì, cần để cho thằng cha ấy cứ bình thản

đi theo con đường của mình cho đến khi chúng ta sẽ nắm quyền hành

đối với hắn. Như tôi đã nói, sẽ rất tốt nếu hắn thật sự chết chìm ở biển Măng-sơ, nhưng chắc là chính bản thân hắn đã tung tin đồn này - đây cũng là một cách buộc mọi người phải nói đến mình.

Vậy là Vây-đơ-mai-ơ muốn đi Mỹ và sẽ cố gắng có được trong tay mình tờ báo "Arbeiterzeitung" mà hiện đang nằm trong tay Phen-nơ Phôn Phen-nơ-béc. Nếu anh ấy thu xếp được cho mình ở Niu Oóc thì dù sao tại đó anh ấy sẽ có ích cho chúng ta hơn là ở Luân Đôn là nơi đã có quá nhiều điều bận rộn. Ở Niu Oóc chúng ta đang thiếu chính là một chàng trai đang hoàng như anh ấy, và xét cho cùng thì Niu Oóc cũng không phải ở thế giới khác nào đó, còn về Vây-đơ-mai-ơ thì có thể yên tâm là trong trường hợp cần thiết anh ấy sẽ lập tức xuất hiện.

Dự án về những bản thông báo in li-tô^{1*} rất hay. Nhưng các anh phải giữ hoàn toàn bí mật tất cả chuyện đó; một khi ý tưởng ấy sẽ được tung ra thì anh chàng Băm-béc-gơ bé con và những người khác sẽ cố gắng ngay lập tức vượt lên trước các anh. Ở địa vị anh, sau những sự chuẩn bị ban đầu tôi có thể cho đăng ngay lập tức trên các báo Đức ở Mỹ bản thông báo và tự mình ký bên dưới với tư cách là giám đốc, để đảm bảo cho công việc được thành công. Nếu anh sẽ chịu trách nhiệm về công việc ấy và nếu anh nghĩ rằng việc nhắc đến tên tôi, như là một cộng tác viên, sẽ có thể đem lại sự hữu ích nào đó, thì dĩ nhiên anh có thể nêu tên tôi lên. Nhưng nếu anh muốn tên anh không xuất hiện trong câu chuyện này - tôi tuyệt nhiên không thấy có lý do nào để làm như vậy, bởi vì rốt cuộc thì tại sao anh lại không có quyền lập ra một hãng công nghiệp mới và tiếp tục xuất bản, dưới dạng in li-tô, tờ báo "Neue Rheinische Zeitung", - thì

1* Xem tập này, tr. 796-797.

lúc đó Lu-pu-xơ^{2*} phải đứng ra lập hãng này. Về phương diện này Vây-đơ-mai-ơ sẽ có thể giúp ích rất nhiều cho các anh ở Niu Oóc, đặc biệt trong việc tìm kiếm tiền bạc, điều đó là chủ yếu. Tôi tin chắc rằng công việc này sẽ thu được thành công to lớn, và đông đảo các thông tin viên Mỹ ở Luân Đôn v.v. sẽ cảm nhận ngay được việc này.

Nếu anh tự xưng là giám đốc thì không còn nghi ngờ gì nữa, công việc sẽ tiến triển tốt hơn, cụ thể là nó lập tức sẽ thu được thành công. Còn nếu anh trao việc này cho Lu-pu-xơ thì sẽ không gánh trách nhiệm tinh thần và sẽ có thể tạo đầy đủ điều kiện tự do cho những vụ vạch trần đáng sợ của anh ta ở Xi-lê-di à la Lu-the²⁹⁶, mà điều này sẽ rất thích hợp đối với những người Đức ở Mỹ, thích hợp hơn là văn phòng của anh, thứ văn phòng khiến họ phải suy ngẫm về nó²⁹⁷. Dẫu sao anh cũng phải đặt ra cho mình cái quy tắc là viết hết sức tối và không gấy gọn, bởi vì nếu làm khác đi thì anh sẽ nhanh chóng bị mất đi mối thiện cảm của đám công chúng ấy.

Tác phẩm mới của Pru-đông, mà trong thư anh có nói tới, là tác phẩm gì vậy?^{1*}

Tôi sẽ viết một bài, ký tên mình, dành cho tạp chí của Giôn-xơ; chỉ có điều là tôi muốn Giôn-xơ gửi cho tôi một bộ thật đầy đủ các số của tạp chí "Notes"^{2*}, bởi vì ở đây không thể kiếm được tạp chí này. Địa chỉ của anh ấy như thế nào? Tôi quên rồi.

Cũng đã nhận được những tin tức xấu từ Mỹ loan đi về tình hình thương mại của ngành hàng vải bông. Các thị trường đều đầy ắp, và

2* - Vin-hem Vôn-phơ

1* *P.Gi. Pru-đông*. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

2* - "Notes to the People"

bản thân người Mỹ cũng sản xuất ra quá nhiều đối với tình hình thị trường hiện nay.

Mong anh lại chóng biên thư cho tôi. Ở đây tôi buồn đến chết được.

Ph.Ă. của anh

N.B. Anh hãy bảo quản các giấy tờ của mình tại nơi đáng tin cậy ở bên ngoài nhà mình; thời gian gần đây ở đây họ tăng cường theo dõi tôi, và tôi không thể đi đâu một bước mà lại không bị hai hoặc ba tên mật thám bám theo sát. Ngài Bun-den sẽ không bỏ lỡ cơ hội dành cho Chính phủ Anh những lời giải thích mới và quan trọng về tính chất nguy hiểm của sự cư trú của chúng ta ở đây.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

106

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 8 tháng Tám 1851
28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Anh hãy thứ lỗi cho tôi vì tôi đã không biên thư sớm hơn cho anh và đồng thời không báo cho anh biết về việc tôi đã nhận được 5 pao. Trong tuần này sự căng thẳng của hoàn cảnh bên ngoài hết sức đè nặng đến nỗi tôi không thể cầm bút viết thư được. Tạm thời tôi đã đảm bảo được cho mình khỏi nguy cơ bị ném ra khỏi căn hộ nhờ tôi đã trao kỳ phiếu cho người chủ ngôi nhà.

Cùng với lá thư này tôi gửi cho anh số báo "Schnellpost", qua đó anh sẽ biết những mưu mô thấp hèn và ngu ngốc và những điều đơm đặt của bọn vu khống Ru-gơ và đồng bọn. Sau khi đọc xong, đề nghị anh gửi trả lại cho tôi cái của nhảm nhí này. Để giải thích cho anh về một trong số các bức thư ấy - không nghi ngờ gì nữa, nó là thư của Phi-clơ - mà tên đầu giả Hai-nơ-txen ấy đã trích từ bức thư đó ra nhiều đoạn, tôi nói tóm tắt những điểm sau đây: đã 2 - 3 tuần nay những con lừa ấy - sống lưu vong - tổ chức các cuộc hội họp, mít tinh để "thỏa thuận với nhau", tập hợp đến cả "một tá" trọn vẹn và "tự tổ chức" với tư cách là những vĩ nhân của tương lai. Hôm nay đã diễn ra phiên họp có tính chất quyết định của họ; tôi sẽ tìm hiểu kết quả và sẽ báo cho anh biết. Nhưng những mầm mống của sự hiềm khích đã đem lại những hoa trái dồi dào đến nỗi ngài Di-ghen thông báo cho tôi - thông qua Sa-bê-lít-xơ là người đã đến đây tham dự cuộc triển lãm - rằng ông ấy sửa soạn đến thăm tôi.

Báo "New - York Tribune" đã mời tôi và Phrai-li-grát làm cộng tác viên ăn lương²⁹⁸. Đây là tờ báo phổ biến nhất ở Bắc Mỹ. Nếu anh có thể kiếm cho tôi, trước *sáng thứ sáu* (ngày 15 tháng Tám), bài báo viết bằng tiếng Anh đề cập đến tình hình ở Đức thì đó sẽ là bước mở đầu tuyệt vời.

Về Sram chúng tôi được biết rằng anh ta thường xuyên trao đổi

thư từ với người anh trai^{1*} của mình. Anh ta viết thư bảo Băm-béc-gơ dừng thông báo địa chỉ của anh ta cho chúng ta biết. Hằng ngày đều nhận được những tin tức mới về hành vi xấu xa của anh ta ở đây.

Vôn-phơ Đơ^{1*} lại trở thành "người Ai-rơ-len".

Còn bây giờ chúng ta chuyển sang "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX" của P.Gi. Pru-đông. Khi lần đầu tiên tôi viết thư cho anh nói đến cuốn sách này thì lúc ấy tôi mới chỉ đọc những trích đoạn của cuốn sách ấy - hơn nữa, thường là đã bị xuyên tạc. Giờ đây tôi có thể gửi cho anh *οξελετου*^{2*} những nhận xét sơ bộ. Trong cuốn sách ấy những đoạn hay là những đoạn đả kích Rút-xô, Rô-be-xpi-e, phái "Núi" v.v.. Nếu nói theo những từ ngữ của Ru-gơ bất diệt, thì sức mạnh của sự phát triển đích thực được triển khai như sau:

Bài khảo luận I: Chỉ có thể lực phản động mới đưa đến sự phát triển của cách mạng

Bài khảo luận II: Liệu có tồn tại những căn cứ đầy đủ cho cách mạng thế kỷ XIX hay không?

Cuộc cách mạng năm 1789 đã lật đổ chế độ cũ, nhưng nó đã quên tạo dựng một xã hội mới hoặc làm cho xã hội được đổi mới. Nó chỉ nghĩ đến chính trị thay vì nghĩ đến kinh tế chính trị. Hiện nay đang ngự trị "tình trạng vô chính phủ của các lực lượng kinh tế", do đó phát sinh "xu hướng xã hội đi đến nghèo khổ". Điều đó thể hiện trong phân công lao động, trong các máy móc, trong cạnh tranh, trong hệ thống tín dụng. Sự gia tăng của tình trạng bần cùng và của

tội ác. Tiếp nữa: Nhà nước (l' état) ngày càng phát triển; nó mang tất cả những dấu hiệu đặc trưng của sự chuyên chế; tính chất độc lập và sự hùng mạnh của nó ngày càng tăng lên. Nợ nần của nhà nước tăng lên. Nhà nước bảo vệ tầng lớp giàu có chống lại tầng lớp nghèo khổ. Tham nhũng. Nhà nước bắt xã hội phục tùng mình. Hiện đang cần phải có một cuộc cách mạng mới. Nhiệm vụ của cách mạng là thay đổi xu hướng xấu của xã hội, uốn nắn xu hướng ấy. Không nên dựa vào bản thân xã hội. Không thể nói đến sự cải tạo xã hội một cách tùy tiện vô căn cứ được.

Bài khảo luận III. Về nguyên tắc liên hiệp

Liên hiệp là một giáo điều chứ không phải là sức mạnh kinh tế. Khác với phân công lao động, thương mại, trao đổi, v.v., liên hiệp không phải là một cái gì có tính hữu cơ và sản xuất. Không nên lẫn lộn liên hiệp với sức mạnh tập thể. Sức mạnh tập thể là một hành động phi cá tính, còn liên hiệp là sự cam kết tự nguyện. Xét về bản chất của nó, liên hiệp không mang lại kết quả, thậm chí còn có tác hại, vì nó kìm hãm tự do của người lao động. Người ta gán cho *hợp đồng của hiệp hội* có một hiệu lực chỉ đặc trưng cho phân công lao động, cho trao đổi, cho sức mạnh tập thể. Khi người ta lập ra các hiệp hội để thực hiện những hoạt động lớn thì sự thành công không phải *do nguyên tắc* của hiệp hội, mà *do các phương tiện* của nó đem lại. Người ta chỉ tuân theo hiệp hội khi nó tạo được một sự bù đắp đầy đủ. Hiệp hội sản xuất chỉ đem lại lợi lộc cho thành viên yếu kém hoặc lười biếng. Hiệp hội là sự đoàn kết và là trách nhiệm liên đới đối với những người thứ ba. Nói chung, hiệp hội chỉ áp dụng được trong những điều kiện đặc biệt, phụ thuộc vào những phương tiện của nó. Một hiệp hội được thành lập chỉ vì các mối liên hệ gia đình và do quy luật hy sinh quên mình, không phụ thuộc vào bất kỳ những lý

1* - Ru-đôn-phơ Sram

1* - Phéc-đi-năng Vôn-phơ

2* - cái sườn

do kinh tế bên ngoài nào, - hiệp hội, với tư cách là mục đích tự thân, thì đó là một hành động mang tính tôn giáo thuần túy, là một liên minh siêu tự nhiên, không mang giá trị tích cực, là chuyện hoang đường. Không nên lẫn lộn hiệp hội với những quan hệ mới sẽ phải được phát triển trên cơ sở tương hỗ [réciprocité] giữa những người sản xuất và những người tiêu dùng. Hiệp hội cao bằng các bên thoả thuận, bất sự tự do của họ phải phục tùng sự cam kết xã hội, làm cho họ không còn cá tính nữa.

Bài khảo luận IV. Về nguyên tắc quyền lực

Tư tưởng về quyền lực nhà nước bắt rễ trong các quyền gia tộc và kinh nghiệm của sự tề gia. Dân chủ là mất xích cuối cùng trong quá trình phát triển của chính quyền. Tư tưởng thoả thuận đối chọi với tư tưởng chính quyền. Khẩu hiệu cách mạng chân chính là: Không cần có chính quyền nào cả! *Quyền lực tuyệt đối* chẳng mấy chốc sẽ buộc phải tự phủ định bản thân và tự hạn chế bản thân *bằng các đạo luật và bằng các thiết chế*. Các đạo luật là sự biểu hiện bên ngoài của các lợi ích, chúng cũng nhiều vô kể y như bản thân những lợi ích ấy. Chúng có xu hướng đi đến cái vô hạn xấu. Đạo luật là những xiềng xích khoá lên chúng ta từ bên ngoài. *Chế độ quân chủ lập hiến*. Điều vô nghĩa - ngu xuẩn. *Quyền phổ thông đầu phiếu*. Trực giác tiên tri của quần chúng là điều phi lý. Tôi ít cần đến những nhân vật được uỷ quyền, cũng như những nhân vật đại diện! Các cuộc bầu cử, việc bỏ phiếu biểu quyết, thậm chí biểu quyết một cách nhất trí cũng không giải quyết được điều gì cả. Nếu xét theo sự bỏ phiếu phổ thông thì Bô-na-pác-tơ là người thích hợp nhất, v.v.. *Dân chủ thuần túy hoặc sự quản lý trực tiếp của nhân dân* là điều nghĩ ra của Rít-tinh-hau-den, Công-xi-ê-răng, Lơ-đruy - Rô-lanh - dẫn đến điều không thể có được và tới sự phi lý. Trong cái tư tưởng cực đoan ấy về chính thể nhà nước đã thể hiện toàn bộ sự vô nghĩa của nó.

Bài khảo luận V. Sự thủ tiêu xã hội

1) *Ngân hàng quốc gia*. Ra sắc lệnh thủ tiêu Ngân hàng Pháp. Ngân hàng ấy không được tuyên bố là ngân hàng nhà nước, tuyệt nhiên không phải như thế, mà nó được tuyên bố là "thiết chế công ích". Lãi suất sẽ được hạ xuống còn 1/2% hoặc 1/4%.

2) *Nợ quốc gia*. Nhờ biện pháp nêu trên, các tư bản tư nhân bị mất đi khả năng thực hiện những hoạt động chiết khấu; những tư bản ấy hướng đến sở giao dịch, nhà nước chỉ trả 1/2% hoặc 1/4% và nhờ đó mà không còn có sự quan tâm đến lợi tức^{1*}. Thay cho lợi tức, nhà nước trả khoản tiền trả hàng năm, nghĩa là hàng năm hoàn trả từng phần số tư bản nhà nước đã vay. Nói cách khác, tức là ra sắc lệnh quy định rằng số lợi tức mà nhà nước trả cho các chủ nợ về khoản nợ của nhà nước được nhà nước tính như khoản khấu trừ vào khoản nợ cơ bản và gọi là những khoản tiền trả hàng năm.

3) *Những khoản nợ có thể chấp. Những trái khoán đơn giản*. "Lợi tức tính cho tất cả các văn bản nợ, các trái khoán có thể chấp, các giấy ký nợ đơn giản và các cổ phiếu đều được quy định ở mức 1/4% hoặc 1/2%. Chỉ có thể đòi thanh toán các khoản lãi đó dưới hình thức các khoản tiền trả hàng năm. Đối với tất cả các khoản nợ ở mức thấp hơn 2 000 phrăng thì các khoản tiền trả hàng năm phải là 10%. Đối với tất cả các khoản nợ ở mức trên 2000 phrăng thì khoản tiền trả hàng năm là 5%. Để tạo điều kiện dễ dàng cho việc thanh toán các trái khoán và để thực hiện các chức năng của những người trước kia cho vay, thì một trong những chi nhánh của Ngân hàng chiết khấu quốc gia chuyển thành Ngân hàng ruộng đất; số lượng tối đa các khoản tiền cho vay hàng năm do Ngân hàng này xuất ra sẽ là 500

1* Chối chữ: "Interesse" có nghĩa là "lãi suất", "lợi tức", cũng có nghĩa là "sự quan tâm".

triệu".

4) *Bất động sản: các toà nhà.* Sắc lệnh: "Mọi khoản thanh toán để trả tiền thuê nhà sẽ được *tính vào khoản chuộc tài sản* mà giá của tài sản ấy được quy định bằng 20 lần giá thuê nhà. Cứ sau mỗi khoản đóng góp được nộp đúng thời hạn như thế thì người thuê nhà lại được hưởng một phần tài sản tương ứng không chia sẻ về ngôi nhà mà anh ta đang sống trong đó, cũng như được hưởng một phần như thế về tổng số những công trình xây dựng được cho thuê và được dùng làm nhà ở cho các công dân. Tài sản được chuộc lại bằng cách đó sẽ dần dần được chuyển giao cho cơ quan hành chính công cộng quản lý, do chính sự chuộc lại mà cơ quan hành chính công cộng này có được quyền cầm cố - nhân danh khối quần chúng những người thuê nhà - và quyền ưu tiên, và nó đảm bảo cho tất cả những người thuê nhà có được chỗ ở vĩnh viễn theo một giá bằng giá thành của ngôi nhà. Các công xã có thể thoả thuận với các chủ sở hữu nhà về việc xoá bỏ ngay và chuộc lại quyền sở hữu của họ về những nhà ở được đem cho thuê. Trong trường hợp này, để làm sao cho cả thế hệ hiện nay cũng có thể hưởng được mức tiền thuê nhà thấp, các công xã kể trên có thể hạ ngay mức tiền thuê tại những ngôi nhà nào đã thoả thuận xong, với một sự tính toán sao cho chỉ trong vòng 30 năm là số nợ được thanh toán xong. Để sửa chữa, quản lý, duy trì các toà nhà, cũng như để xây dựng những toà nhà mới, các công xã thoả thuận với các hội thợ nề, hoặc các hiệp hội công nhân xây dựng trên cơ sở những nguyên tắc và những quy tắc của khế ước xã hội mới. Những người chủ nào sống một mình trong các toà nhà của mình thì họ được quyền sở hữu chúng chừng nào họ còn thấy điều đó là cần thiết.

5) *Sở hữu ruộng đất.* "Mọi khoản nộp để trả tiền thuê sử dụng

bất động sản đều sẽ đem lại cho người phéc-mi-ê một phần sở hữu về bất động sản ấy và đối với anh ta phần đóng góp ấy là một thứ cầm cố. Số tài sản ruộng đất sau khi được trả tiền đầy đủ sẽ thuộc sự quản lý của công xã, nó sẽ giữ vị trí của chủ sở hữu cũ và sẽ chia sẻ với người phéc-mi-ê quyền sở hữu chính thức, cũng như sản phẩm ròng. Các công xã có thể thoả thuận với những chủ sở hữu - nếu họ muốn - về việc chuộc lại các khoản tiền thuê ruộng và về việc trả ngay lập tức khoản bồi hoàn việc nhượng lại tài sản. Trong trường hợp này các công xã sẽ đảm bảo, bằng nỗ lực của mình, việc di chuyển nông dân và phân định ranh giới những phần ruộng sở hữu của họ, đồng thời cũng thi hành các biện pháp nhằm lấy chất lượng ruộng đất để tùy theo khả năng mà bù đắp sự khác biệt về quy mô các khoảnh ruộng và ấn định mức tiền trả thuê ruộng cho phù hợp với mức thu nhập. Khi toàn bộ sở hữu ruộng đất đã chuộc lại hoàn toàn thì tất cả các công xã trong nước cộng hòa sẽ phải thoả thuận với nhau về việc xoá bỏ sự khác nhau về chất lượng các khoảnh ruộng và những đặc điểm trong việc canh tác chúng. Một phần số tiền trả về việc thuê các khoảnh ruộng nằm trên lãnh thổ của họ - phần mà họ có quyền hưởng - sẽ được sử dụng vào việc bù đắp ấy và vào việc bảo hiểm chung. Kể từ thời điểm ấy những ai trong số các chủ sở hữu cũ còn duy trì những quyền sở hữu - trong chừng mực đích thân họ khai thác nguồn lợi từ các ruộng đất của mình - sẽ được đồng hoá với những người sở hữu mới, sẽ tuân theo biểu giá thuê đất và cũng được hưởng cũng những quyền như thế, như vậy không có những sự ngẫu nhiên nào - gắn liền với địa dư và với sự thừa kế - có thể đem lại cho bất kỳ ai những sự ưu đãi so với những người khác, và những điều kiện canh tác ruộng đất sẽ như nhau đối với mọi người. Thuế ruộng đất sẽ được bãi bỏ. Chức năng của cảnh sát nông thôn sẽ chuyển sang cho hội đồng tự quản hương thôn".

Bài khảo luận VI. Tổ chức các lực lượng kinh tế

1) *Tín dụng*. Ngân hàng quốc gia kể trên cùng những chi nhánh của nó. Dần dần rút vàng và bạc ra khỏi lưu thông. Thay thế chúng bằng tiền giấy. *Về tín dụng cá nhân* thì nó phải được áp dụng trong các hiệp hội công nhân và trong các hiệp hội nông nghiệp và công nghiệp.

2) *Sở hữu*. Xem ở phần trên những đoạn trích về "sở hữu ruộng đất". Trong những điều kiện nêu trên thì có thể cho phép chủ sở hữu đem bán, chuyển giao, nhượng lại và đưa tài sản vào lưu thông theo ý của mình... mà không hề có một sự lo ngại nào. Nhờ sự dễ dàng được tạo ra bởi hình thức trả những khoản tiền trả hàng năm cho nên giá trị của bất động sản có thể được chia nhỏ vô hạn, trao đổi, làm cho biến đổi theo đủ cách mà vẫn không đụng chạm đến bản thân bất động sản. Lao động nông nghiệp bác bỏ hình thức tập thể.

3) *Phân công lao động, các lực lượng tập thể, máy móc. Các hiệp hội công nhân*. Mọi ngành công nghiệp, xí nghiệp hoặc cơ sở nào đòi hỏi - do chính bản chất của mình - một sự sử dụng có phối hợp một số lượng lớn công nhân thuộc các nghề khác nhau, thì cũng đều có sứ mạng trở thành những lò để ra hiệp hội công nhân hoặc hội công nhân. Nhưng ở nơi nào mà sản phẩm có thể được làm ra mà không cần đến những nỗ lực chung của các cá nhân thuộc các nghề khác nhau, chỉ cần đến những động tác của một cá nhân riêng lẻ hoặc của một gia đình thì ở đó không có chỗ cho hiệp hội. Vậy là, không cần có hiệp hội nào cả trong những công xưởng thợ nhỏ, trong nghề thủ công, trong sản xuất giấy ủng, trong công việc của thợ may v.v., trong thương mại v.v.. Hiệp hội trong *đại công nghiệp*. Như vậy, ở đây có những *hội công nhân*. Mỗi thành viên của hiệp hội đều có quyền không chia sẻ về tài sản của hội; anh ta có quyền lần lượt giữ các chức vụ trong đó; đối với việc học hành của anh ta, đem lại cho

anh ta học văn và huấn luyện anh ta thì cần chỉ đạo các việc ấy sao cho sau khi bắt buộc anh ta thực hiện phần của mình trong những nghĩa vụ không dễ chịu và nặng nhọc thì những điều đó tạo khả năng cho anh ta nghiên cứu một loạt công việc và nghề nghiệp và đảm bảo cho anh ta - đến thời kỳ trưởng thành - có được những kỹ năng tổng hợp và có được một khoản thu nhập đủ; các chức vụ được thay thế bằng con đường bầu cử, và những quy tắc trong điều lệ được phê chuẩn bởi tất cả những thành viên của hiệp hội; mức thù lao được quy định tùy theo tính chất chức vụ, trình độ tài năng và mức độ trách nhiệm; mọi thành viên của hội đều tham dự hưởng lợi nhuận và thực hiện những cam kết của hội tùy theo phần tham gia của mình; mỗi người đều có quyền rút ra khỏi hiệp hội nếu người đó muốn, thực hiện việc thanh toán và khước từ những quyền của mình; về phía mình có quyền kết nạp các thành viên mới vào bất kỳ lúc nào... Đó là cách giải quyết hai vấn đề: các lực lượng tập thể và phân công lao động... Trong thời kỳ quá độ các chủ xưởng là những người lãnh đạo các xí nghiệp này v.v..

4) *Sự hình thành giá trị: tổ chức hoạt động thương mại rẻ tiền*. Thi hành những biện pháp chống tình trạng nâng giá hàng hóa và tùy tiện định giá. *Giá cả công bằng* bao gồm một cách chính xác: a) quy mô chi phí sản xuất tùy theo mức trung bình chính thức của những người sản xuất tự do; b) thù lao cho thương nhân hoặc bù đắp khoản lợi mà thương nhân bị mất khi từ chối sở hữu một vật tương ứng. Để khuyến khích thương nhân làm việc đó, thương nhân phải nhận được sự đảm bảo. Sự đảm bảo ấy có được biểu hiện bằng cách thức khác nhau: hoặc là những người tiêu dùng muốn được hưởng mức giá công bằng và đồng thời lại là những người sản xuất, thì về phía mình họ phải cam kết cung cấp cho thương nhân những

sản phẩm của mình với những điều kiện bình đẳng - như điều này hiện nay đang được những hiệp hội công nhân Pa-ri áp dụng hoặc là những người tiêu dùng kể trên chỉ đảm bảo phần thưởng cho thương nhân, hoặc là - điều này còn tốt hơn - đảm bảo một khối lượng tiêu thụ đủ lớn để đảm bảo cho thương nhân có một khoản thu nhập. Ví dụ, nhà nước, nhân danh những quyền lợi mà nó đại

diện, các tỉnh và các công xã - mỗi công xã đại diện cho cư dân của mình với lòng mong muốn đảm bảo cho mọi người được hưởng giá công bằng và chất lượng tốt của sản phẩm và của các dịch vụ - đưa ra những sự đảm bảo cho các chủ doanh nghiệp nào sẵn sàng cung cấp cho những điều kiện có lợi nhất, được hưởng hoặc khoản lợi tức về tư bản và về những vật liệu bị tiêu hao trong các xí nghiệp của họ, hoặc được hưởng khoản thù lao cố định, hoặc là - ở những nơi thích hợp - được nhận một số lượng đủ về đơn đặt hàng. Về phía mình những cá nhân nhận thầu phải cam kết cung cấp sản phẩm và thực hiện những cam kết của mình trong việc phục vụ người tiêu dùng, thoả mãn mọi yêu cầu của họ. Tuy nhiên, vẫn duy trì sự tự do đầy đủ cho cạnh tranh. Họ phải chỉ rõ những yếu tố cơ bản trong giá sản phẩm, phương thức cung cấp, thời hạn hợp đồng và những phương tiện có trong tay họ để thực hiện hợp đồng. Những đề nghị được gửi đến trong những phong bì được niêm phong, trong một thời hạn quy định, sau đó các phong bì ấy được mở ra và được công bố - tùy theo tính chất quan trọng của các hợp đồng - một tuần, hai tuần, một tháng, một quý trước khi trao giấy chứng nhận trúng thầu. Sau khi hết hạn mỗi hợp đồng người ta lại ấn định những cuộc đấu giá công khai mới.

5) *Ngoại thương*. Một khi lợi tức giảm xuống thì cũng cần giảm giá biểu, và khi lợi tức bị thủ tiêu hoặc được giảm xuống còn 1/4% hoặc 1/2% thì cần phải bãi bỏ thuế quan.

Bài khảo luận VII. Sự hoà tan của chính quyền trong cơ thể kinh tế.

Xã hội không có chính quyền. Hủy bỏ những sự thờ phụng, cơ quan tư pháp, cơ quan hành chính, cảnh sát, giáo dục quốc dân, chiến

tranh, hạm đội và v.v. - tất cả đều nằm trong những câu nói tương ứng của Stiéc-nơ.

Mong anh hãy viết thư cho tôi biết cận kề hơn, xem anh nghĩ gì về đơn thuốc này.

Gửi anh lời chào!

C. M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
và tiếng Pháp*

107

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 10 tháng Tám 1851]

Mác thân mến!

Báo "Schnellpost" đã làm cho tôi hết sức buồn cười. Đã từ lâu tôi chưa thấy một bài báo nhằm nhí bịp bợm hoàn chỉnh như bài viết "A. Ru-gơ gửi C. Hai-nơ-txen"^{1*}. Tôi không thể tin được rằng thậm chí hai con lừa ấy - Ru-gơ và Hai-nơ-txen - lại có thể ngoi đầu lên

^{1*} Xem tập này, tr. 429.

được khỏi cái cơn nước xoáy cách mạng kéo dài ba năm mà vẫn hết

sức không thay đổi, vẫn mang tất cả những câu sáo rỗng cũ, những dáng điệu và những thuật ngữ nực cười v.v.. Họ chẳng khác nào một anh hề trong rạp xiếc sau khi thực hiện xong những cú nhào lộn điên đầu nhất, đã cúi chào công chúng và tuyên bố: "Thế là chúng tôi lại ở đây!", để rồi sau đó lại kéo dài đến vô tận công việc và nhắc lại một cách không thương xót những câu dí dỏm mà mọi người đã chán ngấy. Tôi thấy hiện ra trước mắt mình con người Ru-gơ sống động, một người mắc bệnh tháo dạ văn chương, ông ta tuyên bố một cách nghiêm nghị rằng "để đáp lại một cách căn bản trước thế lực chuyên chế, vô chính phủ và hành động phản quốc... thì chính là phải áp dụng biện pháp cấp tiến mà giờ đây là cần thiết", rồi sau đó ông ta đích thân thực hiện biện pháp cấp tiến này, phát hiện ra rằng cuộc đấu tranh giai cấp hiện đại là *secessio plebis*^{1*}, từ đó thực hiện bước chuyển không gượng ép sang ông thầy đạo đức La Mã mà tôi quên mất tên, sang bài ngụ ngôn của ông thầy đó về cái dạ dày và những cánh tay và sang sự uyên thâm đáng kính đại loại như thế của những em học trò lớp ba và của những ông thầy dạy đạo đức ở nhà trường²⁹⁹. Nhưng chàng trai của chúng ta là một nhân vật vô giá khi anh ta bỗng dưng bắt đầu nói về "những điều kiện", rồi sau đó lại lập tức nói thêm với giọng an ủi: "Anh biết không... tôi hiểu những điều kiện chỉ là những tư tưởng hiện đang tồn tại trong đầu mọi người". Anh ta đã hoàn toàn thất bại khi thực hiện những mưu toan vụng về muốn đưa ra những lời ám chỉ bén nhọn - cay độc. Ngài này khôn ngoan đến mức là bây giờ ai cũng nhận thấy rằng anh ta đang căm giận ai đó, nhưng không một ai có thể hiểu nổi anh ta căm giận ai và vì lý do gì, cũng như không hiểu được tất cả

1* - sự ra đi của những bình dân

những chữ "như thế nào" và "tại sao" khác. Nhưng nếu Ru-gơ vĩ đại tỏ ra là một anh hề đích thực thì nhân vật Hai-nơ-txen vĩ đại cũng không kém phần sáng chói trong hành vi đểu cáng của mình được tuyên bố là sự đểu cáng liên tục. Thật khó có lời nào để nói lên được sự trơ trẽn của thằng cha ấy, khi mà trong bài viết của hần đề ngày 23 tháng Bảy 1851 hần lại tìm cách áp đặt cho công chúng vẫn cái điều nhằm nhĩ cũ ấy về chủ nghĩa cộng sản và hoàn toàn vẫn bằng những lời lẽ y như hồi mùa hè năm 1847 trên tờ "Deutsche - Brüsseler - Zeitung"³⁰⁰.

Tuy nhiên những thằng cha ấy buộc phải công nhận ưu thế của các tác phẩm của chúng ta, bởi vì mọi người không ngừng đọc những tác phẩm ấy, nhất là nhờ ảnh hưởng mà những tác phẩm ấy tác động vào họ, một cách không thấy được đối với chính bản thân họ, bất chấp tất cả sự ngoan cố và điên cuồng của họ. Trong tất cả bài viết bôi bác của họ liệu có lấy một câu nào lại không chứa đựng nội dung sao chép từ những ý tưởng của chúng ta cùng những sự xuyên tạc những ý tưởng ấy do không hiểu, hay không, có câu nào mà lại không thấm đượm những tư tưởng của chúng ta không!

Về mưu toan thoả thuận ở Luân Đôn thì ngài May-en hoặc Phau-chơ đã gửi cho tờ báo nửa chính thức của Man-toi-phen là tờ "Lithographische Correspondenz" ở Béc-lin một bài viết kỳ cục, - ngổ ý là chỉ có hai chúng ta vẫn còn tiếp tục hành động chung v.v., còn tất cả những người khác đã hợp nhất rồi và tất cả họ đều chống lại chúng ta. Không thấy một chữ nào về Phrai-li-grát và Vôn-phơ. Sau khi đội quân của tương lai bị giải thể thì nhân vật Vi-lích vĩ đại rõ ràng là lại thấy cần phải tạo ra cho mình - trong con mắt các vĩ nhân của tất cả các chính đảng - một danh tiếng là nhân vật

"có tính cách"^{1*} - nghe nói, ông ta đã có mặt trong các cuộc hội họp

^{1*} Ấm chỉ một câu trong chương XXIV của bài thơ trào phúng của Hai-nơ "Át-ta Tô-rôn" - "không phải là một tài năng, nhưng là một tính cách".

của những vị đó. Nhưng mưu toan xuất phát từ sự tuyệt vọng ấy đã dẫn đến đâu? Nhân vật vĩ đại Di-ghen có đến chỗ anh không?

Có một người vừa cho tôi biết - người này là một con lừa xã hội chủ nghĩa Đức ở Đê-sau do I-u-li-út cử đến gặp tôi - rằng ở đó những ngài ấy đang tung tin đồn tuồng như thể là đích thân anh đã công nhận rằng anh có viết cho tờ "Neue Preußische Zeitung", tuồng như thể anh đã nói về chuyện đó với ngài Lu-i Đrúc-cơ (!). Thật là khôn ngoan, có đúng thế không?

Về Pru-đông^{1*} thì hình như ông ấy thu được thành công. Những giai đoạn mà những điều vô nghĩa của ông ấy xuyên qua dù sao cũng mang một hình thức khả quan hơn, và ngài Lu-i Blăng sẽ phải gầy rãnh khi va phải những "tà thuyết" ấy. Vậy là, rốt cuộc thì cả ngài Pru-đông cũng đi đến chỗ cho rằng ý nghĩa đích thực của quyền sở hữu là ở sự tịch thu có nguy trang đối với mọi sở hữu bởi cái nhà nước ít nhiều được nguy trang và ý nghĩa đích thực của việc thủ tiêu nhà nước là ở sự tăng cường tập trung hoá nhà nước. Bởi vì "tất cả những công xã trong nước cộng hoà thoả thuận với nhau về sự xoá bỏ những khác biệt về chất lượng các khoảng ruộng và những đặc điểm canh tác của chúng, cùng với những đặc trưng và những hậu quả của chúng, - là cái gì khác hơn thế?

Nếu ngày mai tôi có thời gian thì tôi sẽ tiếp tục bàn về nhân vật kỳ lạ này. Vào thứ sáu tuần này tôi không thể nào cung cấp được bài viết. Nhưng xin anh hãy thông báo, mà hơn nữa thông báo thật nhanh, cho tôi biết xem nên viết bài ấy với hình thức nào - phải chăng đó phải là bài riêng lẻ viết về một đề tài được yêu cầu, hay

1* P.Gi. Pru-đông. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

là anh muốn có một loạt bài, và thứ hai, nên trình bày nó như thế nào, bởi vì về bộ mặt chính trị của tờ "New - York Tribune" thì tôi chỉ biết rằng tờ báo này đại diện cho những quan điểm của phái Vích ở Mỹ. Nói chung anh hãy cho tôi biết tất cả những gì anh có thể cho biết để giúp tôi đảm đương được công việc này.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

108

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 11 tháng Tám 1851]

Mác thân mến!

Hôm qua tôi phải ngừng trình bày những nhận xét của tôi về Pru[-đông], hôm nay tôi tiếp tục. Tạm thời tôi gác sang một bên nhiều khiếm khuyết trong đơn thuốc của ông ấy; ví dụ, ông ta không cho thấy làm cách nào để các xưởng máy được chuyển từ tay các chủ xưởng vào tay các hiệp hội của công nhân, bởi vì lợi tức và địa tô

bị xoá bỏ, nhưng lợi nhuận thì không (nên biết rằng cạnh tranh vẫn có hiệu lực); tiếp nữa, không thấy nói nên xử lý như thế nào với

những trang trại sở hữu nhiều ruộng đất, trong đó ruộng đất được canh tác bởi những công nhân làm thuê; cũng có cả những khuyết điểm khác thuộc loại như vậy. Để có thể xét đoán tất cả những điều đó như một chỉnh thể lý luận thì tôi phải có trong tay chính cuốn sách đó. Vì thế tôi chỉ có thể phát biểu ý kiến trong chừng mực tôi xem xét những biện pháp riêng lẻ xét trên góc độ tính chất khả thi của chúng nếu điều đó đòi hỏi, và đồng thời tôi cũng nghiên cứu xem ở mức độ nào những biện pháp ấy có thể hữu dụng cho việc tập trung hoá tất cả các lực lượng sản xuất. Vì thế, nói đúng ra, để làm được việc đó cần có chính cuốn sách đó để có thể theo dõi toàn bộ tiến trình suy xét.

Cuối cùng thì ngài Pru-đông cũng đã đi đến chỗ nhận thức được sự cần thiết của một hình thức tịch thu ít nhiều được che đậy; điều đó, như đã nói, là sự tiến bộ. Chỉ muốn hỏi một điều là trong thực tiễn liệu có sử dụng được hay không cái lý do mà ông ta đưa ra để tiến hành tịch thu, bởi vì đối với tất cả những thằng cha với trình độ hạn chế ấy - những kẻ đã tự lừa dối mình bằng cách cho rằng những biện pháp bạo lực như thế tưởng như thế không phải là sự tịch thu thì chính lý do là cơ sở của mọi cái. "Lãi suất sẽ giảm xuống còn 1/2% hoặc 1/4%. Bằng cách nào vậy? - về chuyện này những đoạn trích của anh chỉ nói rằng nhà nước - hay là ngân hàng đã hoà vào nhà nước một cách ẩn giấu và nép dưới một tên gọi khác - hàng năm phải phát hành 500 triệu phrăng, công trái có đảm bảo thế chấp, với lãi suất ấy. Tôi bổ sung thêm vào đoạn ấy rằng việc giảm đó phải diễn ra dần dần. Một khi lãi suất thấp đến mức đó thì việc hoàn trả hàng năm tất cả các khoản nợ v.v. dưới hình thức những khoản nộp *pre annum*^{1*} 5% hoặc 10%, đương nhiên trở thành một việc dễ dàng.

1* - hàng năm

Nhưng ngài Pru-đông không cho thấy, bằng cách nào có thể đi đến điều đó được. Nhân đây tôi nhớ lại những cuộc thảo luận gần đây của chúng ta về việc giảm lãi suất bằng kế hoạch của anh là: thành lập Ngân hàng quốc gia được đặc biệt ưu đãi, cùng với sự độc quyền của hình thức lưu thông tiền giấy và rút vàng và bạc ra khỏi lưu thông. Tôi cảm thấy rằng mọi mưu toan muốn nhanh chóng và vĩnh viễn giảm lãi suất tất sẽ phải thất bại, vì trong thời gian xảy ra mỗi cuộc cách mạng và thời kỳ đình đốn trong công việc kinh doanh thì lại thấy gia tăng nhu cầu về hoạt động cho vay nặng lãi, trong việc cấp tín dụng cho những đối tượng tạm thời bị eo hẹp và lâm vào tình cảnh khó khăn, nghĩa là cho những đối tượng không quan trọng trong thời điểm đó. Nếu thậm chí phần lãi suất được coi là khoản thù lao thực sự cho số tiền vay, có thể được giảm đi nhờ khối lượng tư bản, thì vẫn còn lại cái phần được dùng để đảm bảo hoàn trả số tiền vay và phần này chính trong thời kỳ có khủng hoảng lại hết sức tăng cao. Trong thời kỳ xảy ra mọi cuộc cách mạng các thương nhân đều cảm ơn chính phủ nếu chính phủ cho họ vay tiền không phải với lãi suất 1/4% hoặc 1/2%, mà cả với lãi suất 5%. Anh hãy đối chiếu với năm 1848, các quỹ cho vay v.v.. Nhưng nhà nước và mọi ngân hàng quốc gia cỡ lớn và được tập trung hoá, chừng nào nó còn chưa tổ chức các chi nhánh của mình ở khắp nơi, đến tận những nơi hẻo lánh nhất, và chừng nào các nhân viên của nó chưa có được nhiều kinh nghiệm thương mại hơn nữa, thì nó chỉ có thể cho những doanh nghiệp thương mại lớn vay tiền, nếu không làm như thế nó sẽ làm cái việc ném tiền vào chỗ trống. Thương nhân nhỏ không thể đem hàng hóa của mình cầm cố cho ngân hàng như thương nhân lớn vẫn làm. Như thế kết quả trước mắt của mọi sự giảm lãi suất đối với các khoản tiền chính phủ cho vay sẽ là lợi nhuận của

các thương gia lớn tăng lên và giai cấp này có sự khởi sắc chung.

Vẫn như trước kia, giới thương nhân nhỏ vẫn buộc phải nhờ đến những kẻ trung gian có thể nhận được ở chính phủ những khoản tiền vay với lãi suất 1/2%, nhưng bản thân họ lại đem cho vay lại với lãi suất 5 - 10 phần trăm. Điều đó là không tránh khỏi, bởi vì giới thương nhân nhỏ không có gì dùng làm vật bảo đảm, không thể có gì thế chấp. Như vậy, cả theo hướng này, kết quả sẽ là sự hưng thịnh của giai cấp đại tư sản - sự hình thành nên một cách gián tiếp giai cấp những tên cho vay nặng lãi cỡ lớn, những chủ ngân hàng cấp hai.

Theo quan điểm của tôi thì cái nguyện vọng muôn thuở của các nhà xã hội chủ nghĩa và của Pru-đông muốn giảm lãi suất chính là biểu hiện được biến dạng của những nguyện vọng tốt đẹp của các nhà tư sản và giới tư sản nhỏ. Chừng nào lãi suất và lợi nhuận còn có tỷ lệ nghịch với nhau thì sự giảm lãi suất chỉ có thể dẫn đến chỗ làm tăng lợi nhuận, và chừng nào còn có những người không có tiếng tăm, không có vật bảo đảm và chính do vậy lại rất cần đến tiền, thì những khoản tiền do nhà nước cho vay không thể thủ tiêu được hình thức tín dụng tư nhân và do đó, không thể giảm lãi suất cho tất cả những thương vụ. Đối với kẻ cho vay nặng lãi được nhà nước cấp tiền thì một khi nhà nước cấp tín dụng với lãi suất 1/2 phần trăm, nhà nước sẽ ở vào một tình thế giống như tình thế của Chính phủ Pháp năm 1795, đã từng thu thuế được 500 triệu dưới hình thức giấy bạc rồi sau đó xuất số giấy bạc ấy ra để thu được 3 triệu; hoàn toàn chỉ để bảo toàn "tín dụng" của mình, mà đằng nào cũng đã mất hết giá trị rồi, nó đã phải nhận - trong việc trả thuế - các giấy bạc theo mệnh giá, nghĩa là theo một giá 200 lần cao hơn giá trị thực sự của chúng, - như vậy thì nhà nước sẽ rơi vào tình thế y như tình thế của nó đối

với bọn đầu cơ ruộng đất và đầu cơ tiền hồi đó.

Pru-đông quá ngây thơ. "Tín dụng cá nhân được áp dụng hoặc phải được áp dụng trong các hiệp hội công nhân". Điều đó có nghĩa là phải chọn một trong hai điều sau đây: hoặc là nhà nước thực hiện sự giám sát, sự quản lý và đặt quy chế đối với các hiệp hội này, đó là điều mà Pru-đông không muốn, hoặc là sự tổ chức hoạt động lừa đảo một cách hoàn hảo nhất thông qua các hiệp hội, hoạt động lừa đảo vào những năm 1825 và 1845, mà giờ đây nó lại được tái thực hiện trên cơ sở giai cấp vô sản, giai cấp vô sản lưu manh và giai cấp tiểu tư sản.

Ý muốn biến điều sau đây thành công việc chính yếu là dần dần giảm lãi suất thông qua các biện pháp thương mại và cưỡng bức để biến việc trả lãi thành việc trả nợ và qua đó mà thủ tiêu mọi khoản nợ v.v. và tập trung, trong tay nhà nước hoặc trong tay các công xã, toàn bộ của cải thực tế, - theo tôi, ý nguyện đó là điều hoàn toàn bất khả thi; thứ nhất, vì những lý do kể trên; thứ hai, vì làm như thế sẽ kéo dài quá lâu; thứ ba, vì nếu duy trì tín dụng dưới hình thức các giấy bạc nhà nước thì kết quả duy nhất sẽ là đất nước mắc nợ người nước ngoài, bởi lẽ tất cả số tiền được hoàn trả lại sẽ chạy ra nước ngoài; thứ tư, vì - nếu thậm chí cho rằng điều đó có khả năng diễn ra trên nguyên tắc - thật là điều vô nghĩa nếu nghĩ rằng nước Pháp, một nước Cộng hoà, lại có thể thực hiện việc đó chống lại nước Anh và nước Mỹ; thứ năm, vì nói chung những cuộc chiến tranh với bên ngoài và sức ép của thời cuộc khiến cho hoàn toàn không thể thực hiện được những biện pháp như thế, những biện pháp có tính chất hệ thống, chậm chạp, được trù tính thực hiện trong 20 - 30 năm, và nhất là những vụ xuất trả tiền bạc.

Tôi nghĩ rằng, trên thực tế câu chuyện này chỉ có ý nghĩa là trong

một thời điểm nào đó của quá trình phát triển cách mạng có thể - thông qua Ngân hàng nhà nước độc quyền - chí ít cũng ra sắc lệnh về những điểm sau đây: điều 1: Các lợi tức đều bị hủy bỏ hoặc được giới hạn ở mức 1/4%; điều 2: Việc trả lợi tức vẫn tiếp tục như trước

và mang ý nghĩa như là những khoản nộp để trừ nợ; điều 3: Nhà nước có quyền sở hữu toàn bộ bất động sản v.v. theo các giá quy định và trả theo các giá ấy bằng những khoản nộp trả 5 phần trăm trong vòng 20 năm. Một sắc lệnh như thế *có thể* đến một lúc nào đó sẽ là cần thiết như là biện pháp được áp dụng trực tiếp trước khi áp dụng hình thức tịch thu công khai; nhưng đưa ra những lý lẽ xét xem điều đó xảy ra vào lúc nào, như thế nào và ở đâu, - đó là sự tư biện thuần túy.

Dấu sao thì cuốn sách đó của Pru-đông rõ ràng là vẫn mang tính chất trần gian hơn nhiều so với những cuốn sách trước đó của ông ta; - trong cuốn sách này của ông ta sự hình thành giá trị cũng mang một dạng vật chất hơn - dạng "giá cả công bằng của các chủ quán". "Thưa ngài, 4 phrăng là giá công bằng nhất đấy ạ!" Có điều không rõ là sự thủ tiêu thuế quan có quan hệ gì với sự thủ tiêu lợi tức. Trong thời gian kể từ năm 1847 Pru-đông đã hoàn toàn chuyển từ Hê-ghen sang Stiéc-nơ, - đó là dấu hiệu của sự tiến bộ. Sau những điều đó, xin hãy thử nói rằng ông ta không hiểu triết học Đức một khi ông ta nghiên cứu nó thông qua chính thân xác của mình đến tận giai đoạn rửa nát cuối cùng!

Mong anh hãy biên thư ngay và anh hãy cho biết anh nghĩ gì về vấn đề kể trên.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

109 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 14 tháng Tám 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Sau khoảng một - hai ngày nữa tôi sẽ gửi cho anh tác phẩm của chính Pru-đông^{1*} để sau khi đọc xong anh lập tức gửi trả lại cuốn sách đó cho tôi. Tôi sửa soạn - vì những lý do cần tiên - đưa in một bài bàn về cuốn sách ấy, dài khoảng 2 - 3 tờ in. Vì vậy, mong anh hãy chia sẻ những suy xét của anh một cách tỉ mỉ hơn về cuốn sách này, tỉ mỉ hơn mức bình thường anh vẫn làm mỗi khi anh viết vội³⁰¹.

Thực chất của học thuyết Pru-đông - toàn bộ thực chất ấy nói chung và trước hết là sự luận chiến chống chủ nghĩa cộng sản, dù nó có đánh cắp bao nhiêu ở chủ nghĩa cộng sản và dù nó xem xét như thế nào chủ nghĩa ấy thông qua chiếc lăng kính kiểu Ca-bê- Blăng - có thể đúc kết lại, theo tôi, ở lý luận sau đây:

Kẻ thù thực sự mà người ta phải chống lại là tư bản. Lợi tức là biểu hiện có tính chất thuần túy kinh tế của tư bản. Cái gọi là lợi nhuận chẳng qua chỉ là hình thái đặc biệt của tiền công. Lợi tức bị thủ tiêu bằng cách biến nó thành khoản tiền trả hàng năm, nghĩa là

1* P.Gi. Pru-đông. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

thành những khoản tiền trả hàng năm để khấu trừ tư bản. Như vậy,

giai cấp công nhân - xin đọc là giai cấp *công nghiệp* - sẽ được vĩnh viễn bảo đảm có ưu thế, còn giai cấp tư bản đích thực thì bị đẩy vào chỗ dần dần biến đi mất. Những hình thức lợi tức khác nhau gồm có: lợi tức về các khoản tiền cho vay, tiền trả thuê nhà ở, địa tô. Như vậy, xã hội tư sản vẫn được duy trì, sự tồn tại của nó được biện minh, người ta chỉ lấy đi ở nó khuynh hướng xấu của nó thôi.

Sự thủ tiêu xã hội chỉ là phương tiện để xây dựng mới một xã hội tư sản "lành mạnh". Điều đó xảy ra nhanh hay chậm thì không quan trọng đối với chúng ta. Trước hết tôi muốn biết những ý kiến của anh về những mâu thuẫn, những điều không rõ ràng và không mạch lạc của chính sự thủ tiêu ấy. Nhưng thiếu cao dân chữa bệnh thực sự của cái xã hội được xây dựng mới là việc xoá bỏ lợi tức, nghĩa là biến việc trả lợi tức hàng năm thành các khoản tiền trả hàng năm. Biện pháp này, được nêu ra không phải như là biện pháp, mà như là *quy luật kinh tế*, của xã hội tư sản đã được cải tạo, dĩ nhiên là dẫn đến hai kết quả:

1. Đến việc biến các nhà tư bản nhỏ phi công nghiệp thành các nhà tư bản công nghiệp. 2. Đến sự vĩnh cửu hoá giai cấp các nhà tư bản lớn, bởi vì, xét về thực chất, tính theo mức trung bình thì xã hội - trừ lợi nhuận công nghiệp - *xét toàn cục* chỉ trả những khoản tiền trả hàng năm. Nếu điều ngược lại mà đúng thì những lợi tức kếp, do tiến sĩ Prai-xơ tính³⁰² ra, sẽ là điều hiện thực và toàn bộ của cái của trái đất sẽ không đủ để *trả lợi tức* cho khoản tư bản nhỏ nhất đã được đưa vào lưu thông từ thời Ky-tô ra đời. Nhưng trên thực tế, nếu lấy nước Anh - nghĩa là nước tư sản ổn định nhất - làm ví dụ, thì có thể quả quyết rằng trong vòng 50 hoặc 100 năm gần đây số tư bản đầu tư vào ruộng đất hoặc vào một lĩnh vực nào đó, ít ra

vẫn chưa lần nào đem lại lợi tức, nếu xét theo giá, vậy mà ở đây vấn đề được đề cập đến chính lại là điều đó. Ví dụ, ta hãy đánh giá theo mức cao nhất số của cải quốc gia của nước Anh là vào khoảng 5 tỷ. Giả sử hàng năm nước Anh sản xuất ra được 500 triệu. Như vậy, tất cả của cải của nước Anh chỉ bằng sản phẩm lao động hàng năm của nước Anh được nhân lên 10 lần. Như vậy có nghĩa là tư bản không những không mang lại lợi tức, nó thậm chí không tái sản xuất ra bản thân nó xét về giá trị. Và điều đó diễn ra theo quy luật đơn giản. Giá trị ban đầu được quy định bởi những chi phí sản xuất ban đầu, bởi lượng thời gian lao động cần thiết lúc ban đầu để sản xuất ra một vật phẩm nào đó. Nhưng khi vật phẩm đã được sản xuất ra rồi thì giá cả của sản phẩm được quy định bởi những chi phí cần thiết để *tái sản xuất* ra nó. Mà chi phí tái sản xuất thì thường xuyên giảm, và những chi phí ấy càng giảm nhanh một khi thời đại càng phát triển nhanh về phương diện công nghiệp. Do đó, quy luật về chính giá trị của tư bản không ngừng giảm đã làm tê liệt quy luật về địa tô và lợi tức, một quy luật mà nếu không như thế sẽ dẫn đến sự phi lý. Đây cũng là điều lý giải luận điểm do anh đưa ra, cho rằng không một xưởng máy nào có thể trang trải được các chi phí sản xuất của mình. Như thế, Pru-đông không thể cải tạo xã hội bằng cách áp dụng cái quy luật mà thực ra xã hội đã tuân theo rồi mà chẳng cần có lời khuyên của ông ta.

Phương tiện mà Pru-đông muốn sử dụng để đạt được mọi điều, chính là ngân hàng. Ở đây ta thấy quy pro quo^{1*}. Có thể phân hoạt động ngân hàng thành hai phần: 1. *Biến* tư bản thành tiền kim loại. Trong trường hợp này tôi chỉ cấp *tiền* để đổi lấy *tư bản*, và dĩ nhiên

1* - sự lẫn lộn cái này với cái kia

có thể thực hiện điều đó chỉ tính đến chi phí sản xuất, nghĩa là với lãi suất 1/2% hoặc 1/4%. 2. *Cho vay tư bản* dưới hình thức tiền; ở đây lợi tức được quy định bởi số lượng tư bản. Trong trường hợp này tín dụng chỉ có thể chuyển hoá tài sản tiền mặt, nhưng không phải tài sản dùng để sản xuất, bằng con đường tích tụ v.v. và v.v. - thành tư bản thực sự, tư bản hoạt động. Pru-đông coi mục 2 hết sức dễ dàng cũng như mục 1, nhưng xét cho cùng người ta thấy rằng thông qua việc sử dụng khối tư bản ảo tưởng dưới dạng tiền, may lắm ông ta cũng chỉ hạ được *lợi tức* tư bản chỉ là để nâng cao *giá* của nó cũng trong mức độ như thế. Bằng cách đó chỉ đạt được một điều - làm cho các tờ giấy của ông ấy mất tín nhiệm.

Tôi dành cho anh thưởng thức lô-gích của mối liên hệ giữa thuế quan với lợi tức trong nguyên bản. Không thể làm hỏng điều tuyệt diệu ấy bằng cách cắt xén. Ngài P[ru-đông] không đưa ra những chỉ dẫn chính xác về sự tham dự như thế nào của các công xã vào việc sở hữu nhà cửa và ruộng đất, - điều này thì ông ta nhất thiết phải làm khi bác bỏ những người cộng sản, - cũng như những chỉ dẫn về việc bằng cách nào mà công nhân sẽ sở hữu được các công xưởng. Tuy rằng ông ta muốn có "những hiệp hội công nhân mạnh", nhưng ông ta lại rất sợ hãi "những xưởng" công nghiệp ấy đến mức là ông ta dành, tuy nhiên, không phải cho nhà nước mà là cho xã hội được quyền *giải tán* chúng. Là một người Pháp đích thực ông ta giới hạn hiệp hội ở phạm vi công xưởng, vì ông ta không biết về hăng "Mô-de-xơ và con" cũng như về người phéc-mi-ê ở Mi-đơ-lô-ti-ăng. Ông ta coi người nông dân Pháp, người thợ giày Pháp, thợ may, thương nhân là một cái gì đã có từ ngàn đời mà người ta cần phải chấp nhận sự tồn tại của họ. Nhưng tôi càng nghiên cứu cuốn sách tồi tệ này

thì tôi lại càng nhận thức rõ rằng việc cải tạo nền nông nghiệp và do đó cải tạo tư tưởng tư hữu chớ má dựa trên nền nông nghiệp ấy, phải trở thành cốt lõi của cuộc cách mạng tương lai. Nếu không như thế thì ông cha cố Man-tút sẽ tỏ ra có lý.

So với Lu-i Blăng v.v. thì tác phẩm này có giá trị, đặc biệt nhờ những đoạn đả kích táo bạo chống Rút-xô, Rô-be-xpie, thượng đế, tình huynh đệ và những điều nhân từ ngu ngốc tương tự.

Còn về tờ "New - York Tribune" thì bây giờ anh phải giúp tôi, bởi vì tôi bận ngập đến cổ với đề tài kinh tế chính trị. Anh hãy viết một số bài về nước Đức, tính từ năm 1848³⁰³. Viết một cách sắc nhọn và không gượng ép. Những ngài ngồi ở ban quốc tế rất *táo tợn*.

Mấy ngày nữa tôi sẽ gửi cho anh hai tập nói về La Mã, cụ thể là "Kinh tế chính trị của người La Mã" của Duy-rô Đơ La Man-lơ. Tôi đã đặt mua cuốn sách này (một cuốn sách được viết rất cơ bản) từ Pa-ri. Trong cuốn sách ấy anh sẽ thấy nhiều điều sáng tỏ cả về cơ sở kinh tế của phương pháp tiến hành chiến tranh của người La Mã, cơ sở ấy chẳng qua chỉ là một sự *thống kê tổng hợp về các loại số liệu*. Làm cách nào để gửi cho anh tập sách này một cách rẻ nhất? Cả hai tập sách này đều dày. Anh phải lôi ra ở đâu đó bài viết đăng trên tờ "Lithographische Correspondenz"^{1*} hoặc tìm kiếm nó dưới hình thức chép lại. Khi nào Vây-đơ-mai-ơ đến đây, sẽ phải nện cho những con lừa ấy ở Niu Oóc một trận. Để làm việc này cần có đủ các văn bản. Phau-chơ là thông tin viên của tờ "Neue Preussische Zeitung".

1* Xem tập này, tr. 446-447.

Vẫn chưa thấy Di-ghen xuất hiện. Đương nhiên, Vi-lích là thành viên của *hội huynh đệ của những người lưu vong*, ông ta đóng vai trò người đoàn kết. Vào thứ sáu họ đã tiến hành một hội

nghị chung đầu tiên. Ở đó đã có mặt một điệp viên của chúng ta.

Cuộc họp mở đầu bằng việc đọc (người đọc là *tướng* Hâu-gơ) một bài báo chống chúng ta, đăng trên tờ "Lithographische Correspondenz". Nên nhớ rằng tất cả sự tồn tại, những ý định và mưu đồ của họ đều xoay quanh chúng ta. Sau đó họ đã thông qua quyết định đọc lên một loạt những báo cáo tồi tệ về đủ loại sự việc hiềm khích. Những người được yêu cầu báo cáo gồm có: ngài May-en - về nước Phổ, ngài Ốp-pen-hai-mơ - về nước Anh, Ru-gơ - về nước Pháp, còn Kin-ken thì báo cáo về nước Mỹ và về tương lai. Tuy nhiên, tôi sẽ rất vui nếu được biết ý kiến của anh về tất cả những chuyện đó.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

110

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn, khoảng 20 tháng Tám 1851]

Ăng-ghen thân mến!

Anh hãy đọc trước hết Pru-đông^{1*} thì tốt hơn, vì sắp tới tôi cần tác phẩm đó. Từ tác phẩm của Đuy-rô^{2*} tôi đã trích ra tất cả những đoạn mà tôi đã cần.

Tiện thể xin nói thêm là: *Mong anh hãy viết thư cho Phi-sơ ở Tân Oóc-lê-ăng đi thôi.* (Bây giờ Líp-nếch là thông tin viên thường trực của anh ấy). Điều đó lại càng quan trọng bởi vì những nhân vật như Kin-ken, Ru-gơ v.v. muốn nhận được sự chi viện tiền bạc từ Tân Oóc-lê-ăng. Mong anh đừng quên viết thư cho nhân vật ấy, trong thư gửi cho Líp-nếch anh ta đã phàn nàn về sự im tiếng của anh.

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* P.Gi. Pru-đông. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"
2* Đuy-rô Đơ La Man-lơ. "Kinh tế chính trị của người La Mã"

111 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 21 tháng Tám 1851

Mác thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây cho anh bài báo^{1*} mà anh yêu cầu. Sự trùng hợp của những hoàn cảnh khác nhau đã khiến cho bài này trở nên tồi. Trước hết, từ thứ bảy, để đổi món cho đỡ đơn điệu, tôi đã không được khoẻ. Sau nữa, tôi đã không có được một tài liệu nào dành phải gặm ngón tay mà nhớ lại tất cả, chỉ nhờ vào ký ức. Sau nữa là thời hạn lại ngắn và làm theo đơn đặt hàng, gần như hoàn toàn không nắm biết được về tờ báo^{2*} và về khối độc giả của nó, và hậu quả là không có một kế hoạch đúng đắn nào cả. Sau chót, tình trạng không thể có trong tay bản thảo của cả loạt bài để phối hợp; như thế là cần có một bước khởi đầu ít nhiều mang tính chất hệ thống và cầu kỳ để tránh lặp lại trong những bài tiếp theo. Tất cả những điều đó, cộng với tình trạng tôi đã hoàn toàn quên công việc viết lách, đã làm cho bài viết này trở nên rất khô khan; và nếu có thể khen bài ấy về điểm nào đó thì điều đó chỉ là về phương diện tiếng Anh trơn tru mà tôi có được là nhờ thói quen trong suốt 8 tháng trời đã nói và đọc hầu như chỉ bằng tiếng Anh. Tóm lại, anh

1* Ph. Ăng-ghen. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Bài 1

2* - "New- York Daily Tribune"

có thể xử lý tất cả mọi cái ở bài ấy tùy ý anh muốn.

Tôi đã đọc được một nửa tác phẩm^{1*} của P[ru-đông] và thấy rằng ý kiến của anh là hoàn toàn đúng. Việc ông ta hướng về giai cấp tư sản, trở về với Xanh - Xi-mông và hàng trăm sự việc khác, ngay ở phần phê phán, đã xác nhận rằng ông ta coi giai cấp công nghiệp, giai cấp tư sản và giai cấp vô sản, là đồng nhất xét về thực chất, và ông ta cho rằng sự đối kháng giữa hai giai cấp ấy tồn tại chỉ là do tính chất chưa hoàn thành của cách mạng. Cấu trúc triết học giả hiệu của lịch sử đã hoàn toàn hiện rõ: trước cách mạng giai cấp công nghiệp đã tồn tại "tự nó", còn từ năm 1789 đến năm 1848 nó tồn tại trong tình trạng đối kháng: phủ định; sự tổng hợp của Pru-đông đã giải quyết ngay một lúc tất cả những điều đó. Tất cả những cái đó, tôi cho là mưu toan cuối cùng muốn cứu giai cấp tư sản về phương diện lý luận; những luận điểm của chúng ta về nền sản xuất vật chất như là nguyên nhân lịch sử đầu tiên có tính chất quyết định, về đấu tranh giai cấp, v.v. thì phần lớn đã được ông ta chấp nhận, mặc dù trong đa số trường hợp đều ở dạng xuyên tạc, và đó là cơ sở cho một cố gắng - nhờ thủ thuật Hê-ghen giả hiệu - muốn tạo ra vẻ bề ngoài là giai cấp vô sản được gia nhập trở lại vào giai cấp tư sản. Tôi chưa đọc phần tổng hợp. Trong phần luận chiến chống L.Blăng, Rô-be-xpi-e, Rút-xô thỉnh thoảng có những đoạn không tồi, nhưng nhìn chung không có gì mang tính chất hóm hỉnh - tầm thường hơn là đoạn ông ta phê phán chính trị, ví dụ ở đoạn ông ta nói về dân chủ và ở đoạn ông ta ba hoa - hoàn toàn theo tinh thần tờ "Neue Preußische Zeitung" và của toàn bộ trường phái lịch sử cũ³⁰⁴ - về vấn đề kiểm tính theo số lượng đầu người và không ngưng ngừng trong việc tạo ra hàng

1* P.Gi. Pru-đông. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

loạt hệ thống trên cơ sở những lý lẽ thực tiễn vụn vặt xứng đáng với lũ học trò. Và mới thật là một tư tưởng vĩ đại làm sao khi ông ta cho rằng tuồng như thể "quyền lực" và "tự do" là những cực đối lập không thể dung hoà được và tuồng như không một hình thức cai trị nào lại có thể tạo cho ông ta một cơ sở đạo lý đủ để *ông ta* phải quy thuận nó! Quý thật, vậy thì cần đến quyền lực làm gì?

Tuy nhiên, tôi tin chắc rằng ngài Ê-véc-bếch đã trao cho ông ấy bản dịch của mình về "Tuyên ngôn"^{1*} rồi và có thể đồng thời cả các bản dịch các bài viết của anh đăng trên tờ "Revue"^{2*}. Chắc chắn là một loạt ý quan trọng đã được đánh cắp từ đó - ví dụ, chính phủ chỉ là chính quyền của một giai cấp này để bắt giai cấp khác khuất phục và rằng chính phủ sẽ biến mất cùng với sự biến mất của những cực đối lập giai cấp. Sau nữa, có nhiều ý kiến quan trọng về phong trào ở Pháp, tính từ năm 1848. Tôi không nghĩ là ông ta đã tìm thấy tất cả những điều đó trong cuốn sách của anh chống ông ta^{3*}.

Vài ngày tới đây tôi sẽ viết tỉ mỉ hơn về cuốn sách này khi tôi đọc xong hết. Véc-thơ vài ngày nữa sẽ phải đến đây, nhân vật này, theo thói quen của mình, đột nhiên xuất hiện ở Brát-phoóc; có thể vì lý do ấy tôi sẽ buộc phải giữ cuốn sách của P[ru-ông] lại thêm 2-3 ngày.

Anh hãy nói với Lu-pu-xơ^{4*} rằng tôi đã nói chuyện với Oát-xơ rồi và nhân vật này sẽ dốc mọi nỗ lực để tìm kiếm ở đây một chức vụ cho anh ta, hơn nữa có hy vọng chắc chắn sẽ thu được kết quả. Oát-xơ nghĩ rằng ở đây danh hiệu của anh ấy là cự đại biểu quốc

hội³⁰⁵ sẽ hoàn toàn đủ rồi. Anh ấy đã làm quen với tất cả hội các nhà giáo và cha cố mang sắc thái tự do, và một khi anh ấy bắt tay vào việc thì chắc chắn anh ấy sẽ tổ chức được một cái gì đó. Tôi sẽ khuyến khích anh ấy theo hướng này; khi nào tôi biết thêm được điều gì đó, tôi sẽ báo cho Lu-pu-xơ biết. Nói chung, nhân vật Oát-xơ này, bất chấp mọi cái, vẫn không kém các loại phần tử phi-li-xtanh khác. Vì anh ta sống như một người Anh, một người xã hội chủ nghĩa, một bác sĩ và một ông bố trong gia đình, cho nên phải thấy công lao của anh ấy là trong suốt bảy năm anh ấy vẫn là một người tỉnh táo không uống rượu và thậm chí còn cảm thấy muốn trở thành người ưa ăn rau theo tinh thần Stơ-ru-vơ. Trái lại, bà vợ anh ta lại uống rượu và phàm ăn bằng hai người. Thật đáng buồn, nhưng là sự thật; ở đây, ở Man-se-xơ nói chung có những người hết sức khéo ăn khéo ở - đó là những người tiểu thị dân bình thường. Họ uống rượu, nói tục, ủng hộ chế độ cộng hoà (như Mác-ten-xơ) và có thể cười giễu họ.

Ở chỗ anh có tin gì mới từ nước Đức không? Ở Hăm-buốc có 3 người được thả ra, một người bị bắt trở lại. Vậy là, những sự thú nhận của anh chàng thợ bạn làm nghề may Nốt-i-ung chỉ vãn vện là: anh ta là phái viên của một tổ chức tuyên truyền bí mật! Đây mới là một phát kiến hay làm sao!

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* *C. Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

2* *C. Mác*. "Đấu tranh giai cấp ở Pháp"

3* *C. Mác*. "Sự khốn cùng của triết học"

4* - Vin-hem Vôn-phơ

112 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 25 tháng Tám 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Trước hết tôi cảm ơn anh về bài viết của anh^{1*}. Bất chấp mọi sự khủng khiếp mà anh đã nói đến có liên quan đến nó, bài viết ấy thật tuyệt vời và đã được chuyển bằng tàu thủy đi Mỹ mà không có một sự thay đổi nào. Anh đã lên giọng thật tuyệt thích hợp với tờ "Tribune". Khi nào tôi nhận được các số đầu tiên của báo này, thì tôi sẽ gửi những số báo ấy cho anh và kể từ thời điểm ấy tôi sẽ gửi đều đặn cho anh.

Giờ đây tôi có thể gửi cho anh tất cả cái gánh nặng của đồng phân lưu vong ấy - và nếu ở địa phương quanh chỗ anh ở có một bác nông dân quen biết nào đó đang có nhu cầu về thứ phân của các con chim dễ thương ấy để bón ruộng thì anh có thể tổ chức được một công việc kinh doanh có lợi đấy.

Vậy là, như anh đã biết, vào thứ sáu, 8 tháng Tám, đã diễn ra cuộc họp *chính thức* đầu tiên của giới lưu vong đã kết nghĩa anh em, trong đó những nhân vật đặc biệt nổi bật gồm có: "Đam" *trứ danh* trong vai chủ tịch, Suốc-xơ với tư cách là thư ký, Guê-gơ, hai nhân

1* *Ph. Ăng-ghen*. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Bài I

vật Di-ghen^{1*}, Phi-clơ, Tau-dơ-nau, Phran-cơ (một phần tử phi-li-xtanh Áo), Vi-lích, Boóc-cơ-hai-mơ, Sim-men-phen-ních, I-ô-han Rôn-ngơ, May-en, bá tước Rai-sen-bác, Ốp-pen-hai-mơ, Bau-ơ người ở Stôn-pe^{2*}, kẻ thô lỗ Luy-dơ, Hâu-gơ, A. Ru-gơ, Tê-khốp, Smôn-xơ (một trung uý người vùng Ba-vi-e), Pét-xlơ, Buê-lơ, Ghéc-cơ, Sóc-tơ-nơ, Guê-rinh-gơ v.v.; Kin-ken và Stơ-rốt-man tất nhiên cũng vậy. Vậy là, những bè nhóm chủ yếu như sau: 1. Ru-gơ - Phi-clơ, 2. Kin-ken, 3. Tau-dơ-nau. Đứng giữa các bè nhóm này là những tay viết lách độc lập vô công rồi nghề và những kẻ thoả hiệp³⁰⁶. Nội dung cơ bản của toàn bộ trò diễn này là như sau: Ru-gơ - Phi-clơ - Tau-dơ-nau - Guê-gơ - Di-ghen - Hâu-gơ v.v. đề nghị bầu ra một uỷ ban chính thức vừa để vạch trần các tội ác của bọn phản động, vừa để làm cơ quan đại diện của giới lưu vong, cũng vừa để "*hành động*" - tác động tuyên truyền đối với nước Đức. Đồng thời thằng cha dân dộn Ru-gơ vẫn mang ý định ngấm ngấm muốn người ta công nhận các thẩm quyền của anh ta trong việc giữ liên lạc với Lơ-druy - Mát-di-ni và như vậy anh ta có thể - ngoài danh nghĩa của chính mình - có thể trao toàn bộ tập đoàn lưu vong Đức vào tay họ để dùng làm quân đội. Ngược lại, ngài Kin-ken (và cùng với ông ta - ngoài vị cứu tinh của ông ta là Suốc-xơ và con người hôi hám chuyên viết tiểu sử^{3*} của ông ta, đặc biệt là Vi-lích, Tê-khốp, Smôn-xơ, Sim-men-phen-ních) đã chống lại cái cơ quan chính thức ấy, một phần là để không làm hại đến vị trí của mình đối với giai cấp tư sản Luân Đôn ở đây - bởi vì những đồng gun-đen có ý nghĩa quyết định - một phần là để không bị buộc phải ít nhiều thừa nhận Ru-gơ trước

1* - An-be Di-ghen và Phran-tơ Di-ghen

2* - Lu-i Bau-ơ

3* - Stơ-rốt-man

mặt Mát-di-ni - Lô-đruy. Ngay từ đầu bè nhóm Ru-gơ - Phi-clơ đã

tỏ ra giận dữ khi thấy phòng họp quá đông người. Trong cuộc họp bí mật họ đã đi đến chỗ thoả thuận chỉ mời "những nhân vật có danh tiếng". Nhưng phe nhóm Kin-ken đã đem theo mình đến cuộc họp đám người thấp hèn để đảm bảo cho mình có được đa số phiếu.

Người khai mạc phiên họp là tướng Hâu-gơ, kẻ đã đọc bài báo bần thủ đăng trên tờ "Lithographische Correspondenz". Đồng thời ông ta còn tuyên bố rằng tại cuộc họp này chắc là có những tên gián điệp, rằng người ta có thể lạm dụng văn bản v.v.. Vi-lích đã ủng hộ điều đó với một thái độ hăng say lúc ấy còn bưng bưng và đòi hỏi bọn tội phạm hãy tự xưng tên rõ hơn. Đáp lại, Bau-ơ người ở Stôn-pê đã đứng lên (nói chung, tôi coi nhân vật này là một tên gián điệp đích thực) và tuyên bố rằng ông ta không hiểu nổi sự phẫn nộ cao đẹp của Vi-lích, bởi vì ông ta đem đến phiên họp trù bị đầu tiên này người chủ bút của tờ "Lithographische Correspondenz" của ngài Sây-đlơ mà không gặp phải sự phản đối. Sau khi sự cố này được giải quyết, Tau-dơ-nau đã đưa ra đề nghị bầu một uỷ ban lại còn buông ra những lời than thở nào lòng và hiền hậu - ông ta tưởng rằng mình đang đứng trước công chúng ở Viên. Ngài May-en phản đối ông ta rằng ông ta không muốn có những hành động nào cả, mà chỉ muốn có những bản báo cáo tự nguyện. Ngay lập tức những bản báo cáo như thế, sau khi được thoả thuận trước, được yêu cầu đọc lên: Kin-ken- về nước Mỹ và về tương lai của nó, Ốp-pen-hai-mơ - về nước Anh, Suốc-xơ - về nước Pháp, May-en - về nước Phổ. Đề nghị của Tau-dơ-nau đã hoàn toàn bị bác bỏ, thế là ông ta tuyên bố đầy vẻ cảm động rằng, bất kể sự thất bại của mình, ông ta sẽ hy sinh niềm phẫn nộ chính đáng của mình, đem nó hiến dâng lên bàn thờ tổ quốc, và ông ta sẽ ở trong vòng tay giữa những người đã kết nghĩa anh em. Nhưng bè cánh Phi-clơ - Ru-gơ lập tức đã đứng vào tư thế

của những tâm hồn tuyệt vời đã bị lừa bịp, với thái độ đe dọa và phẫn nộ.

Đến cuối phiên họp, Kin-ken tiến đến chỗ Sa-bê-lít-xơ (ông này ở đây đã hành động hoàn toàn như một phái viên của chúng ta và là phái viên rất hữu ích, vì ông ấy được sự tín nhiệm của tất cả những phần tử phi-li-xtanh ấy), gọi ông này là một nhà dân chủ trung thực, tuyên bố tờ báo ở Ba-lơ "National - Zeitung" là cơ quan ngôn luận dân chủ xuất sắc và còn hỏi han về tình hình tài chính của báo đó. Sa-bê-lít-xơ: Tình hình tài chính thì xấu. Kin-ken: Nhưng chẳng lẽ công nhân không làm gì ư? *Sa-bê-lít-xơ*: Họ làm tất cả những gì chúng tôi yêu cầu ở họ - họ đọc báo. *Kin-ken*: Công nhân đáng lẽ phải làm nhiều hơn. Đối với cả chúng tôi họ cũng không ủng hộ đúng mức. Mà như ngài biết đấy, chúng tôi thì làm bao nhiêu cho họ. Chúng tôi làm tất cả để cho họ trở thành "những người khả kính", như ngài đã biết tôi đấy, - cốt sao để họ trở thành "những công dân đáng kính". Thật là điều tuyệt vời!

Phiên họp của bọn thoả hiệp - họp vào ngày 15 - không có đông người tham dự và là cuộc họp kín, như cách nói của người Anh.

Trong khi đó, vào ngày 17 đã xảy ra những sự kiện vĩ đại. Tiến trình phát triển đích thực của các sự kiện đã triển khai - nhân vật vĩ đại của chúng ta Ác-nôn Ru-gơ có thể nói như vậy - như sau:

Ngài Kin-ken mời đến chỗ mình Vi-lích, Tê-khốp, Guê-gơ, Di-ghen và một số người nữa rồi tiết lộ cho họ biết rằng ông ta đã nhận được 160 p.xt. từ Tân Oóc-lê-ăng thông qua Phi-sơ và được uỷ quyền cùng với những nhân vật kể trên và ngài "*Ph.Ăng-ghen*" sử dụng số tiền đó. Thay vì Ăng-ghen ông ta lại mời Phi-clơ, những nhân vật kia đã tuyên bố rằng mình không muốn có quan hệ với "lũ vô lại". Ngài Kin-ken buộc phải cho xem bức thư, thế là người ta phát hiện

thấy rằng trong suốt ba tuần lễ số tiền này đã nằm ở nhà ông ta một cách khuyết danh và không ai hay biết, mà không biết chúng có nên mở rộng trái tim vĩ đại của mình cho cái thế giới kém am hiểu hay không. Kin-ken nói như một thiên thần, nhưng điều đó đã không giúp ích cho ông ta. Bè cánh Phi-clơ đã nhận thức được rằng bè cánh Kin-ken đã thành công trong việc lặn lẽ thả câu với mục đích lợi dụng toàn thể đám lưu vong hỗn độn để đục nước béo cò. Như vậy, nhân vật Hai-nơ-txen vĩ đại đã uống công ra sức làm điệu bộ liếc mắt âu yếm và với vẻ hùng hồn trước những đồng bao xtéc-ling được gửi từ Tân Oóc-lê-ăng đến! Guê-gơ và Di-ghen đã rút ra khỏi hội đồng mật tuyền. Đã diễn ra một phiên họp riêng của bè cánh Phi-clơ - Ru-gơ - Tau-dơ-nau. Tuy nhiên, những người Đức ở miền Nam đã nhận thức được rằng A. Ru-gơ là một kẻ ngu ngốc. Họ cần đến ông ta bởi vì ông này là mối liên lạc với Lơ-đruy - Mát-di-ni, mà sự bảo hộ này lại rất quan trọng đối với những người Đức ở miền Nam. Hiển nhiên là Tau-dơ-nau đã mở mắt cho họ, và giờ đây cùng với Phi-clơ ông ta là thủ lĩnh thực sự của họ. Nói chung Tau-dơ-nau có tài năng tính toán của một người Do Thái cỡ nhỏ và là một tay gian hùng giỏi ngoại giao và hành động rất khôn ngoan, tin rằng cách mạng đang đến gần. Vì thế bây giờ ông ta tham gia liên minh này.

Với niềm phấn nộ sâu xa về khoản tiền 160 p.xt. đã bị mất, giờ đây Ru-gơ đã tiết lộ cho bạn bè biết rằng hơn một năm về trước Vi-lích - Kin-ken đã cử Sim-men-phen-ních đến gặp Mát-di-ni, giới thiệu ông này là phái viên và đã đề nghị Mát-di-ni cung cấp tiền để thực hiện chuyến đi tuyên truyền đến nước Đức. Mát-di-ni đã trao cho ông ta 1000 phrăng bằng tiền mặt và 5000 phrăng bằng các trái phiếu I-ta-li-a của mình, với điều kiện là sau một năm phải hoàn trả cho ông ta 1000 phrăng và 2/3 số trái phiếu I-ta-li-a mà ông ta

đã cấp phát. Bằng số tiền này Sim-men-phen-ních đã thực hiện chuyến đi của mình tại Pháp và Đức. Một năm qua đi, nhưng không hề có tin tức gì về Kin-ken - Sim-men-phen-ních, về 1000 phrăng, về những trái phiếu I-ta-li-a. Giờ đây khi đã nhận được số tiền từ Tân Oóc-lê-ăng thì Kin-ken lại phái các sứ giả của mình đến gặp Mát-di-ni, nhưng không phải để trả nợ, mà là để khoe khoang và liên kết với Mát-di-ni. Mát-di-ni là người hết sức tế nhị nên không nhắc đến món nợ của họ, nhưng đã tuyên bố rằng ông ấy có những mối liên hệ của mình ở Đức, vì vậy ông ấy không thể đặt những quan hệ mới. Theo lời kể tiếp của A. Ru-gơ, những ngài này còn đặt vấn đề với cả Lơ-đruy - Rô-lanh. Nhưng ở đây Ru-gơ đã đến trước họ, và vì Lơ-đruy - Rô-lanh đã tự coi mình là tổng thống của Cộng hoà Pháp và sẵn sàng lập tức tiến hành một cuộc chiến tranh với bên ngoài, cho nên Ru-gơ đã giới thiệu với ông ta Di-ghen như là viên tổng tư lệnh quân đội cách mạng Đức mà với nhân vật này thì Lơ-đruy - Rô-lanh đã có cuộc trò chuyện có tính chất chiến lược. Như vậy, ở đây Kin-ken - Vi-lích lại một lần nữa không gặp may. Sau những sự vạch trần này của Ru-gơ thì sự hèn hạ của bè nhóm Kin-ken - Vi-lích đã hiện lên nguyên hình trước con mắt của những tâm hồn tuyệt vời đã bị lừa bịp. Cần phải làm một điều gì đó, nhưng Ru-gơ còn biết làm gì khác ngoài những sự sắp xếp mới và bố trí lại trong cái Ban chấp hành trung ương cũ đã bị móc meo của mình? Như thế là người ta đã quyết định thành lập *Câu lạc bộ tuyên truyền* - không phải để tiến hành những cuộc tranh luận, mà "*chủ yếu để hành động*"; Câu lạc bộ này sẽ không hoạt động bằng lời, mà bằng việc làm, trước hết nó sẽ đề nghị những người cùng chí hướng hãy đóng góp tiền bạc. Thành phần gồm: Phi-clơ, Tau-dơ-nau, Phran-cơ, Guê-gơ, Di-ghen,

Héc-tơ, I.Rôn-gơ, Hâu-gơ, Ru-gơ. Đương nhiên, anh đã nhận ra ngay nhóm đã thay đổi: Ru-gơ - Rôn-gơ - Hâu-gơ. Nhưng khi xem xét một cách hết sức tỉ mỉ thì thấy rằng những người tạo thành bộ phận quan trọng trong thành phần câu lạc bộ gồm có: 1) những phần tử phi-li-xtan thuộc miền Tây - Nam Đức, gồm Phi-clơ, Guê-gơ, Di-ghen, Héc-tơ; 2) những người thuộc miền Đông - Nam Đức - Tau-dơ-nau, Hâu-gơ và Phran-cơ; như vậy, về thực chất Câu lạc bộ đã được lập ra như là Câu lạc bộ *Nam - Đức* đối chọi với "*người Phổ*", và Ru-gơ chỉ là cái cuống nhau nối với Ban chấp hành trung ương châu Âu³⁰⁷. Bây giờ thì họ còn gọi một cách đơn giản một hiệp hội khác là "*bọn người Phổ*". Câu lạc bộ tuyên truyền ấy đã cử Tau-dơ-nau làm người nắm quyền hành pháp của mình và đồng thời là bộ trưởng ngoại giao của mình. Như vậy, điều đó có nghĩa là *hoàn toàn bãi chức* Ru-gơ với tư cách là nhân vật chính. Nhưng để bọc đường bên ngoài viên thuốc đắng ấy, người ta đã an ủi ông ta rằng người ta công nhận địa vị của ông ta trong Ban chấp hành trung ương, công nhận hoạt động trước kia của ông ta và công nhận rằng ông ta đại diện cho nhân dân Đức theo tinh thần Đức đích thực. Đây là testimonium paupertatis^{1*} và hiển nhiên anh đã đọc thấy nó trong một bài tiểu luận được đăng hầu như trên tất cả các tờ báo Anh, trong bài báo đó Liên minh tuyên truyền, với một thái độ hết sức cung kính, đã thông báo cho công chúng châu Âu về sự ra đời của mình và mời mọc đám công chúng khả kính. Nhưng ngay cả niềm vui thú ấy đối với nhân vật Ru-gơ bất hạnh ấy cũng đã bị làm hỏng rồi: Bau-ơ - Phi-clơ đã đưa ra conditio sine qua non^{2*} không thể chấp

1* - bằng chứng về sự nghèo nàn

2* - điều kiện bắt buộc

nhận được, để Ru-gơ thôi không "viết và phổ biến khắp thiên hạ những điều nhảm nhí của mình".

Trước khi tiếp tục câu chuyện tôi phải nêu rõ rằng trong liên minh dân chủ chung này, chúng ta có đại diện - *mà những người khác không hay biết* - là một công nhân đã bỏ chạy khỏi Khuên và là thành viên trong Liên đoàn^{1*} của chúng ta, tên là *Un-mơ*; đó là một người rất trầm tĩnh và ít nói ở chỗ chúng ta, và chưa bao giờ chúng ta lại có thể tin rằng anh ấy lại có thể làm cho toàn thể khối dân chủ hợp nhất ấy phải sợ hãi. Nhưng indignatio facit poetam^{2*}, và nhân vật lạng lẽ Un-mơ này - như anh ấy nói với tôi - có "tài" để phát điên lên: khi ấy toàn thân anh ta run lên và lao về phía trước như một người điên. Mặc dù có dáng hình còm nhom của anh thợ may, nhưng anh ta - trong tư thế là vận động viên ưu tú ở Ma-in-xơ - thấm đượm ý thức về sức mạnh thể lực và sự nhanh nhẹn, ngoài ra còn thấm đượm niềm tin cộng sản vào khả năng không mắc lỗi lầm của mình.

Vậy là, ngày 22 tháng Tám đã diễn ra phiên họp thứ ba. Cuộc họp rất đông người tham dự, bởi vì công chúng chờ đợi nổ ra một vụ tai tiếng lớn chung quanh cái Liên minh tuyên truyền bị quy vào tội phản quốc. May-en chủ tọa hội nghị. P.Sram và Buy-xơ cũng có mặt. Bè nhóm Kin-ken đưa ra đề nghị thành lập một uỷ ban lưu vong. Vấn đề là ngài Kin-ken, với tư cách là một nhà hoạt động xã hội, không muốn rút khỏi vũ đài. Mặt khác, ông ta cũng không muốn làm mất thanh danh của mình trước những phần tử tư sản tự do - duy mỹ ở nước Anh. Còn Uỷ ban lưu vong thì lại là một cơ quan chính

1* - Liên đoàn những người cộng sản

2* - sự phẫn nộ làm người ta trở thành nhà thơ (câu này lấy lại câu trong bài thơ trào phúng thứ nhất của Giu-vê-nan).

trị - từ thiện, mà ngoài ra, nó còn dành một số tiền bạc cho người ta sử dụng, qua đó mà kết hợp trong mình tất cả những điều kiện đáng mong muốn. Đối lập lại đề nghị ấy, một nhân vật Hô-linh-gơ nào đó và Un-mơ đã đưa ra đề nghị bầu ra một uỷ ban lưu vong tại hội nghị chung của những người lưu vong; đáp lại, bè nhóm Kín-ken đã nêu ra tính chất nguy hiểm của vụ tai tiếng được dựng lên bởi những người hành động sau lưng hội nghị (dĩ nhiên, có ám chỉ chúng ta, mặc dù không nêu tên chúng ta). Nhưng họ cũng có những kẻ thù trong *hàng ngũ của họ*. Trong số các thành viên của Câu lạc bộ tuyên truyền chỉ có Guê-gơ, Di-ghen và người anh em của anh ta tham dự. Guê-gơ được bầu vào ban chấp hành lưu vong; điều đó tạo cơ để: 1) tuyên bố sự rút lui của Tau-dơ-nau; 2) bác bỏ lời tuyên bố của Liên minh tuyên truyền; 3) sau cùng, sau khi kết thúc các cuộc thảo luận thì tuyên bố về sự rút lui của tất cả các thành viên của Liên minh tuyên truyền. Một trận giông tố lớn. *Tê-khốp và Sram đã cười bới A. Ru-gơ một cách tuyệt vọng*. Nói chung đã xảy ra một vụ *chửi bới* mạnh mẽ. Guê-gơ đã trả lời các đối phương của mình với ý thức tin chắc vào ưu thế của mình, đã đả kích mạnh mẽ nhân vật Kín-ken giả nhân giả nghĩa, người đã từng tung những tiểu đệ của mình ra để đáp lại, còn mình thì đứng vuốt râu giống như Đại Mô-gôn, và viết - thông qua anh chàng Suốt-xơ luôn luôn ve vãn quanh mình - những lá thư nhỏ mà anh chàng Suốt-xơ kia - y như "những kẻ thoả hiệp" ở Béc-lin - đã tung ra trong đám những kẻ ủng hộ anh ta; khi lá thư tay đã kết thúc một vòng của mình rồi thì ông ta viết bản án cuối cùng của mình. Khi Guê-gơ vừa mới nói rằng Liên minh tuyên truyền sẽ đăng lời tuyên bố của mình trên các tờ báo nước Anh, thì *Kín-ken* liền trả lời với vẻ *hùng dũng* rằng *ông ta ngay từ giờ đã thống trị toàn bộ giới báo chí Mỹ và người ta đã áp dụng những biện*

pháp sao cho trong một thời hạn ngắn nhất cả báo chí Pháp cũng phải chịu phục tùng ảnh hưởng của nó.

Ngoài cái đề tài chứa đựng nhiều vụ tai tiếng này ra, người ta còn phân tích cả những vấn đề khác đã gây nên một trận bão tố hết sức khủng khiếp ngay cả trong hàng ngũ của chính những người dân chủ đã kết nghĩa anh em, cho nên tình hình đã đi đến chỗ đe dọa bằng nắm đấm, đến sự âm ỉ và la ó khủng khiếp, mãi cho đến 2 giờ đêm, khi người chủ nhà tắt đèn và để cho những người khao khát hợp nhất rơi vào cảnh tối om không nhìn thấy gì. Sram và Un-mơ là những kẻ chủ yếu đã gây nên các vụ tai tiếng. Đặc biệt là trong những lời đả kích chống Ru-gơ, Sram đã đồng thời trút cơn phẫn nộ của mình vào những người cộng sản - điều này đã nhận được sự tán thành mạnh mẽ - đả kích Vi-lích một cách thù địch nhất và tuyên bố công nhân là những kẻ hèn nhát. Un-mơ đã đáp lại; nhưng về phía mình anh ta đã cùng với Hô-linh-gơ, bạn của Di-ghen, đã lên tiếng đòi triệu tập một hội nghị chung của những người lưu vong để bầu ra uỷ ban trợ giúp. Ông ta đã quy tội trực tiếp Vi-lích v.v. rằng nhân vật kia đã tiêu xài và phung phí số tiền của giới lưu vong. Đã xảy ra một cuộc âm ỉ không thể tưởng tượng nổi. Con gián Đi-tơ cứ nhảy chồm lên, tuyên bố rằng ông ta là thủ quỹ của Uỷ ban lưu vong³⁰⁸ của hiệp hội ở Grít - Uyn-dơ-min, và ông ta đòi phải từ bỏ những lời lẽ ấy. Un-mơ tuyên bố rằng nếu những ngài ấy đòi hỏi như vậy thì ông ta sẵn sàng đưa ra những bằng chứng. Ông ta không rút lại những lời tuyên bố của mình. Vi-lích cố sức làm ông ta trấn tĩnh lại, bằng cách sử dụng phương pháp thông thường của mình, và mời ông ta đến phòng mình để có sự giải bày riêng tư. Nhưng ông Ca-tô - Un-mơ không lay chuyển được và không muốn nói chuyện nếu không có nhân chứng. Luôn tiện nói thêm rằng Sim-men-phen-ních ngồi ở phía sau Un-mơ, và trong suốt thời gian

Guê-gơ phát biểu, ông ta đã lầu bầu và gây ồn ào; lúc đó Un-mơ bỗng nhiên được kích động bởi "tài năng" của mình, đã quay người lại, vung tay lên và nói gầm gừ với S[im-men-phen-ních]: "Nếu cuối cùng mà anh, một kẻ ăn xin đáng thương, không ngậm mồm lại, thì tôi sẽ quăng anh qua cửa sổ". S[im-men-phen-ních] tái nhợt người đi, dồn hết khí thế dũng cảm của một sĩ quan Phổ, đã bỏ đi vào một góc xa.

Trong thời gian diễn ra màn kịch tuyệt vời này, Vi-lích đã mấy lần bị người ta tấn công một cách thô bạo từ tứ phía - Guê-gơ, Sram, Hô-linh-gơ, Un-mơ v.v. - đến nỗi đã sáu lần ông ta phải tuyên bố rằng ông ta sẽ bỏ đi nếu người ta không để danh dự cá nhân ông ta được yên.

Giờ đây một yếu tố mới của vụ tai tiếng đang hình thành, yếu tố này đặc biệt do chúng ta chuẩn bị. Vấn đề là các ngài thuộc "tầng lớp lưu vong bên trên" - như họ đã tự gọi mình như vậy - đã hoàn toàn phớt lờ "những tầng lớp lưu vong bên dưới". "Những tầng lớp lưu vong bên dưới" này rơi vào tình cảnh rất tồi tệ, và sau khi chuẩn bị kích thích họ nổi dậy rồi thì chúng ta thông báo cho họ - thông qua Un-mơ, Rum-phơ và Líp-nếch - biết rõ sự thật là Ban chấp hành lưu vong ở phố Grít-Uyn-đơ-min đã nhận được 800 gun-den từ Vuyếc-tem-béc gửi đến và rằng họ đã bị người ta lừa hết sức trắng trợn. Vì vậy, hôm qua tại phiên họp của Ban chấp hành ở phố Grít-Uyn-đơ-min, dưới sự chủ tọa của Sáp-pơ, đã xảy ra một cảnh tượng gây tai tiếng. Những người lưu vong đòi phải cho họ trông thấy các bức thư, các tài khoản v.v.. Còn Vi-lích - kẻ trước đây đã đưa ra những đòi hỏi chống lại chúng ta, giống như những đòi hỏi của những con lừa này - lại giải thích một cách thô lỗ với họ rằng ông ta và bè bạn của ông ta chỉ chịu trách nhiệm trước Hội liên hiệp

công nhân³⁰⁹. Có một người lưu vong đã tiến đến quá gần ông ta, thì ông ta đã phải yêu cầu người này lui ra xa để người kia không tặng cho ông ta vài con rắn. Người kia đã gọi ông ta là "một kẻ ba hoa đầu óc trống rỗng". Người ta đòi Sáp-pơ giải thích về cái bụng của ông ta y như bụng của hà mã, họ gọi ông ta là Snáp-pơ^{1*}. Vi-lích đã cầu cứu người chủ nhà và định đẩy ra khỏi cửa một người lưu vong. Người kia nói rằng anh ta sẵn sàng bỏ đi nếu gọi cảnh sát đến. Theo anh ta thì tất cả các ngài này đều là bọn vô lại. Sự việc kết thúc ở đó. Vi-lích và Sáp-pơ tuyên bố rằng trong hoàn cảnh như vậy họ sẽ rút ra khỏi ban chấp hành.

Với "những tầng lớp lưu vong bên dưới" ấy thì Rum-phơ và Un-mơ đã thông báo rằng vào thứ sáu tới đây tại cuộc họp chung của những người lưu vong các quyền lợi của họ sẽ được đem ra thảo luận. Họ sẽ cùng nhau đến đó, mang theo gậy gộc để bảo vệ những yêu sách của mình. Giờ đây, thông qua Un-mơ, tôi đã cho họ thấy rằng Kin-ken đã nhận được 160 p.xt. dành cho họ, nhưng trong suốt mấy tuần lễ ông ta đã giấu giếm số tiền ấy và bây giờ lại muốn chia sẻ số tiền ấy với Vi-lích. Nói chung, người ta đã sử dụng chúng chỉ trên danh nghĩa một hăng mà thôi - và điều này đúng - để cải thiện tình hình tài chính của những nhân vật nhà nước này. Un-mơ sẽ đọc diễn văn, và vì Sram và những người khác không biết gì về các chuyện giật gân thú vị đó, cho nên vụ tai tiếng lại hoá hay xét trên mọi khía cạnh.

Khi nào tôi thông báo cho anh về phiên họp vào thứ sáu thì anh có thể viết thư - sau này bức thư ấy sẽ cần thiết - gửi cho Kin-ken. Nhưng việc mà anh phải làm ngay là viết thư gửi cho *Phi-sơ* ở Tân

1* Chơi chữ: "Schnapper" ("snáp-pơ") là "người tham lam", "người phàm ăn"; Schapper (Sáp-pơ) là họ tên.

Oóc-lê-ăng, kể cho anh ấy rõ về toàn bộ câu chuyện bản thủ này và cho anh ấy biết rằng anh ấy phải quyên góp tiền chỉ dưới danh nghĩa hăng "*Phrai-li-grát*" rất nổi tiếng. Đảng chúng ta hết sức cần những số tiền ấy. Đảng chúng ta là đảng duy nhất tích cực, nó trực tiếp đấu tranh chống Quốc hội hiệp bang, chống Thượng đế và quỷ dữ, vậy mà chúng ta lại không có tiền để tiến hành tuyên truyền. Mặt khác, cần kiếm ra tiền để giúp đỡ những người của chúng ta bị bắt, phần lớn họ chẳng có khoản tiền nào cả. Tôi cảm thấy rằng có thể dễ dàng giải thích hai điều đó cho con người này thấy rõ. Tuy nhiên, nếu anh ta có thể làm, anh ta cứ việc tiến hành *bí mật* những

việc quyên góp ấy, bởi vì hoạt động của chúng ta chỉ có thể bị phương hại do đủ mọi điều âm ỉ của báo chí. Vale faveque!^{1*}

C. Mác của anh

Tôi phải nói thêm rằng con bò đực chính giáo Sáp-pơ tuyệt nhiên không có quan hệ với "những kẻ không tín ngưỡng"; trái lại ông ta tuyên bố với Vi-lích rằng thà ông ta bị chặt đầu, chứ ông ta sẽ không đến với "những con chó ấy". Nếu hiện nay đôi khi vài ngày tôi không viết thì tôi làm như thế là để có được những thông tin đầy đủ hơn.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

113

ĂNG-GHEN GỬI MÁC³¹⁰ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 27 tháng Tám 1851]

Mác thân mến!

1* - Chúc mạnh khoẻ và hãy thông cảm cho tôi!

Những trận hỗn chiến kiểu Hô-me của các vĩ nhân muốn tiến đến thống nhất đã làm cho tôi rất buồn cười. Thiên sử thi "I-li-át" này mới tuyệt vời làm sao!

Tôi đã viết thư cho Phi-sơ rồi. Nhưng có đúng là tôi đã được nêu tên trong lá thư gửi cho Kin-ken không? Không khéo tôi bị mất mặt với Ph[i-sơ]. Ý tưởng liên quan đến Phrai-li-grát thật tuyệt vời; chắc là vợ anh đã nghĩ ra điều đó. Tuyệt đối không thể đòi Ph[i-sơ] phải thu góp tiền chỉ dành riêng vào các mục đích của đảng *chúng ta*; nhưng nếu sẽ nhận thêm được gì nữa - tôi hoài nghi điều này sau cuộc thí nghiệm mà những người Mỹ đã làm - thì lúc ấy, tôi nghĩ, sẽ chỉ cần có lá thư của tôi là đủ để người ta gửi tiền cho Phr[ai-li-grát], và như thế cũng đủ rồi.

Anh hãy biên thư ngay cho tôi biết kết cục của cảnh tượng xảy ra vào thứ sáu, để tôi có thể có những biện pháp cần thiết chống lại K[in-ken]. Lúc đầu tôi chưa thể làm được điều gì khác hơn là đòi người ta phải cung cấp những số liệu tỉ mỉ hơn và đòi phải gửi các văn bản đến, rồi sau đó mới làm những việc tiếp theo trong trường hợp nhận được hoặc không nhận được các văn bản đó. Nhưng anh có biết địa chỉ của K[in-ken] không?

Nếu anh cũng gửi cho tôi địa chỉ của Phrai-li-grát thì tốt để có thể thông báo ngay lập tức địa chỉ đó cho Phi-sơ. Bây giờ thì đến thời điểm chiếc tàu ấy rời bến, chúng ta sẽ không kịp làm việc đó, còn đến khi chúng ta nhận được thư trả lời của anh ấy thì sẽ mất một tháng, trong thời gian ấy rất không nên gửi thư dồn dập đến làm rầy anh ấy.

Bằng lá thư của mình gửi qua Mỹ tôi đã làm một cú ngáng chân Kin-ken và Vi-lích, như thế họ sẽ không quên việc đó.

Về Pru-đông^{1*} thì ngày mai hoặc ngày kia sẽ bàn. Sự có mặt của Véc-thơ, sau nữa là cái bài báo viết bồi bác, cộng với công việc nhàm

chán ở văn phòng - tất cả những cái đó cản trở tôi bắt tay một cách nghiêm túc vào cuốn sách. Dầu sao thì ở trong đó sự lừa bịp thật là hết sức trắng trợn. Phần hai - bắt đầu từ chữ "sự thủ tiêu" - thật là độc nhất vô nhị nhờ sự kết hợp lối quảng cáo kiểu Gi-rác-đanh với sự khoác lác kiểu Stiếc-nơ. Ngoài ra một số đoạn mang tính chất những điều hồ đồ vô nghĩa hoàn toàn - xét về phương diện văn phạm và lô-gích - tuyệt nhiên chẳng mang một ý nghĩa nào cả, điều đó thì bản thân ông ta cũng hiểu. Thực ra, hoàn toàn không cần nói nghiêm túc về phần thứ hai này, dù hết sức muốn cũng không thể làm việc đó được.

Đương nhiên, tôi cũng không thể viết gì cho tờ "Tribune", phần tiếp theo^{2*} sẽ hoàn thành vào tuần lễ tới đây. Tôi rất vội.

Ph.Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

1* *P.Gi. Pru-đông*. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

2* Đây là nói về phần tiếp theo của loạt bài của Ăng-ghen "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức"

114 MÁC GỬI ĂNG-GHEN³¹¹ Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 31 tháng Tám 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Anh luôn luôn có nguy cơ bị sai lầm nghiêm trọng khi đặt hy vọng vào cuộc khủng hoảng có tính chất quyết định trong hàng ngũ các nhân vật dân chủ hảo hán. Sau vụ tai tiếng như vụ xảy ra hai tuần lễ trước đây, những diễn viên ấy cần có một thời gian nghỉ ngơi nhiều tuần. Và như thế, hôm kia, vào thứ sáu, ngày 29, đã không xảy ra điều gì đáng kể.

Thứ nhất. Vào thứ hai, ngày 25 tháng Tám, như tôi đã viết thư cho anh, Vi-lích và Sáp-pơ đã dọa rút ra khỏi Ban chấp hành lưu vong ở phố Grít-Uyn-đơ-min. Vào thứ hai, tại phiên họp chính thức, họ đã thực sự tuyên bố về việc mình rút khỏi ban chấp hành, rồi ban chấp hành nói chung đã giải thể một cách êm thấm. Trường hợp này cũng không tránh được những lời cay đắng. Vi-lích đã dạy đạo đức và đọc những điều thuyết giáo về đạo đức, đáp lại người ta đã liệt kê cho ông ta biết tất cả các tội lỗi của ông ta. Nhưng điểm chủ yếu trong lời buộc tội ông ta là: đến khi phải trình báo cáo về hai mươi pao được đầu tư vào xưởng làm bàn chải thì người ta - như đã có lần người ta đã làm như vậy - đã lo toan làm sao để ngài Luy-xen,

người chịu trách nhiệm bảo đảm về xưởng này, đã có thể lần đi.

Vào thứ sáu, trong phiên họp chung của những kẻ khao khát thoả thuận, tướng Di-ghen^{1*} cũng có mặt. Ông ta hy vọng vào sự xuất hiện của "những tầng lớp lưu vong bên dưới" mà vì họ ông ta đã phải chống chọi mấy trận gay gắt với Vi-lích, là kẻ đã tỏ ý phần nộ với lũ người ô hợp vô đạo đức mà chính ông ta trước đây đã từng ca ngợi trong cuộc đấu tranh chống lại chúng ta. Nhưng chính phần tử vô sản lưu manh này lại không đến dự hội nghị. Con số những người tập họp trước cửa hội đồng tối cao ấy lại quá ít ỏi nên không thể hy vọng thành công, vì vậy họ đã bỏ đi. Anh đã biết đấy, những kẻ vô lại hèn nhát ấy là loại ra sao. Và ở mỗi kẻ trong đám vô lại ấy lương tâm đều quá bẩn thỉu nên chúng không thể đứng riêng từng tên phát biểu trước một hội nghị đông đảo với tư cách người buộc tội công khai.

Đã có một số người thuộc phe Ru-gơ, chẳng hạn như Rôn-ngơ, đã được bầu vào Ban chấp hành "dân chủ chung" lưu vong, con số ấy là 4 người. Họ đã tuyên bố rút ra khỏi ban chấp hành đó. Như vậy, ban chấp hành này đã bị giải thể. Người ta bầu ra một ban chấp hành *lâm thời* mới, gồm các ngài Kin-ken, bá tước Rai-sen-bác^{2*}, Bu-xơ và nhân vật người Dắc-den là Dem-pơ.

Từ đó anh thấy rằng họ đã bước vào giai đoạn mới. Họ đã bỏ nhà vào vòng tay của "các nhân vật nhà nước" khả kính, vì "những thủ lĩnh" trước kia đã bị mất uy tín như những kẻ bị bọm trong những công việc dân sự. Thuộc vào "những nhân vật nhà nước" ấy - hạt nhân cơ bản của họ - gồm có "những người dân chủ sáng chói": *Buy-xơ* (nhân vật thoả hiệp ở Béc-lin³¹²), *bá tước Rai-sen-bác* (hiệp

1* - Phran-tơ Di-ghen

2* - Ô-xca Rai-sen-bác

sĩ tinh thần và nhà hoạt động ở Phran-phuốc đã bị mất thanh danh ở phạm vi đế chế, chứ không phải ông già râu rậm ở Béc-lin của đảng^{1*}) và anh chàng nói lấp hay lên mặt quan trọng "*Ru-đôn-phơ Sram*" (nổi tiếng).

Lu-pu-xơ^{2*}, do từ lâu đã có quan hệ thân thiết với nữ bá tước Rai-sen-bác và người anh em của bà ta cũng đang ở đây, nên đôi khi có đến nhà Rai-sen-bác, hôm qua tại đó anh ấy có gặp ngài Tê-khốp, người mà anh ấy đã quen biết từ khi còn ở Thụy Sĩ. Chẳng bao lâu sau đó đích thân Vi-lích đã xuất hiện trong đám bạn hữu của nhân vật có đầu óc uyên thâm Ê-đu-a May-en. Khi các nhân vật này xuất hiện thì Lu-pu-xơ bỏ đi.

Đó là tất cả những gì tôi có thể thông báo vào lúc này. Rõ ràng là nhờ số 160 pao từ Mỹ gửi đến, Kin-ken đã tạo ra được - một phần thì trực tiếp, một phần thì nhờ các nhân vật ủng hộ mình - ở các nhân vật "khả kính" và "các nhân vật nhà nước" một ý kiến đánh giá hết sức cao về sự hùng mạnh của mình và về những mối liên hệ của mình. Nhưng Vi-lích cao quý, bằng việc giải tán ban chấp hành ở phố Uyn-đơ-min, đã phá vỡ mối liên hệ vững chắc nhất giữa ông ta và "dân đen".

Bây giờ nói về anh thì *Phi-sơ* đã tích cực và dứt khoát nêu tên anh như là một trong số những người mà số 160 pao xtéc-ling phải được chuyển vào tay họ. Tướng Di-ghen và Guê-gơ đã thông báo điều đó - tưởng như là thông báo bí mật - cho người bạn của mình là Sa-bê-lít-xơ, nhưng trên thực tế, theo tôi nghĩ, là để thông báo cho anh biết. Theo tôi, anh chỉ còn có việc là viết thư cho ngài Kin-ken

1* - Ê-đu-a Rai-khân-bác

2* - Vin-hem Vôn-phơ

biết rằng anh đã nhận được tin từ Tân Ốc-lê-ăng thông báo về việc chuyển tiền và về việc người ta mời anh tham gia thảo luận phương pháp sử dụng số tiền ấy. Đơn giản là anh hỏi ông ấy xem tình hình số tiền ấy ra sao hoặc dự định làm gì với số tiền ấy. Địa chỉ Kin-ken: Gửi tiền sĩ triết học (ông ta ghi như vậy trên các tấm danh thiếp của mình) Kin-ken, Henstridge Villas, St. Johns Wood. Để cho vui, lúc nào đó tôi sẽ gửi cho anh một tấm danh thiếp như thế, đây là tấm danh thiếp mà xét cả về nội dung lẫn về hình thức rất giống tờ giấy quảng cáo ở Luân Đôn về cách chữa những chỗ bị chai sạn trên da, v.v..

Cũng xin đừng quên nhớ đến sự kiện vĩ đại. Trong số^{1*} ra ngày 13 tháng Tám nhân vật bất hạnh Hai-nơ-txen tuyên bố rằng Ốt-tô đã lấy lại số tư bản của mình và ông ta đơn độc giữ lại tư bản tinh thần của mình mà dựa vào đó ở nước Mỹ công nghiệp tờ báo này không thể xuất bản được. Vì vậy, ông ta viết khúc bi ai về cái chết quá sớm của Héc-to. Cũng trong số báo ấy Hốp-phơ và Cáp-pơ kêu gọi mọi người đăng ký mua cổ phiếu của tờ báo mới sẽ ra đời thay cho tờ "Schnellpost". Thế là đúng vào lúc đó - ôi, những bất trắc của số mệnh! - tờ "Staatszeitung" phát đơn kiện nhân vật cao quý Hai-nơ-txen về tội vu khống, luôn tiện vạch trần một loạt những hành động bỉ ổi về tiền bạc của ông ta, vụ án này - như ông ta dự đoán trước - sẽ đưa nhân vật này "vào trại cải tạo". Tội nghiệp cho Hai-nơ-txen! Và vị vĩ nhân này giờ đây tràn đầy niềm phần nộ tinh thần chống lại nước Mỹ, "những bọn I-ăng-ki nghèo nàn tình cảm", cũng như chống lại "bọn người Đức ở Mỹ" vẫn bắt chước bọn I-ăng-ki thay vì hoạt động trong lĩnh vực "nhân đạo hoá xã hội" và tự khích lệ với những phát hiện xã hội - chính trị vĩ đại của A. Ru-gơ.

1* - "Deutsche Schnellpost"

Chẳng hạn, trong số báo kể trên đã nói như thế này:

"Cái tinh thần tự do của người Đức phải tràn ngập thế giới... cái nguồn sinh khí mà hầu như đã hai nghìn năm nay đang tưới lên ruộng đất, làm cho nó ngày càng dồi dào hơn".

"Người Đức sống trên trái đất để làm gì? Trái tim Đức, tiếng Đức là để làm gì? Chẳng hạn, nhằm mục đích gì mà phải phát triển phương tiện đó - và khai sáng đầu óc con người - do một người Đức tên là Gút-ten-béc sáng chế ra? Ở đây có tất cả những cái đó, thậm chí có cả ruộng đất mà trên đó đang diễn ra hoặc phải diễn ra điều đó, - cái nước Mỹ ấy do một người Đức phát hiện ra".

"Những công xã tự do, nền triết học Đức lành mạnh, sáng suốt, nền văn học Đức sáng chói được du nhập sang đây trong sự tác động qua lại tinh thần với tất cả những gì là thiết thực và vững chắc mà đất nước và dân cư của nó đã đem lại, - tất cả những nhân tố ấy phải tạo ra một chủ nghĩa Mỹ mang ý nghĩa lịch sử toàn thế giới, tạo ra một giá trị nhân đạo toàn năng, giá trị tinh thần và đạo đức mà trái tim của giá trị ấy là tinh thần xứ Tơ-tông, còn cái đầu của nó là tinh thần cao cả của người Mỹ, những cánh tay thì luôn luôn được chuyển động bởi những nỗ lực chung của hai sắc dân đó".

"Thật vậy, tôi khẳng định rằng dân tộc Đức đã chín muồi hơn để thiết lập nên cộng hoà dân chủ hơn là dân tộc Mỹ... Thật thế, nếu nước Đức được giải phóng khỏi những tên khát máu của mình và những gông xiềng của mình thì nó có khả năng "thiết lập" - như người Mỹ nói - nền cộng hoà dân chủ thuần túy sớm hơn là người Mỹ, và nó có thể thực hiện được nền cộng hoà ấy với một sự thành công lớn hơn là người Mỹ, bởi vì ngay cả bộ phận người Mỹ am hiểu chính trị thì vẫn còn hết sức mang nhiều định kiến, vẫn còn hết sức chưa phát triển về phương diện trí tuệ và còn hết sức xa lạ với mọi nền giáo dục nhân đạo, cho nên ở đây không thể thực hiện được mục đích cuối cùng của dân chủ, tinh thần nhân đạo đích thực, sự phát triển hài hoà của nhân loại về các mặt chính trị, xã hội, đạo đức hoặc tinh thần".

Anh chàng thô lỗ^{1*} người Tơ-tông viết ra hoặc tự cho phép mình viết ra điều đó chính vào lúc người Mỹ đã đảm bảo yên ổn cho mình con đường xuyên qua eo đất hẹp. Con người thô bỉ ấy, cũng trong số báo ấy, dám viết ra những câu sau đây:

1* - Hai-nơ-txen

"Ngài đã kích rất chính xác tình trạng ở Mỹ, đặc biệt là những người Đức ở Mỹ, khiến cho bất kỳ một người nào có uy tín và không thiên vị cũng đều phải đồng ý với ngài. Sẽ là một việc thật sự đáng khen ngợi nếu ngài - thông qua tờ báo của ngài - có thể giúp vào

việc hoàn thiện và khai trí cho người Đức ở Mỹ; và cho dù tiếng nói của ngài không có được sự hưởng ứng trong đám quần chúng thô lỗ thì ngài vẫn làm được đầy đủ nếu ngài giải thoát cho một số người Đức khỏi rơi vào cái ý nguyện quái gở và tai hại chết người muốn bắt chước người Mỹ".

Tiếp sau đó kẻ thô bỉ này, bằng một giọng thống thiết, đã tuôn ra những lời tiên tri phi lý về tình trạng thiếu tiền bạc.

Chắc là từ lâu, qua báo chí, anh đã phát hiện thấy rằng Gi-rác-đanh đang thống nhất với Lơ-đruy - Rô-lanh. Nhân vật thứ hai ấy đã tưởng mình là nhân vật Đại Mô-gôn tương lai của nước Pháp. Nhưng ở Pa-ri đã thành lập ra cái ban chấp hành cạnh tranh gồm La-mơ-ne - Mi-sen (người vùng Bốc-giơ) - Soen-sơ, ban chấp hành này muốn thành lập "Liên bang châu Âu" dựa vào các dân tộc thuộc hệ ngôn ngữ la-tinh - người Pháp, người Tây Ban Nha, người I-ta-li-a mà về sau sẽ gồm cả người Đức v.v.. Như vậy, người Tây Ban Nha (!) sẽ phải khai hoá chúng ta! Trời ơi, điều đó còn đi xa hơn cả C. Hai-nơ-txen, là người muốn phổ biến cho người Mỹ những học thuyết của Phoi-ơ-bác và Ác-nôn Ru-gơ, để "nhân đạo hoá" họ. Tạp chí của Lơ-đruy "Proscrit" đã kích gay gắt ban chấp hành cạnh tranh ấy. Những nhân vật kia cũng đáp lại ông ta y như vậy. Nhưng còn một điều cay đắng hơn đối với nhân vật Đại Mô-gôn in partibu^{1*}: ở Pa-ri người ta đã triệu tập hội đồng tối cao của toàn giới báo chí. Tờ "Proscrit" cũng có một đại diện tham dự hội đồng này. Mục đích là: thoả thuận về ứng cử viên chung tranh chức tổng thống. Tờ "Proscrit" đã bị thất bại với tất cả những đề nghị của mình, và người ta đã nói

1* - in partibus infidelium - ngoài thực tại, ở nước ngoài (nghĩa đen: "ở xứ sở của những kẻ ngoại đạo" - đây là mấy chữ bổ sung vào các tước vị của các giám mục Thiên chúa giáo được cử giữ chức giám mục thuần túy trên danh nghĩa ở các nước không theo đạo Thiên chúa).

rõ rằng các ngài ở Luân Đôn cứ việc ba hoa, còn điều nước Pháp cần thì phải từ chính nước Pháp đến; Lơ-đruy rất sai lầm khi coi mình là "nhân vật quan trọng" mà Mát-di-ni đã coi ông ta như thế.

Tuy nhiên, hội đồng tối cao ấy đã kết thúc với một vụ tai tiếng và chẳng đi đến kết quả nào cả. Phái dân chủ khao khát hợp nhất ở đâu đâu cũng giống nhau như hai giọt nước.

Chào tạm biệt!

C.M. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

115 ĂNG-GHEN GỬI MÁC³¹³ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], thứ hai, 1 tháng Chính [1851]

Mác thân mến!

Anh lại phải thứ lỗi cho tôi.

Thứ nhất, tôi vẫn chưa thể bắt tay vào nghiên cứu tác phẩm của Pru-đông, vì suốt bốn ngày liền tôi bị cơn đau răng tra tấn hết sức

kinh khủng, cơn đau răng này đã làm tôi hoàn toàn mất khả năng làm việc. Ngoài ra, tối hôm nay em trai của tôi^{1*} (anh có biết cậu ấy) từ Luân Đôn đến đây và sẽ cản trở tôi không làm việc được, tôi không rõ cậu ấy sẽ cản trở bao lâu. Quý tha ma bắt cuộc triển lãm!

Thứ hai, chỉ đến ngày mai tôi mới có thể gửi đi 5 pao mà tôi đã hứa gửi đi hôm nay, bởi vì hiện nay trong quỹ của văn phòng hoàn toàn không có tiền, và chỉ đến ngày mai tôi mới nhận được số tiền ấy.

Bài báo đặc thưng trên tờ "Lithographische Correspondenz" nói đến sự thống nhất - cuối cùng đã đạt được - của giới lưu vong cao quý thì nay đã bị bác bỏ bởi những lời than phiền và những lời đả kích của "người Phổ" phản đối "người Đức ở miền Nam" và phản đối "người vùng Pô-mê-ra-ni" là Ru-gơ cũng trên tờ báo ấy. Sic transit gloria^{2*} - niềm vui kéo dài không lâu. Thật là tốt khi trong mỗi liên minh trong số hai liên minh mới³¹⁴ chúng ta có rất nhiều bạn bè, khiến cho không một liên minh nào trong số những liên minh ấy có thể làm cho chúng ta chán.

Anh có đọc hay chưa số báo hôm nay của tờ "Daily News" trong đó đăng một bài báo răn đời bàn về Béch, là một cô gái diếm thực tế và là nữ nam tước dỏm, là người đã chết trong tay cảnh sát Anh ở Bóc-minh-hêm trong thời gian đưa ra những lời nói dối của mình? Đây là câu chuyện tuyệt vời, và câu chuyện này còn tuyệt hơn nữa vì cùng một lúc nó vạch mặt kẻ ăn xin dai dẳng - "tiến sĩ" Hai-nơ-man như một tên gián điệp hiển nhiên, nhận tiền công của "Cục hải ngoại vừa được tổ chức mới đây của cảnh sát Anh". Anh còn nhớ đấy, thằng

cha thấp lùn này từ lâu đã bị chúng ta thấy khả nghi như thế nào. Việc chuyển giao các văn bản về "hiệp hội cộng sản Đức tồn tại ở Luân Đôn" cũng khiến ta hiểu được những hành động hoành hoạc của cảnh sát hồi mùa hè năm ngoái, và tôi muốn biết ngài Cri-xchi-an I-ô-dép Ết-xơ đã nhận được bao nhiêu về sự tham gia của mình vào câu chuyện này. Anh có biết hay không về "nam tước Xô-danh", là người khẳng định những câu chuyện này và đề nghị đưa ra những bằng chứng? Sẽ rất tốt nếu có thể lặng lẽ tìm hiểu moi ra điều gì đó ở con người này. Có thể dễ dàng tìm ra được cái cớ để làm điều đó và đồng thời có thể có được tài liệu về những tên vô lại trong hàng ngũ những người lưu vong, điều đó sau này có thể giúp ích đấy. Tôi sẽ tìm kiếm cho mình số ấy của tờ báo "Daily News" và tôi sẽ giữ số báo đó; trong trường hợp cần thiết có thể sử dụng tài liệu này.

Những vụ phá sản ở Li-vóc-pun và ở Luân Đôn đã bắt đầu diễn ra rồi, và tờ "Economist" - bất chấp những cố gắng của mình muốn chứng minh rằng nền kinh tế của đất nước đang ở trong trạng thái hết sức lành mạnh, nghĩa là đại bộ phận số tư bản dư thừa đã được đầu tư vào những doanh nghiệp quan trọng - vẫn phải thừa nhận rằng xứ Đông - Ấn lại tràn ngập hàng hóa và trong nền thương mại Đông - Ấn những câu chuyện cũ về việc bán hàng theo kiểu uỷ thác cho đại lý và các khoản cho vay lại bắt đầu lặp lại với một nhịp độ đều đặn không thay đổi. Sang tuần tới nó sửa soạn chỉ ra cho chúng ta thấy bằng cách nào có thể tổ chức các vụ bán hàng theo kiểu uỷ thác qua đại lý trên một cơ sở đáng tin cậy - tôi chờ đợi điều đó với thái độ tò mò. Tạm thời thì ở đây các chủ xí nghiệp guồng sợi và dệt vải kiếm được nhiều tiền - phần lớn các xí nghiệp ấy đã được bảo đảm có các đơn đặt hàng cho đến Năm mới, và ở thôn quê đầu đầu cũng hoạt động ít ra là đến 8 giờ tối, nghĩa là mỗi ngày làm 12 - 12¹/₂ giờ và thậm chí nhiều hơn. Từ loại bông giá 3³/₄ - 4¹/₂ pen-

1* Có lẽ đây là Héc-man Ăng-ghen

2* - Sic transit gloria mundi - niềm vinh quang của trời đất lan truyền như thế (câu trong nghi lễ bầu giáo hoàng)

ni 1 pao người ta làm ra loại sợi giá 7 - 8 pen-ni 1 pao; đối với các loại sợi thô này thì chi phí sản xuất bằng xấp xỉ $1\frac{1}{2}$ -2 pen-ni 1 pao;

như vậy, với công suất hàng ngày là 12 triệu pao (với mức nhập khẩu 600 000 000 pao bông nguyên liệu) thì tất cả những chủ xí nghiệp làm sợi cộng lại đã kiếm được ở Anh - nếu lấy các loại sợi thô làm chuẩn mực - hàng tuần là 75 000 p.xt., nghĩa là hàng năm họ kiếm được $3\frac{3}{4}$ triệu pao lãi ròng. Nếu thay cho các loại sợi từ số 6 đến số 12 bằng các loại sợi trung bình, tức là các số 18 - 24, còn những chủ xí nghiệp nào có khả năng sử dụng loại bông xấu nhờ có các máy móc tốt thì cứ 1 pao sợi họ kiếm được không phải $1\frac{1}{2}$, mà là $2\frac{1}{2}$ pen-ni. Tất cả tình hình đó bắt đầu diễn ra từ tháng Tư và tháng Năm, từ lúc giá bông tụt xuống; so với những nước khác thì người Đức mua nhiều sợi hơn cả. Khi cảnh náo loạn bắt đầu diễn ra - chắc là tình hình hiện nay kéo dài nhiều nhất là đến đầu tháng Ba - và nếu đồng thời ở Pháp diễn ra sự vui đùa thì người Đức sẽ rơi vào tình thế gay go, bởi vì họ còn bị đọng lại toàn bộ đồng sợi lút đến cổ mà vẫn chưa tiêu thụ được, và kết quả là nước này cũng sẽ tỏ ra là đã được chuẩn bị tốt.

Chúng ta hãy lặng lẽ rơi nước mắt để tưởng nhớ Bruy-ghe-man!³¹⁵ Hiển nhiên là chưa bao giờ có nỗi bất hạnh nào không đáng có hơn là nỗi bất hạnh đã giáng xuống đầu anh chàng phi-li-xtanh - sit illi terra levis^{1*}.

Ph.Ă. của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd. 1, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - mong sao đất sẽ trở thành lông tơ đối với anh ta.

116 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], thứ hai, 8 tháng Chính [1851]

Mác thân mến!

Ngày mai em trai^{1*} tôi sẽ ra đi, và cuối cùng thì tôi lại sẽ có được sự yên tĩnh. Suốt thời gian này tôi không một phút nào được ngồi một mình và không thể nào gửi đi cho anh tám ngân phiếu sớm hơn thứ bảy; đồng thời đã buộc phải chuyển đi hai phần ấy trong cùng một chuyến bưu phẩm, vì vào chủ nhật thường người ta chỉ chuyển thư đến mà thôi. Vì với phương pháp này có nguy cơ là tám ngân phiếu có thể bị lấy đi, cho nên tôi thông báo cho anh biết các đặc điểm của tám ngân phiếu ấy; nó mang số hiệu E/X 01780, được ghi là Lít-xơ, 15 tháng Bảy 1850. Như vậy, nếu anh không nhận được nó thì hãy lập tức đến ngân hàng và trì hoãn việc trả tiền, như thế vẫn sẽ còn hoàn toàn kịp thời. Đó là tám ngân phiếu 5 pao.

Vào tối thứ sáu đột nhiên tôi nhận được lá thư của ông cụ^{2*} tôi; ông ấy viết trong thư rằng tôi chi tiêu quá nhiều tiền và rằng tôi phải bằng lòng với 150 pao thôi. Lẽ đương nhiên là tôi sẽ không tuân theo lời đòi hỏi nực cười ấy, nhất là lời đòi hỏi ấy lại kèm theo sự đe dọa: trong trường hợp cần thiết sẽ chỉ thị cho hai nhân vật Ốc-men

1* Có lẽ là Héc-man Ăng-ghen

2* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

không cấp tiền cho tôi quá số tiền này. Dĩ nhiên, tôi sẽ biên thư ngay

cho cụ để thông báo rằng người ta sẽ không thấy bóng dáng tôi trong văn phòng của hàng và tôi sẽ lập tức đến Luân Đôn nếu ông cụ tìm cách thực hiện hành động ấy. Thực vậy, ông cụ đã điên thật rồi. Tất cả những chuyện ấy càng trở thành nực cười và tầm thường vì đã từ lâu ở đây chúng tôi đã thoả thuận bằng miệng về mục này rồi, và tôi đã tuyệt nhiên không hề tạo cái cớ nào cho hành động ấy. Tôi hy vọng rằng nhờ cậu em trai và bà cụ^{1*} của tôi, câu chuyện này sẽ được thu xếp ổn thoả, nhưng dẫu sao trong thời gian trước mắt tôi sẽ phải tự hạn chế mình đôi chút, vì tính tổng cộng thì ở đây tôi đã chi tiêu hết 230 pao, và từ nay cho đến tháng Mười một - đến lúc ấy sẽ vừa tròn một năm kể từ ngày tôi có mặt ở đây - khoản tiền này không được vượt cao quá. Dẫu sao thì hành động mới này cũng là điều rất khó chịu và nó làm cho tôi rất tức giận, đặc biệt là phương pháp mà ông cụ tôi đã sử dụng trong việc này. Thật ra, năm nay ở đây ông cụ kiếm tiền thua xa năm ngoái, nhưng điều đó hoàn toàn phụ thuộc vào việc làm ăn tồi tệ của những ông bạn cùng hăng với ông cụ tôi, những người ấy thì tôi tuyệt nhiên không thể có được một sự kiểm soát nào đối với họ.

Câu chuyện mới xảy ra ở Pa-ri là cái gì vậy?³¹⁶ Lần này hình như bè lũ của "Híp-pô-pô-tam"^{2*} rơi vào vòng tai ương; những người Đức bị bắt mà tôi biết tên thì tất cả đều là những cựu thành viên của phái Vai-tlinh vào thời kỳ năm 1847 và thời kỳ sớm hơn. Hình như ở đây có một số mưu mô đan xen nhau. Hình như vị cứu thế xứ Sva-ben cũng có mặt trong số những người gặp may mắn. Như thế càng tốt cho ông ta. Nếu anh biết được điều gì đó, xin anh hãy viết thư

1* - Ê-li-da Phran-txi-xca Ăng-ghen, mẹ của Ăng-ghen

2* - Sáp-pơ

cho biết.

Như các báo Đức đưa tin, những người ở Khuê sẽ *không* ra trước phiên toà sắp tới của tòa án bồi thẩm vào tháng Mười.

Ngày mai hoặc ngày kia tôi sẽ viết dài hơn.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

117

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], thứ năm, 11 tháng Chính [1851]

Mác thân mến!

Tôi hy vọng hôm nay sẽ chuẩn bị được một bài cho anh để gửi qua Mỹ^{1*}. Nhưng tôi còn thiếu khoảng 3 - 4 trang. Do vậy, tôi buộc phải bỏ chuyển thư ngày mai, nhưng nếu tôi không lầm thì vào thứ

1* *Ph. Ăng-ghen*. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Bài II

tư sẽ có chuyến tàu của công ty Cô-lin-dơ rời bến, và bài viết này có thể gửi theo chuyến tàu đó, và tiếp theo sau bài ấy, vào thứ sáu

sẽ có bài thứ ba. Tôi sẽ tìm hiểu để biết rõ về việc ấy. Vào lúc này tôi cho rằng công việc này ở Mỹ đem lại những món tiền thật sự và đó là công việc gấp gáp hơn là cuốn sách của Pru-đông; bởi lẽ không rõ cuốn sách của Pru-đông sẽ có mang lại số tiền đó cho chúng ta một cách hết sức chắc chắn và nhanh chóng như các bài đăng ở Mỹ hay không, do vậy mà tôi trước hết đã bắt tay vào những bài ấy. Nếu anh có ý kiến khác về việc này, mong anh hãy biên thư.

Chắc là anh đã nhận được lá thư của tôi gửi đi vào thứ hai.

Tôi chờ tin tức của anh.

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

118

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], thứ bảy, 13 tháng Chính 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Chắc là anh đã nhận được lá thư của tôi vào thời gian em trai của anh^{1*} có mặt ở chỗ anh? Tôi hỏi như vậy là vì không thấy anh nhắc đến lá thư ấy, cũng như đến nội dung của lá thư ấy. Trong lá thư ấy chỉ có những điều đơn đặt, mặc dù cần lưu giữ lá thư ấy để làm tài liệu lưu trữ. Nhưng tôi không muốn lá thư ấy rơi vào tay người lạ.

Đã nhận được đúng lúc những lá thư khác nhau của anh, kể cả lá thư gửi kèm theo 5 pao.

Hiện nay Kin-ken đang tiến hành chuyến đi đến miền Bắc nước Anh. Anh ấy vẫn chưa có mặt ở Man-se-xtơ à?

Sau những gì tôi đã kể cho anh trong lá thư gần đây nhất của tôi thì ở đây có ít sự việc diễn ra. Một tuần lễ trước đây (vào thứ sáu) bá tước Rai-sen-bác^{2*} đã tuyên bố rút ra khỏi liên minh chung của những người lưu vong. Và anh, Bru-tút? Di-ghen^{3*} và những người khác mà trước đó chưa hoàn toàn rút ra khỏi liên minh thì bây giờ cũng đã rút ra rồi. Còn Vi-lích thì tiến hành cuộc hành quân chống lại "giai cấp vô sản lưu manh" trong giới lưu vong. Tôi chưa nhận được tin tức gì về phiên họp diễn ra tối hôm qua.

Ủy ban I-ta-li-a cũng đã bị phân liệt³¹⁷. Phái thiểu số đáng kể đã rút ra khỏi uỷ ban đó. Mát-di-ni đã kể lại với niềm đau xót về sự việc này trên tờ "Voix du Peuple"^{4*}. Những động cơ chủ yếu tưởng như thế là như thế này. Thứ nhất, đó là Thượng đế. Họ không mong

1* - Có lẽ là Héc-man Ăng-ghen

2* - Ô-xca Rai-sen-bác

3* - Phran-txơ Di-ghen

4* Có thể, đây là lỗi ấn loát; rõ ràng ở đây muốn nói đến tạp chí "Voix du Proscrit".

muốn Thượng đế. Sau nữa - điều này còn quan trọng hơn - họ trách móc ông thầy Mát-di-ni rằng ông ta khi tuyên truyền cho khởi nghĩa,

nghĩa là gây ra cuộc khởi nghĩa quá sớm, thì ông ta đã hành động vì lợi ích của nước Áo. Sau chót, họ kiên trì bảo vệ trực tiếp những lợi ích vật chất của nông dân I-ta-li-a. Nhưng mặt khác thì không thể làm được việc đó mà lại không đụng chạm đến những lợi ích vật chất của bọn tư sản và của giới quý tộc có tư tưởng tự do là những phần tử tạo thành đội ngũ vĩ đại của Mát-di-ni. Điều sau cùng ấy hết sức quan trọng. Nếu như Mát-di-ni hoặc một người khác nào đó đứng đầu cuộc vận động ở I-ta-li-a mà lần này không biến nông dân - một cách mạnh bạo và ngay lập tức - từ chỗ là những người cây cày thuê thành những điền chủ tự do - mà tình cảnh của nông dân I-ta-li-a thì thật khủng khiếp, giờ đây tôi đã nghiên cứu kỹ càng điều bĩ ối này - thì Chính phủ Áo, trong trường hợp nổ ra cách mạng sẽ áp dụng những biện pháp như ở Ga-li-xi³¹⁸. Nó đã đe dọa trên tờ "Lloyd" rằng sẽ thực hiện "một cuộc cách mạng hoàn toàn trong các hình thức chiếm hữu" và "sẽ tiêu diệt giới quý tộc bất trị". Nếu đến bây giờ mà Mát-di-ni vẫn không mở mắt ra, thì ông ta là kẻ ngu ngốc. Tuy nhiên, ở đây có cả lợi ích tuyên truyền dính dáng vào nữa. Lấy đâu ra 10 triệu phrăng nếu đẩy giới tư sản ra xa mình? Làm thế nào duy trì được sự hậu thuẫn của giới quý tộc nếu tuyên bố với nó rằng vấn đề trước hết liên quan đến sự tước đoạt nó? Tất cả những điều đó gây nên những khó khăn cho những kẻ mị dân ấy thuộc trường phái cũ.

Đáng tiếc là, trong số những người bị bắt ở Pa-ri còn có cả nhân vật Sram vô tích sự. Cách đây ba ngày thằng cha chết tiệt ấy đã gửi lại một lá thư cho Líp-nếch, và chúng ta có được một triển vọng thú vị lại được trông thấy trong hàng ngũ của mình phần tử đã thoái hoá đó. Nhưng những điều bất ngờ đang chờ đợi ngài đó. Tôi sẽ rất biết ơn anh nếu anh *gửi* cho tôi, chậm nhất là vào *sáng thứ ba, bài*

viết để chuyển cho Đa-na. Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Đron-ke. Tiện thể nói luôn để anh biết là cần viết thẳng cho anh ấy theo địa chỉ của chính anh ấy. Địa chỉ của Su-xơ hoàn toàn không đáng tin cậy. Vài ngày nữa tôi sẽ gửi đến anh lá thư dành cho anh ấy, để anh, về phía mình, sẽ ghi thêm vào đó rồi gửi thư ấy cho anh chàng lùn ấy.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
và tiếng I-ta-li-a*

119 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xơ], thứ sáu, 19 tháng Chính [1851]

Mác thân mến!

Hôm qua tôi đã hết sức khẩn trương kết thúc cho xong bài báo gửi đi Mỹ^{1*}, trong suốt ba tuần lễ tôi thường hay dừng lại khi viết bài đó và vào giây phút cuối cùng thì tôi đã vội vã viết nguệch ngoạc phần cuối bài đó. Anh muốn xử lý bài đó ra sao cũng được.

1* *Ph. Ăng-ghen.* "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Bài II

Dầu sao thì chắc là anh đã nhận được bài ấy hôm nay rồi, cùng với chuyển bưu vụ đầu.

Bức thư duy nhất mà tôi nhận được trong suốt thời gian cậu em tôi^{1*} ở đây, là bức thư của anh đề ngày 31 tháng Tám, mà mãi tới ngày 2 tháng Chính bức thư ấy mới tới nơi và trong thư ấy anh đã dẫn ra những đoạn trích từ ấn phẩm của Hai-nơ-txen (từ tờ "Schnellpost", bài nói về tình hình cải thiện của người Mỹ).

Sự biếng nhác của tôi là vì nguyên do sau đây:

- 1) chuyến công du đến Brát-phoóc;
- 2) nhân viên quản trị ở văn phòng hãng chúng tôi đi Luân Đôn mà mãi đến thứ hai anh ta mới trở về;
- 3) việc đột nhiên cho nhân viên giữ kho và người trợ lý của anh ta thôi việc, do vậy mà bây giờ tôi bị quá tải vì công việc.

Ngày mai hoặc vào thứ hai tôi sẽ bắt tay viết bài thứ ba để gửi đi Mỹ, nhất định là khi chuyến tàu thủy sớm nhất rời bến; bài này sẽ có trong tay anh - chậm nhất là thứ ba nếu tàu rời bến vào thứ tư, nếu không được như vậy thì chậm nhất là thứ sáu. Ngày mai tôi sẽ viết dài hơn - hiện văn phòng đang đóng cửa, còn ở chỗ chúng tôi lại không có khí thấp sáng, cho nên tôi viết thư hầu như trong bóng tối.

Ph.Ă. của anh

Tài liệu của Vi-lích đăng trong tờ "Débats" thật là một tài liệu vô song³¹⁹.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Có lẽ là Héc-man Ăng-ghen

120 ĂNG-GHEN GỬI MÁC³²⁰ Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 23 tháng Chính [1851]

Mác thân mến!

Sau cùng thì sau tất cả những trở ngại không may mắn đó tôi lại có điều kiện viết lách đều đặn. Tối hôm nay sẽ viết xong bài viết số 3 để gửi đi Mỹ và nó sẽ được gửi ngay lập tức cho anh^{1*}, đến lúc ấy tôi sẽ lập tức bắt tay vào nghiên cứu tác phẩm của Pru-đông.

Tôi không được tin gì thêm về chuyến đi của Kin-ken. Vụ phân liệt giữa những người I-ta-li-a thật tuyệt vời. Điều đáng chú ý là sau cùng thì nhân vật mơ mộng thực sự Mát-di-ni đã vấp phải - trên con đường của mình - trở ngại về những lợi ích vật chất, hơn nữa, lại trong chính nước mình. Thành tựu của cách mạng I-ta-li-a là ngay cả ở I-ta-li-a nó đã thu hút vào phong trào những giai cấp lạc hậu nhất, và giờ đây, đối lập với giới lưu vong cũ của Mát-di-ni, người ta thấy xuất hiện một đảng mới, cấp tiến hơn, nó dần dần lấn át ngài Mát-di-ni. Tin tức báo chí cũng làm cho người ta có cảm tưởng rằng "chủ nghĩa Mát-di-ni" bắt đầu mang tiếng xấu ngay cả trong giới những người không thuộc phái lập hiến, cũng không thuộc phe phản động, rằng những người ấy sẽ lợi dụng chút ít tự do báo chí cuối cùng còn sót lại ở Pi-ê-mông để đả kích Mát-di-ni, mà chính

1* Ph.Ăng-ghen. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Bài III

phủ thì lại không hiểu ý nghĩa những sự đả kích ấy. Nhìn chung thì

cách mạng I-ta-li-a vượt xa cách mạng Đức bởi sự nghèo nàn về tư tưởng và phong phú về những câu nói suông. Thật là may mắn, trong đất nước này - nơi mà người ta hầu như chỉ thấy toàn là những lát-xa-rô-ni^{1*} chứ không thấy những người vô sản - ít ra cũng có những nông dân cấy rẽ. Những động cơ khác, do những phần tử phân liệt I-ta-li-a đưa ra, cũng rất hay, và cuối cùng thì cũng thật là tuyệt vời vì giờ đây giới lưu vong duy nhất, ít ra thì cho tới nay cũng chưa bị phân liệt chính thức, cũng đã khỏi sự dả nhau.

Bản báo cáo của cậu bé^{2*} đã làm cho tôi rất buồn cười. Những sự ba hoa kiêu căng, cuộc quyết đấu, khoản tiền mà anh ta phải nhận được ở Hăm-buốc, các kế hoạch đối với xứ Pi-ê-mông - đều là trò nhảm nhí, nhảm nhí và hoàn toàn chuyện nhảm nhí!³²¹ Ở con người nhỏ bé ấy chẳng bao giờ người ta hiểu được hai điều: thứ nhất, ông ta làm gì, và thứ hai, ông ta sống bằng gì. Kèm theo đấy tôi hoàn trả lá thư này, anh hãy gửi cho tôi thư trả lời, để tôi sẽ gửi nó cho anh ta ở dạng chưa trả tiền tem. Tôi đã ghi địa chỉ trực tiếp của anh ấy rồi - thật không còn gì phải nói nữa, giá mà địa chỉ của Su-xtơ lại đến sau khi đã diễn ra cuộc lục soát ở chỗ anh ta!

Có thể lường trước được khả năng nhân vật Sram cao đẹp sẽ là một trong số những ai đầu tiên rơi vào nanh vuốt của cảnh sát Pa-ri. Đúng là anh ta đã âm ỉ nhiều tại các quán cà phê khác nhau và vì thế đã bị tóm cổ; nhưng vì Sram hoàn toàn không dính dáng với cuộc âm mưu của Vi-lích - Sáp-pơ, cho nên các anh sẽ lại sớm thấy anh ấy ở Luân Đôn thôi. Những đoạn trích từ tài liệu của Vi-lích đăng trên tờ "Kölnische Zeitung" tỏ ra có hiệu quả hơn so với hiệu

1* - những phần tử vô sản lưu manh hư hỏng ở miền Nam I-ta-li-a. *N.D.*

2* - Đron-ke

quả trên các báo ở Pháp, vì trên tờ báo này đã tái hiện nguyên bản tiếng Đức, và trên báo này những câu nói mạnh mẽ của nhân vật vạn năng vĩ đại được thể hiện ra với toàn bộ sự thuần khiết của nó³²². Ví dụ, ở đoạn nói rằng "Liên đoàn" và "đẳng cấp" thứ tư (đừng nhầm với thứ hàng giả mà xưởng của Mác và Ăng-ghe-nơ đã tung ra thị trường dưới nhãn hiệu "giai cấp vô sản") trong cuộc cách mạng tiếp theo "tất phải đưa sự phát triển lịch sử của vấn đề kinh tế đến kết cục hoàn toàn"!! Bản dịch tồi sang tiếng Pháp của cảnh sát đã làm hỏng tất cả mọi điều trong tài liệu vô giá này. Những tư tưởng cũ mang tính chất áp đặt của một gã lính điền rồ, luận điệu tầm thường xưa cũ như từ thuở khai thiên lập địa - về cuộc cách mạng xã hội thông qua công xã, những kế hoạch khó hiểu được soạn ra nhằm lật nhào thế giới ngay từ tháng Mười một năm ngoái với sự giúp sức của đội lan-ve vùng Ranh, - tất cả những điều đó chỉ hơi lờ lạng ra. Nhưng điều đáng tức hơn cả là: vì bản dịch tồi tệ ấy mà người ta hầu như hoàn toàn bị mất đi niềm vui thú được thấy rằng ở trong cái đầu hỗn độn ấy những tư tưởng do chúng ta nhồi nhét cho rốt cuộc đã dần dần - sau 12 tháng xử lý độc lập - biến thành những điều nhảm nhí tự cao tự đại. Trong bản dịch đầu đầu cũng thấy sự phụ thuộc vào những tư tưởng của chúng ta, nhưng còn chính tất cả những gì có tính chất điên rồ - độc đáo đã bị đưa từ ngoài vào, sự xuyên tạc các tư tưởng ấy, lại bộc lộ ra một cách không rõ ràng. Và phải chăng điều đó đã không làm cho chúng ta mất đi sự hứng thú là cuối cùng được đọc tài liệu thực thụ của Vi-lích bằng thứ tiếng mà tài liệu ấy đã được viết ra lúc đầu, tài liệu mà vị hiệp sĩ cao thượng ấy chắc chắn đã khổ công rất lâu mới cho ra được? Ở đây chỉ thấy sự nghèo nàn khủng khiếp về tư tưởng và mưu toan che giấu sự nghèo nàn ấy ở đằng sau hàng loạt những lời cố vấn cách mạng tốt đẹp do ngài Vi-lích và ngài Bác-tê-lê-mi nặn ra vào

những buổi tối ẩm đạm bên lò sưởi. Những biện pháp tài chính cũng thật vô song: thứ nhất, người ta phát hành tiền giấy, không cần biết với số lượng bao nhiêu; thứ hai, người ta thực hiện việc tịch thu và, thứ ba, người ta tiến hành trưng thu. Sau đó sẽ có những biện pháp xã hội, cũng đơn giản: thứ nhất, người ta tiến hành qua loa công việc tổ chức, thứ hai, người ta đánh chén, đánh chén rất nhiều, chừng nào mà, thứ ba, người ta chưa đi đến chỗ chẳng còn gì để mà ăn, và điều đó là hạnh phúc, bởi vì khi ấy chúng ta đi đến chỗ là chúng ta, thứ tư, lại phải bắt đầu từ đầu, vì cái *tabula rasa*^{1*} cấp tiến nhất chí ít cũng là ở chỗ: tất cả các bàn ăn bị ăn hết sạch; đến lúc đó sẽ là thời kỳ mà những lời của nhà tiên tri Vi-lích sẽ ứng nghiệm: "Chúng ta phải vào nước Đức như vào bãi sa mạc mà chúng ta phải biến thành trại khai khẩn và canh tác". Ở con người ấy không bao giờ có được một ý tưởng nào khác ngoài ý tưởng là bằng "5000" con người được lựa chọn từ một "dân tộc được Thượng đế" lựa chọn sẽ chinh phục xứ Ca-na-an cộng sản sau khi đã tiêu diệt ở đó những cư dân ban đầu. Mô-i-dơ và Giô-xu-ê Na-vin trong cùng một ngôi vị. Tiếc thay, những người con của I-xra-en đã bỏ chạy từ thời kỳ bị Ai Cập bắt làm tù binh.

Chắc rằng hành động bỉ ổi về vấn đề vàng ở Ô-xtrây-li-a sẽ không ngăn chặn được cuộc khủng hoảng thương mại. Dầu sao, trong thời điểm hiện tại tình hình đó đã tạo ra một thị trường mới, phần nhiều là thị trường giả, và giá len sẽ tăng lên vì các đàn cừu không được trông nom. Nhìn chung, câu chuyện này thật tuyệt diệu. Sau một năm rưỡi nữa hoạt động giao thông bằng tàu thủy vòng quanh thế giới sẽ có bước phát triển rộng lớn, và những sự dự báo của chúng ta về vai trò nổi trội của Thái Bình Dương lại được thực hiện

1*- tấm bảng sạch sẽ

một cách còn nhanh hơn là mức chúng ta có thể chờ đợi³²³. Đồng thời người Anh sẽ bị lép vế, còn Hợp chủng quốc của bọn giết người bị đi đây, bọn phá phách, bọn cưỡng bức và bọn trộm móc túi³²⁴ sẽ cho toàn thế giới thấy một ví dụ đáng kinh ngạc về những kỳ tích mà quốc gia của bọn vô lại hiển nhiên có thể làm được. Họ sẽ vượt xa miền Ca-li-phoóc-ni-a. Trong khi ở Ca-li-phoóc-ni-a người ta vẫn còn đem bọn vô lại ra để hành hình thì ở Ô-xtrây-li-a người ta sẽ đem những người tử tế ra để hành hình, và Các-lai-lơ sẽ thấy "giới quý tộc bị bọm" của mình trong tư thế hoàn toàn sáng chói.

Thật rất đáng nghi ngờ rất nhiều những lời cam đoan long trọng mà các báo tuôn ra vì những vụ phá sản gần đây nhất và đặc biệt là vì tình trạng đình đốn đang ngự trị ở Li-vóc-pun nói rằng bất chấp tất cả những tình hình đó, nền kinh tế của đất nước chưa bao giờ lại ở trong tình hình lành mạnh hơn thế. Đông - Ấn rõ ràng là đã ngập tràn hàng hóa, và đã mấy tháng rồi tại đó người ta bán ra với giá lỗ. Tôi không rõ là khối lượng sản phẩm hiện đang được sản xuất ra ở Man-se-xtrơ và vùng phụ cận, sẽ được tống đi đâu; chắc chắn, sẽ không thể tránh khỏi tình trạng đầu cơ lớn, rất lớn, bởi vì khi giá bông đã đạt đến mức thấp nhất trong tháng Bảy và những chủ xưởng sợi bắt đầu dự trữ nguyên liệu thì các hãng dịch vụ hưởng hoa hồng ở địa phương lập tức bắt đầu ký hợp đồng với tất cả các chủ xưởng kéo sợi và xưởng dệt, mặc dù trong một thời gian dài những hãng này không có các đơn đặt hàng về tất cả số lượng hàng hóa mà họ đã đặt mua của các chủ xưởng. Hiển nhiên là các hãng ở Đông - Ấn đã lại áp dụng hoàn toàn hệ thống cũ trong việc ứng tiền trước; ở một số hãng tình hình này đã bộc lộ, ở một số hãng khác điều này sớm muộn sẽ dẫn đến tình trạng phá sản tận gốc. Vì các chủ xưởng ở đây làm việc hết công suất, và từ năm 1847 công

suất của các xí nghiệp ở đây, đặc biệt trong bán kính 5 - 20 dặm chung quanh Man-se-xơ, đã tăng lên ít nhất là 30 phần trăm (năm 1842 ở Lan-kê-sia công suất đạt 30 000 súc ngựa, đến năm 1845

đạt 40 000 súc ngựa, còn bây giờ chắc là đã đạt đến 55 000 - 60 000 súc ngựa), cho nên chỉ cần hoạt động sôi động hết sức ấy kéo dài thêm đến tháng Ba hoặc đến tháng Tư thì ở chỗ chúng tôi sẽ xảy ra tình trạng sản xuất thừa, điều này nhất định sẽ khiến cho anh vui mừng.

Liên hiệp những nhà môi giới bông sợi ở Li-vóc-pun đã công bố những số liệu được dẫn ra dưới đây; chắc chắn anh chưa gặp những số liệu chính xác như vậy. Trước hết tôi muốn nêu rõ rằng hàng năm, tính đến ngày 1 tháng Chính năm sau, số lượng bông thu hoạch đều được chở toàn bộ đến các cảng, cho nên năm của sản phẩm bông được tính bằng thời gian kể từ 1 tháng Chính đến 1 tháng Chính. Vì thế, điều dễ hiểu là những gì ở đây được xem là, chẳng hạn, vụ thu hoạch của năm 1851 thì đó là số bông đã chín và được thu hoạch vào mùa thu năm 1850 và được chở đến các cảng vào thời gian giữa tháng Chính năm 1850 và năm 1851. Còn vụ bông mà giờ đây đang chín và, tuy vậy, sẽ kém hơn do nạn hạn hán và do các trận cuồng phong và sẽ đạt khoảng $2\frac{1}{2}$ triệu kíp, thì như vậy sẽ được xem là vụ thu hoạch của năm 1852.

	Sản lượng thu hoạch bông	Khối lượng được tiêu thụ ở ngay nước Mỹ
1846...	2110537 kíp	Không có số liệu
1847...	1778651 kíp	427967 kíp
1848...	2347634 kíp	531772 kíp
1849...	2728596 kíp	518039 kíp
1850...	2096706 kíp	487769 kíp
1851...	2355257 kíp	404108 kíp

Như vậy, người Mỹ đã tự mình tiêu thụ khoảng gần 1/5 hoặc 1/4 tổng sản lượng thu hoạch của mình. Số liệu về xuất khẩu và nhập khẩu các loại bông khác, không phải từ Mỹ, thì tôi không có. Khối lượng xuất khẩu của Mỹ sang Anh chiếm khoảng từ 55% đến 60% sản lượng thu hoạch, sang Pháp - 1/8 sản lượng thu hoạch. Nhưng cả hai nước này lại xuất khẩu khá nhiều: Anh xuất sang Pháp, Đức và Nga, còn Pháp xuất sang Thụy Sĩ.

Giờ đây người Nga hầu như không nhận được từ nước Anh một pao sợi nào, họ nhập từ đó rất ít sản phẩm bông vải hoàn chỉnh và nhập rất nhiều nguyên liệu bông: 2000 - 3000 kíp mỗi tuần. Mặc dù mức thuế nhập khẩu về sợi đã giảm từ 7 pen-ni xuống còn 5 pen-ni/1 pao, song hàng ngày vẫn xuất hiện những xưởng kéo sợi mới. Hiển nhiên là vua Ni-cô-lai bắt đầu sợ hãi ngành công nghiệp này và muốn giảm hơn nữa thuế nhập khẩu sợi. Nhưng vì công việc này là mối quan tâm của toàn thế giới quý tộc giàu có của ông ta và của toàn thể giai cấp tư sản, cho nên nếu ông ta cứ khẳng khẳng chủ trương thực hiện điều đó thì tình hình có thể có bước chuyển biến nghiêm trọng.

Ph.Ă. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

121 MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 23 tháng Chính 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Với tài liệu Pa-ri³²⁵ đã xảy ra chuyện rất ngớ ngẩn. Các tờ báo Đức, các báo ở Khuên và ở Au-xbuốc^{1*}, điều này ta cần chờ đợi ở những con khuyển mất hết mọi sự nhạy cảm phê phán - đều quy cho chúng ta là tác giả tài liệu ấy. Mặt khác, nhân vật Vi-lích đáng thương hại và phe cánh đã tung ra tin đồn rằng tuồng như thể chúng ta, thông qua những người quen biết của mình ở Pa-ri, đã khai báo cho cảnh sát về đám rác rưởi ấy. Anh có ý kiến gì về việc này?

C.Sram cũng đã bị bắt. Habeat sibi^{2*}. Lần sau - sau khi nhận được thêm một số số liệu ấy - tôi sẽ lại viết thư kể cho anh về đám người rác rưởi ở đây. Hôm nay tôi sẽ thết anh bản tóm tắt dưới đây về bản tuyên ngôn dài dòng của ông Tê-khốp được đăng trên tờ "New-Yorker Staatszeitung" và có nhan đề là: *"Phạm vi của cuộc chiến tranh sắp tới. Luân Đôn, 7 tháng Tám"*³²⁶. (Thật tồi tệ, được viết trong tinh thần khổng luận, đủ các lý lẽ cũ rút ra từ tờ "Revue" của chúng ta; xét về hình thức thì có vẻ dễ hiểu, nhưng về nội dung thì tầm thường; cách trình bày chẳng có chút sinh khí nào, không

1* - "Kölnische Zeitung" và "Allgemeine Zeitung"

2* - Đáng đời anh ta

có điểm nào sắc bén). Tôi cho là thừa nếu trình bày những điều mà Tê-khốp thoát đầu tuyên bố một cách khoa trương về cuộc cách mạng năm 1849. Từ đó ông ta rút ra trước hết những kết luận sau đây:

1. Để chống lại bạo lực thì không có phương pháp kháng cự nào khác ngoài phương pháp bạo lực.

2. Cách mạng chỉ có thể thắng khi nó mang tính chất rộng khắp, nghĩa là khi nó bùng nổ ra tại những trung tâm lớn của phong trào (Pphan-xơ thuộc xứ Ba-vi-e, Ba-đen) và tiếp nữa, khi mà nó không phải là sự biểu thị của *một phái đối lập nào đó*. (Ví dụ: Cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848).

3. Cuộc đấu tranh dân tộc không thể có một ý nghĩa quyết định, vì nó chia nhỏ.

4. Cuộc chiến đấu trên chiến lũy không có một ý nghĩa nào khác ngoài ý nghĩa là nó báo hiệu về sự kháng cự của dân chúng và thử thách sức mạnh của các chính phủ, nghĩa là thử thách thái độ của quân đội đối với sự kháng cự ấy. Dù cho những kết quả của sự thử thách ấy là như thế nào đi nữa thì thước đo đầu tiên và quan trọng nhất của cách mạng vẫn luôn luôn là sự tổ chức phục vụ cho chiến tranh và việc xây dựng quân đội có kỷ luật. Vì chỉ có nhờ vào điều đó mới có thể thực hiện tiến công, và chỉ có tiến công mới đem lại thắng lợi.

5. Các quốc hội lập hiến không có khả năng tổ chức công cuộc chiến tranh. *Các quốc hội ấy bị mất tất cả thời gian của mình vào các vấn đề chính sách đối nội mà thời gian để giải quyết các vấn đề ấy chỉ có được sau chiến thắng*.

6. Để thực hiện công tác tổ chức phục vụ cho chiến tranh thì cách

mạng phải giành lấy không gian và thời gian. Vì vậy, cách mạng phải tiến công trong lĩnh vực chính trị, nghĩa là phải thu hút vào phạm vi ảnh hưởng của mình những không gian đất đai càng lớn càng tốt, vì trên phương diện quân sự lúc đầu cách mạng luôn luôn buộc phải hạn chế ở việc phòng thủ.

7. Công tác tổ chức phục vụ chiến tranh ở trong phe cộng hoà cũng như trong phe bảo hoàng chỉ có thể dựa trên sự cưỡng chế. Dựa vào sự cổ vũ chính trị và với những đội nghĩa quân được trang hoàng một cách kỳ dị thì xưa nay chưa có ai thắng một trận công khai nào trong cuộc chiến đấu chống lại những binh lính có kỷ luật và được chỉ huy tốt. Sự khích lệ chiến đấu chỉ xuất hiện sau một loạt thắng lợi. Để có được những thắng lợi ấy thì ban đầu không có cơ sở nào tốt hơn là sự nghiêm khắc sắt thép của kỷ luật. Ở một mức độ còn lớn hơn là trong công tác tổ chức nội bộ của đất nước, những nguyên tắc dân chủ chỉ có thể được áp dụng trong các quân đội khi cách mạng đã thắng lợi.

8. Cuộc chiến tranh tương lai, xét về bản chất, là cuộc chiến tranh tiêu diệt - tiêu diệt các dân tộc hoặc các quốc vương. Do đó, người ta thấy cần thừa nhận sự đoàn kết chính trị và quân sự giữa tất cả các dân tộc, nghĩa là thừa nhận sự can thiệp.

9. Xét về phương diện không gian, lãnh thổ của cách mạng tương lai trùng khớp với biên giới của cuộc cách mạng đã bị thất bại - nước Pháp, nước Đức, I-ta-li-a, Hung-ga-ri, Ba Lan.

Từ tất cả những điều đó rút ra điểm sau đây: Vấn đề về cuộc cách mạng tương lai đồng nghĩa với vấn đề về cuộc chiến tranh tương lai ở châu Âu. Vấn đề cơ bản của chiến tranh: châu Âu sẽ trở thành châu Âu Cô-dắc hay là châu Âu theo chính thể cộng hoà? Chiến trường thì

vẫn là chiến trường cũ: Thượng I-ta-li-a và Đức.

Sau nữa ngài Tê-khốp còn tính toán: 1) các lực lượng chiến đấu của phản cách mạng; 2) các lực lượng chiến đấu của cách mạng.

I. Các lực lượng chiến đấu của phản cách mạng

1. *Nước Nga.* Giả sử rằng nó có thể đưa các lực lượng vũ trang của mình lên đến 300 000 người, như thế là rất nhiều. Lúc đó sau bao lâu và bằng những lực lượng như thế nào nó có thể xuất hiện ở vùng Ranh hoặc ở I-ta-li-a? May lắm cũng sau 3 tháng. Ít nhất nó sẽ bị mất một phần ba quân số vì bị ốm và trong việc chiếm giữ các con đường sắt. Còn lại 200 000 người để xuất hiện tại những điểm quyết định của chiến trường sau hai tháng kể từ lúc mở đầu cuộc hành quân.

2. *Nước Áo.* Quân số của nó được tính là 600 000 người. Vào năm 1848 và năm 1849 nó cần duy trì 150 000 quân ở I-ta-li-a. Giờ đây Ra-dét-xki cũng đòi hỏi một số quân như thế cả trong thời bình. Ở Hung-ga-ri bây giờ nó cần duy trì 90 000 quân trong thời bình. Trong cuộc chiến tranh gần đây nhất số lượng 200 000 quân tỏ ra còn chưa đủ. Một phần ba số quân ấy là người Hung-ga-ri và I-ta-li-a, số quân này sẽ chạy sang phía địch. Trong trường hợp tốt nhất, nếu cuộc khởi nghĩa ở Hung-ga-ri và ở I-ta-li-a bùng nổ không cùng một lúc thì Áo sẽ có thể - nó bị ngăn chặn bởi những trận chiến đấu trên chiến lũy - xuất hiện ở vùng Ranh sau 6 tuần lễ, với đội quân đông 50 000 người.

3. *Phổ.* Nó có 500 000 quân, kể cả các tiểu đoàn dự bị và quân lan-ve thuộc đợt động viên thứ nhất còn chưa ra mặt trận. Để tiến hành các hoạt động chiến đấu thì có 300 000 quân: một nửa là quân chính quy, một nửa quân lan-ve. Thời gian huy động: từ hai đến ba tuần lễ. Trong quân đội Phổ bộ phận sĩ quan gồm quý tộc, hàng ngũ hạ sĩ

quan xuất thân từ giới quan liêu, còn khối quần chúng thì "hoàn toàn mang tư tưởng dân chủ". Nhờ việc huy động quân lan-ve, cách mạng sẽ có được cơ hội tiếp theo. Phá vỡ quân đội Phổ thông qua cách mạng, nhà vua chỉ có nhờ vào quân đội Nga mới có thể đàn áp được cuộc cách mạng đó để rồi cùng với quân Nga tung số tàn dư quân đội mình chống lại quân khởi nghĩa. Tỉnh Ranh, Ve-xơ-pha-li, Dắc-den thì nhà vua đã mất rồi, nghĩa là mất đi những tuyến thành trì quan trọng bậc nhất và đã mất đi ít nhất 1/3 quân đội của mình; ông ta cần 1/3 số quân để dẹp các cuộc nổi dậy ở Béc-lin, Brê-xláp^{1*}, tỉnh Pô-dơ-nan và Tây Phổ. Nhiều nhất chỉ còn lại 100 000 quân, số quân này có thể xuất hiện ở chiến trường không sớm hơn chính quân Nga.

4. *Quân đội Hiệp bang Đức*. Các trung đoàn của Ba-den, Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ, Cuốc-hét-xen và Pphan-xơ thì thuộc về cách mạng. Chỉ có những tàn dư của quân đội Hiệp bang Đức, chiều theo những sự van vãn của các quốc vương, sẽ tăng cường cho quân đội của phe phản động. Nó không có ý nghĩa quân sự.

5. *I-ta-li-a*. Lực lượng quân sự duy nhất của I-ta-li-a, quân đội xứ Xác-đi-ni, thuộc về cách mạng.

Vậy, tổng kết lại là:

Chiến trường Đức

150 000 quân Nga

100 000 quân Phổ

50 000 quân Áo: 300 000 người.

Chiến trường I-ta-li-a

150 000 quân Áo

50 000 quân Nga: 200 000 người

Tổng cộng: ... 500 000 người

II. Các lực lượng chiến đấu của cách mạng

1. *Nước Pháp*. Cách mạng có 500 000 người ngay vào thời gian đầu. Trong số đó có 200 000 người ở tỉnh Ranh, 100 000 người ở I-ta-li-a (Thượng I-ta-li-a) đảm bảo cho cách mạng I-ta-li-a và cách mạng Đức có được không gian và thời gian để tổ chức các lực lượng đó.

2. *Nước Phổ*. 50 000 cụ thể là một phần nửa có tổ chức

3. *Nước Áo*. 100 000 của quân đội đã tan rã

4. Các quân đội Đức nhỏ: 100 000

Sau đó, ông ta đưa ra một con tính sau đây:

Quân thường trực Pháp.... 300 000 người

Quân đội cách mạng Đức... 150 000 người

I-ta-li-a và Hung-ga-ri... 200 000 người

650 000 người

Như vậy là: cách mạng dẫn dắt theo mình 650 000 người chống lại 500 000 người thuộc chế độ chuyên chế.

Ông ta kết luận như sau:

"Dù những sự khác biệt mang tính chất dân tộc, dù những khác biệt nguyên tắc nào chẳng nữa đang thường xuyên chia rẽ đảng cách mạng, thì tất cả chúng ta đều hiểu rằng chỉ có sau khi giành được thắng lợi mới có được thời gian để tất cả các quan điểm khác biệt ấy tiến hành đấu tranh với nhau", v.v., v.v..

^{1*} Tên gọi bằng tiếng Ba Lan: Vrô-xláp

Anh có ý kiến gì về sự tính toán ấy? Tê-khốp xuất phát từ chỗ cho rằng trong đội ngũ quân đội chính quy sẽ diễn ra tình trạng rối loạn có tổ chức, còn trong hàng ngũ các lực lượng chiến đấu cách mạng sẽ có được tính tổ chức. Điều đó là cơ sở cho sự tính toán của ông ta. Nhưng anh có thể suy xét tốt hơn tôi về con số thống kê ấy.

Song, khuynh hướng chính trị thực sự của bài này - trong nguyên bản khuynh hướng ấy còn biểu hiện rõ hơn, - quy lại như thế này: sẽ không xảy ra cuộc bùng nổ cách mạng nào cả, nghĩa là sẽ không diễn ra cuộc đấu tranh nào giữa các đảng, sẽ không xảy ra cuộc nội chiến nào cả, sẽ không có những sự hiềm thù giai cấp nào cả trước khi *chiến tranh kết thúc* và trước khi nước Nga bị thất bại. Nhưng để tổ chức các quân đội này để tiến hành cuộc chiến tranh ấy thì cần sử dụng *bạo lực*. Nhưng *bạo lực ấy sẽ xuất phát* từ ai? Từ viên tướng Ca-ve-nhắc hay là từ một tên quân phiệt độc tài ở Pháp giống như hấn, mà tên độc tài này lại có các viên tướng của mình ở Đức và ở Thượng I-ta-li-a. Đó là cách giải quyết vấn đề không vươn xa khỏi những ý tưởng của Vi-lích. Chiến tranh thế giới, nghĩa là sự thống trị - hiểu theo lý thuyết của viên trung uý cách mạng của Phổ - là sự thống trị tuy tạm thời của giới quân phiệt đối với giới dân sự. Nhưng vị tiên tri ấy lại không cho biết xem bằng cách nào mà một viên tướng nào đó - ngay dù chính nhân vật Na-pô-lê-ông xưa kia sống lại chui ra khỏi mồ - lại có thể có được không chỉ những phương tiện ấy, mà còn có được cả ảnh hưởng ấy mà lại không cần có cuộc đấu tranh *bên trong* diễn ra trước đã và diễn ra đồng thời, không cần có các "chính sách đối nội" đáng nguyên rủa ấy. Ít ra thì ở đây cũng đã nói lên một cách rõ ràng "nguyện vọng tốt đẹp" của một chiến binh tương lai của thế giới, nguyện vọng ấy được thể hiện một cách tương ứng

trên góc độ chính trị chính là ở những chính sách phi giai cấp và ở bản thân những nhà dân chủ.

Chào anh!

C.M. của anh

Tôi vừa nhận được thư của anh, tôi xác nhận việc đó.

N.B. Anh hẳn đã biết rằng Tsê-khan, hoặc Stêch-khan, đã bị bắt giam ở Han-nô-vơ và anh ta, trước khi đặt quan hệ với chúng ta, đã trao đổi thư từ với uỷ ban của Sáp-pơ v.v.. Thế là hai lá thư mà anh ta viết cho viên thư ký của uỷ ban này là Đì-xơ - và con gián ấy đã nhận được, - thì nay đang nằm ở văn phòng làm việc của viên thanh tra cảnh sát ở Han-nô-vơ. Un-mơ đã được chúng tôi uỷ nhiệm hỏi ngài Đì-xơ và bè bạn ông ta về vấn đề này vào thứ sáu tới đây, tại phiên họp công khai của "Liên minh những người bị trục xuất" hay là "Liên minh lưu vong". Nhưng về sau chúng tôi đã hủy bỏ ý kiến chỉ dẫn ấy của chúng tôi Stê-khan đã bỏ trốn. Như vậy, chắc là anh ta đang trên đường đi Luân Đôn hoặc đã ở đây rồi. Nhưng ai dám đảm bảo với chúng ta rằng Stê-[khan] sẽ không đến chỗ các kẻ thù của chúng ta chứ không đến chỗ chúng ta?

Những phần tử tơ-rau-bin-gơ ấy có thể làm mọi thứ. Bằng chứng mới: trong thời gian ngắn lưu lại ở Luân Đôn, ngài Pau-lơ Stum-phơ đã không ghé đến chỗ tôi, cũng như không ghé đến chỗ Lu-pu-xơ^{1*}, mà hoàn toàn chỉ tiếp xúc với bọn vô lại ấy.

Những thông tin của anh về thương mại làm tôi hết sức quan tâm đến.

1* - Vin-hem Vôn-phơ

Về C. Sram thì anh ấy được tôi trao một giấy chứng nhận nhỏ được bỏ vào chiếc ví. Đối với anh ta, những dòng chữ ấy có thể có ý nghĩa nào đó như là lá thư của U-ri-na³²⁷. Lúc đó những dòng chữ ấy được trao cho anh ta như một sự bảo đảm để anh ta có cảm tưởng là chúng ta tin anh ta, bởi vì con người ấy đã có thể làm hại chúng ta rất nhiều. Đồng thời chúng tôi cũng biên thư báo cho Rai-nơ-hát để anh ta cảnh giác - nếu như Sram đến chỗ anh ấy với lá thư mang

tính chất chung. Trong sự việc này điều nguy hiểm nhất là ở trong ấy có chữ ký của tôi. Vì điều đó mà Sram có thể bị ngồi tù 6 tháng.

Tạm biệt!

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

122

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xto], [25]^{1*} tháng Chính 1851

Mác thân mến!

Tôi đã nhận được thư của anh. Ngày mai sẽ bàn về sự uyên thâm của Tê-khốp. Lá thư xin ăn của Kin-ken gửi đến Tân Oóc-lê-ăng thật rất dễ thương; tiếc rằng tôi chỉ được đọc nó bằng tiếng Pháp. Ngài Stê-khan chắc hẳn đã có mặt ở Luân Đôn rồi; anh làm đúng khi để yên anh chàng ấy cho đến khi bản thân anh ta xuất hiện, và chờ đợi diễn biến của các sự kiện trước khi cho phép một ai đó đảm

^{1*} Ở đoạn này bản thảo bị hư hại

nhận việc bảo vệ anh ta. Trong số những người được thả ra ở Pa-ri mà các báo ra hôm nay đã loan tin, chắc hẳn cũng có cả ngài Côn-rát^{1*}. Tôi cũng rất phẫn nộ về sự ngu xuẩn của các tờ báo Đức đã quy cho chúng ta là tác giả tài liệu nhảm nhí đó của Vi-lích. Tuy nhiên, chẳng bao lâu nữa đâu người ta sẽ thấy rõ rằng chúng ta không có gì chung với cái tài liệu nhảm nhí đáng thương ấy. Tôi xin thề có Thượng đế rằng chúng ta đã bị gán cho là tác giả của khá nhiều tài liệu do những người khác viết và là những tài liệu xa lạ với chúng ta cả về văn phong lẫn về nội dung. Tôi gửi kèm theo đây bài số 3^{2*} để gửi đi Niu Oóc, dù sao cũng không phải là một bài tồi như bài số 2. Tôi sẽ sớm bắt tay vào bài số 4.

Mong sao anh có thể thỉnh thoảng gửi cho tôi các tờ báo Mỹ qua bưu điện. Đôi khi cũng muốn ngó những thứ bí ối ấy in natura^{3*}.

Tôi sẽ sớm gửi tem cho anh sử dụng vào mục đích ấy.

Tạm biệt!

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} - Côn-rát Sram

^{2*} *Ph. Ăng-ghen*. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Bài III

^{3*} - bằng hiện vật

123 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, 26 tháng Chính 1851]

Mác thân mến!

Về câu chuyện binh pháp của Tê-khốp^{1*}, thì ngay cả về phương diện quân sự nó cũng tỏ ra hết sức tầm thường và có những chỗ thật sự không chính xác. Hãy gác lại một bên những chân lý sâu sắc nói rằng cần lấy bạo lực đáp lại bạo lực, cũng như những phát kiến kỳ cục cho rằng cách mạng chỉ có thể chiến thắng khi nào nó mang tính chất rộng khắp (nghĩa là - nếu hiểu nguyên văn - khi mà nó không vấp phải một sự kháng cự nào, còn về nội dung thì: khi nào nó là một cuộc cách mạng tư sản); hãy gác lại một bên ý định tốt đẹp muốn đề bệ "chính sách đối nội" đầy rủi ro, nghĩa là đề bệ cuộc cách mạng thực sự, với sự giúp sức của một nhân vật độc tài quân sự nào đó mà cho đến nay vẫn chưa tìm ra được mặc dù đã có Ca-ve-nhắc và Vi-lích; nói cách khác, nếu gác lại một bên cái công thức chính trị rất đáng chú ý ấy về các quan điểm của những ngài ấy về cách mạng, - thì trên góc độ quân sự cần nêu rõ những điểm dưới đây:

Kỷ luật sắt - chỉ có nó mới đảm bảo chiến thắng - chính lại là mặt trái của "việc trì hoãn chính sách đối nội" và của nền chuyên

chính quân sự. Lấy đâu ra thứ kỷ luật ấy? Những ngài ấy phải rút ra những bài học nào đó ở Ba-đen và ở Pphan-xơ³²⁸ chứ. Có một sự thật không thể nghi ngờ gì được là: việc làm tan rã các quân đội và tình trạng kỷ luật hoàn toàn lỏng lẻo cùng một lúc vừa là điều kiện, lại vừa là kết quả của tất cả các cuộc cách mạng thắng lợi đã diễn ra từ trước đến nay. Nước Pháp cần khoảng thời gian từ năm 1789 đến năm 1792 để tổ chức mới chỉ riêng quân đội của Đuy-mu-ri-ê có quân số khoảng 60 000 - 80 000 người; nhưng ngay cả quân đội này đã lại bị tan rã, và có thể nói rằng ở Pháp đã không có một quân đội có tổ chức nào trước cuối năm 1793. Hung-ga-ri cần khoảng thời gian từ tháng Ba 1848 đến giữa năm 1849 trước khi nó có được một quân đội được tổ chức tốt. Ai đã xác lập kỷ luật trong quân đội vào thời kỳ nổ ra cuộc cách mạng Pháp lần thứ nhất? Tuyệt nhiên không phải là các vị tướng - chỉ sau khi đã có một số thắng lợi họ mới bắt đầu có được ảnh hưởng và uy tín ở những quân đội không được chuẩn bị từ trước trong thời kỳ cách mạng - mà là cuộc khủng bố do chính quyền dân sự tiến hành trong chính sách đối nội.

Các lực lượng chiến đấu đồng minh:

1. Nước Nga. Người ta đã thổi phồng giả thuyết về số quân 300 000 người tạo thành số quân sử dụng được, trong đó 200 000 người cầm súng ở chiến trường. Nhưng điều đó còn có thể dung nạp được. Song, sau 2 tháng số quân này không thể có mặt ở vùng Ranh (dù sao thì đội quân tiên tiêu cũng không thể có mặt ở vùng Hạ Ranh, ở địa điểm Khuên), cũng như ở khu vực Thượng I-ta-li-a. Để có thể hành động cùng một lúc và tổ chức chu đáo việc bố trí quân cùng với Phổ, Áo, v.v. thì cần phải mất 3 tháng - quân đội Nga mỗi ngày không di chuyển được quá 2 - 2¹/₂ dặm Đức và cứ đến ngày thứ ba là lại nghỉ. Đã phải mất gần 2 tháng thì quân Nga mới xuất hiện ở

^{1*} Xem tập này, tr. 506-512

chiến trường tại Hung-ga-ri.

2. Nước Phổ. Việc huy động quân: ít ra cũng mất từ 4 đến 6 tuần lễ. Thật rất mạo hiểm nếu tính toán số binh sĩ chạy sang phía quân địch, sang phía các cuộc khởi nghĩa v.v.. Nhưng may nhất thì nước Phổ có thể có 150 000 người, còn trong trường hợp xấu nhất thì hiển nhiên nó không có nổi 50 000 quân. Trông chờ vào một phần ba và một phần tư - đó là trò bịp bợm thuần túy; tất cả mọi cái đều phụ thuộc vào những sự ngẫu nhiên.

3. Nước Áo. Cũng có vấn đề như thế và không được luận chứng. Ở đây hoàn toàn không thể có một sự tính toán nào đến những khả năng xảy ra à la Tê-khốp. May lắm thì nước Áo có thể tung ra 200 000 quân - theo các số liệu của T[ê-khốp] - để chống lại nước Pháp, trong trường hợp xấu nhất thì nó không thể đưa ra một binh sĩ nào và nó chỉ có thể tung ra chống lại nước Pháp *nhieu nhất* là 100 000 người ở Tơ-ri-en-tơ.

4. Quân Hiệp bang - nhất định 2/3 quân đội xứ Ba-vi-e sẽ chống lại cách mạng, và ở một vài nơi cũng còn có cả những người nào đó nữa. Trong vòng 3 tháng dù sao cũng có thể thành lập được một lực đoàn gồm 30000 - 50000 người, và thoát đầu họ sẽ được tập luyện khá tốt để chống lại các binh sĩ cách mạng.

5. Đan Mạch có thể gửi ngay lập tức ra mặt trận 40 000 - 50 000 binh sĩ tinh nhuệ. Người Thụy Điển và người Na Uy cũng sẽ phải - như vào năm 1813 - tham gia cuộc thập tự chinh vĩ đại này. T[ê-khốp] đã không lường trước điều đó, cũng như không tính đến Bỉ và Hà Lan.

Các lực lượng chiến đấu của cách mạng:

1. Nước Pháp. Có 430 000 binh sĩ có vũ khí. Trong số đó 100 000 đóng ở An-giê-ri. 90 000 quân, nghĩa là 1/4 số còn lại, thì trên thực

tế không có vũ khí. Còn lại 240 000 quân trong số đó - mặc dù giờ đây đã có những sự hoàn thiện đáng kể trong ngành đường sắt - sau 4 - 6 tuần lễ sẽ có không quá 100 000 người đến vùng biên giới Bỉ - Đức và 80 000 người đến vùng biên giới Xoa-voa - Pi-ê-mông. Lần này thì xứ Xác-di-ni; - sẽ tìm cách đóng vai trò núi đá giữa biển, giống như Bỉ đã làm vào năm 1848; vì vậy quân đội Pi-ê-mông liệu sẽ có trung thành với cách mạng hay không - như điều T[ê-khốp] vẫn nghĩ - thì đó còn là một câu hỏi lớn, vì trong hàng ngũ quân đội này vốn dĩ đã có nhiều con em nông dân xứ Xác-di-ni mộ đạo một cách giả dối, ít ra cũng trong diện mạo hiện nay của nó, với những viên sĩ quan thuộc giới quý tộc. Vích-to - Ê-ma-nu-en đã lấy Lê-ô-pôn làm khuôn mẫu cho mình, điều đó thật nguy hiểm.

2. Nước Phổ - ? 3. Nước Áo - ? Đó là nói về quân chính quy có tổ chức. Về các đội quân du kích thì số lượng họ sẽ rất đông, dĩ nhiên là gồm những người hoàn toàn vô dụng. Nếu trong những tháng đầu mà người ta có được 50 000 - 60 000 binh sĩ có khả năng chiến đấu, gồm những binh sĩ đã chạy sang phía cách mạng, thì như thế là nhiều. Nhưng trong một thời gian ngắn như vậy lấy đâu ra các sĩ quan chỉ huy?

Vì tất cả những lý do đó, ta thấy điều sau đây có khả năng xảy ra hơn: nếu cách mạng bùng nổ trong năm tới đây thì lúc đầu nó - do thiếu những điều kiện đã tạo cho Na-pô-lê-ông trước kia có khả năng nhanh chóng thành lập một quân đội khổng lồ, mà đó chính là những cán bộ giỏi, không tránh khỏi thiếu vắng trong mọi cuộc cách mạng (ngay cả ở Pháp) - hoặc là ở trong tư thế phòng thủ, hoặc là chỉ hạn chế ở việc tuyên bố cách mạng trên đầu lưỡi từ Pa-ri và tung ra những cuộc viễn chinh rất không thoả đáng và đáng bị chê trách và có hại, giống như kiểu vụ xung đột ở làng Ri-xcôn - Tu³²⁹, với

một quy mô rộng lớn hơn. Có chăng chỉ có các thành lũy ở Ranh là sẽ sụp đổ sau lần công phá thứ nhất, và quân Pi-ê-mông sẽ làm theo lời kêu gọi của ông Tê-khốp; hoặc tình trạng tan rã của quân Phổ và quân Áo sẽ tạo điều kiện để có thể chiếm được ngay lập tức

Béc-lin và Viên như là những trung tâm, và bằng cách đó buộc nước Nga phải chuyển sang phòng ngự; hoặc là sẽ xảy ra những sự kiện mà người ta không thể lường trước được. Dựa trên cơ sở đó để đưa ra những tính toán của mình à la Tê-khốp và làm cái việc liệt kê ra những khả năng có thể xảy ra thì đó là một việc làm vô bổ và tùy tiện, như tôi đã thấy rõ điều đó từ lâu qua kinh nghiệm của chính mình. Chỉ có thể nói một điều là: có hết sức nhiều cái phụ thuộc vào tình Ranh.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

124

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTO

[Luân Đôn], 13 tháng Mười 1851
28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Chắc hẳn anh đã đọc thấy trên tờ "Kölnische Zeitung" bản tuyên bố do tôi viết về những chuyện đơm đặt do báo "Allgemeine Zeitung"³³⁰ ở Au-xbước tung ra. Câu chuyện ba hoa ấy đã trở nên thực sự không

thể chịu đựng nổi. Theo tôi được biết chính xác thì mục đích mà những kẻ ngu độn ấy theo đuổi trong thời gian gần đây bằng những lời đả kích liên tục của mình trên tất cả các tờ báo Đức, là đặt tôi trước sự lựa chọn: hoặc tôi phải công khai lên án vụ âm mưu, và như vậy là lên án cả những bạn bè trong đảng chúng ta, hoặc là công khai thừa nhận vụ âm mưu đó, như vậy là thực hiện một sự phản bội "về pháp lý". Nhưng các ngài ấy quá ngu ngốc nên làm sao mà có thể tóm được chúng ta.

Ngày 29 tháng Chín Vây-dơ-mai-ơ đã đáp tàu thủy từ Ha-vrơ đi Niu Oóc. Anh ấy đã gặp Rai-sơ ở đó, nhân vật này cũng sang bên kia đại dương. Rai-sơ đã bị bắt cùng với Sram; anh ta thông báo rằng cảnh sát đã tìm thấy ở chỗ Sram bản sao biên bản, trong đó có ghi chép các cuộc tranh luận dẫn đến việc anh ta đấu súng với Vi-lích, biên bản của chính phiên họp buổi tối mà tại đó anh ta đã đả kích Vi-lích và bỏ ra khỏi cuộc họp³³¹. Tài liệu này do chính tay anh ta viết, nhưng lại không ký tên. Như vậy, cảnh sát thấy rằng anh ấy là S[ram], chứ không phải là "Băm-béc-gơ" mà anh ta đã dùng hộ chiếu của nhân vật ấy để sống ở Pa-ri. Mặt khác, biên bản này lại càng làm rầm rối thêm nữa cho ngài cảnh sát trưởng Vây-xơ và bạn bè ông ta bởi lẽ những tên tuổi của chúng ta lại bị dính líu vào câu chuyện bản thảo ấy. Một khi Sram đã phạm phải điều ngu ngốc ấy thì chỉ ít điều sau đây cũng an ủi: "con người trung thực" ấy sẽ bị trừng phạt chính là vì điều đó.

Vậy là, Kin-ken đã chi số tiền 160 pao xtéc-linh gửi từ Mỹ đến để tự ý cùng với vị cứu tinh của mình là Suốc-xơ đi sang Mỹ và tiến hành ở đó những cuộc quyên góp^{1*}. Anh ta sang đó vào đúng lúc

1* Xem tập này, tr. 533-534

diễn ra tình trạng đình đốn trên thị trường tiền tệ thì liệu đã lựa chọn đúng lúc để thực hiện chuyến đi đó hay không, đó còn là câu hỏi lớn. Anh ta đã lựa chọn thời điểm ấy để đến đó *sớm hơn* nhân vật Cô-sút, và anh ta an ủi mình bằng niềm hy vọng là vào một dịp thuận lợi nào đó sẽ công khai ôm choàng lấy Cô-sút tại đất nước này trong tương lai và đọc thấy trên tất cả các tờ báo ghi: Cô-sút và Kin-ken!

Lợi dụng sự ăm ỉ do anh ta khuấy lên về vấn đề giải phóng nô lệ, ngài Hai-nơ-txen đã lập ra ở Niu Oóc một công ty cổ phần mới và tiếp tục xuất bản tờ báo của mình dưới một tên gọi đã được thay đổi chút ít.

Stê-khan - xin hãy đừng tin bất cứ một phần tử stơ-rau-bin-gơ nào! - đã có mặt ở đây trong suốt mấy tuần lễ trong đám cận thân của Vi-lích - Sáp-pơ. Khi phát hiện ra sự việc là những lá thư của anh ta gửi cho nhân vật con gián Đi-tơ đã rơi vào tay cảnh sát Han-nô-vơ thì S[tê-khan] viết bài gửi đến tờ "Norddeutsche Zeitung" trong đó thông báo rằng tưởng như ở chỗ Đi-tơ người ta đã phá khóa bàn viết (thật là điều nhảm nhí!) và lấy cắp các bức thư. Nghe nói - điều này thì bây giờ đã được xác định - kẻ gián điệp là Hau-pơ-tơ người quê ở Hăm-buốc và từ lâu đã phục vụ cho cảnh sát. Thật may mắn là vài tuần lễ trước đây tôi đã không để diễn ra một sự can thiệp công khai nào vào vụ Đi-tơ - Stê-khan. Còn về Hau-pơ-tơ thì tôi không nghe thấy gì nữa về anh ta và tôi uống công vắt óc suy nghĩ xem bằng cách nào chuyển cho anh ta lá thư, vì anh ta phải giải thích. Thông qua Véc-thơ tôi đã thử thực hiện cố gắng ấy, nhưng người nhà của H[au-pơ-tơ] đã từ chối không tiếp Véc-thơ, lấy cớ là ông kia không có nhà. Anh nghĩ gì về Hau-pơ-tơ? Tôi tin rằng anh ta không phải là gián điệp và chưa bao giờ là gián điệp.

Ét-ga Bau-ơ hình như cũng đang ở đây. Tôi vẫn chưa trông thấy ông ấy. Cách đây một tuần lễ Blin-đơ đã đến đây cùng phu nhân (bà Cô-ghen) để thăm triển lãm; đến chủ nhật thì ông ấy lại rời khỏi đây. Từ thứ hai tuần trước tôi không thấy ông ấy nữa, chính vì một trường hợp kỳ quặc sau đây, qua đó anh sẽ thấy rằng con người bất hạnh ấy bị lệ thuộc vào bà vợ ông ta như thế nào. Hôm nay tôi nhận được lá thư ở địa phương đây trong đó ông ta thông báo về việc ông ta rời khỏi chỗ này. Vậy là, vào thứ hai tuần trước ông ta đã có mặt ở chỗ tôi, cùng với vợ. Ngoài họ ra, còn có cả Phrai-li-grát, Vôn-phơ Đơ^{1*} (tiện thể xin nói thêm rằng, Vôn-phơ đã hoàn toàn lặng lẽ xuất hiện ở chỗ chúng tôi và ngoài ra vừa mới đây đã *lấy vợ* là một cô người Anh; cô ta là một bà thông thái rởm), Líp-nếch và anh chàng Pi-pơ bất hạnh. Vợ của Blin-đơ là một phụ nữ Do Thái linh hoạt, và chúng tôi đã cười nói rất vui vẻ cho đến khi "người cha của mọi điều đối trá"^{2*} chuyển cuộc chuyện trò sang các vấn đề tôn giáo. Bà ta khoe khoang về đầu óc vô thần, về Phoi-ơ-bác v.v.. Khi ấy tôi bắt đầu đả kích Ph[oi-ơ-bác], nhưng dĩ nhiên là với thái độ rất nhã nhặn và hữu nghị. Thoạt đầu tôi có cảm giác là bà Do Thái ấy thoả mãn với cuộc tranh luận, và dĩ nhiên đó là cơ sở duy nhất để tôi thả mình vào những suy xét ấy về cái đề tài chán ngấy đối với tôi. Đúng lúc ấy thì ngài Pi-pơ, cái âm vang mang màu sắc khổng luận chẳng có thái độ khiêm tốn của tôi, đã can dự vào câu chuyện, rồi như nhà tiên tri ông ta đưa ra những sự tiên đoán, phải công nhận là với một thái độ không lấy gì làm tế nhị cho lắm. Bỗng nhiên tôi thấy bà bạn của chúng tôi nước mắt đầm đìa. Blin-đơ thì đưa mắt về phía tôi với

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

2* *Đan-tơ*. "Thần khúc", "Địa ngục", ca khúc XXIII (Những lời này trong bài thơ nói lên tính cách của con quỷ)

vẻ u sầu và đầy vẻ oán trách, thế là bà ta cúi chào, và "bóng hình mãi mãi tan biến"^{3*}, cả Blin-đơ cũng biến mất. Trong suốt hoạt động thực tiễn của mình tôi chưa gặp phải một tình huống như thế bao giờ.

Pi-pơ đã cùng với dòng họ Rốt-sin đi đến Phran-phước trên sông Mai-nơ. Anh ta đã tiếm nhiệm cung cách rất không hay: khi tôi tranh luận với một ai đó, anh ta liền can dự vào câu chuyện với vẻ kênh kiệu rất ngốc nghếch của một nhà mô phạm.

Những gì người ta mới biết hôm qua

Thì hôm nay người ta đem ra dạy:

Rõ ràng là ruột các ngài ấy

tiêu hoá rất nhanh^{1*}

Ông Guê-rinh-gơ hết sức đáng kính đã gửi cho tôi giấy gọi ra toà vào ngày 22 tháng này về món nợ cũ. Đồng thời con người vĩ đại ấy đã đi đến Xao-hêm-pton để đón tiếp Cô-sút. Rõ ràng là tôi phải thanh toán các chi phí về cuộc tiếp đón long trọng.

Tôi đã nhận được 2 lá thư từ Pa-ri: một thư là của Ê-véc-bếch, còn thư kia là của Xa-dô-nốp. Ngài Ê-véc-bếch cho xuất bản tác phẩm bất hủ: "Nước Đức và người Đức". Tác phẩm ấy bao trùm thời kỳ từ Ác-mi-ni-kê-ru-xơ (ông ta viết cho tôi nguyên văn như thế) đến năm 1850 sau ngày Chúa Giê-xu ra đời. Ông ta đề nghị tôi cung cấp những bài viết có tính chất tiểu sử và tài liệu lịch sử về ba vị: Phri-đrich Ăng-ghen, Các Mác và Bru-nô Bau-ơ. Cuốn sách tôi tẽ ấy đã bắt đầu được in. Làm gì đây? Tôi sợ rằng nếu hoàn toàn không trả

^{3*} *Gơ-tơ*. "Ngư phủ"

^{1*} *Si-lơ*. "Những đứa con hạnh phúc" ("Die Sonntagskinder")

lời cho anh chàng này thì anh ta sẽ tung ra những điều hết sức phi lý về chúng ta. Anh hãy biên thư cho biết ý kiến anh về việc này.

Dù sao thì trong thư của Xa-dô-nốp điều đáng chú ý nhất là ghi chú: "Pa-ri". Bằng cách nào mà X[a-dô-nốp] vào thời điểm khó khăn như thế lại đến được Pa-ri? Tôi sẽ yêu cầu anh ta giải thích về bí mật này. Về phần mình, anh ta rất kêu ca về Đron-ke là người tuồng như chẳng làm gì và cho phép một số phần tử tư sản lừa bịp mình. Xa-dô-nốp đã dịch một nửa "Tuyên ngôn"^{1*}, còn Đ[ron-ke] đã cam kết dịch nửa thứ hai. Do tính cầu thả quen thuộc và sự lười biếng của Đron-ke, cho nên tất cả chuyện đó đã không thực hiện được. Phải công nhận rằng điều đó rất giống với nhân vật Đron-ke của chúng ta.

Sau khi ngài Cam-pe khước từ đề nghị của tôi về cuốn sách mỏng chống Pru-đông, còn ngài Cốt-ta và sau này là Luê-ven-tan (thông qua sự trung gian của Ếp-nơ ở Phran-phước) thì khước từ đề nghị của tôi về việc xuất bản tác phẩm kinh tế chính trị, - thì sau chót hình như đối với tác phẩm kinh tế chính trị đã mở ra một số triển vọng. Một tuần lễ nữa tôi sẽ biết những triển vọng ấy có sẽ được thực hiện hay không. Đây là chuyện nhà xuất bản ở Đê-sau mà cuộc thương lượng với ông ta cũng được tiến hành thông qua Ếp-nơ. Ếp-nơ là bạn của Phrai-li-grát.

Tôi vẫn chưa nhận được một bức thư nào của tờ "Tribune" và cũng chưa được thấy tờ báo đó một lần nào, nhưng tôi không hoài nghi gì về việc công việc đang tiến lên³³². Dẫu sao vài tuần lễ nữa điều đó sẽ sáng tỏ.

^{1*} *C. Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

Cuối cùng thì anh cũng phải cho tôi biết ý kiến của anh về Pru-đông^{2*}, dù là vắn tắt. Sở dĩ tôi càng quan tâm đến điều đó là vì giờ đây tôi đang nghiên cứu vấn đề kinh tế chính trị. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây, khi làm việc ở thư viện, - mà hiện nay tôi

2* *P.Gi.Pru-đông*. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

vẫn tiếp tục đến thư viện đó - tôi đã tăng cường nghiên cứu chủ yếu về công nghệ, lịch sử công nghệ, cũng như môn nông học, để có được quan niệm nào đó về cái thứ kinh người ấy.

Có nghe thấy gì về cuộc khủng hoảng thương mại không? Tờ "Economist" cho đăng những lời an ủi, những lời cam đoan long trọng và những lời kêu gọi, theo thông lệ, những lời cam đoan ấy diễn ra trước khi khủng hoảng xảy đến. Tạp chí này không thể che giấu nỗi khiếp sợ của mình đứng trước khủng hoảng, cho dù nó cố gắng xua tan nỗi khiếp sợ ấy ở những người khác, bằng những lời ba hoa. Nếu anh có được trong tay cuốn sách của Giôn-xtôn "Những bút ký về Bắc Mỹ", gồm 2 tập, xuất bản năm 1851, thì anh sẽ tìm thấy trong tác phẩm đó những bút ký hay thuộc đủ loại. Vì Gi[ôn-xtôn] là nhân vật Li-bích của nước Anh. Bản đồ địa lý tự nhiên của "Giôn-xtôn" - không nên lẫn lộn với điều kể trên - có thể kiếm được ở một trong số các thư viện ở Man-se-xtơ. Trong đó tập hợp tất cả những khảo sát mới nhất và từ trước nữa trong lĩnh vực này. Giá bán bản đồ ấy là 10 ghi-nê, nghĩa là nó không được dành cho các cá nhân mua. Không nghe được gì về nhân vật Hác-ni quý mến. Rõ ràng là anh ta vẫn còn đang có mặt ở Xcốt-len.

Người Anh thừa nhận rằng người Mỹ đã giành được giải nhất trong cuộc triển lãm công nghiệp và đã thắng người Anh trên mọi mặt. 1. Nhựa kết dính. Nguyên liệu mới và những hình thức mới trong sản xuất. 2. Vũ khí. Các kiểu súng lục. 3. Các máy móc. Máy gặt, máy gieo hạt và các loại máy khâu. 4. Lần đầu tiên phương pháp chụp ảnh của Đa-ghe-rơ được áp dụng trên quy mô rộng rãi. 5. Ngành vận tải đường thủy, các thuyền buồm. Sau chót, để cho mọi người thấy rằng người Mỹ cũng biết cung cấp cả những đồ xa xỉ, họ đã

trưng bày một đồng khổng lồ quặng vàng của vùng Ca-li-phoóc-ni-a và bên cạnh là những bộ dụng cụ ăn uống được chế tạo từ vàng nguyên chất.

Chào anh!

C. Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

125 ĂNG-GHEN GỬI MÁC³³³ Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, thứ tư, 15 tháng Mười 1851

Mác thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bằng bưu điện khoản tiền 2 pao. Các thủ tục vẫn như trước kia. Câu chuyện liên quan đến Guê-rinh-gơ rất đau buồn, anh sẽ phải trả tiền. Các vị trọng phụ trong tòa án quận thực hiện hình thức trừng phạt ngắn gọn, mà trong tay họ có bản ký nhận. Ở địa vị anh, tôi có thể kiếm thật nhanh số tiền để trả nợ, cũng như để trả chi phí do thủ tục gọi ra toà và gửi khoản tiền ấy

cho anh chàng ấy; ở đây ta không thể làm gì được, còn nếu đến tòa án để người ta lên án mình thì điều đó sẽ dẫn đến những khoản chi

phí lớn hơn và là một việc không dễ chịu lắm. Số tiền được nói đến là bao nhiêu và anh có thể kiếm được bao nhiêu? Mong anh hãy biên thư cho tôi biết càng chính xác càng tốt, và dĩ nhiên, tôi sẽ làm tất cả những gì tôi có thể làm được - cho dù hiện nay chính bản thân tôi có eo hẹp như thế nào đi nữa - để không để xảy ra tình trạng tài sản của anh bị kê biên.

Câu chuyện xảy ra với Sr[am] không đặc biệt dễ chịu gì^{1*}. Tốt hơn hết là chúng ta hãy hoàn toàn tránh xa tất cả cái câu chuyện bỉ ổi ấy. Thật là một câu chuyện rất không dễ chịu khi biên bản có ghi những câu chuyện cãi vã xung quanh các khoản tiền được trao cho B[au-o]^{2*} và Pph[en-đơ]³³⁴ rơi vào tay các ngài ấy. Mà cũng cần dần cho Sr[am] một trận vì anh ta đã mang theo mình những thứ đó. Dù sao thì cũng đáng đời anh ta, cứ mặc cho anh ta bị giam một thời gian vì chuyện đó và nhận 6 tháng tù vì hộ chiếu giả.

Về Hau-pơ-tơ thì tôi sẽ chỉ đồng ý công nhận anh ta là gián điệp khi nào trong tay tôi có những bằng chứng về việc đó. Anh ta có thể phạm phải những việc làm ngu xuẩn ở trong tù, vả lại câu chuyện xảy ra với Đa-ni-en-xơ - người ta bảo, tuồng như nhân vật này bị bắt do Hau-pơ-tơ chỉ điểm - dù sao cũng gây ra những sự hoài nghi. Nhưng những lời ba hoa về anh ta do những chàng nam nhi ở phố Uyn-đơ-min tung ra lại càng tỏ ra kỳ cục, vì những lời ba hoa ấy bắt đầu được tung ra cùng một lúc với thông báo về bẻ khoá lục lợi bàn làm việc của Đi-txơ. Chắc là Hau-pơ-tơ từ Hăm-buốc đã tìm cách bẻ khoá lục lợi bàn làm việc của con gián ấy. Tại sao vị Đi-txơ cao quý ấy không khiêu nại với cảnh sát Anh? Tuy nhiên, dĩ nhiên

sẽ rất hay nếu buộc được Hau-pơ-tơ giải thích. Nếu anh gửi cho Véc-thơ một lá thư để chuyển cho anh ta thì tôi có cảm giác là trong vòng hai tuần lễ V[éc-thơ] sẽ tự tìm được dịp để chuyển thư cho anh ấy và trong trường hợp cùng lắm thì Véc-thơ có thể ghé vào văn phòng của anh ta. Bao giờ cũng có thể tìm ra được thương nhân.

Câu chuyện xảy ra với Bl[in-đơ] và với vợ ông ta quả thật là câu chuyện đặc sắc. Khóc rống lên và bỏ chạy đi chỉ vì ngài Pi-pơ nhận xét không hay về Phoi-ơ-bắc, - như thế quả là quá đáng.

Liệu anh có sử dụng từ ngữ "lấy vợ" đối với Vôn-phơ Đơ^{1*} theo ý nghĩa đạo mạo tư sản của người Anh, hay không? Hầu như phải tin vào điều đó vì anh đã nhấn mạnh điều đó. Tuy nhiên, đó là điều không thể tưởng tượng được. Ngài Vôn-phơ là người chồng nhân hậu, có thể thậm chí là một ông bố đáng kính trong gia đình!

Tôi nghĩ rằng tốt hơn hết là anh hãy thoát nợ với nhân vật Ê-véc-béch bằng vài bài tiểu luận với nội dung nghèo nàn để giữ vững trong người anh ta một tâm trạng tạm được; hoàn toàn không có lý do gì để cho anh chàng ấy tung ra ở nước Pháp câu chuyện nhằm nhĩ quá lớn về chúng ta. Tuy nhiên, trong những toan tính của mình muốn trở thành vĩ nhân anh ta có một ý chí kiên trì thật khó hiểu, bởi lẽ ý chí đó áp đảo ngay cả lòng tham lam của anh ta; tác phẩm "bất hủ" mới^{2*}, không nghi ngờ gì cả, lại được xuất bản bằng tiền của anh ta, với triển vọng tiêu thụ được 50 cuốn.

Nếu anh biết được gì thêm về Xa-dô-nốp, thì mong anh hãy cho tôi biết tin. Cuộc phiêu lưu ấy rất lý thú, và ngài Xa-da-nốp bắt đầu gây

1* Xem tập này, tr. 520-521

2* - Hen-rích Bau-ơ

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

2* Gh. Ê-véc-béch. "Nước Đức và người Đức"

ra những sự nghi ngờ nghiêm trọng.

Tôi chính là đang làm công việc tóm lược những đoạn cần thiết rút trong tác phẩm của Pru-đông^{1*}. Xin anh hãy đợi đến cuối tuần này, anh sẽ nhận được trở lại cuốn sách ấy cùng với những nhận xét của tôi. Những sự tính toán của anh chàng ấy lại rất tuyệt vời. Con số nào cũng sai.

Cuộc khủng hoảng ở đây sẽ phát triển như thế nào thì vẫn chưa thể nói được. Trong tuần trước người ta đã không thực hiện được điều gì chỉ vì vị nữ hoàng³³⁵. Trong tuần này cũng làm được không nhiều. Nhưng thị trường bộc lộ xu hướng giảm giá các mặt hàng công nghiệp trong khi giá nguyên liệu tạm thời vẫn ổn định. Sau vài tuần nữa giá cả hai thứ đó sẽ giảm nhiều, tuy nhiên, xét theo những triển vọng hiện nay thì giá các mặt hàng công nghiệp chắc chắn sẽ giảm đi nhiều hơn một cách tương đối so với giá nguyên liệu, thành thử các xí nghiệp kéo sợi, dệt vải và in vải hoa sẽ hoạt động ít có lãi hơn. Điều đó, thật rất đáng ngờ. Nhưng từ phía thị trường Mỹ đã xuất hiện mối đe dọa là thị trường ấy sẽ đóng cửa không cho người ta vào đó, các tin tức từ Đức đến cũng không thuận lợi lắm, và nếu các thị trường cứ tiếp tục thu hẹp thì sau vài tuần nữa chúng ta sẽ trải qua bước mở đầu của sự cáo chung. Về Mỹ thì khó nói xem liệu ở đó tình trạng đình đốn và phá sản (tổng số nợ nần lên đến 16 triệu đô la) đã thật sự là bước đầu đó hay chỉ là những dấu hiệu báo trước. Dầu sao thì ở nước Anh cũng đã bộc lộ những triệu chứng rất rõ của trận bão tố. Nền công nghiệp luyện thép hoàn toàn bị tê liệt, và đã xảy ra sự sụp đổ ở Niu-poóc-tơ của hai ngân hàng chuyên đảm bảo

^{1*} Ph.Ăng-ghen. "Phân tích phê phán cuốn sách của Pru-đông "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX""

tiền cho ngành công nghiệp ấy; ngoài những vụ phá sản gần đây ở Luân Đôn và Li-vóc-pun thì bây giờ đến lượt nhà đầu cơ mỏ ở Gla-xgô bị phá sản, còn ở sở giao dịch Luân Đôn ngài Tô-mát Ôn-xốp, người bạn của Ô'Cô-no, và của Hác-ni, cũng bị phá sản. Ngày hôm nay tôi vẫn chưa thấy những báo cáo về công nghiệp len, lụa và gia công kim loại, chắc là ở trong các ngành ấy tình hình cũng không sáng sủa lắm. Dầu sao giờ đây những sự hiện diện của các dấu hiệu cũng không làm cho ai nghi ngờ, mà có thể thấy trước được - hơn thế nữa, đã có sự tin chắc như vậy - rằng đến mùa xuân tới đây những chấn động trên lục địa sẽ trùng với thời kỳ khủng hoảng rất nghiêm trọng. Ngay cả Ô-xtơ-rây-li-a cũng rõ ràng là chỉ có thể giúp được không nhiều, công cuộc tìm vàng từ thời kỳ ở Ca-li-phoóc-ni-a không còn là công việc mới mẻ, thế giới đã tràn đầy thứ công việc ấy. Nó bắt đầu trở thành một ngành công nghiệp bình thường, còn bản thân các thị trường chung quanh thì bị tràn ngập hàng hóa đến nỗi nếu không giảm bớt một cách rõ ràng nào đó số lượng dư thừa của mình thì những thị trường ấy có thể tạo thêm tình trạng tràn ngập thị trường đối với xứ Tân Nam Oen-xơ với 150 000 dân.

Vậy là, sau cùng thì ngài Lu-i - Na-pô-lê-ông đã quyết định cho ngài Phô-sê từ chức. Có thể chờ đợi một điều là lần này thì ông ta sẽ không bỏ lỡ cơ hội lợi dụng tiếng nói tối thượng của mình để lặp lại câu chuyện năm ngoái xảy ra với Săng-gác-ni-ê, - liệu có sẽ thành công như thế hay không, thì sau này sẽ rõ. Nếu dùng từ ngữ của những người đi săn thì: sau cùng ông ta đã bị phái bảo hoàng dồn vào chân tường, thế là ông ta quay người lại và dơ những chiếc sừng ra. Liệu ông ta có sẽ lại sớm cụp đuôi không thì rồi chúng ta sẽ thấy. Dầu sao thì tư thế của phần tử phiêu lưu hăm hiu ấy cũng bị yếu đi

rất nhiều, dù ông ta có làm gì đi nữa thì ông ta cũng đã tiêu ma rồi; tuy nhiên, bây giờ câu chuyện bắt đầu trở nên lý thú. Xét về phương diện nào đó thì người ta lấy làm tiếc là hành động khủng bố nổi

tiếng chống lại Phô-sê - Các-li-ê, tình trạng khẩn trương được áp dụng ngày càng rộng rãi, hành động lộng hành của bọn sen đầm v.v., đều có nguy cơ sẽ chấm dứt quá nhanh chóng, và nếu ở nhân vật Na-pô-lê-ông hèn nhát thật sự có đủ lòng dũng cảm mở cuộc tấn công thật sự chống luật bầu cử thì ông ta sẽ thành công trong việc bãi bỏ luật đó; và điều đó cũng là đáng tiếc, bởi vì như thế sẽ lại tạo cho những con lừa của ngày 13 tháng Sáu³³⁶ cho những phần tử chủ trương sự tiến bộ hợp pháp có được cơ sở pháp lý - nhưng ai mà biết được xem ở những người Pháp ấy điều gì hay và điều gì dở? Anh nghĩ gì về tất cả thứ rác rưởi ấy? Vì ở Luân Đôn anh có nhiều điều kiện để tìm hiểu các tờ báo hơn.

Ph. Ă. của anh

Giôn-xơ đã gửi cho tôi bản thông tri, trong đó cho biết rằng anh ấy cần thêm 600 người đặt mua tạp chí nữa, nếu không thì anh ta sẽ bị cháy túi³³⁷, nhưng tôi có thể làm gì?

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

126 MÁC GỬI ĂNG-GHEN³³⁸ Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 19 tháng Mười 1851

28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

Mấy ngày trước đây tôi nhận được thư của Đron-ke, trong đó anh ấy thông báo đã đến Luân Đôn - hiển nhiên, do bị trục xuất - vào ngày 23 hoặc 24 tháng này. Ở đây vấn đề kiếm kế sinh nhai trở nên gay gắt hơn nhiều so với bất cứ lúc nào trước kia.

Đây là một tin còn khó chịu hơn. Gần đây tôi có trao đổi thư từ với Khuê theo cách là những lá thư gửi cho tôi được người bán vé xe lửa Smít chuyển đến Le-giơ; về phía mình tôi lại thông qua nhân vật thứ ba chuyển đến Le-giơ cho anh ta bức thư để trong phong bì. Và nhân vật S[mít] ấy đã bị bắt, sau đó được thả ra, nhưng cuộc điều tra vẫn tiếp tục. Rõ ràng là ở đây chúng ta vấp phải sự phản bội trực tiếp. Ngoài ra, theo sự thoả thuận thì từ lâu Pi-pơ đã phải gửi tin tức từ Khuê, là nơi mà dòng họ Rốt-sin nghỉ lại một ngày, và từ Phran-phước. Thay vì điều đó thì tôi lại được biết qua lá thư của Ếp-nơ (ở Phran-phước) gửi cho Phrai-li-grát, rằng tuy Pi-pơ đã ở Phran-phước một tuần lễ rồi, nhưng vẫn chưa đến gặp Ếp-nơ, người mà anh ta phải chuyển lá thư của tôi. Nỗi bất hạnh của chúng ta là ở chỗ những đại diện của chúng ta thực hiện các nhiệm vụ được giao với một thái độ hết sức cầu thả và luôn luôn như một điều gì

đó thứ yếu. Không nghi ngờ gì nữa, họ phục vụ những người khác

một cách tốt hơn.

Ở Niu Oóc, Kin-ken đã không triệu tập mít-tinh và đã không phân phối "các trái khoán sinh lời" để ủng hộ nước cộng hoà Đức tương lai³³⁹, bởi vì ông ta cho rằng nhân vật lỗ mãng Hai-nơ-txen đã ngầm phá hoại ông ta, và nhìn chung ông ta chỉ biết phát biểu ở nơi nào mọi người hiển nhiên coi ông ta là vị cứu tinh. Còn ở Phi-la-đen-phi-a thì ngược lại, - như ông ta biên trong thư gửi câu lạc bộ lưu vong, - ông ta đã phát hành số trái khoán trị giá 4000 đô-la. Tại Pen-xi-va-ni nói chung ông ta sẽ tìm được số lượng đông đảo "những bạn bè trong thiên hạ" - những tín đồ Thiên chúa giáo Đức³⁴⁰. Tất cả những việc làm của Kin-ken rút lại là ông ta đã chiếm hữu di sản của I-ô-han Rôn-ngơ. Nhân vật nói sau đó là Gioan. Người ấy cũng là Ky-tô.

Tối hôm nay tôi sẽ gặp Guê-rinh-gơ. Tất cả chuyện đó là do Vi-lích và bạn bè ông ta nghĩ ra. Rõ ràng là Guê-rinh-gơ đã đem số tiền mà tôi trả để tặng cho những kẻ vô lại ấy, theo lời năn nỉ của họ. Tôi đã trao cho ông ta tờ kỳ phiếu có kỳ hạn một tháng. Tôi nghĩ rằng ông ta sẽ đồng ý làm như thế. Nếu không thì cứ mặc cho ông ta đưa sự việc ra toà. Trong thời gian này tôi có đủ cơ hội ký hợp đồng với nhà xuất bản ở Đê-sau, dĩ nhiên, người này phải trả một khoản tiền tạm ứng nào đó^{1*}.

Véc-thơ lại có mặt ở Brát-phoóc. Anh cần viết thư cho anh ấy hỏi xem anh ấy liệu có thể chuyển lá thư cho *đích thân* Hau-pơ-tơ được không. Tôi cảm thấy rằng toàn bộ chuyện vu khống ấy có hai nguồn: một mặt là Stê-khan - Đi-txơ, mặt khác là nhân vật Vi-lích,

kẻ bảo trợ cho mọi bọn tạp nham và là kẻ lần đầu tiên ở đây đã làm cho những người đến thăm Sóc-tơ-nơ nghi Hau-pơ-tơ làm gián điệp. Nên biết rằng Vi-lích thường xuyên có quan hệ với tên hạ sĩ quan Phổ Béc-thôn-đơ. Hau-pơ-tơ thu xếp cho tên khốn kiếp này làm việc cho một thương nhân ở Hăm-buốc, B[éc-thôn-đơ] lấy trộm hết của thương nhân ấy và hồi đó đã bị cảnh sát truy lùng. Dĩ nhiên, Hau-pơ-tơ làm nhân chứng chống lại tên vô lại ấy, mà có thể là tên này chia số tiền kiếm được cho người bạn của mình là Vi-lích. Thế là Vi-lích đã làm âm lên về hành động phản bội đối với "nhà yêu nước khốn khổ bỏ trốn". Nếu công bố câu chuyện này ra thì đôi mắt của nhân vật Vi-lích "cao quý" ấy sẽ trợn ngược lên. Điều cần làm không phải chỉ là đòi hỏi Hau-pơ-tơ phải giải thích về những nghi ngờ bí mật cũng như công khai nhằm vào anh ta; nếu anh ta không có tội thì anh ta phải đưa ra lời tuyên bố công khai, kể ra rằng tất cả câu chuyện ấy được dựa trên sự vu khống của Vi-lích, và đồng thời phải chỉ rõ những mối liên hệ của Vi-lích có thể với tư cách là người cùng hội làm ăn với tên vô lại Béc-thôn-đơ. Nên nhớ rằng Hau-pơ-tơ vẫn chưa biết tí gì về sự hèn mạt ấy của V[i-lích], về cái nguồn ban đầu sinh ra những sự ngờ vực chống lại Hau-pơ-tơ. Nếu Véc-thơ đồng ý, anh có thể chuyển cho anh ấy lá thư gửi cho Hau-pơ-tơ được thảo ra theo tinh thần như thế. Vấn đề đang gấp gáp. Trong lời giải thích của mình Hau-pơ-tơ cũng phải nêu ra Đi-txơ và nêu rõ tính chất khả nghi của việc lục lọi bàn làm việc của anh ấy.

Về Ê-véc-béch thì anh cần thông báo vài dòng cho tôi tất cả những tin tức có liên quan đến anh, ít ra là trước năm 1845^{1*}.

1* Xem tập này, tr. 525-526

1* Xem tập này, tr. 523-524, 528-529

Thái độ quay quắt đột nhiên của ngài Lu-i Bô-na-pác-tơ - cho dù sự quay quắt ấy có những hậu quả như thế nào đi nữa - là kết quả của những hành động khôn ngoan của Gi-rác-đanh. Anh biết rằng ngài ấy ở Luân Đôn có quan hệ với Lơ-đruy Rô-lanh, và tờ báo của ngài ấy^{1*} thật sự đã có một thời gian tỏ ra ngốc nghếch chẳng kém gì sự ngốc nghếch mà người ta có thể chờ đợi ở người đồng minh Lơ-đruy - [Rô-lanh] và Mát-di-ni. Rồi bỗng nhiên ông ta chơi nước cờ quyền phổ thông đầu phiếu, thông qua bạn bè của mình là tiến sĩ Vê-rông và thông qua những cuộc gặp gỡ riêng để lái Bô-na-pác-tơ theo hướng đó. Như vậy, cuộc âm mưu bảo hoàng đã bị bể gảy. Bằng chứng rõ nhất về điều đó là sự điên cuồng của tờ "Journal des Débats", một tờ báo thường thường hết sức có thái độ ngoại giao. Tất cả đó vẫn là một bè nhóm mà thôi: Phô-sê, Các-li-ê, Săng-gác-ni-ê và thậm chí nhân vật cao quý Be-ri-ê và Brôi mà sau này người ta đã vỡ nhẽ ra là họ có quan hệ với Bô-na-pác-tơ. Dù sao thì giờ đây cũng đã kết thúc cuộc "cách mạng" - hiểu theo ý nghĩa là sự bùng nổ - nhờ thủ đoạn khôn ngoan ấy. Khi còn áp dụng quyền phổ thông đầu phiếu thì dùng hòng nghĩ đến nó. Nhưng ngài Gi-rác-đanh không thích những sự sắp đặt dàn dựng cách mạng. Ông ta đã lừa bịp cả phái bảo hoàng, cả những nhà cách mạng chuyên nghiệp, và vẫn còn câu hỏi là liệu ông ta có cố tình lừa bịp cả Lu-i Bô-na-pác-tơ không. Bởi vì, nếu quyền phổ thông đầu phiếu được khôi phục thì ai sẽ đảm bảo cho Bô-na-pác-tơ việc xét lại hiến pháp? Và nếu có thực hiện được việc xem xét ấy thì ai sẽ là người bảo đảm với ông ta rằng việc xét lại ấy sẽ được thực hiện theo tinh thần ông ta mong muốn? Tuy vậy, nếu xét đến sự khờ khạo bẩm sinh

1* - "La Presse"

của nông dân Pháp thì vẫn còn câu hỏi là không biết con người ấy, một khi được bầu lên trên cơ sở quyền phổ thông đầu phiếu, liệu sẽ được tái đắc cử hay không để tạ ơn về việc ông ta đã phục hồi quyền đó, đặc biệt là nếu ông ta sẽ dần dần bổ nhiệm các bộ trưởng thuộc phái tự do và bằng những bài thơ châm biếm khôn ngoan sẽ trút hết trách nhiệm lên đầu bọn bảo hoàng âm mưu mà ông ta bảo là đã giam giữ ông ta trong tù trong suốt 3 năm. Điều đó sẽ tùy thuộc vào sự khôn khéo của ông ta. Dù sao thì bây giờ Bô-na-pác-tơ cũng biết rằng ông ta chẳng có gì phải chờ đợi ở đảng trật tự.

Trong tấn trò âm mưu này một trong những điệp khúc nực cười nhất là hành vi sâu thẳm của các báo "National" và "Siècle", mà như đã biết, những báo đó trong một thời gian dài đã hết sức sốt sắng với quyền phổ thông đầu phiếu. Giờ đây, khi nước Pháp có nguy cơ sẽ lại được ban cho luật đó thì các tờ báo ấy không thể nào giấu giếm nỗi bức bối của mình. Bởi vì, cũng giống như phái bảo hoàng hy vọng dùng quyền đầu phiếu hạn chế để bầu Săng-gác-ni-ê lên, những tờ báo này cũng hy vọng dùng quyền đầu phiếu ấy để bầu Ca-ve-nhắc lên. Gi-rác-đanh đã nói thẳng với họ rằng: ông ấy thừa biết là núp dưới chiêu bài sự ghê tởm của phái cộng hoà đối với việc xét lại hiến pháp - việc xét lại ấy mở ra triển vọng cho Bô-na-pác-tơ được tái đắc cử - họ chỉ che giấu niềm thù ghét của mình đối với quyền phổ thông đầu phiếu, quyền này không thể đem lại thắng lợi cho Ca-ve-nhắc cũng như cho tất cả bè đảng của hắn. Còn tờ báo đáng thương "National" thì đã kịp tự an ủi mình nhân việc bị mất quyền phổ thông đầu phiếu.

Có một điều không thể chối cãi được: đòn giáng ấy đã phá tan

cuộc nổi dậy dự định tiến hành vào tháng Năm 1852^{1*}. Ít ra, cuộc khởi nghĩa ấy giờ đây có thể nổ ra sớm hơn thời hạn ấn định nếu

1* Xem tập này, tr. 850-851

một trong số những bè đảng thống trị tìm cách thực hiện coup d'état^{1*}.

C.M. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

127

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 25 tháng Mười 1851

Ăng-ghen thân mến!

Chắc rằng anh đã nhận được lá thư tôi gửi đi vào thứ hai tuần trước rồi chứ? Với sự rất đúng hẹn của anh trong việc trao đổi thư từ, tôi thấy không yên lòng trước sự im lặng của anh.

Cho đến nay tôi vẫn chưa nhận được tin tức từ Pi-pơ. Nếu không có gì xảy ra với anh ta thì đây là thái độ khinh xuất không thể tha

1* - cuộc đảo chính

thứ được của anh ta. Đron-ke vẫn chưa đến. Từ Khuên không nghe thấy gì cả.

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Phi-sơ, trong đó anh ta viết với tư cách là một phần tử phi-li-xtanh dân chủ thực thụ. Tạm thời cần để cho anh ấy tự do hành động, vì hiện nay ta không thể làm gì được. Chỉ cốt sao anh ta không phạm phải những hành động ngu ngốc đối với Kin-ken. Hình như trong thư của anh ta có những lời ám chỉ về điều đó.

Vậy, như chúng tôi bây giờ được biết, Kin-ken đã phân công như sau. Bằng tiên trong số 160 p.xt. Suốc-xơ đã được phái đến Bỉ, Pháp và Thụy Sĩ với nhiệm vụ bí mật. Ở đây Suốc-xơ phải đạt cho được những sự uỷ nhiệm cho K[in-ken] do tất cả các vị tai to mặt lớn trao phó, kể cả các nghị sĩ trong nghị viện đế chế^{1*} (không loại trừ cả nhân vật Ra-vô quá cố), đồng thời đề nghị họ bảo đảm khoản tiền vay được ký kết nhân danh nước Cộng hoà Đức tương lai. Như vậy, "khối quân chúng to lớn" từ nay đã thống nhất, và Ê. May-en đã có thể công bố trên tờ "New - Yorker Staatszeitung" một điều bí mật vĩ đại rằng bây giờ đã tìm thấy ý nghĩa của phong trào tương lai ở Đức, đó chính là nguyên tắc tính nhân dân. Thật là dở dẩn khi mà đến bây giờ con người ấy mới viết, ông ta đã không viết bài ngay cả vào thời kỳ cực thịnh của mình. Những anh chàng ấy đã hoàn toàn phá sản về phương diện tinh thần. Tạm biệt anh!

C.M. của anh

Hiện thời tôi đã thu xếp vụ việc của Guê-rinh-gơ. Tiếc thay, con lừa ấy ngày 1 tháng Mười một đi sang Tây Ban Nha và đã bán đi

1* - nghĩa là các đại biểu trong Quốc hội Phran-phước năm 1848-1849

cơ nghiệp của mình ở đây. Nhưng giờ đây tôi chẳng có lý do gì để

sợ hãi những hành động thù địch từ phía ông ta.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

128

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ, khoảng 27 tháng Mười 1851]

Mác thân mến!

Nếu tôi chưa trả lời ngay bức thư của anh viết ngày 19 tháng này thì sở dĩ như vậy là vì tôi chờ đợi Véc- thơ vài ngày nữa sẽ đến đây và tôi muốn thoả thuận với anh ấy về vụ Hau-pơ-tơ, cũng như vì tôi muốn kết thúc việc phân tích cuốn sách nhảm nhí của Pr[u-đông]^{1*}. Việc phân tích ấy sẽ hoàn thành trong hôm nay và tối ngày mai, còn Véc-thơ đã ở đây vào thứ bảy và chủ nhật; anh ấy sẽ còn ở thêm một thời gian nữa ở Brát-phoóc, vì vậy không thể đem theo mình một lá thư nào cả; vả lại, anh ấy từ chối làm điều đó cả trong trường hợp thuận tiện hơn, bởi vì bây giờ ở Đức điều kiện hết sức tốt đẹp

^{1*} Ph. Ăng-ghen. "Phân tích phê phán cuốn sách của Pru-đông "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX""

đến mức vì một nguyên cớ nhỏ nhất người ta cũng có nguy cơ bị bắt mà không có một thủ tục nào cả, mà anh ấy thì hoàn toàn không muốn bị dính líu, vì lý do nào đó, vào câu chuyện dính dáng đến Liên đoàn^{1*}. Thực ra, không thể giận anh ấy về việc này. Dù sao anh ấy cũng nhận đảm bảo với tôi là sẽ chuyển thư đến chỗ H[au-pơ-tơ] với điều kiện là bản thân anh ấy sẽ hoàn toàn đứng ngoài tất cả chuyện đó. Ngoài ra, anh ấy còn kể với tôi rằng gần đây anh ấy có vài lần gặp H[au-pơ-tơ] và bắt chuyện với nhân vật ấy, nhưng lần nào Hau-pơ-tơ cũng rất bối rối rồi đột nhiên lĩnh đi và biến mất. Theo lời Véc-thơ thì có thể H[au-pơ-tơ] khi còn ở trong tù đã phần nào nghe theo những lời thuyết phục của gia đình mình v.v., nên đã có một số lời thú nhận, do đó bây giờ anh ta tự cảm thấy rất nặng nề. Nhưng nói chung V[éc-thơ] cũng nghĩ rằng mọi giả thuyết khác của Vi-lích - Stê-khan đều là một sự bịa đặt thuần túy, bởi vì H[au-pơ-tơ] không thể có bất cứ lý do nào để bán mình.

Bây giờ tôi sẽ biên thư cho H[au-pơ-tơ] mà không ký tên, vì anh ta biết nét chữ tôi, và tôi sẽ để cho Véc-thơ lo chuyện chuyển lá thư ấy. Tôi sẽ yêu cầu H[au-pơ-tơ] công khai đưa ra những lời giải thích, tôi sẽ chỉ cho anh ta về câu chuyện với B[éc]-th[ôn-đơ], coi đó như là nguyên nhân có thể dẫn đến tất cả những lời bàn tán ấy. Nhưng tôi sẽ không nói thêm rằng có thể là Vi-lích đã chia phần với B[éc-thôn-đơ], bởi vì, thứ nhất, Hau-pơ-tơ sẽ thận trọng để phòng không ký tên mình vào những tài liệu vu khống như thế, và thứ hai, câu chuyện ấy thật quá khó tin, vì ngài B[éc-thôn-đơ] không phải là người có thể chia phần với những bạn bè không gần gũi, nhất là với V[i-lích] mà thực ra là người bị Béc-thôn-đơ căm ghét; và thứ

^{1*} - Liên đoàn những người cộng sản

ba, sau một tuần lễ nữa sự việc ấy sẽ được những người khác công bố trên tất cả các báo, coi đó như là một sự vụ khổng mới do ngài Mác tung ra; những kẻ ấy sẽ lợi dụng sự thông cảm của đám phần tử phi-li-xtanh đối với nhân vật Vi-lích trung thực đã bị xúc phạm. Anh chàng ấy là một kẻ vô lại khá thực thụ, vì vậy không việc gì phải miêu tả bộ mặt hần xấu xa hơn hoặc tung ra những lời đồn đại về hần mà hần có thể bác bỏ.

Không nghi ngờ gì cả, lá thư của Phi-sơ là điều ngu ngốc nhất trong số tất cả những gì tôi thấy trong suốt một thời gian dài. Nhưng tôi đã chờ đợi một điều gì đó đại loại như thế và tôi cũng nghĩ rằng *những lời hứa hẹn* về tiền nong của hần cũng sẽ chẳng đi đến đâu. Không thể đòi hỏi những con lừa dân chủ gửi tiền *cho chúng ta*, khi những người của họ xin xỏ đích thân họ; điều lớn nhất mà họ có thể đồng ý, đó là - như bản thân Ph[i-sơ] đã nói - dành cho chúng ta quyền có ý kiến trong vấn đề sử dụng những đồng tiền ấy, và cũng chỉ với điều kiện là nếu chúng ta đồng ý ngồi họp với tất cả đám người ti tiện ấy trong cùng một hội đồng, hơn nữa lại bị thiểu số. Kế hoạch đi vay à la Mát-di-ni với sự bảo đảm của đế chế^{1*} (đế chế Đức bảo đảm cho nước cộng hoà!) không đến nỗi tồi lắm, và dù sao thì để tạo ra được nó cần có hoạt động chung của tất cả những tay ăn xin kiểu mẫu ấy. Sau khi sáng chế đó được thực hiện thì đảng ta chẳng còn gì ngoài việc hoàn toàn rời bỏ thị trường tiền tệ dân chủ. Sự vô liêm sỉ đó giáng cho chúng ta một đòn mạnh. Số tiền mà nói chung chúng ta nhận được của những người dân chủ để sử dụng vào những mục đích chính trị thì vốn đã đến tay chúng ta per abusum^{2*},

1* Xem tập này, tr. 539-540

2* - một cách gượng gạo

còn từ khi những vị đại phu ấy đích thân xuất hiện với tư cách là một công ty cổ phần hợp nhất thì ảo tưởng ấy về sự hậu thuẫn đã hoàn toàn biến mất. Trước tất cả những lời thỉnh cầu của chúng ta người ta đều chỉ đưa ra những sự khước từ và xúc phạm, có chăng chỉ Vây-dơ-mai-ơ sẽ làm được cái gì đó ở Niu Oóc, mà cũng chỉ trong giới công nhân thôi.

Vài ngày tới Véc-thơ sẽ viết thư cho anh. Anh ấy không thể quyết định được xem anh ấy phải làm gì. Anh ấy có những đề nghị hết sức đặc sắc, nhưng tất cả những đề nghị ấy đều không thích hợp với anh ấy.

Ngài Cô-sút, như vị thánh tông đồ Pôn, vẫn dành cho ai muốn gì được nấy. Tại Mác-xây ông ta gào thét: "nền cộng hoà muôn năm", còn ở Xao-hêm-pton thì ông ta hô: "Xin Thượng đế hãy che chở cho nữ hoàng". Giờ đây anh chàng này đang khoe khoang tinh thần ôn hoà siêu hiến tuyệt vời làm sao! Nhưng thật là may cho ngài Pét-ti và các ngài thuộc bè nhóm Hác-ni vì ngài Cô-sút đã từ chối đến dự buổi tiệc của họ. Ngay cả ngài Mát-di-ni cũng sẽ được đón tiếp một cách lạnh nhạt, ít ra thì cũng là giữa công chúng. Đó cũng là một nhân vật mà chúng ta đã không nhầm khi đánh giá. Tuy nhiên, nếu trong năm tới đây sẽ không xảy ra những sự chấn động nào thì liệu có phải mất nhiều thời gian hay không để ngài Cô-sút cũng rơi xuống luận điệu mị dân tầm thường và ồn ào của Mát-di-ni.

Ngày mai hoặc ngày kia tôi sẽ gửi cho anh cuốn sách của Pru-dông. Tôi sẽ cố gắng theo khả năng, gửi cho Phi-sơ ấn phẩm "Revue", nhưng tôi chỉ có vài bản của số cuối. Liệu anh có thể kiểm thêm cho tôi các số 1-4 không?

Ph.Ă. của anh

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel
zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart,
1913*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

129

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 24 tháng Mười một 1851

Phri-đrich thân mến!

Anh hiểu cho, vì tình hình phức tạp trong gia đình nên mãi bây giờ tôi mới ngồi viết cho anh vài dòng.

Như anh còn nhớ, trong lá thư gần đây nhất Pi-pơ đã viết rằng sắp tới sẽ có thể ký hợp đồng về cuốn sách chống Pru-đông của tôi^{1*}. Qua lá thư của anh ta, mà tôi gửi kèm theo đây, anh sẽ thấy rằng thậm chí không thấy nhắc gì đến *bản thảo ấy* nữa. Đó là cách xử sự của những người bạn dễ thương của chúng ta mà tôi đã phải chịu đựng suốt sáu tháng trời. Mặt khác, Ếp-nơ viết thư cho tôi biết rằng Luê-ven-tan muốn thử ấn hành một tập, nhưng lại không nhắc đến việc tôi phải bắt đầu từ "*lịch sử kinh tế chính trị*". Điều đó sẽ làm lật nhào toàn bộ kế hoạch của tôi. Tiếp nữa, Ếp-nơ viết rằng Luê-ven-tan chỉ có thể trả "ít" thôi. Tôi có thể đồng ý với điều kiện đó, miễn là anh ta xuất bản trước hết những gì mà tôi muốn xuất bản trước nhất. Nhưng nếu anh ta buộc tôi phá hỏng toàn bộ kế hoạch của tôi thì anh ta sẽ phải trả cho tôi như trong trường hợp tôi viết trực tiếp theo đơn đặt hàng của anh ta. Tạm thời thì tôi vẫn

1* *C.Mác*. "Sự khốn cùng của triết học" (đây là nói về dự định tiến hành xuất bản bản dịch tiếng Đức)

để cho Ếp-nơ tự do hành động. Anh ấy đã viết thư nói rằng anh ta sẽ không ký hợp đồng nếu chưa có sự đồng ý của tôi. Anh nghĩ gì về việc này?

Thật tốt vì những anh em người của chúng ta ở Khuê sau cùng sẽ được đưa ra xét xử trước tòa án bồi thẩm³⁴¹; theo như lời cam đoan của nhà xuất bản Suy-lơ ở Đuyt-xen-đoóc-phơ với tôi thì chuyện đó đến tháng Chạp mới diễn ra khi có kỳ họp đặc biệt của tòa án bồi thẩm.

Tiện thể xin anh đừng quên gửi *ngay* tờ "Schnellpost" Niu Oóc cho tôi nhé. Băm-béc-gơ đang thúc, và đây là cách duy nhất để tìm kiếm ở ông ta những số tiếp theo mà trong đó nhất định có đăng mọi điều đáng chú ý.

Tôi biết, bản thân anh giờ đây cũng đang trong hoàn cảnh eo hẹp và sự xuất hiện đột ngột của tôi và việc trấn lột anh ở Man-se-xtơ³⁴² lại càng làm cho tình cảnh của anh khó khăn thêm, chí ít cũng trong tháng này. Tuy vậy, tôi buộc phải đề nghị anh, xem anh có thể kiếm cho tôi ít ra thêm 2 pao xtéc-linh không. Trước khi rời khỏi Luân Đôn tôi có vay 2 p.xt. và đã viết *giấy* cam kết hoàn trả số tiền đó *trước* tháng Chạp. Dù thế nào tôi cũng đề nghị anh biên thư ngay cho tôi biết xem điều đó có thể thực hiện được hay không.

Em trai của Ếch-ca-ri-út^{1*} đã đến đây. Anh ta và tất cả những phần tử sơ-rau-bin-gơ khác bị bắt ở Hăm-buốc đều đã được thả ra có kèm theo các giấy chứng nhận được tự do. Hàu-pơ-tơ thoát đầu không có ý định phản bội, điều đó có thể thấy qua tình tiết dưới đây: bức thư của Buyéc-ghéc-xơ gửi anh ta lại rơi vào tay ông cụ của anh

1*- I-ô-han Phri-đrich Ếch-ca-ri-út

ta, ông này đòi anh ta phải giải thích về việc này và định nộp thư đó cho cảnh sát. Anh ta đã ngăn cản hành động ấy, xé lá thư, sau đó đem các mảnh thư ấy cho Éch-ca-ri-út và những người khác, anh ta đã chấp những mảnh của lá thư đó lại với sự có mặt của họ, đọc lên rồi đem đốt lá thư ấy. Sự việc này là quan trọng. Sức ép của gia đình đã *làm hại* anh chàng bất hạnh đó.

Vài ngày trước đây tôi đã đọc tại thư viện những bài tập của ngài Pru-đông về tín dụng không lấy lãi nhằm chống lại Ba-xti-a³⁴³. Xét về phương diện bịp bợm, hèn nhát, lớn tiếng và yếu kém thì thư ấy vượt trội tất cả những gì mà con người ấy đã viết trước đó. Exempli gratia^{1*}: người Pháp nghĩ rằng tính trung bình thì họ trả lãi 5-6%. Nhưng thực ra họ trả 160%. Bằng cách nào vậy? Bằng cách như sau: Các khoản trả lãi về các khoản nợ có cầm cố, các khoản tiền nhận có đảm bảo bằng kỳ phiếu, quốc trái v.v. là 1600 triệu. Nhưng ở Pháp tổng cộng số tư bản chỉ có một tỷ - bằng vàng và bằng bạc. Như vậy, q.e.d.^{2*}. Một ví dụ khác: khi người ta lập ra Ngân hàng Pháp, số tư bản của nó là 90 triệu. Hồi đó luật pháp đã cho phép nó thu 5% lãi từ khoản tiền ấy. Giờ đây ngân hàng này hoạt động (bao gồm cả các khoản tiền gửi v.v.) với số tư bản 450-460 triệu, trong đó 3/4 không thuộc sở hữu của nó, mà thuộc sở hữu của công chúng. Như vậy, nếu ngân hàng này thu (90:450 = 1:5) 1% chứ không phải 5% thì nó thu được khoản lợi nhuận hợp pháp. Và vì Ngân hàng Pháp (tức là *các cổ đông*) khi cần (2) có thể bằng lòng lấy 1%, thì đối với nước *Pháp* lãi suất có thể được giảm xuống 1%. Mà 1% thì gần như là tín dụng không lấy lãi.

1* - Ví dụ

2* - Quod erat demonstrandum - đó là điều cần chứng minh

Đồng thời anh phải được nhìn thấy anh chàng ấy khoe khoang như thế nào trước Ba-xti-a về phép biện chứng kiểu Hê-ghen của mình.

Ở đây một lần nữa tôi đã đọc tài liệu phê phán của anh^{1*}. Đáng tiếc là không có điều kiện đem in tài liệu ấy được. Nếu tôi thêm vào đó phần dăm ốt của tôi, thì tài liệu ấy có thể xuất hiện dưới cái tên chung của chúng ta, với điều kiện là nếu điều đó không gây phiền phức nào cho hăng buôn của anh.

Như anh đã biết, Cô-sút đã ra đi vào ngày 20, nhưng - đây là điều anh vẫn chưa biết - có sự thụt lùi của Lô-la Mông-tê-xơ và kỹ sĩ Guê-rinh-gơ.

Sram, với một sự ngoan cố và kiên trì vô song đang lại tìm cách xích lại gần với tôi. Anh ta sẽ không làm được điều đó đâu. Tình hình "những câu chuyện quán rượu"³⁴⁴ của C.Snáp-pơ ra sao?^{2*}

C.M. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* *Ph. Ăng-ghe-n*. "Phân tích phê phán cuốn sách của Pru-đông "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX""

2* Chơi chữ: "Schnapper" ("Snáp-pơ") là "người tham lam", "kẻ ăn tực"; còn Schapper (Sáp-pơ) là họ

130 ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xto], 27 tháng Mười một 1851

Mác thân mến!

Chắc là anh đã nhận được mấy dòng của tôi gửi cách đây 3 ngày. Nếu Véc-thơ không thể tìm kiếm được tiền ngay lập tức, thì ngày kia hoặc chậm nhất đến thứ hai tôi sẽ cố gắng thu xếp việc này. Dù sao thì trong trường hợp cần anh có thể hoãn đến thứ ba.

Kèm theo đây tôi gửi trả lại lá thư của ông thầy Pi-pơ. Rõ ràng là Hai-nơ đã đến rất kịp lúc cho ông ta, vì đã tạo điều kiện cho ông ta viết 4 trang đây theo phép lịch sự đòi hỏi³⁴⁵. Tôi hy vọng rằng anh sẽ biên thư cho anh ta nói về P[ru-đông]^{1*}, bức thư ấy sẽ buộc anh ta phải hành động mạnh mẽ hơn, bởi vì nếu anh ta trở về đây, thì thời gian đầu anh sẽ không biết gì về bản thảo. Về Luê-ven-tan thì P[i-pơ] và Épp-nơ rất mâu thuẫn với nhau, nhưng dù sao giả thuyết của Épp-nơ cũng gần với sự thật hơn. Về vấn đề có nên bắt đầu từ lịch sử kinh tế chính trị hay không - đây là điều mà P[i-pơ] đã viết - thì tôi nghĩ rằng nếu L[uê-ven-tan] thực sự muốn ám chỉ điều đó thì tốt hơn hết là Épp-nơ hãy ngăn cản anh ta, bằng cách tuyên bố rằng không nên làm lật nhào toàn bộ kế hoạch của anh, bởi vì anh đã bắt đầu triển khai công việc phê phán v.v.. Nhưng nếu

1* Xem tập này, tr. 544-545

phải chấp nhận điều đó thì L[uê-ven-tan] phải cam kết xuất bản hai tập; và lại anh cũng cần đến một khối lượng như thế, một phần là để phục vụ cho tài liệu phê phán sơ bộ, một phần là để làm cho công việc ấy trở nên có lãi hơn đôi chút đối với anh; vì sau cùng thì khoản nhuận bút đang chờ đợi tuyệt nhiên đã không tính đến giá cả ở Luân Đôn. Như thế, tác phẩm "Những người xã hội chủ nghĩa" có thể được dùng làm tập ba, còn tập bốn thì gồm tác phẩm "Sự phê phán" - những gì còn lại của phần đó - và "phần khẳng định" nổi tiếng, những gì mà "đúng là" anh mong muốn. Hình thức này có những khó khăn của nó, nhưng nó có ưu điểm là điều bí mật mà người ta hết sức chờ đợi sẽ chỉ được tiết lộ ở phần cuối cùng, và chỉ sau khi sự tò mò của anh chàng tư sản tăng lên trong suốt 3 tập, hẳn ta sẽ được thông báo rằng chúng ta không có ý định chế ra những viên thuốc nào kiểu Mo-ri-xơn. Đối với những người biết suy nghĩ đôi chút thì những gợi ý trong các tập đầu của tác phẩm chống Pru-đông^{1*}, "Tuyên ngôn"^{2*} cũng đủ để hướng họ đi theo con đường đúng đắn; về đám dân đen mua và đọc sách thì họ sẽ thôi không quan tâm đến lịch sử nữa v.v., nếu họ được biết điều bí mật vĩ đại trong tập đầu; vì họ - như Hê-ghen nói trong tác phẩm "Hiện tượng học" - đã đọc "lời nói đầu"³⁴⁶, mà trong đó có chứa đựng những luận điểm chung.

Dĩ nhiên, anh sẽ hành động tốt hơn cả nếu như để giữ phép lịch sự, nhưng với những điều kiện phần nào chấp nhận được, anh sẽ ký giao kèo với L[uê-ven-tan]: chớ bỏ lỡ cơ hội. Đồng thời anh sẽ hành động tốt hơn cả nếu làm ngược lại với Xi-vi-lơ. Cứ mỗi đồng Lu-i-vàng mà ông ta lấy đi của anh trên mỗi tờ in thì anh lại buộc ông ta phải nhận thêm một số lượng tờ in cần thiết để sao cho kết quả

1* C. Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

2* C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

cũng vẫn là tổng số ấy thôi, rồi anh sẽ diễn những đoạn trích dẫn vào những tờ in bổ sung ấy v.v., mà anh sẽ không phải trả tiền cho những đoạn ấy. 20 tờ in mỗi tờ 3 p.xt. hay là 30 tờ mà mỗi tờ là 2 p.xt. thì đăng nào cũng thành 60 pao xtéc-linh. Thật là không khó khi làm cái công việc diễn vào 10 tờ in những đoạn trích dẫn rút từ tác phẩm của Pét-ti, Xtiu-át, Can-pơ-pơ-rơ và của những tác giả khác nữa mà không phải trả tiền và không mất thời gian, trong khi đó cuốn sách của anh sẽ trở nên "có ý nghĩa bổ ích hơn..."

Điều quan trọng hơn cả là anh lại có thể lần đầu tiên ra mắt trước công chúng, bằng cách cho ra một cuốn sách dày, và tốt hơn hết đó là tài liệu vô hại nhất, đó là lịch sử. Các nhà viết văn tầm thường và tồi tàn ở Đức biết rất rõ rằng họ sẽ tiêu vong nếu mỗi năm họ không cho ra trước công chúng 2-3 lần một tài liệu tồi tệ nào đó. Điều cứu vãn họ là phải bám chắc; các sách của họ bán rất khó hoặc chỉ là rất tầm thường, nhưng các nhà xuất bản thì tưởng rằng dù sao đây cũng là những vĩ nhân một khi họ tên của họ xuất hiện đôi ba lần trong mọi danh mục triển lãm. Sau nữa, cũng nhất thiết làm thế nào tháo gỡ thái độ khước từ đối với anh do anh đã lâu không có mặt trên thị trường sách ở Đức, sau nữa còn vì sự hèn nhát của các nhà xuất bản. Chỉ cần xuất hiện một hoặc hai tập các tác phẩm khoa học có nội dung quan trọng và đồng thời lại rất hay của anh, thì lúc ấy tình hình sẽ hoàn toàn thay đổi và anh có thể nhỏ toẹt vào các nhà xuất bản nếu họ đề xuất với anh mức nhuận bút quá thấp.

Ngoài ra cần nói thêm rằng anh chỉ có thể viết phần "*lịch sử*" ấy ở Luân Đôn, trong khi đó anh có thể viết bất kỳ ở đâu tác phẩm "Những người xã hội chủ nghĩa" và phần "Phê phán". Vì vậy, sẽ tốt nếu bây giờ anh tranh thủ những điều kiện thuận lợi trước khi

crapauds^{1*} chơi khăm một vố nào đó và sẽ lại đưa chúng ta lên vũ đài thế giới.

Ngày mai anh sẽ nhận được số báo "Schnellpost" Niu Oóc.

Như đã nói, anh hãy bám chắc vào Luê-ven-tan trong mọi tình huống. Nếu không đạt được gì với anh ta thì như P[i-pơ] đã viết, những khả năng của Ếp-nơ sẽ cạn kiệt. Ngoài ra, sau này có thể đạt được ở Luê-ven-t[an] nhiều hơn là ở tất cả những người khác, bởi vì có Ếp-nơ là người gây áp lực với anh ta ở Phran-phuốc. Nếu anh ta không đạt được gì ở Luê-ven-tan là người mà anh ta hàng ngày có thể hối thúc, thì khả năng thoả thuận được với những người khác không ở Phran-phuốc lại càng đáng nghi ngờ hơn. Anh cần biên thư cho Ếp-nơ biết là anh trao cho anh ấy những thẩm quyền rộng rãi nhất và anh ấy có thể ký hợp đồng ngay lập tức. Vấn đề càng kéo dài thì L[uê-ven-tan] càng do dự, mà ở đây lại còn có những sự lo ngại chính trị cho năm 1852. Nếu ở Pa-ri diễn ra dù chỉ là màn mở đầu nhỏ nhất thì mọi hy vọng đặt vào các nhà xuất bản sẽ tan biến, và nếu Quốc hội liên bang sẽ ban hành các đạo luật về xuất bản trước khi anh kịp ký trên giấy trắng mực đen bản hợp đồng thì cả trong trường hợp này anh cũng sẽ không đạt được gì. Anh sẽ phải chạy đuổi theo con sếu trên trời hoặc là phải chịu khuất phục trước hoàn cảnh, mà đó là điều không đặc biệt thú vị.

Càng suy ngẫm điều đó thì tôi càng cảm thấy rằng điều thực tế hơn là nên bắt đầu từ phần lịch sử. Chỉ ít lần này anh hãy có đầu óc thương nhân đôi chút.

Về những lời bình luận của tôi về Pru-đông^{1*} thì những ý kiến đó

1* - những người tiểu thị dân Pháp

1* Ph.Ăng-ghen. "Phân tích phê phán cuốn sách của Pru-đông "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX""

hết sức không quan trọng để có thể làm được một cái gì đó với những ý kiến bình luận ấy. Đó vẫn lại là câu chuyện như đã xảy ra với tác

phẩm "Sự phê phán có tính chất phê phán"^{1*} trong đó tôi đã viết dày 2-3 tờ in nhằm in thành cuốn sách mỏng, vậy mà anh đã biến nó thành một cuốn sách quan trọng dày 20 tờ in, trong đó người đầy tớ ngoan ngoãn của anh có một dáng vẻ rất nực cười. Vì anh lại đã viết nhiều đến nỗi phần của tôi - mà vốn đã không đáng được chú ý đến - sẽ hoàn toàn trở thành con số không do cỡ trọng pháo của anh. Nhưng nói chung ngoài ra tôi không có gì phản đối là câu chuyện của anh với Luê-ven-t[an] quan trọng và cấp bách hơn nhiều.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

131

MÁC GỬI ĂNG-GHEN³⁴⁷ Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 1 tháng Chạp 1851
28, Deanstreet, Soho

Ăng-ghen thân mến!

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Gia đình thần thánh"*

Kèm theo đây tôi gửi anh: 1) đoạn trích từ lá thư của Clút-xơ (ở Oa-sinh-ton) gửi Vôn-phơ; 2) Thư của Pi-pơ gửi từ Bruy-xen.

Về số 1: Lu-pu-xơ đã quên đưa ra hai sự việc mà đối với anh không phải là không đáng quan tâm. *Thứ nhất*: bài viết "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" đã được đăng *bằng tiếng Đức* trên tờ "New-Yorker Abendzeitung", nó đã được đăng trên một số tờ báo khác và đã gây được ấn tượng mãnh liệt. Clút-xơ trong thư không cho biết xem đó có phải là bản dịch rút trong tờ "Tribune" hay không. Tôi đã viết thư trực tiếp cho Đa-na về vấn đề này. *Thứ hai*: Ngài Vít-xơ, công cụ chủ yếu trong tay Kin-ken, đã tuyên bố công khai rằng trong "lĩnh vực kinh tế" ông ta chia sẻ những quan điểm của chúng ta. Anh thấy đấy, những tên chó má ấy hành động như thế nào.

Về ngài Táp-man^{1*}, thì ông này không nhắc gì đến bức thư của chúng ta gửi từ Man-se-xtơ, cũng như đến bức thư mãi sau này gửi từ Luân Đôn mà vợ tôi đã viết theo sự uỷ nhiệm của tôi.

Về *những nhân vật ở Khuên*^{2*} thì những con lợn lưu vong dê tiện có quan hệ với tất cả bọn nhà báo dơ bẩn vẫn áp dụng phương pháp như thế: đối với vấn đề này họ giữ thái độ âm mưu thâm lặng để miễn sao không làm tổn hại cho thanh danh quan trọng của chính mình. Bây giờ phải đấu tranh với điều đó. Hôm nay tôi gửi đến Pa-ri các lá thư phản đối ngành tư pháp Phổ, để nêu vấn đề này lên báo chí ở đó. Lu-pu-xơ^{3*} đảm nhận viết các bài gửi đi Mỹ và Thụy Sĩ. Bây giờ anh phải soạn cho tôi một bài viết để gửi đi Anh, cùng với bức thư riêng gửi cho viên tổng biên tập báo "Times" là nơi cần tìm

1* - Pi-pơ

2* - những thành viên bị bắt của Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên

3* - Vin-hem Vôn-phơ

cách gửi bài này đến³⁴⁸. Nếu báo "Times" mà giờ đây đang cố gắng lại khôi phục tiếng tăm của mình và chắc chắn nó sẽ coi mình được danh giá nếu người ta coi nó là cơ quan ngôn luận có ảnh hưởng duy nhất trên lục địa và nó vốn đã mang tinh thần bài Phổ, - nếu tờ "Times" ấy đảm nhận công việc này thì thông qua nó có thể tác động đến nước Đức. Nói chung cần đặc biệt bàn về tình hình của nền tư pháp ở Phổ.

Nếu cố gắng này - cố gắng này dù thế nào cũng không thể gây tác hại - thất bại thì lúc đó anh hãy viết từ Man-se-xtơ gửi thẳng cho tờ "Sun". Nếu tờ "Sun" nhận được bài *trước* tờ "Times" thì tờ "Times" dù thế nào cũng sẽ không đăng bài ấy nữa³⁴⁹.

Anh chưa chắc đã biết rằng gần như từ khắp các thành phố nước Anh Ô' Cô-no đã nhận được các lá thư đăng trên tờ "Northern Star" và tờ "Reynolds's Paper" trong đó Tốc-nơ-tơn Han-tơ bị coi là "kẻ không trung thực", và người ta lên án mạnh mẽ cảnh diễn ra tại quảng trường Cô-pen-ha-ghe³⁵⁰. Ngoài ra, đã có cuộc họp của tất cả các nhóm phái thuộc phong trào Hiến chương ở Luân Đôn, tại cuộc họp này T. Han-tơ, lúc đó cũng có mặt ở đó, đã bị những lời thoá mạ. Trong cuộc bầu cử sắp tới vào Ban chấp hành người ta sẽ gạt ông ta ra một cách dễ dàng. Trong cơn tuyệt vọng, giờ đây người đồng minh này của Ru-gơ vĩ đại đã công khai tự tuyên bố mình là "*người cộng sản*". E. Giôn-xơ lợi dụng lá thư của tôi, đã đả kích không thương xót Cô-sút.

"Tôi tuyên bố với ông ta rằng các cuộc cách mạng ở châu Âu có nghĩa là cuộc thập tự chinh của lao động chống lại tư bản, tôi cũng tuyên bố rằng các cuộc cách mạng ấy không thể bị hạ thấp xuống ngang tầm trình độ tinh thần và xã hội của một dân tộc còn tăm tối và nửa dã man như dân tộc Ma-gi-a vẫn còn ở trong trạng thái nửa văn minh của thế kỷ mười sáu và thật sự có tham vọng áp đặt ý chí của mình cho những cái nô văn minh vĩ đại - nước Đức và nước Pháp, và đòi nước Mỹ cả tin - bằng con đường lừa bịp - phải công nhận những công trạng của mình"³⁵¹.

Như anh thấy đấy, Kin-ken thật sự có ý định thu xếp ở đây theo gương chính phủ lâm thời ở Pháp. Về phần mình, tôi cho rằng anh cần gửi đến báo "Abendzeitung" những đoạn trích trong tác phẩm của C.Snáp-pơ^{1*} để dùng làm các bài tiểu phẩm - mà tôi đang nóng lòng chờ đợi những lời thừa nhận đầu tiên của ông ta (hãy xem phần tiếp ở phía dưới bức thư của Pi-pơ³⁵²) - khi nào chúng ta được biết là Vây-đơ-mai-ơ là tổng biên tập của tờ "Abendzeitung".

Tiện thể xin nói, suýt nữa tôi quên một sự kiện quan trọng trong lĩnh vực các ghi chép sự kiện tai tiếng. Stê-khan, Hiéc-sơ, Guym-pen v.v., tóm lại, là những công nhân từ nước Đức đến, đã tuyên bố rằng họ muốn đến chỗ tôi. Hôm nay tôi sẽ tiếp họ; họ đã cãi nhau ra trò với Sáp-pơ và Vi-lích. Trong cuộc họp của Hội liên hiệp công nhân³⁵³ Stê-khan đã công khai tuyên bố Đi-tơ là gián điệp, và mặc dù một số người la lên rằng anh ta là người của Mác, nhưng Stê-khan vẫn đạt được việc thành lập một uỷ ban; nhưng trong uỷ ban này các bạn bè và những nhân vật bảo trợ của Đi-tơ - Sáp-pơ và Vi-lích đóng vai trò chủ yếu. Nhờ những phần tử stơ-rau-bin-gơ ấy dẫu sao tôi cũng gây ra được những cuộc khủng hoảng mới trong các quán trọ thảm hại này của các thợ may và của bọn người sống lang thang.

Đồng thời tôi xin báo để anh rõ là tôi đã nhận được 3 pao.

Chào anh!

C.M. của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng của
nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe.
Dritte Abteilung, Bd. I, 1929 và bằng tiếng Nga*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
và tiếng Anh*

1* Chối chữ: "Schnapper" ("Snáp-pơ") là "người tham lam", "kẻ ăn tực"; còn Schapper (Sáp-pơ) là họ

*trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXI, 1929*

132

ĂNG-GHEN GỬI MÁC³⁵⁴

Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 3 tháng Chạp 1851

"Các vị đại diện của nước Pháp, hãy cứ hội họp một cách bình yên!"³⁵⁵. Thật vậy, có nơi nào mà các ngài ấy lại có thể hội họp bình yên hơn là ở trong trại lính Ốc-xê dưới sự bảo vệ của tiểu đoàn xạ thủ Vành-xen-nơ!

Lịch sử nước Pháp đã bước vào giai đoạn hoàn toàn hài hước. Còn có gì nực cười hơn là trò nhạo báng ấy đối với ngày 18 tháng Sương mù, cái trò nhạo báng được tổ chức trong thời bình - nhờ vào đám binh lính bất mãn - bởi một con người nhỏ nhen hèn mạt nhất trên thế giới và không gặp phải sức kháng cự nào, như tạm thời có thể nhận định như vậy. Vậy mà tất cả những con lừa già nua ấy đã bị tóm bắt một cách mau lẹ biết nhường nào! Con cáo khôn ngoan nhất trong toàn nước Pháp - nhân vật Chi-e già nua, ngài Duy-panh, tay đa mưu kế nhất trong toàn thể đẳng cấp luật sư, đã rơi vào cái bẫy được giăng lên bởi một tên ngu ngốc nhất hạng trong thế kỷ này; họ đã bị sập bẫy một cách dễ dàng như tướng Ca-ve-nhắc với lòng nhân hậu cộng hoà chủ nghĩa ngu ngốc và như tay ba hoa hay khoe mẽ Săng-gác-ni-ê! Và phần bổ sung thêm vào bức tranh ấy là đám người tay chân của nghị viện với Ô-di-lông Ba-rô trong vai "Luê-vơ Phôn Can-bô", và bản thân nhân vật Ô-di-lông ấy đòi hỏi người ta bắt giam mình, vì sự vi phạm hiến pháp như thế, nhưng

anh ta không thể bằng cách nào đạt cho được việc tổng giam anh ta vào nhà tù Vành-xen-nơ! Toàn bộ câu chuyện ấy tựa hồ như cố tình được nghĩ ra dành cho Vôn-phơ Đơ^{1*}; từ nay chỉ có anh ta có thể viết lịch sử nước Pháp. Trên thế giới đã có bao giờ xảy ra một cuộc đảo chính có kèm theo những lời tuyên bố nhằm nhí như cuộc đảo chính này không? Còn nghi lễ nực cười của Na-pô-lê-ông, cả lễ kỷ niệm ngày đăng quang và ngày kỷ niệm trận Ô-xtéc-lít, việc đầu cơ bản hiến pháp của Hội đồng nhiếp chính v.v. chỉ riêng sự việc là tất cả những điều đó đều có thể được thực hiện dù là cho một ngày, cũng là bằng chứng nói lên một sự suy đồi ghê gớm của các ngài Pháp, về sự ấu trĩ ghê gớm có một không hai của họ.

Thật là tuyệt vời việc tóm cổ các nhân vật ba hoa vĩ đại "của trật tự", đặc biệt là nhân vật nhỏ bé Chi-e, cũng như nhân vật dưng cảm Săng-gác-ni-ê. Thật tuyệt trần cuộc hội họp của đám tay sai của nghị viện ở khu 10 với ngài Be-ri-ê là kẻ trước đó vẫn la lối: "nền cộng hoà muôn năm!", cho đến khi tất cả đám người ấy bị tóm cổ và bị tổng giam dưới sự canh gác của binh lính trong sân của trại lính. Còn chàng ngốc Na-pô-lê-ông thì lập tức bắt đầu thu dọn đồ đạc để chuyển đến điện Tuyn-lơ-ri. Cho dù ta có vất óc hàng năm trời cũng không thể nghĩ ra một tấn hài kịch nào hay hơn thế.

Sau cùng, rồi đến tối, khi chàng ngốc Na-pô-lê-ông đã nhảy vào đồng chăn gối mà chàng ước muốn từ lâu ở điện Tuyn-lơ-ri, thì nhà thông thái ấy chắc chắn vẫn chưa nhận thức được về thực chất địa vị của mình. Hội đồng nhiếp chính không có uỷ viên nhiếp chính thứ nhất! Không có những khó khăn đặc biệt nghiêm trọng nào ở trong nước - không nhiều hơn là nói chung trong 3 năm gần đây - không gặp phải những khó khăn đặc biệt nào về tài chính, thậm chí ngay cả

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

trong túi ông ta, không có sự đe dọa nào ở biên giới từ phía khối đồng minh, không có sự cần thiết nào phải vượt qua Xanh Béc-na hoặc phải giành thắng lợi trong trận Ma-ren-gô! Có lý do để mà rơi vào tâm trạng tuyệt vọng. Không còn nữa ngay cả Quốc hội để mà xem xét những kế hoạch vĩ đại của người anh hùng không được thừa nhận ấy. Giờ đây ít ra con lừa ấy cũng tự do, cũng như không bị ràng buộc gì cả, hấn nắm quyền lực tuyệt đối như Na-pô-lê-ông xưa kia vào buổi tối ngày 18 tháng Sương mù, và hấn cảm thấy hết sức thoải mái đến mức là trên mỗi bước đi hấn không thể không để lộ ra cái bản chất con lừa của mình. Một viễn ảnh khủng khiếp của tình trạng không có các mâu thuẫn!

Nhưng còn nhân dân, nhân dân! Nhân dân nhỏ toẹt vào tất cả cái quán ấy, nhân dân vui mừng, như đứa trẻ, trước quyền bầu cử được trao tặng cho nó, và chắc là nhân dân sẽ sử dụng quyền ấy một cách cũng ấu trĩ. Người ta có thể chờ đợi gì ở cuộc bầu cử nực cười ấy vào chủ nhật tuần tới nếu nói chung cuộc bầu cử ấy sẽ diễn ra! Không có báo chí, không có mít-tinh, tình trạng giới nghiêm hoàn toàn có hiệu lực, ngoài ra còn có cả lệnh bầu các nghị sĩ trong vòng hai tuần lễ.

Tất cả cái trò nhảm nhí ấy có thể dẫn đến kết quả gì? "Chúng ta hãy đứng trên quan điểm lịch sử - toàn thế giới"³⁵⁶, như thế chúng ta sẽ có được đề tài tuyệt vời để diễn thuyết. Chẳng hạn: giờ đây phải làm rõ xem liệu có thể áp dụng chế độ đại pháp quan nhiếp chính như ở thời đại đế quốc La Mã hay không, mà những tiền đề của chế độ ấy là quốc gia to lớn được tổ chức hoàn toàn theo kiểu quân sự, một nước I-ta-li-a dân cư thưa thớt và sự thiếu vắng giai cấp vô sản hiện đại, - liệu có thể áp dụng một chế độ như thế ở một nước nhỏ hẹp về địa lý và đông đúc dân cư như nước Pháp mà tại

đó có giai cấp vô sản công nghiệp đông đảo, được không. Hay là: Lu-i - Na-pô-lê-ông không có đảng của mình; ông ta đã lấy chân chà đạp lên phái chính thống và phái Oóc-lê-ăng, giờ đây ông ta phải quay sang phía tả. Bước quay sang phía tả có nghĩa là ân xá, ân xá có nghĩa là đụng độ v.v.. Hoặc lại nữa: quyền phổ thông đầu phiếu - cơ sở quyền lực của Lu-i - Na-pô-lê-ông, ông ta không thể vi phạm quyền đó, nhưng *hiện nay* sự tồn tại của quyền phổ thông đầu phiếu là không tương dung với sự tồn tại của Lu-i - Na-pô-lê-ông. Và các đề tài trừu tượng khác mà người ta có thể rất dễ dàng phân xét về chúng. Nhưng sau những gì mà ngày hôm qua chúng tôi đã chứng kiến thì không có lý do để trông cậy vào nhân dân. Thật thế, tưởng như lịch sử, trong vai trò tinh thần thế giới, được dẫn dắt bởi ông già Hê-ghen trong mộ, với thái độ vô cùng trung thực, ông già ấy buộc tất cả các sự kiện phải lặp lại hai lần: lần thứ nhất dưới dạng tấn bi kịch vĩ đại và lần thứ hai dưới dạng một trò hề thảm hại. Cô-si-di-e thay vì Đấng-tông, L.Blăng thay vì Rô-be-xpi-e, Bác-tê-lê-mi thay vì Xanh-Giuy-xtơ, Phlô-công thay vì Các-nô và cái quái thai^{1*} ấy, cùng với một tá sĩ quan mới quen biết lần đầu và nợ nần lút cổ, thay vì viên cai bé nhỏ^{2*} cùng với cả một bầy nguyên soái của mình. Như vậy là chúng ta đã đi đến ngày 18 tháng Sương mù rồi đấy.

Dân chúng Pa-ri đã tỏ ra gốc gác ghê tởm như trẻ con: "Điều đó không liên quan đến chúng tôi, mặc cho Tổng thống và Quốc hội cắn xé nhau, điều đó chẳng có nghĩa lý gì với chúng tôi!", nhưng quân đội đã dám áp đặt cho nước Pháp một chính phủ, hơn nữa lại là chính phủ như thế, - điều đó, không nghi ngờ gì nữa, đã liên quan

1* - Lu-i Bô-na-pác-tơ

2* - Na-pô-lê-ông I

đến dân chúng rồi đấy, rồi thì đám đông sẽ còn lấy làm ngạc nhiên về quyền phổ thông đầu phiếu "tự do" mà họ sẽ phải thực hiện "lần đầu tiên từ năm 1804!"

Cái tinh thần thế giới ấy - cái tinh thần rõ ràng là rất tức giận loài người - sẽ đưa cái trò hề ấy đi xa đến đâu, liệu chúng ta có phải trải qua, trong vòng một năm, chế độ tổng tài, Đế chế, chế độ Phục tích v.v., liệu người ta có cần phải nện tới bởi triều đại Na-pô-lê-ông ở ngoài đường phố Pa-ri hay không trước khi nó trở nên không thể tồn tại được ở Pháp, - điều này thì ma quỷ cũng không biết được. Song, tôi có cảm tưởng rằng tình hình đã chuyển sang một chiều hướng hoàn toàn kỳ quặc và rằng crapauds^{1*} đang đứng trước những sự sỉ nhục chưa từng thấy.

Chúng ta thậm chí cho rằng L[u-i]- N[a-pô-lê-ông] sẽ tạm thời củng cố được quyền lực của mình, nhưng nên biết rằng trò nhảm nhí ấy không thể kéo dài được, dù tinh thần người Pháp có xuống thấp đến đâu đi nữa. Phải làm gì đây? Có một điểm rõ ràng là có hết sức ít triển vọng nổ ra cách mạng, và nếu trưa ngày hôm qua các ngài Blăng và Lơ-đruy còn thu xếp tư trang của mình để lên đường thì hôm nay họ có thể bình thản mở hòm đồ tư trang của mình ra. Tiếng nói đầy uy quyền của nhân dân vẫn chưa gọi họ trở về tổ quốc.

Ở đây và ở Li-vóc-pun câu chuyện này lập tức làm đình trệ hoạt động thương mại. Nhưng hôm nay ở Li-vóc-pun hoạt động đầu cơ lại diễn ra rộng khắp. Còn các chứng khoán Pháp chỉ sụt giá có 2%.

Đương nhiên, trong tình hình hiện nay sẽ phải gác lại những cố gắng phát biểu trên báo chí Anh để biện hộ cho những nhân vật

1* - những người tiểu thị dân Pháp

ở Khuên^{2*}.

Về các bài viết cho tờ "Tribune"^{3*} - chắc là các bài viết này đã xuất hiện trên tờ báo này rồi - xin anh hãy biên thư *bằng tiếng Anh* cho viên chủ bút. Có thể, Đa-na không có mặt, nhưng chắc rằng sẽ có thư trả lời về bức thư bàn công việc. Anh hãy nói với ông ta gửi thư - bằng chuyến tàu thủy trở về - cho biết chính xác xem ông ta đã làm gì với các bản thảo ấy. Nếu những bài ấy đã được sử dụng trong tờ "Tribune" thì mong ông ta hãy gửi, cũng với chuyến tàu thủy ấy, các số báo đã đăng những bài ấy; anh hãy bảo ông ta rằng chúng ta không có bản sao, và nếu trước mắt không có những bài viết đã gửi đi thì chúng ta không thể viết tiếp loạt bài ấy sau một thời gian gián đoạn lâu như thế.

Chắc là rất thú vị khi thấy những tin tức từ Pháp đã gây được hiệu quả như thế nào đối với đám dân châu Âu di cư. Tôi muốn được thấy cảnh đó.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

2* - những thành viên bị bắt của Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên
3* Ph. Ăng-ghen. "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức"

133

MÁC GỬI ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn], 9 tháng Chạp 1851

28, Deanstreet, Soho

Phri-đrich thân mến!

Tôi đã bắt anh chờ đợi lâu thư trả lời, vì tôi đã hết sức kinh ngạc trước những sự kiện bi hài xảy ra ở Pa-ri. Tôi không thể nói như Vi-lích: "Thật kỳ lạ, người ta không gửi từ Pa-ri cho chúng ta một thông báo nào!" Tôi không thể làm như Sáp-pơ là nói ba hoa bất tận với cốc bia trong tay ở chỗ Sóc-tơ-nơ. Để cứu nguy cho tổ quốc, S[áp-pơ] cùng với một số tay chân hộ tống, dưới chiêu bài cần phải canh chừng, đã ngủ hai đêm ở chỗ Sóc-tơ-nơ. Cũng như Luê-vơ Phôn Can-bơ và bè bạn ông ta, các ngài này đã thu xếp đóng gói những chiếc va-li của mình, nhưng tính khôn ngoan là sự biểu hiện tốt nhất của lòng dũng cảm^{1*}, cho nên họ chỉ quyết định chuyển đến đó khi nào tình hình "đã được giải quyết" xong xuôi.

Anh đã có đọc thấy những lời thổ lộ suốt ruột của Lu-i Blăng chưa? Ngày hôm sau thành viên câu lạc bộ Béc-na ấy đã bác bỏ tin tức nói rằng anh ta cũng tán thành những lời kêu khóc than vãn ấy.

Kèm theo đây tôi gửi cho anh bức thư của Rai-nơ-hát gửi từ Pa-ri và "những câu chuyện quán rượu" mà tôi đã nói với anh trong thời

1* *Séch-xpia*. "Vua Hăng-ri IV". Phần I, hồi V, cảnh 4 (câu nói của Phan-xta-phơ)

gian tôi lưu lại Man-se-xtơ.

Pi-pơ lại có mặt ở đây, tỏ ra hết sức tự mãn. Anh ta đã ra khỏi nhà Rốt -sin, nhưng vẫn tiếp tục giảng bài ở nhà họ về môn tiếng Đức. Bà chủ đã từ chối không để anh ta giữ chức gia sư thường trực. Về kế hoạch của tôi đối với Pru-đông thì kể từ khi viết lá thư cuối của mình, Pi-pơ đã không làm gì cả, không nghe thấy gì và không trông thấy gì^{1*}. Tôi cảm thấy rằng anh ta xem bản dịch là tác phẩm *của mình*, mà trên thực tế thì không phải như vậy.

Vậy có thể nói gì về tình hình? Có một điều rõ ràng, đó là giai cấp vô sản đã giữ gìn lực lượng của mình, tạm thời Bô-na-pác-tơ thắng, vì trong một đêm ông ta đã biến chế độ bỏ phiếu công khai thành sự bỏ phiếu kín. Nhờ hàng triệu pao xtéc-ling đã thật sự đánh cắp được ở ngân hàng, bất chấp tất cả những lời tuyên bố tiếp đó của Đ'Ác-gu, ông ta đã mua chuộc được quân đội. Liệu ông ta có tiến hành được lần thứ hai một cuộc đảo chính như vậy không nếu kết quả cuộc bầu cử bất lợi cho ông ta? Nói chung đa số dân chúng có tham gia bầu cử hay không? Những người thuộc dòng họ Oóc-lê-ăng đã đi về Pháp rồi. Thật khó đoán trước, thậm chí không thể đoán trước được kết cục của tấn kịch mà Cra-pi-u-lin-xki³⁵⁷ là nhân vật trong đó. Dù sao đi nữa, tôi có cảm tưởng rằng nói đúng hơn thì cuộc đảo chính đã cải thiện, hơn là làm xấu đi tình hình. Với Bô-na-pác-tơ dễ chống chọi hơn là chống chọi với Quốc hội cùng với những viên tướng của nó. Mà nền chuyên chính của Quốc hội "thì đã ở ngưỡng cửa" rồi^{2*}.

Thật to lớn biết bao nỗi thất vọng của Tê-khốp và bạn bè ông ta khi họ thấy quân đội Pháp thật sự là môn đồ của công thức dân chủ

1* Xem tập này, tr. 544-548

2* Câu này lấy lại câu trong bài thơ của Hai-nơ "Hiệp sĩ Ô-láp-phơ"

tam vị nhất thể: tự do, bình đẳng và bác ái.

Thật là những kẻ tội nghiệp! Các ngài Mát-di-ni và Lơ-druy giờ đây cũng có thể bình tâm nằm ngủ. Thảm hoạ này là sự phá sản hoàn toàn của giới lưu vong. Hoá ra, giới lưu vong không giữ vai trò nào trong cách mạng. Vậy mà những ngài ấy đã quyết định dừng lịch sử thế giới cho đến khi Cô-sút trở về. Tiện thể xin nói: sự quỵên góp được tiến hành để ủng hộ Cô-sút đã đem lại kết quả ở Luân Đôn đúng 100 pen-ni, xin đọc rõ là: pen-ni.

Chào anh.

C.M. của anh

Tiện thể xin nói thêm. Không biết tôi có gửi cho anh vào lúc nào đó lá thư của Pi-pơ viết bằng tiếng Pháp gửi cho tôi, không nhỉ. Nếu đã có gửi cho anh, thì mong anh hãy gửi ngay lá thư ấy lại cho tôi.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

134

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, 10 tháng Chạp 1851

Mác thân mến!

Các đại phu làm gì trong thời kỳ khủng hoảng đầy sự kiện ấy? Người ta bảo rằng tuồng như L.Blăng đã bị bắt ở Pháp, nhưng đáng tiếc là tin đó chưa chắc đã chính xác, chúng tôi biết con người bé nhỏ của chúng ta. Tuy nhiên, từ khi cuộc khởi nghĩa Pa-ri không dẫn đến kết quả gì thì tôi vui mừng thấy rằng cơn bão tố đầu tiên đã đi qua. Dù cho tình cảm của chúng ta có chai sạn như thế nào thì vào những giây phút như thế chúng ta vẫn phần nào rơi vào cơn sốt chính trị cũ, và dù sao thì người ta cũng quan tâm, ở mức độ nào đó, đến kết cục của câu chuyện đó. Giờ đây ít ra tôi cũng có thể lại bắt tay vào nghiên cứu các chủng tộc của loài người mà tôi đã bận vào việc nghiên cứu ấy vào thời điểm xảy ra cuộc chính biến vĩ đại ấy.

Tuy nhiên, mặc dù tất cả những điều đó, ở đây cũng như ở Li-vóc-pun người ta đều không khôi phục được sự vững tin trước kia, và chỉ có P. Éc-men bây giờ tràn đầy niềm yêu đời và niềm tin vào Na-pô-lê-ông, vậy mà 4 ngày trước đây cũng ở mức độ như thế, ông ta lại tỏ ra sầu não và bị căng thẳng. Nói chung, những nhà tư sản ở đây dù sao cũng quá sáng suốt nên không tin vào sự tồn tại quá ngắn ngủi của trò hề đó của Na-pô-lê-ông. Nhưng toàn bộ trò nhảm nhí ấy đưa đến kết quả gì? Na-pô-lê-ông sẽ trúng cử, điều đó không còn nghi ngờ gì nữa; giai cấp tư sản không còn sự lựa chọn nào khác, vả lại ai là người sẽ kiểm tra phiếu bầu? Những sai sót số học trong sự tính toán có lợi cho tên phiêu lưu thì thật là quá hấp dẫn, và tất cả sự hèn hạ của các giai cấp hữu sản Pháp, thái độ khúm núm bộ dờ trước mọi thành tích nhỏ nhất, sự khúm núm trước mọi quyền lực thì lần này đã bộc lộ ra rõ ràng hơn bất cứ lúc nào. Nhưng con lừa ấy muốn cai trị theo cách nào? Hẳn sẽ nhận được ít phiếu

hơn là vào năm 1848, điều đó đã rõ, - có thể, tất cả chỉ từ 3 đến 3 $\frac{1}{2}$ triệu; đối với tín dụng thì đó đã là thất bại nguy hiểm. Không

một cuộc cải cách nào về tài chính và thuế má có thể được thực hiện, thứ nhất, bởi vì không có tiền, thứ hai, vì tên độc tài quân sự chỉ có thể tiến hành cuộc cải cách ấy trong điều kiện có những cuộc chiến tranh thành công với nước ngoài, khi mà lấy chiến tranh để trả cho chiến tranh, còn trong thời bình thì chẳng những không có những khoản tiền thừa nào, mà còn phải chi thêm rất nhiều cho quân đội; thứ ba, bởi vì Na-pô-lê-ông quá dốt nát. Hắn còn biết làm gì? Chiến tranh ư? Chống lại ai, phải chăng chống lại nước Anh? Hay là có thể sẽ là một chế độ chuyên chế quân sự thông thường, mà trong thời bình thì chế độ ấy tất phải dẫn đến cuộc đảo chính quân sự mới và gây ra sự hình thành các nhóm phái của Quốc hội trong quân đội? Không có lối thoát nào khác, trò hề này bản thân nó sẽ phải kết thúc với sự phá sản. Mà sẽ còn xảy ra điều gì nếu thêm vào đó sẽ nổ ra cuộc khủng hoảng thương mại!

Tôi không nghi ngờ giây phút nào về việc Lu-i - Na-pô-lê-ông đang đề ra một cái gì đó "vĩ đại", nhưng tôi muốn biết xem điều kỳ quặc ấy là cái gì. Sự phát triển của những tư tưởng Na-pô-lê-ông sẽ đạt tới điểm rất cao, nhưng sau khi vấp phải những trở ngại thường nhật nhất, sự phát triển ấy sẽ bị thất bại hoàn toàn.

Điều bộc lộ ra một cách hoàn toàn rõ ràng trong toàn bộ thiên sử thi này là phái đỏ đã bị gạt bỏ, hoàn toàn bị gạt bỏ. Giờ đây sẽ là điều vô nghĩa nếu đi tìm kiếm những tình tiết biện hộ cho sự thể là đa số họ đã không kháng cự. Những tháng sắp tới đây sẽ cho ta thấy rõ xem liệu có phải ở Pháp đã xuất hiện tâm trạng thờ ơ đến mức là phải mất vài năm bình yên nữa mới có thể tạo ra được năm 48 mới cho phái đỏ hay không. Nhưng mặt khác, lấy đâu ra sự bình yên ấy?

Tôi chỉ thấy có hai lối thoát ra khỏi tình trạng bi ối đó:

Hoặc là các phái thuộc "đảng trật tự", có đại diện trong quân đội,

giờ đây sẽ chiếm chỗ của "những phần tử vô chính phủ", nghĩa là sẽ tạo ra một tình trạng vô chính phủ đến mức là, cuối cùng thì phái đỏ và Lơ-đruy - R[ô-lanh] sẽ đóng vai trò những vị cứu tinh giống như bây giờ L[u-i] - Na-pô-lê-ông đang đóng vai trò ấy; hoặc là L[u-i] - Na-pô-lê-ông bãi bỏ thuế đánh vào các loại nước giải khát và để cho người ta thuyết phục mình tiến hành một số cải cách tư sản; nhưng khó nói được rằng ông ta sẽ lấy đâu ra tiền và quyền lực để làm điều đó. Trong trường hợp sau cùng, - trường hợp này rất ít có khả năng xảy ra, - ông ta có thể tự kiềm chế.

Anh nghĩ gì về điều này?

Ph. Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

135

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 11 tháng Chạp 1851

Mác thân mến!

Tôi gửi trả lại cho anh các lá thư của Rai-nơ-hát và của Pi-pơ, lá thư thứ hai tôi đã tạm giữ lại ở chỗ tôi vì tình hình ở Khuên.

Cuộc tiến quân to tát của 700 kẻ lang thang tiến vào Pa-ri - mà các báo đã long trọng thông báo - hình như không đi đến kết quả gì; nhân vật bé nhỏ L.Blăng, nếu xét theo những lời than khóc mới của anh ta trong số ra ngày hôm nay của báo "Daily News", thì hiện thời vẫn ở một nơi an toàn, mặc dù rõ ràng là không phải ở Luân Đôn. Những lời thổ lộ đầy nước mắt đầu tiên của anh ta thật sự là điều thánh thiện so với những lời than khóc hôm nay. "Nhân dân Pháp... lòng kiêu hãnh cao cả... tinh thần quả cảm không gì khuất phục được... lòng yêu vô hạn đối với tự do... vinh quang thay những người dũng cảm bị đánh bại"... - sau nữa con người bé nhỏ ấy quay nửa người về phía hữu và tuyên truyền lòng tin cậy lẫn nhau và sự thống nhất giữa nhân dân và giai cấp tư sản. Xin hãy so sánh với Pru-đông lời kêu gọi hướng tới giai cấp tư sản, tr.2^{1*}. Còn những lời suy xét này! Nếu những người khởi nghĩa bị đập tan thì đó là vì họ không phải là "nhân dân thực sự", "nhân dân thực sự" thì không thể bị đập tan, mà nếu "nhân dân thực sự" đã không chiến đấu thì đó là vì nhân dân không muốn chiến đấu cho Quốc hội. Đương nhiên, ở đây có thể phản bác rằng nếu "nhân dân thực sự" mà giành được thắng lợi thì bản thân nhân dân sẽ trở thành nhà độc tài, nhưng vì bị bất ngờ nên nhân dân chưa thể nghĩ đến điều đó, vả lại nhân dân còn thường hay bị người ta lừa bịp!

Đó là cái thứ lô-gích tầm thường cũ rích của những người dân chủ được áp dụng mỗi lần đảng cách mạng bị thất bại. Theo tôi, thật ra nếu lần này đa số giai cấp vô sản đã không tham gia chiến đấu thì đó là vì nó hoàn toàn hiểu rõ thái độ thờ ơ và sự bất lực của chính mình, và nó sẽ còn thuận ý - với thái độ ngoan ngoãn có tính

1* P.Gi. Pru-đông. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"

định mệnh - lặp lại vòng tuần hoàn: nền cộng hoà, đế chế, thời kỳ Phục tích và cách mạng mới, cho đến khi - sau khi đã trải qua một loạt tai hoạ trong vài năm ngự trị của trạng thái yên tĩnh tương đối - nó lại tích tụ được những sức mạnh mới. Tôi không khẳng định rằng điều đó sẽ đúng như vậy, nhưng tôi cảm thấy rằng đó là niềm tin mang tính linh cảm ngự trị trong dân chúng Pa-ri vào thứ ba^{1*} và thứ tư, cũng như sau ngày thiết lập chế độ bỏ phiếu kín và sau sự rút lui của giai cấp tư sản, sự rút lui ấy đã diễn ra sau đó vào thứ sáu. Thật là phi lý nếu nói rằng thời điểm lúc ấy chưa thích hợp đối với nhân dân. Nếu giai cấp vô sản sẽ chờ đợi cho đến khi vấn đề của nó sẽ được bản thân chính phủ nêu lên, cho đến khi xảy ra xung đột biến thành một cuộc đụng độ mang hình thức gay gắt hơn và rõ nét hơn là tình hình hồi tháng Sáu 1848, - nếu như thế thì giai cấp vô sản sẽ còn phải chờ lâu. Lần cuối cùng vấn đề về giai cấp vô sản và giai cấp tư sản đã nổi lên một cách khá gay gắt vì luật bầu cử năm 1850, nhưng hồi đó nhân dân đã lựa chọn việc tránh xô xát. Tình huống ấy, cũng như những sự viển vông thường xuyên đến năm 1852 tự bản thân chúng đã là những bằng chứng về thái độ thờ ơ và cho ta đầy đủ căn cứ để đưa ra những dự báo khá xấu cả cho năm 1852, loại trừ trường hợp nổ ra cuộc khủng hoảng thương mại. Thật khó mà đòi hỏi các chính đảng chính thức phải nêu lên vấn đề theo cách làm thoả mãn giai cấp vô sản sau khi quyền phổ thông đầu phiếu đã bị bãi bỏ và giai cấp vô sản đã bị gạt ra khỏi vũ đài chính thức. Còn tình hình hồi tháng Hai^{2*} thì như thế nào? Hồi đó, cũng như bây giờ, nhân dân đứng bên lề những sự kiện. Nhưng không thể phủ nhận rằng nếu đảng cách mạng bắt đầu bỏ lỡ những thời điểm có tính chất bước ngoặt và quyết định trong quá trình phát

1* - tức là vào ngày 2 tháng Chạp 1851

2* - tháng Hai 1848

triển cách mạng, đứng né sang một bên hoặc nếu đảng ấy can thiệp vào nhưng không giành được thắng lợi, thì có thể hoàn toàn tin chắc rằng trong một thời gian nào đó đảng đó bị coi là đã bị chôn vùi. Bằng chứng là những cuộc nổi dậy sau sự kiện tháng Nóng và sau năm 1830³⁵⁸. Còn những ngài mà giờ đây hết sức lớn tiếng tuyên bố rằng "nhân dân thực sự" đang chờ thời điểm thích hợp, - những ngài ấy có nguy cơ, với thời gian, sẽ rơi vào tình cảnh như những người Gia-cô-banh bất lực trong các năm 1795-1799 và những người cộng hoà vào những năm 1831-1839, và có nguy cơ bị tai tiếng ghê gớm.

Cũng không thể phủ nhận được rằng ấn tượng mạnh mẽ mà sự khôi phục quyền bỏ phiếu kín đã gây ra đối với giai cấp tư sản, giai cấp tiểu tư sản, và cuối cùng là đối với *cả nhiều người vô sản* (tất cả mọi tin tức đều cho thấy như vậy), - ấn tượng ấy đã vẽ lên một mẫu kỳ lạ về lòng dũng cảm và tính nhìn xa của người dân Pa-ri. Rõ ràng là có nhiều người thậm chí đã không nghĩ đến sự việc là L[u-i] - N[a-pô-lê-ông], đã đặt vấn đề một cách kỳ cục biết nhường nào và lấy đâu ra những đảm bảo cho sự tính toán chính xác số phiếu bầu, nhưng chắc là đa số đã nhận rõ trò lừa bịp này mà vẫn cố tự thuyết phục bản thân mình rằng giờ đây mọi chuyện đã ổn rồi, *miễn sao tìm ra lý do để lảng tránh sự xô xát*.

Xét theo lá thư của R[ai-nơ]-hát, xét theo những sự vạch trần mới diễn ra hàng ngày về những hành động bạo hành của binh lính và đặc biệt về những hành động quá khích của họ ở ngoài đường phố nhằm vào tất cả những nhân vật dân sự, bất kể họ là ai - là công nhân hay là tư sản, là những phần tử đỏ hay là những phần tử ủng hộ Bô-na-pác-tơ, - xét theo những tin tức ngày càng nhiều loan báo về những cuộc nổi dậy ở địa phương thậm chí ở cả những vùng xa xôi

nhất, nơi mà không ai chờ đợi có sự kháng cự, và sau hết, xét theo lá thư của một vị cựu nghị sĩ Pháp kiểu nhà kinh doanh công nghiệp đăng trong số ra hôm qua của báo "Daily News", - xét theo tất cả những điều đó thì rõ ràng là việc cầu viện đến nhân dân đã chuyển sang một chiều hướng bất lợi cho Bô-na-pác-tơ. Đồng đảo các giới tư sản Pa-ri rõ ràng là không thích lắm cái chế độ mới ấy với những đạo luật về việc tống đi đầy mà nó ban phát. Chế độ khủng bố quân sự phát triển quá nhanh và quá trơ trên. Hai phần ba nước Pháp bị đặt trong tình trạng giới nghiêm. Tôi nghĩ rằng sau tất cả những sự việc đó thì đồng đảo các giới tư sản sẽ hoàn toàn không tham gia vào việc bỏ phiếu, rằng tất cả cái trò hề về bỏ phiếu sẽ kết thúc với số không, vì ở tất cả các điều không tin cậy - ở đó đồng đảo những phần tử chống L[u-i] - N[a-pô-lê-ông] sẽ tham gia bỏ phiếu - bọn sen đầm sẽ cố tình gây ra những vụ xô xát với cử tri để sau đó đạt cho được việc hoàn toàn hủy bỏ cuộc bầu cử ở những địa phương đó. Trong trường hợp này L[u-i] - N[a-pô-lê-ông] sẽ tuyên bố nước Pháp ở trong tình trạng không có năng lực tự chủ được và sẽ tuyên bố quân đội là cứu tinh duy nhất của xã hội. Lúc đó câu chuyện bản thủ ấy sẽ trở nên hoàn toàn sáng tỏ, và đồng thời người ta cũng sẽ thấy rõ cả vai trò của nhân vật L[u-i] - N[a-pô-lê-ông]. Nhưng chính trong thời gian diễn ra cuộc bầu cử hỗn loạn ấy tình hình có thể chuyển sang một hướng rất bất lợi, nếu cả *lúc đó* nữa còn có thể chờ đợi diễn ra một sự kháng cự quan trọng chống lại cái chính phủ đã được củng cố.

Con người ấy đã được bảo đảm có một triệu phiếu bầu của giới quan lại và binh lính. Ông ta sẽ nhận được nửa triệu phiếu - nếu không phải nhiều hơn - của đám phần tử theo Na-pô-lê-ông hiện có mặt ở trong nước. Một nửa triệu - nếu không phải nhiều hơn

nữa - dân cư hèn nhất ở thành thị cũng sẽ bỏ phiếu cho ông ta. Nửa triệu nông dân khờ khạo và một triệu phiếu ghi thêm trong khi kiểm phiếu - như vậy sẽ được $3\frac{1}{2}$ triệu; ngay cả Na-pô-lê-ông xưa kia

cũng không có nhiều hơn con số đó trong toàn bộ cái đế quốc bao trùm toàn bộ phía tả ngạn sông Ranh và nước Bỉ, nghĩa là ít ra cũng có số dân lên đến 32 triệu người. Có sao ông ta không thoả mãn với điều đó vào thời gian ban đầu? Nếu ông ta sẽ có được số lượng phiếu bầu ấy mà, chẳng hạn, thậm chí có 1 triệu phiếu chống lại ông ta đi nữa thì những người tư sản sẽ rất mau chóng chạy sang phía ông ta. Nhưng có thể là ông ta sẽ không có được $2\frac{1}{2}$ triệu phiếu bầu đó và có thể là - tuy rằng điều này có nghĩa là đề ra những đòi hỏi quá cao đối với những vị quan lại Pháp có lòng trung thực - ông ta sẽ không có được 1 triệu phiếu mà người ta quảng thêm cho ông ta trong khi kiểm phiếu. Dù sao thì cũng có rất nhiều cái phụ thuộc vào những biện pháp mà ông ta sẽ buộc phải thi hành trong thời gian ấy. Tuy nhiên, ai là người có thể ngăn cản các vị quan chức ấy ném thêm mấy trăm phiếu "tán thành" vào các hòm phiếu trước khi diễn ra cuộc bỏ phiếu? Báo chí không còn nữa - sẽ chẳng có ai kiểm tra.

Dẫu sao thì đối với Cra-pi-u-lin-xki^{1*} cũng là điều bất lợi khi các chứng khoán lại bắt đầu giảm giá, còn đối với L.Blăng thì điều bất lợi là ông ta giờ đây phải công nhận nước Anh là nước tự do.

Chắc là sau vài tháng nữa những phần tử đó sẽ có dịp bộc lộ mình, có thể là trong cuộc bỏ phiếu; nhưng nếu cả đến lúc ấy họ vẫn sẽ chờ đợi thì họ sẽ là những kẻ bị quảng đi; trong trường hợp này thì họ, ngay cả vào thời kỳ xảy ra cuộc khủng hoảng thương mại nghiêm trọng nhất, cũng chỉ đạt được một điều là họ sẽ nhận được một cú đá rất mạnh, khiến cho trong vài năm họ sẽ bị loại ra khỏi sân khấu. Cái đám người hỗn tạp ấy làm được gì nếu họ thậm chí đã quên không còn biết chiến đấu?

Phải chăng Pi-pơ đã lại có mặt ở Luân Đôn? Tôi muốn giao nhiệm

1* - Lu-i Bô-na-pác-tơ

vụ cho anh ấy đến Phran-phuốc về chuyện các cuốn sách, nhưng tôi không biết anh ấy có còn ở Brai-tơn nữa hay không.

Điều tệ hại nhất là bây giờ anh sẽ gặp khó khăn với Luê-ven-tan. Nếu bản hợp đồng đã được ký thì có lẽ tốt hơn.

Tại sở giao dịch hàng hóa ở Li-vóc-pun tình hình yên tĩnh, giá cả vẫn như hôm qua; tại sở giao dịch hàng hóa ở Man-se-xtơ tình hình vững chắc; một phần số hàng ứ đọng đã được chuyển sang Cận Đông. Khách mua hàng là người Đức thì vẫn thiếu vắng trên thị trường.

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

136

ĂNG-GHEN GỬI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], 16 tháng Chạp 1851

Mác thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây lá thư của Vây-đơ-mai-ơ mà tôi mới nhận được trưa hôm nay. Tin tức lúc này rất tốt lành, tờ báo của

Hai-nơ-txen^{1*} đang trút hơi thở cuối cùng, và bây giờ V[ây-đơ-mai-
ơ]

1* - "Deutsche Schnellpost"

đã có thể đưa ra tờ tuần san³⁵⁹. Nhưng đòi hỏi của anh ấy - gửi cho anh ấy bài viết, chậm nhất vào tối thứ sáu - là điều hơi quá đáng, đặc biệt là trong tình hình hiện nay. Tuy nhiên, chính giờ đây ở đó mọi người đang chờ đợi có sự phân tích và giải thích các sự kiện ở Pháp, và nếu có thể nói được điều gì đó đặc biệt hay về tình hình đang diễn biến thì bằng việc đó có thể đảm bảo thành công cho công việc này, kể từ số đầu tiên. Nhưng đó chính là khó khăn, và cũng như mọi lần, tôi lại phải trút tất cả gánh nặng lên vai anh; về phía tôi thì tôi sẵn sàng viết về mọi thứ gì cũng được, chỉ đừng viết về coup de tête^{1*} của Cra-pi-u-lin-xki^{2*}. Dẫu sao thì anh cũng sẽ viết được cho anh ta một bài mang tính chất ngoại giao, cho phép người ta có thể đánh giá lại, nhưng có tầm thời đại nói về sự kiện đó. Tôi sẽ làm gì còn chưa biết, dẫu sao tôi cũng sẽ thử làm một điều gì đó. Tôi không thể gửi Snáp-pơ đi được^{3*}: thứ nhất, chương thứ nhất tỏ ra yếu, thứ hai, tôi đã hoàn toàn gác lại việc này kể từ khi lịch sử bắt đầu viết những tiểu thuyết khôi hài - thật là một sự cạnh tranh quá nguy hiểm. Tạm thời tôi đưa vào kế hoạch của mình thêm một số cảnh hài hước, rồi sau đó tôi lại bắt tay vào công việc này, - nhưng điều đó hoàn toàn không phù hợp với Vây-đơ-mai-ơ, ngoài ra, anh ấy lại muốn có những bài mang chữ ký của chúng ta. Mong anh hãy viết thư ngay cho tôi biết xem anh dự định làm gì, thời gian không chờ đợi; chuyển tàu biển khởi hành vào thứ bảy không thể đến Niu Oóc trước tết, mà điều đó thì không hay; có điều còn tồi tệ hơn: chúng ta chỉ có một thời hạn ngắn như thế.

Chỉ mong sao V[ây-đơ-mai-ơ] đừng nhúng tay vào công việc ở

1* - việc làm liều

2* - Lu-i Bô-na-pác-tơ

3* - tức là bài viết về Sáp-pơ (xem tập này, tr. 548)

Mỹ cho đến khi nào anh ta học được cách viết thật chuẩn những thuật ngữ Mỹ. Tiếc rằng giờ đây anh ấy không có thời gian để xem xét chung quanh đôi chút và học thêm tiếng Anh. Đối với Hai-nơ-txen thì thuật ngữ "a-bô-luy-xi-ô-nít"^{1*} sẽ là báu vật tìm thấy được. Về Véc-thơ thì tôi sẽ gập anh ấy ở đây vào ngày mai hoặc ngày kia, và tôi sẽ tìm hiểu rõ xem anh ấy có thể làm được gì. Sang tuần tới, có thể ngay tối thứ bảy này, tôi sẽ có mặt ở Luân Đôn, lúc đó chúng ta sẽ có thể thảo luận tiếp; tạm thời chỉ còn một vấn đề: cung cấp cái gì cho số đầu; không thể chần chừ việc đó, vì vậy mong anh hãy viết thư ngay cho tôi biết xem anh dự tính làm gì.

Xét theo lá thư thì về phương diện kinh doanh hình như Vây-đ[ơ-mai-ơ] vẫn còn "non nớt" phần nào; về mặt này tôi sẽ đưa ra cho anh ấy những chỉ dẫn cần thiết. Anh ấy vẫn hoàn toàn chưa hiểu biết về công chúng của mình.

Lu-pu-xơ^{2*} cũng phải lập tức bắt tay vào việc và tìm hiểu xem anh ấy có thể viết gì cho số đầu tiên; V[ây-đơ-mai-ơ] sẽ gặp phải khó khăn lớn với vấn đề tài liệu.

Anh có nói gì về các chứng khoán Pháp mà hôm qua có giá là 101,50 phrăng - cao hơn 1 $\frac{1}{2}$ % so với mức trung bình; - điều đó sẽ đem lại cho L[u-i]-N[a-pô-lê-ông] nhiều phiếu bầu hơn tất cả những lời dối láo của các tờ báo bị mua chuộc. Những hành động quá khích của nông dân ở miền Nam và ở trung tâm cũng sẽ giúp cho ông ta. Không nghi ngờ gì nữa, những tin tức ấy phần nào tỏ ra chính xác, vì cũng không thể chờ đợi điều gì khác ở cái bộ lạc dã man ấy. Họ

1* ám chỉ sai sót của Vây-đơ-mai-ơ: "a-bô-luy-xi-ô-nít" thay vì thuật ngữ viết chuẩn là "a-bô-li-xi-ô-nít" (phải giải phóng nô lệ).

2* - Vin-hem Vôn-phơ

hoàn toàn không quan tâm gì đến chính phủ v.v.; trước hết họ muốn phá tan nhà của một người thu thuế và của vị chủ ông khế, hãm hiếp

vợ của ông ta, đánh nhừ tử ông ta cho đến chết nếu ông ta rơi vào tay họ. Thật ra, điều đó không có ý nghĩa gì đặc biệt, và các ngài ấy hoàn toàn đáng bị đối xử như vậy, nhưng điều đó khiến cho tất cả những ai có thể bị mất cái gì đó, lao vào vòng tay Na-pô-lê-ông. Thực vậy, cuộc xâm lấn của các dân dã man ở trong nước - khi nào rốt cuộc nó sẽ diễn ra - có thể biến thành một cảnh tượng rất vui mắt, đặc biệt là đối với những ai mà trong thời kỳ cai trị của họ những chuyện thú vị loại đó sẽ xảy ra. *Giờ đây*, không nghi ngờ gì cả, sự tăng giá của chứng khoán không còn là mảnh khoé của chính phủ nữa, mà là sự biểu hiện của nỗi sợ hãi - đã mang hình thức sự tín nhiệm đối với Lu-i - Na-pô-lê-ông của giới quý tộc tài phiệt đứng trước triển vọng sẽ bị xé xác ra, cái viễn ảnh mà tờ báo trung thực "Constitutionnel" đã vẽ lên với những gam màu sáng chói.

Vậy, xin anh hãy biên thư ngay cho tôi về vấn đề V[ây-đơ-mai-ơ].

Ph.Ă. của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

Phần thứ hai

NHỮNG BỨC THƯ CỦA C. MÁC VÀ PH. ĂNG-GHEN GỬI CÁC NHÂN VẬT KHÁC

THÁNG HAI 1842 - THÁNG CHẠP 1851

NĂM 1842

1

MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ³⁶⁰
Ở ĐRE-XĐEN

Tơ-ria, 10 tháng Hai [1842]

Bạn thân mến!

Tôi xin đề nghị với Ngài một bài viết nhỏ để đăng trên tờ "Deutsche Jahrbücher"; dưới hình thức phần phê phán đính kèm bản chỉ thị về kiểm duyệt^{1*}.

Nếu bài viết này thích hợp đối với tạp chí của Ngài, thì mong Ngài tạm thời đừng nêu *tên tôi với bất kỳ ai, trừ Vi-găng ra*, và cũng đề nghị Ngài gửi *ngay* cho tôi, *bằng bưu điện*, các số của tờ "Deutsche Jahrbücher" có đăng bài viết của tôi, bởi vì *chừng* nào tôi còn ở Tơ-ria thì tôi hoàn toàn bị tách khỏi giới viết lách.

Đương nhiên, vì lợi ích của công việc nên đẩy nhanh việc ấn loát nếu cơ quan kiểm duyệt không đưa ra lời cấm đoán về mặt kiểm

1* C. Mác. "Những nhận xét bản chỉ thị mới nhất về chế độ kiểm duyệt của Phổ"

duyet đối với sự kiểm duyệt của tôi.

Nếu ở chỗ Ngài vẫn chưa có một nhà bình luận để nhận xét cuốn sách siêu thông thái của Phát-cơ "về tội lỗi"³⁶¹ - nếu nó không quá thông thái đến thế thì có thể mạnh dạn gọi nó là cuốn sách ngu ngốc - thì nhiệt tình của tôi về công việc bình phẩm lại sẵn sàng đến hầu Ngài.

Cũng như vậy, có lẽ cũng nên bắt tay một lần nữa vào tác phẩm của Bai-e-rơ về "tinh thần đạo đức"³⁶². Bài bình luận của Phoi-ơ-bắc là một sự giúp đỡ thân hữu³⁶³. Những quan điểm đạo đức của Bai-e-rơ thật đáng kính trọng bao nhiêu thì tác phẩm của ông ta lại tỏ ra yếu kém và thậm chí vô đạo đức bấy nhiêu.

Tôi sẽ rất vui mừng nếu Ngài thông báo cho *Vi-găng* rằng vài ngày nữa bản thảo bài viết của tôi sẽ được gửi đến. Bức thư của *Bau-ơ*^{1*} - trong đó ông ấy đòi hỏi rằng *sau cùng* thì bản thảo phải được gửi đi - đến vào lúc tôi bị ốm nặng nằm liệt trên giường, vì vậy lá thư ấy chỉ cách đây mấy ngày mới được chuyển đến cho tôi. Vì bận vào công việc viết bài gửi kèm theo đây, nên tôi đã không thể thực hiện được những chỗ sửa chữa cần thiết.

Vì hiện nay tôi đã làm xong những công việc bề bộn, cho nên, tất nhiên, tôi xin dành cho tờ "Deutsche Jahrbücher" tất cả những gì tôi có thể làm được.

Xin chân thành gửi Ngài lời chào kính trọng.

MÁC

Địa chỉ của tôi: gửi tiến sĩ Mác, Tơ-ria; xin chuyển cho cố vấn mật của chính phủ Phôn Ve-xtơ-pha-len.

Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des Socialismus", Bd.I, 1902

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - Bru-nô Bau-ơ

2

MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ³⁶⁰ Ở ĐRE-XĐEN

Tơ-ria, 5 tháng Ba [1842]

Bạn thân mến!

Tôi hoàn toàn nhất trí với kế hoạch "Anekdotia phi losophica"³⁶⁴ và cũng cho rằng sẽ tốt hơn nếu nêu cả tên tôi trong số các cộng tác viên. Những hành động có tính chất công khai như thế, xét về tính chất của chúng, đã loại trừ mọi khả năng khuyết danh. Các ngài ấy phải nhận ra rằng lương tâm của chúng tôi trong sạch.

Trong tình hình chế độ kiểm duyệt ở Dác-den đột ngột được khôi phục thì hiển nhiên là sẽ hoàn toàn không thể in được tài liệu của tôi "Bàn về *nghệ thuật Cơ Đốc giáo*", tài liệu này phải được coi là phần thứ hai của cuốn sách "Tiếng kèn phán xét"³⁶⁵. Nếu đăng tài liệu này - dưới hình thức đã biên tập sửa lại - trên tờ "Anekdotia" thì sao? Có lẽ, rất nhiều tư tưởng chống kiểm duyệt mà giờ đây đã tích tụ trong đầu mọi người sẽ tạo điều kiện để có thể xuất bản tờ "Anekdotia", tùy theo mức độ tích lũy tài liệu, dưới hình thức một loạt số riêng lẻ. Một bài viết khác, mà tôi cũng dự định cho đăng trên tờ "Deutsch Jahrbücher", là bài phê phán pháp quyền tự nhiên của Hê-ghen, trong chừng mực vấn đề liên quan đến *chế độ nhà nước đối nội*³⁶⁶. Điều cơ bản trong bài ấy là đấu tranh chống *chế độ quân chủ lập hiến*, cái quái thai ấy mà tự nó hoàn toàn mâu thuẫn

với bản thân mình và tự tiêu diệt mình. Thành ngữ *res publica*^{1*}

1* - nhà nước, nước cộng hoà (nghĩa ban đầu là: công việc xã hội)

hoàn toàn không thể dịch được sang tiếng Đức. Tôi có thể gửi ngay lập tức hai bài đó để thử, nếu không cần phải chép lại thật sạch sẽ, và nếu không cần sửa chữa đôi chỗ. Vấn đề là ở chỗ: bố vợ tương lai của tôi, ngài Phôn Ve-xtơ-pha-len, ốm thập tử nhất sinh đã ba tháng và ngày hôm kia đã qua đời. Vì thế, suốt thời gian ấy đã không thể làm được việc gì hữu ích.

Lần sau tôi sẽ nói về những chuyện khác.

Xin chân thành gửi Ngài lời chào kính trọng.

Mác

Tiện thể xin nói thêm. Trong bản thảo nói về kiểm duyệt^{1*}, do sơ xuất đã viết là: "sự kiểm duyệt khuynh hướng và sự kiểm duyệt không vô tư". Thật ra phải viết là: "sự kiểm duyệt khuynh hướng và khuynh hướng kiểm duyệt".

Xin Ngài hãy gửi thư trả lời đến Tơ-ria cho tôi.

Bau-ơ bị mất chức, như ông ấy viết trong bức thư vừa mới nhận được³⁶⁷, do hiệu lực của quyết định của lid de justice^{2*}.

Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des Socialismus", Bd.I, 1902

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* C. Mác. "Những nhận xét bản chỉ thị mới nhất về chế độ kiểm duyệt của Phổ"

2* - tòa án tối cao dưới sự chủ tọa của nhà vua

3

MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ Ở ĐRE-XĐEN

Tơ-ria, 20 tháng Ba [1842]

Bạn thân mến!

Những người ngoan ngoãn là những người dân mộ đạo nhất, như xứ Dắc-den đã chứng minh ad oculos^{1*}.

Có một lần ở Béc-lin Bau-ơ cũng đã gặp phải một cảnh tượng như vậy với Ai-sơ-hoóc, giống như cảnh tượng mà Ngài đã gặp phải với Bộ trưởng nội vụ. Những thủ thuật thuyết giáo của các ngài ấy đều giống hệt nhau như hai giọt nước. Song, có một điều đặc biệt là triết lý tiến hành cuộc trò chuyện rành mạch với sự sáng suốt nhà nước của bọn vô lại ngạo nghễ ấy, và ở đây thậm chí đầu óc cuồng tín nào đó cũng tuyệt đối không làm hại công việc. Không có gì khó khăn hơn là buộc những vị thần trần gian ấy phải tin rằng có niềm tin vào chân lý và có những niềm tin tinh thần. Những tay công tử bột nhà nước này là những kẻ mang đầu óc hết sức hoài nghi, đó là những kẻ cổ lỗ hết sức thủ cựu, cho nên họ không tin vào tình yêu chân chính, không vụ lợi. Làm thế nào mà tiếp cận được những roués^{2*} ấy nếu không nhờ vào những gì mà trong các giới thượng lưu người ta gọi là chủ nghĩa cuồng tín? Viên trung uý cận vệ ấy xem bất kỳ ai đang yêu đương mà có những ý định trung thực, đều

1* - một cách hiển nhiên

2* - những tên vô lại

là kẻ cuồng tín. Vậy thì sao, vì điều đó mà không thể kết hôn được

nữa hay sao? Điều kỳ lạ là việc đẩy con người xuống thành con vật lại trở thành niềm tin của chính phủ và nguyên tắc của chính phủ. Nhưng điều này không mâu thuẫn với ý thức tôn giáo, vì sự thần thánh hoá các con vật - có lẽ, đó là hình thức triệt để nhất của tôn giáo, và có thể sắp phải nói không phải về môn nhân chủng học mang tính chất tín ngưỡng, mà về môn động vật học mang tính chất tín ngưỡng.

Khi tôi còn trẻ và ngây thơ, tôi đã biết rằng, những quả trứng được đẻ ra ở Béc-lin, thì không phải là những quả trứng của nữ thần Lê-đa, mà là những quả trứng ngỗng. Sau đó ít lâu tôi đã hiểu rằng đó là những quả trứng của cá sấu; ví dụ, quả trứng cá sấu mới nhất là sự bãi bỏ giả tạo - theo đề nghị của hội nghị đẳng cấp vùng Ranh - những hạn chế không chính đáng đối với ngành lập pháp của Pháp trong các vấn đề về tội phản bội tổ quốc v.v., cũng như trong các vấn đề về sự phạm tội của các quan chức³⁶⁸. Nhưng lần này, khi vấn đề là những định nghĩa khách quan, được luật pháp quy định, các trò ảo thuật lấu cá này tỏ ra gốc gác đến nỗi ngay cả những nhà luật học hết sức ngu xi vùng Ranh cũng đã lập tức nhận ra trò ảo thuật ấy. Ngoài ra, nước Phổ, với thái độ hoàn toàn ngây thơ, đã tuyên bố rằng tính chất công khai của quá trình xét xử đã đặt ra vấn đề uy tín của các quan chức Phổ và sự tín nhiệm đối với họ. Đây là sự thú nhận rất cởi mở. Tất cả các bài viết của chúng ta ở Ranh về tính chất quảng đại và công khai mắc phải một khuyết tật căn bản. Những kẻ khờ khạo trung thực vẫn tiếp tục không ngừng chứng minh rằng đây tuyệt nhiên không phải là những thiết chế chính trị, mà là những thiết chế thuần túy luật pháp, rằng chúng là luật pháp, chứ không phải là tình trạng bị mất quyền. Tựa hồ như vấn đề là ở chỗ đó! Tựa hồ như tất cả tai ương của những thiết chế ấy không phải chính là ở chỗ chúng là pháp quyền! Tôi rất muốn

chứng minh điều ngược lại, cụ thể là nước Phổ không thể áp dụng tính quảng đại và tính công khai, vì những tòa án tự do và nhà nước không tự do là những điều không dung nạp với nhau được. Cũng cần đánh giá đúng mức nước Phổ về tính mộ đạo của nó, bởi vì nhà nước siêu việt không thể thiếu một tôn giáo thực định, giống như tên bọm Nga không thể thiếu hình mẫu.

Như Ngài có thể thấy được qua các báo Trung Quốc, Buy-lốp-Cum-me-rốp đã bắt ngòi bút của mình làm điệu đồng đánh với cái cây của mình³⁶⁹. Ôi, cô gái thôn quê thích đồng đánh trang điểm bằng những bông hoa nhân tạo! Tôi nghĩ rằng cần vui mừng với sự xuất hiện của những nhà văn có được địa vị có tính chất trần gian - đương nhiên địa vị trên mảnh đất cây là địa vị có tính chất trần gian - đặc biệt là nếu ở phía trước cái cây suy nghĩ và viết thay cho ngòi bút, và để đáp lại thì ngòi bút có thể chịu cảnh nộp tô lao dịch. Có thể là trong tính chất đơn điệu hiện nay của các chính phủ Đức sự thể có thể đi đến tình trạng ấy, nhưng các chính phủ mà càng đơn điệu thì hiện nay các nhà triết học càng đa dạng, và phải hy vọng rằng, đầu óc quân phiệt đa dạng sẽ thắng cái đơn điệu.

Ad rem^{1*}, vì đối với chúng ta, những người Đức chính trực, có phẩm chất đạo đức cao politica^{2*} thuộc vào formalia^{3*}, trên cơ sở đó ngay Vôn-te cũng đã kết luận rằng chúng ta có những sách giáo khoa vững vàng nhất về công pháp.

Vậy là, về công việc tôi thấy rằng bài viết "Về nghệ thuật Cơ Đốc giáo", mà giờ đây đã biến thành bài viết "Về tôn giáo và nghệ thuật, đặc biệt về nghệ thuật Cơ Đốc giáo", phải được hoàn toàn soạn lại,

1* - Hãy đi vào việc

2* - những vấn đề chính trị

3* - những vấn đề hình thức

bởi vì giọng điệu của "Tiếng kèn phán xét" mà tôi theo một cách trung thực, -

"Lời nói của Người là ngọn đuốc soi rọi cho những con đường tôi đi và là ánh sáng trên con đường của tôi. Bằng lời giáo huấn của mình, Người đã làm cho tôi sáng suốt hơn là những kẻ thù của tôi, vì lời nói của tôi là bằng chứng về Người, và hồi thượng đế, con người ấy sẽ loan tin từ ngọn đồi Xi-ôn, bằng một giọng sấm sét".

- giọng điệu ấy của "Tiếng kèn phán xét", những thuật ngữ nặng nề và sự gò bó, bởi hình thức Hê-ghe, trong cách trình bày giờ đây phải được thay thế bằng một hình thức trình bày tự do hơn, và vì thế mà căn bản hơn. Vài ngày nữa tôi sẽ đến Khuê, nơi mà tôi chọn làm nơi ở mới của mình³⁷⁰, vì ở gần các giáo sư ở Bon là điều không thể chịu được đối với tôi. Ai muốn có quan hệ với những phần tử hôi tanh tinh thần, với những kẻ học hành chỉ để tìm thấy, ở mọi góc biển chân trời, ngày càng thiếu những ngõ cụt!

Như vậy, vì những tình huống ấy nên tôi đã không thể gửi bài phê phán triết học Hê-ghe về pháp quyền cho số tới đây của tờ "Anekdota" (vì bài này cũng được viết cho "Tiếng kèn phán xét"); tôi hứa đến giữa tháng Tư sẽ gửi bài viết về nghệ thuật tín ngưỡng, nếu Ngài có thể chờ lâu như thế. Điều đó, đối với tôi, lại càng dễ chịu, vì tôi xem xét vấn đề từ một point de vue^{1*} mới và tôi cũng đưa ra - dưới dạng phụ lục - lời bạt về các nhà theo chủ nghĩa lãng mạn. Hiện thời tôi sẽ tiếp tục làm việc một cách hữu hiệu nhất, theo cách nói của Gơ-tơ, về vấn đề này và chờ ý kiến quyết định của Ngài. Xin Ngài biên thư gửi đến Khuê cho tôi biết ý kiến về việc này, tôi sẽ có mặt ở Khuê vào đầu tháng sau. Vì ở đó tôi vẫn chưa có một chỗ ở dút khoát, cho nên mong Ngài hãy gửi thư về địa chỉ của I-ung.

1* - góc nhìn

Trong chính bài viết ấy tôi không khỏi phải nói đến bản chất chung của tôn giáo; khi làm như vậy tôi phần nào sẽ xung đột với quan điểm của Phoi-ơ-bắc - sự xung đột này không liên quan đến nguyên lý, mà liên quan đến sự nhận thức của ông ta. Dẫu sao thì điều đó cũng bất lợi cho tôn giáo.

Đã lâu tôi không nghe thấy gì về Khuê-pen. Ngài đã có dịp nào tiếp xúc với Cri-xti-an-xen ở Ki-lơ không? Tôi chỉ biết ông ấy qua tác phẩm của ông ấy về lịch sử luật La Mã³⁷¹, song trong đó cũng có đoạn đề cập đến tôn giáo và triết học nói chung. Hình như, đây là con người có cái đầu tuyệt vời, tuy là khi ông ta đi đến phần triết lý thực sự thì ông ta lại viết với một phong cách khó hiểu khủng khiếp về hình thức. Có thể, giờ đây ông ta đã bắt đầu viết bằng thứ ngôn ngữ con người. Nhưng hình như nói chung ông ta à la hauteur des principes^{1*}.

Tôi sẽ rất hân hạnh được gặp Ngài ở đây, ở Ranh.

Mác của ngài

Tôi vừa mới nhận được thư của Bau-ơ - ông ta viết trong thư rằng ông ấy lại muốn đi lên miền Bắc, vì khờ dại nên ông ta cho rằng ở đó ông ta sẽ tiến hành tốt hơn vụ kiện của mình chống lại Chính phủ Phổ. Béc-lin ở quá gần Span-đâu. Dẫu sao cũng may là Bau-ơ không để mặc cho sự việc diễn tiến một cách tự phát. Như tôi được biết qua người anh vợ tương lai của tôi^{2*}, một nhân vật quý tộc chính hiệu, thì ở Béc-lin người ta đặc biệt giận dữ trước bonne foi^{3*} của Bau-ơ.

1* - ngang tầm những nguyên lý

2* - Phéc-đi-năng Phôn Ve-xtơ-pha-len

3* - lòng thành thật

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des
Socialismus", Bd. I, 1902*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

4

MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GÔ Ở ĐRE-XĐEN

Bon, 27 tháng Tư [1842]
Tại nhà người thợ cơ khí Crê-me

... thân mến^{1*}

Ngài không nên mất kiên nhẫn nếu các bài viết của tôi đến chậm thêm vài ngày nữa - nhưng quả thật chỉ thêm vài ngày nữa thôi. Chắc chắn là Bau-ơ sẽ truyền đạt lại bằng miệng với Ngài rằng trong tháng này, vì đủ thứ công việc rối bời bên ngoài, nên tôi hầu như hoàn toàn không thể làm việc được.

Song, tôi hầu như đã hoàn tất mọi việc. Tôi sẽ gửi cho ngài 4 bài: 1) "Về nghệ thuật tôn giáo", 2) "Về những người theo chủ nghĩa lãng mạn", 3) "Tuyên ngôn triết học của trường phái lịch sử pháp quyền", 4) "Những nhà triết học thực chứng"³⁷² mà tôi đã quấy rầy họ đôi chút. Xét về nội dung, những bài này gắn với nhau.

Ngài sẽ nhận được bài viết về nghệ thuật tôn giáo dưới hình thức thu gọn lại rất nhiều, vì bài này đã phình lên lúc nào không biết đến mức gần như ngang một cuốn sách, và tôi đã bị cuốn hút vào nhiều sự khảo cứu các loại phải mất khá nhiều thời gian.

Tôi đã từ bỏ ý định cư trú ở Khuên, bởi vì ở đó cuộc sống quá ồn ào đối với tôi, còn có nhiều bạn bè tốt lại không đưa đến sự hoàn thiện trong triết học.

^{1*} Trong bản thảo có một chữ bị nhoè.

Tôi đã gửi đến báo "Rheinische Zeitung" một bài báo dài bàn về quốc hội^{1*} gần đây nhất ở Ranh với lời chào đầu châm biếm về "Preußische Staats-Zeitung". Nhân có cuộc tranh luận về báo chí, tôi lại trở lại vấn đề kiểm duyệt và tự do báo chí, nhìn vấn đề đó từ những quan điểm khác.

Như vậy, tạm thời thì Bon là nơi cư trú của tôi - và thật là đáng tiếc nếu ở đây không còn ai để các vị thánh giận dữ.

Hôm qua *Ha-xơ* đã từ Grây-phơ-xvan-đơ đến đây, anh ấy luôn luôn làm tôi ngạc nhiên vì những chiếc giấy ủng to lớn của anh ấy như của một cha cố miền quê. Anh ta ăn nói cũng hoàn toàn cục mịch như chiếc giấy ủng của cha cố miền quê. Không có được những kiến thức nào cả, vậy mà anh ta đang chuẩn bị cho xuất bản tác phẩm nhiều tập nói về nhân vật buồn tẻ An-xem Ken-téc-bê-ri-xki mà anh ta đã chập vạt viết suốt mười năm trời³⁷³. Anh ấy cho rằng xu hướng phê phán hiện nay là hiện tượng nhất thời sẽ cần phải được khắc phục, anh ấy bàn luận về tín ngưỡng như là sản phẩm của kinh nghiệm sống mà chắc là anh ấy hiểu với ý nghĩa là sự sinh sôi được nhiều con cháu, và là cái bụng to béo của mình, bởi vì những cái bụng to có thể nói lên những thuộc tính khác nhau, và như Can-tô đã nói: nếu tất cả di xuống thì sẽ dẫn đến tình trạng tục tằn vô liêm sỉ, nếu đi lên thì sẽ có được sự hưng khởi tín ngưỡng. Ôi, cái anh chàng Ha-xơ mộ đạo ấy với những chiếc khoá tôn giáo của anh ta!

Ở đây chúng tôi rất thú vị với những gì Ngài viết trong các lá thư của mình khi nói về Phát-cơ - về "tấm lòng không tràn đầy" của

^{1*} C. Mác. "Những cuộc tranh luận của hội nghị dân biểu khoá 6 của tỉnh Ranh (bài thứ nhất). Những cuộc tranh luận về tự do báo chí và về việc công bố các biên bản của hội nghị các đảng cấp"

ông ta. Ở con người đầy ngoại giao và siêu sáng suốt ấy, một con

người hết sức sẵn sàng trở thành một nhà phê bình cực kỳ vĩ đại và một tín đồ cực kỳ vĩ đại và luôn luôn am hiểu mọi cái tốt hơn tất cả mọi người - ở nhân vật Phát-cơ ấy trái tim không thuộc về đảng này, còn cái đầu lại không thuộc về đảng kia. Hic jacet^{1*} của Phát-cơ - một ví dụ rất tuyệt diệu cho thấy sự đam mê chơi bài và đam mê âm nhạc tôn giáo có thể đưa tới đâu.

Nhân vật Phi-stơ lừng tiếng, - mà ở đây đã khoác cái áo không nổi tiếng của mình - đã tung ra tin đồn mập mờ đến một nửa, nói rằng tuồng như người ta mời ông ta đến Tuy-bin-ghen. Khoa đã không hưởng ứng nguyện vọng của ông ta - giữ ông ta lại bằng cách thêm lương cho ông ta.

Dắc-cơ đã áp ủ những dự định hết sức tốt đẹp lên đường đến Béc-lin để lợi dụng sự diên rồ của người anh em của mình và đòi được đề cử thay thế chỗ người kia.

Téc-xít nói rằng ở khắp nơi đều thấy cảnh chiến tranh và tình trạng phóng đảng, và nếu không thể quả trách trường đại học tổng hợp ở đây về những cuộc chiến tranh thì ít ra ở trường này cũng không thiếu tình trạng phóng đảng.

Liệu Ngài có sửa soạn thực hiện chuyến đi đến Ranh không?

Mác của ngài

Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des Socialismus", Bd. I, 1902

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Đây là nơi yên nghỉ

5 ĂNG-GHEN GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ Ở ĐRE-XĐEN

Béc-lin, 15 tháng Sáu 1842

Dorotheenstrabe, 56

Thưa Ngài tiến sĩ!

Tôi gửi Ngài bài viết cho tờ "Jahrbücher"³⁷⁴. Tạm thời tôi gác lại một bên tác phẩm nói về Đan-tơ. Lẽ ra tôi có thể gửi bài viết của mình đến sớm hơn nếu tôi có một chút thời gian rảnh rỗi nào đó.

Tôi đã nhận được bức thư của Ngài sau khi nó đã đi ngao du không ít. Ngài có hỏi tại sao tôi đã không gửi đến tờ "Jahrbücher" bài viết "Sê-linh và khái thị". 1) Vì tôi dự tính viết cuốn sách với khối lượng 5-6 tờ in và chỉ có trong quá trình thương lượng với nhà xuất bản tôi mới buộc phải giới hạn ở khối lượng 3¹/₂ tờ in; 2) vì tạp chí "Jahrbücher" trước đó vẫn giữ lập trường phần nào ngạp ngừng đối với Sê-linh; 3) vì ở đây người ta khuyên tôi đừng đả kích Sê-linh trên tạp chí nữa, mà tốt hơn nên cho ra ngay một tập sách nhỏ chống lại ông ta. "Sê-linh - nhà triết học theo chúa Ki-tô" cũng do tôi viết.

Tiện thể xin nói, tôi tuyệt nhiên không phải là tiến sĩ và không bao giờ có thể trở thành tiến sĩ; tôi chỉ là một thương nhân và là chiến sĩ pháo binh của vua Phổ³⁷⁵. Vì vậy, xin Ngài miễn cho tôi cái tước hiệu ấy.

Tôi hy vọng sớm lại gửi đến cho Ngài bản thảo, đến đây xin tạm

dừng và gửi lời chào hết sức kính trọng tới Ngài.

Ph. Ăng-ghen (Ô-xvan-đơ)

*Công bố lần đầu trong tập sách mỏng: "Archiv
für die Geschichte des Sozialismus und der
Arbeiterbewegung". Jg. 11, 1925*

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

6

MÁC GỬI ẮC-NÔN RU-GƠ Ở ĐRE-XĐEN

Tơ-ria, 9 tháng Bảy [1842]

Bạn thân mến!

Nếu không có những lý do biện hộ cho tôi thì tôi cũng không tự tìm cách tự biện hộ cho mình. Đương nhiên, tôi coi là vinh dự cho mình được cộng tác với tờ "Anekdota", và chỉ có những hoàn cảnh bất lợi bên ngoài đã cản trở tôi gửi bài đến.

Từ tháng Tư đến ngày hôm nay có lẽ tổng cộng tôi làm việc được nhiều nhất là 4 tuần lễ, đã thế lại còn bị gián đoạn nữa. Tôi đã phải ở Tơ-ria 6 tuần lễ do trường hợp có một người nữa chết. Số thời gian còn lại thì bị phân nhỏ và bị mất vào những chuyện rắc rối hết sức khó chịu trong nhà. Gia đình tôi đã gây cho tôi một số trở ngại

mà vì thế tôi đã có một thời gian rơi vào tình trạng gay go nhất, mặc dù gia đình tôi sung túc. Tôi hoàn toàn không có ý định làm cho Ngài khó chịu bằng câu chuyện kể về tất cả những chuyện bỉ ổi mà tôi đã gặp phải; thật vẫn còn rất may là những chuyện ti tiện trong đời sống xã hội hoàn toàn làm cho một con người có tính cách không còn thể bực mình vì những sự khó chịu riêng tư. Trong suốt thời gian ấy tôi đã viết cho tờ "Rheinische Zeitung" mà từ lâu tôi đã phải gửi các bài viết của mình cho báo ấy v.v. và v.v.. Lẽ ra tôi đã thông báo từ lâu cho Ngài về những điệp khúc ấy, nếu như tôi không hy vọng ngày một ngày hai hoàn tất các công việc của mình. Vài ngày nữa tôi đến Bon và tôi sẽ chẳng bắt tay vào việc nào cả, chừng nào tôi chưa kết thúc công việc đối với tờ "Anekdota". Điều dễ hiểu là trong hoàn cảnh như vậy tôi đã không thể hoàn thiện, đặc biệt là bài "Về nghệ thuật và tôn giáo" một cách kỹ lưỡng như bài này đòi hỏi.

Tuy nhiên, xin Ngài đừng nghĩ rằng ở đây, Ranh, chúng tôi đang sống trong một xứ En-đô-ra-đô chính trị nào đó. Phải có một tinh thần trung kiên nhất mới có thể xuất bản một tờ báo như tờ "Rheinische Zeitung". Bài viết thứ hai của tôi về quốc hội, đề cập đến vấn đề cuộc nổi loạn của giáo hội, đã bị cơ quan kiểm duyệt gạch bỏ²³⁷⁶. Trong bài này tôi đã chỉ rõ những kẻ bảo vệ nhà nước đã ngả theo quan điểm của giáo hội như thế nào, còn những kẻ bảo vệ giáo hội đã ngả theo quan điểm của nhà nước như thế nào. Câu chuyện này lại càng trở nên bất lợi cho tờ "Rheinische Zeitung" vì những người Thiên chúa giáo ngu ngốc ở Khuên đã rơi vào bẫy, và sự lên tiếng bảo vệ vị tổng giám mục có thể thu hút số người đặt mua báo. Tuy nhiên, Ngài không thể hình dung được mức độ bỉ ổi của những kẻ cường bức ấy và đồng thời thái độ ngu ngốc biết nhường nào của chúng

trong cách xử sự của chúng đối với tên vô dụng chính thống. Nhưng công việc đã kết thúc thắng lợi: trước mắt toàn thể giới nước Phổ đã hôn gót giày của giáo hoàng, còn những con người hoạt động như cái máy của chính phủ chúng ta thì đi ngang dọc trên các đường phố mà không biết đỏ mặt vì xấu hổ. Giờ đây tờ "Rheinische Zeitung" đã đưa đơn kiện về bài này. Nói chung đối với tờ báo này giờ đây cuộc đấu tranh đã bắt đầu. Tác giả các bài xã luận trên tờ "Kölnische Zeitung", Héc-mét, cựu tổng biên tập của tờ báo chính trị trước kia "Hannoversche Zeitung", đã ngã theo đạo Cơ Đốc chống lại các báo triết học ở Khuê-ních-xbéc và ở Khuên. Nếu viên quan kiểm duyệt sẽ không lại dỏ trò thì trong phụ trương tiếp theo sẽ xuất hiện bài trả lời do tôi viết^{1*}. Đảng tôn giáo ở Ranh là đảng nguy hiểm nhất. Gần đây phái đối lập quá quen với việc tỏ thái độ đối lập trong khuôn khổ giáo hội.

Ngài có biết chi tiết nào về cái gọi là "Những người tự do"³⁷⁷ không? Ít ra thì bài báo đăng trên tờ "Königsberger Zeitung"³⁷⁸ cũng không phải là bài mang tính chất ngoại giao. Một đảng là tự tuyên bố mình là người ủng hộ sự nghiệp giải phóng - như vậy là điều trung thực; còn lu loa từ trước về sự tuyên truyền của mình lại là chuyện khác, điều này có vẻ là một sự khoe khoang và làm cho kẻ phi-li-xtanh bực bội. Sau nữa, xin hãy suy nghĩ về "Những người tự do" ấy, trong đám người ấy anh chàng May-en nào đó v.v. đang xông xáo vào cuộc. Nhưng dĩ nhiên, nếu có một thành phố nào thích hợp cho những trò ấy thì đó là thành phố Béc-lin.

Có lẽ tôi sẽ phải lao vào một cuộc bút chiến kéo dài với nhân vật Héc-mét ấy ở Khuên. Dù sự dốt nát, sự tầm thường và sự nhảm tẻ của anh chàng ấy có lớn đến đâu đi nữa - chính nhờ những phẩm chất

1* C. Mác. "Bài xã luận báo "Kölnische Zeitung" số 179"

này anh ta mới là phần tử chủ xướng thực sự của giới phi-li-xtanh - thì tôi cũng dự định chấm dứt sự ba hoa của hắn. Sự tầm thường không được hưởng đặc quyền bất khả xâm phạm nữa. Héc-mét cũng bám chặt vào tôi còn vì vấn đề "Những người tự do", đáng tiếc tôi không biết được điều gì chính xác về họ. May thay, Bau-ơ đang ở Béc-lin. Ít ra anh ấy sẽ không để xảy ra "những sự ngu ngốc", và điều duy nhất làm tôi lo lắng trong chuyện này (nếu như câu chuyện này phù hợp với thực tế và không phải là chuyện bịa đặt cố tình của báo chí) là khả năng có thể xảy ra điều sau đây: việc làm tầm thường ở Béc-lin bằng cách nào đó sẽ làm cho việc làm tốt đẹp mà họ đề xuất biến thành một việc nực cười và trong sáng kiến nghiêm túc này họ sẽ không tránh khỏi có "những sự ngu ngốc" khác nhau. Người nào đã có sự tiếp xúc với những con người này lâu như tôi, thì người đó sẽ thấy rằng những lo ngại ấy không phải là vô căn cứ.

Ở chỗ Ngài tình hình tờ "Jahrbücher" ra sao?

Vì Ngài ở trung tâm của những điều mới mẻ trong lĩnh vực triết học và thần học, cho nên tôi rất muốn được Ngài cho biết đôi điều về tình hình hiện nay. Tuy rằng ở đây có thấy được sự chuyển động của kim giờ, nhưng lại không thấy được sự chuyển động của kim phút trên đồng hồ.

Rõ ràng là ông lão Mác-hai-nê-ke cho rằng cần phải xác nhận bằng văn bản, trước toàn thể giới, toàn bộ tính chất bất lực của chủ nghĩa Hê-ghe-n cũ³⁷⁹. Sự biểu quyết của nó là sự biểu quyết nhục nhã.

Chẳng lẽ những người xứ Dắc-den lại sẽ không nêu lên ở quốc hội ấy vấn đề về chế độ kiểm duyệt ư? Cái chủ nghĩa lập hiến của họ mới tốt đẹp làm sao!

Tôi hy vọng sớm được Ngài cho biết tin.

Mác của ngài

Nhân vật Ru-ten-béc như là tảng đá đè nặng lên lương tri tôi. Tôi đã đưa anh ấy vào ban biên tập tờ "Rheinische Zeitung", nhưng anh ta hoàn toàn bất lực. Sớm hay muộn rồi người ta cũng sẽ đẩy anh ta ra khỏi cửa.

Ngài khuyên tôi phải làm gì nếu bài nói về vị tổng giám mục sẽ không được cơ quan kiểm duyệt tối cao của cảnh sát cho phép đăng? Sự xuất hiện của bài báo này trên báo chí là cần thiết vì: 1) quốc hội của chúng ta, 2) chính phủ, 3) nhà nước Cơ Đốc giáo. Có nên chẳng gửi bài báo ấy cho Hốp-man và Cam-pe? Theo tôi, bài báo đó không thích hợp đối với tờ "Anekdoti".

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des
Socialismus". Bd. I, 1902*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

7

ĂNG-GHEN GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ Ở ĐRE-XĐEN

Béc-lin, 26 tháng Bảy 1842

Thưa Ngài!

Lần này tôi biên thư cho Ngài để thông báo với Ngài là tôi sẽ không gửi đến cho Ngài tài liệu nào cả.

Tôi đã quyết định là trong một thời gian sẽ hoàn toàn thôi hoạt động viết văn và thay vào đó tôi sẽ học tập nhiều hơn. Nguyên nhân đi đến quyết định ấy thật là rõ ràng. Tôi non trẻ và là kẻ tự học trong lĩnh vực triết học. Tôi có đủ kiến thức để hình thành một quan điểm xác định và trong trường hợp cần thiết thì bảo vệ quan điểm đó, nhưng lại không đủ để thực hiện điều đó thật sự một cách thành công. Đối với tôi người ta sẽ lại càng đưa ra những đòi hỏi lớn hơn vì tôi là một "kẻ chào hàng triết học" và đã không có được, nhờ tấm bằng tiến sĩ, những quyền được hành nghề triết học. Khi nào tôi lại cầm bút viết một điều gì đó - lần này thì ký tên mình³⁸⁰ - tôi hy vọng sẽ thoả mãn được những đòi hỏi ấy. Vả lại, giờ đây tôi không được làm việc quá tẩn mạn, vì chắc chắn rằng chẳng bao lâu nữa tôi sẽ lại phải tập trung nhiều thời gian hơn vào công việc thương mại. Trước đây hoạt động viết lách của tôi, nếu xét một cách chủ quan hoàn toàn chỉ là những sự cố gắng thử mà kết quả của những cố gắng ấy phải chỉ cho tôi thấy rằng những năng lực tự nhiên của tôi có cho phép tôi hỗ trợ vào bước tiến bộ hay không và chúng có cho phép tôi tham gia sôi động vào phong trào ngày nay không. Tôi có thể hài lòng với kết quả đó và giờ đây thấy bản thân mình có trách nhiệm ngày càng thấm nhuần - thông qua những hoạt động khoa học mà tôi vẫn tiếp tục với một niềm hứng khởi lớn hơn nữa - cả những gì mà con người vốn từ lúc ra đời chưa có được. -

Khi nào, vào tháng Mười, tôi trở về quê hương thân thuộc của tôi là vùng Ranh³⁸¹, tôi dự định sẽ gặp Ngài ở Đre-xden và sẽ kể tỉ mỉ hơn với Ngài về vấn đề này. Còn bây giờ tôi chúc Ngài gặp mọi sự tốt lành và mong Ngài thỉnh thoảng nhớ đến tôi.

Ph. Ăng-ghen của Ngài

Ngài đã đọc những lời phản bác của I-ung chưa?³⁸². Tôi khẳng

định rằng đây là tài liệu xuất sắc nhất trong số tất cả những gì ông ấy viết từ trước tới nay. Tuy nhiên, hiện giờ một I-ung khác^{1*} đang có mặt ở đây, người này thuộc tờ báo "Rheinische Zeitung" xuất bản ở Khuên, - vài tuần lễ nữa ông ấy sẽ đến thăm Ngài trên đường trở về.

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Internationale",
H.26, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

8

MÁC GỬI ĐA-GÔ-BÉC ỐP-PEN-HAI-MƠ Ở KHUÊN

[Bon, khoảng 25 tháng Tám 1842]

Ốp-pen-hai-mơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây bản thảo của Ru-gơ. Số 1 sẽ không thích hợp; số 2, bàn về tình hình ở Dắc-den, thì chắc chắn là Ngài sẽ có thể sử dụng được³⁸³.

Xin Ngài hãy gửi cho tôi bài viết của Mây-ơ, đăng trên báo "Rheinische Zeitung", về *thiết chế thị chính*, và nếu có thể được, xin gửi cho tôi tất cả các bài của Héc-mét *chống lại tư tưởng Do Thái*³⁸⁴.

1* - Ghê-oóc I-ung

Khi ấy tôi sẽ cố gắng hết sức nhanh chóng gửi cho Ngài bài báo mà nếu nó không đem lại một giải pháp hoàn toàn cho vấn đề này thì nó cũng sẽ hướng vấn đề ấy theo một quỹ đạo khác.

Liệu bài viết về Han-nô-vơ³⁸⁵ có sẽ được chấp nhận không? Mong Ngài ít ra cũng sớm cung cấp chỉ ít là phần đầu nhỏ. Vấn đề không phải chủ yếu ở bản thân bài viết này, mà chủ yếu ở một loạt những tác phẩm xác đáng do những người ở Han-nô-vơ viết mà trong trường hợp này tôi có thể hứa cung cấp những tác phẩm ấy cho Ngài. Hôm qua tác giả bài viết đã biên thư cho tôi:

"Tôi không nghĩ rằng cuộc đấu tranh của tôi chống phe đối lập lại có thể phương hại đến việc phổ biến tờ báo ở Han-nô-vơ; ngược lại, tuồng như là ở đó tất cả mọi người đã hiểu rằng các quan điểm mà tôi phát biểu cần được công nhận là đúng đắn".

Nếu những quan điểm của Ngài trong vấn đề này trùng hợp với những quan điểm của tôi, xin Ngài hãy gửi cho tôi cả bài "Juste-Milieu"³⁸⁶ để phê phán. Cần thảo luận một cách bình tĩnh vấn đề này. Trước hết, những suy xét lý luận hoàn toàn mang tính chất chung về chế độ nhà nước thì thích hợp với những tạp chí thuần túy khoa học hơn là với các báo. Một lý luận đúng đắn cần phải được giải thích và phát triển phù hợp với những điều kiện cụ thể và trên cơ sở những tài liệu về hiện trạng.

Nhưng nếu sự thể đã như thế rồi thì cần chú ý hai vấn đề. Mỗi lần chúng ta đi vào bút chiến với những tờ báo khác thì sớm hay muộn người ta cũng sẽ lưu ý chúng ta về câu chuyện này. Một sự biểu thị rõ ràng như thế chống lại những nền tảng của chế độ nhà nước hiện tại có thể gây nên tình trạng tăng cường kiểm duyệt và thậm chí dẫn đến việc đóng cửa tờ báo. Tờ "Tribune" ở miền Nam nước Đức chính vì lý do ấy mà đã tiêu vong. Dầu sao thì bằng cách đó chúng ta đẩy nhiều người, thậm chí là đa số những nhà hoạt động

thực tiễn có tư tưởng tự do chống lại chúng ta, họ đã đảm nhận

nhệm vụ khó khăn là từng bước giành lấy tự do, bên trong khuôn khổ hợp hiến, trong khi đó chúng ta lại ngồi vào chiếc ghế tiện nghi của sự trù tuợng rồi chỉ cho họ thấy những mâu thuẫn của họ. Thật ra, tác giả bài "Juste-Milieu" kêu gọi tiến hành phê phán; nhưng 1) tất cả chúng ta đều biết các chính phủ trả lời như thế nào trước những lời kêu gọi ấy; 2) thật chưa đủ, nếu có một người nào đó tỏ ra sẵn sàng bị phê phán, một sự phê phán vốn dĩ sẽ không xin phép người đó; vấn đề là người đó có lựa chọn một diễn đàn tương ứng hay không. Các tờ báo chỉ bắt đầu trở thành diễn đàn thích hợp cho những vấn đề như thế khi những vấn đề ấy trở thành những vấn đề của một nhà nước hiện thực, những vấn đề thực tiễn.

Tôi thấy cần làm thế nào để chủ yếu không phải các cộng tác viên lãnh đạo tờ báo "Rheinische Zeitung", mà là ngược lại, chủ yếu là tờ báo ấy lãnh đạo họ. Những bài báo tương tự như bài nêu trên chỉ cho ta thấy một trường hợp hết sức tuyệt vời về việc nêu ra cho các cộng tác viên một kế hoạch hành động rõ ràng. Mỗi tác giả riêng lẻ không thể bao quát toàn cục như tờ báo.

Nếu những quan điểm của tôi không trùng khớp với những quan điểm của Ngài thì tôi - nếu Ngài thấy điều đó là thích hợp - sẵn lòng đăng bài phê phán ấy trên tờ "Anekdoten", dưới dạng phụ trương bài viết của tôi chống lại học thuyết của Hê-ghen về chế độ quân chủ lập hiến^{1*}. Song tôi nghĩ rằng sẽ tốt hơn nếu bản thân tờ báo là người thầy thuốc của chính mình.

Tôi chờ sớm nhận được thư trả lời của Ngài.

Mác của ngài

1* Xem tập này, tr. 580-581

Công bố lần đầu trong cuốn: Hansen. "Rheinische Briefe und Akten", Bd. I, Essen, 1919.

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

9

MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ³⁸⁷ Ở ĐRE-XĐEN

Khuê, 30 tháng Mười một [1842]

Bạn thân mến!

Lá thư ngày hôm nay của tôi chỉ giới hạn ở việc bàn về "cuộc nổi loạn" có liên quan đến "Những người tự do".

Như Ngài đã biết, hàng ngày cơ quan kiểm duyệt thẳng tay làm méo mó ấn phẩm của chúng tôi, và không ít lần tờ báo chặt vật lăm mới xuất bản được. Vì nguyên nhân ấy mà nhiều bài viết của "Những người tự do" đã bị tiêu vong. Nhưng bản thân tôi cũng tự cho phép mình biến thành phế phẩm một số lượng bài không ít hơn vị quan kiểm duyệt, bởi vì May-en và bạn bè ông ta gửi đến cho chúng tôi hàng đống bài nhảm nhí không mang nội dung gì cả và có tham vọng lật nhào thế giới; tất cả những bài đó được viết ra một cách rất cẩu thả và có pha đôi chút chủ nghĩa vô thần và chủ nghĩa cộng sản (chủ nghĩa ấy thì các vị đó chưa bao giờ nghiên cứu về nó). Dưới thời Ru-ten-béc, với đầu óc hoàn toàn không phê phán của ông, với đầu óc thiếu độc lập và không có năng lực của ông, đám công chúng ấy đã quen nhìn tờ báo "Rheinische Zeitung" như là cơ quan ngôn luận của mình, vâng theo lời họ, còn tôi lại quyết định không cho phép đưa ra những bài vô vị tràng giang đại hải như thế theo cách cũ nữa. Như vậy, sự mất đi một số tác phẩm vô giá của "tự do" - đây là thứ tự do

muốn chủ yếu "được tự do đối với mọi tư tưởng" - là nguyên nhân đầu tiên gây nên tình trạng ảm đạm trên bầu trời Béc-lin.

Ru-ten-béc - người ta đã không để ông ấy phụ trách chuyên mục Đức nữa (trong chuyên mục này hoạt động của ông ấy chủ yếu là đặt các dấu chấm phẩy) và chỉ *do tôi chạy chọt* người ta mới tạm thời giao cho ông ấy chuyên mục nước Pháp, - cái ông Ru-ten-béc ấy, do sự ngu xi khủng khiếp của nhà nước sáng suốt nhìn xa thấy rộng của chúng ta, đã có điểm phức được nổi tiếng là nguy hiểm, mặc dù ngoài tờ "Rheinische Zeitung" và chính bản thân ông ta, ông này chưa từng là nguy hiểm cho bất cứ ai. Chúng tôi nhận được yêu cầu kiên quyết đòi đẩy ông Ru-[ten-béc] ấy đi. Sự sáng suốt của nhà nước Phổ - đó là chế độ độc tài Phổ, giả nhân giả nghĩa nhất, bịp bợm nhất, - đã làm cho những người có trách nhiệm xuất bản khỏi phải tiến hành một hành động không thú vị gì, còn nhân vật tuần giáo mới, ông Ru-ten-béc, một người đã học được cách vẽ ra ý thức tuần giáo của mình với một tài nghệ nhất định, - qua biểu hiện tương ứng của nét mặt, phong cách ứng xử và cách nói năng, thì đã biết lợi dụng cơ hội đã đến này. Ông ta viết thư đi tất cả các nơi, viết thư gửi đến Béc-lin, bảo rằng ông ta là *nguyên tắc bị xua đuổi* của tờ "Rheinische Zeitung" mà giờ đây tờ báo này bắt đầu đứng *trên lập trường* khác đối với chính phủ. Tất cả những điều đó thật dễ hiểu chẳng cần có lời giải thích. Song, cả tình huống này cũng kéo theo nó những cuộc biểu tình của những vị anh hùng của tự do trên bờ sông Sprê mà "những dòng nước nhơ bẩn của nó tẩy rửa những tâm hồn và làm loãng nước trà"^{1*}.

Sau hết, cộng vào đó là thái độ của Ngài và của H[éc-véch] đối với "Những người tự do", thái độ ấy đã làm chấm dứt sự chịu đựng của

những nhân vật Ô-lan-pơ nổi giận ấy³⁸⁸.

Mấy ngày trước đây tôi có nhận được thư của ông May-en bé nhỏ mà *việc vay nợ* thật sự là phạm trù ưa thích của ông ta. Trong lá thư này ông ấy đặt ra cho tôi các câu hỏi về thái độ của tôi: 1) đối với Ngài và H[éc-véch]; 2) đối với "Những người tự do", 3) đối với nguyên tắc mới của ban biên tập, cũng như thái độ đối với chính phủ. Tôi đã tức khắc trả lời và công khai đề xuất ý kiến của mình về những thiếu sót trong các tác phẩm của họ; các tác phẩm này nói đúng ra xem xét tự do dưới một hình thức không bị kiểm chế, theo tinh thần cách mạng, hơn nữa là hình thức thuận tiện, hơn là trong một nội dung tự do, nghĩa là độc lập và sâu sắc. Tôi đã kêu gọi họ hãy ít đưa ra những lời xét đoán mơ hồ, những câu rất kêu, sự tự mãn và tự phụ, mà hãy đưa ra nhiều hơn nữa tính xác định, hãy chú ý nhiều hơn nữa đến thực tế cụ thể, hãy am hiểu vấn đề hơn nữa. Tôi đã tuyên bố rằng thật là không hợp lý, thậm chí còn là vô đạo đức nữa, khi người ta đưa lậu những luận điểm cộng sản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa, nghĩa là thế giới quan mới, vào những bài bình luận ngẫu nhiên, có tính chất đóng kịch v.v.; tôi đã đòi hỏi phải có một cuộc thảo luận hoàn toàn khác và căn bản hơn về chủ nghĩa cộng sản, một khi đặt ra vấn đề thảo luận về chủ nghĩa ấy. Tiếp nữa, tôi còn đòi hỏi người ta phải phê phán tôn giáo trong mối liên hệ chặt chẽ hơn với sự phê phán trật tự chính trị, hơn là phê phán trật tự chính trị gắn với tôn giáo, bởi vì điều này phù hợp hơn với những nhiệm vụ cơ bản của tờ báo và với trình độ của công chúng bạn đọc; cần nhớ rằng bản thân tôn giáo tự nó không có nội dung, các cội nguồn của nó không phải ở trên trời, mà là trên mặt đất, và cùng với sự xoá bỏ cái thực tế bị xuyên tạc, mà *biểu hiện lý thuyết* của thực tế ấy là tôn giáo, thì bản thân tôn giáo cũng tự tiêu vong. Sau hết, tôi đã đề nghị với họ rằng, nếu họ muốn nói đến triết học

^{1*} Đây là những dòng được lấy lại những câu trong bài thơ của Hai-nơ "Hoà bình" ("Biển Bắc", chùm thơ thứ nhất).

thì họ hãy ít chứng diện với cái *nhãn* "chủ nghĩa vô thần" (điều này giống những đứa trẻ cam đoan với tất cả những ai muốn nghe chúng nói, - rằng chúng không sợ cây dẻ gai) và tốt hơn hãy tuyên truyền nội dung của triết học trong nhân dân. Chỉ có thể thôi.

Hôm qua tôi có nhận được lá thư tro trên của May-en là người vẫn chưa nhận được thư của tôi và là người đã tới tập đưa ra cho tôi những câu hỏi về đủ mọi vấn đề: 1) tôi phải tuyên bố xem tôi ủng hộ phía nào trong cuộc tranh luận giữa ngài với Bau-ơ, điều đó thì tôi tuyệt nhiên không được biết đến; 2) tại sao tôi không chấp nhận người này, người kia; hơn thế, anh ta còn đe dọa quy tội cho tôi mắc phải chủ nghĩa bảo thủ; 3) tờ báo không được biểu lộ thái độ kiểm chế, nó phải hành động *một cách cực đoan nhất*, nghĩa là phải bình thản nhường trận địa cho cảnh sát và cơ quan kiểm duyệt, thay vì phải giữ lấy trận địa của mình trong cuộc đấu tranh không dễ thấy được đối với công chúng nhưng dấu sao cũng ngoan cường, thấm đượm tinh thần nhận thức được nghĩa vụ của mình. Sau cùng là thông báo, với những ngôn từ thoá mạ, về lễ cầu hôn của Héc-vếch, v.v. và v.v..

Tất cả những cái đó toát lên một thái độ hiếu danh không tưởng tượng nổi của một con người không hiểu được tại sao lại có thể hy sinh- để cứu một cơ quan ngôn luận chính trị - một vài phần tử nhẹ dạ ở Béc-lin, một con người nói chung chỉ nghĩ đến công việc của bề cánh mình. Hơn thế nữa, con người bé nhỏ ấy còn dương dương tự đắc, trịnh trọng đâm vào ngực mình mà thề thốt, tuốt gươm ra, ba hoa điều gì đó về đảng "của mình", dọa tôi sẽ bị thất sủng, nói những câu hoa mỹ theo phong cách hầu tước Pô-da, chỉ có điều là tôi hơn một chút v.v..

Vì giờ đây từ sáng đến tối chúng tôi phải chịu đựng những nỗi

khổ ải vô cùng khủng khiếp về mặt kiểm duyệt, việc giấy tờ với nội các, những đơn khiếu nại gửi cho Viên thống đốc³⁸⁹, những lời buộc tội tại quốc hội, những lời than khóc của các cổ đông v.v. và v.v. còn tôi vẫn ở trên cương vị của mình chỉ vì tôi thấy mình có nghĩa vụ - trong khả năng của tôi - không để cho bạo lực thực hiện được các kế hoạch của mình, - cho nên Ngài có thể hình dung được rằng tôi hơi bị bức dọc và do vậy tôi đã trả lời M[ay-en] với một giọng khá gay gắt. Có thể, bằng cách đó khiến cho "Những người tự do" tạm thời sẽ bỏ đi. Vì vậy tôi khẩn khoản đề nghị Ngài hãy giúp chúng tôi bằng những bài viết của Ngài, cũng như thu hút bạn bè của Ngài tham gia vào công việc này.

Mác của Ngài

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des
Socialismus". Bd. I, 1902*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1843

10

MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GỎ Ở ĐRE-XĐEN

Khuên, 25 tháng Giêng [1843]

... thân mến^{1*}

Chắc chắn Ngài đã biết là tờ "Rheinische Zeitung" đã bị cấm, bị lên án, đã nhận được bản án tử hình. Hạn chót sự tồn tại của nó là cuối tháng Ba. Trong thời hạn ấy, trước khi bị hành hình, tờ báo sẽ chịu hai lần kiểm duyệt. Người kiểm duyệt của chúng tôi^{2*}, một người chính trực, đã bị đặt dưới sự kiểm duyệt của viên thị trưởng ở đây là Phôn Ghéc-la-khơ, một kẻ dằn dộng ngoan ngoãn như nô lệ. Nhưng số báo đã hoàn thành của chúng tôi phải được trình lên cảnh sát, tại đó người ta ngửi chúng tứ phía, và chỉ cần cái mũi của cảnh sát đánh hơi thấy một điều gì đó không mang tính chất Cơ Đốc giáo, không mang tính chất Phổ, thì số báo ấy sẽ không được ấn hành.

1* Trong bản viết tay có một chữ bị nhoè.

2* - Vít-hau-dơ

Việc tờ báo bị cấm là do sự trùng hợp của một số tình huống đặc biệt: do tính chất phổ biến rộng rãi của tờ báo, do bài "Lời bào chữa của phóng viên ở Mô-den" do tôi thực hiện, trong bài biện hộ ấy một số nhà hoạt động nhà nước rất cao cấp đã bị đả kích khá mạnh; do sự khước từ kiên quyết của chúng tôi không tiết lộ tên của người đã gửi cho chúng tôi bản dự án luật hôn nhân³⁹⁰, do việc triệu tập quốc hội mà nó có thể chịu sự tác động của chúng tôi qua hoạt động tuyên truyền; và sau hết, do sự phê phán của chúng tôi đối với việc cấm tờ báo "Leipziger Allgemeine Zeitung"^{1*} và tờ "Deutsche Jahrbücher".

Văn bản trả lời của nội các, mà vài ngày nữa sẽ được đăng trên các báo - lại còn tỏ ra yếu hơn - nếu có thể là như thế - so với văn bản trả lời những lần trước. Người ta ra những lý do sau đây:

1) *Lời khẳng định sai sự thật* cho rằng chúng tôi tưởng như đã không có được giấy phép, tưởng như ở Phổ - đất nước mà không một con chó nào có thể sống mà lại không mang số hiệu của mình do cảnh sát cấp - tờ báo "Rheinische Zeitung" lại có thể được ấn hành, dù chỉ một ngày, mà lại không cần có căn cứ chính thức để làm việc đó.

2) Chỉ dẫn của cơ quan kiểm duyệt, ban hành ngày 24 tháng Chạp, là nhằm thiết lập sự kiểm duyệt đối với khuynh hướng. Người ta hiểu khuynh hướng là *sự tưởng tượng*, là niềm tin lãng mạn vào việc có được tự do mà reslitter^{2*} mọi người không dám tự cho phép mình có sự tự do ấy. Nếu đạo lý dòng Tên mang tính lý trí đã từng ngự trị dưới thời chính phủ trước và có một diện mạo mang tính lý trí hà khắc thì đạo lý dòng Tên mang tính lãng mạn lại chủ yếu đòi

1* C. Mác. "Việc cấm tờ báo "Leipziger Allgemeine Zeitung""

2* - thực tế, trên thực tế

hỏi *sức tưởng tượng*. Nên báo chí chịu kiểm duyệt phải học cách sống bằng ảo tưởng về tự do, cũng như bằng ảo tưởng về đáng trọng

phu tuyệt trần^{1*} đã vô cùng cao thượng ban phát ảo tưởng ấy. Nhưng nếu bản chỉ dẫn kiểm duyệt hướng đến sự kiểm duyệt đối với khuynh hướng thì giờ đây văn bản trả lời của nội các lại giải thích rằng việc *cấm* và *đóng cửa* ở Phran-phuốc sở dĩ đã được phát minh ra là để áp dụng cho khuynh hướng hoàn toàn xấu xa. Người ta bảo kiểm duyệt tồn tại chỉ để ngăn chặn những sự đi chệch khỏi khuynh hướng tốt, mặc dù bản chỉ dẫn lại khẳng định chính là điều ngược lại - chính là người ta cho phép khuynh hướng tốt có thể có những sự đi chệch.

3) Luận điệu huyền thuyên vô nghĩa cũ rích về lối suy nghĩ không tốt, về lý thuyết trống rỗng và những luận điệu ba hoa khác.

Tôi không ngạc nhiên về điều đó. Ngài đã biết, ngay từ đầu thái độ của tôi ra sao đối với bản chỉ dẫn kiểm duyệt. Tôi chỉ thấy đó là sự quán triệt; tôi cho rằng việc đóng cửa tờ "Rheinische Zeitung" là một *sự tiến bộ* nào đó về ý thức chính trị và vì thế tôi gác lại việc này. Và lại, tôi cũng thấy ngọt ngào trong bầu không khí ấy. Thật khó chịu khi phải sống dưới một cái ách - ngay cả vì tự do đi nữa; thật khó chịu khi phải hành động bằng những cú đâm bằng kim băng thay vì đánh nhau bằng gậy lớn. Tôi chán ngấy sự giả nhân giả nghĩa, sự ngu ngốc, sự bạo ngược thô lỗ, tôi đã chán ngấy cái cảnh cứ phải thích ứng với ngoại cảnh, cứ phải luôn luôn tránh né, khuất phục, cứ phải tính đến từng sự bề hoẻ nhỏ mọn. Tóm lại, chính phủ đã trả lại tự do cho tôi.

Như đã có lần tôi viết cho Ngài, tôi đã gặp phải cảnh không êm thấm trong gia đình^{2*}, và trong khi mẹ tôi còn sống, tôi không có

1* - Phri-drích - Vin-hem IV

2* Xem tập này, tr. 591-592.

quyền về tài sản của mình. Ngoài ra, tôi đã đính hôn và không thể, không được và không muốn rời nước Đức mà lại không đưa vợ chưa cưới của tôi đi theo^{1*}. Do vậy, nếu chẳng hạn, tôi có được khả năng biên tập tờ "Deutsche Bote"³⁹¹ ở Xuy-rích cùng với Héc-vếch thì điều đó rất thuận tiện. Ở Đức tôi không thể làm được gì thêm nữa. Ở đây bản thân con người ta bị hư hỏng. Vì vậy, tôi sẽ rất biết ơn Ngài nếu được Ngài cho lời khuyên và cho biết những ý kiến của Ngài về vấn đề này.

Tôi đang viết một số tài liệu mà ở đây, ở Đức, sẽ không tìm ra được người kiểm duyệt, người xuất bản, nói chung là sẽ không tìm được bất cứ khả năng nào để tồn tại. Tôi chờ đợi sớm nhận được thư trả lời của Ngài.

Mác của ngài

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des
Socilismus". Bd. I, 1902*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

11 MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ Ở ĐRE-XĐEN

1* - Gien-ni Phôn Ve-xtơ-pha-len

Khuên, 13 tháng Ba [1843]

Bạn thân mến!

Nếu hễ có bất kỳ một khả năng nào đó là tôi sẽ đáp tàu thủy đến thẳng Lai-pxích. Tôi vừa mạn đàm với Stúc-cơ là người mà rõ ràng đã được lòng đa số các vị đại phu trong chính phủ ở Béc-lin. Tiến sĩ Stúc-cơ là một người rất đôn hậu.

Về kế hoạch của chúng tôi³⁹² thì tôi muốn phát biểu trước với Ngài nhận thức của tôi. Khi Pa-ri bị chiếm thì có một số người này đề nghị đưa con trai của Na-pô-lê-ông^{1*} lên làm vua, đề cử giữ cương vị nhiếp chính, còn số người khác lại đề nghị cử Béc-na-đốt-tơ, sau chót, những người khác nữa lại đề nghị cử Lu-i - Phi-líp. Nhưng Ta-lây-răng đã trả lời: "Hoặc Lu-i XVIII, hoặc Na-pô-lê-ông. Đó là nguyên tắc, tất cả những cái khác đều là trò âm mưu".

Tôi cũng vậy, tôi cũng sẵn sàng gọi hầu như tất cả những cái khác, trừ Xtơ-ra-xbua (hoặc vạn bất đắc dĩ, Thụy Sĩ), không phải là nguyên tắc, mà là âm mưu. Các cuốn sách có khối lượng dày hơn 20 tờ in - đó không phải là những cuốn sách dành cho nhân dân. Nhiều lắm thì ở đây cũng chỉ dám làm điều sau đây: xuất bản tờ nguyệt san.

Nếu thậm chí tờ "Deutsche Jabrbücher" lại được phép tái bản thì may lắm chúng tôi cũng chỉ đạt được một sự sao chép yếu ớt tờ tạp chí đã quá cố, mà bây giờ thì điều đó chưa đủ. Ngược lại, tờ "Deutsch-Französische Jabrbücher" - đó sẽ là nguyên tắc, là sự kiện chứa đựng nhiều hậu quả, là một công việc có thể gây hứng khởi. Dĩ nhiên, tôi chỉ đưa ra ý kiến không mang tính chất bắt buộc của tôi, còn về những phương diện khác thì trông cậy vào sức mạnh vĩnh cửu của số mệnh.

1* - quận công Rai-stát

Sau cùng - các công việc của báo buộc tôi phải kết thúc lá thư này - tôi muốn thông báo cho Ngài biết thêm về *các kế hoạch cá nhân* của tôi. Khi nào chúng tôi ký hợp đồng xong, tôi sẽ đến Croixnac, sẽ lấy vợ và sẽ ở đây một tháng hoặc lâu hơn nữa ở chỗ bà mẹ của vợ chưa cưới của tôi^{1*}, vì trước khi bắt tay vào việc thì chúng tôi dù thế nào cũng phải có được một số tác phẩm hoàn chỉnh. Nhất là tôi có thể - nếu điều này là cần thiết - ở lại Đre-xden vài tuần lễ vì mọi thủ tục sơ bộ, thông báo về hôn lễ v.v. đòi hỏi phải mất khá nhiều thời gian.

Tôi có thể cam đoan không chút lảng mạn rằng tôi yêu đến ngất ngây và hơn nữa yêu hết sức nghiêm túc. Tôi đã đính hôn hơn 7 năm rồi, và vì tôi mà người yêu của tôi đã phải chịu đựng một cuộc đấu tranh dữ dội nhất, hầu như làm suy sụp sức khỏe của cô ấy, một phần là đấu tranh với những người bà con của cô ấy mang đầu óc quý tộc - kiêu hãnh mà đối với những người này thì "vị chúa ở trên trời" và "vị chúa tể ở Béc-lin" đều là những thần tượng tôn thờ như nhau, một phần thì đấu tranh với chính gia đình mình, trong đó có mấy vị cha cố và những kẻ thù khác của tôi. Vì thế trong nhiều năm tôi và người yêu của tôi đã phải chịu đựng một số lượng những cuộc xung đột không cần thiết và gian khổ nhiều hơn so với nhiều người có tuổi đời già hơn chúng tôi gấp ba lần và luôn luôn nói về "kinh nghiệm cuộc đời" của mình (từ ngữ ưa thích của nhân vật "Juste-Milieu"^{2*} của chúng ta).

Tiện thể xin thông báo! Chúng tôi đã nhận được bài trả lời khuyết danh đáp lại bài của Prút-xơ chống lại tờ niên giám mới ở Tuy-bin-ghen³⁹³. Căn cứ vào cách viết tôi nhận ra đó là *Sve-glơ*.

1* - bà Ca-rô-li-a Phôn Ve-xtơ-pha-len, mẹ của Giên-ni Phôn Ve-xtơ-pha-len

2* - Êt-ga Bau-ơ

Trong đó người ta nhận xét Ngài là một kẻ xúi bẩy điên rồ, còn

Phoi-ơ-bắc là một kẻ nhẹ dạ chuyên làm trò cười, Bau-ơ là một kẻ có cái đầu hoàn toàn không có khả năng phê phán! Ối chao, những con người xứ Sva-ben! Những lời lảm nhảm của họ mới thật hay ho làm sao!

Về lời khiêu nại tuyệt vời và được viết một cách hoàn toàn đại chúng của Ngài thì chúng tôi - vì thiếu bài bình phẩm tốt hơn và do bản thân thiếu thời gian rảnh rỗi - đã đăng một bài hời hợt của Pphuyt-nơ mà tôi đã phải gạch bỏ đến một nửa³⁹⁴. Ai đấy không đào sâu đầy đủ vào vấn đề, còn những điều bộ ông ẹo và những điều nhẩy cẫng của họ thì nói đúng ra chỉ làm cho bản thân ông ta hơn là kẻ thù của ông ta, trở thành lối bịch.

Mác của ngài

Tôi đã lo liệu về các cuốn sách để gửi cho Phlai-sơ. Những thư từ trao đổi của Ngài, được in ở phần đầu tập sách, thật là lý thú³⁹⁵. Những điều mà Bau-ơ viết về Am-môn, thật là tuyệt hảo³⁹⁶. Tôi cho rằng bài "Sự cay đắng và niềm vui của nhận thức thần luận"³⁹⁷ là một sự trình bày lại không đạt lắm về một chương trong tác phẩm "Hiện tượng học" - chương "Ý thức bất hạnh". Những châm ngôn của Phoi-ơ-bắc chỉ làm tôi không thoả mãn ở một phương diện, đó là việc ông ấy nhấn mạnh quá nhiều vào thiên nhiên và nhấn mạnh quá ít vào chính trị. Vậy mà đó lại là sự kết hợp duy nhất mà nhờ đó triết học ngày nay mới có thể trở thành chân lý. Nhưng có lẽ sẽ xảy ra tình hình như đã xảy ra vào thế kỷ XVI, hồi đó bên cạnh những người nhiệt tình với thiên nhiên thì còn tồn tại cả những người nhiệt thành với nhà nước. Tôi thích nhất sự phê phán dành cho tờ báo hiền từ "Literarische Zeitung"³⁹⁸.

Chắc hẳn, Ngài đã đọc bài tự bào chữa của Bau-ơ³⁹⁹. Tôi cho rằng chưa bao giờ ông ấy lại viết hay như thế.

Còn về báo "Rheinische Zeitung" thì *trong bất kỳ điều kiện nào* tôi cũng sẽ không ở lại đó. Tôi không thể viết báo dưới chế độ kiểm duyệt của Phổ, cũng như không thể thở hít không khí nước Phổ.

Vừa mới rồi vị đứng đầu cộng đồng Do Thái địa phương đã đến gặp tôi và đề nghị soạn một đơn thỉnh cầu gửi lên quốc hội ủng hộ những người Do Thái, - tôi sẽ làm việc này. Dù tôi hết sức ghê tởm tín ngưỡng của I-xra-en, nhưng tôi cho rằng quan điểm của Bau-ơ dù sao cũng quá trừu tượng. Cần phải thực hiện được trong cái nhà nước Cơ Đốc giáo ấy càng nhiều đột phá khẩu thì càng tốt và cần phải đưa lậu vào cái nhà nước ấy thật nhiều điều hợp lý mà sức chúng ta có thể làm được. Ít ra cũng nên thử làm việc đó, còn mỗi đơn thỉnh cầu bị người ta bác bỏ một cách thô bỉ thì sự khốc liệt càng tăng lên.

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Documente des
Socialismus". Bd. I, 1902*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

12

MÁC GỬI LÚT-VÍCH PHOI-Ơ-BẮC⁴⁰⁰ Ở BRÚC-BÉC-GƠ

Croi-xnác, 3 tháng Mười 1843

Thưa Ngài!

Vài tháng trước đây, trên đường ghé qua, tiến sĩ Ru-gơ đã thông báo cho Ngài kế hoạch của chúng tôi về việc xuất bản tờ "Deutsche-Französische Jahrbücher" và đồng thời đã được Ngài hứa hợp tác. Vấn đề giờ đây đã được thu xếp đến mức là Pa-ri được chọn làm địa điểm ấn loát và xuất bản ấn phẩm này, còn số được ấn hành tháng đầu sẽ phải ra trước cuối tháng Mười một.

Vài ngày nữa tôi sẽ đi Pa-ri song trước khi đi tôi không thể tiến hành một cuộc đi dạo chơi nhỏ dưới hình thức thư tín đến chỗ Ngài, bởi lẽ tôi chưa có điều kiện trực tiếp làm quen với Ngài.

Ngài là một trong số những cây bút đầu tiên tuyên bố về sự cần thiết phải có sự liên minh khoa học Pháp - Đức. Vì vậy, Ngài - không nghi ngờ gì nữa - là một trong số những người đầu tiên sẽ ủng hộ hoạt động nhằm mục đích biến liên minh này thành hiện thực. Vấn đề là ở chỗ có kế hoạch công bố promiscue^{1*} những tác phẩm của các tác giả Đức và Pháp. Những tác giả ưu tú ở Pa-ri đã đồng ý. Chúng tôi sẽ rất vui mừng nếu nhận được của Ngài một bài viết nào đó, mà chắc chắn rằng Ngài đã có sẵn một tài liệu gì đó rồi.

Từ phần lời tựa của Ngài viết cho lần xuất bản thứ hai tác phẩm "Bản chất của đạo Cơ Đốc", tôi gần như có thể vững tin đưa ra kết luận rằng Ngài nghiên cứu cặn kẽ về *Sê-linh* hoặc chí ít cũng có dự định viết thêm một tài liệu gì đó về anh chàng khoác lác ấy⁴⁰¹. Thật thế, đó sẽ là sự ra mắt tuyệt vời!

Như Ngài đã biết, Sê-linh là thành viên thứ 38 của Hiệp bang Đức. Toàn bộ cảnh sát Đức nằm trong sự chi phối của ông ta, điều đó thì bản thân tôi đã có dịp thấy rõ khi tôi là người chủ biên tờ "Rheinische Zeitung". Số là bản chỉ dẫn kiểm duyệt không để lọt một

điều gì nhằm chống lại vị thánh Sê-linh. Vì vậy, ở Đức chỉ có thể tiến hành phê phán Sê-linh trong các tập sách có khối lượng dày hơn 21 tờ in, mà những cuốn sách dày hơn 21 tờ in lại không phải là những cuốn sách dành cho nhân dân. Cuốn sách của Cáp-pơ đáng được hết sức hoan nghênh, nhưng nó lại quá cặn kẽ và trong đó những kết luận lại không đạt vì xa rời những sự việc thực tế. Ngoài ra, các chính phủ của chúng ta đã tìm ra cách vô hiệu hóa những tác phẩm như vậy. Không được viết về chúng. Người ta hoặc im đi không nói đến chúng, hoặc trừng trị chúng dựa vào vài câu phản bác khinh bỉ đăng trên một số ít ấn phẩm bán chính thức, trong đó có đăng những bài bình luận sách. Bản thân Sê-linh thì làm ra vẻ như thể không biết gì về sự phê phán đó, và bằng cách tạo ra một vụ âm ỉ *mách lẻo* về tài liệu nhảm nhí của ông già Paulút⁴⁰² ông ta đã làm cho người ta không chú ý đến cuốn sách của Cáp-pơ nữa. Đây là một thủ đoạn ngoại giao tài tình!

Còn bây giờ xin Ngài hãy hình dung là Sê-linh sẽ bị vạch mặt ở Pa-ri, trước mắt tất cả các nhà văn Pháp! Lòng hiếu danh của ông ta sẽ bị đụng chạm. Chính phủ Phổ sẽ bị bẽ mặt một cách hết sức khó chịu; đây sẽ là đòn giáng vào chủ quyền bên ngoài của Sê-linh mà ông vua *hiếu danh* ấy lại quý *chủ quyền bên ngoài* của mình hơn là chủ quyền bên trong.

Ngài Sê-linh thật khôn ngoan biết bao trong việc nhử bẫy người Pháp - thoát đầu là nhân vật yếu đuối *Cu-danh* theo thuyết chiết trung, về sau thì thậm chí cả nhân vật tài năng Lơ-ru! Bởi vì Pi-e Lơ-ru và những người tương tự ông ta vẫn quan niệm Sê-linh là nhân vật đã đặt chủ nghĩa duy thực lý tính thay vào chỗ chủ nghĩa duy tâm tiên nghiệm, đã thay tư duy trừu tượng bằng thứ tư duy bằng xương bằng thịt, thay triết học phương hội bằng triết học thể

1* - xen kẽ

giới! Còn với những người theo chủ nghĩa lãng mạn và theo thuyết thần bí ở Pháp thì Sê-linh nói: tôi là sự kết hợp triết học và thần

học: còn với các nhà duy vật Pháp thì ông ấy nói: tôi là sự kết hợp thể xác với tư tưởng; còn với các người theo chủ nghĩa hoài nghi ở Pháp thì ông ấy nói: tôi là người phá huỷ giáo điều, tóm lại: tôi... là Sê-linh! Sê-linh đã biết kết hợp không những triết học và thần học, mà kết hợp cả triết học và ngoại giao. Ông ta đã làm cho triết học biến thành khoa học ngoại giao tổng hợp, ngoại giao thích dụng cho mọi trường hợp của cuộc sống. Vì thế, sự phê phán Sê-linh gián tiếp là sự phê phán toàn bộ nền chính trị của chúng ta và đặc biệt là chính sách của Phổ. Triết học của Sê-linh là chính sách Phổ sub specie philosophi^{1*}.

Vì vậy Ngài sẽ giúp nhiều cho công việc mà chúng tôi đã khởi xướng, và nhất là giúp cho chân lý, nếu như Ngài viết một bài nhận định về Sê-linh ngay lập tức, cho số đầu tiên. Ngài chính là người thích hợp nhất để làm việc đó, vì Ngài *hoàn toàn trái ngược với Sê-linh*. *Tư tưởng chân thành thiếu thời* của Sê-linh - chúng ta phải thừa nhận tất cả những gì tốt đẹp cả ở đối phương của chúng ta - song để thực hiện tư tưởng ấy thì ông ta đã không có được năng lực nào ngoài trí tưởng tượng, không có nghị lực nào ngoài sự hiếu danh, không có phương cách nào để thúc giục người ta, ngoài thuốc phiện, không có một cơ quan ngôn luận nào, ngoài sự nhạy cảm dễ bị kích động như ở phụ nữ, - tư tưởng chân thành thiếu thời ấy của Sê-linh mà đến nay ở ông ta đã còn lại như một ước mơ viển vông thời niên thiếu, thì đã lại trở thành chân lý, thành hiện thực, thành một công việc nghiêm chỉnh và dũng cảm đối với Ngài. Vì vậy, Sê-linh là *biếm họa đã định trước* của Ngài, và một khi hiện thực chống lại sự biếm họa thì sự biếm họa phải tan biến đi như sương mù. Vì vậy tôi

1* - dưới hình thức triết học

coi Ngài là đối thủ tất yếu, tự nhiên của Sê-linh, một đối thủ mà các đấng thiên nhiên và lịch sử đã trao cho sứ mạng ấy. Cuộc đấu tranh của Ngài chống ông ta là cuộc đấu tranh của triết học đích thực chống lại triết học giả hiệu.

Vì hy vọng rằng Ngài sẽ thuận lòng làm việc này cho nên tôi hy vọng vững chắc sẽ nhận được bài viết của Ngài⁴⁰³. Địa chỉ của tôi: "Gửi ngài Môi-rơ. Rua Vanneau N° 23 ở Pa-ri, để chuyển cho tiến sĩ Mác". Vợ tôi, còn chưa được quen biết Ngài, xin gửi lời chào Ngài. Ngài không hình dung được là có bao nhiêu người hâm mộ Ngài trong phái đẹp.

Tiến sĩ **Mác** của Ngài

*Công bố lần đầu có lược bớt trong cuốn sách của
Grun: "Ludwig Feuerbach in seinem
Briefwechsel und Nachlass, sowie in seiner
Philosophischen. Charakterentwicklung". Bd. I,
Leipzig und Heidelberg, 1874
Công bố toàn văn lần đầu*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

13

MÁC GỬI I-U-LI-ÚT PHRUÊ-BEN⁴⁰⁴ Ở XUY-RÍCH

Pa-ri, 21 tháng Mười một 1843
Rue Vanneau Nr.31, Faubourg St.Germain

Bạn thân mến!

Tôi vừa nhận được thư của Ngài, song bức thư ấy tỏ ra rất đặc biệt.

1) Thiếu *tất cả* những gì mà Ngài, như Ngài đã nói, đính kèm theo, trừ *bài viết của Ăng-ghe-n*. Nhưng bài viết ấy lại bị phân nhỏ và, do đó, không thể sử dụng được. Bài đó được bắt đầu từ số 5.

2) Những bức thư gửi cho Môi-rơ và cho tôi thì được bỏ vào chiếc phong bì - do tôi gửi kèm theo - có đóng dấu bưu điện "Xanh - Lu-i". Cũng trong phong bì ấy có đựng một số trang của Ăng-ghe-n.

3) Bức thư gửi Môi-rơ đã được để ngỏ và - cũng như lá thư của tôi - nằm trong chiếc phong bì gửi kèm theo đó và mang chữ ký của người khác. Tôi gửi kèm theo đây tờ phiếu có đánh dấu.

Vậy là, chỉ có thể có một trong hai điều.

Có thể, Chính phủ *Pháp* đã chặn giữ và mở các bức thư của Ngài và gói bưu phẩm của Ngài. Như vậy thì mong Ngài hãy gửi trả lại các địa chỉ được gửi kèm theo. Trong trường hợp này chúng ta sẽ không chỉ phát đơn *kiện bưu điện Pháp*, đồng thời còn thông báo sự việc này trên tất cả các tờ báo đối lập. Dẫu sao sẽ tốt hơn, nếu Ngài gửi tất cả các gói bưu phẩm về địa chỉ của một trong số *các nhà xuất bản Pháp*. Tuy nhiên, chúng tôi không nghĩ rằng Chính phủ Pháp lại có một *hành vi đề tiện* mà từ trước đến nay chỉ có Chính phủ Áo mới tự cho phép mình làm như thế.

Như vậy, còn lại khả năng *thứ hai*, cụ thể là nhân vật Blun-sli ở chỗ Ngài và những tay chân của ông ta đã có hành vi gián điệp này. Nếu điều đó đúng như vậy thì 1) Ngài phải đưa đơn kiện những người Thụy Sĩ và 2) Môi-rơ, với tư cách là công dân Pháp, phải tuyên bố phản đối nội các.

Còn về chính sự việc đó thì bây giờ cần:

α) Cấm, đến một thời gian nào đó, Suy-lơ không được ấn hành tài liệu kể trên, vì nó phải là vật trang trí cho số ấn hành đầu tiên của chúng ta^{1*}.

β) Xin ngài hãy gửi toàn bộ những thứ chứa đựng trong đó về địa chỉ của Lu-i Blăng: Rue Taitbout, N° 2 hoặc N° 3.

γ) Vẫn chưa thấy Ru-gơ ở đây. Dĩ nhiên, tôi chưa thể bắt tay vào việc ấn loát chừng nào ông ấy chưa đến. Các bài viết mà những nhân vật ở đây gửi đến cho tôi (Hét-xơ, Vai-lơ v.v.) thì tôi buộc phải khước từ sau những cuộc tranh cãi kéo dài. Nhưng chắc là Ru-gơ sẽ đến vào cuối tháng này. Nếu như đến lúc đó chúng tôi cũng nhận được tài liệu mà Ngài đã hứa cung cấp thì có thể bắt đầu việc ấn loát. Tôi đã viết thư cho Phoi-ơ-bắc^{2*}, Cáp-pơ và Ha-ghe-n. Phoi-ơ-bắc đã trả lời.

δ) Tôi thấy Hà Lan là địa điểm thích hợp nhất nếu như các tay gián điệp ở chỗ các Ngài chưa thông báo ngay bây giờ cho chính phủ.

Nếu những người Thụy Sĩ ở chỗ Ngài thực hiện hành vi bỉ ổi này thì tôi sẽ lên tiếng chống lại họ không những trên các tờ "Réforme", "National", "Démocratique pacifique", "Siècle", "Courrier", "Presse", "Charivari", "Commerce" và "Revue indépendante", mà cả trên tờ "Times" nữa và nếu Ngài muốn thì tôi sẽ viết một cuốn sách nhỏ bằng tiếng Pháp.

Mong rằng những người cộng hoà giả hiệu ấy hãy cảm nhận rằng trước mặt họ không phải là những người chần chừ và những thợ bạn của ngành may mặc.

1* - "Deutsch-Französische Jahrbücher"

2* Xem tập này, tr. 612-616

Về địa điểm để đặt ban biên tập thì, vì tôi chuẩn bị chuyển đến

căn hộ mới, nên tôi sẽ cố gắng tìm địa điểm nào sao cho trụ sở ban biên tập ở bên cạnh căn hộ. Về phương diện công việc và tiền nong thì đó là điều thích hợp nhất.

Mong Ngài thứ lỗi cho tính chất không mạch lạc của lá thư này. Do bức bối mà tôi không thể viết được.

Mác của Ngài

Dấu sao, dù hành vi ấy là của ai, của các phần tử khổng luận ở Pa-ri hay là của đám người quê mùa ở Thụy Sĩ thì chúng tôi sẽ thuyết phục A-ra-gô^{1*} và La-mác-tin đưa ra lời chất vấn tại Nghị viện. Nếu các ngài ấy muốn gây nên vụ xằng-đạn thì ut scandalum fiat^{2*}. Mong Ngài sớm trả lời tôi, bởi vì tình hình đang khẩn cấp. Vì Môi-rơ là công dân Pháp, nên hành vi ấy của những người Xuy-rích là sự vi phạm luật quốc tế, điều đó không được cho qua đối với đám người chần chừ ấy.

Công bố lần đầu trên tạp chí "Những vấn đề lịch sử Đảng cộng sản Liên Xô", số 4, 1958

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Đô-mi-ních Phrăng-xoa A-ra-gô

2* - cú để cho vụ xằng-đạn nổ ra

NĂM 1844

14

MÁC GỬI BAN BIÊN TẬP TỜ "ALLGEMEINE ZEITUNG" Ở AU-XBUỐC

Pa-ri, 14 tháng Tư 1844

TUYÊN BỐ

Những tin đồn khác nhau xuất hiện trên các báo Đức về việc đình bản tờ "Deutsch-Französische Jahrbücher" buộc tôi phải tuyên bố rằng nhà xuất bản Thụy Sĩ vì những lý do kinh tế đã đột nhiên khước từ công việc này, điều đó khiến cho không thể tiếp tục xuất bản tạp chí vào thời gian tới đây⁴⁰⁵.

Các Mác

*Đã đăng trong phụ trương đặc biệt của báo
"Allgemeine Zeitung", ngày 20 tháng Tư 1844*

*In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

15

MÁC GỬI LÚT-VÍCH PHOI-Ơ-BẮC Ở BRÚC-BÉC-GƠ

Pa-ri, 11 tháng Tám [1844]

Rue Vanneau 38

Thưa Ngài!

Nhân dịp thuận tiện, tôi mạo muội gửi đến cho Ngài bài viết của tôi, trong bài này có nêu lên một số yếu tố của triết học phê phán của tôi về pháp quyền^{1*}. Đã có lần tôi kết thúc bài này rồi, nhưng sau đó lại chỉnh lý lại để làm cho bài đó mang tính chất đại chúng. Tôi không coi bài báo này có ý nghĩa đặc biệt, nhưng tôi vui mừng có dịp bày tỏ với Ngài sự quý trọng đặc biệt sâu sắc và sự quý mến - cho phép tôi dùng từ ngữ này - của tôi đối với Ngài. Những tập sách của Ngài "Triết học về tương lai" và "Bản chất của tín ngưỡng"⁴⁰⁶ tuy chúng không đầy nhưng dù sao cũng có ý nghĩa to lớn hơn toàn bộ các sách báo Đức hiện nay gộp lại.

Trong những tác phẩm này Ngài đã đem lại - tôi không biết có cố ý hay không - cho chủ nghĩa xã hội một cơ sở triết học, và những người cộng sản đã lập tức hiểu ngay được các tác phẩm của Ngài. Sự đoàn kết giữa người với người, một sự đoàn kết dựa trên sự khác biệt thực tế giữa người với người, quan niệm về loài người, đã được dời từ trên bầu trời trừu tượng xuống dưới đất thực tế, - đó là gì nếu không

1* C. Mác. "Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-ghe-n. Lời nói đầu"

phải là khái niệm xã hội!

Hai bản dịch cuốn sách của Ngài "Bản chất của đạo Cơ Đốc" đang được chuẩn bị: một bản dịch ra tiếng Anh, bản khác thì dịch ra tiếng Pháp; cả hai bản gần như đã sẵn sàng đưa in. Bản dịch ra tiếng Anh sẽ được xuất bản ở Man-se-xơ (bản này đã được Ăng-ghe-n xem), bản tiếng Pháp thì sẽ xuất bản ở Pa-ri⁴⁰⁷ (tiền sĩ người Pháp Ghe-ri-ơ và đảng viên cộng sản người Đức Ê-vec-béc đã thực hiện bản dịch này nhờ một người Pháp giúp sửa văn phong)^{1*}.

Vào thời điểm này những người Pháp lập tức sẽ lao vào cuốn sách này, vì cả hai phe - một bên là các cha cố, và một bên khác là những người thuộc phái Vôn-te và duy vật - đều khao khát sự chỉ viện từ bên ngoài. Điều đáng chú ý là khác với thế kỷ XVIII, giờ đây ý thức tôn giáo đã phổ biến trong hàng ngũ đảng cấp trung lưu và giai cấp thượng lưu, còn những phần tử không có ý thức tôn giáo - nhưng đó là ý thức phi tôn giáo đặc trưng cho một con người tự cảm thấy mình là con người - thì rơi xuống hàng ngũ giai cấp vô sản Pháp. Ngài nên có mặt tại một trong những hội nghị của công nhân Pháp để nhận thức được tính chất tươi trẻ trong trắng và sự cao đẹp của những con người bị kiệt sức trong lao động ấy. Người vô sản Anh cũng đạt được những thành tích to lớn, nhưng họ thiếu trình độ văn hoá của người Pháp. Tôi cũng không thể không nêu lên những công lao lý luận của những thợ thủ công Đức ở Thụy Sĩ, ở Luân Đôn và Pa-ri. Chỉ có thợ thủ công Đức là vẫn còn là thợ thủ công quá mức.

Nhưng dẫu sao thì lịch sử cũng sản sinh ra - từ những dân "dã man" đó trong xã hội văn minh của chúng ta - một yếu tố thực tiễn để giải phóng con người.

1* Đoạn này trong bản viết tay được đặt trong ngoặc vuông

Trước mặt tôi chưa bao giờ sự đối lập giữa tính cách Pháp và tính cách của những người Đức chúng ta lại biểu hiện ra dưới một hình thức rõ nét và kỳ lạ như nó đã biểu hiện ra trong một tác phẩm mang tinh thần Phu-ri-ê, mở đầu bằng những câu dưới đây:

"Con người hoàn toàn bộc lộ qua những say mê của mình". "Có khi nào các vị gặp một người suy nghĩ là vì tư duy, nhớ lại là vì sự hồi tưởng, tưởng tượng là vì sự tưởng tượng, mong muốn là vì sự mong muốn? Có bao giờ một điều gì đó tương tự xảy ra với các vị hay không?... Không, dĩ nhiên là không!"⁴⁰⁸

Vì vậy, động lực chủ yếu của giới tự nhiên và của xã hội là *sự hấp dẫn có tính chất ma lực, đầy hăng say, không có tính phản xạ*, và "tất cả những gì tồn tại - con người, cây cối, loài vật hoặc toàn trái đất nói chung - đã có được một tổng các sức mạnh tương xứng với sứ mạng của nó trong trật tự thế giới".

Từ đó thấy rằng: "*Những sự hấp dẫn* tỷ lệ thuận với *những số phận*".

Phải chăng tất cả những luận điểm ấy không có dáng vẻ như là nếu như một người Pháp cố ý đem niềm say mê của mình đối lập với *actus purus*^{1*} của tư duy Đức? Con người tư duy không phải là vì tư duy v.v..

Người Đức thật khó khăn để thoát ra khỏi tính phiến diện đối lập - điều này đã được người bạn lâu năm của tôi - *Bru-nô Bau-ơ* - lại chứng minh trong tờ báo phê bình của mình ở Béc-lin là tờ "*Literatur - Zeitung*", - nhưng giờ đây người bạn này ngày càng xa tôi. Tôi không biết Ngài đã đọc tờ báo ấy chưa. Trong đó có nhiều điểm luận chiến ẩn kín chống lại Ngài.

Tính chất cơ bản của tờ "*Literatur - Zeitung*" quy tụ lại là: "sự phê phán" biến thành một thực thể tiên nghiệm. Những nhân vật ấy ở

Béc-lin không tự xem mình là *những người* làm công việc *phê phán*, mà tự xem mình là *những người phê phán*, những người này chỉ *tiện thể* mới gặp nỗi bất hạnh trở thành những con người. Vì vậy họ chỉ công nhận một nhu cầu *thực tế* - nhu cầu về sự phê phán có *tính chất lý luận*. Vì thế những người như Pru-đông thường bị người ta quở trách là họ xuất phát từ "nhu cầu" "thực tiễn" nào đó. Vì vậy sự phê phán ấy biến thành chủ nghĩa duy linh buồn thảm và kèn kiệu. Ý thức hay là *tự ý thức* được coi là phẩm chất con người *duy nhất*. Ví dụ, tình yêu bị bác bỏ, vì cô gái được yêu, như người ta nói, chỉ là "*đối tượng*". Đả đảo đối tượng! Vì vậy sự phê phán ấy tự coi mình là yếu tố *tích cực* duy nhất của lịch sử. Toàn thể nhân loại như *một khối quân chúng*, như một khối quân chúng tĩnh, và chỉ có ý nghĩa như cực đối lập của tinh thần, - đã chống lại sự phê phán ấy. Vì thế đối với người phê phán, thì tội ác to lớn nhất *cảm xúc* hoặc sự *say mê* - người phê phán phải tràn đầy *sự mả mai*, phải là^{1*} *lạnh nhạt như băng giá*.

Vì vậy Bau-ơ tuyên bố nguyên văn như sau:

"Người phê phán không can dự vào những sự đau khổ, cũng như vào những niềm vui của xã hội; người đó không biết đến tình bằng hữu, cũng như không biết đến tình yêu, lòng thù ghét, sự chê ghét; người đó ngự trên ngai trong cảnh đơn độc, chỉ thỉnh thoảng từ cửa miệng người đó mới vang lên tiếng cười của các vị thần Ô-lanh-pơ trước sự ngang trái của thế gian"⁴⁰⁹

Vì vậy, toàn bộ giọng điệu của tờ "*Literatur - Zeitung*" của Bau-ơ là giọng điệu của thái độ xem thường không có nhiệt tình, và Bau-ơ càng dễ đạt được điều đó vì ông ấy sử dụng những kết quả mà Ngài và nói chung là thời đại chúng ta đã đạt được để ném những kết quả ấy vào đầu những người khác. Bau-ơ chỉ làm cái việc vạch ra những mâu thuẫn và với vẻ hài lòng về công việc ấy, ông ấy chuẩn lui đi với

1* - hoạt động thuần túy

1* - nhà thông thái

một tiếng "hùm" tỏ thái độ xem thường. Ông ấy tuyên bố rằng sự phê phán không đem lại điều gì cả - sự phê phán ấy quá mang tính chất duy linh nên làm sao có thể làm được điều đó. Hơn thế, ông ta đã công khai tỏ ý hy vọng rằng

"không xa nữa sẽ đến cái thời điểm mà loài người bị thoái hoá sẽ đoàn kết lại chống lại sự phê phán", còn *sự phê phán* thì đó là *ông ta* và *phường hội* của ông ta; "đến lúc đó họ sẽ phân khối quần chúng ấy thành những nhóm khác nhau và sẽ trao cho tất cả họ testimonium paupertatis^{1*}".

Có vẻ như Bau-ơ đã chiến đấu chống lại *Cri-tơ* chỉ vì *ganh tị*, với Cri-tơ. Tôi sẽ cho xuất bản một tập sách mỏng chống lại sự xuyên tạc ấy đối với sự phê phán. Đối với tôi sẽ là điều *hết sức* quý báu nếu *Ngài* trước đó thông báo cho tôi biết ý kiến *của Ngài*, và lại, nói chung tôi sẽ sung sướng nếu sớm nhận được tin từ chỗ Ngài.

Những thợ thủ công Đức ở đây, nghĩa là bộ phận cộng sản trong số họ, đông đến mấy trăm người, trong suốt mùa hè năm nay, mỗi tuần 2 lần, họ đã nghe các bài thuyết giảng về cuốn sách của Ngài "Bản chất của đạo Cơ Đốc", do những nhà lãnh đạo hội kín của họ^{2*} tiến hành, hơn nữa người nghe đã tỏ ra là những người có khả năng cảm thụ hiếm có.

Một đoạn trích nhỏ rút từ thư của một bà người Đức trong bài báo trào phúng số 64 của tờ báo "Vorwärts!" , đã được đăng lại từ lá thư của vợ tôi hiện đang ở thăm cụ thân sinh ra bà tại Tơ-ria^{3*}, mà không cho tác giả lá thư ấy biết⁴¹⁰.

Xin chúc những điều tốt lành nhất.

Các Mác của Ngài

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí
"Những vấn đề hoà bình và chủ nghĩa xã hội"
số 2, 1958

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
và tiếng Pháp

1* - giấy chứng nhận sự nghèo khổ
2* - Đồng minh những người chính nghĩa
3* - bà Ca-rô-li-na Phôn Ve-xơ-pha-len

16

MÁC GỬI I-U-LI-ÚT CAM-PE⁴¹¹ Ở HẮM-BUỐC

Pa-ri, 7 tháng Mười 1844

... Nếu Hai-nơ vẫn còn ở Hăm-buốc thì xin Ngài hãy cảm ơn ông ấy về những dòng thơ đã chuyển. Cho tới nay tôi vẫn chưa đăng những tin tức về những thơ ấy, vì tôi muốn đồng thời cũng thông báo về việc đã nhận được phần đầu - các vần thơ ba-lát...

Công bố lần đầu trên tạp chí "Das
Goldene Tor", Jg.2, Nr.11/12, 1947

In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu

17

MÁC GỬI HEN-RÍCH BUỐC-NƠ-STAI-NƠ Ở PA-RI

Pa-ri, Mùa thu 1844

Thưa Ngài!

Tôi sẽ rất biết ơn Ngài nếu Ngài tìm hiểu, chậm nhất là đến thứ

ba, xem Phrăng-cơ có đồng ý đảm nhiệm việc *xuất bản* tập sách mỏng chống Bau-ơ^{1*} hay không.

Tôi hoàn toàn *không quan tâm* đến quyết định của anh ấy ra sao. Bất kỳ ngày nào tôi cũng có thể tìm được nhà xuất bản ở nước ngoài. Nhưng chính là đối với tập sách mỏng này - trong đó *từng* chữ đều có ý nghĩa - nếu nó được in ở gần để bản thân tôi có thể đọc mo-rát thì sẽ rất hay.

Bất luận thế nào cũng đề nghị Ngài trả lời ngay.

Xin sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau.

Kính thư

Tiến sĩ **Mác**

P.S. Vì tập sách mỏng này nhằm *chống lại Bau-ơ* và nói chung chứa đựng ít điều không chấp nhận được đối với cơ quan kiểm duyệt, cho nên tôi không nghĩ là việc phát hành nó ở Đức gặp những khó khăn lớn.

Công bố lần đầu trên tạp chí "Der Kampf", Jg.XXI, 1928

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Các Mác và Ph.Ăng-ghen. "Gia đình thần thánh"

18

MÁC GỬI HEN-RÍCH BUỐC-NƠ-STAI-NƠ Ở PA-RI

[Pa-ri, mùa thu 1844]

Thưa Ngài!

Xin Ngài hãy gửi ngay trở lại cho tôi những tờ in tác phẩm của Phoi-ơ-bắc sau khi in xong những tờ in ấy⁴¹²

Kính thư

Mác của ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

19

MÁC GỬI HEN-RÍCH BUỐC-NƠ-STAI-NƠ Ở PA-RI

[Bản sao]

[Pa-ri, tháng Chạp 1844]

Thưa Ngài!

Tôi không thể gửi cho Ngài sớm hơn tuần tới tài liệu phê phán Stiếc-nơ. Vì vậy đề nghị Ngài hãy đưa sắp chữ số in thử mà không cần có chữ ký của tôi; song Buyéc-ghéc-xơ sẽ gửi cho Ngài một bài viết.

Ngài sẽ nhận được bài viết của tôi vào tuần lễ sau.

Kính thư

Mác của ngài

Công bố lần đầu trong cuốn "Katalog des Antiquariats L.Liepmanssohn". Berlin, 1924

*In theo bản sao
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1845

20

**MÁC GỬI ÁC-NÔN RU-GƠ
Ở PA-RI**

[Pa-ri, tháng Giêng 1845]

Gửi Ngài tiến sĩ Ru-gơ.

Tôi được biết qua những nguồn chính xác rằng ở nha cảnh sát đã có những văn bản ra lệnh cho Ngài, cho tôi và cho một số nhân vật khác phải rời khỏi Pa-ri trong 24 giờ, còn phải rời khỏi nước Pháp trong một thời hạn ngắn nhất⁴¹³. Buốc-nơ-stai-nơ có thể cho Ngài biết những chi tiết thêm. Tôi thấy nên thông báo với Ngài về việc này phòng khi Ngài vẫn còn chưa biết tin ấy.

C. Mác

Công bố lần đầu trên tạp chí "Periodikum für wissenschaftlichen Sozialismus", H.3, 1959

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

21

MÁC GỬI HEN-RÍCH HAI-NƠ
Ở PA-RI

Pa-ri, 12 tháng Giêng 1845

Bạn thân mến!

Tôi hy vọng rằng ngày mai tôi sẽ có thời gian được gặp Ngài. Đến thứ hai thì tôi sẽ ra đi^{1*}.

Nhà xuất bản Le-xơ vừa có mặt ở chỗ tôi. Ông ấy đang xuất bản ở Đác-mơ-stát tờ tập san ba tháng một kỳ^{2*}, xuất bản không bị kiểm duyệt. Tôi, Ăng-ghe-n, Hét-xơ, Héc-vếch, I-ung^{3*} và những người khác cùng cộng tác. Ông ấy yêu cầu tôi trao đổi với Ngài về sự cộng tác của Ngài trong lĩnh vực thơ hoặc văn xuôi. Tôi tin chắc rằng Ngài sẽ không khước từ đề nghị này, vì chúng ta cần tranh thủ từng trường hợp để đứng trụ vững ở ngay chính nước Đức.

Trong tất cả những người mà tôi phải chia tay ở đây thì sự chia ly với Hai-nơ là nặng nề nhất đối với tôi. Tôi rất muốn kéo Ngài đi cùng với tôi. Xin Ngài chuyển lời thăm hỏi của tôi và vợ tôi tới phu nhân của Ngài.

C.Mác của ngài

Công bố lần đầu trong tập sách "Archiv für die Geschichte des Sozialismus und der Arbeiterbewegung". Jg.9, 1921

*In theo bản in trong tập sách
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - ngày 15 tháng Giêng
2* - "Rheinische Jahrbücher"
3* - Ghê-oóc I-ung

22

MÁC GỬI HEN-RÍCH HAI-NƠ
Ở PA-RI

Bruy-xen, [24 tháng Ba 1845]

Rue Pachecho vis -à-vis de l'hôpital St. Jean, N°35

Hai-nơ thân mến!

Nếu hôm nay tôi chỉ viết có vài dòng thì lý do biện minh cho điều đó là vô số những nỗi khổ sở về hải quan.

Puýt-man ở Khuê đã giao cho tôi đề nghị Ngài dù thế nào hãy gửi một số bài thơ (có thể, cả bài "Hạm đội Đức"⁴¹⁴ của Ngài) cho tờ niên giám xuất bản ở Đác-mơ-stát *không bị kiểm duyệt*. Ngài có thể gửi những bài thơ ấy đến theo địa chỉ của tôi. Thời hạn cuối cùng - 3 tuần lễ, nhưng dĩ nhiên, ngay bây giờ Ngài đã có sẵn một cái gì đó rồi.

Vợ tôi gửi lời hỏi thăm nhiệt thành đến Ngài và phu nhân của Ngài. Cách đây 3 ngày tôi đến Sở cảnh sát sở tại, tại đó tôi buộc phải đưa ra lời cam kết bằng văn bản rằng sẽ không in ở Bỉ một tài liệu nào liên quan đến chính sách hiện tại.

Ở Pa-ri Rơ-noay và Buốc-nơ-stai-nơ đã cho đăng bài "Câu chuyện cổ tích mùa đông", có chỉ rõ địa điểm xuất bản là Niu Oóc, và họ đã gửi bài ấy đến đây, đến Bruy-xen, để bán. Ngoài ra, nghe nói, bản tái bản này đầy dẫy những lỗi in sai.

Lần sau tôi sẽ viết nhiều hơn.

Mác của Ngài

Công bố lần đầu trong tập sách mỏng
"Archiv für Geschichte des Sozialismus und
der Arbeiterbewegung". Jg.9, 1921

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

23

MÁC GỬI LUÊ-VEN-TAN Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Bruy-xen, 9 tháng Năm [1845]

Rue de l'Alliance, 5, hors de la porte de Louvain

Gửi cho Ngài Rai-nơ-hát

Thưa Ngài!

Đề nghị Ngài lấy danh nghĩa tôi và do tôi chịu phí tổn (Ngài lại có thể xuất kỳ phiếu ghi tên tôi, đưa vào đó cả những chi phí bưu điện về lá thư này) *gửi ngay* đến Pa-ri 3 cuốn "Gia đình thần thánh" cho ngài *Héc-véch*, rue Barbet-Jouy, Faubourg Saint-Germain; gửi Ngài Hai-nơ, rue du Faubourg Poissonnière, 46 và gửi Ngài Béc-nai-xơ, rue de Navarin, 12. Tôi nhận được từ mọi nơi các lá thư than phiền rằng ở Pa-ri không thể kiếm được một cuốn nào của quyển sách đó.

Kính thư

Tiến sĩ *Mác*

Ngài có thể lập tức xuất kỳ phiếu ghi tên tôi, nhưng một lần nữa tôi đề nghị Ngài *lập tức* gửi những cuốn sách tương ứng.

[Ghi chú của Ăng-ghen]

Gửi Ngài Héc-véch, rue Barbet-Jouy, Faubourg St. Germain; gửi Ngài Hai-nơ, rue du Faubourg Poissonnière, 46; cả hai người này đều ở Pa-ri; cũng gửi cả cho Ngài Béc-nai-xơ, 12 rue de Navarin, Pa-ri.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong *C.Mác*
và *Ph.Ăng-ghen*, Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXV, 1934

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

24

ĂNG-GHEN GỬI MA-RI-A ĂNG-GHEN Ở BÁC-MEN

Bruy-xen, thứ bảy, 31 tháng Năm 1845

Ma-ri-a thân mến!

Đáng tiếc là hôm nay anh phải thông báo với em rằng anh không thể tham dự buổi hôn lễ của em vì có những khó khăn về hộ chiếu. Vào thứ tư tuần trước anh đã đến sở cảnh sát và đòi người ta cấp cho anh hộ chiếu đi sang Phổ. Sau một thời gian chờ đợi và những sự thương lượng kéo dài về việc anh đi sống lưu vong và sau khi viên công sứ Phổ không cấp cho anh hộ chiếu, cuối cùng thì người

ta đã bảo anh rằng anh vừa mới đến, vì thế anh không thể được cấp
hộ chiếu. Nếu như anh đã sống ở đây lâu hơn thì ông ta, ông Ô-di,

giám đốc cảnh sát an ninh, có thể có quyền cấp hộ chiếu cho anh, chứ còn trong những điều kiện như thế này ông ta không thể làm điều đó được, nhất là những người ngoại quốc đến cư trú ở đây thì thường đến đây với những hộ chiếu có hiệu lực ít ra là thêm một năm hoặc nửa năm. Tuy nhiên, theo quy định thì ông ta có thể đóng dấu thị thực vào hộ chiếu, nhưng không thể cấp hộ chiếu cho những người nước ngoài vừa mới tới. Tuy thế, nếu anh có những quan hệ quen biết nào đó thì nhất định anh đã có thể được cấp hộ chiếu ở Bộ Ngoại giao. Tuy nhiên, anh có những quan hệ như thế; ở đây có một bác sĩ người Đức, ông ấy hứa sẽ kiếm ra hộ chiếu cho anh nếu người ta gây khó khăn cho anh. Nhưng chính vị bác sĩ này mới cưới vợ cách đây hai tuần và đã đi đến khu nhà nghỉ ở Va-lô-ni để thực hiện chuyến du lịch tuần trăng mật. Đến thứ năm thì ông ấy đã trở về, và mãi tới hôm qua anh mới gặp được ông ấy. Ông ấy tỏ thái độ hoàn toàn sẵn sàng giúp anh, nhưng đồng thời cũng tuyên bố ngay rằng mãi sáng hôm nay ông ấy mới đến Bộ ngoại giao được, vì vậy anh không thể nhận được hộ chiếu trước ngày kia, tức là vào thứ hai, do vậy anh phải hoãn chuyến đi của anh đến thứ hai hoặc đến sáng thứ ba. Anh có nói với ông ấy là anh không thể chờ lâu như thế được, nhưng ông ấy nhắc lại một lần nữa là ông ấy không thể thu xếp việc đó cho anh sớm hơn thế được; ngoài ra, ông ấy đã hứa thử làm một lần nữa. Sáng hôm nay ông ấy gửi thư ngắn cho anh thông báo rằng chính ông ấy đã đi xác minh tìm hiểu và ông ấy có thể kiếm hộ chiếu cho anh không sớm hơn thứ hai, có thể thậm chí mãi đến tối thứ hai. Anh trả lời ngay rằng nếu vậy thì ông ấy khỏi phải bận tâm nữa, vì nói chung anh sẽ phải từ bỏ chuyến đi của anh.

Cả em, cả những người khác đều hiểu rất rõ rằng vì tất cả những

lý do khác nên anh chỉ chuốc vào mình những điều bất hạnh nếu tìm cách đi qua biên giới mà không có hộ chiếu. Cả ông Ô-di cũng không khuyên anh làm điều đó, bởi vì chúng chỉ lưu vong có hiệu lực đối với việc rời khỏi Phổ, chứ không phải đối với việc trở về Phổ. Vậy là, dù hết sức lấy làm tiếc như thế nào đi nữa thì anh cũng buộc phải ở lại đây và mừng ngày cưới của em trong cảnh đơn độc và trong lòng mà thôi. Nhưng em có thể tin chắc rằng suốt ngày anh sẽ chỉ nghĩ đến em và Ê-min^{1*} và những lời chúc tốt đẹp nhất của anh sẽ hiện diện trong đám cưới của các em và trong chuyến du lịch tuần trăng mật của các em, mặc dù anh không thể trực tiếp bày tỏ những lời chúc đó được. Anh chúc các em điều lớn nhất là: sao cho tình yêu - nó đã liên kết các em và làm cho quan hệ giữa các em trở nên tuyệt vời hiếm thấy, nhân ái và đầy đạo đức - sẽ theo các em trong suốt cuộc đời các em, giúp các em dễ dàng vượt qua tất cả những sóng gió của số phận, giúp các em được hạnh phúc. Anh từ đáy lòng vui mừng về cuộc hôn nhân của các em, vì anh biết là cuộc sống chung của hai em sẽ hạnh phúc và sau khi thành vợ thành chồng thì các em sẽ không thất vọng về nhau. Mong em hãy tin rằng trong rất nhiều những điều chúc phúc mà người ta sẽ chúc các em, thì không có một lời cầu chúc nào chân thành hơn, nhiệt thành hơn và nồng thắm hơn là lời cầu chúc của anh! Như em đã biết đấy, anh đã luôn luôn yêu quý em hơn tất cả những anh chị em khác trong gia đình ta và anh cũng tin cậy em hơn tất cả, - do vậy, em sẽ tin vào những lời của anh mà không cần những lời khẳng định nào thêm nữa. Một lần nữa anh chúc mối tình của các em mãi mãi thủy chung như nhất, anh còn

1* - Ê-min Blăng-cơ

chúc nhiều điều khác nữa; điều gì ư? - tự em cũng đoán ra rồi đấy.
Chúc các em hạnh phúc!

Anh hy vọng sớm nhận được thư của bà Blăng-cơ, bởi vì anh hy vọng là bà Blăng-cơ cũng sẽ quan tâm đến anh như hồi còn là cô gái Ăng-ghen. Dẫu sao, anh cũng hy vọng được gặp hai em vào mùa hè này ở Ô-xten-đơ hoặc ở Anh - sau lễ cưới hạnh phúc và sau chuyến du lịch trăng mật đầy hạnh phúc. Còn tạm thời - hãy tạm biệt nhé!

Em hãy chuyển lời thăm hỏi thăm thiết đến mọi người.

Anh *Phri-đrich* trung thành của em

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Deutsche
Revue". Jg.45, Bd.4, 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

25

ĂNG-GHEN GỬI I-U-LI-ÚT CAM-PE Ở HĂM-BUỐC

Bruy-xen, 14 tháng Mười 1845

7. Rue de l'Alliance

Thưa Ngài!

Qua thư của Ngài tôi thấy rằng Ngài đã có một quan niệm không chính xác về hướng của tác phẩm mà chúng tôi đề xuất với Ngài cho xuất bản. Chúng tôi tuyệt nhiên không có ý định bảo vệ chế độ thuế quan bảo hộ, cũng như tự do mậu dịch, mà muốn cung cấp một tài

liệu phê phán cả hai hệ thống ấy, đứng trên quan điểm của chúng tôi. Quan điểm của chúng tôi là quan điểm cộng sản; chúng tôi đã từng kiên trì quan điểm ấy trong tờ "Deutsch-Französische Jahrbücher", trong cuốn "Gia đình thần thánh", trên tờ "Rheinische Jahrbücher" v.v.; đó cũng là quan điểm xuất phát khi tôi viết cuốn "Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh". Như chính Ngài đã hiểu, quan điểm này không cho phép sự can thiệp nào của cơ quan kiểm duyệt, vì thế chúng tôi không thể đồng ý về một sự can thiệp như thế. Nếu Ngài không đòi trình cuốn sách lên cơ quan kiểm duyệt và có ý định đảm nhận việc xuất bản cuốn sách đó thì chúng tôi đề nghị Ngài gửi một thông báo tương ứng cho chúng tôi trong khi chúng tôi chưa lãnh nhận cho mình những cam kết khác.

Xin gửi tới Ngài lời chào rất kính trọng.

Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1846

26

**ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CO
Ở LUÂN ĐÔN**

Bruy-xen, 3 tháng Tư 1846
7, Rue de l'Alliance, St. Josse-ten-Noode

Ê-min thân mến!

Hãy làm ơn gửi *ngay* cho tôi 6 p.xt. hoặc khoảng 150 phrăng. Sau một tuần hoặc hai tuần tôi sẽ hoàn lại số tiền ấy cho cậu. Số là ông cụ^{1*} không gửi cho tôi số tiền mà lẽ ra tôi phải nhận được vào ngày 1 tháng Tư, - rõ ràng ông cụ muốn mang theo mình khi ông đến dự lễ đặt tên thánh cho con của cậu. Vậy mà trong khi đó tôi đã đưa cầm đồ một số thứ trị giá 150 phrăng và phải chuộc lại những thứ ấy trước khi những người thân trong gia đình ta đến đây. Vì vậy tôi phải có số tiền ấy vào lúc này. Tất cả tình cảnh khốn khổ ấy là do suốt mùa đông công việc viết lách của tôi đã không giúp tôi kiếm

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

ra hầu như một xu nào và tôi cùng với vợ tôi^{2*} đã phải sống gần như hoàn toàn bằng số tiền mà tôi nhận được của gia đình, mà số tiền ấy lại không nhiều lắm. Giờ đây tôi đã tích được khá nhiều bản thảo, đã hoàn toàn viết xong hoặc viết xong một nửa, cho nên khó mà lại xảy ra những chuyện như thế với tôi. Vậy, cậu hãy gửi tiền cho tôi nhé. Tôi sẽ hoàn lại số tiền ấy cho cậu ngay khi nào tôi nhận được tiền của gia đình.

Những ngày vừa qua em trai của cậu là Phrit đã có mặt ở đây. Sáng hôm qua cậu ấy đã đi khỏi đây để trở về nhà. Trước khi dừng bút, một lần nữa mong cậu đừng nói gì về nội dung lá thư này. Chào cậu.

Ph. của cậu

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác
và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ
nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

27

**MÁC GỬI HEN-RÍCH HAI-NƠ
Ở PA-RI**

Bruy-xen, [khoảng 5 tháng Tư 1846]

2* - Me-ri Bóc-xơ

Rue de l'Alliance, 5, hors de la porte de Louvain

Hai-nơ thân mến!

Nhân dịp có ông An-nen-cốp, một người Nga rất lịch thiệp và có học vấn - người trao những dòng chữ này - ghé qua đây, tôi tranh thủ gửi tới Ngài lời chào hỏi nồng nhiệt.

Vài ngày trước đây tình cờ tôi có được đọc tài liệu mỏng vu không Ngài- những bức thư của Bóc-nơ⁴¹⁵ xuất bản sau khi tác giả qua đời. Tôi không bao giờ có thể tin được rằng Bóc-nơ lại tỏ ra vô vị đến thế, nhỏ nhen và tầm thường đến thế, nếu không có những dòng chữ đó, được viết bằng giấy trắng mực đen. Còn phần lời bạt của Gút-xcốp v.v. - thì thật là một trò bôi bác thâm hại quá đời! Trên một tạp chí Đức tôi sẽ có bài phân tích tỉ mỉ cuốn sách của Ngài viết về Bóc-nơ⁴¹⁶. Vị tất trong một thời kỳ nào đó của lịch sử văn học đã có một cuốn sách nào bị sự ghen ghét tiếp ngu xuẩn hơn là sự ghen ghét tiếp mà những con lừa Cơ Đốc giáo ở Đức đã dành cho cuốn sách của Ngài, vậy mà ở Đức không có một thời kỳ lịch sử nào lại cảm thấy thiếu sự ngu xuẩn.

Có thể, Ngài còn muốn thông báo cho tôi biết thêm điều gì đó "đặc biệt" về cuốn sách của Ngài chẳng, - nếu đúng thế thì xin Ngài hãy sớm làm điều đó.

C.Mác của Ngài

*Công bố lần đầu trong tập sách mỏng
"Archiv für die Geschichte des Sozialismus
und der Arbeiterbewegung", Jg.9, 1921*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

28 MÁC GỬI PI-E GIÔ-ĐÉP PRU-ĐÔNG Ở PA-RI

Bruy-xen, 5 tháng Năm 1846

Ngài Pru-đông thân mến!

Từ khi tôi rời khỏi Pa-ri, đã nhiều lần tôi định biên thư cho Ngài nhưng những lý do không phụ thuộc vào tôi đã cản trở tôi thực hiện ý định đó cho tới nay. Mong Ngài tin rằng nguyên do duy nhất khiến tôi im lặng là tình trạng quá bận công việc, những khó khăn liên quan đến việc thay đổi chỗ ở v.v..

Còn bây giờ chúng ta hãy đi *in medias res*^{1*}! - Cùng với những người bạn của tôi, Phri-đrich Ăng-ghe-nen và Phi-líp Gi-gô (cả hai người này đang có mặt ở Bruy-xen), tôi đã tổ chức trao đổi thường xuyên bài vở với những người cộng sản và những người xã hội chủ nghĩa Đức, để thảo luận các vấn đề khoa học, cũng như những vấn đề liên quan đến việc xuất bản sách báo đại chúng và liên quan đến hoạt động tuyên truyền xã hội chủ nghĩa mà chúng tôi có thể thực hiện ở Đức thông qua cách ấy⁴¹⁷. Song mục đích chính của các bài vở trao đổi của chúng tôi là thiết lập quan hệ giữa những người xã hội chủ nghĩa Đức với những người xã hội chủ nghĩa Pháp và Anh, thông báo cho người nước ngoài các tin tức về diễn biến của phong trào xã hội chủ nghĩa ở Đức và thông báo cho người Đức ở trong nước Đức về sự phát triển của chủ nghĩa xã hội ở Pháp và ở Anh.

1* - thảng vào việc

Qua đó có thể phát hiện ra những sự khác biệt về ý kiến, tuy nhiên sẽ có thể diễn ra một sự trao đổi ý kiến và một sự phê phán không thiên vị. Đó là bước đi phải có của phong trào xã hội qua sự biểu hiện *bằng sách báo* của nó, để nhằm thoát ra khỏi tính hạn chế *dân tộc*. Và dĩ nhiên, trong thời điểm hành động thì mỗi người đều hết sức quan tâm đến việc nắm bắt tình hình ở nước ngoài cũng am tường như nắm bắt tình hình tại nước mình.

Ngoài những người cộng sản ở Đức, sự trao đổi bài vở của chúng tôi cũng còn lan đến cả những người xã hội chủ nghĩa Đức đang sống ở Pa-ri và ở Luân Đôn. Chúng tôi đã thiết lập được những mối liên hệ với nước Anh. Về nước Pháp thì tất cả chúng tôi đều tin rằng, chúng tôi không thể tìm thấy được ở đó một thông tin viên nào xuất sắc hơn Ngài^{1*}. Ngài hẳn đã biết rằng từ trước tới nay người Anh và người Đức đánh giá Ngài tốt hơn là chính những đồng bào của Ngài.

Như vậy, Ngài thấy đấy, vấn đề chỉ là ở chỗ làm sao thiết lập được việc trao đổi đều đặn bài vở và đảm bảo khả năng theo dõi phong trào xã hội ở các nước khác nhau, điều đó sẽ dẫn đến những kết quả quan trọng và đa dạng mà bằng sức lực của một người thì không bao giờ có thể đạt đến được.

Nếu Ngài đồng ý chấp nhận lời đề nghị của chúng tôi, thì những chi phí về bưu chính liên quan đến những thư từ gửi cho Ngài, cũng như liên quan đến những thư từ mà Ngài gửi cho chúng tôi, sẽ do chỗ chúng tôi thanh toán. Những cuộc quyên tiền được tiến hành ở Đức là để trang trải các chi phí về bài vở.

Ngài cần gửi bài về đây theo địa chỉ của ngài Phi-líp Gi-gô, 8, rue de Bodenbroek. Ông ấy sẽ ký tên vào những bức thư được gửi đi từ Bruy-xen.

Thật là sẽ thừa nếu phải nói thêm rằng toàn bộ những bài vở trao đổi ấy đòi hỏi ở phía Ngài một sự bảo mật hết sức nghiêm ngặt. Ở Đức, những người bạn của chúng tôi phải hoạt động hết sức thận trọng để khỏi bị tổn thương đến uy tín của mình.

Mong Ngài sớm trả lời chúng tôi và xin Ngài ghi nhận tình cảm thân ái chân thành của tôi đối với Ngài.

Các Mác

P.S. Tôi phải phát giác cho Ngài biết về ông Grun đang sống ở Pa-ri. Con người này là phần tử phiêu lưu trong giới viết lách, một loại người bịp bợm, một kẻ có ý định buôn bán những ý tưởng mới. Ông ta tìm cách giấu sự dốt nát của mình bằng cách núp dưới những câu sáo rỗng hoa mỹ và kiêu ngạo, nhưng ông ta chỉ đạt đến kết quả là tự phơi bày mình ra làm trò cười bởi *cái trò nói huyền thuyên vô nghĩa* của mình. Ngoài ra, con người ấy còn *nguy hiểm* nữa. Ông ta *lợi dụng* những sự quen biết mà ông ta có được với những tác giả có danh tiếng, nhờ sự trâng tráo của ông ta, nhằm mục đích dùng họ tạo ra cho mình tượng đài và qua đó mà làm mất thanh danh tác giả ấy, trong con mắt công chúng Đức. Trong cuốn sách của mình nói về "những người xã hội chủ nghĩa Pháp"^{1*} ông ta dám cả gan tự xưng là người thầy (Privatdozent - học vị hàn lâm ở Đức) của Pru-đông, cố tỏ ra là ông ta đã giảng giải cho Pru-đông hiểu những định lý quan trọng nhất của nền khoa học Đức, rồi lại còn cười giễu những tác phẩm của Pru-đông. Xin Ngài hãy đề phòng kẻ ăn bám đó. Có thể, sau này tôi sẽ còn trở lại vấn đề về phần tử này.

1* G.Grun. "Phong trào xã hội ở Pháp và Bỉ".

[Đoạn viết thêm của Ph. Gi-gô]

Tôi hân hạnh tranh thủ dịp này - một dịp có được nhờ bức thư này - để khẳng định với

Ngài rằng tôi hết sức hân hạnh được tiến hành trao đổi thư từ với một nhân vật xuất sắc như Ngài. Xin chờ đợi Ngài với lòng chân thành.

Phi-líp Gi-gô của Ngài

[Đoạn viết thêm của Ăng-ghen]

Còn về phần tôi thì tôi chỉ có thể bày tỏ niềm hy vọng rằng Ngài, thưa Ngài Pru-đông, sẽ tán thành lời đề nghị của chúng tôi đề xuất với Ngài, và Ngài sẽ có nhã ý đồng ý giúp chúng tôi.

Tôi xin khẳng định với Ngài về sự kính trọng sâu sắc đối với Ngài, một sự quý trọng mà các tác phẩm của Ngài đã tạo ra.

Luôn chân thành với Ngài!

Phri-đrich Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trên tạp chí "Die Gesellschaft", Jg.IV, 1927*

*In theo bản viết tay của Gi-gô và
Ăng-ghen
Nguyên văn là tiếng Pháp*

29

ĂNGH-GHEN VÀ MÁC GỬI MÔ-DÉT HÉT-XƠ Ở KHUÊN

Ô-xten-đơ, 27 tháng Bảy 1846
Rue St. Thomas, 11

Hét-xơ thân mến!

Như anh thấy đấy, tôi biên thư gửi cho anh không phải từ Bruy-xen nữa. Cho đến trước ngày 10 tháng Tám tôi còn có mặt ở đây, còn đến ngày 11 thì hoàn toàn có thể là tôi sẽ đi khỏi Bruy-xen để đến Pa-ri. Mác đã chuyển thư của anh đến đây cho tôi. Tôi sẵn sàng làm tất cả mọi việc để đưa vợ anh^{1*} bí mật qua biên giới, nhưng dù sao thì cũng không hay vì chị ấy không có hộ chiếu. Vì tôi sẽ rời khỏi Bruy-xen mấy ngày trước khi chị ấy đến, cho nên về tất cả câu chuyện này tôi chỉ biết những gì anh thông báo trong thư. Tôi xin nhắc lại rằng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể làm.

Ăng-ghen của anh.

[Bruy-xen, khoảng 28 tháng Bảy 1846]

Hét-xơ thân mến!

Chuyển cho anh những dòng này của Ăng-ghen, tôi thấy cần nói thêm với anh rằng vợ anh *vui vẻ và mạnh khỏe*. Dai-lơ đóng vai hiệp sĩ trung thành cho chị ấy và đã giới thiệu chị ấy làm quen với Phô-gle và vợ anh này, là những người mà hầu như hàng ngày vợ anh luôn ở bên cạnh. Vợ tôi hầu như không thể làm được một việc gì vì cô ấy rất đau ốm và phần nhiều nằm trên giường bệnh.

M. của anh

Tôi đã sửa soạn gửi lá thư này đi thì bỗng nhiên đọc thấy thông báo đăng trên tờ "Kölnische Zeitung" về bài của anh nói về Ru-gơ.

1* - Xi-bi-la Hét-xơ

Vì việc ấn loát tác phẩm của chúng tôi^{2*} có thể còn bị trì hoãn rất lâu nữa, cho nên tôi khuyên anh lấy lại chương của anh nói về

2* *C. Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Hệ tư tưởng Đức"

Ru-gơ⁴¹⁹. Anh có thể sử dụng chương ấy hầu như toàn bộ.

Tôi đã biên thư nói với những người ở Ve-xơ-pha-li để họ gửi bản thảo cho Đa-ni-en-xơ. Nếu Đa-ni-en-xơ chưa có bản thảo ấy, xin anh hãy yêu cầu họ gửi thẳng cho anh chương nói về Ru-gơ.

Cuốn sách của Hai-nơ-txen là cuốn sách như thế nào?⁴²⁰. Dottore Graziano viết gì về anh?⁴²¹. Anh hãy biên thư cho tôi biết về việc này.

*Công bố lần đầu trong cuốn: "40 Jahre
"Rheinische Zeitung", Köln, 1911*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

30

MÁC GỬI CÁC VIN-HEM LE-XCƠ Ở ĐÁC-MƠ-STAT

[Bản nháp]

[Bruy-xen], 1 tháng Tám [1846]

Thưa ngài!

Tôi đã *ngay lập tức* phúc đáp bức thư của Ngài, mà trong đó Ngài đã trình bày cho tôi biết về những sự hoài nghi của Ngài về việc xuất bản⁴²². Về câu hỏi của Ngài về "tính khoa học" thì tôi đã trả lời Ngài như sau: cuốn sách ấy mang tính khoa học, nhưng nó mang

tính khoa học không phải hiểu theo nghĩa như Chính phủ Phổ v.v. hiểu. Như Ngài còn nhớ, trong bức thư thứ nhất Ngài đã tỏ ra rất lo ngại về lời cảnh cáo của Chính phủ Phổ và cuộc thẩm vấn mà cảnh sát đã tiến hành với Ngài. Ngay từ hồi ấy tôi đã biên thư để Ngài biết rằng tôi sẽ tìm kiếm nhà xuất bản khác.

Tôi cũng *đã nhận* được bức thư thứ hai của Ngài, trong đó, một mặt, Ngài đã từ chối xuất bản, mặt khác, Ngài đã đề nghị hoàn lại cho Ngài khoản tạm ứng dưới hình thức kỳ phiếu ghi tên nhà xuất bản mới mà tôi dự định đưa in.

Về bức thư ấy thì Ngài đã không nhận được lời phúc đáp nào cả, bởi vì tôi hy vọng là tôi sớm có thể trả lời Ngài về thực chất, nghĩa là thông báo về nhà xuất bản khác. Tại sao đã có sự chậm trễ, thì ngay bây giờ Ngài sẽ rõ. Tôi đã chấp nhận lời đề nghị của Ngài về việc hoàn trả *khoản tạm ứng*, coi đó là *điều đương nhiên*, - về điều đó thì Ngài sẽ thấy rõ qua điều sau đây: ở một chỗ duy nhất mà trong đó tôi đã có những bước tiến hành liên quan đến công việc xuất bản ấy, thì tôi đã lập tức tuyên bố cần phải trả cho Ngài 1500 phrăng trong trường hợp bản thảo được chấp nhận. Vào *bất kỳ lúc nào* tôi cũng có thể đưa ra *bằng chứng* về điều đó. Ngoài ra, *Ang-ghen* và *Hét-xơ* có thể xác nhận việc này.

Mặt khác, như Ngài còn nhớ, trong thời gian diễn ra cuộc thương lượng ở Pa-ri, cũng như trong bản hợp đồng viết⁴²³, đã *không hề* có một sự thoả thuận *nào* về hình thức cách mạng, trong chừng mực có thể, của tác phẩm của tôi, - ngược lại, hồi ấy tôi đã thấy cần phải in đồng thời cả hai tập, bởi vì sự xuất hiện của tập *thứ nhất* sẽ dẫn đến việc cấm hoặc tịch thu tập thứ hai. *Hen-rích Buyéc-ghéc-xơ* ở Khuê lúc đó cũng có mặt và ông ấy có thể xác nhận điều đó. Do

vậy, xét về phương diện *pháp lý* Ngài đã không có *quyền* đặt ra những điều kiện mới hoặc từ chối in tác phẩm, còn về phần mình thì tôi - trên phương diện *pháp lý* - không có nghĩa vụ hoàn trả khoản tạm ứng, cũng như đồng ý với những đề nghị mới của Ngài, hoặc có những thay đổi trong tác phẩm của mình. Nhưng *không cần phải nói* cũng thấy rằng tôi đã không một giây phút nào nghĩ đến việc lấy *những cơ sở pháp lý* ra để làm kim chỉ nam trong quan hệ với Ngài, nhất là bản hợp đồng đã không buộc Ngài phải trả tạm ứng cho tôi và tôi buộc phải coi và đã từng coi khoản tiền trả ấy như một khoản tiền *thuần túy hữu hảo*. Cũng giống như trước đây, mặc dù chịu những tổn thất lớn về tiền bạc, nhưng tôi thường hay không buộc *các nhà xuất bản* phải thi hành các cam kết hợp đồng có hiệu lực pháp lý của họ (ví dụ, Vi-găng và Phruê-ben trong việc xuất bản tờ "Deutsch - Französische Jahrbücher", cũng như các nhà xuất bản khác, về điều này thì Ngài có thể thấy rõ ngay bây giờ) - cũng như vậy giờ đây *không bao giờ* tôi có ý định gây cho bất cứ nhà xuất bản nào phải chịu thua thiệt dù là một phen-ních, cho dù tôi có *quyền pháp lý* để làm việc đó. Điều hoàn toàn không thể hiểu nổi là tại sao tôi lại có thể thực hiện ngoại lệ *chính là đối với Ngài* trong khi Ngài đã dành cho tôi một sự giúp đỡ to lớn.

Về sự chậm trễ trong việc trả lời thì tôi cần phải nói như sau:

Đã có vài nhà tư bản ở Đức đồng ý xuất bản một số tác phẩm do tôi, do Ăng-ghe-nen và do Hét-xơ viết⁴²⁴. Đồng thời thậm chí còn ngầm dự định thành lập một nhà xuất bản thật sự lớn không đếm xỉa đến bất kỳ lý lẽ nào của cảnh sát. Ngoài ra, thông qua một người bạn của những ngài ấy^{1*}, người ta đã hứa với tôi sẽ xuất bản tác phẩm

của tôi "*Phê phán khoa kinh tế chính trị*" v.v.. Người bạn này còn ở lại Bruy-xen cho đến tháng Năm để bảo quản nguyên vẹn và đưa qua biên giới bản thảo tập thứ nhất của tác phẩm được ấn hành dưới sự chủ biên của tôi và với sự cộng tác của Ăng-ghe-nen và những người khác^{1*}. Từ nước Đức người bạn này cũng còn phải thông báo câu trả lời dứt khoát xem tác phẩm "Chính trị kinh tế học" có được nhận in không. Tôi đã không nhận được tin tức nào cả hoặc chỉ nhận được những tin tức rất không xác định, và cũng chỉ hoàn toàn vừa mới đây thôi, sau khi phần lớn bản thảo của tập thứ hai của tác phẩm nêu trên^{1*} đã được chuyển sang nước Đức, thì các ngài ấy cuối cùng mới biên thư cho tôi biết rằng tất cả câu chuyện ấy sẽ chẳng đưa lại *kết quả gì*, bởi vì vốn của họ đã được đầu tư vào công việc khác. Chính vì vậy mà tôi đã chậm trễ trong việc trả lời dứt khoát với Ngài. Sau khi vấn đề đã được giải quyết, tôi đã thoả thuận với Ngài *Piéc-sơ* người Đác-mơ-stát và đang có mặt ở đây, rằng ông ấy sẽ chuyển cho Ngài lá thư của tôi.

Vì bận vào ấn phẩm mà tôi đã thoả thuận với các nhà tư bản Đức đưa in, nên tôi đã gác lại công việc hoàn chỉnh tác phẩm "Chính trị kinh tế học". Số là, tôi tưởng rằng điều cực kỳ quan trọng là *phải đưa ra trước* một tác phẩm luận chiến trước khi có sự trình bày chính diện của tôi về đề tài ấy, tác phẩm luận chiến ấy là nhằm chống lại triết học Đức và chống lại chủ nghĩa xã hội Đức đã ra đời trong thời gian đó. Điều đó là cần thiết để chuẩn bị cho công chúng tiếp cận quan điểm của tôi trong lĩnh vực chính trị kinh tế học, quan điểm ấy trực tiếp đối lập mình với khoa học Đức từng tồn tại trước đó. Vả lại, đó chính là tác phẩm luận chiến mà tôi đã nói đến ở một trong số những bức thư gửi cho Ngài, và thông báo là nó phải được kết thúc

1* - Vây-dơ-mai-ơ

1* C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nen. "Hệ tư tưởng Đức"

trước khi xuất bản tác phẩm "Chính trị kinh tế học".

Về vấn đề đó thì mọi chuyện chỉ có như vậy thôi.

Về bức thư gần đây nhất của Ngài, tôi xin trả lời như sau:

I) Tôi cho rằng *đương nhiên* là nếu Ngài không xuất bản tác phẩm đó thì Ngài sẽ nhận lại khoản tạm ứng *bằng phương cách như Ngài đã chỉ ra*.

Nhưng đồng thời cũng đương nhiên là: nếu *khoản nhuận bút* do nhà xuất bản khác trả mà ít hơn khoản nhuận bút mà tôi đã thoả thuận với Ngài, thì Ngài sẽ phải gánh chịu một phần thua thiệt như tôi, bởi vì việc nhờ đến nhà xuất bản khác diễn ra không phải do lỗi của tôi mà do lỗi của Ngài.

II) Có hy vọng là sẽ xuất bản được cuốn sách của tôi. Cách đây ba ngày tôi có nhận được từ Đức một lá thư trong đó người ta thông báo cho tôi biết rằng ở đó người ta muốn thành lập - *trên nguyên tắc cổ phần* - một nhà xuất bản dành cho các tác phẩm cộng sản, và nhà xuất bản ấy sẽ sẵn lòng bắt đầu hoạt động bằng việc xuất bản tác phẩm của tôi. Nhưng tôi cho rằng vấn đề vẫn hết sức chưa rõ ràng, cho nên nếu cần tôi cũng sẽ nhờ đến những nhà xuất bản khác.

III) Vì bản thảo tập một tác phẩm của tôi gần như đã hoàn tất nhưng đã nằm ở đây đã lâu, cho nên tôi sẽ không cho xuất bản nó nếu chưa chỉnh lý một lần nữa về nội dung cũng như về văn phong. Lẽ đương nhiên là, một khi tác giả tiếp tục tác phẩm của mình thì sau nửa năm tác giả ấy không thể đem xuất bản những gì người đó đã viết trước đó nửa năm - mà lại không có bất kỳ những sự sửa đổi nào.

Ngoài ra, tác phẩm "Phái trọng nông" gồm hai tập in folio⁴²⁵ chỉ mãi *cuối tháng Bảy* mới được ra mắt và chỉ sau vài ngày nữa thì ở

đây mới sẽ nhận được, mặc dù ngay từ lúc tôi còn ở Pa-ri đã có thấy thông báo về việc đã xuất bản cuốn sách này. Giờ đây cần lưu tâm đến cuốn sách ấy trên mọi phương diện.

Giờ đây, cuốn sách của tôi sẽ được chỉnh lý đến mức là nó có thể xuất hiện ngay cả dưới nhãn hiệu của hãng Ngài. Nhưng đương nhiên là sau khi xem bản thảo xong, Ngài có thể in nó dưới nhãn hiệu của hãng khác.

IV) Về thời hạn thì xin nói như sau: vì tình hình sức khoẻ kém nên vào tháng Tám tôi buộc phải đi tắm biển ở Ô-xten-đơ. Ngoài ra, tôi bận vào việc xuất bản hai tập của tác phẩm trên^{1*}. Vì thế vào tháng Tám tôi sẽ không làm được gì nhiều. Đến *cuối tháng Mười một* tập một sẽ được chỉnh lý xong để đưa in. Tập thứ hai chủ yếu mang tính chất lịch sử, sẽ có thể sớm được hoàn tất tiếp theo sau tập một.

V) Ở một trong số những lá thư trước, tôi có thông báo với Ngài rằng một phần vì có thêm tài liệu mới nhận từ nước Anh⁴²⁶, một phần vì khi chỉnh lý thấy cần có những bổ sung mới, cho nên bản thảo sẽ vượt quá khối lượng đã thoả thuận, tăng thêm hơn 20 tờ in. Vì bản hợp đồng đã được ký rồi, cho nên tôi đã quyết định - như Ngài còn nhớ qua bức thư lần trước của tôi - bằng lòng với khoản nhuận bút đã *thoả thuận*, mặc dù số lượng tờ in đã tăng lên gần một phần ba. Nếu tôi đem xuất bản riêng phần tư liệu mới thì làm như thế sẽ có hại cho cuốn sách. Không một phút do dự, tôi sẵn sàng chịu sự tổn thất trong lĩnh vực thương mại để đổi lấy thành công của cuốn sách. Tôi không muốn xé bỏ *hợp đồng*, cũng như *gây tổn hại* cho sự thành công của cuốn sách.

1* C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"

Thế nhưng vì, theo tình thần bức thư lần trước của Ngài, tôi có được khả năng thay đổi hợp đồng, cho nên tôi phải đưa vào hợp đồng ấy một điều kiện mới. Cụ thể là: về tất cả những tờ in mới bổ sung vượt khối lượng đã thoả thuận, tôi phải được trả nhuận bút cũng theo đơn giá như thế. Tôi thấy đòi hỏi này lại càng chính đáng vì số

tiền của tôi thu được nhờ cuốn sách này sẽ rất không nhiều nếu xét đến một điều là để viết cuốn sách ấy tôi đã phải đến nước Anh, sống ở đó và đã phải mua một số lượng lớn những cuốn sách đắt tiền.

Cuối cùng tôi xin bày tỏ nguyện vọng là cuốn sách của tôi phải được - nếu như có thể thực hiện việc này theo những điều kiện phần nào hợp lý - nhà xuất bản của Ngài xuất bản, bởi lẽ Ngài đã thông báo cho tôi nhiều sự đề phòng và đã dành nhiều thiện cảm đối với tôi.

Nếu cần, thì trên cơ sở rất nhiều lá thư mà người ta đã gửi từ nước Đức và nước Pháp đến cho tôi, tôi có thể chứng minh với Ngài rằng công chúng nóng lòng chờ đợi sự xuất hiện tác phẩm này.

Kính thư

Tiến sĩ **Mác** của Ngài

Mong Ngài hãy biên thư *ngay* cho tôi⁴²⁷ theo địa chỉ: gửi *ngài Lãng-noa*, Au Bois Sauvage, Plaine St. Gudule, Nr.12, Bruy-xen.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

31

MÁC GỬI PA-VEN VA-XI-LI-Ê-VÍCH AN-NEN-CỐP Ở PA-RI

Bruy-xen, 28 tháng Chạp [1846]
Rue d'Orléans, 42, Faubourg Namur

Ngài An-nen-cốp thân mến!

Lẽ ra Ngài đã nhận được từ lâu thư phúc đáp bức thư của Ngài đề ngày 1 tháng Mười một nếu người bán sách của tôi không chậm trễ mãi đến tuần trước mới gửi đến cho tôi cuốn sách của ngài Pru-đông "Triết học về sự khốn cùng". Tôi đọc lướt cuốn sách mất 2 ngày để có thể lập tức thông báo cho Ngài biết ý kiến của tôi. Vì tôi đọc cuốn sách ấy rất lướt, cho nên tôi không thể bàn đến những chi tiết được. Tôi chỉ có thể nói ấn tượng chung mà cuốn sách này đã gây ra cho tôi. Nếu Ngài muốn, tôi có thể trình bày tỷ mỉ hơn về cuốn sách ấy trong lá thư sau.

Thú thật, tôi thấy, nhìn chung thì cuốn sách ấy dở, rất dở. Trong bức thư của mình, bản thân Ngài đã đùa giỡn về "cái góc của triết học Đức" là điều mà ngài Pru-đông đem ra khoe khoang trong cái tác phẩm nửa người nửa ngợm và hợm hĩnh này⁴²⁸, nhưng Ngài cho rằng món thuốc độc triết học đã không làm hỏng những công trình kinh tế của ông ta. Tôi cũng hoàn toàn không có ý coi nguyên nhân của những sai lầm trong những công trình nghiên cứu kinh tế của ngài Pru-đông là triết học của ông ấy. Ông Pru-đông đã đưa ra một

sự phê phán sai lầm đối với môn kinh tế chính trị không phải vì ông

ấy là người sở hữu thứ triết học nực cười, - ông ấy đưa ra cho chúng ta một thứ triết học nực cười vì ông ấy đã không hiểu được chế độ xã hội hiện đại trong trạng thái cố kết [engrènement] của nó, nếu ta dùng từ ngữ mà ngài Pru-đông đã vay mượn - cũng như đã vay mượn nhiều cái khác nữa - ở Phu-ri-ê.

Tại sao ngài Pru-đông nói đến Chúa trời, đến lý trí phổ biến, đến lý trí không diện mạo của loài người, một lý trí không bao giờ phạm sai lầm và luôn luôn ngang bằng với chính bản thân mình, mà người ta chỉ cần tạo ra cho mình một quan niệm đúng đắn về lý trí ấy là có thể nắm được chân lý, - tại sao Pru-đông lại nói đến những cái đó? Vì sao ông ta lại sử dụng học thuyết Hê-ghen được cảm thụ một cách hời hợt để tỏ ra mình là một nhà tư tưởng sâu sắc?

Chính ông ta đã cho chúng ta chiếc chìa khoá để giải điều bí ẩn ấy. Ngài Pru-đông coi lịch sử là một chuỗi nhất định các cuộc tiến hoá xã hội. Ông ta coi lịch sử là sự thực hiện tiến bộ. Sau hết, ông ta thấy rằng với tư cách là những cá nhân riêng lẻ, mọi người đã không biết được họ đã làm gì, rằng họ đã quan niệm sai về sự vận động của chính mình, nghĩa là: mỗi thoạt nhìn thì sự phát triển xã hội của họ trông như là một sự vật khác biệt, riêng rẽ, không phụ thuộc vào sự phát triển cá nhân của họ. Ông ta đã không thể giải thích được những sự việc ấy, thế là ở đây liền xuất hiện giả thuyết về lý trí phổ biến tự thể hiện mình. Không có gì dễ dàng hơn là sáng chế ra những nguyên nhân huyền bí - nghĩa là những câu sáo rỗng - trong những trường hợp không có tư duy lành mạnh.

Ngài Pru-đông, khi thú nhận sự hoàn toàn không hiểu biết của mình về quá trình phát triển lịch sử của loài người - mà ông ta đã thú nhận điều đó khi ông ta sử dụng những từ ngữ rất kêu về lý trí phổ biến, về thượng đế v.v. - thì phải chăng như thế ông ta cũng tất

yếu thú nhận rằng ông ta không có khả năng hiểu được cả *sự phát triển kinh tế*?

Xã hội - cho dù nó có hình thức gì đi nữa - là cái gì? Là sản phẩm của sự tác động qua lại giữa những con người. Liệu con người có được tự do trong việc lựa chọn hình thức xã hội này hay hình thức xã hội khác hay không? Tuyệt đối là không. Quý vị hãy xét một trình độ phát triển nhất định của lực lượng sản xuất của con người thì quý vị sẽ thấy được một hình thức nhất định của trao đổi [commerce] và của tiêu dùng. Quý vị hãy xét một trình độ phát triển nhất định của sản xuất, của trao đổi và tiêu dùng thì quý vị sẽ thấy một chế độ xã hội nhất định, một hình thức tổ chức nhất định của gia đình, của các đẳng cấp và giai cấp, - tóm lại, quý vị sẽ thấy một xã hội công dân nhất định. Quý vị hãy xét một xã hội công dân nhất định thì quý vị sẽ thấy một chế độ chính trị nhất định, nó chỉ là sự thể hiện chính thức của xã hội công dân. Đó là điều mà ngài Pru-đông sẽ chẳng bao giờ hiểu nổi, vì ông ta tưởng rằng ông ta thực hiện được một cái gì đó vĩ đại khi ông ta đi từ nhà nước để hướng đến xã hội công dân, nghĩa là đi từ sự tổng kết chính thức về xã hội đến xã hội chính thức.

Thật là thừa nếu nói thêm vào đó rằng con người không được tự do trong việc lựa chọn lực lượng sản xuất của mình, lực lượng sản xuất lại là cơ sở của toàn bộ lịch sử của con người, bởi vì mọi lực lượng sản xuất đều là lực lượng được tạo ra, đều là sản phẩm của hoạt động trước đó. Như thế, lực lượng sản xuất là kết quả của nghị lực thực tiễn của con người, nhưng bản thân nghị lực ấy lại được chế định bởi những điều kiện mà con người được đặt vào, bởi những lực lượng sản xuất mà trước đó đã có được, bởi một hình thức xã hội đã tồn tại trước khi có những lực lượng sản xuất ấy, mà hình thức xã

hội ấy lại được tạo ra không phải bởi những con người ấy, mà bởi thể hệ trước đó. Nhờ hiện tượng đơn giản là mỗi thể hệ sau có được những lực lượng sản xuất do thể hệ trước tạo ra, và những lực lượng sản xuất ấy là nguyên liệu cho thể hệ sau ấy để thực hiện một hoạt động sản xuất mới, - nhờ hiện tượng ấy mà hình thành nên mối liên hệ trong lịch sử loài người, hình thành lịch sử loài người, các lực lượng sản xuất của con người và, do đó, quan hệ xã hội của con người mà càng phát triển nhiều hơn thì lịch sử đó càng trở thành lịch sử loài người. Từ đó rút ra một kết luận tất yếu: lịch sử xã hội của con người luôn luôn chỉ là lịch sử của sự phát triển cá nhân của những con người, cho dù họ có ý thức được điều đó hay không. Những quan hệ vật chất của họ tạo nên cơ sở của tất cả các quan hệ giữa con người với nhau. Những quan hệ vật chất ấy chỉ là những hình thức cần thiết để thực hiện hoạt động vật chất và hoạt động cá nhân của họ.

Ngài Pru-đông lẫn lộn các tư tưởng và các sự vật. Con người không bao giờ từ bỏ những gì mà họ đã có được, nhưng điều đó không có nghĩa là họ sẽ không từ bỏ hình thức xã hội mà trong đó họ đã có được những lực lượng sản xuất nhất định. Trái lại. Để khỏi bị mất kết quả đã đạt được, để không bị mất đi những thành quả của văn minh, con người buộc phải thay đổi tất cả những hình thức xã hội đã kế thừa vào thời điểm mà phương thức quan hệ của con người [commerce] không còn phù hợp với các lực lượng sản xuất đã có được. - Ở đây tôi dùng từ "commerce" theo một ý nghĩa rộng rãi nhất như ý nghĩa của từ "Verkehr" trong tiếng Đức - Ví dụ: những đặc lợi, việc thiết lập các phường hội và các nghiệp đoàn, toàn bộ chế độ quy định thời trung cổ là những quan hệ xã hội duy nhất phù hợp với các lực lượng sản xuất đã có được và với chế độ xã hội tồn tại trước đó đã đẻ ra những thiết chế ấy. Dưới sự bảo hộ của chế độ quy

định phường hội, tư bản đã được tích tụ, thương mại hàng hải đã phát triển, các thuộc địa đã được lập ra, và con người sẽ bị mất đi những thành quả của tất cả những cái đó nếu họ cứ muốn duy trì các hình thức đã từng bảo hộ cho những thành quả đó thành đạt. Vì vậy đã nổ ra hai trận sấm sét - các cuộc cách mạng nổ ra vào năm 1640 và 1688. Tất cả những hình thức kinh tế cũ, những quan hệ xã hội phù hợp với những hình thức ấy, chế độ chính trị đã từng là sự thể hiện chính thức của xã hội công dân cũ, - tất cả những cái đó ở Anh đã bị phá đổ. Như vậy, những hình thức kinh tế, mà trong đó con người tiến hành sản xuất, tiêu dùng, tiến hành trao đổi, đều là những hình thức *nhất thời* và *mang tính lịch sử*. Cùng với việc có được những lực lượng sản xuất mới, con người cũng thay đổi phương thức sản xuất của mình, và cùng với phương thức sản xuất thì họ cũng thay đổi tất cả các quan hệ kinh tế đã từng là những quan hệ tất yếu chỉ đối với phương thức sản xuất nhất định đã tồn tại.

Ngài Pru-đông đã không hiểu được điều đó và ông ta lại càng không chỉ ra được điều đó. Do không thể trình bày tiến trình thật sự của lịch sử, nên ngài Pru-đông, thay vì làm như thế, lại trình bày với chúng ta những ý tưởng hảo huyền có tham vọng trở thành những ý tưởng hảo huyền biện chứng. Ông ta không thấy cần đề cập đến các thế kỷ XVII, XVIII và XIX, bởi vì lịch sử của ông ta diễn ra trên chín tầng mây của trí tưởng tượng và bay lơ lửng trên cao ở bên ngoài giới hạn của thời gian và không gian. Tóm lại, đó là đồ rác rưởi mang mùi vị Hê-ghen; đó không phải là lịch sử, không phải là lịch sử thông thường - lịch sử của con người, mà là lịch sử thần thánh - lịch sử của những ý niệm. Theo quan điểm của ông ta, con người chỉ là công cụ mà ý niệm hoặc lý trí vĩnh hằng sử dụng để phục vụ sự phát triển của mình. *Những sự tiến hoá* mà ngài Pru-đông nói tới, - đó là những sự tiến hoá, theo cách lý giải của ông ta, diễn

ra trong khung cảnh thần bí của ý niệm tuyệt đối. Nếu quý vị xé bỏ lớp vỏ bọc bên ngoài của những câu chữ thần bí ấy thì quý vị sẽ thấy rằng ngài Pru-đông mô tả cho quý vị thấy một trật tự, trong đó các phạm trù kinh tế được sắp xếp trong đầu của ông ta. Tôi sẽ không phải mất nhiều công sức để chứng minh cho Ngài thấy rằng đó là một thứ trật tự trong cái đầu rất lảm lẩn.

Ngài Pru-đông mở đầu cuốn sách của mình bằng những lý lẽ về giá trị, con chủ bài ưa thích của ông ta. Lần này tôi sẽ không phân tích những lý lẽ ấy.

Một loạt quá trình tiến triển kinh tế của lý tính vĩnh viễn bắt đầu bằng *sự phân công lao động*. Đối với ngài Pru-đông thì phân công lao động là điều hoàn toàn đơn giản. Nhưng phải chăng chế độ đẳng cấp đã không từng là một dạng khác của phân công lao động? Và phải chăng phân công lao động trong thời kỳ công trường thủ công - thời kỳ này bắt đầu vào giữa thế kỷ XVII và kết thúc ở Anh vào nửa cuối thế kỷ XVIII - lại không khác hẳn với phân công lao động trong đại công nghiệp, trong nền công nghiệp hiện đại?

Ngài Pru-đông hiểu hết sức kém về thực chất của vấn đề, đến nỗi ông ta thậm chí bỏ qua ngay cả những điều mà các nhà kinh tế học bình thường không quên. Khi nói đến phân công lao động, ông ta tuyệt nhiên không cảm thấy cần nói đến *thị trường* thế giới. Thế đấy! Nhưng phải chăng phân công lao động ở các thế kỷ XIV và XV - khi vẫn còn chưa có các thuộc địa, khi châu Mỹ vẫn chưa tồn tại đối với châu Âu, còn sự liên hệ với vùng Đông Á chỉ được duy trì qua sự trung gian của Công-xtăng-ti-nô-plơ - không phải khác biệt một cách căn bản so với phân công lao động ở thế kỷ XVII, khi đã tồn tại các thuộc địa hoàn toàn phát triển, đó sao?

Nhưng không phải chỉ có thế mà thôi. Phải chăng toàn bộ tổ

chức nội bộ của các dân tộc, tất cả các quan hệ quốc tế giữa các dân tộc ấy lại không phải là sự thể hiện một hình thức phân công lao động nhất định, đó sao? Phải chăng tất cả những cái đó không phải thay đổi cùng với sự thay đổi của phân công lao động, đó sao?

Ngài Pru-đông hết sức không hiểu vấn đề phân công lao động, đến mức thậm chí ông ta không nhắc tới việc thành thị tách khỏi nông thôn, mà chẳng hạn ở Đức sự tách rời đó đã diễn ra vào các thế kỷ IX-XII. Vì thế, đối với ngài Pru-đông thì sự tách rời đó là quy luật vĩnh hằng, bởi vì ông ta không biết về nguồn gốc của sự tách rời đó, cũng như về sự phát triển của nó. Trong suốt cuốn sách của mình, ông ta lý lẽ rằng tuồng như sản phẩm này của một phương thức sản xuất nhất định, sẽ còn tiếp tục tồn tại cho đến hết thời đại. Tất cả những gì ông Pru-đông nói về phân công lao động chẳng qua chỉ là sự tóm lược, hơn nữa là sự tóm lược rất hời hợt, một sự tóm lược không đầy đủ những gì đã được A-đam Xmit và rất nhiều người khác nói đến trước Pru-đông.

Bước tiến hoá thứ hai là *máy móc*. Ở ngài Pru-đông mối liên hệ giữa phân công lao động và máy móc hoàn toàn mang tính chất thần bí. Ở mỗi hình thức phân công lao động lại có những công cụ sản xuất đặc thù của mình. Chẳng hạn, từ giữa thế kỷ XVII đến giữa thế kỷ XVIII con người không làm ra mọi cái bằng tay không. Họ có những dụng cụ, và thậm chí những dụng cụ rất phức tạp, như: máy cái, tàu biển, đòn bẩy, v.v và v.v..

Như vậy, sẽ là hoàn toàn phi lý nếu coi sự xuất hiện của máy móc như là hậu quả của phân công lao động nói chung.

Tiện thể xin nêu rõ rằng ngài Pru-đông hiểu về lịch sử phát triển của máy móc cũng ít như ông ta hiểu về lịch sử nguồn gốc của máy móc. Có thể nói rằng trước năm 1825 - thời kỳ xảy ra cuộc tổng

khủng hoảng lần thứ nhất - nhu cầu tiêu dùng nói chung tăng lên nhanh hơn sản xuất, và sự phát triển của máy móc là hậu quả tất yếu của nhu cầu thị trường. Từ năm 1825, việc sáng chế và sử dụng máy móc chỉ là kết quả cuộc đấu tranh giữa các chủ kinh doanh và công nhân. Nhưng điều đó chỉ đúng đối với nước Anh. Còn về các dân tộc châu Âu thì nguyên nhân buộc họ phải sử dụng máy móc là sự cạnh tranh của nước Anh trên thị trường nước họ, cũng như trên thị trường thế giới. Sau hết, tại Bắc Mỹ việc áp dụng máy móc bắt nguồn từ sự cạnh tranh với các dân tộc khác, cũng như từ tình trạng thiếu lao động, nghĩa là tình trạng không cân xứng giữa các nhu cầu công nghiệp của Bắc Mỹ và dân số của nó. Từ các hiện tượng ấy Ngài có thể kết luận là ngài Pru-đông đã tỏ ra miễn tuệ như thế nào khi ông ta gọi ra bóng ma của cạnh tranh như là bước tiến hoá thứ ba, như là phản đề của máy móc!

Sau cùng, nói chung sẽ là điều vô nghĩa nếu biến *máy móc* thành một phạm trù kinh tế song song với phân công lao động, với cạnh tranh, với tín dụng v.v..

Máy móc cũng ít có thể là phạm trù kinh tế, như con trâu kéo chiếc cày. Phương thức *sử dụng* ngày nay về máy móc là một trong những quan hệ của chế độ kinh tế hiện đại của chúng ta, nhưng phương thức khai thác máy móc lại hoàn toàn không phải như là bản thân máy móc. Thuốc súng vẫn là thuốc súng, dù nó được dùng để gây thương tích cho một người, hay là để chữa lành vết thương cho chính người đó.

Ngài Pru-đông đã vượt lên trước ngay bản thân mình khi ông ta tạo ra trong đầu của mình sự cạnh tranh, độc quyền, thuế khoá hoặc cảnh sát, cán cân thương mại, tín dụng và sở hữu theo một trật tự như tôi vừa liệt kê chúng. Gần như tất cả các cơ quan tín

dụng đã phát triển ở Anh vào đầu thế kỷ XVIII, ngay từ trước khi người ta phát minh ra máy móc. Tín dụng nhà nước chỉ là phương pháp mới nhằm tăng thuế và thoả mãn những nhu cầu mới, được tạo ra do việc giai cấp tư sản lên cầm quyền.

Sau cùng, *sở hữu* là phạm trù cuối cùng trong hệ thống của ngài Pru-đông. Trong thế giới hiện thực thì ngược lại, phân công lao động và tất cả những phạm trù khác của ngài Pru-đông đều là những quan hệ xã hội mà gộp lại sẽ tạo nên cái mà ngày nay người ta gọi là *sở hữu*; bên ngoài những quan hệ ấy thì sở hữu tư sản chẳng qua chỉ là ảo tưởng siêu hình và mang tính pháp lý. Sở hữu trong thời đại khác, sở hữu phong kiến, lại phát triển trong những quan hệ xã hội hoàn toàn khác. Khi định nghĩa sở hữu là một quan hệ độc lập thì ngài Pru-đông đã phạm phải một điều tồi tệ hơn là sai lầm có tính chất phương pháp luận: ông ta đã tỏ ra không hiểu mối liên hệ đã gắn bó tất cả các hình thức của nền sản xuất *tư sản*; ông ta tỏ ra không hiểu tính chất *lịch sử* và tính chất *nhất thời* của các hình thức sản xuất trong một thời đại nhất định. Vì không thấy được rằng các thiết chế xã hội của chúng ta là sản phẩm của sự phát triển lịch sử, không hiểu được nguồn gốc những thiết chế ấy cũng như sự phát triển của chúng, nên ngài Pru-đông chỉ có thể phê phán chúng một cách giáo điều.

Để giải thích sự phát triển, ngài Pru-đông đã buộc phải sử dụng đến *sự hư cấu*. Ông ta tưởng rằng phân công lao động, tín dụng, máy móc v.v. - tất cả những cái đó được phát minh ra để phục vụ cho ý tưởng luôn luôn ám ảnh của ông ta - ý tưởng về bình đẳng. Sự giải thích của ông ta thật là ngây thơ. Tất cả những điều đó được nghĩ ra vì sự bình đẳng, nhưng chẳng may, chúng lại quay lại chống lại sự bình đẳng. Đó chính là tất cả lý lẽ của ông ta, nghĩa là

ông ta đưa ra một giả thuyết tùy tiện, nhưng vì sự phát triển thực sự thì ở đâu cũng mâu thuẫn với sự hư cấu của ông ta, cho nên ông ta đã từ đó rút ra kết luận là có mâu thuẫn. Ông ta giấu giếm một điều là mâu thuẫn chỉ tồn tại giữa những ý tưởng luôn luôn ám ảnh của ông ta và sự vận động thực tế.

Như vậy, ngài Pru-đông, do trước hết không có những kiến thức lịch sử, cho nên đã không hiểu rằng khi phát triển những lực lượng sản xuất của mình, nghĩa là khi sinh sống, thì con người cũng phát triển những quan hệ nhất định giữa họ với nhau, và ông ta không hiểu rằng tính chất của những quan hệ ấy tất yếu phải thay đổi cùng với sự biến cải và phát triển của những lực lượng sản xuất ấy. Ông ta không hiểu rằng *các phạm trù kinh tế* chỉ là *những khái niệm trừu tượng* về những quan hệ ấy còn tồn tại. Như vậy, ông ta rơi vào sai lầm của các nhà kinh tế tư sản vẫn coi những phạm trù kinh tế ấy là những quy luật vĩnh hằng chứ không phải là những quy luật mang tính lịch sử - những quy luật chỉ có hiệu lực đối với một giai đoạn phát triển lịch sử nhất định nào đó, đối với một giai đoạn phát triển nhất định nào đó của lực lượng sản xuất. Do đó, thay vì xem xét các phạm trù kinh tế - chính trị như là những khái niệm trừu tượng về những quan hệ xã hội có thực, nhất thời về mặt lịch sử, thì ngài Pru-đông lại xuyên tạc vấn đề theo tinh thần thần bí, chỉ coi những quan hệ có thực là sự thể hiện những khái niệm trừu tượng ấy. Bản thân những khái niệm trừu tượng ấy là những công thức đã lớn vồn trong lòng đức Thượng đế ngay từ thuở sáng tạo ra thế giới.

Ở đây, ngài Pru-đông tốt bụng của chúng ta bắt đầu có những lao tâm khổ tứ khó nhọc. Nếu tất cả những phạm trù kinh tế ấy là

sự thăng hoa của trái tim thần thánh, nếu chúng là cuộc sống ẩn kín và vĩnh hằng của con người thì bằng cách nào mà, thứ nhất, lại thấy có sự phát triển, và thứ hai, tại sao ngài Pru-đông lại không phải là người bảo thủ? Những mâu thuẫn hiển nhiên ấy được ông ta giải thích bằng cả một hệ thống những đối kháng.

Để làm sáng tỏ hệ thống những đối kháng ấy, chúng ta hãy xét một ví dụ:

Độc quyền là điều tốt, bởi vì đó là phạm trù kinh tế và, do đó, là sự thăng hoa của Thượng đế. *Cạnh tranh* là điều tốt, bởi vì cạnh tranh cũng là phạm trù kinh tế. Nhưng điều không hay là: đó là tính hiện thực của độc quyền và tính hiện thực của cạnh tranh. Điều còn tồi tệ hơn là độc quyền và cạnh tranh lại nuốt nhau. Vậy phải làm gì đây? Vì hai ý tưởng vĩnh hằng ấy của Thượng đế mâu thuẫn nhau, nên ngài Pru-đông cảm thấy hiển nhiên là trong lòng Thượng đế cũng có cả sự kết hợp cả hai ý tưởng ấy mà trong đó tác hại của độc quyền được cân bằng bằng cạnh tranh, và vice versa^{1*}. Cuộc đấu tranh giữa hai ý tưởng sẽ dẫn đến hậu quả là chỉ có mặt tốt của chúng sẽ lộ ra bên ngoài. Cần giành giật lấy ở Thượng đế ý tưởng bí mật ấy, rồi sau đó sử dụng nó, và mọi chuyện sẽ tuyệt hảo. Cần tìm ra một công thức tổng hợp, được ẩn kín trong bóng tối của lý trí không diện mạo của loài người. Không một phút do dự, ngài Pru-đông đóng vai nhân vật tìm ra bí mật ấy.

Nhưng chúng ta hãy liếc nhìn trong giây lát vào cuộc sống hiện thực. Trong đời sống kinh tế hiện đại quý vị tìm thấy chẳng những cạnh tranh và độc quyền mà còn tìm thấy cả sự kết hợp chúng lại,

1* - ngược lại

sự kết hợp ấy không phải là *công thức*, mà là *sự vận động*. Độc quyền dễ ra cạnh tranh, cạnh tranh dễ ra độc quyền. Tuy nhiên, sự cân bằng đó không xoá đi những khó khăn của tình hình ngày nay - như các nhà kinh tế học tư sản vẫn tưởng - do đó, đã tạo ra một tình cảnh còn khó khăn hơn và còn rắc rối hơn nữa. Như vậy, bằng cách thay đổi nền tảng là chỗ dựa của những quan hệ kinh tế hiện đại, bằng cách thủ tiêu *phương thức* sản xuất hiện đại, quý vị thủ tiêu không những cạnh tranh, độc quyền và những đối kháng của chúng, mà còn thủ tiêu cả sự thống nhất của chúng, sự kết hợp chúng - sự vận động trong đó diễn ra quá trình cân bằng thực sự giữa cạnh tranh và độc quyền.

Bây giờ tôi xin dẫn ra cho Ngài thấy mẩu mực về phép biện chứng của ngài Pru-đông.

Tự do và chế độ nô lệ tạo thành sự đối kháng. Tôi không thấy cần nói đến những mặt tốt, cũng như những mặt xấu của tự do. Còn về chế độ nô lệ thì chẳng cần nói về những mặt xấu của nó. Điều duy nhất cần được giải thích, - đó là mặt tốt của chế độ nô lệ. Đây không phải là nói về chế độ nô lệ gián tiếp, không phải là về địa vị nô lệ của người vô sản. Đây là nói về chế độ nô lệ trực tiếp, về địa vị nô lệ của người da đen ở Xu-ri-nam, ở Bra-xin, ở các bang miền Nam của Bắc Mỹ.

Chế độ nô lệ trực tiếp cũng là cơ sở của nền công nghiệp hiện đại của chúng ta, giống như máy móc, tín dụng v.v.. Không có chế độ nô lệ thì không có bông, không có bông thì không có nền công nghiệp hiện đại. Chế độ nô lệ đem lại giá trị cho các thuộc địa, các thuộc địa tạo ra nền thương mại thế giới, còn thương mại thế giới thì tạo ra điều kiện cần thiết cho nền đại công nghiệp cơ khí. Trước khi có chế độ buôn bán người da đen, các thuộc địa đã đem lại cho Thế giới

cũ rất ít sản phẩm và không thay đổi bộ mặt của thế giới một cách rõ ràng đôi chút. Như vậy, chế độ nô lệ là một phạm trù kinh tế có ý nghĩa to lớn. Không có chế độ nô lệ thì Bắc Mỹ - một nước tiến bộ nhất - có thể đã phải biến thành một nước theo chế độ gia trưởng. Chỉ cần quý vị xoá Bắc Mỹ khỏi bản đồ thế giới là quý vị sẽ thấy tình trạng vô chính phủ, tình trạng suy sụp hoàn toàn của thương mại và của nền văn minh hiện đại. Nhưng việc thủ tiêu chế độ nô lệ cũng có nghĩa là châu Mỹ bị xoá khỏi bản đồ thế giới. Như vậy, chính vì chế độ nô lệ là một phạm trù kinh tế, nên nó hiện diện ở tất cả các dân tộc từ thuở thế giới được tạo ra. Các dân tộc hiện đại đã chỉ biết cách nguy trang chế độ nô lệ ở chính nước mình, và áp dụng công khai chế độ nô lệ ở Tân thế giới. Sau những suy ngẫm như vậy về chế độ nô lệ, ngài Pru-đông hết sức nhân từ của chúng ta sẽ làm gì? Ông ta sẽ tìm kiếm sự kết hợp giữa tự do và chế độ nô lệ, tìm kiếm cái điều trung dung vàng ngọc chân chính, nói cách khác - tìm kiếm một sự cân bằng giữa chế độ nô lệ và tự do.

Ngài Pru-đông hiểu rất rõ rằng con người sản xuất ra dạ, vải sợi bông, lụa và công lao ấy chẳng to tát gì một khi hiểu rất ít như thế! Nhưng điều mà ngài Pru-đông đã không hiểu, là điều sau đây: con người cũng sản xuất ra *những quan hệ xã hội* - trong đó họ sản xuất ra dạ và vải sợi bông - cho phù hợp với lực lượng sản xuất của mình. Và ngài Pru-đông lại hiểu càng ít rằng khi sản xuất ra những quan hệ xã hội phù hợp với hoạt động sản xuất vật chất thì con người cũng tạo ra cả *những ý tưởng* và *những phạm trù*, nghĩa là những biểu hiện mang tính chất trừu tượng và mang tính chất lý tưởng của chính những quan hệ xã hội ấy. Như vậy, các phạm trù cũng ít mang tính chất vĩnh viễn như những quan hệ mà các phạm trù ấy là sự biểu hiện của chúng. Đó là những sản phẩm mang tính chất lịch sử và nhất thời. Còn đối với ngài Pru-đông thì hoàn toàn

ngược lại, những khái niệm trừu tượng, những phạm trù là nguyên nhân ban đầu. Theo ý ông ta, chính là chúng, chứ không phải con người, đã sáng tạo ra lịch sử. *Khái niệm trừu tượng, phạm trù - được xem xét với tư cách là như thế*, nghĩa là tách khỏi con người và hoạt động vật chất của họ - dĩ nhiên là bất diệt, bất biến, bất động. Khái niệm trừu tượng ấy chỉ là sản phẩm của lý tính thuần túy, điều đó hoàn toàn có nghĩa là khái niệm trừu tượng - với tư cách là như thế - mang tính chất trừu tượng. Thật là *một ý trùng lặp* mới tuyệt vời làm sao!

Như vậy, đối với ngài Pru-đông thì các quan hệ kinh tế - được xem xét dưới hình thức là các phạm trù - là những công thức vĩnh viễn, không có cội nguồn, cũng không có sự phát triển.

Nói cách khác: ngài Pru-đông không khẳng định trực tiếp rằng đối với ông ta thì *cuộc sống tư sản* là *chân lý vĩnh viễn*. Ông ta khẳng định điều đó một cách gián tiếp, bằng cách thần thánh hoá các phạm trù biểu thị các quan hệ tư sản, dưới hình thức các ý tưởng. Một khi các sản phẩm của xã hội tư sản được ông ta quan niệm dưới hình thức các phạm trù, các ý tưởng, thì ông ta coi chúng là những thực thể vĩnh viễn xuất hiện một cách tự phát, có cuộc sống riêng. Như vậy, ông ta không vượt ra khỏi giới hạn của tầm nhìn tư sản. Vì ông ta đề cập đến những ý tưởng tư sản, coi chúng là những chân lý vĩnh viễn, cho nên ông ta tìm kiếm sự kết hợp những ý tưởng ấy, sự cân bằng của chúng và không thấy rằng phương pháp hiện đại để cân bằng chúng là phương pháp duy nhất có thể có được.

Về thực chất ông ta làm cái điều mà tất cả những nhà tư sản tốt bụng vẫn làm. Tất cả bọn họ đều nói với quý vị rằng cạnh tranh, độc quyền v.v. - xét trên nguyên tắc, nghĩa là nếu xét chúng như là những khái niệm trừu tượng - là những cơ sở duy nhất của cuộc

sống, nhưng trên thực tế những cái ấy còn thiếu sót nhiều lắm. Tất cả bọn họ đều mong muốn một sự cạnh tranh không có những hậu quả tai hại của cạnh tranh. Tất cả bọn họ đều mong muốn điều không thể có được, nghĩa là mong muốn có những điều kiện cho cuộc sống tư sản nhưng lại không có những hậu quả tất yếu của những điều kiện ấy. Tất cả bọn họ đều không hiểu rằng phương thức sản xuất tư sản là hình thức có tính chất lịch sử và nhất thời, cũng giống như hình thức phong kiến đã từng mang tính chất lịch sử và nhất thời. Sở dĩ có sai lầm này là vì đối với họ thì con người tư sản là cơ sở duy nhất của mọi xã hội; là vì họ không hình dung được một chế độ xã hội, trong đó con người không còn là người tư sản nữa.

Vì vậy ngài Pru-đông không tránh khỏi là một *nhà không luận*. Ông ta cho rằng sự vận động lịch sử - sự vận động này thực hiện cuộc cách mạng trong thế giới hiện đại - chung quy có nhiệm vụ là mở ra một sự cân bằng đúng đắn, một sự kết hợp hai ý tưởng tư sản. Như vậy, nhờ những thủ thuật khéo léo anh chàng khôn ngoan ấy đã phát hiện ra ý tưởng ẩn giấu của Thượng đế, sự thống nhất của hai ý tưởng riêng rẽ, chúng là những ý tưởng riêng rẽ chỉ là vì ngài Pru-đông tách chúng ra khỏi cuộc sống thực tiễn, khỏi nền sản xuất hiện đại, một nền sản xuất kết hợp những thực tế được biểu thị bởi những ý tưởng ấy. Thay cho sự vận động lịch sử vĩ đại nảy sinh từ sự xung đột giữa những lực lượng sản xuất đã đạt được của con người với những quan hệ xã hội của họ không còn phù hợp với những lực lượng sản xuất ấy nữa; thay cho những cuộc chiến tranh khủng khiếp đang được chuẩn bị giữa các giai cấp khác nhau trong cùng một dân tộc và giữa các dân tộc khác nhau; thay cho hoạt động thực tiễn và cách mạng của quần chúng, mà chỉ có hoạt động ấy mới đủ sức giải quyết những xung đột ấy, - thay cho sự vận động rộng lớn, lâu dài và phức

tạp ấy thì ngài Pru-đông lại đưa ra một sự vận động thô thiển [mouvenment cacadauphin], do ông ta nghĩ ra. Như vậy là, lịch sử được làm ra bởi những nhà khoa học, bởi những con người có khả năng đánh cắp ở Thượng đế ý tưởng thâm kín của Người. Còn nhân dân bình thường chỉ được phép áp dụng trong thực tiễn những điều đã phát hiện của các nhà khoa học ấy.

Giờ đây Ngài đã hiểu, tại sao Ngài Pru-đông lại là kẻ thù điên cuồng của mọi phong trào chính trị. Ông ta cho rằng việc giải quyết các vấn đề hiện đại không phải nằm ở trong hành động xã hội, mà ở trong những vòng tuần hoàn biện chứng diễn ra trong đầu ông ta. Vì đối với ông ta các phạm trù là những động lực, cho nên không có lý do gì để thay đổi cuộc sống thực tiễn để làm thay đổi các phạm trù. Hoàn toàn ngược lại. Cần phải làm thay đổi các phạm trù, và kết quả của việc đó sẽ là sự thay đổi xã hội hiện tồn.

Do muốn dung hoà các mâu thuẫn, nên ngài Pru-đông hoàn toàn bỏ qua vấn đề: nên chăng lật nhào chính cái cơ sở của những mâu thuẫn ấy? Về tất cả mọi phương diện ông ta giống như một nhà khổng luận chính trị muốn duy trì cả vua, cả hạ viện, cả thượng viện như là những bộ phận cấu thành đời sống xã hội, coi đó là những phạm trù vĩnh viễn. Ông ta chỉ tìm kiếm công thức mới để cân bằng những lực lượng ấy, mà sự cân bằng của những lực lượng ấy chính lại ở trong sự vận động hiện đại, trong đó một trong số những lực lượng ấy có lúc là kẻ chiến thắng, có lúc lại là nô lệ của lực lượng khác. Chẳng hạn, ở thế kỷ XVIII đã có nhiều cái đầu tâm thường cố gắng tìm kiếm một công thức đích thực để cân bằng các đẳng cấp xã hội, quý tộc, nhà vua, các nghị viện v.v., nhưng sang đến ngày hôm sau đã không còn thấy vua, không còn thấy các nghị viện, quý tộc nữa. Phương thức đích thực để cân bằng sự đối kháng

ấy - đó là sự lật nhào tất cả các quan hệ xã hội đã từng được dùng làm cơ sở cho những thiết chế phong kiến ấy và từng là cơ sở của sự đối kháng của những thiết chế phong kiến ấy.

Vì ngài Pru-đông, một mặt, nêu lên những ý niệm vĩnh viễn, những phạm trù của lý tính thuần túy, nhưng mặt khác, ông ta lại nêu ra con người và cuộc sống thực tiễn của họ, mà theo ý kiến ông ta thì cuộc sống ấy là sự ứng dụng các phạm trù đó, - vì thế mà quý vị sẽ thấy ở ông ta ngay từ đầu *thuyết nhị nguyên luận* giữa cuộc sống và những ý niệm, giữa linh hồn và thể xác - một thuyết nhị nguyên được lập lại dưới những hình thức khác nhau. Bây giờ ngài thấy rằng sự đối kháng ấy chỉ là sự bất lực của ngài Pru-đông không hiểu nổi nguồn gốc và lịch sử bình thường của các phạm trù mà ông ấy thần thánh hoá.

Lá thư của tôi đã quá dài dòng, vì thế tôi không thể bàn đến những sự đả kích nực cười của ngài Pru-đông chống lại chủ nghĩa cộng sản. Hiện thời Ngài sẽ đồng ý với tôi rằng một con người đã không hiểu hiện trạng của xã hội thì con người ấy lại càng ít có khả năng hiểu được cái phong trào đang tìm cách phá đổ xã hội ấy, cũng như không hiểu nổi những biểu hiện của phong trào cách mạng ấy trong lĩnh vực sách báo.

Có một điểm duy nhất trong đó tôi hoàn toàn nhất trí với ngài Pru-đông, - đó là sự ghê tởm của ông ấy đối với thái độ đa cảm mơ mộng xã hội chủ nghĩa. Trước ông ta, tôi đã từng tạo ra cho mình nhiều kẻ thù bởi những sự chế giễu của tôi đối với thứ chủ nghĩa xã hội ngờ nghệch, uỷ mị mơ mộng, không tưởng. Nhưng phải chăng chính ngài Pru-đông đã không tạo ra cho mình những ảo tưởng kỳ lạ đó sao khi ông ta đem thái độ uỷ mị mơ mộng tiểu tư sản của mình - tôi có ý muốn nói đến những lời ngậm nga của ông ta về gia

đình, về tình yêu vợ chồng và tất cả những lý lẽ tầm thường của ông ta - đối lập với thái độ uỷ mị đa cảm xã hội chủ nghĩa, chẳng hạn ở Phu-ri-ê, thái độ ấy sâu sắc hơn nhiều, chứ không như những điều tầm thường đầy hợm hĩnh của nhân vật Pru-đông tốt bụng của chúng ta? Bản thân ông ta đã hiểu quá rõ tất cả tính chất vô căn cứ của những lý lẽ mà ông ta đưa ra, sự bất lực hoàn toàn của mình không thể nói đến tất cả những vấn đề đó, đến nỗi bỗng nhiên ông ta không còn giữ kẽ gì cả, nổi khùng lên, và với irae hominis probi^{1*} ông ta bắt đầu la ó, nổi điên lên, chửi bới, tố cáo, quy tội, nguyên rủa, dấm tay vào ngực mình và thề thốt trước Thượng đế và trước thiên hạ rằng ông ta trong trắng và không dính vào những điều ti tiện xã hội chủ nghĩa! Ông ta không phê phán thái độ uỷ mị đa cảm xã hội chủ nghĩa hoặc cái mà ông ta cho là tính uỷ mị đa cảm. Như một vị thánh, một giáo hoàng, ông ta rút phép thông công đối với những kẻ tội lỗi nghèo khổ và chúc phúc cho giai cấp tiểu tư sản và cho những ảo tưởng tình yêu và gia trưởng đáng thương hại về tổ ấm gia đình. Và đó không phải là điều ngẫu nhiên. Ngài Pru-đông là một nhà triết học từ đầu đến chân, là nhà kinh tế học của giai cấp tiểu tư sản. Là một *phần tử tiểu tư sản* trong một xã hội phát triển, ông một mặt, trở thành - do chính địa vị của bản thân - nhà xã hội chủ nghĩa, và mặt khác, ông ta trở thành nhà kinh tế học, nghĩa là ông ta bị hoá mất trước sự huy hoàng của giai cấp đại tư sản và ông ta thông cảm với những đau khổ của nhân dân. Ông ta đồng thời vừa là nhà tư sản, lại vừa là nhân dân. Tự đáy lòng ông ta tự hào rằng mình vô tư không thiên vị, rằng ông ta đã tìm thấy sự cân bằng đích thực, một sự cân bằng có tham vọng khác với sự trung dung vàng ngọc. Anh chàng tiểu tư sản ấy thần thánh hoá *mâu*

1* - sự phẫn nộ cao quý

thuần, vì mâu thuẫn là cơ sở của thực thể của ông ta. Bản thân ông ta chẳng qua chỉ là hiện thân của mâu thuẫn xã hội. Trong lĩnh vực lý luận ông ta phải biện minh cho thực chất của ông ta trong thực tiễn, và ngài Pru-đông có công trở thành người đại diện khoa học cho giai cấp tiểu tư sản Pháp; đó là công lao thật sự, bởi vì giai cấp tiểu tư sản sẽ là bộ phận cấu thành của tất cả các cuộc cách mạng xã hội trong tương lai.

Tôi mong muốn có điều kiện gửi cho Ngài cùng với lá thư này, cuốn sách của tôi về kinh tế chính trị học⁴²⁹, nhưng cho tới nay tôi vẫn chưa xuất bản được tác phẩm này, cũng như tài liệu phê phán các nhà triết học và những người xã hội chủ nghĩa Đức^{1*} mà tôi đã từng kể về nó với Ngài ở Bruy-xen. Ngài không thể hình dung được những khó khăn mà việc xuất bản tác phẩm ấy vấp phải ở Đức, thứ nhất là từ phía cảnh sát, và thứ hai là từ phía các nhà xuất bản mà bản thân họ lại là những đại diện có liên quan của tất cả những xu hướng mà tôi đã kích. Còn nói về đảng của chúng tôi thì nó chẳng những nghèo, mà ngoài ra, một bộ phận to lớn các thành viên của Đảng cộng sản Đức lại tỏ ra tức giận tôi vì tôi chống lại những ảo tưởng và những sự mơ mộng của họ.

Kính thư

Các Mác

P.S. Có lẽ Ngài sẽ hỏi tôi là tại sao tôi viết thư cho Ngài bằng thứ tiếng Pháp kém cỏi, chứ không phải bằng tiếng Đức thông thạo. Sở dĩ như vậy là vì vấn đề được nói đến là về một tác giả Pháp.

Tôi sẽ rất biết ơn, nếu Ngài không quá chậm trễ biên thư trả lời

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"*

tôi, - tôi muốn biết xem liệu Ngài có hiểu được tôi dưới lớp vỏ bề ngoài ấy của thứ tiếng Pháp mông muội của tôi, hay không.

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản
trong cuốn: "M.M. Xta-xuy-lê-vích và những
người cùng thời qua thư tín trao đổi giữa họ với
nhau". T.III, X-Pê-téc-bua, 1912*

*In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Pháp*

NĂM 1847

32

MÁC GỬI RÔ-LAN ĐA-NI-EN-XƠ Ở KHUÊN

[Bruy-xen], 7 tháng Ba [1847]

Đa-ni-en-xơ thân mến!

Có thể là *anh* hoặc *một người nào đó trong các anh ở Khuên* sẽ nhận được thư của Hét-xơ bàn về các công việc của những người cộng sản. Tôi khẩn thiết yêu cầu anh đừng để *một ai* trong số *các anh* trả lời, chừng nào tôi chưa gửi cho các anh các tài liệu và các lá thư, thông qua V.^{1*} Dù sao thì tôi cũng lại *khẩn khoản* yêu cầu anh *đến đây*. Tôi cần thông báo cho anh biết những vấn đề quan trọng mà không thể viết thư qua bưu điện được. Nếu *anh* không thể đến được thì hãy để cho H.Buyéc-ghéc-xơ đến đây vài ngày. Anh hoặc người thay thế anh sẽ nghỉ lại ở chỗ tôi...^{2*}

1* Chắc là Véc-thơ

2* Đoạn tiếp của bức thư không thấy. Những dòng tiếp sau đó được ghi thêm ở ngoài lề, phía trên của bức thư. Sau các chữ "ở chỗ tôi", Mác có ghi chú: "Hãy xem ở phía trên"

Vậy là, cần làm thế nào để anh hoặc H. B[uyéc-ghéc-xơ] đến Mê-kê-len càng sớm càng tốt.

Anh hãy chuyển lá thư kèm theo đây cho *Xu-lau-phơ* ở En-bơ-phen-dơ, Gruyn-stơ-rát.

Anh đừng đến *Bruy-xen*, mà hãy đến *Mê-kê-len*, và anh hãy báo trước một ngày, cho biết xem khi nào thì anh hoặc Buyéc-ghéc-xơ sẽ đến.

Anh có thể lơ là, trong vài ngày, những công việc đời thường của mình^{1*}

Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C. Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

33

MÁC GỬI GHÊ-OÓC HÉC-VẾCH Ở PA-RI

Bruy-xen, 27 tháng Bảy [1847]
Faubourg d'Ixelles, rue d'Orléans, 42

1* Câu sau cùng và chữ ký được ghi thêm ở lề bên cạnh

Héc-vếch thân mến!

Ăng-ghe-n vừa từ Pa-ri tới đây để sống ở đây vài tuần lễ. Anh ấy thuật lại một giai thoại sau đây mà tôi đề nghị anh lập tức giải thích cho tôi về câu chuyện ấy.

Béc-nai-xơ kể lại cho Ê-véc-bếch như sau: Héc-vếch có ghé đến chỗ tôi và tuyên bố rằng tuồng như Mác đã tiếp anh ấy thân thiết đến mức, rõ ràng là Mác đã có điều gì đó *cần* ở anh ta. Béc-nai-xơ cũng cho phép Ê[-véc-bếch] thuật lại tiếp theo câu chuyện dĩ dỏm này.

Dĩ nhiên, lẽ ra tôi đã không cầm bút biên thư chỉ vì chuyện đơm đặt ấy, nếu như nó được lan truyền ở mức độ nào đó trong số những người quen biết của tôi ở Pa-ri.

Vì thế tôi đề nghị anh cho tôi biết ngay câu trả lời dứt khoát - chuyện đó có đúng sự thật hay không.

Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

34

MÁC GỬI GHÊ-OÓC HÉC-VẾCH⁴³⁰ Ở PA-RI

Bruy-xen, 8 tháng Tám [1847]

Héc-vếch thân mến!

Tôi vội thông báo với anh là tôi đã nhận được thư của anh rồi. Qua thư ấy tôi chỉ biết những gì mà tôi đã biết từ trước, - tất cả những cái đó là chuyện đơm đặt đáng thương. Tôi cần nhận được của anh một vài dòng này để chỉ cho Ăng-ghe-n thấy, bằng giấy trắng mực đen, rằng câu chuyện ba hoa ở Pa-ri của đám tiểu tư sản Đức là cái gì vậy. Tôi khẳng định với anh rằng kể từ khi tôi rời khỏi Pa-ri và mặc dù đã áp dụng tất cả các biện pháp phòng ngừa nhằm trở thành một người không thể tóm được và không thể tiếp cận được, song những mục già ấy vẫn không ngừng săn đuổi tôi bằng những chuyện nhảm nhí như thế. Chỉ có thể thoát khỏi những kẻ ngu ngốc ấy bằng một thái độ cực kỳ thô lỗ mà thôi.

Tôi chỉ lấy làm tiếc là tôi đã làm cho anh chán ngấy, trong cuộc sống cách biệt của anh, bằng câu chuyện nhảm nhí ấy. - Điểm đặc trưng của những mục già ấy là họ tìm cách che đậy và phết đường lên mọi cuộc đấu tranh thực sự trong đảng, và họ lại coi cái thói quen cũ của người Đức thích ngồi lê đôi mách và trò xúi bẩy là hoạt động cách mạng. Thật là những kẻ tiểu nhân đáng thương hại!

Ở đây, ở Bruy-xen, ít ra chúng tôi cũng không gặp lũ người ti tiện ấy.-

Sứ quán Phổ ở đây đã chăm chú theo dõi và giám sát Boóc-stết, cố tìm cách vạch mặt ông qua một hành động sơ xuất nào đó. Cuối cùng thì nó đã làm được việc đó. Sứ quán Phổ đã gửi một *bản báo cáo mật* về nhân vật ấy và khoác lên người anh ta ba vụ án: 1) vụ án tài chính quy về tội vi phạm luật về thuế tem, 2) vụ án chính trị -

về việc anh ấy đã tuyên bố trên tờ báo của mình^{1*} rằng cần phải giết Lu-i - Phi-líp, 3) vụ án về tội vu khống, do một nhà quý tộc Bỉ đâm đơn kiện, đó là ngài Ô-di, là kẻ đã bị B[oóc-stét] quy tội - một cách chính đáng - đầu cơ lừa mị.

Tất cả ba vụ án ấy đều không có bất kỳ cơ sở nào, và kết cục chắc chắn của những vụ án ấy là sứ quan Phổ, vốn đã ít được kính trọng, sẽ trở thành một trò cười. Anh ấy cần quái gì đến nhân vật Lu-i - Phi-líp, Ô-di và đạo luật của Bỉ về thuế tem?

Chính viên dự thẩm đã tuyên bố rằng tất cả những vụ kiện ấy được khởi sự pour le roi de Prusse^{1*}. Nhưng mặt khác, tờ báo "Brüsseler-Zeitung", có thể trở nên tốt hơn nữa - bất kể rất nhiều khiếm khuyết của nó, tờ báo này dù sao cũng có một số đóng góp và chính là vào lúc này, khi mà B[oóc-stét] đã tỏ ý sẵn sàng đáp lại chúng ta trên mọi phương diện - đang bị đe dọa bị phá sản bất thành lĩnh về tiền bạc. Trong câu chuyện này những nhân vật cao quý xứ Tơ-tông đã có thái độ như thế nào? Các nhà xuất bản đã *từng lừa bịp* B[oóc-stét], vì anh ta không thể truy nã họ theo thủ tục tư pháp. Còn phe đối lập thuộc đủ màu sắc thì lẽ ra ít ra phải có sự giúp đỡ tối thiểu về phương diện viết lách hoặc tiền bạc, thì họ lại thấy tốt hơn nên tuyên bố rằng cái tên của Boóc-stét là cản trở đối với họ. Vốn những con người ấy luôn luôn tìm ra được cái cớ để mà không làm gì cả! Lúc thì họ không thích chính con người anh ta, lúc thì không thích vợ anh ta, lúc lại không thích khuynh hướng, văn phong, khổ sách, lúc thì lấy cớ là việc phát hành có gắn với hiểm nguy nào đó, v.v. và v.v.. Những ngài ấy chờ đợi để cho lũ chim bồ câu sau khi đã được quay chín thì tự chúng bay vào mồm họ. Khi chỉ có một

1* "Deutsche-Brüssler-Zeitung"

1* - nghĩa đen là: "có lợi cho vua Phổ"; nghĩa bóng là: "uổng công", "chỉ cốt đẹp lòng".

tờ báo đối lập được xuất bản mà không bị kiểm duyệt nhưng chính phủ gây nhiều trở ngại cho nó và vị chủ biên của nó - xét về thực chất hoạt động của tờ báo ông ta - lại hướng tới tất cả những gì tiến bộ, - phải chăng không cần trước hết tranh thủ cơ hội ấy và cố gắng cải thiện tờ báo ấy, nếu người ta thấy nó còn chưa thật tốt lắm, hay sao! Nhưng không, người Đức chúng ta luôn luôn có sẵn hàng nghìn châm ngôn sáng suốt để giải thích xem tại sao họ phải gác lại cơ may ấy mà không tranh thủ nó. Mọi khả năng có thể làm một cái gì đó đều chỉ khiến cho họ bối rối.

Với các bản thảo của tôi thì tình hình diễn ra cũng gần giống như với tờ "Brüsseler-Zeitung", ấy vậy mà những con lừa ấy ngày này qua ngày khác vẫn tiếp tục viết thư hỏi tôi rằng tại sao tôi không in tác phẩm nào cả, và thậm chí họ còn đổ trách tôi rằng tôi thích viết bằng tiếng Pháp hơn là không viết gì cả. Sẽ còn phải trả giá lâu vì đã sinh ra là người xứ Tơ-tông.

Tạm biệt anh. Tôi và vợ tôi xin gửi lời thăm hỏi thăm thiết đến vợ anh và anh.

Ở Pa-ri anh sẽ còn nhận được bản liệt kê các lỗi in sai, bản liệt kê ấy đính kèm vào tác phẩm viết vội vả bằng tiếng Pháp của tôi^{1*}. Không có bản liệt kê ấy thì một số chỗ không thể hiểu nổi.

Khi nào anh có thời gian nhàn rỗi và không còn việc làm gì tốt hơn thì mong anh hãy viết thư cho tôi.

Mác của anh

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe von und an

In theo bản viết tay

1* C. Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

Georg Herwegh". 1896

Nguyên văn là tiếng Đức

35

MÁC GỬI MÔ-DÉT HÉT-XƠ Ở BRUY-XEN

[Bruy-xen], 2 tháng Chính [1847]

Hét-xơ thân mến!

Hôm nay anh hãy liếc vào Grăng - Salông ở *Đại lộ đ'Ê-téc-béch*, còn gọi là Cung hoàng gia.

Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

36

ĂNG-GHEN GỬI LUY-XIÊNG GIÔ-TƠ-RĂNG^{1*} Ở BRUY-XEN

^{1*} Xem tập này, tr. 146-147

[Bruy-xen, 30 tháng Chính 1847]

Thưa Ngài!

Vì tôi buộc phải rời khỏi Bruy-xen trong vài tháng, cho nên tôi không thể đảm nhận những trách nhiệm mà cuộc họp ngày 27 tháng Chính⁴³¹ đã giao phó cho tôi.

Do vậy, tôi đề nghị Ngài hãy thu hút một nhân vật nào đó, trong số những người dân chủ Đức đang cư trú ở Bruy-xen, tham gia vào công việc của ban chấp hành đã lãnh nhiệm vụ tổ chức hiệp hội dân chủ quốc tế.

Tôi mạn phép đề xuất với Ngài một nhân vật trong số những người dân chủ Đức ở Bruy-xen, là nhân vật mà lẽ ra đã được hội nghị nêu trên trao cho những trách nhiệm - nếu nhân vật ấy có khả năng tham dự hội nghị đó - mà hội nghị ấy đã trao cho tôi vì lý do nhân vật kể trên không có mặt. Tôi muốn nói đến Ngài Mác và tôi tin tưởng sâu sắc rằng đó là nhân vật có quyền nhiều nhất được đại diện cho phái dân chủ Đức trong Ban chấp hành. Như vậy, không phải Ngài Mác thay thế tôi, mà ngược lại, tại hội nghị kể trên, tôi đã tạm thay thế Ngài Mác.

Xin Ngài hãy nhận ở tôi lời chào kính trọng sâu sắc.

Kính thư

Phri-đrich Ăng-ghen

Ngài Mác - người mà trong thời gian diễn ra hội nghị đã không có mặt ở Bruy-xen, đang cư trú ở số 42, rue d'Orléans, Faubourg Namur.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd.I, Stuttgart,

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

1913

37

MÁC GỬI GHÊ-OÓC HÉC-VẾCH Ở PA-RI

Bruy-xen, 26 tháng Mười [1847]
Rue d'Orléans, 42, Faubourg Namur

Héc-véch thân mến!

Tôi muốn trao cho Ăng-ghe-nen bức thư để chuyển cho anh, nhưng vào ngày anh ấy ra đi đã có quá nhiều công việc ùn lại đến nỗi chúng tôi đã lơ là và lãng quên việc này.

Tiếp nữa, nữ bá tước Hát-txơ-phen đã đề nghị tôi viết cho anh ít dòng giới thiệu về bà ấy. Tôi nghĩ rằng bây giờ anh đã kịp làm quen với bà ấy rồi. Trong cuộc đấu tranh đơn độc với chồng mình, người phụ nữ ấy đã tỏ ra có một nghị lực lớn, khác thường đối với một *phụ nữ Đức*.

Ở đây, tại Bruy-xen này chúng tôi đã thành lập hai hội dân chủ công khai:

1) Hội công nhân Đức⁴³² với số thành viên đã lên đến khoảng 100 người. Trong hội này người ta tiến hành các cuộc tranh luận hoàn toàn theo phong cách nghị trường, bên cạnh đó còn tổ chức những hình thức giải trí - hát, ngâm thơ, các vở diễn v.v.;

2) Hội dân chủ - thế giới chủ nghĩa, ít hội viên hơn, với sự tham gia của người Bỉ, người Pháp, người Ba Lan, người Thụy Sĩ và người Đức⁴³³.

Nếu có dịp nào đó anh sẽ lại đến đây thì anh sẽ thấy rằng ở cái nước Bỉ nhỏ bé này, thậm chí đối với hoạt động tuyên truyền trực tiếp cũng có thể làm được nhiều hơn là ở nước Pháp vĩ đại. Ngoài ra, tôi còn cho rằng hoạt động xã hội - dù hoạt động ấy có mang tính chất khiêm tốn như thế nào đi nữa - cũng đều có một sự tác động hết sức húng khởi đối với từng người.

Vì giờ đây người cầm quyền là nội các *tự do chủ nghĩa*, cho nên hoàn toàn có thể là những hành động chơi khăm của cảnh sát đang chờ đợi chúng ta, bởi vì phái tự do luôn trung thành với bản thân mình. Nhưng chúng tôi sẽ đối phó được với những hành động ấy. Ở đây không phải như ở Pa-ri là nơi mà những người nước ngoài chống chọi một cách đơn độc với chính phủ.

Vì trong tình hình hiện nay ở Đức hoàn toàn không thể sử dụng được những nhà xuất bản hiện có, cho nên theo sự thoả thuận với người Đức sống tại nước Đức tôi đã quyết định xuất bản một nguyệt san trên cơ sở góp cổ phần. Ở tỉnh Ranh và ở Ba-den chúng tôi đã phát hành một số cổ phiếu. Chúng tôi sẽ bắt tay vào việc một khi góp được đủ số tiền cần thiết để ấn hành nguyệt san này trong một thời gian 3 tháng.

Nếu chúng tôi thu thập được đủ tiền thì có thể lập ra ở đây xưởng in của chúng tôi, để cũng có thể sử dụng nó vào việc ấn loát những tác phẩm riêng lẻ.

Tôi muốn cho anh biết những điều sau đây:

1) Liệu anh có đăng ký mua một số cổ phiếu hay không (mỗi cổ phiếu trị giá 25 ta-le).

2) Liệu anh có muốn cộng tác, như vậy có nghĩa là cùng đứng tên trên trang bìa phụ, hay không.

Vì từ lâu anh vốn đã phải biên thư cho tôi rồi, cho nên tôi rất mong anh lần này hãy khắc phục thái độ không ưa thích việc viết

thư và hãy trả lời tôi *thật sớm*. Ngoài ra, tôi muốn nhờ anh tìm hiểu ở *Ba-cu-nin* xem bằng con đường nào, theo địa chỉ nào và bằng cách nào tôi có thể chuyển thư cho *Tôn-xtôi*?

Vợ tôi nhờ tôi chuyển tới anh và vợ anh lời thăm hỏi thăm thiết.

Cuộc phiêu lưu xảy ra với sứ quán Phổ ở Pa-ri thật sự đã chứng tỏ sự gia tăng thái độ điên cuồng bất lực của "người cha nhân dân" của chúng ta.

Tạm biệt.

Mác của anh^{1*}

Công bố lần đầu trong cuốn: "Briefe von und an Georg Herwegh". 1896

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

38

MÁC GỬI PA-VEN VA-XI-LI-Ê-VÍCH AN-NEN-CỐP Ở PA-RI

1* Trong thư, chính tay Gien-ni Mác đã ghi địa chỉ: "Gửi ngài bác sĩ Gốt-san-cơ đang thực tập ở Khuên". Dưới đó chính tay Mác đã viết dòng chữ: "Héc-vếch thân mến, vì nhầm lẫn suýt nữa chúng tôi đã đề địa chỉ sai lầm này trên bức thư".

Luân Đôn, 9 tháng Chạp [1847]

An-nen-cốp thân mến!

Những lý do về phương diện đảng - về những lý do này thì ở đây tôi không thể viết tỉ mỉ được - đã thôi thúc tôi đi Luân Đôn⁴³⁴. Tôi cũng tranh thủ chuyến đi này để thiết lập liên lạc giữa Hiệp hội dân chủ Bruy-xen với những thành viên của phong trào Hiến chương Anh và hướng tới họ qua bài phát biểu tại cuộc mít-tinh quần chúng⁴³⁵. Có thể, Ngài đã đọc thấy một số tin tức về sự việc này được đăng trên các báo Anh và Pháp.

Nhưng, khi tiến hành chuyến đi này - còn tôi buộc phải ở lại đây vài ngày nữa - tôi đã để lại gia đình mình ở trong một tình trạng hết sức khó khăn và hoàn toàn vô vọng. Vấn đề không chỉ là vợ tôi và các con tôi bị đau yếu. Hiện nay tình cảnh vật chất của tôi hết sức nguy kịch đến mức vợ tôi thật sự bị các chủ nợ bủa vây, và bà ấy đang gặp phải những khó khăn tuyệt vọng về tiền bạc.

Làm sao mà sự thể lại dẫn đến tình trạng khủng hoảng như vậy, - điều đó thật dễ giải thích. Các bản thảo ở Đức của tôi^{1*} nhìn chung không được in ra, còn những gì trong số những bản thảo ấy được công bố thì tôi lại không lấy nhuận bút, miễn sao xuất bản được chúng. Cuốn sách mỏng của tôi chống Pru-đông^{2*} được bán rất chạy. Nhưng chỉ đến lễ Phục sinh tôi sẽ được nhận một phần tiền nhuận bút.

Chỉ riêng số tiền mà vợ tôi nhận được thì không đủ, còn với mẹ tôi thì từ khá lâu tôi tiến hành thương lượng để chí ít cũng được nhận một phần tài sản của tôi. Giờ đây tưởng như đã xuất hiện cơ

1* *C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Hệ tư tưởng Đức"*

2* *C. Mác. "Sự khốn cùng của triết học"*

hội thực hiện điều đó. Song ngay trong lúc này điều này chẳng đem

lại cho tôi cái gì cả.

Trong tình cảnh mà tôi kể lại cho Ngài một cách bộc bạch, không chút e dè như thế, Ngài sẽ thật sự cứu tôi thoát khỏi những điều hết sức phiền lòng đó, nếu Ngài có thể chuyển cho vợ tôi vay 100 - 200 phrăng. Đương nhiên, tôi sẽ chỉ có thể hoàn lại khoản nợ này sau khi tôi thu xếp được ổn thỏa các quan hệ tiền bạc với những người thân của tôi.

Nếu Ngài có thể thoả mãn lời đề nghị của tôi, thì xin Ngài hãy gửi tiền về địa chỉ cũ của tôi: gửi Ngài Các Mác, Bruy-xen, Faubourg Namur, rue d'Orléans, 42. Song, nhất định đừng để vợ tôi căn cứ vào nội dung bức thư mà đoán ra rằng tôi từ Luân Đôn viết thư cho Ngài. Sau này tôi sẽ giải thích để Ngài biết rõ nguyên nhân.

Tôi hy vọng rằng lần sau tôi có thể biên thư cho Ngài để nói về điều gì đó dễ chịu hơn.

C. Mác của Ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trên tạp chí
"Biên niên chủ nghĩa Mác", quyển 6, 1928*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1848

39

ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CÔ Ở LUÂN ĐÔN

Pa-ri, 26 tháng Ba 1848

Ê-min thân mến!

Sau cuộc cách mạng tháng Hai vẻ vang và sau cuộc cách mạng tháng Ba ở Bỉ - tuy nhiên đã không nổ ra, - thì vào tuần trước anh lại trở về đây. Anh đã viết thư cho mẹ về vấn đề tiền bạc, để làm sao sau vài ngày nữa có thể từ đây trở về Đức, tại đó tụi anh sửa soạn cho xuất bản tờ "Rheinische Zeitung"^{1*}. Mẹ đang thúc giục anh rất nhiều là hãy mau chóng trở về Đức, phần thì vì, theo ý kiến mẹ, ở đây tình thế sẽ lại đi đến chỗ xảy ra bắn nhau và trong tình huống ấy anh cũng có thể gặp điều không hay, phần còn vì nói chung mẹ muốn anh trở về. Nhưng tuy vậy mẹ cũng viết thư bảo anh:

"Bằng cách nào mẹ có thể gửi tiền cho con thì quả thực mẹ chưa biết, bởi vì Phun-đơ trước đây mấy ngày đã thông báo cho bố biết là ông ấy sẽ không thực hiện việc chuyển

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

tiền nữa và một số kỳ phiếu hoàn toàn đáng giá, mà bố đã gửi cho ông ấy, đã bị hoàn trả

và bị bác bỏ. Như vậy, con hãy biên thư bảo mẹ gửi tiền bằng cách nào".

Đơn giản nhất là em hãy gửi cho anh 20 pao bằng giấy bạc mà ở đây người ta rất quý, còn ông cụ của anh^{1*} sẽ lập tức hoàn trả cho em số tiền ấy. Như vậy anh có thể nhanh chóng có được tiền và ra đi. Nếu không thì anh sẽ còn phải ngồi ở đây thêm một tuần lễ nữa chừng nào anh chưa nhận được tiền từ Bác-men hoặc từ En-ghen-xkiéc-khen. Vậy là, ngay hôm nay anh sẽ biên thư gửi đến Bác-men để người ta hoàn trả cho em 20 p.xt., và anh đề nghị em hãy thu xếp công việc như anh vừa mới nói, bởi vì các kỳ phiếu đã không còn giá trị nào cả.

Em có thể cắt làm đôi các tờ giấy bạc, một nửa những tờ ấy thì em gửi cùng ngày theo địa chỉ của anh - 19-ter, rue de la Victoire, Pa-ri, còn nửa kia thì em gửi vào ngày hôm sau, để tên cô Phê-li-xít-tê Ăng-đrê, cùng phố đó và cùng số nhà đó. Làm như thế là để tránh bị ăn trộm ở bưu điện.

Ở đây tình hình diễn ra rất tốt: bọn tư sản, tuy bị đập tan vào các ngày 24 tháng Hai và 17 tháng Ba, nhưng lại đang ngóc đầu dậy và chửi rửa ghê gớm chế độ cộng hoà. Nhưng điều đó chỉ dẫn đến hậu quả là chẳng bao lâu nữa trên đầu chúng sẽ nổ ra một trận giông tố hoàn toàn khác không như trước đây. Nếu các ngài ấy sẽ cứ tiếp tục tỏ ra hết sức xác xược như thế thì sắp tới đây nhân dân sẽ treo cổ một tên nào đó trong số họ. Họ có những người ủng hộ họ trong chính phủ lâm thời, đặc biệt họ được sự ủng hộ của kẻ bẻm mép La-mác-tin mà chẳng bao lâu nữa cũng sẽ bị người ta tóm lấy cổ họng. Những công nhân ở đây - đông 200 - 300 nghìn người - không thừa nhận ai khác ngoài Lơ-đruy - Rô-lanh, và họ đã đúng.

1* - Phri-đrich Ăng-ghen bố, cha của Ăng-ghen

Nhân vật này kiên quyết hơn và cấp tiến hơn tất cả. Phlô-công cũng rất khá. Anh đã có mặt vài lần ở chỗ ông ấy và bây giờ lại đến chỗ ông ấy. Đó là một con người trung thực nhất.

Bọn anh không có gì giống với cuộc thập tự chinh vĩ đại để giành lấy nền cộng hoà Đức mà người ta đang chuẩn bị ở đây⁴³⁶.

Cho anh gửi lời thăm thăm thiết đến Ma-ri-a^{1*} và bọn trẻ của em và hãy trả lời ngay nhé.

Anh đang vội.

Phri-đrich của em

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

40

ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CƠ Ở LUÂN ĐÔN

Pa-ri, 28 tháng Ba 1848

Ê-min thân mến!

1* - Ma-ri-a Blăng-cơ

Hôm nay anh đã nhận được 4 nửa đầu của 4 tờ giấy bạc loại 5

pao và anh đề nghị em hãy gửi ngay những nửa thứ hai, vì anh phải ra đi càng sớm càng tốt. Anh rất cảm ơn em về sự sốt sắng của em muốn nhanh chóng giúp anh trong lúc túng tiền. Việc em đặt mua tờ "Rheinische Zeitung"^{1*} đã được đăng ký rồi.

Nói về các chính đảng ở đây thì nói đúng ra ở đây có ba chính đảng lớn, không kể các đảng nhỏ (phái theo chủ nghĩa chính thống, và phái Bô-na-pác-tơ là phái chỉ tiến hành các vụ âm mưu và đơn giản chỉ là những bè phái không có ảnh hưởng trong nhân dân; một bộ phận trong số họ giàu có, nhưng họ tuyệt nhiên không thể hy vọng giành được thắng lợi). Ba chính đảng ấy là: thứ nhất, những bọn bị thua vào ngày 24 tháng Hai, tức là bọn tư sản lớn, bọn đầu cơ ở sở giao dịch, bọn chủ ngân hàng, bọn chủ xưởng và các thương gia lớn, bọn bảo thủ cũ và bọn tự do chủ nghĩa. Thứ hai, những phần tử tiểu tư sản, đẳng cấp trung lưu, khối cơ bản thuộc đội vệ binh quốc gia mà vào ngày 23 và 24 tháng Hai đã chuyển sang phía nhân dân, "những phần tử cấp tiến biết điều" đi theo La-mác-tin và báo "National". Thứ ba, nhân dân, những công nhân Pa-ri mà giờ đây đang nắm giữ Pa-ri trong tay mình bằng lực lượng vũ trang.

Bọn tư sản lớn và công nhân trực tiếp đối chọi với nhau. Các phần tử tiểu tư sản thì đóng vai trò trung gian, nhưng là vai trò rất thảm hại. Song, trong chính phủ lâm thời chúng tạo thành phái đa số (La-mác-tin, Ma-ra-xtơ, Đuy-pông đờ l'Ô-rơ, Ma-ri, Gác-ni-ê - Pa-gie-xơ và ở mức độ nào đó có cả Crê-mi-ơ). Bọn họ, và cùng với họ là chính phủ lâm thời, đang giao động mạnh. Tình hình càng yên tĩnh thì chính phủ và đảng tiểu tư sản lại càng ngả về phía giai cấp tư sản lớn. Tình hình càng đáng lo ngại thì họ càng cố gắng lại nhích lại

gần công nhân. Chẳng hạn, mới đây, khi bọn tư sản lại tỏ ra xác xược đến mức thậm chí chúng tổ chức cuộc tuần hành đến toà thị chính với một đội vệ binh quốc gia đông 8000 người để phản đối sắc lệnh của chính phủ lâm thời, cụ thể là chống lại những biện pháp tích cực của Lơ-druy - Rô-lanh, bọn chúng đã thật sự gây sợ hãi cho đa số thành viên trong chính phủ, đặc biệt là nhân vật không có bản lĩnh La-mác-tin, khiến cho nhân vật này đã công khai tách khỏi Lơ-druy. Nhưng sang ngày hôm sau, ngày 17 tháng Ba, 200000 công nhân đã tiến đến toà thị chính, thể hiện sự tín nhiệm dứt khoát của mình đối với Lơ-druy - Rô-lanh và đã buộc La-mác-tin và đa số thành viên của chính phủ phải thu hồi lại quyết định của mình. Như vậy, vào lúc này cán cân lại nghiêng về phía những người ủng hộ "Réforme" (Lơ-druy - Rô-lanh, Phlô-công, L. Blăng, An-be, A-ra-gô). Trong tất cả các thành viên của chính phủ thì họ đại diện nhiều hơn bất cứ người nào khác cho quyền lợi của công nhân và họ là những người cộng sản, tuy chính bản thân họ không ý thức được điều đó. Tiếc thay, con người nhỏ bé Lu-i Blăng lại làm cho bản thân mình rất bị mất thanh danh do thái độ hiếu danh và do những kế hoạch điên rồ của ông ta. Sắp tới đây nhân vật này sẽ sớm bị tai tiếng nghiêm trọng. Còn Lơ-druy - Rô-lanh thì có thái độ rất tốt.

Điều tệ hại nhất là chính phủ, một mặt, buộc phải đưa ra những lời hứa hẹn với công nhân, còn mặt khác, chính phủ lại không thể giữ một lời hứa nào, bởi lẽ nó không có dũng cảm đảm bảo cho mình có những số tiền cần thiết để làm việc đó bằng những biện pháp cách mạng nhằm chống lại giai cấp tư sản: những loại thuế lũy tiến cao, các loại thuế thừa kế, tịch thu tài sản của tất cả những người lưu vong, cấm chuyển tiền ra nước ngoài, thành lập ngân hàng quốc gia v.v.. Các nhân vật thuộc tờ "Réforme" được người ta để cho đưa

1* "Neue Rheinische Zeitung"

ra những lời hứa hẹn, rồi về sau, bằng những quyết định bảo thủ hết sức phi lý, người ta đặt họ vào tình thế không thể thực hiện được

lời hứa.

Tại Quốc hội chỉ có một thành phần được bổ sung thêm: nông dân, là những người chiếm 5/7 dân tộc Pháp và ủng hộ đảng tiểu tư sản, ủng hộ tờ "National". Rất có thể đảng này sẽ thắng, còn những người ủng hộ tờ "Réforme" thì sẽ suy sụp, và đến lúc ấy lại diễn ra cách mạng. Cũng có thể là sau khi đến Pa-ri rồi thì các đại biểu quốc hội sẽ thấy tình hình ở đây ra sao, và họ sẽ hiểu ra rằng chỉ có những người ủng hộ tờ "Réforme" là sẽ nắm chính quyền lâu dài. Nhưng điều đó ít có khả năng xảy ra.

Việc trì hoãn cuộc bầu cử thêm 2 tuần lễ nữa cũng sẽ là thắng lợi của công nhân Pa-ri đối với đảng tư sản.

Những người ủng hộ tờ "National" - Ma-ra-xơ và bè bạn của ông ta - đã bộc lộ là những kẻ không hay ho gì cả ở những phương diện khác. Họ sống rất sung túc và kiếm chác cho bạn bè của mình các cung điện và những chức vụ béo bở. Còn những người ủng hộ tờ "Réforme" thì hoàn toàn là những con người khác. Tôi đã hai lần có mặt ở chỗ ông già Phlô-công. Nhân vật này vẫn còn phải sống như trước trong căn hộ tồi tệ trên tầng năm, hút loại thuốc lá rẻ tiền thông thường bằng chiếc tẩu cũ kỹ làm bằng đất sét và chỉ mua cho mình chiếc áo choàng mới. Phong cách sống của ông cũng vẫn mang tinh thần cộng hoà y như hồi ông ấy còn là chủ biên tờ "Réforme"; vẫn như trước, ông ấy vui tính, nồng nhiệt và chân thành. Đây là một trong số những người trung thực nhất mà tôi từng biết.

Cách đây không lâu tôi đã từng ăn trưa ở Cung điện Tuyn-lơ-ri, tại các phòng của hoàng tử Gioăng-vin cùng với ông già Anh-be, là người sống lưu vong ở Bruy-xen, còn hiện giờ là viên cai quản cung điện này. Trong các phòng của Lu-i - Phi-líp, giờ đây nằm trên các tấm thảm là những người bị thương và họ hút thuốc bằng những

chiếc tẩu ngắn. Tại phòng ngai vàng, các bức chân dung của Xun-tơ và Buy-giô đã bị bóc ra khỏi các bức tường và bị xé nát, còn chân dung của Gru-si thì bị xé ra thành từng mảnh.

Bây giờ đây một đám tang đang đi ngang qua mặt chúng tôi - trong điệu nhạc của bài ca "Mác-xây-e" - quan tài đựng xác người công nhân đã chết do các vết thương. Con số những người tiễn đưa người công nhân này ít nhất có đến 10 000 chiến sĩ đội vệ binh quốc gia và những công dân có vũ trang, còn các tay công tử trẻ của Đại lộ đồ An-ten thì đã buộc phải đi sau đám tang này với tư cách là những đội viên của đội kỵ binh vệ binh quốc gia. Bọn tư sản thì phát điên lên vì một công nhân nào đó lại được người ta dành cho những nghi lễ cao nhất dưới hình thức như vậy.

Ph. Ă. của em

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

41

MÁC VÀ ĂNG-GHEN GỬI A-ĐAN-BÉC BOÓC-STẾT VÀ NHỮNG NGƯỜI KHÁC Ở PA-RI

Gửi ngài Boóc-stết và những người khác

Pa-ri, 1 tháng Tư 1848
22, Rue Neuve Saint Augustin

Bản sao

Đáp lại lá thư nhỏ của ngài Boóc-stét và của các ngài khác⁴³⁷ mà sáng hôm nay người ta chuyển tới cho Mác, nay tuyên bố như sau:

1) Mác hoàn toàn không có ý định đưa ra những lời giải thích cho bất cứ ai về bất cứ bài viết nào đăng trên tờ báo Đức.

2) Mác hoàn toàn không có ý định đưa ra những lời giải thích cho ban chấp hành hoặc đoàn đại biểu của Hội dân chủ Đức mà Mác hoàn toàn không có điểm nào giống với hội đó cả.

3) Nếu các ngài Boóc-stét và Héc-vếch đòi hỏi có sự giải thích, *do cá nhân họ trực tiếp* đưa ra đòi hỏi ấy, chứ không phải với tư cách là các uỷ viên của một uỷ ban nào đó hoặc của một hội nào đó, thì ngài Boóc-stét đã được thông báo - một lần trong cuộc trao đổi riêng, còn lần khác thì trước nhiều người - rằng họ cần hỏi ở ai về việc này.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản sao do chính Ăng-ghen viết
Nguyên văn là tiếng Đức*

42

MÁC VÀ ĂNG-GHEN GỬI Ê-CHIÊN CA-BÊ Ở PA-RI

Pa-ri, 5 tháng Tư 1848

Ngài thân mến!

Trong thời gian chúng tôi có mặt tại Pa-ri, hai ngày vừa qua chúng tôi đã mấy lần ghé vào chỗ Ngài, nhưng trong ban biên tập của Ngài luôn luôn có đông người, cho nên thời gian eo hẹp đã không cho phép chúng tôi chờ đến lượt chúng tôi. Vậy là, tiếc thay, chúng tôi đã buộc phải ra đi mà không gặp được Ngài lần cuối.

Ngài Ê-véc-béch, người sẽ chuyển cho Ngài lá thư này, đã đảm nhận việc tìm cho chúng tôi địa chỉ để theo đó chúng tôi sẽ biên thư cho Ngài.

Chúng tôi luôn luôn tin chắc rằng sắp tới đây chúng tôi sẽ có thể thông báo cho Ngài những tin tốt lành về sự phát triển của phong trào cộng sản ở Đức.

Đồng thời chúng tôi mong Ngài hãy ghi nhận lòng kính trọng của chúng tôi đối với Ngài.

Kính thư
C. Mác
Ph. Ăng-ghen

*Công bố lần đầu bằng tiếng Anh
trên tạp chí "Science and Society",
v.IV.No.2. 1940*

*In theo bản viết tay do Ăng-ghen viết
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

43

ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CƠ Ở LUÂN ĐÔN

Bác-men, 15 tháng Tư 1848

Ê-min thân mến!

Anh đã đến đây một cách thuận lợi. Toàn thành phố Bác-men đang chờ đợi xem anh sẽ làm gì. Họ nghĩ rằng ngay bây giờ anh sẽ tuyên bố nền cộng hoà. Đám phần tử phi-li-xtanh thì run lên trong nỗi sợ hãi vô ý thức, mà bản thân họ lại không biết họ sợ cái gì. Dù thế nào thì họ cũng nghĩ rằng cùng với việc anh đến đây thì nhiều chuyện sẽ được giải quyết. C. Êc-men và A. Êc-men rõ ràng là đã run sợ khi anh xuất hiện ngày hôm nay trong văn phòng của họ. Tất nhiên, anh không can thiệp vào vấn đề nào cả, mà bình tĩnh chờ diễn biến của tình hình.

Ở đây diễn ra tình trạng hoảng loạn không tả xiết. Bọn tư sản đòi phải có sự tín nhiệm, nhưng không còn mảy may sự tín nhiệm. Theo lời phát biểu của chúng thì đa số đang đấu tranh để giành sự sống còn. Nhưng điều này không làm cho công nhân no bụng, và thỉnh thoảng họ lại nổi loạn đôi chút. Ở đây đang ngự trị tình trạng tan rã phổ biến, phá sản, tình trạng vô chính phủ, sự tuyệt vọng, nỗi sợ hãi, sự tức giận điên cuồng, niềm say mê lập hiến, sự thù ghét nền cộng hoà v.v., thật sự là trong lúc này, những kẻ giàu có nhất lại bị khỉ sợ và bị sợ hãi hơn ai hết. Tuy nhiên, tất cả đều phóng đại, đều nói dối, thổi bóng, nổi xung lên đến mức độ có thể phát điên lên. Một thị dân

bình tĩnh nhất đã rơi vào tình trạng điên rồ thật sự.

Nhưng bọn chúng sẽ thực sự kinh ngạc khi những thành viên phong trào Hiến chương sẽ bắt tay vào việc. Biểu tình⁴³⁸ - đó vẫn chỉ là những chuyện vụn vặt. Sau hai tháng nữa người bạn của anh *Gi. Giuy-li-an Hác-ni* (em hãy chuyển cho anh ấy lá thư kèm theo đây theo địa chỉ: 9, *Queenstreet, Brôm-tôn*) sẽ thay chỗ của Pan-móc-xtơn. Về chuyện này anh sẵn sàng cuộc với em để lấy 2 pen-ni và nói chung với bất kỳ khoản đánh cuộc bao nhiêu cũng được.

Tình hình chỗ mẹ em và chỗ mẹ anh mọi cái vẫn bình thường. Mọi người đang chờ cậu Ghéc-[man] em trai của em, An-na đang ở Ham. Em hãy chuyển lời thăm hỏi của anh đến Ma-ri-a^{1*} và lũ trẻ của em nhé. Tạm biệt.

Ph. của em

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Ma-ri-a Blăng-cơ

44

ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CƠ Ở LUÂN ĐÔN

Khuên, 24 tháng Năm 1848

14, Höhle

Ê-min thân mến!

Vào thứ bảy tuần trước anh đã đến đây, đến thành phố Khuên. Tờ "Rheinische Zeitung"^{1*} sẽ bắt đầu xuất bản từ ngày 1 tháng Sáu. Nhưng để khỏi vấp ngay phải những khó khăn, bọn anh phải có những sự chuẩn bị sơ bộ nào đó ở Luân Đôn mà bọn anh có ý định uỷ nhiệm cho em làm, vì ở đây bọn anh không có một người nào khác.

1) Em hãy đăng ký đặt mua cho bọn anh báo "Telegraph" (báo hàng ngày" và tuần báo "Economist" ở một đại lý báo chí nào đấy - kể từ ngày nhận được lá thư này cho đến ngày 1 tháng Bảy. Hãy để cho người đại lý báo chí (em có thể thông báo cho bọn anh địa chỉ của anh ấy để sau này bọn anh khỏi làm phiền em nữa) gửi cho bọn anh hàng ngày những ấn phẩm này trong cùng một phong bì lớn hoặc gửi bằng bưu phẩm, như người ta vẫn thường gửi các báo, và gửi theo địa chỉ: gửi ngài V. Clâu-thơ, St.- Agatha, 12, Khuên, qua ngả Ô-xten-đơ.

2) Xin em hãy chuyển những bức thư kèm theo đây theo các địa chỉ đã ghi.

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

3) Em hãy thanh toán khoản tiền đặt mua hai tờ báo ấy, chi phí chuyển lá thư này v.v.; bản thanh toán về các khoản chi em hãy gửi ngay đến phòng phát hành của tờ "Neue Rheinische Zeitung", St.- Agatha, 12, Khuên, và em hãy chỉ rõ cần trả khoản tiền này cho ai. Việc đó sẽ lập tức được thực hiện.-

Đã thu xong số vốn cần thiết để xuất bản tờ báo. Mọi chuyện đều diễn ra tốt, chỉ còn chờ đợi các tờ báo, và lúc đó bọn anh sẽ có thể khỏi sự. Bọn anh đã nhận được báo "Times", vào tháng đầu tiên bọn anh chỉ cần có hai tờ báo kể trên trong số các cơ quan ngôn luận Anh. Nếu tình cờ trong một tờ báo nào khác em thấy điều gì đó đáng chú ý và gửi đến cho bọn anh, thì các anh sẽ rất mừng. Dĩ nhiên, mọi chi phí sẽ được hoàn trả ngay lập tức. Cũng cần nhận được cả những tờ báo cung cấp các thông tin chi tiết về thương mại, về tình hình kinh tế v.v.. Em hãy viết thư cho anh biết hiện nay ở Luân Đôn những tờ báo nào đang xuất bản, để bọn anh nắm được tình hình.

Đương nhiên, anh chưa được gặp Ma-ri-a vì anh đã phải ra đi trước khi cô ấy đến. Nhưng sẽ có dịp nào đó anh sẽ ghé vào đó, sau khi công việc đã được thu xếp xong. Tuy nhiên, Bác-men bây giờ buồn tẻ hơn bất cứ lúc nào và tại đó ở đâu đâu cũng thấy có thái độ thù ghét đối với quyền tự do thảm hại mà ở đó người ta được hưởng. Những con lừa ấy cho rằng toàn thể giới tồn tại chỉ là để cho bọn chúng có thể bòn rút được những khoản lợi nhuận thật khá, và vì giờ đây không đạt được điều này, cho nên họ gào thét hết cỡ. Nếu họ mong muốn tự do, thì họ phải trả giá cho sự tự do ấy. Bởi vì người Pháp và người Anh cũng đã phải trả giá, thế nhưng ở Bác-men người ta lại nghĩ rằng bọn họ phải nhận được tất cả mọi cái mà không phải trả giá gì cả. Ở đây tình hình có tốt hơn đôi chút nhưng

không phải tốt hơn nhiều. Bọn Phổ vẫn có thái độ như trước đây,

người Ba Lan thì bị người ta đóng dấu bằng chất ni-tơ-rát-bạc, và vào lúc anh đang viết những dòng này thì *quân Phổ đang bắn phá Ma-in-xơ* chỉ vì đội vệ binh quốc gia đã bắt giam một số tên lính say rượu đã có hành động lộng hành. Quốc hội có chủ quyền ở Phran-phước nghe thấy tiếng súng nổ, nhưng rõ ràng là điều đó không làm cho nó sợ hãi chút nào. Ở Béc-lin Cam-pơ-hau-den bất động, còn thể lực phản động, giới quan lại và bọn quý tộc thì ngày càng xác xơ, làm dân chúng tức giận; nhân dân nổi loạn, và cả sự bất lực, cả sự hèn nhát của Cam-pơ-hau-den đã trực tiếp đẩy chúng ta đến những cuộc cách mạng mới. Nước Đức hiện nay nom ra có vẻ như thế đấy!

Tạm biệt.

Ph.Ă. của em

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

45 ĂNG-GHEN GỬI CÁC PHRI-ĐRÍCH KHUẾP-PEN Ở BÉC-LIN

Khuên, 1 tháng Chín 1848

Khuế-pen thân mến!

Nhân đây tôi hoàn lại cho Ngài bài viết của Ngài. Lẽ ra tôi có thể gửi bài đó sớm hơn, nhưng địa chỉ của Ngài bị thất lạc trong cảnh hỗn độn lúc di chuyển⁴⁴⁰ và do bận nhiều việc liên quan đến chuyện đó.

Chắc là Mác đã nói chuyện với Ngài là trong thời gian xảy ra cái "đêm mất ngủ bị xua đuổi" chúng tôi rất thường hay nhớ đến Ngài. Tôi khẳng định với Ngài rằng trong số những người ở Béc-lin Ngài là người duy nhất mà chúng tôi nhắc đến với tình cảm hài lòng. Dấu sao thì nó cũng hay, cái "đêm mất ngủ bị xua đuổi" và tôi buồn rầu nhớ lại cái đêm hôm ấy trong khung cảnh của trò hề phi-li-xtanh nhằm chán ấy mà người ta gọi là cách mạng Đức! Nhưng phải biết hy sinh cho Tổ quốc thân yêu, và điều hy sinh to lớn nhất là ở chỗ phải trở về Tổ quốc ấy và phải viết những bài xã luận dành cho đám công chúng ít hiểu biết ấy. Chúc Ngài sức khỏe!

Ph. Ăng-ghen của Ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Pháp trên báo
"L'Humanité" số 6093, ngày 28 tháng Tám 1920*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

46

MÁC GỬI Ê-ĐU-A MUY-LÔ - TÊ-LÔ-RINH
Ở VIÊN

[Khuên, 5 tháng Chạp 1848]

Tê-lô-rinh thân mến!

Lẽ ra Ngài đã nhận được các số báo^{1*} mà Ngài còn thiếu, nhưng chúng tôi còn thiếu phần lớn các số báo ấy. Vì thế tôi sẽ cố gắng kiếm cho Ngài những số báo còn thiếu.

Về bài báo châm biếm của Ngài thì tôi mong Ngài thứ lỗi cho tôi là cho đến nay tôi vẫn chưa đọc được bài báo ấy do quá bận rộn công việc. Nếu bài báo đó không thích hợp với tờ báo của chúng tôi thì Ngài sẽ nhận lại bài báo đó.

Về các *địa chỉ* thì tất cả các thư của Ngài đều đã đến nơi. Để thận trọng, xin Ngài viết về địa chỉ của ngài *Véc-rê-xơ, Unter Huthmacher, 17*. Địa chỉ này không gây ra sự ngờ vực nào.

Hiện nay tờ báo của chúng tôi không có một đồng xu nào. Nhưng những người đăng ký mua^{2*}... Sau cùng thì những con lừa ấy đã hiểu rằng những dự đoán của chúng tôi luôn luôn chính xác; nếu chính phủ không chộp chúng tôi thì đến đầu tháng Giêng chúng tôi sẽ thoát ra khỏi tình cảnh hiện nay, và lúc đó tôi sẽ làm mọi cái để

1* - Neue Rheinische Zeitung

2* Trong bản thảo có một từ không đọc ra được. Trong tờ "Volksstimme" ở chỗ này là từ "träumen" (mơ ước) được đặt trong ngoặc đơn và ghi dấu hỏi.

thanh toán cho tác phẩm của Ngài. Không nghi ngờ gì nữa, các bài vở của Ngài tốt hơn tất cả những bài mà chúng ta có được; các bài ấy hoàn toàn phù hợp với xu hướng của chúng tôi, và vì tờ báo của chúng tôi những bài ấy lọt vào các tờ báo ở Pháp, I-ta-li-a và ở Anh, thì như vậy là Ngài đã làm được không ít để giáo dục công chúng châu Âu.

Tôi không thể mô tả cho Ngài thấy những hy sinh về tiền bạc như thế nào mà tôi đã phải chịu đựng và tôi phải kiên nhẫn như thế nào để duy trì tờ báo. Người Đức là những kẻ ngu dốt dần dần trống rỗng.

Xin Ngài chuyển lời hỏi thăm thăm thiết của tôi đến phu nhân của Ngài và mong Ngài ghi nhận lòng quý mến trước sau như một của tôi đối với Ngài.

Mác của Ngài

Công bố lần đầu trên báo "Volksstimme" số 247,
ngày 22 tháng Mười 1897

In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức

47

ĂNG-GHEN GỬI HIỆP HỘI
Ở VI-VI

THAY MẶT ỦY BAN TRUNG ƯƠNG CÁC HIỆP HỘI
CÔNG NHÂN CỦA THỤY SĨ⁴⁴¹

Béc-nơ, [khoảng 25] tháng Chạp 1848

Gửi Hiệp hội ở Vi-vi

Thưa các bạn, các anh em!

Thay mặt Ủy ban trung ương do Đại hội bầu ra, chúng tôi xin phúc đáp bức thư của các bạn đề ngày 7 tháng Chạp⁴⁴². Vì đại hội đã nêu ra những nguyên tắc cơ bản nhằm thống nhất các hiệp hội khác nhau, cho nên chúng ta sẽ không bàn đến những ý kiến quở trách của các bạn đối với hiệp hội Xuy-rích⁴⁴³ và chúng tôi chuyển thẳng sang việc trả lời các điểm khác nhau trong thư của các bạn, là những điểm có liên quan đến tổ chức hợp nhất trung ương đang được thành lập.

Trước hết các bạn đòi hỏi đại hội phải lưu ý đến cuộc biểu quyết của các hiệp hội riêng lẻ, chỉ được thực hiện dưới hình thức phiếu ghi; làm như thế là các bạn dựa vào nguyên tắc dân chủ. Đại hội đã thảo luận vấn đề này và đã cân nhắc những luận cứ do các bạn nêu ra, và đại hội quyết định rằng không thể đồng ý với những luận cứ đó, bởi vì trong trường hợp này nói chung không cần tiến hành đại hội nào cả, và các hiệp hội chỉ cần gửi thư lên Ủy ban trung ương là đủ, Ủy ban này sau đó có thể tiến hành đếm phiếu và công bố kết quả. Đại thể đó là phương thức liên hệ giữa các hiệp hội, phương thức này tỏ ra hoàn toàn không áp dụng được nhưng nó đã tồn tại bấy lâu nay. Trong khi đó đại hội đã dễ dàng ổn định được công việc ấy trong vòng vài ngày, và chính bởi vì trong mấy giờ thảo luận miệng người ta có thể đạt được nhiều hơn và dễ dàng đi đến sự thỏa thuận hơn là nhờ kết quả nhiều năm trao đổi thư từ. Những hiệp hội nào không cử đại biểu đến thì không thể tham gia vào công việc của đại hội được, họ không thể nghe về những luận cứ nào được đưa ra để ủng hộ và phản đối, mà chính vì những luận cứ ấy sau chót sẽ

quyết định kết cục cuộc biểu quyết, cho nên dĩ nhiên, những hiệp hội ấy cũng không thể biểu quyết được. Nếu không, thì chẳng bao giờ có được đa số. Mặc dù các bạn nghĩ rằng làm như thế là không dân chủ, song chúng tôi lại cho rằng không có một quốc gia dân chủ nào trên thế giới mà ở đó người ta lại đồng ý với ý kiến của các bạn về vấn đề này, người ta sẽ ủng hộ chúng tôi: ở Mỹ, ở Thụy Sĩ, ở Pháp, cũng như ở trong tất cả các chế độ dân chủ đã từng tồn tại trước đây người ta đều luôn luôn tuân theo nguyên tắc là những ai không cử đại biểu đến thì những người ấy cũng không thể tham gia biểu quyết được. Tuy nhiên, bằng cách nhận mọi chi phí liên quan đến việc cử các đại biểu đến dự đại hội, đại hội đã quan tâm làm sao sau này mỗi hiệp hội đều có thể cử đại diện của mình đến. Có lẽ cả trong đại hội này các bạn lẽ ra cũng có thể có đại diện; hiệp hội Lô-dan cũng không có tiền để cử các đại biểu của mình đến, nhưng đã cử một vị ở Béc-nơ làm đại diện của mình, và đã gửi các ý kiến chỉ đạo cho người này⁴⁴⁴.

Tất nhiên, thật đáng buồn là ở Thụy Sĩ cho đến nay vẫn còn quá ít sự thống nhất giữa các hiệp hội; điều đó cũng đáng lấy làm tiếc là người ta đã đưa ra rất nhiều đề nghị có tính chất mâu thuẫn về Hội liên hiệp trung ương. Chính vì vậy mà đề nghị của hiệp hội Xuy-rích về việc triệu tập đại hội đã trở thành một ý tưởng rất hay. Bản điều lệ sơ bộ, do hiệp hội này soạn thảo, dĩ nhiên mới chỉ là dự thảo còn cần phải được đại hội phê chuẩn, và như các bạn thấy qua bản sao các biên bản gửi kèm theo đây, bản điều lệ này đã có những sửa đổi quan trọng. Song giờ đây - khi mà ít ra đã có được bước khởi đầu nhờ kết quả hội nghị các đại biểu của 10 hiệp hội khác nhau - điều rất cần làm là các hiệp hội không có đại diện ở đại hội cần gia nhập vào tổ chức trung ương đang thành lập và chấp nhận những sự nhượng bộ, giống như hầu khắp tất cả các hiệp hội đã có đại biểu

được cử đến dự đại hội cũng đã có sự nhân nhượng - ở điểm này hoặc điểm nọ - về quan điểm của mình và đã tuân theo quyết định của đa số. Không có những sự nhân nhượng lẫn nhau thì chúng ta sẽ không bao giờ đạt được điều gì cả.

Ý kiến của các bạn đề nghị tuyên bố Liên minh quân sự "Hãy tự giúp mình"⁴⁴⁵ là hiệp hội trung ương, đã được đem ra trao đổi rất nghiêm chỉnh, nhưng đã bị khước từ. Liên minh quân sự "Hãy tự giúp mình" là một tổ chức bị các đạo luật ở đây cấm (đạo luật về lính tình nguyện), vì thế nếu *các hiệp hội* khác gia nhập vào liên minh ấy *với tư cách là những hiệp hội như vậy* thì chúng cũng có nguy cơ bị giải tán và bị tịch thu tài sản. Tiếp nữa, Liên minh quân sự có ý định chỉ đảm nhận phương diện quân sự của tổ chức và không thấy mình có nghĩa vụ đại diện cho các hiệp hội trong những vấn đề tuyên truyền theo tinh thần dân chủ - xã hội và trao đổi thư từ với nước Đức. Ban chấp hành trung ương ở Béc-lin và Ủy ban công nhân ở Lai-pxích⁴⁴⁶ sẽ không dám liều lĩnh trao đổi thư từ với Liên minh quân sự thậm chí cả về các vấn đề vô hại, bởi vì làm như thế có nghĩa là rơi vào nguy cơ bị giải tán và bắt bớ; về phần mình Liên minh quân sự ấy sẽ không thể trao đổi thư từ thường xuyên với các ủy ban ấy được, vì làm như thế nó sẽ chuốc vào mình những hành động truy nã khốc liệt nhất từ phía chính quyền Thụy Sĩ. Còn chúng tôi thì trước hết hướng tới một tổ chức thống nhất tập trung để không tạo ra cho chính quyền một cớ nào để tiến hành những sự tầm nã mới chống lại những người lưu vong, người ta sẽ không thể bẻ họạc tổ chức ấy được và chính vì thế nó có khả năng hoàn thành các nhiệm vụ được đặt ra cho nó. Vả lại, vị đại biểu thay mặt Bi-lo^{1*} cũng cùng ý kiến ấy và đã tỏ ý phản đối việc chuyển các chức năng của Liên hiệp trung ương cho ban lãnh đạo Liên minh quân sự.

1* - Stan-dâu

Song, dĩ nhiên, tất cả mọi người vẫn có quyền gia nhập Liên minh quân sự. Chỉ mong rằng *các hiệp hội không lấy tư cách là các hiệp hội* để gia nhập, nhằm mục đích để trong trường hợp có những hành động tầm nã mới thì chỉ có những cá nhân sẽ bị tầm nã, chứ không phải các hiệp hội.

Như vậy là chúng tôi đã trả lời, theo trình tự, về những vấn đề nêu ra trong bức thư của các bạn, còn về tất cả những quyết định khác của đại hội thì chúng tôi khuyến nghị các bạn hãy tìm hiểu trong các biên bản gửi kèm theo đây và chúng tôi, nhân danh và theo sự uỷ nhiệm của đại hội, kêu gọi các bạn hãy gia nhập tổ chức thống nhất vừa được thành lập của các hiệp hội Đức và các bạn hãy thông báo càng sớm càng tốt cho chúng tôi biết về quyết định của các bạn.

Một lần nữa chúng tôi khuyến nghị với các bạn: hãy nhượng bộ trong các vấn đề thứ yếu để cứu điều chủ yếu, giống như những người khác đã làm và sẽ làm. Các bạn hãy gia nhập vào hạt nhân của tổ chức vừa được thành lập bởi một loạt hiệp hội và nhờ không ít tiền của và thời gian đã bỏ vào đó. Điều đó sẽ dẫn đến một kết quả tốt nào đó chỉ trong trường hợp nếu tất cả chúng ta sẽ đoàn kết, sẽ quên đi những điều đã xảy ra và sẽ không để xảy ra sự tan vỡ chỉ vì những bất đồng không quan trọng!

Gửi đến các bạn lời chào và tình anh em.

Được sự uỷ nhiệm của đại hội

Ủy ban trung ương

Địa chỉ của chúng tôi:

Gửi ngài N. Béc-gơ

Béc-nơ, Käfiggäßlein Nr.109

Geschichte der deutschen Arbeiterbewegung",
H.4, 1960

Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu trên
tạp chí "Lịch sử cận đại và
hiện đại" số 6, 1960

48
MÁC GỬI CỐ VẤN CẢNH SÁT
VIN-HEM STI-BƠ
Ở BÉC-LIN

[Bản nháp]

[Khuên, khoảng 29 tháng Chạp 1848]

Ban biên tập đã nhận được bức thư của Ngài⁴⁴⁷ và đã cho đăng điểm sửa đổi được gửi từ Phran-phuốc tới. Về lời đe dọa của Ngài sẽ phát đơn kiện về hành động vu khống, thì lời đe dọa ấy chỉ chứng tỏ Ngài không am tường Code pénal⁴⁴⁸, bởi vì điều khoản trong đó nói về tội vu khống lại không áp dụng được đối với bản tin đăng trong số 177. Để làm yên lòng Ngài, chúng tôi xin thông báo với rằng bản tin này đã được một vị nghị sĩ ở Phran-phuốc^{1*} gửi đến cho chúng tôi trước khi tờ "Neue Preußische Zeiung" cho đăng bản tin tương tự. Chúng tôi cho rằng hoạt động trước kia của Ngài ở Xi-lê-di không bác bỏ nội dung của bản tin kể trên, mặc dù, một mặt, chúng tôi lấy làm lạ là Ngài đã đổi cương vị có lợi hơn và danh giá hơn ở Béc-lin lấy một cương vị khác, không chắc và mập mờ, mặc dù là *hợp pháp*.

Về những lời cam đoan của Ngài về hoạt động của Ngài ở Xi-lê-di thì chúng tôi sẽ cố gắng để Ngài có được tài liệu tương ứng - publice hoặc privatim^{2*}, tùy ý Ngài.

1* - Chắc là Sluê-phen

2* - công khai hoặc riêng tư

Về những lời giáo huấn chứa đựng trong bức thư của Ngài về dân chủ và các cơ quan báo chí dân chủ thì chúng tôi lượng thứ cho những lời giáo huấn ấy vì những vấn đề còn mới đối với Ngài.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
 Nguyên văn là tiếng Đức*

49
ĂNG-GHEN GỬI BAN LÃNH ĐẠO LIÊN
MINH THÁNG BA
Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

THAY MẶT ỦY BAN TRUNG ƯƠNG CÁC HIỆP HỘI CÔNG NHÂN Ở THỤY SĨ

Béc-nơ, tháng Chạp 1848

Gửi Ban lãnh đạo Liên minh tháng Ba ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ

Thưa các vị!

Ở đây, tại Béc-nơ vào các ngày 9, 10 và 11 tháng này đã diễn ra đại hội các hiệp hội Đức ở Thụy Sĩ, tại đó đã thành lập tổ chức thống nhất thường trực của các hiệp hội ấy và đã quyết định coi

Hiệp hội Béc-nơ⁴⁵⁰ là hiệp hội khu vực.

Ủy ban trung ương, ký tên dưới đây, nay thông báo để các vị biết về việc thành lập tổ chức thống nhất này.

Sau nữa, Ủy ban cũng thông báo để các vị biết rằng đại hội đã quyết định tiến hành trao đổi thư tín với Liên minh tháng Ba. Việc cộng tác chặt chẽ hơn với Liên minh này là không thể thực hiện được vì căn cứ vào điều 1 trong điều lệ chung của chúng tôi theo đó các hiệp hội Thụy Sĩ kiên quyết ủng hộ chế độ cộng hoà dân chủ xã hội⁴⁵¹.

Sau nữa, chúng tôi được uỷ nhiệm thông báo để các vị biết rằng đại hội đã kiên quyết lên án các biện pháp do chính quyền trung ương của đế chế thi hành chống lại Thụy Sĩ⁴⁵². Các biện pháp ấy vừa không công bằng chính đáng, vừa nực cười, chẳng những làm mất uy tín nước Đức trước mắt toàn thể châu Âu, - mà chúng còn là mối tai hại đặc biệt đối với chúng tôi, những người công nhân Đức ở Thụy Sĩ, bởi vì những biện pháp ấy đe dọa tình hình vật chất của chúng tôi và đặt chúng tôi, những người dân chủ Đức, vào một tình thế khó xử đối với bạn bè của chúng tôi là những người dân chủ Thụy Sĩ.

Chúng tôi hy vọng là sẽ có một nhân vật nào đó trong số các nghị sĩ là thành viên của Liên minh tháng Ba, trong một dịp thuận tiện tới đây, sẽ thông báo cho cái gọi là Quốc hội⁴⁵³ biết về quan điểm chính thức của công nhân Đức ở Thụy Sĩ.

Chúng tôi chờ các vị cung cấp tài liệu và gửi thư.

Xin gửi đến các vị lời chào và tình anh em.

Ủy ban trung ương các hiệp hội Đức

ở Thụy Sĩ

[Dòng ghi thêm ở mặt sau bức thư]

Gửi ngài Truy-sơ, nghị sĩ ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Beiträge zur
Geschichte der deutschen Arbeiterbewegung",
H.4, 1960*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu trên
tạp chí "Lịch sử cận đại và
hiện đại", số 6, 1960*

NĂM 1849

50

MÁC GỬI Ê-ĐUA MUY-LƠ TÊ-LƠ-RINH Ở RA-TI-BOÓC

Khuên, 15 tháng Giêng [1849]

Tê-lơ-rinh thân mến!

Lúc nào Ngài cũng tính sai những ngày chuyển thư từ đến, bởi vì Ngài cho rằng các thư từ từ Áo và từ Béc-lin đến đây đều đặn, vậy mà chúng lại luôn luôn đến chậm một - hai ngày và đến rất không đều đặn. Lá thư đầu tiên của Ngài từ Viên, tôi đã nhận được vào tối ngày 10. Ngày 11 tôi đã viết trả lời ngay gửi đến Ô-đéc-béc, dưới hình thức thư lưu, trong đó có đựng kèm 50 ta-le, bằng giấy bạc. Như vậy, bất luận thế nào Ngài cũng phải quay trở về Ô-đéc-béc để nhận số tiền ấy.

Ngài sẽ nhận được các tờ báo, nếu sau khi từ Ô-đéc-béc trở về, Ngài lập tức thông báo cho tôi biết xem Ngài quyết định tìm kiếm nơi cư trú tạm thời ở chỗ nào.

Tôi hy vọng rằng bất chấp ý định độc địa của Gai-gơ, cuối cùng thì Ngài sẽ thu xếp ổn thoả vấn đề hộ chiếu của Ngài trong hai-ba

ngày. Nhưng Ngài cũng phải thông báo cho tôi biết người bạn ở Béc-lin phải gửi hộ chiếu đến đâu cho Ngài.

Nếu Ngài cần tránh lưu lại ở Viên, điều đó sẽ gây tổn thất không thể bù lại được cho tờ báo^{1*}, - trong trường hợp này Ngài cần tìm người thay thế Ngài để cung cấp các bài vở tin tức hàng ngày - thì tôi thấy rằng Brê-xláp^{2*} là nơi lưu trú thích hợp nhất đối với Ngài. Tôi rất thường hay buồn rầu nghĩ đến phu nhân của Ngài, bà xứng đáng được hưởng một cuộc đời bình yên hơn.

Tôi gửi kèm theo đây cho Ngài một số báo "Neue Rheinische Zeitung", mà tôi hy vọng rằng số báo này - do có bài xã luận nói về người Hung-ga-ri^{3*} - sẽ làm cho Ngài quan tâm.

Mong Ngài hãy viết thư cho tôi càng sớm càng tốt. Ở Pháp đến mùa xuân này lại sẽ diễn ra cảnh náo loạn. Nền cộng hoà tư sản ô danh đã tiến quá nhanh đến "sự nổ rộ những tội lỗi của mình".

C. Mác của Ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

2* Tên gọi bằng tiếng Ba Lan là: Vrô-xláp

3* Ph.Ăng-ghe-n. "Cuộc đấu tranh ở Hung-ga-ri"

51

MÁC GỬI ÉC-NƠ-XTƠ ĐRON-KE Ở PA-RI

Khuên, 3 tháng Hai [1849]

Đron-ke thân mến!

Về bức thư của anh - mà Ăng-ghe-nơ đã thông báo cho tôi - tôi xin trả lời vắn tắt như sau:

1) Về việc anh đến đây. Tôi đã viết thư cho anh là: "Đừng đến nước Đức cho đến khi nào tôi biên thư cho anh", - là khi mà *Crát-xơ* đã tuyên bố với tôi rằng vấn đề của anh còn chưa được làm rõ.

2) Về sau tôi có viết cho Cáp-pơ, chứ không phải cho anh, bởi vì Cáp-pơ đã gửi tới tập đến cho tôi những lá thư đe dọa. Coóc-phơ đã không thực hiện chỉ thị của tôi đối với Cáp-pơ. Trước đó, tại cuộc họp của các cổ đông đã tuyên bố rằng hoặc là Coóc-phơ, hoặc là tôi phải rời khỏi tờ báo^{1*}. Ngoài ra *Pla-xman* chính là vào thời gian ấy lại có sự phong toả mới đối với số tiền được chuyển bằng bưu điện, và hàng ngày tờ báo này đứng bên bờ vực phá sản, mà chính Ăng-ghe-nơ cũng thừa nhận điều đó, khi anh ấy đến đây⁴⁵⁴.

3) Về câu chuyện xảy ra với Mây-ơ-béc thì tôi *tuyệt nhiên* không biết gì về câu chuyện ấy. Anh biết đấy, trong tình hình các thợ xếp chữ hàng ngày gây náo loạn vì mấy đồng ta-le thì tôi không thể

xem thường số tiền 150 ta-le.

4) Về lá thư của tôi về vấn đề của Cáp-pơ thì tôi đã nói đúng. Vào giờ phút gay go nhất Cáp-pơ dọa đưa ra những lời đả kích công khai. Nếu anh đặt mình vào tình cảnh của chúng tôi lúc đó thì anh sẽ hiểu được nổi tức giận của tôi. Còn về những ý kiến bình luận của Véc-thơ (tuy nhiên, những lời bình luận ấy *không liên quan đến anh*, mà *liên quan đến I-man* là người không ngừng viết thư về đây), thì chỉ mãi đến bây giờ tôi mới được biết đến.

5) Về 25 ta-le gửi đi ngày 14 tháng Giêng, thì, với sự có mặt của những nhân chứng, số tiền ấy đã được gửi đi cho anh theo địa chỉ của Ê-véc-béc. Ngày mai cơ quan bưu điện ở đây sẽ đưa ra những lời giải thích về vấn đề này. Xin anh hãy lưu ý rằng cũng vào thời gian ấy *Cáp-pơ* đã nhận được của tôi 15 ta-le.

6) Còn về việc không nhận được thư trả lời của tôi thì Lu-pu-xơ^{1*} có thể khẳng định rằng tôi đã rất thường hay biên thư cho anh.

7) Nếu như có một lần tôi viết thư cho anh với giọng điệu bực dọc thì điều đó là do những nguyên nhân sau đây:

a) vì lúc ấy tôi gặp những khó khăn hết sức to lớn với tờ báo và tất cả các thông tin viên và các chủ nợ của tờ báo đều bỏ nhào vào tôi, b) vì *I-man* trong bức thư gửi cho Phrai-li-grát đã khẳng định rằng anh, Cáp-pơ và những người khác không ngót lời mắng nhiếc tôi, còn nhân vật Boi-xtơ cao quý - nếu tôi không nhầm thì Boi-xtơ (tôi không biết chính xác) - đã gửi những bức thư cũng như vậy.

Sau vài ngày nữa tờ báo hoặc sẽ *tiêu vong*, hoặc sẽ *được củng cố*, đến khi đó chúng tôi sẽ lập tức gửi thêm tiền cho anh. Giờ đây thì ở

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

1* - Vin-hem Vôn-phơ

chỗ chúng tôi *hoàn toàn* không có tiền. Cần làm rõ câu chuyện về 25 đồng ta-le.

Tôi đã luôn luôn coi anh là một trong số những người biên tập tờ báo, điều đó thấy rõ qua thông báo mới đây, được đăng trên các báo khác nhau, cũng như qua sự việc là tôi đã đăng bài của anh nói về trục xuất một người lưu vong ở Phran-phuốc với dòng chữ ghi chú "Khuên"⁴⁵⁵.

Mác của anh

[Dòng ghi thêm của V. Vôn-phơ]

Tôi hoàn toàn đồng ý với tất cả những điều vừa nói.

Lu-pu-xơ của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

52

ĂNG-GHEN GỬI ĐA-NI-EN PHEN-NƠ PHÔN PHEN-NƠ-BÉC

Khuên, 1 tháng Ba 1849

Thưa Ngài!

1* - Vin-hem Vôn-phơ

Lẽ ra tôi đã trả lời Ngài từ rất lâu rồi, nếu như tôi không phải hỏi sơ bộ ý kiến các nhân vật khác nhau về vấn đề của Ngài. Tôi cho rằng ở đây Ngài không nên phát biểu công khai: viên chánh cảnh sát ở đây, do muốn lập công, có thể làm tất cả mọi chuyện, điều này thì chúng tôi đã nhận ra ngay hôm nay, qua trường hợp xảy ra với một người Ba Lan lưu vong đã bị trục xuất khỏi đây mà không có nguyên cớ nào cả. Sau nữa, tôi khuyên Ngài tốt hơn hãy lựa chọn bất kỳ một con đường nào khác đi đến Pa-ri - vì hộ chiếu của Ngài không phải *hoàn toàn không có vấn đề* - miễn là đừng chọn con đường đi qua Khuên và Bruy-xen Ngài sẽ đi trót lọt qua thành phố Khuên, nhưng ở biên giới Bỉ Ngài dứt khoát sẽ bị bắt và sẽ bị đẩy lên xe chở tù nhân và áp giải đến biên giới Pháp, - đó là điều chỉ có thể xảy ra sau nhiều ngày bị giam trong nhà tù. Bản thân tôi cũng bị nếm trải điều này cách đây 5 tháng⁴⁵⁶, và hàng ngày chúng tôi vẫn nhận được những tin tức mới về những hành vi nhục nhã này của người Bỉ đối với những người lưu vong. Thậm chí Ngài còn có nguy cơ sẽ bị những tên đồn mạt ấy lấy đi của Ngài - giống như chúng đã lấy đi của một người lưu vong tên là Phôn Hốp-stát-te - tất cả tiền bạc và Ngài sẽ không được trả lại một xu nào cả.

Nếu tôi có thể giúp ích cho Ngài về một điều gì khác, thì tôi sẽ sẵn sàng làm điều đó.

Kính thư
Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu tiên

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

53

MÁC GỬI ĐẠI TÁ ĂNG-GHEN Ở KHUÊN

[Bản nháp]

Khuên, 3 tháng Ba [1849]

Gửi ngài đại tá và tư lệnh thứ hai Ăng-ghen

Thưa Ngài!

Ba ngày trước đây có hai viên hạ sĩ quan thuộc đại đội 8, trung đoàn bộ binh số 16, đã đến nhà tôi để nói chuyện trực tiếp với tôi. Lúc đó tôi còn ở Đuyt-xen-đoóc-phơ, vì vậy người ta đã không tiếp họ. Hôm qua, vào buổi chiều, cả hai ông này lại xuất hiện và đòi được nói chuyện trực tiếp với tôi.

Tôi mời họ vào phòng và lập tức bước theo họ. Tôi mời các ông ấy ngồi và hỏi họ muốn gì. Họ nói rằng họ muốn biết tên tác giả bài viết trong số 233, báo "Neue Rheinische Zeitung", ra ngày 28 tháng Hai, chống lại ngài đại úy Phôn Út-tem-hoóc-phen⁴⁵⁷. Tôi trả lời các vị ấy rằng: 1) bài báo kể trên không liên quan đến tôi, bởi vì nó được đăng ở bên dưới đường gạch, như vậy nó được xem là bản thông báo; 2) họ có thể đăng bài phản bác lại mà không phải trả tiền; 3) Họ có thể đâm đơn kiện tờ báo này lên tòa án. Đáp lại ý kiến của họ cho rằng tất cả đại đội 8 tự cảm thấy bị xúc phạm bởi bản thông báo ấy, tôi đã đưa ra ý kiến bác lại rằng chỉ có chữ ký của tất cả binh sĩ trong đại đội 8 mới có thể làm cho tôi tin vào tính xác thực của lời tuyên bố ấy, tuy nhiên, lời tuyên bố ấy cũng không

có ý nghĩa gì hết.

Lúc đó các ngài hạ sĩ quan tuyên bố với tôi rằng nếu tôi không nêu tên "con người đó" ra, nếu tôi không "nộp" anh ta cho họ, thì họ "không thể kiểm chế binh sĩ của mình được nữa", và sự việc có thể "kết thúc xấu".

Tôi đã trả lời các ngài ấy rằng bằng những sự đe dọa và gây sợ hãi họ càng ít có thể đạt được điều gì ở tôi. Sau đó họ bỏ đi, lầu bầu điều gì đó qua kẽ răng.

Kỷ luật quả thật đã bị suy yếu nghiêm trọng, và chắc hẳn hoàn toàn đã chẳng còn sự nhận thức gì về kỷ cương luật pháp, một khi các đại đội lính - giống như các bọn cướp đường - phái các đại diện của mình đến các công dân đơn lẻ, dùng thủ đoạn đe dọa để buộc họ phải thú nhận điều này điều nọ! Tôi đặc biệt không hiểu ý nghĩa của câu nói: "Chúng tôi không thể kiểm chế binh sĩ của mình được nữa". Phải chăng "những con người" ấy có quyền tài phán riêng của mình, phải chăng ở "những con người" ấy lại còn có những phương pháp khác để tự biện hộ, ngoài các phương pháp hợp pháp?

Thưa ngài đại tá, tôi đề nghị Ngài mở cuộc điều tra về sự cố này và giải thích cho tôi hiểu rõ sự đòi hỏi kỳ lạ này. Tôi không muốn buộc đi đến chỗ công bố công khai sự việc này.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

54

MÁC GỬI ĐẠI TÁ ĂNG-GHEN
Ở KHUÊN

[Bản nháp]

[Khuên, khoảng 5 tháng Ba 1849]

Gửi ngài đại tá và tư lệnh Ăng-ghen

Thưa Ngài!

Vì tin chắc rằng các viên hạ sĩ quan của hoàng đế Phổ sẽ không phủ nhận những lời họ tuyên bố không có nhân chứng, cho nên tôi đã không mời *các nhân chứng* nào tham dự cuộc nói chuyện nêu trên^{1*}. Còn về cái gọi là lời tuyên bố của tôi nói rằng tuồng như "*các tòa án không thể làm gì được với tôi, điều đó thì có thể thấy rõ cách đây chưa lâu*", thì ngay cả những địch thủ chính trị của tôi cũng phải đồng ý rằng nếu như ở tôi có ý nghĩ ngu ngốc ấy thì tôi cũng không nói ra ý nghĩ ấy với người thứ ba. Sau nữa, tôi đã giải thích cho họ rằng những gì đăng ở *bên dưới đường gạch* hoàn toàn không liên quan gì đến tôi, rằng nói chung tôi chỉ chịu trách nhiệm về phần nào trong tờ báo của chữ ký của tôi mà thôi - chẳng lẽ bản thân các ngài hạ sĩ quan ấy lại không thừa nhận điều đó? Như vậy là thậm chí cũng không có cơ nào để nói đến tư thế *của tôi* đối với các tòa án.

1* Trong bản viết tay, tiếp đó là đoạn đã bị gạch bỏ sau đây: "mặc dù ngẫu nhiên chính vào lúc đó một trong số các biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung" cũng có mặt trong căn hộ của tôi".

Tôi lại càng sẵn lòng từ bỏ đòi hỏi có sự điều tra tiếp, vì điều tôi quan tâm không phải là vấn đề trừng phạt các ngài hạ sĩ quan, mà chỉ là quan tâm đến việc họ được nghe từ chính miệng các sĩ quan của mình nhắc nhở về giới hạn các phạm sự của họ.

Còn về ý kiến nhận xét kết luận đầy nhĩa ý của Ngài, thì tờ "Neue Rheinische Zeitung", qua việc nó im lặng không đề cập đến những vụ va chạm xảy ra gần đây trong chính giới quân sự, đã cho thấy nó đã lưu ý đến mức độ như thế nào đến trạng thái phẫn khích hiện nay trong đầu óc mọi người.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

55

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ⁴⁵⁸
Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Bin-ghen, ngày 1 tháng Sáu 1849]

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Lấy danh nghĩa *mình* và thay mặt Phrai-li-grát, tôi đề nghị anh hãy kiện ra tòa nhà xuất bản nào đã cho in bài thơ của Phrai-li-grát

và đòi bồi thường thiệt hại.

Người được uỷ nhiệm chính trong các công việc của tôi là *Xt.A. Nau-tơ*

ở Khuên, và tôi đề nghị anh hãy viết thư cho nhân vật đó biết về việc này.

Vale faveque^{1*}.

C.Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

56

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Pa-ri, 13 tháng Bảy 1849]

45, Rue de Lille

Gửi ngài Ram-bô

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Chắc hẳn Đron-ke đã viết thư cho anh biết rằng anh phải tiêu thụ các số báo mẫu đỏ của tờ báo⁴⁵⁹ với bất cứ giá bán như thế nào.

Tôi ngồi ở đây với gia đình, trong túi không có một xu. Song dầu sao thì tôi cũng gặp dịp tốt mà nhờ đó trong có vài tuần lễ tôi

có thể kiếm được 3000 - 4000 phrăng. Số là, cuốn sách mỏng của tôi chống Pru-đông^{1*} - cuốn sách mà ông ta cố tìm mọi cách để không cho nó lưu hành được - lại bắt đầu gặt hái thành công ở đây, và điều phụ thuộc ở tôi là đưa cho được các bài nhận xét về nó vào các tờ báo quan trọng nhất, làm sao để có sự cần thiết phải tái bản cuốn sách đó. Nhưng để cho việc này đem lợi cho tôi thì cần phải mua vét tất cả các cuốn sách này hiện có ở Bruy-xen và ở Pa-ri, để trở thành người duy nhất sở hữu những cuốn ấy.

Nếu có được 300-400 ta-le, tôi sẽ có thể thực hiện công việc ấy và đồng thời trụ được ở đây trong thời gian đầu. Có lẽ anh có thể giúp tôi trong việc này, bằng cách sau đây:

Có một bà ở Rê-đa, mà Luy-ninh cũng có liên hệ, trước đây đã gửi 1000 ta-le cho Các-lơ Pô-xtơ để chuyển cho báo "Neue Rheinische Zeitung", tuy nhiên bà ta đã thu hồi lại số tiền ấy khi báo này bị tiêu vong. Liệu có thể thôi thúc bà ta, thông qua sự trung gian của anh, trao lại số tiền ấy chẳng? Tôi cho rằng mình có quyền hưởng sự giúp đỡ này vì tôi đã đầu tư hơn 7000 ta-le vào báo "Neue Rheinische Zeitung", nó là tờ báo của đảng mà.

Nếu có thể được, xin anh hãy làm việc này, song đừng thông báo cho người khác biết về việc này. Tôi xin nói với anh một điều: nếu tôi không có được sự giúp đỡ từ đâu đó thì tôi sẽ chết mất, bởi vì ở đây có cả gia đình tôi nữa, vật quý giá cuối cùng của vợ tôi cũng đã bị đưa vào cửa hàng cầm đồ.

Tôi chờ có thư trả lời ngay.

C. Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và

In theo bản viết tay

1* - Chúc sức khoẻ và hãy thông cảm cho tôi

1* C. Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

*Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

Nguyên văn là tiếng Đức

57

ĂNG-GHEN GỬI GIEN-NI MÁC Ở PA-RI

Vi-vi, bang Vô-đơ, 25 tháng Bảy 1849

Bà Mác thân mến!

Cả bà, cả Mác chắc hẳn đã lấy làm ngạc nhiên thấy tôi đã rất lâu không cho biết tin tức về bản thân mình. Xin trình bày nguyên nhân của điều đó. Vào đúng hôm tôi biên thư cho Mác (từ Cai-déc-xlau-téc-nơ) thì có tin cho hay là Hô-m-buốc đã bị quân Phổ chiếm và như vậy đường dây liên lạc với Pa-ri đã bị cắt đứt. Không còn khả năng gửi thư đi được nữa, thế là tôi đến chỗ Vi-lích. Ở Cai-déc-xlau-téc-nơ tôi xa lánh mọi sự tham gia vào cái gọi là cách mạng⁴⁶⁰, nhưng khi quân Phổ xuất hiện, tôi đã không thể tránh được sự quyến rũ tham gia vào các hoạt động quân sự. Vi-lích là người sĩ quan duy nhất còn có một giá trị nào đó, - vì vậy tôi đã đến chỗ ông ấy và trở thành sĩ quan tùy tùng của ông ta. Tôi đã tham gia vào bốn trận đánh trong đó có hai trận - đặc biệt là trận đánh ở Ra-stát⁴⁶¹ - là những trận khá quan trọng. Tôi nhận ra rằng trong tấn công lòng dũng cảm được ca ngợi là phẩm chất bình thường nhất mà con người có thể có. Tiếng đạn réo là điều thật sự chẳng quan trọng gì, và mặc dù tôi đã có dịp được chứng kiến không ít sự hèn nhát, song trong suốt chiến dịch tôi chưa thấy đến một tá những kẻ tỏ ra hèn nhát *trong chiến đấu*. Song, lại có biết bao nhiêu "sự ngu dốt dũng cảm"! Dù thế nào đi nữa thì tôi cũng đã may mắn qua được tất cả

mọi hiểm nguy, và, sau chót, điều rất tốt là một trong số các cộng tác viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung" đã tham gia chiến đấu bởi vì tất cả bọn vô lại dân chủ đã ngồi ở Ba-den và ở Pphan-xơ rồi bây giờ lại khoe khoang về những chiến công mà họ chưa từng có. Sẽ lại có thể vang lên tiếng la ó rằng các ngài thuộc báo "Neue Rheinische Zeitung" hết sức nhút nhát không dám đánh nhau. Song, trong số tất cả các ngài dân chủ thì lại chẳng có ai tham gia vào các trận đánh ngoài tôi và Kin-ken. Kin-ken đã ghi tên vào đội chúng tôi làm xạ thủ và anh ấy đã tỏ ra không kém cỏi. Ngay trong trận đầu mà anh ấy đã có dịp tham gia, anh ấy đã bị thương nhẹ vào đầu và bị bắt làm tù binh.

Sau khi đội của chúng tôi yểm hộ cho cuộc rút lui của đội quân Ba-den, chúng ta đã vượt biên giới vào Thụy Sĩ, chậm hơn tất cả các đội khác một ngày và hôm qua đã đến đây, đến Vi-vi⁴⁶². Trong lúc diễn ra chiến dịch và trong thời gian chúng tôi hành quân ở Thụy Sĩ tôi đã hoàn toàn không có khả năng viết một dòng nào cả. Còn bây giờ tôi vội báo tin về mình và mau chóng biên thư cho bà, nhất là khi còn ở Ba-den, ở một nơi nào đó tôi đã có nghe nói là dường như Mác đã bị bắt ở Pa-ri. Chúng tôi đã hoàn toàn không được đọc báo, cho nên đã không thể biết được gì hết. Tôi vẫn không thể kiểm tra xem tin đó có đúng không. Vì thế bà có thể hình dung là tôi đã lo lắng như thế nào; tôi rất mong bà hết sức mau chóng làm cho tôi yên lòng qua việc cho biết tin tức về số phận của Mác. Tôi đã không nghe thấy tin đồn về việc bắt giam Mác được xác minh, do vậy tôi vẫn hy vọng rằng tin đó là không đúng. Song, tôi hầu như không hoài nghi rằng Đron-ke và Sáp-pơ đang ngồi tù. Vậy nếu Mác vẫn còn được ở ngoài tự do, xin bà chuyển lá thư này cho anh ấy và đề nghị anh ấy hãy trả lời ngay cho tôi. Nếu ở Pa-ri anh ấy không cảm

thấy an toàn, thì ở đây, ở bang Vô-đơ này, anh ấy có thể sống hoàn toàn bình yên. Chính phủ ở đây tự gọi mình là chính phủ đỏ và tuyên

bổ ủng hộ cách mạng liên tục. Ở Giơ-ne-vơ cũng vậy. Ở đó có Si-li người thuộc thành phố Tơ-ria, ông này là một trong số các vị chỉ huy trong đội quân ở Ma-in-xơ.

Khi nào tôi nhận được một ít tiền của gia đình gửi tới thì chắc chắn tôi sẽ đi Lô-dan hoặc Giơ-ne-vơ và ở đó tôi sẽ quyết định xem làm gì tiếp sau đó. Đội quân đã từng chiến đấu dũng cảm, thì đã làm tôi chán ngấy, ở đây tôi chẳng có việc gì để làm. Vi-lích dũng cảm, bình tĩnh trong chiến đấu, ông ta hành động táo bạo, nhanh chóng và chính xác định hướng cục diện, nhưng ở bên ngoài chiến trận thì ông ta là một nhà tư tưởng⁴⁶³ ít nhiều buồn tẻ và là "nhà xã hội chủ nghĩa đích thực". Phần lớn anh em trong đội quân này mà tôi có thể nói chuyện với họ được, thì đã tản mát đi khắp bốn phương.

Phải chi tôi được biết chắc là Mác vẫn còn được ở ngoài tự do! Tôi vẫn thường hay nghĩ rằng dưới làn đạn của quân Phổ tôi ít bị nguy hiểm hơn nhiều so với các anh em chúng ta ở Đức và đặc biệt là Mác ở Pa-ri. Xin bà hãy mau chóng giải thoát tôi khỏi cảnh ngộ vô tin tức ấy.

Ăng-ghen của bà

Địa chỉ: gửi Ph. Ăng-ghen, kiều dân Đức, Vi-vi, Thụy Sĩ. (Nếu có thể được, xin gửi trong phong bì đến Ti-ông-vin hoặc đến Mét-xơ).

Công bố lần đầu trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und C.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

58 MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG PHRAI-LI-GRÁT⁴⁶⁴ Ở KHUÊN

[Pa-ri], 31 tháng Bảy [1849]

Phrai-li-grát thân mến!

Tôi phải thú nhận với anh là hành vi của L[át-xan] làm cho tôi rất ngạc nhiên. Tôi đã trực tiếp trao đổi với anh ta, vì đã có lúc bản thân tôi cho bà nữ bá tước^{1*} mượn tiền, và mặt khác, tôi cũng biết L[át-xan] có cảm tình như thế nào đối với tôi, cho nên tôi không thể nào ngờ rằng tôi sẽ bị bề mặt đến như thế. Ngược lại, tôi đã đề nghị ông ta hết sức tránh để lộ ra cho người khác biết. Tôi thà chịu cảnh túng thiếu cùng cực còn hơn phải đi xin xỏ công khai. Tôi đã biên thư cho ông ta về chuyện này.

Tất cả câu chuyện này làm cho tôi bức mình không thể tả xiết.

Chúng ta hãy nói đến chính trị - như thế sẽ không bị chú ý đến mọi chuyện học hặc cá nhân. Ở Thụy Sĩ tình hình ngày càng trở nên phức tạp, còn bây giờ phía I-ta-li-a lại còn làm nảy sinh thêm một vấn đề nữa về vùng đất Xa-voa. Chắc là, cực chẳng đã, Áo có ý định tự bồi hoàn cho mình về những thất bại của mình ở Hung-ga-ri, làm thiệt hại cho I-ta-li-a. Trong lúc đó, việc sáp nhập vùng Xa-voa vào nước Áo sẽ bẻ gãy cổ Chính phủ Pháp hiện nay, nếu chính phủ này để chuyện đó xảy ra. Đa số trong nghị viện Pháp đang trong quá

1* - Xô-phi-a Hát-tơ-phen

trình tan rã hiển nhiên. Phái hữu phân ra thành một bên là những phần tử Phi-líp^{1*} thực thụ, những phần tử theo chủ nghĩa chính thống cùng bỏ phiếu với phái Phi-líp, và bên kia là phái chính thống thực thụ mà vào những ngày gần đây đã bỏ phiếu cùng với phái tả. Kế hoạch của Chi-e và đồng bọn là: biến Lu-i Na-pô-lê-ông thành nhiếp chính vương trong 10 năm, đến khi bá tước Pa-ri trưởng thành và lúc đó sẽ thay thế Na-pô-lê-ông. Nếu Quốc hội- điều này gần như chắc chắn - lại áp dụng thuế đánh vào các loại nước uống thì Quốc hội sẽ làm cho tất cả những người sản xuất rượu đứng lên chống lại nó. Mỗi biện pháp phản động của nó được thi hành sẽ lại đẩy thêm một bộ phận mới trong dân cư xa lánh nó.

Nhưng hiện nay điều chủ yếu là nước Anh. Đừng nên tự lừa dối mình về cái gọi là đảng hoà bình mà Cốp-đen được công nhận là thủ lĩnh của nó. Cũng đừng nên tự lừa dối mình về "lòng nhiệt tình vô tư" đối với người Hung-ga-ri mà người Anh đã thể hiện khi họ tổ chức các cuộc mít-tinh trong khắp nước.

Đảng hoà bình - đó là *đảng tự do mậu dịch được nguy trang* mà thôi: cũng vẫn nội dung ấy, vẫn mục tiêu ấy, vẫn những thủ lĩnh ấy. Giống như trước đây phái tự do mậu dịch đả kích giới quý tộc ở trong nước, phá hoại cơ sở vật chất của nó bằng việc hủy bỏ các đạo luật về ngũ cốc và luật hàng hải, giờ đây cũng vậy, họ đả kích giới quý tộc trong lĩnh vực chính sách đối ngoại của giới quý tộc, trong các mối liên hệ châu Âu của nó, tìm cách phá huỷ Liên minh thần thánh. Phái tự do mậu dịch Anh là những phần tử tư sản cấp tiến muốn đoạn tuyệt một cách cơ bản với giới quý tộc để lên nắm quyền một cách không giới hạn. Họ chỉ bỏ qua một điều là bằng cách đó

họ đưa nhân dân lên vũ đài - trái với ý họ - và đưa nhân dân lên nắm quyền. Bóc lột các dân tộc không phải bằng các cuộc chiến tranh trung cổ, mà chỉ bằng chiến tranh thương mại - đó là khẩu hiệu của đảng hoà bình. Thái độ của Cốp-đen trong vấn đề Hung-ga-ri đã được trực tiếp xuất phát từ động cơ thực tiễn. Trong lúc này nước Nga đang tìm cách có được khoản tiền vay. Còn Cốp-đen, kẻ đại diện cho giai cấp tư sản công nghiệp, đã cấm giai cấp tư sản tài chính ký kết bản giao kèo đó, mà ở Anh thì công nghiệp thống trị ngân hàng, trong khi đó ở nước Pháp ngân hàng lại thống trị công nghiệp.

Cốp-đen đã đánh với người Nga một trận khùng khiếp hơn là Đem-bin-xki và Guéc-gây. Ông ta đã vạch trần tình trạng thảm hại của họ trong lĩnh vực tài chính. Ông ta nói: Người Nga là dân tộc nghèo nhất. Các mỏ ở Xi-bi-ri hằng năm chỉ đem lại cho nhà nước 700 000 pao xtéc-linh; thuế các loại nước uống đem lại cho nhà nước nhiều hơn thế mười lần. Tuy nhiên, trong các tầng hầm của Ngân hàng Pê-téc-bua số vàng và bạc dự trữ đạt tới 14 000 000 pao xtéc-linh; nhưng số dự trữ ấy là dự trữ kim loại quý của số tiền giấy đang lưu thông gần 80 000 000 triệu pao xtéc-linh. Vì vậy, nếu vua Nga xâm phạm vào các tầng hầm của ngân hàng, thì ông ta sẽ làm mất giá số tiền giấy và sẽ làm nổ ra cuộc cách mạng ở ngay chính nước Nga. Vậy là, ông vua chuyên chế vĩ đại ấy sẽ không thể chuyển động được nếu không nhận được khoản tiền vay của chúng ta, - nhà tư sản Anh kiêu ngạo lớn tiếng nói như vậy, - nhưng chúng ta sẽ không cho ông ta gì cả. Chúng ta sẽ lại tiến hành, bằng con đường thuần túy tư sản, cuộc đấu tranh của giai cấp tư sản chống lại chế độ chuyên chế phong kiến. Cái thẻ xác bằng vàng tỏ ra mạnh mẽ hơn tất cả những thẻ xác khác ngồi trên các ngai vàng của thế giới. Dĩ nhiên, vấn đề Hung-ga-ri cũng là mối quan tâm trực tiếp cả của

1* - những người ủng hộ Lu-i Phi-líp

phái tự do mậu dịch Anh. Thay vào chính sách cấm đoán mà Áo thực hiện từ trước đến nay sẽ là hiệp định thương mại và một loại tự do

mậu dịch với Hung-ga-ri. Họ tin rằng tiền bạc - thứ mà giờ đây hiển nhiên là họ đang bí mật cung cấp cho người Hung-ga-ri - sẽ quay trở về với họ cùng với số lợi nhuận và lợi tức thông qua thương mại.

Lập trường này của giai cấp tư sản Anh đối với chế độ chuyên chế trên lục địa là cực đối lập với cuộc đấu tranh mà nó tiến hành từ năm 1793 đến năm 1815 chống lại nước Pháp. Quá trình phát triển này hết sức đáng chú ý.

Tôi và vợ tôi xin gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt tới anh và vợ anh.

C. Mác của anh

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần
thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

59

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Pa-ri, khoảng 1 tháng Tám 1849]

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi được Đron-ke cho biết rằng với người đàn bà ở Ve-xtơ-pha-li^{1*}

^{1*} Xem tập này, tr. 722-723

đã không đi đến kết quả nào. Nhưng không sao.

Bây giờ xin anh nói cho tôi biết xem, theo anh, bằng cách nào có thể xuất bản các tập sách mỏng?

Tôi muốn bắt đầu từ cuốn sách mỏng về tiền công - trên tờ "Neue Rheinische Zeitung" mới chỉ đăng phần đầu cuốn sách ấy^{1*}. Tôi muốn viết phần lời tựa chính trị nhỏ cho cuốn sách ấy để nói về tình hình hiện nay của vấn đề. Anh có nghĩ rằng chẳng hạn, Le-xơ sẽ đồng ý về việc này không? Nhưng trong trường hợp đó thì anh ấy, sau khi nhận được bản thảo, phải lập tức trả tiền, hơn nữa phải trả với mức cao, vì tôi biết rằng cuốn sách này sẽ bán rất chạy và ngay bây giờ đã có rất nhiều người sẵn sàng đặt mua cuốn sách ấy. Tình hình tài chính hiện nay của tôi không tạo cho tôi khả năng thanh toán với Le-xơ về chuyện cũ.

Nếu sau này Le-xơ nhận thấy rằng công việc này đã thành công thì chúng ta sẽ có thể tiếp tục theo tinh thần đó.

Hôm qua tôi đã nhận được thư của Ăng-ghen^{2*}. Anh ấy đang ở Thụy Sĩ và trong tư cách là sĩ quan tùy tùng của Vi-lích anh ấy đã tham gia bốn trận đánh.

Thanh gươm Đa-mô-clét vẫn treo lơ lửng trên đầu tôi. Cuộc trục xuất tôi^{3*} không bị bãi bỏ, mà hiện thời cũng chưa được đem thi hành.

Cho dù vào lúc này tình hình có tồi tệ như thế nào đi nữa đối với cá nhân chúng ta, thì tôi vẫn thuộc vào số người hài lòng. Công việc tiến triển rất tốt, và trận Oa-téc-lô - mà trong đó phái dân chủ

^{1*} C. Mác. "Lao động làm thuê và tư bản"

^{2*} Xem tập này, tr. 724-726

^{3*} Xem tập này, tr. 212-213, 214-216, 217-219

chính thức đã chịu thất bại - phải được coi là thắng lợi. Nhờ ơn Chúa, các chính phủ đảm nhận nhiệm vụ trả thù giai cấp tư sản cho

chúng ta và trừng phạt giai cấp đó.

Có thể, vào những ngày này tôi sẽ gửi cho tờ báo^{1*} của anh một bài nhỏ nói về tình hình ở Anh. Vào lúc này đề tài này làm tôi quá chán rồi, vì tôi đã triển khai đề tài ấy trong một số bức thư riêng.

Anh hãy viết *trực tiếp* cho tôi và gửi theo địa chỉ của tôi: 45, Rue de Lille, gửi ngài Ram-bô.

Tôi và vợ tôi xin gửi tới anh và vợ anh lời thăm hỏi nồng nhiệt. Vợ tôi mệt mỏi lắm - đó là hậu quả tự nhiên của việc cô ấy "mang bầu". Bạn thân mến, chào tạm biệt anh và mong anh hãy mau trả lời tôi.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft",
Jg.VII. 1930*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

60

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Pa-ri, giữa tháng Tám 1849]

1* "Neue Rheinische Zeitung"

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi sẵn sàng đồng ý với đề nghị của Ruy-lơ⁴⁶⁵ nếu anh ấy đảm nhận toàn bộ phần công việc mà tôi không thích hợp để làm phần đó, đổi lại anh ấy sẽ được hưởng khoản tiền thù lao hoa hồng.

Nhưng thứ nhất, tôi không có trong tay người chủ xưởng in nào có thể ứng trước số tiền cần thiết.

Thứ hai, những tờ lạc quyền, tôi cho là thừa. Những bản thông báo đăng trên tờ "Westdeutsche" và trên các báo ở vùng Ranh và trên các báo khác sẽ cũng có thể đạt được mục đích đó. Đặc biệt cần thông báo về việc này trên các báo ở Béc-lin, Hăm-buốc, Lai-pxích và ở Brê-xláp.

Tin tức về tờ báo của anh^{1*} rất buồn. Tối đây tôi sẽ viết thư nói về chuyện này với ông già rất tốt bụng Nau-tơ, là người đã từng trông coi công việc của tờ "Neue Rheinische Zeitung", rồi tôi sẽ thông báo cho anh biết kết quả.

Bài viết của tôi^{2*} lẽ ra đã nằm ở chỗ anh từ lâu, nhưng bệnh tật của vợ tôi và của các con tôi đã biến tôi thành một cô hộ lý bệnh viện trong suốt một tuần lễ.

Gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến vợ anh.

Mong anh hãy trả lời càng sớm càng tốt.

C.Mác của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - "Neue Deutsche Zeitung"

2* Xem tập này, tr. 730-731

61

ĂNG-GHEN GỬI GIA-CỐP SA-BÊ-LÍT-XƠ Ở BA-LƠ

Lô-dan, 24 tháng Tám 1849

8, Place de la Palud

Sa-bê-lít-xơ thân mến!

Tôi rất cảm ơn anh đã nhanh chóng chuyển lá thư gửi cho tôi. Vì không thể gửi thư trực tiếp cho tôi được, mà tôi lại không có địa chỉ nào khác, cho nên tôi phải làm phiền anh. Có thể, anh sẽ còn nhận được - để chuyển cho tôi - một hoặc hai lá thư nữa, và tôi hy vọng là anh sẽ vui lòng chuyển cho tôi.

Bây giờ tôi ngồi ở Lô-dan và đang viết hồi ký về tấn tuồng cách mạng ở Pphan-xơ - Ba-đen^{1*}. Anh biết tôi quá rõ, nên không thể nghĩ rằng tôi đã tham gia, về phương diện chính trị, vào trò đó mà ngay từ đầu đã biết trước là nó nhất định sẽ thất bại. Ở Các-lơ-xru-ê và ở Cai-déc-xlau-téc-nơ tôi hết sức bình thản chế nhạo những sai lầm và thái độ thiếu kiên quyết của các chính phủ lâm thời, tôi đã khước từ mọi sự bổ nhiệm, và chỉ đến khi quân Phổ xuất hiện tôi mới đến với Vi-lích ở Ốp-phen-bắc và tôi đã tham gia toàn bộ chiến dịch với tư cách là sĩ quan tùy tùng của ông ấy. Do tôi lúc thì có mặt ở bộ tổng tham mưu, lúc thì đối mặt với kẻ địch, thường xuyên tiến hành trao đổi thư tín với bộ tổng tư lệnh, luôn giữ liên lạc với Đét-xte là nhân vật giữ vai trò "cận thân đỏ", đã đẩy chính phủ tiến

1* Ph. Ăng-ghen. "Phong trào đòi hiến pháp để chế ở Đức"

lên và tham gia nhiều trận khác nhau và cuối cùng, đã tham gia trong trận Ra-stát,- cho nên tôi đã có điều kiện trông thấy được nhiều điều và nhận ra nhiều điều. Như anh đã biết, tôi có đủ sự nhạy cảm phê phán, cho nên không thể chia sẻ những ảo tưởng của những phần tử cộng hoà cực đoan tầm thường, và nhìn thấy rõ sự hèn nhát của các thủ lĩnh được che đậy dưới những câu sáo rỗng rất kêu.

Tác phẩm của tôi - điều này là cần thiết đối với tờ "Neue Rheinische Zeitung" - đưa ra một quan niệm khác về câu chuyện ấy, không giống như những tài liệu khác tường thuật về đề tài này, mà những tài liệu ấy đang sắp được xuất bản. Tác phẩm của tôi sẽ vạch trần một số hành động bản thủ và sẽ chứa đựng đặc biệt nhiều điều mới mẻ về các sự kiện ở Pphan-xơ mà cho tới nay hầu như chưa được biết tới. Quy mô tác phẩm đó không lớn, khoảng 4-6 tờ in.

Cho đến nay tôi không có được một phút nào yên tĩnh để nghĩ đến nhà xuất bản. Tôi không muốn gửi bản thảo về Đức, vì có sự rủi ro là nó sẽ bị người ta lấy trộm ở bưu điện. Vì hiểu biết kém về tình hình xuất bản ở Thụy Sĩ, nên tôi quyết định hỏi anh cho biết xem cụ thể sinh ra anh^{1*} liệu có thuộc vào số các nhà xuất bản thích hợp với những tác phẩm loại ấy không và liệu có thuộc vào số - mong anh nhớ kỹ cho điều này - những nhà xuất bản *chịu trả nhuận bút* không. Nhất thiết tôi phải nhận được tiền nhuận bút, bởi vì phải có tiền để mà sống. Tác phẩm này sẽ được người ta dễ đọc, về điểm này thì vị tất cần nói với anh, và ở Đức người ta sẽ mua nó (nó không có nguy cơ bị tịch thu, đề tài trong sách không tạo có để người ta làm điều đó), về điểm đó thì tên tôi là sự bảo đảm với anh. Vậy là, nếu có thể ký giao kèo với ông cụ anh thì tôi hy vọng vào

1* Sa-bê-lít-xơ bố, cha của Gia-cốp Sa-bê-lít-xơ.

anh đó; nếu không thể ký được thì cũng chẳng sao. Trong trường

hợp đó xin anh đừng từ chối khuyên tôi thực hiện cách làm khác, kể cả việc anh hãy giới thiệu cho tôi những nhà xuất bản Đức có thể đặt vấn đề, vì tôi cũng hoàn toàn không am hiểu công việc xuất bản ở Đức.

Vậy anh hãy viết thư càng sớm càng tốt cho tôi biết về chuyện này và xin nhận ở tôi lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

62

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Lô-dan, 25 tháng Tám 1849
8, Place de la Palud

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Post tot discriminan rerum^{1*}, sau bao lần bị bắt ở Hét-xen và Pphan-xơ⁴⁶⁶, sau ba tuần lễ sống nhàn hạ ở Cai-déc-xlau-téc-nơ, sau một tháng tham gia chiến dịch về vang mà trong khi diễn ra chiến dịch đó - để cho không bị đơn điệu - tôi đã đeo kiếm và trở thành sĩ quan tùy tùng của Vi-lích, sau một tháng sống trong trại binh đã ngoại buồn tẻ cùng với đội chiến binh lưu vong ở bang Vô-đơ, cuối cùng tôi đã lết đến đây, đến Lô-dan, và đứng vững trên đôi chân của mình. Trước hết tôi sẽ ngồi viết thiên lịch sử hài hước về toàn bộ tấn hê kỳ quặc này ở Pphan-xơ - Ba-đen^{1*}. Nhưng vì tôi không còn mối liên lạc nào với nước Đức và tôi không biết rõ những thành phố nào còn ở trong tình trạng giới nghiêm và những thành phố nào không còn bị ở trong tình trạng ấy nữa, cho nên tôi không biết nên nhờ đến nhà xuất bản nào. Giờ đây tôi không quen biết một ai trong số họ. Ở đó, tại chỗ thì anh biết rõ xem những nhà xuất bản nào muốn bắt đầu thương thảo về việc xuất bản loại tài liệu như vậy, dĩ nhiên là tài liệu ấy hoàn toàn vô hại và sẽ không có nguy cơ bị tịch thu, cũng như bị đưa ra toà. Có thể, ở Phran-phước sẽ có một nhà xuất bản như vậy. Nhưng người ấy phải có tiền. Anh làm ơn hãy biên thư càng sớm càng tốt cho tôi biết chuyện đó để tôi lập tức có thể thực hiện những bước tương ứng.

Cách đây không lâu tôi có trông thấy nhân vật Béch-cơ Đơ^{2*} của các anh trong một tâm trạng vui vẻ nhất ở Giơ-ne-vơ.

1* - Sau bao nhiêu thăng trầm của số mệnh (*Viết-gi-lơ*. Trường khúc "Ê-nê-ít". Khúc thứ nhất)

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Phong trào đòi hiến pháp để chế ở Đức"

2* - Héc-man Béch-cơ

Anh ta ngồi trong các quán rượu ngoại ô với *nhà hoạt động nhân dân* Ết-xơ-len và với những nhân vật diis minorum gentium^{3*}.

^{3*} - nghĩa đen là: các vị thần dân em; nghĩa bóng là: các nhân vật thứ yếu

Xin gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt tới vợ anh và tất cả những người quen biết.

*Ăng-ghe*n của anh

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghe*n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

63

MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG PHRAI-LI-GRÁT Ở KHUÊN

Luân Đôn, 5 tháng Chính [1849]

Phrai-li-grát thân mến!

Địa chỉ là: Gửi Các-lơ Blin-đơ, 18, Robertsstreet, Peterson's Coffeehouse, Grosvenorsquare; lá thư gửi cho tôi hãy bỏ vào một phong bì riêng^{1*}.

Tôi chỉ viết cho anh vài dòng thôi, vì đã khoảng 4-5 hôm nay tôi bị chứng bệnh giống như thổ tả và cảm thấy hết sức mệt.

Vợ tôi có biên thư nhắc tôi hãy thông báo cho anh biết là đã nhận

^{1*} Câu này trong bản viết tay được đánh dấu ở hai bên

được thư của anh rồi trong đó có 100 phrăng. Anh hãy hình dung sự dễ tiện của cảnh sát Pa-ri; bọn chúng còn áp chế cả vợ tôi; bà ấy khó khăn lắm mới được phép ở lại Pa-ri đến ngày 15 tháng Chính - vì ở đó căn hộ của chúng tôi được thuê đến ngày ấy.

Tôi đang ở trong một tình trạng khó khăn nhất. Vợ tôi sắp ở cũ, ngày 15 bà ấy phải rời khỏi Pa-ri, và tôi cũng không biết lấy đâu ra tiền cho chuyến đi của bà ấy và để thu xếp cho bà ấy ở đây.

Mặt khác, tôi có mọi căn cứ để hy vọng là tôi sẽ xuất bản ở đây một tờ nguyệt san, nhưng thời gian rất gấp, và những tuần lễ đầu gặp phải những khó khăn đặc biệt.

Hiển nhiên Lát-xan bực mình vì bức thư tôi gửi cho anh^{1*} cũng như vì lá thư tôi gửi cho anh ấy. Dù sao thì tôi cũng hoàn toàn không có ý định đó và lẽ ra đã viết thư cho anh ấy trong thời gian này rồi, nhưng trong hoàn cảnh hiện nay của tôi rất khó viết lách.

Khi nào tôi có khả năng, tôi sẽ viết thư ngay cho anh để trình bày tỉ mỉ hơn về tình hình chính trị. Tôi hy vọng sớm nhận được vài dòng của anh. Tôi gửi lời thăm nồng nhiệt tới vợ anh, Đa-ni-en-xơ và những người khác.

C. Mác của anh

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Neue Zeit",
Engänzungshefte, N° 12, 1911-1912*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Xem tập này, tr. 725-728

64
ĂNG-GHEN GỬI GIOÓC-GIƠ
GIUY-LI-AN HÁC-NI
Ở LUÂN ĐÔN

Giê-nơ, 5 tháng Mười 1849

Hác-ni thân mến!

Chắc hẳn anh đã nhận được mấy dòng thư của tôi gửi cho anh thông qua đại tá Vi-lích. Tôi viết thư để thông báo cho anh, và thông qua anh thông báo cho Mác biết là sáng hôm nay tôi đã đến Giê-nơ, nếu gió và thời tiết thuận lợi thì sáng ngày mai tôi sẽ đáp tàu biển đi *Luân Đôn*, trên chiếc tàu buồm của Anh "Coóc-ni-sơ Đại-mông" mà thuyền trưởng là *Xti-ven-xơ*. Chuyến đi của tôi kéo dài khoảng 4 hoặc 5 tuần lễ, như vậy đến giữa tháng Mười một tôi sẽ có mặt ở Luân Đôn.

Tôi rất lấy làm sung sướng thấy rằng tôi đã nhanh chóng thoát ra khỏi cái bầu không khí cảnh sát chết tiệt ấy. Thật ra, tôi chưa bao giờ được thấy một cơ quan cảnh sát nào được tổ chức tốt đến như thế, như ở đây, ở xứ Pi-ê-mông này.

Mãi mãi là bạn trung thành của anh.

Ph. Ăng-ghen

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
 Nguyên văn là tiếng Anh*

65
MÁC GỬI LU-I BAU-Ơ
Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 30 tháng Mười một [1849]

Thưa Ngài bác sĩ!

Do những quan hệ thù địch xuất hiện giữa hai hiệp hội mà chúng ta là thành viên, cũng như sau những sự đả kích trực tiếp của Ngài nhằm vào Ban chấp hành lưu vong ở đây⁴⁶⁷ (chỉ ít thì cũng nhằm vào các đồng sự của tôi và bạn bè tôi là thành viên trong ban chấp hành ấy), cho nên chúng ta phải cắt đứt các quan hệ riêng giữa chúng ta nếu chúng ta không muốn hành vi của chúng ta bị cả hai phía coi là thái độ mập mờ. Tối hôm qua vì sự có mặt của vợ tôi cho nên tôi thấy không tiện phát biểu ý kiến về sự xung đột này.

Tôi xin hết sức cảm ơn Ngài về việc Ngài đã giúp đỡ chữa bệnh, đề nghị Ngài gửi cho tôi phiếu thanh toán của Ngài.

Gửi Ngài lời chào trân trọng.

Tiến sĩ **C.Mác**

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
 Nguyên văn là tiếng Đức*

66

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 19 tháng Chạp [1849]

4. Andersonstreet, Kingsroad, Chelsea

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi chẳng còn nhớ tôi đã viết thư cho anh khi nào. Sở dĩ có sự im lặng lâu như thế vì bận vào đủ thứ công việc vất vả đời thường, vì có đủ thứ công việc ngập đến mang tai và, sau hết vì tôi nói chung rất ngại ngời viết thư. Sau hết, *post tot discrimins rerum*^{1*}, tôi đã tổ chức xong tờ tạp chí^{2*} của tôi: tôi đã tìm được một nhà in^{3*} ở Hăm-buốc và một người phát hành. Nói chung tất cả công việc đều được tiến hành bằng các khoản tiền của tư nhân. Thật là tội tệ là ở Đức bao giờ cũng phải mất nhiều thời gian trước khi có thể bắt tay vào công việc ấn loát. Tôi hầu như không hoài nghi rằng chúng ta chưa kịp cho ấn hành ba số, mà có thể hai số của tờ nguyệt san ấy thì cơn hoả hoạn thế giới sẽ bùng lên và sẽ không còn khả năng dù chỉ kết thúc sơ bộ tác phẩm "kinh tế chính trị học".

Vì anh sống ngay trong nước Đức và biết rõ hơn chúng tôi về tất cả mọi chi tiết, cho nên có thể là anh sẽ tìm kiếm được thời gian để miêu tả - một cách cô đọng và vắn tắt, trên những nét cơ bản - tình

1* - sau bao nhiêu thăng trầm của số mệnh (*Viết-gi-lơ*. Trường khúc "Ê-ni-ít". Khúc thứ nhất)

2* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

3* - Khuê-lơ

hình ở Nam Đức và tất cả những sự kiện xảy ra ở đó, để phục vụ cho tạp chí của chúng tôi.

Sau nữa, tôi đề nghị anh cho đăng trên tờ báo của các anh^{1*} bản thông báo đính kèm theo đây^{2*} - nhưng *chỉ sau khi* trên tờ "Kölnische Zeitung" đăng thông báo của viên đại lý sách ở Hăm-buốc. Anh có thể gửi bản sao đến Ve-xtơ-pha-li. Như anh sẽ thấy qua bản thông báo, bên cạnh phương thức phát hành thông qua những người bán buôn sách báo, chúng tôi còn muốn tổ chức một phương thức phát hành khác: các đồng chí của chúng tôi ở trong đảng sẽ đăng ký mua và sẽ gửi cho chúng tôi danh sách những người đặt mua. Hiện thời chúng tôi buộc phải ấn định một giá bán khá cao và ấn định một số lượng tờ in không lớn cho từng số tạp chí. Nếu nhờ phát hành rộng rãi hơn mà số tiền thu sẽ tăng lên thì có thể khắc phục được những nhược điểm ấy.

Anh có ý kiến gì về vụ cãi cộ giữa Pru-đông, Blăng và Pi-e Lơ-ru?

Vi-lích, cũng như Ăng-ghe-n, Vôn-phơ Đơ^{3*} và Véc-thơ gửi lời thăm anh.

Ở đây, tại nước Anh, hiện nay đang diễn ra một phong trào hết sức quan trọng. Một mặt, phái bảo hộ mậu dịch đang tiến hành đợt tuyên truyền vận động, dựa vào dân chúng nông thôn mang đầu óc cuồng tín, - những hậu quả của việc bỏ thuế quan đối với việc buôn bán lúa mì này đã bắt đầu thể hiện ra đúng như tôi đã tiên đoán từ

1* - "Neue Deutsche Zeitung"

2* *C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n*. "Thông báo về việc xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"".

3* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

mấy năm về trước^{4*}. Mặt khác, phái mậu dịch tự do từ học thuyết của mình đã rút ra những kết luận chính trị và kinh tế xa hơn nữa, trong lĩnh vực chính sách đối nội thì họ đóng vai trò những người ủng hộ cải cách tài chính và cải cách nghị viện, còn trong lĩnh vực chính sách đối ngoại thì họ là đảng chủ trương hoà bình. Và sau hết, phái Hiến chương cùng với giai cấp tư sản chống lại giới quý tộc, nhưng đồng thời họ đã lại triển khai, với một nghị lực bền bỉ, cuộc đấu tranh của chính đảng mình chống lại giai cấp tư sản. Như tôi hy vọng - không phải không có những căn cứ vững chắc - nếu như thay vì đảng Vích, đảng To-ri lại ngồi trong nội các thì cuộc xung đột giữa các đảng ấy sẽ đạt đến quy mô to lớn, còn hình thức bên ngoài của cuộc vận động sẽ trở nên sôi động hơn và cách mạng hơn.

Một sự kiện khác, còn chưa nổi rõ trên lục địa, - đó là sự xích gần của một cuộc khủng hoảng hết sức nghiêm trọng trong các lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và thương mại. Nếu trên lục địa cuộc cách mạng bị trì hoãn đến thời điểm nổ ra cuộc khủng hoảng ấy thì có thể là nước Anh, ngay từ lúc đầu, sẽ trở thành - mặc dù trái với ý mình - đồng minh của lục địa cách mạng. Nếu cách mạng nổ ra sớm hơn - nếu nó sẽ không trực tiếp nổ ra do có cuộc can thiệp quân sự của Nga - thì tôi cho rằng đó là điều bất hạnh, bởi vì chính bây giờ, khi mà thương mại ngày càng được mở mang, thì quần chúng công nhân ở Pháp, ở Đức v.v., cũng như tất cả các chủ tiệm nhỏ v.v., có thể là có thái độ cách mạng trên đầu lưỡi, nhưng dĩ nhiên không phải trong hành động.

Chắc là anh đã biết rằng vợ tôi đã tặng thế giới một công dân

^{4*} C.Mác. "Diễn văn về mậu dịch tự do"

mới^{1*}. Vợ tôi nhờ tôi chuyển tới anh và vợ anh lời thăm hỏi nồng nhiệt. Cho tôi gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt tới vợ anh.

Mong anh hãy sớm biên thư cho tôi.

C.Mác của anh

Tiện thể, liệu anh có thể tìm kiếm cho tôi địa chỉ của ông *Hen-xơ* được không?^{1*}

Qua các báo đưa tin, anh đã biết về những hành động ngu xuẩn của anh chàng Hai-nơ-txen khét tiếng. Cuộc cách mạng ở Đức đã hãm hại thằng cha này. Còn nhớ, *trước* khi nổ ra cách mạng Đức các tác phẩm của ông ta phần nào đã trở thành cái mốt, vì các phần tử tiểu tư sản và các tay làm nghề chào hàng lại ưa thích đọc thấy những điều ngu ngốc và những bài phát biểu khoác lác được in trên giấy trắng mực đen mà bản thân họ đã *thực hiện* với một vẻ bí mật khi ngồi trong hầm rượu và gặm miếng pho-mát cùng bánh bích quy. Bây giờ hắn ta lại muốn mình oan cho mình, đồng thời làm cho những người lưu vong khác đang sống ở Thụy Sĩ, ở Anh và đã từng tích cực tham gia cách mạng bị mất thanh danh trước mặt các chính phủ. Hắn ta gây ra những vụ tai tiếng và cố gắng tạo cho mình một hào quang rất có lợi của một kẻ tuần tiết, đồng thời còn đe dọa rằng trong một thời gian gần đây nhất sẽ nuốt chửng, trong một bữa ăn sáng nhẹ nhàng, một trăm nghìn triệu người.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} - Hen-rích Gvi-đô Mác

^{1*} Phần tiếp theo của bức thư này chỉ còn lưu được dưới dạng sao lại do một người không rõ tên viết

67

ĂNG-GHEN GỬI GIA-CỐP SA-BÊ-LÍT-XƠ Ở BA-LƠ

Luân Đôn, 22 tháng Chạp 1849
6, Macclesfieldstreet, Deanstreet, Soho

Sa-bê-lít-xơ thân mến!

Tôi đã nhận được thư của anh rồi, và nếu tôi chưa trả lời bức thư của anh từ Lô-dan thì là do nhiều nguyên nhân, chủ yếu do chuyến du hành đường biển của tôi vòng quanh thế giới, từ Giê-nơ đến Luân Đôn, làm cho tôi lênh đênh trên biển mất 5 tuần. Hồi ấy tôi đã không trao bản thảo của tôi^{1*} cho Băm-béc-gơ, là vì tôi muốn ấn hành nó dưới dạng một cuốn sách riêng, hoặc - nếu cách trên không thực hiện được - đăng trên tạp chí của chúng tôi^{2*} mà lúc ấy đã được dự định xuất bản. Hiện nay tạp chí này đã được thành lập, đến tháng Giêng sẽ xuất bản ở Đức số thứ nhất của nó, chắc hẳn anh đã biết việc này qua bản thông báo có phần hơi sớm, được đăng trên tờ "Berne - Zeitung". Chúng tôi sẽ rất vui mừng nếu anh hoặc ông cụ thân sinh anh^{3*} đảm nhận việc phát hành tập san này ở Thụy Sĩ và làm việc trực tiếp với chúng tôi. Người đại lý của chúng tôi ở Hăm-buốc sẽ gửi cho các vị những cuốn tạp chí ấy, và các vị có thể

1* *Ph.Ăng-ghen*. "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức".

2* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

3* - Sa-bê-lít-xơ bố, cha của Gia-cốp Sa-bê-lít-xơ

đảm nhận một hình thức tổng đại lý ở Thụy Sĩ. Dù sao thì chúng tôi cũng thích chỉ giao dịch với các hãng có uy tín, còn về người cho đăng bản thông báo ở Béc-nơ tôi lại không biết rõ. Nếu có dịp xin anh cho tôi biết, liệu có thể trông cậy vào người ấy được không. Anh hãy suy tính xem có thể thu xếp tất cả công việc đó như thế nào, rồi cho tôi biết về các điều kiện. Nhưng dù sao thì các phiếu thanh toán và việc thanh toán - ít ra cũng đối với những người thường xuyên đặt mua - phải được tiến hành hàng quý. Người đại lý của chúng tôi ở Hăm-buốc cũng làm việc theo những điều kiện ấy.

Xin anh hãy cho đăng trên tờ "National - Zeitung" bản thông báo gửi kèm theo đây^{1*}, và nếu thỉnh thoảng anh cần đăng thông báo để lấp chỗ trống trên báo thì anh hãy trước hết sử dụng bản thông báo ấy.

Trong số đầu tiên, ngoài phần nhập đề chung (do Mác viết), sẽ còn có bài thứ nhất trong loạt bài của tôi viết về phong trào đòi hiến pháp đế chế, bài viết của Vôn-phơ bé nhỏ^{2*} viết về những ngày cuối cùng của các nghị viện Phran-phước và Stút-gát, bài bình luận các sự kiện do Mác và tôi viết, và nếu có thể được thì sẽ đăng cả bài giảng thứ nhất trong loạt bài giảng về kinh tế chính trị học mà Mác đang giảng ở đây, trong Hội công nhân⁴⁶⁸. Ngoài ra sẽ có những bài nhỏ về các đề tài tản mạn và có thể còn có thêm bài gì đó do Vôn-phơ Đơ^{3*} viết. Hiện nay Vôn-phơ, Mác, Véc-thơ và tôi đang ở đây, nếu có điều kiện thì cả Lu-pu-xơ cũng sẽ đến đây trong thời gian tới

1* *C.Mác và Ph. Ăng-ghen*. "Thông báo về việc xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue""

2* - Vôn-hem Vôn-phơ (Lu-pu-xơ)

3* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

đây.

Nhìn chung, mọi chuyện ở đây đều tiến triển tốt. Stơ-ru-vơ và

Hai-nơ-txen tiến hành các mưu mô chống lại Hội công nhân và chống lại chúng tôi ở khắp mọi nơi, nhưng không có kết quả. Cùng với một số phần tử ôn hoà mang tâm trạng buồn rầu⁴⁶⁹ đã bị trục xuất ra khỏi Hội công nhân chúng tôi, họ đã thành lập câu lạc bộ riêng, trong đó Hai-nơ-txen tuôn ra giọng giận dữ về học thuyết tai hại của những người cộng sản⁴⁷⁰.

Mong anh hãy sớm biên thư cho tôi bàn về những vấn đề liên quan đến công việc.

Ph. Ăng-ghen của anh

Xin chúc mừng anh trước nhân dịp Năm mới.

Anh làm ơn gửi *ngay* cho tôi bằng một bưu kiện của *Mi-e-rốt-xláp-xki* - "Báo cáo về chiến dịch Ba-đen", "Nhật ký" v.v. của *Đau-lơ*, các bài viết của Béch-cơ và của Êt-xơ-len⁴⁷¹ và những tài liệu khác xuất hiện ở Ba-đen, là những tài liệu *có ý nghĩa* đối với lịch sử của phong trào, tức là những tài liệu không chứa đựng các lời tuyên bố, mà là *các sự kiện*. Về khoản tiền chi phí thì anh có thể tính cho tôi trả hoặc ghi vào khoản thanh toán trong những giao kèo tương lai với tờ "Neue Rheinische Zeitung"^{1*}

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong *C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

NĂM 1850

68

MÁC GỬI Ê-ĐU-A MUY-LÔ-TÊ-LÔ-RINH⁴⁷² Ở LUÂN ĐÔN

[Bản sao]

[Luân Đôn], 1 tháng Giêng 1850

Tê-lơ-rinh thân mến!

Ăng-ghen, Dai-lơ, Véc-thơ, Vi-lích và tôi sẽ không tham dự cuộc họp được ấn định vào ngày 3 tháng Giêng, cụ thể vì những lý do dưới đây:

1) Người ta đã tùy tiện lên một danh sách những người lưu vong chính trị được mời tới. Ví dụ: trong đó không có C.Sram và Ph. Vôn-phơ.

2) Không thấy người ta mời một người nào trong số những công nhân, trong nhiều năm, đã đứng đầu phong trào dân chủ Đức ở Luân Đôn.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong *C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,*

*In theo bản sao do Ăng-ghen viết
Nguyên văn là tiếng Đức*

t.XXV, 1934

69

MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG PHRAI-LI-GRÁT Ở KHUÊN

Luân Đôn, 10 tháng Giêng [1850]

Phrai-li-grát thân mến!

Hôm nay tôi viết vài dòng cho anh về một việc rất gấp. Chúng tôi cần cho tờ "Revue" của chúng tôi và để dần dần biến nó thành bán nguyệt san và tuần san, rồi sau đó, tùy tình hình, sẽ biến nó trở lại thành tờ báo ra hàng ngày, cũng như để phục vụ các mục đích *tuyên truyền* khác của chúng ta. Tiền chỉ có thể kiếm được ở Mỹ, là nơi mà giờ đây tất cả những phần tử nửa cách mạng - ví dụ, anh chàng An-nê-ke nào đó, kẻ đã chạy nhục nhĩ ở Pphan-xơ và đã chứng tỏ rằng hẳn thậm chí không phải là một người lính - đang hái những quả táo vàng.

Vì vậy chúng tôi quyết định lập tức phái sang Mỹ C.Sram với tư cách là phái viên. Chúng tôi cho rằng ít nhất chúng tôi cần 150 ta-le cho chuyến đi xa như thế. Chúng tôi đề nghị anh mau chóng thu góp tiền cho mục đích ấy, và ngoài ra, mong anh lập tức gửi cho chúng tôi các thư giới thiệu cấp cho Sram với tư cách là người chịu trách nhiệm xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung". (Nhờ cuộc bỏ trốn dũng cảm thoát khỏi thành Vê-den anh ấy đã trở về lại với đảng chúng ta).

Tôi cũng đã viết cho cả G.I-ung về vấn đề tiền nong.

Tôi nóng lòng chờ thư trả lời.

C.Mác của anh

Những người thuộc phái Hiến chương ở đây và những người lưu vong Pháp cũng sẽ cấp các uỷ nhiệm thư cho phái viên của chúng ta.

Đó là công việc liên quan đến toàn thể Liên đoàn^{1*}.

Phrai-li-grát thân mến, trong thư giới thiệu của mình anh cần phải nói rõ về tình hình của tờ "Neue Rheinische Zeitung" ở Đức và về ý nghĩa cách mạng của nó.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

70

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 4 tháng Hai 1850

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi chậm trả lời thư của anh, vì tôi đã bị ốm nặng trong suốt hai tuần lễ.

Tờ tạp chí^{2*} sẽ xuất bản vào tuần tới. Trong số tạp chí ấy có đăng

1* - Liên đoàn những người cộng sản

bài viết của anh. Chúng tôi chờ phần tiếp theo.

2* "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

Ngày xuất bản tập san bị chậm lại vì tôi ốm! Sự thể là: Chúng tôi có ý định cùng một lúc cho ra mắt hai số của tạp chí, nhưng nhà xuất bản phản đối cách làm ấy vì những lý do thương mại hoàn toàn xác đáng. Thế là lại phải có những sửa đổi, việc đó lại trùng với thời gian tôi ốm.

Từ Khuê người ta sẽ gửi đến cho anh 200 cuốn của tập san. Xin anh hãy gửi 2 cuốn cho C. Bi-rinh-gơ ở Hóc-xơ, ở gần kề Phran-phuốc. Ông ấy có đặt mua ở đây. Xin anh cũng lo liệu cả việc nhận tiền người ta trả cho các tập san ấy.

Tôi đã hoàn thành việc anh giao cho tôi đến chỗ Tê-lơ-rinh. Nhân vật ấy hoàn toàn không thích hợp với vai trò thông tin viên ở Anh. Ở Viên còn có thể thoả mãn với lối nói huyền thuyên, nhưng ở đây cần phải nghiên cứu công việc. Lần sau tôi sẽ viết tỉ mỉ hơn.

C. Mác của anh

Tôi và vợ tôi gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt đến vợ anh. Ở Hăm-buốc người ta đã đặt mua gần 1500 cuốn.

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

In theo bản in trong t.XXV

71 ĂNG-GHEN GỬI Ê-ĐU-A MUY-LƠ-TÊ-LƠ-RINH Ở LUÂN ĐÔN

[*Bản sao*]

[Luân Đôn, 7 tháng Hai 1850]

Sáng thứ năm

Tê-lơ-rinh thân mến!

Tôi đã nhận được mẫu thư⁴⁷⁴ của Ngài chậm quá, cho nên tuy hết sức muốn nhưng tôi khó kiếm được vé cho Ngài đến dự buổi khiêu vũ hôm nay. Ngoài ra, vì tuy Ngài được kết nạp làm hội viên của Hội, nhưng vẫn chưa có thể hội viên, và chưa hề tham dự một phiên họp nào, vả lại ngày hôm kia đã có một cá nhân, trong hoàn cảnh tương tự, đã bị trục xuất ra khỏi Hội, - cho nên vì những lý do đó tôi đã hoàn toàn không có khả năng thoả mãn nguyện vọng của Ngài.

Sẵn sàng giúp Ngài

Ăng-ghen

Công bố lần đầu trong tập sách mỏng: Telling. "Vorgeschmach in die künftige deutsche Diktatur von Marx und Engels.

Cöln, 1850

In theo bản sao do Tê-lơ-rinh viết; có đôi chiếu với bản in trong cuốn sách mỏng.

Nguyên văn là tiếng Đức

In bằng tiếng Nga lần đầu

72

ĂNG-GHEN GỬI ỦY BAN NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG HUNG-GA-RI Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn, cuối tháng Hai 1850]

Gửi Ủy ban những người lưu vong Hung-ga-ri ở Luân Đôn.

Các ông Ki-lin-xki và Ri-sca đã đề nghị Ủy ban những người lưu vong Đức⁴⁷⁵ trợ giúp. Khi người ta hỏi họ về các giấy tờ thì họ đã xuất trình hai giấy chứng nhận do ngài Ph.Pun-xki cấp, bản sao các giấy chứng nhận ấy được gửi kèm theo đây⁴⁷⁶. Xét theo các giấy giới thiệu ấy thì họ không phải là những người lưu vong Đức, mà là những người lưu vong Hung-ga-ri, bởi vì ở đây họ đã được các nhà chức trách có thẩm quyền đăng ký vào cơ quan quân sự Hung-ga-ri; do đó họ không thuộc sự quản lý của Ủy ban Đức, mà thuộc sự quản lý của Ủy ban Hung-ga-ri. Tuy nhiên, họ khẳng định rằng họ đã nhận được 10 si-linh của Ủy ban đó cấp, đồng thời người ta còn báo trước cho họ biết rằng trong tương lai họ sẽ không được nhận khoản trợ cấp nữa. Vì hoàn toàn không thể để cho những con người này lang thang ngoài phố mà không nhận được bất cứ sự giúp đỡ nào, cho nên chúng tôi mạn phép hỏi các vị cho biết xem sự thông báo của họ có đúng sự thật không và Ủy ban Hung-ga-ri liệu có những lý do đặc biệt nào để khước từ dành khoản trợ cấp cho hai ông nói trên, hay không.

(Bản sao các giấy chứng nhận này được gửi kèm theo đây)

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

73

ĂNG-GHEN GỬI I-U-LI-ÚT SU-BÉC-TÔ, TÊ-Ô-ĐO HA-GHEN VÀ XTÊ-PHAN A-ĐÔN-PHƠ NAU-TÔ⁴⁷⁷ Ở HĂM-BUỐC VÀ Ở KHUÊN

[Bản nháp các bức thư]

[Luân Đôn], 4 tháng Ba 1850

1) Su-béc-tô. Đã trả lời bức thư ấy rồi. Số thứ hai^{1*}, như đã hứa, không được đắt hơn số đầu. Về 452 cuốn tạp chí ấy thì bây giờ không thể thay đổi gì được cho quý đầu. Về quý hai cứ để nhân vật ấy đưa ra các đề xuất. Thoả thuận về khoản tiền trả cho Khuê-lơ tuyệt nhiên không liên quan gì đến vấn đề ấy.

Những tin tức của S[u-béc-tô] về sự thành công lại mâu thuẫn với những tin tức trước đó của anh ta và với những bản báo cáo mà

1* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

chúng tôi nhận được.

Trong tương lai không được lược bỏ điều gì mà chưa hỏi chúng tôi. Đối với số thứ ba có thể để lại câu: "Chết cho nền cộng hoà"^{1*}.

50 cuốn tạp chí ấy cần được gửi tới đây. Tin bài được gửi từ Nam Đức tới không còn có thể đăng được nữa.

2) Ha-ghen. Cũng như những gì đã nhấn gửi Su-béc-tơ. Đề nghị anh ấy hãy thường xuyên giám sát người in^{2*} và cần nhận được văn bản chứng nhận về số lượng bản in, do người ấn loát trao. Không còn có thể đăng tin bài gửi từ Nam Đức tới được nữa.

Anh ấy phải tích cực lên tiếng phản đối các đòi hỏi của cơ quan kiểm duyệt và phải ghi tên của mình, với tư cách là người chịu trách nhiệm xuất bản, ở tờ bìa trong. Nếu phát sinh những khó khăn nào đó với phần 4 của bài "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức", thì phải lập tức thông báo.

3) Nau-tơ. Giá trả cho các công việc in ấn - cũng theo giá như ở Hăm-buốc; cho Ai-den: 25% đối với Khuê và 50% cho tất cả các cuốn khác của tạp chí, bao gồm tất cả những chi phí khác, trừ những chi phí cho các lần gửi qua bưu điện từ Luân Đôn và cho những bản thông báo do chúng tôi đặt.

Yêu cầu người in ấn cam kết cung cấp 5 tờ in trong vòng 10 ngày và quy định mức bồi thường trong trường hợp vi phạm hợp đồng.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Ph. Ăng-ghen. "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức". Phần 4.

^{2*} - Khuê-lô

74

MÁC GỬI Ê-ĐU-A MUY-LÔ-TÊ-LÔ-RINH Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 12 tháng Ba 1850

Lẽ ra tôi có thể yêu cầu Ngài phải đấu súng với tôi vì lá thư ngày hôm qua gửi Hội công nhân, nếu như Ngài còn xứng đáng với việc đó sau khi Ngài đã có những lời đả kích vu khống mất hết danh dự chống lại Ăng-ghen và sau khi ban lãnh đạo Hội công nhân ra quyết định có căn cứ về việc khai trừ Ngài⁴⁷⁸. Tôi chờ đợi cuộc gặp gỡ với Ngài trên một lĩnh vực khác để xé bỏ ở Ngài chiếc mặt nạ giả nhân giả nghĩa của chủ nghĩa cuồng tín cách mạng, mà núp dưới chiếc mặt nạ ấy, trước đây Ngài đã khéo léo che giấu được những quyền lợi nhỏ nhen của mình, lòng ghen tức của mình, lòng tự ái bị đụng chạm của mình, sự bất mãn của mình và nỗi bức tức của mình về sự thể là thế giới đã không công nhận tài năng vĩ đại của Ngài (sự không công nhận này bắt đầu từ lần đổ vỡ của ngài trong cuộc thi).

Nếu như Ngài chịu suy ngẫm đôi chút thì Ngài sẽ hiểu ra rằng nếu như tôi buộc phải - với tư cách *nhân chứng* - thông báo một sự thật làm tăng tội của Ngài, thì về phía tôi, tôi đã làm tất cả mọi cái để tránh xảy ra vụ tai tiếng. Bởi lẽ vụ tai tiếng này có thể làm mất thanh danh của tôi hai lần: trước con mắt của Hội công nhân thì Ngài đã do *tôi* giới thiệu với Hội và trước con mắt công chúng thì

Ngài tồn tại chỉ là nhờ sự hợp tác của Ngài với *tờ báo của tôi*^{1*}.

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

Những bức thư của Ngài gửi cho tôi - vào bất cứ lúc nào chúng cũng có thể được công bố - chứng minh rằng Ngài đã tìm đủ mọi cách áp đặt cho tôi vai trò của một "Đạt-lai-Lạt-ma dân chủ và chúa tể của tương lai". Nhưng Ngài lấy gì để chứng minh rằng đã từng có lúc nào đó tôi đồng ý nhận vai trò kỳ quặc này?

Điều duy nhất mà Ngài có thể trách cứ tôi, đó là tôi đã không đoạn tuyệt ngay tức khắc với Ngài và vạch mặt Ngài trước mặt những người khác sau câu chuyện xảy ra với bà Cláp-ca mà tôi đã nói thẳng với Ngài về tính cách xấu xa của bà ta trước những người chứng kiến. Tôi thú nhận rằng tôi đã có thái độ mềm yếu. Chỉ mãi đến lời tuyên bố của Béch-co^{1*} dựa vào những bằng chứng của Phrai-li-grát và Ha-ghen, nói rằng một tháng trước khi xuất bản cuốn sách mỏng của Ngài chống lại tờ "Westdeutsche Zeitung"⁴⁷⁹, Ngài đã lại đề nghị được cộng tác với tờ báo này, và đặc biệt là những sự đả kích vu khống hoàn toàn vô căn cứ của Ngài nhằm vào Ăng-ghen, - mới thuyết phục được tôi nhận ra rằng cái sự việc mà tôi tưởng là một hành vi riêng lẻ thiếu suy nghĩ, thì đó lại là một trong chuỗi mắt xích của cả một hệ thống. Dẫu sao thì Ngài đã làm đúng khi Ngài không đến vào ngày hôm qua theo lời thách thức cuối cùng của Vi-lích, tuy là ông ấy thách thức Ngài không phải theo ý muốn của chính Ngài. Như Ngài đã biết, cuộc đối chất với tôi có thể đưa đến điều gì cho Ngài.

C.Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* - Héc-man Béch-co

75

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 9 tháng Tư [1850]

4. Andersonstreet, Kingsroad, Chelsea

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi sẽ rất cảm ơn anh nếu anh biên thư *ngay* cho tôi, cho biết tình hình tiêu thụ tờ "Neue Rheinische Zeitung"^{1*} và liệu sắp tới chúng tôi có nhận được tiền không. Các anh sống ở nơi khỉ ho cò gáy của Đức [Kleindeutschland], nên không hình dung được về những điều kiện sống ở đây.

Số 3 sẽ ra mắt vào ngày 10 tháng này. Cái gã ấy^{2*} ở Hăm- bước - chúng tôi còn chưa biết chính xác xem vì những động cơ gì - đã làm chậm trễ công việc một cách khủng khiếp. Bây giờ chúng tôi sẽ chấm dứt tình trạng ấy.

Ủy ban lưu vong cũng uỷ nhiệm cho tôi gửi lời kêu gọi đến uỷ ban của các anh. Bây giờ đè nặng trên cổ chúng tôi có 60 người lưu vong và đang chờ đợi sẽ có thêm vài trăm vị nữa bị trục xuất từ Thụy Sĩ đến. Do vậy sắp tới đây chúng tôi sẽ cạn kiệt đến đồng xu cuối cùng trong quỹ lưu vong, và đến lúc ấy mọi người sẽ lại bị nằm ở ngoài vỉa hè đường phố.

Xin gửi tới vợ anh lời hỏi thăm nồng nhiệt.

1* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

2* Chắc là Ha-ghen

C. Mác của anh

Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft",
Jg. VII, 1930

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

76

ĂNG-GHEN GỬI I-U-LI-ÚT SU-BÉC-TÔ Ở HĂM-BUỐC

[Bản nháp]

[Luân Đôn, khoảng 11 tháng Tư 1850]

Gửi Su-béc-tô:

1) Giờ đây, sau khi số 3^{1*} đã được phân phát rồi, chúng tôi chờ, *trong thời gian gần nhất*, có bản thanh toán đầy đủ về những cuốn đã bán của 3 số và chờ đợi một *sự cân bằng con số sai ngạch*. Nếu không thực hiện được việc đó trước ngày 15 tháng Tư thì anh ta phải viết thư thông báo cho biết. Dù sao anh ấy cũng phải thông báo cho biết ngay xem có bao nhiêu cuốn của số 3 đã được in ấn và có bao nhiêu cuốn trong số đó được đảm bảo chắc chắn tiêu thụ được. Chỉ in thêm vài trăm cuốn ngoài số lượng cuốn đã được đảm bảo chắc chắn.

2) Vì S[u-béc-tô] không thấy cần thiết để ngài Ha-ghen đảm nhiệm vai trò người chịu trách nhiệm xuất bản, cho nên *trong bất*

kỳ điều kiện nào anh ta cũng không được *thay đổi một chữ nào trong bản thảo*. Nay chúng tôi thông báo để anh ấy biết rằng nếu điều đó xảy ra thì chúng tôi sẽ lập tức cắt đứt mọi quan hệ với anh ta. Ha-ghen được giao nhiệm vụ theo dõi làm sao để không có sự thay đổi nào.

3) Vì S[u-béc-tô], *trái với ý kiến chỉ dẫn* của chúng tôi, đã gửi cho Nau-tơ không phải 450 cuốn, mà là 300 cuốn, cho nên Nau-tơ phải lấy thêm những cuốn mà anh ấy chưa nhận đủ, từ con số 150 cuốn mà S[u-béc-tô] đã gửi cho Ai-den. Sau nữa, chúng tôi hy vọng rằng về sau này việc gửi các cuốn tạp chí ấy cho Nau-tơ sẽ phải luôn luôn được tiến hành *cùng một lúc* với việc gửi các cuốn tạp chí ấy cho Ai-den. Nếu chúng tôi lại sẽ nhận được những lời khiếu nại thì chúng tôi sẽ phải áp dụng các biện pháp khác. Chúng tôi cũng hy vọng rằng sau này số lượng 50 cuốn của số tạp san ấy, ngay sau khi nó được in xong, sẽ được gửi đi bằng chuyến tàu biển đầu tiên đến Luân Đôn.

(*Sẽ viết một thư cho Ha-ghen và gửi kèm nó vào lá thư gửi cho Su-b[éc-tô]*).

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

1* - "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

77

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 22 tháng Tư 1850
6, Macclesfieldstree, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Xin anh hãy cho đăng trên tờ "Neue Deutsche Zeitung" bản tuyên bố kèm theo đây^{1*}. Việc gửi tiền đến đây bị cản trở do có những mưu toan của "các vị đại phu" ở đây muốn lại giành lấy địa vị cho mình, bằng cách lợi dụng những người lưu vong, cũng như do những mảnh khoé mà họ thực hiện - nhằm mục đích đó - trên tất cả các tờ báo. Chúng tôi đã nhận được gần 120 - 130 p.xt. dành cho những người lưu vong và đã phân phối số tiền ấy rồi. Tất cả những người khác đã thu góp tất cả chỉ có 2 pao 15 si-linh, còn giờ đây họ lại muốn đóng vai những người bảo vệ những người lưu vong "không nơi nương tựa". Nếu ngay bây giờ chúng tôi không nhận được tiền thì sau một tuần lễ nữa 50-60 người lưu vong của chúng ta sẽ bị đẩy ra ngoài phố, trong túi không có một xu nào.

Tối hôm nay những vị đại phu ấy muốn mở cuộc họp của những người lưu vong để trao đổi xem có thể làm được gì. Chúng ta dành cho họ được hoàn toàn tự do. Ở đó dĩ nhiên sẽ lại vang lên những lời phát biểu rất kêu và sẽ có những kế hoạch lớn lao, nhưng sẽ

1* C. Mác và Ph. Ăng-ghen. "Tuyên bố của Ủy ban những người lưu vong"

không có tiền cho những người lưu vong. Tuy nhiên, hoàn toàn có khả năng là những kế hoạch ấy sẽ bị thất bại, mặc dù sẽ không có một ai trong số chúng tôi tham dự cuộc họp đó.

Mác đang nóng lòng chờ thư trả lời lá thư gần đây mà anh ấy đã gửi cho anh cách đây khoảng 2 tuần^{1*}.

Tôi nhờ anh chuyển lời thăm hỏi nồng nhiệt đến vợ anh và phu nhân của Luy-ninh.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft",
Jg. VII, 1930

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức

78

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 25 tháng Tư 1850

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Hôm nay lá thư của anh đã đến tay Mác cùng với 5 p.xt. chuyển

1* Xem tập này, tr. 759

vào quỹ lưu vong và kèm theo mẫu thư gửi cho tôi. Và chắc hẳn trong khi đó anh đã nhận được 2 lá thư kèm theo những lời tuyên

bố, lời kêu gọi và báo cáo của Ủy ban lưu vong⁴⁸⁰. Anh hãy cho in càng sớm càng tốt những văn bản ấy và hãy làm mọi việc có thể được trong khu vực mình để quyên góp tiền cho những người lưu vong. Những vấn đề còn lại, anh sẽ được biết qua lá thư gửi kèm theo đây để chuyển cho Đ[ron-ke]. Có thể, sẽ thu góp được một ít ở Phran-cô-ni, ở Nu-ren-be, ở Bai-roi-tơ v.v.. Nên nhớ là ở đó tờ "Neue Rheinische Zeitung" bán khá chạy. Nếu anh có thể biên thư cho ai đó ở Mui-sen thì mong anh hãy viết thư cả đến đó. Anh hiểu rồi đó, bây giờ khi mà con lừa Stơ-ru-vơ ấy và đồng bọn đang cố gắng - vào ngay đêm trước của cuộc cách mạng - lại xâm nhập vào các tờ báo, sử dụng những người lưu vong vào chuyện đó, thì đối với chúng ta sẽ đặt ra vấn đề danh dự là phải tiếp tục ủng hộ ít ra là những người lưu vong của chúng ta và không được để xảy ra tình trạng những nhân vật ưu tú trong số những người vừa đến lại bị rơi vào nanh vuốt những con lừa ấy.

Chúng tôi nghĩ rằng cả hai số tiếp theo sau của tờ "Revue" đều đã đến tay anh rồi: số 2 thì đến khoảng 5 tuần trước đây, còn số 3 thì ít ra đã đến vài ngày trước đây. Hoá ra là con lừa Nau-tơ ấy đã không gửi các số ấy cho anh! Ngày hôm nay chúng tôi đã gửi một lá thư lời lẽ gay gắt cho hấn rồi, đòi hấn phải gửi ngay lập tức cho anh các số ấy. Số 3 thì ở chỗ anh ta, chắc hẳn là cả một tuần lễ rồi. Trong khi anh chưa nhận được số 3 - trong đó hoàn toàn kết thúc loạt bài thứ nhất^{1*} - xin anh hãy dừng tiến hành nhận xét về loạt bài ấy.

Tạm biệt.

Ph.Ă. của anh

1* *Ph. Ăng-ghen*. "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức"

Chúng tôi vừa được biết là những tên vô lại Stơ-ru-vơ, Tê-lê-rinh, Sram^{1*}, Bau-ơ^{2*} (từ Stôn-pê đến) và những kẻ khác loan tin đồn trên các tờ báo ở Đức rằng tuồng như Ủy ban của chúng tôi^{3*} tự bản thân nó đã nuốt số tiền của những người lưu vong. Lời vu khống ấy cũng đã được tung ra qua các lá thư. Chắc hẳn, anh đã không đọc thấy ở đâu đăng lời vu khống ấy, nếu không thì anh đã lên tiếng bênh vực chúng tôi. Như anh đã biết, tất cả chúng tôi đã chi tiền cho cách mạng và cách mạng đã không đem lại một xu nào cho chúng tôi. Thậm chí tờ "Neue Rheinische Zeitung" và những tờ báo khác chưa bao giờ dám quả trách chúng tôi về những chuyện như thế. Chỉ có những phần tử dân chủ tồi tệ, "những đại phu" bất lực của đám tiểu thị dân mới tỏ ra đồn mạt đến mức tung ra những điều hèn hạ như thế. Ủy ban chúng tôi đã ba lần trình các bản báo cáo, và lần nào chúng tôi cũng yêu cầu những người gửi tiền cử ra những người đại diện để thẩm tra sổ sách và các chữ ký. Phải chăng có một uỷ ban nào khác làm việc đó? Từng xu đều có chữ ký ghi nhận. *Không một* uỷ viên nào của Ủy ban lại có dù một lần nhận một xu nào từ số tiền được gửi đến và sẽ không bao giờ đòi hỏi điều đó, cho dù uỷ viên đó có rơi vào hoàn cảnh khó khăn như thế nào. Trong số những bạn bè gần gũi của chúng tôi chưa bao giờ có một ai nhận được nhiều hơn bất kỳ người lưu vong nào khác, và trong số những người có dù chỉ một nguồn thu nhập nào đó cũng không một ai nhận được một xu nào.

Nếu Đr[on-ke] không còn có mặt ở Phran-phước nữa, thì anh hãy bóc thư, hãy đọc thư đó và chuyển lá thư đi.

Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft",

In theo bản viết tay

1* - Ru-đôn-phơ Sram

2* - Lu-i Bau-ơ

3* - Ủy ban những người dân chủ - xã hội lưu vong

79

ĂNG-GHEN VÀ MÁC GỬI PH. PÁC-ĐI-GÔN Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

Luân Đôn, 6 tháng Năm 1850

Pác-di-gôn thân mến!

Chúng tôi vừa được biết là hội của Ngài có ý định đề xuất cương lĩnh của mình để hội người Đức ở phố Grích⁴⁸¹ xem xét và đặt ra cho nó vấn đề là nó có tán thành cương lĩnh ấy hay không.

Sau buổi trao đổi giữa chúng ta vào thứ bảy, chúng tôi không tin vào điều đó; bởi vì nếu như Ngài hoặc hội của Ngài chỉ cho chúng tôi thấy rằng một kẻ nào đó hoặc một nhóm những kẻ nào đó chính là những tên vô lại thông thường nhất, thì chúng tôi sẽ đơn giản quăng chúng ra khỏi cửa mà không cần hỏi xem chúng có đồng ý với cương lĩnh của chúng tôi hay không.

Chúng tôi đã chỉ rõ cho Ngài rằng những nhân vật lãnh đạo của hội ấy là những kẻ bịp bợm hoặc lừa đảo. Những tên lừa đảo và những kẻ bịp bợm sẽ ký tên vào bất cứ cái gì. Chúng có thể ký tên cả vào tuyên ngôn của chúng tôi, nếu như chúng tôi chấp nhận những đề nghị nhiều lần của họ về sự thống nhất và sự nhất trí.

Ngài hiểu rằng nếu hội của Ngài chấp thuận đề nghị ấy thì vì ý thức danh dự chúng tôi sẽ có bổn phận phải lập tức cắt đứt mọi liên hệ với các thành viên của hội ở Quảng trường Rát-bon.

Xin gửi lời chào huynh đệ.

Ph. Ăng-ghen

C.Mác

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

80

ĂNG-GHEN GỬI TÊ-Ô-ĐO SU-XTƠ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 13 tháng Năm 1850

Gửi Ngài T. Su-xtơ ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ

Thông qua ông Vây-đơ-mai-ơ ở Phran-phuốc chúng tôi đã nhận được 10 p.xt. của Ủy ban lưu vong tại Phran-phuốc, gửi cho ngài Stiben đang sống ở đây, nay chúng tôi xin cảm ơn và thông báo với Ngài về việc đã nhận được và đã ghi vào sổ thu.

Chúng tôi sẽ rất biết ơn Ngài nếu Ngài có thể thu xếp việc tiếp tục gửi tiền góp được ở Phran-phuốc hoặc ở những vùng phụ cận dành cho những người lưu vong ở đây. Số lượng người lưu vong thì ngày một tăng lên, và số tiền 10 p.xt. kể trên vị tất đã đủ để trang trải những nhu cầu hàng ngày thiết yếu nhất trong vòng một tuần lễ. Số tiền đóng góp gửi đến thì ngày càng ít đi, trong khi đó những người lưu vong giờ đây cần được trợ cấp thì hầu như chỉ làm những nghề chuyên môn mà ở đây ít có nhu cầu hoặc hoàn toàn không có

nhu cầu về những ngành nghề đó.

Xin gửi lời chào anh em

Ủy ban dân chủ - xã hội lưu vong

Phân ban hải ngoại.

Ph.Ăng-ghen

Thư ký

Đề nghị chuyển tất cả số tiền đóng góp, thông qua ngài Vây-đơ-mai-ơ, cho ngài Mác hoặc cho ngài C.Pphen-đơ, theo địa chỉ 21. Kingstreet, Soho square, Luân Đôn.

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft",
Jg. VII, 1930*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

81

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Luân Đôn], 8 tháng Sáu [1850]
64, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tình hình tờ "Revue" của chúng tôi ra sao? Đặc biệt là tình hình tiền nong thế nào? Vấn đề này càng trở nên gay gắt vì chính quyền

Phổ đang thi hành ở Luân Đôn mọi biện pháp với Chính phủ Anh để trục xuất tôi ra khỏi cả nước Anh nữa. Nếu tôi không ngồi ở đây, không một xu dính túi, thì tôi đã chuyển sâu vào nước Anh rồi, và chính phủ sẽ không thấy tôi được nữa.

Tình hình ra sao với "số mẫu đỏ"⁴⁸²? Từ Mỹ đã có những đơn đặt mua nó rồi. Đã bán được bao nhiêu cuốn của ấn phẩm ấy rồi? Có bao nhiêu cuốn còn tồn lại ở chỗ anh?

Tờ báo của các anh rõ ràng là đã cùng với những tờ báo khác tham dự vào vụ âm mưu thâm lặng đối với tờ tạp chí "Revue" của chúng tôi, có phải thế không? Dĩ nhiên, tôi hiểu rằng đối với độc giả của tờ "Neue Déutche" thì Ra-vô là điều đáng chú ý hơn.

Gửi lời hỏi thăm đến Đron-ke và vợ anh.

C. Mác của anh

*Công bố lần đầu trên tạp chí "Die Gesellschaft",
Jg. VII, 1930*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

82

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 27 tháng Sáu [1850]

64, Deanstreet, Soho square

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Mong anh hãy gửi tiền cho Nau-tơ. Anh chàng này là một con lừa trung thực. Vào lần khác tôi sẽ giải thích cho anh rõ mọi chuyện. Xin anh đừng bực tức vì những lá thư đầy kích động của vợ tôi^{1*}. Bà ấy phải nuôi con, ở đây tình cảnh của chúng tôi hết sức khó khăn cho nên có thể tha thứ cho sự kiên nhẫn đã bị cạn kiệt.

Bài phê phán của L[uy-ninh] - tôi được đọc bài thứ nhất và thứ hai⁴⁸³ - chứng tỏ rằng ông ta không hiểu những điều mà ông ta đem ra phê phán. Có thể, trên tờ "Revue" của chúng tôi, tôi sẽ đưa ra một số sự giải thích cho ông ta hiểu.

Ngày hôm nay có một ý nghĩa to lớn. Có thể là hôm nay nội các sẽ đổ. Đến lúc đó ở đây sẽ bắt đầu một phong trào cách mạng thật sự. Rất có thể là chúng tôi sẽ trực tiếp trở thành những nạn nhân đầu tiên của đảng To-ri. Có lẽ, đến lúc ấy sẽ xảy ra cuộc trục xuất mà từ lâu người ta đã dự tính.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph. Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

83 MÁC GỬI CHỦ TỊCH HỘI NGHỊ NHỮNG NGƯỜI LƯU VONG Ở LUÂN ĐÔN

[Bản nháp]

[Luân Đôn], 30 tháng Sáu [1850]

Thưa ngài chủ tịch!

Trong lúc tất cả bọn chó săn của giai cấp tư sản đã kích cuộc cách mạng tháng Sáu⁴⁸⁴, thì tôi đã công khai bảo vệ những ngày khủng khiếp ấy, những ngày mà tôi coi là sự biểu hiện vĩ đại nhất của cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại giai cấp các nhà tư bản.

Nếu ngày hôm nay trong ngày hội này của những người lưu vong mà tôi không có mặt thì đó là vì tình hình sức khoẻ không tốt đã làm cho tôi mất mọi khả năng đến với các vị; song trái tim tôi ở bên cạnh các vị.

Xin gửi lời chào anh em.

Các Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp*

^{1*} Xem tập này, tr. 864-873

84

MÁC GỬI CÁC-LƠ BLIN-ĐƠ Ở PA-RI

[Bản nháp]

Luân Đôn, 17 tháng Bảy 1850
64, Deanstreet, Soho

Blin-đơ thân mến!

Sự im lặng kéo dài của chúng tôi bắt nguồn từ sự hiểu lầm. Số là, chúng tôi nghĩ rằng lời kêu gọi thứ hai của Ban chấp hành trung ương^{1*} đã được phái viên của chúng tôi Clai-nơ chuyển cho anh một tháng rưỡi hoặc hai tháng trước đây rồi...^{2*}, hoá ra, Clai-nơ đã không [để lại] ^{2*} tài liệu nào như thế ở Bruy-xen.

Xin anh hãy viết thư cho tôi càng sớm càng tốt và gửi trong một phong bì riêng đề tên...^{2*}. Chúng tôi sửa soạn sau vài(8) tuần lễ nữa sẽ triệu tập đại hội ở đây⁴⁸⁵. Anh [nghĩ gì]^{2*} về câu chuyện ở Hôn-stai-nơ? Lúc đầu tôi cử phái viên đi...^{2*} người ấy đã làm việc ở đó 2 năm và biết...^{2*} tất cả mọi người và tình hình.

Về các công việc của cá nhân tôi và về nhiều chuyện bất ngờ với tôi...^{2*} sẽ nói vào dịp khác.

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Lời kêu gọi của Ban Chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản"

2* Trong bản viết tay tờ giấy bị rách mất một mẫu

Lần này tôi biên thư cho anh về công việc riêng...^{2*} rằng nếu có thể anh sẽ không từ chối giúp đỡ tôi. Tôi đã thoả thuận với những người thân của tôi rằng tôi sẽ thu xếp được tình hình tiền bạc của tôi...^{1*} tuần lễ ở Hà Lan với bác tôi là Phi-líp-xơ. Nhằm mục đích [này]^{1*} tôi phải trực tiếp đến Hà Lan...^{1*} bệnh tật của vợ tôi đã luôn luôn [cản trở]^{1*} việc tôi ra đi. Còn bây giờ thì phải sau vài tuần lễ nữa tôi mới đi đến đó được, vì cả hai cô con gái của bác tôi làm hai lễ cưới liên tiếp ở chỗ ông ấy, vì thế các vấn đề công việc chỉ sau đó vài tuần lễ mới có thể được bàn đến.

Trong khi đó, để thực hiện giao kèo, tôi đã phát ra tờ kỳ phiếu 20 p.xt. (500 phrăng) ở đây, ở Luân Đôn, cho một hãng thương mại, mượn có sự thoả thuận này. Thời hạn của tờ kỳ phiếu ấy chấm dứt vào thứ hai hoặc thứ tư. Nếu tôi không mua lại được tờ kỳ phiếu ấy thì tôi bị đe dọa... công khai^{1*}, điều đó - trong tình hình quan hệ hiện nay giữa các đảng ở đây, cũng như do quan hệ của tôi với sứ quán Phổ và nội các Anh - [có thể]^{1*} dẫn đến những hậu quả rất bất lợi.

Mà tôi lại nghe nói rằng hiện nay ở Pa-ri Guê-gơ có một số vốn lớn. Xin anh hãy viết thư *ngay lập tức* cho anh ấy, không đi vào chi tiết, nhưng hỏi anh ấy xem liệu anh ấy có thể cho tôi vay tiền có bảo đảm bằng văn tự nợ hoặc kỳ phiếu. Periculum in mora^{2*}.

Chừng nào tôi chưa thu xếp được công việc của mình ở Hà Lan, thì tôi hoàn toàn không có một si-linh.

Tôi hy vọng rằng anh sẽ làm tất cả mọi việc có thể làm được.

C.Mác của anh

1* Trong bản viết tay tờ giấy đã bị rách mất một mẫu

2* - Chậm trễ đồng nghĩa với cái chết

*Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trên
tạp chí "International Review for Social History,
vol.IV, 1939*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

85

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 29 tháng Mười 1850

64, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Xin anh hãy làm giúp tôi việc sau đây:

Anh hãy vay tiền ở Su-xơ hoặc ở một người nào khác, đó là khoản tiền cần thiết để chuộc lại số bạc đã đem cầm cố ở hiệu cầm đồ tại Phran-phước. Sau đó anh *hãy bán* số bạc ấy cho thợ kim hoàn hoặc cho một người khác nào đó ở Phran-phước, rồi anh thanh toán tiền nợ với người mà anh sẽ vay tiền để chuộc số bạc nói trên, số tiền còn lại xin anh gửi đến đây cho tôi.

Trong trường hợp này thì cả anh, cả người kia đều không gặp rủi ro gì cả; nếu anh không bán được số đồ bằng bạc ấy với một giá cao hơn, thì anh có thể đem chúng trở lại hiệu cầm đồ.

Mặt khác, tình thế của tôi giờ đây buộc tôi phải kiếm cho bằng được tiền để nói chung có thể tiếp tục công việc.

Những món đồ duy nhất mà tôi đề nghị anh lại đem đến cầm ở hiệu cầm đồ - chẳng nào thì những thứ ấy cũng không đáng giá để bán - là những thứ sau đây: 1) chiếc cốc rượu nhỏ bằng bạc; 2) chiếc đĩa bằng bạc; 3) con dao và chiếc phước-sét đựng trong hộp; tất cả

những thứ đó là tài sản của cô bé Gien-ni^{1*}.

Tôi rất tán thành ý định của anh muốn viết một tác phẩm phổ thông về kinh tế chính trị, và tôi chỉ có một mong muốn là anh hãy mau mau bắt tay vào thực hiện ý định này. Anh hãy chuyển tới chị lời thăm hỏi nồng nhiệt của tôi và của vợ tôi.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV. 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

86

MÁC GỬI HÉC-MAN BẾCH-CƠ Ở KHUÊN

Luân Đôn, 2 tháng Chạp [1850]

64, Deanstreet, Soho

Béch-cơ thân mến!

Tôi biết rằng anh cảm thấy mình rất bị xúc phạm bởi bức thư của tôi gửi cho Buyéc-ghéc-xơ. Song, trong lá thư này - được viết trong

1* - Gien-ni Mác, con gái đầu của Mác

một hoàn cảnh rất căng thẳng - tôi cũng rất ít muốn làm phật lòng anh cũng như những bạn bè khác của tôi ở Khuê. Tôi cho rằng lời giải thích này sẽ làm anh hài lòng và tôi có thể không phải trở lại chuyện quá khứ, mà có thể trực tiếp chuyển sang những đề nghị mà

tôi muốn đề xuất với anh.

1. Như anh biết đấy, ngài Su-béc-tơ đã quản lý một cách thảm hại như thế nào tờ "Revue" của chúng tôi. Tôi nghĩ, trong những ngày sắp tới đây anh ta sẽ ấn hành hai số cuối cùng. Tôi muốn tiếp tục xuất bản ấn phẩm này dưới hình thức ra các số theo từng quý (kể từ tháng Hai), mỗi số dày 20 tờ in, cứ 3 tháng ra một số. Khối lượng lớn hơn sẽ tạo điều kiện đăng những tài liệu đa dạng hơn. Liệu anh có thể đảm nhận việc ấn hành và theo những điều kiện nào?

2. Một người trong số các bạn bè của tôi^{1*} đã dịch từ tiếng Pháp sang tiếng Đức cuốn sách của tôi chống Pru-đông^{2*} và đã viết phần lời tựa cho cuốn sách ấy. Về chuyện này, tôi cũng có cùng một câu hỏi như ở trên đây.

3. Tôi đã nêu ra kế hoạch mà theo đó có thể giới thiệu với bạn đọc một loạt các tập tài liệu xã hội chủ nghĩa hiện đại, gồm một loạt những tập sách mỏng. Việc đó không thể khởi sự trước tháng Ba được. Nếu anh đồng ý đảm nhận công việc này thì có thể tạm thời chuẩn bị những tác phẩm riêng lẻ. Tôi nghĩ rằng công chúng Đức, sau kinh nghiệm mới đây có tác dụng làm yên lòng trong lĩnh vực chính trị cao siêu, thì dần dần sẽ buộc phải lưu ý một cách có thiện cảm đến nội dung chân chính của cuộc đấu tranh hiện đại.

Xin anh mau chóng trả lời.

C.Mác của anh

1* - Pi-pơ

2* C. Mác. "Sự khốn cùng của triết học"

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXIX, 1946*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

87

ĂNG-GHEN GỬI Ê-MIN BLĂNG-CƠ Ở BÁC-MEN

Man-se-xtơ, 3 tháng Chạp 1850

Ê-min thân mến!

Anh đã nhận được bưu phẩm. Cảm ơn em đã nhanh chóng gửi xi gà đến. Những điều xi gà ấy đã làm mọi người tán thưởng. Quần lót dài cũng rất đẹp.

Vài ngày trước đây anh đã nhận được thư của bố. Bố ngả nghiêng về phía Gốt-phr[ít] Êc-men và trong trường hợp xảy ra sự đoạn tuyệt thì bố có ý định tiếp tục công việc với nhân vật đó; với P[ê-tơ] thì với bất kỳ điều kiện nào bố cũng không muốn tiếp tục công việc lâu hơn mức cần thiết. Về hãng kinh doanh của anh em Êc-men anh sẽ thu thập mọi dữ kiện mà anh có thể thu thập được. Không nghi ngờ gì nữa, họ đã làm được những việc lớn lao; G[ốt-phrít] Ê[c-men] khẳng định rằng trung bình hằng năm họ đã thu được 600 p.xt., còn vào những năm gần đây thì còn thu được nhiều hơn nữa. Trong công việc như thế bình quân các năm khó có thể chịu thua lỗ. Họ cần một số vốn không lớn và họ có số vốn đó; hàng hóa của họ (các loại chỉ chất lượng kém dùng vào việc khâu vá và đan) bán chạy hơn nhiều so với các loại hàng hóa có phẩm chất tốt mà khối lượng tiêu thụ chúng bị

giảm đi.

Bảng cân đối cho năm 1840 - 1850 vẫn chưa được lập, và cột có và cột nợ vẫn còn ở trong tình trạng hoàn toàn lộn xộn. Rõ ràng là bố lại đòi phải lập lại trật tự trong bảng cân đối. Như anh được nghe

thấy, ngày mai người ta sẽ bắt tay vào việc đó.

Tối hôm qua hoặc sáng hôm nay ngài Pê-tơ đã đến đây. Ông ta ra lệnh triệu ông già Hin-lơ lên - ông này sống ở nhà trọ cách văn phòng của chúng ta 2 nhà - tỏ thái độ rất nhã nhặn, nói về những chuyện ngoài lề, nhưng ông ta - ít ra cho đến nay - vẫn chưa lộ mặt đến văn phòng. Nếu ông ta thử hoạnh hoẹ anh thì việc đó sẽ chẳng đi đến đâu. Bố không muốn can thiệp vào những vụ cãi cọ giữa mấy anh em trai ấy, và anh cũng sẽ không làm việc đó. Nhưng Gốt-ph[rít] bây giờ đang ở trong cảnh trên đe dưới búa, và buộc phải đứng về một phía với anh; anh ta sẽ kể mọi chuyện cho anh nghe, anh sẽ không phải hỏi anh ta.

Nếu P[ê-tơ] Ê[c-men] đảm nhận việc cai quản văn phòng - rất có thể là cuối cùng thì sẽ là như thế - thì điều đó sẽ rất cản trở anh trong việc kiểm tra sổ sách. Từ trước đến nay anh chỉ có thể tiến hành công việc kiểm tra 4 ngày trong một tuần, vào các giờ ăn trưa khi anh còn ở lại một mình; nhưng ông ta lại có thói quen là nhằm vào đúng những giờ ăn trưa ông ta đi tới đi lui trong văn phòng. Song, anh đã rút ra khỏi sổ sách tất cả những gì quan trọng nhất, và anh chỉ còn phải tiến hành một sự đối chiếu rất phức tạp giữa các giá cả, mà theo đó - anh em nhà Ê[c-men] bán hàng cho chúng ta, với các giá cả tương ứng ngoài thị trường, cũng như kiểm tra các tài khoản cũ v.v., để xem liệu anh có vấp phải cái gì đó ở đây không. Khoảng hai ngày nữa anh sẽ gửi cho bố tất cả các tài khoản của anh em nhà Ê[c-men] thuộc các năm 1849 - 1850, đã được sắp xếp vào trật tự cần thiết, cũng như các tài khoản của xưởng tẩy trắng của anh em nhà Êc-men, để bố thấy rằng những vị ấy xử lý như thế nào số vốn của bố.

Em hãy ghi khoản tiền xì gà cho bố - như thế sẽ đơn giản nhất.

Anh gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt đến Ma-ri-a, Héc-man và lũ trẻ.

Phri-đrich của em

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

NĂM 1851

88

**MÁC GỬI HÉC-MAN BẾCH-CƠ⁴⁸⁶
Ở KHUÊN**

[Luân Đôn, khoảng 1 tháng Hai 1851]

... Tôi sẽ rất cảm ơn anh, nếu anh gửi cho tôi những bức thư của Vi-lích^{1*}. Một mặt, ở đây bên những dòng sông Ba-bi-lon^{2*} chúng tôi cần phải tạo điều kiện để có thể tham gia vào trận cười lớn tiếng của các anh. Nhưng mặt khác, con người ấy lợi dụng mối liên hệ "không có thật" với anh, để lấy nó ra khoe mẽ với người ngoại quốc và đồng thời quy tội chúng tôi. Sau hết, tôi thấy cần làm thế nào để anh - hoặc qua tôi hoặc đích thân anh - trực tiếp gửi một thư ngắn cho ông ấy, trong đó anh sẽ lịch sự khước từ việc tiếp tục trao đổi thư từ với ông ta, nên lưu ý rằng đối với ông ta thì ở Luân Đôn sự hài hước là hoàn toàn vô hại, trong khi đó ở Khuên các anh có thể sẽ phải trả cái giá khốc liệt về sự hài hước ấy, mà không chỉ các anh,

1* Xem tập này, tr. 276-278

2* Kinh thánh. Sách thánh thi, bài thơ 137, câu thơ 1

mà cả các đồng chí trong đảng chúng tôi ở Đức nữa, điều đó có thể có ảnh hưởng xấu đến họ. Còn có gì tai hại hơn và đồng thời nực cười hơn là bị phan thanh trên thánh giá chỉ vì điều viển vông trong đầu óc "anh thợ mộc"⁴⁸⁷...

Công bố lần đầu trong cuốn: "Anklageschrift
gegen P.G.Roeser, J.H.G.Bürgers, P.Nothing,
W.J.Reiff, H.H. Becker, R.Daniels, C.W. Otto,
A.Jacobi, J.J.Klein, F.Freiligrath" Köln, 1852

In theo bản in trong cuốn sách
Nguyên văn là tiếng Đức

89

**MÁC GỬI HÉC-MAN BẾCH-CƠ⁴⁸⁸
Ở KHUÊN**

[Luân Đôn], 8 tháng Hai 1851

... *Tiện thể cũng nói luôn!* Vi-lích và Sáp-pơ cùng với Bác-tê-lê-mi v.v. - nhờ sự khoe khoang không tưởng tượng nổi về ảnh hưởng của mình ở Đức và nhờ sự vu khống chưa từng thấy của họ đối với chúng tôi - cuối cùng thì họ đã lừa bịp được Lu-i Bắng đến mức là nhân vật này đã hợp nhất với "đám người hắc ám" ấy để tổ chức buổi tiệc mừng cuộc Cách mạng tháng Hai và đã cùng với họ đưa ra một chương trình lễ kỷ niệm và đưa ra một cái gì đó đại loại như một bản tuyên ngôn. Cậu bé bị sập bẫy chỉ vì lòng hám danh của mình,

muốn chứng tỏ cho Lơ-đruy - Rô-lanh thấy rằng anh ta cũng có bên mình một đám cận thân Đức - Pháp - Ba Lan - Hung-ga-ri. Bây giờ

công việc lại hoàn toàn đổ bể. Cậu bé sợ rằng cậu ta đã làm mình mất thanh danh vô ích và đã uống công phản lại chúng ta, bởi vì từ năm 1843 con người ấy đã có được một chút gì đó giống như sự liên minh với chúng ta, mặc dù không đặc biệt thấm thiết lắm.

Mà anh có biết rằng nhân vật Vi-lích đã lấy gì ra trước hết để lấy lòng bạn bè? Lấy *ảnh hưởng to lớn* của mình ở *Khuên*. Cần nhất là làm sao anh phải gửi cho tôi những lá thư ấy, cần ngăn cản những hành động của anh chàng "thợ mộc". *Tạm biệt nhé!*

Công bố lần đầu trong cuốn: "Anklageschrift gegen P.G.Roeser, J.H.G.Bürgers, P.Nothing, W.J.Reiff, H.H. Becker, R.Daniels, C.W. Otto, A.Jacobi, J.J.Klein, F.Freiligrath" Köln, 1852

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Đức

90

MÁC GỬI HÉC-MAN BẾCH-CƠ⁴⁸⁹ Ở KHUÊN

[Luân Đôn], 28 tháng Hai [1851]

Bếch-cơ thân mến!

Tôi hy vọng là anh đã nhận được số báo "Rheinische Zeitung". Tôi không hiểu sự im lặng của anh. Nếu như anh đã gửi cho tôi *những lá thư của Vi-lích* mà tôi đã yêu cầu anh gửi, thì tôi đã không phải

thông báo về những hành vi bỉ ổi dưới đây. Dù sao tôi cũng buộc lòng đề nghị anh *gửi ngay cho tôi những lá thư ấy*. Tôi gửi cho anh thông tin dưới đây để anh chuyển cho tất cả bạn bè chúng ta đọc. Mong rằng họ hãy loan truyền ra khắp nước Đức tin này.

Đây là nói đến buổi tiệc ở Luân Đôn vào ngày 24 tháng Hai dưới sự chủ toạ của chàng hiệp sĩ dũng mãnh *Vi-lích*, trong bữa tiệc hôm ấy với những lời hò hét "Hay-nau!" người ta đã công nhiên đánh nhừ tử hai người bạn của chúng tôi và là các đồng chí trong đảng^{1*}. Để hiểu được những sự việc trình bày dưới đây, cần có những lời giải thích sơ bộ như sau:

Những người lưu vong Pháp, cũng như tất cả những người lưu vong khác, đã chia rẽ thành những nhóm khác nhau. Về sau nhóm lưu vong Pháp đã thành lập hiệp hội thống nhất ở phố Sóc-sơ, hiệp hội này phải mang tính chất *từ thiện* - giúp đỡ những người lưu vong. Chính trị đã bị trục xuất ra khỏi hội này. Như vậy là đã tạo ra một cơ sở trung lập cho tất cả mọi sắc thái của giới lưu vong Pháp. Ở đây đã xuất hiện cùng một lúc - Lơ-đruy - Rô-lanh và Lu-i Blăng, phái Núi và phái Ca-bê, phái Blăng-ki v.v..

Ngày 24 tháng Hai đến gần. Anh biết đấy, người Pháp đã chuẩn bị rất lâu cho cơ hội được tổ về quan trọng ấy, thảo luận cơ hội ấy và xem xét nó từ tứ phía, y như các bà phụ nữ chuẩn bị cho ngày sinh nở sắp tới. Vì thế hiệp hội ở phố Sóc-sơ đã triệu tập một cuộc họp chung để chuẩn bị cho việc kỷ niệm ngày "vẻ vang" ấy. Trong cuộc họp ấy đã có mặt Lu-i Blăng và Lơ-đruy - Rô-lanh. Nhân vật Blăng nhỏ bé - *nota bene*^{2*}, ông ta không thể hành động một cách ngẫu hứng, ông ta viết những bài diễn văn của mình rồi đứng trước

1* - Côn-rát Sram và Vin-hem Pi-pơ

2* - hãy nhớ cho

gương học thuộc lòng chúng - ông ta đứng thẳng lên và đọc một bài diễn văn có tính chất dòng Tên được soạn ra tuyệt hảo, được gọt giũa kỹ càng, trong đó ông ta cố chứng minh rằng hiệp hội ấy mang tính chất từ thiện và không thể tổ chức bữa tiệc *chính trị* được, do đó, cũng không thể tổ chức lễ kỷ niệm chào mừng cuộc Cách mạng tháng Hai được. Lơ-đruy - Rô-lanh đã phản bác ông ta. Nhân vật Blăng bé nhỏ trong cơn hăng say luận chiến đã buột miệng tiết lộ rằng vì *Lơ-đruy và Mát-di-ni không đưa ông ta vào Ban chấp hành trung ương châu Âu*⁴⁹⁰, cho nên ông ấy sẽ không cùng họ tham dự bất kỳ bữa tiệc nào. Người ta trả lời ông ta rằng người đứng ra tổ chức bữa tiệc không phải là Ban chấp hành trung ương châu Âu, mà là hiệp hội ở phố Sóc-sơ trong đó có đại diện của tất cả các sắc thái của giới lưu vong Pháp.

Sang ngày hôm sau hiệp hội này đã nhận được thư của L.Blăng thông báo rằng ông ta muốn tổ chức một buổi tiệc to lớn để đối chọi lại...⁴⁹¹.

Như vậy, Lu-i Blăng đã lôi kéo Hác-ni và một bộ phận những người ủng hộ Hác-ni tham gia vào buổi tiệc của mình. Nền móng ở Anh đã được đặt. Nhưng còn thiếu cái nền đại lục để toả ra tất cả các màu sắc cầu vồng, giống như Ban chấp hành châu Âu. Nhằm mục đích này Lu-i Blăng đã phóng tầm mắt am tường của mình vào sự biếm hoạ uỷ ban Mát-di-ni, vào *ủy ban Vi-lích - Sáp-pơ - Bác-tê-lê-mi - Vi-đin và đồng bọn*.

Vài lời về sự ra đời và tính chất của uỷ ban này và về những tay chân của nó trong các hiệp hội tương ứng khác nhau.

Khi Vi-lích và Sáp-pơ cùng với những kẻ ủng hộ họ bị khai trừ

khỏi Liên đoàn^{1*}, thì họ đã hợp nhất với Vi-đin và Bác-tê-lê-mi và với đám cặn bã trong giới lưu vong Ba Lan, Hung-ga-ri và I-ta-li-a và đã bắt tất cả đám phần tử bát nháo ấy thừa nhận họ là Ban chấp hành trung ương châu Âu. Sáp-pơ và Vi-lích - dĩ nhiên họ đã hy vọng rằng nhìn từ xa thì bức tranh pha tạp bẩn thỉu, vô vị và thảm hại ấy sẽ hiện ra giống như một tác phẩm nghệ thuật - còn theo đuổi một mục tiêu đặc biệt nữa. Họ muốn chứng tỏ cho những người cộng sản ở Đức thấy rằng giới lưu vong châu Âu đi theo họ, chứ không phải đi theo chúng tôi, rằng họ - dù nước Đức có muốn hay không muốn điều này - đây quyết tâm chiếm chính quyền ở đó để có cơ hội đầu tiên...

Để thực hiện vụ mưu mô của mình chống lại hiệp hội ở phố Sóc-sơ, L.Blăng đã không ghê tởm trước việc liên minh với bọn người ấy mà ông ta khinh rẻ. Đương nhiên là họ đã vô cùng mừng rỡ. Sau cùng thì họ đã giành được cho mình *địa vị*. Mặc dù những ngài ấy tìm cách loại trừ ra khỏi hiệp hội của mình tất cả những người viết văn, nhưng chỉ cần một nhà văn nổi tiếng nào đó đề xuất với họ sự giúp sức của mình thì họ lập tức giang cả hai tay ôm lấy nhà văn ấy. Sáp-pơ và Vi-lích đã sớm mừng rỡ về thắng lợi của mình đang tới gần... đến lúc ấy thì những người cộng sản Đức sẽ không trụ nổi và sẽ tỏ ý hối hận mà quay trở lại chịu sự che chở và bảo hộ của họ...

Bữa tiệc đã diễn ra ở Ai-xlinh-ton vào ngày 24 tháng Hai. Trong bữa tiệc ấy có hai người bạn của chúng tôi là Sram và Pi-pơ tham dự... Người ta đọc các lời chào mừng. L.Blăng đã đọc lời chào mừng của các đại biểu của mình. Lãng-đôn-phơ thì đọc lời chào mừng của đại biểu Grép-pô (đã không kiếm được lời chào mừng thứ hai ở Pa-ri), một người Ba Lan đã đọc lời chào mừng của một số người đồng chí

1* - Liên đoàn những người cộng sản

hướng của mình ở Pa-ri, còn nhân vật vĩ đại Vi-lích, *người chủ tọa*, thì đã đọc lời chào mừng gửi từ La- Sô-đơ-Phông đến. Họ đã không nhận được gì từ nước Đức...⁴⁹².

Giờ đây các anh phải làm mọi việc có thể làm được để lên án những kẻ vu khống hèn nhát và bọn cướp đều cáng ấy trước giai cấp

vô sản Đức và nói chung phải làm ở mọi nơi có thể làm được.

Muốn vậy các anh cần gửi ngay những lá thư của Vi-lích cho chúng tôi.

Công bố lần đầu trong cuốn: "Anklageschrift gegen P.G.Roeser, J.H.G.Bürgers, P.Nothing, W.J.Reiff, H.H. Becker, R.Daniels, C.W. Otto, A.Jacobi, J.J.Klein, F.Freiligrath" Köln, 1852

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Đức

91

MÁC GỬI HÉC-MAN BẾCH-CƠ⁴⁹³
Ở KHUÊN

[Luân Đôn], 9 tháng Tư 1851

Bếch-cơ thân mến!

Tôi gửi kèm theo đây tác phẩm nhỏ đáng nực cười thuộc trường phái Kin-ken. Ở đây đã thu được 15 si-linh cho Liên đoàn^{1*}. Còn thiếu 10 si-linh nữa, việc đăng ký về số tiền ấy đã tiến hành, nhưng vẫn chưa nhận được tiền. Tôi sẽ hành động như anh đề xuất. Anh hãy tính vào tôi một pao. Số là, sẽ không thể nhận được 5 si-linh vì tình hình vật chất của thành viên có trách nhiệm trả số tiền ấy đang

1* - Liên đoàn những người cộng sản

tôi tệ đi...

Công bố lần đầu trong cuốn: "Anklageschrift gegen P.G.Roeser, J.H.G.Bürgers, P.Nothing, W.J.Reiff, H.H. Becker, R.Daniels, C.W. Otto, A.Jacobi, J.J.Klein, F.Freiligrath" Köln, 1852

In theo bản in trong cuốn sách Nguyên văn là tiếng Đức

92

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM VÔN-PHỐ
Ở XUY-RÍCH

[Man-se-xtơ, 1 tháng Năm 1851]

Lu-pu-xơ thân mến!

Qua ngày tháng đề trên thư của anh - thư này do Mác (anh ấy đã có mặt ở nhà tôi tại Man-se-xtơ mấy ngày trước đây⁴⁹⁴) đem đến cho tôi - tôi kinh hãi thấy là nó đã được gửi đi gần một tháng trước đó. Tuy nhiên, Mác có nói với tôi rằng anh ấy đã viết thư ngay cho anh rồi.

Về các kế hoạch của anh ở Mỹ thì xin anh hãy dứt bỏ chúng ra khỏi đầu anh. Chẳng có lý gì để đi đến đấy, vì nhờ biết tiếng Anh, hiện nay anh có thể thu xếp cho mình ở Luân Đôn. Ở đấy đang có nhu cầu to lớn về những người am hiểu các ngôn ngữ cổ như anh, đặc biệt là nếu anh có những bằng chứng nhận. Nên biết rằng thậm

chỉ những cá nhân hoàn toàn không giỏi giang cũng kiếm được những

chức vụ tuyệt vời. Câu chuyện với tờ báo ở Mỹ chỉ là trò bịp. Nếu đây là một công việc nghiêm chỉnh thì lẽ nào anh nghĩ rằng anh chàng ấy lại phải tìm kiếm cho mình một biên tập viên từ châu Âu và chờ đợi lâu đến thế? Ai mà biết được tình hình ở đó ra sao và từ đó đến nay tất cả những việc đó đã đưa đến kết quả gì! Về khoản tạm ứng để chi phí đi đường thì anh sẽ phải chờ đến mùa quýt mới có. Vả lại, cả trong trường hợp thuận lợi thì đó cũng không phải là một công việc dễ vì nó mà đáng phải đi đến Si-ca-gô; những tiêu phu bình thường nhất mỗi tuần cũng kiếm được 4 đô-la, mà ngoài ra họ phải được thông báo trước một tuần về việc cho họ nghỉ việc - đó là quy tắc được áp dụng rất rộng rãi ở đó.

...^{1*} Tôi hy vọng rằng anh đã nhận được chúng rồi; khi nào anh nhận được chúng, xin anh hãy lập tức thu xếp đồ đạc, cầm hộ chiếu đi Luân Đôn và xuống tàu biển đi ngay. Các báo trên lục địa đưa tin rằng tuồng như Chính phủ Anh không để cho những người lưu vong đến đây nữa. Thật là những trò ngu xuẩn! Xin anh đừng để bị lầm lạc và đừng có tin, ngay cả nếu cảnh sát có bảo rằng anh phải xin thị thực ở viên công sứ Anh ở Béc-nơ. Anh hoàn toàn không cần làm những việc đó. Anh chỉ cần có thị thực để quá cảnh qua nước Pháp, nghĩa là, cần xin thị thực ở chỗ viên công sứ Pháp, mà thị thực ấy thì người Thụy Sĩ sẽ cung cấp cho anh. Anh sẽ bình thản đi qua nước Pháp và đến đây. Thậm chí trong trường hợp người Pháp gửi anh đến Ha-vơ, và từ đó họ lại muốn đưa sang Mỹ - có thể chờ đợi điều đó ở họ - thì anh chỉ đơn giản cần xuống một tàu biển ở Ha-vơ thực hiện chuyến đi Xao-hem-pton hoặc đi Luân Đôn. Anh đã biết đấy, ở đây người ta không giữ lại một ai ở biên giới; bất chấp

^{1*} Ở đoạn này bản viết tay bị hư hại. Phần đầu của đoạn này bị thiếu.

tất cả những lời ba hoa ấy của các báo phản động, tôi hy vọng sẽ được gặp anh ở Luân Đôn trong thời gian có cuộc triển lãm⁴⁹⁵. Tôi xin nhắc lại là đừng để bị lầm lạc và trong mọi tình huống anh hãy kiên trì nói rằng anh muốn đi Luân Đôn. Nếu Chính phủ Pháp gây cản trở cho anh trong việc quá cảnh qua Pháp, và nếu tiền bạc cho phép thì thậm chí sẽ còn một cách tốt hơn, đó là đi theo lộ trình mà tôi đã lựa chọn...^{1*}. Anh hãy viết cho Lô-ren-xô Ki-ô-xa^{1*}... một lá thư hết sức lịch thiệp, hãy nói rằng anh biết được địa chỉ của anh ta nhờ một người đồng hương của anh ta, hãy đề nghị anh ta làm ơn thông báo cho anh biết xem hiện nay ở đó có các tàu biển đi đến Anh không, và những tàu ấy thuộc loại nào (tàu buồm hay là tàu chạy bằng hơi nước), khoảng bao giờ thì những tàu biển ấy khởi hành. Anh cũng đề nghị thông báo cho anh biết họ tên của các viên thuyền trưởng. Khi đó anh sẽ có thể hoặc là bằng thư từ liên hệ với các viên thuyền trưởng ấy (gửi thư về các tàu) hoặc có thể đi thẳng đến đó. Về chuyến đi của tôi, kể cả ăn uống, tôi trả hết 6 pao (150 phrăng Pháp). Có thể, thậm chí anh sẽ trả ít tiền hơn cho chuyến đi của anh. Chi phí cho chuyến du hành đến Giê-nơ sẽ không đắt, nếu phần lớn quãng đường đến Tu-rin - trên đoạn đường đến địa điểm này phong cảnh đẹp thật lạ thường - anh đi bằng đường bộ qua ngã Giơ-ne-vơ và Mông-xê-ni hoặc đi bằng con đường gần hơn nữa - qua ngã Đèo Xanh - Béc-na (Mac-ti-nhi - I-vrê). Từ Tu-rin hầu như đến tận chân dãy núi A-pen-nanh anh sẽ đi bằng xe lửa. Hoặc còn một con đường bộ ngắn hơn nữa: qua thung lũng Rây-xơ, Phuốc-cơ, Xim-plông và từ đó đi thẳng đến A-léch-xăng-đri-a. Tất cả các con đường ấy đều rất tốt. Đối với việc di chuyển bằng tàu

^{1*} Ở đoạn này bản viết tay bị hư hại

biển thì hiện nay thời tiết đang tuyệt hảo (chủ yếu là gió đông) và việc di chuyển bằng tàu biển qua Địa Trung Hải sẽ rất thú vị. Anh

hãy cố gắng đi tàu của Anh. Theo tôi, tất cả mọi chuyện sẽ tiêu tốn 250 phrăng, và chắc chắn với số tiền 300 thì sẽ đủ. Vấn đề là ở chỗ, liệu những người ở Khuên^{1*} có kiếm được cho anh số tiền ấy không. Nhưng dù sao thì anh cũng phải đến nước Anh. Tôi sẽ biên thư ngay bây giờ cho Mác để anh ấy viết thư một lần nữa đến Khuên hỏi về vấn đề tiền nong. Nếu vẫn chưa có tiền, thì sẽ không tôi nếu anh cũng viết thư một lần nữa cho Đa-ni-en-xơ hoặc cho Buyéc-ghéc-xơ.

Về vấn đề vé tàu từ Anh đi Niu Oóc thì các vé đó hết sức đắt; các hành khách đi vé loại ba thường rất khổ; trường hợp như vậy hiện nay đang được đem ra thảo luận ở nghị viện. Phòng loại I, thông thường, giá vé là 15-20 pao xtéc-linh. Chúng tôi đã làm rõ tất cả chuyện đó khi bản thân chúng tôi định di chuyển tiếp. Phòng loại II trên các tàu biển ở Xao-hêm-pton thì tốt và rẻ. Một số tàu có chân vịt cũng thực hiện các chuyến chở khách; nếu lên được một chiếc tàu loại đó thì có thể nằm phòng loại II giá vé đã rẻ tàu lại đi nhanh. Dù sao thì tôi cũng hy vọng chắc chắn là anh sẽ đến đây và dừng lại ở đây. Ở đây anh có nhiều cơ hội hơn là ở Mỹ, và ngoài ra, một khi đến đấy rồi thì không phải dễ dàng quay trở lại. Ở Mỹ tình hình thật ghê tởm: Hai-nơ-txen ở đó được coi là nhân vật vĩ đại nhất, còn Stơ-ru-vơ xác xược giờ đây sẽ đi khắp nước này, vung vãi những thứ ô uế của mình. Quỷ tha ma bắt đám người ở đó! Thà làm nô lệ ở trên tàu Thổ Nhĩ Kỳ còn hơn làm cộng tác viên cho các báo ở Mỹ.

Mong anh hãy sớm cho biết tin về mình và sớm đến đây.

Ph.Ă. của anh

1* - các uỷ viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên.

Địa chỉ: Éc-men và Ăng-ghen, Man-se-xơ

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

93

MÁC GỬI RÔ-LAN ĐA-NI-EN-XƠ⁴⁹⁶ Ở KHUÊN

[Luân Đôn tháng Năm 1851]

... Những người cộng sản sẽ phải chỉ cho mọi người thấy rằng chỉ có với những quan hệ cộng sản chủ nghĩa thì những chân lý công nghệ đã đạt được mới có thể được thực hiện trong thực tiễn...

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay bức thư của
Đa-ni-en-xơ gửi Mác đề ngày 1
tháng Sáu 1851
Nguyên văn là tiếng Đức*

94

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ⁴⁹⁷ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Man-se-xtơ, 19 tháng Sáu 1851

Han-xơ thân mến!

Mác vừa chuyển cho tôi lá thư của anh, qua đó cuối cùng tôi đã biết được địa chỉ chính xác của anh. Đã từ khá lâu nay tôi đi tìm địa chỉ của anh, vì tôi muốn hỏi anh điều sau đây.

Từ khi tôi chuyển đến cư trú ở Man-se-xtơ⁴⁹⁸, tôi bắt đầu nghiên cứu khoa học quân sự, mà ở đây, về những bộ môn khoa học này tôi đã tìm được những nguồn tài liệu khá tốt, - ít ra cũng là cho bước khởi đầu. Ý nghĩa to lớn mà rồi đây, trong phong trào sắp tới, mặt quân sự của vấn đề sẽ có được, những ham thích cũ của tôi, những tin bài về đề tài quân sự ở Hung-ga-ri do tôi đăng trên tờ báo^{1*}, sau hết là những cuộc phiêu lưu vẻ vang của tôi ở Ba-đen⁴⁹⁹ - tất cả những cái đó đã thôi thúc tôi nghiên cứu theo hướng ấy, và trong lĩnh vực này tôi muốn đạt đến kết quả là tôi có thể đưa ra những nhận định mang tính lý luận nào đó và sẽ không bị mất mặt lắm trong việc này. Số tài liệu hiện có ở đây về các cuộc chiến tranh của Na-pô-lê-ông và một phần về các cuộc chiến tranh cách mạng đòi hỏi phải hiểu biết nhiều chi tiết mà tôi chưa biết đến hoặc biết rất hời hợt, và về những chi tiết ấy thì hoặc là hoàn toàn không thể có được những sự giải thích, hoặc là chỉ có thể có được những sự giải

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

thích rất hời hợt; đồng thời cũng phải mất rất nhiều sức lực để tìm kiếm chúng. Nói chung tự học là điều chẳng ra đâu vào đâu, và nếu không bắt tay vào việc một cách có hệ thống thì sẽ không thể đạt được những kết quả quan trọng nào. Để anh hiểu rõ hơn về điều thật sự tôi cần có, tôi xin nhắc để anh biết rằng - dĩ nhiên, chưa nói đến việc thăng chức của tôi trong quân đội Ba-đen - tôi không tiến xa hơn trình độ là pháo thủ của đội quân lan-ve⁵⁰⁰ của hoàng đế Phổ, do đó để hiểu được các chi tiết những chiến dịch quân sự thì tôi còn thiếu trình độ của khâu trung gian, ở Phổ trình độ này được công nhận qua kỳ thi đạt quân hàm trung uý, và ngoài ra còn trong các binh chủng khác nhau. Dĩ nhiên, vấn đề nói ở đây không phải là những chi tiết của phương pháp luyện tập hà khắc và v.v., mà tôi hoàn toàn không cần đến, bởi vì tình trạng mất kém - như bây giờ tôi đã hoàn toàn nhận ra - của tôi khiến tôi không thể phục vụ tích cực trong quân ngũ. Vấn đề nói ở đây là sự tìm hiểu chung về những kiến thức tối thiểu cần có trong các lĩnh vực khác nhau của binh nghiệp. Cần biết các chi tiết trong mức độ cần thiết để hiểu được và đánh giá đúng các sự kiện lịch sử - quân sự. Ví dụ, cần phải hiểu biết về chiến thuật sơ đẳng, lý thuyết xây dựng công sự dưới một góc độ ít nhiều mang tính chất lịch sử, bao trùm các hệ thống khác nhau, từ hệ thống Vô-băng cho đến các hệ thống hiện đại của những đồn riêng lẻ, tìm hiểu các công sự đã chiến và những vấn đề khác liên quan đến sự nghiệp kỹ thuật công binh, chẳng hạn như các loại cầu v.v.; tiếp nữa - lịch sử chung về khoa học quân sự và về những biến đổi của nó bắt nguồn từ sự phát triển và cải tiến vũ khí và các phương pháp sử dụng vũ khí. Sau nữa, cần tìm hiểu một cách căn bản về pháo binh, vì tôi đã quên nhiều, và cũng hoàn toàn không biết về nhiều điểm; cũng cần có một số tư liệu khác mà hiện nay tôi không thể nhớ ra nhưng dĩ nhiên anh đã biết đến

những tài liệu ấy rồi.

Xin anh chỉ cho tôi biết những nguồn tư liệu về tất cả các vấn đề sơ đẳng này, làm sao để tôi có thể tìm kiếm ngay được chúng. Những sách mà tôi cần nhất là các sách mà qua đó, một mặt, tôi có thể có được quan niệm về tình hình chung hiện nay của từng lĩnh vực quân sự, và mặt khác, về những sự khác nhau giữa các quân đội hiện đại ở các nước khác nhau. Ví dụ, tôi muốn biết về những cấu trúc khác nhau của giá đỡ trên các khẩu pháo dã chiến v.v., về cấu trúc khác nhau và tổ chức khác nhau của các sư đoàn, các binh đoàn v.v., Đặc biệt tôi cần có được đủ các loại thông tin về tổ chức của quân đội các nước, về cách cung cấp, về các trạm quân y và về trang bị cần thiết cho mọi quân đội.

Bây giờ anh đã thấy được một cách đại thể những gì tôi cần đến và anh cần chỉ giúp cho tôi biết những cuốn sách nào. Tôi thiết tưởng, chính về những loại cảm nang này thì trong sách và các tài liệu quân sự của Đức có những tác phẩm thích hợp hơn là trong các tài liệu sách báo của Pháp hoặc của Anh. Đương nhiên, điều quan trọng đối với tôi là sự hiểu biết về những vấn đề thực tế, tồn tại trong thực tế, chứ không phải về những hệ thống hoặc những điều bịa ra của các tài năng không được công nhận. Về pháo binh thì có lẽ tốt hơn cả nên chọn sách chỉ dẫn của Bem⁵⁰¹.

Về lịch sử quân sự thời cận đại, - lịch sử những thời đại sớm hơn thì tôi ít quan tâm, ngoài ra, để làm việc này tôi đã có ông già Môn-tê-cu-cu-li, - thì dĩ nhiên ở đây tôi đã có các nguồn tài liệu của Pháp và của Anh. Trong số những tài liệu của Anh thì đặc biệt nổi bật là lịch sử Chiến tranh Tây Ban Nha của viên trung tướng Uy-li-am Nây-pia; đây là tài liệu xuất sắc nhất trong số tất cả những gì mà tôi đã được đọc từ trước đến nay trong lĩnh vực tài liệu lịch

sử - quân sự. Nếu anh chưa biết cuốn sách này và nếu anh có thể kiếm được cuốn sách ấy ở đó thì nên đọc nó ("Lịch sử cuộc chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cơ và ở miền Nam nước Pháp", 6 tập). Trong số các tác phẩm của Đức tôi chưa có gì cả, vậy mà trong số đó có một vài tài liệu tôi cần có; trước hết, tôi cho rằng đó là tác phẩm của Vi-li-den và Clau-dê-vít-xơ. Cả hai tác giả này như thế nào và ở họ có cái gì đáng được chú ý về phương diện lý luận hoặc lịch sử? Một khi tôi tiến lên được đôi chút, tôi sẽ thật sự bắt tay vào lịch sử các cuộc chiến những năm 1848 - 1849, đặc biệt là cuộc chiến tranh ở I-ta-li-a và ở Hung-ga-ri. Liệu anh có biết đến một bản báo cáo nào đó ít nhiều có tính chất chính thức hoặc nói chung một bản báo cáo có chất lượng đôi chút về chiến dịch Ba-đen do phía Phổ xuất bản?

Tiếp nữa, tôi muốn anh mách cho tôi biết về những tập bản đồ chuyên dùng về Đức (đặc biệt về Vuyéc-tem-béc, Ba-vi-e, Áo những năm 1801 - 1809, Dắc-den, Thuy-rinh-ghen, Phổ những năm 1806 - 1807 và 1813, về miền Đông -Bắc Pháp năm 1814, về Lô-m-bác-di, Hung-ga-ri, Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ, Bỉ) loại tốt, không đắt lắm, nhưng hoàn toàn có thể sử dụng được trong việc nghiên cứu các chiến dịch, bắt đầu từ năm 1792. Tôi có một bản đồ lớn của Sti-lơ, nhưng bản đồ này hoàn toàn không đầy đủ. Các sơ đồ trận đánh trong thời gian từ năm 1792 đến năm 1814 thì tôi có rồi; những sơ đồ này được dẫn ra trong tập bản đồ làm phần phụ lục trong cuốn sách của A-li-xơn "Lịch sử châu Âu từ thời kỳ cách mạng Pháp", nhưng tôi phát hiện thấy rằng nhiều sơ đồ ấy không chính xác. Ở Đức liệu có những tập bản đồ như thế không, không đắt lắm, nhưng lại đáng tin cậy?

Liệu anh có biết nhân vật Giô-mi-ni không, nhân vật mà người

Pháp hết sức đề cao? Tôi chỉ biết đến nhân vật này qua lời ngài Chi-e, như mọi người đã biết, Chi-e đã sao chép một cách trơ trẽn ông này. Nhân vật Chi-e bé nhỏ ấy là một trong số những kẻ nói

đối vô liêm sỉ nhất mà người ta thấy, và không có một trận đánh nào mà ông ta lại đưa ra được những con số chính xác về những trận đó. Vì sau này ông Giô-mi-ni chạy sang phía người Nga, cho nên dĩ nhiên là ông ta có cơ sở để mô tả những chiến công chói lọi của Pháp với những quy mô ít siêu phàm hơn là ngài Chi-e đã mô tả, theo Chi-e thì một người Pháp luôn luôn đánh bại hai người của quân địch.

Đây là một mớ câu hỏi dành cho anh. Ngoài mọi điều khác ra, tôi hy vọng rằng những cuộc truy nã người Do Thái đang diễn ra ở Đức sẽ không lan tràn tiếp nữa. Song, việc bắt giam Đ[a-ni-en-xơ] làm cho người ta phải suy nghĩ. Rõ ràng là ở đây người ta sửa soạn thực hiện các cuộc lục soát để lôi kéo chúng ta vào sự việc này, nhưng việc này không đơn giản đến thế và hoàn toàn chắc chắn là sẽ không đưa đến kết quả nào, bởi vì họ sẽ không tìm thấy gì ở chỗ chúng tôi.

Hiển nhiên là Mác sẽ viết thư cho anh về kế hoạch thành lập ở Luân Đôn một phòng in li-tô dành cho Mỹ^{1*}. Ở đây ý tưởng ấy sẽ phải trả giá rất đắt nếu tổ chức cho ra trò mọi chuyện, còn đa số các báo ở Mỹ lại rất không đáng kể. Lu-pu-xơ^{2*} và Phrai-li-grát đang ở Luân Đôn. Tôi cũng ở Luân Đôn hai tuần lễ, vào đầu tháng này.

Căn cứ vào tất cả mọi dấu hiệu, anh sắp tới cũng sẽ đến đây, cho nên tốt nhất là anh hãy ký với một tờ báo hoặc với một số tờ báo hoặc tạp chí một bản hợp đồng về việc gửi tin bài, v.v.. Ở Luân Đôn việc đó rất có lợi, nhưng dĩ nhiên, trong những tờ báo có khả năng trả tiền cao nhất thì đã hết chỗ. Ngoài ra, còn một câu hỏi nữa -

1* Xem tập này, tr. 432-433

2* - Vin-hem Vôn-phơ

tình hình báo chí hiện nay ở Đức ra sao.

Nhà cầm quân Vi-lích vẫn sống trong doanh trại của mình nhờ vào tài trợ của trại lính và nhờ vào sự giúp đỡ của doanh trại. Anh nghĩ thế nào, liệu có nên xây dựng một cái gì đó tương tự trên quy mô lớn để đối chọi lại không?

Mong anh hãy mau chóng viết thư cho tôi.

Ph.Ă.

Địa chỉ: Êc-men và Ăng-ghen, Man-se-xtơ.

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong

C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần
thứ nhất, t.XXV, 1934

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

95

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Luân Đôn], 27 tháng Sáu 1851

Han-xơ thân mến!

Tôi không biết tôi hành động có đúng không khi gửi thư cho anh thông qua Pha-bri-xi-út. Ai dám bảo đảm rằng con người này sẽ

không bị tóm cổ ở biên giới, - vì ở đây anh ta đã thu góp cả một va-li thư từ.

Mặc dù cái kế hoạch ở Mỹ mà anh dự định thực hiện không đưa lại kết quả gì - chắc rằng Ăng-ghe-n đã viết thư cho anh nói về việc này rồi^{1*} - song dù sao anh cũng chẳng còn cách nào khác ngoài việc đến đây để giúp chúng tôi. Có thể, sẽ kiếm được một công việc chung nào đó, - đương nhiên, đơn giản để có thu nhập, vì cần phải sống.

Bây giờ tôi được biết qua một nguồn *đáng tin cậy* rằng trong những cuộc bắt bớ các bạn bè của chúng ta thì sự phản bội và việc mật báo cho cảnh sát đã đóng một vai trò. Trong *thâm tâm* tôi tin chắc rằng các ngài Vi-lích và Sáp-pơ cùng cái bọn vô lại bỉ ổi của họ đã nhúng tay vào hành động dè hèn này. Anh đã hiểu rằng đối với những vị "đại phu" in partibus^{2*} ấy thì điều hết sức quan trọng là phải loại bỏ ở Đức những ai, mà theo ý kiến của họ, đang cản trở họ trên con đường dẫn đến ngai vàng. Những con lừa ấy đã không hiểu rằng người ta coi họ là những con lừa và may lắm thì họ cũng chỉ được mọi người tặng cho sự khinh bỉ mà thôi.

Mặc dù có cái đạo đức trung thực kiểu phi-li-xtanh của mình, cái đạo đức chay tịnh kiểu Xpác-tơ, giả nhân giả nghĩa kiểu hạ sĩ quan, nhưng Vi-lích là một kẻ lừa đảo hoàn toàn bình thường - anh hãy nhớ cho, *hoàn toàn bình thường*, - và là kẻ ngồi lê ở các quán rượu và ngoài ra ông ta còn là *tên đánh bạc bịp* - về điều nói sau cùng này thì tôi không dám chắc, tuy điều này là do một phần tử phi-li-xtanh khả kính cho tôi biết. Thằng cha này suốt ngày ngồi trong các quán rượu, nhưng dĩ nhiên là tại các quán rượu *dân chủ*, tại đó hắn đánh

1* Xem tập này, tr. 796-797.

2* - in partibus infidelium - ngoài thực tại, ở nước ngoài (nghĩa đen: "ở xứ sở những kẻ ngoại đạo" - đây là mấy chữ bổ sung vào tước vị các giám mục Thiên chúa giáo được cử giữ các chức vụ giám mục thuần túy có tính chất danh nghĩa tại các nước không theo đạo Thiên chúa).

chén không phải trả tiền và thay vì trả tiền hắn lại dẫn theo các vị khách đến, làm cho họ được giải trí bằng những câu sáo rỗng về cuộc cách mạng sắp nổ ra mà chính bản thân hắn cũng không tin vào những câu đó nữa, mặc dù luôn luôn nhắc lại chúng trong những tình huống hết sức khác nhau và bao giờ cũng thu được một kết quả giống nhau. Thằng cha ấy là một kẻ tham ăn thấp hèn nhất. Nhưng dĩ nhiên, tất cả việc làm đã được thực hiện dưới những chiêu bài yêu nước.

Toàn bộ chủ nghĩa cộng sản của thằng cha ấy quy lại là: hắn quyết định sống một cuộc đời xả láng, bằng tiền của xã hội, cùng với những hiệp sĩ lang thang khác. Tất cả hoạt động của con người ấy là ở chỗ hắn đơm đặt và nói láo về chúng tôi tại các quán rượu và khoe khoang về những mối liên hệ của mình ở Đức mà thực ra hắn không có, nhưng các bạn bè của hắn lại tin rằng có: "anh hề trung ương"⁵⁰² A.Ru-gơ, thằng gốc Hai-nơ-txen, và Kin-ken diễn viên hài giả dối kiêm nhà văn hay làm bộ ổng ẹo và ra vẻ mộ đạo. Hắn khoe khoang cả với người Pháp về những mối liên hệ ấy.

Tuy nhiên, nhân vật A-đô-ni-xơ mang dáng điệu cha cố kể trên lại đã đến gõ cửa khắp các nhà của bọn tư sản, tại đây hắn đã được cho ăn uống và vuốt ve v.v. và v.v., đồng thời hắn vẫn tiếp tục bí mật có quan hệ bị cấm kỵ với Sáp-pơ và Vi-lích, đồng thời cũng có quan hệ với cả "đảng công nhân". Thằng cha ấy muốn trở thành tất cả đối với mọi người. Về mọi phương diện hắn hết sức giống với Ph[ri-đrich]-V[in-hem] IV, nhân vật ấy chẳng phải là cái gì khác mà chỉ là Kin-ken trên ngai vàng, và cũng nổi tiếng về cái tài hùng biện vô vị như thế.

Nếu anh hỏi tôi rằng ở đây anh sẽ lấy đâu ra tiền để sinh sống, thì tôi sẽ trả lời: hãy đi theo con đường của Vi-lích. Hắn không gieo

hạt, không gặt hái, vậy mà Chúa trời vẫn nuôi hần.

Nhưng nói nghiêm chỉnh nhé: nếu anh cảm thấy nguy hiểm nếu ở lại nước Đức thì anh cần phải đến đây. Nếu anh có thể sống bình yên ở Đức, thì dĩ nhiên, ở lại đó sẽ tốt hơn. Bởi vì ở đây cần có lực lượng hơn ở đây.

C.M. của anh

Nói chung, ngoại thương của Anh ít ra cũng chiếm 1/3 toàn bộ nền thương mại của nó, mà sau khi hủy bỏ thuế quan đối với ngũ cốc, thì thậm chí còn chiếm tỉ lệ nhiều hơn thế. Nhưng toàn bộ lý lẽ của ngài Cri-xtơ không đáng giá gì cả. Ngay Pin-tô đã giải thích⁵⁰³ rằng nếu đối với một vật nào đó cần có một tỉ lệ 10/10, thì 1/10 cuối cùng cũng quan trọng như 9/10 trước đó. Nếu thậm chí giả định rằng ngoại thương của Anh chỉ chiếm 1/4 (điều đó không đúng), thì không nghi ngờ gì nữa là nếu không có 1/4 ấy thì 3/4 còn lại không thể tồn tại được, nhất là 4/4, nó tạo thành con số 1.

Những người dân chủ từ lâu đã có thói quen là không để lỡ một cơ hội nào mà lại không làm mình mất thanh danh, không đem mình ra làm trò cười và không trả giá bằng chính thân phận mình. Nhưng sự bất lực của những con người "vô cùng nhỏ bé" ấy chưa bao giờ lại biểu hiện ra một cách mạnh mẽ như ở cái cơ quan ngôn luận đang được xuất bản bởi những nhà dân chủ "trung ương" ở đây - Ru-gơ, Hau-pơ-tơ, Rôn-ngơ và những nhân vật khác. Dưới tên gọi rất kêu: "Der Kosmos" (Phrai-li-grát đã đúng khi gọi nó là "Das Kosmos") ở đây người ta cho ấn hành một tờ tuần san tồi tệ mà có lẽ người Đức chưa bao giờ tạo ra được một cơ quan ngôn luận nào giống như thế xét về sự tầm thường vô liêm sỉ và sự thấp hèn, - vậy mà điều đó lại

có một ý nghĩa nào đó. Thậm chí không một tờ báo nào trong số những tờ báo nhỏ dân chủ được xuất bản tại những xứ đạo heo hút ở Đức lại tuôn ra những điều xú uế như vậy.

Có lẽ sẽ tốt nếu cứ để cho thời kỳ yên lành tiếp tục kéo dài thêm vài năm nữa, cần để cho tất cả cái phái dân chủ này của năm 1848 có thời gian để mục rữa. Cho dù các chính phủ của chúng ta có bất tài đến đâu đi nữa thì những chính phủ ấy cũng vẫn là lumina mundi^{1*} thật sự so với những con lừa tầm thường lên mặt quan trọng ấy.

Tạm biệt anh!

Thường thường từ 9 giờ sáng đến 7 giờ tối tôi có mặt ở Bảo tàng Anh^{2*}, số lượng tư liệu mà tôi đang nghiên cứu, lại vô cùng lớn lao, cho nên tuy đã gắng hết sức, nhưng tôi sẽ không thể kết thúc công việc sớm hơn là sau 6-8 tuần lễ nữa. Ngoài ra, còn thường xuyên nảy sinh đủ loại trở ngại trên thực tế, những trở ngại này là không tránh khỏi trong những điều kiện tồi tàn của cuộc sống lay lắt ở đây. Nhưng "bất chấp tất cả, tất cả"^{3*}, công việc đang tiến nhanh đến chỗ kết thúc. Đến một lúc nào đó cũng phải kết thúc công việc cho bằng được chứ. Đương nhiên, những cố gắng như vậy thật chẳng cần thiết đối với những nhân vật dân chủ "khờ khạo" ấy, vì *vật cần tìm thì* đã đến với họ "từ trên trời". Có gì mà những con người gặp may ấy lại phải hành hạ mình bằng việc nghiên cứu những tư liệu kinh tế và lịch sử kia chứ? Bởi lẽ mọi chuyện đều *vô cùng đơn giản*, như đã có lần nhân vật Vi-lích sáng danh nói với tôi như thế. Mọi chuyện đều vô cùng đơn giản! Đúng như vậy - ở trong những cái đầu rỗng tuếch

1* - những ngọn đèn toả sáng

2* - thư viện của Bảo tàng Anh

3* Lời trong bài thơ của Phrai-li-grát "Bất chấp tất cả!"

ấy! Thật là một bọn khờ khạo!

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

96

ĂNG-GHEN GỬI ÉC-NƠ-XTƠ ĐRON-KE Ở GIO-NE-VƠ

Man-se-xtơ, 9 tháng Bảy 1851

Đron-ke thân mến!

Đã lâu rồi anh không nhận được tin tức gì của chúng tôi, bởi vì sau cái chết của Ga-le chúng tôi không có địa chỉ của anh, còn sau đó, khi anh cho chúng tôi địa chỉ của Su-xtơ, thì lại có tin là chính anh sắp đến nước Anh. Nhưng vì Lu-pu-xơ^{1*} đã có mặt ở Luân Đôn cả tháng trời rồi, còn về anh lại không nghe thấy tin tức gì, cho nên chúng tôi chỉ còn biết giả định là anh sẽ còn lại ở đó một thời gian nữa.

Anh đã biết về những sự kiện xảy ra ở Luân Đôn vào mùa thu năm ngoái rồi⁵⁰⁴. Những gì mà anh chưa được người ta thông báo từ đây, thì anh phải tìm hiểu qua những tài liệu đã công bố trong thời gian ấy. Vì vậy, để giới thiệu với anh về tình hình, tôi sẽ phải thông báo cho anh chỉ về một số sự việc xảy ra trong thời kỳ tiếp sau đó.

Vì từ tháng Mười một 1850 tôi ngồi ở Man-se-xtơ, còn Mác thì khó nói được bằng tiếng Anh, cho nên những liên hệ với Hác-ni và với những người thuộc phái Hiến chương đã giảm đi đôi chút. Sáp-pơ, Vi-lích, L.Blăng, Bác-tê-lê-mi và những kẻ khác - tóm lại, toàn

1* - Vin-hem Vôn-phơ

bộ cái đám người Đức - Pháp ấy, những kẻ, một mặt, bất bình với chúng tôi, mặt khác, lại không bằng lòng về uỷ ban Lơ-đruy-Mát-di-ni⁵⁰⁵ - đã lợi dụng tình hình đó để lôi kéo Hác-ni vào việc tổ chức buổi tiệc kỷ niệm ngày 24 tháng Hai. Họ đã thành công trong việc này. Tại buổi tiệc này đã xảy ra những điều nực cười như sau:

1) Có hai người bạn của chúng tôi^{1*} tham dự ở đó, trong đó có Sram, đã bị bọn người lưu vong ở Đức ô hợp đó ném ra ngoài cửa. Sự việc chuyển sang chiều hướng nghiêm trọng và chút nữa xảy ra chuyện phải ra toà, nhưng sự việc này đã được chúng tôi dàn xếp ổn thoả, sau khi những người bị xúc phạm đã được xin lỗi thoả đáng. Sự cố này dẫn đến những quan hệ có phần căng thẳng với Hác-ni là người đã xử sự không hay trong vụ này. Nhưng Giôn-xơ - nói chung hoàn toàn là một con người khác với Hác-ni - lại hoàn toàn đứng về phía chúng tôi và hiện nay đang tuyên truyền "Tuyên ngôn"^{2*} với người Anh.

2) Vì không nhận được những lời chào mừng từ nước Đức, nên Vi-lích đã công bố một lời chào mừng từ Thụy Sĩ. Trong lời chào mừng này có cả chữ ký của anh. Dĩ nhiên, chúng tôi ở đây không thể biết được bằng cách lừa bịp như thế nào hoặc giả mạo như thế nào mà tên của anh lại lọt vào tài liệu ấy; dù thế nào thì sau khi đích thân anh điều tra một cách thích đáng chuyện này, anh cần thông báo cho chúng tôi biết tất cả những dữ kiện cần thiết. Tuy nhiên, trong bản tường thuật về bữa tiệc ấy cũng có in cả lời chào mừng với chữ ký của anh trong đó. Anh có thể hình dung sự hân

1* - Vin-hem Pi-pơ và Côn-rát Sram

2* C.Mác và Ph.Ăng-ghen. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

hoan như thế nào khi người ta thấy trong số những người ký tên lại có cả một biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung".

3) Sự cố xảy ra với lời chúc mừng của Blăng-ki. Bác-tê-lê-mi giả vờ là người theo Blăng-ki, đã thuyết phục được Blăng-ki gửi đến buổi tiệc lời chúc mừng, và Blăng-ki đã gửi đến đó một bài dả kích tuyệt vời nhằm vào toàn thể chính phủ lâm thời, trong đó nhằm cả vào Blăng và đồng bọn. Như bị sét đánh vì kinh ngạc, Bác-tê-lê-mi đã báo cáo về văn bản này, thế là người ta quyết định không đọc lời chúc rượu ấy nữa. Nhưng Blăng-ki biết rõ ông ấy đang đứng trước ai, cho nên cùng với lời chúc rượu gửi đến buổi tiệc, thì nội dung lời chúc ấy cũng đã xuất hiện trên các báo Pa-ri đã làm hỏng toàn bộ hiệu quả. Anh chàng dối trá bé nhỏ và đa cảm L.Blăng đã tuyên bố trên tờ "Times", còn toàn thể uỷ ban - Vi-lích, Sáp-pơ, L.Blăng, Bác-tê-lê-mi, Vi-din và những kẻ khác - thì tuyên bố trên tờ "Patrie" rằng họ không hề hay biết gì về lời chúc mừng ấy. Nhưng tờ "Patrie" đã bổ sung vào thông báo ấy rằng người anh em rể của Blăng-ki là Ăng-toan - người mà tờ báo này đã tìm hỏi xác minh - đã gửi lời chúc rượu ấy cho ngài Bác-tê-lê-mi là người đã ký vào bản tuyên bố và còn giữ trong tay tờ ký nhận của ông Bác-tê-lê-mi. Sau sự việc này Bác-tê-lê-mi tuyên bố rằng tất cả chuyện đó là đúng như vậy, ông ta nhận về phía mình toàn bộ lỗi lầm, rằng ông ta đã nói dối - ông ta đã nhận được lời chúc mừng, nhưng đã không công bố nó nhằm mục đích không để mất đi sự hài hoà. Song, thật không may, cùng một lúc với việc này thì viên cựu đại úy của đội long kỵ là Vi-lích lại tuyên bố rằng ông ta thú nhận về mọi chuyện: Bác-tê-lê-mi đã báo cáo với uỷ ban về văn bản lời chúc rượu, và uỷ ban đã quyết định không công bố nó. Thật là một sự hổ thẹn biết bao cho tất cả lũ người ấy! Chúng tôi đã dịch sang tiếng Đức bài chúc mừng này và in thành 30 000 bản để phân phát ở Đức và ở Anh⁵⁰⁶.

Trong thời kỳ diễn ra cuộc động viên tháng Mười một⁵⁰⁷ những bức thư giả đã làm cho Vi-lích hân hoan đến mức là ông ta muốn cách mạng hoá thế giới bằng đội quân lan-ve Phổ. Chúng tôi nắm trong tay những tài liệu hết sức nực cười và những đề án cách mạng về đề tài này. Sẽ đến lúc chúng được đem ra sử dụng. Trước hết người ta đề nghị tiêu diệt "các phần tử viết văn" và phải tuyên bố nền chuyên chính của các nông dân được động viên ở xứ Ai-phen. Thật không may, điều đó đã không đưa đến đâu.

Từ đó trở đi những vị đại phu ấy ký liên minh với nhau và đảm bảo cho nhau quyền thống trị và sự bất tử, nhưng họ thật uổng công cố gắng giành cho mình dù chỉ một vị thế nào đó. Tất cả đều uổng công. Họ đành phải thoả mãn với tình hình là trong số tất cả những vụ lục soát và bắt bớ xảy ra ở Đức thì không có một vụ nào được tiến hành do có những liên hệ với họ.

Nhưng chúng tôi thì lại hài lòng với việc chúng tôi đã thoát khỏi đám người lưu vong ba hoa, mung lung và bất lực ấy ở Luân Đôn, và cuối cùng thì chúng tôi lại có thể làm việc mà không gặp trở ngại. Giờ đây chúng tôi có thể hoàn toàn thờ ơ với vô số những hành động bỉ ổi cá nhân mà bọn người ấy gây ra. Chúng tôi đã luôn luôn đứng cao hơn lũ người ô hợp ấy và trong mỗi bước tiến nghiêm túc chúng tôi đều đã kiểm tỏa lũ người ấy; từ đó những bài học thực tế sau năm 1848 đã dạy chúng tôi rất nhiều điều, còn thời kỳ bình yên sau năm 1850 đã được chúng tôi sử dụng một cách thích đáng cho việc tiếp tục nghiên ngẫm. Mỗi khi có một sự kiện nào đó xảy ra thì chúng tôi lại có nhiều ưu thế hơn so với họ, hơn nữa lại là trong những lĩnh vực mà họ cũng không nghĩ tới. Ngoài tất cả những cái khác ra, chúng tôi còn có một ưu thế to lớn, ở chỗ là tất cả bọn họ đều là những kẻ hiếu danh, còn chúng tôi thì không. Có điều không

thể hiểu được là: sau tất cả những gì đã trải qua làm sao vẫn có những con lửa mang những cao vọng không xa hơn việc tham gia một chính phủ nào đó ngay vào ngày hôm sau cuộc khởi nghĩa đầu

tiên - mà họ gọi là cách mạng - thắng lợi, rồi sau đấy một tháng gì đó họ lại bị giẫm đạp hoặc bị mất thanh danh và bị quăng sang một bên, như đã xảy ra với Blăng và Phlô-công vào năm 1848. Anh hãy hình dung chính phủ Sáp-pơ - Ghê-béc - May-en - Hau-đơ - Vi-lích! Đáng tiếc là những con người đáng thương hại đó sẽ không bao giờ có được sự thoả mãn ấy; họ lại đi ở phía đuôi và vì thế họ chỉ có thể gây ra một tình trạng nhốn nháo nào đó ở các thành phố nhỏ và trong giới nông dân mà thôi.

Thật ra anh đang làm gì ở Giơ-ne-vơ? Người ta kể rằng anh đã trở thành một ông chồng và người cha và đồng thời anh có những quan hệ rất thân thiết với Mô-dét^{1*} - vì sự chú ý đến phu nhân của Mô-dét. Một số người khác lại nói rằng tất cả câu chuyện ấy chỉ thuần túy là sự vu khống, nhưng vì ở cách xa anh một khoảng cách đến mười vĩ độ, cho nên tôi cũng khó mà phán xét về chuyện đó. Phrai-li-grát cũng đang ở Luân Đôn và đang ấn hành một tập thơ mới. Véc-thơ thì sống ở Hăm-buốc và cũng giống như tôi, từ nay cho đến cuộc hỗn chiến sắp tới đây, anh ấy tiến hành trao đổi thư từ về thương mại. Từ cuộc chu du ở Tây Ban Nha trở về, anh ấy không đem theo gì hết - ngay cả bệnh lậu. Tuy nhiên, trong tháng này anh ấy đến Luân Đôn. Vôn-phơ Đơ^{2*} đã trải qua những giai đoạn khác nhau của tư tưởng sùng Ai-rơ-len, có tính chất tư sản^{3*}..., tình trạng điên loạn và những trạng thái lý thú khác và đã dứt khoát đổi rượu trắng lấy sự hỗn hợp giữa rượu vang nặng với bia. Nhà sáng lập học thuyết Mác hàng ngày vẫn đến thư viện và hết sức mở mang

1* - Hét-xơ

2* - Phéc-đi-năng Vôn-phơ

3* Trong nguyên bản đoạn này viết không rõ

tri thức của mình cũng như của gia đình mình. Còn tôi thì uống rượu rum với nước, nghiên cứu, bận rộn với sợi và ngồi buồn. Đấy, xin tóm tắt để anh thấy công việc của cá nhân chúng tôi.

Vì những vụ bắt bớ ở Đức buộc chúng tôi lại phải bằng mọi cách thu xếp thiết lập các mối liên hệ và lại bắt tay vào công việc nào đó đã từng được trao phó cho những người khác, - cho nên anh nhất thiết phải mau mau chóng chóng viết thư cho chúng tôi biết tình hình ở Thụy Sĩ ra sao. Vậy, anh hãy trả lời ngay. Nếu anh còn cần thêm những sự giải thích nào nữa, xin anh hãy nêu rõ về mục nào. Thư từ xin gửi đề tên tôi - gửi các ngài Éc-men và Ăng-ghen, Man-se-xtơ, qua ngả Ca-lơ.

Ph.Ăng-ghen của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

97

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ⁵⁰⁸ Ở XUY-RÍCH

[Luân Đôn], 2 tháng Tám 1851

28, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi vừa nhận được thư của anh do Ăng-ghe-n chuyển và tôi vội biên thư trả lời anh. Nếu không còn có thể giữ anh lại ở đây thì tất nhiên tôi rất muốn ít ra cũng được gặp anh và nói chuyện với anh trước khi anh lên đường.

Nhưng nếu anh đã quyết định đi Mỹ thì bây giờ chính là thời điểm thuận lợi nhất để tìm kế sinh nhai ở đây cũng như giúp ích cho đảng chúng ta.

Anh hầu như chắc chắn sẽ nhận được chân biên tập viên của tờ "New-Yorker Staatszeitung". Trước đây người ta đã đề nghị Lu-pu-xơ^{1*} nhận chỗ này. Anh ấy cũng gửi kèm theo đây lá thư gửi Rai-khơ-hen-mơ, một người trong số những người sở hữu tờ báo ấy. Tất cả những gì liên quan đến các công việc thực tế, thì chỉ có thể thôi. Nhưng anh đừng để phí thời gian.

Bây giờ sang chuyện khác. Ông Hai-nơ-txen cùng với nhân vật Ru-gơ đáng kính tuần nào cũng đả kích những người cộng sản trên tờ "Schnellpost" ở Niu Oóc, đặc biệt là đả kích tôi, Ăng-ghe-n và những người khác. Tất cả đám dân chủ vô lại ở đây lợi dụng tờ báo này như cái hố để vớt xuống đó những thứ phế thải của mình, tuy nhiên trên mảnh đất ấy sẽ không mọc lên được lúa, quả trái, nhưng trên đó cây cúc gai lại nở rộ. Và sau cùng, Hai-nơ-txen hăm hại tờ "Staatszeitung", còn tờ báo lại không thể đối chọi ngay cả với kẻ địch này.

Dù cho tờ báo "Staatszeitung" thực hiện một chính sách như thế nào ở Mỹ thì trong lĩnh vực chính sách châu Âu anh sẽ được tự do hành động. Ở đó Hai-nơ-txen nói chung tự xưng là nhà văn vĩ đại.

1* - Vin-hem Vôn-phơ

Báo chí Mỹ sẽ hài lòng nếu người đến đó là một người sẽ trừng phạt tên khoác lác ấy.

Nếu anh trở thành người biên tập, chúng tôi sẽ hết sức giúp anh trong công việc của anh. Đáng tiếc là thông tin viên ở Luân Đôn của tờ "Staatszeitung" lại là tên bịp bợm và ngu dốt Dai-lơ. Cũng cần phải bịt họng tay Ru-gơ, thành viên trong chính phủ châu Âu.

Bài của anh viết chống lại Cri-xơ rất hay. Tôi không phải sửa gì trong bài đó, tôi chỉ có nhận xét là tại các khu công xưởng thì công nhân lấy vợ thực sự để bòn rút *tiền* từ những đứa con của mình. Điều đó đáng buồn, nhưng đó là sự thật.

Dĩ nhiên, anh hiểu rằng tôi đang trong tình trạng rất đau buồn. Vợ tôi sẽ chết nếu tình hình cứ kéo dài thế này. Những mối lo toan thường xuyên, cuộc vật lộn nhỏ nhặt nhất của đời thường đang làm hao mòn sức lực của bà ấy. Cộng vào đó lại còn hành vi bỉ ổi của những kẻ thù của tôi... thậm chí bọn chúng *vẫn chưa một lần* nào tìm cách đả kích tôi về thực chất, và để trả thù cho sự bất lực của mình, chúng tung ra những điều bỉ ổi không tả xiết về tôi và bao trùm lên thanh danh của tôi một bóng đen. Vi-lích, Sáp-pơ, Ru-gơ và nhiều kẻ khác trong đám các phần tử dân chủ vô lại chuyên hành động trên phương diện này. Chỉ cần một nhân vật nào đó từ lục địa đến nước Anh là bọn họ lập tức bắt tay vào việc tẩy não người đó để đến lượt mình người đó lại làm chính cái công việc ấy.

Mấy ngày trước đây nhân vật thu thập tin "nổi tiếng" Sram^{1*} gặp ở ngoài phố một người quen và liên bắt đầu thì thảo vào tai người này: "dù kết cục của cách mạng sẽ ra sao thì mọi người cũng đồng

1* - Ru-đôn-phơ Sram

ý rằng Mác đã tiêu vong. Rốt-béc-tút có nhiều cơ hội giành thắng lợi nhất, ngay bây giờ sẽ ra lệnh đem xử bắn ông ta". Tất cả đều xử sự như thế. Dĩ nhiên, tôi có thể cười giễu tất cả trò ti tiện ấy và nó không hề làm tôi sao nhãng công việc một giây phút nào, nhưng anh hiểu cho, cái trò bỉ ổi ấy đang tác động không lấy gì cho tốt lên vợ tôi, một người luôn ốm đau và từ sáng đến tối bận bịu với những lo toan đời thường hết sức không vui vẻ gì, trong khi ngày này qua ngày khác, thông qua bọn ngồi lê đôi mách ngu xuẩn, bà ấy cứ nghe thấy những điều hôi thối nồng nặc của bọn người ôn dịch thối tha khoác áo dân chủ. Về mặt này một số người đã thể hiện một thái độ không tế nhị thực sự không tưởng tượng nổi.

Nói chung thì ở đây không thể nói đến các đảng được. Bất kể những *cái gọi là* sự bất đồng của mình, các vị đại phu ấy ở đây chỉ làm có một việc là khăng định với nhau vai trò to lớn của mình. Chưa hề có một cuộc cách mạng nào lại làm nổi lên bề mặt một đám người ô hợp với đầu óc trống rỗng như thế.

Nếu anh có mặt ở Niu Oóc thì hãy ghé vào chỗ A.Đa-na ở báo "New-York Tribune" và hãy chuyển đến anh ấy lời chào thăm hỏi của tôi và của Phrai-li-grát. Có thể, anh ấy sẽ giúp ích cho anh. Khi nào anh đến đó, hãy lập tức viết thư cho tôi nhưng, như mọi lần, gửi thư về địa chỉ của Ăng-ghe-nen, anh ấy dễ trả các chi phí bưu điện hơn. Dù sao thì tôi cũng chờ đợi anh sẽ còn biên cho tôi vài dòng trước khi xuống tàu sang bên kia đại dương. Khi nào vợ anh đến, hãy chuyển đến chị ấy lời thăm hỏi nồng nhiệt của tôi và vợ tôi.

Nếu anh có thể ở lại Niu Oóc thì anh sẽ không bị cách xa châu Âu lắm nữa, và vì bây giờ ở Đức báo chí hoàn toàn bị đè bẹp, cho nên chỉ có thể tiến hành ở đó cuộc đấu tranh trên báo chí.

C.Mác của anh

P.S. Tôi vừa mới được biết là các vị đại phu, Ru-gơ và bè lũ của ông ta, Kin-ken và bè lũ của ông ta, Sáp-pơ, Vi-lích và bè lũ của họ, cùng đám người trung gian giữa các vị đại phu ấy, Phi-clơ, Guê-gơ và bè lũ của họ, - đã lập ra một cái tổ chức hợp nhất kiểu bọt biển nào đó. Anh đã biết câu chuyện kể về một bác nông dân bán với giá thấp từng tá thùng nhỏ ngũ cốc. Song, ông ấy bảo rằng số lượng sẽ giành ưu thế. Những con người bất lực này cũng suy xét như vậy: theo họ, "khối đông sẽ chiếm ưu thế". Tuy nhiên, chất kết dính có tác dụng liên kết cục bột ấy, là lòng thù ghét đối với bè lũ "Neue Rheinische Zeitung", đặc biệt là đối với tôi. Theo họ thì khi nào số lượng họ đông đến hàng tá, họ sẽ là một lực lượng thật sự.

Nếu anh không thể trực tiếp nhận được ở Niu Oóc tờ báo "Arbeiterzeitung" - dĩ nhiên, như thế sẽ là điều tốt nhất - và vì vậy anh sẽ buộc phải thương lượng với tờ "Staatszeitung", thì anh hãy đề phòng người bạn của mình là *Cáp-pơ*, ở đó anh ta đang hoạt động sốt sắng. Trong tay chúng tôi có những bằng chứng cho thấy thằng cha ấy - tôi không rõ, vì những nguyên nhân gì - là một tên âm mưu chủ yếu chống lại chúng tôi.

Tạm biệt, bạn thân mến.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nen, Toàn tập, xuất bản lần
thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

98

ĂNG-GHEN GỬI VIN-HEM VÔN-PHƠ Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xơ, 6 tháng Tám 1851

Lu-pu-xơ thân mến!

Ngày hôm nay tôi sẽ dò hỏi ở đây tin tức về ngài Ken-đan và ngày mai tôi sẽ thông báo cho anh hay tôi đã biết gì về ông ấy. Nếu ngay lập tức tôi đến chỗ ông ấy, trước khi ông ta gửi thư trả lời cho anh và cho biết ông ta trông chờ gì ở anh, thì điều đó chỉ dẫn đến hậu quả là ông ta sẽ tiếp tôi một cách lạnh nhạt và sẽ không nói cho tôi biết tất cả những gì cần biết. Những ngài ấy là những người rất chuộng nghi thức. Cách đây không lâu Hai-nơ có xin ông Ken-đan này chỗ làm việc và đã viện đến tôi, tuy nhiên ông Ken-đan ấy thậm chí đã không thấy cần hỏi ở tôi những điều cần tìm hiểu về Hai-nơ. Sau sự việc này, nếu tôi tỏ ra quá khẩn cầu đến ông Ken-đan thì điều đó sẽ chỉ có hại cho anh. Khi nào anh nhận được thư trả lời của Ken-đan, anh hãy cho tôi biết ông ta viết những gì, - tôi sẽ lập tức đến chỗ ông ấy, tìm hiểu mọi chuyện cho anh và bằng mọi cách sẽ cố gắng hướng con người ấy có lợi cho anh. Đương nhiên, nếu như các lệnh của Hát-xen-pơ-phlúc về việc bắt giam anh đã bị hủy bỏ, thì người ta sẽ lập tức cho anh việc làm. Nhưng chẳng cần điều đó đâu. Nếu ở đây tôi có thể tìm kiếm cho anh được một chỗ làm nào đó thì sẽ thật tuyệt diệu, nhưng đáng tiếc là tôi có quá ít người quen biết trong lĩnh vực này và, ngoài ra, ở đây người ta chỉ nhận

các giáo viên tư để nghiên cứu các ngôn ngữ mới, còn các cá nhân biết các ngôn ngữ ấy thì đã đủ rồi. Tuy nhiên, tôi sẽ xét xem liệu có thể sử dụng Oát-xơ được không - anh ấy tham gia phong trào giáo dục và bây giờ có nhiều mối quan hệ quen biết.

Ph.Ă. của anh

Sau này, tốt hơn anh nên dán kín các phong bì lại - thư của anh khi đến tay tôi, thì đã ít nhiều bị mở ra.

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và
Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất,
t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

99

ĂNG-GHEN GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ⁵⁰⁹ Ở XUY-RÍCH

Man-se-xơ, 7 tháng Tám 1851

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi rất cảm ơn anh đã cung cấp các tin tức. Tôi sẽ rất biết ơn anh nếu anh đến tìm kiếm ở chỗ Hốp-stét-ten⁵¹⁰ những dữ kiện tiếp theo. Nhưng tôi cảm thấy rằng trong đầu anh phải còn nhớ tên của

một số sách cẩm nang và các loại tài liệu giáo khoa quân sự; tôi đặc biệt cần những dữ kiện thông thường nhất và phổ biến nhất, - những

gì mà người ta vẫn hỏi trong các kỳ thi của các thiếu úy và trung úy và do vậy là những điều mà trong tất cả các sách đều được giả định là đã được biết từ trước rồi. Tác phẩm của Đếch-cơ⁵¹¹ thì tôi đã kiểm được ngay ở Thụy Sĩ qua bản dịch tôi ra tiếng Pháp và không có các sơ đồ, nhưng Mác để thất lạc cuốn sách ấy, và khó mà tìm thấy được nó. Tôi sẽ tự kiểm tập bản đồ, nhưng tôi cần có cả bản đồ nước Hung-ga-ri. Tôi biết, bộ Tổng tham mưu Áo đã công bố một số ấn phẩm thuộc loại ấy. Xin anh cho biết bản đồ của anh có thuộc loại đó không và giá của nó là bao nhiêu. Trong trường hợp xấu nhất thì nó cũng còn hữu dụng hơn là tập bản đồ lớn của Sti-lơ. Về Ba-đen và đặc biệt là về biên giới Ba-đen - Thụy Sĩ dọc theo sông Ranh thì tôi còn giữ được những bản đồ khá tốt về những vùng này từ thời kỳ còn diễn ra chiến dịch⁵¹². Thông qua Véc-thơ hiện đang lại cư trú ở Hăm-buốc, tôi sẽ tìm hiểu giá cả và lúc ấy sẽ quyết định xem sẽ mua gì. Nhưng tôi nhắc lại, tôi sẽ rất mừng nếu anh kiểm thêm được cho tôi những dữ kiện nào đó nữa.

Rất không hay là anh lại bỏ đi sang Mỹ. Nhưng thú thực là tôi cũng không biết có thể khuyên anh một điều gì khác nếu ở Thụy Sĩ không có gì thích hợp. Ở Luân Đôn thì không dễ dàng gì trong việc thu xếp việc làm, và Lu-pu-xơ^{1*} vẫn còn chưa tìm được gì. Bản thân anh ta tìm kiếm chỗ làm, và tôi đang cố gắng kiếm cho anh ấy ở đây một việc nào đó, nhưng hiện thời vẫn chưa có kết quả. Về lĩnh vực âm nhạc thì ở đây đang có sự cạnh tranh to lớn. Cuối cùng thì Niu Oóc cũng không xa cách nước Anh lắm, đặc biệt là cách Man-se-xtơ, vì các tàu biển thường xuyên thực hiện các chuyến qua lại, chạy từ thứ tư tuần này đến thứ bảy tuần sau; ít khi cuộc hành trình kéo

1* - Vin-hem Vôn-phơ

dài suốt 10 ngày liền. Ở Niu Oóc anh sẽ gặp cả Béch-cơ Đỏ nhỏ bé^{2*}. Thời gian gần đây anh ta là nhân viên phát hành của tờ "Arbeiterzeitung", nhưng tôi không biết anh ấy còn ở đó không, vì đã lâu rồi tôi được không nghe thấy gì về anh ấy. Địa chỉ cuối cùng của anh ấy là: 24 North Villiamstreet, tầng trên; nếu anh không biết địa chỉ hiện nay của anh ấy thì chắc chắn có thể tìm biết được địa chỉ ấy ở chỗ Li-e-vrơ, khách sạn "Séch-xpia", hoặc ở báo "Staatszeitung". Nói chung ở Niu Oóc có rất nhiều công việc, và ở đó rất thiếu một đại diện thường trực của đảng ta có trình độ lý luận. Ở đó anh sẽ gặp thấy những thành phần rất khác nhau; khó khăn lớn nhất mà anh sẽ vấp phải là: những người Đức nào có thể sử dụng được và có giá đôi chút thì họ dễ dàng bị Mỹ hoá và mất hết ý muốn quay trở về tổ quốc. Ngoài ra, cần phải tính đến đặc điểm những điều kiện ở Mỹ - sự dễ dàng chuyển dân cư thừa về miền nông thôn, sự thịnh vượng của đất nước này ngày càng tăng nhanh chóng là điều không tránh khỏi, nhờ vậy mà họ cho rằng chế độ tư sản là lý tưởng tuyệt diệu v.v.. Trong số những người Đức ở đó có những người nghĩ đến việc trở về tổ quốc, - đó là phần lớn những kẻ sa đoạ, trục lợi nhờ cách mạng à la Mét-téc-ních và Hai-nơ-txen. Những kẻ kém quan trọng nhất trong số đó lại tỏ ra thảm hại nhất. Nói chung, ở Niu Oóc anh sẽ được thấy tất cả đám đồng bào hắc ám chuộng hoàng đế⁵¹³ ấy. Tôi không nghi ngờ gì về việc anh sẽ có thể ở lại đó. Ngoài Niu Oóc ra thì chỉ có Xanh-Lu-i là nơi tạm được; còn Phi-la-đen-phi-a và Bô-xtơn là những thành phố nhỏ bé đáng sợ. Sẽ rất tuyệt vời nếu anh có thể giành lấy tờ báo cho mình, nếu không được anh hãy thu xếp làm ở tờ "New-Yorker Staatszeitung", là tờ báo có thái độ rất tốt với chúng ta và những tin bài của nó ở châu Âu luôn luôn

2* Chắc có lẽ đây là Mác-xơ I-ô-dép Béch-cơ

được đặt dưới sự kiểm soát của chúng ta.

Tốt nhất hãy gửi qua tôi các thư từ từ đó gửi về. Trong trường hợp này các chi phí bưu điện sẽ do hãng buôn thanh toán.

Về trại lính tôi ít được nghe thấy, ngoài ra Vi-lích đã bắt hoà với băng đảng ấy và đã bỏ trại lính đi rồi. Theo Mác viết thư cho tôi biết, xương sống của quân đội tương lai đã bị tiêu diệt rồi^{1*}, và Vi-lích đã không còn Bơ-dăng-xông nữa. Thật khủng khiếp quá! Nhưng tay Vi-lích ấy không những ngu xuẩn mà còn đểu cáng, tráo trở, một con người độc ác; thật không có giới hạn nào cho sự độc ác của hắn ta, một sự độc ác được đem phục vụ cho lòng hám danh và hết sức tự cao tự đại và hoàn toàn không tưởng tượng của hắn. Tôi chưa bao giờ được thấy một kẻ lừa bịp như thế. Tôi cam đoan với anh rằng thật sự là tôi chưa lần nào được nghe thấy ở hắn ta một lời chân thực nào. Anh không thể hình dung được là thằng cha này đã biến thành một cái gì chỉ vì ý tưởng dai dẳng của hắn cho rằng chính hắn mới là nhân vật, mà thiên tài quân sự, chính trị và tổ chức - xã hội của nhân vật ấy phải đưa cách mạng đến thắng lợi và đến chỗ được thực hiện trọn vẹn. Đương nhiên, niềm cuồng si ấy ở hắn đã phát triển dần dần. Tôi cho rằng hắn có khả năng làm mọi điều đê hèn, nhưng tôi vẫn không nghĩ rằng lần này hắn đã thực hiện hành động phản bội trực tiếp. Câu chuyện ở Hăm-buốc được giải thích theo cách khác; kẻ đã phản bội không phải là Brun - tay chân duy nhất ở đó của Vi-lích và Sáp-pơ; người ta nói rằng, Hau-pơ-tơ đã buột miệng tiết lộ, nhưng tôi không thể tin vào điều đó.

Dĩ nhiên, chúng ta để cho cái băng nhóm ấy làm tất cả những gì chúng muốn, và tất nhiên là toàn bộ hoạt động của nó chỉ đóng khung trong việc khoe khoang, bày đặt ra những kế hoạch diên rở và những lời chửi rủa nhằm vào chúng tôi. Chúng tôi hoàn toàn không đếm xỉa đến tất cả những chuyện đó. Chúng tôi không thấy cần thiết phải theo dõi đám người ấy - đã có cảnh sát Phổ làm việc đó hộ

1* Xem tập này, tr. 417-418

chúng tôi. Tại quán rượu của Sóc-tơ-nơ - nơi chúng thường tụ họp - không một lời nào được nói ra mà lại không được báo cáo cho cảnh sát.

Dù sao thì trước khi đi anh hãy viết thư một lần nữa cho tôi. Hãy cho tôi biết tên chiếc tàu mà anh sẽ đi trên đó, lúc ấy tôi sẽ thông qua các tờ báo ở đây mà biết được khi nào chiếc tàu ấy sẽ đến Niu Oóc. Từ Niu Oóc anh hãy lập tức thông báo địa chỉ của anh. Địa chỉ của Mác - 28, Deanstreet, Soho square, Luân Đôn.

Gửi anh lời chào nồng nhiệt.

Ph. Ăng-ghen của anh

Anh có nghe thấy gì về Đron-ke không? Anh ấy vẫn còn ngồi ở Giơ-ne-vơ, anh có thể tìm ra địa chỉ của anh ấy qua Su-xtơ.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần
thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

100

MÁC GỬI HÉC-MAN ẾP-NƠ⁵¹⁴ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Bản sao]

[Luân Đôn, hạ tuần tháng Tám 1851]

... Chắc là ngài đã đọc trên các báo ở Đức bài viết rút trong tờ "Lithographische Correspondenz" - tờ báo *bán chính phủ*, trong bài này giới lưu vong chính thức Đức ở Luân Đôn đã thông báo cho công chúng biết về sự đoàn kết anh em của họ, về việc họ hợp thành một tổ chức chính thể. Giới dân chủ thêm khát sự thoả hiệp thì phân ra thành ba phái: phái Ru-gơ, phái Kin-ken và phái không tả nổi của Vi-lích. Ngồi chễm chệ ở giữa tất cả ba phái ấy là những vị thần giữ địa vị trung gian: các nhà văn cỡ nhỏ, như May-en, Phau-chơ, Ốp-pen-hai-mơ và những người khác, những phần tử thoả hiệp cũ ở Béc-lin⁵¹⁵, sau hết là Tau-dơ-nau cùng với vài người Áo nữa.

Theo thông lệ, chúng tôi sẽ bắt đầu từ A.Ru-gơ, nhân vật tép riu trong cái ban chấp hành trung ương châu Âu của phái dân chủ⁵¹⁶. Thật ra, A.Ru-gơ khi đến Luân Đôn chưa phải là một vị trượng phu khoác vòng nguyệt quế. Về nhân vật này người ta chỉ biết rằng trong thời điểm nguy cấp ông ta đã chuồn khỏi Béc-lin và sau này ông ta đã uống công xin Bren-ta-nô ban cho chức vụ làm công sứ ở Pa-ri, rằng trong suốt thời gian cách mạng, cứ mỗi khi cái ảo tưởng được lan truyền ra thì ông ta lại luôn luôn hưởng ứng những ảo tưởng ấy vẫn với một thái độ không gì lay chuyển nổi và có một lần, trong giây phút cao hứng, ông ta thậm chí còn phát hiện ra rằng cuộc xung đột ngày nay được giải quyết dễ dàng nhất theo "khuôn mẫu *Đê-sau*". Ông ta đã gọi đúng như thế trò hề về cái nhà nước kiểu mẫu bé nhỏ kiểu bảo hoàng lập hiến-dân chủ. Song ông ta đã cương quyết quyết định trở thành một đại phu ở Luân Đôn. Như mọi khi, ông ta đã có các biện pháp nhằm thiết lập quan hệ với một trong số những tờ báo dân chủ tỉnh lẻ của Đức, để có thể trơ trên lời cuốn công chúng Đức bằng những lời ba hoa về vai trò quan trọng của cá nhân mình. Lần này thì số vận lại rơi vào báo Bremer Tages - Chronik". Bây giờ thì

Ru-gơ đã có thể bắt đầu những động tác tiếp theo của mình. Vì ông ta chỉ giải thích được bằng thứ tiếng Pháp rất bập bõm của mình, nên không một ai có thể cản trở ông ta tự giới thiệu, với người ngoại quốc, như một vị trượng phu hết sức quan trọng của nước Đức, nhưng Mát-di-ni đã lập tức đánh giá một cách hoàn toàn chính xác về ông ta như một kẻ tầm thường, người mà ông ta có thể không khách sáo trao nhiệm vụ thay mặt người Đức ký tên vào những tuyên ngôn của mình. Như vậy là, A.Ru-gơ đã trở thành nhân vật tép diu trong chính phủ lâm thời châu Âu và trở thành bộ hạ của Mát-di-ni, như đã có lần Lơ-đruy - Rô-lanh nói về ông ta như vậy. A.Ru-gơ cảm thấy rằng ông ta đã vượt lên cả lý tưởng của chính mình. Song, bây giờ vấn đề là phải làm cho mình có dáng vẻ quyền lực cả dưới con mắt của Mát-di-ni và Lơ-đruy - Rô-lanh nữa, và chứng minh rằng cần phải ném vào bàn cân nhiều hơn, chứ không phải chỉ cái tên tuổi đáng ngờ. Do vậy, A.Ru-gơ đã quyết định làm ba việc vĩ đại. Cùng với các ngài Hâu-gơ, Rôn-ngơ, Stơ-ru-vơ và Kin-ken, ông ta đã thành lập ra cái gọi là Ban chấp hành trung ương Đức⁵¹⁷. Ông ta lập ra tạp chí có cái tên gọi khiêm tốn "Kosmos" và, sau hết, ông ta đã phát hành trái khoán 10 triệu phrăng để phân bổ trong nhân dân Đức mà ông ta đã bảo đảm đền bù lại cho họ bằng việc giành được tự do. Khoản 10 triệu thì chẳng thấy đâu, nhưng tờ "Kosmos" thì đã bị tắt thở, còn Ban chấp hành trung ương thì phân ra thành những bộ phận cấu thành lúc ban đầu. Tờ "Kosmos" chỉ ra được 3 lần. Lối văn cổ điển của Ru-gơ đã khiến cho các độc giả không am tường phải bỏ chạy. Tuy vậy, nhờ tạp chí "Kosmos" đã làm được hết sức nhiều điều, vì A.Ru-gơ đã có thể biểu thị trên giấy nổi ngạo nhiên của mình về việc nữ hoàng đã mời ngài Phôn Ra-dô-vít-xơ, chứ không phải là ông ta, đến lâu đài Uyn-dơ, và vì bản thân ông ta tự mình đã soạn thảo ra những bức thư trong đó ông ta, từ nước Đức,

tự chào mừng mình "với tư cách là chính phủ lâm thời", và nhân danh những người bạn nhẹ dạ của mình ông ta đã thổ lộ niềm vui tiếc rằng sau khi trở về tổ quốc thì "các công việc quốc gia" sẽ không cho phép ông ta duy trì được đủ loại các quan hệ cá nhân thân thiết hơn nữa.

Người ta chưa kịp thấy xuất hiện lời kêu gọi về trái khoán 10 triệu phrăng, do các ngài Ru-gơ, Rôn-ngơ, Hâu-gơ, Stơ-ru-vơ và Kin-ken ký⁵¹⁸, thì bỗng nhiên loan truyền tin đồn rằng tuồng như ở khu Xi-ti người ta đang quyên góp tiền, theo phiếu ký danh, để chuyển sang Mỹ cho Stơ-ru-vơ, còn mặt khác, tờ "Kölnische Zeitung" đã cho đăng bản tuyên bố của bà I-ô-han-na Kin-ken nói rằng chồng bà ta tuyệt nhiên không hề ký tên vào lời kêu gọi ấy và đã kịp rút ra khỏi cái Ban chấp hành trung ương vừa mới được thành lập ấy.

Như mọi người đã biết, tất cả sự sáng suốt chính trị của ngài Stơ-ru-vơ trước và sau cuộc cách mạng tháng Ba, chỉ đóng khung ở việc ông ta tuyên truyền "lòng hận thù đối với các ông vua". Tuy thế, ở Luân Đôn ông ta đã phải trả bằng tiền mặt khi đem các bài viết đăng trên tờ báo Đức^{1*} của quận công Các Brao-nơ-svai-gơ và thậm chí còn chịu sự kiểm duyệt hết sức ngặt nghèo của đích thân ngài quận công nọ. Mát-di-ni đã được báo cáo về việc này, và khi ngài Stơ-ru-vơ muốn trông thấy tên tuổi của mình nổi rõ ở phía dưới thông tư châu Âu thì Mát-di-ni đã cấm không cho làm việc đó. Stơ-ru-vơ đã rũ sạch bụi trần, và trong cơn tức giận giáng xuống Ban chấp hành trung ương ông ta đã xuống tàu đi Niu Oóc, để cấy trồng cái ý tưởng dai dẳng của mình, cái "Deutscher Zuschauer" không tránh khỏi của ông ta, vào miếng đất tại đó.

1* - "Deutsche Londoner Zeitung"

Còn về Kin-ken thì ông ta, song le, đã không ký tên vào lời kêu gọi ấy - như A.Ru-gơ đã đem đặt điều này trên tờ "Schnellpost" ở Niu Oóc, - nhưng đã tán thành lời kêu gọi ấy; bản đề cương kêu gọi ấy đã được thảo ra trong chính căn phòng của ông ta, bản thân ông ta đã đảm nhận việc chuyển một phần các bản đó về Đức, còn ông ta đã rút ra khỏi Ban chấp hành trung ương chỉ là vì ban chấp hành này đã không bầu ông ta làm chủ tịch của mình, mà lại bầu viên tướng Hâu-gơ. Khi đưa ra lời tuyên bố này, A.Ru-gơ đã đưa ra kèm theo đó những lời đả kích gay gắt chống lại "thói hiếu danh" của Kin-ken, người mà Ru-gơ gọi là nhân vật *Béch-cơ-rát dân chủ*, và cũng còn đưa ra những lời ngờ vực nhằm vào bà I-ô-han-na Kin-ken, vì bà ta nhận được sự trợ giúp của các tờ báo bị cấm, như tờ "Kölnische Zeitung".

Ban chấp hành trung ương dân chủ, do đó, chung quy lại chỉ là các ngài Ru-gơ, Rôn-ngơ và Hâu-gơ; ngay cả A.Ru-gơ cũng đã hiểu rằng với cái bộ ba ấy chẳng những không thể tạo ra được thế giới mới, mà nói chung còn không thể tạo ra được gì cả. Nhưng Ru-gơ bướng bỉnh thì vẫn không muốn công nhận rằng lá bài của ông ta đã thất bại. Đối với vị đại phu ấy thì toàn bộ vấn đề chỉ là ở chỗ nói chung phải làm và thực hiện một điều gì đó để tạo ra cho ông ta cái dáng vẻ của một người bạn bịu với những mưu chước chính trị sâu sắc, và trước hết tạo cho ông ta có cơ sở để làm ra vẻ quan trọng trong việc suy xét mọi điều, chạy tới chạy lui, tiến hành những cuộc hội đàm và lao vào những trò ba hoa tự mãn và những chuyện bịa đặt trên báo chí. Thật may cho ông ta, Phi-clơ vừa đến Luân Đôn. Những động thái cao vọng của ngài Kin-ken đã gây nên một ấn tượng đáng ghét đối với ông ta, cũng như đối với những nhân vật khác người miền Nam Đức như Guê-gơ và Di-ghen; đồng thời Di-ghen

lại tuyệt nhiên không muốn chịu sự chỉ huy chủ yếu của Vi-lích, còn Guê-gơ thì không muốn chấp nhận các kế hoạch của Vi-lích nhằm cải thiện thế giới; Sau hết, cả ba nhân vật ấy đều am hiểu quá ít về lịch sử triết học Đức nên mới coi Ru-gơ là nhà tư tưởng quan trọng, họ quá ngây thơ nên mới để cho người ta lừa mình bằng thái độ chất phác giả tạo của ông ta, họ cũng có lòng từ thiện, mang tính phi-li-xtanh thái quá nên mới coi trọng tất cả cái trò náo động lằng xằng của cái gọi là giới lưu vong ấy. Như một người trong số họ^{1*} đã thông báo trong bức của mình gửi ban biên tập báo "Schnellpost" ở Niu Oóc, họ đã quyết định thủ thống nhất với các nhóm phái khác để khôi phục lại uy tín của cái ban chấp hành trung ương đang hấp hối. Song - như lời than thở cũng của thông tín viên đó - có ít hy vọng thực hiện được ý định tốt đẹp ấy; Kin-ken tiếp tục có những mưu mô; cùng với vị cứu tinh^{2*} của mình, người viết tiểu sử^{3*} của mình, và với vài viên trung uý Phổ ông ta đã lập ra cái uỷ ban phải hành động ở hậu trường, đồng thời dần dần phát triển ra một cách bí mật, cố hết sức nắm lấy các nguồn tiền của phái dân chủ và sau đó sẽ bất ngờ hành động công khai với tư cách là đảng hùng mạnh của Kin-ken. Chính điều đó, theo họ, là không trung thực, không công bằng, mà cũng không khôn ngoan, Ru-gơ đã không bỏ lỡ cơ hội giáng mấy đòn - cũng trong số báo đó - vào sườn "kẻ tuần tiết tuyệt đối". Đúng vào cái ngày tờ "Schnellpost" ở Niu Oóc đưa bài đơm đặt ấy đến Luân Đôn thì đã diễn ra ngày hội huynh đệ chính thức đầu tiên của các phe phái thù địch. Nhưng không phải chỉ có thế mà thôi! A.Ru-gơ, thông qua báo "Schnellpost" ở Niu Oóc, tuyển lựa ở Mỹ những người đăng ký mua trái khoán châu Âu bất hạnh. Kin-ken

1* - Guê-gơ

2* - Suốc-xơ (người đã giúp Kin-ken bỏ trốn khỏi nhà tù năm 1850).

3* - Stơ-rốt-man

bác bỏ ở trên tờ "Kölnische Zeitung" biện pháp nực cười ấy, thì giờ đây lại tự gánh chịu rủi ro đứng ra kêu gọi, trên các báo hải ngoại, mọi người hãy đăng ký mua trái phiếu, đồng thời còn nói thêm rằng cần gửi tiền cho một người được tín nhiệm nhất; lẽ đương nhiên, người đó chính là ông ta. Bước đầu ông ta đòi một khoản đóng góp 500 p.xt. để làm ra những đồng tiền giấy cách mạng. Ru-gơ không chậm trễ phút nào, liền tuyên bố trên tờ "Schnellpost" rằng ông ta, A.Ru-gơ, là thủ quỹ của Ban chấp hành trung ương dân chủ và có thể nhận ở ông ta những tờ trái khoán đã in sẵn; như vậy là, người nào sẽ phải mất đi 500 p.xt. thì anh ta sẽ hành động khôn ngoan hơn nếu dùng số tiền ấy mua những tờ trái phiếu đã in sẵn rồi, hơn là mua những trái phiếu còn chưa có. Và ban biên tập tờ "Schnellpost" đã tuyên bố khá thành thật rằng nếu ngài Kin-ken không chấm dứt các trò gian lận của mình thì người ta sẽ tuyên bố ông ta là kẻ thù của cách mạng. Sau hết, trong khi Ru-gơ tuôn ra trên tờ "Schnellpost" đợt bìa đặt hàng tuần của mình, làm trò hề trên các cột của tờ báo này, làm ra vẻ mình là đáng trọng phụ của tương lai và tự phong cho mình tất cả các tước hiệu tương xứng với nhân vật tép riu, thì Kin-ken đã viết những dòng dưới đây trên tờ "New-Yorker Staatszeitung", là tờ báo trực tiếp kinh địch với tờ "Schnellpost":

"Như quý vị thấy đấy, trong khi ở bên kia bờ Đại Tây Dương người ta tiến hành chiến tranh theo đúng tất cả các quy tắc nghệ thuật, thì ở bên này bờ Đại Tây Dương những tên Giu-đa lại trao đổi những nụ hôn với nhau".

Nếu Ngài hỏi tôi bằng cách nào mà một kẻ nào đó tên là A.Ru-gơ, một con người trên thực tế luôn luôn tỏ ra vô dụng, còn về mặt lý luận thì từ lâu đã chẳng còn tồn tại nữa và chỉ xuất sắc về văn phong rồi rắm kiểu cổ điển, - bằng cách nào mà ông ta vẫn còn có thể đóng một vai trò nào đó, thì tôi trước hết xin nhận xét rằng vai trò của ông ta hoàn toàn là viết những điều dối trá trên báo mà ông ta cố

loan truyền và cố thuyết phục chính bản thân mình và những người khác tin vào tính xác thực của những điều dối trá ấy, cố thuyết phục với một sự hăng hái vô cùng to lớn vốn có của mình và bằng mọi thủ đoạn nhỏ mọn nhất. Còn về địa vị của ông ta trong cái gọi là giới lưu vong ở đây thì chính đó là những gì xứng đáng với tư cách ông ta, mặc dù ông ta chỉ là cái máng nước hứng tất cả các mâu thuẫn, tính không triệt để và tính hạn chế của tất cả cái đám dân chủ ấy. Với tư cách là đại diện cổ điển của tình trạng mù mờ tư tưởng chung và tình trạng lẫn lộn đặc trưng cho giới lưu vong, với tư cách là nhân vật Khổng Tử^{1*} của họ, ông ta có quyền khẳng định địa vị nổi bật của mình trong giới lưu vong ấy.

Qua những điều trình bày trên đây Ngài thấy rằng Kin-ken lúc thì nhô lên phía trước, lúc thì ẩn về phía sau, lúc thì bắt tay làm một việc gì đó, lúc thì lại từ bỏ nó - ấy là tùy theo chiều thổi của những làn gió tình cảm nhân dân, như lời ông ta nói. Trong một bài viết để đăng trên tờ "Kosmos" đoán thọ, ông ta đặc biệt khâm phục chiếc gương khiêm tốn được trưng bày ở Lâu đài pha lê⁵¹⁹. Ở đây trước mặt Ngài hiện ra toàn bộ con người này: chiếc gương là một yếu tố cấu thành cuộc sống của ông ta. Trước hết và xét về chính bản chất của mình, ông ta là một diễn viên. Chủ yếu thủ vai kẻ tuần tiết của cách mạng Đức, ở đây, ở Luân Đôn, ông ta đã xứng đáng được hưởng những vinh quang dành cho những nạn nhân khác của cuộc đấu tranh. Nhưng trong khi cho phép giai cấp tư sản tự do - duy mỹ được chính thức tri ân và tôn vinh ông ta thì đồng thời ông ta lại bí mật, không cho phép giai cấp tư sản ấy biết, có những quan hệ bị cấm kỵ với phái cực đoan - do Vi-lích đại diện - của những người lưu vong khao khát thoả hiệp, vì ông ta cho rằng bằng cách ấy ông ta vừa

^{1*} Chơi chữ: tên của nhà triết học Trung Quốc Khổng Tử (Konfuzius) trùng âm với từ "Konfusius" ("Kẻ lẫn lộn")

bảo đảm được cho mình việc tọa hưởng cái hiện tại tư sản, cũng như bảo đảm cái quyền được hưởng tương lai cách mạng. Sống ở đây trong những điều kiện có thể được xem là tuyệt vời so với hoàn cảnh khiêm tốn trước kia của ông ta ở Bon, nhưng trong khi đó ông ta lại viết thư gửi đến Xanh-Lu-i nói rằng ông ta sống đúng như một đại diện của dân nghèo. Vậy là, ông ta tuân theo nghi thức đã được quy định đối với giai cấp tư sản và đồng thời lại kính cẩn phủ phục trước giai cấp vô sản. Nhưng là một kẻ có trí tưởng tượng mạnh hơn nhiều so với tiếng nói của lý trí, ông ta không thể tránh khỏi giọng điệu thô lỗ và thái độ kiêu ngạo của một kẻ chơi trội, điều đó làm cho không phải chỉ một vị trưởng phụ bộ vệ và có đức độ trong giới lưu vong phải xa lánh ông ta. Nghe nói, hiện nay ông ta có ý định thực hiện chuyến đi khắp nước Anh để đọc, tại các thành phố khác nhau, các bài giảng trước các thương gia Đức, đón nhận những biểu hiện kính phục và du nhập vào miếng đất phương Bắc là nước Anh cái đặc quyền được gặt hái hai vụ mùa, thứ đặc quyền thường chỉ thịnh vượng trên miếng đất các nước phương Nam. Kin-ken sẽ nhâm lẫn, nếu tự bản thân ông ta coi mình là kẻ hám danh. Ông ta chỉ là một kẻ hư danh cực đoan, và số phận lẽ ra đã không thể đùa giỡn với ông ta - tuy ông ta là một kẻ phung phí vô hại những câu nói hoa mỹ sáo rỗng - một cách tệ hại hơn là đưa ông ta đến đích của những ước vọng của ông ta và đặt ông ta vào một tình thế nghiêm trọng. Trong trường hợp như vậy ông ta sẽ bị một sự thất bại hoàn toàn và không gỡ lại được.

Sau hết, về Vi-lích tôi chỉ hạn chế ở việc thông báo cho Ngài biết ý kiến của những người quen biết ông ta. Tất cả họ đều coi ông ta là một kẻ mơ mộng hão huyền và trình độ có hạn. Họ không công nhận "tài năng" của ông ta, nhưng chính vì thế họ tuyên bố ông ta

"có chí khí"^{1*}. Ông ta hài lòng với mình trong tư thế đó và lợi dụng tư thế ấy với một sự khôn khéo kiểu Phổ ở mức độ lớn hơn là người ta có thể mong đợi. Bây giờ thì Ngài đã biết về những vị đại phu của tương lai rồi đấy.

Toàn thể khối đông trong giới lưu vong chính thức ấy - trừ những ngoại lệ rất hiếm - đều gồm những số không, mà mỗi người trong bọn họ đều cho rằng anh ta sẽ trở thành một đơn vị trong trường hợp anh ta, cùng với những người khác, tạo thành một tá. Do vậy mà họ thường xuyên mưu toan thống nhất và hợp nhất, song những mưu toan ấy đều luôn luôn thất bại chỉ vì những vụ xích mích nhỏ nhặt, những mưu mô, những hành vi hèn hạ và sự kình địch giữa những vĩ nhân bé nhỏ ấy, nhưng những mưu toan ấy cũng thường xuyên được lặp lại. Tuy thoả mạ nhau trên các báo ở Bắc Mỹ, nhưng họ lại cho rằng họ phải hành động thành một mặt trận thống nhất đứng trước nước Đức, và tuy tích tụ dần thành một tổ hợp lớn tuôn ra những chuyện đơm đặt, song họ lại cho rằng làm như vậy họ tạo ra hiệu quả của sức mạnh và của corpus venerabile^{1*}. Họ luôn luôn tự thuyết phục mình rằng họ vẫn còn thiếu một cái gì đó để giành sự kính nể của công chúng; vì vậy mà họ tiến hành việc tuyển lựa một cách có tổ chức từng người lưu vong mới đến để lôi kéo họ về phía mình. Những cố gắng của họ nhằm tách Phrai-li-grát ra khỏi Mác và lôi kéo về phía mình thì thật hết sức dai dẳng, nhưng dĩ nhiên là cũng vô hiệu; vì vậy giờ đây họ trừng phạt anh ấy bằng sự im lặng. Để lôi kéo cho được anh ấy vào liên minh những người chính nghĩa của họ, Kin-ken đã đem ra thử tất cả mọi cách, còn A.Ru-gơ thì

^{1*} Âm chỉ một câu trong chương XXIV của bài thơ trào phúng của Hai-nơ "Át-ta Tơ-rôn" - "không có tài, nhưng có chí khí".

^{1*} - tổ chức lớn mạnh

thậm chí đã viết thư gửi đến anh ấy để làm việc đó. Đương nhiên, bây giờ anh ấy - cũng giống như V. Vôn-phơ và những người lưu vong khác tránh xa cuộc cãi vã âm ỉ ấy, không phải thuộc vào "cái đám lưu vong như thế". Còn một tên tuổi nữa! Nếu những loại người thầy tu ấy của cách mạng, nếu những tu sĩ đi ăn xin ấy của cách mạng có thể hiến dâng một cái gì đó, thì họ có thể đem hiến dâng cả một vương quốc để đổi lấy tên tuổi mới và đặc biệt là đổi lấy một tên tuổi hết sức nổi tiếng như tên tuổi của Phrai-li-grát. Những kẻ hám danh và những kẻ tìm kiếm sự nổi danh - đó, tất cả đám đông lưu vong ấy đều gồm những kẻ như vậy. Những ngài ấy cho rằng cách mạng đang đến gần, và dĩ nhiên là họ phải chuẩn bị đến với nó. Chẳng hạn như các nghị sĩ của nghị viện đế chế đã lập ra ở Thụy Sĩ một chính phủ liên hiệp như thế, trong đó các chức vụ tương lai đã được phân bổ căn cứ theo nguyên tắc thứ bậc, theo kiểu đánh số thứ tự. Và điều đó đã diễn ra trong cuộc đấu tranh khốc liệt chung quanh vấn đề xét xem ai phải làm vị đại diện mang số 17 hoặc số 18.

Ngài lấy làm ngạc nhiên thấy rằng các ngài đó biến tờ báo một nửa của chính phủ "Lithographische Correspondenz" thành tờ "Moniteur"^{1*} của mình. Ngài sẽ không còn ngạc nhiên nữa nếu tôi nói cho Ngài biết rằng một trong số các tay bồi bút của họ vẫn viết đều đặn cho tờ "Neue Preussische Zeitung", còn người khác thì thực hiện các công việc vặt vãnh cho tờ báo thân Nga "Morning Chronicle", v.v. và v.v.. Nhưng điều đó diễn ra tuyệt nhiên không phải ở sau lưng giới lưu vong chính thức. Hơn thế nữa, cuộc họp chung đầu tiên của họ được mở đầu bằng việc công bố bài báo đăng trong tờ "Lithographische Correspondenz". Họ có khoảng năm - mười

^{1*} - truyền tin chính thức

người, vả lại tại phiên họp thứ hai con số này đã giảm đi hơn một nửa. Mầm mống bất hoà đã nổ rộ giữa những con người khao khát thoả hiệp ấy, tuy nhiên họ chỉ gồm "những nhân vật chóp bu của giới lưu vong", như lời phát biểu của một người trong số họ ở chỗ riêng tư. Không thấy có một người nào thuộc số quần chúng công nhân lưu vong không được am tường.

Nếu như giới lưu vong đã liên kết tình anh em tỏ ra nhất trí về

một điểm nào đó, thì điểm đó là lòng thù ghét cuồng tín chung của giới lưu vong đó đối với Mác, một sự thù ghét khiến họ sẵn sàng có bất kỳ hành động ngu xuẩn nào, bất kỳ sự hèn hạ nào, bất kỳ mưu mô nào, cốt sao được hả giận và trút nỗi bức tức vào bête noire^{1*} ấy. Vì những ngài ấy thậm chí đã không từ cả việc bắt tay với Bê-ta, hoặc Béc-xi-xơ nguyên là cộng tác viên của tờ "Gesellschafter" của Gu-bít-xơ, và với sự trung gian của nhà văn và nhà yêu nước vĩ đại ấy, các ngài ấy đã phát biểu trên cơ quan ngôn luận của tay chủ quán rượu có tính tình vui vẻ Lu-i Đrúc-cơ tỏ ý nghi Mác là gián điệp, dựa trên căn cứ Mác là em rể của Bộ trưởng Phổ Phôn Ve-xtơ-pha-len. Ngài Phôn Ve-xtơ-pha-len chỉ tiếp xúc với Mác có một lần duy nhất, chính là vào lúc ông bộ trưởng này - bằng cách tịch thu nhà in của Béch-cơ và tống giam H.Béch-cơ vào tù ở Khuên - đã làm hỏng việc xuất bản bộ Toàn tập của Mác mà Béch-cơ đã bắt đầu xuất bản, và tập đầu của bộ sách ấy đã ra mắt bạn đọc, và đó cũng là lúc ông bộ trưởng ấy cản trở việc xuất bản tờ tạp chí lúc ấy đang trong quá trình in. Lòng thù ghét đối với Mác còn mạnh thêm lên sau khi chính phủ vùng Dắc-den công bố lời kêu gọi của cộng sản, vì Mác được quy là tác giả lời kêu gọi này⁵²⁰. Tuy nhiên, Mác - là người trong suốt nhiều năm đã dồn hết tâm sức vào việc triển khai công trình phê phán và nghiên cứu lịch sử của khoa kinh tế chính trị - cũng như Phrai-li-grát và những bạn bè chung của họ đều không có ý định cũng như thời gian để trả lời những điều đơm đặt của đám người lưu vong đã kết nghĩa anh em với nhau đó.

Nhưng người ta càng không đếm xỉa đến họ thì những con chó cảnh của tương lai ấy lại càng sủa dữ tợn hơn. Ông Gu-xtáp I-u-li-út, người đã sớm qua đời và đã từng là một con người có tư duy hoàn

1* - con ngoáo ộp (nghĩa đen: con thú màu đen)

toàn mang tính chất phê phán và có trình độ khoa học, người mà giới đây giới lưu vong ấy cũng gọi là người của phe mình, - con người ấy đã chán ngấy những chuyện om xòm rỗng tuếch và kỳ quặc của giới lưu vong ấy đến nỗi vài tuần trước khi chết ông I-u-li-út này đã gửi một tài liệu miêu tả tởm mĩ đám người lưu vong ấy cho một tờ báo ở Bắc Đức, song tờ báo này đã từ chối không đăng tài liệu ấy...

Công bố lần đầu trong cuốn "Mitteilungen des österreichischen Staatsarchivs". Bd.9. Wien, 1956

In theo bản sao bức thư, được viết với nét chữ không rõ của ai. Nguyên văn là tiếng Đức In bằng tiếng Nga lần đầu

101 MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ô⁵²¹ Ở XUY-RÍCH

[Luân Đôn], 11 tháng Chính [1851]

28, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Lu-pu-xơ^{1*} đã gửi thư cho một người quen biết của mình trong tờ báo "Staatszeitung" để nói về trường hợp của anh. Chỉ có điều

1* - Vin-hem Vôn-phơ

không hay là cách đây không lâu ngài Kin-ken đã xây tổ của mình

ở đó. Nhưng cũng đã xảy ra một chuyện đáng vui: tờ báo "Schnellpost" của ngài Hai-nơ-txen ở Niu Oóc đã buộc phải tự tuyên bố phá sản. Các ngài Hốp-phơ và Cáp-phơ hiện đang tìm cách thành lập một tờ báo mới trên cơ sở góp cổ phần. Dù sao thì giờ đây đã đến lúc có thời cơ thuận lợi cho những mưu kế trong lĩnh vực báo chí.

Ở đây các vị đại phu đã hoàn toàn lục đục với nhau rồi. Những phần tử ấy xử sự như những kẻ thừa kế đại đế A-lếch-xan-đơ và họ phải chia nhau cái đế quốc Ma-xê-đoan - châu Á. Thật là một đám người gàn dở!

Nếu ở đây tôi có nhiều hơn nữa số người quen biết thì tôi đã cố gắng kiếm cho anh một chỗ làm việc như một kỹ sư giao thông hoặc một công việc gì đó đại loại như vậy. Đáng tiếc là tôi lại không có quan hệ quen biết nào cả. Trong khi đó, tôi tin chắc rằng trong lĩnh vực này ở đây có thể tìm được việc làm. Thật là không may, tất cả chúng ta đều túng bán tiền bạc và anh cũng không có tiền để nán lại ở đây một thời gian và xem xét tình hình. Nhưng nếu anh thật sự sẽ thực hiện được kế hoạch về Niu Oóc của mình thì trong trường hợp nổ ra cách mạng dĩ nhiên là anh sẽ dễ tìm được tiền để trở về châu Âu hơn là chúng tôi tìm được tiền để di khỏi nơi này.

Dẫu sao thì tôi cũng vất óc nghĩ cách thu xếp cho anh ở đây. Vì nếu anh ở bờ bên kia đại dương thì ai dám bảo rằng anh sẽ không mất hút ở đâu đó tận Viễn Tây? Thế mà ở chỗ chúng tôi lại quá ít lực lượng, chúng ta phải rất nâng niu đối với những người có năng lực của chúng ta.

Ngoài ra, anh đã chọn một thời điểm không hay, không thuận tiện cho việc thực hiện chuyến đi. Tuy nhiên, một khi việc đó là cần thiết thì biết làm sao được. Ít ra tôi cũng tin chắc rằng sau khi đến

đó rồi anh sẽ không phải sống trong cảnh bần hàn như tất cả chúng tôi sống ở đây. Mà điều này thì cũng phải được xét đến.

Ngài Mát-di-ni cũng đã phải nhận rõ rằng thời đại của chúng ta là thời đại tan rã của các chính phủ "dân chủ" lâm thời. Sau một cuộc đấu tranh khốc liệt, phe thiểu số đã rút ra khỏi Ủy ban I-ta-li-a^{1*}. Chắc chắn rằng đây là bộ phận tiên tiến nhất.

Tôi cho rằng chính sách của Mát-di-ni là sai lầm về căn bản. Qua việc thúc giục I-ta-li-a đoạn tuyệt lập tức với nước Anh, ông ta chỉ hành động vì quyền lợi của Áo mà thôi. Mặt khác, ông ta quên rằng lẽ ra ông ta phải hướng vào nông dân, cái bộ phận dân cư bị áp bức bao thế kỷ của I-ta-li-a, và khi lãng quên điều đó ông ta đã chuẩn bị chỗ dựa mới cho thế lực phản cách mạng. Ngài Mát-di-ni chỉ biết các thành phố với giới quý tộc mang tư tưởng tự do và "những công dân có học" ở những thành phố ấy. Những nhu cầu vật chất của dân cư nông thôn I-ta-li-a, tầng lớp dân cư này đã bị vắt kiệt sức lực và, cũng như nông dân Ai-rơ-len, bị đẩy một cách có hệ thống đến tình trạng hoàn toàn kiệt quệ và bị đàn độn - dĩ nhiên là điều quá thấp hèn đối với những ngôn từ hoa mỹ khoa trương trong những tuyên ngôn tư tưởng mang tính thế giới chủ nghĩa - Thiên chúa giáo kiểu mới của ông ta. Nhưng không nghi ngờ gì nữa, cần có nhiều dũng khí để tuyên bố với giai cấp tư sản và giới quý tộc rằng bước đầu tiến tới nền độc lập của I-ta-li-a là phải giải phóng hoàn toàn nông dân và phải biến chế độ cấy rẽ thu tô thành chế độ sở hữu tư sản tự do. Rõ ràng là Mát-di-ni cho rằng trái khoáy 10 triệu phrăng có một ý nghĩa cách mạng to lớn hơn việc lôi kéo 10 triệu con người về phía mình. Tôi rất lo ngại rằng vào giờ phút nguy cấp Chính phủ

1* Xem tập này, tr. 495-496

Áo tự nó sẽ thay đổi hình thức sở hữu ruộng đất ở I-ta-li-a và sẽ

thực hiện cuộc cải cách "theo kiểu ở Ga-li-xi"⁵²².

Anh hãy nói với Đron-ke rằng sau vài ngày nữa tôi sẽ viết thư cho anh ấy. Gửi tới anh và vợ anh lời thăm hỏi nồng nhiệt của tôi và của vợ tôi. Anh hãy suy nghĩ một lần nữa xem anh có nên thử thu xếp công việc ở đây chăng.

C. *Mác* của anh

Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

102

MÁC GỬI A-MA-LI-A ĐA-NI-EN-XƠ⁵²³
Ở KHUÊN

[Luân Đôn, giữa 4 và 8 tháng Mười 1851]

Bà Đa-ni-en-xơ thân mến!

Hiển nhiên là tôi thấy không cần phải nói với bà rằng tôi thông cảm sâu sắc với bà về vụ chồng bà bị bắt và cảnh chia lìa của bà với ông nhà. Điều làm tôi yên lòng là niềm tin tưởng rằng các cơ quan tòa án không thể kéo dài việc giam giữ mà lại không chuyển vụ án cho tòa án bồi thẩm. Tôi vững tin rằng bà và chồng bà có đủ chí khí

mạnh mẽ để đương đầu với những bất trắc của số mệnh. Tôi sẽ rất cảm ơn nếu bà trao cho người đem đến bà những dòng này, các cuốn sách dưới đây...

*Công bố lần đầu trên báo "Kölnische Zeitung",
số 275, ngày 27 tháng Mười 1852*

*In theo bản đăng trên báo
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

103

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ
Ở NIU OÓC

Luân Đôn, 16 tháng Mười 1851
28, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

A.Sác-lơ Đa-na, một trong số các biên tập viên của tờ "New-York Tribune", đã được tôi trực tiếp gửi thư đến, ngoài ra tôi còn gửi cho ông ấy lá thư của Phrai-li-grát trong đó anh ấy đã giới thiệu về anh. Do vậy, anh chỉ còn phải đi đến chỗ ông ấy và viện vào chúng tôi.

Anh có hỏi về cuốn sách cẩm nang thống kê. Tôi khuyên anh sử dụng cuốn "Từ điển thương mại" của Mác Cu-lốc xuất bản năm 1845, vì trong đó còn có cả những phần giải thích kinh tế. Cũng có những cuốn mới hơn, ví dụ, cuốn sách của Mác-Grê-go, những tác phẩm

của ông ta về thống kê⁵²⁴ có lẽ là những tác phẩm khá nhất trong toàn châu Âu. Nhưng các sách ấy rất đắt. Không nghi ngờ gì nữa,

anh sẽ tìm thấy các sách ấy ở một trong những thư viện tại Niu Oóc. Còn sách của Mác-Cu-lốc là loại sách hướng dẫn mà mọi người viết báo phải có bên mình.

Chuyên về nước Anh thì có thể còn giới thiệu thêm: Poóc-tơ, "Sự tiến bộ của dân tộc", lần xuất bản mới đây vào năm 1851.

Về lịch sử thương mại thì nói chung có:

Tu-cơ, "Lịch sử của giá cả", 3 tập, có số liệu đến năm 1848. Về Bắc Mỹ tôi đặc biệt giới thiệu Mác-Grê-go, tác giả này đã soạn tài liệu thống kê riêng về nước Mỹ.

Về nước Đức: nam tước Phôn Rê-đen, "Thống kê so sánh về văn hoá". Về nước Pháp thì có Mô-rô⁵²⁵.

Tôi còn có một việc nhờ anh làm nữa. Trước đây tôi đã gửi 20 bản "Tuyên ngôn"^{1*} (bằng tiếng Đức) và 1 bản dịch ra tiếng Anh cho Cô-khơ, trước đây đã từng là linh mục Thiên chúa giáo Đức - về nhân vật này, anh có thể tìm hiểu ở tờ "Staatszeitung", là tờ báo đôi khi có đăng bài viết của ông ta - và trao cho ông ấy nhiệm vụ đem in bản dịch ấy dưới hình thức tập sách mỏng cùng với phần nhận xét mào đầu của Hác-ni⁵²⁶. Sau đó ông Cô-khơ đã không một lần nào cho biết tin về mình. Anh hãy yêu cầu ông ấy, thứ nhất, giải thích về sự im lặng rất đáng nghi ngờ ấy sau lời đề nghị hết sức khẩn khoản nói với tôi, và thứ hai, anh hãy thu hồi bản tiếng Anh ở ông ta và xét xem liệu có thể xuất bản nó dưới hình thức tập sách mỏng, - nói cách khác, hãy in, phổ biến và bán. Dĩ nhiên, số tiền thu được nhờ bán tài liệu ấy - nếu có việc đó - sẽ thuộc về anh, chúng tôi chỉ yêu cầu dành cho chúng tôi 20 - 50 bản thôi.

1* *C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ*. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản"

Dron-ke đến đây vào ngày 23 tháng này.

Anh hãy sớm biên thư. Tôi, vợ tôi và tất cả bạn bè gửi lời hỏi thăm tới anh và vợ anh.

Tôi hy vọng là anh đã trải qua cuộc hành trình bằng đường biển tốt đẹp và tình hình công việc của anh ở nước Mỹ sẽ tiến triển tốt.

C.Mác của anh

[Đoạn ghi thêm của Gien-ni Mác^{1*}]

Xin Ngài hãy nói với phu nhân quý mến rằng trong giờ phút này tôi lo lắng về bà và bày tỏ sự thông cảm nhiệt thành nhất với bà. Chắc chắn bà nhà đã phải chịu đựng nhiều nỗi vất vả trong chuyến hành trình bằng tàu thủy kéo dài này cùng với hai con nhỏ! Tôi hy vọng rằng những dòng này sẽ đến sớm hơn đôi chút trước khi Ngài đến Niu Oóc là nơi mà tất nhiên là Ngài sẽ có được quê hương tạm thời.

Về Ết-ga^{2*} thì từ ngày cậu em tôi ra đi vào tháng Tư chúng tôi vẫn chưa có tin tức gì. Cậu ấy đáp tàu buồm "Cải cách" từ Brê-men, thuyền trưởng chiếc tàu này là Am-méc-man, cậu ấy muốn lên bờ ở Han-véc-tơ-n và thoát đầu cư trú ở Niu -Braun-sơ-phen-xơ. Ngài Vây-đơ-mai-ơ quý mến, có thể là từ Niu Oóc Ngài bằng cách nào đó có thể lần theo dấu vết của cậu ấy chẳng. Sự im lặng của cậu ấy lại càng khó hiểu, vì cậu ấy biết rằng bà mẹ^{3*} đơn độc đáng thương của chúng tôi, do cánh tay phải bị liệt, nên giờ đây đã mất đi niềm an ủi cuối cùng mà số phận còn dành cho bà - trao đổi thư từ với những người yêu quý của trái tim bà.

Chúc Ngài mọi sự tốt lành. Xin gửi Ngài lời chào thăm thiết.

Gien-ni Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

1* In bằng tiếng Nga lần đầu.

2* - Ết-ga Phôn Ve-xơ-pha-len

3* - Ca-rô-li-na Phôn Ve-xơ-pha-len

104

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ

Ở NIU OOC

Luân Đôn, 31 tháng Mười 1851
28, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi gửi đũa theo anh lá thư thứ hai sang Mỹ, sau khi thảo luận chín chắn về vấn đề này với Lu-pu-xơ^{1*} tôi quyết định là chúng ta có thể cùng nhau thực hiện một việc.

Thứ nhất. Tờ "Neue Rheinische Zeitung" trước kia được phổ biến còn ít ở Mỹ. Nếu anh kiếm được một tay tư sản nào đó hoặc chí ít vay được một khoản tín dụng cần thiết ở một người chủ nhà in nào đó hoặc ở một người buôn bán sách nào đó thì tôi nghĩ rằng sẽ có lợi nếu đem xuất bản - dưới hình thức các cuốn sách bỏ túi, như Béch-cơ^{2*} đã từng xuất bản ở Khuên - một thứ tủ sách bỏ túi gồm các bài của tờ "Neue Rheinische Zeitung"; ví dụ, bài "Một tử cho Xi-lê-di" của V. Vôn-phơ, các bài của Ăng-ghe-ni viết về Hung-ga-ri⁵²⁷, các bài viết của tôi về giai cấp tư sản Phổ^{3*}, một số bài trào phúng của Véc-thơ v.v.. Nếu ở đây anh không thể tìm kiếm được các bài ấy thì tôi sẽ gửi cho anh các bài ấy từ đây, đồng thời chỉ rõ tài liệu nào tôi coi là thích hợp nhất; anh cần viết phần lời tựa chung ngắn

1* - Vin-hem Vôn-phơ

2* - Héc-man Béch-cơ

3* C. Mác. "Giai cấp tư sản và phản cách mạng"

gọn cho Tủ sách bỏ túi của báo "Neue Rheinische Zeitung", cũng như các chú thích hoặc phần lời bạt cho từng tập sách nhỏ ấy trong những trường hợp anh thấy làm như vậy là cần thiết.

Thứ hai. Anh có thể xuất bản - cũng dưới hình thức ấy và có kèm theo những lời giải thích - các bài viết của tôi và của Ăng-ghe-ni chống lại C.Hai-nơ-txen, đã từng được đăng trên tờ "Deutsche Brüsseler Zeitung"^{1*}. Tôi nghĩ rằng những bài đó sẽ được bán rất chạy.

Chúng ta sẽ chia số lợi nhuận thu được sau khi trừ đi những chi phí sản xuất.

Thứ ba. Từ Mỹ tôi đã nhận được một loạt những lời chất vấn và công việc được giao phó có liên quan đến sáu số đã xuất bản của tờ "Revue" của tôi, nhưng tôi đã không chấp nhận một cuộc thoả thuận nào, vì không tin vào lũ bịp bợm ở đó. Anh có thể đưa ra một bản thông báo nói rằng có thể có được những số tạp chí ấy ở chỗ anh, nhưng dĩ nhiên cần có một số lượng đáng kể đơn đặt hàng trước khi gửi các số ấy từ đây.

Thứ tư. Anh có thể, mà chúng tôi cũng vậy, đưa vào tủ sách ấy - tủ sách mà tôi đã nói ở trên - vào một lúc thích hợp những bài văn đả kích về các đề tài thời sự. Song xét từ góc độ thương mại thì bắt đầu từ những tư liệu có sẵn, hiện đã có rồi, là điều chắc chắn hơn và thuận tiện hơn. Trong các lời tựa nhỏ và lời bạt ấy của mình anh có thể bút chiến với địch thủ ở mọi phía.

Vậy, tôi đề nghị anh trở thành một người xuất bản sách. Để làm việc này cần ít tiền hơn là để xuất bản báo, trong khi đó về mặt

1* Ph.Ăng-ghe-ni. "Những người cộng sản và Các Hai-nơ-txen"; C.Mác. "Sự phê phán có tính dạy đạo đức và đạo đức có tính phê phán".

chính trị anh có thể đạt đến cũng mục đích ấy. Anh sẽ thoát khỏi

các công việc chuẩn bị kéo dài và đòi hỏi mất nhiều thời gian, liên quan đến tờ báo. Tôi nghĩ rằng nếu anh trình bày một cách thích đáng kế hoạch này cho Rai-sơ, người có tiền, thì anh ấy sẽ đồng ý tiến hành công việc này cùng với anh.

Gia đình tôi, cũng như Phrai-li-grát, Lu-pu-xơ và những người khác gửi lời thăm nồng nhiệt đến gia đình anh.

C.Mác của anh

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

105

MÁC GỬI A-ĐÔN-PHƠ CLÚT-XƠ⁵²⁸ Ở OA-SINH-TƠN

[Luân Đôn, đầu tháng Chạp 1851]

... Một trong số những người bạn ưu tú của chúng tôi, I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, giờ đã đến Niu Oóc rồi. Anh hãy lập tức bắt liên lạc với anh ấy. Tôi vẫn chưa biết địa chỉ của anh ấy, nhưng nếu anh gửi thư đến "Staatszeitung" hoặc đến tờ "Abendzeitung", thì chắc chắn anh ấy sẽ nhận được thư ấy. Anh ấy có thể thông báo cho anh biết

về tất cả mọi công việc của đảng. Ở giữa cái đám người ở Niu Oóc⁵²⁹ anh ấy sẽ giúp ích cho anh đấy, còn anh thì có thể giúp anh ấy thu xếp công việc ở Mỹ. Anh hãy viết thư nói với anh ấy rằng tôi đã đề nghị anh liên lạc với anh ấy...

Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934

*In theo bản viết tay bức thư
Clút-xơ gửi Vây-đơ-mai-ơ
ngày 20 tháng Chạp 1851*

106

MÁC GỬI HÉC-MAN ẾP-NƠ⁵³⁰ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 2 tháng Chạp 1851

... Như ngài đã biết, ngài Kin-ken vẫn tiếp tục chuyến đi của mình khắp nước Mỹ⁵³¹. Cho đến nay ông ta đã thu được khoảng 12.000 đô-la, nhưng đã rất khôn ngoan tránh phát biểu ý kiến và thái độ thật sự của các phe phái khác nhau trong giới lưu vong đối với công việc này; điều này đã rõ ràng qua sự việc là ông ta thậm chí đã nhờ đến những người bạn của cá nhân tôi và trên thực tế, bằng thủ đoạn lấu cá, đã đạt được sự ủng hộ của họ. Ông ta đã gửi đến các báo một cương lĩnh kỳ quặc dưới đây:

"Gửi những người bạn của nhân dân.

Chế độ chuyên chế ô nhục và sự bất công của các bạo chúa Đức đã đạt đến những giới hạn cùng cực nhất. Tất cả các thiết chế tự do giành được trong thời kỳ đấu tranh cách

mạng năm 1848, đều bị phá đổ bởi sức mạnh hung bạo của các vua chúa. Đã đến lúc nhân dân bị áp bức có quyền và có nghĩa vụ tuốt gươm ra và chiến đấu cho những quyền thiêng liêng nhất mà Đấng tối cao đã ban đồng đều cho tất cả mọi người. Lòng hận thù bọn bạo chúa, những kẻ đã hèn nhát giết chết hoặc bỏ tù tất cả những ai đã giơ tay hoặc cất cao tiếng nói ủng hộ cuộc cải cách cộng hoà và ủng hộ nền tự do của những người bị áp bức, - đã dâng lên đến tột đỉnh, tiếp theo đó sẽ là cuộc bùng nổ với sức mạnh vĩ đại, và rất có khả năng là đến mùa xuân tới đây vàng thái dương sẽ xuất hiện, chiếu rọi cảnh tượng cuộc chiến đấu quyết liệt nhất chưa từng có mà con người đã tiến hành chống lại bọn áp bức mình. I-ta-li-a sẽ chiến đấu đến khi nào chế độ chuyên chế bị quét sạch khỏi mặt đất và đến khi nào tự do được tuyên bố tại tất cả các miền của thế giới cũ. Nếu nước Mỹ đã cho một tấm gương cao quý vào năm 1776, thì châu Âu sẵn sàng đi theo con đường của người em gái trẻ trung và cao quý của mình ở bờ đất nước của Cô-lông. Để thực hiện mục tiêu hết sức khao khát ấy - và đặc biệt là ở Đức - những nhân vật cộng hoà Đức nổi tiếng (?), hiện đang lưu vong ở Luân Đôn, đã thống nhất lại để thực hiện đợt quốc trái, hứa sẽ dốc hết mọi sức lực để, sau khi thiết lập chế độ cộng hoà, sẽ thanh toán quốc trái và hoàn trả tất cả số lợi tức tính theo số quốc trái ấy. Ngày nay tất cả những người bạn của tự do ở nước này được kêu gọi hãy tự nguyện giúp vào việc đạt cho được mục tiêu đó. Không có tiền thì không thể làm gì được. Do đó, việc giải quyết vấn đề xem đề án này sẽ được thực hiện hay không sẽ phụ thuộc rất nhiều vào những người đồng tình với chế độ cộng hoà.

Ban-ti-mo, tháng Mười 1851

Tiến sĩ **G. Kin-ken** được sự uỷ nhiệm của Uỷ ban
Luân Đôn".

Ngài Gốt-phrít ở nước Mỹ chỉ tìm thấy một địch thủ hăng hái là C.Hai-nơ-txen đại diện cho phe nhóm Ru-gơ - Phi-clơ. Nhưng sự thù địch của một kẻ ba hoa tầm thường như Hai-nơ-txen thì chỉ có thể giúp đưa đến thắng lợi cho bất kỳ ai mà sự thù địch ấy nhằm vào. Trong số những người bảo đảm cho đợt quốc trái của Kin-ken thì *công khai* có ba viên cựu trung uỷ Phổ - Sim-men-phen-ních, Vi-lích và Tê-khốp, anh chàng diễn viên Suốc-xơ, bá tước Ô.Rai-sen-bác và nhà văn loại tầm thường ở Béc-lin May-en. Nhưng

Kin-ken đã *bí mật* nhận được cả chữ ký của *Luê-vơ Phôn Can-bơ* (sẽ chính xác hơn nếu ông ta có tên là Can-bơ Phôn Luê-vơ^{1*}), của cựu chủ tịch của đám tay chân của nghị viện đế chế ở Stút-gát⁵³². Nhân vật Luê-vơ này là kẻ nắm trong tay văn bản đã nhận được ở Stút-gát, trao đổi cho ông ta thẩm quyền triệu tập nghị viện đế chế, tuy ông ta chọn thời gian và địa điểm triệu tập nghị viện. Do đó, đối với Kin-ken, kẻ có ý định tham gia vào nước Đức với tư cách chính phủ lâm thời, thì điều quan trọng là có được vị trưởng phu này để đặt "sự thống trị" của mình lên "miếng đất pháp lý".

Nhân vật bảo đảm bí mật thứ hai là bác sĩ *Đét-xte. Những chủ nợ* đông đảo của ông này ở Đức chắc chắn sẽ hài lòng nhận ra rằng ông ta đảm bảo trả số lợi tức tính theo khoản quốc trái hai triệu của Kin-ken, và đồng thời với tư cách là bộ trưởng tài chính ông ta sẽ quản lý số tiền 20 000 đô-la vừa mới thu được. Ngài Đét-xte muốn trấn lột nông dân mà không gặp trở ngại, khi làm bác sĩ nông thôn ở Thụy Sĩ (nghe nói, ở đó ông ta sống trong một hoàn cảnh tốt hơn là khi còn ở Khuê khi mà ông ta bị các chủ nợ bao vây, chứ không phải các bệnh nhân) và đồng thời để ngỏ cho mình những cánh cổng to lớn dẫn đến những bầu trời chính phủ cách mạng. Vì vậy ông ta đã dành sự đảm bảo của mình dưới dấu ấn bí mật. Nhưng nếu ông ta sẽ buộc phải *công khai* bảo vệ những gì mà ông ta "bí mật dật ra"^{2*} theo kiểu cũ, - thì điều đó cũng không gây hại.

Qua thông báo mà Phrai-li-grát đã có lần cung cấp cho Ngài, Ngài đã tìm hiểu khá đủ tính khí của ngài Gốt-phrít Kin-ken. Như thế, Ngài sẽ không ngạc nhiên nếu Ngài thấy rằng ở nước Mỹ "sự đối trá" là phương cách "vĩ đại" và xét cho cùng, là phương cách duy

1* Chơi chữ: "Löve" - "con sư tử"; "Kalb" - "Con bê"

2* Trích trong trường ca của Gơ-tơ "Người đàn bà kéo sợi"

nhất của ông ta. Chẳng hạn, tiện thể nói thêm, một người bạn của tôi đã viết thư nói với tôi như sau:

"Kin-ken rất tích cực ve vãn Lô-đruy - Rô-lanh, là người đã hứa với các bạn bè đầy uy tín ở Đức rằng khi nào Kin-ken cũng như Luê-vơ lên nắm quyền thì ông ta sẽ phái qua biên giới các đội quân tiến hành chiến tranh nhằm các mục đích tuyên truyền. Kin-ken nói rằng ông ta sẽ thiết lập quan hệ với Mát-di-ni một khi hai tay ông ta có đầy tiền và bằng cách đó (1) ông ta sẽ *quý giá ngang* (!) ông kia".

Nhưng, như Ngài đã thấy, Lơ-đruy lại có quan hệ với cái uỷ ban *thù địch* với Kin-ken và *đã tống cổ ra khỏi cửa* phái viên của K[in-ken]. Về Mát-di-ni thì để làm rõ vấn đề này chỉ cần nêu lên điểm dưới đây. Khoảng mười bốn - mười lăm tháng trước đây nhân vật Gốt-phrít Kin-ken vĩ đại đã gửi đến cho Mát-di-ni viên cựu trung úy Phổ rất ít quan trọng Sim-men-phen-ních là người đã tuyên bố rằng ông ta, S[im-men-phen-ních], được sự uỷ nhiệm của K[in-ken], sẽ thực hiện một chuyến đi Đức với một sứ mạng đặc biệt. Để làm việc này, tuy nhiên theo lời ông ta, cái thiếu nhất là tiền bạc. Mát-di-ni đã cấp cho ông ta 1000 phăng bằng tiền mặt và 4000 phrăng bằng trái phiếu thuộc số "quốc" trái của Mát-di-ni, với điều kiện là 1000 phrăng phải được hoàn trả trong vòng một năm và cũng trong thời hạn như vậy một nửa giá trị số trái phiếu đã cấp phải được hoàn trả. Sim-men-phen-ních đã từ Đức trở về, tại đó ông ta đã tiêu diệt rất nhiều chai rượu vang, nhưng đã không tiêu diệt được một "bạo chúa" nào. Một năm trôi qua. Cả Kin-ken, cả phái viên của K[in-ken] đều đã không thấy đến gặp Mát-di-ni. Sau đó vài tuần lễ vẫn chính nhân vật S[im-men-phen-ních] ấy đã lại đến gặp Mát-di-ni, nhưng không phải để trả nợ, mà để lại đề nghị Mát-di-ni liên kết với Gốt-phrít. Số là, Gốt-phrít vừa nhận được 160 p.xt. từ Tân Oóc-lê-ăng, và vì - theo ý kiến của ông ta - để trở thành "đại trượng phu" ông ta còn thiếu chỉ vền vẹn có 5 pao gì đó, cho nên *giờ đây*, ông ta tự

coi mình ngang giá với Mát-di-ni. Còn Mát-di-ni lại có ý kiến khác và tuyên bố rằng ông ấy có những người *của mình* (Ru-gơ và bạn bè) và ông ấy khước từ liên kết với ngài Gốt-phrít. Nhưng Kin-ken không nao núng và tin tưởng sâu sắc rằng nếu số tiền 160 p.xt. chưa làm cho ông "ngang giá" với M[át-di-ni] thì điều kỳ diệu ấy sẽ xảy đến với 20 000 đô-la. Quả là, khi đã có đức tin, con người ta thấy mình sung sướng.

Thành công của K[in-ken] ở nước Mỹ phần nào được lý giải bằng việc bản thân ông ta có một quan niệm hết sức mù mờ về tình hình diễn biến của các sự kiện, chẳng khác gì đám công chúng ở đó vì họ đã cảm nhận thấy ở ông ta một tâm hồn thân thuộc với mình, và phần nào được lý giải bằng những lời cam đoan đối trá và những cố gắng của ông ta muốn giấu giếm những gì mà ông ta *thật sự* bảo vệ. Ngài Kin-ken và phe cánh của ông ta dự định bầu ra uỷ ban cách mạng gồm 7 uỷ viên, trong đó mỗi uỷ viên sẽ phụ trách một bộ, ví dụ, Đét-xte phụ trách bộ tài chính, Kin-ken phụ trách bộ hùng biện và chính trị cao cấp, Tê-khốp phụ trách bộ chiến tranh, Vi-lích phụ trách *bộ quản lý các tài sản trưng thu* là lĩnh vực mà ông ta am tường, May-en phụ trách bộ giáo dục quốc dân, v.v.. Mỗi người trong số bảy uỷ viên đó sẽ chủ trì một trong số các uỷ ban ấy để thường xuyên thông báo lên uỷ ban tối cao, bộ bảy ấy, về mọi chuyện. Như ngài thấy đấy, cái tổ chức ấy có một cấu trúc hoàn toàn theo cùng sơ đồ như chính phủ lâm thời Pháp, có chăng chỉ khác là: uỷ ban bộ bảy này đóng trụ sở ở ngoài nước Đức, còn người của nó gồm cái câu lạc bộ có số thành viên 50 - 100 người.

Ngài Kin-ken tuyên bố dứt khoát rằng ông ta sẽ sử dụng số tiền kiếm được ở Mỹ *không phải* để giúp đỡ những người lưu vong. Ông ta thậm chí đã tự đảm nhận một sự cam kết thuộc loại như thế. Ngài hiểu rằng đó chỉ là mảnh khoé để *không* có trách nhiệm cho những

tầng lớp *bên dưới* trong giới lưu vong được tham gia vào việc sử dụng những đồng pao xtéc-linh ấy, mà chỉ riêng một mình được nuốt chúng mà thôi. Hành động ấy diễn ra từ bây giờ rồi, còn khi kho báu tăng lên thì hành vi ấy còn diễn ra với quy mô lớn hơn, bằng cách dưới đây:

1) Bảy người trong bộ bảy ấy và bảy bộ của họ phải nhận được lương bổng, nghĩa là tất thấy các thuộc hạ của Kin-ken, Vi-lích v.v. cùng chính bản thân các ngài ấy bằng cách đó đảm bảo cho mình - dưới chiêu bài hoạt động phục vụ cách mạng - hưởng một phần to lớn số tiền ấy. Chẳng hạn, đã hai năm nay ngài Vi-lích sống ở đây bằng cách công khai xin xỏ.

2) Các ngài ấy xuất bản những bản tin in li-tô mà họ phân phát *miễn phí* cho các tờ báo. Còn các văn sĩ thảm hại May-en, Ốp-pen-hai-mơ, anh chàng diễn viên Suốc-xơ v.v. kéo cho mình một phần số tiền ấy dưới hình thức nhuận bút viết văn.

3) Những vị khách trong số các đại phu, những kẻ như Sim-men-phen-ních, Suốc-xơ v.v., đến lượt mình, lại được hưởng lương với tư cách là "các phái viên".

Ngài thấy đấy, như thế là toàn bộ kế hoạch theo đuổi hai mục tiêu: gạt bỏ khỏi dòng những người lưu vong (công nhân v.v.) đang sống trong cảnh nghèo túng nghiêm trọng, không cho họ tham gia sử dụng số tiền ấy, và mặt khác, đem lại cho ngài Kin-ken và thuộc hạ của ông ta những khoản *thu nhập béo bở* vững chắc và ngoài ra còn tạo được cái vốn chính trị nữa, và tất cả những việc làm đó được thực hiện dưới chiêu bài sử dụng tiền bạc *chỉ* để phục vụ vào các mục đích cách mạng. Dĩ nhiên, rất nên *thông báo cho công chúng đông đảo* biết rõ về những mảnh khoé tài chính mà anh chàng diễn viên Suốc-xơ đã mưu toan tiến hành.

Trước khi kết thúc, tôi phải đưa ra thêm vài nhận xét ngắn về nhân vật *Cô-sút*. Qua những bài phát biểu của mình, nhân vật này thể hiện tài năng lớn và nhìn chung đã tỏ ra tinh tế trong cách tiếp cận với công chúng Anh. Nhưng tình hình lại không đơn giản như con người phương Đông ấy đã hình dung. Một mặt, ông ta quá tích cực trong việc phỉnh nịnh giai cấp tư sản và đã ca ngợi, theo phong cách hoa mỹ kiểu phương Đông, - những thiết chế - ví dụ như khu Xi-ti ở Luân Đôn với *cơ cấu thị chính* của nó - mà chính tờ "Times" hàng ngày vẫn đả kích, coi đó như là tai hoạ của xã hội. Mặt khác, ông ta đã làm cho đảng Hiến chương chống lại ông ta, đảng này - với đại diện hết sức có tài của mình là Ếc-ne-xơ Giôn-xơ - đả kích ông ta một cách dữ dội đến mức như nó có thể đả kích một nhân vật Hay-nau nào đó. Và dù sao đi nữa thì Cô-sút đã hành động thiếu tế nhị khi ông ta, tuy đã từng tự cấm đoán bản thân mình không đưa ra bất kỳ lời phát biểu nào ủng hộ cho *một đảng* nào đó, giờ đây lại đích thân đứng về phía một đảng. Sau cùng thì Cô-sút đã tin chắc rằng lòng nhiệt thành và tiền mặt tỷ lệ nghịch với nhau. Cho đến nay tất cả sự hăng hái đối với khoản quốc trái của *ông ta* đã không đem lại cho ông ta cả đến số tiền 800 pao xtéc-linh.

Trong trường hợp này đám lưu vong theo khuynh hướng dân chủ của chúng ta lại đã mất mặt, điều đó thật đáng đời cho họ. Cô-sút đã không thêm có nhã ý đáp lại những lời chào mừng của họ. Nhân vật hào hoa hám danh hảo và anh lùn hay quấy rầy L.Blăng đã có được sự may mắn là được đáp lại lời chúc mừng của mình, nhưng đó là lời đáp lại mà trong đó Cô-sút đã phủ nhận thẳng thừng chủ nghĩa xã hội.

Xin gửi Ngài lời chào hoàn toàn kính trọng.

C.Mác

*Công bố lần đầu trong cuốn: "Mitteilungen des
österreichischen Staatsarchivs". Bd.9, Wien,
1956*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu*

107

ĂNG-GHEN GỬI MA-RI-A BLĂNG-CƠ Ở LUÂN ĐÔN

Man-se-xtơ, thứ hai, 15 tháng Chạp 1851

Ma-ri-a thân mến!

Anh đã nhận được thư em vào thứ bảy - vào ngày duy nhất trong tuần mà anh chẳng bao giờ viết được một lá thư riêng tư nào, vì vào ngày ấy các anh đóng cửa văn phòng ngay từ buổi trưa; nếu không thì lẽ ra em đã nhận được thư trả lời còn sớm hơn nhiều.

Anh rất buồn được biết là gần đây trong gia đình em có nhiều người bị đau ốm đến thế, nhưng anh cũng thấy mừng là tình hình sức khoẻ đã khá lên; anh hy vọng là khi anh đến đó thì cả Héc-man, cả cháu gái Ti-ti bé bỏng đã hoàn toàn khoẻ mạnh. Em có thể biên thư kể cho anh biết tất cả chuyện đó, bởi vì nếu anh không nhận được thư thì anh nghĩ rằng mọi cái đều ổn; ngoài ra em còn nợ một lá thư: em chưa trả lời lá thư trong đó anh đã chuyển cho em chiếc chìa khóa ngôi nhà của em vào mùa hè năm ngoái.

Như thường lệ, anh luôn luôn có sức khoẻ tốt và chỉ đôi chút buồn khi thời tiết trở nên xấu, thế là anh không thể đi ra ngoài thành phố được nữa, mà ở đây, ở Man-se-xtơ này, việc đó lại là điều rất bức thiết. Trong suốt mấy ngày anh cảm nhận được những triệu chứng quen thuộc báo trước về sự tái phát của bệnh đau răng đã hành hạ anh vào mùa đông vừa qua, những triệu chứng ấy đối với anh lại càng trở nên khó chịu vì chúng đã gây cản trở khiến anh không tắm

theo kiểu ngâm trong bồn như thường lệ được v.v.. Tuy vậy, anh vẫn hy vọng rằng tất cả những chuyện đó sẽ qua đi mà không gây ra những sự khó chịu lớn - dẫu sao anh cũng không muốn quá đau khổ trước vì những cơn đau tương lai mà hiện anh vẫn chưa bị.

Đến cuối tuần này anh định thu xếp đưa công việc hàng ngày vào nền nếp, vì hiện nay ở chỗ các anh vốn đã đến thời điểm im ắng và anh sẽ cố gắng đi khỏi đây vào tối thứ bảy. Song, tất cả các chuyến xe lửa đến Luân Đôn hoặc là rất muộn vào buổi tối, hoặc là rất sớm vào buổi sáng, cho nên anh sẽ không thể lập tức đi đến Kem-bơ-ru-ơn, mà chỉ mãi đến chủ nhật anh mới đến chỗ các em được, ngay trước bữa ăn trưa, sau một thời gian nghỉ ngơi ngắn ở khách sạn "Hinxton". Dù sao thì các em có thể chờ anh đến Grop vào trưa chủ nhật, nếu vào sáng thứ bảy em không nhận được thư của anh hẹn lại những thời hạn khác.

Về bọn người Pháp thì những con lừa ấy có thể làm gì tùy ý chúng, anh chẳng quan tâm điều đó.

Em hãy chuyển lời hỏi thăm nồng nhiệt đến Ê-min và Héc-man cùng lũ trẻ của em. Xét theo sự mô tả của em thì những cô hầu mới của em thật là những con người đáng chú ý.

Nota bene^{1*}: nếu đến chủ nhật trong gia đình em vẫn còn quá nhiều sự bận bịu, khiến cho việc anh đến đó và những sự bận bịu liên quan đến việc anh đến đó là chưa thoả mái đối với em, thì em chỉ cần biên thư cho anh và gửi cho anh một lệnh nghiêm khắc, cho biết anh phải đến vào ngày nào. Anh sẽ tuyệt đối chính xác.

Mãi mãi của em

Phri-đrich

1* - Hãy lưu ý

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

108

ĂNG-GHEN GỬI GIEN-NI MÁC Ở LUÂN ĐÔN

[Man-se-xtơ], tối thứ năm, [18 tháng Chạp 1851]

Bà Mác thân mến!

Tôi đã nhận được cả hai bức thư của bà^{1*} và tôi vội trả lời hai bức thư ấy để thông báo ngay rằng mỗi người trong chúng tôi đương nhiên sẽ gửi đi riêng các bài viết của mình, bởi vì nếu không như thế thì hoàn toàn có khả năng là không một bài nào trong số các bài ấy đến được tàu biển⁵³³. Các bức thư cần chuyển đến Luân Đôn, ở bưu điện, vào trước 5 giờ hoặc trước 6 giờ chiều thứ sáu. Tôi sẽ suy nghĩ xem tôi có thể kịp làm được gì - gần đây tôi đã chán ngấy tổ quốc mình, đến nỗi tôi chẳng còn biết gì về nó nữa. Dù thế nào đi nữa tôi cũng sẽ gửi đi một cái gì đó. "Tuyên ngôn" bằng tiếng Anh^{2*}, cũng như các số đang được lưu ở đây của tờ báo "Schnellpost" Niu Oóc sẽ được tôi chở theo đến đó. Xin bà hãy nhắc Mác biên thư cho Vây-đơ-mai-ơ và yêu cầu Vây-đơ-mai-ơ lập tức đến lấy ở chỗ Đa-na các số tương ứng của báo "Tribune" rồi gửi các số báo đó đến đây để tôi còn có thể tiếp tục công việc của mình^{3*}.

1* Xem tập này, tr. 875-877 (Bức thư thứ hai đến nay không còn lưu được)

2* *C.Mác và Ph.Ăng-ghen*. "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (bản dịch ra tiếng Anh)

3* Đây là nói về việc Ăng-ghen viết một loạt bài "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức"

Tôi còn chưa biết chính xác bao giờ thì tôi có thể khởi hành, có thể phải đến sáng thứ bảy. Nhưng tôi hy vọng đến đó chậm nhất là vào lúc 6 giờ chiều thứ bảy, mà có thể là vào lúc 11 giờ sáng. Xin gửi lời thăm nồng nhiệt đến bà và toàn thể gia đình bà.

Ph.Ăng-ghen của bà

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx- Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd.I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t. XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

109

MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ⁵³⁴ Ở NIU OÓC

[Luân Đôn], 19 tháng Chạp 1851

28, Deanstreet, Soho

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Cách đây ba ngày tôi đã nhận được thư của anh, do Ăng-ghen chuyển.

Trước hết xin gửi tới anh và vợ anh những lời chúc tốt đẹp nhất

nhân dịp Năm mới. Vợ tôi cũng gửi những lời chúc như thế.

Hiện nay tôi đang ngồi viết bài để gửi cho anh. Đơn đặt hàng của

anh đến quá muộn, do vậy tôi không thể ngay trong ngày hôm nay hoàn thành nó được. Đến thứ ba (*ngày 23 tháng Chạp*) tôi sẽ gửi từ đây cho anh: 1. "*Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ*" của C.Mác, 2. "*Cuộc chính biến ở Pháp*" của Ph.Vôn-phơ, 3. "*Nữ thần Nê-mê-dít*" của Vin-hem Vôn-phơ. *Ăng-ghen* sẽ gửi cho anh bài viết của mình - hình như về nước Phổ - có thể bằng chuyển bưu kiện trong ngày hôm nay. *Phrai-li-grát* chưa hoàn tất được một cái gì cả, nhưng anh ấy cho phép anh nêu tên anh ấy với tư cách là một cộng tác viên của anh. Đang có những cuộc thương lượng với Véc-thơ. Cũng đang làm như vậy với *Ếch-ca-ri-út*.

Bây giờ anh có thể đóng chốt ở Mỹ ít ra là một năm. Vào chủ nhật thứ hai của tháng Năm 1852⁵³⁵ cái "*điều đó*" sẽ chưa bắt đầu.

Tôi nghĩ rằng anh cần hoãn ấn hành số đầu^{1*} cho đến khi nhận được các bài viết kể trên. Chỉ chênh nhau vắn vắn có 5 ngày thôi. Anh có thể loan báo là trong các số tiếp theo sẽ đăng liên tục tác phẩm của tôi, thành những bài riêng lẻ: "Những phát hiện mới nhất của chủ nghĩa xã hội", hay "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX" của P.Gi. Pru-đông. Bài phê phán của Các Mác⁵³⁶.

Hãy viết thư ngay cho A-đôn-phơ Clút-xơ, M.S Navy Yard, Oa-sinh-tơn D.C.. Chúng tôi đã biên thư cho anh ấy nói về anh rồi. Đó là một trong số những người ưu tú và hết sức tài giỏi của chúng ta; nói chung anh ấy có thể rất hữu ích cho anh, đặc biệt trong việc thành lập và phổ biến tạp chí của anh.

Anh đừng quên làm những việc dưới đây:

1* -tạp chí "Revolution"

Anh hãy đến chỗ Đa-na; hãy lấy các số báo "Tribune" trên đó đã đăng các bài của tôi^{1*}, rồi anh *gửi ngay* các bài ấy cho tôi. Tôi không nhận được tin tức gì từ chỗ anh ấy và vì thế tôi không viết thư nữa. Tác phẩm này bị gián đoạn đã từ rất lâu rồi, cho nên tôi phải xem tờ báo ấy trước khi tiếp tục viết, mà tôi phải viết ít ra cũng vì các lý do tiền bạc.

Khi nào tạp chí của anh xuất hiện là anh cần không những gửi đều đặn tạp chí ấy cho chúng tôi, mà còn phải gửi một số lượng bản đủ để phân phối như là các số in thử.

C.Mác toàn tâm của anh

Nếu anh không bị ràng buộc bởi bản hợp đồng, thì anh đừng mua của nhân vật bất hạnh Vai-tlinh ấn phẩm "Republik der Arbeiter" của ông ta nhé. Nếu anh làm cái việc ấy thì có thể là anh sẽ có được hai trăm phần tử stơ-rau-bin-gơ, nhưng anh sẽ bị mất đi đông đảo bạn đọc. Đừng bao giờ lên tiếng dưới tên gọi cũ. Đây là quy tắc chung.

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

1* Đây là nói về loạt bài của Ăng-ghen "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" được đăng trên báo "New-York Daily Tribune" ký tên Mác.

110

MÁC GỬI PHÉC-ĐI-NĂNG PHRAI-LI-GRÁT⁵³⁷ Ở LUÂN ĐÔN

[Luân Đôn], 27 tháng Chạp 1851

28, Deanstreet, Soho

Công tước xứ Ma-vri-ta-ni-a^{1*}!

Kèm theo đây tôi gửi lá thư của Ép-nơ.

Hôm nay tôi lại nhận được thư của Vây-đơ-mai-ơ. Ngoài những điều khác ra, anh ấy còn viết:

"Cách đây mấy ngày một sứ giả của "Liên minh tuyên truyền" Luân Đôn đã đến đây để chống lại đợt quốc trái của Kin-ken. Chắc hẳn các ngài ấy tưởng, - trên cơ sở cho rằng một nhóm người tị nạn đã gây sự náo động vô tích sự - rằng ở đây, ở nước Mỹ này, tất cả mọi người phân thành phái Kin-ken và phái chống Kin-ken. Vụ giết gân với nhân vật Cô-sút đã từ lâu buộc người ta quên Kin-ken rồi, và quả thật, mấy nghìn đô-la mà ông ta sẽ thu được, thật không đáng giá để bàn luận nhiều như thế".

"Dù thế nào thì tôi cũng có thể thu xếp cho anh công việc bán tạp chí "Revue" ở đây. Cũng có thể đăng trong ấn phẩm ấy một số lượng nào đó những vần thơ mới của Phrai-li-grát".

Sau khi V[ây-đơ-mai-ơ] một lần nữa ép giục chúng tôi, anh ấy viết thế này:

"Nhưng trước hết hãy gửi một bài thơ nào đó của Phrai-li-grát: những gì lôi cuốn nhất".

Mong anh hãy nhiệt thành quan tâm điều đó và hãy sáng tác bài ca Năm mới chúc mừng Tân thế giới. Tôi thiết tưởng, trong tình

hình hiện nay, nếu viết bằng thơ thì thật sự dễ hơn là viết bằng văn xuôi, dù viết theo tinh thần hùng tráng hay là hài hước. Nếu như đến lúc nào đó anh nảy ra ý định thể hiện dưới hình thức nghệ thuật sự hài hước vốn có của cái vẻ oai vệ châu Phi của anh trong cuộc sống riêng tư, thì tôi tin chắc rằng anh sẽ thành công cả trong thể loại này. Vợ anh đã nhận xét đúng khi nói rằng trong người anh có rất nhiều sự láu cá ẩn giấu.

Tôi có thể chuyển cho anh lá thư của V[ây-đơ-mai-ơ], nhưng tôi cần trước nhất đưa cho Ăng-ghe-nơ đọc nó, chắc anh ấy sẽ ở đây đến thứ năm, anh ấy đã hy vọng tìm được vợ anh, vào thứ ba tuần trước, tại "nhà nguyện Do Thái".

Hội đã chuyển đến Farrintonstreet, City, Market House, quầy bán rượu vang của U.Gi. Ma-xtếch-xơ. Từ nay các phiên họp sẽ diễn ra vào các thứ năm trong tuần, vào 9 giờ. Hội cho rằng - và không phải vô căn cứ - trụ sở mới của Hội nằm trong khu vực của anh⁵³⁸.

Rót-xen đã buộc Pan-móc-xtơn từ chức⁵³⁹ 1) để sắm vai người anh hùng lập hiến trước mặt Bô-na-pác-tơ và 2) để nhượng bộ nước Nga và nước Áo. Tôi không tán thành ý kiến cho rằng sự việc này trước hết có thể ảnh hưởng đến số phận của những người lưu vong nói chung và đến số phận của chúng tôi nói riêng; song tôi coi sự việc ấy là điều báo trước về một năm rất bất ổn về mặt chính trị đối với nước Anh. Theo lời của Ăng-ghe-nơ, các thương gia ở khu Xi-ti cũng chia sẻ quan điểm của chúng tôi cho rằng cuộc khủng hoảng - nó chậm nổ ra do các sự kiện khác nhau (cũng còn do có những sự lo ngại về mặt chính trị, do giá bông cao trong năm ngoái v.v.) - sẽ nổ ra chậm nhất là vào mùa thu tới đây. Còn sau các sự kiện mới đây thì tôi, hơn bao giờ hết, lại càng tin chắc rằng nếu không có

1* Âm chỉ bài thơ của Phrai-li-grát "Công tước xứ Ma-vri-ta-ni-a"

cuộc khủng hoảng thương mại thì sẽ không nổ ra cuộc cách mạng thực sự.

Tôi cùng gia đình tôi gửi lời thăm hỏi đến anh và gia đình anh.

Gửi anh lời chúc phúc

Mô-rơ

*Công bố toàn văn lần đầu bằng tiếng Nga
trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất
bản lần thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

PHỤ LỤC

1
MÁC GỬI VUA BỈ LÊ-Ô-PÔN I
Ở BRUY-XEN

Bruy-xen, 7 tháng Hai 1845
22, Place du petit sablon

Người ký tên dưới đây, Các Mác, tiến sĩ triết học, hai mươi sáu tuổi, sinh quán ở Tơ-ria thuộc Vương quốc Phổ, với ý nguyện được cùng vợ và con cư trú tại Vương quốc của quý Ngài, - hết sức kính cẩn xin quý Ngài cho phép người viết đơn này được cư trú tại Bỉ⁵⁴⁰.

Xin được hân hạnh gửi lên quý Ngài lời kính trọng sâu sắc nhất.
Kính đơn

Tiến sĩ **Các Mác**

*Công bố lần đầu trên tạp chí "L'Europe
Nouvelle" N° 346, 1924*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Pháp
In bằng tiếng Nga lần đầu*

2

MÁC GỬI THỊ TRƯỞNG THÀNH PHỐ TƠ-RIA GUÊ-XƠ

Bruy-xen, 17 tháng Mười [1845]

Rue de l'Alliance, 5 hors de la porte du Louvain

Thưa quý Ngài!

Tôi xin khẩn khoản đề nghị quý Toà thị chính Hoàng gia quận Tơ-ria dành cho tôi sự giúp đỡ bằng việc cho phép tôi được sang sống ở Hợp chủng quốc Bắc Mỹ. Giấy chứng nhận về việc tôi được miễn phục vụ trong quân đội Hoàng gia Phổ⁵⁴¹ chắc chắn hiện đã có trong văn phòng Ngài thị trưởng Tơ-ria hoặc trong Toà thị chính Hoàng gia.

Xin gửi tới quý Ngài lời chào trân trọng.

Tiến sĩ *Các Mác*

Công bố lần đầu trong tập sách mỏng:
H.Schiel "Die Umwelt des jungen Karl
Marx", Trier, 1954

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu

3

MÁC GỬI THỊ TRƯỞNG THÀNH PHỐ TƠ-RIA GUÊ-XƠ

Bruy-xen, 10 tháng Mười một 1845

Kính gửi Ngài Guê-xơ quận trưởng Hoàng gia Phổ kiêm thị trưởng

Thưa quý Ngài!

Phúc đáp bức thư của quý Ngài đề ngày 8 tháng này, tôi xin trả lời rằng lá đơn của tôi đề ngày 17 tháng trước về việc tôi xin rút khỏi quốc tịch Hoàng gia Phổ, do tôi sang sống ở Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, chỉ liên quan đến cá nhân tôi, nhưng tôi đề nghị cũng thực hiện điều đó đối với gia đình tôi, nếu điều đó là cần thiết để được phép sang sống ở đó.

Xin gửi tới quý Ngài lời chào trân trọng.

Tiến sĩ *Các Mác*

Công bố lần đầu trong tập sách mỏng:
H.Schiel "Die Umwelt des jungen Karl
Marx", Trier, 1954

In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức
In bằng tiếng Nga lần đầu

4

GIEN-NI MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở HAM

Pa-ri, thứ năm^{1*}, [17 tháng Ba 1848]

Khách sạn "Man-se-xtơ", rue Gramment N°1

Ngài Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Chồng tôi lại rất bận rộn, trong cái thành phố khổng lồ này, với nhiều công việc và với những chuyện chạy ngược chạy xuôi, cho nên đã uỷ nhiệm cho tôi viết thư đề nghị Ngài đăng trên tờ "Westphälisches Dampfboot" bản thông báo dưới đây: ở đây - về việc này thì Ngài Luy-ninh đã biết tỉ mỉ - đã thành lập một số hiệp hội Đức, nhưng câu lạc bộ công nhân Đức, trong đó đứng đầu là những người Đức ở Luân Đôn: Sáp-pơ, Bau-ơ, Môn và những người Đức ở Bruy-xen: Mác, Vôn-phơ, Ăng-ghe-nen, Va-lau, Boóc-nơ (thông qua Hác-ni và Giôn-xơ họ cũng có quan hệ trực tiếp với các thành viên của phong trào Hiến chương ở Anh), - câu lạc bộ này không có điều nào chung với Hội dân chủ Đức, đứng đầu là Buốc-nơ-stai-nơ, Boóc-stết, Héc-vếch, Phôn-cơ, Đếch-cơ và những người khác⁵⁴², hiệp hội đó đã phát ngôn cờ có ba màu đen - đỏ - vàng (tuy nhiên, về mặt này Quốc hội hiệp bang đã đi trước nó), đề cập đến cha Bluy-khơ và tiến hành công việc luyện tập quân sự hà khắc trong các chi hội, dưới sự chỉ huy của các sĩ quan Phổ đã hồi hưu. Đứng trước mặt nước Pháp và

^{1*} Rõ ràng là trong bản viết tay đã viết nhầm: xét theo nội dung lá thư này thì nó được viết vào thứ sáu, ngày 17 tháng Ba.

nước Đức hoàn toàn cần phải kiên quyết phân định ranh giới cái hiệp hội này vì nó sẽ làm ô nhục người Đức. Nếu tờ "Dampfboot" chưa được sớm xuất bản thì đề nghị ngài soạn thảo - trên cơ sở những dữ liệu này - một bài viết nhỏ để đăng trên những tờ báo Đức nào đó mà giờ đây Ngài có quan hệ nhiều nhất ở miền Nam. Mong Ngài hãy cố gắng phổ biến hết sức rộng rãi thông báo này trên các tờ báo Đức.

Tôi còn muốn viết nhiều nữa để thông báo với Ngài về phong trào đáng chú ý đang diễn ra ở đây, phong trào này phát triển lên từng phút (tối hôm nay trước cửa toà thị chính đã có 400 000 công nhân diễu hành qua đây). Khối quần chúng những người biểu tình ngày càng đông thêm. Nhưng tôi quá bận rộn với công việc nội trợ và chăm sóc ba đứa bé^{1*} của tôi, đến nỗi tôi chỉ còn thời gian để từ nơi xa xôi gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến Ngài và vợ Ngài.

Xin gửi lời chào anh em.

Người đồng bào tha hương của Ngài **Gien-ni Mác**

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXV, 1934*

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} - Gien-ni, Lau-ra và Ết-ga Mác

5

CÔN-RÁT SRAM GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

Luân Đôn, 8 tháng Giêng 1850

Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Tôi viết thư cho Ngài theo sự uỷ nhiệm của Mác là người bận rộn đến tận cổ với công việc để đảm bảo ra số đầu tiên của tạp chí "Revue". Tạp chí "Revue" sẽ được các nhà xuất bản phát hành, ngoài ra, tại các thành phố lớn hơn công việc ấy sẽ do các đại lý đảm nhiệm. Khâu in ấn v.v. được tiến hành ở Hăm-buốc, từ đó tạp chí này sẽ được gửi đi cho các đại lý. Số đầu sẽ được xuất bản chậm đôi chút; các số khác sẽ nhanh chóng được xuất bản tiếp theo nó, cho nên có lẽ số tháng Ba sẽ xuất bản vào đầu tháng. Đến khi việc xuất bản của tạp chí "Revue" được thu xếp tốt ở một mức độ nhất định thì nó sẽ được xuất bản mỗi tháng hai kỳ. Đề nghị Ngài cho đăng *ngay* bản thông báo ngay cả khi tờ "Kölnische Zeitung" còn chưa nhận được nó. Về các bài viết của Ngài về miền Nam nước Đức thì Mác muốn nhận được chúng càng sớm càng tốt để đăng trong số tháng Hai; cũng không cần thiết lắm phải đưa ra trong các bài ấy những sự kiện mới nhất, vì đảng nào thì cũng không thể làm được việc đó; tôi thiết nghĩ, tốt nhất nên kết thúc bài vở vào ngày 15 mỗi tháng và kịp thời gửi bản thảo đi, tính toán sao cho có thể nhận được bản thảo ở đây vào ngày 19 hoặc 20 mỗi tháng. Còn một điều nữa - xin

Ngài hãy sửa, trong bản thông báo, mức giá 24 thành 25 hoặc thành 20 din-béc-grô-sen; mức giá sau cùng ấy là hợp lý nhất, vì thế người buôn sách đã đề nghị mức giá này. Tại Phran-phuốc chắc chắn Ngài sẽ dẫn đầu phong trào ủng hộ tạp chí "Revue", còn các khoản chi phí cho các đại lý phụ, cho khâu giao dịch v.v. thì xin Ngài hãy tính vào khoản chúng tôi chịu. Tôi sẽ gửi cho Ngài bao nhiêu bản?

Ở đây hiện thời ít có gì mới. Stơ-ru-vơ và Hai-nơ-txen luôn gây những chuyện tai tiếng tùy theo ý thích của họ, và họ làm mất thanh danh theo sức của họ, của bản thân họ cũng như của toàn giới lưu vong Đức. Nói chung hai nhân vật độc tài ấy đã túm tóc nhau - tưởng như thể Stơ-ru-vơ đã đánh cắp của Hai-nơ-txen một ý tưởng nào đó(!) Sắp tới đây tôi sẽ biên thư cho Brun là người mà tôi nhờ Ngài chuyển lời thăm hỏi, đến lúc ấy tôi sẽ kể tỉ mỉ về tình hình ở đây.

Ngài có cần đến một thông tín viên từ Luân Đôn không? Tôi có thể gửi ngay cho Ngài những tin tức quan trọng nhất từ nghị viện, chắc chắn những tin tức ấy sẽ gây sự chú ý. Tôi thường xuyên theo dõi phong trào ủng hộ cải cách tài chính⁵⁴³ ở Anh và có thể giúp Ngài thường xuyên nắm được tình hình về phương diện này. Vài ngày nữa tôi sẽ gửi một bài cho Ngài để thử, và khi có dịp Ngài sẽ có thể nói cho tôi biết xem Ngài có muốn nhận những bài viết của tôi không và Ngài sẽ trả bao nhiêu tiền về các bài ấy. Ở đây, ở nước Anh, cần có tiền để trả tiền món bít-tết và tiền bia.

Người cộng sản mới chào đời của Mác tên là Hen-rích Ê-đu-ác Hai Phốc-xơ. Cậu bé ra đời vào ngày 5 tháng Mười một, vì vậy người ta gọi cậu là Hai Phốc-xơ⁵⁴⁴. Hiện thời cậu bé làm mọi người đình tai nhức óc vì tiếng gào của nó, nhưng không nghi ngờ gì nữa, với thời gian cậu bé ấy sẽ biết điều.

Xin gửi lời thăm hỏi của tất cả những người quen. Gửi Ngài lời

chào nồng nhiệt.

Sram của Ngài

[Ghi thêm của Mác]

Vây-đơ-mai-ơ [thân] mến!^{1*}

[Tôi gửi]^{1*} cho anh tờ biên lai cầm đồ⁵⁴⁵. Xin anh làm ơn hãy tái tục nó, các chi phí về việc đó hãy rút [từ]^{1*} khoản tiền đăng ký mua tạp chí. Tôi và vợ [tôi]^{1*} xin gửi lời hỏi thăm nồng nhiệt tới vợ anh và anh.

C.Mác

Công bố lần đầu

In theo bản viết tay

Nguyên văn là tiếng Đức

6

GIEN-NI MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Luân Đôn], 20 tháng Năm [1850]

Ngài Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

^{1*} Ở chỗ này bản viết tay bị hư hại.

Gần một năm đã trôi qua kể từ khi tôi được Ngài và phu nhân đáng yêu của Ngài đón tiếp hết sức thân mật và nồng nhiệt, khi ấy được sống ở chỗ Ngài tôi cảm thấy dễ chịu như ở nhà mình. Vậy mà suốt thời gian dài vừa qua tôi cứ biệt vô âm tín như đã từ giã cõi đời. Tôi đã không trả lời khi phu nhân Ngài gửi cho tôi một lá thư hết sức niềm nở. Tôi đã im lặng ngay cả khi chúng tôi được biết tin về cháu bé của Ngài ra đời. Sự im lặng này rất thường làm cho tôi buồn phiền, nhưng trong phần lớn các trường hợp là vì tôi không thể viết thư được; ngay cả hôm nay cũng vất vả lắm tôi mới biên thư được.

Song, tình huống buộc tôi phải cầm bút - xin Ngài hãy *gấp rút gửi đến cho chúng tôi số tiền đã hoặc sẽ thu được* nhờ bán tạp chí "Revue". Chúng tôi *hết sức cần đến* số tiền ấy. Dĩ nhiên sẽ không có một ai có thể trách cứ chúng tôi rằng đã có lúc nào đó chúng tôi nhấn mạnh việc chúng tôi đã phải hy sinh bao nhiêu và chúng tôi đã phải trải qua những gì trong những năm này. Công chúng ít biết, nói đúng hơn thì họ hầu như hoàn toàn không am hiểu về những công việc của cá nhân chúng tôi - chồng tôi là một người rất mực thước về phương diện này và thà phải hy sinh đến vật cuối cùng còn hơn phải đồng ý làm cái việc đi ăn xin theo kiểu những người dân chủ mà hiện "các vị đại phu" đang làm. Nhưng thiết tưởng, điều mà chồng tôi có thể trông đợi ở bạn bè của mình, đặc biệt là ở những nhân vật ở Khuên, đó là một sự ủng hộ bằng việc làm tích cực đối với tạp chí "Revue" của chồng tôi. Chồng tôi trước nhất có thể hy vọng có được sự ủng hộ ấy ở nơi mà người ta biết rõ là chồng tôi đã có những hy sinh như thế nào cho tờ "Neue Rheinische Zeitung". Thay vì như vậy thì công việc lại hoàn toàn bị sụp đổ chỉ vì sự quản lý nó một cách cẩu thả và vô tổ chức; khó có thể nói được xem điều

gì đã gây hại nhiều hơn - tình trạng trì trệ xảy ra có phải do lỗi của nhà xuất bản hay là do lỗi của những người chỉ đạo công việc này, cũng như do lỗi của những người quen biết ở Khuên, hay là nói chung do toàn bộ thái độ của những người dân chủ.

Ở đây chồng tôi đã hoàn toàn bị khốn khổ vì những lo toan thường nhật nhỏ nhặt nhất. Và tất cả cái đó đã diễn ra dưới một hình thức gây bức bối đến mức độ là chồng tôi phải dồn hết nghị lực, toàn bộ ý thức bình tĩnh, cứng rắn âm thầm về lòng tự trọng mới có thể đứng vững được trong cuộc đấu tranh diễn ra hàng ngày, hàng giờ này. Ngài Vây-đơ-mai-ơ thân mến, Ngài đã biết rằng trước đây chồng tôi đã có những sự hy sinh như thế nào cho tờ báo^{1*}. Chồng tôi đã bỏ vào tờ báo ấy hàng nghìn tiền mặt, anh ấy đã trở thành người sở hữu tờ báo ấy - những người dân chủ có lòng từ thiện đã đẩy chồng tôi vào việc làm này, nếu không họ phải đích thân chịu trách nhiệm về những khoản nợ - và điều đó xảy ra đúng vào lúc đã gần như không còn hy vọng thu được thắng lợi. Để cứu thanh danh chính trị của tờ báo, để cứu danh dự công dân của những người quen biết ở Khuên, chồng tôi đã gánh chịu lên vai mình tất cả những nỗi gian khổ, đã phải bán đi chiếc máy chữ của mình, đã phải bỏ ra tất cả số tiền thu được, và trước khi ra đi đã phải vay 300 ta-le để trả tiền thuê địa điểm mới, trả nhuận bút cho các biên tập viên v.v. mà chồng tôi thì thuộc diện bị trục xuất bắt buộc.

Ngài biết đấy, chúng tôi đã không để lại cho mình cái gì cả. Tôi đã đi Phran-phước để cầm cố những đồ quý bằng bạc, những thứ cuối cùng còn lại của chúng tôi. Ở Khuên tôi đã uỷ nhiệm cho người ta đem bán đồ gỗ của tôi vì lúc ấy có nguy cơ là quần áo và mọi thứ

khác sẽ bị kê biên để gán nợ. Khi xảy ra thời kỳ bất hạnh của phản cách mạng, chồng tôi đã sang Pa-ri. Tôi đã đi theo chồng cùng với ba đứa con của tôi^{1*}. Chồng tôi chưa kịp ổn định cuộc sống ở Pa-ri thì người ta lại trục xuất anh ấy, còn bản thân tôi và các con tôi thì bị cấm tiếp tục cư trú ở đó. Tôi lại theo chồng tôi băng qua biển La Măng-sơ. Một tháng sau thì đứa con thứ tư của chúng tôi^{2*} ra đời. Phải biết rõ Luân Đôn và các điều kiện sống ở đây thì mới hiểu được thế nào là nuôi ba đứa con và để thêm đứa thứ tư. Chỉ riêng tiền thuê căn hộ chúng tôi đã phải trả 42 ta-le mỗi tháng. Tất cả các khoản ấy, chúng tôi đã trả được bằng số tiền của chính mình mà chúng tôi đã có. Nhưng số tiền không nhiều của chúng tôi đã cạn kiệt cùng với việc xuất bản tờ "Revue". Mặc dù có ký thoả thuận, nhưng tiền vẫn không được gửi tới, mà nếu có được gửi đến thì cũng chỉ là những khoản tiền nhỏ lẻ tẻ, vì thế ở đây chúng tôi đã lâm vào cảnh khủng khiếp nhất.

Tôi sẽ mô tả với Ngài, không hề tô vẽ thêm, chỉ *một* ngày của cuộc sống của chúng tôi, và Ngài sẽ thấy rõ rằng có lẽ chỉ có một số ít người lưu vong mới nếm trải tình cảnh tương tự. Vì ở đây những bà vú em lấy tiền công quá đắt, cho nên tôi đã quyết định tự mình cho con bú, bất chấp những cơn đau khủng khiếp thường xuyên ở ngực và lưng. Những đứa con bé nhỏ tội nghiệp của tôi đã bú sữa của tôi cùng với bao nỗi khó nhọc và đau khổ âm thầm, cho nên chính nó cũng thường xuyên ốm đau, cả đêm lẫn ngày bị đau đớn do những cơn đau dữ dội. Từ khi cháu bé ra đời, chưa một đêm nào cháu ngủ lâu hơn hai - ba giờ. Gần đây thêm vào hiện tượng ấy lại

1* - "Neue Rheinische Zeitung"

1* - Gien-ni, Lau-ra và Ét-ga Mác

2* - Hen-rích Gvi-đô Mác

còn những cơn co giật dữ dội, và cháu bé luôn luôn ở giữa sự sống và cái chết. Vì những đau đớn ấy mà cháu bé đã bú rất mạnh khiến ngực tôi bị đau, đã xuất hiện những chỗ rạn trên da, nhiều khi máu đã chảy vào cái mồm bé nhỏ mở ngỏ và run rẩy của nó. Có một lần tôi ngồi bế cháu bé thì bà chủ nhà bỗng nhiên xuất hiện. Trong suốt mùa đông chúng tôi đã trả cho bà hơn 250 ta-le, còn số tiền còn lại - theo hợp đồng - chúng tôi phải trả không phải cho bà ta, mà cho lãnh chúa của bà ta, mà vị lãnh chúa này thì đã kê biên tài sản của bà ta từ trước rồi. Bà ta đã từ chối bản hợp đồng và đòi 5 pao mà chúng tôi còn nợ bà ta. Vì chúng tôi không có tiền (thư của Nau-tơ đến quá muộn), hai nhân viên mõ toà liền xuất hiện và kê biên toàn bộ số tài sản nhỏ của tôi - giường, quần áo lót, váy áo - tất cả mọi thứ, thậm chí chiếc nôi của đứa con tội nghiệp của tôi và những đồ chơi tốt nhất của các con gái của tôi mà lúc ấy chúng cũng đứng ở đó, giàn giụa nước mắt. Hai viên mõ toà đã đe dọa sau 2 giờ nữa sẽ lấy đi toàn bộ tài sản. Với ngực đau, tôi lẽ ra lúc đó đã có thể phải ngồi trên nền sàn trống trơn cùng với các đứa con của tôi run rẩy vì lạnh. Người bạn của chúng tôi Sram đã hấp tấp vào thành phố tìm sự trợ giúp. Nhưng khi ông ấy vừa ngồi vào chiếc xe ngựa 2 bánh thì những con ngựa liền phóng đi, trong lúc xe chạy ông ấy đã nhảy ra khỏi xe thế là người ta đã phải mang ông ấy, mình đầy máu, vào nhà tôi, tại đó tôi ngồi khóc cùng những đứa con run rẩy tội nghiệp của tôi.

Sang ngày hôm sau chúng tôi đã phải bước ra khỏi căn hộ. Trời lạnh, đầy mù tối và mưa ướt. chồng tôi đi tìm chỗ trú ngụ cho chúng tôi, nhưng không một ai chịu cho chúng tôi vào nhà mình cùng với bốn đứa con. Sau cùng đã có một người bạn đến giúp chúng tôi, chúng tôi trả tiền thuê nhà, tôi nhanh chóng đem bán tất cả các

chiếc giường của mình để trả tiền cho chủ hiệu thuốc, chủ hiệu bánh mì, người bán thịt và bán sữa, những người này đã hoảng sợ vì vụ âm ỉ, kê biên tài sản, và họ đã bắt chột cầm những phiếu ghi nợ bỏ nhào vào tôi. Những chiếc giường bị đem bán được người ta khiêng ra khỏi ngôi nhà, khuân lên xe ngựa - và điều gì xảy ra vậy? Lúc ấy đã muộn, sau khi mặt trời đã lặn; vào thời điểm này luật pháp nước Anh nghiêm cấm chỗ đồ đạc, thế là người chủ nhà xuất hiện với các nhân viên cảnh sát đi theo, ông ta tuyên bố rằng ở đây có thể có các đồ đạc của ông ta và rằng chúng tôi muốn bỏ chạy ra nước ngoài. Chưa đầy 5 phút sau trước cửa nhà chúng tôi đã tụ tập ít nhất 200 - 300 kẻ tò mò, tất cả bọn du đảng thuộc khu Chen-xi. Các chiếc giường lại bị khiêng vào nhà; chỉ sáng hôm sau mới có thể trao chúng cho người mua vào lúc mặt trời đã mọc. Cuối cùng khi đã bán hết mọi tư trang của chúng tôi, chúng tôi đã có khả năng trả hết nợ đến đồng xu cuối cùng, tôi cùng với những đứa con dễ thương của tôi chuyển đến hai căn phòng nhỏ hiện nay của chúng tôi tại một khách sạn Đức, có địa chỉ: 1, Leicesterstreet, Leicester Square, tại đó chúng tôi ít nhiều đã tương đối ổn định được với giá nhà 5¹/₂ p.xt. mỗi tuần.

Bạn thân mến, xin Ngài hãy thứ lỗi cho tôi đã mô tả tỉ mỉ và tường tận đến thế về chỉ một ngày cuộc sống của chúng tôi ở đây. Tôi biết rằng làm như thế là thiếu khiêm tốn, nhưng tối hôm nay trái tim tôi nghẹn ngào, tay tôi run lên và tôi muốn, dù chỉ một lần, được giải bày tâm tư với một trong số những người bạn lâu nhất, tốt nhất và trung thành nhất của chúng tôi. Xin Ngài đừng nghĩ rằng những nỗi khổ ấy vì những chuyện nhỏ nhặt đã làm tôi ngã gục. Tôi biết quá rõ rằng chúng tôi hoàn toàn không cô độc trong cuộc đấu tranh của chúng tôi và rằng số phận vẫn chưa mỉm cười với tôi - tôi là

một trong số ít những phụ nữ hạnh phúc, bởi vì bên cạnh tôi có người chồng thân yêu của tôi, chỗ dựa của cuộc đời tôi. Điều thật sự làm tôi đau khổ đến tận đáy lòng, điều làm cho trái tim tôi phải rỉ máu - đó là việc chồng tôi đã phải chịu đựng biết bao nhiêu điều vất vả và nhỏ nhặt trong khi lẽ ra có thể giúp anh ấy bằng một chút gì đó hết sức nhỏ thôi, và anh ấy, một người đã từng hết sức sẵn sàng và hồ hởi giúp đỡ nhiều người, vậy mà ở đây bản thân anh ấy lại không nhận được một sự giúp đỡ nào. Nhưng thưa ngài Vây-đơ-mai-ơ thân mến, xin Ngài đừng nghĩ rằng chúng tôi có những đòi hỏi đối với ai đó. Nếu chúng tôi đã từng nhận được sự *giúp đỡ* của ai đó, *thì chồng tôi vẫn còn có khả năng dùng tiền của mình để hoàn trả sự giúp đỡ ấy*. Điều duy nhất mà chồng tôi có quyền đòi hỏi ở những người được anh ấy chia sẻ những tư tưởng của mình, những người được anh ấy ủng hộ và dựa vào anh ấy, - đó là thái độ biểu hiện một nghị lực công tác lớn hơn, sự tham gia nhiều hơn vào tạp chí "Revue" của anh ấy. Tôi có thể kiêu hãnh và mạnh dạn khẳng định điều đó. Họ có bốn phận phải làm cái việc không lớn ấy cho anh ấy. Tôi không rõ, - chẳng lẽ chồng tôi đã không kiếm nổi 10 din-béc-grô-sen bằng các tác phẩm của mình hay sao? *Tôi cho rằng điều đó sẽ không làm ai bị thiệt hại*. Chính đó là điều làm tôi đau buồn. Nhưng chồng tôi lại nghĩ khác. Chưa bao giờ, thậm chí trong những giây phút khủng khiếp nhất, anh ấy lại mất đi niềm tin vào tương lai, anh ấy luôn luôn giữ được sự hài hước sống động nhất và hoàn toàn lấy làm thoả mãn mỗi khi anh ấy nhìn thấy tôi vui vẻ và những đứa con dễ thương của chúng tôi trườn mền ấp ủ vào lòng mẹ mình. Ngài Vây-đơ-mai-ơ thân mến, anh ấy không được biết việc tôi mô tả một cách tỉ mỉ đến thế cho Ngài về tình cảnh của chúng tôi, vì vậy xin Ngài đừng viện dẫn những dòng thư này. Anh ấy chỉ biết rằng tôi thay

mặt anh ấy đề nghị Ngài cố gắng đẩy nhanh việc thu tiền và gửi tiền. Tôi tin chắc rằng Ngài sẽ sử dụng những dòng này chỉ như một người bạn nhạy cảm và ân cần của chúng tôi.

Tạm biệt Ngài, bạn thân mến! Xin Ngài chuyển lời thăm hỏi nồng nhiệt nhất đến người vợ dễ thương của Ngài và xin Ngài thay mặt một người mẹ đã nhỏ bao nhiêu nước mắt cho đứa con bé bỏng của mình, hãy hôn cháu bé thân thương của Ngài. Nếu vợ Ngài tự mình cho con bú, thì Ngài đừng cho chị ấy biết gì về lá thư này. Tôi biết, mọi sự lo lắng có ảnh hưởng như thế nào và nó ảnh hưởng xấu như thế nào đến các cháu bé. Ba đứa con lớn của chúng tôi đều cảm thấy mình rất khoẻ bất chấp mọi điều. Các cháu gái thì xinh đẹp, như hoa nở rộ, vui tươi, yêu đời, còn cháu trai béo phị của chúng tôi thì đầy tính hài hước và những trò ngộ nghĩnh nhất. Chàng ranh con ấy suốt ngày nghêu ngao to hết cỡ những bài hát ngộ nghĩnh với một vẻ hùng dũng khác thường. Toàn bộ ngôi nhà rung lên mỗi khi nó cất cao hết cỡ giọng hát những lời trong bài Mác-xây-e của Phrai-li-grát:

Hãy đến đi, hồi tháng Sáu - cái thời của những sự nghiệp!

Chúng tôi khao khát lập công và hành động.

Có thể, sứ mạng lịch sử toàn thế giới của tháng ấy, cũng như của hai tháng bất hạnh trước nó, là ở chỗ khởi đầu một cuộc đấu tranh vĩ đại, trong đó tất cả chúng ta lại sẽ chiến đấu vai kề vai.

Chúc Ngài sức khoẻ!

Đã đăng trong tạp chí "Die Neue Ziet",
Bd.2, №27, 1906 -1907

In theo bản viết tay, có đối chiếu
với bản đăng trong tạp chí
Nguyên văn là tiếng Đức

7

GIEN-NI MÁC GỬI I-Ô-XÍP VÂY-ĐƠ-MAI-Ơ Ở PHRAN-PHUỐC TRÊN SÔNG MAI-NƠ

[Luân Đôn, khoảng 20 tháng Sáu 1850]

Ngài Vây-đơ-mai-ơ thân mến!

Chồng tôi hết sức ngạc nhiên khi thấy Ngài gửi tiền cho Nau-tơ và khoản tiền thu được nhờ bán các số của số báo mầu đỏ^{1*}. Ngài cũng đã gửi cho một người nào đó, chứ không phải cho anh ấy.

Nhất định là cần thay đổi toàn bộ hệ thống phát hành tờ "Revue". Còn tạm thời chồng tôi nhờ tôi biên thư nói với Ngài để Ngài đừng gửi gì cho Ngài N[au-tơ], tất cả mọi khoản tiền, thậm chí những khoản nhỏ nhất (bằng đồng ta-le Phổ) xin hãy gửi về đây. Ở đây điều kiện khác ở Đức. Tất cả chúng tôi - 6 người - thuê một căn phòng nhỏ và một buồng xép mà phải trả nhiều hơn số tiền thuê cả một căn nhà to lớn ở Đức, và phải trả theo từng tuần. Vì vậy, Ngài có thể hình dung được là người ta lâm vào cảnh như thế nào khi mà dù là 1 đồng ta-le Đức đến chậm một ngày. Ở đây đối với tất cả chúng tôi bây giờ vấn đề là miếng cơm manh áo hàng ngày. Như vậy, xin Ngài đừng chờ những chỉ thị của ngài N[au-tơ] và những người khác. Ngoài ra, chồng tôi nhờ tôi nói lại với Ngài rằng anh ấy thấy không nên để cho Luy-ninh^{2*} lên tiếng về bài phê phán anh ấy, - thà là những lời phê phán gay gắt còn tốt hơn, miễn là không phải

1* - số cuối cùng của báo "Neue Rheinische Zeitung" ra ngày 19 tháng Năm 1849.

2* Xem tập này, tr. 769-770

là sự thú tội. Chồng tôi cũng không trông chờ một sự phê phán sâu sắc, mà chỉ chờ đợi những ý kiến nhận xét đơn giản giống như những ý kiến nhận xét đăng trên tất cả các tờ báo bình luận về các tạp chí và các tập sách mỏng. Tờ báo của Ngài cũng làm như vậy khi nó muốn giới thiệu với công chúng về những tác phẩm nào đó và góp phần vào việc phổ biến những tác phẩm ấy, - trong những trường hợp như vậy nó đưa ra những đoạn trích nhỏ tương ứng. Điều đó không đòi hỏi nhiều công sức.

Xin gửi lời thăm hỏi nồng nhiệt đến người vợ dễ thương của Ngài và cá nhân Ngài.

Gien-ni Mác của Ngài

*Công bố lần đầu bằng tiếng Nga trong
C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản
lần thứ nhất, t.XXV, 1934*

Nguyên văn là tiếng Đức

8

GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn, 19 tháng Chạp 1850]

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Theo sự uỷ nhiệm của anh Các, hôm nay tôi gửi cho Ngài 6 số

của tờ "Neue Rheinische Zeitung"^{1*}. Hác-ni - người mà nay đã được

1* "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"

khá hơn - đề nghị Ngài gửi một số cho Ê-len Mác-pha-rơ-lin. Ngài thử nghĩ mà xem, tên đầu cáng Su-béc-tơ trao cho Ai-den 300 số chỉ lấy bằng tiền mặt, còn con lừa Nau-tơ thì hoàn toàn tức điên lên. Vì vậy, anh Các đã phải viết một đồng thư, mà như Ngài đã biết, việc này thật khó khăn đối với anh ấy. Hôm qua bản tuyên cáo Khuên chống lại Vi-lích và phe lũ được gửi đến đây cùng với bản Điều lệ mới⁵⁴⁶ các thông tư v.v.. Lần này thì những nhân vật ở Khuên đã hành động tuyệt đối mạnh mẽ và tích cực và rất kiên quyết lên tiếng chống lại bè lũ đầu cáng ấy. Ngài cứ thử nghĩ mà xem, Vi-lích còn chưa thấy đủ với vụ ô nhục của ông ta do bản tuyên ngôn thứ nhất của Pha-nông-Ca-pơ-rông^{1*} - những vị đại phu này đã tung ra bức thông điệp thứ hai, và Vi-lích đã đi đến chỗ gửi cho Béch-cơ Đơ^{2*} ba bản sắc lệnh để chuyển cho đội quân lan-ve ở Khuên, trong các sắc lệnh ấy ông ta từ đây hạ lệnh cho họ phải khởi nghĩa, tuyên bố chính phủ lâm thời trong từng đại đội, phế truất tất cả mọi chính quyền dân sự và quân sự, và trong trường hợp cần thiết thì xử bắn họ. Còn đội quân lan-ve ở Khuên thì lại ngồi tại cái thành phố ấm áp của cha ông mình và tổ chức các cuộc nhậu nhẹt và ba hoa diễn thuyết trên bờ sông Ranh giá lạnh. Nếu chỗ của Vi-lích không phải ở nhà thương điên thì tôi không biết chỗ ấy dành cho ai nữa. Sáp-pơ đã kiếm được hộ chiếu ở Hăm-buốc để đảm nhận các trách nhiệm phái viên của Hau-đơ. Xin cứ tự nhiên cho, hồi các con hà mã!

Đron-ke cũng đã viết thư. Vợ của Mô-dét^{3*} đã lại thuyết phục chồng mình rằng ông ta là người lãnh đạo những người cộng sản. Nhưng Ngài sắp sửa có mặt ở đây và tự bản thân Ngài sẽ trông thấy

1* Xem tập này, tr. 227-229

2* - Héc-man Béch-cơ

3* - Hét-xơ

và nghe nói về tất cả các sự kiện. Đến đêm người của Ca-pơ-rông đã tấn công Vôn-phơ Đơ^{1*} và đánh anh ấy như tử.

Vôn-phơ Đơ đã kiện Ven-glơ với tòa án. Sang ngày hôm sau, sau bản án, Vi-lích đã nộp 20 si-linh tiền bảo lãnh cho tay kia.

Tất cả chúng tôi vui mừng vì sắp được gặp Ngài ở đây.

Gien-ni Mác của Ngài

[Dòng ghi thêm ở mặt sau bức thư]

Gửi quý Ngài Phri-đrich Ăng-ghen. 70, Great Ducie street.

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd.I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

In theo bản viết tay Nguyên văn là tiếng Đức

9

GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

[Luân Đôn, 11] tháng Giêng 1851

1* - Phéc-di-năng Vôn-phơ

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Theo sự uỷ nhiệm của chồng tôi, tôi gửi Ngài lá thư để chuyển

cho Véc-thơ. Xin Ngài hãy gửi thư này cùng với bức thư của Ngài. Vôn-phơ Đơ đã chế tạo được mấy đôi ủng mới có phéc-mơ-tuya cài, ngài Líp-nếch càng ngày càng trở nên nghiêm nghị hơn và đôn hậu hơn. Sram thì đâm ra buồn rầu, và cũng không thấy anh ấy nữa. Các con tôi gửi lời kính chào chú Ăng-ghen, chồng tôi đọc sách tại thư viện là nơi anh ấy giết thời gian.

Gửi Ngài lời chào nhiệt thành.

Gien-ni Mác

Công bố lần đầu bằng tiếng của nguyên bản trong Marx-Engels Gesamtausgabe. Dritte Abteilung, Bd.I, 1929 và bằng tiếng Nga trong C.Mác và Ph.Ăng-ghen, Toàn tập, xuất bản lần thứ nhất, t.XXI, 1929

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

10

GIEN-NI MÁC GỬI PHRI-ĐRÍCH ĂNG-GHEN Ở MAN-SE-XTƠ

Luân Đôn, 17 tháng Chạp 1851

Ngài Ăng-ghen thân mến!

Anh người Mô-rơ uỷ nhiệm cho tôi rất khẩn cấp viết vài dòng cho Ngài về bức thư vừa nhận được của Vây-đơ-mai-ơ^{1*} - do Ngài chuyển giúp. Bản thân anh ấy muốn gửi cho Ngài bài báo, trước thứ sáu, đề cập đến những hành động hèn mạt ở Pháp^{2*} và anh ấy có hỏi là liệu Ngài có thể gửi sang Mỹ bài báo châm biếm nói về đám rác rưởi Đức, đặc biệt về nước Phổ bị Áo lừa bịp, v.v. không. Theo lệnh của cấp trên, tôi cũng có một đòi hỏi khẩn thiết đối với Phrai-li-grát. Tất cả chúng tôi đều rất vui mừng về việc chúng tôi sắp được gặp Ngài ở chỗ chúng tôi. Đại tá Mu-sơ và các bà chị gái^{3*} của cậu ta gửi tới Ngài lời kính thăm nhiệt thành, tôi cũng vậy.

Gien-ni Mác

Công bố lần đầu

*In theo bản viết tay
Nguyên văn là tiếng Đức*

^{1*} Xem tập này, tr. 572-573

^{2*} C.Mác. "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ".

^{3*} - Ết-ga, Gien-ni và Lau-ra Mác

CHÚ THÍCH

CÁC BẢN CHỈ DẪN

CHÚ THÍCH

- 1 Đây là bức thư sớm nhất trong số những bức thư của Ăng-ghe-nh gửi Mác mà chúng ta biết. Bức thư này được viết ít lâu sau khi Ăng-ghe-nh từ Anh trở về Đức. Trên đường trở về Đức, cuối tháng Tám 1844 Ăng-ghe-nh đã ghé qua Pa-ri và ở lại đó mười ngày. Trong thời gian đó đã diễn ra cuộc gặp gỡ lịch sử giữa ông với Mác, cuộc gặp gỡ đã mở đầu cho hoạt động khoa học chung và đấu tranh cách mạng chung của hai ông cho sự nghiệp của giai cấp vô sản. Sau khi xác định rõ sự nhất trí hoàn toàn giữa hai ông trong tất cả các lĩnh vực lý luận, các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã bắt tay vào viết tác phẩm chung đầu tiên của hai ông nhằm chống phái Hê-ghe-nh trẻ. Thoạt đầu hai ông dự định đặt tên cho tác phẩm này là "Phê phán sự phê phán có tính phê phán. Chống Bru-nô Bau-ơ và đồng bọn". Trong quá trình in, Mác đã thêm vào nhan đề cuốn sách mấy chữ "Gia đình thần thánh". -11.
- 2 Theo yêu cầu của Chính phủ Phổ, mùa thu năm 1844, nhà cầm quyền Pháp đã truy tố Béc-nai-xơ, một trong những biên tập viên của tờ báo "Vorwärts!" ("Tiến lên!"), kết án tù giam Béc-nai-xơ, và phạt Béc-nai-xơ về việc đã phê phán chế độ phản động ở Phổ. -13.
- 3 Có ý nói đến tờ "*Deutsche - Französische Jahrbücher*" (Niên giám Pháp - Đức") xuất bản ở Pa-ri bằng tiếng Đức do C.Mác và A.Ru-gơ chủ biên. Chỉ có số đầu tiên là một số kép vào tháng Hai 1844 được xuất bản. Số tạp chí này đã đăng các tác phẩm của C.Mác "Về vấn đề Do Thái" và "Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-ghe-nh" cũng như các tác phẩm của Ph.Ăng-ghe-nh: "Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị" và "Tình cảnh nước Anh. Tô-mát Các-lai-lơ. "Quá khứ và hiện tại"" (Xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 525-568, 569-590, 747-786, 787-825). Các tác phẩm này đánh dấu việc Mác và Ăng-ghe-nh đã hoàn toàn chuyển sang chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa cộng sản. Nguyên nhân chủ yếu dẫn tới chỗ tạp chí này phải đình bản là những bất đồng về nguyên tắc giữa Mác và Ru-gơ, một phần tử cấp tiến tư sản. -13.
- 4 Ăng-ghe-nh rời nước Đức vào tháng Mười một 1842. Ông sống ở Anh gần hai năm, làm việc tại một nhà máy sản xuất sợi bông ở Man-se-xơ mà bố ông là một trong mấy người chủ của nhà máy này. Đồng thời Ăng-ghe-nh nghiên cứu các quan hệ xã hội và chính trị

ở Anh, những điều kiện sinh sống và lao động của công nhân Anh, tìm hiểu phong trào

- Hiến chương. Đầu tháng Chín 1844 Ăng-ghe-nơ đã trở về Đức. -14.
- 5 "Vorwärts!" ("Tiến lên") - tờ báo Đức xuất bản ở Pa-ri từ tháng Giêng đến tháng Chạp 1844. Báo này đã đăng các bài của Mác và Ăng-ghe-nơ. Nhờ ảnh hưởng của Mác, người đã trực tiếp tham gia vào việc biên tập tờ báo từ mùa hè năm 1844, tờ báo đã bắt đầu có tính chất cộng sản chủ nghĩa; nó đã phê bình một cách sâu sắc chế độ phản động ở Phổ. Theo yêu cầu của Chính phủ Phổ, tháng Giêng 1845 nội các Ghi-đô đã ra lệnh trục xuất Mác và một vài cộng tác viên khác của tờ báo ra khỏi nước Pháp; tờ "Vorwärts!" phải đình bản. -15.
- 6 Ở đây Ăng-ghe-nơ nói đến cuốn sách "Phê phán chính trị và khoa kinh tế chính trị" mà C.Mác có ý định viết. Bắt tay vào nghiên cứu môn kinh tế chính trị từ cuối năm 1843, ngay từ mùa xuân năm 1844 Mác đã đề ra cho mình nhiệm vụ lên tiếng trên văn đàn, phê phán môn kinh tế chính trị tư sản trên lập trường chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa cộng sản; trong số những bản thảo mà ông viết lúc bấy giờ đến nay chỉ còn lại một phần mà ta được biết dưới nhan đề "Bản thảo kinh tế triết học năm 1844" (xem văn tập: C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ. "Những tác phẩm đầu tay", tiếng Nga, tr.517-642). Vì bận viết cuốn "Gia đình thần thánh", Mác đã tạm gác việc nghiên cứu môn kinh tế chính trị lại, cho đến tháng Chạp 1844 ông mới trở lại với công việc này. Người ta còn lưu giữ được nhiều bản tóm tắt, nhiều đoạn trích, nhiều đoạn ghi chép của Mác trong những năm 1845 - 1846 khi ông nghiên cứu tác phẩm của các nhà kinh tế học Anh, Pháp và các nhà kinh tế học khác. Nhưng lần này Mác đã không thực hiện được ý định của mình. Hợp đồng Mác ký ngày 1 tháng Hai 1845 (xem chú thích 423) với ông Le-xcơ, chủ nhà xuất bản, về việc xuất bản cuốn sách "Phê phán chính trị và khoa kinh tế chính trị" gồm hai tập đã bị chủ nhà xuất bản hủy bỏ vào tháng Hai 1847. -16.
- 7 Tháng Chạp 1844 Ăng-ghe-nơ đã cho đăng trên niên giám "Deutsches Bürgerbuch" ("Sổ tay công dân Đức") bài "Mô tả các khu di dân cộng sản chủ nghĩa xuất hiện trong thời kỳ hiện đại và vẫn còn tồn tại" (Marx - Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Bd.4. S.351 - 366). Bản tin này về các khu di dân do Ô-oen và những người theo ông thành lập ở Hợp chúng quốc Mỹ theo tinh thần những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản không tưởng là bản dịch tiếng Đức những tài liệu đã đăng trên các báo chí Anh "The New Moral World" ("Thế giới đạo đức mới"), "The Northern Star" ("Sao Bắc đẩu") và "The Morning Chronicle" ("Tin buổi sáng"). -16.
- 8 Sự bất đồng giữa Mác và Ăng-ghe-nơ với A.Ru-gơ, một phần tử cấp tiến tư sản, bắt đầu xảy ra từ thời kỳ xuất bản tạp chí "Deutsch - Französische Jahrbücher" do Mác và Ru-gơ chủ biên. Nguyên nhân của sự bất đồng này là thái độ phủ định của Ru-gơ đối với

chủ nghĩa cộng sản với tư cách là thế giới quan cách mạng, sự khác nhau sâu sắc về quan điểm giữa Mác và Ru-gơ, một người thuộc phái Hê-ghe-nơ trẻ và theo chủ nghĩa duy tâm triết học. Mác đã hoàn toàn đoạn tuyệt với Ru-gơ vào tháng Ba 1844. Thái độ thù địch của Ru-gơ đối với cuộc đấu tranh cách mạng của quần chúng biểu hiện đặc biệt rõ ràng trong thời gian cuộc khởi nghĩa của thợ dệt Xi-lê-di mùa hè năm 1844. Trên báo "Vorwärts!", Mác đã lên án lập trường phi-li-xtanh - tư sản của Ru-gơ trong bài "Những nhận xét phê phán về bài báo của "một người Phổ": "Vua Phổ và cải cách xã hội"" (Xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 591 - 616). -18.

- 9 *Các hội cải thiện tình cảnh của giai cấp công nhân* được thành lập trong một loạt thành phố ở Phổ trong những năm 1844 - 1845 theo sáng kiến của giai cấp tư sản tự do Đức - giai cấp này vốn đã hoảng sợ vì cuộc khởi nghĩa của thợ dệt Xi-lê-di mùa hè năm 1844 - nhằm làm cho công nhân Đức sao nhãng cuộc đấu tranh cho những lợi ích của giai cấp của mình. Mặc dù giai cấp tư sản và các giới cầm quyền ra sức làm cho các hội này mang tính chất từ thiện vô hại, nhưng việc thành lập các hội đó đã thúc đẩy sự phát triển tích cực chính trị của quần chúng nhân dân thành thị và làm cho các giới xã hội rộng rãi ở Đức quan tâm đến vấn đề xã hội. Phong trào thành lập các hội cải thiện tình cảnh của giai cấp công nhân diễn ra trên quy mô đặc biệt to lớn trong các thành phố ở tỉnh Ranh, một tỉnh công nghiệp, nơi mà mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản và giai cấp vô sản đã đạt tới mức độ gay gắt đáng kể và đã có một phái dân chủ cấp tiến đối lập với chế độ chuyên chế Phổ.

Các đại biểu của tầng lớp trí thức dân chủ cách mạng đã lợi dụng rộng rãi các cuộc họp thành lập các hội này và thảo luận điều lệ của chúng để tuyên truyền và phổ biến những tư tưởng tiên tiến chống lại ảnh hưởng của giới tăng lữ và của giai cấp tư sản tự do. Như vậy, những cuộc họp đó và bản thân các hội đó đã trở thành vũ đài đấu tranh giữa các lợi ích xã hội và lợi ích giai cấp đối lập nhau, phản ánh đời sống chính trị sôi động ở nước Đức ngay sát trước cách mạng tư sản. Hoảng sợ trước khuynh hướng hoạt động của các hội đó, vì khuynh hướng này trái với ý muốn của nó, mùa xuân năm 1845 Chính phủ Phổ đã vội vã kết liễu hoạt động của các hội đó, bằng cách không chuẩn y điều lệ của chúng và cấm không cho họp nữa. Tuy các hội này chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn ngủi, song hoạt động của chúng đã góp phần phân rõ ranh giới giữa các lực lượng xã hội và chính trị ở Đức và góp phần giáo dục về chính trị cho quần chúng nhân dân. -18.

- 10 Những người xuất bản và cộng tác viên trước kia của tờ "Rheinische Zeitung" ("Báo vùng Ranh") là I-ung, Đét-xte, Côm-pe-xơ cũng như các đại biểu khác của tầng lớp trí thức dân chủ cấp tiến và xã hội chủ nghĩa đã tham gia tích cực vào việc thành lập các

Hội cải thiện tình cảnh của giai cấp công nhân ở Khuên tháng Mười một 1844. Tại cuộc họp ở Khuên ngày 10 tháng Mười một 1844 Tổng hội tương trợ và giáo dục đã được thành lập, tổ chức này đề ra cho mình mục tiêu "tổ chức lao động, bảo vệ lợi ích của lao động chống lại quyền lực của tư bản" v.v.. Bất chấp sự chống đối của phái tự do tư sản, bản điều lệ có tính chất dân chủ đã được thông qua, cho phép công nhân tham gia tích cực vào các hoạt động của hội. Về sau, đã diễn ra sự phân chia ranh giới đứt khoát giữa những phần tử dân chủ cấp tiến với những phần tử tư sản tự do; những phần tử tư sản tự do đứng đầu là Cam-pơ-hau-den đã rút ra khỏi hội và ra sức làm cho nhà cầm quyền nhanh chóng cấm hội.

Tại *En-bơ-phen-đơ* trong một cuộc họp có nhiều người tham gia ngày 17 tháng Mười một 1844, Hội giáo dục nhân dân đã được thành lập. Ngay từ đầu những người tổ chức ra hội này đã phải đấu tranh chống những mưu toan của giới tăng lữ ở địa phương muốn chi phối hội và làm cho hoạt động của hội mang màu sắc tôn giáo. Ăng-ghe-nơ và các bạn của ông đã cố gắng lợi dụng các cuộc họp của hội và của uỷ ban của hội để tuyên truyền những quan điểm cộng sản chủ nghĩa; trong những bài phát biểu của ông, Ăng-ghe-nơ và các bạn của ông đã vạch trần những mưu toan của các giáo sĩ và tính chất giả dối của triết học tư sản (xem "Các bài phát biểu tại En-bơ-phen-đơ" của Ăng-ghe-nơ, Toàn tập, t.2, 1995, tr. 716 - 745). Điều lệ của hội không được nhà cầm quyền chuẩn y và bản thân hội thì chấm dứt tồn tại vào mùa xuân 1845. -19.

- 11 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến cuốn sách về lịch sử xã hội Anh mà ông có ý định viết; ông đã sưu tập tư liệu để viết cuốn sách này trong thời gian ông cư trú ở Anh tháng Mười một 1842 - tháng Tám 1844. Thoạt tiên, Ăng-ghe-nơ có ý định dành một chương đặc biệt trong cuốn sách này để viết về tình cảnh của công nhân Anh; nhưng việc làm sáng tỏ vai trò đặc biệt của giai cấp vô sản trong xã hội tư sản đã thúc đẩy Ăng-ghe-nơ dành cả một tác phẩm độc lập để nghiên cứu tình cảnh giai cấp công nhân Anh - đó là cuốn "Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh" mà chính ông đã viết trong thời gian từ tháng Chín 1844 đến tháng Ba 1845, sau khi trở về Đức. Như những đoạn trích dẫn mà Ăng-ghe-nơ đã ghi chép trong thời gian tháng Bảy - tháng Tám 1845, cũng như những bức thư mà Le-xơ, chủ nhà xuất bản, gửi cho Mác ngày 14 tháng Năm và ngày 7 tháng Bảy 1845 cho thấy rõ, mùa xuân và mùa hè năm 1845 Ăng-ghe-nơ vẫn tiếp tục nghiên cứu để viết cuốn sách về lịch sử xã hội Anh. Đến cuối năm 1847 ông vẫn chưa bỏ dự định đó; tin đăng trên tờ "Deutsche - Brüssche - Zeitung" ("Báo Đức - Bruy-xen") số 91, ngày 14 tháng Mười một 1847 đã nói rõ điều này. Nhưng vì nhiều nguyên nhân, Ăng-ghe-nơ đã không làm xong được các việc để viết cuốn sách này. - 20.

- 12 Ăng-ghe-nơ không viết cuốn sách về Li-xơ, nhưng những ý kiến phê phán những quan

điểm của những người theo thuyết thuế quan bảo hộ, trước hết là Li-xơ, đã được nêu trong một trong "Các bài phát biểu tại En-bơ-phen-đơ" của Ăng-ghe-nơ đọc ngày 15 tháng Hai 1845 (xem Toàn tập, t.2, 1995, tr.733 - 745). -20.

- 13 Trong tác phẩm "Hệ tư tưởng Đức" (xem Toàn tập, t.3, 1995, tr. 149 - 588) Mác và Ăng-ghe-nơ đã phân tích cặn kẽ cuốn sách đó của Stiếc-nơ và phê phán bản chất phản động của các quan điểm của ông ta về triết học, kinh tế học và xã hội học. -20.

- 14 Đây muốn nói đến tờ "*Berliner Monatsschrift*" ("Nguyệt san Béc-lin") có đăng bài của C.Smít (họ thật của M.Stiếc-nơ) bình luận cuốn tiểu thuyết "Những bí mật của thành Pa-ri" của nhà văn Pháp Ô-gien Xuy; cuốn tiểu thuyết này được xuất bản ở Pa-ri trong những năm 1842 - 1843, nó được viết theo tinh thần tiểu thuyết hoang đường xã hội, tình cảm tiểu tư sản. -20.

- 15 "*Phái tự do*" là tên gọi một nhóm tác giả thuộc phái Hê-ghe-nơ trẻ ở Béc-lin tồn tại trong nửa đầu những năm 40 của thế kỷ XIX mà hạt nhân là B.Bau-ơ, Ph.Bau-ơ, E. May-en, L.Bum, M.Stiếc-nơ và những người khác. Những ý kiến của Mác phê bình "phái tự do" năm 1842, xem tập này, tr. 593, 602, 604. "Phái tự do" thoát ly đời sống hiện thực và bị cuốn hút vào những cuộc tranh cãi trừu tượng về triết học, trong những năm 1843 - 1844 họ đã từ bỏ chủ nghĩa cấp tiến và sa vào chủ nghĩa duy tâm chủ quan thô lỗ, tầm thường, - họ đã đi tới chỗ tuyên truyền cho cái lý thuyết cho rằng chỉ có những cá nhân xuất chúng, đại biểu cho "tinh thần", cho "sự phê phán thuần túy" mới là những người sáng tạo ra lịch sử, còn quần chúng nhân dân dường như chỉ là cái hủ lậu, cái bỏ đi trong quá trình lịch sử. Mác và Ăng-ghe-nơ đã dành tác phẩm chung đầu tiên của hai ông nhan đề "Gia đình thần thánh hay là phê phán sự phê phán có tính phê phán" (xem Toàn tập, t.2, 1995, tr. 9 - 316) để vạch trần những tư tưởng phản động độc hại của phái Hê-ghe-nơ trẻ, những người đã gọi các quan điểm của mình là "sự phê phán có tính phê phán". -24.

- 16 Nói đến "démocratie pacifique" ("nền dân chủ hoà bình") là Ăng-ghe-nơ muốn nói đến những quan điểm của những môn đồ hậu bối của trường phái Phu-ri-ê đã xuất bản tờ báo "La Démocratie pacifique" ("Nền dân chủ hoà bình"), những người này đã làm cho học thuyết của Phu-ri-ê mang tính chất giáo điều bè phái rất rõ ràng. Mác và Ăng-ghe-nơ đã nhiều lần phê phán "chủ nghĩa Phu-ri-ê pha nước lã" được tuyên truyền trên báo này và về thực chất biểu hiện tâm trạng của những người có lòng từ thiện trong giai cấp tư sản. -24.

- 17 Bức thư này lần đầu tiên đã được Ph. Me-rinh trích đăng một đoạn trong bài "Trích thư của Ăng-ghe-nơ gửi cho Mác" ("Die Neue Zeit", Bd. 2, N°44, 1900 - 1901). -26.

- 18 Đây muốn nói đến cuốn sách của Hét-xơ "Những nhà triết học hiện đại" xuất bản ở Đác-mơ-stát năm 1845 nhằm chống cuốn sách của Stiéc-nơ "Kẻ duy nhất và sở hữu của nó". Trong cuốn sách này, Hét-xơ đã phê phán những quan điểm triết học của Stiéc-nơ trên lập trường của "chủ nghĩa xã hội chân chính" (xem chú thích 50), -27.
- 19 Đây muốn nói đến cuốn niên giám "*Deutsches Bürgerbuch für 1845*" ("Sổ tay công dân Đức năm 1845") do G.Puýt-man xuất bản tại Đác-mơ-stát tháng Chạp 1844. Khuynh hướng chung của cuốn niên giám này là do việc những đại biểu của "chủ nghĩa xã hội chân chính" Đức tham gia viết bài cho nó quyết định, nhưng trong cuốn niên giám này cũng in cả những tác phẩm của những nhà hoạt động của phong trào dân chủ cách mạng như V.Vôn-phơ và nhà thơ G.Viéc-thơ cũng như tin do Ăng-ghe-nơ viết về các khu cư dân cộng sản chủ nghĩa ở Anh và ở Mỹ (xem chú thích 7). -27.
- 20 "Gesellschaftsspiegel" ("Tấm gương phản chiếu xã hội") - tạp chí hàng tháng xuất bản ở En-bơ-phen-đơ trong những năm 1844 - 1845 do M.Hét-xơ chủ biên. Lúc đầu Ăng-ghe-nơ có tham gia tổ chức xuất bản tạp chí này, nhưng không tham gia ban biên tập. Tạp chí này đã in các bài của "những người xã hội chủ nghĩa chân chính". -27.
- 21 Chùm thơ "Bài ca cuộc sống" và bài báo "Về việc đào tạo thợ học nghề" đã được đăng trên báo "Vorwärts!" nửa cuối năm 1844 dưới bút danh như vậy. -27.
- 22 "*Rheinische Jahrbücher zur gesellschaftlichen Reform*" ("Niên giám vùng Ranh về các vấn đề cải cách xã hội") - tạp chí Đức do G.Puýt-man xuất bản; lúc đầu dự định là tạp chí ba tháng một kỳ, nhưng chỉ ra được vẹn vẹn hai tập, tập một xuất bản ở Đác-mơ-stát tháng Tám 1845, tập hai xuất bản ở thị trấn Ben Vi-u trên biên giới Đức - Thụy Sĩ vào cuối năm 1846. Trong tập một có in các bài phát biểu của Ăng-ghe-nơ tại các cuộc họp ở En-bơ-phen-đơ ngày 8 và ngày 15 tháng Tư 1845 ("Những bài phát biểu ở En-bơ-phen-đơ"), trong tập hai có in bài của Ăng-ghe-nơ "Ngày hội của dân tộc ở Luân Đôn" (xem Toàn tập, t.2, 1995, tr. 716 - 745 và 788 - 805). Song khuynh hướng chung của tờ niên giám này là do việc những đại biểu của "chủ nghĩa xã hội chân chính" tham gia viết bài cho nó quyết định, vì thế Mác và Ăng-ghe-nơ đã kịch liệt phê phán tạp chí này trong tác phẩm của hai ông "Hệ tư tưởng Đức" (xem Toàn tập, t.3, 1995, tr. 672 -793).

Theo luật xuất bản đương thời ở một số quốc gia ở Đức, chỉ có những xuất bản phẩm nào vượt quá hai mươi tờ in mới không bị kiểm duyệt trước. Độ dày của tờ "Rheinische Jahrbücher" khiến nó không bị kiểm duyệt, tuy nhiên cảnh sát của đại công quốc Hét-xen đã hoành hoạc coi nội dung của tạp chí này là "phản loạn", tịch thu số một và cấm xuất bản tiếp. -28

- 23 Về việc Ăng-ghe-nơ có ý định viết cuốn sách về lịch sử xã hội Anh, xem chú thích 11. -28.
- 24 "*Rheinische Zeitung für Politik, Handel und Gewerbe*" ("Báo vùng Ranh về các vấn đề chính trị, thương mại và công nghiệp") - tờ báo hàng ngày xuất bản ở Khuên từ ngày 1 tháng Giêng 1842 đến 31 tháng Ba 1843. Báo này do các đại biểu của giai cấp tư sản vùng Ranh có tinh thần chống lại chế độ chuyên chế Phổ thành lập. Tờ báo cũng thu hút được một vài người thuộc phái Hê-ghe-nơ trẻ cộng tác với nó. Từ tháng Tư 1842, Mác trở thành cộng tác viên của tờ "Rheinische Zeitung" và từ tháng Mười năm đó ông là một biên tập viên của báo ấy. Tờ "Rheinische Zeitung" cũng đã đăng nhiều bài của Ăng-ghe-nơ. Trong thời gian Mác làm biên tập viên cho báo, tờ báo bắt đầu mang tính chất dân chủ cách mạng ngày càng rõ rệt. Chính phủ đã tiến hành kiểm duyệt hết sức gắt gao tờ "Rheinische Zeitung" và sau đó đóng cửa nó. -29.
- 25 Về cuốn sách "Phê phán chính trị và môn kinh tế chính trị" mà Mác có ý định viết, xem chú thích 6. -29.
- 26 Có ý nói đến tờ "Telegraph für Deutschland" ("Tín điện cho nước Đức") - tạp chí văn học mà Ăng-ghe-nơ đã cộng tác từ tháng Ba 1839 đến 1841. Bài của Ru-gơ "An einen Patrioten" ("Gửi một người yêu nước") được đăng ở các số 203 và 204, tháng Chạp 1844 của tạp chí này. -31.
- 27 Bức thư này lần đầu tiên đã được Ph.Me-rinh cho đăng có lược bớt trong bài "Trích thư từ của Ăng-ghe-nơ gửi Mác" ("Die Neue Zeit", Bd. 2, số 44, 1900 - 1901). -34.
- 28 Mác bị trục xuất khỏi nước Pháp vì đã tham gia biên tập tờ báo "Vorwärts!". Chính phủ Pháp đã ra lệnh trục xuất này vào tháng Giêng 1845 dưới sức ép của Phổ. Ngày 3 tháng Hai 1845, Mác dời Pa-ri đến Bruy-xen. -34.
- 29 Đây muốn nói đến Tổng hội tương trợ và giáo dục được thành lập ở Khuên tháng Mười một 1844 (xem chú thích 10). -39.
- 30 "*Phòng cơ mật*" - cơ quan bí mật của các tổng cục bưu điện ở Pháp, Phổ, Áo và một số quốc gia khác chuyên kiểm duyệt thư từ. Cơ quan này tồn tại từ thời kỳ các chế độ quân chủ chuyên chế ở châu Âu. -39.
- 31 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến bản dịch cuốn sách còn viết dở dang của S.Phu-ri-ê "Về ba loại thống nhất bề ngoài" được xuất bản sau khi Phu-ri-ê qua đời trên tạp chí của phái Phu-ri-ê "La Phalange" ("Pha-lăng-giơ") năm 1845. Tờ tạp chí này cũng đăng cả bản thảo của Phu-ri-ê về thuyết khởi nguyên của vũ trụ. -41.
- 32 W.Godwin. "An Enquiry Concerning Political Justice, and its Influence on General Virtue and Happiness". Vol. I-II, London, 1793 (U. Gốt-uy-n. "Nghiên cứu về sự công

- bằng chính trị và ảnh hưởng của nó đối với đạo đức và hạnh phúc". Các tập I - II, Luân Đôn, 1793. -43.
- 33 Bản tường thuật về các cuộc họp có Ăng-ghe-nen phát biểu tại En-bơ-phen-đơ ngày 8 và 15 tháng Hai 1845 đã được đăng trong tập một của tạp chí "Rheinische Jahrbücher" do Puýt-man xuất bản năm 1845. Những ý kiến phê bình các quan điểm của Li-xơ được nêu trong bài phát biểu thứ hai trong "Các bài phát biểu tại En-bơ-phen-đơ" của Ăng-ghe-nen (xem Toàn tập, t.2, 1995, tr. 733 -745). -45
- 34 Trên bức biếm họa của Ăng-ghe-nen, từ trái sang phải là: Ru-gơ, Bun, Nau-véc, Bru-nô Bau-ơ, Vi-găng, Êt-ga Bau-ơ, Stiéc-nơ, May-en, hai người không rõ là ai và Khuép-pen (mặc quân phục trung uý). Bru-nô Bau-ơ đang xéo chân lên tờ "Rheinische Zeitung". Trên tường là chiếc máy chém, ở góc trái là một con sóc (ám chỉ chơi chữ: Eichhorn là họ của viên bộ trưởng Bộ tôn giáo, giáo dục và y tế Phổ Ai-sơ-hoóc và "Eichhornchen" là "con sóc"). - giữa tr. 48 và tr. 49.
- 35 Có ý nói đến cuộc cải tổ Ngân hàng Phổ do chính phủ của Phri-đrich Vin-hem IV tiến hành năm 1846; ngân hàng này được cải tổ thành một công ty cổ phần, nhưng việc quản lý nó vẫn nằm trong tay chính phủ như trước. Cuộc cải cách này đã được ghi nhận bằng sắc lệnh ngày 5 tháng Mười 1846; mục đích của nó rút lại là tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút tư bản tư nhân để trang trải quốc trái của Phổ (xem bài của Ăng-ghe-nen "Vấn đề Ngân hàng Phổ", Toàn tập, t.4, 1995, tr. 39 - 40). -52.
- 36 Ăng-ghe-nen đến Pa-ri ngày 15 tháng Tám 1846 theo uỷ nhiệm của Uỷ ban thông tin cộng sản Bruy-xen để tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản trong công nhân - trước hết là trong các thành viên của các chi hội Pa-ri của Liên đoàn những người chính nghĩa (xem các chú thích 39 và 40) - thành lập uỷ ban thông tin và đấu tranh chống thuyết Vai-tlinh, chủ nghĩa Pru-đông và "chủ nghĩa xã hội chân chính". Lúc bấy giờ thuyết chủ nghĩa cộng sản bình quân của Vai-tlinh đã được truyền bá trong một bộ phận thợ thủ công Đức sống tại Pa-ri. Cả C. Grun cũng có ảnh hưởng đáng kể trong những người thợ thủ công Đức ấy; ông ta lợi dụng các cuộc họp của công nhân để tuyên truyền những tư tưởng của "chủ nghĩa xã hội chân chính" và những điều không tưởng tiêu tư sản của Pru-đông. Hoạt động của Ăng-ghe-nen đã góp phần không nhỏ vào việc làm cho đa số thành viên của các chi hội Pa-ri của Liên đoàn những người chính nghĩa dờn bỏ thuyết Vai-tlinh, "chủ nghĩa xã hội chân chính" và chủ nghĩa Pru-đông. -53.
- 37 Ý nói đến ý định nhờ những người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính" chủ doanh nghiệp ở Ve-xơ-pha-li là I-u Mây-ơ và R. Rem-pen xuất bản bản thảo "Hệ tư tưởng Đức" của Mác và Ăng-ghe-nen tại Ve-xơ-pha-li. Những cuộc thương lượng do I. Vây-đơ-mai-ơ

tiến hành bắt đầu vào tháng Năm 1846. Trong bức thư gửi Rem-pen ngày 2 tháng Bảy 1846 không còn lưu lại được đến ngày nay, Mác và Ăng-ghe-nen đã kịch liệt lên án những sự dènh dằng, lấp lửng và thoái thác của các nhà tư bản ở Ve-xơ-pha-li. Đáp lại, Rem-pen và Mây-ơ đã dứt khoát từ chối giúp đỡ về tài chính cho việc in cuốn "Hệ tư tưởng Đức", cũng như cho việc xuất bản các sách báo xã hội chủ nghĩa khác với lý do là không có tiền. Nhưng nguyên nhân thật sự khiến họ từ chối như vậy là chính bản thân những người chủ xuất bản là những đại biểu hữu quan của các khuynh hướng bị

Mác và Ăng-ghe-nen phê phán trong tác phẩm của hai ông. - 54

- 38 K. Grün. "Die soziale Bewegung in Frankreich und Belgien. Briefe und Studien". Darmstadt, 1845 (C. Grun. "Phong trào xã hội ở Pháp và Bỉ. Thư từ và nghiên cứu". Đắc-mơ-stát, 1845). - 55.
- 39 Đây nói đến Uỷ ban thông tin cộng sản do Mác và Ăng-ghe-nen thành lập ở Bruy-xen đầu năm 1846 và có thể được coi là mô hình để thành lập các nhóm xã hội chủ nghĩa ở Đức, Pháp, Anh và các nước khác. Theo ý tưởng của Mác và Ăng-ghe-nen, các uỷ ban thông tin phải chuẩn bị nền tảng để thành lập một đảng vô sản quốc tế; vì thế mục đích của các uỷ ban này là đoàn kết những người xã hội chủ nghĩa và những công nhân tiên tiến các nước về mặt tư tưởng và tổ chức và đấu tranh chống những khuynh hướng xa lạ với giai cấp vô sản trong phong trào công nhân. Thi hành các biện pháp để tổ chức các uỷ ban thông tin ở Luân Đôn, Pa-ri và các vùng khác nhau ở Đức là Mác và Ăng-ghe-nen muốn thu hút những người xã hội chủ nghĩa và những người cộng sản có tiếng ở các nước châu Âu tham gia các uỷ ban đó. Như bức thư của Hác-ni gửi Ăng-ghe-nen ngày 30 tháng Ba 1846 và những bức thư của Sáp-pơ gửi Mác ngày 6 tháng Sáu và 17 tháng Bảy 1846 cho thấy rõ, một uỷ ban thông tin đã được thành lập tại Luân Đôn và những người lãnh đạo cánh tả của phái Hiến chương cũng như những thành viên của Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn đứng đầu là Sáp-pơ đã tham gia uỷ ban này. Mác và Ăng-ghe-nen cũng cố gắng thu hút Ca-bê, Pru-đông và những người xã hội chủ nghĩa Pháp khác tham gia các uỷ ban thông tin (xem tập này, tr. 641 - 646). Nhưng cố gắng đó không thành công; bức thư của Pru-đông gửi Mác ngày 17 tháng Năm 1846 chứng tỏ điều đó. Ở nước Đức, Vin-hem Vôn-phơ vẫn giữ vững được mối liên hệ với công nhân Xi-lê-di; Ghê-ơóc Vê-bơ viết tin từ Kín-lơ gửi về Bruy-xen, I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ viết tin từ Ve-xơ-pha-li gửi về Bruy-xen; ở tỉnh Ranh, chính thức thì không có uỷ ban thông tin nhưng việc trao đổi thư từ với những người xã hội chủ nghĩa ở En-bơ-phen-đơ vẫn được tiến hành qua Nau-tơ và Quết-ghe-nen, còn những người cộng sản ở Khuên là Đa-ni-en-xơ, Buyéc-ghéc-xơ và Đét-xte thì thường xuyên trao đổi thư từ với

- Mác và Ăng-ghe-n. - 55.
- 40 Ăng-ghe-n có ý nói đến chương I tập I của tác phẩm chung của Mác và Ăng-ghe-n "Hệ tư tưởng Đức", chương này được dành để phê phán các quan điểm của L.Phoi-ơ-bác (xem Toàn tập, t.3, 1995, tr. 23 - 113). Việc viết chương này, chắc chắn là đã kéo dài trong nửa sau của năm 1846, thế nhưng vẫn chưa xong. - 55.
- 41 Đây muốn nói đến bài báo của Hi-u Đô-héc-ti "Vấn đề tôn giáo" - bài thứ mười trong loạt bài của tác giả này, bài báo này được đăng trên tạp chí "La Phalange", t.IV, 1846, tr. 136 - 163. -57.
- 42 Trong Ủy ban thông tin cộng sản do những người sáng lập chủ nghĩa Mác thành lập ở Bruy-xen đầu năm 1846 (xem chú thích 39), ngoài Mác và Ăng-ghe-n, còn có V.Vôn-phơ và nhà xã hội chủ nghĩa Bỉ, Ph. Gi-gô.
- Ăng-ghe-n đi Pa-ri vào giữa tháng Tám 1846 theo uỷ nhiệm của Ủy ban thông tin cộng sản Bruy-xen, ông đã thường xuyên viết thư cho Mác để thông báo cho Ủy ban biết hoạt động của mình. Bức thư này của Ăng-ghe-n là bức đầu tiên trong loạt thư đó. -59.
- 43 Đây muốn nói đến các chi hội Pa-ri của Liên đoàn những người chính nghĩa (xem chú thích 49) do G. Ê-véc-béc-lanh đạo. Tham gia các chi hội này có những người thợ thủ công Đức sống tại Pa-ri, chủ yếu là thợ may - lập thành một chi hội riêng - và thợ thuộc da, thợ mộc.

Phái Vai-tlinh - những người theo thuyết chủ nghĩa cộng sản không tưởng bình quân do V.Vai-tlinh truyền bá, trong những năm 40 của thế kỷ XIX thuyết này được truyền bá khá rộng rãi trong những người thợ thủ công Đức, chủ yếu là thợ may, sống ở Pa-ri. Mặc dù thuyết Vai-tlinh đóng một vai trò tiến bộ nhất định hồi đầu những năm 40, trước khi chủ nghĩa cộng sản khoa học xuất hiện, nhưng do nó phủ nhận việc giai cấp vô sản cần phải đấu tranh chính trị tích cực và do nó bảo vệ những phương pháp đấu tranh có tính chất bè phái và âm mưu nên chẳng bao lâu nó đã bắt đầu kìm hãm sự phát triển ý thức giai cấp của công nhân Đức. Thuyết Vai-tlinh ngày càng mang màu sắc tôn giáo - Cơ Đốc giáo, những nét phản động của nó biểu hiện ngày càng rõ rệt. Phái Vai-tlinh có thái độ nghi ngờ đối với "những người có học thức" tức là đối với tầng lớp trí thức cách mạng; trong hoạt động thực tiễn của họ, họ chẳng làm cái gì khác ngoài cái việc chỉ đưa ra những dự án thành lập các công xã (vay mượn một phần của phái Phu-ri-ê) và tiến hành những thử nghiệm nhỏ nhất, kiểu như tổ chức các nhà ăn tập thể v.v.. Tháng Năm 1846 Mác, Ăng-ghe-n và những người theo hai ông đã đoạn tuyệt với Vai-tlinh. Trong thời gian Ăng-ghe-n lưu lại Pa-ri những năm 1846 -

- 1847, ông đã phải tiến hành những cuộc tranh luận bên bỉ và có hệ thống để giải thích cho công nhân thấy rõ tính chất sai lầm và độc hại của những quan điểm của Vai-tlinh và chứng minh rằng chỉ có chủ nghĩa cộng sản khoa học mới là biểu hiện đích thực của những lợi ích giai cấp của giai cấp vô sản. -59.
- 44 Trong những năm 1846 - 1847 tạp chí "Revue Sociale" ("Tạp chí xã hội") đã đăng một loạt bài của P.Lơ-ru nhan đề "Những bức thư về chủ nghĩa Phu-ri-ê". Ăng-ghe-n có ý nói đến bài thứ ba và bài thứ tư trong loạt bài này - "Xanh-Xi-mông và Phu-ri-ê", "Phu-ri-ê đánh cắp văn" đăng trên tạp chí này số tháng Tám và số tháng Chín 1846. -60.
- 45 Có ý nói đến các tác phẩm: Ch. Fourier. "Théorie des quatre mouvements et des destinées générales"; Oeuvres complètes, 2 éd., t.1, Paris, 1841 (S. Phu-ri-ê. "Học thuyết về bốn vận động và về những số phận chung"; Toàn tập, xuất bản lần thứ hai, t.1, Pa-ri, 1841). Cuốn sách này lần đầu tiên được xuất bản khuyết danh ở Li-ông năm 1808.
- "Lettres d'un habitant de Genève à ses contemporains" ("Những bức thư của một người dân Giơ-ne-vơ gửi những người đương thời") - là tác phẩm của Xanh-Xi-mông, viết năm 1802 và được xuất bản khuyết danh tại Pa-ri năm 1803. - 60.
- 46 Đây nói đến cuộc cách mạng tháng Bảy 1830 ở Pháp. - 61.
- 47 Ăng-ghe-n có ý nói đến bức thư của Ô. Vi-găng: "Gửi Ác-nôn Ru-gơ" đăng ở đầu số một của tạp chí "Die Epigonen" ("Những người nối nghiệp"). - 61.
- 48 W.Weitling. "Garantien der Harmonie und Freiheit". Vivis, 1842 (V.Vai-tlinh."Những đảm bảo cho sự hài hoà và tự do". Vi-vi, 1842). - 63.
- 49 Có ý nói đến *Liên đoàn những người chính nghĩa* - một tổ chức bí mật của công nhân và thợ thủ công Đức xuất hiện vào nửa sau những năm 30 của thế kỷ XIX do kết quả sự phân liệt của Đồng minh những người bị hất hủi, một tổ chức có tính chất cộng hoà dân chủ; về sau Liên đoàn những người chính nghĩa mang tính chất quốc tế. Chủ nghĩa cộng sản bình quân thô thiển của Vai-tlinh và về sau "chủ nghĩa xã hội chân chính" và những điều không tưởng tiêu tư sản của Pru-đông đã có ảnh hưởng đến quan điểm của các hội viên của Liên đoàn những người chính nghĩa, những quan điểm này phản ánh tính chất nửa thủ công của giai cấp vô sản Đức lúc bấy giờ. Điều lệ của Liên đoàn được thông qua năm 1838 dưới ảnh hưởng của các hội kín của Pháp, mang tính chất nửa âm mưu. Một số hội viên nhất định của Liên đoàn lập thành một chi đoàn, nhiều chi đoàn hợp thành một khu đoàn, còn toàn bộ Liên đoàn thì do Hội đồng nhân dân lãnh đạo. Nơi đặt trụ sở của Hội đồng nhân dân lúc đầu là Pa-ri, về sau là Luân Đôn. Liên đoàn đã có nhiều chi đoàn ở Đức, Pháp, Thụy Sĩ và Anh. Khi gia nhập Liên đoàn những người chính

nghĩa, người hội viên phải tuyên thệ giữ bí mật của Liên đoàn. Vì phạm lỗi tuyên thệ này thì sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc. Lịch sử Liên đoàn những người chính nghĩa từ năm 1839 đến năm 1846 đầy ắp những cuộc đấu tranh tư tưởng nội bộ. Nhờ khắc phục được những quan điểm của chủ nghĩa xã hội không tưởng và tiểu tư sản, trong những năm 40 của thế kỷ XIX, những người lãnh đạo của Liên đoàn ngày càng chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học của Mác và Ăng-ghe-nơ. Việc những người lãnh đạo Liên đoàn dần dần nhích lại gần các nhà sáng lập chủ nghĩa cộng sản khoa học đã dẫn đến việc Mác và Ăng-ghe-nơ gia nhập Liên đoàn những người chính nghĩa. Đầu tháng Sáu 1847, Đại hội của Liên đoàn những người chính nghĩa đã họp tại Luân Đôn; tại đại hội này, Liên đoàn đã được cải tổ và lấy tên là Liên đoàn những người cộng sản. Về lịch sử Liên đoàn những người chính nghĩa, xin tham khảo thêm tác phẩm của Mác "Ngài Phô-giơ" và bài của Ăng-ghe-nơ "Về lịch sử Liên đoàn những người cộng sản" (xem Toàn tập, t.14, 1994, tr. 557- 560 và t.21, 1995, tr. 313 - 318). - 65.

50 Nói đến "chủ nghĩa cộng sản nghệ may" là Ăng-ghe-nơ có ý nói đến thuyết Vai-tlinh (xem chú thích 43).

Khi sống ở Pa-ri trong những năm 1846 - 1847, C.Grun đã truyền bá trong công nhân Đức những quan điểm đa sầu đa cảm tiểu thị dân của "chủ nghĩa xã hội chân chính" và ra sức tăng bốc những tư tưởng cải lương tiểu tư sản của Pru-đông. "Chủ nghĩa xã hội chân chính" được truyền bá ở Đức từ năm 1844 là biểu hiện của hệ tư tưởng phản động của giai cấp tiểu tư sản Đức. Với việc khuếch từ hoạt động chính trị, khuếch từ đấu tranh cho dân chủ, sùng bái tình yêu và "tình người" trùu tượng, những tư tưởng xã hội chủ nghĩa giả hiệu của những người theo "chủ nghĩa xã hội chân chính" kết hợp với chủ nghĩa sô-van, tính phi-li-xtan và sự ước hèn về chính trị đã gây tác hại đặc biệt ở Đức trong những năm 40 của thế kỷ XIX, khi mà nhiệm vụ chủ yếu là thống nhất các lực lượng dân chủ trong cuộc đấu tranh chống chế độ chuyên chế và các trật tự phong kiến và đồng thời hình thành phong trào vô sản độc lập trên cơ sở đấu tranh giai cấp cách mạng. Trong những năm 1846 -1847, Mác và Ăng-ghe-nơ đã kịch liệt phê phán "chủ nghĩa xã hội chân chính". - 66.

51 Đây muốn nói đến cuốn sách: P.J. Proudhon. "Système des contradictions économiques, ou Philosophie de la misère". T.I - II Paris, 1846 (P.Gi. Pru-đông. "Hệ thống các mâu thuẫn kinh tế, hay là Triết học về sự khốn cùng". T. I - II, Pa-ri, 1846). Năm 1847, Grun cho xuất bản ở Đác-mơ-stát bản dịch tiếng Đức tập I của cuốn sách đó: "Philosophie der Staatsökonomie oder Nothwendigkeit des Elends" ("Triết học của khoa kinh tế chính trị hay là tính tất yếu của sự bần cùng"). - 68.

52 Nói đến các *labour - bazars* hoặc các *labour - markets* - tức là các chợ lao động, là Ăng-ghe-nơ muốn nói đến các Labour Exchange Bazars (các chợ để trao đổi sản phẩm của lao động) do các hội hợp tác của công nhân thành lập trong các thành phố khác nhau ở Anh; năm 1832 phong trào này do R. Ô-oen lãnh đạo, ông đã thành lập một cái chợ như vậy ở Luân-Đôn; tại các chợ này, các sản phẩm của lao động được trao đổi với nhau bằng một loại tiền giấy gọi là "tiền lao động", mà một đơn vị là một giờ lao động. Những việc đó là một thử nghiệm có tính chất không tưởng nhằm tổ chức sự trao đổi không dùng đến tiền trong điều kiện các quan hệ hàng hóa tư bản chủ nghĩa, không bao lâu sau chúng đã bị phá sản. - 68.

53 *Stor-rau-bin-gơ* (Straubinger) - là những thợ phụ làm nghề thủ công di rong ở Đức. Mác và Ăng-ghe-nơ dùng tên gọi đó để gọi những thợ thủ công Đức vẫn còn chịu ảnh hưởng rất nhiều của những quan niệm và thiên kiến phường hội và có những ảo tưởng tiểu tư sản phản động về khả năng từ bỏ nền đại công nghiệp tư bản chủ nghĩa quay lại nghề tiểu thủ công. - 69.

54 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến bức thư của Pru-đông gửi Mác ngày 17 tháng Năm 1846 đáp lời mời tham gia hoạt động của các uỷ ban thông tin. Xem "Correspondance de P.J. Proudhon". T.II, Paris, 1875, p. 198 - 202. ("Thư từ của Pru-đông", T. II., Pa-ri, 1875, tr. 198 - 202). - 70.

55 Ăng-ghe-nơ bị lầm vì C.Béc-nai-xơ và G.Buốc-nơ-stai-nơ, về sau chính bản thân ông đã chỉ ra điều này trong thư gửi Mác ngày 15 tháng Giêng 1847 (xem tập này, tr. 120). Trong tin đăng trên báo "Allgemeine Zeitung" ("Báo phổ thông") nói đến tên gián điệp của Nga hoàng I-a.N. Tôn-xtôi chứ không phải viên địa chủ Nga thuộc phái tự do G.M. Tôn-xtôi mà Mác và Ăng-ghe-nơ đã quen biết tại Pa-ri. - 70.

56 "Journal des E'conomistes" ("Tạp chí kinh tế học") số 57 tháng Tám 1846 đã đăng bài của T.Phích-xơ bình luận tập I và tập II cuốn sách của C.Bi-déc-man "Unsre Gegenwart und Zukunft" ("Hiện tại và tương lai của chúng ta"). - 74.

57 Bài bình luận cuốn sách của Ph.Ăng-ghe-nơ "Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh" được đăng không ký tên trên tạp chí "Journal des E'conomistes" số 56 tháng Sáu 1846. - 74.

58 Đây muốn nói đến bài của T. Phích-xơ bình luận cuốn sách mỏng của G. I-u-li-út: "Bankwesen. Ein neues Gespenst in Deutschland". Leipzig, 1846 ("Ngành ngân hàng. Một bóng ma mới ở Đức". Lai-pxích, 1846); bài bình luận này được đăng trên tạp chí "Journal des E'conomistes" số 58 tháng Chín 1846. - 74.

59 Bức thư này đầu tiên được công bố có lược bớt đáng kể trong cuốn sách: "Der

- Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913 ("Thư trao đổi giữa Ph.Ăng-ghe-n và C.Mác". T.I, Stút-gát, 1913). - 75.
- 60 Ăng-ghe-n muốn nói đến tác phẩm của L.Phoi-ơ- bác "Das Wesen der Religion" ("Bản chất của tôn giáo") đăng trên tạp chí "Die Epigonen" tập I năm 1846. - 76.
- 61 Sau khi Mác và Ăng-ghe-n cùng các bạn của hai ông không thành công trong cố gắng nhờ Rem-pen và Mây-ơ giúp đỡ xuất bản cuốn "Hệ tư tưởng Đức" ở Ve-xtơ-pha-li (xem chú thích 37), Mác qua Vây-đơ-mai-ơ, yêu cầu gửi trả bản thảo từ Ve-xtơ-pha-li về Khuê-n cho Đa-ni-en-xơ. - 76.
- 62 Đây muốn nói đến dự án thành lập một nhà xuất bản để xuất bản và phổ biến sách báo xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa do một nhóm người tham gia phong trào xã hội chủ nghĩa ở Khuê-n (Buyéc-ghe-c-xơ, Đét-xte, Hét-xơ) đề ra. Dự án này ra đời vào tháng Bảy - tháng Tám 1846, sau khi cố gắng xuất bản cuốn "Hệ tư tưởng Đức" không thành. Kinh phí cho nhà xuất bản này chắc chắn là phải dựa trên cơ sở đóng góp; người ta có ý định thu hút một số đại biểu của giai cấp tư sản Đức đồng tình với tư tưởng xã hội chủ nghĩa tham gia đóng góp kinh phí cho nhà xuất bản đó. Tuy vậy, dự án này đã không thực hiện được. Về dự án này, xin xem thêm tập này tr. 85 - 88. - 76.
- 63 Tháng Bảy 1846 tạp chí "Das Westphälische Dampfboot" ("Tàu thủy Ve-xtơ-pha-li") đăng "Thông tri chống Cri-ghe" do Mác và Ăng-ghe-n viết (xem Toàn tập, t.4. 1995, tr. 9 - 32). Nhưng tổng biên tập của tạp chí đó Ô.Luy-ninh, một người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính" Đức, đã sửa chữa thông tri đó một cách có dụng ý, tự ý chêm vào nhiều đoạn và trong nhiều trường hợp đã sửa chữa văn bản một cách tùy tiện. Tuy đã cố gắng dùng đủ mọi cách làm dịu bớt sự gay gắt của cuộc đấu tranh mang tính nguyên tắc của đảng bằng những lời lẽ đa sầu đa cảm nhưng trong chú thích Luy-ninh đồng thời vẫn phải thừa nhận rằng việc đăng bài "Thông tri chống Cri-ghe" cũng là một sự tự phê bình của tạp chí. - 77.
- 64 Ăng-ghe-n muốn nói đến lời kêu gọi của Hội giáo dục ở Luân Đôn gửi những người vô sản Đức được đưa ra vào tháng Chín 1846.

Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn do C. Sáp-pơ, I.Môn và các nhà hoạt động khác của Liên đoàn những người chính nghĩa thành lập vào tháng Hai 1840 (xem chú thích 49) nhằm mục đích giáo dục cho công nhân về phương diện chính trị và tuyên truyền tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong công nhân. Vai trò lãnh đạo trong các Hội công khai này thuộc về các thành viên của Liên đoàn những người chính nghĩa, một tổ chức bí mật, và về sau thì thuộc về các chi bộ địa phương của Liên đoàn những

người cộng sản. Trong nửa sau của những năm 40 của thế kỷ XIX, Hội giáo dục mang tính chất quốc tế. Nhiều thành viên của Liên đoàn những người cộng sản về sau trở thành những nhà hoạt động lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân đã trải qua trường học giáo dục chính trị trong Hội này. Mác và Ăng-ghe-n đã tích cực tham gia hoạt động của Hội trong những năm 1847 và 1849 - 1850. Ngày 17 tháng Chín 1850, Mác, Ăng-ghe-n và nhiều người ủng hộ hai ông đã rút ra khỏi Hội vì trong cuộc đấu tranh giữa phái đa số của Ủy ban trung ương của Liên đoàn những người cộng sản do Mác và Ăng-ghe-n lãnh đạo với phái thiểu số bè phái phiêu lưu (bè phái Vi-lích - Sáp-pơ), Hội này đã đứng về phía phái thiểu số. Từ cuối những năm 50, Mác và Ăng-ghe-n lại tham gia hoạt động của Hội giáo dục. Hội này tiếp tục tồn tại cho đến năm 1918 thì bị Chính phủ Anh đóng cửa. Thế kỷ XX, nhiều nhà chính trị Nga lưu vong đã đến thăm Hội. - 78.

65 Đây nói đến quốc vương Đan Mạch Cri-xti-an VIII, chính phủ của ông này đã dùng đủ mọi cách đàn áp phong trào giải phóng dân tộc ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ. Trước cách mạng 1848 phong trào giải phóng dân tộc trong cư dân người Đức ở công quốc Slê-dơ-vích và Hôn-stai-nơ không vượt quá khuôn khổ sự đối lập của phái tự do ôn hòa. Xét theo tính chất của nó, phong trào này mang tính chất phản lập bởi vì nó hướng tới thành lập ở miền Bắc nước Đức thêm một quốc gia Đức nhỏ nữa. Do ảnh hưởng của các sự kiện cách mạng ở Đức, phong trào giải phóng dân tộc ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ đã mang tính chất giải phóng. Cuộc đấu tranh để tách Slê-dơ-vích và Hôn-stai-nơ ra khỏi Đan Mạch đã trở thành bộ phận hợp thành của cuộc đấu tranh của tất cả các lực lượng tiến bộ ở Đức để thống nhất đất nước về mặt dân tộc và đã được Mác và Ăng-ghe-n kiên quyết ủng hộ. - 79.

66 *Droit d'aubaine* (quyền của nhà nước được hưởng tài sản không có người thừa kế) - một tập quán phong kiến được thực hiện rộng rãi ở Pháp thời trung cổ và ở nhiều nước khác; theo tập quán này nhà vua được chiếm hữu tài sản của người nước ngoài quá cố, khi không có người thừa kế. - 81.

67 Đây muốn nói đến sự xuất hiện ở Pháp một loạt bài văn dả kích không ký tên chống Rốt-sin (tác giả của một trong những bài đó là người công nhân G.Đéc-nơ-ven). Việc công kích một trong những tên trùm sỏ tài chính lớn nhất ở Pháp là bằng chứng nói lên rằng sự chống đối chính trị rộng rãi đối với nền quân chủ tháng Bảy đã tăng lên. Về cuốn sách của Béc-nai-xơ chống Rốt-sin viết năm 1846 bằng tiếng Đức và in ở Thụy Sĩ mà Ăng-ghe-n nhắc đến ở đây thì cho đến nay người ta vẫn chưa tìm thấy. - 84.

68 Bức thư này của Ăng-ghe-n chỉ còn giữ được một số đoạn. Trong thư này Ăng-ghe-n phê phán dự án xây dựng nhà xuất bản để xuất bản sách báo xã hội chủ nghĩa và cộng sản

- chủ nghĩa (xem chú thích 62). - 85.
- 69 Ăng-ghe-nen muốn nói đến những cuộc thương lượng về xuất bản cuốn "Hệ tư tưởng Đức" (xem chú thích 37). - 87.
- 70 Tờ báo Niu Ốc "Der Volks - Tribun" ("Diễn đàn nhân dân") các số 26, 27 và 29 ra ngày 27 tháng Sáu, 4 và 18 tháng Bảy 1846 đã đăng những đoạn thư của Vai-tlinh gửi Cri-ghê và một loạt tuyên bố của những người ủng hộ Cri-ghê: "Bescheidenne Erwiderung" ("Lời phúc đáp khiêm tốn"), "An unsere Freunde" ("Gửi những người bạn của chúng tôi") và "Adresse der deutschen Socialreformer" ("Thư của những người cải lương - xã hội Đức"); những tài liệu này chứa đựng những lời công kích có tính chất thù địch chống lại Mác, Ăng-ghe-nen và các thành viên khác của Ủy ban thông tin cộng sản Bruy-xen. - 94.
- 71 Đây nói đến cuộc khởi nghĩa ở Gio-ne-vơ nổ ra vào tháng Mười 1846; kết quả là các đại biểu của giai cấp tư sản cấp tiến lên cầm quyền; tình hình đó đã thúc đẩy sự đoàn kết của các bang tiên tiến ở Thụy Sĩ trong cuộc đấu tranh chống khối liên minh của các bang Thiên chúa giáo phản động - tức là khối liên minh đặc biệt. -101.
- 72 Về Liên đoàn những người chính nghĩa xem chú thích 42. - 101.
- 73 Đây nói đến cuộc khởi nghĩa nhân dân ở Bồ Đào Nha trong những năm 1846 - 1847 chống chế độ phản động ở trong nước. Cuộc khởi nghĩa này đã bị một chi của triều đại Cô-buốc-gơ thống trị ở Bồ Đào Nha đàn áp không thương xót với sự giúp đỡ của bọn can thiệp Anh và Tây Ban Nha. - 103.
- 74 Ăng-ghe-nen muốn nói đến thông tri thứ hai chống Cri-ghê do Mác viết. Văn bản của văn kiện này cho đến nay vẫn chưa tìm thấy. - 105.
- 75 "*Những người dân chủ anh em*" - một hội dân chủ quốc tế do những đại biểu của cánh tả phong trào Hiến chương (Hác-ni và Giôn-xơ) và các nhà cách mạng lưu vong (thành viên của Liên đoàn những người chính nghĩa v.v.) thành lập ở Luân Đôn năm 1845 nhằm mục đích thiết lập những mối quan hệ chặt chẽ giữa phong trào dân chủ của các nước khác nhau. Mác và Ăng-ghe-nen đã tham gia chuẩn bị hội nghị của những người dân chủ các nước họp vào ngày 22 tháng Chín 1845; hội "Những người dân chủ anh em" trên thực tế đã được thành lập tại hội nghị này. Hai ông đã thường xuyên liên hệ với hội "Những người dân chủ anh em", cố gắng giáo dục các hội viên của hội, - đặc biệt là hạt nhân vô sản của hội đã gia nhập Liên đoàn những người cộng sản năm 1847 - theo tinh thần chủ nghĩa quốc tế vô sản và chủ nghĩa cộng sản khoa học cũng như tác động về mặt tư tưởng đến phong trào Hiến chương thông qua Hội. Mác và Ăng-ghe-nen đã phê phán những quan điểm non nớt về mặt lý luận của các hội viên của Hội. Sau

khí phong trào Hiến chương thất bại vào năm 1848, hoạt động của Hội đã giảm đi nhiều và năm 1853 Hội hoàn toàn tan rã.

Bức thư của Ăng-ghe-nen gửi Hác-ni được nhắc đến ở đây cho đến nay vẫn chưa tìm thấy. - 107.

76 Bức thư này của Ăng-ghe-nen được gửi cho Mác cùng với bức thư của Béc-nai-xơ đề ngày 2 tháng Mười một 1846. - 108.

77 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt đi nhiều trong cuốn: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 109.

78 Bức thư gửi G.Gi-gô mà Ăng-ghe-nen nhắc đến cho đến nay chưa tìm thấy. - 110.

79 Trong những ngày 30 tháng Chín - 2 tháng Mười 1846, làn sóng công phần của công nhân đã bùng lên ở Xanh-Ăng-toan, ngoại ô của Pa-ri do việc bán mì sắp lên giá. Công nhân đã tấn công các quán bán bánh mì và đã dựng lên chiến lũy. Nhiều cuộc xung đột giữa công nhân với các đơn vị quân đội đã xảy ra. - 110.

80 Ý nói đến quan hệ qua lại giữa Mác và Ăng-ghe-nen với những người lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa ở Luân Đôn (C. Sáp-pơ. I.Môn, G. Bau-ơ) là những người vào tháng Mười một 1846 đã gửi lời kêu gọi toàn thể các thành viên của Liên đoàn. Trong lời kêu gọi này, bên cạnh những luận điểm đúng còn thể hiện những quan điểm non nớt và sai lầm của những người lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa, đặc biệt là thái độ không tin cậy đối với "các nhà khoa học" - tức là những nhà lý luận và tầng lớp trí thức cách mạng, cái thái độ mà họ có do ảnh hưởng của Vai-tlinh. Các tác giả của văn kiện này cho rằng biện pháp duy nhất để chấm dứt cuộc đấu tranh tư tưởng và những sự bất đồng trong phong trào cộng sản là tiến hành đại hội quốc tế của những người cộng sản mà họ đề nghị triệu tập vào tháng Năm 1847. Đưa ra dự định như vậy mà không cho Mác và Ăng-ghe-nen biết trước, những nhà hoạt động của Liên đoàn những người chính nghĩa ở Luân Đôn đã hành động trái ngược với Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen là tổ chức mà những người ủng hộ chủ nghĩa cộng sản khoa học tập hợp xung quanh đó lúc bấy giờ. Mác và Ăng-ghe-nen cho rằng trước khi triệu tập một đại hội như vậy thì phải củng cố những tổ chức hiện có của những người cộng sản Đức và củng cố những quan hệ quốc tế của các tổ chức đó trước hết là với phái Hiến chương Anh và cánh tả của phái đó đứng đầu là Hác-ni là người đã tổ chức ra Ủy ban thông tin ở Anh. Đồng thời Mác và Ăng-ghe-nen kiên trì giải thích những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản khoa học và thẳng tay phê phán các hệ thống khác nhau của chủ nghĩa xã hội không tưởng và tiểu tư sản. Thấy rõ quan điểm của Mác và Ăng-ghe-nen là

đúng đắn, cuối tháng Giêng 1847 ban lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa ở Luân Đôn đã mời hai ông gia nhập Liên đoàn, tham gia cải tổ Liên đoàn và soạn thảo cương lĩnh của Liên đoàn dựa trên những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản khoa học. Mác và Ăng-ghe-n đã đồng ý. - 112.

81 Thư của Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn gửi I.Rôn-ơ-nơ, người đứng đầu phái "Thiên chúa giáo Đức", - một phái có tính chất tư sản, - được viết vào tháng Ba 1845. Thư này chứng tỏ sự non nớt về mặt lý luận của những người lãnh đạo Hội và những người lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa lúc ấy đang còn chịu ảnh hưởng tư tưởng của Vai-tlinh và của "chủ nghĩa xã hội Cơ Đốc giáo". Thư này nêu lên tư tưởng cho rằng tôn giáo của đạo Cơ Đốc, dưới hình thức "đã thanh lọc", đã cải cách, có thể phục vụ sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản.

Về bức thư của Hội giáo dục ở Luân Đôn về vấn đề Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ, xem tập này tr. 78 - 112.

82 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt trong cuốn sách "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 119.

83 Ăng-ghe-n muốn nói đến lý thuyết của nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng người Anh Brây về trao đổi sản phẩm lao động không dùng đến tiền. Ý kiến phê phán quan điểm của Brây, xin xem trong tác phẩm của Mác "Sự khốn cùng của triết học" (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 144 - 154). - 122.

84 Đây muốn nói đến tập II của cuốn "Hệ tư tưởng Đức", tập này được dành để phê phán "chủ nghĩa xã hội chân chính" Đức (xem Toàn tập, t.3, 1995, tr. 665 - 793). Công việc mà Ăng-ghe-n tiến hành tiếp sau đó để viết các phần của tập này tiếp diễn cho đến tháng Tư 1847 và kết quả của nó còn lưu lại được đến ngày nay là bản thảo "Chủ nghĩa xã hội chân chính" (xem t.3, tr. 794-855). Căn cứ vào đoạn cuối của bản thảo mà xét, có thể cho rằng tác phẩm này còn chưa hoàn thành. - 123.

85 Bài của Ăng-ghe-n về cuốn sách của C.Grun "Über Goethe vom menschlichen Standpunkte" ("Về Gơ-tơ xét dưới góc độ con người") được viết vào khoảng đầu năm 1847 là cơ sở của bài lược khảo thứ hai trong loạt bài lược khảo có tính chất phê phán của Ăng-ghe-n: "Chủ nghĩa xã hội Đức dưới dạng thơ và văn xuôi" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 313 - 351). Thoạt tiên Ăng-ghe-n có ý định sửa chữa bài này để đưa vào tập II của tác phẩm "Hệ tư tưởng Đức" để bổ sung cho phần phê phán "chủ nghĩa xã hội chân chính". - 124.

86 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt đi nhiều trong cuốn "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 125.

87 Tác phẩm của Ăng-ghe-n được nhắc đến ở đây cho đến nay vẫn chưa tìm thấy. - 126.

88 Đây là nói đến tác phẩm của Ăng-ghe-n nói về vấn đề hiến pháp ở nước Đức (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 63 - 89) do ông viết vào tháng Ba - tháng Tư 1847. Ăng-ghe-n có ý định xuất bản tác phẩm này ở Đức dưới hình thức một tập sách mỏng riêng biệt. Nhưng tập sách mỏng đó không in được vì người chịu trách nhiệm xuất bản bị bắt (xem thêm tập này, tr. 133 - 135). - 128.

89 *Những người cộng sản duy vật chủ nghĩa* - những thành viên của Hội những người cộng sản duy vật chủ nghĩa, một hội âm mưu bí mật, do công nhân Pháp thành lập vào những năm 40 của thế kỷ XIX. Những người này chịu ảnh hưởng tư tưởng của Tê-ô-đô Đê-da-mi - đại diện của phái cách mạng và duy vật trong trào lưu cộng sản không tưởng Pháp. Vụ án những thành viên của Hội những người cộng sản duy vật chủ nghĩa diễn ra vào tháng Bảy 1847 và kết thúc bằng việc kết án họ những án tù giam dài hạn. - 129.

90 Đây là nói đến tập I tác phẩm của L.Blăng "Histoire de la Révolution Française" ("Lịch sử cách mạng Pháp") xuất bản năm 1846. - 131.

91 Một đoạn của bức thư này lần đầu tiên đã được công bố trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 133.

92 Đây là nói đến bức biếm họa của Ăng-ghe-n nhân có bài sắc tử của vua Phổ Phri-đrich Vin-hem IV đọc trong dịp khai mạc Nghị viện liên hợp tại Béc-lin ngày 11 tháng Tư 1847 (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 53). Bức biếm họa này được đăng làm phụ trương đặc biệt của tờ "Deutsche - Brüsseler - Zeitung" ngày 6 tháng Năm 1847. - 133.

93 Có ý nói đến tờ "Deutsche - Brüsseler - Zeitung" ("Báo Đức Bruy-xen") do những nhà chính trị lưu vong người Đức thành lập tại Bruy-xen và xuất bản từ tháng Giêng 1847 đến tháng Hai 1848. Thoạt tiên, khuynh hướng của tờ báo được quyết định bởi việc chủ bút của tờ báo là Boóc-stét, một người dân chủ tiểu tư sản, muốn điều hoà các phái khác nhau trong phe cấp tiến và dân chủ. Nhưng ngay từ mùa hè 1847, nhờ có những bài phát biểu của Mác, Ăng-ghe-n và của các bạn chiến đấu của hai ông đăng trên báo này mà nó đã ngày càng trở thành người phát ngôn các tư tưởng dân chủ cách mạng và cộng sản. Từ tháng Chín 1847 Mác và Ăng-ghe-n trở thành cộng tác viên thường xuyên của tờ báo và có ảnh hưởng trực tiếp đến khuynh hướng của tờ báo vì trong những tháng cuối năm 1847 trên thực tế hai ông đã tập trung vào tay mình công việc biên tập của tờ báo. Dưới sự lãnh đạo của Mác và Ăng-ghe-n tờ báo đã trở thành cơ quan ngôn luận của đảng cách mạng đang hình thành của giai cấp vô sản - Liên đoàn những người cộng sản. - 133.

94 Đây là nói đến chuyến đi mà Mác dự định tiến hành để đến dự Đại hội lần thứ nhất Liên đoàn những người cộng sản.

Liên đoàn những người cộng sản - tổ chức cộng sản quốc tế đầu tiên của giai cấp vô sản. Trước khi thành lập Liên đoàn những người cộng sản, Mác và Ăng-ghe-nơ đã tiến hành một công tác to lớn nhằm đoàn kết về mặt tư tưởng và tổ chức những người xã hội chủ nghĩa và những công nhân tiên tiến các nước và khắc phục ảnh hưởng của những tư tưởng của chủ nghĩa xã hội tiểu tư sản bè phái đối với các thành viên của Liên đoàn những người chính nghĩa - tiền thân của Liên đoàn những người cộng sản (xem chú thích 49). Ban lãnh đạo ở Luân Đôn của Liên đoàn những người chính nghĩa tin rằng các quan điểm của Mác và Ăng-ghe-nơ là đúng đắn nên cuối tháng Giêng 1847 đã mời hai ông gia nhập Liên đoàn, tham gia vào việc cải tổ Liên đoàn và soạn thảo cương lĩnh của Liên đoàn dựa trên những nguyên tắc mà hai ông đã tuyên bố. Mác và Ăng-ghe-nơ đã tán thành việc đó.

Đầu tháng Bảy 1847, đại hội Liên đoàn những người chính nghĩa đã họp tại Luân Đôn. Đại hội này đã đi vào lịch sử và được coi là Đại hội lần thứ nhất của Liên đoàn những người cộng sản. Ăng-ghe-nơ đã tham gia Đại hội với tư cách là đại biểu của các chi bộ Pa-ri và V.Vôn-phơ đã tham gia Đại hội với tư cách là đại biểu của những người cộng sản Bruy-xen. Tại Đại hội, tổ chức này đã được đổi tên thành Liên đoàn những người cộng sản và khẩu hiệu mơ hồ trước đây "Tất cả mọi người đều là anh em!" đã được thay bằng một khẩu hiệu quốc tế chủ nghĩa chiến đấu của đảng vô sản - "Vô sản tất cả các nước, đoàn kết lại!" Đại hội đã khai trừ phái Vai-tinh ra khỏi Liên đoàn. Đại hội cũng đã xem xét Điều lệ của Liên đoàn những người cộng sản, bản điều lệ mà Ăng-ghe-nơ đã tích cực tham gia vào việc soạn thảo. Bản điều lệ mới xác định rõ ràng những mục tiêu cuối cùng của phong trào cộng sản, đã loại trừ những điểm đem lại cho tổ chức đó tính chất âm mưu, những nguyên tắc dân chủ được dùng làm cơ sở tổ chức của Liên đoàn. Bản điều lệ đã được thông qua hoàn toàn tại Đại hội lần thứ hai Liên đoàn những người cộng sản (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 732 - 739). - 133.

Hoạt động của Liên đoàn những người cộng sản tiếp diễn cho đến tháng Mười một 1852. Liên đoàn những người cộng sản đã đóng vai trò lịch sử to lớn như là trường học của những nhà cách mạng vô sản, mầm mống của đảng vô sản, tiền thân của Hội liên hiệp công nhân quốc tế (Quốc tế I). - 133.

95 Cuối tháng Bảy 1847, Ăng-ghe-nơ đã từ Pa-ri đến Bruy-xen và ở lại đó cho đến giữa tháng Mười năm ấy; tại đây ông đã cùng với Mác tiến hành một công tác to lớn nhằm tuyên truyền những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học trong chi bộ địa

phương và trong khu bộ của Liên đoàn những người cộng sản cũng như trong các tổ chức công nhân và dân chủ. Bức thư này của Ăng-ghe-nơ được viết trong thời gian Mác đến thăm những người thân ở Hà Lan để thu xếp vấn đề tiền nong của ông. - 136.

96 Có ý nói đến Hội công nhân Đức do Mác và Ăng-ghe-nơ thành lập tại Bruy-xen vào cuối tháng Tám 1847 nhằm mục đích giáo dục về phương diện chính trị cho công nhân Đức sống ở Béc-lin và tuyên truyền trong họ những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học. Dưới sự lãnh đạo của Mác và Ăng-ghe-nơ và các bạn chiến đấu của hai ông, Hội đã trở thành trung tâm hợp pháp để đoàn kết các lực lượng vô sản cách mạng ở Bỉ. Những phần tử ưu tú của Hội đã gia nhập chi bộ Bruy-xen của Liên đoàn những người cộng sản. Hội đã đóng một vai trò xuất sắc trong việc thành lập Hội dân chủ Bruy-xen (xem chú thích 97). Ít lâu sau cuộc cách mạng tháng Hai 1848 ở Pháp thì hoạt động của Hội công nhân Đức ở Bruy-xen chấm dứt vì các thành viên của Hội bị cảnh sát Bỉ bắt bớ và đưa đi đày. - 136.

97 Tại bữa tiệc quốc tế của những người dân chủ ở Bruy-xen ngày 27 tháng Chín 1847 mà Ăng-ghe-nơ nói đến trong bức thư của ông, người ta đã thông qua nghị quyết thành lập Hội dân chủ. Ăng-ghe-nơ đã được bầu vào ban tổ chức.

Hội dân chủ được thành lập tại Bruy-xen vào mùa thu năm 1847 đã tập hợp trong hàng ngũ của mình những nhà cách mạng vô sản, chủ yếu là trong số những nhà cách mạng Đức lưu vong và những phần tử tiên tiến trong phái dân chủ tư sản và tiểu tư sản. Mác và Ăng-ghe-nơ đã đóng vai trò tích cực trong việc thành lập Hội. Ngày 15 tháng Mười một 1847 Mác được bầu làm phó chủ tịch Hội, nhà dân chủ người Bỉ L.Giô-tơ-răng được cử giữ chức chủ tịch. Nhờ ảnh hưởng của Mác, Hội dân chủ Bruy-xen đã trở thành một trong những trung tâm lớn của phong trào dân chủ quốc tế. Nhưng sau khi Mác bị trục xuất khỏi Bruy-xen vào đầu tháng Ba 1848 và nhà cầm quyền Bỉ đàn áp những phần tử cách mạng nhất thì hoạt động của Hội mang tính chất hẹp hơn, thuần túy có tính chất địa phương và trên thực tế đã chấm dứt ngay từ năm 1849. - 138.

98 Đây là nói đến Cục thông tin do X. Dai-lơ thành lập ở Bruy-xen. V. Vôn-phơ cũng hoạt động trong cục này. - 141.

99 Có ý nói đến bài phát biểu của G. Véc-thơ, bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-nơ tại đại học quốc tế các nhà kinh tế học về vấn đề tự do buôn bán hợp ở Bruy-xen trong những ngày 16 - 18 tháng Chín 1847. Bài phát biểu của G. Véc-thơ được đọc ngày 18 tháng Chín. Bài của Ăng-ghe-nơ "Đại hội Bruy-xen về vấn đề tự do thương mại" tường thuật tỉ mỉ các phiên họp của đại hội (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 364 - 378). - 141.

- 100 Đây là nói đến thỏa thuận với Boóc-xtét vào tháng Chín 1847 về việc Mác và Ăng-ghe-nen thường xuyên cộng tác với tờ "Deutsche - Brüsseler Zeitung". Trong những tháng cuối năm 1847, tờ báo này trên thực tế đã trở thành cơ quan ngôn luận của Liên đoàn những người cộng sản. - 142.
- 101 Ăng-ghe-nen viết về phiên họp của chi bộ Bruy-xen của Liên đoàn những người cộng sản; chi bộ này được thành lập ngày 5 tháng Tám 1847 trên cơ sở Ủy ban thông tin cộng sản. Mác được bầu làm chủ tịch chi bộ. - 148.
- 102 Có ý nói đến Nghị viện Liên hợp Phổ khai mạc tại Béc-lin ngày 11 tháng Tư 1847. Nghị viện không đồng ý cho Chính phủ Phổ phát hành quốc trái đã bị quốc vương Phri-drích Vin-hem IV giải tán vào tháng Sáu năm đó. - 152.
- 103 Ăng-ghe-nen có ý nói đến bản tường thuật bài diễn văn mà Mác dự định đọc tại đại hội quốc tế các nhà kinh tế học về vấn đề tự do thương mại họp tại Bruy-xen trong những ngày 16 - 18 tháng Chín 1847, Mác và Ăng-ghe-nen đã dự các phiên họp của đại hội. Mác đã sẵn sàng phát biểu, nhưng những người tổ chức đại hội lo ngại nội dung cách mạng của bài diễn văn của Mác nên đã vội vã kết thúc cuộc tranh luận. Bản tường thuật bài diễn văn mà Mác dự định đọc đã được đăng ngày 29 tháng Chín trên tờ báo Bruy-xen "Atelier Démocratique" ("Công xưởng dân chủ"). Bản dịch tiếng Đức bài diễn văn của Mác do I. Vây-đơ-mai-ơ dịch đã được đăng một phần năm 1848 dưới nhan đề: "Phái thuế quan bảo hộ, phái mậu dịch tự do và giai cấp công nhân" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 360 - 363). - 152.
- 104 Ăng-ghe-nen có ý nói đến vụ âm mưu về việc viên thống chế Pháp, công tước Pra-xlanh giết vợ vào tháng Tám 1847. Vụ phạm tội này của một nhân vật cao cấp đã gây nên sự phẫn nộ trong các giới đông đảo trong xã hội Pháp. - 153.
- 105 Đây là nói đến Cục thông tin (xem chú thích 98). - 156.
- 106 Sau Đại hội lần thứ nhất Liên đoàn những người cộng sản (xem chú thích 94) đại hội này đã thảo luận vấn đề thông qua cương lĩnh của Liên đoàn, Ban chấp hành trung ương ở Luân Đôn của Liên đoàn những người cộng sản (Sáp-phơ, Bau-ơ, Môn) đã gửi cho các khu bộ và các chi bộ của Liên đoàn dự thảo "Sách cẩm nang chủ nghĩa cộng sản" (dưới hình thức vấn đáp). Văn kiện này mang dấu vết ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội không tưởng, cũng như bản dự thảo "đã sửa chữa" do M.Hết-xơ, một người thuộc phái chủ nghĩa xã hội chân chính, soạn thảo ở Pa-ri đều không làm hài lòng Mác và Ăng-ghe-nen. Đối lập với bản dự thảo đó, Ăng-ghe-nen đã soạn thảo bản sơ thảo cương lĩnh - "Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản" (xem Toàn tập, tập 4, 1995, tr. 456 - 480 và tập này, tr. 169). - 157.

- 107 Mác có ý nói đến chuyến đi của Boóc-nơ để đến dự đại hội lần thứ hai Liên đoàn những người cộng sản (xem thêm tập này, tr. 170). - 157.
- 108 Đây là nói đến bài của Hai-nơ-txen "Ein "Repräsentant" des Kommunismus" ("Người đại biểu" của chủ nghĩa cộng sản") đăng trên tờ "Deutsche Brüsseler Zeitung" số 84 ngày 21 tháng Mười 1847 để trả lời tác phẩm luận chiến của Ăng-ghe-nen "Những người cộng sản và Các Hai-nơ-txen" cũng đăng trên tờ báo đó. Cuối tháng Mười 1847, Mác đã trả lời Hai-nơ-txen trong bài "Sự phê phán có tính dạy đạo đức và đạo đức có tính phê phán". - 158.
- 109 Ăng-ghe-nen có ý nói đến bài của Ô' Cô-nơ, thủ lĩnh của phái Hiến chương, trả lời sáu tờ tạp chí cấp tiến Anh đã tiến hành một chiến dịch vu khống ông. Bài trả lời này được đăng trên tờ báo "The Northern Star" ngày 23 tháng Mười 1847. Chi tiết hơn về điều này, xem bài của Ăng-ghe-nen "Cương lĩnh ruộng đất của phái Hiến chương", Toàn tập, t.4, 1995, tr. 481 - 484. - 158.
- 110 Tờ "Deutsche Brüsseler - Zeitung" tháng Mười - tháng Mười một 1847 đã đăng loạt bài của H.Hết-xơ nhan đề "Những hậu quả của cuộc cách mạng của giai cấp vô sản". - 159.
- 111 Có ý nói đến việc Ăng-ghe-nen có ý định tìm cách cho đăng trên tờ báo "La Réforme" ("Cải cách") bài nói mà Mác dự định phát biểu tại đại hội quốc tế các nhà kinh tế học ở Bruy-xen (xem Toàn tập, t. 4, 1995, tr. 360 - 363, 372 - 378). - 161.
- 112 Đây là nói đến việc bầu đại biểu của khu bộ Pa-ri của Liên đoàn những người cộng sản để đi dự Đại hội lần thứ hai của Liên đoàn. - 162.
- 113 Về bữa tiệc ở Li-lơ và về lập trường phản dân chủ của những người đại diện của phái tự do "National" tại bữa tiệc này, xin xem bài của Ph.Ăng-ghe-nen "Sự phân liệt trong hàng ngũ của phái cải cách. - Các tờ báo "Réforme" và "National". - Những thành tựu của phong trào dân chủ" (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 520 - 525). - 163
- 114 Ngày 29 tháng Mười 1847 tại Luân Đôn đã diễn ra cuộc mít-tinh quốc tế do hội " Những người dân chủ anh em" (xem chú thích 75) tổ chức để kỷ niệm cuộc khởi nghĩa năm 1830 ở Ba Lan. Mác đã chuyển thư của Hội dân chủ Bruy-xen tới hội "Những người dân chủ anh em" nói về việc thiết lập những mối liên hệ chặt chẽ hơn nữa giữa hai tổ chức. Tại cuộc mít-tinh này, Mác và Ăng-ghe-nen đã đọc diễn văn về Ba Lan (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 526 - 532). - 163.
- 115 Có ý nói đến đại hội lần thứ hai của Liên đoàn những người cộng sản họp tại Luân Đôn từ 29 tháng Mười một đến 8 tháng Chạp 1847; Mác và Ăng-ghe-nen đã tham gia đại hội này. Trong các cuộc thảo luận kéo dài nhiều ngày hai ông đã bảo vệ những nguyên

tắc của chủ nghĩa cộng sản khoa học và những nguyên tắc này đã được đại hội nhất trí thông qua. Theo uỷ nhiệm của đại hội lần thứ hai, Mác và Ăng-ghe-n đã viết bản văn kiện có tính chất cương lĩnh - "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 591 - 646), văn kiện này đã được công bố vào tháng Hai 1848. - 165.

116 Ăng-ghe-n có ý nói đến đại hội các nhà kinh tế học ở Bruy-xen mà G.Véc-thơ đã phát biểu ý kiến tại đó (xem chú thích 99). - 170.

117 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một đoạn dài trong cuốn "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.

Sở dĩ phần đầu bức thư của Ăng-ghe-n có giọng điệu mỉa mai là do hành vi xấu của Hét-xơ, một người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính". Để trả thù cuộc đấu tranh của Ph.Ăng-ghe-n chống ảnh hưởng của những người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính" đối với công nhân Đức ở Pa-ri, Hét-xơ đã bắt đầu một chiến dịch vu khống chống Ăng-ghe-n hòng lôi kéo các giới tiểu tư sản ở Bruy-xen về phía mình, không từ cả thủ đoạn vu khống Ăng-ghe-n làm tan vỡ đời sống gia đình của ông ta. - 171.

118 Ăng-ghe-n có ý nói đến tập II tác phẩm của Gi.Mi-sơ "Histoire de la Révolution Française" ("Lịch sử cách mạng Pháp") xuất bản ở Pa-ri năm 1847. -174.

119 Đây là nói đến các Uỷ ban liên hợp - cơ quan tư vấn có tính đẳng cấp ở Phổ do các hội đồng hàng tỉnh bầu trong số các thành viên của mình để lập ra. Bài của Ăng-ghe-n được nhắc đến trong bức thư này vẫn chưa tìm thấy. - 175.

120 La Sagra, Ramon de. "Organisation du travail. Question préliminaires à l'examen de ce problème". Paris, 1848 (La Xa-gra, Ra-mông Đờ. "Tổ chức lao động. Những vấn đề sơ bộ để nghiên cứu vấn đề này". Pa-ri 1848). - 177.

121 Đây là nói đến mẩu tin ngắn đăng không ghi tên trên tờ báo "La Réforme" ngày 19 tháng Giêng 1848 nói về việc Mác đọc diễn văn về tự do thương mại tại phiên họp của Hội dân chủ Bruy-xen ngày 9 tháng Giêng (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 569 - 590).-

Ăng-ghe-n muốn nói đến hai bài tin của ông nhan đề "Phong trào Hiến chương" đăng trên báo "La Réforme" ngày 10 và 19 tháng Giêng 1848 (xem Marx-Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Bd. 6, S. 576 - 582) trong đó ông cho in lại thư của hội "Những người dân chủ anh em" và bài tường thuật cuộc mít-tinh của phái Hiến chương đã đăng trên báo "The Northern Star". - 177.

122 Ăng-ghe-n bị trục xuất khỏi nước Pháp vì hoạt động cách mạng trong công nhân Pa-ri, cuối tháng Giêng 1848 ông sang Bruy-xen. - 180.

123 Ngày 3 tháng Ba 1848 Mác nhận được lệnh của nhà vua buộc ông phải rời khỏi Bỉ trong vòng 24 giờ. Đêm 3 rạng ngày 4 tháng Ba, trong lúc Mác đang chuẩn bị lên đường, cảnh sát đã ập vào nhà ông ở Bruy-xen và bắt ông. Ngày 4 tháng Ba vợ Mác cũng bị bắt. Sau khi bị giữ 18 tiếng đồng hồ, Mác và gia đình ông bị buộc phải lập tức rời khỏi Bỉ; theo lời mời của Phlô-công, một thành viên của chính phủ lâm thời cộng hoà Pháp, Mác sang Pháp. - 180.

124 Ngày 3 tháng Ba 1848 tại Khuên đã diễn ra cuộc biểu tình của đông đảo quần chúng do chi bộ địa phương của Liên đoàn những người cộng sản chuẩn bị (xem chú thích 125).

Thay mặt những người biểu tình, Gốt-san-cơ đã chuyển cho toà thị chính bức thư thỉnh nguyện đòi các quyền tự do dân chủ và đòi bảo vệ các quyền của công nhân. Cuộc biểu tình đã bị quân đội giải tán. Những người lãnh đạo cuộc biểu tình là Gốt-san-cơ, Vi-lích và An-nê-ke đã bị bắt và bị đưa ra toà; nhân có cuộc ân xá của nhà vua cả ba người đó đã được trả lại tự do ngày 21 tháng Ba 1848. Sự kiện ngày 3 tháng Ba ở Khuên là dấu hiệu báo trước cuộc cách mạng dân chủ tư sản tháng Ba ở Phổ và ở các quốc gia khác ở Đức. - 181.

125 Ngay từ trước cuộc cách mạng tháng Ba 1848, ở Khuên đã có một chi bộ của Liên đoàn những người cộng sản; tham gia chi bộ này có Đét-xte, Đa-ni-en-xơ, Buyéc-ghec-xơ (là "những bạn cũ" của Mác và Ăng-ghe-n) và An-nê-ke, Gốt-san-cơ, Vi-lích v.v.. Một bộ phận đáng kể những người này chịu ảnh hưởng của những người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính". - 181.

126 Năm 1797, tại những vùng đất ở tả ngạn sông Ranh bị quân đội của nước Cộng hoà Pháp chiếm, đã xuất hiện phong trào đấu tranh để thành lập nước cộng hoà vùng Ranh. Những người tham gia phong trào này, những người cộng hoà ở nhiều thành thị vùng Ranh (trong đó có Khuên) muốn tách hẳn vùng đất ở tả ngạn sông Ranh ra khỏi đế quốc Đức, xoá bỏ các quan hệ đẳng cấp phong kiến ở đó và tiến hành những cải cách dân chủ tư sản trong lãnh thổ này. Được sự tán thành của tướng Gô-sơ, tư lệnh quân đội Pháp, tháng Chín 1797 người ta đã soạn thảo ra dự án thành lập nước Cộng hoà tả ngạn sông Ranh (Cisrhenanische Republik) theo kiểu nước Cộng hoà Ba-ta-vơ và nước Cộng hoà Xi-dan-pơ. Nhưng xu hướng xâm lược đã tăng lên trong chính sách đối ngoại của chính phủ tư sản Pháp dưới thời chấp chính viện đã ngăn cản việc thực hiện những kế hoạch đó. Ngay từ tháng Mười 1797, theo hoà ước Căm-pô-phoóc-mi-ô được ký kết giữa Pháp và Đế quốc Áo, những lãnh thổ ở tả ngạn sông Ranh đã được giao cho Pháp. - 182.

127 Tê-đô-xcô, một thành viên của Liên đoàn những người cộng sản cũng như nhiều nhà dân chủ khác người Bỉ đã bị bắt vào cuối tháng Hai 1848 vì tham gia phong trào cộng hoà ở Bỉ, một phong trào diễn ra dưới ảnh hưởng của cách mạng dân chủ tư sản tháng Hai ở Pháp. - 182.

128 Đây là nói về việc thành lập Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Pa-ri. Khi cách mạng bắt đầu nổ ra ở Pháp, cuối tháng Hai 1848, Ủy ban trung ương của Liên đoàn ở Luân Đôn đã chuyển giao việc lãnh đạo Liên đoàn cho khu uỷ Bruy-xen do Mác đứng đầu. Sau khi Mác bị trục xuất khỏi Bruy-xen thì nơi đặt trụ sở của Ủy ban trung ương mới từ đầu tháng Ba là Pa-ri và Mác đã chuyển đến ở đó. Nửa cuối tháng Ba - đầu tháng Tư 1848, Ủy ban trung ương đã tổ chức đưa về nước mấy trăm công nhân Đức, đa số là thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, để họ tham gia cuộc cách mạng Đức vừa bắt đầu. Cương lĩnh chính trị của Liên đoàn những người cộng sản trong cuộc cách mạng đó là bản "Những yêu sách của Đảng cộng sản ở Đức" do Mác và Ăng-ghe-nê nêu ra vào cuối tháng Ba (xem Toàn tập, t. 5, 1993, tr. 11-13). - 185.

129 Có ý nói đến Hội dân chủ Đức được thành lập ở Pa-ri sau cách mạng tháng Hai 1848. Những người dân chủ tiểu tư sản lãnh đạo hội này là Héc-vếch, Boóc-stét v.v. đã tiến hành cổ động cho việc thành lập một đội quân tình nguyện gồm những người Đức lưu vong. Bằng cách đột nhập vào Đức, họ hy vọng sẽ làm bùng nổ cách mạng ở đây và thiết lập chế độ cộng hoà. Mác và Ăng-ghe-nê kịch liệt phản đối trò phiêu lưu đó. Sau khi vượt biên giới, tháng Tư 1848 đội quân của Héc-vếch đã bị quân đội của các quốc gia Nam Đức đánh tan trên lãnh thổ Ba-den.

Đen, đỏ, và vàng là những màu tượng trưng cho sự thống nhất của nước Đức; khẩu hiệu thống nhất được các nhà dân chủ tiểu tư sản giải thích là lời kêu gọi thiết lập tại Đức, một liên bang các bang tự trị giống như Liên bang Thụy Sĩ. - 187.

130 Tờ báo chính thức ở Bruy-xen "Le Moniteur belge" ("Người truyền tin Bỉ") ngày 12 tháng Ba 1848 đã đăng một tin ngắn có dụng ý về việc Mác bị trục xuất khỏi Bỉ (xem chú thích 123), trong đó người ta đã bóp méo sự thật một cách có ác ý và bào chữa cho những hành động trái pháp luật của nhà cầm quyền Bỉ. Bài bác bỏ tin này được đăng trên tờ báo Bỉ "Le Débat Social" ("Tranh luận xã hội"), cơ quan ngôn luận của phái cấp tiến tư sản và phái dân chủ, ngày 19 tháng Ba 1848. - 188.

131 Ăng-ghe-nê rời Bruy-xen đi Pa-ri khoảng ngày 21 tháng Ba 1848. - 190.

132 Đầu tháng Tư 1848 Mác và Ăng-ghe-nê từ nước ngoài trở về Đức để tham gia cuộc cách mạng vừa bắt đầu. Sau khi nghiên cứu tình hình ở Đức, Mác, Ăng-ghe-nê và những

người ủng hộ hai ông thấy rằng do tình trạng lạc hậu của nước Đức, sự rời rạc và tình trạng giác ngộ chính trị chưa đầy đủ của công nhân Đức nên hai, ba trăm thành viên của Liên đoàn những người cộng sản ở phân tán khắp nước không thể tác động được một cách rõ rệt đến đông đảo quần chúng nhân dân. Vì thế Mác và Ăng-ghe-nê thấy cần thiết phải đứng vào cánh cực tả, trên thực tế là cánh vô sản, của phong trào dân chủ. Hai ông đã khuyên những người ủng hộ hai ông hãy tham gia các tổ chức dân chủ để bảo vệ lập trường của giai cấp vô sản cách mạng trong các tổ chức đó, phê phán tính không triệt để và sự dao động của những người dân chủ tiểu tư sản, thúc đẩy họ có những hành động có tính chất quyết định. Đồng thời Mác và Ăng-ghe-nê hướng sự chú ý của những người ủng hộ hai ông vào việc thành lập những hội công nhân, giáo dục giai cấp vô sản về phương diện chính trị, tạo ra những tiền đề cho việc thành lập đảng vô sản có tính chất quần chúng. Ngày 11 tháng Tư Mác và Ăng-ghe-nê đã đến Khuê-nê và lập tức bắt tay vào chuẩn bị xuất bản một tờ báo chính trị lớn ra hàng ngày - tờ "Neue Rheinische Zeitung" ("Báo mới vùng Ranh"); tờ báo này là trung tâm lãnh đạo và hướng dẫn cho các thành viên của Liên đoàn những người cộng sản. Khoảng ngày 15 tháng Tư, Ăng-ghe-nê đã đi Béc-men, En-bơ-phen-đơ và các thành phố khác của tỉnh Ranh để bán cổ phần của tờ báo và cũng để tổ chức các chi bộ của Liên đoàn những người cộng sản. - 192.

133 Mác muốn nói đến việc đăng ký mua cổ phần của tờ "Neue Rheinische Zeitung" mà Mác, Ăng-ghe-nê và những người ủng hộ hai ông tiến hành vào tháng Tư - tháng Năm 1848 ở các thành phố ở Đức.

"Neue Rheinische Zeitung. Organ der Demokratie" ("Báo mới vùng Ranh. Cơ quan của phong trào dân chủ") xuất bản hàng ngày ở Khuê-nê, do Mác làm chủ bút, từ 1 tháng Sáu 1848 đến 19 tháng Năm 1849. Ban biên tập gồm Ăng-ghe-nê, và cả V.Vôn-phơ, G.Véc-thơ, Ph.Vôn-phơ, E. Đơ-nơ-ke, Ph. Phrai-li-grát và G. Buyéc-ghe-cơ-xơ.

Là cơ quan chiến đấu của cánh vô sản của phong trào dân chủ, tờ "Neue Rheinische Zeitung" đã đóng vai trò giáo dục quần chúng nhân dân, cổ vũ họ đứng lên đấu tranh chống thế lực phản cách mạng. Những bài xã luận xác định lập trường của tờ báo đối với những vấn đề quan trọng nhất của cách mạng Đức và cách mạng châu Âu, thường là do Mác và Ăng-ghe-nê viết.

Lập trường kiên quyết và không điều hoà của tờ báo, chủ nghĩa quốc tế chiến đấu của nó, sự xuất hiện trên tờ báo này những bài cáo giác chính trị chống chính phủ Phổ và chống các nhà cầm quyền địa phương ở Khuê-nê - tất cả những điều đó khiến cho tờ "Neue Rheinische Zeitung" ngay từ những tháng tồn tại đầu tiên của nó đã bị báo chí bảo hoàng phong kiến và báo chí tư sản tự do hăm hại cũng như bị chính phủ truy nã.

Sau các sự kiện tháng Chín ở Khuên, ngày 26 tháng Chín 1848, các nhà cầm quyền quân sự đã ban hành tình trạng giới nghiêm trong thành phố và đình bản nhiều tờ báo dân chủ trong đó có tờ "Neue Rheinische Zeitung". Tháng Chín 1848 các thành viên của ban biên tập: Ăng-ghen, Đron-ke và Phéc-di-năng Vôn-phơ bị buộc phải tạm thời rời khỏi Khuên vì có nguy cơ bị bắt, Vin-hem Vôn-phơ phải trốn tránh sự truy nã của cảnh sát. Sau khi tình trạng giới nghiêm ở Khuên được bãi bỏ, tờ "Neue Rheinische Zeitung" lại bắt đầu xuất bản từ ngày 12 tháng Mười. Tháng Mười 1848 Phéc-di-năng Phrai-li-grát tham gia ban biên tập.

Bất chấp mọi sự hăm hại của nhà cầm quyền đã đặc biệt được đẩy mạnh sau cuộc đảo chính phản cách mạng ở Phổ tháng Mười một - tháng Chạp 1848, tờ "Neue Rheinische Zeitung" đã dũng cảm bảo vệ những lợi ích của phong trào dân chủ cách mạng, những lợi ích của giai cấp vô sản. Tháng Năm 1849, trong hoàn cảnh thế lực phản cách mạng tiến hành cuộc tổng tiến công, Chính phủ Phổ lợi dụng tình trạng Mác không có quốc tịch Phổ đã ra lệnh trục xuất ông ra khỏi biên giới Phổ. Việc trục xuất Mác và đàn áp những biên tập viên khác của tờ "Neue Rheinische Zeitung" là nguyên nhân dẫn đến chỗ tờ báo phải đình bản. Số cuối cùng, số 301, của tờ "Neue Rheinische Zeitung" in bằng mực đỏ ra ngày 19 tháng Năm 1849. Trong lời từ biệt công nhân, các biên tập viên của tờ báo đã tuyên bố rằng "lời nói cuối cùng của họ bao giờ và ở đâu cũng sẽ là giải phóng giai cấp công nhân". - 192.

134 Đây là nói đến bản cáo bạch của tờ "Neue Rheinische Zeitung" đến nay vẫn chưa tìm thấy. - 192.

135 Có ý nói đến hội nghị các cổ đông của tờ "Neue Rheinische Zeitung"; hội nghị này phải họp ở Khuên vào tháng Năm 1848 trước khi tờ báo được xuất bản. Các cổ đông ở các thành phố khác không thể đích thân đến dự hội nghị này đã gửi giấy uỷ nhiệm cho các biên tập viên của tờ báo hoặc những người khác ở Khuên. - 196.

136 Cuối tháng Chín 1848, Ăng-ghen buộc phải rời khỏi Khuên vì có nguy cơ bị các nhà cầm quyền Phổ ở đây bắt giữ và đưa ra truy tố trước toà vì hoạt động cách mạng (xem Toàn tập, t.5, 1993, tr. 636). Sau khi ở Bỉ một thời gian ngắn, ông bị cảnh sát trục xuất sang Pháp và sau một cuộc du lịch lữ hành từ Pa-ri dọc theo miền Tây nước Pháp, cuối tháng Mười 1848, Ăng-ghen đến Thụy Sĩ. Sau khi ở lại Giơ-ne-vơ mấy ngày, đầu tháng Mười một ông lên đường đi Lô-dan, sau đó ông chuyển đến Béc-nơ và sống ở đấy cho đến khi ông trở về Đức vào giữa tháng Giêng 1849, - 198.

137 Tờ "Neue Rheinische Zeitung" và một loạt tờ báo dân chủ khác đã bị đình bản ngày 26 tháng Chín 1848 khi các nhà cầm quyền địa phương hoảng sợ trước sự phát triển

của phong trào dân chủ cách mạng ở Khuên đã ban hành tình trạng giới nghiêm ở đây. Mác, Ăng-ghen và các biên tập viên khác của tờ "Neue Rheinische Zeitung" đã bị xét hỏi trước toà vì các ông đã tham gia các cuộc họp nhân dân ở Khuên. Sau khi tình trạng giới nghiêm được bãi bỏ, nhờ khắc phục được những khó khăn lớn về tài chính và tổ chức, tháng Mười 1848 Mác lại tiếp tục xuất bản được tờ báo. Ông đã bỏ ra toàn bộ tiền mặt của mình để trả nợ và trang trải những chi phí của tờ báo (xem tập này, tr. 864 - 867). - 198.

138 Tháng Tám - tháng Chín 1848 Mác đã đi Béc-lin và Viên nhằm nhận tiền để tiếp tục ra tờ "Neue Rheinische Zeitung". Sau những cuộc thương lượng với các nhà dân chủ Ba Lan, Mác đã nhận được ở V. Cốt-xen-xki 2 nghìn ta-le. - 200.

139 Đầu tháng Bảy 1848, Mác bị truy tố trước toà vì đã cho đăng trên tờ "Neue Rheinische Zeitung" bài "Những vụ bắt bớ" (xem Toàn tập, t.5, 1993, tr. 206 - 209) vạch trần sự đàn áp của những người cầm quyền Phổ đối với các nhà dân chủ. Đầu tháng Mười 1848 viện công tố Khuên bắt đầu đưa ra trước toà xét hỏi Mác và các biên tập viên khác của tờ "Neue Rheinische Zeitung", vì tờ báo đã đăng những bài châm biếm nhan đề "Cuộc đời và những chiến công của hiệp sĩ trừ danh Snáp-gan-xki" do G.Véc-thơ viết, nhưng không ký tên. Cuối tháng Mười 1848, viện công tố Khuên lại khởi tố một vụ án nữa đối với Mác với tư cách là tổng biên tập của tờ báo vì đã cho đăng lời kêu gọi của nhà dân chủ tiểu tư sản Ph.Hếch-cơ. Vụ án xử Mác, Ăng-ghen và người chịu trách nhiệm xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung", Cốc-phơ, diễn ra ngày 7 tháng Hai 1849 đã kết thúc bằng việc các ông được trắng án. - 201.

140 Mác có ý muốn nói đến lời Ban biên tập đăng trong số đặc biệt của tờ "Neue Rheinische Zeitung" số 155 ngày 29 tháng Mười một 1848. - 202.

141 Trong bài "Pru-đông" viết cho tờ "Neue Rheinische Zeitung", nhưng hồi bấy giờ chưa được đăng (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 758 - 762) Ăng-ghen nhắc đến tác phẩm của Mác "Sự khốn cùng của triết học". - 202.

142 Đầu tháng Chạp 1848, Ăng-ghen đã viết bài "Hội đồng quốc dân" (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 117 - 137) trong đó ông nhấn mạnh tính chất cục bộ địa phương, hạn chế của đời sống chính trị ở Thụy Sĩ thời ấy tuy rằng Thụy Sĩ lúc bấy giờ mới nổi tiếng là một nước Cộng hoà liên bang tư sản kiểu mẫu. - 202.

143 K. Heinzen. "Die Helden des deutschen Kommunismus". Bern, 1848 (C. Hai-nơ-txen. "Những anh hùng của chủ nghĩa cộng sản Đức". Béc-nơ, 1848). - 203.

144 Cố gắng lập tức đưa tin ngay cho các độc giả của mình biết về các sự kiện quan trọng nhất của cách mạng Đức và châu Âu, ban biên tập báo "Neue Rheinische Zeitung"

thường phải dùng đến cách ra các phụ trương kèm vào tờ báo hoặc ra báo kỳ thứ hai, và khi nhận được tin mới quan trọng thì cho ra các phụ trương đặc biệt và các số đặc biệt in dưới hình thức tờ báo khổ nhỏ. - 203.

145 A.Giôt-san-cơ và Ph. An-nê-ke được thả vào cuối tháng Ba 1848 (xem chú thích 124) nhưng lại bị bắt ngày 3 tháng Bảy 1848 vì hai bài phát biểu ý kiến của hai ông ngày 25 tháng Sáu tại Hội nghị Liên đoàn công nhân Khuên mà hai ông là những người lãnh đạo, ngày 23 tháng Chạp 1848 hai ông được tòa án bồi thẩm Khuên tuyên bố trắng án. - 204.

146 Ngày 25 tháng Chín 1848 viện công tố Khuên tiến hành vụ thẩm cứu trước tòa đối với Ăng-ghe-n, V.Vôn-phơ và Buec-ghec-xơ với tư cách là những biên tập viên tờ "Neue Rheinische Zeitung" theo lời buộc tội là họ âm mưu chống chế độ hiện hành, nhân khi có những lời phát biểu của họ tại các cuộc hội nghị nhân dân ở Khuên. Sau khi tình trạng giới nghiêm được ban bố ở Khuên (xem chú thích 137) Ăng-ghe-n bị buộc phải rời khỏi Khuên. Mặc dù tình trạng giới nghiêm ở Khuên đã được bãi bỏ, ngày 3 tháng Mười, công tố viên quốc gia đã ra lệnh thi hành các biện pháp truy nã và bắt Ăng-ghe-n. Mãi đến giữa tháng Giêng 1849 Ăng-ghe-n mới trở lại Khuên. - 204.

147 "*Nước Phổ vua ban*" là tên gọi mà Ăng-ghe-n dùng để gọi một cách mỉa mai nước Phổ sau vụ chính biến phản cách mạng ngày 5 tháng Chạp 1848, khi Quốc hội Phổ bị giải tán và cái gọi là hiến pháp vua ban được công bố. - 206.

148 Đây có ý nói đến bài tin nhan đề "Một tài liệu của liên minh tháng Ba" đăng trong số 181 của tờ "Neue Rheinische Zeitung" ngày 29 tháng Chạp 1848.

Các liên minh tháng Ba ở các thành phố ở Đức là các chi nhánh của Liên minh tháng Ba trung ương do các đại biểu của cánh tả trong Quốc hội Phran-phuốc thành lập ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ cuối tháng Mười một 1848. Liên minh tháng Ba được đặt tên như vậy là để chào mừng cuộc cách mạng tháng Ba 1848 ở Đức. Những người lãnh đạo Liên minh tháng Ba - những nhà dân chủ tiểu tư sản Phruê-ben, Xi-mông, Ru-gơ, Phô-gơ v.v. - đã dùng những lời nói suông để thay thế cho hành động cách mạng, họ đã tỏ ra nửa vời hèn nhát, không kiên quyết và không có khả năng lãnh đạo cuộc đấu tranh chống thế lực phản cách mạng. Trong một loạt tác phẩm, Mác và Ăng-ghe-n đã kịch liệt phê phán hoạt động của các Liên minh tháng Ba và của những người lãnh đạo tiểu tư sản của các tổ chức đó. - 206.

149 Đây là nói đến bài báo "Ngài Phôn La-đen-béc và những nhà giáo của các trường nhân dân" đăng trên tờ "Neue Rheinische Zeitung" số 182 ngày 30 tháng Chạp 1848. Bài tiếp theo bài này - mà ban biên tập đã hứa sẽ đăng tiếp, - đã không được đăng trên tờ báo. - 206.

150 Có lẽ Ăng-ghe-n muốn nói đến bài "Thông báo về việc đặt mua báo "Neue Rheinische

Zeitung" cho quý đầu năm 1849" (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 776 - 777). - 207.

151 Từ giữa tháng Tư đến đầu tháng Năm 1849 Mác đã đi thăm các thành phố vùng Tây-Bắc nước Đức và Ve-xơ-pha-li. Ông đã gặp các thành viên của Liên đoàn những người cộng sản và các nhà dân chủ, tìm hiểu tình hình cách mạng ở các địa phương và thực hiện những biện pháp kiểm tiền để tiếp tục xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung". Trong thời gian Mác vắng mặt thì Ăng-ghe-n lãnh đạo tờ báo. - 208.

152 Sau khi tờ "Neue Rheinische Zeitung" bị đình bản, trong nửa cuối tháng Năm 1849 Mác và Ăng-ghe-n đã đến Phran-phuốc trên sông Mai-nơ, tại đây hai ông tìm cách thúc đẩy các nghị sĩ tiểu tư sản trong quốc hội toàn Đức hành động một cách kiên quyết để bảo vệ những thành quả cách mạng. Rồi từ đây, hai ông lại đến miền Tây - Nam nước Đức là nơi lúc bấy giờ đang diễn ra các cuộc nổi dậy để bảo vệ hiến pháp đế chế. Sau đó, đầu tháng Sáu được sự uỷ nhiệm của Uỷ ban trung ương những người dân chủ, Mác đi Pa-ri, còn Ăng-ghe-n thì lưu lại một thời gian ngắn ở Cai-đéc-xlau-téc-nơ, nơi mà lúc bấy giờ chính phủ lâm thời Pphan-xơ đặt trụ sở tại đó, rồi từ đó ông đi Ốp-phen-bắc để gia nhập quân đội cách mạng Ba-đen - Pphan-xơ (chi tiết hơn về vấn đề này, xem tác phẩm của Ăng-ghe-n "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức", Toàn tập, t.7. 1993, tr. 203 - 225).

Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một số đoạn trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 210

153 Mác muốn nói đến các đại diện ngoại giao của Chính phủ lâm thời Pphan-xơ và Ba-đen, các chính phủ này được thành lập vào mùa xuân năm 1849 trong thời gian có các cuộc nổi dậy để bảo vệ hiến pháp đế chế ở miền Tây-Nam nước Đức. Bản hiến pháp này được Quốc hội Phran-phuốc thông qua ngày 28 tháng Ba 1849, nhưng đã bị một số quốc gia ở Đức, trong đó có Phổ, bác bỏ. Tháng Năm 1849, các cuộc khởi nghĩa đã nổ ra ở Dắc-den, vùng Ranh thuộc Phổ, Ba-đen và Pphan-xơ dưới khẩu hiệu bảo vệ hiến pháp. Nhưng Quốc hội Phran-phuốc đã hoàn toàn không ủng hộ những người khởi nghĩa. Tháng Bảy 1849 phong trào này bị dập tắt hoàn toàn. Những ý kiến nhận xét về phong trào đòi hiến pháp đế chế được nêu trong các tác phẩm của Ăng-ghe-n "Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức" và "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 151 - 276, t.8, 1993, tr. 110 - 138). Về công tác ngoại giao của Blin-dơ ở Pa-ri và thất bại của công tác này, xem bài của Mác và Ăng-ghe-n "Về Các-lơ Blin-dơ" (Toàn tập, t.17, 1994, tr. 355 - 357). - 211.

154 *Phái Núi* - đảng của những người dân chủ cộng hoà tiểu tư sản đứng đầu là Lơ-đruy Rô-lanh tập hợp xung quanh tờ báo "La Réforme"; năm 1849, những đại diện của

- đảng này là một nhóm đáng kể trong quốc hội. - 211.
- 155 Có ý nói đến Ủy ban trung ương những người dân chủ Đức được bầu ra tại đại hội lần thứ hai của những người dân chủ ở Béc-lin vào cuối tháng Mười 1848. Trong khi chờ đợi những sự kiện cách mạng có tính chất quyết định xảy ra ở Pháp, đầu tháng Sáu 1849 Mác được Ủy ban trung ương những người dân chủ ủy nhiệm, đã đi Pa-ri để đại diện cho cách mạng Đức trước những người dân chủ và những người xã hội chủ nghĩa Pháp. - 212.
- 156 Sau khi cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ thất bại, ngày 12 tháng Bảy 1849, Ăng-ghe-nen cùng với một đội những người tình nguyện - mà ông đã tham gia chiến đấu trong hàng ngũ của họ, đã vượt biên giới Thụy Sĩ và ngày 24 tháng Bảy đã đến Lê-ve (bang Vô) và ở lại đó một tháng (xem thêm tập này, tr. 724 - 726). - 213.
- 157 Cuối tháng Tám 1849 Ăng-ghe-nen bắt tay vào viết tác phẩm "Phong trào đòi hiến pháp để chế ở Đức" (xem tập này, tr. 734 - 736 và Toàn tập, t.7, 1993, tr.151 - 276). - 214.
- 158 Những cuộc thương lượng được nhắc đến trong bức thư này đã kết thúc vào tháng Chạp 1849 bằng việc thành lập tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" ("Báo mới vùng Ranh. Tạp chí kinh tế chính trị") do Mác và Ăng-ghe-nen xuất bản cho đến tháng Mười một 1850. Tờ báo là cơ quan lý luận và chính trị của Liên đoàn những người cộng sản và kế tục tờ "Neue Rheinische Zeitung" do Mác và Ăng-ghe-nen xuất bản trong thời gian cách mạng 1848 - 1849. Từ tháng Ba đến tháng Mười một 1850 tạp chí này đã ra cả thảy được 6 số, trong đó có một số kép (5-6). Tạp chí này được biên tập ở Luân Đôn và in ở Hăm-buốc. Đại bộ phận các bài vở (bài viết, bài điểm tình hình, bài bình luận sách báo) là do Mác và Ăng-ghe-nen viết, hai ông cũng thu hút những người ủng hộ mình - V.Vôn-phơ, I.Vây-dơ-mai-ơ, G.Ếch-ca-ri-út - làm cộng tác viên cho tạp chí. Trong số những tác phẩm lớn của những người sáng lập chủ nghĩa Mác, tạp chí này đã công bố "Đấu tranh giai cấp ở Pháp" của Mác, "Phong trào đòi hiến pháp để chế" và "Chiến tranh nông dân ở Đức" của Ăng-ghe-nen. Các tác phẩm được công bố trên tạp chí này đã tổng kết cách mạng 1848 - 1849, hoàn thiện hơn nữa lý luận và sách lược của đảng vô sản cách mạng. Tạp chí đã chấm dứt sự tồn tại của mình vì bị cảnh sát ó ép, và vì thiếu các phương tiện vật chất. Trong bức thư này Mác có ý muốn nói đến số cuối cùng tức là số 5 - 6 của tạp chí. - 214.
- 159 Ngày 13 tháng Sáu đảng phái Núi, một đảng tiểu tư sản đã tổ chức một cuộc biểu tình hoà bình ở Pa-ri để phản đối việc tổng thống và đa số trong quốc hội vi phạm hiến pháp của nước Cộng hoà Pháp. Cuộc biểu tình này đã bị quân đội giải tán hầu như không có khó khăn gì và chứng thực sự phá sản của phái dân chủ tiểu tư sản ở Pháp

(chi tiết hơn về vấn đề này, xem bài của Mác "Ngày 13 tháng Sáu" và tác phẩm của ông "Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848 - 1850", Toàn tập, t.6, 1993, tr.710 - 712; t.7, 1993, tr. 87 - 98). Sau khi giải tán cuộc biểu tình ngày 13 tháng Sáu, người ta bắt đầu đàn áp những người dân chủ, kể cả những người nước ngoài. - 216.

160 Mác có ý muốn nói đến sự tan rã của phái đa số trong Quốc hội lập hiến Phran-phuốc, tức là của đảng trật tự, thành những nhóm phái bảo hoàng đấu đá lẫn nhau.

Việc thu thêm thuế phụ 45 *xăng-tim* tính trên mỗi phrăng của tất cả các loại thuế trực thu do Chính phủ lâm thời Pháp thông qua ngày 16 tháng Ba 1848 đã gây nên sự bất bình hiếm thấy trong nông dân, tức là đại bộ phận những người đóng thuế. Do chính sách đó của phái cộng hoà tư sản, một bộ phận đáng kể nông dân đã xa rời cách mạng và trong cuộc bầu cử tổng thống ngày 10 tháng Chạp 1848 đã bỏ phiếu cho Lu-i Bô-na-pác-tơ.

Giữa tháng Tám 1849, do sức ép của các nghị sĩ bảo hoàng, người ta đã ra lệnh Quốc hội lập hiến Phran-phuốc ngừng hoạt động hai tháng. Quốc hội này lại tiếp tục hoạt động vào giữa tháng Mười 1849. - 216.

161 Trong thời gian tháng Sáu - tháng Bảy 1849, Ăng-ghe-nen đã tham gia các trận chiến đấu và cách mạng diễn ra ở Pphan-xơ và Ba-den (xem tập này, tr.724-726). Chi tiết hơn về vấn đề này xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 151 - 276.

Tháng Năm 1849 Ăng-ghe-nen lãnh đạo công tác chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa ở En-bơ-phen-dơ (xem bài của ông "En-bơ-phen-dơ", Toàn tập, t.6, 1993, tr. 675 - 678). - 219

162 Cuối tháng Tám 1849 Mác đến Luân Đôn và sống ở đó cho đến cuối đời. Mùa thu 1849, đa số những nhà lãnh đạo Liên đoàn những người cộng sản đã tập trung ở Luân Đôn, và Ủy ban trung ương Liên đoàn này đã được cải tổ. Tháng Mười một 1849 Ăng-ghe-nen đến Luân Đôn. Những cố gắng chủ yếu của Mác và Ăng-ghe-nen trong thời kỳ này là nhằm khôi phục tổ chức trước kia của Liên đoàn và thúc đẩy hoạt động của nó. Trong tác phẩm "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản" do Mác và Ăng-ghe-nen viết vào tháng Ba 1850 (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 341 - 355) đã tổng kết cuộc cách mạng 1848 - 1849 và đề ra nhiệm vụ xây dựng một đảng độc lập, không phụ thuộc vào giai cấp tiểu tư sản, của giai cấp vô sản.

Giữa tháng Mười một 1850 Ăng-ghe-nen từ Luân Đôn đến Man-se-xơ và lại làm việc trong hãng "Ếc-men và Ăng-ghe-nen"; ông làm thế chủ yếu vì muốn giúp đỡ về vật chất cho Mác và tạo cho Mác có điều kiện tiếp tục hoàn thiện học thuyết kinh tế. Từ thời gian đó trở đi, việc trao đổi thư từ giữa Mác và Ăng-ghe-nen mang tính chất thường

xuân và được tiến hành hàng ngày. - 221.

163 *Phốc-xích* - con trai của Mác, Hen-rích Gi-đô sinh ngày 5 tháng Mười một 1849. Người ta đặt tên cho anh ta như vậy là theo tên của Gai Phốc-xơ, nhân vật của vụ âm mưu gây nổ ngày 5 tháng Mười một 1605, những người âm mưu là những người Anh theo đạo Thiên chúa có ý đồ tiêu huỷ trụ sở quốc hội cùng với các nghị sĩ của hai viện và quốc vương Gia-cốp I. - 221.

164 Đoạn trích từ bức thư này lần đầu tiên được công bố trong cuốn sách "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 222.

165 Đây là muốn nói đến tờ tuần báo "*The Red Republican*" ("Người cộng hòa đỏ") của phái Hiến chương do Hác-ni xuất bản, trong đó có in bản dịch tiếng Anh đầu tiên của cuốn "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản".

Thuế tem - một trong những loại thuế đánh vào báo ở Anh được thực hiện năm 1712 nhằm tăng thu nhập cho nhà nước và đấu tranh chống lại báo chí đối lập. Thuế tem đã làm cho giá báo đắt lên rất nhiều, hạn chế việc phát hành báo rộng rãi và làm cho quần chúng đông đảo không thể mua được báo. Năm 1836 Nghị viện đã buộc phải hạ thuế tem, rồi đến năm 1855 thì hủy bỏ thuế đó. - 223.

166 Đây muốn nói đến vụ án do đa số trong Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn bày ra để chống lại những người ủng hộ Mác - G.Bau-ơ và C.Pphen-ơ sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt. Tình tiết của vụ án này được trình bày trong bản tuyên bố báo chí sau đây của Pphen-ơ:

"Kính gửi ông chủ tịch Hội giáo dục của công nhân ở Luân Đôn".

Ngày 17 tháng Chín, chúng tôi (G.Bau-ơ và tôi với tư cách là hai người được uỷ nhiệm quản lý một phần tiền của Hội) đã gửi thư cho Hội ở Grit-Uyn-ơ-min, kèm theo tuyên bố của chúng tôi về việc rút ra khỏi hội. Trong thư đó chúng tôi yêu cầu rằng Phran-tơ Bau-ơ, người được uỷ nhiệm thứ ba, phải được phái đến chỗ chúng tôi vào hôm sau để giải quyết việc tiền nong. Nhiều ngày đã trôi qua, mà thư trả lời vẫn không có. Về sau G.Bau-ơ đã nhận được một bức thư trong đó người ta *để nghị* chúng tôi *đến* trụ sở tại Grit-Uyn-ơ-min. Tất nhiên là chúng tôi không để ý đến yêu cầu xác xược đó. Hai tuần sau, Hội lại nhắc lại yêu cầu của mình và kèm theo đó lại dọa rằng việc đó có thể dẫn đến kết cục không hay v.v.. Để trả lời yêu cầu xác xược mới này G.Bau-ơ và tôi đã quyết định rằng trong trường hợp như vậy chúng tôi sẽ trả tiền dần theo từng thời hạn. Các bạn bè chính trị của chúng tôi đều tán thành quyết định đó. Và lại, như mọi người đều rõ, những số tiền đó chắc chắn là đã được dùng để đưa

những phái viên về Đức nhằm tuyên truyền ở Đức những lời vu khống xằng bậy chống lại những ai ra khỏi Hội, tức là vi phạm điều lệ và chỉ vì lợi ích của một vài kẻ mưu mô quỷ quyệt. Cuối cùng người được uỷ nhiệm thứ ba đã đến chỗ chúng tôi và cùng với chúng tôi quyết định rằng việc trả tiền sẽ được tiến hành dần theo từng thời hạn và ngày 1 tháng Chạp 1850 sẽ là thời hạn trả tiền đầu tiên. Nhưng bất chấp điều đã được ước định về thời hạn đó, chúng tôi đã nhận được giấy gọi nói rằng ngày 20 tháng Mười một chúng tôi phải có mặt tại toà. Chúng tôi đã có mặt tại toà và đương nhiên là toà đã không công nhận cho Hội có quyền đòi gửi tiền đến. Ngày 1 tháng Chạp không ai thay mặt Hội đến nhận số tiền thường lệ, điều này đã được ước định riêng. Trái lại, các báo chí Thụy Sĩ, Đức và Mỹ đã đăng những tuyên bố trong đó người ta buộc tội chúng tôi là tham ô tiền. Trước đó một vài tuần lễ, một trong những chủ tịch của Hội đã đến nhà tôi và nói rằng như ông ấy nghe đồn thì tôi đã đồng ý trả tiền. Tôi đã trả lời rằng tôi luôn luôn sẵn sàng làm điều đó và chính bản thân ông ta có lỗi về việc họ đã đưa ra toà và vu khống trên báo chí chứ không đợi đến thời hạn nhận tiền đúng pháp luật. Nhưng tôi phải bàn việc ấy với G.Bau-ơ, G.Bau-ơ nói với tôi rằng vì Hội đã thua kiện nên theo luật pháp ông ta không phải trả gì nữa cho tổ chức đó và vì Hội có những sự vu khống, khiêu khích đối với chúng tôi nên ông ấy có ý định sử dụng các quyền hợp pháp của mình. Còn về tôi thì Hội bất cứ lúc nào cũng có thể nhận được của tôi 5 p.xt., nhưng phải viết giấy biên nhận có chữ ký của chủ tịch, nhân viên tài vụ và thủ quỹ, còn về 18 sl. 4 pen-ni án phí cũng như tiền ảnh của Môn mà tôi chuẩn bị cho Hội thì tôi thôi không nhận nữa.

Luân Đôn, 21 tháng Giêng 1852.

C.Pphen-ơ

Ngày hôm sau ba vị đại diện kể trên của Hội ở phố Uyn-ơ-min đã đến nhà tôi và trao biên nhận cho tôi nhưng lại cho rằng nên đừng nhớ gì đến một trong những việc đã nêu trong bức thư của tôi, đặc biệt là việc nói rằng Hội có lỗi đối với tôi.

C.Pphen-ơ

Như bức thư của Sa-bê-lít-xơ gửi Mác ngày 6 tháng Ba 1852 cho thấy rõ, tài liệu này đã được đăng trên tờ "Schweizerische National Zeitung" ("Báo dân tộc Thụy Sĩ") - 223.

167 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một số đoạn trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 224.

168 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một số đoạn trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 226.

- 169 Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn đặt trụ sở tại phố Grít-Uyn-dơ-min (xem chú thích 64), những người ủng hộ Vi-lích, Sáp-pơ đã tập hợp tại đây sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt. Mùa hè năm 1850, trong Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản, những bất đồng có tính nguyên tắc về vấn đề sách lược đã trở nên gay gắt. Vào tháng Tám 1850 Mác và Ăng-ghe-nơ đã đi đến kết luận rằng trong điều kiện có sự hưng thịnh về kinh tế vừa bắt đầu khắp nơi thì trong thời gian trước mắt không thể hy vọng có cuộc cách mạng mới. Từ đó các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã rút ra kết luận rằng nhiệm vụ quan trọng nhất của Liên đoàn những người cộng sản trong tình hình thế lực phản động tấn công là tuyên truyền những tư tưởng của chủ nghĩa cộng sản khoa học và chuẩn bị cán bộ cách mạng vô sản cho các cuộc chiến đấu cách mạng tương lai. Các uỷ viên Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản là Vi-lích và Sáp-pơ đã phản đối sự phân tích sáng suốt đó và sách lược có căn cứ khoa học. Vi-lích, Sáp-pơ và những người ủng hộ họ đã bảo vệ một sách lược bè phái, phiêu lưu, cho rằng phải lập tức phát động cách mạng không cần tính đến tình hình thực tế ở châu Âu. Những sự bất đồng nảy sinh trên cơ sở đó trong Ủy ban trung ương Liên đoàn đã bộc lộ mạnh mẽ ngay từ tháng Tám và nửa đầu tháng Chín và mang tính chất hết sức gay gắt tại phiên họp ngày 15 tháng Chín 1850, phiên họp mà trong đó đã diễn ra sự phân liệt của Liên đoàn (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 637 - 739). Đa số trong Ủy ban trung ương, đứng đầu là Mác và Ăng-ghe-nơ đã kịch liệt lên án bè phái chia rẽ Vi-lích - Sáp-pơ. Tại phiên họp này, theo đề nghị của Mác, các quyền hạn của Ủy ban trung ương đã được chuyển giao cho khu uỷ Khuên. Các chi bộ của Liên đoàn những người cộng sản ở Đức ở khắp nơi đều tán thành quyết định của đa số trong Ủy ban trung ương Luân Đôn. Ngày 17 tháng Chín 1850 Mác và Ăng-ghe-nơ cùng với những người ủng hộ hai ông đã rút khỏi Hội giáo dục Luân Đôn vì đa số các thành viên của Hội này đứng về phía bè phái Vi-lích - Sáp-pơ. Theo chỉ dẫn của Mác và Ăng-ghe-nơ, tháng Chạp 1850 Ủy ban trung ương mới ở Khuên đã soạn thảo ra điều lệ mới của Liên đoàn (văn bản điều lệ này có kèm theo những ghi chú của Mác, xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 737- 740). Những sự bức hại của cảnh sát và những vụ bắt bớ các thành viên của Liên đoàn đã dẫn đến chỗ là tháng Năm 1851 Liên đoàn những người cộng sản ở Đức trên thực tế đã phải ngừng hoạt động. Ngày 17 tháng Mười một 1852, ít lâu sau vụ án những người cộng sản ở Khuên, theo đề nghị của Mác Liên đoàn tuyên bố giải tán. - 227.
- 170 Đây là nói đến uỷ ban dân chủ xã hội lưu vong thuộc Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn; thoạt đầu được thành lập vào tháng Chín 1849 dưới tên gọi là uỷ ban trợ giúp những người Đức lưu vong ở Luân Đôn mà Mác là một thành viên trong đó.

Nhằm phân rõ ranh giới giữa những phần tử vô sản với những phần tử tiểu tư sản trong giới lưu vong Luân Đôn, theo đề nghị của Mác và những nhà lãnh đạo khác của Liên đoàn những người cộng sản, ngày 3 tháng Chạp 1849, uỷ ban này đã được cải tổ thành Ủy ban dân chủ xã hội lưu vong và Mác và Ăng-ghe-nơ đã tham gia ban lãnh đạo của uỷ ban đó. Ủy ban đó đã đóng một vai trò quan trọng trong việc phục hồi những mối liên hệ giữa các thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, trong việc xiết chặt sự đoàn kết giữa những người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-nơ ở Luân Đôn và trong việc cải tổ Liên đoàn những người cộng sản trong những năm 1849 - 1850. Giữa tháng Chín 1850, sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt, khi mà đa số các thành viên của uỷ ban lưu vong chịu ảnh hưởng của bè phái Vi-lích - Sáp-pơ, thì Mác, Ăng-ghe-nơ và những người ủng hộ hai ông đã tuyên bố rút ra khỏi tổ chức này (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 516). - 230.

- 171 Mác có ý nói đến tuyên ngôn của Ủy ban trung ương đảng dân chủ châu Âu "Gửi những người Đức" được công bố trên cơ quan báo chí của Ủy ban này "La Voix du Proscrits" ("Tiếng nói của người bị trục xuất") ngày 17 tháng Mười một 1850.

Ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu được thành lập vào tháng Sáu 1850 ở Luân Đôn theo sáng kiến của Mát-di-ni. Lơ-đruy Rô-lanh, Đa-ra-sơ và Rô-gơ cũng tham gia uỷ ban này. Ủy ban là một tổ chức tập hợp những người lưu vong thuộc giai cấp tư sản và giai cấp tiểu tư sản ở nhiều nước khác nhau. Hết sức không thuần nhất về mặt thành phần cũng như về mặt lập trường tư tưởng, tổ chức này tồn tại không được lâu; vì những quan hệ gay gắt giữa những người dân chủ lưu vong I-ta-li-a và những người dân chủ lưu vong Pháp nên vào khoảng tháng Ba 1852 uỷ ban trung ương phái dân chủ châu Âu trên thực tế đã tan rã. - 230.

- 172 Đây là nói đến các thành viên của Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên được thành lập vào tháng Mười 1850 sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt. - 231.

- 173 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến những người ủng hộ những phương pháp phản cách mạng, cải lương để đạt những mục tiêu dân chủ và xã hội chủ nghĩa. Ở Anh trong những năm 30 - 50 tên gọi những người ủng hộ "sức mạnh tinh thần" cũng là tên gọi những người ủng hộ cánh hữu phái Hiến chương là những người tìm cách thoả hiệp với giai cấp tư sản. - 235.

- 174 Ngày 5 tháng Giêng 1851 Mác đã tham gia phiên họp của khu bộ Liên đoàn những người cộng sản khu Luân Đôn, tại phiên họp này điều lệ mới đã được chuẩn y. Điều lệ này do uỷ ban trung ương ở Khuên của Liên đoàn soạn thảo ra theo chỉ dẫn của Mác

và Ăng-ghe-n sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt vào tháng Chín 1850. Văn bản của Điều lệ, Toàn tập, t.7, 1993, tr. 737 - 740. - 237.

175 Cuối năm 1850 những nhà dân chủ Đức lưu vong là Grôt-xơ, Hi-nơ và Vi-hem-mi đã từ Xin-xi-na-ti gửi thư đề nghị Mác và Ăng-ghe-n cộng tác không lấy nhuận bút để xuất bản cái gọi là "những cuốn luận chiến tiến bộ" và ra tờ báo "Sozial - Demokrat" ("Người dân chủ xã hội") và tờ "Republik der Bauern" ("Nước cộng hoà nông dân") mà họ dự định xuất bản. Mác và Ăng-ghe-n đã khước từ đề nghị đó vì thấy rằng một vài người lưu vong mưu toan lợi dụng hoàn cảnh khó khăn của hai ông để làm giàu cho chính họ. - 245.

176 Chắc có lẽ Mác ám chỉ rằng Mui-ơ - Tê-lơ-rinh là người gốc Cô-blên-txơ. - 245.

177 Cuối tháng Chạp 1850 Ăng-ghe-n từ Man-se-xơ đến Luân Đôn mấy ngày, tại đây ông đã cùng với Mác và vợ Mác tham gia cuộc dạ hội mừng năm mới do hội "Những người dân chủ anh em" tổ chức (xem chú thích 75). Trong bài phát biểu tại buổi dạ hội này, Ăng-ghe-n đã nói cặn kẽ về những nguyên nhân dẫn tới thất bại của cách mạng ở lục địa. - 246.

178 Ngày 5 tháng Giêng ở trụ sở của Viện nhân dân tại Man-se-xơ, đã có một cuộc họp công khai do hội đồng của phái Hiến chương Man-se-xơ tổ chức, chiếm ưu thế trong cuộc họp này là những phần tử cải lương (Gi.Lít-xơ, Đ.Đô-nô-van), những người ủng hộ Ô' Cô-no, người đã đi vào con đường thoả hiệp với các phần tử cấp tiến tư sản từ năm 1848. Những người đề xướng ra việc triệu tập cuộc hội nghị này ra sức chống lại ảnh hưởng của những đại diện của cánh cách mạng trong phái Hiến chương là E.Giôn-xơ và Gi.Hác-ni, những người đóng vai trò lãnh đạo trong ban chấp hành Luân Đôn của Hội Hiến chương toàn quốc. Giôn-xơ và Hác-ni được Mác và Ăng-ghe-n ủng hộ, lúc bấy giờ đã tiến hành hoạt động kiên quyết nhằm cải tổ đảng Hiến chương trên cơ sở thừa nhận địa vị giai cấp độc lập của giai cấp vô sản và công khai tuyên bố những mục tiêu xã hội của phong trào. Sau khi biết tin về việc người ta tổ chức cuộc họp đó, E.Giôn-xơ đã đến Man-se-xơ. Đồng thời Hác-ni báo cho Ăng-ghe-n biết Giôn-xơ có ý định phát biểu tại cuộc họp để thảo luận với các đối thủ của ông (những kẻ bảo vệ sách lược thoả hiệp và thay thế cuộc đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản bằng hoạt động hợp tác) và đề nghị Ăng-ghe-n đến dự cuộc mít-tinh và giúp đỡ Giôn-xơ. Như ta thấy rõ qua bức thư này, Ăng-ghe-n đã thực hiện yêu cầu này của Hác-ni.

Bài phát biểu của E.Giôn-xơ tại cuộc họp ngày 5 tháng Giêng 1851 trong đó có phê phán gay gắt đường lối cải lương của những người lãnh đạo Hội đồng Man-se-xơ đã làm thuận lợi về nhiều mặt cho sự phân liệt diễn ra sau đó ít lâu trong tổ chức của

phái Hiến chương ở Man-se-xơ và cho việc một bộ phận lớn của các thành viên thường của tổ chức đó công khai chuyển sang phía cách mạng của phong trào Hiến chương.

Tại Hội nghị này vấn đề quan hệ qua lại giữa Hội đồng Man-se-xơ với ban chấp hành Luân Đôn đã trở nên hết sức gay gắt. Tác động thông qua Hội đồng, Ô' Cô-no ngay từ tháng Mười một 1850 đã đề nghị triệu tập tại Man-se-xơ một hội nghị của phái Hiến chương để đem quan điểm của mình chống lại đường lối của ban chấp hành. Ban chấp hành đã phản đối cái hội nghị được triệu tập riêng rẽ và để làm sáng tỏ thái độ của mình đối với lập trường của các thành viên thường của phái Hiến chương, tháng Chạp 1850 nó đã tiến hành bầu lại thành phần của nó, cuộc bầu lại này cho thấy rằng đa số các tổ chức của phái Hiến chương, trừ Hội đồng Man-se-xơ đều ủng hộ Hác-ni và Giôn-xơ, hai người này đã được bầu lại vào Ban chấp hành. Tại hội nghị ở Man-se-xơ ngày 5 tháng Giêng 1850, bất chấp sự chống đối của những người lãnh đạo thuộc phái cải lương, một nửa những người tham gia hội nghị đã tán thành thừa nhận Ban chấp hành mới. - 246.

179 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 249.

180 Mác có ý muốn nói đến lời tuyên bố có tính chất vu khống của Ô-xvan-dơ Đì-txơ, một người thuộc nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, lời tuyên bố này đã được đăng trong báo "Schweizerische National - Zeitung" ngày 7 tháng Giêng 1851. Trong lời tuyên bố này Đì-txơ buộc tội những người ủng hộ Mác là G.Bau-ơ và C.Pphen-dơ là đã chiếm đoạt tiền của Hội giáo dục công nhân Đức ở Luân Đôn (chi tiết hơn về vấn đề này xem chú thích 116). - 249.

181 Đây là nói đến bài báo có tính chất vu khống của A.Ru-gơ đã đăng trên báo "Bremer Tages - Chronik" ("Thời sự hàng ngày Brê-men") ngày 17 tháng Giêng 1851. Bài báo này có chứa đựng những lời đả kích độc ác đối với tờ "Neue Rheinische Zietung" và đặc biệt đối với Mác và Ăng-ghe-n (chi tiết hơn về vấn đề này xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 646 - 648). - 249.

182 Có ý muốn nói đến cuộc thương lượng của Mác với G.Béch-cơ về vấn đề xuất bản các tác phẩm của Mác, cuộc thương lượng này bắt đầu được tiến hành từ tháng Chạp 1850. Do kết quả của những cuộc thương lượng này, cuối tháng Tư 1851 tập I đã ra mắt bạn đọc - "Gesammelte Aufsätze von Karl Marx". I.Heft, Köln, 1851 ("Tuyển tập Các Mác". Tập I, Khuê-n, 1851). Tập này gồm có bài "Nhận xét về bản chỉ thị kiểm duyệt mới nhất của Phổ" và một phần bài thứ nhất "Những cuộc thảo luận của nghị viện Ranh khóa VI" do Mác viết năm 1842. Do G.Béch-cơ bị bắt nên việc xuất bản đã

- bị đình lại sau khi tập I được xuất bản. - 250.
- 183 Đây là nói đến vụ án mà Mác có ý định tiến hành để kiện người chủ xuất bản ở Hamburc là I-u-li-ut - Su-béc-tơ nhằm buộc ông ta phải tiếp tục xuất bản tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".- 250.
- 184 Có ý nói đến bản tuyên ngôn của ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu (xem chú thích 171) "Gửi các dân tộc! Tổ chức của phái dân chủ", được đăng vào tháng Tám 1850 có chữ ký của Mát-di-ni, Lơ-drui Rô-lanh, Đa-ra-sơ và Ru-gơ. Mặc dù trong bản tuyên ngôn này có chứa đựng những khẩu hiệu tôn giáo nhưng Ru-gơ tuy tự coi mình trước hết là một người vô thần nhưng vẫn ký vào bản tuyên ngôn đó. Ý kiến phê phán bản tuyên ngôn xem trong bài của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n "Bài thứ ba điểm tình hình quốc tế", Toàn tập, t.7, 1993 tr. 639 - 645.- 252.
- 185 Đây là nói đến Ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu (xem chú thích 171).- 252.
- 186 "*Những người bạn của ánh sáng*" - một trào lưu tôn giáo hình thành vào năm 1841 nhằm chống phái kiến thành, một giáo phái thống trị trong giáo hội Tin lành chính thống, và chủ nghĩa thần bí cực đoan và thói giả nhân giả nghĩa của nó. Phái tôn giáo đối lập này là một trong những hình thức biểu hiện sự bất bình của giai cấp tư sản Đức trong những năm 40 của thế kỷ XIX đối với trật tự phản động ở Đức. Năm 1846 phong trào "Những người bạn của ánh sáng" đã dẫn đến chỗ thành lập những cái gọi là "các giáo đoàn tự do" tách khỏi giáo hội Tin lành chính thống.- 252.
- 187 Những lời này là trích trong bài báo đã nhắc đến ở trên của Ru-gơ trong tờ "Bremer Tages - Chronik" ngày 17 tháng Giêng 1851, trong đó nói rằng: "Côn-rát Sram (xin chú ý với nghị sĩ Ru-đôn-phơ Sram của Béc-lin)".- 253.
- 188 Đây là nói đến việc Ăng-ghe-n có ý định cho đăng trên tờ báo của phái Hiến chương "The Friend of the People" ("Người bạn của dân") do Hác-ni lãnh đạo, một loạt bài phê phán những người cầm đầu tiểu tư sản của các nhóm lưu vong: Mát-di-ni, Lơ-drui - Rô-lanh, Ru-gơ và những người khác. Nhưng do Hác-ni ủng hộ những người dân chủ tiểu tư sản tầm thường nên tháng Hai 1851, Ăng-ghe-n đã từ bỏ ý định đó. Ý định của Ăng-ghe-n về việc xây dựng một tác phẩm châm biếm nhằm chống giới lưu vong tiểu tư sản đã được thể hiện một phần đáng kể trong tác phẩm công kích "Những vĩ nhân của giới lưu vong" mà ông cùng viết với Mác năm 1852 (xem Toàn tập, t.8. 1993, tr. 315 - 321). 253.
- 189 Báo "Weser - Zeitung" ("Báo Vê-dơ") đã không đăng bài của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n trả lời bài vu khống của Ru-gơ. Văn bản lời tuyên bố, xin xem Toàn tập, t.7. 1993,

- tr. 646 - 648. - 254.
- 190 Xem bài của Ăng-ghe-n "Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị" (Toàn tập, t.1. 1995, tr. 773 - 781). - 258.
- 191 Xem chú thích 175. - 259.
- 192 Ăng-ghe-n ám chỉ một cách mỉa mai những lời của nhà dân chủ tiểu tư sản Dich-phrit Vây-xơ trong bức thư của ông ta gửi Mác ngày 2 tháng Tư 1850. Khi đề nghị Mác cho ông ta cộng tác với tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue", Vây-xơ đã viết: "Ngồi bút của tôi chua cay và mặn chát". - 259.
- 193 Đây là nói đến hội nghị của phái Hiến chương ở Man-se-xơ do những người ủng hộ Ô-cô-no triệu tập bất chấp thái độ không tán thành của Ban chấp hành Hội Hiến chương toàn quốc đối với việc đó (xem chú thích 178). Hội nghị đã kéo dài từ ngày 26 đến hết ngày 30 tháng Giêng 1851 và về cơ bản đã được dành để thảo luận những vấn đề về quan hệ giữa phái Hiến chương và các đảng phái khác và về việc tổ chức các hội hợp tác xã. Lập trường của đa số trong hội nghị về những vấn đề này phù hợp với đường lối cải lương của những người tổ chức hội nghị đó. Theo đề nghị của Hác-ni, Ăng-ghe-n đã đến dự hội nghị để thông báo cho các đại biểu cánh cách mạng của phái Hiến chương về tiến trình và các kết quả của hội nghị.
- Hội nghị cũng quyết định vấn đề cử đại biểu đi dự đại hội của phái Hiến chương do Ban chấp hành triệu tập. Đa số những người lãnh đạo cải lương của hội nghị (Li-sơ, Mác-Grát, Clác v.v.) phản đối việc cử đại biểu, nhưng do ảnh hưởng của Ô-cô-no, người hy vọng là những nguyên tắc của ông sẽ giành được thắng lợi cả ở đại hội nữa, nên hội nghị đã quyết định lựa chọn đại biểu đến dự đại hội.
- Đại hội phái hiến chương diễn ra từ ngày 31 tháng Ba đến hết ngày 10 tháng Tư 1851 ở Luân Đôn nhưng đã không chịu sự chi phối của phái cải lương như Ô-cô-no hy vọng. Tại đại hội những người ủng hộ đường lối vô sản cách mạng của Hác-ni và Giôn-xơ đã chiếm ưu thế. Kết quả chủ yếu của đại hội là đã thông qua cương lĩnh của Hội Hiến chương toàn quốc. Mặc dù còn có một số điểm chủ yếu và những điều nêu lên còn chưa chín nhưng cương lĩnh đã phản ánh sự trưởng thành về mặt tư tưởng của phong trào hiến chương dưới ảnh hưởng lý luận của chủ nghĩa cộng sản khoa học. Bản cương lĩnh đã công khai tuyên bố những mục tiêu xã hội chủ nghĩa của phong trào Hiến chương. - 259.
- 194 *Những người ủng hộ cải cách nghị viện và cải cách tài chính* - những phần tử cấp tiến tiểu tư sản tham gia Hiệp hội cải cách nghị viện và cải cách tài chính toàn quốc do họ

lập nên năm 1849, để tiến hành cải cách bầu cử (cái gọi là Tiểu Hiến chương) và cải cách việc thu thuế. Trong khi đem cương lĩnh của mình đối lập với những yêu sách của phái Hiến chương, những phần tử cấp tiến hy vọng rằng trong điều kiện tính tích cực chính trị của giai cấp công nhân Anh bị giảm sút sau khi cuộc biểu tình của phái Hiến chương ngày 10 tháng Tư 1848 bị thất bại, họ sẽ có thể làm phân liệt phong trào Hiến chương và làm cho quần chúng công nhân phải chịu ảnh hưởng của họ. Việc cổ động của các phần tử cấp tiến tiểu tư sản được Cóp-đen, Brai-tơ cũng như những phần tử cải lương trong phái Hiến chương đứng đầu là Ô' Cô-no ủng hộ, đã không thành công. Ngay cả trong những năm 50 đa số của phái Hiến chương vẫn trung thành với bản Hiến chương nhân dân. Năm 1855 Hiệp hội cải cách nghị viện và cải cách tài chính toàn quốc tan rã. - 260.

195 Xem chú thích 188. - 270.

196 Về *Những người ủng hộ cải cách tài chính* xem chú thích 194. - 271.

197 Có ý nói đến cuốn sách: L.Blanc. "Histoire de dix ans. 1830 - 1840". Cuốn sách này xuất bản lần đầu tiên ở Pa-ri trong những năm 1841 - 1844 gồm 5 tập. - 271.

198 "*Cuộc xâm lăng của giáo hoàng*" là mấy chữ mà ở Anh người ta dùng để chỉ khát vọng của giáo hoàng Pi IX muốn tích cực can thiệp vào công việc của tín đồ đạo Thiên chúa ở Anh. Ngày 30 tháng Chín 1850 giáo hoàng đã ra sắc lệnh về thành lập ở Anh một số tòa giám mục Thiên chúa giáo và về việc bổ nhiệm linh mục Thiên chúa giáo người Anh là Oai-dơ-men làm tổng giám mục Oét-min-xơ và làm Hồng y giáo chủ. Trong khi miêu tả một cách mỉa mai dân mình là người bảo vệ những lợi ích dân tộc của nước Anh chống lại sự xâm phạm của giáo hoàng, năm 1851 người cầm đầu giới trù mỗ thuộc đảng Vích là Rốt-xen đã đưa ra nghị viện thông qua một đạo luật cấm phong tước hiệu giám mục cho các tăng lữ không thuộc giáo hội Anh giáo. Nhưng đạo luật này vẫn chỉ là trên giấy. - 272.

199 Có ý nói đến cuộc triển lãm công nghiệp Luân Đôn - cuộc triển lãm công thương nghiệp toàn thế giới lần đầu tiên diễn ra trong thời gian tháng Năm - tháng Mười 1851. - 272

200 *Các đô thống* là tên dùng để gọi 17 người đứng đầu phái Óc-lê-ăng và phái chính thống có chân trong ủy ban của quốc hội về soạn thảo bản dự thảo luật bầu cử mới, do họ có những tham vọng không chính đáng muốn lên cầm quyền và có những ý đồ phản động. Biệt danh này lấy trong vở kịch lịch sử cùng tên của Vích-to Huy-gô dựa theo sinh hoạt của nước Đức thời trung cổ. Ở Đức, người ta gọi những nhà cầm quyền đứng đầu các thành phố và các hạt do hoàng đế bổ nhiệm là đô thống. - 272.

201 Về Hội ở phố Grít- Uyn-dơ-min xem chú thích 169. - 273.

202 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt nhiều đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 275.

203 Hội anh em của những người dân chủ và những người xã hội chủ nghĩa Pháp đặt trụ sở ở *phố Sóc-sơ* ở Luân Đôn, tham gia hội này có những phần tử rất khác nhau trong giới lưu vong Pháp ở Luân Đôn; trong số các thành viên của Hội này có Lơ-drui Rô-lanh và Lu-i Blăng. Hội được thành lập vào mùa thu 1850 và đề ra cho mình mục tiêu là giúp đỡ về vật chất cho những nhà hoạt động chính trị lưu vong người Pháp (xem thêm tập này, tr. 783). - 276.

Ngày 24 tháng Hai là ngày kỷ niệm cuộc cách mạng tháng Hai 1848 ở Pháp.-

204 Vi-lích vốn là một sĩ quan Phổ; ngay trước cuộc cách mạng 1848 ông ta đã giải ngũ và làm thợ mộc ở Khuên. - 277.

205 Tháng Hai 1851 đảng trật tự (khối liên hiệp các đảng bảo hoàng - phái chính thống và phái Óc-lê-ăng) liên minh với phái Núi, tại Quốc hội lập hiến với đa số 102 phiếu đã bác bỏ đề nghị cấp cho Tổng thống Lu-i Na-pô-lê-ông khoản trợ cấp là 1 800 000 phrăng. - 281.

206 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt nhiều đoạn đáng kể trong cuốn sách "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 281.

207 Ăng-ghen ám chỉ rằng tháng Hai 1851 tại Quốc hội lập hiến người đại diện của đảng trật tự Mông-ta-lăm-be đã tán thành cấp cho tổng thống Lu-i Na-pô-lê-ông khoản trợ cấp (xem chú thích 205). - 284.

208 Về "Hội những người dân chủ anh em" xem chú thích 75. - 285.

209 Xem chú thích 188.- 285.

210 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt nhiều đoạn dài trong cuốn sách "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 289.

211 Có ý nói đến ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu (xem chú thích 171). - 290.

212 *Ủy ban Luych-xăm-bua* - Ủy ban của chính phủ về vấn đề công nhân hợp tại lâu đài Luych-xăm-bua Pa-ri dưới sự chủ tọa của Lu-i Blăng từ 28 tháng Hai 1848 đến 16 tháng Năm 1848. Ủy ban này gồm các đại diện của công nhân và của chủ doanh nghiệp; hoạt động của nó rút lại là làm trung gian trong các cuộc xung đột về lao động và thường là làm trung gian một cách có lợi cho bọn chủ; sách lược thỏa hiệp của Lu-i Blăng đã tạo thuận lợi cho việc làm đó. Sau các cuộc đấu tranh của quần chúng nhân dân ngày 15 tháng Năm 1848 chính phủ đã giải tán ủy ban Luych-xăm-bua.

Tiền nghị viện là hội nghị các nhà hoạt động xã hội của các quốc gia ở Đức diễn ra

ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ từ 31 tháng Ba đến 4 tháng Tư 1848. Tuyệt đại đa số đại biểu của tiền nghị viện là thuộc phái quân chủ lập hiến, họ đã bác bỏ đề nghị của thiểu số dân chủ cộng hòa về việc thiết lập chế độ cộng hòa liên bang ở nước Đức và biến tiền nghị viện thành cơ quan lập hiến. Theo đề nghị của tiền nghị viện, Ủy ban năm mươi người đã được thành lập; theo thỏa thuận với nghị viện liên bang (cơ quan phản cách mạng của liên bang Đức cũ) ủy ban đó phải đảm bảo triệu tập quốc hội toàn Đức. Tiền nghị viện cũng đã thảo ra dự thảo "Những luật cơ bản về những yêu sách của nhân dân Đức" - một văn kiện tuyên bố một vài quyền tự do tư sản trên lời nói, nhưng không đụng đến những cơ sở của chế độ chuyên chế nửa phong kiến ở nước Đức lúc bấy giờ. - 292.

213 Mác có ý nói đến cuộc khủng hoảng chính phủ ở Anh. Tháng Hai 1851 người cầm đầu nội các của đảng Vích là Giôn Rốt-xen đã từ chức sau khi thất bại trong mưu toan chống lại đề nghị của nghị sĩ Lốc Kinh về việc mở rộng việc áp dụng quyền bầu cử ở các tỉnh để cho những chủ sở hữu những mảnh ruộng đem lại thu nhập hàng năm là 10 pao xtéc-linh cũng được hưởng quyền bầu cử. Vì thủ lĩnh đảng To-ri là Xten-li không thể thành lập được nội các nên đến tháng Ba Rốt-xen lại giữ chức thủ tướng. - 296.

214 Về Hội ở phố Grít- Uyn-đơ-min xem chú thích 169. - 299.

215 Về "Hội những người dân chủ anh em" xem chú thích 75. - 299.

216 Ăng-ghe-n có ý nói đến bộ sách: A.Thiers, "Histoire du Consulat et de l'Empire" (A.Chie. "Lịch sử chế độ tổng tài và đế chế"); bộ sách này gồm nhiều tập, tập I xuất bản ở Pa-ri năm 1845 và toàn bộ năm tập đã được xuất bản xong vào năm 1862; R.Southey. "History of the Peninsular War". 3 vol., London. 1823 - 1832 (R. Xa-u-ti. "Lịch sử chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cơ". 3 tập, Luân Đôn, 1823 - 1832). - 305.

217 Xem chú thích 75.- 308.

218 Giữa tháng Tư 1850 Mác và Ăng-ghe-n đã thay mặt Liên đoàn những người cộng sản ký kết thỏa thuận với những người Pháp lưu vong thuộc phái Blăng-ki sống ở Luân Đôn và với những đại diện của cánh cách mạng của phái Hiến chương về việc thành lập "Hội những người cộng sản cách mạng toàn thế giới". Một hiệp định đã được soạn thảo (do A. Vi-lích viết và có chữ ký của Mác, Ăng-ghe-n, Hác-ni, Vi-lích, Vi-din, A-dan) và gồm 6 điều (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 722- 723). Sau khi ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt, những người Pháp lưu vong thuộc phái Blăng-ki đã đứng về phía thiểu số bè phái phiêu lưu do Vi-lích - Sáp-pơ cầm đầu và cùng với họ đã chuyển sang liên minh chặt chẽ với giới lưu vong dân chủ tiểu tư sản. Trong những

điều kiện đó Mác và Ăng-ghe-n cùng với Hác-ni cho rằng điều hợp lý là hủy bỏ hiệp định với phái Blăng-ki vào đầu tháng Mười 1850 (xem C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Thư gửi A-dan, Béc-tê-lê-mi và Vi-din", Toàn tập, t.7. 1993, tr. 577). - 309.

219 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 310.

220 Có ý nói đến bức thư của Phéc-đi-năng Vôn-phơ ngày 25 tháng Hai 1851 gửi cho Ăng-ghe-n từ Luân Đôn. Trong bức thư này Vôn-phơ cho Ăng-ghe-n biết dự tính rõ ràng là không thực tế của ông ta về việc xuất bản - để lấy tiền công - một cuốn sách hướng dẫn bằng tiếng Nga phục vụ khách xem Triển lãm toàn thế giới và đề nghị Ăng-ghe-n cho biết ý kiến của ông.- 311.

221 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt nhiều đoạn đáng kể trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 313.

222 Luật về người nước ngoài đã được nghị viện Anh thông qua năm 1848 nhân có các sự kiện cách mạng ở lục địa và cuộc biểu tình của phong trào Hiến chương ngày 10 tháng Tư 1848. Theo luật này người nước ngoài có thể bị trục xuất khỏi nước Anh bất cứ lúc nào theo lệnh của chính phủ. Thời hạn có hiệu lực của đạo luật này được ấn định là một năm.

Về cuộc triển lãm toàn thế giới ở Luân Đôn, xem chú thích 199.- 315.

223 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt nhiều đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 316.

224 Về Hội ở phố Sóc-sơ, xem chú thích 203.- 317.

225 Đầu tháng Ba 1851 Ăng-ghe-n đã từ Man-se-xơ đến chỗ Mác ở Luân Đôn và ở lại đó mấy ngày để cùng nhau thi hành những biện pháp nhằm vạch mặt những người dân chủ tiểu tư sản đã tổ chức ra hội nghị ngày 24 tháng Hai. - 318.

226 Mác có ý nói đến bản tuyên bố của Ăng-ghe-n ngày 5 tháng Ba 1851 gửi cho báo "The Times" ("Thời đại") về bức thư vu khống của Lu-i Blăng về lời chúc rượu của Blăng-ki trong báo "Times". Lời tuyên bố xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 649 - 651 (Ph. Ăng-ghe-n. "Thư gửi Tổng biên tập báo "Times"").

Lời chúc rượu của Blăng-ki "Avis au peuple" ("Lời báo trước cho nhân dân") là lời chúc mà Ô-guyt-xơ Blăng-ki bị giam trong nhà tù Be-lơ-I-lơ gửi cho "tiệc rượu của phái bình đẳng" - một hội nghị quốc tế họp ở Luân Đôn ngày 24 tháng Hai 1851. Trong lời chúc này Blăng-ki đã phỉ nhổ những thành viên cũ của chính phủ lâm thời Pháp

năm 1848 - Lơ-drui Rô-lanh, Lu-i Blăng, La-mác-tin v.v. gọi họ là những kẻ phản bội nhân dân. Văn bản lời chúc của Blăng-ki mà những người tổ chức tiệc rượu cố tình giấu không cho những người tham gia tiệc rượu biết, đã được đăng trong nhiều báo Pháp. Mác và Ăng-ghe-nơ đã dịch lời chúc đó sang tiếng Đức và tiếng Anh và viết lời tựa cho lời chúc rượu đó (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr.741 - 743). - 319.

227 Báo "Friend of the People" số 14 ngày 15 tháng Ba 1851 đã đăng lời tuyên bố của Sram phản đối những lời lẽ lăng nhục đối với ông ta và Pi-pơ tại hội nghị ngày 24 tháng Hai. - 319.

228 Về Hội ở phố Sốc-sơ xem chú thích 203. Trong đoạn tiếp theo, khi nói về Bôm-men - nhân có dự tính giúp đỡ tiên, - Mác có ý nói đến thành phố Bôm-mem ở Hà Lan, nơi mà chủ của Mác là Phi-líp đang sinh sống. - 320.

229 Xem chú thích 226. - 321.

230 Đây là nói đến các đại biểu quốc hội Phổ ở Béc-lin và các đại biểu của quốc hội toàn Đức ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ trong thời kỳ cách mạng 1848-1849 ở Đức. - 325.

231 Vi-đin nằm trong số 6 ủy viên của ủy ban tổ chức hội nghị ngày 24 tháng Hai đã biểu quyết tán thành cho đọc lời chúc rượu của Blăng-ki. Bảy ủy viên còn lại của ủy ban đã biểu quyết phản đối đọc lời chúc đó. - 326.

232 Có ý nói đến việc quân đội Pháp bao vây Xa-ra-gốt trong thời gian tháng Chạp 1808 - tháng Hai 1809 trong thời kỳ chiến tranh giải phóng của nhân dân Tây Ban Nha chống sự bá chủ của Na-pô-lê-ông. Sau hai tháng phòng thủ anh dũng Xa-ra-gốt đã thất thủ. - 330

233 Phần đầu bức thư này Ăng-ghe-nơ viết ở trang giấy cuối cùng của bức thư của Vin-hem Pi-pơ gửi Ăng-ghe-nơ ngày 22 tháng Ba 1851 trong đó theo ủy nhiệm của Mác, Pi-pơ trình bày toàn văn lời kêu gọi "Gửi nhân dân Đức"; lời kêu gọi này đã bị Ru-gơ, Stơ-ru-vơ, Hâu-gơ, Rôn-ngơ và Kin-ken nhân danh cái gọi là "Ủy ban về vấn đề Đức" do họ thành lập vào cùng thời gian đó, bác bỏ vào tháng Ba 1851. Mác và Ăng-ghe-nơ đã đăng bản tóm tắt lời kêu gọi này trong tác phẩm công kích của hai ông nhan đề "Những vĩ nhân của giới lưu vong" (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 410 - 412). - 331.

234 Có ý nói đến cái gọi là "Ủy ban về vấn đề Đức" (xem chú thích 233). - 332.

235 Có ý nói đến cuốn sách: G.Struve. "Grundzüge der Staatswissenschaft". Bd.1-4 (G. Stơ-ru-vơ "Cơ sở của khoa học chính trị" T.1-4). Hai tập đầu của bộ sách này xuất bản vào năm 1847 ở Man-hai-mơ, hai tập 3 - 4 xuất bản vào năm 1848 ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ. Ngoài ra Mác cũng biết rằng Stơ-ru-vơ đang viết cuốn "Lịch sử thế giới", mà về sau ông ta cho in ở Niu Oóc dưới nhan đề "Weltgeschichte in neun Büchern"

("Lịch sử toàn thế giới gồm 9 tập"). - 332.

236 Có ý nói đến cuốn sách: K. Rotteck und K.Welcker "Das Staats-Lexikon. Encyclopädie der sämtlichen Staatswissenschaften für alle Stände". Bd. 1-12. Altona, 1845 - 1848 (C.Rốt-tếch và C.Ven-cơ. "Từ điển chính trị. Bách khoa toàn thư các khoa học chính trị cho tất cả các tầng lớp". T.1-12, An-tôn, 1845 - 1848). - 332.

237 K.Rotteck. "Allgemeine Weltgeschichte für alle Stände, von den frühesten Zeiten bis zum Jahre 1831". Bd. 1-4, Stuttgart, 1831 - 1833 (C.Rốt-tếch. "Thông sử dùng cho mọi đẳng cấp từ thời cổ đại đến năm 1831". T. 1-4, Stút-gát, 1831-1833). - 332.

238 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có rút gọn nhiều đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 333.

239 Ở đây Mác chế giễu lời quyết đoán của Pru-đông cho rằng "thời gian là bản thân giá trị". Ý kiến phê phán luận điểm này của Pru-đông, Mác trình bày trong cuốn sách của ông nhan đề "Sự khốn cùng của triết học" (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 167-172). - 337.

240 Mác lưu lại nhà Ăng-ghe-nơ tại Man-se-xtơ trong mấy ngày, khoảng từ ngày 17 tháng Tư 1851.- 337.

241 *Sách xanh* là tên gọi chung dùng để gọi các cuốn sách trong đó có in các văn kiện của nghị viện Anh và các văn kiện ngoại giao của Bộ ngoại giao. Sách xanh được gọi như vậy vì nó có bìa màu xanh; chúng được xuất bản ở Anh từ thế kỷ XVII và là nguồn tài liệu chính thức chủ yếu về lịch sử kinh tế và ngoại giao của nước này. Trong bức thư này Mác có ý muốn nói đến: "Correspondence relative to the Affairs of Hungary 1847 - 1849. Presented to both Houses of Parliament by Command of Her Majesty. August 15, 1850". London ("Những bức thư trao đổi có liên quan đến các sự kiện ở Hung-ga-ri. 1847 - 1849. Đã được trình bày trước hai viện theo lệnh của nữ hoàng ngày 15 tháng Tám 1850". Luân Đôn).- 337.

242 Có ý nói đến bản thảo cuốn "Vũ trụ vi mô. Phác thảo nhân loại học về mặt sinh lý". Đa-ni-en-xơ sống ở Khuê-n đã gửi bản thảo của ông cho Mác xem lại.- 338.

243 Đây là nói đến bản dịch tiếng Pháp cuốn sách: C.v. Decker. "Der kleine Krieg, im Geiste der neueren Kriegführung. Oder: Abhandlung über die Verwendung und den Gebrauch aller drei Waffen im kleinen Kriege". Berlin und Posen, 1822 (C.Phôn Đếch-cơ. "Chiến tranh nhỏ, dưới ánh sáng phương pháp hiện đại để tiến hành chiến tranh. Hay là: Khảo luận về việc áp dụng và sử dụng ba binh chủng trong chiến tranh nhỏ". Béc-lin và Pô-dơ-nan, 1822). Xem thêm tập này, tr. 814.- 346.

244 Ăng-ghe-nơ so sánh sách lược chính trị của một vài thủ lĩnh đảng To-ri, một đảng quý tộc

bảo thủ, đã nhượng bộ một số điều đối với giai cấp tư sản sau khi đã kịch liệt chống lại giai cấp này với chiến thuật quân sự của Oen-lin-ton trong chiến tranh 1808 - 1814 tại bán đảo Pi-rê-nê trong thời gian quân đội Anh dưới sự chỉ huy của Oen-lin-ton rút lui về các vị trí bố phòng ở To-re-xơ Vê-dra-xơ (một thành phố gần Li-xbon) năm 1810.- 349.

245 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 349.

246 Mác có ý muốn nói đến bài báo ngắn đăng vào tháng Hai 1851 trên tờ báo "Republik der Arbeiter" ("Nước cộng hòa công nhân"), cơ quan ngôn luận của Vai-tlinh. Bài báo này có chứa đựng những lời lẽ vu khống bẩn thỉu đả kích Mác và Ăng-ghe-nhê.- 350.

247 Xem chú thích 240.- 352.

248 *Xe lửa của nghị viện* là tên gọi mà ở Anh hồi thế kỷ XIX người ta dùng để gọi một cách mỉa mai loại xe lửa đặc biệt hạng ba được thực hiện theo đạo luật năm 1844; theo đạo luật này mỗi công ty đường sắt đều có trách nhiệm hàng ngày phải cho chạy trên tất cả các tuyến đường của mình mỗi tuyến một đoàn tàu như vậy với tốc độ ít nhất là 12 dặm một giờ với giá vé nhiều nhất là 1 pen-ni một dặm.- 352.

249 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt nhiều đoạn dài trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 352.

250 Có ý nói đến cuốn sách: "Mémoires du duc de Rovigo, pour servir à l'histoire de l'empereur Napoléon". T. 1-8, Paris, 1828 ("Hồi ký của quận công Rô-vi-gô, trình bày lịch sử cầm quyền của hoàng đế Na-pô-lê-ông". T. 1-8, Pa-ri, 1828). Quận công Rô-vi-gô là tước hiệu mà Xa-va-ri được nhận năm 1807.- 354.

251 Xem chú thích 216.- 355.

252 Về cuộc triển lãm toàn thế giới ở Luân Đôn, xem chú thích 199.- 356.

253 Phó thị trưởng Khuên là Sen-cơ ngày 25 tháng Tư 1851 trong khi chào mừng hoàng tử Phổ đến Khuên, đã thay mặt các thành viên của tòa thị chính bày tỏ lòng biết ơn hoàng tử Phổ về việc ông ta đã đàn áp cách mạng. Trong bài đáp từ, hoàng tử Phổ đã tuyên bố rằng bất kỳ một cuộc đấu tranh cách mạng nào cũng đều sẽ bị quân đội đàn áp và đòi rằng báo chí Khuên phải "tự sửa mình", nghĩa là phải hoàn toàn chuyển sang lập trường phản động. Bài diễn văn của Sen-cơ đã gây nên sự bất bình mạnh mẽ trong nhiều thành viên của tòa thị chính.- 356.

254 Về tập đầu của bộ sách "Toàn tập Các Mác" xem chú thích 182.- 359.

255 Có lẽ có ý nói đến cái gọi là "Ủy ban về vấn đề Đức" (xem chú thích 233).- 359.

256 Dưới đó Mác đã dẫn mấy đoạn trích trong bài "Điện và nông nghiệp" đăng trong tạp chí "The Economist" ("Nhà kinh tế học") số 17 và số 18 ngày 26 tháng Tư và ngày 3 tháng Năm 1845.- 362.

257 Có ý nói đến tuần báo "*Notes to the People*" ("Tin tức cho nhân dân"), cơ quan của phái Hiến chương xuất bản ở Luân Đôn trong những năm 1851 - 1852, do E.Giôn-xơ chủ biên. Do việc Hác-ni chuyển sang phe dân chủ tiểu tư sản nên việc xuất bản cơ quan ngôn luận này - người phát ngôn của cánh vô sản cách mạng trong phong trào Hiến chương - đã có một ý nghĩa đặc biệt. Mác và Ăng-ghe-nhê đã giúp đỡ tạp chí này, tham gia vào việc biên tập và xuất bản tạp chí đó và đã công bố nhiều bài trên tạp chí đó trong thời gian từ tháng Sáu 1851 đến tháng Tư 1852.- 365.

258 Ăng-ghe-nhê ám chỉ rằng Oen-lin-ton tuy là người kiên quyết chống lại việc xóa bỏ những đạo luật về ngũ cốc, nhưng với tư cách là bộ trưởng không bộ trong chính phủ Pin, ông ta đã buộc phải ủng hộ việc hủy bỏ những đạo luật đó vào năm 1846. Ăng-ghe-nhê so sánh một cách mỉa mai thất bại đó của Oen-lin-ton với thất bại của quân La Mã ở khe núi Cáp-din (gần thành phố Cáp-di-a) năm 321 trước công nguyên trong thời gian cuộc chiến tranh Xam-nít lần thứ hai. Quân Xam-nít đã đánh bại các đạo quân La Mã và buộc chúng phải chui qua cái ách, đây được coi là điều nhục nhã nhất đối với một đội quân bại trận. Từ đó mới có thành ngữ "Chui qua cái ách Cáp-din", nghĩa là bị nhục nhã đến cực độ.- 367.

259 Ăng-ghe-nhê có ý nói đến việc Mát-di-ni - đang sống ở Anh - vạch mặt viên bộ trưởng ngoại giao Anh Giêm-xơ Grê-hêm nhân việc ông này vào năm 1844 đã ra lệnh cho tổng cục bưu điện phải trao cho cảnh sát kiểm duyệt những bức thư của những nhà cách mạng lưu vong người I-ta-li-a. Những hành vi của Grê-hêm đã dẫn đến kết quả là anh em Ban-di-a phát hiện được những kế hoạch của những người ủng hộ Mát-di-ni ở I-ta-li-a và những nhà cách mạng đó bị tội tử hình.- 369.

260 Có lẽ đây là nói đến các thành viên của "Ủy ban về vấn đề Đức" (xem chú thích 233).- 373.

261 Đề nghị xuất bản này đã không thực hiện được.- 373.

262. Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt một đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.

Trong phần đầu của bức thư này, Mác nhắc lại là ông đã nhận được thư của Ăng-ghe-nhê, bức thư này nay không còn nữa.- 377

263 Xem chú thích 233.- 378

264 Xem chú thích 182.- 379.

265 Ý nói đến cuộc gặp gỡ giữa Ni-cô-lai I với hoàng tử Phổ Vin-hem và hoàng đế Áo Phran-tơ - I-ô-xíp I cũng như với các bộ trưởng của họ vào tháng Mười 1850 tại Vác-sa-va. Tại cuộc gặp gỡ này Ni-cô-lai I đóng vai trò người trung gian giữa Phổ và Áo nhằm giải quyết mối quan hệ giữa hai nước này; cuộc đấu tranh giữa hai nước này để giành quyền bá chủ ở Đức đã trở nên gay gắt sau cuộc cách mạng 1848 - 1849, đặc biệt là nhân có cuộc xung đột vì Cuộc-hét-xen và vì Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ. Mặc dù Phổ và Đan Mạch đã ký kết với nhau bản hòa ước Béc-lin vào tháng Bảy 1850 - bản hòa ước này đã khôi phục nguyên trạng trước cách mạng ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ, - nhưng Phổ vẫn tiếp tục giúp đỡ những công quốc đó đấu tranh chống lại Đan Mạch. Thủ tướng Áo Svác-xen-béc đòi phải để cho quân đội Áo tiến vào Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ để hoàn toàn bình định hai công quốc đó, nhưng Chính phủ Phổ đã chống lại việc đó. Hoàng đế Ni-cô-lai I không muốn để Phổ mạnh lên và tìm cách duy trì tình trạng cát cứ phong kiến ở Đức, nên tại Vác-sa-va ông ta đã làm cho mọi người hiểu rằng ông ta kiên quyết ủng hộ Áo.- 379.

266 Có ý nói đến cuộc khởi nghĩa chống chế độ chuyên chế phản động bùng nổ vào tháng Tư 1851; chế độ chuyên chế phản động này do Chính phủ Cô-sta Ca-bran, đại biểu của các giới địa chủ tư sản bảo hoàng cực đoan lập ra ở Bồ Đào Nha. Cuộc khởi nghĩa này đã kết thúc vào tháng Năm 1851 bằng việc Cô-sta Ca-bran bỏ chạy và nguyên soái Xan-đa-nhi-a, một kẻ tay chân của các giới lập hiến tự do trong giai cấp đại tư sản, lên cầm quyền.- 380.

267 Năm 1851 các giới thuộc phái Bô-na-pác-tơ ở Pháp đã cố sức đưa ra vấn đề sửa đổi bản hiến pháp của nước Cộng hòa Pháp được thông qua ngày 4 tháng Mười một 1848 và đặc biệt là điều khoản quy định rằng tổng thống được bầu ra với nhiệm kỳ 4 năm và sớm nhất là 4 năm sau khi chấm dứt nhiệm kỳ cầm quyền của mình mới được bầu lại. Những người thuộc phái Bô-na-pác-tơ đưa ra ý kiến hủy bỏ những điều khoản ấy của hiến pháp là hy vọng rằng sẽ kéo dài thời gian cầm quyền của Lu-i Na-pô-lê-ông và sau đó sẽ đảm bảo khôi phục được đế chế. Chi tiết hơn về vấn đề này, xem bài của C.Mác "Hiến pháp của nước cộng hòa Pháp được thông qua ngày 4 tháng Mười một 1848". Toàn tập, t.7, 1993, tr. 703 - 706.- 382.

268 Xem chú thích 222.- 383.

269 *Đảng trật tự* là khối liên hiệp giữa các phái bảo hoàng ở Pháp: phái chính thống (những người ủng hộ triều đại Buốc-bông) và phái Oóc-lê-ăng (những người ủng hộ triều đại Oóc-lê-ăng). Đảng này của giai cấp đại tư sản bảo thủ ra đời vào năm 1848; từ năm 1849 cho đến cuộc chính biến ngày 2 tháng Chạp 1851, nó giữ địa vị lãnh đạo

trong Quốc hội lập hiến của nền cộng hòa thứ hai. Sự phá sản của chính sách phản nhân dân của nó đã bị bẻ lư Lu-i Bô-na-pác-tơ lợi dụng để thực hiện những mục tiêu của phái Bô-na-pác-tơ.- 387.

270 Trong bức thư này, Ăng-ghe-n phân tích chính sách của nước Đức đối với Ba Lan không phải một cách trừu tượng, mà xem xét tình hình lịch sử hết sức xác định có thể xuất hiện, nếu ở Đức lúc bấy giờ phong trào dân chủ cách mạng xuất hiện và chiếm ưu thế. Ở đây Ăng-ghe-n cũng có ý nói đến khả năng tiến hành đồng thời cuộc cách mạng nhân dân chống chế độ Nga hoàng ở Nga. Qua bức thư người ta cũng thấy rằng đường lối chính trị mà Ăng-ghe-n khuyến nghị ở đây đối với các chính phủ cách mạng ở Đức và ở Nga trong trường hợp cách mạng thắng lợi ở những nước đó chỉ có thể thực hiện được trong điều kiện phong trào dân tộc ở ngay chính Ba Lan vượt ra ngoài khuôn khổ chật hẹp của những yêu sách của giới quý tộc và không coi nhẹ nhiệm vụ giải phóng nông dân Ba Lan khỏi ách phong kiến, như trước đây đã hãn hữu xảy ra. Trong bài "Về quyền dân tộc tự quyết", khi nói về bức thư này của Ăng-ghe-n, V.I. Lê-nin đã viết rằng "Mác và Ăng-ghe-n đã xét vấn đề dân tộc nói chung, với tinh thần phê phán nghiêm khắc, khi phân tích ý nghĩa của vấn đề theo những điều kiện lịch sử" (V.I.Lê-nin, Toàn tập, tiếng Việt, Nhà xuất bản Tiến Bộ, Mát-xcơ-va, 1980, t.25, tr. 352).

Mấy năm sau, khi Mác và Ăng-ghe-n thấy rõ rằng tình hình trước đây vẫn tồn tại ở Trung Âu và Đông Âu, rằng ở Đức và ở Nga các chế độ phản động, phản cách mạng vẫn cứ tiếp tục thống trị, trong khi đó ảnh hưởng của những phần tử dân chủ cách mạng - những người đã đóng một vai trò nổi bật trong cuộc khởi nghĩa có tính chất giải phóng trong những năm 1863 - 1864 - được tăng cường trong phong trào dân tộc Ba Lan thì nói theo lời Lê-nin, những người sáng lập chủ nghĩa Mác có thái độ "đồng tình nhiệt liệt với phong trào Ba Lan" (như trên, t.25, tr. 352).- 389.

271 Âm chỉ một cách mỉa mai lời hiệu triệu nhân dịp năm mới của vua Phri- đrich Vin-hem IV gửi quân đội Phổ năm 1849.- 390.

272 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt những đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 395.

273 Xem chú thích 267.- 396.

274 Mác ám chỉ rằng trong thời gian cuộc bầu cử Nghị viện lập pháp tháng Năm 1849 Bộ trưởng nội vụ Lê-ông Phô-sê đã gửi cho các quận trưởng một bức điện lừa dối trong đó ông ta đe dọa các cử tri là những ngày tháng Sáu sẽ tái diễn, nhằm mục đích gây sức ép đối với họ và thúc đẩy họ bỏ phiếu cho những ứng cử viên phái hữu.

Ngày 31 tháng Năm 1850 Nghị viện lập pháp của nước Pháp đã thông qua luật bầu cử phản động hủy bỏ quyền phổ thông đầu phiếu. Theo luật này, người ta áp dụng tiêu chuẩn phải có thời gian cư trú ba năm và một loạt hạn chế khác. Do đạo luật ngày 31 tháng Năm, khoảng ba triệu người đã mất quyền bỏ phiếu.- 397.

275 Tác phẩm "Những vĩ nhân của giới lưu vong" của Mác và Ăng-ghe-nơ cũng dẫn bài này của tờ "Der Kosmos" ("Vũ trụ") và chỉ ra rằng tác giả bài này là vợ của Kin-ken I-ô-han Mốc-ken (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 357).- 398.

276 Như bức thư của Ăng-ghe-nơ gửi Vây-đơ-mai-ơ ngày 19 tháng Sáu 1851 cho thấy rõ (xem tập này, tr. 796-797), Ăng-ghe-nơ sống ở Luân Đôn khoảng 2 tuần lễ trong nửa đầu tháng Sáu 1851.- 399.

277 Đây là nói về thư của Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên ngày 1 tháng Chạp 1850 ("Die Centralbehörde an den Bund") do những người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-nơ, chủ yếu là Buyéc-ghéc-xơ viết. Toàn bộ các tác giả bức thư đều đồng tình với Mác và Ăng-ghe-nơ, lên án hoạt động chia rẽ của bè phái Vi-lích - Sáp-pơ và vạch rõ tầm quan trọng của lý luận đối với sự phát triển của phong trào cộng sản. Bức thư nói rằng dựa vào những đề nghị của khu ủy Luân Đôn của Liên đoàn những người cộng sản do Mác và Ăng-ghe-nơ lãnh đạo, Ủy ban trung ương ở Khuên khai trừ tất cả các thành viên của liên đoàn phân lập do Vi-lích và Sáp-pơ thành lập ra khỏi Liên đoàn những người cộng sản. Nhưng văn kiện này không vạch rõ những nguyên nhân thật sự dẫn đến sự phân liệt của Liên đoàn những người cộng sản, đổ lỗi một phần về sự phân liệt này cho cả Mác và những người ủng hộ ông. Một số luận điểm của bức thư mang tính chất mơ hồ, không xác định. Khi nói về những "lập luận mơ hồ" của Buyéc-ghéc-xơ, Ăng-ghe-nơ chính là có ý nói đến sự không rõ ràng và tính chất nửa vời của một vài luận điểm trong bức thư. Sau khi rơi vào tay cảnh sát trong vụ bắt bớ những thành viên Liên đoàn những người cộng sản, tháng Sáu 1851 bức thư đã được đăng trên báo "Dresdner Journal und Anzeiger" ("Nhật báo và người truyền tin Đre-xđen") và trong tờ "Kölnische Zeitung" ("Báo Khuên"). - 401.

278 Về hội ở phố Grít Uyn-đơ-min, xem chú thích 169.- 402.

279 Đây là nói về Điều lệ mới của Liên đoàn những người cộng sản do Ủy ban trung ương ở Khuên của Liên đoàn soạn thảo vào tháng Chạp 1850 (xem chú thích 174).- 402.

280 "*Các giáo khu tự do*" là các giáo khu tách ra khỏi giáo hội Tin lành chính thức năm 1846 do ảnh hưởng của phong trào "Những người bạn của ánh sáng" (xem chú thích 186).- 403.

281 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt một đoạn dài, trong cuốn sách: "Der

Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 403.

282 Về cuộc triển lãm toàn thế giới ở Luân Đôn, xem chú thích 199.- 405.

283 Xem chú thích 277.- 407.

284 Có ý nói đến phản ứng của các giới tư sản đối với những vụ bắt bớ những thành viên của Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên. Mác gọi một cách mỉa mai những đại biểu của giới này là "những kẻ hay than vãn" ("Heuler"), giống như biệt danh mà những người dân chủ cộng hòa dùng để gọi những phần tử thuộc phái lập hiến tư sản trong thời kỳ cách mạng 1848 - 1849 ở Đức.- 407.

285 Xem chú thích 186.- 408.

286 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến bản tin gửi từ Lai-pxích ngày 6 tháng Bảy đăng trên báo "Allgemeine Zeitung" số 189 ngày 8 tháng Bảy 1851. Trong bản tin này có một đoạn dẫn từ "Dresdner Journal und Anzeiger".- 415.

287 Xem Mác và Ăng-ghe-nơ. "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1850", Toàn tập, t.7, 1993, tr. 347-349.- 416.

288 Xem chú thích 277.- 416.

289 Ăng-ghe-nơ so sánh một cách mỉa mai lời kêu gọi của Mát-di-ni gửi "Ủy ban về vấn đề Đức" với "Những bức thư gửi người La Mã" của sứ đồ Pôn trong kinh Phúc âm.- 419.

290 Xem M.Stirner. "Der Einzige und sein Eigentum". Leipzig, 1845, S.126 (M.Stiéc-nơ. "Kẻ duy nhất và sở hữu của nó". Lai-pxích, 1845, tr.126).- 422.

291 Xem tác phẩm của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nơ "Bài thứ ba điểm tình hình quốc tế" (Toàn tập, t.7, 1993, tr.605-609).- 424.

292 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt một đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 426.

293 Ám chỉ cuốn sách của Stiéc-nơ "Kẻ duy nhất và sở hữu của nó".- 428.

294 Có ý nói đến cuốn sách: P.J. Proudhon. "Idée générale de la Révolution au XIX siècle". Paris 1851 (P.G. Pru-đông. "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX". Pa-ri, 1851).- 430.

295 Bức thư này được công bố lần đầu tiên, có lược bớt những đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 431.

296 Ăng-ghe-nơ ám chỉ những bài viết và bài nói hùng hồn của V.Vôn-phơ, trong đó ông công kích kịch liệt những kẻ thù của cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, cũng như ám chỉ loạt bài báo của V.Vôn-phơ nhan đề "Một tử cho Xi-lê-di", vạch rõ tình cảm cực kỳ

gian khổ của nông dân Xi-lê-di và vạch trần sự cướp bóc của giai cấp địa chủ quý tộc Xi-lê-di đối với nông dân. Vôn-phơ là người gốc Xi-lê-di nhưng không được bầu làm nghị sĩ của Xi-lê-di trong Quốc hội Phran-phước.- 433.

297 Mác và Ăng-ghe-nơ không thực hiện được ý định xuất bản một bản tin in bằng đá.- 433.

298 Khoảng ngày 8 tháng Tám 1851 Mác nhận được của Sác-lơ Đa-na lời mời ông cộng tác với tờ báo "*New-York Daily Tribune*" ("Diễn đàn Niu Oóc hàng ngày"), một tờ báo tư sản tiến bộ thời bấy giờ. Sác-lơ Đa-na là tổng biên tập tờ báo đó. Mác trả lời là ông nhận lời mời của Đa-na. Sự cộng tác của Mác với tờ báo này bắt đầu vào tháng Tám 1851 và kéo dài hơn 10 năm cho đến tháng Ba 1862; số lớn các bài viết cho tờ "*New-York Daily Tribune*" là do Ăng-ghe-nơ viết theo yêu cầu của Mác. Những bài của Mác và Ăng-ghe-nơ trên tờ "*New - York Daily Tribune*" đề cập đến những vấn đề quan trọng nhất trên trường chính trị quốc tế và trong nước, những vấn đề quan trọng nhất của phong trào công nhân, của sự phát triển kinh tế của các nước châu Âu, của sự bành trướng thuộc địa, của phong trào giải phóng dân tộc trong các nước bị áp bức và phụ thuộc v.v.. Trong thời kỳ thế lực phản động hoành hành ở châu Âu, Mác và Ăng-ghe-nơ đã sử dụng tờ báo Mỹ được lưu hành rộng rãi để vạch trần, bằng những tài liệu cụ thể, những cái xấu xa của xã hội tư bản chủ nghĩa, những mâu thuẫn không thể điều hòa được của nó cũng như để vạch rõ tính chất hạn chế của nền dân chủ tư sản.

Ban biên tập tờ "*New-York Daily Tribune*" trong nhiều trường hợp đã có thái độ tùy tiện đối với những bài của Mác và Ăng-ghe-nơ, đã cho đăng nhiều bài không ký tên tác giả dưới hình thức xã luận; ở một số trường hợp ban biên tập đã can thiệp vào nội dung của các bài. Những hành động này của ban biên tập đã khiến cho Mác và Ăng-ghe-nơ phải phản đối nhiều lần. Từ mùa thu năm 1857 do cuộc khủng hoảng kinh tế ở Mỹ đã ảnh hưởng cả đến tình hình tài chính của tờ báo nên Mác đã buộc phải giảm bớt số bài viết cho báo "*New-York Daily Tribune*". Sự hợp tác của Mác với báo này chấm dứt hẳn vào thời kỳ đầu cuộc Nội chiến ở Mỹ; việc những người ủng hộ thỏa hiệp với các bang chiếm hữu nô lệ được tăng cường trong ban biên tập và tờ báo rời bỏ lập trường tiến bộ đã đóng vai trò to lớn trong việc tờ "*New-York Daily Tribune*" cắt đứt hợp tác với Mác.- 435.

299 Theo truyền thuyết, nhà quý tộc La Mã Mê-nê-ni-út A-gri-pa đã thuyết phục những người bình dân, - là những người đã nổi dậy năm 494 trước công nguyên và bỏ lên Núi thiêng để phản đối những sự hà hiếp của bọn quý tộc, - là họ hãy qui phục bằng cách kể cho họ nghe câu chuyện ngụ ngôn về các bộ phận của cơ thể con người phần nọ với cái dạ dày. Mê-nê-ni-út A-gri-pa so sánh xã hội cùng thời với ông giống như một cơ thể

sống mà những người bình dân là những cái tay của cơ thể, đã nuôi sống cái dạ dày của cơ thể đó chính là những nhà quý tộc. Và vì cắt cái tay ra khỏi cái dạ dày thì sẽ dẫn tới cái chết không thể tránh khỏi của cơ thể sống nên việc những người bình dân không chịu thực hiện những nghĩa vụ của họ cũng chẳng khác gì làm cho nhà nước La Mã cổ đại phải diệt vong.- 446.

300 Có ý muốn nói đến bài phát biểu luận chiến của C.Hai-nơ-txen đăng trên báo "*Deutsche-Brüsseler-Zeitung*" (số 77 ngày 26 tháng Chín 1847) chống các đại biểu của chủ nghĩa cộng sản khoa học. Bài phát biểu này đã thúc đẩy Ăng-ghe-nơ cho đăng bài của mình nhan đề "Những người cộng sản và Các Hai-nơ-txen" để đập lại (xem Toàn tập, t.4, 1995, tr. 379-403).- 447.

301 Thực hiện yêu cầu của Mác, Ăng-ghe-nơ đã viết bài cho Mác bài phê bình cuốn sách của Pru-đông và đã gửi bài này cho Mác vào cuối tháng Mười 1851 (được công bố trong cuốn "*Văn khổ của Mác và Ăng-ghe-nơ*", t.10, 1948, dưới đầu đề do ban biên tập đặt "*Phân tích phê phán cuốn sách của Pru-đông "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX"*").- 455.

302 R.Price. "An Appeal to the Public, on the Subject, of the National Debt". London, 1772 (R. Prai-xơ. "Lời kêu gọi công chúng về vấn đề quốc trái". Luân Đôn, 1772); R.Price "Observations on Reversionary Payments; on Schemes for providing Annuities for Widows, and for Persons in Old Age; on the Method of Calculating the Values of Assurances on Lives; and on the National Debt". London, 1772 (R.Prai-xơ. "Nhận xét về những sự thanh toán kế thừa, về các dự án đảm bảo tiền trợ cấp cho các bà góa và những người già, về phương pháp tính giá trị của bảo hiểm sinh mạng và về quốc trái". Luân Đôn, 1772).- 456.

303 Ăng-ghe-nơ đã hưởng ứng lời yêu cầu của Mác và trong thời kỳ từ tháng Tám 1851 đến tháng Chín 1852 ông đã viết loạt bài nhan đề "*Cách mạng và phản cách mạng ở Đức*" (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 11-138). Như vậy, qua bức thư này ta thấy rõ rằng ý tưởng viết cuốn "*Cách mạng và phản cách mạng ở Đức*" là do Mác gợi cho Ăng-ghe-nơ. Loạt bài "*Cách mạng và phản cách mạng ở Đức*" đã được đăng trên tờ "*New-York Daily Tribune*" từ 25 tháng Mười 1851 đến 23 tháng Mười 1852 ký tên Mác; mãi đến năm 1913, nhân công bố những bức thư trao đổi giữa Mác và Ăng-ghe-nơ, người ta mới biết rằng tác phẩm này là do Ăng-ghe-nơ viết.- 459.

304 *Trường phái lịch sử về pháp luật* - một khuynh hướng phản động trong khoa học lịch sử và pháp luật xuất hiện ở Đức vào cuối thế kỷ XVIII.- 463.

305 Đây là nói về Quốc hội Phran-phước 1848-1849 mà Vin-hem Vôn-phơ là nghị sĩ của

- quốc hội đó.- 46.
- 306 Mác có ý nói đến các cựu nghị sĩ của Quốc hội Phổ được triệu tập ở Béc-lin trong thời kỳ cách mạng vào tháng Năm 1848 để soạn thảo hiến pháp "theo sự thỏa thuận với nhà vua".- 467.
- 307 Về Ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu xem chú thích 171.- 472.
- 308 Về Ủy ban lưu vong xem chú thích 170.- 475.
- 309 Có ý nói đến Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn (xem chú thích 64 và 169).- 476.
- 310 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt những đoạn đáng kể, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 478.
- 311 Bức thư này lần đầu tiên được công bố có lược bớt những đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 481.
- 312 Về những kẻ thỏa hiệp, xem chú thích 306.- 482.
- 313 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt những đoạn đáng kể, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 487.
- 314 Có ý nói đến hai tổ chức của những người lưu vong tiểu tư sản kinh địch nhau: Liên đoàn cổ động do Ru-gơ đứng đầu và Câu lạc bộ những người lưu vong đứng đầu là Kin-ken.- 488.
- 315 Cuối tháng Tám 1851 dựa vào các tin đồn, các báo đã đưa tin nói về việc trục xuất chủ bút báo "Kölnische Zeitung" là Bruy-ghê-man ra khỏi Khuên vì những bài chống đối của tờ báo. Những tin đồn này là không đúng sự thật.- 490.
- 316 Tháng Chín 1851 tại Pháp người ta đã tiến hành các vụ bắt bỏ những thành viên các chi bộ địa phương của nhóm phái Vi-lích - Sáp-pơ, nhóm phái này đã tách khỏi Liên đoàn những người cộng sản vào tháng Chín 1850 và thành lập ra một Liên đoàn riêng rẽ (Mác và Ăng-ghe-nơ đã gọi một cách mỉa mai Liên đoàn này là "Đồng minh đặc biệt" vì nó giống với đồng minh đặc biệt ở Thụy Sĩ - một đồng minh phản lập của những bang Thiên chúa giáo bị giải tán năm 1847). Sách lược âm mưu tiểu tư sản của nhóm phái này không đếm xỉa đến tình hình thực tế và trừ tính lập tức tổ chức khởi nghĩa. Sách lược đó đã giúp cho cảnh sát Pháp, Phổ, dựa vào sự giúp đỡ của một tên nội gián chuyên làm công việc khiêu khích là Séc-van (tên thật là Crê-me), người lãnh đạo một trong những chi bộ ở Pa-ri, dựng lên vụ gọi là âm mưu Pháp- Đức. Tháng Hai 1852 những người bị bắt đã kết án vì bị buộc tội là chuẩn bị làm đảo chính. Người ta đã tổ chức cho tên nội gián chuyên nghề khiêu khích Séc-van vượt ngục. Những mưu toan

- của cảnh sát Phổ muốn qui cho Liên đoàn những người cộng sản do Mác và Ăng-ghe-nơ lãnh đạo cái tội đã tham gia vào vụ âm mưu Pháp-Đức, đã hoàn toàn thất bại. Côn-rát Sram, một thành viên của Liên đoàn những người cộng sản cũng bị bắt vào tháng Chín 1851 ở Pa-ri chẳng bao lâu sau đã được thả vì thiếu chứng cứ. Xem các tác phẩm của Mác "Vạch trần vụ án những người cộng sản ở Khuên" Toàn tập, t.8, 1993, tr.555 - 572 và "Ngài Phô-gơ" Toàn tập, t.14, 1994, tr. 526-539.- 492.
- 317 Sau khi nước Cộng hòa La Mã sụp đổ vào tháng Bảy 1849 một số lớn các nghị sĩ của quốc hội lập hiến đã lưu vong sang Anh, tại đây họ đã thành lập Ủy ban quốc gia I-ta-li-a lâm thời gồm những người trong giới của họ; Mát-di-ni và những người ủng hộ ông ta đã tham gia Ủy ban này. Ủy ban đã được những người bầu ra nó trao cho quyền vay tiền để chi dùng cho các công việc quốc gia và phụ trách tất cả các vấn đề có liên quan đến các công dân I-ta-li-a.- 495.
- 318 Mác có ý nói đến chính sách của Chính phủ Áo nhằm lợi dụng những mâu thuẫn giai cấp và dân tộc giữa nông dân U-crai-na ở Ga-li-xi với tầng lớp quý tộc Ba Lan để đàn áp phong trào giải phóng dân tộc. Mùa đông năm 1846 khi người ta đã thực hiện mưu toan tiến hành khởi nghĩa trong các miền đất Ba Lan nhằm giải phóng dân tộc ở Ba Lan và đồng thời cuộc khởi nghĩa Ga-li-xi nổ ra, chính quyền Áo trong nhiều trường hợp đã hướng được nông dân khởi nghĩa vào việc chống lại những đội nghĩa quân Ba Lan. Sau khi cuộc khởi nghĩa ở Cra-cốp bị dập tắt thì phong trào nông dân ở Ga-li-xi cũng bị đàn áp tàn khốc. Trong khi tìm cách để có được từ trước sự ủng hộ của nông dân Ga-li-xi trong cuộc đấu tranh chống phong trào giải phóng dân tộc Ba Lan thì ngay trong thời kỳ có các sự kiện cách mạng 1848, vào mùa xuân năm đó Chính phủ Áo cũng tuyên bố xóa bỏ ở Ga-li-xi điều dịch và một số nghĩa vụ phong kiến khác của nông dân. Nhưng đó là một cuộc cải cách nửa vời, vẫn để nguyên chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ và trút lên vai nông dân những khoản tiền chuộc lớn mà họ phải trả mấy chục năm mới hết.- 496.
- 319 Ăng-ghe-nơ có ý nói đến lời kêu gọi của Liên đoàn phân lập gửi các thành viên của nó. Lời kêu gọi này được thông qua vào mùa hè năm 1851 tại đại hội của Liên đoàn phân lập ("Đồng minh đặc biệt"), do nhóm phái Vi-lích - Sáp-pơ thành lập sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt. Văn kiện này phản ánh những ý đồ phiêu lưu của những người lãnh đạo "Đồng minh đặc biệt" và những tư tưởng bè phái duy ý chí của họ muốn tiến hành một cách gượng ép cuộc cách mạng mà không tính đến các điều kiện khách quan. Tháng Chín 1851, do việc một loạt các thành viên của các chi bộ địa phương của "Đồng minh đặc biệt" bị bắt ở Pháp, lời kêu gọi này đã rơi vào tay cảnh sát và được đăng trên báo Pháp dưới nhan đề "Instructions pour la Ligue, avant,

pendant et après la révolution" ("Chỉ thị cho Liên đoàn trước, trong và sau cách mạng"). Tờ "Kölnische Zeitung" số 225 ngày 19 tháng Chín 1851 cũng đăng một số đoạn trích lời kêu gọi này.- 498.

320 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt những đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 499.

321 Ăng-ghe-n có ý nói đến bức thư của Đron-ke viết vào tháng Tám 1851 gửi cho Mác từ Giơ-ne-vơ. Trong bức thư này, nói riêng, Đron-ke đã báo cho Mác biết cuộc tranh luận của ông với nhà báo lưu vong người Nga N.I. Xa-đô-nốp cũng như việc ông có ý định chuyển chỗ ở đến Pi-ê-mông vì nhà cầm quyền Thụy Sĩ muốn trục xuất Đron-ke ra khỏi biên giới và việc ông có ý định nhờ Véc-thơ - đang sống ở Hăm-buốc - đòi hộ nợ ở đó.- 500.

322 Xem chú thích 319.- 501.

323 Xem tác phẩm của C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n "Bài thứ nhất điểm tình hình quốc tế" (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 309-311).- 502.

324 Ám chỉ việc nước Áo là nơi để đẩy các tội phạm.- 503.

325 Xem chú thích 319.- 506.

326 Bài báo của Tê-khốp "Phạm vi của cuộc chiến tranh sắp tới" đã được đăng trên báo "New - Yorker Staatszeitung" ("Báo quốc gia Niu Oóc") ngày 6 tháng Chín 1851.- 506.

327 Theo truyền thuyết trong Kinh thánh, quốc vương Đa-vít đã cử U-ri-a người xứ Hê-tít đem thư đến cho một viên tướng của ông ta là Gia-vơ, trong thư đó ông ta đã ra lệnh cho Gia-vơ là trong chiến trận phải bố trí U-ri-a vào nơi nguy hiểm nhất. Quốc vương Đa-vít cố ý giết U-ri-a để chiếm vợ của U-ri-a là Viéc-xa-vi-a.- 513.

328 Ám chỉ cuộc khởi nghĩa ở Ba-den - Pphan-xơ diễn ra vào tháng Năm - tháng Bảy 1849 trong thời kỳ cách mạng 1848 - 1849 ở Đức.- 517.

329 Tại làng *Ri-xcôn-tu*, một làng ở Bỉ, gần biên giới nước Pháp, ngày 29 tháng Ba 1848 đã diễn ra một cuộc đụng độ giữa đội quân cộng hòa Bỉ từ Pháp về nước với một đội quân của quân đội Bỉ. Thắng lợi thuộc về đội quân của quân đội Bỉ. Nhưng mưu toan của phái cộng hòa Bỉ nhằm thực hiện một cuộc chính biến của phái cộng hòa bằng cách đột nhập lãnh thổ Bỉ đã bị thất bại trước hết vì sách lược phiêu lưu bè phái sai lầm của họ, sách lược này là cơ sở cho những hành động đó của họ (chi tiết hơn về việc này xem bài của Ăng-ghe-n "Các án tử hình ở Ăng-ve", Toàn tập, t.5, 1993, tr. 448 - 481).- 519.

330 Mác có ý nói đến Tuyên bố của ông ngày 4 tháng Mười 1851, đăng trên báo "Kölnische

Zeitung" số 242 ngày 9 tháng Mười 1851 (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 139). Trong Tuyên bố này, Mác đã bác bỏ sự bịa đặt có tính chất vu khống của tờ báo phản động ở Au-xbuốc "Allgemeine Zeitung" nói rằng ông đã cho bá tước phu nhân Phôn Béch biết những tin tức về hoạt động của Liên đoàn những người cộng sản, những tin này đã đến tai chính phủ và là cái cớ để chính phủ bắt bỏ những thành viên của Liên đoàn.- 520.

331 Tại phiên họp của Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản vào cuối tháng Tám 1850, trong cuộc tranh luận gay gắt giữa một bên là Mác và Ăng-ghe-n với bên kia là Vi-lích, người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-n là Côn-rát Sram đã thách Vi-lích đấu súng, cuộc đấu súng này đã diễn ra ở gần Ô-xten-đơ và đã dẫn đến kết cục là Sram bị thương nhẹ.- 521.

332 Ý nói đến loạt bài báo của Ăng-ghe-n nhan đề "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức" đăng trên báo "New-York Daily Tribune".- 525.

333 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt những đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 527.

334 Xem chú thích 166.- 528.

335 Ăng-ghe-n có ý nói đến việc nữ hoàng Vích-to-ri-a đến thăm Man-se-xơ vào giữa tháng Mười 1851.- 530.

336 Đây là tên gọi mà Ăng-ghe-n dùng để gọi một cách mỉa mai những người dân chủ tiểu tư sản Pháp thuộc đảng phái Núi trong Quốc hội lập pháp, có ý ám chỉ rằng những người lãnh đạo phái Núi mưu tổ chức một cuộc biểu tình đồng đảo ở Pa-ri ngày 13 tháng Sáu 1849 nhưng không thành công. Cuộc biểu tình đã bị quân đội của chính phủ giải tán. Trong thời gian diễn ra các sự kiện ngày 13 tháng Sáu những người lãnh đạo phái Núi đã tỏ ra hoàn toàn không có khả năng lãnh đạo phong trào cách mạng của quần chúng nhân dân.- 532.

337 Đây là nói về tập chí "Notes to the People".- 532.

338 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt một đoạn dài, trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913.- 533.

339 Đây là nói đến cái gọi là "công trái cách mạng Đức - Pháp" mà Kin-ken và những người lãnh đạo khác trong giới lưu vong tiểu tư sản đã toan phát hành trong những người Đức lưu vong và những người Mỹ gốc Đức trong thời gian 1851 - 1852 nhằm mục đích huy động tiền để phát động ngay cuộc cách mạng ở Đức. Để phát hành công trái, tháng Chín 1851 Kin-ken đã sang Mỹ. Mưu toan phát hành "công trái cách mạng" đã thất bại. Trong một loạt tác phẩm của mình Mác và Ăng-ghe-n đã hết sức chế giễu chủ trương phiêu lưu đó của Kin-ken, coi nó là một trong những mưu toan có hại và vô ích

muốn phát động cách mạng một cách gượng ép trong hoàn cảnh phong trào cách mạng bị thoái trào. - 534.

340 Việc hợp nhất tổ chức "Những người bạn của ánh sáng" (xem chú thích 186) với một giáo phái đối lập khác mang tên là "Đạo Thiên chúa Đức" đã diễn ra vào năm 1850. - 534.

341 Chính phủ Phổ đã cố sức dùng mọi cách để che đậy việc tạm giam những thành viên của Liên đoàn những người cộng sản bị bắt vào tháng Năm 1851. Vì vậy Mác và Ăng-ghe-nen muốn rằng vụ những thành viên của Liên đoàn những người cộng sản bị bắt giam phải được đưa ra xét công khai càng sớm càng tốt. - 545.

342 Mác ở lại nhà Ăng-ghe-nen ở Man-se-xơ khoảng từ 5 - 15 tháng Mười một 1851. - 545.

343 Có ý nói đến cuốn sách "Gratuité du crédit. Discussion entre M.Fr. Bastiat et M. Proudhon". Paris, 1850 ("Tín dụng không lấy lãi. Thảo luận giữa ông Ph. Ba-xi-a với ông Pru-đông"). Pa-ri, 1850). - 546.

344 Như những bức thư của Mác gửi Ăng-ghe-nen ngày 1 và ngày 9 tháng Chạp 1851 và của Ăng-ghe-nen gửi Mác ngày 16 tháng Chạp cho thấy thời gian đó Ăng-ghe-nen viết cuốn sách châm biếm vạch trần lối sống của giới lưu vong tiểu tư sản Luân Đôn. Một trong những nhân vật của tác phẩm đó chắc có lẽ là C.Sáp-pơ, người mà lúc bấy giờ là một trong những thủ lĩnh của nhóm bè phái phiêu lưu và một trong những người khởi xướng ra sự phân liệt của Liên đoàn những người cộng sản vào tháng Chín 1850 (xem chú thích 169). Mác và Ăng-ghe-nen đề nghị xuất bản cuốn sách đó không ký tên. Thời gian đó Vây-đơ-mai-ơ đã lại sang Mỹ. Vì Vây-đơ-mai-ơ có ý định xuất bản nên Mác nảy ra ý nghĩ cho đăng tác phẩm này của Ăng-ghe-nen trên tạp chí "Die Revolution" ("Cách mạng") mà lúc bấy giờ Vây-đơ-mai-ơ đã chuẩn bị xuất bản. Nhưng ý định này không thực hiện được vì một loạt nguyên nhân, trước hết là vì từ đầu năm 1852 Mác và Ăng-ghe-nen đã viết những tác phẩm lớn - "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ" và "Cách mạng và phản cách mạng ở Đức". Ngoài ra, vào mùa xuân năm 1852 những sự bất đồng giữa Sáp-pơ và Vi-lích và ý muốn của Sáp-pơ muốn hòa với Mác đã thể hiện ngày càng rõ ràng. Vì thế trong tác phẩm "Những vĩ nhân của giới lưu vong" viết vào tháng Năm - tháng Bảy 1852 (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 315 - 450), đã không có nhân vật Sáp-pơ, mà những lời châm chích chĩa vào Ru-gơ, Kin-ken, Vi-lích. - 547.

345 Ăng-ghe-nen ám chỉ việc Pi-pơ dẫn thơ của Hen-rích Hai-nơ trong thư gửi cho Mác, ngày 17 tháng Mười một 1851. - 548.

346 G.W.F. Hegel. "Phänomenologie des Geistes". Werke, Bd. II, 2, Aufl. Berlin, 1841, S.54 (G.V.Ph. Hê-ghe-nen. "Hiện tượng luận tinh thần". Toàn tập, t.2, xuất bản lần thứ 2, Bêc-

lin, 1841, tr. 54). - 549.

347 Bức thư này đã được công bố lần đầu tiên có lược bớt những đoạn đáng kể trong cuốn sách: "Der Briefwechsel zwischen F.Engels und K.Marx". Bd. I, Stuttgart, 1913. - 552.

348 Trong khi cố gắng tổ chức cuộc vận động phản đối việc bắt giữ những nhà hoạt động nổi tiếng của Liên đoàn những người cộng sản và phản đối vụ án xét xử họ do cảnh sát Phổ tổ chức ở Khuên và cũng để buộc báo chí không được lơ đi vụ án xét xử những người bị giam giữ ở Khuên, Mác đã viết nhiều bản tuyên bố vạch trần những hành vi khiêu khích của các nhà cầm quyền Phổ và sự đối xử dã man đối với những người tù và ông đã gửi những bản tuyên ngôn đó đi Pa-ri để đăng trên báo chí Pháp. Đồng thời ông đề nghị V. Vôn-phơ viết những bức thư tương tự để đăng ở Mỹ và Thụy Sĩ và Ăng-ghe-nen viết những thư như thế để đăng ở Anh. Nhưng việc tổ chức một cuộc vận động rộng lớn để phản kháng trên báo chí đã không thành vì các báo tiểu tư sản và tư sản đã từ chối đăng những lời tuyên bố bảo vệ những người tù ở Khuên. - 553.

349 Mác và Ăng-ghe-nen đã gửi cho ban biên tập báo "Times" và các báo khác ở Anh bản tuyên bố vạch trần sự chuyên quyền độc đoán của Chính phủ Phổ đối với các bị cáo ở Khuên, nhưng những bản tuyên bố này đã không được đăng. Bản phác thảo lời tuyên bố C.Mác và Ph.Ăng-ghe-nen gửi báo "Times" xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 294 - 296. - 554.

350 Nhân dịp Cô-sút đến nước Anh vào tháng Mười 1851, phái Hiến chương dự định tổ chức một cuộc mít tinh long trọng ở Luân Đôn tại Cô-pen-ha-ghe-nen-hao-xơ trên quảng trường Cô-pen-ha-ghe-nen-phin-xơ để chào mừng ông. Chủ tịch Ủy ban của phái Hiến chương về tổ chức đón tiếp Cô-sút, một phần tử theo chủ nghĩa cải lương là Tót-nơ-tơn Han-tơ tìm cách không để cho Ô' Cô-no tới dự cuộc mít tinh đó, vin cớ là có những dấu hiệu cho thấy chứng loạn óc đã biểu hiện ở Ô' Cô-no. Hành vi đó của Han-tơ đã làm dấy lên sự phản đối mạnh mẽ của phái Hiến chương là những người thông cảm và đồng tình với nhà lãnh đạo cũ của phái Hiến chương. Ô' Cô-no đã được đến dự cuộc mít tinh chào mừng Cô-sút diễn ra vào ngày 2 tháng Mười một. Để cố tự biện bạch cho mình trước đông đảo hội viên của phái Hiến chương, ngày 29 tháng Mười một 1851, Han-tơ đã cho đăng trên báo "Northern Star" bản tuyên bố mị dân, trong đó ông ta miêu tả mình là một người nhiệt thành bảo vệ lợi ích của nhân dân và tự nhận mình là người cộng sản. Như Mác đã dự kiến trước, Han-tơ đã không được bầu vào Ban chấp hành mới của Hội hiến chương toàn quốc. - 554.

351 "Notes to the People". Vol. II, 1851, p. 606. - 554.

352 Phần cuối bức thư của Mác gửi Ăng-ghe-nen được viết trên trang ba của bức thư của Pi-tơ gửi từ Brúc-xen cho Mác ngày 27 tháng Mười một 1851, ngay dưới bức thư của Pi-pơ. -

- 555.
- 353 Ý nói đến Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn (xem chú thích 64 và 169).- 555.
- 354 Bức thư này của Ăng-ghe-ni-ê viết về cuộc chính biến của phái Bô-na-pác-tơ ngày 2 tháng Chạp 1851 dẫn đến việc thiết lập ở Pháp chế độ phản cách mạng của Đế chế II đứng đầu là Na-pô-lê-ông III. Một vài tư tưởng của bức thư này đã được Mác phát triển trong tác phẩm của ông nhan đề "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ" (xem Toàn tập, t.I, 1993, tr. 141 - 277), đặc biệt là do sự so sánh một cách mỉa mai cuộc chính biến ngày 2 tháng Chạp 1851 với cuộc chính biến ngày 9 tháng Mười một 1799 (tức là ngày 18 tháng Sương mù theo lịch cộng hòa), cuộc chính biến này đã dẫn đến kết quả là nền chuyên chính quân sự của Na-pô-lê-ông Bô-na-pác-tơ được thiết lập.- 556.
- 355 Những lời này trích trong bài phát biểu của Săng-gác-ni-ê nói tại Quốc hội Pháp ngày 3 tháng Sáu 1851 để trả lời bài phát biểu của Lu-i Bô-na-pác-tơ tại Di-giông ngày 1 tháng Sáu 1851, vì bài phát biểu này có chứa đựng những lời đe dọa kín đáo đối với Quốc hội. - 556.
- 356 Ăng-ghe-ni-ê dẫn một cách mỉa mai lời trong bài phát biểu của Vin-hem Gioóc-dan, nghị sĩ cánh tả của Quốc hội Phran-phuốc tại một phiên họp của Quốc hội vào tháng Tám 1848.- 558.
- 357 *Cra-pi-u-lin-xki* - nhân vật trong bài thơ "Hai chàng hiệp sĩ" của Hai-nơ, một địa chủ quý tộc nhỏ phá sản; họ Cra-pi-u-lin-xki đặt như thế là bắt nguồn từ chữ tiếng Pháp *Crapule* có nghĩa là kẻ hay chè chén, rượu chè bê tha và cũng có nghĩa là kẻ ăn không ngồi rồi, kẻ rác rưởi.
- Ở đây Mác dùng cái tên Cra-pi-u-lin-xki để gọi Lu-i Bô-na-pác-tơ.- 563.
- 358 Có ý nói đến những cuộc khởi nghĩa của quần chúng công nhân Pa-ri ngày 1 tháng Tư (ngày 12 tháng Nảy mầm theo lịch cộng hòa) 1795 và ngày 20 - 23 tháng Năm (ngày 1-4 tháng Đồng cỏ) của cùng năm đó chống lại chế độ phản động tháng Nóng được thiết lập năm 1794 cũng như những cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản ở Li-ông năm 1831 và 1834 sau cuộc cách mạng tháng Bảy 1830 ở Pháp.- 570.
- 359 Đây là nói đến việc Vây-dơ-mai-ơ có ý định xuất bản ở Niu Oóc tờ "*Die Revolution*" ("Cách mạng"), một tạp chí cộng sản ra hàng tuần. Mác và Ăng-ghe-ni-ê đã đồng ý thường xuyên cộng tác với tạp chí này. Vây-dơ-mai-ơ chỉ ra được hai số tạp chí hàng tuần này vào tháng Giêng 1852, sau đó phải đình bản vì có những khó khăn về vật chất. Tháng Năm và tháng Sáu 1852 Vây-dơ-mai-ơ được sự giúp đỡ của A. Clút-xơ đã xuất bản thêm được hai số nữa của "tạp chí không định kỳ" "*Revolution*"; số đầu trong hai số đó

- đã công bố tác phẩm của Mác "Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ", còn số hai thì dang dở của Ph. Phrai-li-grát chống Kin-ken.- 573.
- 360 Tháng Bảy 1841, Mác, sau khi nhận được bằng tiến sĩ triết học, đã chuyển đến Bon, thoát tiên ông có ý định nhận chức phó giáo sư ở trường Đại học tổng hợp Bon nhưng vì chính sách phản động của Chính phủ Phổ đã gạt bỏ nhiều nhà khoa học tiến bộ không để họ giảng dạy trong các trường đại học, Mác đã phải từ bỏ ý định giảng dạy ở trường đại học; ông quay sang hoạt động chính luận, đề ra mục tiêu là tuyên truyền những quan điểm dân chủ cách mạng trên báo chí. Từ tháng Giêng đến tháng Ba 1842 Mác sống ở Tơ-ria, trong gia đình người vợ chưa cưới của mình là Gien-ni Phôn Ve-xơ-pha-len.
- Những bức thư trao đổi của Mác với A.Ru-gơ năm 1842 gắn liền với việc Mác có ý định cộng tác với các báo chí đối lập thời đó - với tạp chí "*Deutsche Jahrbücher*" ("Niên giám Đức"), với văn tập "*Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik*" ("Những tài liệu chưa in trong lĩnh vực triết học Đức hiện đại và chính luận"), rồi sau đó cộng tác với tờ "*Rheinische Zeitung*".- 579.
- 361 Mác có ý nói đến cuốn sách của V. Phát-cơ "*Die menschliche Freiheit in ihren Verhältnissen zur Sünde und göttlichen Gnade*" ("Tự do của con người trong quan hệ của nó với tội lỗi và sức mạnh thần thánh") xuất bản tại Béc-lin năm 1841.- 580.
- 362 Đây là nói đến cuốn sách của C. Bai-e-rơ "*Betrachtungen über den Begriff des sittlichen Geistes und über das Wesen der Tugend*" ("Suy nghĩ về khái niệm tinh thần đạo đức và về bản chất của đạo đức") xuất bản ở Ăc-lan-ghe-ni năm 1839.- 580.
- 363 Có ý muốn nói đến bài bình luận sách của L. Phoi-ơ-bác trên tạp chí "*Hallische Jahrbücher*" ("Niên giám Ha-lơ") năm 1840 bình luận cuốn sách của C. Bai-e-rơ "Suy nghĩ về khái niệm tinh thần đạo đức và về bản chất của đạo đức".- 580.
- 364 Đây là tên mà Mác dùng để gọi một cách vắn tắt văn tập gồm hai tập nhan đề "*Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik*", do A. Ru-gơ xuất bản ở Thụy Sĩ. Trong văn tập này có những bài của C.Mác: "Những nhận xét bản chỉ thị mới nhất về chế độ kiểm duyệt của Phổ" và "Lu-the với tư cách là thẩm phán trọng tài giữa Stơ-rau-xơ và Phoi-ơ-bác" (xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 11-45, 46-47) cũng như những bài của B.Bau-ơ, L. Phoi-ơ-bác, Ph. Khuếp-pen, A.Ru-gơ và những người khác.- 581.
- 365 Có ý nói đến cuốn sách của B.Bau-ơ xuất bản không ghi tên tác giả: "*Die Posaune des Jüngsten Gerichts über Hegel den Atheisten und Antichristen. Ein Ultimatum*". Leipzig, 1841, ("Tiếng kèn của ngày phán xét cuối cùng đối với Hê-ghe-ni, con người vô

- thần và phản chúa. Tối hậu thư". Lai-pxích, 1841).- 581.
- 366 Ý kiến phê phán này Mác nêu trong tác phẩm "Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-ghe. Lời nói đầu" (xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 307 - 506) do ông viết vào mùa hè năm 1843.- 581.
- 367 Tháng Ba 1842 Bru-nô Bau-ơ đã bị Chính phủ Phổ đưa đi khỏi trường Đại học tổng hợp Bon, là nơi ông vẫn trình bày bài giảng với tư cách là phó giáo sư thần học, vì những quan điểm vô thần và những lời phát biểu tự do chủ nghĩa chống đối của ông. Bức thư của B.Bau-ơ mà Mác nhắc đến ở đây không còn lưu lại được nữa. - 582.
- 368 Ý muốn nói đến sắc lệnh của nội các ngày 18 tháng Hai 1842 về việc xem xét lại những mệnh lệnh trước đây của Chính phủ Phổ (những sắc lệnh của nội các ngày 6 tháng Ba 1821 và ngày 2 tháng Tám 1834) quy định thay thế luật hình sự của Pháp có hiệu lực trong tỉnh Ranh và tòa án bồi thẩm bằng luật pháp Phổ và cách xét xử kín trong những vụ án thuộc một loại nhất định. Do ảnh hưởng của giai cấp tư sản tỉnh Ranh Chính phủ Phổ đã phải xem xét lại những sắc lệnh này. Nhưng trong sắc lệnh của nội các ngày 18 tháng Hai 1842 có chứa đựng những điều bảo lưu, quy định duy trì trên thực tế hiệu lực của pháp luật Phổ về tội phản quốc, về tội lợi dụng chức vụ, v.v.. - 584.
- 369 Bülow-Cummerow. "Preußen, seine Verfassung, seine Verwaltung, seine Verhältnis zu Deutschland". I. Theil. Berlin, 1842 (Buy-lốp- Cum-me-rốp. "Nước Phổ, thiết chế nhà nước của nó, chế độ cai trị của nó, quan hệ của nó với nước Đức". Phần I, Béc-lin, 1842).
- Ở đây Mác gọi một cách bóng gió những tờ báo chính thức của nước Đức lúc bấy giờ là những tờ báo *Trung Quốc*.- 585.
- 370 Mác không thực hiện ý định của mình là đi đến Khuên (xem tập này, tr. 592- 593). Tháng Tư 1842 ông đã từ Tơ-ria trở về Bon, ông đã sống ở đây đến giữa tháng Mười năm đó, có một số thời gian gián đoạn.- 586.
- 371 Đây là nói về cuốn sách: J. Christiansen. "Die Wissenschaft der römischen Rechtsgeschichte im Grundriss". T.I. Altona, 1838 (I. Cri-xti-an-xen. "Lược khảo lịch sử khoa học của luật La Mã". T.I. An-tôn, 1838).- 587.
- 372 Trong số những bài mà Mác nêu ra ở đây, chỉ có một bài xuất hiện trên báo - "Tuyên ngôn triết học của trường phái lịch sử pháp quyền", đăng trên tờ "Rheinische Zeitung" (xem t.1, 1995, tr. 127 - 138). Bài "Triết học thực chứng" có lẽ là bài phân tích và phê phán một trong những khuynh hướng của triết học Đức cuối những năm 30 - đầu những năm 40 của thế kỷ XIX, được gọi là "Triết học thực chứng" (Cr. G.Vây-xơ, I.G.

- Phi-xơ em, A.Guyn-tơ, Ph.Ba-ơ, Sê-linh khi về già). Khuynh hướng này, xét về mặt tính chất là một khuynh hướng tôn giáo thần bí, đã phê phán triết học của Hê-ghe từ phía hữu. "Các nhà triết học thực chứng" mưu toan bắt triết học phải phục tùng tôn giáo, phản đối nhận thức duy lý và cho rằng sự khải thị có tính chất thần thánh là nguồn duy nhất của nhận thức "thực chứng". Tất cả những triết học tuyên bố nhận thức duy lý là nguồn của mình đều bị họ gọi là triết học "phủ định".- 588.
- 373 Phần đầu cuốn sách của Ph. R. Ha-xơ "Anselm von Canterbury" (An-xem ở Ken-téc-bê-ri") xuất bản năm 1843, phần thứ hai xuất bản năm 1852.- 589.
- 374 Trong bức thư này Ăng-ghe-nhắc đến bài báo của ông nhan đề "A-lếch-xan-đơ I-ung. "Bài giảng về văn học hiện đại của người Đức"" (xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 650-670), xuất bản trên tạp chí "Deutsche Jahrbücher" của phái Hê-ghe cánh tả.- 591.
- 375 Từ tháng Chín 1841 đến tháng Mười 1842 Ăng-ghe-nh sống ở Béc-lin, ông làm nghĩa vụ quân sự trong lữ đoàn pháo binh ở đây. Trong thời gian rảnh rỗi không phải làm các công việc quân sự, Ăng-ghe-nh đến nghe giảng ở trường Đại học Béc-lin với tư cách là sinh viên dự thính tự do.- 591.
- 376 Bài báo mà Mác nhắc đến trong bức thư này nay không còn giữ được.
- Giữa Chính phủ Phổ và giáo hội Thiên chúa giáo đã nảy sinh một cuộc xung đột về vấn đề tôn giáo của những đứa trẻ sinh ra do những cuộc hôn nhân hỗn hợp (giữa tín đồ Thiên chúa giáo với tín đồ đạo Tin lành); ở Đức người ta gọi cuộc xung đột này bằng cái tên "cuộc nổi loạn của giáo hội" hoặc "cuộc nổi loạn ở Khuên". Bắt đầu bùng nổ từ năm 1837 khi xảy ra vụ bắt tổng giám mục Khuên, người bị buộc tội là phản quốc vì đã không chịu tuân theo những yêu cầu của quốc vương Phổ Phri-đrich - Vin-hem III, cuộc xung đột này đã kết thúc dưới thời Phri-đrich - Vin-hem IV bằng sự đầu hàng của Chính phủ Phổ đối với Va-ti-căng.- 593.
- 377 Về "*Những người tự do*" xem chú thích 15.- 594.
- 378 Mác có ý nói đến bài đăng trên báo "Königsberger Zeitung" (Báo "Khuê-ních-xbéc") số 138 ngày 17 tháng Sáu 1842 nói về những mục tiêu và nhiệm vụ của nhóm "những người tự do". Bài báo này đã được đăng lại trên tờ "Rheinische Zeitung" số 176 ngày 25 tháng Sáu 1842 có ghi chú "Tin từ Béc-lin".- 594.
- 379 Đây là nói đến cuốn sách: Ph.K. Marheineke. "Einleitung in die öffentlichen Vorlesungen über die Bedeutung der Hegelschen Philosophie in der christlichen Theologie". Berlin, 1842 (Ph.C. Ma-hai-nê-ke. "Dẫn luận bài giảng trước công chúng về ý nghĩa của triết học Hê-ghe đối với thần học Cơ Đốc giáo". Béc-lin, 1842).- 595.

380 Trước thời gian này Ăng-ghe-nơ ký tên vào các tác phẩm của mình bằng bút danh "Ô-xvan-đơ" (xem tập này, tr. 592).- 597.

381 Tháng Mười 1842, sau khi làm xong nghĩa vụ quân sự, Ăng-ghe-nơ đã từ Béc-lin trở về Béc-men, rồi đến tháng Mười một năm đó ông đã từ Béc-men sang Anh và ở lại Anh đến tháng Tám 1844.- 597.

382 Có ý nói đến bài của A. I-ung đăng trên báo "Kölnigsberger Literaturblatt" ("Báo văn học Khuê-ních-xbéc") số 42 ngày 20 tháng Bảy 1842 để trả lời bài của Ph.Ăng-ghe-nơ "A-lếch-xan-đơ I-ung. "Bài giảng về văn học hiện đại của người Đức"". - 597.

383 Bài của Ru-gơ được nhắc đến trong bức thư này đã được đăng trong phụ lục của tờ "Rheinische Zeitung" ngày 25 tháng Chín 1842 dưới nhan đề "Tình hình ở Dác-den".- 598.

384 Có ý muốn nói đến bài báo đăng không ghi tên tác giả trong phụ lục của tờ "Rheinische Zeitung" số 226 ngày 14 tháng Tám 1842 nhan đề "Mấy lời nói đầu cho việc xem xét vấn đề: thiết chế thị chính vùng Ranh có phù hợp với những yêu cầu của thời đại hiện nay không?"

Đây là nói đến những bài báo của C.G. Héc-mét đăng trên tờ "Kölnische Zeitung" năm 1842 (các số 187, 211 và phụ lục của số 235).- 598.

385 Có lẽ đây có ý nói đến bài "Mấy nét về đời sống ở Ha-nô-vơ" đăng không ghi tên tác giả trên báo "Rheinische Zeitung" số 241 ngày 29 tháng Tám 1842.- 599.

386 Đây là nói đến loạt bài dưới nhan đề "Juste - Milieu" ("Đường lối trung dung") được đăng không ký tên tác giả trong các phụ lục của tờ "Rheinische Zeitung" các số 156, 228, 230, 233 và 235 ngày 5 tháng Sáu, 16, 18, 21 và 23 tháng Tám 1842. Tác giả những bài này là Ết-ga Bau-ơ, một người thuộc phái Hê-ghe-nơ trẻ.- 599.

387 Trong nửa đầu của tháng Mười 1842 Mác đã chuyển đến Khuê-nơ và từ ngày 15 tháng Mười ông trở thành biên tập viên của tờ "Rheinische Zeitung". Dưới sự lãnh đạo của ông tờ báo bắt đầu có khuynh hướng dân chủ cách mạng ngày càng rõ ràng. - 601.

388 Tờ "Rheinische Zeitung" số 333 ngày 29 tháng Mười một 1842 đã đăng tin có ghi chú "Tin từ Béc-lin" nói rằng "*Héc-vếch* và *Ru-gơ* tuyên bố rằng "những người tự do", với chủ nghĩa lãng mạn chính trị, sáng kiến tài tình và sự khoe khoang của họ đang làm tổn hại đến thanh danh của sự nghiệp tự do và đảng của họ". - 602.

389 Giữa tháng Mười một 1842 đã xuất hiện một cuộc xung đột gay gắt giữa các nhà cầm quyền Phổ với ban biên tập báo "Rheinische Zeitung". Mác với tư cách là biên tập viên của tờ báo đã cố gắng không ít để gạt bỏ nguy cơ đã xuất hiện là tờ báo có thể bị cấm. Ngày 12 tháng Mười một nhà cầm quyền Phổ đã đưa ra cho chủ bút tờ báo là Rơ-nác

một loạt yêu sách. Đặc biệt, người ta đề nghị tờ báo theo phương hướng thích hợp hơn với chính phủ. Ngày 17 tháng Mười một, Mác đã thay mặt Rơ-nác viết thư cho tỉnh trưởng tỉnh Ranh Phôn Sáp-pơ, trong đó ông phản đối những chướng ngại mới do kiểm duyệt gây ra và ý đồ cấm tờ báo. Để bảo vệ phương hướng đổi lập của tờ "Rheinische Zeitung" Mác viết rằng tờ báo này "không phải là mớ hổ lốn thật sự vô nguyên tắc của những bản tóm tắt tẻ nhạt và những sự luồn cúi bộ đồ mà làm sáng tỏ những vấn đề của nhà nước và các cơ quan trong nước theo tinh thần sự phê phán hiểu rõ mục tiêu tốt đẹp của mình", rằng với tờ báo này chúng tôi đã xây dựng được "một cơ quan sẽ nói lên được một cách đường hoàng và dũng cảm tiếng nói của những người tự do". "Việc tờ báo được phát hành rộng rãi nhanh chóng chưa từng thấy - Mác đã chỉ rõ như vậy - cho thấy rằng nó đã hiểu đúng đắn những nguyện vọng của nhân dân như thế nào". Ngày 9 tháng Giêng Chính phủ đã quyết định cấm tờ "Rheinische Zeitung" từ ngày 1 tháng Tư; trong thời gian còn lại người ta đã thực hiện kiểm duyệt đặc biệt gắt gao đối với nó (xem thêm tập này, tr. 606).- 604.

390 Mác có ý muốn nói đến dự luật về ly hôn được soạn thảo vào năm 1842. Việc chuẩn bị và thảo luận dự luật này trong các giới chính phủ được tiến hành rất bí mật. Tuy vậy, ngày 20 tháng Mười 1842 tờ "Rheinische Zeitung" đã đăng dự thảo đạo luật này và do đó mở đầu cuộc thảo luận công khai rộng rãi về dự luật đó trên các báo đổi lập. Mác đã phê bình dự luật đó trong bài "Dự thảo đạo luật về ly hôn" (xem Toàn tập, t.1, 1995, tr. 231 - 235).- 607.

391 Có ý nói đến việc Héc-vếch dự định cho xuất bản vào năm 1842 ở Xuy-riích tờ tạp chí cấp tiến ra hàng tuần "Der Deutsche Bote aus der Schneis" ("Truyền tin Đức từ Thụy Sĩ") mà Héc-vếch đã mời Mác tham gia. Nhưng kế hoạch xuất bản tạp chí này không thực hiện được; các bài của các tác giả viết cho tạp chí đó đã được đăng vào mùa hè năm 1843 dưới dạng một văn tập nhan đề "Einund zwanzig Bogen aus des Schweiz" ("Hai mươi một trang gửi từ Thụy Sĩ").- 609.

392 Đây là nói về kế hoạch dự định xuất bản tạp chí "Deutsch-Französische Jahrbücher".- 610.

393 Bài báo của R.Prút-xơ nhan đề "Tạp chí "Jahrbücher der Gegenwart" và tạp chí "Deutsche Jahrbücher", đã được đăng trong phụ lục tờ "Rheinische Zeitung" số 43 ngày 12 tháng Hai 1843. Tác giả bài này chứng minh rằng tạp chí "Jahrbücher der Gegenwart" ("Niên giám thời nay") mà người ta đã đưa tin trên báo là sắp xuất bản, xét về mặt khuynh hướng tư tưởng của nó mà nói, hoàn toàn không thể coi là tờ tạp chí kế tục của tờ "Deutsche Jahrbücher".- 611.

394 Mác có ý định nói đến cuốn sách do Ru-gơ xuất bản (Brao-nơ-svai-gơ, đầu năm 1843)

có in lời khiếu nại về việc chính phủ Dắc-den cấm tạp chí "Deutsche Jahrbücher". Lời khiếu nại này là nhằm nói với nghị viện Dắc-den. Trên cuốn sách, ngoài tên Ru-gơ còn có tên Ô. Vi-găng, một người buôn sách ở Lai-pxích đã xuất bản những tác phẩm của các nhà văn cấp tiến.

Bài bình luận của Pphuyt-nơ về cuốn sách của Ru-gơ và Vi-găng đã được đăng trong phụ lục của tờ "Rheinische Zeitung" các số 71 và 73 ngày 12 và 14 tháng Ba 1843.- 612.

395 Đây là nói về thư trao đổi giữa Ru-gơ với các nhân viên kiểm duyệt Đức đăng trong tập I của cuốn "Anekdoten".- 612.

396 Có ý nói đến bài của B.Bau-ơ bình luận cuốn sách của Am-môn "Die Geschichte des Lebens Jesu" ("Lịch sử cuộc đời Giê-su") đăng trong tập II của cuốn "Anekdoten".- 612.

397 Bài của B. Bau-ơ "Leiden und Freuden des theologischen Bewußtseins" đã được in trong tập II của cuốn Anekdoten.- 612.

398 Mác có ý nói đến bài phê bình của Ru-gơ đăng trong tập II của cuốn "Anekdoten" nhan đề "Phái trung dung "Cơ đốc giáo Đức". Tờ "Literarische Zeitung" ở Béc-lin, 1842, tháng Giêng và tháng Hai".- 612.

399 Có ý nói đến cuốn sách: B. Bauer. "Die gute Sache der Freiheit und meine eigene Angelegenheit". Zürich und Winterthur, 1842 (B. Bau-ơ, "Sự nghiệp chính nghĩa của tự do và sự nghiệp riêng của tôi". Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1842).- 612.

400 Mùa hè năm 1843 Mác đã từ Khuê đến Croi-xơ-nắc và tại đây ông đã tổ chức lễ cưới Gien-ni Phôn Ve-xơ-pha-len ngày 19 tháng Sáu. Từ tháng Ba đến tháng Chín 1843 Mác đã thương lượng với Ru-gơ về việc xuất bản ở nước ngoài tạp chí "Deutsch-Französische Jahrbücher". Bức thư này gửi cho Phoi-ơ-bắc có liên quan đến ý định của Mác muốn thu hút những đại biểu tiên tiến của giới trí thức Đức và Pháp cộng tác với tạp chí này. Cuối tháng Mười 1843 Mác đã đi Pa-ri và đã xuất bản tạp chí này tại đó.- 613.

401 Mác có ý muốn nói đến lời tựa viết cho cuốn sách: Ludwig Feuerbach. "Das Wesen des Christenthums". Zweite, vermehrte Auflage. Leipzig, 1843, S. XXIII (Lút-vích Phoi-ơ-bắc. "Bản chất của đạo Cơ đốc". Xuất bản lần thứ hai, có bổ sung. Lai-pxích, 1843, tr. XXIII.) Nhưng như bức thư trả lời của Phoi-ơ-bắc gửi cho Mác ngày 25 tháng Mười 1843 cho thấy rõ, Phoi-ơ-bắc khi nhắc đến cuốn sách phê bình Sê-linh sắp xuất bản là có ý nói đến không phải cuốn sách của ông ta mà là cuốn sách của Cáp-pơ, người bạn và môn đồ của ông ta: "Friedrich Wilhelm Joseph von Schelling". Leipzig, 1843 ("Phri-drích Vin-hem Giô-dép Phôn Sê-linh". Lai-pxích, 1843).- 614.

402 Đây là nói đến cuốn sách: H.E.G. Paulus. "Die endlich offenbar gewordene positive Philosophie der Offenbarung". Darmstadt, 1843 (H.E.G. Pau-lút. "Triết học thực chứng của sự khải thị rút cục đã được công bố". Đắc-mơ-stát, 1843).- 615.

403 Trong thư trả lời ngày 25 tháng Mười 1843 Phoi-ơ-bắc hoàn toàn đồng ý ý kiến đánh giá về mặt chính trị đối với triết học của Sê-linh trong thư của Mác nhưng ông lại khước từ gửi bài viết về Sê-linh cho tờ "Deutsch-Französische Jahrbücher", viện cớ rằng ông đang bận những kế hoạch sáng tác khác.- 617.

404 Bức thư này đề cập đến tình hình xuất bản tạp chí "Deutsch-Französische Jahrbücher".- 617.

405 Tạp chí "Deutsch-Französische Jahrbücher" được in tại Xuy-rích trong nhà in của nhà xuất bản của Phruê-ben (xem tập này tr. 618 - 620). Bên cạnh nguyên nhân mà Mác nêu lên trong bức thư này thì sự bất đồng ý kiến giữa Mác và Ru-gơ đã đóng một vai trò đáng kể trong việc đình bản tạp chí này (xem chú thích 8).- 621.

406 Mác có ý nói đến cuốn sách của L.Phoi-ơ-bắc: "Grundsätze der Philosophie der Zukunft". Zürich und Winterthur, 1843 ("Những nguyên lý cơ bản của triết học tương lai". Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1843) và "Das Wesen des Glaubens im Sinne Luthers. Ein Beitrag zum "Wesen des Christenthums"". Leipzig, 1844 ("Bản chất của tín ngưỡng hiểu theo nghĩa của Lu-the. Bổ sung cho cuốn "Bản chất của đạo Cơ đốc"". Lai-pxích, 1844).- 622.

407 Có lẽ việc xuất bản bản dịch tiếng Anh không thực hiện được. Bản dịch tiếng Pháp đã được xuất bản trong cuốn sách: H. Ewerbeck. "Qu'est ce que la religion d'après la nouvelle philosophie allemande". Paris, 1850 (H. Ê-véc-bếch. "Tôn giáo là gì căn cứ theo triết học Đức hiện đại". Pa-ri, 1850).- 623.

408 Có ý muốn nói đến cuốn sách: E. de Pompery. "Exposition de la science sociale, constituée par C.Fourier". 2 me éd., Paris, 1840, pp. 13, 29 (E. Đờ Pôm-pe-ri. "Trình bày khoa học xã hội do S. Phu-ri-ê sáng lập". Xuất bản lần thứ hai, Pa-ri, 1840, tr. 13, 29).- 624.

409 Những ý kiến mà Mác dẫn ra ở đây là do ông lấy từ các bài đăng trong số 5 và số 6 của tờ "Allgemeine Literatur- Zeitung" ("Báo văn học phổ thông") năm 1844. Mác đã phê bình những ý kiến này trong chương VII và chương IX của cuốn "Gia đình thần thánh" (xem Toàn tập, t.2., 1995, tr. 219 - 246 và 314 - 316).- 625.

410 Mác có ý nói đến bài báo ngắn "Trích thư của một bà người Đức", đăng không ký tên tác giả trên tờ "Vorwärts!" số 64 ngày 10 tháng Tám 1844. Bài báo ngắn này là một đoạn trích thư của Gien-ni Mác gửi C.Mác.- 626.

411 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin không có bản gốc bức thư này của Mác. Đoạn

- trích được dẫn ở đây là do Ph. Hiếc- tơ công bố trong bài "Hen-rích Hai-nơ và Các Mác" (tạp chí "Das Goldene Tor", Jg. 2, N° 11/12, 1947).- 627.
- 412 Đây là nói về những đoạn trích cuốn sách của Phoi-ơ-bắc "bản chất của tín ngưỡng hiểu theo nghĩa của Lu-the" đăng trên báo "Vorwärts!" tháng Tám - tháng Mười 1844.- 629.
- 413 Về việc Mác bị trục xuất ra khỏi nước Pháp, xem chú thích 28.- 631.
- 414 Có lẽ Mác có ý nói đến bài thơ của Hai-nơ "Hạm đội của chúng ta".- 633.
- 415 Đây muốn nói đến cuốn sách: L. Börne. "Gesammelte Schrifte" 2-te Auflage, Bd. XVIII. Hamburg, 1840 (L.Bóc-nơ. "Toàn tập". Xuất bản lần thứ hai, t.18. Hăm-buốc, 1840).- 642.
416. Đây là nói về cuốn sách: "Heinrich Haine über Ludwig Börne". Hamburg, 1840 ("Hen-rích Hai-nơ viết về Lút-vích Bóc-nơ", Hăm-buốc, 1840).- 642.
- 417 Đây là nói về việc thành lập Ủy ban thông tin cộng sản (xem chú thích 39).- 643.
- 418 Trong bức thư trả lời gửi Mác ngày 17 tháng Năm 1846 Pru- đông từ chối cộng tác đồng thời tuyên bố rằng ông phản đối các phương pháp đấu tranh cách mạng và chủ nghĩa cộng sản. Xem "Correspondance de P.J. Proudhon". T.II. Paris, 1875, p. 198-202 ("Thư từ trao đổi của P.G. Pru-đông". T.2. Pa-ri, 1875, tr. 198 - 202).- 644.
- 419 Đây là nói đến chương nói về Ru-gơ nhan đề "Dottore Graziano, tên hề của triết học Đức" do M. Hét-xơ viết trong nửa đầu năm 1846 cho cuốn "Hệ tư tưởng Đức". Vì việc xuất bản cuốn "Hệ tư tưởng Đức" gặp nhiều khó khăn trong năm 1846 nên trong thư gửi cho Mác trong nửa cuối tháng Bảy 1846 Hét-xơ nói rằng ông có ý định xuất bản chương này thành một cuốn sách riêng và đề nghị là nếu Mác đồng ý với điều đó thì Mác ra lệnh gửi bản thảo cho Hét-xơ. Bức thư này của Mác là thư trả lời đề nghị ấy. Chương của Hét-xơ đã được đăng trong tờ "Deutsche-Brüsseler - Zeitung" số 62 và số 63 ngày 5 và 8 tháng Tám 1847 dưới nhan đề "Tác phẩm của Dottore Graziano".- 648.
- 420 Có ý nói đến văn tập "Die Opposition" ("Phái đối lập"), do C.Hai-nơ-txen xuất bản ở Man-hai-mơ năm 1846.- 648.
- 421 Đây là nói về Ru-gơ và cuốn sách của ông ta: "Zwei Jahre in Paris. Studien und Erinnerungen". Erster und zweiter Theil. Leipzig, 1846 ("Hai năm ở Pa-ri. Bút ký và hồi ký" phần 1 và phần 2. Lai-pxích, 1846).- 648.
- 422 Đây có ý nói đến bức thư của nhà kinh doanh xuất bản C.V. Le-xơ gửi Mác này 31 tháng Ba 1846 về việc xuất bản tác phẩm "Phê phán chính trị và khoa kinh tế chính trị" mà Mác có ý định viết (xem chú thích 6). Bức thư này trả lời thư của Le-xơ gửi Mác ngày 29 tháng Bảy 1846.- 648.

423 Đây là nói về thỏa thuận sau đây giữa Mác và Le-xơ: "Giữa một bên là ông tiến sĩ Mác hiện đang sống ở Pa-ri với một bên là nhà xuất bản C.V. Le-xơ ở Đác-mơ-stát ngày hôm nay ký hợp đồng dưới đây:

Điều I: Ông tiến sĩ Mác trao cho nhà xuất bản C.V. Le-xơ độc quyền xuất bản tác phẩm của ông nhan đề "Phê phán chính trị và khoa kinh tế chính trị", gồm hai tập khổ lớn, mỗi tập dày trên 20 trang in.

Điều II: Tác giả, ông Mác, cam đoan không trao tác phẩm cho nhà xuất bản khác có thể cạnh tranh với nhà xuất bản kể trên.

Điều III: Về phía mình nhà xuất bản Le-xơ trả nhuận bút toàn bộ tác phẩm cho ông tiến sĩ Mác số tiền là 3000 (ba nghìn) phrăng, hơn nữa, sẽ trả một nửa đầu số tiền kể trên khi trao xong toàn bộ bản thảo, còn nửa thứ hai thì sẽ trả khi in xong. Ngoài ra nhà xuất bản cam đoan cung cấp cho tác giả mười hai bản của cuốn sách này không lấy tiền.

Điều IV: Nhà xuất bản lập tức in ngay tác phẩm sau khi nhận được bản thảo và cố gắng để cho cuốn sách đó được xuất bản đúng cách trình bày thích hợp.

Điều V: Số lượng in cuốn sách "Phê phán chính trị và khoa kinh tế chính trị" được ấn định là 2000 bản.

Điều VI: Tuy nhiên hợp đồng này chỉ có hiệu lực đối với lần xuất bản thứ nhất tác phẩm này. Trong trường hợp cần phải xuất bản lần thứ hai thì cần phải ký kết hợp đồng mới. Tuy vậy lẽ đương nhiên là trong lần xuất bản thứ hai, quyền ưu tiên vẫn được dành cho nhà xuất bản Le-xơ.

Bản hợp đồng này được viết thành hai bản và do hai bên cùng ký.

Pa-ri ngày 1 tháng Hai 1845.

Tiến sĩ *Các Mác*

C.Le-xơ.- 649.

424 Mác có ý muốn nói đến những cuộc thương lượng với các chủ doanh nghiệp ở Ve-xơ-pha-li là Rem-pen và May-ơ về việc xuất bản cuốn "Hệ tư tưởng Đức" cũng như dự định thành lập nhà xuất bản cộng sản bằng cách góp vốn. Về vấn đề này xem chú thích 37 và 62.- 650.

425 "Physiocrates" ("Phái trọng nông") - văn tập các tác phẩm của Kê-nê, Đuy-pông Đơ Nơ-mua và các nhà trọng nông khác do E. Đe-rơ xuất bản năm 1846.- 652.

- 426 Trong thời gian cùng với Ăng-ghe-ni đi đến nước Anh vào tháng Bảy - tháng Tám 1845 Mác đã nghiên cứu tại thư viện công cộng Man-se-xtơ những tác phẩm của những nhà kinh tế học Anh.- 653.
- 427 Trong bức thư trả lời ngày 19 tháng Chín 1846 Le-xơ báo cho Mác biết rằng vì bị Chính phủ Phổ kiểm duyệt gắt gao và bị cảnh sát bức hại nên ông ta từ chối xuất bản tác phẩm của Mác.- 654.
- 428 An-nen-cốp đã viết cho Mác ngày 1 tháng Mười một 1846 về cuốn sách của Pru-đông như sau: "Tôi thừa nhận rằng tôi có cảm giác là bản thân kế hoạch viết cuốn sách này là kết quả của sự tưởng tượng của một con người đã nhìn được một góc của triết học Đức hơn là kết quả tất yếu của sự nghiên cứu một đề tài nhất định và sự phát triển lô-gích của nó".- 655.
- 429 Về tác phẩm "Phê phán chính trị và khoa kinh tế chính trị" mà Mác định viết, xem chú thích 6.- 672.
- 430 Bức thư này có một đoạn Gien-ni Mác viết thêm vào cho vợ của Héc-vếch.- 676.
- 431 Về Hội nghị ngày 27 tháng Chín 1847, xem chú thích 97.- 681.
- 432 Có ý nói đến Hội công nhân Đức ở Bruy-xen (xem chú thích 96).- 682.
- 433 Có ý nói đến Hội dân chủ ở Bruy-xen (xem chú thích 97).- 682.
- 434 Cuối tháng Mười một 1847 Mác cùng với Ăng-ghe-ni đến Luân Đôn để tham gia đại hội lần thứ hai Liên đoàn những người cộng sản (xem chú thích 115).- 685.
- 435 Ngày 29 tháng Mười một 1847 Mác và Ăng-ghe-ni đã phát biểu tại cuộc mít-tinh quốc tế ở Luân Đôn do hội "Những người dân chủ anh em" tổ chức để kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Ba Lan năm 1830 (xem chú thích 114).- 685.
- 436 Ăng-ghe-ni có ý nói đến kế hoạch phiêu lưu đưa đội quân tình nguyện cộng hòa từ Pháp xâm nhập vào Đức (xem chú thích 129).- 689.
- 437 Các tác giả bài báo ngắn đăng ngày 1 tháng Tư - Boóc-stét, Luê-ven-phen-xơ, Buốc-nơ-stai-nơ, Phôn-cơ và Mây-ơ - đòi Mác phải cho biết tên họ tác giả bài đăng trên tờ "Trier'sche Zeitung" nói về Hội dân chủ Đức (xem chú thích 129).- 694.
- 438 Có ý muốn nói đến cuộc biểu tình quần chúng ngày 10 tháng Tư 1848 do phái Hiến chương tổ chức để trao đơn thỉnh nguyện chấp nhận Hiến chương nhân dân. Chính phủ đã cấm cuộc biểu tình, quân đội và cảnh sát đã tập trung ở Luân Đôn để ngăn cản việc tiến hành cuộc biểu tình. Những người lãnh đạo phái Hiến chương, trong đó có nhiều người tỏ ra dao động, đã quyết định thôi không tiến hành biểu tình nữa và

thuyết phục những người biểu tình giải tán.- 697.

- 439 Bức biếm họa này được vẽ sau khi chính phủ ra lệnh cấm tờ "Rheinische Zeitung". Ba kẻ đào huyệt được trình bày ở hàng đầu là ba bộ trưởng phụ trách việc kiểm duyệt: bộ trưởng về các vấn đề tôn giáo, giáo dục và y tế được trình bày dưới hình thù con sóc (xem chú thích 377) mặc áo thầy tu, bộ trưởng tư pháp Mui-lơ với các biểu tượng của công lý - cái cân, thanh gươm và cái khăn bịt mắt - và bộ trưởng nội vụ Phôn Ác-nim. Tờ "Rheinische Zeitung" nằm trong quan tài, xung quanh là những hình người ẩn dụ bị bịt mõm và bị cùm tượng trưng cho báo chí đối lập.- 700-701.
- 440 Từ khi bắt đầu xuất bản vào tháng Sáu 1848 tờ "Neue Rheinische Zeitung" được in tại nhà in của V. Clâu-thơ ở địa chỉ: St. Agatha số 12, còn từ số 88 và 89 (cuối tháng Tám 1848) thì được in tại nhà in của Đì-xtơ ở địa chỉ: Unter Hutmacher số 17.- 701.
- 441 Bị buộc phải tạm rời khỏi Đức vì sự truy nã của cảnh sát, trong thời gian Ăng-ghe-ni lưu lại những thành phố khác nhau ở Thụy Sĩ, đặc biệt là ở Lô-dan và Béc-nơ, ông đã có những liên hệ chặt chẽ với các hội công nhân và dân chủ ở địa phương. Ông đã tham gia đại hội lần thứ nhất của các hội người Đức ở Thụy Sĩ họp tại Béc-nơ vào tháng Chạp 1848 với tư cách là đại biểu của hội Lô-dan (xem chú thích 444).- 703.
- 442 Đây là nói về đại hội lần thứ nhất các hội người Đức ở Thụy Sĩ họp tại Béc-nơ từ ngày 9 - 11 tháng Chạp 1848. Đại hội này có đại biểu của các hội dân chủ và công nhân nhiều thành phố ở Thụy Sĩ. Đại hội đã thông qua điều lệ của liên hiệp các hội người Đức ở Thụy Sĩ, theo điều lệ này đứng đầu liên hiệp phải là một hội trung ương (hội công nhân ở Béc-nơ đã được bầu làm hội trung ương), còn việc lãnh đạo hàng ngày thì do một ủy ban trung ương gồm 5 người phụ trách. Ủy ban trung ương được bầu ngày 14 tháng Chạp có Ăng-ghe-ni tham gia và ông được giao chức vụ bí thư.
- Trong bức thư ngày 7 tháng Chạp hội ở Vi-vi đã phản đối một loạt những đề nghị của Hội dân tộc Đức ở Xuy-ri-ích, một hội có tính chất dân chủ và đặc biệt hội ở Vi-vi đề nghị việc lãnh đạo liên hiệp mới phải do Hội binh sĩ ở Bi-lơ phụ trách (xem chú thích 445). Bức thư của hội ở Vi-vi gửi cho đại hội đã được thảo luận tại phiên họp ngày 10 tháng Chạp 1848 của đại hội. Ủy ban trung ương được giao nhiệm vụ viết thư trả lời bức thư đó và khuyên hội ở Vi-vi từ bỏ các yêu sách của mình và tham gia vào liên hiệp mới được thành lập.- 704.
- 443 Đây là nói đến Hội dân tộc Đức ở Xuy-ri-ích được thành lập vào tháng Tư 1848 - một tổ chức dân chủ có các đại biểu của tầng lớp trí thức tư sản cũng như công nhân Đức sống ở Thụy Sĩ tham gia. Hội chịu ảnh hưởng của những người dân chủ tiểu tư sản (Phruê-ben, Ru-gơ). Mùa hè 1848 Hội dân tộc hợp nhất với tổ chức của các hội dân chủ

Đức, tổ chức này được thành lập theo quyết định của đại hội lần thứ nhất của phái dân chủ ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ. Tháng Tám 1848 Hội dân tộc kêu gọi tất cả các hội người Đức, người Thụy Sĩ thành lập một tổ chức thống nhất và triệu tập đại hội. - 704.

444 Ý muốn nói đến Ăng-ghen, ông sống ở Béc-nơ từ tháng Mười một 1848. Hội công nhân Lô-dan ngày 8 tháng Chạp 1848 đã gửi cho Ăng-ghen thư ủy nhiệm về việc bầu ông làm đại biểu dự đại hội cũng như bản chỉ thị (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 774 - 775). Những người lãnh đạo hội Lô-dan là Snê-béc-gơ, H. Háp và Ban-ghe-rơ đã viết về vấn đề này cho hội công nhân Béc-nơ ngày 8 tháng Chạp 1848 như sau: "Chúng tôi không thể cử đại biểu vì hội ở Vi-vi không hoạt động (hội này chỉ công nhận hội ở *Bi-lơ* là cơ quan trung ương). Vì thế chúng tôi quyết định trao toàn quyền cho người bạn chúng tôi là *Ăng-ghen*. Nếu Ăng-ghen không đến dự đại hội được thì quyền của ông sẽ được chuyển cho bạn Phrô-xơ".- 705.

445 *Hội binh sĩ* (Wehrbund) "*Hãy tự giúp mình*" do nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào dân chủ và công nhân I-ô-han Phi-líp Béch-cơ thành lập vào mùa thu 1848. Ủy ban trung ương của hội đóng tại Bi-lơ (bang Béc-nơ); tham gia hội này có các hội ra đời trong các thành phố khác nhau ở Thụy Sĩ và gồm chủ yếu là thợ thủ công. Hội binh sĩ theo khuynh hướng dân chủ tiểu tư sản đề ra cho mình nhiệm vụ là thống nhất tất cả các đội tình nguyện người Đức ở Thụy Sĩ nhằm thiết lập chế độ cộng hòa ở Đức. Tổ chức này, như chính tên gọi của nó đã cho thấy rõ, đã hình thành dưới ảnh hưởng của các hội bí mật ở Pháp và ở I-ta-li-a, nó mang tính chất âm mưu bí mật. Dưới sức ép của Nghị viện liên bang Đức, chính quyền Thụy Sĩ đã đưa ra truy tố Béch-cơ và những người khác tổ chức ra hội binh sĩ. Kết quả là Béch-cơ bị kết án trục xuất ra khỏi bang Béc-nơ trong thời hạn một năm.- 706.

446 Có ý nói đến Ủy ban trung ương những người dân chủ ở Đức được bầu ra tại đại hội lần thứ hai của những người dân chủ diễn ra tại Béc-lin từ 26 đến 30 tháng Mười 1848. Ủy ban này gồm có Đét-xte, Rai-khân-bắc và Héc-da-mơ.

Đây là nói đến Ủy ban trung ương công nhân Đức đóng ở Lai-pxích và do Xtê-phan Boóc-nơ lãnh đạo. Ủy ban này được bầu ra tại đại hội công nhân họp ở Béc-lin từ ngày 23 tháng Tám - 3 tháng Chín 1848. Chương trình của đại hội được vạch ra dưới ảnh hưởng của X.Boóc-nơ, đề ra cho công nhân nhiệm vụ đấu tranh để thực hiện một loạt những yêu sách trong phạm vi hẹp của nghề nghiệp, do đó làm cho họ xa rời cuộc đấu tranh cách mạng.- 706.

447 Đây là nói đến bức thư của cố vấn cảnh sát Sti-bơ gửi ban biên tập tờ "Neue

Rheinische Zeitung" ngày 26 tháng Chạp 1848 nhân có bài từ Phran-phuốc trên sông Mai-nơ gửi về dưới nhan đề "Tiến sĩ Sti-bơ" đăng trong số 177 của tờ báo này ngày 24 tháng Chạp. Bài báo cho biết Sti-bơ đến Phran-phuốc trên sông Mai-nơ để điều tra nhân có cuộc khởi nghĩa nhân dân ở Phran-phuốc tháng Chín 1848. Trong phụ lục của số 182 ngày 30 tháng Chạp 1848 ban biên tập đã cho đăng đính chính bài báo đó, nêu rõ rằng Sti-bơ đến Phran-phuốc là để thu xếp những công việc cá nhân.- 708.

448 *Code pénal* - là bộ luật hình sự được thông qua ở Pháp năm 1810 và được thực hiện ở các tỉnh bị quân Pháp chiếm đóng ở miền Tây và Tây Nam nước Đức. Bên cạnh bộ luật dân sự, bộ luật hình sự vẫn tiếp tục có hiệu lực ở tỉnh Ranh ngay cả sau khi tỉnh này sáp nhập vào Phổ năm 1815.- 708.

449 Thư này của Ăng-ghen gửi Hội tháng Ba là do ông viết với tư cách là ủy viên của Ủy ban trung ương theo sự ủy nhiệm của đại hội Béc-lin của các hội người Đức và Thụy Sĩ (xem chú thích 442). Tại phiên họp của đại hội ngày 10 tháng Chạp 1848, khi thảo luận vấn đề lập quan hệ với Hội tháng Ba, một hội tiểu tư sản (xem chú thích 148), cuộc đấu tranh đã trở nên quyết liệt. Mặc dù đại biểu của Hội công nhân Béc-lin lên tiếng phản đối việc trao đổi thư từ với Hội tháng Ba vì Hội này không đứng trên lập trường cộng hòa, nhưng người ta đã thông qua nghị quyết viết thư cho Hội tháng Ba. Văn bản của văn kiện này đã được phê chuẩn tại phiên họp ngày 11 tháng Chạp. Khi viết thư, Ăng-ghen đã phải tính đến quyết định của đại hội. Nhưng ông đã làm được cái việc là văn kiện chính thức này thể hiện lập trường của những người cách mạng vô sản và lập trường của tờ "Neue Rheinische Zeitung" đối với Hội tháng Ba. Chẳng hạn khi nói về những nghị quyết của Đại hội ở Béc-nơ ông nhấn mạnh rằng cương lĩnh cộng hòa của liên hiệp các hội công nhân Đức ở Thụy Sĩ vừa được thành lập khiến cho không thể có sự hợp tác chặt chẽ giữa tổ chức này với Hội tháng Ba.- 709.

450 Hội công nhân ở Béc-nơ khoảng năm 1848 đã trở thành một trong những hội công nhân Đức lớn nhất và có ảnh hưởng nhất ở Thụy Sĩ và đóng vai trò lãnh đạo đối với nhiều hội công nhân nhỏ ở bang Béc-nơ. Hội này theo cương lĩnh dân chủ cộng hòa nhưng nó chịu ảnh hưởng khá nhiều của Vai-tinh và Boóc-nơ. Hội công nhân này đã bị tan rã vào mùa xuân năm 1849.- 709.

451 Theo điều I của điều lệ của liên hiệp các hội người Đức ở Thụy Sĩ được thông qua tại đại hội ở Béc-nơ, mục tiêu của tổ chức mới này là "giáo dục các thành viên của liên hiệp theo tinh thần dân chủ xã hội và cộng hòa, và dùng mọi biện pháp hợp pháp phấn đấu để làm cho các nguyên tắc và các thiết chế dân chủ xã hội và cộng hòa được người Đức thừa nhận và được thực hiện".- 710.

452 *Chính quyền trung ương* lâm thời gồm có người cầm đầu đế chế (đại công tước Áo I-ô-han) và nội các đế chế đã được thành lập theo quyết định của Quốc hội Phran-phuốc ngày 28 tháng Sáu 1848. Chính quyền trung ương lâm thời không có ngân sách và quân đội riêng và không có bất kỳ một lực lượng thực tế nào, nhưng nó lại hỗ trợ cho việc thực hiện chính sách phản cách mạng của các quốc vương ở Đức. Về yêu sách của chính quyền trung ương đối với Chính phủ Thụy Sĩ trong lĩnh vực hoạt động của những người cộng hòa Đức lưu vong ở Thụy Sĩ, xem bài của Ph.Ăng-ghe-nen "Chính quyền trung ương Đức và nước Thụy Sĩ" (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 66 - 78).- 710.

453 Có ý muốn nói đến Quốc hội được thành lập sau cách mạng tháng Ba ở Đức và bắt đầu phiên họp của mình ngày 18 tháng Năm 1848 ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ. Nhiệm vụ chính của Quốc hội là xóa bỏ tình trạng manh mún rời rạc về chính trị của nước Đức và soạn thảo bản hiến pháp toàn liên bang. Nhưng vì sự sợ hãi và sự dao động của đa số thuộc phái tự do trong Quốc hội, do sự không kiên quyết và sự không triệt để của cánh tả nên Quốc hội đã không dám nắm lấy chính quyền tối cao ở trong nước và không thể có lập trường kiên quyết trong những vấn đề cơ bản của cách mạng Đức 1848 - 1849. Quốc hội đã không dám huy động các lực lượng nhân dân để chống lại cuộc tiến công của thế lực phản cách mạng và bảo vệ bản hiến pháp đế chế do nó soạn thảo ra; ngày 18 tháng Sáu 1849 Quốc hội chấm dứt sự tồn tại của nó.- 710.

454 Sau khi rời Khuê cuối tháng Chín 1848 (xem chú thích 136), Ăng-ghe-nen lại quay trở lại đó vào giữa tháng Giêng 1849.- 714.

455 "Thông báo về việc đặt mua báo "Neue Rheinische Zeitung" cho quý đầu 1849" (xem Toàn tập, t. 6, 1993, tr. 776 - 777).

Mác có ý muốn nói đến bài nhan đề "Liên minh cảnh sát châu Âu" nói về việc trục xuất khỏi Luân Đôn nhà hoạt động lưu vong Phran-phuốc tên là Vi-đếch-cơ; bài này được đăng có ghi chú "Khuê, ngày 8 tháng Giêng" trên tờ "Neue Rheinische Zeitung" số 192 ngày 11 tháng Giêng 1849, có đánh dấu thông tin viên của Đron-ke.- 716.

456 Đầu tháng Mười 1848 Ăng-ghe-nen cùng với Đron-ke - ông này lánh khỏi Khuê sau các sự kiện tháng Chín (xem chú thích 136 và 146) - đã đến Bruy-xen; ngày 4 tháng Mười cả hai ông đã bị cảnh sát Bỉ bắt và bị áp giải vào tù và sau đó được đưa từng chặng đến biên giới Pháp, từ đó hai ông đi Pa-ri.- 717.

457 Đây là nói đến bài báo không ký tên tác giả đăng trong phụ lục của báo "Neue Rheinische Zeitung" số 233 ngày 28 tháng Hai 1849, trong đó viên đại úy của đại đội 8 trung đoàn bộ binh 16 Phôn Ứt-ten-hoóc-phen, người nổi tiếng vì các quan điểm phản động của mình, đã bị buộc tội lạm dụng và dẫu cơ nhiên liệu của nhà nước.- 718.

458 Cuối tháng Năm 1849 Mác và Ăng-ghe-nen đã đi khắp miền Tây Nam nước Đức sau khi tờ "Neue Rheinische Zeitung" bị đình bản; rồi sau đó hai ông đã từ Pphan-xơ đi Bin-ghe-nen. Từ đó Mác đã đi Pa-ri trong những ngày đầu của tháng Sáu (xem chú thích 152).- 721.

459 Đây là nói về số cuối cùng, số 301 của tờ "Neue Rheinische Zeitung" ngày 19 tháng Năm 1848, in màu đỏ.- 722.

460 Ăng-ghe-nen có ý nói đến phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức (xem chú thích 153).- 724.

461 Đây là nói đến trận chiến đấu cuối cùng của quân đội cách mạng Ba-den chống quân đội Phổ diễn ra trong những ngày 29-30 tháng Sáu 1849 ở Ra-stát. Bộ phận còn lại của quân đội Ba-den bị vây ở pháo đài Ra-stát mãi đến ngày 23 tháng Bảy mới đầu hàng.- 724.

462 Sau khi cuộc khởi nghĩa Ba-den Pphan-xơ thất bại, ngày 12 tháng Bảy 1849, đội quân có Ăng-ghe-nen chiến đấu trong đó đã vượt qua biên giới Thụy Sĩ.- 725.

463 *Các nhà tư tưởng* là tên mà Mác và Ăng-ghe-nen dùng để gọi các nhà triết học, các nhà sử học, các nhà xã hội học có những quan niệm duy tâm về vai trò độc lập của tư tưởng, không hiểu sự phụ thuộc của tư duy và nhận thức bởi thực tiễn vật chất.- 726.

464 Đoạn trích của bức thư này lần đầu tiên được Ph.Mê-rinh công bố trong bài "Phrai-li-grát và Mác qua thư từ trao đổi giữa hai ông" ("Die Neue Zeit", *Ergänzungshefte*, N° 12, 1911 - 1912).- 727.

465 Đây là nói về việc tìm nhà xuất bản để xuất bản một loạt sách của Mác (xem tập này, tr. 731).- 733.

466 Cuối tháng Năm 1849 Mác và Ăng-ghe-nen bị binh lính ở Hét-xen bắt giữ, họ nghi ngờ hai ông tham gia cuộc khởi nghĩa để bảo vệ hiến pháp đế chế và giải hai ông về Đắc-mơ-stát, rồi từ đó lại giải hai ông về Phran-phuốc trên sông Mai-nơ. Tại Phran-phuốc trên sông Mai-nơ Mác và Ăng-ghe-nen đã được thả.

Đầu tháng Sáu 1849 Ăng-ghe-nen bị chính phủ lâm thời Pphan-xơ bắt ở Kiếc-ha-im-bô-lan-den theo lời buộc tội là ông tuyên truyền chống chính phủ. Ngày hôm sau Ăng-ghe-nen được thả theo yêu cầu của một thành viên chính phủ lâm thời là Đét-xte.- 737

467 Ý muốn nói đến Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn (xem chú thích 64) và Hội dân chủ, một hội tiểu tư sản được thành lập ở Luân Đôn cuối tháng Tư 1850. Những người thành lập Hội dân chủ là những người dân chủ tiểu tư sản Stơ-ru-vơ, Bốp-xin, Bau-ơ (ở Stôn-pê) và những người khác, họ tìm cách gây trở ngại cho tổ chức độc lập của giai cấp vô sản, họ thực hiện âm mưu chống Hội giáo dục của công nhân

Đức ở Luân Đôn.

"Ủy ban lưu vong" là tên mà Mác dùng để gọi Ủy ban giúp đỡ người Đức lưu vong ở Luân Đôn (xem chú thích 170).- 741.

468 Bài của V. Vôn-phơ được nhắc đến trong thư của Ăng-ghe-n đã không được đăng trong số 1 của tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue". Trong thông báo của ban biên tập có nói rằng bài của V.Vôn-phơ "Những ngày cuối cùng của nghị viện Đức" sẽ được đăng trong số 2 của tạp chí này. Nhưng mãi đến số 4 mới đăng bài của V.Vôn-phơ "Bổ sung bài khảo luận "Đi khắp đất nước" mà tác giả dành để nói về "bọn tay chân" ở Stút-gát của Quốc hội và của chế độ nhiếp chính đế chế.

Có ý nói đến "Bài thứ nhất điểm tình hình quốc tế" do Mác và Ăng-ghe-n viết và đăng trong số 2 của tạp chí này (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 298 - 316)

Những bài giảng về kinh tế chính trị mà Mác trình bày tại Hội giáo dục của công nhân Đức đã không được đăng trong tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".- 747.

469 *Những kẻ hay than vãn* - xem chú thích 284.- 748.

470 Đây là nói về Hội dân chủ của những người lưu vong (xem chú thích 467).- 748.

471 "Rapport du Général Mieroslawski sur la campagne de Bade". Berne, 1849 ("Báo cáo của tướng Mi-ê-rốt-xláp-xki về chiến dịch Ba-đen". Béc-nơ, 1849). A.Daul "Tagebuch eines politischen Flüchtlings während des Freiheitskampfes in der Rheinpfalz und Baden". S. Garllen 1849 (A. Đau-lơ. "Nhật ký của một nhà chính trị lưu vong trong thời kỳ cuộc đấu tranh giải phóng ở Pphan-xơ thuộc Ranh và Ba-đen". Xanh Gan-lơ, 1849). Joh. Phil. Becker und Chr. Essellen. "Geschichte der süddeutschen Mai-Revolution des Jahres 1849". Genf, 1849 (I.Ph. Béch-cơ và Cr. Êt-xơ-len. "Lịch sử của cách mạng tháng Năm 1849 ở miền Nam nước Đức". Giơ-ne-vơ, 1849).-748.

472 Bức thư này của Mác được viết để trả lời thư của Băm-béc-gơ, Mui-lơ, Tê-lơ-rinh và Ru-đôn-phơ Sram ngày 30 tháng Chạp 1849 mời ông đến dự cuộc họp của những người Đức lưu vong.- 749.

473 Thời gian bấy giờ Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có bản gốc của bức thư này. Trong tập này bức thư đó được in lại theo bản in của bản dịch tiếng Nga in trong Toàn tập C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n xuất bản lần thứ nhất, t.25.- 751.

474 Bức thư này của Ăng-ghe-n là thư trả lời của Mui-lơ - Tê-lê-rinh ngày 5 tháng Hai 1850 trong đó ông ta đề nghị gửi cho ông ta vé dự vũ hội do Hội giáo dục Luân Đôn tổ chức. Việc Ăng-ghe-n khước từ thỏa mãn yêu cầu đó là cái cơ gây nên sự xích mích mà

Tê-lơ-rinh gây ra để chống Mác và Ăng-ghe-n và chống Hội giáo dục Luân Đôn là tổ chức ủng hộ hai ông. Xem thêm tập này, tr. 757 - 758.- 753.

475 Có ý nói đến Ủy ban giúp đỡ những người Đức lưu vong ở Luân Đôn (xem chú thích 170).- 754.

476 Kèm theo bức thư này của Ăng-ghe-n có những tài liệu sau đây:

"Bằng văn bản này tôi xác nhận rằng ông Các-lơ Ki-lin-xki trong tháng Bảy 1849 cùng với những kỳ binh nhẹ người Hung-ga-ri từ Xác-đi-ni đến, đã được phái đi Công-xtăng-ti-nô-plơ, nhưng vì ông không còn khả năng tham gia quân đội nữa nên tháng Hai 1850 ông đã từ đây trở về Luân Đôn.

Luân Đôn, ngày 2 tháng Hai 1850.

Phran-xi-séch Pun-xki

Bằng văn bản này tôi xác nhận rằng ông Mác-tin Ri-sca trong tháng Bảy 1849 cùng với những kỳ binh nhẹ người Hung-ga-ri từ Xác-đi-ni đến, đã được phái đi Công-xtăng-ti-nô-plơ và ông có ý định tham gia quân đội Hung-ga-ri. Nhưng chiến tranh kết thúc đã khiến ông không làm được việc đó và tháng Hai 1850 ông đã trở về Luân Đôn.

Luân Đôn, ngày 2 tháng Hai 1850.

Phran-xi-séch Pun-xki".- 754.

477 Văn kiện này được viết trên một trang giấy là bản nháp những bức thư của Ăng-ghe-n gửi cho 3 địa chỉ - Su-béc-tơ và Ha-ghe-n ở Hăm-buốc và Nau-tơ ở Khuên.- 755.

478 Bức thư của Mác được viết nhân có những âm mưu của nhà dân chủ tiểu tư sản E.Mui-lơ - Tê-lơ-rinh chống Mác và Ăng-ghe-n (xem chú thích 474).

Ngày 3 tháng Ba tòa án danh dự đã khai trừ Tê-lơ-rinh ra khỏi Hội, ông ta đã chống lại việc này trong một bức thư nữa đây những lời lẽ vu khống bản thủ và những sự dă kích có tính chất vu khống chống Ăng-ghe-n. Bức thư này của Mác được viết để đập lại tất cả những âm mưu và những lời vu khống ấy của Mui-lơ - Tê-lơ-rinh.- 757.

479 Đây là nói đến cuốn sách: "Tellerling. "Westdeutsche Zeitungsjammer". Düsseldorf, 1850 (Tê-lơ-rinh "Tờ báo khả ố "Westdeutsche Zeitung"". Đuyt-xen-đoóc-phơ, 1850).- 758.

480 Có lẽ ở đây Ăng-ghe-n nhắc đến những văn kiện sau đây: C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n

"Tuyên bố của Ủy ban những người lưu vong", C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1850" và "Báo cáo của Ủy ban những người lưu vong dân chủ xã hội ở Luân Đôn" (xem Toàn tập, 1.7, 1993, tr. 421- 423, 341 - 355, 724 - 726).- 76.

481 Có ý nói đến tổ chức của những người Pháp thuộc phái Blăng-ki lưu vong sống ở Luân Đôn, những người mà Mác và Ăng-ghe-n đã nhân danh Liên đoàn những người cộng sản cũng như những đại biểu của cánh cách mạng của phái Hiến chương đã ký kết với họ bản hiệp định về thành lập Hội những người cộng sản cách mạng thế giới vào giữa tháng Tư 1850 (xem chú thích 218).

Hội ở phố Grích là tên dùng để ám chỉ Hội dân chủ (xem chú thích 467).- 766.

482 Về "số màu đỏ" của tờ "Neue Rheinische Zeitung" xem chú thích 450.- 769.

483 Mác có ý muốn nói đến bài của Luy-ninh bình luận tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politische-ökonomische Revue" số 4 vừa phát hành, đăng trên tờ "Neue Rhei Deutsche Zeitung" các số 148-151 ngày 22, 23, 25, 26 tháng Sáu 1850. Bài bình luận đặc biệt chú ý đến các tác phẩm "Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848 - 1850" của C.Mác và "Phong trào đòi hiến pháp để chế ở Đức" của Ph. Ăng-ghe-n, hơn nữa lại trình bày một cách xuyên tạc những quan điểm của Mác về chuyên chính vô sản và về việc xóa bỏ những sự khác biệt giai cấp. Mác đã trả lời những ý kiến chỉ trích này trong bài "Tuyên bố gửi tổng biên tập tờ "Neue Deutsche Zeitung"" (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 449).- 770.

484 Đây là nói đến cuộc khởi nghĩa của giai cấp vô sản ở Pa-ri ngày 23 - 26 tháng Sáu 1848, cuộc khởi nghĩa mà V.I. Lê-nin đã xác định là cuộc nội chiến vĩ đại đầu tiên giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản.- 771.

485 Ý nói đến dự định triệu tập đại hội Liên đoàn những người cộng sản (xem thêm Toàn tập, t.7, 1993, tr. 433 - 434). Việc triệu tập đại hội đã không thực hiện được vì Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt vào tháng Chín 1850 và sau đó lại vấp phải những hoạt động phá hoại tổ chức của nhóm bè phái Vi-lích - Sáp-pơ (xem chú thích 169).- 772.

486 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có bản gốc của bức thư này. Bản dịch được thực hiện căn cứ vào đoạn trích được trích trong lời buộc tội trong vụ án những người cộng sản ở Khuên.- 780.

487 Xem chú thích 204.- 781.

488 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có bản gốc của bức thư này. Bản dịch được thực hiện căn cứ vào đoạn trích được trích trong lời buộc tội trong vụ án những người cộng sản ở Khuên.- 781.

489 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác-Lê-nin không có bản gốc của bức thư này. Bức thư này chỉ còn lại những đoạn được trích trong lời buộc tội trong vụ án những người cộng sản ở Khuên, những đoạn trích này được dùng làm căn cứ để thực hiện bản dịch này.- 782.

490 Xem chú thích 171.- 784

491 Về đoạn bỏ sót ở đây thì lời buộc tội nói rằng "tiếp đó họ mô tả L.Blăng đã thu hút được người bạn của họ là Hác-ni cùng với nhóm cấp tiến nhất của phái Hiến chương tham gia vào tiệc rượu của ông ta như thế nào".- 784.

492 Về đoạn bỏ sót ở đây thì lời buộc tội nói rằng tiếp đó "người ta đã mô tả một cách tỉ mỉ sự chế giễu đối với hai người bạn của họ trong hoàn cảnh như vậy; theo những điều đã mô tả ở trên thì hai người này thuộc Liên đoàn".- 785.

493 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có bản gốc của bức thư này. Bản dịch được thực hiện căn cứ vào đoạn trích được trích trong lời buộc tội trong vụ án những người cộng sản ở Khuên.- 786.

494 Về việc Mác lưu lại Man-se-xtơ xem chú thích 240.- 787.

495 Về cuộc Triển lãm toàn thế giới ở Luân Đôn xem chú thích 199.- 789.

496 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác- Lê-nin không có bản gốc bức thư này. Đoạn trích được thực hiện căn cứ vào thư của Đa-ni-en-xơ trả lời Mác ngày 1 tháng Sáu 1851.- 791.

497 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt những đoạn dài, trong tạp chí "Die Neue Zeit", Bd.2, số 28, 1906 - 1907.- 792.

498 Về việc Ăng-ghe-n chuyển về Man-se-xtơ xem chú thích 162.- 792.

499 Về việc Ăng-ghe-n tham gia cuộc khởi nghĩa ở Ba-đen Pphan-xơ năm 1849 xem chú thích 161.- 792.

500 Xem chú thích 374.- 793.

501 J.Bem. "Erfahrungen über die Congrevschen Brand - Raketen, bis zum Jahre 1819 in der konigl. poln. Artillerie gesammelt". Weimar, 1820 (Iu. Bem. "Kinh nghiệm sử dụng tên lửa phóng hỏa Công-gri-vơ tích lũy được trong pháo binh của Vương quốc Ba Lan trước năm 1819". Vây-ma, 1820).- 794.

502 Mác ám chỉ việc Ru-gơ tham gia Ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu (xem chú thích 171).- 799.

503 Ý nói đến cuốn sách: A. Christ. "Ueberden gegenwärtigen Stand der Frage der Schutzzölle". Frankfurt am Main, 1851 (A. Cri-xtơ. "Về hiện trạng của vấn đề thuế quan bảo hộ". Phran-phuốc trên sông Mai-nơ, 1851).

- [I.Pinto]. "Traité de la Circulation et du Crédit". Amsterdam, 1771 (I.Pin-tơ. "Khảo luận về lưu thông và tín dụng". Am-xtéc-đam, 1771).- 800.
- 504 Ăng-ghe-n có ý nói đến sự phân liệt trong Liên đoàn những người cộng sản và việc Mác, Ăng-ghe-n và những người ủng hộ hai ông rút ra khỏi Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn (xem chú thích 169).- 802.
- 505 Có ý nói đến Ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu (xem chú thích 171).- 803.
- 506 Xem chú thích 226.- 804.
- 507 Sau khi cuộc cách mạng 1848 - 1849 bị dập tắt, cuộc đấu tranh giữa Phổ và Áo để giành quyền bá chủ nước Đức đã trở nên rất gay gắt. Áo ra sức phục hồi Liên bang Đức, Liên bang này trên thực tế đã tan rã trong thời kỳ cách mạng; Phổ thì hy vọng củng cố địa vị của mình bằng cách thành lập liên bang các quốc gia Đức dưới sự bảo trợ của Phổ. Mùa thu năm 1850 cuộc đấu tranh giữa Áo và Phổ đã trở nên gay gắt, do giữa hai nước đó đã nổ ra cuộc xung đột vì vấn đề Kiéc-ghét-xen. Các cuộc đấu tranh cách mạng ở Kiéc-ghét-xen đã tạo cơ cho Áo và Phổ can thiệp vào công việc nội bộ của Kiéc-ghét-xen, hơn nữa, mỗi bên đều có tham vọng đóng vai trò kẻ dẹp yên phong trào. Đáp lại việc quân đội Áo vào Kiéc-ghét-xen, tháng Mười một 1850, Chính phủ Phổ tuyên bố động viên và gửi quân đến Kiéc-ghét-xen. Nhưng dưới sức ép của Sa hoàng Ni-cô-lai I, Phổ đã nhượng bộ Áo mà không chống lại quyết liệt.- 804.
- 508 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt nhiều đoạn dài, trong tạp chí "Die Neue Zeit", Bd.2, số 28, 1906 - 1907.- 807.
- 509 Đoạn trích bức thư này lần đầu tiên được công bố trong tạp chí "Die Neue Zeit", Bd.2, số 28, 1906 - 1907.- 813.
- 510 Thời gian đó Vây-đơ-mai-ơ đã gặp viên sĩ quan Thụy Sĩ Gu-xtáp Hốp-stét-ten, tác giả cuốn sách quân sự "Tagebuch aus Italien 1849" ("Nhật ký I-ta-li-a 1849") ở Xuy-rích.- 813.
- 511 Xem chú thích 243.- 814.
- 512 Đây là nói về cuộc khởi nghĩa ở Tây Nam nước Đức để bảo vệ hiến pháp đế chế (xem chú thích 153).- 814
- 513 Đây là mấy chữ Ăng-ghe-n dùng để gọi một cách mỉa mai những thành viên của quốc hội Phran-phuốc vì họ đã làm cái việc thảo ra hiến pháp đế chế.- 815.
- 514 Bức thư này Mác gửi nhà báo Ăp-nơ ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ cũng như bức thư của Mác gửi Ăp-nơ ngày 2 tháng Chạp 1851 in trong tập này (xem tr. 839-845) lần đầu tiên được in vào năm 1856 trong cuốn "Mitteilunger des österreichischen Staatsarchivs". Bd. 9 (Bảng kê lưu trữ quốc gia Áo". Tập 9). Như những tài liệu khác

được công bố trong bảng kê cho thấy rõ, bức thư này sau khi nhận được đã lập tức bị Ăp-nơ chuyển cho cảnh sát Áo mà về sau người ta mới biết rõ là Ăp-nơ lúc bấy giờ đã là một tên mật vụ của cảnh sát Áo. Mác và Ăng-ghe-n dĩ nhiên là không thể biết được những quan hệ của Ăp-nơ với cảnh sát. Những tài liệu mà Ăp-nơ gửi cho cảnh sát Áo sau đó được chuyển cho Bộ nội vụ và về sau lại được chuyển cho Bộ ngoại giao Áo và từ đó chúng lại được chuyển vào cục lưu trữ quốc gia Áo. Trong cục lưu trữ quốc gia Áo bức thư thứ nhất chỉ còn giữ lại được dưới hình thức bản sao do một người nào đó chép lại. Bức thư thứ hai mang bút tích của Mác. Bức thư thứ nhất không có phần đầu cũng như phần cuối, bức thư thứ hai không có phần đầu. Có lẽ những đoạn này đã bị Ăp-nơ lược bỏ khi gửi cho cảnh sát.

Những bức thư này vạch trần những âm mưu và những sự xích mích trong giới lưu vong tiểu tư sản ở Luân Đôn. Mác đã gửi những bức thư đó cho Ăp-nơ để công bố nội dung của chúng trong một cơ quan báo chí nào đó, vì Ăp-nơ có quan hệ với nhiều tờ báo và nhiều tạp chí. Mác cũng cố gắng công khai bác bỏ những sự bịa đặt có tính chất vu khống mà bè lũ lưu vong tiểu tư sản gieo rắc về những người cách mạng vô sản. Những tài liệu của những bức thư này đã được Mác và Ăng-ghe-n sử dụng một cách rộng rãi trong tác phẩm "Những vĩ nhân của giới lưu vong" mà hai ông viết vào năm 1852 (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 315 - 352).- 817.

515 Xem chú thích 306.- 818.

516 Có ý nói đến Ủy ban trung ương phái dân chủ châu Âu (xem chú thích 171).- 818.

517 Có ý nói đến cái gọi là "Ủy ban về vấn Đức" (xem chú thích 233).- 819.

518 Có ý nói đến lời kêu gọi "Gửi nhân dân Đức" do cái gọi là "Ủy ban về vấn đề Đức" đưa ra (xem chú thích 233).- 820.

519 *Lâu đài pha lê* là tòa nhà được xây dựng bằng kim loại và thủy tinh để phục vụ cho cuộc triển lãm công thương nghiệp toàn thế giới lần thứ nhất ở Luân Đôn năm 1851.- 824.

520 Có lẽ có ý nói đến: C. Mác và Ph.Ăng-ghe-n. "Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1850" (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 341- 355).- 828.

521 Bức thư này được công bố lần đầu tiên, có lược bớt nhiều đoạn, trên tạp chí "Die Neue Zeit", Bd.2, số 28, 1906 - 1907.- 829.

522 Xem chú thích 318.- 832.

523 Bức thư này của Mác là phần viết thêm vào bức thư của vợ Mác là Gien-ni Mác gửi A-ma-li-a Đa-ni-en-xơ. Phần cuối bức thư là phần mà Mác liệt kê những cuốn sách mà

ông cần thì trên tờ "Kölnische Zeitung" - bức thư này được in theo bản in của tờ báo này, - không có.- 832.

524 Có ý nói đến những cuốn sách: Mac Gregor: "The Resources and Statistics of Nations". London, 1835 (Mác - Grê-go. "Nguồn dự trữ và thống kê của các dân tộc" Luân Đôn, 1835); "Commercial Tariffs and Regulations, Resources, and Trade, of the Several States of Europe and America" London, 1841 - 1850 ("Biểu suất và những nguyên tắc thương mại, nguồn dự trữ và nền thương mại của các nước ở châu Âu và châu Mỹ". Luân Đôn, 1841 - 1850).- 833.

525 Có lẽ có ý nói đến cuốn sách chính thức "Statistique générale de la France" ("Thống kê tổng quát của nước Pháp") do Mô-rô xuất bản.- 834.

526 Lời mở đầu của Hác-ni đã được đăng ở bên trên bản dịch tiếng Anh cuốn "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản" đăng trên tạp chí "Red Republican" các số 21 - 24 ngày 9, 16, 23 và 30 tháng Mười một 1850.- 834.

527 Mác có ý nói đến một loạt bài của Ăng-ghe-n về Hung-ga-ri (xem Toàn tập, t.6, 1993, tr. 223- 239, 267 - 268, 415 - 421, 684 - 697).- 836.

528 Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê-nin không có bản gốc bức thư của Mác gửi Clút-xơ. Đoạn trích này được in theo bức thư của Clút-xơ gửi Vây-đơ-mai-ơ ngày 20 tháng Chạp 1851.- 838.

529 Trong bức thư của Clút-xơ gửi Vây-đơ-mai-ơ, ông đã chưa thêm chú thích như sau cho đoạn này: "Đây là nói về khoản vay của Kin-ken mà tôi đã để cho mình bị thu hút vào vì thiếu hiểu biết tình hình. Mác cho rằng tạm thời trong lúc này tôi không được khước từ việc này". Về khoản vay của Kin-ken (cái gọi là công trái cách mạng Đức - Mỹ) xem chú thích 339.- 838.

530 Về bức thư này của Mác gửi Êp-nơ xem chú thích 514.- 839.

531 Xem chú thích 339.- 839.

532 *Bọn tay chân của nghị viện đế chế* là tên mà Mác dùng để gọi một cách mỉa mai Quốc hội Phran-phước sau khi nó chuyển trụ sở về Stút-gát vào đầu tháng Sáu 1849. Quốc hội đã chuyển về Stút-gát vì có nguy cơ bị giải tán sau khi các nghị sĩ thuộc phái bảo thủ và phần lớn các nghị sĩ thuộc phái tự do rời bỏ quốc hội. Ngày 18 tháng Sáu bọn tay chân của nghị viện đã bị quân đội Vuyéc-tem-béc giải tán.- 841.

533 Đây là nói về việc Mác và Ăng-ghe-n có ý định cộng tác với tạp chí "Die Revolution" (xem chú thích 359).- 848.

534 Bức thư này lần đầu tiên được công bố, có lược bớt nhiều đoạn, trên tạp chí "Die Neue

Zeit", Bd.2, số 28, 1906 - 1907.- 849.

535 Tháng Năm 1852 nhiệm kỳ tổng thống của Lu-i Bô-na-pác-tơ kết thúc. Theo hiến pháp 1848 của nước Pháp, việc bầu tổng thống mới được tiến hành bốn năm một lần vào chủ nhật thứ hai của tháng Năm.- 850

536 Tạp chí "Die Revolution" đã đăng cáo bạch về việc sắp xuất bản tác phẩm của Mác về Pru-đông. Nhưng do tạp chí bị đình bản và do không có những khả năng khác để xuất bản nên Mác đã không viết tác phẩm này.- 850.

537 Một đoạn trích ngắn trích từ bức thư này lần đầu tiên đã được công bố trên tạp chí "Die Neue Zeit", Ergänzungshufte, số 12, ngày 12 tháng Tư 1912.- 852.

538 Đây là nói việc thay đổi địa điểm họp hội nghị các thành viên của khu ủy Luân Đôn của Liên đoàn những người cộng sản. Đầu năm 1852 địa điểm họp hội nghị lại được chuyển một lần nữa đến một địa điểm khác - đến Crown Street (xem Toàn tập, t.8, 1993, tr. 582 - 583).- 853.

539 Sau cuộc chính biến của phái Bô-na-pác-tơ ngày 2 tháng Chạp 1851 ở Pháp, Pan-móc-xtôn lúc bấy giờ là cựu bộ trưởng ngoại giao Anh, trong cuộc nói chuyện với đại sứ Pháp ở Luân Đôn đã tán thành những hành vi tiếm quyền của Lu-i Bô-na-pác-tơ. Pan-móc-xtôn đã không phối hợp việc làm đó với các thành viên khác của nội các thuộc đảng Vích, điều này đã dẫn đến chỗ ông ta phải từ chức vào tháng Chạp 1851, mặc dù về nguyên tắc Chính phủ Anh không phải là không nhất trí với quan điểm của Pan-móc-xtôn và là chính phủ đầu tiên ở châu Âu đã công nhận chế độ Bô-na-pác-tơ ở Pháp.- 853.

540 Đơn xin này của Mác không được trả lời. Ngày 22 tháng Ba 1845 Mác phải ký cam kết không xuất bản ở Bỉ cái gì có liên quan đến tình hình chính trị đương thời (xem tập này, tr. 633).- 857.

541 Năm 1838 Mác đã được miễn đến trình diện để làm nghĩa vụ quân sự tại Béc-lin vì ông mắc bệnh phổi, đến năm 1841 thì ông được thừa nhận là không đủ tiêu chuẩn để làm nghĩa vụ quân sự.- 858.

542 Có ý nói đến câu lạc bộ công nhân Đức được thành lập tại Pa-ri đầu tháng Ba 1848 theo sáng kiến của những người lãnh đạo Liên đoàn những người cộng sản. Điều lệ của câu lạc bộ là do Mác soạn thảo. Dựa vào tổ chức này, Mác và Ăng-ghe-n đã cố gắng tập hợp những công nhân Đức lưu vong ở Pa-ri, giải thích sách lược của giai cấp vô sản trong cách mạng dân chủ tư sản và chống lại ý đồ phiêu lưu của các nhà dân chủ tiểu tư sản muốn đưa những đội tình nguyện xâm nhập vào Đức. Câu lạc bộ đã tiến hành một công tác to lớn nhằm tổ chức cho những công nhân Đức trở về nước từng người một để tham gia cuộc đấu tranh cách mạng ở đó.

Về *Hội dân chủ Đức* xem chú thích 129.- 860.

543 Về việc cổ động cho việc cải cách tài chính xem chú thích 194.- 863.

544 Về "vụ âm mưu thuốc nổ" ngày 5 tháng Mười một 1605 xem chú thích 163.- 863.

545 Đây là nói về biên lai cầm cố chiếc bình bằng bạc của gia đình Mác bị đem cầm ở hiệu cầm đồ Phran-phuốc mùa hè năm 1849 khi vợ Mác cùng với các con đi theo ông đi cư ra nước ngoài (xem tập này, tr. 866 - 867).- 864.

546 Có ý nói đến lời kêu gọi của Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Khuê gửi Liên đoàn ngày 1 tháng Chạp 1850 (xem chú thích 577). Văn kiện này đã lên án những hành vi chia rẽ của bè phái Vi-lích - Sáp-pơ. Cùng với lời kêu gọi và những văn kiện khác, Ủy ban trung ương còn gửi cho khu ủy Luân Đôn Điều lệ của Liên đoàn (xem Toàn tập, t.7, 1993, tr. 737 - 740).- 874.

BẢN CHỈ DẪN TÊN NGƯỜI^{1*}

A

A-đan (Adam) - công nhân thuộc da người Pháp, theo phái Blăng-ki, tham gia các tổ chức cách mạng bí mật trong thời kỳ chế độ Quân chủ thánh Bấy, năm 1850 là ủy viên của Ủy ban hội những người Pháp lưu vong thuộc phái Blăng-ki ở Luân Đôn. - 230, 233, 276, 289.

A-đê-lung (Adelung), I-ô-han Cri-xtốp (1732 - 1806) - nhà triết học Đức, tác giả một số tác phẩm về ngữ nguyên học và ngữ pháp tiếng Đức. - 66.

A-lác (Allard) - nhà dân chủ Pháp.- 185.

A-lếch-xan-đrơ I (1777 - 1825) - hoàng đế Nga (1801 - 1825). - 355.

A-lếch-xan-đrơ Ma-xê-đoan (356 - 323 trước công nguyên) - viên tướng và nhà hoạt động nhà nước nổi tiếng thời cổ đại.- 830.

A-li-xơn (Alison), Ác-si-ban (1792 - 1867) - nhà sử học và nhà kinh tế học Anh, thuộc đảng To-ri.- 795.

A-ra-gô (Arago), Đô-mi-ních Phrăng-xoa (1786 - 1853) - nhà thiên văn học, nhà vật lý, nhà toán học Pháp nổi tiếng; nhà hoạt động chính trị tư sản; trong thời kỳ chế độ Quân chủ thánh Bấy là nghị sĩ Viện dân biểu, người thuộc phái cộng hòa; năm 1848 là ủy viên chính phủ lâm thời, tích cực ủng hộ những kẻ trấn áp cuộc khởi nghĩa tháng Sáu của giai cấp vô sản Pa-ri.- 620, 691.

A-ren-xơ (Ahrens), Hen-rích - công nhân Đức, thuộc phái Vai-tinh, một trong những nhà hoạt động tích cực của Liên đoàn những người chính nghĩa ở Pa-ri.- 63.

^{1*} Dấu hoa thị chỉ họ của những người được Mác và Ăng-ghe-n gửi thư cho trong tập này

Ác-gu (Argout), Ăng-toan Mô-ri-xơ A-pô-li-ne, bá tước Đơ (1782 - 1858) - nhà hoạt động

nhà nước Pháp trong những năm 1830 - 1834 giữ một loạt chức vụ trong nội các, tổng giám đốc Ngân hàng Pháp (1834 - 1857).- 563

Ác-mi-ni hay *Ác-min* (17 trước công nguyên - 21 sau công nguyên) - thủ lĩnh của bộ tộc Hê-ru-ki ở Đức, người cầm đầu cuộc đấu tranh của các bộ tộc ở Đức chống lại những người La Mã và đã đánh bại người La Mã vào năm thứ 9 sau công nguyên ở khu rừng Tơ-tơ-buốc.- 66, 524.

Ai-den (Eisen) - thương gia bán sách ở Khuên những năm 50 của thế kỷ XIX, phụ trách việc phát hành tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".- 756, 761, 874.

Ai-dơ-man (Eisermann) - thợ mộc người Đức, người ủng hộ Các Grun vào những năm 40 thế kỷ XIX.- 66-68, 81, 95-98, 103, 104, 110, 130.

Ai-sơ-hoóc (Eichhorn), I-ô-han An-brê-xơ Phri-đrich (1779 - 1856) - nhà hoạt động nhà nước Phổ, bộ trưởng tôn giáo, giáo dục và y tế Phổ (1840-1848).- 583

Am-môn (Ammon), Cri-xtốp Phri-đrich (1766 - 1850) - nhà thần học người Đức, theo đạo Tin lành.- 612.

An-be (Albert) (tên thật là A-lếch-xan-đơ *Mác-tanh*) (1815 - 1895) - công nhân Pháp, người theo chủ nghĩa xã hội, một trong những người lãnh đạo các hội cách mạng bí mật trong thời kỳ nền Quân chủ tháng Bảy, năm 1848 là thành viên của chính phủ lâm thời.- 691.

An-nen-cốp, Pa-ven Va-xi-lê-vích (1812 - 1887) - địa chủ Nga, theo phái tự do, nhà văn.- 71, 642, 655-673, 684- 686.

An-nê-ke (Anneke), Phri-đrich (1818 - 1872) - sĩ quan pháo binh Phổ, năm 1846 bị đưa ra khỏi quân đội vì quan điểm chính trị; thành viên của chi bộ Khuên của Liên đoàn những người cộng sản, năm 1848 là một trong những người sáng lập ra Liên đoàn công nhân Khuên, chủ bút tờ "Neue Kölnische Zeitung", thành viên của khu ủy vùng Ranh của những người dân chủ; năm 1849 là trung tá của quân đội cách mạng Ba-den - Pphan-xơ; về sau tham gia cuộc Nội chiến ở Mỹ, đứng về phía các bang miền Bắc.- 181, 204, 750.

An-xem Ken-téc-bê-ri-xki (1033 - 1109) - nhà thần học thời trung cổ, đại diện cho chủ nghĩa kinh viện thời kỳ đầu.- 589.

Anh-be (Imbert), Giắc (1793 - 1851) - nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, tham gia cuộc khởi nghĩa Li-ông năm 1834, vào những năm 40 lưu vong sang Bỉ, phó chủ tịch Hội dân chủ Bruy-xen, sau cách mạng tháng Hai 1848 là chỉ huy trưởng ở Tuyn-lơ-ri.- 137, 138, 142, 147, 692.

At-ti-la (chết năm 453) - thủ lĩnh của người Hung-nô (433- 453).- 229.

Ăng-đrê (André), Phê-li-xít-tê - người quen của Ăng-ghen ở Pa-ri những năm 40 thế kỷ XIX.- 173, 688.

**Ăng-ghen* (Engels)- đại tá Phổ, từ năm 1851 là tướng, chỉ huy trưởng ở Khuên những năm 40 - 50 thế kỷ XIX.- 367, 718 - 720.

Ăng-ghen (Engels), An-na (1825 - 1853) - em gái của Phri-đrich Ăng-ghen.- 697.

Ăng-ghen (Engels), Ê-li-da Phran-txi-xca (1797 - 1873) - mẹ của Phri-đrich Ăng-ghen.- 37, 47, 203, 492, 687, 697.

Ăng-ghen (Engels) Héc-man (1822 - 1905) - em trai của Phri-đrich Ăng-ghen, chủ xưởng ở Bắc-men.- 15, 488, 491, 495, 498.

Ăng-ghen (Engels), Héc-vi-ga (1830 - 1904) - em gái của Phri- đrich Ăng-ghen. - 47.

Ăng-ghen, Ma-ri-a - xem *Blăng-cơ*, Ma-ri-a.

Ăng-ghen (Engels), Phri-đrich (1796 - 1860) - cha của Phri-đrich Ăng-ghen. - 33, 35, 39, 46, 51, 192, 198-203, 232, 236, 246, 274, 306, 339, 403-406, 491, 640, 688,777, 778, 791.

Ăng-ghen (Engels), Ru-đôn-phơ (1831 - 1903) - em trai của Phri-đrich Ăng-ghen.- 47.

Ăng-phăng-tanh (Enfantin), Bác-tê-lê-mi Prô-xpe (1796 - 1864) - nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng Pháp, một trong những môn đồ gần gũi nhất của Xanh-Xi-mông, cùng với Ba-da lãnh đạo trường phái Xanh-Xi-mông.- 60.

Ăng-toan (Antoine), Guy-xta-vơ - vào đầu những năm 50 thế kỷ XIX là người Pháp lưu vong sống ở Luân Đôn; em rể của Ô-guy-xơ Blăng-ki.- 139, 804.

B

Ba-cu-nin, Mi-kha-in A-lếch-xan-đrô-vích (1814 - 1876) - nhà cách mạng và nhà chính luận người Nga, tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, về sau là một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa dân túy và chủ nghĩa vô chính phủ, trong Quốc tế I đã kiên cường chống lại chủ nghĩa Mác, tại Đại hội La Hay năm 1872 đã bị khai trừ khỏi Quốc tế I vì những hoạt động chia rẽ.- 16, 31, 71, 132, 684.

Ba-i-ác (Bayard), Pi-e (khoảng 1475 - 1524) - hiệp sĩ Pháp, được những người đương thời tôn là mẫu mực về lòng dũng cảm và cao thượng, và là "Hiệp sĩ không biết sợ và

không thể chê trách".- 276.

Ba-rô (Barrot), Ô-di-lông (1791 - 1873) - nhà hoạt động chính trị tư sản Pháp, trước tháng Hai 1848 là thủ lĩnh phái tự do đối lập của vương triều; tháng Chạp 1848 - tháng Mười 1849 đứng đầu nội các dựa vào khối phản cách mạng gồm các phái bảo hoàng.- 162, 216, 556.

Ba-rô-sơ (Baroche), Pi-e Giuy-lơ (1802 - 1870) - nhà hoạt động chính trị, luật gia Pháp, thuộc phái Bô-na-pác-tơ, nhiều lần tham gia nội các trước và sau cuộc chính biến ngày 2 tháng Chạp 1851.- 272.

Ba-xti-a (Bastiat), Phrê-dê-rích (1801 - 1850) - nhà kinh tế học tâm thường Pháp, người cuồng nhiệt tám đường chủ nghĩa tư bản.- 546.

Ba-xti-đơ (Bastide), Giuy-lơ (1800 - 1879) - nhà hoạt động chính trị tư sản và nhà chính luận Pháp; là một trong những chủ bút của tờ báo cộng hòa tư sản "National" (1836-1846); bộ trưởng Bộ ngoại giao (tháng Năm, tháng Chạp 1848).- 103.

Bác-ba-ru (Barbaroux), Sác-lơ Giăng (1767 - 1794) - nhà hoạt động trong cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, thuộc phái Gi-rông-danh.- 62.

Bác-be (Barbès), Ác-măng (1809 - 1870) - nhà hoạt động cách mạng dân chủ tiểu tư sản Pháp; một trong những người lãnh đạo các hội cách mạng bí mật trong thời kỳ nền Quân chủ tháng Bảy; nhà hoạt động tích cực trong cuộc cách mạng 1848, nghị sĩ Quốc hội lập hiến, bị kết án tù chung thân do tham gia các sự kiện ngày 15 tháng Năm 1848, năm 1854 được ân xá; sau khi được ân xá sống lưu vong và ít lâu sau thì từ bỏ hoạt động chính trị.- 279.

Bác-ten-xơ (Bartels), A-đôn-phơ (1801 - 1862) - nhà chính luận tiểu tư sản Bỉ, từ năm 1844 đến năm 1846 là tổng biên tập báo "Débats Social".- 137, 140, 147, 149.

Bác-ten-xơ (Bartels), Giuy-lơ - luật sư Bỉ, nhà dân chủ tiểu tư sản, em trai A-đôn-phơ Bác-ten-xơ.- 140.

Bác-tê-lê-mi (Barthélemy), Ê-ma-nu-en (khoảng 1820 - 1855) - công nhân Pháp, thuộc phái Blăng-li, tham gia các tổ chức cách mạng bí mật trong thời kỳ chế độ Quân chủ tháng Bảy và cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848 ở Pa-ri, sau đó lưu vong sang Anh, là một trong những người lãnh đạo hội những người lưu vong Pháp thuộc phái Blăng-ki ở Luân Đôn, gia nhập nhóm theo chủ nghĩa bè phái phiếu lưu Vi-lích-Sáp-pơ; năm 1855 bị xử tử vì bị kết án là phạm tội hình sự.- 228, 230, 234, 273, 276, 282, 299, 309, 319, 321, 326, 331, 501, 559, 781-784, 802, 804.

Bai-e-rơ (Bayer), Các-lơ (1806 - 1883) - nhà triết học duy tâm người Đức,- 580.

Bai-lút (Baillut) - nhà dân chủ Bỉ, năm 1848 là thủ quỹ của Hội dân chủ Bruy-xen.- 186.

Bau-ơ (Bauer), Bru-nô (1809 - 1882) - nhà triết học duy tâm Đức, một trong những nhân vật nổi tiếng của phái Hê-ghe-nơ, phân tử cấp tiến tư sản; Sau năm 1866 là người theo phái tự do dân tộc chủ nghĩa.- 13, 31, 45, 127, 524, 580, 583, 587, 595, 604, 612, 624-628.

Bau-ơ (Bauer), Êt-ga (1820 - 1886) - nhà chính luận Đức, thuộc phái Hê-ghe-nơ, sau cách mạng 1848-1849 lưu vong sang Anh, sau khi được ân xá năm 1861 là quan chức Phổ, em trai Bru-nô Bau-ơ.- 13, 31, 45, 522, 599, 611.

Bau-ơ (Bauer), Hen-rích - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa, ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, làm nghề thợ giày; năm 1851 lưu vong sang Ô-xtơ-rây-li-a.- 185, 223, 227, 249, 250, 528, 860.

***Bau-ơ** (Bauer), Lu-i - bác sĩ Đức, năm 1848 là nghị sĩ của khu Stôn-xơ trong Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả; năm 1849 đến Luân Đôn và tham gia các nhóm tư sản trong giới lưu vong ở Đức.- 467, 468, 472, 741, 765.

Băm-béc-gơ (Bamberger), Lu-i - kiều dân Đức ở Luân Đôn vào những năm 50 thế kỷ XIX, tổng biên tập báo "Deutsche Londoner Zeitung".- 226, 250, 325, 335, 361, 426-428, 432, 435, 521, 545, 746.

Băm-béc-gơ (Bamberger), Xi-môn - chủ ngân hàng Luân Đôn, cha của Lu-i Băm-béc-gơ.- 335, 426, 428.

Be-ri-ê (Berryer), Pi-e Ăng-toan (1790 - 1868) - luật sư và nhà hoạt động chính trị Pháp, trong thời kỳ Cộng hòa thứ hai là đại biểu Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp, thuộc phái chính thống.- 536, 557.

Béc-ghe-n-rôt (Bergenroth), Guy-xtáp A-đôn-phơ (1813 - 1869) - nhà sử học và nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cách mạng 1848 - 1849, năm 1850 lưu vong khỏi Đức.- 37, 39.

Béc-mơ-bắc (Bermbach), A-đôn-phơ (1821 - 1875) - luật sư ở Khuên, nhà dân chủ, đại biểu Quốc hội Phran-phước; người làm chứng bệnh vực tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852); thông tin viên của Mác; về sau theo chủ nghĩa tự do.- 413, 414, 420.

Béc-na (Bernard), Xi-mông Phrăng-xoa ("Béc-na - hội viên câu lạc bộ") (1817 - 1862) - nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cộng hòa; sau khi cách mạng 1848 thất bại lưu vong sang Anh; năm 1858 bị Chính phủ Pháp kết tội tham gia vụ mưu sát Na-pô-lê-ông III của Oóc-xi-nhi, được tòa án Anh xử trắng án.- 562.

Béc-na-đốt-tơ (Bernadotte), Giăng Ba-ti-xơ Giuy-lơ (1763 - 1844) - nguyên soái Pháp, sau là vua Thụy Điển và Na Uy (1818 - 1844) dưới tên hiệu là Sác-lơ XIV I-ô-han.- 610.

Béc-nai-xơ (Bernays), Các-lơ Lút-vích (1815 - 1879) - nhà chính luận Đức theo phái cấp tiến, năm 1844 tham gia ban biên tập tờ báo của những người Đức lưu vong ở Pa-ri "Vorwärts!", tờ báo xuất bản với sự tham gia trực tiếp của Mác; sau cách mạng 1848-1849 lưu vong sang Mỹ.- 13, 17, 30, 31, 41, 54, 57, 58, 65, 67, 71, 76, 83-84, 108, 111, 119, 122, 127-130, 134, 153, 179, 634, 676.

Béc-thôn-đơ (Berthold), Ốt-tô - nguyên là hạ sĩ quan Phổ, sau cách mạng 1848-1849 có quan hệ với nhóm Vi-lích - Sáp-phơ.- 535, 541.

Bem (Bem) Giô-dép (1795 - 1850) - tướng người Ba Lan, nhà hoạt động của phong trào giải phóng dân tộc, tham gia cuộc khởi nghĩa những năm 1830 - 1831, năm 1848 tham gia cuộc đấu tranh cách mạng ở Viên; một trong những người lãnh đạo quân đội cách mạng ở Hung-ga-ri; sau đó phục vụ trong quân đội Thổ Nhĩ Kỳ.- 279, 285, 794.

Ben-tam (Bentham), Giê-rê-mi (1748 - 1832) - nhà xã hội học tư sản Anh, nhà lý luận của chủ nghĩa vị lợi.- 20, 44.

Bê-đê-cơ (Baedeker), I-u-li-út Tê-ô-đo (1814 - 1880) - người xuất bản và phát hành sách tiến bộ người Đức, năm 1845-1846 xuất bản tạp chí "Gesellschaftsspiegel".- 15, 37, 42.

Bê-răng-giê (Béranger), Pi-e Giăng (1780 - 1857) - nhà thơ dân chủ lớn của Pháp, tác giả của những tác phẩm trào phúng mang tính chất chính trị.- 65.

Bê-ta (Beta), Hen-rích (bút danh của *Bết-xi-khơ*) - nhà báo dân chủ tiểu tư sản Đức, sống lưu vong ở Luân Đôn, ủng hộ Kin-ken.- 828.

Béch (Bech), Vin-hem-min-na (chết năm 1851) - một phụ nữ Áo theo chủ nghĩa phiêu lưu, mạo xưng là nam tước phu nhân và tình báo viên chính trị của Cô-sút; nhân viên của cảnh sát Áo và Anh.- 338, 346, 488.

Béch-cơ (Becker), Au-gu-xơ (1814 - 1871) - nhà chính luận Đức, thành viên Liên đoàn những người chính nghĩa ở Thụy Sĩ, thuộc phái Vai-tinh; tham gia cách mạng 1848 - 1849 ở Đức; đầu những năm 50 lưu vong sang Mỹ; tại đây cộng tác với các tờ báo dân chủ.- 63.

**Béch-cơ* (Becker), Héc-man Hen-rích ("*Béch-cơ đỏ*") (1820 - 1885) - luật sư và nhà chính luận người Đức, là một trong những người lãnh đạo Hội liên hiệp giữa thợ và chủ ở Khuên, thành viên của khu ủy vùng Ranh của những người dân chủ; người xuất bản tờ "Westdeutsche Zeitung" (tháng Năm 1849 - tháng Bảy 1850); thành viên Liên đoàn những người cộng sản năm 1850, là một trong những người bị kết án trong vụ

án những người cộng sản ở Khuên (1852); sau này là người theo phái dân tộc tự do chủ nghĩa.- 206, 250, 253, 277, 278, 230, 330, 359, 379, 395, 399, 737, 758, 775-776, 780-786, 828, 836, 874.

Béch-cơ (Becker), I-ô-han Phi-líp (1806 - 1886) - công nhân làm bàn chải, tham gia phong trào dân chủ những năm 30-40 ở Đức và Thụy Sĩ; tham gia cuộc chiến tranh chống Đồng minh đặc biệt với tư cách là sĩ quan trong quân đội Thụy Sĩ; hoạt động tích cực trong cuộc cách mạng 1848 - 1849; chỉ huy lực lượng dân quân Ba-den trong thời kỳ khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ; sau cách mạng 1848 - 1849 chuyển sang lập trường chủ nghĩa cộng sản vô sản, thời kỳ những năm 60 hoạt động tích cực trong Quốc tế I, tham gia tất cả các đại hội của Quốc tế, là bạn và chiến hữu của Mác và Ăng-ghe-n.- 351, 748.

Béch-cơ (Becker) Mác-xơ I-ô-dép (chết năm 1896) - kỹ sư, người tỉnh Ranh, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849, sau khi khởi nghĩa thất bại lưu vong sang Thụy Sĩ, sau đó sang Mỹ.- 297, 814.

Béch-cơ-rát (Beckerath), Héc-man (1810 -1870) - chủ ngân hàng Đức, một trong những người đứng đầu giai cấp tư sản vùng Ranh; đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc phái giữa thiên hữu, vào tháng Tám - tháng Chín 1848 là bộ trưởng tài chính của chính phủ đế chế.- 417, 821.

Bi-đéc-man (Biedermann), Các (1812 - 1901) - nhà sử học và nhà chính luận Đức, phần tử tự do ôn hòa; năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phran-phuốc, thuộc phái giữa; sau này theo phái tự do dân tộc chủ nghĩa.- 74.

Blăng (Blanc), Lu-i (1811 - 1882) - nhà xã hội học và nhà sử học tiểu tư sản Pháp; năm 1848 là thành viên chính phủ lâm thời và chủ tịch Ủy ban Lúc-xăm-buốc; đứng trên lập trường thỏa hiệp với giai cấp tư sản; tháng Tám 1848 đã di cư sang Anh là một trong những người lãnh đạo giới lưu vong tiểu tư sản ở Luân Đôn.-116, 131, 150-156, 160, 161, 164, 166, 169, 171, 174-179, 276-281, 289-294, 299, 305-309, 319, 326, 327, 331, 356, 359, 361, 448, 455, 458, 463, 559-565, 568, 572, 619, 691, 743, 781-784, 802, 806, 845.

**Blăng-cơ* (Blank), Các-lơ Ê-min (1817 - 1893) - thương gia Đức, những năm 40 - 50 đã tới gần những quan điểm chủ nghĩa xã hội; em rể của Phri-đrich Ăng-ghe-n.- 11, 32, 51, 193, 196, 213, 248, 637, 640, 687-700, 777-778, 846.

**Blăng-cơ* (Blank), Ma-ri-a (1824 - 1901) - em gái của Phri-đrich Ăng-ghe-n, từ năm 1845 là vợ của Các-lơ Ê-min Blăng-cơ.- 11, 636-638, 689, 697, 699, 779, 846.

Blăng-cơ (Blank), Vin-hem (1821-1892) - người đồng môn của Phri-đrich Ăng-ghe-nen, sau đó là thương gia.- 15.

Blăng-ki (Blanqui), Lu-i Ô-guy-xtơ (1805 - 1881) - nhà cách mạng Pháp, nhà cộng sản không tưởng, người tổ chức ra nhiều hội bí mật và nhiều vụ âm mưu lật đổ; tham gia tích cực cuộc cách mạng 1830 và 1848; là nhà lãnh đạo nổi tiếng của phong trào vô sản ở Pháp, nhiều lần bị kết án tù.- 279, 319, 321, 326, 327, 361, 804.

**Blin-đơ* (Blind), Các-ơ (1826 - 1907) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia phong trào cách mạng ở Ba-đen trong những năm 1848 - 1849; những năm 50 là một trong những thủ lĩnh của giới lưu vong tiểu tư sản Đức ở Luân Đôn; về sau theo phái tự do dân tộc.- 211, 522, 523, 529, 738, 772, 773.

Blô-xơ (Bloß), Ru-đôn-phơ Cu-nô - thợ chạm khắc thủ công, tham gia phong trào dân chủ những năm 40 của thế kỷ XIX.- 188, 191.

Blun-sli (Bluntschli), Giô-han Ca-xpơ (1808 - 1881) - luật gia người Thụy Sĩ và nhà hoạt động chính trị có khuynh hướng phản động; một trong những người tổ chức cảnh sát truy lùng những người tham gia phong trào cách mạng, ủy viên Ủy ban do chính phủ Thụy Sĩ thành lập năm 1843 để điều tra hoạt động của những người Đức lưu vong ở Thụy Sĩ; ông ta cũng là người soạn thảo ra bản báo cáo đã được công bố năm 1843 của Ủy ban này.- 618.

Bluy-khơ (Blücher), Ghéc-hác Lê-bê-rếch (1742 - 1819) - thống soái Phổ, năm 1793 -1794 tham gia cuộc chiến tranh chống Cộng hòa Pháp, những năm 1806, 1813 - 1814 và 1815 chỉ huy quân đội trong các cuộc chiến tranh chống nước Pháp dưới thời Na-pô-lê-ông.- 860.

Boi-xtơ (Beust), Phri-đrich (1817 - 1899) - sĩ quan Phổ, đã từ chức vì quan điểm chính trị, năm 1848 là ủy viên Ban chấp hành Hội liên hiệp công nhân Khuên, một trong những biên tập viên của tờ "Neue Kölnische Zeitung" (tháng Chín 1848 - tháng Hai 1849), tháng Mười 1848 là đại biểu của Hội liên hiệp công nhân Khuên tại Đại hội lần thứ hai của những người dân chủ ở Béc-lin, nơi ông đã bảo vệ cương lĩnh gần như hoàn toàn trùng hợp với "Những yêu sách của Đảng cộng sản ở Đức; năm 1849 tham gia cuộc khởi nghĩa ở Ba-đen - Pphan-xơ; sau cách mạng lưu vong sang Thụy Sĩ.- 715.

Bon-stét-tơ (Bohnstedt) - luật gia Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, năm 1848 là một cổ đông của tờ "Neue Rheinische Zeitung".- 196.

Boóc-cơ-hai-mơ (Borkheim), Xi-ghi-dơ-mun Lút-vích (1825 - 1885) - nhà báo Đức, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849, sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại lưu vong

khỏi nước Đức, từ năm 1851 là thương gia ở Luân Đôn; đầu những năm 50 gia nhập nhóm lưu vong tiểu tư sản Luân Đôn; từ năm 1860 quan hệ bạn bè với Mác và Ăng-ghe-nen.-467.

Boóc-nơ (Born), Xtê-phan (tên thật là Xi-môn *Bút-tơ-min-sơ*) (1824 - 1898) - công nhân xếp chữ người Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, thời kỳ cách mạng 1848 - 1849 ở Đức là một trong những đại biểu đầu tiên của chủ nghĩa cải lương trong phong trào công nhân Đức; sau cách mạng đã xa rời phong trào công nhân.- 157, 172, 860.

* *Boóc-stét* (Bornstedt), A-dan-béc (1808 - 1815) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản; người sáng lập và chủ bút tờ "Deutsche - Brüsseler - Zeitung" (1847-1848), sau cách mạng tháng Hai 1848 là một trong những người lãnh đạo Hiệp hội dân chủ Đức ở Pa-ri; thành viên Liên đoàn những người cộng sản, bị khai trừ khỏi liên đoàn vào tháng Ba 1848; một trong những người tổ chức quân đoàn tình nguyện của kiều dân Đức ở Pa-ri; quân đoàn này đã tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen tháng Tư 1848; sau này mới rõ là Boóc-stét có quan hệ với cảnh sát.- 136-148, 156, 164, 172-177, 187, 191, 677, 693-694, 860.

Bóc-nơ (Börne), Lút-vích (1786 - 1837) - nhà chính luận và nhà phê bình Đức, một trong những đại biểu nổi tiếng của phe đối lập cấp tiến tiểu tư sản; đến cuối đời là người ủng hộ chủ nghĩa xã hội Cơ Đốc giáo.- 642.

Bóc-xơ (Burns), Li-đi-a (Li-đi) (1827 - 1878) - nữ công nhân Ai-rơ-len, tham gia phong trào giải phóng dân tộc Ai-rơ-len, vợ thứ hai của Phri-đrich Ăng-ghe-nen; em của Me-ri Bóc-xơ.- 250.

Bóc-xơ (Burns), Me-ri (chết năm 1863) - nữ công nhân Ai-rơ-len, vợ thứ nhất của Phri-đrich Ăng-ghe-nen.- 173, 250, 261, 400, 640.

Brao-nơ-svai-gơ (Braunschweig), Các-Phri-đrich -Au-gu-xtơ- Vin-hem (1804 - 1873) - công tước Brao-nơ-svai-gơ từ năm 1823, bị phế truất đầu tháng Chín 1830, di cư ra nước ngoài; mưu toan quay lại nắm chính quyền dưới sự hỗ trợ của một số quốc gia châu Âu; trong những năm 40 - 50 có quan hệ với các phần tử dân chủ trong giới lưu vong, xuất bản tờ "Deutsche Londoner Zeitung"- 233, 820.

Brây (Bray), Giôn Phren-xít (1809 - 1895) - nhà kinh tế học Anh, nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, môn đồ của Ô-oen; nghề nghiệp là công nhân in.- 122.

Brây-ơ (Breyer), Phri-đrich An-be (1812-1876) - người Đức theo chủ nghĩa tự do, những năm 40 là bác sĩ ở Bruy-xen, thành viên trong Hội dân chủ Bruy-xen.- 134, 184, 187, 190.

Bren-ta-nô (Brentano), Lô-ren-xơ (1813 - 1891) - nhà dân chủ tiểu tư sản ở Ba-đen, làm nghề luật sư; năm 1848 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh tả; năm 1849 đứng đầu chính phủ lâm thời ở Ba-đen, sau khi cuộc khởi nghĩa Ba-đen -Pphan-xơ thất bại lưu

vong sang Thụy Sĩ, sau đó sang Mỹ.- 818.

Brê-me (Bremer), Phrê-đri-ca (1801 - 1865) - nữ văn sĩ tư sản người Thụy Điển, người sáng lập ra thể loại gọi là tiểu thuyết gia đình Thụy Điển.- 117.

Bri-cuốc (Bricourt), Giăng Giô-dép (1805 - 1857) - công chức tòa án Bỉ, nhà dân chủ tư sản, năm 1847 - 1848 là nghị sĩ Hạ nghị viện.- 190.

Bróc-hau-dơ (Brockhaus), Hen-rích (1804 - 1874) - chủ xuất bản người Đức, thu tóm việc bán sách và xuất bản ở Lai-pxích.- 76.

Brôi (Broglie), A-sin Sác-lơ Lê-ông Vích-to, công tước (1785 - 1870) - nhà hoạt động nhà nước Pháp, thủ tướng (1835 - 1836) đại biểu quốc hội lập pháp (1849 - 1851), theo phái Oóc-lê-ăng.- 536.

Bru-tút (Mác-cút Giu-ni-út Bru-tút) (khoảng 85 - 42 trước công nguyên) - nhà hoạt động chính trị La Mã, một trong những người chủ xướng vụ âm mưu thành lập nước cộng hòa quý tộc chống lại Giu-li-út Xê-da.- 495.

Brun (Bruhn), Các-lơ (sinh năm 1803) - nhà báo Đức, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, năm 1850 đã bị khai trừ ra khỏi tổ chức này; theo nhóm bè phái phiếu lưu Vi-lích - Sáp-pơ; sau này đứng về phía Lát-xan. 816, 863.

Bruy-ghê-man (Brüggemann), Các Hen-rích (1810 - 1887) - nhà chính luận tư sản Đức, thuộc phái tự do; những năm 1845 - 1855 là tổng biên tập tờ "Kölnische Zeitung".- 356, 490.

Buê-lơ (Böhler) - kiều dân Đức ở Luân Đôn vào những năm 50 của thế kỷ XIX.- 467.

Bun (Buhl), Lút-vích (1814- đầu những năm 80) - nhà chính luận Đức, thuộc phái Hê-ghen trẻ.- 20.

Bun-den (Bunsen), Cri-chi-an Các-lơ I-ô-di-át, nam tước (1791 - 1860) - nhà ngoại giao, nhà chính luận và nhà thần học Phổ, người thân cận của giới cung đình Phổ, đại sứ ở Luân Đôn (1842 - 1854).- 434.

Buốc-bông (triều đại) - triều đại vua ở Pháp (1589 - 1792, 1814 - 1815 và 1815 - 1830).- 131.

Buốc-nơ-stai-nơ (Börnstein), Ác-nôn Béc-hác Các (1808 - 1849) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, một trong những người lãnh đạo quân đoàn tình nguyện trong giới lưu vong người Đức ở Pa-ri, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen tháng Tư 1848.- 860.

* *Buốc-nơ-stai-nơ* (Börnstein), Hen-rích (1805 - 1892) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tư sản; năm 1842 sống ở Pa-ri, năm 1844 là người sáng lập và là một trong những tổng biên tập của báo "Vorwärts", năm 1849 lưu vong sang Mỹ; anh trai của Ác-nôn Béc-hác Các Buốc-nơ-stai-nơ.- 57, 108, 119, 120, 129, 130, 153, 627-633.

Bút-xơ (Butz) - chủ xuất bản sách người Đức ở Ha-ghen những năm 40 thế kỷ XIX.- 27.

Buy-giô Đơ la Pi-công-nơ-ri (Bugeaud de la Piconnerie), Tô-ma Rô-be (1784 - 1849) - nguyên soái Pháp; theo phái Oóc-lê-ăng, nghị sĩ Viện dân biểu thời kỳ chế độ Quân chủ tháng Bảy, chỉ huy quân đội đàn áp cuộc khởi nghĩa cộng hòa ở Pa-ri năm 1834, một trong những người tổ chức các cuộc chiến tranh xâm lược An-giê-ri và Ma-rốc, những năm 1841-1847 là toàn quyền ở An-giê-ri, những năm 1848 - 1849 là tổng chỉ huy quân đội An-pơ, đại biểu Quốc hội lập pháp.- 693.

Buy-lốp (Bülow), Đì-tơ-rích Hen-rích (1757 - 1808) - sĩ quan Phổ và nhà văn viết về chiến tranh.- 344.

Buy-lốp (Bülow), Phri-đrich Vin-hem, bá tước *Đen-ne-vít-sơ* (1755 - 1816) - tướng Phổ, tham gia cuộc chiến tranh chống nước Pháp dưới thời Na-pô-lê-ông.- 344.

Buy-lốp-Cum-me-rốp (Bülow-Cummerow), Êc-nơ-xơ Gốt-phrít Ghê-oác (1775 - 1851) - nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị phản động Đức, người phát ngôn những quan điểm của giới địa chủ quý tộc Phổ.- 585.

Buy-sê (Bucheze), Phi-líp (1796 - 1865) - nhà hoạt động chính trị và sử học Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa xã hội Cơ Đốc giáo.- 61.

Buy-xơ (Bucher), Lô-tác (1817 - 1892) - quan chức, nhà chính luận Phổ, năm 1848 là đại biểu Quốc hội Phổ, thuộc phái giữa thiên tả; sau khi cách mạng 1848 - 1849 thất bại di cư sang Luân Đôn; sau này là người tự do dân tộc chủ nghĩa, ủng hộ Bi-xmác.- 296, 325, 331, 473, 482.

Buýc-ghéc-xơ (Bürgers), Hen-rích (1820 - 1878) - nhà chính luận Đức theo phái cấp tiến, cộng tác viên của tờ "Rheinische Zeitung" (1842 - 1843), năm 1848 là thành viên của chi bộ Khuên của Liên đoàn những người cộng sản, một trong những biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung"; từ năm 1850 là ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (năm 1852) bị kết án sáu năm tù; về sau theo phái tiến bộ.- 18, 41, 45, 79, 146, 181, 192, 196, 206, 366, 373, 395, 399, 401, 407, 416, 545, 630, 649, 674, 775, 790.

C

* *Ca-bê* (Cabet), Ê-chiên (1788 - 1856) - nhà chính luận Pháp, đại biểu xuất sắc của chủ

nghĩa cộng sản hòa bình không tưởng, tác giả cuốn "Cuộc hành trình tới I-ca-ri"; những năm 1841 - 1849 là biên tập viên báo "Populaire".- 55, 130, 153, 455, 695.

Ca-pơ-phi-gơ (Capefigue), Giảng Ba-ti-xơ Ô-nô-rê Ray-mông (1802 - 1872) - nhà chính luận và nhà sử học Pháp, thuộc phái quân chủ.- 131.

Ca-pơ-rông (Caperon) - một người Pháp lưu vong, đầu những năm 50 của thế kỷ XIX là ủy viên Ban chấp hành Hội những người lưu vong Pháp thuộc phái Blăng-ki ở Luân Đôn.- 230, 234, 874.

Ca-tô (Mác-cút Poóc-xi-út Ca-tô cụ) (234 - 149 trước công nguyên) - nhà hoạt động chính trị và nhà văn La Mã, đấu tranh bảo vệ các đặc quyền của giới quý tộc, năm 184 trước công nguyên được bầu là người kiểm duyệt, thái độ kiểm duyệt khắt khe của ông ta đã được người ta viết thành vè.- 475.

Ca-ve-nhắc (Cavaignac), Lu-i Ô-gien (1802 - 1857) - tướng và nhà hoạt động chính trị người Pháp, theo phái cộng hòa tư sản ôn hòa; những năm 30 - 40 tham gia xâm lược An-giê-ri, năm 1848 là toàn quyền An-giê-ri (từ tháng Ba), sau đó là bộ trưởng quốc phòng Pháp (từ tháng Năm), đàn áp cực kỳ dã man cuộc khởi nghĩa tháng Sáu của công nhân Pa-ri, đứng đầu chính quyền hành pháp (tháng Sáu - tháng Chạp 1848).- 379, 382, 387, 391, 397, 512, 516, 537, 556.

Ca-xti-ô (Castiau), A-đen-xơn (1804-1879) - luật gia và nhà hoạt động chính trị Bỉ, theo phái dân chủ tư sản, những năm 1843 - 1848 là hạ nghị sĩ.- 180, 190.

Các-lai-lơ (Carlyle), Tô-mát (1795 - 1881) - nhà văn, nhà sử học Anh, nhà triết học duy tâm, người tuyên truyền sùng bái các anh hùng; thể hiện những quan điểm gần gũi với chủ nghĩa xã hội phong kiến những năm 40, đứng trên lập trường của chủ nghĩa lãng mạn phản động để phê phán giai cấp tư sản Anh, tham gia đảng To-ri; sau năm 1848 trở thành kẻ thù công khai của phong trào công nhân.- 13, 503.

Các-li-ê (Carlier), Pi-e (1799 - 1858) - giám đốc cảnh sát Pa-ri (1848 - 1851), theo phái Bô-na-pác-tơ.- 532, 536.

Các-náp (Carnap), Giô-han A-đôn-phơ - quan chức Phổ, thị trưởng thành phố En-bơ-phen-đơ những năm 1837 - 1851.- 38.

Các-nô (Carnot), La-da-rơ Ni-cô-la (1753 - 1823) - nhà toán học và vật lý học, nhà hoạt động chính trị và quân sự Pháp, theo phái cộng hòa tư sản; thời kỳ cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII tham gia phái Gia-cô-banh, là một trong những người tổ chức phòng thủ nước Pháp chống lại liên minh các nước châu Âu; năm 1794 tham gia cuộc chính biến phản cách mạng ngày 9 tháng Nóng.-559.

* *Cam-pe* (Campe), I-ô-han I-u-li-út Vin-hem (1792 - 1867) - thương gia bán sách và chủ nhà xuất bản người Đức, từ năm 1823 là một trong những chủ xuất bản sách Hăm-buốc "Hộp-man và Cam-pe"; trong những năm 30 đã xuất bản những tác phẩm của các nhà văn thuộc nhóm "Nước Đức trẻ".- 360, 525, 596, 627, 638.

Cam-pơ-hau-den (Camphausen), Lu-đôn-phơ (1803 - 1890) - chủ Ngân hàng Đức, một trong những thủ lĩnh của giai cấp tư sản tự do tỉnh Ranh; tháng Ba - tháng Sáu 1848 là thủ tướng Phổ.- 700.

Can-pơ-pơ-rơ (Culpeper), Tô-mát (1578 - 1662) - nhà kinh tế học tư sản Anh, theo phái trọng thương.- 550.

Can-tơ (Kant), I-ma-nu-en (1724 - 1804) - người sáng lập triết học cổ điển Đức, nhà duy tâm chủ nghĩa, nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức.- 589.

Cáp-pơ (Kapp); Khri-xti-an (1798 - 1874) - nhà triết học Đức, theo phái Hê-ghe-nrê, bạn của Lút-vích Phoi-ơ-bắc.- 615, 619.

Cáp-pơ (Kapp), Phri-drích (1824 - 1884)- nhà sử học và nhà hoạt động chính trị Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cách mạng 1848-1849, vào năm 1850 lưu vong sang Mỹ.- 484, 714, 715, 811, 830.

Cát-xơ (Kats), Gia-cốp (1804 - 1886) - công nhân Bỉ, nhà văn, nhà hoạt động trong phong trào công nhân, chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội không tưởng.- 137, 140.

Chi-e (Thiers), A-đôn-phơ (1797 - 1877) - nhà sử học tư sản và nhà hoạt động nhà nước Pháp, thủ tướng (1836 - 1840); năm 1848 là đại biểu Quốc hội lập hiến, năm 1849 - 1851 là đại biểu Quốc hội lập pháp, theo phái Oóc-lê-ăng; tổng thống nước cộng hòa (1871 - 1873), tên đao phủ đối với Công xã Pa-ri.- 103, 121, 162, 305, 355, 391, 556, 557, 728, 795.

Chi-e-ri (Thierry) - một người Pháp lưu vong, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là ủy viên ủy ban hội những người Pháp lưu vong theo phái Blăng-ki ở Luân Đôn.- 230.

Chi-e-ri (Thierry), Ô-guy-xtanh (1795 - 1856) - nhà sử học tư sản Pháp thuộc phái tự do thời kỳ Phục tích.- 131.

Clac (Clark), Tô-mát - một trong những thủ lĩnh của phong trào Hiến chương, sau năm 1848 là người theo chủ nghĩa cải lương, là một trong những lãnh đạo Liên đoàn Hiến chương toàn quốc.- 260, 279.

Clai-nơ (Klein), I-ô-han Gia-cốp (sinh khoảng năm 1818) - bác sĩ ở Khuên, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, một trong những bị cáo tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852); được tòa án bồi thẩm xử trắng án.- 772.

Clai-xơ Rét-xốp (Kleist-Retzow), Han-xơ Hu-gô (1814 - 1892) - nhà hoạt động chính trị

Phổ, đứng đầu cánh cực hữu của đảng bảo thủ, một trong những người sáng lập ra tờ "Neue Preußische Zeitung".- 416.

Cláp-ca (Klapka), Đuyéc-giơ (Ghê-oóc-gơ) (1820 - 1892) - tướng Hung-ga-ri, trong thời kỳ cách mạng 1848 - 1849 chỉ huy một đội quân cách mạng Hung-ga-ri; năm 1849 sống lưu vong ở nước ngoài; những năm 50 đã duy trì mối quan hệ với các nhóm theo phái Bô-na-pác-tơ; năm 1867 sau khi được ân xá đã trở về Hung-ga-ri.- 758.

Clau-dê-vít-xơ (Clausewitz), Các (1780 - 1831) - tướng Phổ và nhà lý luận quân sự tư sản lớn nhất; những năm 1812 - 1814 phục vụ trong quân đội Nga.- 795.

Clau-thơ (Clouth), Vin-hem - chủ một xưởng in ở Khuên, tại xưởng này từ ngày 1 tháng Sáu đến 27 tháng Tám 1848 đã in tờ "Neue Rheinische Zeitung".- 698.

Clô-dơ (Klose), G. - người Đức lưu vong ở Luân Đôn, là thành viên Liên đoàn những người cộng sản, trong thời kỳ xảy ra sự phân liệt trong Liên đoàn (1850) là người ủng hộ Mác.- 412, 414.

**Clút-xơ* (Cluß), A-đôn-phơ (mất sau năm 1889) - kỹ sư Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản; năm 1848 là thư ký của Hội liên hiệp đào tạo công nhân ở Ma-in-xơ; năm 1849 di cư sang Mỹ; phục vụ trong Bộ tư lệnh hải quân ở Oa-sinh-tơn; vào những năm 50 đã thường xuyên trao đổi thư từ với Mác và Ăng-ghe-n, cộng tác với một số tờ báo công nhân và dân chủ Đức, Anh và Mỹ.- 552, 839, 850.

Coóc-phơ (Korff), Héc-man - sĩ quan Phổ, năm 1847 bị đưa ra khỏi quân đội vì các quan điểm chính trị, nhà dân chủ tiểu tư sản; những năm 1848 - 1849 chịu trách nhiệm xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung", sau đó di cư sang Mỹ.- 202, 714.

Cô-ghen (Cohen) - vợ của Các-lơ Blin-đơ.- 522, 523, 529.

Cô-khơ (Koch), Ê-đu-ác I-gnác - linh mục đạo Thiên chúa người Đức, tham gia cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, những năm 50 di cư sang Mỹ, cộng tác viên của tờ "New-Yorker Staatszeitung".- 834.

Cô-lông (Colombo), Cri-xtốp (1451 - 1506) - nhà hàng hải nổi tiếng đã mở đường tới châu Mỹ; phục vụ cho Tây Ban Nha, gốc người Giê-nơ.- 840.

Cô-si-đi-e (Caussidière), Mác (1808 - 1861) - nhà dân chủ tiểu tư sản Pháp, tham gia cuộc khởi nghĩa Li-ông năm 1834; là một trong những người tổ chức ra các hội cách mạng bí mật trong thời kỳ nền Quân chủ tháng Bảy; sau Cách mạng tháng Hai 1848 là cảnh sát trưởng ở Pa-ri, đại biểu Quốc hội lập hiến; tháng Sáu 1848 di cư sang Anh.- 356, 559.

Cô-sta Ca-bran (Costa Cabral), An-tô-ni-u Béc-nác-đu (1803 - 1889) - nhà hoạt động nhà nước phản động Thổ Nhĩ Kỳ, lãnh tụ của đảng quân chủ - tư sản, thủ tướng (1842 -

1846, 1849 - 1851).- 383.

Cô-sút (Kossuth), La-i-ốt (Lút-vích) (1802 - 1894) - lãnh tụ phong trào giải phóng dân tộc Hung-ga-ri, lãnh đạo những người dân chủ tư sản trong cuộc cách mạng 1848 - 1849, đứng đầu chính phủ cách mạng Hung-ga-ri, sau khi cách mạng thất bại lưu vong khỏi Hung-ga-ri, những năm 50 tìm sự ủng hộ của các nhóm theo phái Bô-na-pác-tơ.-338, 341-342, 522, 524, 543, 554, 564, 844-845, 852.

Công-xi-đê-răng (Considérant), Vích-to (1808 - 1893) - nhà chính luận Pháp, nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, học trò và người kế tục Phu-ri-ê.- 116, 438.

Cốp-bét (Cobbett), Uy-li-am (1762 - 1835) - nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận người Anh, đại biểu xuất sắc của chủ nghĩa cấp tiến tiểu tư sản, đấu tranh cho việc dân chủ hóa chế độ chính trị của Anh.- 159.

Cốp-đen (Cobden), Ri-sốt (1804 - 1865) - chủ xưởng người Anh, chính khách tư sản, một trong những thủ lĩnh của phái mậu dịch tự do và một trong những người sáng lập ra Đồng minh chống những đạo luật về ngũ cốc; nghị sĩ.- 217, 274, 367, 728, 729.

Cốt-ta (Cotta), I-ô-han Ghê-oóc (1796 - 1863) - chủ nhà xuất bản người Đức, những năm 1832 - 1863 là chủ hãng xuất bản sách lớn.- 429, 525.

Crê-me (Krämer) - kỹ sư cơ khí ở Bon đầu những năm 40 thế kỷ XIX.- 588.

Crê-mi-ơ (Crémieux), A-đôn-phơ (1796 - 1880) - luật sư và nhà hoạt động chính trị tư sản Pháp, những năm 40 là phần tử tự do chủ nghĩa; trong thời kỳ cách mạng 1848 là ủy viên chính phủ lâm thời, trong thời kỳ nền Cộng hòa thứ hai là nghị sĩ Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp.- 690.

Cri-ghê (Kriege), Héc-man (1820 - 1850) - nhà báo Đức, đại biểu của "chủ nghĩa xã hội chân chính", nửa sau những năm 40 đứng đầu nhóm những người theo phái "Chủ nghĩa xã hội chân chính" Đức ở Niu Oóc.- 35, 37, 41, 94, 95, 101-106.

Cri-xti-an VIII (1786 - 1848) - Vua Đan Mạch (1839 - 1848).- 79.

Cri-xti-an-xen (Christiansen), I-ô-han-nét (1809 - 1853) - luật gia Đức, nhà sử học về luật La Mã, giáo sư Trường đại học tổng hợp Ki-lơ.- 587.

Cri-xtơ (Christ). A.- nhà chính luận Đức, tác giả cuốn sách nhỏ về chế độ thuế quan bảo hộ.- 800, 809.

Crôm-oen (Cromwell), Ô-li-vơ (1599 - 1658) - lãnh tụ của giai cấp tư sản và của tầng lớp quý tộc tư sản hóa trong thời kỳ cách mạng tư sản Anh thế kỷ XVII; từ năm 1653 là nhiếp chính Anh, Xcốt-len và Ai-rơ-len.- 277, 333.

Cru-gơ (Krug), Vin-hem Tơ-rau-gốt (1770 - 1842) - nhà triết học duy tâm Đức.- 323.

Crum-ma-khơ (Krummacher), Phri-đrich Vin-hem (1796 - 1868) - giáo sĩ Đức, mục sư theo thuyết Can-vanh, đứng đầu phái kiến thành ở Vúp-pơ-tan.- 13.

Cruy-gơ (Crüger), Héc-man (1820 - 1850) - một người Đức lưu vong, hội viên Hội dân chủ Bruy-xen vào năm 1847.- 136, 138, 142-144.

Cu-danh (Cousin), Vích-to (1792 - 1867) - nhà triết học duy tâm Pháp, theo chủ nghĩa chiết trung.- 615.

D

Da-lép-xki (Zalewski), Côn-xtan-tu - một người Ba Lan lưu vong, thành viên Hội dân chủ Bruy-xen năm 1847.- 141.

Da-va-skê-vích (Sawaskiewicz), Lê-ô-pôn - một người Ba Lan lưu vong, những năm 40 sống ở Pa-ri, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là ủy viên Ủy ban thường trực của nhóm dân chủ Ba Lan ở Luân Đôn.- 230, 235.

Dai-lơ (Seiler), Xê-ba-xti-an - nhà chính luận Đức, năm 1846 là ủy viên Ủy ban thông tin cộng sản Bruy-xen, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849 ở Đức, những năm 50 lưu vong sang Luân Đôn.- 62, 136, 138, 141, 146, 156, 163, 185, 222, 225-226, 323, 334, 647, 749, 809.

Dan-kun (Sandkuhl) - kiều dân Đức ở Bruy-xen năm 40 thế kỷ XIX.- 136, 143.

Dắc-cơ (Sack), Các Hen-rích (1789 - 1875) - nhà thần học đạo Tin lành người Đức, giáo sư ở Bon.- 590.

Dem-mích (Semmig), Phri-đrich Héc-man (1820 - 1897) - nhà văn Đức, giữa những năm 40 là người thuộc phái "Chủ nghĩa xã hội chân chính".- 123, 124.

Dem-pơ (Semper), Gốt-phrít (1803 - 1879) - kiến trúc sư người Đức, tham gia cuộc khởi nghĩa tháng Năm 1849 ở Dre-xden, sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại lưu vong sang Pa-ri, năm 1851-1855 lưu vong sang Luân Đôn.- 482.

Den (Seel) - họa sĩ vẽ tranh biếm họa người Đức, quen biết Ăng-ghe-nơ vào những năm 40 thế kỷ XIX.- 15.

Di-ghen (Sigel), An-be (1827 - 1884) - sĩ quan ở Ba-đen, nhà báo, theo phái dân chủ tiểu

tư sản, tham gia phong trào cách mạng ở Ba-đen những năm 1848 - 1849; sau khi cách mạng thất bại lưu vong sang Anh, đến năm 1853 sang Mỹ; tham gia cuộc Nội chiến, đứng về phía những người miền Bắc.- 467, 474.

Di-ghen (Sigel), Phran-tơ (1824 - 1902) - sĩ quan ở Ba-đen, theo phái dân chủ tiểu tư sản; tham gia phong trào cách mạng ở Ba-đen những năm 1848 - 1849, là tổng chỉ huy, sau đó là phó tổng chỉ huy quân đội cách mạng Ba-đen trong thời kỳ khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849; sau đó sống lưu vong ở Thụy Sĩ và Anh; năm 1852 rời sang Mỹ, tham gia cuộc Nội chiến về phía những người miền Bắc; anh của An-be Di-ghen.- 351, 385, 390, 409, 435, 448. 459, 467, 470-475, 482, 483, 495, 821.

Đ

Đa-na (Dana), Sác-lơ An-déc-xơn (1819 - 1897) - nhà báo tiến bộ Mỹ, một trong những biên tập viên của tờ "New - York Daily Tribune" và "Bách khoa thư mới của nước Mỹ".- 496, 553, 561, 810, 833, 848, 850.

* *Đa-ni-en-xơ* (Daniels), A-ma-li-a (1820 - 1895) - vợ của Đa-ni-en-xơ Rô-lan.- 832.

* *Đa-ni-en-xơ* (Daniels), Rô-lan (1819 - 1855) - bác sĩ Đức, thành viên chi bộ Khuên của Liên đoàn những người cộng sản, từ năm 1850 là ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên, một trong số các bị cáo trong vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852), được tòa bồi thẩm xử trắng án; bạn của Mác và Ăng-ghe-nơ.- 76, 181, 306, 338, 344, 357, 360, 394, 395, 400, 407, 421, 528, 648, 674, 739, 790, 791, 796, 832.

Đa-ra-sơ (Darasz), An-be (1808 - 1852) - nhà hoạt động của phong trào giải phóng dân tộc Ba Lan, tham gia cuộc khởi nghĩa những năm 1830-1831, hoạt động tích cực trong các tổ chức dân chủ của giới lưu vong Ba Lan, ủy viên Ban chấp hành trung ương phong trào dân chủ châu Âu.- 235.

Đam (Damm) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, năm 1849 là chủ tịch Quốc hội lập hiến Ba-đen; về sau sang sống lưu vong ở Anh.- 466.

Đan-tơ A-li-ghi-e-ri (Dante Alighieri) (1265 - 1321) - nhà thơ vĩ đại người I-ta-li-a.- 523, 591.

Đau-lơ (Daul), A.- nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen- Pphan-xơ năm 1849.- 748.

Đăng-tông (Danton), Gioóc-giơ Giắc-cơ (1759 - 1794) - một trong những nhà hoạt động nổi tiếng trong cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, lãnh tụ của cánh hữu phái Gia-cô-banh.- 62, 559.

Đem-bin-xki (Dembinski), Hen-rích (1791 - 1864) - tướng Ba Lan, nhà hoạt động trong phong trào giải phóng dân tộc, tham gia cuộc khởi nghĩa những năm 1830 - 1831, một trong những người lãnh đạo quân đội cách mạng Hung-ga-ri trong thời kỳ cách mạng 1848-1849.- 342, 729.

Đét-xte (D'Ester), Các Lút-vích I-ô-han (1811 - 1859) - nhà xã hội chủ nghĩa và nhà dân chủ Đức, làm nghề bác sĩ; thành viên chi bộ Khuên của Liên đoàn những người cộng sản; năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả; từ tháng Mười 1848 là ủy viên Ban chấp hành trung ương hội những người dân chủ Đức; năm 1849 là nghị sĩ nghị viện thứ hai, thuộc cánh cực tả; giữ vai trò quan trọng trong cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849; sau này lưu vong sang Thụy Sĩ.- 15, 29, 79, 181, 196, 212, 305, 734, 841, 843.

Đê-lê-xe (Delessert), Ga-bri-en (1786 - 1858) - Cảnh sát trưởng ở Pa-ri (1836 - 1848).- 110, 112.

Đê-mi-đốp, An-na-tô-li Ni-cô-la-ê-vích (1813 - 1870) - nhà quý tộc Nga, chủ một loạt hầm mỏ và xí nghiệp luyện kim, người đỡ đầu khoa học và nghệ thuật, nhà từ thiện.- 392.

Đê-mu-lanh (Desmoulins), Ca-mi-lơ (1760 - 1794) - nhà chính luận Pháp, người hoạt động trong cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, theo phái Gia-cô-banh cánh hữu.- 84.

Đê-mút (Demuth), Hê-lê-na (1823 - 1890) - người giúp việc trong gia đình và là bạn trung thành của gia đình Mác.- 322.

Đéch-cơ (Decker) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, sau cách mạng tháng Hai 1848 là ủy viên Hội dân chủ Đức ở Pa-ri.- 860.

Đéch-cơ (Decker), Các-lơ (1784 - 1844) - tướng Đức và nhà văn viết về chiến tranh.- 346, 814.

Đi-txơ (Dietz) Béc-hác-đơ (chết năm 1850) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản.- 209.

Đi-txơ (Dietz), Ô-xvan-đơ (khoảng 1824 - 1864) - kiến trúc sư Đức người vùng Vi-xba-đen, đã tham gia cuộc cách mạng 1848 - 1849, sống lưu vong ở Luân Đôn, thành viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, sau khi liên đoàn phân liệt năm 1850 theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, sau này tham gia Nội chiến ở Mỹ.- 230, 235, 249, 475, 513, 522, 528, 534, 535, 555.

Đi-xra-e-li (Disraeli), Ben-gia-min, từ năm 1871 là bá tước *Bi-con-xphìn* (1804 - 1881) - nhà hoạt động nhà nước và nhà văn Anh, một trong những thủ lĩnh của đảng To-ri, nửa sau thế kỷ XIX là lãnh tụ của đảng bảo thủ, bộ trưởng Ngân khố (bộ trưởng tài chính) (1852, 1858 - 1859 và 1866 - 1868), thủ tướng (1868 và 1874 - 1880).- 296.

Đích-ken-xơ (Dickens), Sác-lơ (1812 - 1870) - nhà văn hiện thực vĩ đại người Anh.- 223, 360, 364, 371, 553.

Đô-héc-ti (Doherty), Hi-u - nhà chính luận Ai-rơ-len, người xuất bản tờ báo của phái Phu-ri-ê "London Phalanx", tờ báo này được xuất bản trong những năm 1841 - 1843; tác giả những tác phẩm về triết học và ngữ văn học.- 57.

Đô-lê-san (Dolleschall), Lô-ren-sơ (sinh năm 1790) - cảnh sát ở Khuên (1819 - 1847); người kiểm duyệt báo "Rheinische Zeitung".- 379.

Đô-mi-ni-cút (Dominicus), A-đôn-phơ - thương gia Đức, bác của Éc-nơ-xơ Đron-ke.- 194.

Đô-nô-van (Donovan), Đa-ni-en - một người thuộc phái Hiến chương Anh, những năm 40 - 50 của thế kỷ XIX là một trong những thủ lĩnh của các tổ chức Hiến chương ở Lan-kê-sia.- 246, 247.

Đớc-bi (Derby), Ê-đu-ác Gioóc-giơ Giê-phri Xmit *Xten-li*, bá tước (1799 - 1869) - nhà hoạt động nhà nước Anh, thủ lĩnh đảng To-ri, nửa sau thế kỷ XIX là một trong những thủ lĩnh của đảng bảo thủ; thủ tướng (1852, 1858 - 1859, 1866 - 1868).- 296.

* *Đron-ke* (Dronke), Éc-nơ-xơ (1822 - 1891) - nhà chính luận Đức, lúc đầu là "người thuộc phái chủ nghĩa xã hội chân chính", sau đó là thành viên của Liên đoàn những người cộng sản và là một biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung"; sau cách mạng 1848 - 1849 lưu vong sang Anh; vào thời kỳ Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt là người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-n; sau này rời bỏ hoạt động chính trị.- 189 - 194, 198, 200, 212, 213, 218, 231, 236, 245, 259, 297, 304, 310, 327, 353, 358, 366, 496, 525, 533, 538, 714, 722, 725, 730, 764, 765, 769, 802-806, 817, 832, 834, 874.

Đron-ke (Dronke), Éc-nơ-xơ Phri-đrich I-ô-han (1797 - 1849) - thầy giáo người Đức, từ năm 1841 là hiệu trưởng trường trung học ở Phun-đa, tác giả một số tác phẩm về triết học và lịch sử; cha của Éc-nơ-xơ Đron-ke.- 194.

Đrúc-cơ (Drucker), Lu-i - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, người xuất bản tạp chí trào phúng ra hàng tuần ở Luân Đôn "How do you do?".- 448, 825.

Đu-lông (Dulon), Ru-đôn-phơ (1807 - 1870) - mục sư người Đức, ủng hộ phong trào "Những người bạn của ánh sáng", một phong trào đối lập với giáo hội chính thống; năm 1853 sang lưu vong ở Mỹ.- 252, 253, 430.

Đuê-blơ (Döbler), Lut-vích 1801 - 1864) - nhà ảo thuật người Áo, biểu diễn "những cảnh huyền ảo".- 397.

Đuy-buốc Bất-lơ (Dubourg Buttler), Phrê-đê-rích, bá tước (1778 - 1850) - tướng Pháp, tham gia tích cực những trận chiến đấu trên chiến lũy trong cuộc cách mạng năm

- 1830, sau đó từ bỏ hoạt động chính trị.- 328.
- Duy-ma* (Dumas), A-lếch-xan-đrơ (cha) (1803 - 1870) - nhà văn nổi tiếng người Pháp.- 293.
- Duy-mông* (Dumon), Pi-e Xin-ven (1797 - 1870) - luật sư Pháp, thuộc phái tự do, nhà hoạt động nhà nước, bộ trưởng Bộ công chính (1843 - 1847) và bộ trưởng tài chính (1847 - 1848); sau cách mạng tháng Hai 1848 từ bỏ hoạt động chính trị.- 56.
- Duy-mu-ri-ê* (Dumouriez), Sác-lơ Phrăng-xoa (1739 - 1823) - tướng Pháp và nhà hoạt động chính trị trong thời kỳ cách mạng tư sản cuối thế kỷ XVIII, thuộc phái Gi-rông-đanh; năm 1792 - 1793 chỉ huy quân đội cách mạng miền Bắc; tháng Ba 1793 đã phản bội nền cộng hòa Pháp.- 517.
- Duy-panh* (Dupin), Ăng-drê Ma-ri Giăng Giắc-cơ (1783 - 1865) - luật sư và nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái Oóc-lê-ăng, đại biểu Quốc hội lập hiến (1848 - 1849) và chủ tịch Quốc hội lập pháp (1849 - 1851); sau theo phái Bô-na-pác-tơ.- 556.
- Duy-phô-rơ* (Dufaure), Giuy-lơ Ác-măng Xta-ni-xla (1798 - 1881) - luật gia và hoạt động nhà nước Pháp, theo phái Oóc-lê-ăng, bộ trưởng bộ công chính (1839 - 1840), bộ trưởng Bộ nội vụ (1848 - 1849); sau này là một trong những tên đao phủ đối với Công xã Pa-ri, những năm 70 của thế kỷ XIX là bộ trưởng Bộ tư pháp, chủ tịch Hội đồng bộ trưởng.- 216.
- Duy-pông Đờ l'Ô-rơ* (Dupon de l'Eure), Giắc-cơ Sác-lơ (1767 - 1855) - nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái tự do; tham gia cách mạng tư sản cuối thế kỷ XVIII và cách mạng năm 1830; những năm 40 đã gần gũi với những người cộng sản ôn hòa; năm 1848 là chủ tịch chính phủ lâm thời.- 690.
- Duy-rô Đơ la Man-lơ* (Dureau de La Malle), A-đôn-phơ Giuy-lơ Xê-da Ô-guy-xtơ (1777-1857) - nhà bác học, nhà ngữ văn học và nhà khảo cổ học Pháp.- 459.
- Duy-sa-ten* (Duchâtel), Ta-nơ-guy Sác-lơ (1803 - 1867) - nhà hoạt động nhà nước người Pháp, thuộc phái Oóc-lê-ăng, bộ trưởng nội vụ (1839 - 1840, 1840 - tháng Hai 1848).- 110, 175.

E

- Ếc-men* (Ermen), An-tôn- một trong những thành viên của Công ty "Ếc-men và Ăng-ghen" ở Man-se-xtơ.- 696.
- Ếc-men* (Ermen), Gốt-phrít - một trong những thành viên của Công ty " Ếc-men và Ăng-ghen" ở Man-se-xtơ.- 404, 777, 778.

- Ếc-men* (Ermen), Pê-tơ (Pít) - một trong những thành viên của Công ty " Ếc-men và Ăng-ghen" ở Man-se-xtơ.- 236, 336, 404, 425, 565, 777, 778, 791.
- Ếc-nơ-xtơ-Au-gu-xtơ* (1771-1851) - vua Han-nô-vơ (1837 - 1851).- 451, 420.
- En-xơ* (Elsner), Các Phri-đrich Mô-rít-xơ (1809 - 1894) - nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Xi-lê-di, theo phái cấp tiến, năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả; trong những năm 50 là một trong những biên tập viên của tờ "Neue Oder-Zeitung".- 331.
- Ết-xơ* (Esser), Cri-xchi-an I-ô-đép (sinh khoảng 1809) - công nhân Đức, thành viên Hội liên hiệp công nhân Khuên, năm 1849 là biên tập viên tờ "Freiheit, Brüderlichkeit, Arbeit".- 489.
- Ết-xơ-len* (Essellen), Cri-xchi-an (1823 - 1859) - nhà chính luận và nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, năm 1848 là một trong những người lãnh đạo của Hội liên hiệp công nhân Phran-phuốc, biên tập viên tờ "Allgemeine Arbeiter-Zeitung", về sau lưu vong sang Mỹ.- 175, 182, 737, 748.
- Ê-len-sluê-gơ* (Oehlenschläger), A-đam Gốt-lốp (1779 - 1850) - nhà văn nổi tiếng người Đan Mạch, người đại diện cho chủ nghĩa lãng mạn dân chủ ở Đan Mạch. - 117.
- Ê-véc-bếch* (Ewerbeck), Au-gu-xtơ Héc-man (1816 - 1860) - bác sĩ và nhà văn Đức, lãnh đạo chi bộ Pa-ri của Liên đoàn những người chính nghĩa, về sau là thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, năm 1850 ông ra khỏi Liên đoàn.- 11, 16, 31, 53, 55, 57-60, 64-67, 72, 73, 79, 82, 95, 100, 110, 111, 125, 130, 132, 153, 155, 194, 464, 524, 529, 535, 623, 676, 695, 715.
- Ếch-ca-ri-út* (Eccarius), I-ô-han Ghê-oóc (1818 - 1889) - thợ may người Đức, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân quốc tế, thành viên của Liên đoàn những người chính nghĩa, sau đó là Liên đoàn những người cộng sản, ủy viên Tổng hội đồng Quốc tế I, về sau tham gia phong trào công liên Anh.- 232, 250, 280, 546, 850.
- Ếch-ca-ri-út* (Eccarius), I-ô-han Phri-đrich - thợ may người Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản; từ năm 1851 sống lưu vong ở Luân Đôn, trong thời kỳ Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt là người ủng hộ Mác và Ăng-ghen; anh của I-ô-han Ghê-oóc Ếch-ca ri-út.- 545.
- * *Ếp-nơ* (Ebner), Héc-man - nhà báo Đức, những năm 40 - 50 thế kỷ XIX là điệp viên mật của cảnh sát Áo.- 429, 525, 533, 544, 548, 551, 817-828, 839-845, 852.

G

Ga-le (Galeer), An-be (1816 - 1851) - giáo viên và nhà văn Thụy Sĩ; nhà dân chủ tiểu tư sản, người tham gia cuộc chiến tranh chống Đồng minh đặc biệt ở Thụy Sĩ năm 1847 và cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849.- 327, 802.

Gác-ni-ê Pa-giê-xơ (Garnier - Pagès), Lu-i Ăng-toan (1803 - 1878) nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa, năm 1848 là thành viên chính phủ lâm thời và thị trưởng Pa-ri.- 690.

Gai-gơ (Gaiger), Vin-hem Ác-nôn - quan chức cảnh sát Phổ, năm 1848 là dự thẩm viên, sau đó làm giám đốc cảnh sát ở Khuên. - 712.

Gê-ri-ơ (Guerrier) - nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, bạn của Au-gu-xơ Héc-man Ê-véc-béch, những năm 40 thế kỷ XIX đã gần gũi với Mác và Ăng-ghe-n. - 16, 31, 623.

Ghéc-cơ (Gehrke) - người Đức lưu vong ở Luân Đôn những năm 50 của thế kỷ XIX.- 467.

Ghéc-la-khơ (Gerlach), Phôn - một trong những đại biểu của giới quan liêu phản động Phổ; chủ tịch hội đồng thị chính thành phố Khuên (1839 - 1844). - 606.

Ghê-béc (Gebert), Au-gu-xơ - thợ mộc vùng Mếch-clen-bua, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản ở Thụy Sĩ, sau đó chuyển đến Luân Đôn, sau khi Liên đoàn bị phân liệt vào năm 1850, ông theo phái bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, là ủy viên Ban chấp hành trung ương của phái đó.- 230, 329, 351, 806.

Ghi-dô (Guizot), Phrăng-xoa Pi-e Ghi-ôm (1787 - 1874) - nhà sử học tư sản và nhà hoạt động nhà nước người Pháp, từ năm 1840 đến cách mạng tháng Hai 1848 trên thực tế đã chỉ đạo chính sách đối nội và đối ngoại của Pháp, đại biểu cho lợi ích của giai cấp đại tư sản tài chính.- 56. 210.

Gì-gô (Gigot), Phi-líp (1820 - 1860) - người tham gia phong trào công nhân và dân chủ Bỉ, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản; vào những năm 40 là người gần gũi với Mác và Ăng-ghe-n.- 110, 135, 142, 149, 172, 180, 184, 187, 190, 198, 200, 643, 646.

Gì-rác-danh (Girardin), Ê-min Đờ (1806 - 1881) - nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị tư sản Pháp, trong những năm 30-60 là biên tập viên (không liên tục) của báo

"Presse"; về mặt chính trị ông có thái độ vô nguyên tắc cực đoan; trước cách mạng 1848 ông đối lập với chính phủ của Ghi-dô, trong thời gian cách mạng ông thuộc phái cộng hòa tư sản, là đại biểu Quốc hội lập pháp (1850-1851); sau này theo phái Bô-na-pác-tơ.- 382, 387, 391, 480, 486, 536, 537.

Gia-cô-bi (Jacobi), A-bra-ham (1830 - 1919) - thầy thuốc Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, một trong những bị cáo trong vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852), được tòa án bồi thẩm xử trắng án nhưng vẫn tiếp tục bị giam giữ vì bị buộc tội "lãng nhục nhà vua"; năm 1853 lưu vong sang Anh, sau đó sang Mỹ, tại đây ông tham gia tuyên truyền tư tưởng của chủ nghĩa Mác trên báo chí; tham gia cuộc Nội chiến về phe những người miền Bắc, giáo sư và chủ tịch một số tổ chức y tế ở Mỹ, tác giả một số tác phẩm y học.- 400.

Gia-cô-bi (Jacoby), I-ô-han (1805 - 1877) - nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Đức, nhà dân chủ tư sản; năm 1848 là một trong những thủ lĩnh của cánh tả trong Quốc hội Phổ; năm 1849 là nghị sĩ hạ nghị viện, thuộc cánh cực tả; những năm 70 đứng vào hàng ngũ những nhà dân chủ xã hội.- 150, 422.

Gia-cốp I (1566 - 1625) - vua Anh (1603 - 1625).- 80.

Giên-ni (Jenni) - nhà chính luận Thụy Sĩ, thuộc phái cấp tiến, biên tập viên tờ báo trào phúng ở Béc-nơ "Gukkasten".- 108.

Gioăng-vin (Joinville), Phrăng-xoa Phéc-di-năng Phi-líp Lu-i Ma-ri, công tước *Oóc-lê-ăng*, hoàng tử (1818 - 1900) - con trai vua Lu-i Phi-líp, sau cách mạng tháng Hai năm 1848 thắng lợi lưu vong sang Anh.- 692.

Giô-mi-ni (Jomini), Hăng-ri (1779 - 1869) - tướng phục vụ trong quân đội Pháp, sau phục vụ trong quân đội Nga, nhà lý luận quân sự tư sản, tác giả nhiều tác phẩm về chiến lược và lịch sử quân sự; gốc người Thụy Sĩ.- 795.

* *Giô-tơ-răng* (Jottrand), Luy-xiêng Lê-ô-pôn (1804 - 1877) - luật sư và nhà chính luận Bỉ, trong những năm 40 là nhà dân chủ tiểu tư sản, chủ tịch Hội dân chủ Bruy-xen.- 137, 140, 147, 149, 180, 182, 187, 680.

Giôn-xơ (Jones), Êc-ne-xơ Sác-lơ (1819 - 1869) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Anh, nhà thơ vô sản và nhà chính luận, một trong những lãnh tụ của cánh tả của phong trào Hiến chương, một trong những biên tập viên của tờ "Northern Star", chủ biên tập tờ "Notes to the People" và "People's Paper", bạn của Mác và Ăng-ghe-n.- 185, 223, 225, 233, 246-248, 260, 280, 293, 298, 309, 318, 332, 364, 430-433, 532, 554. 803, 845, 860.

Giôn-xton (Johnston), A-lếch-xan-đơ Kít (1804 - 1871) - nhà du lịch, nhà địa lý và nhà vẽ bản đồ người Anh.- 526.

Giôn-xton (Johnston), Giêm-xơ Phin-li U-i-rơ (1796 - 1855) - nhà hóa học người Anh, tác giả một loạt tác phẩm về nông hóa học.- 526.

Giu-vê-nan (Đê-xi-mút Giu-ni-út Giu-vê-na-lít) (sinh khoảng những năm 60 - mất sau năm 127) - nhà thơ trào phúng La Mã nổi danh.- 279.

Gôn-hai-mơ (Goldheim) - sĩ quan cảnh sát Phổ, đầu những năm 50 của thế kỷ XIX là một trong những nhân viên mật vụ Phổ ở Luân Đôn.- 369.

Gốt-san-cơ (Gottschalk), An-đrê-át (1815 - 1849) - thầy thuốc người Đức, thành viên của chi bộ Khuên của Liên đoàn những người cộng sản; tháng Tư - tháng Sáu 1848 là chủ tịch Hội liên hiệp công nhân Khuên; đứng trên lập trường bè phái tiểu tư sản đấu tranh chống chiến lược và sách lược của Mác và Ăng-ghe-nơ trong cách mạng Đức.- 181, 204, 374, 684.

Gốt-uyn (Godwin), Uy-li-am (1756 - 1836) - nhà văn và nhà chính luận tiểu tư sản người Anh, theo chủ nghĩa duy lý, một trong những người khởi xướng ra chủ nghĩa vô chính phủ.- 43-44.

Gơ-tơ (Goethe), I-ô-han Vôn-phơ-găng (1749 - 1832) - nhà văn và nhà tư tưởng vĩ đại Đức.- 77, 124, 248, 250, 523, 586.

Grây (Grey), Giốc-giơ (1799 - 1882)- nhà hoạt động nhà nước Anh, đảng viên đảng Vích, bộ trưởng nội vụ (1846 - 1852, 1855 - 1858 và 1861 - 1886) và bộ trưởng thuộc địa (1854 - 1855).- 369.

Grê-hêm (Graham) Giêm-xơ Rô-bóc Gioóc-giơ (1792 - 1861) - nhà hoạt động nhà nước Anh, thuộc phái Pin; những năm 1841 - 1846 là bộ trưởng nội vụ trong chính phủ của Pin.- 369.

Grép-pô (Greppo), Giảng Lu-i (1810-1888) - nhà hoạt động chính trị Pháp, nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Li-ông năm 1831 và 1834, thời kỳ nền cộng hòa thứ hai là nghị sĩ Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp.- 785.

Grô-xơ (Gross), Mắc-nu-xơ - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, những năm 50 thế kỷ XIX lưu vong sang Mỹ.- 245, 255, 259.

Gru-si (Grouchy), Em-ma-nu-en, hầu tước (1766-1847) - nguyên soái và đại thần Pháp, đã tham gia các cuộc chiến tranh của Na-pô-lê-ông.- 693.

Grun (Grün), Các (1817-1887) - nhà chính luận tiểu tư sản Đức, giữa những năm 40 là đại biểu chủ yếu của "chủ nghĩa xã hội chân chính"; trong thời kỳ cách mạng 1848-1849 hoạt động như một nhà dân chủ tiểu tư sản, đại biểu của Quốc hội Phổ.- 18, 53-55, 62-68, 71, 81, 82, 95-101, 103-111, 124, 125, 130-133, 408, 645.

Gu-bít-xơ (Gubitz), Phri-đrich Vin-hem (1786-1870) - nhà văn tư sản Đức và là nhà điêu khắc gỗ, từ năm 1817 là chủ nhà xuất bản tờ "Gesellschafter".- 828.

Gu-tê (Gouté) - người Pháp lưu vong, vào đầu những năm 50 thế kỷ XIX là ủy viên ban chấp hành hội những người Pháp lưu vong thuộc phái Blăng-ki ở Luân Đôn.- 203, 204.

Guê-gơ (Goegg), A-man-đu-xơ (1820-1897) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, năm 1849 là thành viên của chính phủ lâm thời Ba-den, sau khi cách mạng bị thất bại di cư khỏi nước Đức; vào những năm 70 tham gia Đảng dân chủ xã hội Đức.- 380, 384, 409, 418, 466-467, 470-475, 483, 773, 811, 821.

Guê-rinh-gơ (Göringer), Các (sinh khoảng 1808) - chủ quán rượu ở Ba-den, tham gia phong trào cách mạng ở Ba-den vào những năm 1848-1849, sau khi cách mạng thất bại sang sống lưu vong ở Anh; là thành viên Liên đoàn những người cộng sản, sau khi Liên đoàn bị phân liệt thì theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ; chủ quán rượu ở Luân Đôn, nơi tụ tập của những người lưu vong tiểu tư sản Đức.- 328, 350, 360, 385, 467, 524, 527, 534, 539, 547.

* *Guê-xơ* (Görtz) - công chức Phổ, thị trưởng Tơ-ria trong những năm 40 thế kỷ XIX.- 858, 859.

Guéc-gây (Görgey), Ác-tua (1818-1916) - nhà hoạt động quân sự trong cách mạng Hung-ga-ri 1848-1849, tổng tư lệnh quân đội Hung-ga-ri (tháng Tư - tháng Sáu 1849); dựa vào giới sĩ quan phản động và bộ phận phản cách mạng trong giai cấp tư sản để ngấm phá hoại cuộc chiến tranh cách mạng.- 142, 729.

Guýt-ten-béc (Gutenberg), I-ô-han (khoảng 1400-1468) - nhà phát minh nổi tiếng người Đức, người sáng tạo ra phương pháp in sách châu Âu.- 485.

Guýt-xcốp (Gutzkow), Các-lơ (1811 - 1878) - nhà văn Đức, một trong những người sáng lập ra nhóm văn học "Nước Đức trẻ"; những năm 1838-1842 là biên tập viên tạp chí "Telegraph für Deutschland"- 642.

Guym-pen (Gumpel), I-ô-han Hen-rích - công nhân Đức, đầu những năm 50 thế kỷ XIX lưu vong sang Luân Đôn.- 555.

Guyn-tơ (Günther), Ghê-oóc - nhà báo người Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, những năm 1849-1850 là biên tập viên tờ "Neue Deutsche Zeitung", những năm 50 thế kỷ XIX lưu vong sang Luân Đôn.- 278.

H

Ha-ghen (Hagen), Các-lơ (1810-1868) - nhà sử học, nhà hoạt động chính trị Đức, từ năm 1836 là phó giáo sư trường đại học tổng hợp ở Hai-den-béc, những năm 1848-1849 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh cực tả, từ năm 1855 là giáo sư ở Béc-nơ.- 619.

* *Ha-ghen* (Hagen), Tê-ô-đo (1823-1871) - thành viên Liên đoàn những người cộng sản ở Hăm-buốc, chủ nhà xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomisch Revue".- 756-761

Ha-sơ (Hasse), Phri-drích Ru-dôn-phơ (1808-1862) - nhà thần học Đức, giáo sư trường Đại học tổng hợp Bon.- 589.

* *Hác-ni* (Harney), Gioóc-giơ Giuy-li-an (1817-1897) - nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Anh, một trong những lãnh tụ của phái Hiến chương; tổng biên tập các báo "Northern Star", "Democratic Review", "Friend of the People", "Red Republican" và các xuất bản phẩm khác của phái Hiến chương; có quan hệ với Mác và Ăng-ghe-n.- 107, 112, 114, 152, 164, 185, 217, 221-224, 233, 248, 250, 253, 260, 270, 271, 279-285, 288-301, 305-321, 365, 387, 430, 526, 531, 543, 697, 740, 784, 803, 834, 860, 873.

Hác-ni (Harney), Me-ri (chết năm 1853) - vợ của Gioóc-giơ Giuy-li-an Hác-ni.- 250, 279, 294, 305, 365.

Hai-nơ (Hain), Au-gu-xơ - người Đức lưu vong ở Luân Đôn, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, thời kỳ Liên đoàn bị phân liệt năm 1850 ông ủng hộ Mác và Ăng-ghe-n.- 427, 812.

* *Hai-nơ* (Heine), Hen-rích (1797-1856) - nhà thơ cách mạng vĩ đại người Đức.- 73, 120, 126, 159, 164, 173, 217, 250, 447, 548, 563, 572, 574, 602, 627, 622-634, 641, 825.

Hai-nơ (Heine), Ma-tin-đa (1815-1883) - vợ của Hen-rích Hai-nơ.- 633.

Hai-nơ-txen (Heinzen), Các (1809-1880) - nhà chính luận Đức thuộc phái cấp tiến, nhà dân chủ tiểu tư sản, chống lại Mác và Ăng-ghe-n; tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849, sau đó lưu vong sang Thụy Sĩ, rồi sau lại sang Anh; mùa thu năm 1850 chuyển hẳn sang Mỹ.- 137, 142, 158, 173, 202, 203, 297, 324, 359, 361, 391, 413, 430, 435, 445, 470, 484-486, 498, 522, 534, 573, 575, 648, 745, 748, 790, 799, 808, 815, 830, 837, 840, 863.

Han-tơ (Hunt), Túc-nơ-tôn Li (1810-1873) - nhà báo Anh, phần tử cấp tiến tư sản, những năm 40-50 tham gia phong trào Hiến chương.- 554.

Hanh-béc (Heilberg), Lu-i (sinh năm 1818) - nhà báo Đức, nhà hoạt động chính trị lưu vong ở Bruy-xen, năm 1846 là ủy viên của Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen.- 136-141, 148, 163, 226.

Háp-xbuốc - xem *Phran-tơ I-ô-xíp I*.

Hát-tơ-phen (Hatzfeldt), Xô-phi-a, bá tước phu nhân (1805-1881) - bạn và người ủng hộ Lát-xan.- 682, 727.

Hát-tơ-phen - *Vin-đen-buốc* (Hatzfeldt-Wildenburg), É-t-mun, bá tước (sinh năm 1798) - chồng của Xô-phi-a Hát-tơ-phen.- 682.

Hát-xen-pơ-phlúc (Hassenpflug), Han-xơ Đa-ni-en (1794-1862) - nhà hoạt động nhà nước phản động Đức, năm 1832 là bộ trưởng Bộ tư pháp và Bộ nội vụ ở Cuốc-hét-xen, năm 1850 là người đứng đầu chính phủ.- 812.

Hau-đơ (Haude) - tham gia phong trào dân chủ những năm 40 thế kỷ XIX ở Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, thời kỳ Liên đoàn bị phân liệt năm 1850 ông theo nhóm bẻ phái phiếu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, năm 1850 là phái viên của nhóm này ở Đức.- 231, 232, 402, 806, 874.

Hau-ít (Howitt), Uy-li-am (1792-1879) - nhà văn Anh, tác giả những cuốn sách về lịch sử đạo Cơ đốc và về một số những vấn đề khác.- 396.

Hau-pơ-tơ (Haupt), Héc-man Vin-hem (sinh khoảng năm 1831) - nhân viên thương mại người Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, là một trong những người bị bắt trong vụ án những người cộng sản ở Khuên, khi bị thẩm vấn đã cung khai phản bội, được cảnh sát thả trước khi xét xử, bỏ chạy sang Bra-xin.- 250, 420, 522, 528, 534-535, 540, 541, 545, 816.

Hay-nau (Haynau), I-u-li-út I-a-cốp (1786-1853) - tướng Áo, người đã đàn áp tàn bạo phong trào cách mạng ở I-ta-li-a và Hung-ga-ri những năm 1848-1849.- 299, 783, 845.

Hâu-gơ (Haug), Éc-nơ-tơ - sĩ quan Áo, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc cách mạng 1848-1849 ở I-ta-li-a, sau khi cách mạng thất bại lưu vong sang Anh, là một trong những biên tập viên của tờ tuần báo "Kosmos".- 202, 359, 364, 379, 385, 459, 467, 468, 471, 819, 820-821.

Hây-đơ (Heise), Hen-rích (mất năm 1860) - nhà chính luận và nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, một trong những biên tập viên tờ "Hornisse" (1848-1850), tham gia cách mạng 1848-1849 ở Đức, sau đó di cư sang Anh.- 278.

Héc-mét (Hermes), Các Hen-rích (1800-1856) - nhà chính luận phản động người Đức, năm 1842 là biên tập viên của tờ "Kölnische Zeitung", là mật thám của chính phủ Phổ.- 594, 598.

Héc-tlơ (Hertle), Đa-ni-en (sinh năm 1824) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849, năm 1850 lưu vong sang Mỹ.- 471.

Héc-vếch (Herwegh), Em-ma (1871-1904) - vợ của Ghê-oóc Héc-vếch.- 679, 684.

* *Héc-vếch* (Herwegh), Ghê-oóc (1817-1875) - nhà thơ Đức nổi tiếng, nhà dân chủ tiểu tư sản; sau cách mạng tháng Hai 1848 là một trong những người lãnh đạo Hiệp hội dân chủ Đức ở Pa-ri, một trong những người tổ chức quân đoàn tình nguyện gồm những người lưu vong Đức ở Pa-ri; tham gia cuộc khởi nghĩa ở Ba-đen tháng Tư 1848; sau này theo phái Lát-xan.- 173, 187, 602, 604, 609, 632, 634, 675-683, 694, 860.

Hen-sơ (Hentze), A.- sĩ quan Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản; sau khi Liên đoàn bị phân liệt vào năm 1850 theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, là nhân chứng để buộc tội tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852).- 745.

* *Hét-xơ* (Heß), Mô-dét (1812-1875) - nhà chính luận tiểu tư sản Đức, vào giữa những năm 40 là một trong những đại biểu chính của "chủ nghĩa xã hội chân chính"; sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt thì gia nhập nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ; vào những năm 60 ủng hộ Lát-xan.- 13, 15, 18, 20, 22, 26, 27, 35-41, 44-47, 51, 53, 71, 74, 76, 94. 96, 120-125, 132, 134, 144, 157, 159, 165, 172-176, 184, 189, 194, 619, 632, 646-650, 674, 680, 806, 874.

Hét-xơ (Heß), Xi-bi-la, nguyên họ là *Pê-sơ* (1820-1903) - vợ của Mô-dét Hét-xơ.- 51, 58, 71, 647, 806, 874.

Hê-be (Hébert), Mi-sen Pi-e A-léch-xi (1799-1887) - luật gia Pháp và nhà hoạt động nhà nước bảo thủ, thuộc phái Ốc-lê-ăng; nghị sĩ Viện dân biểu (1834-1848), từ năm 1841 là tổng kiểm sát trưởng tòa án hoàng gia, bộ trưởng tư pháp (1847- tháng Hai 1848).- 130.

Hê-ghen (Hegel), Ghê-oóc Vin-hem Phri-đrich (1770-1831) - người đại diện lớn nhất của triết học cổ điển Đức, theo chủ nghĩa duy tâm khách quan, đề ra phép biện chứng duy tâm một cách hết sức toàn diện; nhà tư tưởng của giai cấp tư sản Đức.- 22, 25, 233, 454, 546, 549, 559, 581, 586, 600, 659.

Hêch-cơ (Hecker) - nhà dân chủ Đức ở En-bơ-phen-đơ năm 1848.- 192, 196.

* *Hi-nơ* (Hine), L.A. - nhà dân chủ tiểu tư sản người Đức, vào những năm 50 thế kỷ XIX lưu vong sang Mỹ.- 259.

Hiếc-sơ (Hirsch), Vin-hem - nhân viên bán hàng ở Hăm-buốc, vào đầu những năm 50 thế kỷ XIX là mật vụ của cảnh sát Phổ ở Luân Đôn.- 555.

Hin-lơ (Hill), nhân viên văn phòng của công ty "Ếc-men và Ăng-ghen" ở Man-xe-xtơ những

năm 50-60 thế kỷ XIX.- 339.

Hô-linh-gơ (Hollinger) - kiều dân Đức ở Luân Đôn. 473, 475.

Hô-me - nhà thơ sử thi cổ Hy Lạp mang tính nửa truyền thuyết, tác giả tập "I-li-át" và "Ô-đi-xê".- 479, 590.

Hô-ra-xi-út (Kính tút Hô-ra-ti-út Phla-cút) (65 - 8 trước công nguyên) - nhà thơ La Mã nổi tiếng.- 92, 381.

Hốp-phơ (Hoff), Hen-rích - chủ nhà xuất bản Đức, tham gia cách mạng 1848-1849 ở Đức, sau khi cách mạng thất bại lưu vong sang Mỹ.- 484, 830.

Hốp-stét-ten (Hoffstetter), Gu-xtáp (1818-1874) - sĩ quan và nhà văn Thụy Sĩ viết về chiến tranh, tham gia cuộc chiến tranh chống Đồng minh đặc biệt, năm 1849, chiến đấu trong quân đội của Ga-ri-ban-di.- 813.

Hốc-xơ (Hurst), Am-brô-dơ - một người thuộc phái Hiến chương Anh, sau năm 1848 là nhà cải lương.- 260.

Huy-néc-bai (Hühnerbein), Ph.V.- một người cộng sản Đức, làm nghề thợ may; thành viên của Ủy ban an ninh trong thời kỳ khởi nghĩa ở En-bơ-phen-đơ tháng Năm 1849. -196, 313.

I

I-man (Imandt), Pê-tơ - nhà giáo người Đức, thuộc phái dân chủ, tham gia cuộc cách mạng 1848-1849; sau khi cách mạng thất bại, lưu vong sang Thụy Sĩ, sau đó sang Luân Đôn; thành viên của Liên đoàn những người cộng sản; người cùng chí hướng với Mác và Ăng-ghen.- 715.

I-u-li-út (Julius), Gu-xtáp (1810 - 1851) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, đại biểu của "chủ nghĩa xã hội chân chính".- 74, 78, 296, 324, 430, 448, 828-829.

I-ung (Jung), A-léch-xan-đơ (1799-1884) - nhà văn Đức, nhà nghiên cứu lịch sử văn học, nhà chính luận, gần gũi với nhóm văn học "Nước Đức trẻ".- 597.

I-ung (Jung), Ghê-oóc (1814-1886) - nhà chính luận Đức, thuộc phái Hê-ghen trẻ, một trong những chủ nhiệm của tờ "Rheinische Zeitung"; nhà dân chủ tiểu tư sản; năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả.- 18, 34, 586, 598, 632, 750.

I-ung-ghê (Junge), A-đôn-phơ Phri-đrich - công nhân Đức, một trong những nhà hoạt động nổi tiếng của Liên đoàn những người chính nghĩa, từ năm 1847 là thành viên của Liên đoàn những người cộng sản.- 66, 82, 99, 104, 110, 125, 144, 148.

K

Ken-đan (Kendall) - hiệu trưởng trường phổ thông ở Man-se-xtơ.- 812.

Ki-lin-xki (Kilinsky), Các-lơ - kiều dân Hung-ga-ri ở Luân Đôn vào đầu những năm 50 thế kỷ XIX.- 754.

Kin-ken (Kinkel), Gốt-phrít (1815-1882) - nhà thơ và nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849; bị tòa án Phổ kết án tù chung thân, năm 1850 đã trốn khỏi nhà tù và sang sống lưu vong ở Anh; là một trong những thủ lĩnh của giới lưu vong tiểu tư sản ở Luân Đôn, đã tiến hành đấu tranh chống Mác và Ăng-ghe-nơ.- 232, 296, 325, 332, 334, 351, 359, 364, 378-382, 385, 396, 397, 409, 430, 460, 467-484, 495, 499, 514, 521, 534, 539, 553, 554, 725, 786, 799, 811, 819-826, 829, 839-843, 852.

Kin-ken (Kinkel), I-ô-han-na, nguyên họ là *Mốc-ken* (1810-1858) - nữ văn sĩ Đức, vợ của Gốt-phrít Kin-ken.- 378, 385, 390, 820, 821.

Khổng Tử (551-479 trước công nguyên) - nhà triết học Trung Quốc nổi tiếng thời cổ đại, người lập ra học thuyết đạo đức - chính trị tiến bộ so với thời ông.- 824.

Khuê-lơ (Köhler), I. - chủ ngân hàng ở Giơ-ne-vơ những năm 40 của thế kỷ XIX.- 198, 199.

Khuê-lơ (Köhler), I.E.M.- chủ nhà in ở Hăm-buốc, tại nhà in này năm 1850 đã in những số đầu tiên của tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".- 742, 755.

Khuê-nơ (Köhner), A.Ph.- họa sĩ người Đức, người quen của Ăng-ghe-nơ ở Pa-ri vào những năm 40 thế kỷ XIX.- 112, 132, 164.

* *Khuép-pen* (Köppen), Các Phri-đrich (1808-1863) - nhà chính luận và nhà sử học cấp tiến người Đức, theo phái Hê-ghe-nơ trẻ.- 57, 701.

Knút Đại đế (Ka-nút Đại đế) (khoảng 995-1035) - vua Đan Mạch (1014-1035), đồng thời là vua Anh (từ năm 1017) và Na Uy (từ năm 1028).- 116.

L

La Xa-gra (La Sagra), Ra-mông Đờ (1798-1871) - nhà kinh tế học tư sản, nhà sử học và nhà khoa học tự nhiên Tây Ban Nha, thuộc phái tự do.- 177, 178.

La-đen-béc (Ladenberg), A-đan-béc (1798-1855) - một trong những đại biểu của giới quan liêu Phổ phản động; bộ trưởng Bộ tôn giáo, giáo dục và y tế (tháng Mười một 1848 - tháng Chạp 1850).- 206.

La-mác-tin (Lamartine), An-phông-xơ (1790-1869) - nhà thơ, nhà viết sử và nhà hoạt động chính trị Pháp, trong những năm 40 là một phần tử cộng hòa tư sản; năm 1848 làm bộ trưởng ngoại giao và trên thực tế là người đứng đầu chính phủ lâm thời.- 151, 155, 166, 191, 620, 688, 690.

La-mơ-ne (Lamennais), Phê-li-xi-tê (1782-1854) - linh mục Pháp, nhà chính luận, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa xã hội Thiên chúa giáo.- 486.

Lát-xan (Lassalle), Phéc-đi-năng (1825-1864) - nhà chính luận tiểu tư sản, luật sư Đức, những năm 1848-1849 tham gia phong trào dân chủ tỉnh Ranh; đầu những năm 60 tham gia phong trào công nhân, là một trong những người sáng lập ra Tổng hội công nhân Đức (1863); là người ủng hộ chính sách thống nhất nước Đức "từ bên trên" dưới quyền thống trị của nước Phổ phản cách mạng; là người mở đầu cho khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa trong phong trào công nhân Đức.- 727, 739.

Lau-xơ (Lautz) - chủ ngân hàng ở Tơ-ri-a những năm 50 của thế kỷ XIX.- 334.

Lăng-đôn-phơ (Landolphe) - nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản người Pháp, sống lưu vong ở Luân Đôn; sau khi Liên đoàn những người cộng sản phân liệt năm 1850, ông theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-phơ.- 276, 277, 280, 290, 295 - 299, 308, 314, 316, 320, 323, 325, 785.

* *Le-xơ* (Leske), Các Vin-hem - chủ xuất bản và phát hành sách người Đức vào những năm 40-50 thế kỷ XIX.- 28, 42, 77, 86, 105-108, 632, 649-654, 731.

Le-xơ (Lessner), Phri-đrich (1825-1910) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và quốc tế; làm nghề thợ may; thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, tham

gia cách mạng 1848-1849, tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852) bị xử 3 năm tù, từ năm 1856 sống lưu vong ở Luân Đôn; ủy viên Tổng hội đồng Quốc tế I, bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 430.

Len-khen - xem *Đê-mút*, Hê-lê-na.

Lê-man (Lehmann), An-be - công nhân Đức ở Luân Đôn, nhà hoạt động tích cực của Liên đoàn những người chính nghĩa và Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn, sau đó là thành viên Liên đoàn những người cộng sản; sau khi Liên đoàn bị phân liệt năm 1850, ông theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, là ủy viên ban chấp hành trung ương của phái này. - 227.

Lê-man (Lehmann), Au-gu-xtơ Phri-đrich Gốt-líp (sinh năm 1819) - thợ giấy người Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, có quan hệ với Vi-lích, do tham gia cách mạng 1948-1849 đã bị buộc tội là phản quốc và năm 1851 bị kết án tử hình nhưng được thay bằng án tù chung thân. - 389.

* *Lê-ô-pôn I* (1790-1865) - vua Bỉ (1831-1865).- 120, 519, 857.

Li-bích (Liebig), I-u-xtút (1803-1873) - nhà bác học xuất sắc người Đức, một trong những người sáng lập ra ngành nông hóa. - 526.

Li-e-vơ (Lièvre) Ô-gien - nhà dân chủ tiểu tư sản Pháp, sống lưu vong ở Mỹ, những năm 40 thế kỷ XIX là người ủng hộ Héc-man Cri-ghe. - 815.

Li-sơ (Leach), Giêm-xơ - nhà hoạt động phong trào công nhân Anh, là thợ dệt, là một trong những người lãnh đạo các tổ chức Hiến chương ở Lan-kê-sia, sau năm 1848 là người theo chủ nghĩa cải lương. - 246, 247, 260.

Li-xtơ (List), Phri-đrich (1789-1846) - nhà kinh tế học tư sản tầm thường Đức, người tuyên truyền chính sách thuế quan bảo hộ cực đoan. - 20, 45, 94.

Lui-bli-nơ (Lubliner), Lút-vích - nhà cách mạng Ba Lan, làm nghề luật sư, năm 1848 sống lưu vong ở Bruy-xen. - 180.

Líp-nếch (Liebknecht), Vin-hem (1826-1900) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, tham gia cuộc cách mạng 1848 -1849, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, một trong những người sáng lập và là lãnh tụ của Đảng dân chủ xã hội Đức; bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n. - 237, 325, 344, 250, 408-410, 418, 427, 460, 476, 496, 523, 876.

Lôi-đơ (Loyd), Xa-mu-en Giôn-xơ, nam tước *Ô-vơ-xtơn* (1796-1883) - chủ Ngân hàng Anh, nhà kinh tế học tư sản, người ủng hộ trường phái mang tên "những nguyên tắc về lưu thông tiền tệ". - 256, 261.

Lơ-đruy- Rô-lanh (Ledru-Rolin), A-lếch-xăng-đơ Ô-guy-xtơ (1807-1874)- nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Pháp, một trong những lãnh tụ của phái dân chủ tiểu tư sản, chủ bút báo "Réforme"; năm 1848 là thành viên chính phủ lâm thời, nghị sĩ Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp, tại đây ông đứng đầu phái Núi; sau cuộc biểu tình ngày 13 tháng Sáu 1849 lưu vong sang Anh, là một trong những người lãnh đạo giới lưu vong tiểu tư sản ở Luân Đôn. - 171, 230, 234, 271, 276, 282, 283, 289, 292, 309, 356, 386, 438, 467, 470, 471, 486, 487, 536, 560, 567, 688-691, 781, 783, 803, 819, 841.

Lơ-ru (Leroux), Pi-e (1797-1871) - nhà chính luận tiểu tư sản Pháp, nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng, một trong những đại biểu của chủ nghĩa xã hội Cơ Đốc giáo. - 60, 615, 743.

Lu-i XVIII (1755-1824) - vua Pháp (1814-1815 và 1815-1824).- 610.

Lu-i Na-pô-lê-ông - xem *Na-pô-lê-ông* III.

Lu-i Phi-líp (1773-1850) - công tước Oóc-lê-ăng, vua Pháp (1830-1848).- 323, 610, 678, 692.

Lu-i-Phi-líp-An-be , công tước *Oóc-lê-ăng*, bá tước Pa-ri (1838-1894) - cháu vua Pháp Lu-i-Phi-líp, người theo đuổi ngôi vua Pháp. - 728.

Lu-the (Luther), Mác-tin (1483-1546) - nhà hoạt động nổi tiếng của Phong trào cải cách tôn giáo, người sáng lập ra đạo Tin lành (giáo phái Lu-the) ở Đức, nhà tư tưởng của tầng lớp thị dân Đức. - 433.

Lu-xi-út (Lucius) - luật sư và nhà chính luận Đức, nhân chứng tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852). - 385.

Luê-khen (Löllchen) - chủ quán rượu ở Khuên những năm 40 thế kỷ XIX. - 15.

* *Luê-ven-tan* (Löwenthal) - chủ nhà xuất bản người Đức vào những năm 40-50 thế kỷ XIX. - 30, 76, 525, 544, 548-552, 573, 634.

Luê-vơ (Löwe), Vin-hem (thường hay được gọi là Luê-vơ Phôn Can-bơ, vì đã được khu Can-bơ ở Phổ bầu vào Quốc hội Phran-phước) (1814-1886) - nhà hoạt động chính trị, nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, phó chủ tịch quốc hội Phran-phước, thuộc cánh tả, sau khi "bọn tay chân" của Quốc hội chuyển về Stút-gát, ông được bầu làm chủ tịch quốc hội, sau khi cách mạng thất bại ông rời nước Đức ra sống lưu vong ở nước ngoài, sau khi được ân xá năm 1861 đã trở về Đức, theo phái tiến bộ. - 556, 562, 840, 842.

Luy-đơ (Lüders), Vin-hem - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, những năm 40 thế kỷ XIX là cộng tác viên của một số tờ báo dân chủ, sau đó sống lưu vong ở Luân Đôn. - 467.

Luy-ninh (Lüning), Ốt-tô (1818-1886) - bác sĩ và nhà chính luận người Đức, giữa những

năm 40 là đại biểu của "chủ nghĩa xã hội chân chính"; sau năm 1886 theo phái tự do dân tộc.- 77, 189, 218, 220, 229, 723, 770, 860, 872.

M

Ma-ra-xơ (Marrast), Ác-măng (1801-1852) - nhà chính luận, nhà hoạt động chính trị Pháp, một trong những thủ lĩnh của phái cộng hòa tư sản ôn hòa, tổng biên tập báo "National", năm 1848 là thành viên chính phủ lâm thời và thị trưởng Pa-ri, chủ tịch Quốc hội lập hiến (1848-1849).- 103, 132, 690, 692.

Ma-ri (Marie), A-lếch-xăng-đrơ (1795-1870) - luật sư và nhà hoạt động chính trị Pháp, thuộc phái cộng hòa tư sản ôn hòa; năm 1848 là bộ trưởng bộ công chính trong chính phủ lâm thời, sau đó là bộ trưởng Bộ tư pháp trong chính phủ của Ca-ve-nhắc.- 690.

Ma-ri-a II đa Glô-ri-a (1819-1853) - nữ hoàng Bồ Đào Nha (1826-1828 và 1834-1853).- 384.

Ma-xtếch-xơ (Masters), Gi.U. - chủ quán rượu ở Luân Đôn.- 853.

Mác (Marx), Êt-ga ("Mu-sơ") (1847-1855) - con trai Các Mác.- 233, 388, 394, 861, 867, 871, 877.

* *Mác* (Marx), Gien-ni, nguyên họ là Phôn *Ve-xơ-pha-len* (1814-1881) - vợ Các Mác, người bạn và người giúp đỡ trung thành của Mác.- 16, 34, 159, 180, 188, 214, 219-225, 232, 236, 249, 253, 295, 333-335, 345, 352, 357, 361, 370, 406, 429, 479, 553, 608, 611, 617, 632, 647, 679, 684, 685, 723-726, 730, 732, 744, 752, 770, 773, 775, 809, 832-835, 848, 857-877.

Mác (Marx) Gien-ni (1844-1883) - con gái đầu của Các Mác, sau là nhà báo, nhà hoạt động của phong trào công nhân quốc tế, đóng vai trò lớn trong cuộc đấu tranh của nhân dân Ai-rơ-len giành độc lập dân tộc; từ năm 1872 là vợ của Sác-lơ Lông-ghê.- 774, 861, 867-871, 877.

Mác (Marx), Hen-ri-ét-ta (1787-1863) - mẹ của Các Mác.- 320, 333, 608, 655.

Mác (Marx), Hen-rích Gvi-dô ("Phốc-xích") (1849-1850) - con trai Các Mác.- 221, 222, 232,

744, 863, 867-868.

Mác (Marx), Lau-ra (1845-1911) - con gái thứ hai của Các Mác, từ năm 1868 là vợ của Pôn La-phác-gơ; nhà hoạt động của phong trào công nhân Pháp.- 861, 867-871, 877.

Mác (Marx), Phran-xi-xca (1851-1852) - con gái Các Mác.- 338.

Mác- Grát (MacGrath), Phi-líp - nhà hoạt động của phong trào Hiến chương, vào những năm 40 của thế kỷ XIX là ủy viên Ban chấp hành hội Hiến chương toàn quốc, sau năm 1848 theo phái cải lương.- 260.

Mác-Grê-go (MacGregor), Giôn (1797-1857) - nhà thống kê học người Anh, theo phái mật dịch tự do, người sáng lập và là một trong những giám đốc của ngân hàng hoàng gia Anh (1849-1856), tác giả của một loạt các tác phẩm về thống kê. - 833.

Mác-hai-nê-ke (Marheineke), Phi-líp Côn-rát (1780-1846) - nhà thần học Đức theo đạo Tin lành và nhà sử học đạo Cơ Đốc, theo phái Hê-ghen cánh hữu.- 595.

Mác-pha-rơ-lin (Macpharlane), Ê-len - cộng tác viên tích cực của tờ "Democratic Review" (1849-1859) và tờ "Red Republican" (1850), do Gioóc-giơ Giuy-li-an Hắc-ni, thủ lĩnh phái Hiến chương cách mạng, xuất bản, người dịch "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" sang tiếng Anh.- 295-296, 874.

Mác-tanh đuy No (Martin du Nord), Ni-cô-la Phéc-đi-năng (1790-1847) - luật sư và nhà hoạt động chính trị Pháp; từ năm 1840 là bộ trưởng tư pháp và văn hoá, đại biểu của giai cấp tư sản tài chính.- 129.

Mác-ten-xơ (Martens), I-ô-a-sim Phri-drích (khoảng 1804-1877) - thợ mộc người Đức, thành viên Liên đoàn những người chính nghĩa, một trong những người lãnh đạo Hội giáo dục của công nhân ở Hăm-buốc và chi bộ Hăm-buốc của Liên đoàn những người cộng sản.- 415, 465.

Man-tơ-lơ (Mantle), Gioóc-giơ Giô-đép - nhà hoạt động của phong trào Hiến chương, năm 1851 là đại biểu dự Hội nghị đại biểu của phái Hiến chương ở Man-se-xơ và Đại hội của phái Hiến chương ở Luân Đôn.- 259, 260.

Man-toi-phen (Manteuffel), Ốt-tô Tê-ô-đo, nam tước (1805-1882), nhà hoạt động nhà nước Phổ, đại biểu của giới quý tộc quan liêu, bộ trưởng bộ nội vụ (1848 -1850), thủ tướng và bộ trưởng Bộ ngoại giao (1850-1858).- 447.

Man-tút (Malthus), Tô-mát Rô-bóc (1766-1834) - linh mục Anh, nhà kinh tế học, nhà tư tưởng của tầng lớp quý tộc địa chủ tư sản hóa, kẻ tán dương chủ nghĩa tư bản, là người tuyên truyền thuyết dân số có tính chất chống nhân loại.- 241, 242, 458.

Manh-xơ (Maynz), Các Gu-xtáp (1812-1882) - luật gia Đức, giáo sư trường Đại học tổng

hợp Bruy-xen, hội viên Hội dân chủ Bruy-xen.- 180, 185-190.

Mát-di-ni (Mazzini), Giu-dép (1805-1872) - nhà cách mạng, nhà dân chủ tư sản I-ta-li-a, một trong những lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc I-ta-li-a, năm 1849 đứng đầu chính phủ lâm thời nước Cộng hòa La Mã, năm 1850 là một trong những người tổ chức Ban chấp hành trung ương phong trào dân chủ châu Âu ở Luân Đôn; trong những năm 50 đấu tranh chống sự can thiệp của nước Pháp dưới chính thể của Bô-na-pác-tơ vào cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân I-ta-li-a.- 230-236, 252, 271, 282, 283, 290, 291, 328, 331, 356, 375, 386, 388, 391, 408, 418, 467, 470-471, 487, 495, 499, 536, 542, 564, 784, 803, 819, 820, 831, 842.

May-en (Meyen), Ê-đu-a (1812-1870) - nhà chính luận Đức, theo phái Hê-ghen trẻ; nhà dân chủ tiểu tư sản, sau khi cuộc cách mạng 1848-1849 thất bại đã sống lưu vong ở Anh; sau này theo chủ nghĩa tự do dân tộc.- 31, 32, 281, 379, 383, 386, 447, 459, 467, 468 473, 483, 539, 594, 601-604, 806, 818, 840, 843.

May-ơ (Mayer), A-đôn-phơ - một người Đức lưu vong ở Luân Đôn, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là ủy viên Ủy ban lưu vong của Đảng dân chủ xã hội thuộc Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn.- 230.

May-ơ (Mayer), Ê-đu-ác - luật sư ở Khuê-n, ủy viên ủy ban theo dõi báo "Rheinische Zeitung".- 598.

Mắc- Cu-lóc (MacCulloch), Giôn Ram-xi (1789-1864)- nhà kinh tế học tư sản Anh, người tâm thường hóa học thuyết kinh tế của Ri-các-đô, nhiệt thành ca ngợi chủ nghĩa tư bản.- 833, 834.

Mây-ơ (Mayer) - chủ quán rượu ở En-bơ-phen-đơ những năm 40 thế kỷ XIX.- 15.

Mây-ơ (Mayer), I-u-li-út (chết năm 1867) - nhà kinh doanh và nhà chính luận ở Ve-xơ-pha-li, vào giữa những năm 40 theo phái "chủ nghĩa xã hội chân chính".- 54.

Mét-téc-ních (Metternich), Clê-men-xơ, hoàng tử (1773-1859) - nhà hoạt động nhà nước và ngoại giao Áo, phần tử phản động; bộ trưởng ngoại giao (1809-1821) và thủ tướng (1821-1848), một trong những người tổ chức ra Liên minh thần thánh.-230, 815.

Mê-li-nê (Mellinet), Phrăng-xoa (1769-1852) - tướng Bỉ; người dân tộc Pháp; tham gia tích cực vào cuộc cách mạng tư sản Bỉ năm 1830 và phong trào dân chủ ở Bỉ, chủ tịch danh dự của Hội dân chủ Bruy-xen, một trong những bị cáo trong vụ án ở Ri-xcôn Tu, bị kết án tử hình, sau được thay bằng 30 năm tù giam; được ân xá tháng Chín 1849.- 137.

Mê-nê-ni-út A-gri-pa (mất năm 493 trước công nguyên)- nhà quý tộc La Mã.-446.

Mi-ê-rốt-xláp-xki (Mieroslawski), Lút-vích (1814 - 1878) - nhà hoạt động chính trị và quân

sự Ba Lan, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba Lan những năm 1830-1831; lãnh đạo cuộc khởi nghĩa ở Pô-dơ-nan năm 1848, sau đó lãnh đạo cuộc đấu tranh của nghĩa quân ở Xi-xin; trong thời kỳ diễn ra cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849 chỉ huy quân đội cách mạng; vào những năm 50 đi tìm sự ủng hộ ở phái Bô-na-pác-tơ; đầu cuộc khởi nghĩa Ba Lan năm 1863 chỉ huy các đội nghĩa binh, sau đó lưu vong sang Pháp.- 748.

Mi-ken (Miquel), I-ô-han (1828-1901) - nhà hoạt động chính trị Đức, những năm 40 là thành viên Liên đoàn những người cộng sản; sau này theo phái dân tộc - tự do.- 364, 374, 403, 407, 413, 415, 419, 421.

Mi-ni-ê (Mignet), Phrăng-xoa Ô-guy-xơ Ma-ri (1796-1884) - nhà sử học Pháp theo quan điểm của giai cấp tư sản tự do, chuyên về thời kỳ Phục hưng.- 131.

Mi-sen (Michel), Lu-i Cri-dô-xtơ (1797-1853) - luật gia và nhà hoạt động chính trị Pháp, phần tử cộng hòa tiểu tư sản, đại biểu Quốc hội lập pháp (1849-1851), thuộc phái Núi.- 486.

Mi-sơ (Michelet), Giuy-lơ (1798-1874) - nhà sử học tiểu tư sản nổi tiếng người Pháp, tác giả một loạt tác phẩm về lịch sử Pháp; năm 1848 phải rời bục giảng do có những quan điểm dân chủ và chống chủ nghĩa giáo quyền.- 174.

Miéc-bắc (Mirbach), Ốt-tô - sĩ quan pháo binh Phổ đã giải ngũ, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc cách mạng 1848-1849; tư lệnh En-bơ-phen-đơ trong thời kỳ cuộc khởi nghĩa tháng Năm 1849; sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại đã rời khỏi nước Đức ra sống lưu vong ở nước ngoài.- 313.

Min (Mill), Giôn Xtiiu-ác (1806-1873) - nhà kinh tế học tư sản và nhà triết học thực chứng Anh, người kế tục trường phái kinh tế chính trị học cổ điển.- 256.

Mo-ren-li (Morelly) (thế kỷ XVIII) - đại biểu nổi tiếng của chủ nghĩa cộng sản bình quân không tưởng ở Pháp.- 43.

Mô-da (Mozart), Vôn-phơ-găng A-ma-đô-xơ (1756-1791)- nhạc sĩ vĩ đại người Áo.- 123.

Mô-li-côi (Molikoy), P. (trong bài viết sai là: Mô-li-na-ri) - người Hung-ga-ri lưu vong, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là thành viên của Liên đoàn dân chủ Hung-ga-ri ở Luân Đôn.- 230, 235.

Mô-li-na-ri - xem *Mô-li-côi*, P.

Mô-ra-xơ (Moras) - người Đức lưu vong, thành viên Hội dân chủ Bruy-xen năm 1847.- 136-139, 147.

Mô-rô Đơ Giông-nét (Moreau de Jonnès), A-léch-xăng-đơ (1778-1870) - nhà kinh tế học

Pháp, tác giả một loạt tác phẩm nghiên cứu về thống kê học.- 834.

Môi-rơ (Mäurer), Héc-man (1813- khoảng 1882) - nhà văn Đức theo khuynh hướng dân chủ, là thành viên của Liên minh những người bị hắt hủi, sau đó là thành viên của Liên đoàn những người chính nghĩa.- 73, 95, 126, 617-620.

Môn (Moll), I-ô-dép (1813-1849) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, làm nghề chữa đồng hồ; là một trong những người lãnh đạo của Liên đoàn những người chính nghĩa, là ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, tháng Bảy - tháng Chín 1848 là chủ tịch Hội liên hiệp công nhân Khuên, ủy viên Ủy ban của những người dân chủ vùng Ranh; sau sự kiện tháng Chín 1848 ở Khuên di cư sang Luân Đôn, sau đó ít lâu lại từ Luân Đôn trở về dưới một tên gọi khác và hoạt động tuyên truyền trong những vùng ở Đức; tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849, bị tử trận trong cuộc chiến đấu ở Muốc.- 185, 860.

Môn-tê-cu-cu-li (Montecucculi), Rai-mun-đơ (1609-1681) - tướng Áo và nhà văn viết về chiến tranh, tác giả một loạt những tác phẩm về những vấn đề quân sự.-794.

Mông-ta-lăm-be (Montalembert), Sác-lơ (1810-1870) - nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Pháp, thời kỳ nền cộng hòa thứ hai là nghị sĩ Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp, theo phái Oóc-lê-ăng, đứng đầu đảng Thiên chúa giáo; ủng hộ Lu-i Bô-na-pác-tơ trong cuộc chính biến ngày 2 tháng Chạp 1851, nhưng chẳng bao lâu lại chuyển sang phái đối lập.- 283.

Mông-tê-xơ (Montez), Lô-la (1818-1861) - người phiêu lưu, nữ diễn viên múa nổi tiếng, vào những năm 1846-1848 là người được ái mộ của vua Ba-vi-e Lút-vích I; sau khi nhà vua từ bỏ ngai vàng bà sang sinh sống ở Luân Đôn, đến năm 1851 thì sang Mỹ.- 126, 129.

Muy-lơ (Müller), Vin-hem (bút danh là Vôn-phăng *Muy-lơ* Phôn *Cô-ních-xvin-tơ*) (1816-1873) - nhà thơ Đức, những năm 40 là bác sĩ ở Đuyt-xen-đoóc-phơ.- 15, 36.

Muy-lơ Tê-lơ-rinh (Müller-Telling), A-ma-li-a - nữ diễn viên Đức, vợ của Ê-đu-a Muy-lơ Tê-lơ-rinh.- 702, 712.

* *Muy-lơ Tê-lơ-rinh* (Müller-Telling), Ê-đu-a (sinh khoảng năm 1808) - luật gia và nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, những năm 1848-1849 là cộng tác viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung", sau khi cách mạng thất bại di cư sang Anh, đấu tranh trên

báo chí chống sự vu khống độc ác đối với Mác và Ăng-ghen; năm 1852 di cư sang Mỹ.- 245, 253, 702-703, 712-713, 749, 752, 757-758, 765.

N

Na-pô-lê-ông I Bô-na-pác-tơ (1769-1821) - hoàng đế Pháp (1804-1814 và 1815).- 305, 333, 343, 348, 354, 355, 367, 373, 512, 579, 557, 559, 610, 792.

Na-pô-lê-ông III (Lu-i Na-pô-lê-ông Bô-na-pác-tơ) (1808-1873) - cháu Na-pô-lê-ông I, tổng thống nền Cộng hòa thứ hai (1848-1851), hoàng đế Pháp (1852-1870).- 273, 283, 291, 382, 387, 391, 396, 438, 525, 531, 535, 537, 557, 559, 563-576, 728, 853.

**Nau-tơ* (Naut), Xtê-phan A-đôn-phơ - thương gia ở Khuên, vào những năm 1848-1849 chịu trách nhiệm xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung".- 42, 208, 722, 733, 756, 761, 764, 770, 868, 872, 874.

Nau-véc (Nauwerck), Các (1810-1891) - nhà chính luận Đức, thuộc nhóm "Những người tự do" của phái Hê-ghen trẻ ở Béc-lin.- 32.

Nây-pia (Napier), Uy-li-am Phren-xít Pa-tơ-rích (1785-1860) - viên tướng và nhà sử học quân sự Anh, tham gia cuộc chiến tranh trên bán đảo I-bê-ri-cơ (1808-1814).- 305, 323, 348, 794.

Ni-cô-lai I (1796-1855) - Hoàng đế Nga (1825-1855).- 229, 379, 505.

Noi-béch (Neubeck), Phi-líp - thầy giáo người Đức ở Ma-in-xơ những năm 40 thế kỷ XIX.- 174, 194.

Noi-hau-dơ (Neuhaus) - bác sĩ ở Thụy-rinh-ghen, chỉ huy một đơn vị trong quân đội cách mạng Ba-den - Pphan-xơ năm 1849.- 356.

Nốt-i-ung (Nothjung), Pê-tơ (khoảng 1823-1866) - thợ may người Đức, thành viên Hội liên hiệp công nhân Khuên và Liên đoàn những người cộng sản, một trong những bị cáo tại vụ án những người cộng sản ở Khuên (1852), bị kết án sáu năm tù giam.- 395, 415, 465.

O

Oát-xơ (Watts), Giôn (1818-1887) - nhà chính luận Anh, lúc đầu là nhà không tưởng xã hội chủ nghĩa, sau đó là phần tử tự do tư sản, kẻ biện hộ cho chủ nghĩa tư bản.- 69, 235,

274, 464-465, 813.

Oen-lin-tôn (Wellington), Ác-tuya *Oen-xli*, công tước (1769-1852)- nhà hoạt động nhà nước và thống tướng Anh, đảng viên đảng To-ri; những năm 1808-1814 và 1815 chỉ huy các đội quân trong các cuộc chiến tranh chống nước Pháp dưới thời Na-pô-lê-ông; thủ tướng (1828-1830), bộ trưởng ngoại giao (1834-1835).- 305, 347, 348, 366, 375.

Oóc-lê-ăng (dòng họ) - triều đại vua ở Pháp (1830-1848).- 563.

Ô-bơ-may-ơ (Obermeyer) - chủ căn nhà ở En-bơ-phen-đơ, tại đây vào năm 1845 đã diễn ra những cuộc họp của những người cộng sản.- 38.

Ô-đi (Osy) - nhà quý tộc Bỉ, những năm 40 thế kỷ XIX đầu cơ tích trữ lúa mì.- 678.

Ô-đi (Hody), A.V. - trưởng cơ quan an ninh ở Bruy-xen những năm 40 thế kỷ XIX.- 635.

Ô-nê-man (Ohnemans), En-ghen-béc (sinh năm 1814) - thợ thủ công Đức, sống lưu vong ở Bruy-xen vào những năm 40, thành viên Liên đoàn những người cộng sản.-148.

Ô-oen (Owen), Rô-bóc (1771-1858) - nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng vĩ đại người Anh.- 43, 236, 387.

Ô Cô-no (O' Connor), Phéc-giuyt (1794-1855) - một trong những thủ lĩnh của phong trào Hiến chương thuộc cánh tả, người sáng lập và tổng biên tập báo "Northern Star"; sau năm 1848 theo chủ nghĩa cải lương.- 158, 164, 183, 217, 248, 259, 260, 293, 356, 531, 554.

Ôn-xốp (Allsop), Tô-mát (1795-1880) - người môi giới ở thị trường chứng khoán Anh; nhà chính luận, theo phái Hiến chương, năm 1858 cấp tiền cho việc Oóc-xi-ni mưu sát Na-pô-lê-ông III.- 531.

* *Ốp-pen-hai-mơ* (Oppenheim), Đa-gô-béc (1809-1889) - nhà chính luận Đức, theo phái Hê-ghen trẻ, một trong những người chịu trách nhiệm xuất bản tờ "Rheinische Zeitung"; về sau đã từ bỏ hoạt động chính trị.- 598-600.

Ốp-pen-hai-mơ (Oppenheim), Hen-rích Béc-hác (1819-1880) - nhà hoạt động chính trị, nhà kinh tế học và nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản; năm 1848 là một trong những biên tập viên của tờ báo "Reform" ở Béc-lin; từ năm 1849 đến năm 1861 sống lưu vong ở Thụy Sĩ, Pháp và Anh; về sau theo chủ nghĩa tự do dân tộc.- 278, 325, 359, 459, 467, 468, 818, 844.

Ốt-te-rơ-béc-gơ (Otterberg), V.- nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, ủy viên Hội công nhân Đức ở Bruy-xen năm 1847.- 136, 355.

Ốt-tô (Otto) - kiều dân Đức ở Niu Oóc, vào đầu những năm 30 thế kỷ XIX là một trong những biên tập viên của báo "Deutsche Schnellpost".- 484.

P

Pa-la-phốc-xơ-i Men-xi (Palafox y Melci), Hô-xê (1776-1847) - tướng Tây Ban Nha, tham gia cuộc chiến tranh giành độc lập (1808-1814) lãnh đạo cuộc phòng thủ Xa-ra-gốt (1808-1809).- 330.

Pa-ri, bá tước - xem *Lu-i Phi-líp An-be*, công tước *Oóc-lê-ăng*.

Pa-xô-xơ (Passos), Ma-mu-en (trong nguyên bản ghi nhầm là: Giô-dơ), đa Xin-va (1801-1862) - nhà hoạt động chính trị Bồ Đào Nha, một trong những thủ lĩnh của cánh tả trong giai cấp tư sản tự do.- 383, 384.

* *Pác-đi-gôn* (Pardigon), Ph.- nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, tham gia cách mạng 1848-1849; sau đó lưu vong sang Anh, đầu những năm 50 là một trong những người lãnh đạo Hội những người Pháp lưu vong theo phái Blăng-ki ở Luân Đôn.- 766.

Pan-mốc-xơn (Palmerston), Hen-ri Giôn *Tem-pơ*, tử tước (1784-1865) - nhà hoạt động nhà nước Anh, bắt đầu hoạt động là người theo đảng To-ri, từ năm 1830 là một trong những thủ lĩnh của đảng Vích, dựa vào những phần tử cánh hữu của đảng này; bộ trưởng Bộ ngoại giao (1830-1834, 1835-1841 và 1846-1851), bộ trưởng Bộ nội vụ (1852-1855) và thủ tướng (1855-1858 và 1859-1865).- 217, 283, 337, 369, 697, 853.

Pau-lút (Paulus), Hen-rích Ê-béc-hác Gốt-lốp (1761-1851) - nhà thần học Đức theo đạo Tin lành, người theo chủ nghĩa duy lý.- 615.

Pe-le-rinh (Pellerin), Giảng (1817-1877) - một trong những người tham gia tích cực vào phong trào công nhân ở Bỉ, thành viên Hội dân chủ Bruy-xen; làm nghề thợ giấy.- 139, 141, 180.

Pét-ti (Pettie), Giôn - người Anh theo phái Hiến chương, hội viên hội "Những người dân chủ anh em".- 543.

Pét-ti (Petty), Uy-li-am (1623-1687) - nhà kinh tế học và nhà thống kê Anh nổi tiếng, người sáng lập ra môn kinh tế chính trị học tư sản cổ điển ở Anh.- 242, 550.

Pét-xlơ (Petzler), I-ô-han - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, giáo viên dạy nhạc, vào những năm 50 thế kỷ XIX di cư sang Luân Đôn.- 467.

Pi-pơ (Pieper), Vin-hem (sinh khoảng năm 1826) - nhà ngữ văn và nhà báo Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, sống lưu vong ở Luân Đôn; vào những năm 1850-1853 là người gần gũi với Mác và Ăng-ghen.- 250, 256, 280, 298, 299, 308-312,

314, 318, 331, 334, 360, 361, 364, 370, 371, 374, 376, 427, 523, 524, 529, 533, 538, 544, 548, 551-555, 562, 564, 567, 572, 776, 785.

Pi-tơ (Peto), Xu-mu-en Moóc-tơn (1809-1889) - chủ doanh nghiệp Anh, hành nghề xây dựng đường sắt; nghị sĩ theo phái tự do; sau khi công ty bị phá sản vào năm 1866 đã từ bỏ hoạt động xã hội.- 272.

Pin (Peel), Rô-bóc (1788-1850) - nhà hoạt động nhà nước Anh, thủ lĩnh phái ôn hòa trong đảng To-ri (gọi là phái Pin); bộ trưởng nội vụ (1822-1827 và 1828-1830), thủ tướng (1834-1835, 1841-1846), được sự ủng hộ của phái tự do ông đã bãi bỏ những đạo luật về ngũ cốc (1846).- 348.

Pin-tô (Pinto), I-xắc (1715-1787) - thương gia lớn người Hà Lan, nhà kinh tế học.- 800.

Pít (Pitt), Uy-li-am con (1715-1806) - nhà hoạt động nhà nước Anh, một trong những thủ lĩnh của đảng To-ri, thủ tướng (1783-1801 và 1804-1806).- 216.

Pha-bri-xi-út (Fabricius), Phran-tơơ - thương gia Phran-phuốc, nhà dân chủ tiểu tư sản.- 797.

Pha-nông (Fanon) - người Pháp lưu vong, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là ủy viên ban chấp hành hội những người Pháp lưu vong thuộc phái Blăng-ki ở Luân Đôn.- 230, 234, 874.

Phát-cơ (Vatke), Vin-hem (1806-1882) - nhà thần học Đức theo đạo Tin lành, theo phái Hê-ghen, giáo sư trường Đại học tổng hợp Béc-lin.- 580, 589, 590.

Phau-chơ (Faucher), Giuy-lơ (I-u-li-út) (1820 - 1878) - nhà chính luận Đức, theo phái Hê-ghen trẻ; theo chủ trương mâu dịch tự do, vào đầu những năm 50 tuyên truyền những quan điểm cá nhân chủ nghĩa tư sản vô chính phủ, những năm 1850-1861 lưu vong sang Anh; sau này thuộc phái tiến bộ.- 380, 383, 447, 459, 818.

**Phen-nơ Phôn Phen-nơ-béc* (Fenner von Fenneberg), Đa-ni-en (1820-1863) - sĩ quan Áo, chỉ huy đội vệ binh quốc gia Viên năm 1848, sau đó là tổng chỉ huy và tham mưu trưởng quân đội cách mạng Pphan-xơ, sau khi âm mưu chiếm pháo đài Lan-đao không thành đã bị cách chức; sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại đã dời khỏi nước Đức ra sống lưu vong ở nước ngoài.- 432, 716-717.

Phê-đơ (Faider), Vích-to - luật sư và nhà hoạt động chính trị Bỉ, nhà dân chủ tư sản.- 188, 190.

Phi-clơ (Fickler), I-ô-dép (1808-1865) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, một trong những người lãnh đạo phong trào dân chủ ở Ba-đen vào những năm 1848-1849.- 408, 409, 418, 435, 467-471, 811, 821, 840.

Phích-xơ (Fix), Tê-ô-đo (1800-1846) - nhà chính luận và nhà kinh tế học tư sản tầm thường

Pháp, cộng tác viên của một số xuất bản phẩm định kỳ, trong đó có tờ "Journal des Économistes"- 74.

Phi-líp-xơ (Philips), Giắc - người em họ của Các Mác.- 170.

Phi-líp-xơ (Philips), Li-ôn (mất năm 1866) - bác của Các Mác.- 773.

Phi-si (Fieschi) - một người lưu vong ở Luân Đôn những năm 50 thế kỷ XIX.- 233.

Phi-sơ (Fischer) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-đen - Pphan-xơ năm 1849, sau khi cuộc khởi nghĩa thất bại lưu vong sang Mỹ.- 350, 353, 358, 460, 469, 483, 539-543.

Phi-sơ (Fischer), Ph. - thành viên Liên đoàn những người cộng sản.- 144.

Phi-stơ (Fichte), I-ô-han Gốt-líp (1762-1814) - đại biểu của triết học cổ điển Đức, nhà duy tâm chủ quan.- 590.

Phlai-sơ (Fleischer), Các Mo-ri-sơ (1809-1876) - nhà chính luận Đức, cộng tác viên của tờ "Rheinische Zeitung".- 612.

Phlo-ren-cua (Florencourt), Phran-tơơ Phôn (1803-1886) - nhà chính luận Đức, biên tập viên của một số xuất bản phẩm định kỳ Đức; lúc bắt đầu hoạt động là người thuộc phái tự do, sau này theo đảng bảo thủ.- 356.

Phlô-công (Flocon), Phéc-di-năng (1800-1866) - nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Pháp, nhà dân chủ tiểu tư sản, một trong những biên tập viên của tờ "Réforme"; năm 1848 là thành viên của chính phủ lâm thời.- 152-155, 159-162, 171, 178, 185, 559, 688, 692, 806.

** Phoi-ơ-bắc* (Feuerbach), Lút-vích (1804-1872) - nhà triết học duy vật Đức nổi tiếng trong thời kỳ trước Mác.- 22, 35, 55, 56, 76, 88-93, 233, 486, 523, 529, 580, 586, 612-616, 619-626, 629.

Phô-gle (Vogler), C.G.- chủ nhà xuất bản ở Bruy-xen, người Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản.- 94, 128, 133, 186, 647.

Phô-sê (Faucher) Lê-ông (1803-1854) - nhà chính luận tư sản và nhà hoạt động chính trị Pháp, theo phái Oóc-lê-ăng, nhà kinh tế học theo phái Man-tút, bộ trưởng Bộ nội vụ (tháng Chạp 1848 - tháng Năm 1849, 1851), sau này theo phái Bô-na-pác-tơ.- 397, 531, 532, 536.

Phôn-cơ (Volk) - kiều dân Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, năm 1848 là thành viên Hội dân chủ Đức ở Pa-ri.- 860.

Phran-cơ (Franck), Gu-xtáp (mất năm 1860) - nhà dân chủ tiểu tư sản Áo, đầu những

năm 50 thế kỷ XIX sống lưu vong ở Luân Đôn.- 467, 471.

Phran-cơ (Franck), Pau-lơ - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, từ đầu những năm 50 thế kỷ XIX sống lưu vong ở Mỹ, tham gia cuộc Nội chiến về phía những người miền Bắc.- 367.

Phran-tơ I-ô-xíp I (1830-1916) - hoàng đế Áo (1848-1916).- 379.

Phrai-li-grát (Freiligrath), I-da - vợ của Phéc-di-năng Phrai-li-grát.- 730, 739, 853.

* *Phrai-li-grát* (Freiligrath), Phéc-di-năng (1810-1876) - nhà thơ Đức, vào đầu thời kỳ hoạt động là người theo chủ nghĩa lãng mạn, sau đó là nhà thơ cách mạng, những năm 1848-1849 là một trong những người biên tập tờ "Neue Rheinische Zeitung", thành viên Liên đoàn những người cộng sản; trong những năm 50 rời bỏ cuộc đấu tranh cách mạng.- 198, 214, 366, 378, 385, 394, 396, 409, 413, 435, 447, 477-479, 523, 525, 533, 715, 721, 727-729, 738, 750, 758, 796, 801, 810, 826, 828, 833, 838, 841, 850, 871, 877.

Phrăng-cơ (Frank), A. - chủ nhà xuất bản ở Pa-ri những năm 40 - nửa đầu những năm 60 thế kỷ XIX.- 166, 628.

Phri-đrich II (1712-1786) - vua Phổ (1740-1786).- 344.

Phri-đrich Vin-hem IV (1795-1861) vua Phổ (1840-1861).- 80, 182, 230, 379, 608, 634, 799.

* *Phrue-ben* (Fröbel), I-u-li-út (1805-1893) - nhà chính luận Đức và nhà xuất bản sách báo tiến bộ, thuộc phái cấp tiến tiểu tư sản; tham gia cuộc cách mạng 1848-1849 ở Đức, đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh tả, về sau theo phái tự do.- 31, 86, 617-620, 650.

Phu-cô (Foucault), Lê-ông (1819-1868) - nhà vật lý học nổi tiếng người Pháp.- 361.

Phu-ri-ê (Fourier), Sác-lơ (1772-1837) - nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng vĩ đại Pháp.- 24, 40, 43, 56, 60, 624, 656, 671.

Phun-đơ (Fould) - một trong những người đồng sở hữu ngân hàng ở Pa-ri.- 687.

Pla-xman (Plasman) - chủ hãng buôn ở Khuên những năm 40 thế kỷ XIX.- 199, 208, 714.

Poóc-tơ (Porter), Gioóc-giơ (1792-1852) - nhà kinh tế học và nhà thống kê tư sản Anh.- 834.

Pô-chi-ê (Pottier), Ô-gien (1816-1887) - nhà thơ vô sản Pháp, những năm 40 nổi tiếng là tác giả một loạt bài thơ cách mạng; thành viên của Công xã Pa-ri năm 1871, tác giả bài ca chính thức của giai cấp vô sản "Quốc tế ca" (tháng Sáu 1871).- 228.

Pô-xơ (Post), Các-lơ - người quen của Mác trong những năm 40 thế kỷ XIX.- 723.

Pôm-pe-ri (Pompery), Êt-uốt Đơ (1812-1895) - nhà văn và nhà chính luận Pháp, những năm 30-40 theo phái Phu-ri-ê và là người tuyên truyền cho chủ nghĩa Phu-ri-ê.- 624.

Pphen-đơ (Pfänder), Các-lơ (1818-1876) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân quốc tế, họa sĩ, từ năm 1845 sống lưu vong ở Luân Đôn, hội viên của Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn, ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, ủy viên Tổng hội đồng Quốc tế I (1864 - 1867 và 1870-1872), bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n.- 223, 227, 231, 249, 250, 528, 768.

Pphuyt-nơ (Pfützner) - luật sư Đức, phóng viên của tờ "Rheinische Zeitung" ở Dre-xen.- 612.

Pra-xlanh (Praslin), An-ta-ri-xơ Rô-dan-ba Phan-ni, nữ công tước phu nhân *Đờ Soa-dơn* (1807-1847) - vợ của Sác-lơ Pra-xlanh, công tước Đờ Soa-dơn.- 153.

Pra-xlanh (Praslin), Sác-lơ, công tước *Đờ Soa-dơn* (1805-1847) - nhà quý tộc Pháp, năm 1847 vụ án ông ta giết vợ đã được đưa ra xử.- 153, 179.

Prai-xơ (Price), Ri-sốt (1723-1791) - nhà chính luận, nhà kinh tế học và nhà triết học đạo đức cấp tiến Anh.- 456.

* *Pru-đông* (Prordhon), Pi-e Giô-dép (1809-1865) - nhà chính luận, nhà kinh tế học và nhà xã hội học Pháp, nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản, một trong những người sáng lập ra chủ nghĩa vô chính phủ, năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội lập hiến.- 55, 66, 69, 80, 81, 96, 97, 117, 122, 151, 177, 202, 235, 236, 337, 430, 433, 436-444, 448-464, 480, 488, 494, 499, 525, 530, 540, 544-551, 563, 568, 625, 643-645, 655-672, 685, 723, 743, 779, 850.

Prút-xơ (Prutz), Rô-be (1816-1872) - nhà thơ, nhà chính luận và nhà lịch sử văn học Đức, theo chủ nghĩa tự do tư sản; có liên hệ với phái Hê-ghe-n trẻ.- 611.

Pun-xki (Pulszky), Phran-si-sếch (1814-1897) - nhà hoạt động chính trị Hung-ga-ri, nhà văn và nhà khảo cổ học, gốc người Ba Lan, tham gia cách mạng 1848-1849 ở Hung-ga-ri; sau khi cách mạng thất bại sống lưu vong ở nước ngoài, những năm 50 cộng tác với báo "New-York Daily Tribune", năm 1867 sau khi có lệnh ân xá trở về Hung-ga-ri, nghị sĩ (1867-1876 và 1884-1897).- 754.

Puyt-man (Püttmann), Héc-man (1811-1894) - nhà thơ và nhà báo cấp tiến Đức, giữa những năm 40 là một người đại diện của phái "chủ nghĩa xã hội chân chính".- 27, 28, 37, 38, 45, 77, 80, 106, 108, 115, 123, 124, 633.

Quét-gen (Köttgen), Gu-xtáp A-đôn-phơ (1805-1882) - họa sĩ và nhà thơ Đức, những năm 40 tham gia phong trào công nhân, về quan điểm gần với "chủ nghĩa xã hội chân chính".- 35, 39, 48, 122.

Quýt-man (Küttmann) - chủ nhà xuất bản người Đức những năm 40 thế kỷ XIX.- 94, 115, 122, 127, 129.

R

Ra-đết-xki (Radetzky), I-ô-dép, bá tước (1766-1858) - nguyên soái Áo, từ năm 1831 chỉ huy quân đội Áo ở Bắc I-ta-li-a, những năm 1848-1849 đàn áp dã man phong trào cách mạng và phong trào giải phóng dân tộc ở I-ta-li-a; từ năm 1850 đến tháng Hai 1857 là toàn quyền vương quốc Lô-m-bắc-di - Vơ-ni-dơ.- 509.

Ra-đô-vít-xơ (Radowitz), Giô-dép (1797-1853) - tướng Phổ và nhà hoạt động nhà nước, đại biểu của bọn tham quan ô lại trong triều, những năm 1848-1849 là một trong những thủ lĩnh của cánh hữu trong Quốc hội Phran-phước.- 386, 819.

Ra-vô (Raveaux), Phran-tơ (1810-1851) - nhà hoạt động chính trị Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản; những năm 1848-1849 là nghị sĩ Quốc hội Phran-phước của thành phố Khuên, thuộc phái giữa thiên tả; khâm sai đại thần của đế chế ở Thụy Sĩ, tháng Sáu 1849 là một trong năm vụ nhiếp chính của đế chế; ủy viên chính phủ lâm thời ở Ba-đen, sau khi cuộc khởi nghĩa ở Ba-đen - Pphan-xơ bị thất bại thì dời nước Đức di cư ra nước ngoài.- 206, 367, 415, 539, 769.

Rai-khân-bắc (Reichenbach), Ê-đu-a, bá tước (1812-1869) - nhà dân chủ Xi-lê-di nổi tiếng, năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả, từ tháng Mười 1848 là ủy viên Ban chấp hành trung ương Hội những người dân chủ Đức; về sau thuộc phái tiến bộ.- 325, 482.

Rai-khơ-hen-mơ (Reichhelm) - kiều dân Đức ở Niu Oóc, một trong những người chủ của tờ "New-Yorker Staatszeitung".- 808.

Rai-nơ-hát (Reinhardt), Ri-sắc (1829-1898) - nhà thơ Đức, kiều dân ở Pa-ri, thư ký của Hen-rích Hai-nơ, bạn của gia đình Mác; sau này là nhà buôn.- 71, 160-163, 166, 513, 562, 567, 570.

Rai-sen-bác (Reichenbach), Ô-xca, bá tước (sinh khoảng năm 1815) - địa chủ vùng Xi-lê-di, nhà dân chủ tiểu tư sản, những năm 1848-1849 là đại biểu của Quốc hội Phran-phước, từ năm 1850 sống lưu vong ở Anh, sau đó là ở Mỹ.- 325, 467, 482, 483, 495, 840.

Rai-sơ (Reich), Phran-tơ I-ô-dép (sinh khoảng năm 1812) - luật sư Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cách mạng 1848-1849, sau khi cách mạng thất bại lưu vong sang Pháp, năm 1851 sang Mỹ.- 521, 838.

Rai-stát, I-ô-dép Phrăng-xoa Sác-lơ Bô-na-pác-tơ, công tước (1811-1832) - con trai của Na-pô-lê-ông I và của Ma-ri-a Lu-i-da được phái Bô-na-pác-tơ đưa ra làm người tranh ngôi vua ở Pháp.- 610.

Rây-nôn-đơ-xơ (Reynolds), Gioóc-giơ Uy-li-am Ma-các-tơ (1814-1879) - nhà hoạt động chính trị và nhà báo Anh, nhà dân chủ tiểu tư sản, người xuất bản tờ "Réynold's Newspaper".- 248, 293.

Rem-pen (Rempel), Ru-đôn-phơ (1815-1868) - chủ xí nghiệp người Đức, vào giữa những năm 40 là người theo phái "chủ nghĩa xã hội chân chính".- 54.

Rê-đen (Reden), Phri-drích Vin-hem Ốt-tô Lút-vích, nam tước (1804-1857) - nhà thống kê và nhà hoạt động chính trị Đức, những năm 1848-1849 là nghị sĩ Quốc hội Phran-phước, thuộc cánh tả.- 834.

Ri-các-đô (Ricardo), Đa-vít (1772-1823) - nhà kinh tế học Anh, một trong những đại biểu nổi tiếng nhất của khoa kinh tế chính trị tư sản cổ điển.- 238, 241, 257, 261, 337, 381.

Ri-đen (Riedel), Ri-hác-đơ - công nhân bọc da đồ gỗ người Đức, kiều dân ở Bruy-xen, từ năm 1847 là thành viên Liên đoàn những người cộng sản.- 148.

Ri-sca (Ryschka), Mác-tin - kiều dân Hung-ga-ri ở Luân Đôn vào đầu những năm 50 thế kỷ XIX.- 754.

Rinh-xơ (Rings), L.V. - thành viên Liên đoàn những người cộng sản, đầu những năm 50 thế kỷ XIX sống lưu vong ở Luân Đôn, người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-nê.- 232.

Rút-ting-hau-den (Rittinghausen) Mô-ri-tơ (1814-1890) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản; những năm 1848-1849 là cộng tác viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung", thành viên của Quốc tế I, về sau đứng trong Đảng dân chủ xã hội Đức (đến năm 1884).- 438.

Rô-be-xpi-e (Robespierre), Mác-xi-mi-liêng (1758-1794) - nhà hoạt động xuất sắc của cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, lãnh tụ của phái Gia-cô-banh, đứng đầu chính phủ cách mạng (1793-1794).- 436, 458, 463, 559.

Rô-bớc (Roberts), Uy-li-am Prau-tinh (1806-1871) - luật sư Anh, có quan hệ với phong trào

- Hiến chương và phong trào công liên.- 223.
- Rô-bốt-xơn* (Robertson) - người Anh theo phái Hiến chương, bạn của Gioóc-giơ Giuy-li-am Hắc-ni.- 248.
- Rô-gi-ê* (Rogier), Sác-lơ La-toa (1800-1885) - nhà hoạt động nhà nước tư sản Bỉ, phần tử tự do ôn hòa; những năm 1847-1852 là bộ trưởng Bộ nội vụ.- 183.
- Rô-lanh* - xem *Lơ-ruy* - *Rô-lanh*, A-lếch-xăng-đơ Ô-guy-xtơ.
- Rô-thơ* (Rother), Cri-xchi-an (1778-1849) - nhà hoạt động nhà nước Phổ, bộ trưởng tài chính (1836-1848).- 78.
- Rôn-ngơ* (Ronge), I-ô-han-nét (1813-1887) - linh mục Đức, một trong những người khởi xướng phong trào "tín đồ Thiên chúa giáo Đức" nhằm làm cho đạo Thiên chúa thích ứng với nhu cầu của giai cấp tư sản Đức, đã tham gia cuộc cách mạng 1848-1849, nhà dân chủ tiểu tư sản; sau khi cuộc cách mạng thất bại đã sống lưu vong ở Anh.- 112, 252, 364, 379, 382, 409, 467, 471, 482, 534, 800, 819, 821.
- Rốt* (Roth), Ri-sóc - người quen của Ăng-ghen ở En-bơ-phen-đơ những năm 40 của thế kỷ XIX.- 15.
- Rốt-béc-tút* (Rodbertus), I-ô-han Các (1805-1875) - nhà kinh tế học tầm thường và nhà hoạt động chính trị Đức, nhà tư tưởng của giai cấp địa chủ quý tộc Phổ đã tư sản hóa, là người tuyên truyền những tư tưởng phản động của "chủ nghĩa xã hội nhà nước" Phổ.- 381, 809.
- Rốt-tác-cơ* (Rothacker), Vin-hem (1828-1859) - nhà báo, nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, vào đầu những năm 50 sống lưu vong sang Mỹ; là một trong những biên tập viên của tờ "Turnzeitung".- 350.
- Rốt-tếch* (Rotteck), Các (1775-1840) - nhà sử học và nhà hoạt động chính trị tư sản Đức, theo phái tự do.- 332.
- Rốt-sin* - dòng họ chủ ngân hàng, có các ngân hàng ở nhiều nước châu Âu.- 524, 533, 563.
- Rốt-sin* (Rothschild), Giêm-xơ (1792-1868) - người đứng đầu ngân hàng của gia đình Rốt-sin ở Pa-ri,- 82, 84, 122, 163.
- Rốt-xen* (Russell), Giôn (1792-1878) - nhà hoạt động nhà nước Anh, thủ lĩnh đảng Vích, thủ tướng (1846-1852 và 1865-1866), bộ trưởng ngoại giao (1852-1853 và 1859-1865).- 272, 296, 853.
- Rơ-noay* (Renouard) Giuy-lơ - chủ nhà xuất bản người Pháp vào những năm 30-40 thế kỷ XIX.- 633.

- *Ru-gơ* (Ruge), Ác-nôn (1802-1880) - nhà chính luận Đức, theo phái Hê-ghen trẻ, đảng viên đảng cấp tiến tư sản; năm 1848 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh tả; những năm 50 là một trong những thủ lĩnh của giới lưu vong tiểu tư sản Đức ở Anh; sau năm 1866 theo phái tự do dân tộc.- 18, 31, 61, 123, 152, 212, 235, 249-253, 271, 280, 283, 296, 325, 332, 351, 359, 364, 379, 386, 408-413, 418, 428, 435, 436, 445, 446, 459, 467-475, 482, 484-488, 554, 479-597, 601-613, 619, 631, 647, 799, 800, 809, 810, 818-826, 840, 842.
- Ru-ten-béc* (Rutenberg), A-đôn-phơ (1808-1869) - nhà chính luận Đức, theo phái Hê-ghen trẻ, năm 1842 là ủy viên ban biên tập tờ "Rheinische Zeitung"; sau năm 1866 theo phái tự do dân tộc.- 31, 596, 601-602.
- Ruê-dinh* (Rösing), I-ô-han-nét (sinh khoảng năm 1791) - thương gia Brê-men, tích cực tham gia phong trào dân chủ ở Đức trong những năm 30-40 thế kỷ XIX, từ năm 1848 lãnh đạo Liên đoàn dân chủ ở Brê-men.- 208.
- Ruê-dơ* (Röser), Pê-tơ Ghéc-hác (1814-1865) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức, về nghề nghiệp là công nhân làm thuốc lá; những năm 1848-1849 là phó chủ tịch Hội liên hiệp công nhân Khuên; thành viên Liên đoàn những người cộng sản, một trong những người bị buộc tội tại vụ án những người cộng sản tại Khuên (1852), bị kết án sáu năm tù giam; sau này gia nhập phái Lát-xan.- 395, 399.
- Rum-phơ* (Rumpf), E.- thợ may Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, từ năm 1851 sống lưu vong ở Luân Đôn, người ủng hộ Mác và Ăng-ghen.- 476.
- Rút-xô* (Rousseau), Giảng Giắc (1712-1778) - nhà giáo dục Pháp nổi tiếng, nhà dân chủ, nhà tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản.- 436, 458, 463.
- Ruy-lơ* (Rühl), I. - công nhân Đức, hội viên của Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn, ủy viên Tổng hội đồng Quốc tế I (1870-1872).- 733.

Sa-bê-lít-xơ (Schabelitz) - nhà xuất bản và phát hành sách người Thụy Sĩ, cha của Gia-cốp Sa-bê-lít-xơ.- 734-735, 746.

**Sa-bê-lít-xơ* (Schabelitz), Gia-cốp (1827-1890) - nhà xuất bản và phát hành sách người Thụy Sĩ, phần tử cấp tiến tư sản; cuối những năm 40 - đầu những năm 50 có quan hệ với Mác và Ăng-ghe-nê.- 250, 435, 469, 483, 734-735, 746-748.

Sa-va-ri (Savary), An-nơ Giăng Ma-ri Rê-nê, công tước *Đờ Rô-vi-gô* (1774-1833) - tướng Pháp, nhà hoạt động chính trị và nhà ngoại giao, tham gia những cuộc chiến tranh của nước Pháp của Na-pô-lê-ông, bộ trưởng cảnh sát (1810-1814), toàn quyền An-giê-ri (1831-1833).- 354, 355.

Sáp-pơ (Schapper), Các (1812-1870) - nhà hoạt động xuất sắc của phong trào công nhân Đức và phong trào công nhân Quốc tế, một trong những người lãnh đạo Liên đoàn những người chính nghĩa, ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cách mạng 1848-1849 ở Đức, tháng Hai - tháng Năm 1849 là chủ tịch Hội liên hiệp công nhân Khuên; năm 1850 là một trong những thủ lĩnh của phái phiêu lưu bè phái trong thời gian Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt; từ năm 1856 lại gần gũi với Mác, ủy viên Tổng hội đồng Quốc tế I.- 158, 229, 232, 235, 276-280, 291, 308, 309, 317, 319, 329, 331, 351, 361, 402, 418, 476, 478, 481, 492, 513, 522, 547, 555, 562, 574, 725, 781-785, 798-806, 809, 811, 816, 860, 874.

Săng-gác-ni-ê (Changarnier), Ni-cô-la Ăng Tê-ô-đuy-n (1793-1877) - tướng Pháp và nhà hoạt động chính trị tư sản, theo phái bảo hoàng; thời kỳ nền cộng hòa thứ hai là nghị sĩ Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp; sau tháng Sáu 1848 là tư lệnh quân đồn trú và vệ binh quốc gia ở Pa-ri, tham gia giải tán cuộc biểu tình ngày 13 tháng Sáu 1849 ở Pa-ri, năm 1851 đã bị trục xuất khỏi nước Pháp.- 382, 387, 391, 531, 536, 537, 556, 557.

Sây-đlơ (Scheidler) - tổng biên tập tờ báo "Preussische Lithographische Correspondenz" trong những năm 50 thế kỷ XIX.- 468.

Se-li (Shelley), Péc-xi Bi-xi (1792-1822) - nhà thơ Anh nổi tiếng, đại biểu cho chủ nghĩa lãng mạn cách mạng, thuộc phái vô thần.- 36.

Séc-tơ (Scherzer), An-đrê-at (1807-1879) - thợ may người Đức, thành viên của một trong những chi bộ ở Pa-ri, thuộc nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt vào năm 1850, là một trong những người bị buộc tội trong vụ án gọi là vụ âm mưu Pháp - Đức ở Pa-ri vào tháng Hai 1852; sau đó lưu vong sang Anh, là một trong những người lãnh đạo Hội giáo dục của công nhân Đức ở Luân Đôn, xuất bản tờ báo "Neue Zeit", và cộng tác viên của báo "Volk".- 186.

Sen-cơ (Schenk) - quan chức Phổ, vào đầu những năm 50 là phó thị trưởng Khuên.- 356.

Sê-linh (Schelling), Phri-đrich Vin-hem (1775-1854)- đại biểu cho triết học cổ điển Đức, đại biểu cho chủ nghĩa duy tâm khách quan; về sau trở thành kẻ thù hung ác của khoa học, đã ra sức bảo vệ tôn giáo.- 591, 614-616.

Sêch-xpia (Shakespeare), Uy-li-am (1564-1616) - nhà văn vĩ đại người Anh.- 159, 276, 526.

Si-li (Schily), Vích-to (1810-1875) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, làm nghề luật sư, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849, sau đó lưu vong khỏi Đức, thành viên của Quốc tế I.- 726.

Si-lơ (Schiller), Phri-đrich (1759-1805) - nhà văn vĩ đại người Đức.- 73, 524, 604.

Si-mô-ni (Simonyi), Êc-ni-ê (1821 - 1882) - nhà hoạt động chính trị Hung-ga-ri, tham gia cách mạng 1848-1849 ở Hung-ga-ri, sau khi cách mạng thất bại lưu vong ra nước ngoài, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là thành viên của Liên đoàn dân chủ Hung-ga-ri ở Luân Đôn.- 230, 235.

Sim-men-phen-ních (Schimmelpfennig), A-lếch-xan-đơ (1824-1865), sĩ quan Phổ, nhà dân chủ tiểu tư sản, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849, sau đó lưu vong, theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ; tham gia cuộc Nội chiến ở Mỹ đứng về phía những người miền Bắc.- 351, 385, 388, 390, 467, 470, 475, 840-844.

Slép-phơ (Schlaepfer), I-ô-han Mi-kha-en (1822-1885) - chủ nhà xuất bản sách ở Thụy Sĩ.- 115, 122, 129.

Sluê-phen (Schlöffel), Gu-xtáp A-đôn-phơ (1828-1849) - sinh viên và nhà báo Đức, nhà cách mạng, tích cực tham gia cuộc cách mạng 1848-1849 ở Đức và Hung-ga-ri; hy sinh trên trận địa.- 708.

Smút (Schmidt) - nhân viên đường sắt.- 533.

Smút (Schmidt), Xi-môn - thợ thuộc da người Đức, một trong những người sáng lập Liên đoàn những người chính nghĩa, theo phái Vai-tinh.- 63.

Smôn-xơ (Schmolze), Các Hen-rích (1823-1859) - họa sĩ vẽ tranh biếm họa và nhà thơ Đức; tham gia cách mạng 1848-1849, sau đó rời nước Đức ra sống lưu vong ở nước ngoài.- 467.

Sna-cơ (Schnake), Phri-đrich - nhà báo Đức vào giữa những năm 40 thế kỷ XIX là người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính".- 194.

Snau-phơ (Schnauffer), Các Hen-rích (1823-1854) - nhà thơ và nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản; tham gia phong trào cách mạng 1848-1849 ở Ba-den; sau khi cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ thất bại lưu vong khỏi Đức.- 350.

Soen-sơ (Schoelcher), Vích-to (1804-1893) - nhà hoạt động chính trị và nhà chính luận Pháp, thuộc phái cộng hòa cánh tả; thời kỳ nền cộng hòa thứ hai là nghị sĩ Quốc hội lập hiến và Quốc hội lập pháp.- 486.

Sóc-tơ-nơ (Schärttner), Au-gu-xơ - thợ đóng thùng ở Ha-nau, người tham gia cách mạng 1848-1849 và cuộc khởi nghĩa Ba-den -Pphan-xơ năm 1849, sau đó lưu vong sang Luân Đôn, chủ quán trọ, nơi những người lưu vong tiểu tư sản Đức thường đến tụ họp, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, sau khi Liên đoàn bị phân liệt vào năm 1850 ông theo nhóm bè phái phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ, là ủy viên trong Ban chấp hành trung ương của nhóm đó.- 230, 413, 467, 535, 562, 817.

Sram (Schramm), Côn-rát (khoảng 1822-1858) - người hoạt động xuất sắc trong phong trào công nhân Đức, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, từ năm 1849 lưu vong sang Luân Đôn, người chịu trách nhiệm xuất bản tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" trong thời kỳ Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt năm 1850 là người ủng hộ Mác; bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n.- 222-227, 232, 237, 250, 253, 255, 259, 277, 299, 308-312, 314-323, 328, 330, 361, 370, 378, 426-431, 435, 496, 500, 513, 521, 528, 547, 750, 753, 785, 803, 862, 868, 876.

Sram (Schramm), Ru-đôn-phơ (1813-1882) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, năm 1848 là đại biểu Quốc hội Phổ, thuộc cánh tả sau cách mạng lưu vong sang Anh; chống lại Mác, những năm 60 là người ủng hộ Bi-xmác; anh của Côn-rát Sram.- 223, 225, 253, 296, 325, 427, 435, 473-476, 483, 765, 809.

Stan-đâu (Standau), Giu-li-út - giáo viên người Đức, tham gia phong trào dân chủ những năm 30-40 thế kỷ XIX ở Đức là một trong những người sáng lập ra Liên minh quân sự ở Bi-lơ (Thụy Sĩ), sau khi cách mạng thất bại lưu vong sang Mỹ.- 760.

Stem-phli (Stämpfli), Gia-cốp (1820-1879) - nhà hoạt động nhà nước tư sản Thụy Sĩ, theo phái cấp tiến; trong những năm 40 và 50 là người sáng lập và chủ bút tờ "Berner - Zeitung"; chủ tịch Liên đoàn Thụy Sĩ (1856, 1859 và 1862) - 207.

Stê-hê-li (Stehely) - chủ cửa hàng đồ ngọt ở Béc-lin, nơi những thành viên của nhóm "Tự do" thường hay tụ họp.- 31.

Stê-khan (Stechan), Gốt-líp Lút-vích (sinh khoảng năm 1814) - thợ mộc người Đức ở Han-nô-vơ, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, sau khi Liên đoàn bị phân liệt vào năm 1850 ông theo nhóm bè phái - phiêu lưu Vi-lích - Sáp-pơ; từ tháng Chạp 1851 lại đứng về phía những người ủng hộ Mác và Ăng-ghe-n, từ tháng Giêng 1852 lãnh đạo hội công nhân ở Luân Đôn.- 513, 514, 522, 534, 541, 555.

Sti-ben (Stiebel) - chủ cho vay của Mác ở Luân Đôn.- 333, 767.

**Sti-bơ* (Stieber), Vin-hem (1818-1882) - sĩ quan cảnh sát Phổ, cục trưởng Cục cảnh sát chính trị Phổ (1850-1860), là một trong những kẻ tổ chức ra vụ án ở Khuên chống những thành viên của Liên đoàn những người cộng sản và là nhân chứng chính trong vụ án này (1852).-369, 708-709.

Sti-lơ (Stieler), A-đôn-phơ (1775-1836) - nhà vẽ bản đồ nổi tiếng người Đức.- 795, 814.

Stiéc-nơ (Stirner), Ma-khơ (*bút danh của Ca-xpa Smit*) (1806-1856) - nhà triết học Đức, theo phái Hê-ghe-n trẻ, một trong những nhà tư tưởng của chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa vô chính phủ tư sản.- 20-24, 26, 123, 127, 422, 428, 454, 480, 630.

Stơ-rốt-man (Strodtmann), A-đôn-phơ (1829-1879) - nhà văn Đức, nhà dân chủ tư sản, tham gia phong trào cách mạng ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ năm 1848, năm 1850 rời khỏi nước Đức sống lưu vong, tác giả tác phẩm tiểu sử Kin-ken.- 467, 822.

Stơ-ru-vơ (Struve), A-ma-li-a (chết năm 1862) - người tham gia phong trào dân chủ ở Đức những năm 1848-1849, vợ của Gu-xtáp Stơ-ru-vơ.- 350.

Stơ-ru-vơ (Struve), Gu-xtáp (1805-1870) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, về nghề nghiệp là nhà báo; một trong những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa ở Ba-den tháng Tư và tháng Chín 1848 và cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849; sau khi cách mạng thất bại rời khỏi Đức sống lưu vong; một trong những lãnh tụ của giới lưu vong tiểu tư sản Đức ở Anh; tham gia cuộc Nội chiến ở Mỹ đứng về phía những người miền Bắc.- 249, 296, 325, 332, 350, 465, 747, 764, 790, 819, 820, 863.

Stơ-ruy-cơ (Strücker), Ph.V.- đồng chí của Ăng-ghe-n ở En-bơ-phen-dơ.- 15,16, 25.

Stúc-cơ (Stucke), Các Phri-đrich (1800-1871) - bác sĩ Đức, thành viên của hội đồng theo dõi tờ "Rheinische Zeitung".- 610.

Stum-phơ (Stumpf), Pau-lơ (khoảng 1827-1913) - nhà hoạt động của phong trào công nhân Đức ở Bruy-xen, thợ cơ khí; năm 1847 là thành viên Hiệp hội công nhân Đức ở Bruy-xen, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, tham gia cách mạng 1848-1849 ở Đức, ủy viên Quốc tế I, đại biểu Đại hội Lô-dan (1867) của Quốc tế I, đảng viên Đảng dân chủ xã hội Đức.- 174, 513.

Stúp-pơ (Stupp), Hen-rích I-ô-đép - sĩ quan Phổ, theo chủ nghĩa giáo quyền; năm 1848 là nghị sĩ Quốc hội Phổ, thuộc cánh hữu; đầu những năm 50 là thị trưởng thành phố Khuên.- 356, 367.

* *Su-béc-tơ* (Schuberth), I-u-li-út - chủ nhà xuất bản người Đức, năm 1850 xuất bản ở Hăm-buốc tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".- 250, 755-756, 760-761, 776, 874.

**Su-xơ* (Schuster), Tê-ô-do - nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Đức, người kế tục Xi-xmôn-đi; vào những năm 30 là một trong những nhà lãnh đạo Liên minh những người bị hắt hủi; vào những năm 40 rời bỏ chủ nghĩa xã hội và trở thành người theo phái "tiến bộ hòa bình" ở Đức; những năm 50 đã giúp đỡ về vật chất cho những người Đức lưu vong.- 327, 497, 500, 767, 774, 802, 817.

Sun-tơ (Schulr), Lu-i - thương gia ở Khuên, nhà dân chủ tư sản, chủ nhà xuất bản chịu trách nhiệm xuất bản tờ "Rheinische Zeitung".- 198, 407, 413-414, 423.

Suốc-xơ (Schurz), Các-lơ (1829-1906) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849; sang sống lưu vong ở Thụy Sĩ; sau này là nhà hoạt động nhà nước Mỹ.- 466, 468, 474, 521, 539, 822, 840, 844.

Suy-lơ (Schüller) - chủ nhà xuất bản người Đức ở Đuyt-xen-đoóc-phơ.- 545, 618.

Suyt-xơ (Schütz) - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849, đại diện của Chính phủ lâm thời Ba-den ở Pa-ri; về sau lưu vong sang Anh.- 211.

Sve-glơ (Schwegler), An-béc-tơ (1819-1857) - nhà thần học, nhà triết học, nhà ngữ văn học và sử học Đức.- 611.

T

Ta-lây-răng - Pê-ri-go (Talleyrand - Pèrigord), Sác-lơ Mo-ri-xơ, quận công (1754-1838) - nhà ngoại giao nổi tiếng Pháp, bộ trưởng ngoại giao (1797-1799, 1799-1807, 1814-1815), đại biểu Pháp tại Hội nghị Viên (1814-1815); có đặc tính là cực kỳ vô nguyên tắc trong chính sách và hám lợi.- 230, 366, 610.

Tau-dơ-nau (Tausenau), Các (1808-1873) - nhà hoạt động chính trị Áo, đại biểu nổi tiếng của cánh tả đảng dân chủ tiểu tư sản, đứng đầu Ủy ban trung ương các hội dân chủ ở Viên trong thời kỳ cách mạng năm 1848; từ năm 1849 sống lưu vong ở Luân Đôn.- 279, 324, 467-472, 818.

Tê-khốp (Techow), Gu-xtáp A-đôn-phơ (1813-1893) - sĩ quan Phổ, nhà dân chủ tiểu tư sản, người tham gia những sự kiện cách mạng 1848 ở Béc-lin, tổng tham mưu trưởng quân đội cách mạng Pphan-xơ; sau khi cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849 thất bại đã sang sống lưu vong ở Thụy Sĩ, năm 1852 sang Áo.- 467, 469, 474, 483, 506-520, 563, 840, 843.

Te-si-e đuy Mô-thay (Tessier du Mothay) - nhà xã hội chủ nghĩa Pháp, tham gia cách

mạng 1848-1849, những năm 50 sống lưu vong ở Luân Đôn, thành viên của hội những người Pháp lưu vong theo phái Blăng-ki ở Luân Đôn.- 289, 292.

Tê-đê-xô (Teseo), Vích-to (1821-1897) - luật sư Bỉ, một người dân chủ cách mạng và là một trong những người sáng lập ra Hội dân chủ Bruy-xen; trong những năm 1847-1848 gần gũi với Mác và Ăng-ghe-n; là bị cáo trong vụ án ở Ri-xcôn-Tu, bị kết án tử hình, sau được thay bằng ba mươi năm tù giam, được trả tự do năm 1854.- 162, 165, 182, 188.

Tê-lơ-rinh - xem *Muy-lơ - Tê-lơ-rinh*, Ê-đu-a.

Thái tử *Phổ* - xem *Vin-hem I*.

Thi-mơ (Thieme) - chủ nhà xuất bản Đức ở Ha-ghe-n những năm 40 thế kỷ XIX.- 27.

Tô-ma (Thomas), Clê-măng (1809-1871) - nhà hoạt động chính trị Pháp, một viên tướng theo phái cộng hòa tư sản ôn hòa, là một trong những chủ xuất bản, thời kỳ cách mạng 1848 là tổng biên tập lâm thời của báo "National", thời kỳ nền Cộng hòa thứ hai là nghị sĩ Quốc hội lập hiến, tham gia đàn áp cuộc khởi nghĩa tháng Sáu 1848 ở Pa-ri; tư lệnh đội vệ binh quốc gia ở Pa-ri (tháng Mười một 1870 - tháng Hai 1871), đã phản bội và phá hoại việc phòng thủ thành phố; ngày 18 tháng Ba 1871 bị binh sĩ của quân khởi nghĩa bắn chết.- 103.

Tô-mi-xơ (Thomis) - thành viên Hội công nhân Đức ở Bruy-xen năm 1847.- 142, 143.

Tôm-xơn (Thompson), Tô-mát Pê-rô-nét (1783-1869) - nhà hoạt động chính trị tư sản Anh, nhà kinh tế học tầm thường, theo phái mậu dịch tự do.- 217.

Tôn-xtôi, Gia-cốp Ni-cô-la-ê-vích (1791-1867) - kiều dân Nga ở Pa-ri, từ năm 1837 là điệp viên của Chính phủ Nga hoàng.- 70, 85.

Tôn-xtôi, Gri-gô-ri Mi-khai-lô-vích (1808-1871) - địa chủ Nga, theo phái tự do, người quen của Mác và Ăng-ghe-n ở Pa-ri những năm 40.- 70, 84, 120, 684.

**Truy-sơ* (Trützschler), Vi-hem A-đôn-phơ (1818-1849) - nhà hoạt động chính trị Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, những năm 1848 - 1849 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh cực tả, là một trong những người lãnh đạo Liên minh tháng Ba trung ương; do tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849 nên đã bị quân Phổ bắn chết.- 710-711.

Tu-cơ (Tooke), Tô-mát (1774-1858)- nhà kinh tế học tư sản Anh, theo trường phái kinh tế chính trị học cổ điển; phê phán lý thuyết về tiền tệ của Ri-các-đô.- 263, 834.

U

Un-mơ (Ulmer), Giô-han - công nhân Đức, thành viên Liên đoàn những người cộng sản, đầu những năm 50 thế kỷ XIX sống lưu vong ở Luân Đôn, trong thời kỳ Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt đứng về phía Mác và Ăng-ghe-n.- 413, 473-477, 513.

Út-ten-hoóc-phen (Uttenhoven), (chết năm 1849) - sĩ quan Phổ, nổi tiếng vì những quan điểm phản động; bị giết trong thời kỳ cuộc khởi nghĩa ở En-bơ-phen-đơ vào tháng Năm 1849.- 718.

V

Va-lau (Wallau), Cắc (1823-1877) - kiều dân Đức ở Bruy-xen, năm 1848 là ủy viên Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản, hội trưởng Hội liên hiệp đào tạo công nhân ở Ma-in-xơ; về sau là thị trưởng Ma-in-xơ.- 138-146, 148, 185, 860.

Vác-xki-rô-xki (Warskiroski), Công-xơ - kiều dân Ba Lan, đầu những năm 50 thế kỷ XIX là ủy viên ủy ban thường trực của phân bộ dân chủ Ba Lan ở Luân Đôn.- 230.

Vai-lơ (Weill), A-lếch-xan-đơ (1811-1899) - nhà dân chủ tư sản Đức, những năm 40 di cư sang Pháp.- 56, 619.

Vai-tlinh (Weitling), Vin-hem (1808-1871) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức trong thời kỳ phôi thai, một trong những nhà lý luận của chủ nghĩa cộng sản bình quân không tưởng; làm nghề thợ may.- 59, 63, 74, 94, 102, 106, 112, 297, 350, 851.

Van-đếch (Waldeck), Bê-nê-đích Phran-xơ Lê-ô (1802-1870) - nhà hoạt động chính trị Đức, phần tử cấp tiến tư sản, làm nghề luật sư; năm 1848 là một trong những người lãnh đạo cánh tả và là phó chủ tịch Quốc hội Phổ; về sau theo phái tiến bộ.- 422.

Van-tơ (Walthr), Phri-đrich (sinh năm 1810) - nhà báo Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản, giữa những năm 40 theo phái "chủ nghĩa xã hội chân chính"; tổng biên tập (1846-1851) và là người xuất bản tờ "Trier'sche Zeitung".- 82.

**Vây-đơ-mai-ơ* (Weydemeyer), I-ô-xíp (1818-1866) - nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào công nhân Đức và Mỹ; những năm 1846-1847 là người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính", do ảnh hưởng của Mác và Ăng-ghe-n đã chuyển sang lập trường chủ nghĩa cộng sản khoa học, là thành viên Liên đoàn những người cộng sản; tham gia

cách mạng 1848-1849 ở Đức, một trong những biên tập viên phụ trách tờ "Neue Deutsche Zeitung" (1849-1850); sau khi cách mạng thất bại, đã di cư sang Mỹ, tham gia cuộc Nội chiến, đứng về phía các bang miền Bắc, người khởi đầu tuyên truyền chủ nghĩa Mác ở Mỹ; là bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-n.- 53, 76, 83, 231, 346, 401, 413, 430, 432, 459, 521, 543, 555, 573-576, 650, 721, 722, 730-732, 736, 742, 751, 759, 770, 774, 792-801, 807-816, 829-837, 848-853, 860-872, 877.

Vây-đơ-mai-ơ (Weydemeyer), Lu-i-da - vợ của I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ.- 732, 738, 744, 752, 759, 763, 769, 775, 810, 835, 849, 861, 864, 871, 873.

Vây-xơ (Weiss), Dích-phrít (sinh năm 1822) - nhà chính luận Đức, nhà dân chủ tiểu tư sản.- 259.

Vây-xơ (Weiss), Tê-ô-đo (1813-1890) - quan chức Áo, những năm 50 là giám đốc cảnh sát ở Viên.- 521.

Ve-xơ-pha-len (Westphalen), Ca-rô-li-na Phôn (chết năm 1856) - mẹ của Gien-ni Mác.- 333, 611, 626, 835.

Ve-xơ-pha-len (Westphalen), Ết-ga Phôn (1819 - khoảng 1890) - em trai của Gien-ni Mác; năm 1846 tham gia Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen.- 16, 134, 333, 835.

Ve-xơ-pha-len (Westphalen), Lút-vích Phôn (1770-1842) - cố vấn mật ở Tơ-ria, cha của Gien-ni Mác.- 580, 582.

Ve-xơ-pha-len (Westphalen), Phéc-đi-nan Phôn (1799-1876) - nhà hoạt động nhà nước Phổ, bộ trưởng nội vụ (1850-1858), một phần tử phản động; anh cùng cha khác mẹ của Gien-ni Mác.- 356, 587, 828.

Véc-thơ (Weerth), Ghê-oóc (1822-1856) - nhà thơ vô sản và nhà chính luận Đức, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, những năm 1848-1849 là một trong những biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung"; bạn của Mác và Ăng-ghe-n.- 141, 146, 170, 191, 198, 214, 255, 260, 321, 322, 359, 415, 419, 464, 480, 522, 529, 534, 535, 540-543, 548, 575, 674, 715, 743, 747, 749, 806, 814, 836, 850.

Ven-cơ (Welcker), Cắc Tê-ô-đo (1790-1869) - luật gia Đức, nhà chính luận theo chủ nghĩa tự do; những năm 1848-1849 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc phái giữa thiên hữu.- 332.

Vê-bơ (Weber), Giê-oóc - bác sĩ người Đức, nhà hoạt động của phong trào dân chủ những năm 40 thế kỷ XIX; cộng tác viên của tờ báo "Vorwärts!"; một trong những người tổ chức ra ủy ban thông tin ở Ki-lơ; những năm 40 là bạn của Mác và Ăng-ghe-n; những năm 50 lưu vong sang Mỹ, sau đó trở về Đức.- 79.

Vê-nê-day (Veneday), I-a-cốp (1805-1871) - nhà chính luận cấp tiến Đức, những năm 1848-1849 là đại biểu Quốc hội Phran-phuốc, thuộc cánh tả, sau cách mạng 1848-1849 theo phái tự do.- 155.

Vê-rông (Véron), Lu-i Đê-di-rê (1798-1867) - nhà báo và nhà hoạt động chính trị Pháp, trước năm 1848 theo phái Oóc-lê-ăng, sau đó theo phái Bô-na-pác-tơ; chủ báo "Constitutionnel".- 536.

Vi-dan (Vidal), Phrăng-xoa (1814-1872) - nhà kinh tế học, nhà xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản Pháp, năm 1848 là thư ký ủy ban Lúc-xăm-bua, đại biểu Quốc hội lập pháp (1850-1851).- 166.

Vi-din (Vidil), Giuy-lơ - sĩ quan Pháp, nhà xã hội chủ nghĩa, ủy viên Ban chấp hành hội những người Pháp lưu vong theo phái Blăng-ki ở Luân Đôn; sau khi Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt vào năm 1850 đã có quan hệ với nhóm bè phái phiêu lưu của Vi-lích - Sáp-pơ.- 230, 309, 326, 328, 331, 784, 804.

Vi-găng (Wigand), Ốt-tô (1805-1870) - nhà xuất bản và phát hành sách người Đức, chủ hãng sách ở Lai-pxích chuyên xuất bản những tác phẩm của các nhà văn cấp tiến.- 20, 40, 42, 61, 86, 579, 650.

Vi-li-den (Willisen), Vi-hem (1790-1879) - tướng và nhà lý luận quân sự Phổ; năm 1848 là khâm sai đại thần của nhà vua ở Pô-dơ-nan, năm 1850 là tổng tư lệnh quân đội ở Slê-dơ-vích - Hôn-stai-nơ trong cuộc chiến tranh chống Đan Mạch.- 795.

Vi-lích (Willich), Au-gu-xơ (1810-1878) - sĩ quan Phổ, đã giải ngũ vì chính kiến, là thành viên của Liên đoàn những người cộng sản tham gia cuộc khởi nghĩa Ba-den - Pphan-xơ năm 1849; là một trong những thủ lĩnh của nhóm theo chủ nghĩa bè phái phiêu lưu, nhóm này tách ra khỏi Liên đoàn những người cộng sản vào năm 1850; năm 1853 đã di cư sang Mỹ, đã tham gia cuộc Nội chiến và đứng về phía những người miền Bắc.- 181, 189, 215, 230, 233, 249, 273, 276-283, 298, 300, 309, 317, 319-323, 328-331, 350, 351, 361, 368, 380, 383, 385-389, 390, 402, 408, 417, 447, 459, 467-471, 475-483, 495, 498, 500-502, 506, 512-515, 521, 522, 535, 541, 555, 562, 724, 726, 731, 734, 737, 740, 743, 749, 758, 780-785, 797-804, 809, 811, 816, 818, 821, 824, 835, 840, 843, 874.

Vích-tô - Ê-ma-nu-en II (1820-1878) - vua Xác-đi-ni (1849-1861), vua I-ta-li-a (1861-1878).- 519.

Vích-to-ri-a (1819-1901) - nữ hoàng Anh (1837-1901).- 530.

Vin-hem I (1797-1888) - hoàng thân Phổ, hoàng thân nhiếp chính (1858-1861), vua Phổ (1861-1888), hoàng đế Đức (1871-1888).- 356.

Vin-hem-mi (Wilhelmi) Phran-txơ - nhà dân chủ tiểu tư sản Đức, tham gia cách mạng

1848-1849 ở Đức, sau khi cách mạng thất bại di cư sang Mỹ, tham gia cuộc Nội chiến đứng về phía những người miền Bắc.- 259.

Vit-hau-dơ (Wiethaus) - quan chức Phổ, cuối năm 1842 - đầu năm 1843 là người kiểm duyệt tờ "Rheinische Zeitung".- 606.

Vit-xơ (Wiß), E.- bác sĩ và nhà báo Đức, theo phái Hê-ghen trẻ, nhà dân chủ tiểu tư sản, từ đầu những năm 50 thế kỷ XIX di cư sang Mỹ; ủng hộ Kin-ken.- 553.

Vô-băng (Vauban), Xê-la-xchiêng lơ Prét-tơ-rơ (1633-1707) - nguyên soái Pháp, kỹ sư quân sự, tác giả hàng loạt tác phẩm về khoa xây dựng công sự và lý thuyết vây hãm.- 793.

Vô-la-ben (Vaulabelle), A-sin Đơ (1799-1879)- nhà sử học và nhà hoạt động chính trị Pháp, phần tử cộng hòa tư sản ôn hòa; những năm 1848-1849 là thành viên Quốc hội lập hiến và bộ trưởng giáo dục trong chính phủ của Ca-ve-nhắc.- 131-132.

Vôn-phơ (Wolf), Phéc-đi-năng ("Vôn-phơ Đỏ") (1812-1895) - nhà chính luận Đức, những năm 1846-1847 là thành viên của Ủy ban thông tin cộng sản Bruy-xen, thành viên của Liên đoàn những người cộng sản, những năm 1848-1849 là một trong những biên tập viên tờ "Neue Rheinische Zeitung"; sau cách mạng 1848-1849 di cư khỏi nước Đức; trong thời gian Liên đoàn những người cộng sản bị phân liệt vào năm 1850 là người ủng hộ Mác; về sau không hoạt động chính trị.- 143-146, 172, 214, 218, 237, 277, 311, 320, 325, 331, 436, 523, 529, 557, 743, 747, 749, 806, 850, 875, 876.

* *Vôn-phơ* (Wolff) Vin-hem ("Lu-pu-xơ") (1808-1864) - nhà chính luận và nhà cách mạng vô sản Đức, là thầy giáo, con trai của một nữ nông nô ở Xi-lê-di; tham gia phong trào sinh viên, những năm 1834-1839 bị giam tại các xà lim của Phổ, những năm 1846-1847 là ủy viên Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen, từ tháng Ba 1848 là ủy viên Ủy ban trung ương Liên đoàn những người cộng sản, những năm 1848-1849 là một trong những biên tập viên của tờ "Neue Rheinische Zeitung", là đại biểu của Quốc hội Phran-phuốc; bạn và bạn chiến đấu của Mác và Ăng-ghe-nơ.- 133, 138, 139, 141, 146, 156, 163, 170, 172, 180, 185, 214, 218, 220, 304, 349, 353, 358, 366, 387, 408-410, 418, 427, 429, 432, 447, 464-465, 483, 513, 553, 575, 715, 747, 787-790, 796, 802, 808, 812-814, 826, 829, 836, 838, 850, 860.

Vôn-te (Voltaire), Phrăng-xoa Ma-ri (họ thật là *A-ru-ê*) (1694-1778) - nhà triết học, thần luận học người Pháp, nhà văn trào phúng, nhà sử học, đại diện nổi tiếng của thời đại Ánh sáng của giai cấp tư sản ở thế kỷ XVIII, người đấu tranh chống chế độ chuyên chế và đạo Thiên chúa.- 585.

Vuốc-mơ (Wurm), Gu-xtáp (1819-1888) - bạn thời học trò của Ăng-ghe-nơ, sau là nhà triết học.- 12.

X

Xa-dô-nốp, Ni-cô-lai I-va-nô-vích (1815-1862) - nhà báo Nga, theo phái tự do, vào đầu những năm 40 đã ra sinh sống ở nước ngoài, tại đây ông đã cộng tác với nhiều báo và tạp chí.- 524, 529.

Xa-răng (Sarrans), Béc-na (1795-1874) - nhà chính luận và nhà hoạt động chính trị Pháp, theo phái cộng hòa tư sản ôn hòa.- 271.

Xa-u-ti (Southey), Rô-bóc (1774-1843) - nhà thơ và nhà văn Anh, thuộc đảng To-ri.- 305.

Xan-đa-nhi-a (Saldanha), Giu-an Các-lu-sơ, công tước *Đơ* (1791-1876) - nhà hoạt động chính trị và hoạt động nhà nước tư sản Bồ Đào Nha, nguyên soái, từ những năm 50 là thủ lĩnh đảng của giai cấp đại tư sản, thủ tướng (1847-1849, 1851-1856 và 1870).- 383, 384.

Xanh- Giuý-xtơ (Saint-Just), Lu-i Ăng-toan (1767-1794) - nhà hoạt động lỗi lạc của cuộc cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỷ XVIII, một trong những lãnh tụ của phái Gia-cô-banh.- 559.

Xanh-Xi-mông (Saint-Simon), Hăng-ri (1760-1825) - nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng vĩ đại người Pháp.- 60, 383, 463.

Xéc-van-tét Đờ Xa-vê-đra (Cervantes de Saavedra), Mi-ghen (1547-1616) - nhà văn hiện thực vĩ đại người Tây Ban Nha.- 427.

Xê-da (Cai-út I-u-li-út Xê-da) (khoảng 100-44 trước công nguyên) - tướng và nhà hoạt động nhà nước nổi tiếng ở La Mã.- 284.

Xi-xê-rông (Mác-cút Tu-li-út Xi-xê-rông) (106-43 trước công nguyên) - nhà hùng biện lỗi lạc La Mã, nhà hoạt động nhà nước, nhà triết học theo chủ nghĩa chiết trung.- 323.

Xmít (Smith), A-đam (1723-1790) - nhà kinh tế học Anh, một trong những đại biểu lớn nhất của kinh tế chính trị học tư sản cổ điển.- 327, 661.

Xpin-hoóc-nơ (Spinlthoorn), Sác-lơ Lu-i (1804-1872) - luật sư Bỉ, nhà hoạt động nổi tiếng của phong trào dân chủ, đã tham gia cuộc cách mạng tư sản Bỉ năm 1830, hội viên của Hội dân chủ Bruy-xen, chủ tịch Hội dân chủ ở Gen-tơ.- 139.

Xten-li - xem *Độc-bi*, Ê-đu-ác Gioóc-giơ Giê-phri Xmít *Xten-li*, bá tước.

Xti-ven-xơ (Stevens) - thuyền trưởng thuyền buồm Anh "Gioóc-ni-sơ Đại-môn", Ăng-ghe-n đã đi đường biển từ Giê-nơ đến Luân Đôn vào năm 1848 trên chiếc thuyền này.- 740.

Xtiu-át (*Steuart*), Giêm-xơ (1712-1780) - nhà kinh tế học tư sản Anh, một trong những đại biểu cuối cùng của chủ nghĩa trọng thương.- 550.

Xu-lau-phơ (Zulauff) - một người cộng sản Đức trong những năm 40 thế kỷ XIX.- 196.

Xun-tơ (Soult), Ni-cô-la Giăng (1769-1851) - nguyên soái và nhà hoạt động nhà nước Pháp, có đặc điểm nổi bật là cực kỳ vô nguyên tắc trong chính trị; thủ tướng (1832-1834, 1839-1840, 1840-1847).- 692.

TÊN NHÂN VẬT TRONG CÁC TÁC PHẨM VĂN HỌC VÀ THẦN THOẠI

A-đô-ni-xơ - vị thần của những cỏ cây chết đi để hồi sinh trong thần thoại Hy Lạp cổ; được mô tả là một thanh niên đẹp trai, tình nhân của nữ thần phì nhiêu.- 259, 799.

A-na-ni - theo truyền thuyết trong Kinh thánh là người sau khi bán đồ đạc của mình, đã giấu các sứ đồ lấy một phần tiền, do vậy đã bị đâm chết.- 102.

Át-ta Tơ-rôn - con gấu, nhân vật chính trong bài trường ca trào phúng cùng tên của Hai-nơ.- 250.

Cra-pi-u-lin-xki - nhân vật trong bài thơ của Hai-nơ "Hai chàng hiệp sĩ", một nhà quý tộc Ba Lan bị phá sản; họ Cra-pi-u-lin-xki có gốc từ tiếng Pháp Crapule có nghĩa là kẻ tham ăn tục uống, nghiện rượu, cũng có nghĩa là kẻ vô công rồi nghề, cặn bã. Tên Cra-pi-u-lin-xki đã được Mác dùng để gọi Lu-i Bô-na-pác-tơ.- 563, 572, 574.

Cri-xpin - nhân vật trong bài thơ trào phúng thứ IV của Giuý-vê-nan.- 279.

Dích-phrít - một trong những nhân vật chính trong sử thi dân gian Giéc-manh cổ, cũng là một trong những nhân vật chính của thiên anh hùng ca Đức thời trung cổ "Bài ca về Ni-bê-lung-gơ".- 173.

Giô-xu-ê Na-vin (Giê-hô-soa ben Nun) - nhân vật trong Kinh thánh, theo truyền thuyết đã phá đổ tường thành Giê-ri-khôn bằng tiếng tù và thiêng liêng và tiếng hò hét của binh sĩ của mình.- 502.

Giu-đa I-xca-rét - theo truyền thuyết trong Kinh thánh là một trong 12 sứ đồ, người đã phản lại thầy của mình vì 30 đồng bạc. Tên Giu-đa đã trở thành biểu tượng cho sự phản bội và lật lọng.- 823.

Héc-quyn - tên La Mã của nhân vật thần thoại cổ Hy Lạp nổi tiếng Hê-ra-clét, nổi tiếng về sức mạnh phi thường và những chiến công dũng mãnh.- 178.

Héc-to - theo thần thoại Hy Lạp cổ là nhân vật quên mình để bảo vệ thành Tơ-roa; đã hy sinh trong trận đấu kiếm với A-si-lơ do A-si-lơ tiến hành để trả thù cho người bạn đã bị giết.- 484.

I-ô-han Crê-xti-ten - nhân vật trong chuyện thần thoại, người đã được coi là tác giả của "lời tiên tri" về sự xuất hiện của Chúa cứu thế - "đấng cứu tinh của thế gian", đó là Giê-xu Ky-tô.- 534.

Ky-tô (Giê-xu Ky-tô) - nhân vật theo huyền thoại, là người sáng lập ra đạo Thiên chúa.- 334, 456, 534, 626.

Mo-rơ, Các - nhân vật chính trong vở kịch của Si-lơ "Bọn cướp".- 73.

Mô-i-dơ - theo truyền thuyết trong Kinh thánh, là nhà tiên tri đã giải thoát người Do Thái cổ khỏi sự săn đuổi của các hoàng đế Ai Cập ("Cuộc thiên di khỏi Ai Cập").- 502.

Pô-da, hầu tước - một trong những nhân vật chính trong bi kịch của Si-lơ "Đôn Các-lốt", hình tượng một viên cận thần cao thượng có tư tưởng tự do tìm cách ảnh hưởng đến một ông vua tàn bạo.- 604.

Pôn - theo truyền thuyết trong Kinh thánh, là một trong những tông đồ đạo Cơ Đốc.- 543.

Táp-man - nhân vật trong cuốn tiểu thuyết của Đích-ken-xơ "Ghi chép của Câu lạc bộ của Pích-quých".- 360, 364, 371, 553.

Téc-xi-tơ - nhân vật trong "I-li-át", chiến binh Hy Lạp, tham gia cuộc chiến tranh Tơ-roa; được mô tả là một gã gù thọt chân hung dữ và độc địa, trong một đoạn ca của khúc thứ hai của trường ca đã bị Ô-di-xê giết chết vì anh ta lăng mạ những người chỉ huy của quân đội Hy Lạp.- 590.

Tu-cơ - thầy tu, nhân vật trong các bài thơ balat ở Anh về Rô-bin Hút.- 226.

U-ri-a - nhân vật trong Kinh thánh, chiến binh của vua Đa-vít, người đã cử anh ta đến chỗ viên thống soái Gia-vơ và đưa cho ông ta mệnh lệnh khi giao chiến thì phải bố trí U-ri-a vào nơi nguy hiểm nhất để trừ khử anh ta và chiếm vợ của anh ta là Viéc-xa-vi-a.- 513.

Vin-ken-rít, Ác-nôn-dơ - chiến binh nửa truyền thuyết Thụy Sĩ; tham gia cuộc chiến tranh giải phóng chống ách thống trị của Áo; theo truyền thuyết, trong trận đánh của người Thụy Sĩ với quân đội của công tước Áo Lê-ô-pôn III ở thành Dem-pác ngày 9 tháng Sáu 1386, bằng sự hy sinh quên mình, nhân vật này đã quyết định thắng lợi của người Thụy Sĩ.- 296, 386.

Xa-phia - theo truyền thuyết trong Kinh thánh là vợ của A-na-ni; được sự đồng tình của vợ, A-na-ni đã đánh cắp một phần tiền của các sứ đồ.- 102.

Xa-ra-xtơ-rô - nhân vật trong vở nhạc kịch của Mô-da "Chiếc sáo thần kỳ".- 123.

Xăng-sô Păng-xa - nhân vật trong tiểu thuyết của Xéc-van-tét "Đồng Ki-sốt", người hầu cận của Đồng Ki-sốt.- 427.

Xi-vi-lơ - một trong những "nữ tiên tri" lãng du thời cổ; những điều tiên tri sưu tập trong cái gọi là "Những cuốn sách của Xi-vi-lơ", được cho là của bà, đã đóng vai trò to lớn trong đời sống tôn giáo của La Mã cổ đại.- 549.

Bản chỉ dẫn

những sách báo đã được trích dẫn

và nhắc đến

NHỮNG TÁC PHẨM CỦA C. MÁC VÀ PH. ĂNG-GHEN*

C.Mác. Bài xã luận báo "Kölnische Zeitung" số 179 (Toàn tập, t.1, 1995, tr.139-167). - Der leitende Artikel in N^o 179 der Kölnischen Zeitung. In: "Rheinische Zeitung" N^oN^o 191, 193, 195, Beiblätter; 10, 12, 14 tháng Bảy 1842 r.- 594.

C.Mác. Diễn văn về mâu dịch tự do đọc tại cuộc họp công khai của Hội dân chủ Bruy-xen ngày 9 tháng Giêng 1848 (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 569-590).

- Discours sur la question du libre échange, prononcé à l'Association Démocratique de Bruxelles, dans la séance publique du 9 Janvier 1848 [Bruxelles], 1848. - 178, 743.

C. Mác. Đấu tranh giai cấp ở Pháp 1848-1850 (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 15-150).

- 1848 bis 1850.

in: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" số 1, 2, 3, 5 - 6 năm 1850.- 464.

C.Mác. Gesammelte Aufsätze. Heft I, Köln, 1851 (C.Mác, Toàn tập, t.1, Khuê, 1851). - 250, 259, 379, 828.

C.Mác. Giai cấp tư sản và phản cách mạng (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 139-171).

- Der Bourgeoisie und die Contrerevolution.

In; "Neue Rheinische Zeitung" số 165, 169, 170, 183; ngày 10, 15, 16, 31 tháng Chạp

* Nhan đề các tác phẩm có dấu hoa thị là do Viện Mác - Lê-nin trực thuộc BCH TƯ Đảng cộng sản Liên Xô, đặt ra.

1848.- 836.

C.Mác. *Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-ghen (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 307-506).- 581, 586.

C.Mác. Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê-ghen. Lời nói đầu (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 569-590).

- Zur Kritik der Hegelschen Rechts - Philosophie. Einleitung.

In: "Deutsch - Französische Jahrbücher".1-ste und 2-te Lieferung. Paris, 1844.- 622.

C.Mác. Lao động làm thuê và tư bản (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 537-576).

- Lohnarbeit und Kapital.

In: "Neue Rheinische Zeitung", số 264, 265, 266, 267, 269; ngày 5, 6, 7, 8, 11 tháng Tư 1849.- 731.

C.Mác. Lời bào chữa của phóng viên ở Mô-den (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 265-305).

- Rechtfertigung des Korrespondenten von der Mosel.

In: "Rheinische Zeitung" № № 15, 17, 18, 19, 20; 15, 17, 18, 19, 20 tháng Giêng 1843 r. 607.

C.Mác. Ngày 18 tháng Sương mù của Lu-i Bô-na-pác-tơ (Toàn tập, t.8, 1993, tr. 141-277)

- Der 18te Brumaire des Louis Napoleon.

In: "Die Revolution". Erstes Heft. New - York, 1852.- 850, 877.

C.Mác. Những nhận xét bản chỉ thị mới nhất về chế độ kiểm duyệt của Phổ (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 11-45).

- Bemerkungen über die neueste preußische Censurinstruction.

- In: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Erster Band. Zürich und Winterthur, 1843.- 579, 582.

C.Mác. Những cuộc tranh luận của hội nghị dân biểu khóa 6 của tỉnh Ranh (bài thứ nhất).

Những cuộc tranh luận về tự do báo chí và về việc công bố các biên bản của hội nghị các đảng cấp (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 49-126).

- Die Verhandlungen des 6. rheinischen Landtags. Erster Artikel. Debatten über Pressfreiheit und Publication der Landständischen Verhandlungen.

In: "Rheinische Zeitung" số 125, 128, 130, 132, 135, 139, Beiblätter; ngày 5, 8, 10, 12, 15, 19 tháng Năm 1842- 589.

C.Mác. Phái thuế quan bảo hộ, phái mậu dịch tự do và giai cấp công nhân (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 360-363).

- Die Schutzzöllner, die Freihandelsmänner und die arbeitende Klasse.

In: Zwei Reden über die Freihandels - und Schutzzollfrage. Hamm. 1848.- 152, 155, 162, 164.

C.Mác. Sự khốn cùng của triết học. Trả lời cuốn "Triết học về sự khốn cùng" của ông Pru-đông (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 97-258).

- Misère de la philosophie. Réponse à la philosophie de la misère de M.Proudhon. Paris - Bruxelles, 1847.- 122, 126, 129, 140, 151, 160-162, 166, 177, 202, 464, 544, 549, 679, 685, 723, 776.

C.Mác. Sự phê phán có tính dạy đạo đức và đạo đức có tính phê phán. Bàn về lịch sử văn hoá Đức. Chống Các Hai-nơ-txen (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 411-455).

- Die moralisirende Kritik und die kritisirende Moral. Beitrag zur deutschen Kulturgeschichte. Gegen Carl Heinzen.

In: Deutsche- Brüsseler - Zeitung" số 86, 87, 90, 92, 94; ngày 28, 31 tháng Mười, ngày 11, 18, 25 tháng Mười một 1847.- 158, 837.

C.Mác. Thư gửi ông Tổng biên tập báo "Réforme" (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 711-713).

In: "La Réforme", ngày 8 tháng Ba 1848.- 183

C.Mác. * Việc xuất bản lại tờ "Neue Rheinische Zeitung" (Toàn tập, t.5, 1993, tr. 524).

In: "Neue Rheinische Zeitung" số 114, ngày 12 tháng Mười 1848.- 200.

C.Mác. Tuyên bố (Toàn tập, t.8, 1993, tr.139).

- Erklärung.

In: "Kölnische Zeitung" số 242, ngày 9 tháng Mười 1851.- 520.

C.Mác. Tuyên bố gửi tổng biên tập tờ "Neue Deutsche Zeitung" (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 449).

- Erklärung. An den Redakteur der "Neuen Deutschen Zeitung" .

In: "Neue Deutsche Zeitung" số 158, ngày 4 tháng Bảy 1850.- 770.

C.Mác. Tuyên ngôn triết học của trường phái lịch sử pháp quyền (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 127 - 138).

- Das philosophische Manifest der historischen Rechtsschule.

In: "Rheinische Zeitung" № 221, Beiblatt, 9 tháng Tám 1842r.- 588.

C.Mác. Việc cấm tờ báo "Leipziger Allgemeine Zeitung" (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 236-264.)

- Das Verbot der Leipziger Allgemeinen Zeitung für den preussischen Staat.

In: "Rheinische Zeitung" số 1, 4, 6, 8, 10, 13, 16; ngày 1, 4, 6, 8, 10, 13, 16 tháng Giêng 1843.- 607.

Ph.Ăng-ghen. Các báo "Reforme" và báo "National" (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 539-542).

- Die Réforme und der National.

In: "Deutsche - Brüsseler - Zeitung" số 104, ngày 30 tháng Chạp 1847.- 171.

Ph.Ăng-ghen. Báo chí Thụy Sĩ (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 240-245).

- Die Schweizer Presse.

In: "Neue Rheinische Zeitung" № 7, 197, 17 tháng Giêng 1849.- 206.

Ph.Ăng-ghen. *Các bài phát biểu tại En-bơ-phen-đơ (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 716 - 745).

In: "Rheinische Jahrbücher zur gesellschaftlichen Reform". Erster Band. Darmstadt, 1845, S.45-62, 71-81.- 45.

Ph.Ăng-ghen. Các phong trào năm 1847 (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 647-660).

- Die Bewegungen von 1847.

In: "Deutsche-Brüsseler-Zeitung" № 7, 23 tháng Giêng 1848.- 175.

Ph.Ăng-ghen. Cách mạng và phản cách mạng ở Đức (Toàn tập, t.8, 1993, tr. 9-138).

- Germany. Revolution and Counter-Revolution.

In: "New-York Daily Tribune", 25, 28 tháng Mười, 6, 7, 12, 28 tháng Mười một 1851, 27 tháng Hai, 5, 15, 18, 19 tháng Ba, 9, 17, 24 tháng Tư, 27 tháng Bảy, 19 tháng Tám, 18 tháng Chín, 2, 23 tháng Mười 1852.- 459, 462, 466, 480, 493-499, 515, 553, 560, 848, 851.

Ph.Ăng-ghen. Chủ nghĩa xã hội Đức dưới dạng thơ và văn xuôi. 2. Các Grun. "Bàn về Gơ-tơ theo quan điểm con người". Đắc-mơ-stát, 1846 (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 313-351).

- Deutscher Sozialismus in Versen und in Prosa. 2. Karl Grün. Ueber Goethe vom menschlichen Standpunkte. Darmstadt. 1846.

In: "Deutsche-Brüsseler-Zeitung" № 93, 94, 95, 96, 97, 98; 21, 25, 28 tháng Mười một, 2, 5, 9 tháng Chạp 1847.- 124.

Ph.Ăng-ghen. Chủ và thợ ở Anh (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 408-410).

- Les maitres et les ouvriers en Angleterre.

In: "L'Atelier" № 2, tháng Chạp 1847.- 155.

Ph.Ăng-ghen. Cuộc đấu tranh ở Hung-ga-ri (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 223- 239).

Der magyarische Kampf.

In: "Neue Rheinische Zeitung" № 194, 13 tháng Giêng 1849.- 205, 713, 836.

Ph.Ăng-ghen. * Cuộc khủng hoảng thương nghiệp ở Anh. - Phong trào Hiến chương.- Ai-rơ-len (Toàn tập, t.4, 1995, tr.404-407).

In: "La Réforme", 26 tháng Mười 1847.- 158.

Ph.Ăng-ghen. Đa số "đã được thỏa mãn" - Dự án "cải cách" do Ghi-dô đưa ra. - Những quan điểm lạ lùng của ông Gác-ni-ê- Pa-giê-xơ.- Bữa tiệc dân chủ ở Sa-Lôn.- Bài diễn văn của ông Lơ-druy- Rô-lanh.- Đại hội dân chủ. - Bài diễn văn của ông Phlô-công.- Các tờ báo "Réforme" và "National" (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 552 - 561).

- The "satisfied" majority. Guizot's Scheme of "Reform". Queer notions of M. Garnier-Pagès. Democratic Banquet at Chalon. Speech of Mr. Ledru-Rollin. A Democratic Congress. Speech of M. Flocon. The "Réforme" and the "National".

In: "The Northern Star" № 533, 8 tháng Giêng 1848.- 171.

Ph.Ăng-ghen. Gửi các giai cấp lao động Đại Bri-ten (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 312-323).

- To the working classes of Great- Britain.

In: "Die Lage der arbeitenden Klasse in England. Nach eigener Anschauung und authentischen Quellen". Leipzig, 1845.- 20.

Ph.Ăng-ghen. Hội đồng quốc dân (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 117-137).

- Der Nationalrath.

In: "Neue Rheinische Zeitung" № 165, kỳ một và kỳ hai, 10 tháng Chạp 1848.- 202.

Ph.Ăng-ghen. * Hung-ga-ri (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 684-697).

In: "Neue Rheinische Zeitung". № 301, 19 tháng Năm 1849.- 836.

Ph.Ăng-ghen. Khả năng và triển vọng cuộc chiến tranh của Liên minh thần thánh chống lại nước Pháp năm 1852 (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 652 - 690).

- Die Möglichkeiten und Voraussetzungen eines Krieges der Heiligen Allianz gegen Frankreich im Jahre 1852.- 347.

Ph.Ăng-ghen. Lược thảo phê phán khoa kinh tế chính trị (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 747-786).

- Umriss zu einer Kritik der Nationaloekonomie.

In: "Deutsch-Französische Jahrbücher. 1-ste und 2-te Lieferung. Paris, 1844.- 13, 258.

Ph.Ăng-ghen. Mệnh lệnh của Phổ về việc bắt Cô-sút (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 267-268).

Preußischer Steckbrief gegen Kossuth.

In: "Neue Rheinische Zeitung" № 207, 28 tháng Giêng 1849.- 836.

Ph.Ăng-ghen. Mô tả những khu di dân cộng sản chủ nghĩa hình thành trong thời kỳ cận đại và còn đang tồn tại (C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Toàn tập, tiếng Nga, xuất bản lần thứ nhất, t.3, tr. 251-267)

- Beschreibung der in neuerer Zeit entstandenen und noch bestehenden communistischen Ansiedlungen.

In: "Deutsches Bürgerbuch für 1845". Darmstadt, 1845.- 16, 36, 77, 106.

Ph.Ăng-ghen. Ngày hội của các dân tộc ở Luân Đôn (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 788-805).

- Das Fest der Nationen in London.

In: "Rheinische Jahrbücher zur gesellschaftlichen Reform". Zweiter Band. Belle-Vue, 1846.- 77.

Ph.Ăng-ghen. Những nguyên lý của chủ nghĩa cộng sản (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 456-480).

- Grundsätze des Kommunismus.- 157, 169.

Ph.Ăng-ghen. Những người cộng sản và Các Hai-nơ-txen (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 379-403).

- Die Kommunisten und Karl Heinzen.

In: "Deutsche - Brüsseler -Zeitung" № № 79, 80; 3, 7 tháng Mười 1847.- 142, 837.

Ph.Ăng-ghen. *Phân tích phê phán cuốn sách của Pru-đông "Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX" (Tài liệu lưu trữ của Mác và Ăng-ghen, t.X, tr. 5-34).- 530, 540, 542, 547, 551.

Ph.Ăng-ghen. Phong trào đòi hiến pháp đế chế ở Đức (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 151 - 276).

- Die deutsche Reichsverfassungs- Campagne.

In: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" № № 1, 2, 3, 1850.- 214, 734, 737, 746, 747, 756, 764.

Ph.Ăng-ghen. Phong trào Hiến chương (Marx - Engels Gesamtausgabe. Erste Abteilung, Band 6, s. 576-582).

- Mouvement chartiste.

In: "La Réforme" 10, 19 tháng Giêng 1848.- 177.

Ph.Ăng-ghen. *Pru-đông (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 758 - 762).- 202.

Ph.Ăng-ghen. Sê-linh - nhà triết học theo Chúa Ky-tô, hay là việc biến đạo lý cõi trần

thành đạo lý của Thượng đế (C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Trích những tác phẩm đầu tay. Mát-xcơ-va, 1956, tr. 446-465).

- Schelling, der Philosoph in Christo, oder die Verklärung der Weltweisheit zur Gottesweisheit. Berlin, 1842.- 591.

Ph.Ăng-ghen. Sê-linh và khảo thị (C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Trích những tác phẩm đầu tay.

M., 1956, tr. 394 - 445).

- Schelling und die Offenbarung. Leipzig, 1842.- 591

Ph.Ăng-ghen. Thư gửi ông Tổng biên tập tờ "Northern Star" (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 704 - 710).

- To the editor of the "Northern Star".

In: "The Northern Star" № 544, 25 tháng Ba 1848.- 182.

Ph.Ăng-ghen. Thư gửi Tổng biên tập tờ "Times" (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 649- 651).

- To the editor of the "Times".- 319, 321.

Ph.Ăng-ghen. Tình cảnh của giai cấp lao động ở Anh. Theo những sự quan sát của bản thân và những nguồn đáng tin cậy. (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 315 - 698).

- Die Lage der arbeitenden Klasse in England. Nach eigener Anschauung und authentischen Quellen. Leipzig, 1845.- 19, 28, 35, 40, 42, 639.

Ph.Ăng-ghen. Tình cảnh nước Anh. Tô-mát Các-lai-nơ "Quá khứ và hiện tại". Luân Đôn, 1843 (Toàn tập, t.1, 1995, tr. 787- 825).

- Die Lage Englands. "Past and Present" by Thomas Carlyle. London, 1843. In: "Deutsch-Französische Jahrbücher". 1-ste und 2-te Lieferung. Paris, 1844.- 13.

Ph.Ăng-ghen. *Tình hình ở Bỉ (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 717 - 719).- 190.

Ph.Ăng-ghen. Tờ "Kölnische Zeitung" nói về cuộc đấu tranh của người Ma-gi-a (Toàn tập, t.6, 1993, tr. 415 - 421).

- Die "Kölnische Zeitung" über den magyarischen Kampf.

In: "Neue Rheinische Zeitung". № 225, 18 tháng Hai 1849.- 836.

Ph.Ăng-ghen. *Vấn đề hiến pháp ở Đức (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 63-89).- 128, 133, 135.

C.Mác và Ph.Ăng-ghen. Bài thứ ba điểm tình hình quốc tế. Từ tháng Năm đến tháng Mười (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 586 - 645).

- Revue. Mai bis Oktober.

In: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" № 5-6, 1850.- 424.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Bài thứ nhất điểm tình hình quốc tế. (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 298-316).

- Revue.

In: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" № 2, 1850.- 502, 747.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. *Bản về Ba Lan. Những bài diễn văn trong cuộc mít tinh quốc tế ở Luân Đôn, kỷ niệm 17 năm cuộc khởi nghĩa của Ba Lan năm 1830, ngày 29 tháng Mười một 1847 (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 526 - 529).

In: "Deutsche - Brüsseler - Zeitung" № 98, 9 tháng Chạp 1847.- 685.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Báo cáo của Ủy ban những người lưu vong dân chủ - xã hội ở Luân Đôn (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 724 - 726).

In: "Norddeutsche Freie Presse", № 349, 10 tháng Năm 1850.- 764.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Gia đình thần thánh, hay là Sự phê phán có tính phê phán. Chống Bru-nô Bau-ơ và đồng bọn (Toàn tập, t.2, 1995, tr. 9 - 316).

- Die heilige Familie, oder Kritik der kritischen Kritik. Gegen Bruno Bauer und Consorten. Frakfurt am Main, 1845.- 13, 25, 26, 29, 40, 44-48, 552, 628, 634, 639.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Hệ tư tưởng Đức. Phê phán triết học Đức hiện đại qua các đại biểu của nó là Phoi-ơ-bắc, B.Bau-ơ và Stiếc-nơ và phê phán chủ nghĩa xã hội Đức qua các nhà tiên tri khác nhau của nó. (Toàn tập, t.3, 1995, tr. 15-193).

- Die Deutsche Ideologie. Kritik der neuesten deutschen Philosophie in ihren Repräsentanten, Feuerbach, B.Bauer und Stirner, und des deutschen Sozialismus in seinen verschiedenen Propheten.- 55, 76, 88, 94, 108, 115, 122, 126, 647, 651, 653, 672, 679, 685.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Ba 1850 (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 341-355).

- Die Central-Behörde an den Bund.- 255, 257-259, 466, 505-506.

In: "Kölnische Zeitung" № 156, 1 tháng Bảy 1851.- 407, 415.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn những người cộng sản. Tháng Sáu 1850 (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 426-435).

- Die Zentralbehörde an den Bund.- 772.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Lời tựa viết cho bản dịch tiếng Đức lời chúc mừng của Ô. Blăng-ki (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 741-743).

- Trinkspruch gesandt durch den Bürger L.A.Blanqui an die Kommission der Flüchtlinge zu London für die Jahresfeier des 24. Februar 1851. Bern, 1851.- 321, 350, 804.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Những yêu sách của Đảng cộng sản ở Đức (Toàn tập, t.5, 1993, tr. 11-13).

- Forderungen der Kommunistischen Partei in Deutschland (truyền đơn).- 195.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Thông báo về việc xuất bản tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" (Toàn tập, t.7, 1993, tr.11-12).

In: "Westdeutsche Zeitung" № 6, 8 tháng Giêng 1850.- 742, 747, 862.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. * Thông tri chống Cri-ghe (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 9-32).- 77, 102, 105.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Thư của A-dan, Bác-tê-lê-mi và Vi-đin (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 577).- 309.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Thư gửi Tổng biên tập tờ "Times" (Toàn tập, t.8, 1993, tr. 294-296). 553.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Tuyên bố chống A.Ru-gơ (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 646-648).

- Erklärung.- 251, 254, 259, 428.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Tuyên bố của Ủy ban những người lưu vong (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 421-423).

- Erklärung.

In: "Neue Deutsche Zeitung" № 102, 28 tháng Tư 1850.- 762.

C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n. Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản (Toàn tập, t.4, 1995, tr. 590-646).

- Manifest der Kommunistischen Partei. London, 1848.- 102, 108, 120, 153, 217, 230, 259, 284, 320-321, 335, 490, 509.

In: "The Red Republican" № 21, 22, 23, 24; 9, 16, 23, 30 tháng Mười một 1850.- 834, 848.

NHỮNG TÁC PHẨM CỦA CÁC TÁC GIẢ KHÁC*

* Trong các trường hợp không xác định được chính xác những tác phẩm mà Mác và Ăng-ghe-n sử dụng là thuộc lần xuất bản nào, thì bản chỉ dẫn này đưa ra thời gian và địa điểm lần xuất bản thứ nhất tác phẩm đó.

Trong ngoặc vuông là tên tác giả các cuốn sách được xuất bản khuyết danh.

Alison, A. History of Europe from the commencement of the French revolution to the restoration of the Bourbons. (*A-li-xơn, A.* Lịch sử châu Âu từ thời kỳ cách mạng Pháp đến sự phục hưng Triều đại Bourbon). Xuất bản lần đầu tiên thành 10 tập ở Ê-đin-bóc những năm 1833-1842.- 795.

Antoine. G.A.M. A.M. le rédacteur du journal "La Patrie". In: "La Patrie" N° 66, 7 mars 1851 (*Ăng-toan, G.* Gửi ngài tổng biên tập tờ "La Patrie". Đăng trên tờ: "La Patrie" số 66, ngày 7 tháng Ba 1851).- 319, 804.

Barthélemy, E. Au Rédacteur en chef du journal "La Patrie". In "La Patrie" N° 71, 12 mars 1851. (*Bác-tê-lê-mi, Ê.* Gửi Tổng biên tập tờ "La Patrie". Đăng trên tờ: "La Patrie" số 71, ngày 12 tháng Ba 1851).- 326, 804.

Bauer, B. Die gute Sache der Freiheit und meine eigene Angelegenheit. Zürich und Winterthur, 1842. (*Bau-ơ, B.* Sự nghiệp chính nghĩa của tự do và sự nghiệp của chính tôi. Xuất bản ở Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1842).- 612.

Bauer, B. Leiden und Freuden des theologischen Bewußtseins. In: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Zweiter Band. Zürich und Winterthur, 1843. (*Bau-ơ, B.* Sự cay đắng và niềm vui của nhận thức thần luận. In trong văn tập: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Tập II. Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1843).- 612.

[*Bauer, B.*] Die Posaune des jüngsten Gerichts über Hegel den Atheisten und Antichristen. Ein Ultimatum. Leipzig, 1841. ([*Bau-ơ, B.*] Tiếng kèn của ngày phán xét cuối cùng đối với Hê-ghen, con người vô thần và phản Chúa. Tối hậu thư. Lai-pxích, 1841).- 581, 586.

Bauer, B. Bình luận cuốn sách: Ammon. Die Geschichte des Lebens Jesu. Band I. Leipzig, 1842. In: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Zweiter Band. Zürich und Winterthur, 1843 (*Bau-ơ, B.* Bình luận cuốn sách: Am-môn. Câu chuyện về cuộc đời Chúa Giê-su. Tập I, Lai-pxích, 1842. Trong tuyển tập: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Tập II. Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1843).- 612.

[*Bauer, E.*] Das Juste-Milieu. In: "Rheinische Zeitung" N° N° 156, 228, 230, 233, 235, Beiblatt; 5, Juni, 16, 18, 21, 23 August 1842. ([*Bau-ơ, E.*] Lập trường trung dung. Đăng trên tờ "Rheinische Zeitung" số 156, 228, 230, 233, 235, phụ lục; ngày 5 tháng Sáu, ngày 16, 18, 21, 23 tháng Tám 1842).- 600.

Bayer, K. Betrachtungen über den Begriff des sittlichen Geistes und über das Wesen der Tugend. Erlangen, 1839. (*Bai-e-rơ, K.* Những suy nghĩ về khái niệm tinh thần đạo đức và về thực chất của đạo đức. Êc-lan-ghen, 1839).- 580.

Becker, J.Ph. und *Essellen, ch.* Geschichte der süddeutschen Mai-Revolution des Jahres 1849. Genf, 1849 (*Bêch-ơ, J.Ph.* và *Êt-xơ-len, Cr.* Lịch sử cuộc cách mạng tháng Năm 1849 ở miền Nam nước Đức. Giơ-ne-vơ, 1849).- 748.

Bem, J. Erfahrungen über die Congrewschen Brand-Raketen, bis zum Jahre 1819 in der königl. poln. Artillerie gesammelt. Weimar, 1820 (*Bem, Gi.* Kinh nghiệm sử dụng tên lửa phóng hỏa Công-gri-vơ, tích lũy được trong pháo binh của Vương quốc Ba Lan trước năm 1819. Vây-ma, 1820).- 794.

Blanc, L. L. Histoire de dix ans. 1830-1840 (*Blăng, L.* Lịch sử mười năm 1830-1840). Xuất bản lần thứ nhất thành 5 tập ở Pa-ri vào những năm 1841-1844.- 271, 293, 306.

Blanc, L. Histoire de la Révolution française. Tomes I - II. Paris, (*Blăng, L.* Lịch sử cách mạng Pháp, Tập I-II, Pa-ri, 1847). Cả bộ gồm 12 tập, hoàn thành xuất bản vào năm 1862.- 113. 165, 174. 178, 306.

Blanc, L. Organisation du travail (*Blăng, L.* Tổ chức lao động). Xuất bản lần đầu tiên ở Pa-ri vào năm 1840.- 151, 306.

Blanc, L. Pages d'histoire de la Révolution de février 1848 (*Blăng, L.* Những trang lịch sử của cuộc Cách mạng tháng Hai 1848). Xuất bản lần thứ nhất tại Pa-ri vào năm 1849.- 306.

Blanc, L. To the editor of "The Daily News". In "The Daily News", December 11, 1851 (*Blăng, L.* Gửi ông Tổng biên tập báo "The Daily News". Đăng trên tờ "The Daily News", 11 tháng Chạp 1851).- 568.

Blanc, L. To the editor of "The Times". In "The Times", N° 20741, March 5, 1851 (*Blăng, L.* Gửi ông Tổng biên tập báo "The Times". Đăng trên tờ "The Times", số 20741, ngày 5 tháng Ba 1851).- 804.

Blanc, L., Barthélemy, Schapper, C., Willich, A.ete. (*Blăng, L., Bác-tê-lê-mi, Sáp-pơ, C.Vi-lích, A.* và những người khác) Tuyên bố. In: "La Patrie" số 66, ngày 7 tháng Ba 1851.- "Le Constitutionnel", 8 tháng Ba 1851.- 319.

Blanc, L., Bernard le Clubiste etc. To the people. In: "The Daily News", December 5, 1851 (*Blăng, L., hội viên câu lạc bộ Béc-na và những người khác.* Gửi nhân dân. Đăng trên tờ: "The Daily News", ngày 5 tháng Chạp 1851).- 562.

Blanqui, L.A. Avis au peuple (*Blăng-ki, L.O.* Cảnh báo nhân dân). Được đăng trên một loạt báo ở Pháp, trong số đó có tờ "La Patrie" số 58, ngày 27 tháng Hai 1851.- 319, 321, 326, 361, 804.

Börne, L. Gesammelte Schriften. 2-te Auflage. Band XVIII. Hamburg, 1840. (*Bớc-nơ, L.*

- Toàn tập, xuất bản lần thứ hai, tập XVIII. Hăm-buốc, 1840).- 642.
- Bülou - Cummerow*. PreuBén, seine Verfassung, seine Verwaltung, sein Verhältnis zu Deutschland. Theil I. Berlin, 1842, (*Buy-lốp -Cum-me-rốp*. Nước Phổ, thiết chế nhà nước của nó, chế độ cai trị của nó, quan hệ của nó với nước Đức. Phần I, Béc-lin, 1842).- 585.
- [*Bürgers, H.*] Hr.v. Ladenbeng und die Volksschullehrer. In: "Neue Rheinische Zeitung" № 182, 30, Dezember 1848 [*Buyéc-ghéc-xơ, H.*] Ngài Phôn La-den-béc và giáo viên các trường quốc học. Đăng trên tờ: "Neue Rheinische Zeitung" số 182, ngày 30 tháng Chạp 1848).- 206.
- Capefigue*. Les Cent Jours. Tomes I-II, Paris, 1841 (*Ca-pơ-phi-gơ*. Một trăm ngày. Tập I-II, Pa-ri, 1841).- 131.
- Christ, A.* Ueber den gegenwärtigen Stand der Frage der Schutzzölle. Frankfurt am Main, 1851 (*Cri-xơ*, A. Về hiện trạng của vấn đề thuế quan bảo hộ. Phran-phuốc trên sông Mai-nơ, 1851).- 800, 809.
- Christiansen, J.* Die Wissenschaft der römischen Rechtsgeschichte im Grundrisse. Band I. Altona, 1838. (*Cri-xti-an-xen, I.* Lược khảo lịch sử khoa học của luật La Mã. Tập I, An-tôn, 1838).- 587.
- Cicero, Marcus Tullius*. Epistolae (*Xi-xê-rông, Mác-cút Tu-li-út*. Những bức thư).- 323.
- Daniels, R.* Mikrokosmos. Entwurf der physiologischen Anthropologie (*Đa-ni-en-xơ, R.* Thế giới vi mô. Sơ thảo về nhân chủng học mang tính sinh lý). Bản viết tay.- 338, 344.
- Daul, A.* Tagebuch eines politischen Flüchtlings während der Freiheitskampfes in der Rheinpfalz und Baden. St. Gallen, 1849 (*Đau-lơ, A.* Nhật ký của một nhà chính trị lưu vong trong thời kỳ cuộc đấu tranh giải phóng ở Pphan-xơ thuộc vùng Ranh và Ba-den. Xanh-Gan-lơ, 1849).- 748.
- Decker, C.* La Petite guerre, ou Traité des opération secondaires de la guerre; Traduit de l'allemand avec des notes par Ravichio de Peretsdorf, suivie de L' instruction secrète de Frédéric II (*Đếch-cơ, C.* Chiến tranh nhỏ, hay là Khái luận về các chiến dịch quân sự thứ yếu; dịch từ tiếng Đức với chú dẫn của Ra-vi-chi-ô Đờ Pê-rát-xđoóc-phơ, với phụ lục có chỉ thị bí mật của Phri-đrich II). Xuất bản lần đầu thành 3 tập ở Pa-ri vào năm 1827.- 346, 814.
- Dietz, O.* An die deutschen Arbeiter - Vereine. In: "Schweizerische National-Zeitung" № 5, 7, Januar 1851 (*Đi-txơ, O.* Gửi hội những người công nhân Đức. Đăng trên báo: "Schweizerische National-Zeitung" số 5, ngày 7 tháng Giêng 1851).- 249.
- Doherty, H.* La Question religieuse.

- In: "La Phalange". Tome IV. Paris, 1846 (*Đô-héc-ti, H.* Vấn đề tôn giáo. Đăng trong tạp chí: "La Phalange". Tập IV. Pa-ri, 1846).- 57.
- [*Dronke, E.*] Allianz der europäischen Polizei. In: "Neue Rheinische Zeitung" № 192, 11 Januar 1849 (*Đron-ke, E.*) Liên minh của cảnh sát châu Âu. Đăng trên tờ "Neue Rheinische Zeitung" số 192, ngày 11 tháng Giêng 1849.- 716.
- Dureau de La Malle, A.J.* Économie politique des Romains. Tomes I-II. Paris. 1840 (*Đuy-rô Đờ La Man-lơ, A.M.* Kinh tế chính trị của người La Mã. Tập I-II, Pa-ri, 1840).- 460.
- Eccarius, J.G.* The last stage of bourgeois society. In: "The Friend of the People" № 4, 5, 6, 7; January 4, 11, 18, 25, 1851 (*Ếch-ca-ri-út, I.G.* Giai đoạn cuối cùng của xã hội tư bản. Đăng trong tạp chí: "The Friend of the People" các số 4, 5, 6, 7; ngày 4, 11, 18, 25 tháng Giêng 1851).- 280.
- Eccarius, J.G.* Die Schneiderei in London oder der Kampf des großen und des kleinen Capitals. In: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" № 5-6, 1850 (*Ếch-ca-ri-út, I.G.* Nghề may ở Luân Đôn, hay là cuộc đấu tranh của tư bản lớn và nhỏ. Đăng trên tạp chí: "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" số 5 - 6, 1850).- 231.
- Ewerbeck H.* L'Allemagne et les Allemands. Paris, 1851 (*Ê-véc-béch, H.* Nước Đức và người Đức, Pa-ri, 1851).- 524, 529.
- Ewerbeck H.* Qu'est ce que la religion d'apres la nouvelle philosophie allemande. Paris, 1850 (*Ê-véc-béch, H.* Tôn giáo là gì căn cứ theo triết học Đức hiện đại. Pa-ri, 1850).- 623.
- Feuerbach, L.* Grundsätze der Philosophie der Zukunft. Zürich und Winterthur, 1843 (*Phoi-ơ-bắc, L.* Những nguyên lý của triết học tương lai. Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1843).- 622.
- Feuerbach, L.* Das Wesen des Christenthums. Leipzig, 1841 (*Phoi-ơ-bắc, L.* Bản chất đạo Cơ Đốc. Lai-pxích, 1841).- 22, 623, 626.
- Feuerbach, L.* Das Wesen des Christenthums. Zweine, vermehrte Auflage. Leipzig, 1843 (*Phoi-ơ-bắc, L.* Bản chất đạo Cơ Đốc. Xuất bản lần thứ hai có bổ sung, Lai-pxích, 1843).- 614.
- Feuerbach, L.* Das Wesen des Glaubens im Sinne Luthers. Ein Beitrag zum "Wesen des Christenthums". Leipzig, 1844. (*Phoi-ơ-bắc, L.* Bản chất của tín ngưỡng hiểu theo nghĩa của Lu-the. Bổ sung cho cuốn "Bản chất đạo Cơ Đốc". Lai-pxích, 1844).- 622, 629.
- Feuerbach, L.* Das Wesen der Religion, In: "Die Epigonen". Band I. Leipzig 1846 (*Phoi-ơ-bắc, L.* Bản chất của tôn giáo. Đăng trong tạp chí: "Die Epigonen". Tập I, Lai-pxích, 1846).- 55, 76, 89-93.

Feuerbach, L. Bình luận cuốn sách: K.Bayer. Betrachtungen über Begriff des sittlichen Geistes und über das Wesen der Tugend. Erlangen, 1839. In: "Hallische Jahrbücher für deutsche Wissenschaft und Kunst" № 85, 8. April 1840 (*Phoi-ơ-bắc, L.* Bình luận cuốn sách: C. Bai-e-rơ. Suy nghĩ về khái niệm tinh thần đạo đức và về bản chất của đạo đức. Éc-lan-ghen, 1839. Đăng trong tạp chí: "Hallische Jahrbücher für deutsche Wissenschaft und Kunst" số 85, ngày 8 tháng Tư 1840).- 580.

Fix, Th. Bình luận cuốn sách: Biedermann, K. Unsre Gegenwart und Zukunft. Bände I-II. Leipzig, 1846. In: "Journal des Économistes". Tome XV, aout. Paris, 1840 (*Phích-xơ, T.* Bình luận cuốn sách: Bi-déc-man, C. Hiện tại và tương lai của chúng ta. Tập I-II. Lai-pxích, 1846. In trong "Journal des Économistes". Tập XV, tháng Tám, Pa-ri, 1846).- 74.

Fix, Th. Bình luận cuốn sách mỏng: Julius, G. Bankwesen. Ein neues Gespenst in Deutschland. Leipzig, 1846. In: "Journal des Économistes". Tome XV, septembre. Paris, 1846 (*Phích-xơ, T.* Bình luận cuốn sách mỏng: I-u-li-út, G. Ngành ngân hàng. Một bóng ma mới ở Đức. Lai-pxích, 1846. In trong "Journal des Économistes". Tập XV, tháng Chín, Pa-ri, 1846).- 74.

Fourier, Ch. Section ébauchée des trois unités externes. In: "La Phalange". Tome I, Paris, 1845 (*Phu-ri-ê, S.* Về ba loại thống nhất bề ngoài. Đăng trong tạp chí: "La Phalange". Tập I, Pa-ri, 1845).- 41.

Fourier, Ch. Théorie des quatre mouvements et des destinées générales. In: Ch. Fourier. Oeuvres complètes. Tome I. Paris, 1841 (*Phu-ri-ê, S.* Học thuyết về bốn vận động và về những số phận chung. Trong cuốn: S. Phu-ri-ê. Toàn tập. Tập I, Pa-ri, 1841). Xuất bản lần đầu dưới dạng khuyết danh ở Li-ông vào năm 1808.- 60.

Godwin, W. An Enquiry concerning political justice, and its influence on general virtue and happiness. In two volumes. London, 1793 (*Gốt-uy-n, U.* Nghiên cứu về sự công bằng chính trị và ảnh hưởng của nó đối với đức hạnh chung và hạnh phúc. Gồm 2 tập. Luân Đôn, 1793).- 43- 44.

[*Grun, K*] Die preussischen Landtags- Abschiede. Ein Wort zur Zeit. Birwinken, 1846. ([*Grun, C.*] Quyết định của nhà vua gửi nghị viện bang Phổ; về những vấn đề của thời đại ngày nay. Bóc-vin-ken, 1846).- 54, 62-63, 67.

Grün, K. Die soziale Bewegung in Frankreich und Belgien. Briefe und Studien. Darmstadt, 1845 (*Grun, C.* Phong trào xã hội ở Pháp và ở Bỉ. Thư từ và nghiên cứu. Đác-mơ-stát, 1845).- 55, 645.

Grün, K. Über Goethe vom menschlichen Standpunkte. Darmstadt, 1846 (*Grun, C.* Về Gơ-tơ xét dưới góc độ con người. Đác-mơ-stát, 1846).- 124.

Gutzkow, K. Börnes Leben. In: Gesammelte Schriften von Ludwig Börne. 2-te Auflage, 1835- 1840. Band XVIII. Supplement (*Gút-xcốp, C.* Cuộc sống của Bóc-nơ. Trong cuốn sách: Toàn tập của Lút-vích Bóc-nơ. Xuất bản lần thứ hai, 1835-1840. Tập XVIII. Phụ lục).- 642.

[*Harney, J.*] (*Hác-ni, Gi.*). Lời mở đầu cho bản dịch tiếng Anh "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" của Mác và Ăng-ghen. Đăng trong tạp chí: "The Red Republican" số 21, ngày 9 tháng Mười một 1850).- 834.

Harney, Jones etc. Manifesto of the Fraternal Democrats. To the democracy of Europe. In: "The Northern Star" № 519, October 2, 1847 (*Hác-ni, Giôn-xơ và những người khác.* Tuyên ngôn của hội "Những người dân chủ anh em". Gửi phong trào dân chủ châu Âu. Đăng trên báo: "The Northern Star" số 519, ngày 2 tháng Mười 1847).- 164.

Hasse, F.R. Anselm von Canterbury. Theil I. Leipzig, 1843 (*Ha-xơ, Ph.R* An-xem Ken-téc-bê-ri-xki. Phần I, Lai-pxích, 1843).- 589.

Hegel, G.W.F. Phänomenologie des Geistes. In. G.W.F. Hegel. Werke. Band II. 2-te Auflage. Berlin, 1841 (*Hê-ghen, G.V.Ph.* Hiện tượng luận tinh thần. Trong: G.V.Ph. Hê-ghen, Toàn tập. Tập II. Xuất bản lần thứ hai, Béc-lin, 1841).- 549.

Heine, H. Heinrich Heine über Ludwig Börne. Hamburg, 1840 (*Hai-nơ, H.* Hen-rích Hai-nơ viết về Lút-vích Bóc-nơ, Hăm-buốc, 1840).- 642.

Heinzen.K. Die Helden des deutschen Kommunismus. Bern. 1848 (*Hai-nơ-txen, C.* Những nhân vật của chủ nghĩa cộng sản Đức. Béc-nơ, 1848).- 202-203.

Heinzen.K. Trong bài: Polemik. Karl Heinzen und die Kommunisten. In. "Deutsche-Brüsseler - Zeitung" № 77, 26. September 1847. (*Hai-nơ-txen, C.* Trong bài: "Bài luận chiến. Các Hai-nơ-txen và những người cộng sản". Đăng trên tờ "Deutsche-Brüsseler - Zeitung" số 77, ngày 26 tháng Chín 1847).- 447.

Heinzen, K. Ein "Repräsentant" des Kommunismus. In "Deutsche-Brüsseler - Zeitung" № 84, 21. Oktober 1847. (*Hai-nơ-txen, C.* "Người đại biểu" của chủ nghĩa cộng sản. Đăng trên tờ "Deutsche-Brüsseler - Zeitung" số 84, ngày 21 tháng Mười 1847).- 158

Hermes, K.G. Köln. 5. Juli; Köln, 29. Juli; Letztes Wort an Hr. Philippson zu Magdeburg. In: "Kölnische Zeitung" № 187, 211, 235. Beilage; 6, 30 Juli, 23 August 1842 (*Héc-mét, C.H.* Những bài báo được đề: Khuên, ngày 5 tháng Bảy; Khuên, ngày 29 tháng Bảy; Lời cuối cùng gửi ngài Phi-líp-xơn ở Mác-đơ-buốc. Đăng trên tờ: "Kölnische Zeitung" các số 187, 211, 235, phụ lục; ngày 6, 30 tháng Bảy, ngày 23 tháng Tám 1842).- 598.

Heß, M. Dottore Graziano's Werke. Zwei Jahre in Paris. Studien und Erinnerungen von A.Ruge. In: "Deutsche- Brüsseler - Zeitung" N° N° 62, 63; 5, 8 August 1847 (*Hét-xơ, M.* Tác phẩm của Dottore Graziano. Hai năm ở Pa-ri. Bút ký và hồi ức của A.Ru-gơ. Đăng trên tờ: "Deutsche- Brüsseler - Zeitung" số 62, 63; ngày 5, 8 tháng Tám 1847).- 648.

Heß, M. Erklärung. In: "Kölnische Zeitung" N° 209, Beilage; 28. Juli 1864 (*Hét-xơ, M.* Thông báo. Đăng trên tờ: "Kölnische Zeitung" số 209, phụ lục; ngày 28 tháng Bảy 1846).- 647

Heß, M. Die Folgen einer Revolution des Proletariats. In "Deutsche- Brüsseler - Zeitung" N° N° 82, 87, 89, 90; 14, 31. Oktober, 7, 11. November 1847 (*Hét-xơ, M.* Kết quả của một cuộc cách mạng của giai cấp vô sản. Đăng trên tờ "Deutsche- Brüsseler - Zeitung" các số 82, 87, 89, 90; ngày 14, 31 tháng Mười, ngày 7, 11 tháng Mười một 1847).- 159.

Heß, M. Die letzten Philosophie. Darmstadt, 1845 (*Hét-xơ, M.* Những nhà triết học hiện đại. Đắc-mơ-stát, 1845).- 27.

Johnston, A.K. The Physical atlas of natural phenomena: a series of maps and illustrations of the geographical distribution of natural phenomena (*Giôn-xơ-ton, A.K.* Bản đồ địa lý tự nhiên của hiện tượng thiên nhiên: tập bản đồ và minh họa sự phân bố địa lý của hiện tượng tự nhiên). Xuất bản lần thứ nhất ở Ê-đin-buốc và Luân Đôn vào năm 1848.- 526.

Johnston, J.F.W. Notes on Norrth America agricultural, economical, and social. Volumes I-II. Edinbugrh and London, 1851 (*Giôn-xơ-ton, Gi, Ph, U.* Những bút ký về Bắc Mỹ: những vấn đề nông nghiệp, kinh tế và xã hội. Tập I-II, Ê-đin-buốc và Luân Đôn, 1851).- 526.

Jones, E. What is Kossuth? At last he has made his choice. In: "Notes to the People". Volume II, N° 31. London, 1851 (*Giôn-xơ-ton, E.* Cô-sút là người như thế nào? Cuối cùng ông ta đã có sự lựa chọn của bản thân ông ta. Đăng trong tạp chí "Notes to the People". Tập II, số 31. Luân Đôn, 1851).- 554.

Jung, A. Ein Bonbon für den kleinen Oswald, meinen Gegner in den deutschen Jahrbüchern. In: "Königsberger Literatur-Blatt" N° 42, 20. Juli 1842 (*I-ung, A.* Chiếc kẹo nhỏ dành cho Ô-xvan nhỏ, đối thủ của tôi trong tờ "Deutsche Jahrbücher". Đăng trên tờ "Königsberger Literatur-Blatt", số 42, ngày 20 tháng Bảy 1842).- 597.

[*Kapp, Ch.*] Friedrich Wilhelm Joseph von Schelling, Leipzig, 1843 [*Cáp-pơ, Kh.*] Phri-đrich Vin-hem Giô-đép Phôn Sê-linh. Lai-pxích, 1843).- 615.

[*Kinkel, J.*] Một đoạn trích từ một bức thư. In: "Kölnische Zeitung" N° 114, 13, Mai 1851 ([*Kin-ken, I*] Một đoạn trích từ một bức thư. Đăng trên tờ: "Kölnische Zeitung", số 114, ngày 13 tháng Năm 1851).- 378, 819.

Kriege, H. Die kommunistischen Literaten in Brüssel und die kommunistische Politik, In:

"Der Volks-Tribun" N° N° 25, 26; 20, 27. Juni 1846 (*Cri-ghê, H.* Những cây bút cộng sản ở Bruy-xen và chính sách cộng sản. Đăng trên tờ "Der Volks-Tribun" số 25, 26; ngày 20, 27 tháng Sáu 1846).- 102.

La Sagra, Ramon de. Organisation du travail. Questions préliminaires à l'examen de ce problème. Paris, 1848 (*La Xa-gra, Ra-mông Đờ.* Tổ chức lao động. Những vấn đề sơ bộ cho việc nghiên cứu vấn đề này. Pa-ri, 1848).- 177.

Leroux, P. Lettres sur le fouriérisme. III^e Lettre. Saint -Simon et Fourier. IV^e Lettre. Le plagiat de Fourier. In: "Revue Sociale" N° N° 11, 12 aout, septembre. Boussacs, 1846 (*Lơ-ru, P.* Những bức thư về chủ nghĩa Phu-ri-ê. Bức thư thứ ba. Xanh-Xi-mông và Phu-ri-ê. Bức thư thứ tư. Sự đánh cắp văn của Phu-ri-ê. Đăng trong tạp chí: "Revue Sociale" số 11, 12 tháng Tám, tháng Chín. Bu-xắc, 1846).- 60.

[*Lublíner, L.*] Tin ngắn trên tờ: "L' Emancipation" N° 67, 7 mars 1848 ([*Liu-bli-nơ, L.*] Tin ngắn trên tờ "L' Emancipation", số 67, ngày 7 tháng Ba 1848).-

Lüning, O. (Luy-ninh, Ô.) Dẫn luận và bình luận bức "Thông tri chống Crig-ghê" do Mác và Ăng-ghen biên soạn. Đăng trong tạp chí: "Das Westphälische Dampfboot", tháng Bảy. Bi-lơ-phen-đơ, 1846.- 77.

[*Lüning, O.*] Bình luận số 1 - 4 "Neue Rheinische Zeitung. Politisch - ökonomische Revue". In: "Neue Deutsche Zeitung" N° N° 148, 149, 150, 151; 22, 23, 25, 26 Juni 1850 ([*Luy-ninh, Ô.*] Bình luận số 1 - 4 tờ "Neue Rheinische Zeitung. Politisch - ökonomische Revue". Đăng trên tờ: "Neue Deutsche Zeitung", số 148, 149, 150, 151; ngày 22, 23, 25, 26 tháng Sáu 1850).- 770, 872.

MacCulloch, J.R. A Dictionary, practical, theoretical, and historical, of commerce and commercial navigation (*Mắc-Cu-lốc, Gi.R.* Từ điển thực hành, lý thuyết và lịch sử - cẩm nang về thương mại và vận tải thương mại). Xuất bản lần đầu ở Luân Đôn vào năm 1832.- 833, 834.

MacGregor, J. Commercial tariffs and regulations, resources, and trade, of the several states of Europe and America. London, 1841-1850 (*Mắc-Grê-go, Gi.* Biểu suất và những nguyên tắc thương mại, nguồn dự trữ và nền thương mại của các nước ở châu Âu và châu Mỹ. Luân Đôn, 1841 - 1850).- 833 - 834.

MacGregor, J. The Resources and statistics of nationas, London, 1835 (*Mắc-Grê-go, Gi.* Nguồn dự trữ và thống kê của các dân tộc. Luân Đôn, 1835).- 833.

Marheineke, Ph.K. Einleitung in die öffentlichen Vorlesungen über die Bedeutung der Hegelschen Philosophie in der christlichen Theologie. Berlin, 1842 (*Mác-hai-nê-ke, Ph.*

- C. Dẫn luận bài giảng trước công chúng về ý nghĩa của triết học Hê-ghe-n đối với thần học Cơ Đốc giáo, Béc-lin, 1842).- 595.
- [*Marx, J.*] Aus dem Briefe einer deutschen Dame. In: "Vorwärts!" № 64, 10, August 1844 ([*Mác, Gi.*] Trích thư của một bà người Đức. Đăng trên tờ "Vorwärts!" số 64, ngày 10 tháng Tám 1844).- 626.
- [*Mayer, E.*] Ein Wort als Einleitung zur Frage: entspricht die Rheinische Kommunal - Verfassung den Anforderungen der Gegenwart? In: "Rheinische Zeitung" № 226. Beilage; 14, August 1842 ([*Máy-ơ, E.*] Mấy lời nói đầu cho việc xem xét vấn đề: thiết chế thị chính vùng Ranh có phù hợp với những yêu cầu của thời đại hiện nay không? Đăng trên tờ "Rheinische Zeitung" số 226, phụ lục, ngày 14 tháng Tám 1842).- 598.
- Mazzini, J. Au. Rédacteur.* In: "Journal des Débats politiques et litteraires", 18 mai 1851. (*Mát-di-ni, Gi.* Thư gửi ban biên tập. Đăng trên tờ: "Journal des Débats politiques et litteraires", ngày 18 tháng Năm 1851).- 388.
- Mazzini, J.* Le Pape au dix-neuvième siecle. Bruxelles, 1850 (*Mát-di-ni, Gi.* Giáo hoàng trong thế kỷ XIX. Bruy-xen, 1850).- 232.
- Mazzini, J.* Republic and royalty in Italy. In: "The Red Republican" № № 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 13, 15, 17, 19, 18, 21; June 29, July 6, 13, 20, 27 August 3, 10, 24, 31, September 14, 28, October 12, 26, November 2, 9, 1850. (*Mát-di-ni, Gi.* Nền cộng hòa và quân chủ ở I-ta-li-a. Đăng trong tạp chí: "The Red Republican" số 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10, 11, 13, 15, 17, 19, 20, 21; ngày 29 tháng Sáu, ngày 6, 13, 20, 27 tháng Bảy, ngày 3, 10, 24, 31 tháng Mười, ngày 2, 9 tháng Mười một, 1850).- 232, 236.
- Michelet, J.* Histoire de la Révolution francaise. Tomes I-II. Paris, 1847 (*Mi-slơ, Gi.* Lịch sử cách mạng Pháp. Tập I - II, Pa-ri, 1847). Toàn bộ tác phẩm gồm 7 tập được hoàn thành vào năm 1853).- 174.
- Mieroslawski.* Rapports du général Mieroslawski sur la campagne de Bade. Berne, 1849 (Mi-ê-rốt-xláp-xki. Báo cáo của tướng Mi-ê-rốt-xláp-xki về chiến dịch Ba-den, Béc-nơ, 1849).- 748.
- Molinary, G.* Un nouveau manifeste rouge. In: "La Patrie", 28 novembre 1850 (*Mô-li-na-ri, G.* Bản tuyên ngôn đỏ mới. Đăng trên tờ "La Patrie", ngày 28 tháng Mười một 1850).- 230.
- Moreau de Jonnès, A.* Statistique générale de la France (*Mô-rô Đơ Giông-nét, A.* Thống kê tổng quát của nước Pháp).- 834.
- Napier, W.F.P.* History of the war in the Peninsula and in the south of France from the year 1807 to the year 1814. Volumes I- IV. London, 1828 - 1840. (*Nây-pia, U. Ph. P.* Lịch sử

- cuộc chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cơ và ở miền Nam nước Pháp từ năm 1807 đến năm 1814. Tập I-IV. Luân Đôn, 1828 - 1840).- 305, 323, 348, 794-795.
- O'Connor, F.* To the editors of the "Nottingham Mercury", the "Nonconformist", the "Dispatch", the "Globe" the "Manchester Examiner", and "Lloyds' Trash". In: "The Northern Star" № 522, October 23, 1847. (*Ố' Cô-no, Ph.* Thư gửi ban biên tập các báo "Nottingham Mercury", "Nonconformist", "Dispatch", "Globe", "Manchester Examiner" và "Lloyds' Trash". Đăng trên tờ "The Northern Star" số 522, ngày 23 tháng Mười 1847) - 158.
- Die Opposition. Herausgegeben von K. Heinzen. Mannheim, 1846 (Phái đối lập. Do C. Hai-nơ-txen xuất bản. Man-hai-mơ, 1846).- 648.
- Paulus, H.E.G.* Die endlich offenbar gewordene positive Philosophie der Offenbarung. Darmstadt, 1843 (*Pau-lút, H.Ê.G.* Triết học thực chứng của sự khải thị rút cục đã được công bố. Đác-mơ-stát, 1843).- 615.
- [*Pfützner*] Über die Broschüre an die hohe zweite Kammer der sächsischen Ständeversammlung. In: "Rheinische Zeitung" № № 71, 73, Beiblätter; 12, 14 März 1843 ([*Pphuyt-nơ*] Về cuốn sách mỏng mang nội dung khiếu nại gửi nghị viện Đắc-den. Đăng trên tờ: "Rheinische Zeitung" số 71, 73, phụ lục; ngày 12, 14 tháng Ba 1843).- 612.
- Physiocrates Avec une introduction sur la doctrine des physiocraté, des commentaires et des notices historiqué, pas E.Daire. Première partie. Paris, 1846. (Phái trọng nông. Có lời nói đầu về học thuyết của phái trọng nông, các bình luận và chú giải lịch sử của Ê. Đe-rơ. Phần thứ nhất. Pa-ri, 1846).- 652.
- [*Pinto, I.*] Traité de la circulaton et du crédit. Amsterdam, 1771 ([*Pin-tô, I.*] Khảo luận về lưu thông và tín dụng. Am-xtéc-đam, 1771).- 800.
- Pompery. É.* Exposition de la science sociale, constituée par C. Fourier. Deuxième édition, revue et augmentée. Paris, 1840. (*Pôm-pe-ri É.* Trình bày khoa học xã hội do S.Phu-ri-ê sáng lập. Xuất bản lần thứ hai, có sửa chữa và bổ sung, Pa-ri, 1840).- 624.
- Porter, G.R.* The Progress of the nation, in its various social and economical relations, from the beginning of the nineteenth century. A new edition. London, 1851 (*Póc-tơ, Gi.* Sự tiến bộ của dân tộc trong các lĩnh vực kinh tế và xã hội khác nhau từ đầu thế kỷ XIX. Mới xuất bản. Luân Đôn, 1851).- 834.
- Price, R.* An Appeal to the public, on the subject of the national debt. London, 1772 (*Prai-xơ, R.* Lời kêu gọi công chúng về vấn đề quốc trái. Luân Đôn, 1772).- 456.
- Price, R.* Observations on resersionary payments; on schemes for providing and annuities for

windows, and for persons in old age; on the method of calculating the values of assurances on lives; and on the national debt. London, 1771 (*Prai-xơ. R.* Nhận xét về những sự thanh toán kế thừa, về các dự án đảm bảo tiền trợ cấp cho các bà góa và những người già, về phương pháp tính giá trị của bảo hiểm sinh mạng và về quốc trái. Luân Đôn, 1771).- 456.

Proudhon, P.J. Gratuité du crédit. Discussion entre. M.Fr. Bastiat et M. Proudhon. Paris, 1850 (*Pru-đông, P.Gi.* Tín dụng không lấy lãi. Cuộc thảo luận giữa ông Ph.Ba-xi-a và ông Pru-đông. Pa-ri, 1850).- 546.

Proudhon, P.J. Idée générale de la Révolution au XIX^e siècle. Paris, 1851 (*Pru-đông, P. G.* Tư tưởng chung của cách mạng thế kỷ XIX. Pa-ri, 1851).- 433, 436-444, 448-463, 480, 525, 530, 568.

Proudhon, P.J. Système des contradictions économiques, ou Philosophie de la misère. Tomes I-II. Paris, 1846 (*Pru-đông, P.G.* Hệ thống những mâu thuẫn kinh tế, hay là Triết học về sự khốn cùng. Tập I-II. Pa-ri, 1846).- 68-70, 80-81, 106, 117, 235-236, 655-672.

- Philosophie der Staatsökonomie oder Nothwendigkeit des Elends. Deutsch bearbeitet von Karl Grün, Bände I-II, Darmstadt, 1847 (Triết học của khoa kinh tế chính trị, hay là tính tất yếu của sự khốn cùng. Do Các Grün dịch ra tiếng Đức. Tập I-II. Đắc-mơ-stát, 1847).- 68, 106.

[*Prutz, R.*] Die Jahrbücher der Gegennart und die deutschen Jahrbücher. In "Rheinische Zeitung" N^o 43, Beiblatt; 12, Februar 1843 ([*Prút-xơ, R.*] Các tạp chí "Jahrbücher der Gegenwart" và "Deutsche Jahrbücher". Đăng trên tờ: "Rheinische Zeitung" số 43, phụ lục; ngày 12 tháng Hai 1843).- 611.

Reden. Vergleichende Kultur-Statistik der Gebiets-und Bevölkerungs-verhältnisse der Gross-Staaten Europa's Berlin, 1848 (*Rê-đen.* Thống kê so sánh về văn hóa, lãnh thổ, dân cư của các đại cường quốc châu Âu. Béc-lin, 1848).- 834.

Rodbertus, J.K. Sociale Briefe an von Kirchmann. Dritter Brief: Widerlegung der Ricardo'schen Lehre von der Grundrente und Begründung einer neuen Rententheorie. Berlin 1851 (*Rốt-béc-tút, I. C.* Những bức thư xã hội gửi Phôn Kiéc-xman. Thư thứ ba: Bác bỏ học thuyết Ri-các-đô về địa tô và luận chứng học thuyết mới về địa tô. Béc-lin, 1851).- 381.

Rotteck, K. Allgemeine Weltgeschichte für alle Stände, von den frühesten Zeiten bis zum Jahre 1831. Bände I-IV, Stuttgart, 1831-1833 (*Rốt-tếch, C.* Thông sử dùng cho mọi đẳng cấp, từ thời cổ đại nhất đến năm 1831. Tập I-IV, Stút-gát, 1831-1833).- 332.

Rotteck, K. und Weleker, K. Das Staats-Lexikon. Encyclopädie der sämtlichen Staatswissenschaften für alle Stände. Bände I-XII. Altona, 1845-1848 (*Rốt-tếch, C. và Ven-cơ, C.* Từ điển chính trị. Bách khoa toàn thư những khoa học chính trị dành cho mọi đẳng cấp. Tập I-XII. An-tô-na, 1845-1848).- 332.

Ruge, A. AktenmäBig Darlegung der Censurverhältnisse der Hallischen und Deutschen Jahrbücher in den Jahren 1839, 1841, 1842. In: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Erster Band. Zurich und Winterthur, 1843 (*Ru-gơ, A.* Những tài liệu về thái độ của cơ quan kiểm duyệt đối với hai tạp chí "Hallische Jahrbücher" và "Deutsche Jahrbücher" trong những năm 1839, 1841, 1842. In trong văn tập: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Tập thứ nhất, Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1843).- 612.

Ruge, A. An einen Patrioten. In "Telegraph für Deutschland" N^o 203, 204; December 1844 (*Ru-gơ.* Gửi một người yêu nước. In trong tạp chí "Telegraph für Deutschland" số 203, 204; tháng Chạp 1844).- 31.

Ruge, A. Das "christlich-germanische" Justemilieu. Die Berliner "Literarische Zeitung", 1842, Januar und Februar. In: "Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publicistik". Zweiter Band. Zürich und Winterthur, 1843 (*Ru-gơ, A.* Phái trung dung "Cơ Đốc giáo Đức". Tờ "Literarische Zeitung" ở Béc-lin, 1842, tháng Giêng và tháng Hai. In trong văn tập "Anekdoten zur neuesten deutschen. Philosophie und Publicistik". Tập thứ hai. Xuy-rích và Vin-téc-tua, 1843).- 612.

Ruge, A. Sächsische Zustände. In "Rheinische Zeitung". Beiblatt, 25. September 1842 (*Ru-gơ, A.* Tình hình ở Đắc-den. Đăng trên tờ "Rheinische Zeitung", phụ lục, ngày 25 tháng Chín 1842).- 598.

Ruge, A. Zwei Jahre in Paris. Studien und Erinnerungen. Theil I und II. Leipzig, 1846 (*Ru-gơ, A.* Hai năm ở Pa-ri. Bút ký và hồi ký. Phần I và II. Lai-pxích, 1846).- 648.

Ruge, A. Bài báo có ghi: London, 13 Jan. In: "Bremer Tages - Chronik" N^o 474, 17, Januar 1851 (*Ru-gơ, A.* Bài báo có ghi: Luân Đôn, ngày 13 tháng Giêng. Đăng trên tờ "Bremer Tages - Chronik" số 474, ngày 17 tháng Giêng 1851).- 249, 253.

Ruge, A. und Wigand, O. An die Hohe Zweite Kammer der Sächsischen Ständeversammlung. Beschwerde über die durch ein Hohes Ministerium des Innern angeordnete und am 3, Januar 1843 ausgeführte Unterdrückung der Zeitschrift: "Deutsche Jahrbücher für Wissenschaft und Kunst". Braunschweig, 1843. (*Ru-gơ, A. và Vi-găng, O.* Trong viện thứ hai của nghị viện Đắc-den. Lờn khiếu nại về việc cấm tạp chí "Deutsche Jahrbücher für Wissenschaft und Kunst", được thực hiện ngày 3 tháng Giêng 1843 theo chỉ thị của

- bộ trưởng Nội vụ. Brao-nơ-svai-gơ, 1843).- 612.
- Saint -Simon*. Catéchisme des industriels (*Xanh-Xi-mông*. Sách giáo lý của các nhà công nghiệp). Xuất bản lần đầu ở Pa-ri vào những năm 1823-1824.- 383.
- Saint -Simon, H.* Lettres d'un habitant de Genève à ses contemporains (*Xanh - Xi-mông, A.* Những bức thư của một người dân Giơ-ne-vơ gửi những người đương thời). Xuất bản lần đầu, không đề tên tác giả, ở Pa-ri năm 1803.- 60.
- Sarrans, B.* jeune. Lafayette et la revolution de 1830, histoire des choses et des hommes de juillet. Tomes I- II, Paris, 1832 (*Xa-răng, B.* trẻ. La-phai-ét và cuộc cách mạng năm 1830; lịch sử, sự kiện và các nhà hoạt động của cuộc cách mạng tháng Bảy. Tập I - II. Pa-ri, 1832).- 271.
- [*Savary, A.J.M.R.*] Mémoires du duc de Rovigo, pour servir à L' histoire de l'empereur Napoleon. Tomes I-VIII. Paris, 1828 ([*Sa-va-ri, A.Gi.M.R.*] Hồi ký của công tước Rô-vi-gô làm sáng tỏ lịch sử cầm quyền của hoàng đế Na-pô-lê-ông. Tập I - VIII. Pa-ri, 1828).- 354, 355.
- Schmidt, M.* Bình luận cuốn sách: Sue, E. Die Mysterien von Paris. In: "Berliner Monatsschrift". Erstes und einziges Heft. Mannheim, 1844. (*Smít, M.* Bình luận cuốn sách: Xuy, Ê. Những bí mật thành Pa-ri. Đăng trong tạp chí "Berliner Monatsschrift". Số đầu tiên và duy nhất. Man-hai-mơ, 1844).- 20.
- Schramm, C.* To the editor of "The Friend of the People". In "The Friend of the People" № 14, March 15, 1851 (*Sram, C.* Tuyên bố gửi ban biên tập tạp chí "The Friend of the People". Đăng trong tạp chí: "The Friend of the People" số 14 ngày 15 tháng Ba 1851).- 319, 323.
- Southey, R.* History of the Peninsular war. In the volumes. London, 1823-1832 (*Xa-u-ti, R.* Lịch sử cuộc chiến tranh ở bán đảo I-bê-ri-cơ. Ba tập. Luân Đôn, 1823 - 1832).- 305.
- Stechan.* Bài gửi đến có ghi: Hannover, 28. September. In: "Zeitung für Norddeutschland" № 544, 29. September 1851 (*Stê-khan.* Bài gửi đến có ghi: Han-nô-vơ, ngày 28 tháng Chín. Đăng trên tờ "Zeitung für Norddeutschland" số 544, 29 tháng Chín 1851.- 522.
- Stirner, M.* Der Einzige und sein Eigenthum. Leipzig, 1845 (*Stiêc-nơ, M.* Kẻ duy nhất và sở hữu của nó. Lai-pxích, 1845). Cuốn sách được xuất bản vào cuối năm 1844.- 20-24, 26, 422, 428.
- Struve, G.* Grundzüge der Staatswissenschaft. Bände I- IV. Mannheim, 1847 - Frankfurt am Main, 1848 (*Stơ-ru-vơ, G.* Cơ sở của những khoa học chính trị. Tập I-IV. Man-hai-mơ, 1847 - Phran-phước trên sông Mai-nơ, 1848).- 332.
- Struve, G.* Weltgeschichte in neun Büchern (*Stơ-ru-vơ, G.* Lịch sử toàn thế giới gồm 9 tập).

- Xuất bản lần đầu tiên ở Niu Oóc vào năm 1856.- 332.
- Techow, G.* Umriss des kommenden Krieges. In: "New-Yorker Staats-zeitung", 6 September 1851 (*Tê-khốp, G.* Phạm vi của cuộc chiến tranh sắp tới. Đăng trên tờ "New-Yorker Staatszeitung", ngày 6 tháng Chín 1851).- 506-520.
- Tellerling, E.* Westdeutscher Zeitungsjammer. Düsseldorf, 1850 (*Tê-lơ-rinh, E.* Tờ báo khả ố "Westdeutsche Zeitung". Đuyt-xen-đoóc-phơ, 1850).- 758.
- Thiers, A.* Histoire du Consulat et de l'Empire. Tomes I- IX . Paris, 1845-1851 (*Chi-e, A.* Lịch sử chế độ Tổng tài và đế chế. Tập I-IX, Pa-ri, 1845-1851). Toàn bộ tác phẩm gồm 20 tập được hoàn thành vào năm 1862.- 305.
- Tooke, Th.* A History of prices, and of the state of the circulation, from 1839 to 1847 inclusive. London, 1848 (*Tu-cơ, T.* Lịch sử của giá cả và tình hình lưu thông từ năm 1839 đến hết năm 1847. Luân Đôn, 1848).- 263, 834.
- Vatke, W.* Die menschliche Freiheit in ihrem Verhältnis zur Sünde und göttlichen Gnade. Berlin, 1841 (*Phát-cơ, V.* Tự do của con người trong quan hệ của nó với tội lỗi và sức mạnh thần thánh. Béc-lin, 1841).- 579.
- Vaulabelle, A.* Histore des deux restaurations jusqua la chute de Charles X. en 1830 (*Vô-la-ben, A.* Lịch sử hai lần phục tích đến sự sụp đổ của Sác-lơ X vào năm 1830). Tập thứ nhất của tác phẩm nhiều tập này xuất bản ở Pa-ri vào năm 1844,- 131-132.
- Vidil, J.* Tuyên bố ngày 8 tháng Ba 1851. In: "La Patrie" № 69, 10 mars 1851 (*Vi-đin, Gi.* Tuyên bố ngày 8 tháng Ba 1851. Đăng trên báo "La Patrie" số 69, ngày 10 tháng Ba 1851).- 326, 804.
- Weerth, G.* Schutzzoll und Friehtandel - welchen Einflub üben sie auf die arbeitenden Klassen? In: "Die Ameise", 15 Oktober 1847 (*Vêc-thơ, G.* Thuế quan bảo hộ và tự do buôn bán - ảnh hưởng của nó đến giai cấp công nhân như thế nào? Đăng trên tờ: "Die Ameise", ngày 15 tháng Mười 1847).- 141.
- Weitling, W.* Aus einem Privatbriefe von Wilhelm Weitling. In: "Der Volks -Tribun" № 26, 27. Juni 1846 (*Vai-tlinh, V.* Từ những lá thư riêng của Vin-hem Vai-tlinh. Đăng trên tờ: "Der Volks -Tribun" số 26, ngày 27 tháng Sáu 1846).- 94.
- Weitling, W.* Garantien der Harmonie und Freiheit. Vivis, 1842 (*Vai-tlinh, V.* Những đảm bảo của hòa hợp và tự do. Vi-vi, 1842).- 63.
- Weitling, W.* Die Menschheit, wie sie ist und wie sie sein sollte, 1838 (*Vai-tlinh, V.* Nhân loại dưới bộ mặt đích thực hiện tại của nó và bộ mặt cần phải có của nó. 1838).- 63.
- Wigand, O.* An Arnold Ruge. In: "Die Epigonen". Erster Band. Leipzig, 1846 (*Vi-găng, O.* Gửi

Ác-nôn Ru-gơ. Đăng trong tạp chí "Die Epigonen". Tập thứ nhất, Lai-pxích, 1846).- 61.

Wolff, W. Nachträgliches "aus dem Reich". In "Neue Rheinische Zeitung. Politische-ökonomische Revue" N° 4, 1850 (*Vôn-phơ*, V. Bổ sung bài khảo luận) Đi khắp đất nước". Đăng trong tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politische-ökonomische Revue" số 4, 1850).- 747.

Wolff, W. Die Schlesische Milliarde. In: "Neue Rheinische Zeitung" N° N° 252, 255, 256, 258, 264, 270, 271, 272, 281, 22, 25, 27, 29 März, 5, 12, 13, 14, 25 April 1849 (*Vôn-phơ*, V. Một tỷ cho Xi-lê-di. Đăng trên tờ: "Neue Rheinische Zeitung" số 252, 255, 256, 258, 264, 270, 271, 272, 281, ngày 22, 25, 27, 29 tháng Ba, ngày 5, 12, 13, 14, 25 tháng Tư 1849).- 836.

CÁC VĂN KIẾN

Lời kêu gọi của Hội giáo dục Luân Đôn gửi những người vô sản Đức - xem Adresse des Bildungs - Vereins in London an die deutschen Proletarier.

Lời kêu gọi của Hội giáo dục Luân Đôn của công nhân Đức gửi Rôn-ngơ - xem An den Apostel Ronge.

Adresse des Bildungs - Vereins in London an die deutschen Proletarier. London, 1846 (Lời kêu gọi của Hội giáo dục Luân Đôn gửi những người vô sản Đức. Luân Đôn, 1846).- 78, 112.

Adresse de deustchen Socialreformer zu Philadelphia an Hermann Kriege und die Socialreformer in New-York (Lời kêu gọi của các nhà cải cách dân tộc Đức ở Phi-la-đen-phi-a gửi Héc-man Cri-ghê và các nhà cải cách dân tộc ở Niu Oóc). Có chữ ký của các thành viên ủy ban Hội cải cách dân tộc. Đăng trên tờ: "Der Volks - Tribune", số 29, ngày 18 tháng Bảy 1846.- 94.

An den Apostel Ronge (Gửi sứ đồ Rôn-ngơ). Ký tên: H. Bau-ơ, Môn, Sáp-pơ, Lê-man. Đăng trong tạp chí: "Telegraph für Deutschland" số 56, năm 1845.- 112.

Aux démocrates de toutes les nations (Gửi những người dân chủ của tất cả các dân tộc). Ký tên: A-đan, Bác-tê-lê-mi, Ca-pơ-rông, Pha-nông, Gu-tê, Chi-e-ri, Vi-đin, Đa-va-skê-vích, Vác-xki-rô-xki, Đi-xtơ, Ghê-béc, May-ơ, Sóc-tơ-nơ, Sáp-pơ, Vi-lích, Mô-li-côi, Si-mô-ni. Đăng trên tờ: "Le Constitutionnel" ngày 18 tháng Mười một 1850.-

228-231, 234, 874.

Aux Peuples! Organisation de la démocratie (Gửi các dân tộc! Tổ chức của phái dân chủ). Ký tên: Mát-di-ni, Lơ-đruy - Rô-lanh, Đa-ra-sơ, Ru-gơ. Đăng trong tạp chí: "Le Proscrit" số 2, tháng Tám 1850.- 252.

Bescheidene Erwiderung auf die Beschlüsse der literarischen Repräsentanten des deutschen Kommunismus in Brüssel gegen den Volks-Tribun, Organ des jungen Amerika. (Lời đáp lại khiêm nhường trước quyết định của các đại biểu giới trước tác của chủ nghĩa cộng sản Đức ở Bruy-xen chống lại tờ "Volks-Tribun, Organ des jungen Amerika"). Có chữ ký của các ủy viên Ủy ban cách mạng. Đăng trên tờ "Der Volks - Tribune" số 26, 27 tháng Sáu 1846.- 94.

Die Centralbehörde an den Bund (Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương gửi Liên đoàn). [Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Liên đoàn những người cộng sản ở Khuên ngày 1 tháng Chạp, 1850]. Đăng trên tờ: "Dresdner Journal und Anzeiger" số 171, ngày 22 tháng Sáu 1851.- 401, 402, 407, 415, 874.

Code pénal (Bộ luật hình sự). Thông qua vào năm 1810.- 203, 708.

Le Comité central démocratique européen, aux Allemands. (Lời kêu gọi của Ban chấp hành trung ương Đảng dân chủ châu Âu. Gửi những người Đức). Có chữ ký: Lơ-đruy-Rô-lanh, Mát-di-ni, Đa-ra-sơ, Ru-gơ. Đăng trong tạp chí: "La Voix du Proscrit" số 4, ngày 17 tháng Mười một 1850.- 230.

Correspondence relative to the affairs of Hungary. 1847-1849. Presented to both Houses of Parliament by command of Her Majesty. August 15, 1850. London (Thư từ trao đổi có liên quan đến các sự kiện ở Hung-ga-ri, 1847-1849. Do hai viện của Nghị viện đệ trình theo lệnh của Hoàng hậu ngày 15 tháng Tám 1850. Luân Đôn).- 337-338.

Instructions pour la ligue, avant, pendant et après la revolution (Chỉ thị gửi Liên đoàn về những biện pháp áp dụng trước, trong và sau cuộc cách mạng). Dịch từ tiếng Đức. Đăng trên tờ: "La Patrie", ngày 17 tháng Chín 1851 và trên các báo khác của Pháp.- 498, 506.

- Maßregeln vor, während und nach der Revolution (Những biện pháp áp dụng trước, trong và sau cuộc cách mạng). Nguyên bản tiếng Đức của tài liệu kể trên, trích đoạn. Đăng trên tờ: "Kölnische Zeitung" số 225, ngày 19 tháng Chín 1851.- 500, 506, 575.

Statuten des communistischen Bundes (Điều lệ của Liên đoàn những người cộng sản), (Toàn tập, t.7, 1993, tr. 737-739). Đăng trên tờ: "Dresdner Journal und Anzeiger" số 171, ngày 22 tháng Sáu 1851.- 402 - 403, 874.

CÁC BÀI BÁO VÀ TIN TỨC CHƯA BIẾT TÊN TÁC GIẢ TRONG CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ

"Allgemeine Literatur - Zeitung" ("Báo văn học phổ thông"), Sác-lốt-ten-buốc.

- Số 5, tháng Tư 1844, Correspondenz (Tin tức).- 625.

- Số 6, tháng Năm 1844, Correspondenz aus der Provinz (Tin tức địa phương).- 625.

"Allgemeine Zeitung" ("Báo phổ thông"), Au-xbuốc

- Số 202, ngày 21 tháng Bảy 1846. Die russische Allianz und die russische Gesandtschaft (Sự liên minh với Nga và đại sứ quán Nga).- 70.

- Số 137, ngày 17 tháng Năm 1851. Tin tức, được đề: Paris, 13. Mai (Pa-ri, 13 tháng Năm).- 383.

- Số 186, Beilage, ngày 5 tháng Bảy 1851, Der Communisten-bund (Liên đoàn những người cộng sản).- 408.

- Số 189, ngày 8 tháng Bảy 1851. Noch umfassendere Haussuchungen in Aussicht. Umfassende Geständnisse des Schneiders Nothjung (Những vụ khám xét mới sẽ xảy ra. Những lời khai chi tiết của người thợ may Nốt-i-ung).- 415.

- Số 264, 21 tháng Mười một 1851. Das revolutionäre Actenstück des Völkerbundes (Văn kiện cách mạng của Liên minh các dân tộc).- 506.

"Berner-Zeitung" ("Báo Béc-nơ") số 361, 27 tháng Chạp 1849. Tuyên bố về việc xuất bản tạp chí "Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue".- 746.

"Le Corsaire - Satan" ("Cướp biển - Xa-tăng"), Pa-ri, số 11093, 16 và 17 tháng Tám 1846.- 56.

"The Daily News" ("Tin tức hàng ngày"), Luân Đôn.

- 25 tháng Hai 1851. Banquet des Égaux (Bữa tiệc của những người bằng vai phải lứa).- 328

- 8 tháng Năm 1851.- 369.

- 1 tháng Chín 1851. Remarkable case of fraud by an Austrian spy.- Sudden death of the impostor. (Một vụ lừa thú vị của gián điệp Áo. Kẻ lừa dối bất ngờ mất mạng).- 488.

- 10 tháng Chạp 1851.- 570.

"Le Débat Social" ("Tranh luận xã hội"), Bruy-xen, 19 tháng Ba 1848. Encore et toujours l'expulsion de M.Marx (Lại vẫn nói về việc trục xuất ngài Mác).- 190.

"Deutsche Schnellpost" ("Tin nhanh Đức"), Niu Oóc

- 23 tháng Bảy 1851.- 361.

- 13 tháng Tám 1851.- 484-485.

"The Economist" ("Nhà kinh tế học"), Luân Đôn, T.III, số 17 và 18; 26 tháng Tư và 3 tháng Năm 1845. Remarkable discovery electricity and agriculture (Phát minh tuyệt vời: Điện và nông nghiệp).- 372, 378.

"Frankfurter Journal" ("Báo Phran-phuốc")

- Số 111, zweite Beilage, 9 tháng Năm 1851. Tin tức, được đề: Köln, 8. Mai (Khuên, 8 tháng Năm).- 383.

- Số 123, 23 tháng Năm 1851. Tin tức, được đề: Köln, 20. Mai (Khuên, 20 tháng Năm).- 399

"La Fraternité" ("Bác ái"), Pa-ri, số 8, 11, 12, 16, 18, 20; tháng Tám, Mười một, tháng Chạp 1845; tháng Tư, tháng Sáu, tháng Tám 1846. La civilisation (Nền văn minh).- 74.

"The Friend of the People" ("Người bạn dân") Luân Đôn, số 9, ngày 8 tháng Hai 1851. Honour to general Bem, the patriot and hero (Đài tưởng niệm tướng Bem, nhà yêu nước và người anh hùng).- 285.

"Illustrierte Zeitung" ("Họa báo"), Lai-pxích, số 410, 10 tháng Năm 1851, tr. 306.- 382.

"L'Indépendance belge" ("Độc lập của Bỉ"), Bruy-xen, số 323, 19 tháng Mười một 1850.- 231.

"Journal des Débats politiques et littéraires" ("Báo tranh luận chính trị và văn học"). Pa-ri, 16 tháng Năm 1851. Message de Mazzini au Comité central de Londres (Thông điệp của Mát-di-ni gửi Ban chấp hành trung ương ở Luân Đôn).- 388.

"Journal des Économistes" ("Tạp chí kinh tế") Pa-ri, tập XIX, tháng Bảy 1846. Bài phê bình cuốn sách của Ăng-ghen. "Tình cảnh giai cấp lao động ở Anh".- 74

"Kölnische Zeitung" ("Báo Khuên")

- 8 tháng Ba 1847.- 129.

- Số 136, 6 tháng Sáu 1849. Briefe aus Baden und der Plalz IV. Dürkheim a.d. Haardt, 1. Juni (Những bức thư gửi từ Ba-đen và Pphan-tơ. IV. Duyệt-hai-mơ trên sông Hác-đơ-tơ, ngày 1 tháng Sáu).- 211.

- Số 150, 24 tháng Sáu 1851. Der communistische Bund (Liên đoàn cộng sản).- 402.

"Königlich-Preußische Staats - Krieger und Friedens-Zeitung" ("Báo của nhà vua Phổ về các

vấn đề quốc gia, chiến tranh và hòa bình", Khuê-ních-xbéc, số 138, 17 tháng Sáu 1842).- 594.

"*Le Moniteur belge*" ("Truyền tin Bỉ"), Bruy-xen, số 72, 12 tháng Ba 1848, tr. 643. - 188, 190.

"*Le National*" ("Báo dân tộc"), Pa-ri, 19 tháng Tám 1846, tr. 1. - 62.

"*Neue Preussische Zeitung*" ("Báo Phổ mới") Béc-lin, số 137, 17 tháng Sáu 1851. Kreistags - Lieder. II (Tiếng ca của hội đồng khu. II).- 708.

"*Neue Rheinische Zeitung. Organ der Demokratie*" ("Báo mới vùng Ranh. Cơ quan ngôn luận của phong trào dân chủ"), Khuê-

- Số 155, Extra-Blatt, 29 tháng Mười một 1848, tr. 1.- 202.

- Các số 172-195, 19 tháng Chạp 1848 - 14 tháng Giêng 1849. Bestellungen auf die "Neue Rheinische Zeitung" für das nächste Quartal, Januar bis März 1849 (Giấy báo đặt mua tờ "Neue Rheinische Zeitung" quý I, tháng Giêng- tháng Ba 1849). Toàn tập, t.6, 1993, tr. 776-777).- 207, 716.

- Số 177, 24 tháng Chạp 1848. Dr. Stieber (Ngài Sti-bơ).- 708.

- Số 181, 29 tháng Chạp 1848. Ein Aktenstück des Märzvereins. Heidelberg, 26 Dezember (Văn kiện của Liên minh tháng Ba. Hai-đen-béc, 26 tháng Chạp).- 207.

- Số 182, Beilage, 30 tháng Chạp 1848, Stieber (Sti-bơ).- 708.

- Số 233, Beilage, 28 tháng Hai 1849. Tin tức, được đề: Köln, 24, Februar (Khuê, 24 tháng Hai).- 718.

"*The Northern Star*" ("Sao Bắc đẩu"), Luân Đôn, số 733, 22 tháng Mười một 1851. Treatment of Mr. O'Connor at the Kossuth metropolitan demonstration (Sự đối xử với Mr. Ô' Cô-no trong cuộc biểu tình ở thủ đô để chào mừng Cô-sút).- 554.

"*La Patrie*" ("Tổ quốc"), Pa-ri, 28 tháng Mười một 1850 (xem Molinari, G. trong mục "Những tác phẩm của các tác giả khác nhau").- 230.

- Số 71, 12 tháng Ba 1851, tr. 1.- 326.

"*La Réforme*" ("Cải cách"), Pa-ri, 19 tháng Giêng 1848, tr. 3.- 177.

"*Republik der Arbeiter*" ("Chế độ cộng hòa của công nhân"), Niu Oóc, số 2, tháng Hai 1851. Korrespondenzen, Paris, den 2. Januar 1851 (Tin tức, Pa-ri, 2 tháng Giêng 1841).- 350.

"*Rheinische Zeitung für Politik, Handel und Gewerbe*" ("Nhật báo tỉnh Ranh về các vấn đề chính trị, thương mại và công nghiệp"), Khuê, số 241, 29 tháng Tám 1842. Aus dem Hannoverschen, 25 August (Tin tức từ đời sống ở Han-nô-vơ, 25 tháng Tám).- 598 - 600.

"*The Sun*" ("Mặt trời"), Luân Đôn, 17 tháng Năm 1851.- 382.

"*Trier'sche Zeitung*" ("Báo Tơ-ria") số 354, 20 tháng Chạp 1846, tr.3-4.- 123.

- Số 158, 6 tháng Bảy 1851. Eine Polizei - Ente? (Tin vịt của cảnh sát chăng?)- 408.

"*Der Volks-Tribun*" ("Diễn đàn nhân dân"), Niu Oóc, số 27, 4 tháng Bảy 1846. An unsere Freunde (Gửi những người bạn của chúng ta).- 94.

NHỮNG TÁC PHẨM VĂN HỌC

Viết-ghi-lơ. Ê-nê-ít.- 736, 742.

Hai-nơ. Át-ta Tơ-rôn.- 250, 447, 825.

Hai-nơ. Nước Đức. Truyền cổ tích mùa Đông.- 217, 633.

Hai-nơ. Hai chàng hiệp sĩ.- 563.

Hai-nơ. Hòa bình.- 602.

Hai-nơ. Hạm đội của chúng ta.- 633.

Hai-nơ. Hiệp sĩ Ô-láp-phơ.- 563.

Gơ-tơ. Ngư phủ.- 250, 523.

Gơ-tơ. To-quả-dô Ta-xô.- 248.

Gơ-tơ. Trợn vện.- 77.

Hô-me. I-li-át.- 479.

Hô-ra-xơ. Khoa học thơ ca.- 92.

Hô-ra-xơ. Đoàn ca. Quyển 3.- 381.

Đan-tơ. Thần khúc.- 523.

Đích-ken-xơ. Bút ký của câu lạc bộ Pích-vích.- 306, 364, 371, 553.

Mác-xây-e. - 140, 693.

Xéc-van-téc. Đồng Ki-sốt.- 427.

Xuy. Những bí mật của thành Pa-ri.- 20, 44.

Phrai-li-grát. Công tước xứ Ma-vri-ta-ni-a.- 852.

Phrai-li-grát. Thủ lĩnh da đen.- 378.

Séch-xpia. Hăm-lét.- 276.

Séch-xpia. Vua Hăng-ri IV.- 562.

Si-lơ. Những đứa con hạnh phúc.- 524.

Si-lơ. Đôn Các-lốt.- 604.

Si-lơ. Kẻ cướp.- 73.

Giu-vê-nan. Thơ trào phúng.- 279, 473.

*
* *

Kinh thánh.- 274, 780.

BẢN CHỈ DẪN CÁC XUẤT BẢN PHẨM ĐỊNH KỲ

"Báo mới vùng Ranh" - xem *"Neue Rheinische Zeitung"*

"Abendzeitung" - xem *"New - Yorker Abendzeitung"*

"Aftonbladet" ("Báo buổi chiều") - Báo Thụy Điển ra hàng ngày, xuất bản ở Xtốc-khôm từ năm 1830; vào thế kỷ XIX là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản tự do.- 117.

"Allgemeine Literatur - Zeitung" ("Báo văn học phổ thông") - báo ra hàng tháng của Đức, do B. Bau-ơ thuộc phái Hê-ghe-nơ xuất bản ở Sác-lốt-ten-buốc từ tháng Chạp 1843 đến tháng Mười 1844.- 44, 624, 625.

"Allgemeine Preußische Staats - Zeitung" ("Báo quốc gia phổ thông Phổ") - được thành lập ở Béc-lin vào năm 1819; vào những năm 40 thế kỷ XIX, báo này là cơ quan ngôn luận bán chính thức của nhà nước Phổ.- 589.

"Allgemeine - Zeitung" ("Báo phổ thông") - báo ra hàng ngày của phái bảo thủ Đức, được thành lập vào năm 1798; từ năm 1810 đến năm 1882 xuất bản ở Au-xbuốc.- 70, 383,

408, 415, 506, 520, 621.

"Anekdoten zur neuesten deutschen Philosophie und Publististik" ("Chuyện kể trong lĩnh vực triết học và chính luận Đức hiện đại") - tuyển tập gồm hai tập do A. Ru-gơ xuất bản ở Thụy Sĩ năm 1843; trong tuyển tập có đăng hai bài báo của Mác.- 581, 586, 592, 596, 600.

"Die Arbeiterzeitung" ("Báo công nhân") - tờ báo do những người Đức lưu vong xuất bản ở Niu Ốc những năm 1851- 1852.- 432, 811, 815.

"L' Assemblée nationale" ("Quốc hội") - tờ báo Pháp ra hàng ngày theo khuynh hướng quân chủ - chính thống, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1848 đến năm 1857. Vào những năm 1848 - 1851 tờ báo này phản ánh quan điểm của những người chủ trương hợp nhất hai đảng vương triều: đảng của những người theo phái chính thống và đảng của những người theo phái Ốc-lê-ăng.- 326.

"L' Atelier, organe spécial de la classe laborieuse, rédigé par des ouvriers exclusivement" ("Xưởng thợ, cơ quan đặc biệt của giai cấp lao động, chỉ do công nhân biên tập")- tạp chí ra hàng tháng ở Pháp, là cơ quan ngôn luận của những thợ thủ công và công nhân, chịu ảnh hưởng tư tưởng của chủ nghĩa xã hội Cơ Đốc giáo; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1840 đến 1850; tham gia ban biên tập có đại biểu công nhân, ba tháng bầu lại một lần.- 61, 152-155.

"L'Atelier Démocratique" ("Xưởng thợ dân chủ") - báo công nhân ra hàng tuần ở Bỉ, xuất bản từ năm 1846 ở Brúc-xen, từ năm 1847 chủ biên tờ báo là L.Hanh-béc.- 139.

"Berliner Monatsschrift" ("Nguyệt san Béc-lin") - tạp chí Đức do L.Bu-lơ, người thuộc phái Hê-ghe-nơ trẻ xuất bản ở Man-hem năm 1844; đã ra được một số duy nhất, sau đó tạp chí phải đóng cửa do bị kiểm duyệt.- 20.

"Berliner Zeitungs-Halle" ("Phòng đọc báo Béc-lin") - tờ báo ra hàng ngày ở Đức, là một trong những cơ quan ngôn luận của đảng dân chủ tiểu tư sản; do G. I-u-li-út xuất bản ở Béc-lin từ năm 1846.- 127.

"Berliner Zeitung" ("Báo Béc-nơ") - tờ báo Thụy Sĩ, xuất bản bằng tiếng Đức ở Béc-nơ những năm 1845-1894, vào những năm 40 của thế kỷ XIX là cơ quan ngôn luận của đảng cấp tiến.- 207, 746.

"Le Bon Sens" ("Lương tri") - tờ báo Pháp ra hàng ngày, là cơ quan ngôn luận của những người lập hiến, xuất bản ở Pa-ri những năm 1832-1839.- 116.

"Bremer Tages - Chronik. Organ der Demokratie" ("Tin tức hàng ngày Brê-men. Cơ quan ngôn luận của đảng dân chủ") - tờ báo dân chủ Đức, xuất bản vào những năm 1849-

1851; từ tháng Ba 1850 tờ báo do R. Du-lông biên tập; năm 1851 A. Ru-gơ cộng tác với tờ báo.- 250, 253, 254, 364, 818.

"Brusseler - Zeitung" - Xem *"Deutsche Brüsseler - Zeitung"*.

"Le Charivari" ("Tiếng ồn") - tờ báo châm biếm của Pháp có khuynh hướng cộng hoà tư sản; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1832; trong thời kỳ nền quân chủ tháng Bảy đã đả kích chính phủ một cách cay độc, năm 1848 chuyển sang phải phản cách mạng.- 273, 619.

"Chronicle" - xem *"The Morning Chronicle"*.

"Le Commerce" ("Thương mại") - tờ báo tự do ra hàng ngày ở Pháp, xuất bản ở Pa-ri dưới tên gọi này vào những ngày 1837-1848.- 619.

"Le Constitutionnel" ("Người lập hiến") - tờ báo tư sản ra hàng ngày ở Pháp; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1815 đến 1870; vào những năm 40 là cơ quan ngôn luận của cánh Oóc-lê-ăng ôn hòa; trong thời kỳ cách mạng năm 1848 phản ánh những quan điểm của giai cấp tư sản phản cách mạng, tập hợp xung quanh Chi-e; sau cuộc chính biến tháng Chạp 1851 là tờ báo của phái Bô-na-pác-tơ.- 129, 305, 319, 576.

"Le Corsaire -Satan" ("Cướp biển - Xa-tăng") - tờ báo châm biếm ở Pháp, xuất bản ở Pa-ri dưới tên gọi này vào những năm 1844 - 1847.- 56, 71.

"Courrier Suisse" ("Người truyền tin Thụy Sĩ") - báo phản động được xuất bản ở Lô-dan từ năm 1840 đến 1853.- 619.

"The Daily News" ("Tin tức hàng ngày") - báo tự do Anh, cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản công nghiệp; xuất bản dưới tên gọi này ở Luân Đôn từ 1846 đến 1930.- 328., 369, 488, 568, 570.

"Dampfboot" - xem *"Das Westphälische Dampfboot"*.

"Le Débat Social, organe de la démocratie" ("Tranh luận xã hội, cơ quan của phái dân chủ") - tờ báo ra hàng tuần của Bỉ; là cơ quan ngôn luận của những người dân chủ và những người cấp tiến tư sản; xuất bản ở Bruy-xen từ năm 1844 đến năm 1849.- 187, 190.

"Débats" - xem *"Journal des Débats politiques et littéraires"*

"La Démocratie pacifique" ("Dân chủ hòa bình") - tờ báo ra hàng ngày của những người theo phái Phu-ri-ê, được xuất bản ở Pa-ri những năm 1843 - 1851 do V. Công-xi-ê-răng làm chủ bút.- 24, 56, 116, 178, 619.

"Deutsche Brüsseler - Zeitung" ("Báo Bruy-xen Đức") - tờ báo do những người Đức lưu vong chính trị ở Bruy-xen thành lập, xuất bản từ tháng Giêng 1847 đến tháng Hai 1848. Từ tháng Mười một 1847 Mác và Ăng-ghe-nơ là người cộng tác thường xuyên của tờ báo và

có ảnh hưởng trực tiếp đến khuynh hướng của tờ báo.- 133, 137, 142, 156, 159, 171, 175-178, 447, 678, 679, 837.

"Deutsche Jahrbucher fur Wissenschaft und Kunst" ("Niên giám nước Đức về các vấn đề khoa học và nghệ thuật") - tạp chí triết học mang tính văn học của phái Hê-ghe-nơ trẻ; được xuất bản dưới tên gọi này ở Lai-pxích từ tháng Bảy 1841 do A.Ru-gơ làm chủ bút. Đến tháng Giêng 1843 tạp chí bị đóng cửa bởi chính phủ Dắc-den và bị cấm xuất bản trên toàn lãnh thổ Đức bởi quyết định của Quốc hội hiệp bang.- 579, 580, 591, 595, 607, 610.

"Deutsche Londoner Zeitung" ("Báo Đức ở Luân Đôn") - báo ra hàng tuần của những người Đức lưu vong ở Luân Đôn, xuất bản từ tháng Tư 1845 đến tháng Hai 1851 nhờ sự ủng hộ về vật chất của vị công tước thoái vị Các Brao-nơ-svai-gơ. Chủ bút tờ báo là nhà dân chủ tiểu tư sản Lu-i Băm-béc-gơ. Trong những năm 1849 - 1850 tờ báo đăng chủ yếu những bài báo của C.Hai-nơ-txen, G. Xtơ-ru-vơ và những nhà dân chủ tiểu tư sản khác.- 820.

"Deutsche Schnellpost Fur Europäische Zustände, öffentliches und sociales Leben Deutschlands" ("Tin nhanh Đức về tình hình châu Âu, về đời sống công cộng và xã hội ở Đức")- cơ quan ngôn luận của những người dân chủ tiểu tư sản Đức lưu vong ở Mỹ; xuất bản ở Niu Oóc những năm 1843 - 1851 một tuần hai số. Trong năm 1848 và năm 1851 tờ báo do C. Hai-nơ-txen làm chủ bút, năm 1851 A. Ru-gơ tham gia ban biên tập.- 296, 324, 361, 430, 435, 445, 484, 498, 545, 551, 573, 808, 820, 822, 830, 848.

"Deutsche Tribune" ("Diễn đàn nước Đức") - tờ báo tư sản cấp tiến, đầu tiên xuất bản ở Mui-khen, sau đó xuất bản ở Hăm-buốc những năm 1831 - 1832; đã bị chính phủ đóng cửa.- 599.

"Deutscher Zuschauer" ("Khán giả Đức") - tờ báo Đức ra hàng tuần theo khuynh hướng cấp tiến, do nhà dân chủ tiểu tư sản Stơ-ru-vơ xuất bản từ tháng Chạp 1846 đến tháng Tư 1848 ở Man-hem và từ tháng Tư đến tháng Mười một 1848 ở Ba-lơ.- 296, 820.

"Deutsches Burgerbuch" ("Sổ tay công dân Đức") - niên giám năm 1845, do H. Puýt-man xuất bản ở Đác-mơ-stác vào tháng Chạp 1844, và niên giám năm 1846 xuất bản vào mùa hè 1846 ở Man-hem. Trong các niên giám đó có đăng hai bài báo của Ăng-ghe-nơ.- 27, 36, 77.

"Deutsch-Französische Jahrbücher" ("Niên giám Pháp - Đức") - xuất bản ở Pa-ri bằng tiếng Đức, do Mác và A.Ru-gơ biên tập. Chỉ xuất bản được số đầu tiên, số kép vào tháng Hai 1844. Trong niên giám có đăng một loạt các tác phẩm của Mác và Ăng-ghe-nơ.- 13, 32, 62, 65, 258, 610, 614, 617, 621, 639, 650.

"*The Economist*" ("Nhà kinh tế học") - tạp chí ra hàng tuần ở Anh về các vấn đề kinh tế và chính trị, được thành lập ở Luân Đôn năm 1843; là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản công nghiệp.- 362, 372, 378, 489, 526, 698.

"*L' Emancipation*" ("Giải phóng") - tờ báo ra hàng ngày của Bỉ, cơ quan ngôn luận của giới Thiên chúa giáo - tăng lữ; thành lập ở Bruy-xen năm 1830.- 180.

"*Die Epigonen*" ("Những người hậu bối") - tạp chí triết học của phái Hê-ghe-nơ; do Ô.Vi-găng xuất bản ở Lai-pxích những năm 1846 - 1848.- 55, 61, 89.

"*Frankfurter Journal*" ("Báo Phran-phuốc") - tờ báo tư sản ra hàng ngày ở Đức, được xuất bản ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ từ thế kỷ XVII đến năm 1903.- 383, 399.

"*La Fraternité de 1845. Organe du communisme*" ("Bác ái năm 1845. Cơ quan của chủ nghĩa cộng sản") - tạp chí công nhân ra hàng tháng theo khuynh hướng của Ba-bốp, xuất bản ở Pa-ri từ tháng Giêng 1845 đến tháng Hai 1848.- 74.

"*The Friend of the People*" ("Người bạn của nhân dân") - tuần san của phái Hiến chương, do G.Hác-ni xuất bản ở Luân Đôn từ tháng Chạp 1850 đến tháng Bảy 1851.- 233, 253, 271, 280, 282, 285, 291, 323, 431.

"*Gemeinnutziges Wochenblatt des Gewerb-Vereins zu Köln*" ("Tuần báo có ích chung của hiệp hội công nghiệp ở Khuên") - tuần báo Đức, xuất bản trong những năm 1836-1855 ở Khuên, những năm 1842-1843 là phụ trương của tờ "Rheinische Zeitung". Năm 1845 Đét-xte tham gia biên tập tuần báo này. - 29.

"*Der Gesellschafter oder Blätter für Geist und Herz*" ("Người đối thoại, hay là báo dành cho trí tuệ và trái tim") - tờ báo văn học Đức, xuất bản ở Béc-lin trong những năm 1817-1848.- 828.

"*Gesellschaftsspiegel. Organ zur Vertretung der besitzlosen Volksklassen und zur Beleuchtung der gesellschaftlichen Zustände der Gegenwart*" ("Tấm gương xã hội. Cơ quan bênh vực lợi ích của giai cấp vô sản và trình bày rõ các quan hệ xã hội hiện nay") - tờ nguyệt san của "những người theo chủ nghĩa xã hội chân chính"; xuất bản ở En-bơ-phen-đơ những năm 1845-1846 do M.Hét-xơ làm chủ bút; xuất bản được 12 số.- 27, 39, 44, 134.

"*Hannoversche Zeitung*" ("Báo Han-nô-vơ") - tờ báo ra hàng ngày, cơ quan của chính phủ Han-nô-vơ, thành lập vào năm 1832.- 594.

"*The Illustrated London News*" ("Họa báo Luân Đôn") - tờ họa báo Anh xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1842; đã ra bằng nhiều thứ tiếng.- 379, 383.

"*Illustrierte Zeitung*" ("Họa báo") - tờ báo Đức ra hàng tuần, xuất bản ở Lai-pxích những năm 1843-1844. Vào giữa thế kỷ XIX có khuynh hướng tự do - ôn hòa.- 382.

"*L'Indépendance belge*" ("Độc lập của Bỉ") - tờ báo tư sản ra hàng ngày, thành lập ở Bruy-xen năm 1831; cơ quan ngôn luận của phái tự do.- 226, 231.

"*Jahrbücher*" - xem "*Deutsche Jahrbücher für Wissenschaft und Kunst*"

"*Jahrbücher*" - xem "*Deutsche-Französische Jahrbücher*"

"*Jahrbücher der Gegenwart*" ("Niên giám thời nay") xuất bản ở Stút-gát và Tuy-bin-gen từ tháng Bảy 1843 đến 1848 do A. Svéc-lơ làm chủ bút.- 611.

"*Journal des Débats politiques et littéraires*" ("Báo tranh luận chính trị và văn học") - tờ báo tư sản Pháp ra hàng ngày, được thành lập ở Pa-ri năm 1789. Dưới thời Quân chủ tháng Bảy là tờ báo của chính phủ, cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản phái Oóc-lê-ăng. Trong thời kỳ cách mạng 1848 tờ báo thể hiện những quan điểm của giai cấp tư sản phản cách mạng.- 129, 273, 326, 383, 388, 391, 498, 536.

"*Journal des Économistes. Revue mensuelle d'économie politique et des questions agricoles, manufacturières et commerciales*" ("Tạp chí kinh tế. Điểm tin hàng tháng về các vấn đề kinh tế chính trị, nông nghiệp, công nghiệp và thương nghiệp")- tạp chí tư sản Pháp ra hàng tháng, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1841 đến năm 1843.- 74.

"*Journal des Österreichischen Lloyd*" ("Tạp chí Lôi-đơ ở Áo") - tờ báo bán chính thức ra hàng ngày của Áo, xuất bản ở Viên những năm 1836-1854.- 496.

"*Karlsruher Zeitung*" ("Báo Các-lơ-xru-ê") - tờ báo Đức ra hàng ngày, xuất bản từ năm 1757, vào năm 1849 là cơ quan ngôn luận chính thức của chính phủ Ba-den.- 212.

"*Kölnische Zeitung*" ("Báo Khuên") - tờ báo ra hàng ngày của Đức, xuất bản dưới tên này ở Khuên từ năm 1802; trong những năm 40 của thế kỷ XIX là cơ quan ngôn luận của giai cấp tư sản tự do, giữ lập trường thù địch đối với phong trào dân chủ - cách mạng; trong thời kỳ cách mạng 1848-1849 và thời kỳ phản động tiếp sau đó, tờ báo phản ánh chính sách hèn nhát và phản bội của giai cấp tư sản tự do Phổ.- 101, 117, 130, 193, 207, 211, 365, 378, 380, 402, 407, 415, 416, 420, 431, 500, 506, 520, 594, 647, 820-822, 862.

"*Königlich - Preußische Staats - Kriegs - und Friedens - Zeitung*" ("Báo của nhà vua Phổ về các vấn đề quốc gia, chiến tranh và hòa bình") - tờ báo ra hàng ngày của Đức, xuất bản với tên này ở Khuê-ních-xbéc từ năm 1752 đến 1850. Trong những năm 40 của thế kỷ XIX là tờ báo tư sản tiến bộ.- 594.

"*Königsberger Zeitung*" - xem "*Königlich - Preußische Staats - Kriegs - und Friedens - Zeitung*".

"*Der Kosmos*" ("Vũ trụ") - cơ quan ngôn luận ra hàng tuần của những người dân chủ tiểu tư sản Đức lưu vong ở Anh; do Êc-nơ-xơ Hâu-gơ xuất bản ở Luân Đôn năm 1851; tham gia

cộng tác với tờ tuần san này có Kin-ken, Ru-gơ, Rôn-ngơ, Ốp-pen-hai-mơ, Tau-dơ-nau. Ra tất cả được 6 số.- 364, 373, 385, 387, 396, 397, 800, 819, 824.

"Közlöny, hivatalos lap" ("Người đưa tin, tờ báo chính thức") - tờ báo ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của Cô-sút; xuất bản ở Bu-đa-pét, Đê-brê-xen, Xê-gét những năm 1848-1849.- 341.

"Kreuz-Zeitung" - xem *"Neue Preußische Zeitung"*

"Leipziger Allgemeine Zeitung" ("Báo phổ thông Lai-pxích") - tờ báo ra hàng ngày của Đức, xuất bản từ năm 1837. Vào đầu những năm 40 của thế kỷ XIX là tờ báo tư sản tiến bộ. Bị đình chỉ trong phạm vi nước Phổ theo sắc lệnh của nội các ngày 28 tháng Chạp 1842, xuất bản ở Dác-den đến ngày 1 tháng Tư 1843.- 607.

"Literarische Zeitung" ("Báo văn học") - báo văn học ra hàng tuần; được xuất bản ở Béc-lin từ năm 1843 đến 1849 bằng kinh phí của chính phủ.- 612.

"Literatur-Zeitung" - xem *"Allgemeine Literatur-Zeitung"*

"Lithographische Correspondenz" - xem *"Preußische Lithographische Correspondenz"*

"Der Lloyd" - xem *"Journal des Österreichischen Lloyd"*

"The London Telegraph" ("Điện tín Luân Đôn") - tờ báo tự do tư sản Anh ra hàng ngày, xuất bản ở Luân Đôn vào năm 1848.- 698.

"Mannheimer Abendzeitung" ("Báo buổi chiều Man-hem") - tờ báo buổi chiều ở Đức ra hàng ngày có khuynh hướng cấp tiến, do C.Grun sáng lập, được xuất bản trong những năm 1842-1849.- 212.

"Le Moniteur belge. Journal officiel" ("Truyền tin Bỉ. Công báo") - tờ báo của Bỉ ra hàng ngày được đặt theo tên của một cơ quan ngôn luận của Chính phủ Pháp, là cơ quan ngôn luận chính thức, được thành lập ở Bruy-xen năm 1831.- 188, 190.

"The Morning Chronicle" ("Tin buổi sáng") - tờ báo tư sản Anh ra hàng ngày, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1770 đến 1862; là cơ quan ngôn luận của đảng Vích, vào đầu những năm 50 là cơ quan ngôn luận của phái Pin, sau đó của đảng bảo thủ.- 325, 827.

"Le National" ("Báo dân tộc") - tờ báo Pháp ra hàng ngày, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1830 đến 1851; cơ quan ngôn luận của những người cộng hòa tư sản, ôn hòa.- 55, 62, 71, 103, 121, 132, 154, 155, 162, 171, 207, 387, 537, 619, 690, 692.

"National-Zeitung" - xem *"Schweizerische National-Zeitung"*.

"Neue Deutsche Zeitung. Organ der Demokratie" ("Báo Đức mới. Cơ quan ngôn luận của phong trào dân chủ") - tờ báo dân chủ ra hàng ngày, xuất bản trong những năm 1848 -

1850, trước ngày 1 tháng Tư 1849 xuất bản ở Đác-mơ-stát, còn từ ngày 1 tháng Tư xuất bản ở Phran-phuốc trên sông Mai-nơ. Trước ngày 1 tháng Mười 1849 chịu trách nhiệm biên tập tờ báo là O. Luy-ninh, còn từ 1 tháng Mười biên tập tờ báo là Ô. Luy-ninh, G.Giuy-nơ và I. Vây-dơ-mai-ơ.- 229, 732, 733, 743, 762, 769.

"Neue Preußische Zeitung" ("Báo Phổ mới") - tờ báo Đức ra hàng ngày, đầu tiên xuất bản ở Béc-lin, từ tháng Sáu 1848; là cơ quan ngôn luận của bọn triều thần phản cách mạng và bọn đại địa chủ quý tộc Phổ. Tờ báo này đồng thời được lưu hành dưới tên gọi là *"Kreuz-Zeitung"* ("Báo chữ thập"). - 416, 417, 448, 459, 463, 708, 765, 827.

"Neue Rheinische Zeitung. Organ der Demokratie" ("Báo mới vùng Ranh. Cơ quan ngôn luận của phong trào dân chủ") - tờ báo ra hàng ngày ở Khuê do Mác làm chủ bút từ ngày 1 tháng Sáu 1848 đến 19 tháng Năm 1849; Ăng-ghe-n tham gia ban biên tập.-200, 202, 207-211, 214, 337, 341, 365, 374, 387, 389, 393, 396, 399, 417, 422, 432, 687, 690, 698-702, 708-725, 731-735, 750, 757, 764, 770, 792, 803, 811, 836, 866, 872.

"Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue" ("Báo mới vùng Ranh. Tạp chí kinh tế chính trị") - tạp chí, do Mác và Ăng-ghe-n sáng lập vào tháng Chạp 1849 và được xuất bản đến tháng Mười một 1850.- 214, 219, 226, 237, 247, 250, 252, 271, 273, 379, 464, 506, 543, 742, 746-755, 759, 764, 768-770, 776, 837, 852, 862-867, 870, 873.

"New-York Daily Tribune" ("Diễn đàn Niu Oóc hàng ngày") - tờ báo Mỹ, xuất bản từ năm 1841 đến 1924. Do nhà báo và nhà hoạt động chính trị nổi tiếng người Mỹ Hô-ra-xơ Gri-li sáng lập, tới giữa những năm 50 tờ báo là cơ quan ngôn luận của cánh tả đảng Vích ở Mỹ, sau đó là cơ quan ngôn luận của đảng cộng hòa. Trong những năm 40 - 50 tờ báo có quan điểm tiến bộ và đấu tranh chống chế độ chiếm hữu nô lệ. Từ tháng Tám 1851 đến tháng Ba 1862 Mác và Ăng-ghe-n tham gia cộng tác với tờ báo.- 435, 449, 459, 462, 466, 480, 525, 553, 560, 810, 833, 848, 850.

"New-Yorker Abendzeitung" ("Báo buổi chiều Niu Oóc") - tờ báo do những người Đức lưu vong xuất bản vào những năm 50 thế kỷ XIX.- 553, 555, 838.

"New-Yorker Staatszeitung" ("Báo nhà nước Niu Oóc") - tờ báo dân chủ ra hàng ngày của Đức, được xuất bản từ năm 1834; về sau là một trong những cơ quan ngôn luận của đảng dân chủ Mỹ.- 428, 484, 506-512, 539, 808, 811, 815, 823, 830, 834, 838.

"Norddeutsche Zeitung" - xem *"Zeitung für Norddeutschland"*.

"The Northern Star" ("Sao Bắc đẩu") - tờ báo Anh ra hàng ngày, cơ quan trung ương của phái Hiến chương, được thành lập năm 1837; xuất bản đến năm 1852, lúc đầu xuất bản ở Lít-xơ, và từ tháng Mười một 1844 xuất bản ở Luân Đôn. Ph. Ô-cô-nô là người

sáng lập và chủ bút tờ báo, cùng tham gia ban biên tập có G.Hác-ni. Từ năm 1843 đến 1850 trên báo đã đăng các bài và tin ngắn của Ăng-ghe-nh. - 152, 158-159, 163, 171, 182, 191, 554.

"Notes to the People" ("Tin tức cho nhân dân") - tạp chí ra hàng tuần của phái Hiến chương xuất bản ở Luân Đôn trong những năm 1851-1852 do E.Giôn-xơ chủ biên. Mác và Ăng-ghe-nh đã ủng hộ tạp chí này, tham gia biên tập và xuất bản nó, từ tháng Sáu 1851 đến tháng Tư 1852 hai ông đã công bố một loạt bài trên tạp chí này.- 365, 431, 433, 554.

"Die Pariser Horen" ("Những chiếc đồng hồ Pa-ri") - nguyệt san dân chủ - tư sản Đức, xuất bản ở Pa-ri năm 1847 do H. Môi-rơ làm chủ bút.- 96, 126.

"La Patrie" ("Tổ quốc") - tờ báo ra hàng ngày ở Pháp, được thành lập năm 1841; năm 1850 tờ báo phản ánh những lợi ích của bọn quân chủ liên hiệp, của cái gọi là đảng trật tự; sau cuộc đảo chính ngày 2 tháng Chạp 1851 là tờ báo của phái Bô-na-pác-tơ.- 231, 319, 326, 804.

"Le Père Duchesne" ("Cha Đuy-sên") - tờ báo Pháp, do Gi.Hê-be xuất bản ở Pa-ri vào những năm 1790 - 1794; phản ánh tâm trạng của quần chúng nửa vô sản thành thị trong thời kỳ cách mạng tư sản Pháp.- 417.

"La Phalange. Revue de la science sociale" ("La Pha-lăng-giơ. Tạp chí khoa học xã hội") - cơ quan ngôn luận của phái Phu-ri-ê, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1832 đến 1849; đã nhiều lần thay đổi tên gọi, kỳ hạn xuất bản, quy mô và khuôn khổ tạp chí.- 56.

"La Presse" ("Báo chí") - tờ báo ra hàng ngày xuất bản ở Pa-ri từ năm 1836; trong thời kỳ nền Quân chủ tháng Bảy mang tính chất đối lập; trong những năm 1848 - 1849 là cơ quan ngôn luận của những người cộng sản, sau đó là cơ quan của phái Bô-na-pác-tơ. Trong những năm 40 của thế kỷ XIX Ê. Gi-rác-danh làm chủ bút tờ báo.- 166, 536, 619.

"Preußische Lithographische Correspondenz" ("Tin tức in thạch của Phổ") - cơ quan ngôn luận bán chính thức của Bộ ngoại giao Phổ, xuất bản ở Béc-lin.- 447, 459, 468, 488, 818, 827.

"Preußische Staats - Zeitung" - xem *"Allgemeine Preußische Staats - Zeitung"*

"Prometheus" ("Prô-mê-tê") - tạp chí xã hội chủ nghĩa Đức, do G. Puýt-man xuất bản vào mùa thu năm 1846 ở Hê-ri-dau (Thụy Sĩ). Hình như tạp chí chỉ ra được một số, phần lớn số bản của tạp chí đã bị tịch thu khi gửi về Đức, còn chính tạp chí thì bị chính quyền các quốc gia Đức cấm.- 77, 88.

"Le Proscrit, urnal de la république universelle" ("Người bị trục xuất, tạp chí của nền cộng hòa thế giới") - cơ quan ngôn luận ra hàng tháng của Ban chấp hành trung ương phong trào dân chủ châu Âu, xuất bản ở Pa-ri vào năm 1850. Ra được hai số. Tham gia ban biên tập tạp chí có Lơ-đruy-Rô-lanh, Mát-di-ni, Hâu-gơ, Ê.A-ra-gô, Đa-ra-sơ, Đê-lê-cluy-dơ, Voóc-xen. Từ cuối tháng Mười 1850 được đổi thành tạp chí ra hàng tuần *"La Voix du Proscrit"* ("Tiếng nói của người bị trục xuất"), xuất bản ở Xanh A-măng (Pháp) cho đến tháng Chín 1851.- 486.

"The Red Republican" ("Người cộng hòa đỏ") - tuần báo của phái Hiến chương, do Gi.Hác-ni xuất bản vào tháng Sáu - tháng Mười một 1850.- 223, 224, 233, 236.

"La Réforme" ("Cải cách") - tờ báo Pháp ra hàng ngày, cơ quan ngôn luận của những người cộng hòa - dân chủ và xã hội chủ nghĩa tiểu tư sản; xuất bản ở Pa-ri từ năm 1843 đến 1850. Từ tháng Mười 1847 đến tháng Giêng 1848 Ăng-ghe-nh đã đăng một loạt bài báo trên tờ báo này.- 62, 103, 151, 154-161, 163, 171, 176, 177, 183, 185, 190, 294, 619, 691, 692.

"Republik der Arbeiter" ("Chế độ cộng hòa của công nhân") - tờ báo công nhân, do V.Vai-tlinh xuất bản ở Niu Oóc những năm 1850-1855; phản ánh những quan điểm của các đại biểu của chủ nghĩa cộng sản bình quân bè phái.- 350, 851.

"Die Revolution" ("Cách mạng") - tạp chí cộng sản ra hàng tuần, do I.Vây-dơ-mai-ơ xuất bản ở Niu Oóc vào năm 1852. Chỉ ra được hai số vào tháng Giêng 1852, sau đó việc xuất bản bị ngừng lại vì khó khăn về kinh phí. Vào tháng Năm và tháng Sáu 1852, nhờ sự giúp đỡ của A. Clút-xơ, Vây-dơ-mai-ơ đã ra được hai số "tạp chí không định kỳ" *"Die Revolution"*.- 850.

"Revue" - xem *"Neue Rheinische Zeitung. Politisch-ökonomische Revue"*

"La Revue indépendante" ("Tạp chí độc lập") - nguyệt san chính trị - xã hội của Pháp, chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội không tưởng, xuất bản ở Pa-ri từ tháng Mười một 1841 đến tháng Hai 1848 do P.Lơ-ru, Gioóc-giơ Xăng và L.Vi-ác-đô biên tập.-152, 619.

"Revue Sociale, ou Solution pacifique du problème du prolétariat" ("Bình luận xã hội chủ nghĩa, hay là Giải quyết một cách hòa bình những vấn đề giai cấp vô sản") - nguyệt san của Pháp, cơ quan ngôn luận của những người xã hội chủ nghĩa Cơ Đốc giáo, do P.Lơ-ru và những người ủng hộ ông xuất bản ở Bút-xác và Pa-ri những năm 1845-1850 và ở Pa-ri vào năm 1850.- 60.

"Reynolds's Newspaper" ("Báo Rây-nôn") - tờ báo ra hàng tuần ở Anh theo khuynh hướng cấp tiến; do Rây-nôn xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1850; đầu những năm 50 ủng hộ phái Hiến chương.- 554.

"Rheinische Jahrbücher zur gesellschaftlichen Reform" ("Niên giám tỉnh Ranh về các vấn đề cải cách xã hội") - tạp chí Đức, do H. Puýt-man xuất bản; ra tất cả được hai tập, tập thứ nhất vào tháng Tám 1845 ở Đác-mơ-stát, tập thứ hai vào cuối năm 1846 ở Ben-Vuy trên biên giới Đức - Thụy Sĩ.- 28, 38, 45, 77, 632, 639.

"Rheinische Zeitung für Politik, Handel und Gewerbe" ("Nhật báo tỉnh Ranh về các vấn đề chính trị, thương mại và công nghiệp") - tờ báo ra hàng ngày, xuất bản ở Khuên từ ngày 1 tháng Giêng 1842 đến 31 tháng Ba 1843. Từ tháng Tư 1842 Mác cộng tác với tờ báo, còn từ tháng Mười năm đó Mác trở thành một trong những người biên tập tờ báo.- 29, 589, 593-606, 613, 614, 782.

"Rheinischer Beobachter" ("Người quan sát tỉnh Ranh") - tờ báo ra hàng ngày có khuynh hướng bảo thủ; xuất bản ở Khuên từ năm 1844 đến đầu năm 1848.- 79, 114.

"Schnellpost" - xem *"Deutsche Schnellpost für Europäische Zustände, öffentliches und sociales Leben Deutschlands"*.

"Schweizerische National-Zeitung" ("Báo dân tộc Thụy Sĩ") - tờ báo tư sản ra hàng ngày, xuất bản ở Ba-lơ từ năm 1842.- 207, 249, 469, 747.

"Le Siècle" ("Thế kỷ") - tờ báo Pháp ra hàng ngày, xuất bản ở Pa-ri từ năm 1836 đến năm 1939. Trong những năm 40 thế kỷ XIX phản ánh quan điểm của bộ phận giai cấp tiểu tư sản chỉ yêu cầu cải cách hiến pháp một cách ôn hòa; trong những năm 50 là tờ báo cộng hòa ôn hòa.- 537, 619.

"Staatszeitung" - xem *"New - Yorker Staatszeitung"*

"Star" - xem *"The Northern Star"*.

"The Sun" ("Mặt trời") - tờ báo tự do tư sản Anh ra hàng ngày, xuất bản ở Luân Đôn từ năm 1798 đến 1876.- 382, 554.

"Tages - Chronik" - xem *"Bremer Tages - Chronik. Organ der Demokratie"*.

"Telegraph für Deutschland" ("Điện tín nước Đức") - tạp chí văn học; xuất bản ở Hăm-buốc từ 1838 đến 1848. Từ tháng Ba 1839 đến 1841 Ăng-ghen cộng tác với tạp chí.- 31.

"The Telegraph" - xem *"The London Telegraph"*.

"The Times" ("Thời báo") - tờ báo hàng ngày lớn nhất ở Anh có khuynh hướng bảo thủ; thành lập ở Luân Đôn năm 1785.- 309, 319, 321, 328, 355, 553, 554, 619, 699, 804, 845.

"Tribun" - xem *"Der Volks-Tribun"*.

"Tribun" - xem *"New-York Daily Tribune"*.

"Tribüne" - xem *"Deutsche Tribüne"*.

"Trier'sche Zeitung" ("Báo Tơ-ria") - được thành lập năm 1757 ở Tơ-ria, xuất bản dưới tên đó từ năm 1815; từ đầu những năm 40 thế kỷ XIX là cơ quan ngôn luận của phái tư sản cấp tiến; từ giữa những năm 40 chịu ảnh hưởng của "những người thuộc phái chủ nghĩa xã hội chân chính".- 55, 123, 133, 408.

"Veilchen. Harmlose Blätter für die moderne Kritik" ("Hoa tím. Tập san phê phán hiện đại vô tư") - tạp chí ra hàng tuần của phái "chủ nghĩa xã hội chân chính"; do G. Sluy-xen

làm chủ bút, xuất bản ở Bau-txen (Dắc-den) trong những năm 1846-1847.- 123.

"Der Volks-Tribun" ("Diễn đàn nhân dân") - tờ báo ra hàng tuần do những người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính" Đức sáng lập ở Niu Oóc; xuất bản từ ngày 5 tháng Giêng đến 31 tháng Chạp 1846; do G.Cri-ghê làm chủ bút.- 94, 102.

"Vorwärts!" ("Tiến lên!") - tờ báo Đức, xuất bản ở Pa-ri từ tháng Giêng đến tháng Chạp 1844 ra hai số trong một tuần. Tờ báo có sự tham gia của Mác và Ăng-ghen.- 15, 25, 26, 30, 626.

"Weser-Zeitung" ("Báo Vê-de") - tờ báo tự do tư sản Đức; xuất bản ở Brê-men từ năm 1844 đến 1930.- 254, 255.

"Westdeutsche Zeitung" ("Báo Tây Đức") - tờ báo của phái dân chủ ở Đức, do H. Béch-ơ xuất bản ở Khuên từ 25 tháng Năm 1849 đến 21 tháng Bảy 1850.- 733, 758.

"Das Westphälische Dampfboot" ("Tàu thủy Ve-xơ-pha-li") - tạp chí ra hàng tháng của những người thuộc phái "chủ nghĩa xã hội chân chính"; do Ô. Luy-ninh làm chủ bút, xuất bản ở Bi-lơ-phen-đơ từ tháng Giêng 1845 đến tháng Chạp 1846 và ở Pa-đéc-boóc từ tháng Giêng 1847 đến tháng Ba 1848.- 860, 861.

"Zeitung für Norddeutschland" ("Báo dành cho miền Bắc nước Đức") - tờ báo tự do ở Đức, xuất bản ở Han-nô-vơ vào những năm 1848-1872.- 522.

MỤC LỤC*

<i>Lời nhà xuất bản</i>	7
PHẦN THỨ NHẤT	9
THƯ TỪ TRAO ĐỔI GIỮA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN (Tháng Mười 1844 - Tháng Chạp 1851)	
<i>Năm 1844</i>	
1. Ăng-ghen gửi Mác, [đầu tháng Mười]	11
2. Ăng-ghen gửi Mác, 19 tháng Mười một	17
<i>Năm 1845</i>	
3. Ăng-ghen gửi Mác, [20 tháng Giêng]	26
4. Ăng-ghen gửi Mác 22 - 26 tháng Giêng, 7 tháng Ba	34
5. Ăng-ghen gửi Mác, 17 tháng Ba	41
<i>Năm 1846</i>	
6. Ăng-ghen gửi Mác, 27 tháng Bảy	49
7. Ăng-ghen gửi Mác, 19 tháng Tám	53
8. Ăng-ghen gửi Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen, 19 tháng Tám	59
9. Ăng-ghen gửi Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen, 16 tháng Chín	64
10. Ăng-ghen gửi Mác, 18 tháng Chín	75
11. Ăng-ghen gửi Mác, [tháng Chín]	85

* Dấu hoa thị chỉ những bức thư được in lần đầu trong lần xuất bản này

12. Ăng-ghe-n gửi Mác, [18 tháng Mười]

13. Ăng-ghe ̣ n gửi Ủy ban thông tin cộng sản ở Bruy-xen, 23 tháng Mười	97
14. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [khoảng 23 tháng Mười]	105
15. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 2 tháng Mười một	108
16. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [tháng Chạp]	109

Năm 1847

17. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 15 tháng Giêng	119
18. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 9 tháng Ba	125
19. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 15 tháng Năm	133
20. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 28 - 30 tháng Chín	136
21. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [25] - 26 tháng Mười	150
22. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [14] - 15 tháng Mười một	160
23. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [23 - 24 tháng Mười một]	165

NĂM 1848

24. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 14 tháng Giêng	171
25. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [21 tháng Giêng]	176
26. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [8] - 9 tháng Ba	180
27. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [khoảng 12 tháng Ba]	184
28. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 16 tháng Ba	186
29. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [18 tháng Ba]	188
30. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [trước 25 tháng Tư]	192
31. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 25 tháng Tư	193
32. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 9 tháng Năm	196
33. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [26 tháng Mười]	198
34. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [giữa tháng Mười một]	199
35. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 29 tháng Mười một	202

36. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 28 tháng Chạp	204

Năm 1849

37. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 7 [8] tháng Giêng	205
38. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 23 tháng Tư	208
39. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [nửa cuối tháng Tư - đầu tháng Năm]	209
40. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 7 tháng Bảy	210
41. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [khoảng 1 tháng Tám]	213
42. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 17 tháng Tám	215
43. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 23 tháng Tám	218

Năm 1850

44. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 19 tháng Mười một	221
45. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 23 tháng Mười một	222
46. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 25 tháng Mười một	224
47. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 2 tháng Chạp	226
48. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 17 tháng Chạp	234

Năm 1851

49. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 6 tháng Giêng	237
50. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 7 tháng Giêng	238
51. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 8 tháng Giêng	246
52. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 22 tháng Giêng	249
53. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, [25 tháng Giêng]	251
54. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 27 tháng Giêng	254
55. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 29 tháng Giêng	257
56. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 3 tháng Hai	261
57. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, 5 tháng Hai	270
58. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 10 tháng Hai	275
59. Mác gửi Ăng-ghe ̣ n, 11 tháng Hai	279
60. Ăng-ghe ̣ n gửi Mác, [12 tháng Hai]	281

1070	MỤC LỤC	MỤC LỤC	1071
61. Ăng-ghen gửi Mác, 13 tháng Hai	285	90. Mác gửi Ăng-ghen, 16 tháng Năm	377
62. Mác gửi Ăng-ghen, 23 tháng Hai	289	91. Ăng-ghen gửi Mác, 19 tháng Năm	381
63. Mác gửi Ăng-ghen, 24 tháng Hai	298	92. Mác gửi Ăng-ghen, 21 tháng Năm	384
64. Ăng-ghen gửi Mác, 25 tháng Hai	300	93. Ăng-ghen gửi Mác, 23 tháng Năm	389
65. Ăng-ghen gửi Mác, 26 tháng Hai	304	94. Mác gửi Ăng-ghen, 28 tháng Năm	395
66. Mác gửi Ăng-ghen, [26 tháng Hai]	308	95. Ăng-ghen gửi Mác, [3 tháng Sáu]	399
67. Ăng-ghen gửi Mác, [26 tháng Hai]	310	96. Mác gửi Ăng-ghen, 16 tháng Sáu	400
68. Ăng-ghen gửi Mác, 27 tháng Hai	312	97. Ăng-ghen gửi Mác, 27 tháng Sáu	401
69. Ăng-ghen gửi Mác, [28 tháng Hai]	313	98. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng 6 tháng Bảy]	403
70. Mác gửi Ăng-ghen, 1 tháng Ba	316	99. Mác gửi Ăng-ghen, 13 tháng Bảy	406
71. Mác gửi Ăng-ghen, 8 tháng Ba	319	100. Mác gửi Ăng-ghen, [khoảng 17 tháng Bảy]	413
72. Ăng-ghen gửi Mác, 10 tháng Ba	321	101. Ăng-ghen gửi Mác, 17 tháng Bảy	414
73. Ăng-ghen gửi Mác, 17 tháng Ba	322	102. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng 20 tháng Bảy]	419
74. Mác gửi Ăng-ghen, 17 tháng Ba	324	103. Ăng-ghen gửi Mác, 30 tháng Bảy	424
75. Ăng-ghen gửi Mác, 19 tháng Ba	327	104. Mác gửi Ăng-ghen, 31 tháng Bảy	426
76. Mác gửi Ăng-ghen, [22 tháng Ba]	331	105. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng ngày 1 tháng Tám]	431
77. Mác gửi Ăng-ghen, 31 tháng Ba	333	106. Mác gửi Ăng-ghen, 8 tháng Tám`	434
78. Mác gửi Ăng-ghen, 2 tháng Tư	336	107. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng ngày 10 tháng Tám]	445
79. Ăng-ghen gửi Mác, 3 tháng Tư	339	108. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng 11 tháng Tám]	449
80. Ăng-ghen gửi Mác, 11 tháng Tư	346	109. Mác gửi Ăng-ghen, 14 tháng Tám	455
81. Mác gửi Ăng-ghen, 15 tháng Tư	349	110. Mác gửi Ăng-ghen, [khoảng 20 tháng Tám]	460
82. Ăng-ghen gửi Mác, 15 tháng Tư	352	111. Ăng-ghen gửi Mác, 21 tháng Tám	462
83. Ăng-ghen gửi Mác, 1 tháng Năm	353	112. Mác gửi Ăng-ghen, 25 tháng Tám	466
84. Mác gửi Ăng-ghen, 3 tháng Năm	358	113. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng 27 tháng Tám]	478
85. Mác gửi Ăng-ghen, 5 tháng Năm	362	114. Mác gửi Ăng-ghen, 31 tháng Tám	481
86. Ăng-ghen gửi Mác, [6 hoặc 7 tháng Năm]	365	115. Ăng-ghen gửi Mác, 1 tháng Chín	487
87. Ăng-ghen gửi Mác, 8 tháng Năm	368	116. Ăng-ghen gửi Mác, 8 tháng Chín	491
88. Ăng-ghen gửi Mác, 9 tháng Năm	371	117. Ăng-ghen gửi Mác, 11 tháng Chín	493
89. Ăng-ghen gửi Mác, [15 tháng Năm]	376	118. Mác gửi Ăng-ghen, 13 tháng Chín	494

119. Ăng-ghen gửi Mác, 19 tháng Chín	497
120. Ăng-ghen gửi Mác, 23 tháng Chín	499
121. Mác gửi Ăng-ghen, 23 tháng Chín	506
122. Ăng-ghen gửi Mác, [25 tháng Chín]	514
123. Ăng-ghen gửi Mác, [26 tháng Chín]	516
124. Mác gửi Ăng-ghen, 13 tháng Mười	520
125. Ăng-ghen gửi Mác, 15 tháng Mười	527
126. Mác gửi Ăng-ghen, 19 tháng Mười	533
127. Mác gửi Ăng-ghen, 25 tháng Mười	538
128. Ăng-ghen gửi Mác, [khoảng 27 tháng Mười]	540
129. Mác gửi Ăng-ghen, 24 tháng Mười một	544
130. Ăng-ghen gửi Mác, 27 tháng Mười một	548
131. Mác gửi Ăng-ghen, 1 tháng Chạp	552
132. Ăng-ghen gửi Mác, 3 tháng Chạp	556
133. Mác gửi Ăng-ghen, 9 tháng Chạp	562
134. Ăng-ghen gửi Mác, 10 tháng Chạp	564
135. Ăng-ghen gửi Mác, 11 tháng Chạp	567
136. Ăng-ghen gửi Mác, 16 tháng Chạp	573

Phần thứ hai

THƯ CỦA C.MÁC VÀ PH.ĂNG-GHEN GỬI NHỮNG NHÂN VẬT KHÁC
(Tháng Hai 1842 - Tháng Chạp 1851)

Năm 1842	
1. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 10 tháng Hai	579
2. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 5 tháng Ba	581
3. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 20 tháng Ba	583
4. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 27 tháng Tư	588

5. Ăng-ghen gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 15 tháng Sáu	591
6. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 9 tháng Bảy	592
7. Ăng-ghen gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 26 tháng Bảy	596
8. Mác gửi Đa-gô-béc, Ốp-pen-hai-mơ, [khoảng 25 tháng Tám]	598
9. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 30 tháng Mười một	601

Năm 1843

10. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 25 tháng Giêng	606
11. Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, 13 tháng Ba	609
12. Mác gửi Lút-vích Phoi-ơ-bác, 3 tháng Mười	613
13. *Mác gửi I-u-li-ut Phruê-ben, 21 tháng Mười một	617

Năm 1844

14. *Mác gửi ban biên tập tờ "Allgemeine Zeitung", 14 tháng Tư	621
15. Mác gửi Lút-vích Phoi-ơ-bác, 11 tháng Tám	622
16. *Mác gửi I-u-li-út Cam-pe, 7 tháng Mười	627
17. Mác gửi Hen-rích Buốc-nơ-stai-nơ, [mùa thu]	627
18. Mác gửi Hen-rích Buốc-nơ-stai-nơ, [mùa thu]	629
19. Mác gửi Hen-rích Buốc-nơ-stai-nơ, [tháng Chạp]	629

Năm 1845

20. *Mác gửi Ăc-nôn Ru-gơ, [tháng Giêng]	631
21. Mác gửi Hen-rích Hai-nơ, 12 tháng Giêng	632
22. Mác gửi Hen-rích Hai-nơ, [24 tháng Ba]	633
23. Mác gửi Luê-ven-tan, 9 tháng Năm	634
24. Ăng-ghen gửi Ma-ri-a Ăng-ghen, 31 tháng Năm	635
25. Ăng-ghen gửi I-u-li-út Cam-pe, 14 tháng Mười	638

NĂM 1846

26. Ăng-ghen gửi Ê-min Blăng-cơ, 3 tháng Tư	640
27. Mác gửi Hen-rích Hai-nơ, [khoảng 5 tháng Tư]	641
28. Mác gửi Pi-e Giô-dép Pru-đông, 5 tháng Năm	643
29. Ăng-ghen và Mác gửi Mô-dét Hét-xơ, 27 tháng Bảy	646
30. Mác gửi Các Vin-hem Le-xơ, 1 tháng Tám	648
31. Mác gửi Pa-ven Va-xi-li-ê-vích An-nen-cốp, 28 tháng Chạp	655

Năm 1847

32. Mác gửi Rô-lan Đa-ni-en-xơ, 7 tháng Ba	674
33. Mác gửi Ghê-oóc Héc-vếch, 27 tháng Bảy	675
34. Mác gửi Ghê-oóc Héc-vếch, 8 tháng Tám	676
35. Mác gửi Mô-dét Hét-xơ, 2 tháng Chín	680
36. Ăng-ghen gửi Luy-xiêng Giô-tơ-răng, [30 tháng Chín]	680
37. Mác gửi Ghê-oóc Héc-vếch, 26 tháng Mười	682
38. Mác gửi Pa-ven Va-xi-li-ê-vích An-nen-cốp, 9 tháng Chạp	684

Năm 1848

39. Ăng-ghen gửi Ê-min Blăng-cơ, 26 tháng Ba	687
40. Ăng-ghen gửi Ê-min Blăng-cơ, 28 tháng Ba	689
41. Mác và Ăng-ghen gửi A-đan-béc Boóc-stết và những người khác, 1tháng Tư	693
42. *Mác và Ăng-ghen gửi Ê-chiên Ca-bê, 5 tháng Tư	695
43. Ăng-ghen gửi Ê-min Blăng-cơ, 15 tháng Tư	696
44. Ăng-ghen gửi Ê-min Blăng-cơ, 24 tháng Năm	698
45. Ăng-ghen gửi Các Phri-đrich Khuếp-pen, 1 tháng Chín	701
46. Mác gửi Ê-đu-a Muy-lơ Tê-lơ-rinh [5 tháng Chạp]	702
47. *Ăng-ghen gửi Hiệp hội ở Vi-vi, [khoảng 25] tháng Chạp	703
48. Mác gửi cố vấn cảnh sát Vin-hem Sti-bơ, 29 tháng Chạp	708

49. Ăng-ghen gửi Ban lãnh đạo Liên minh tháng Ba, tháng Chạp	709

Năm 1849

50. Mác gửi Ê-đu-a Muy-lơ Tê-lơ-rinh, 15 tháng Giêng	712
51. Mác gửi Êc-nơ-xtơ Đron-ke, 3 tháng Hai	714
52. *Ăng-ghen gửi Đa-ni-en Phen-nơ Phôn Phen-nơ-béc, 1 tháng Ba	716
53. Mác gửi Đại tá Ăng-ghen, 3 tháng Ba	718
54. Mác gửi Đại tá Ăng-ghen, khoảng 5 tháng Ba	720
55. Mác gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, 1 tháng Sáu	721
56. Mác gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, 13 tháng Bảy	722
57. Ăng-ghen gửi Gien-ni Mác, 25 tháng Bảy	724
58. Mác gửi Phéc-di-năng Phrai-li-grát, 31 tháng Bảy	727
59. Mác gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, 1 tháng Tám	730
60. Mác gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, giữa tháng Tám	732
61. Ăng-ghen gửi Gia-cốp Sa-bê-lít-xơ, 24 tháng Tám	734
62. Ăng-ghen gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, 25 tháng Tám	736
63. Mác gửi Phéc-di-năng Phrai-li-grát, 5 tháng Chín	738
64. Ăng-ghen gửi Gioóc-giơ Giuy-li-an Hác-ni, 5 tháng Mười	740
65. Mác gửi Lu-i Bau-ơ, 30 tháng Mười một	741
66. Mác gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, 19 tháng Chạp	742
67. Ăng-ghen gửi Gia-cốp Sa-bê-lít-xơ, 22 tháng Chạp	746

Năm 1850

68. Mác gửi Ê-đu-a Muy-lơ Tê-lơ-rinh, 1 tháng Giêng	749
69. Mác gửi Phéc-di-năng Phrai-li-grát, 10 tháng Giêng	750
70. Mác gửi I-ô-xíp Vây-đơ-mai-ơ, 4 tháng Hai	751
71. *Ăng-ghen gửi Ê-đu-a Muy-lơ Tê-lơ-rinh, 7 tháng Hai	753
72. Ăng-ghen gửi Ủy ban những người lưu vong Hung-ga-ri, cuối tháng Hai	754
73. Ăng-ghen gửi I-u-li-út Su-béc-tơ, Tê-ô-đo Ha-ghen	

1076	MỤC LỤC	MỤC LỤC	1077
	và Xê-phan A-đôn-phơ Nau-tơ, 4 tháng Ba	100. Mác gửi Héc-man Ếp-nơ, tháng Tám	817
74.	Mác gửi Ê-đu-a Mui-lơ- Tê-lơ-rinh, 12 tháng Ba	101. Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 11 tháng Chín	829
75.	Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 9 tháng Tư	102. Mác gửi A-ma-li-a Đa-ni-en-xơ, [giữa ngày 4 và 8 tháng Mười]	832
76.	Ăng-ghe-n gửi I-u-li-út Su-béc-tơ, khoảng 11 tháng Tư	103. Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 16 tháng Mười	833
77.	Ăng-ghe-n gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 22 tháng Tư	104. Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 31 tháng Mười	836
78.	Ăng-ghe-n gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 25 tháng Tư	105. Mác gửi A-đôn-phơ Clút-xơ, đầu tháng Chạp	838
79.	Ăng-ghe-n và Mác gửi Ph.Pác-di-gôn, 6 tháng Năm	106. Mác gửi Héc-man Ếp-nơ, 2 tháng Chạp	839
80.	Ăng-ghe-n gửi Tê-ô-đo Su-xơ,13 tháng Năm	107. Ăng-ghe-n gửi Ma-ri-a Blăng-cơ, 15 tháng Chạp	846
81.	Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 8 tháng Sáu	108. Ăng-ghe-n gửi Gien-ni Mác, 18 tháng Chạp	848
82.	Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 27 tháng Sáu	109. Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 19 tháng Chạp	849
83.	*Mác gửi chủ tịch Hội nghị những người lưu vong ở Luân Đôn, 30 tháng Sáu	110. Mác gửi Phéc-di-năng Phrai-li-grát, 27 tháng Chạp	852
84.	*Mác gửi Các-lơ Blin-dơ, 17 tháng Bảy		
85.	Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 29 tháng Mười		
86.	Mác gửi Héc-man Béch-cơ, 2 tháng Chạp		
87.	Ăng-ghe-n gửi Ê-min Blăng-cơ, 3 tháng Chạp		
	<i>Năm 1851</i>		
88.	Mác gửi Héc-man Béch-cơ, 1 tháng Hai	1. *Mác gửi vua Bỉ Lê-ô-pôn I, 7 tháng Hai	857
89.	Mác gửi Héc-man Béch-cơ, 8 tháng Hai	2. *Mác gửi thị trưởng thành phố Tơ-ria Guê-xơ, 17 tháng Mười	858
90.	Mác gửi Héc-man Béch-cơ, 28 tháng Hai	3. *Mác gửi thị trưởng thành phố Tơ-ria Guê-xơ, 10 tháng Mười một	859
91.	Mác gửi Héc-man Béch-cơ, 9 tháng Tư	4. Gien-ni Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 17 tháng Ba	860
92.	Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Vôn-phơ, 1 tháng Năm	5. *Côn-rát Sram gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 8 tháng Giêng	862
93.	Mác gửi Rô-lan Đa-ni-en-xơ, tháng Năm	6. Gien-ni Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 20 tháng Năm	864
94.	Ăng-ghe-n gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 19 tháng Sáu	7. Gien-ni Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 20 tháng Sáu	872
95.	Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 27 tháng Sáu	8. Gien-ni Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n, 19 tháng Chạp	873
96.	Ăng-ghe-n gửi Ếc-nơ-xơ Đron-ke, ngày 9 tháng Bảy	9. Gien-ni Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n, 11 tháng Giêng	875
97.	Mác gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 2 tháng Tám	10. Gien-ni Mác gửi Phri-đrich Ăng-ghe-n, 17 tháng Chạp	876
98.	Ăng-ghe-n gửi Vin-hem Vôn-phơ, 6 tháng Tám	Chú thích	881
99.	Ăng-ghe-n gửi I-ô-xíp Vây-dơ-mai-ơ, 7 tháng Tám	Bản chỉ dẫn tên người	965

PHỤ LỤC

1078	MỤC LỤC		MỤC LỤC	1079
	Bản chỉ dẫn những sách báo đã được trích dẫn và nhắc đến	1027		
	Bản chỉ dẫn các xuất bản phẩm định kỳ	1055		

PHỤ BẢN

Ngôi nhà ở Bắc-men, nơi Ăng-ghen ra đời	giữa tr. 48-49
Ru-gơ trong đám "Phái tự do" ở Béc-lin (Tranh biếm họa của Ph.Ăng-ghen- 1842)	giữa tr. 48-49
Ngôi nhà ở Bruy-xen, nơi Mác đã từng sống (tháng Năm 1845 - tháng Năm 1846)	giữa tr. 98-99
Ngôi nhà ở Pa-ri, nơi Ăng-ghen đã từng sống (tháng Mười một 1846- tháng Ba 1847)	giữa tr. 98-99
Trang đầu bức thư của Ăng-ghen gửi Mác (23-24 tháng Mười một 1847)	tr. 167-168
Trang đầu bức thư của Mác gửi Ăng-ghen (7 tháng Giêng 1851)	tr. 239-240
Các Mác thời còn là sinh viên (Bon, năm 1836)	giữa tr. 582-583
Phri-đrich Ăng-ghen trong quân phục pháo binh (Béc-lin, 1841)	giữa tr. 594-595
Gien-ni Mác thời trẻ	giữa tr. 634-635
Ngôi nhà ở Tơ-ria, nơi Mác ra đời	giữa tr. 634-635
Lễ mai táng tờ "Rheinische Zeitung" (Tranh biếm họa hiện tại)	giữa tr. 700-701
Bức biếm họa của Ph.Ăng-ghen vẽ vua Phổ Phri-đrich Vin-hem IV năm 1848	giữa tr. 700-701

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giáo sư: TRẦN NHÂM

Biên tập: LÊ XUÂN TIÊM

MAI PHI NGÀ

HOÀNG TUYẾT LAN

Bìa: NGHIÊM THÀNH

Sửa bài: BAN SÁCH KINH ĐIỂN

In 1.000 cuốn khổ 15 x 22cm. Tại Công tL IKSIN

Số XB : 17/CTQG. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12-1996.